

# Tịnh Độ Tông Kinh Luận 淨土宗經論

**Dịch giả: Hòa thượng Thích Trí Tịnh - Thích Tuệ Đăng  
Thích Nữ Như Phúc - Thích Nữ Hương Trí  
Ban phiên dịch Pháp Tạng - Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa  
Sưu tập - Trình bày: Đức Phong  
Giảo duyệt: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa**

**NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC**

*(trang trống)*

**Phật Thuyết A Di Đà Kinh**

佛說阿彌陀經

**Điều Tần Cưu Tư Tam Tạng Cưu Ma La Thập  
phụng chiếu dịch**

姚秦龜茲三藏鳩摩羅什奉詔譯

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Tịnh**

*(Kinh) Như thị ngã văn, nhất thời Phật tại Xá Vệ quốc. Kỳ thụ Cấp Cô Độc viên, dữ đại tỳ-kheo tăng, thiên nhị bách ngũ thập nhân câu. Giai thị Đại A La Hán, chúng sở tri thức: Trưởng lão Xá Lợi Phất, Ma Ha Mục Kiền Liên, Ma Ha Ca Diếp, Ma Ha Ca Chiên Diên, Ma Ha Câu Hy La, Ly Bà Đa, Châu Lợi Bàn Đà Già, Nan Đà, A Nan Đà, La Hầu La, Kiều Phạm Ba Đề, Tân Đầu Lô Phả La Đa, Ca Lưu Đà Di, Ma Ha Kiếp Tân Na, Bạc Câu La, A Nậu Lâu Đà, như thị đẳng chư đại đệ tử, tinh chư Bồ Tát Ma Ha Tát. Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử, A Dật Đa Bồ Tát, Càn Đà Ha Đề Bồ Tát, Thường Tinh Tấn Bồ Tát, dữ như thị đẳng chư đại Bồ Tát. Cấp Thích Đề Hoàn Nhân đẳng, vô lượng chư thiên đại chúng câu.*

(經)如是我聞。一時佛在舍衛國祇樹給孤獨園。與大比丘僧千二百五十人俱。皆是大阿羅漢。眾所知識。長老舍利弗。摩訶目乾連。摩訶迦葉。摩訶迦旃延。摩訶拘絺羅。離婆多。周梨槃陀迦。難陀。阿難陀。羅睺羅。憍梵波提。賓頭盧頗羅墮。迦留陀夷。摩訶劫賓那。薄俱羅。阿耨樓駄。如是等諸大弟子。并諸菩薩摩訶薩。文殊師利法王子。阿逸多菩薩。乾陀訶提菩薩。常精進菩薩。與如是等諸大菩薩。及釋提桓因等。無量諸天大眾俱。

*(Kinh: Ta nghe như vậy: Một thuở nọ đức Phật ở nơi vườn Kỳ Thọ, Cấp Cô Độc nước Xá Vệ, cùng với một nghìn hai trăm năm mươi vị đại tỳ-kheo câu hội: Đều là bậc A La Hán mọi người đều quen biết, như là: Trưởng lão Xá Lợi Phất, Đại Mục Kiền Liên, Đại Ca Diếp, Ma Ha Ca Chiên Diên, Ma Ha Câu Hy La, Ly Bà Đa, Châu Lợi Bàn Đà Già, Nan Đà, A Nan Đà, La Hầu La, Kiều Phạm Ba Đề, Tân Đầu Lô Phả La Đa, Ca Lưu Đà Di, Ma Ha Kiếp Tân Na, Bạc Câu La, A Nậu Lâu Đà, những vị đại đệ tử như thế. Và hàng đại Bồ Tát, Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử, A Dật Đa Bồ Tát, Càn Đà Ha Đề Bồ Tát, Thường Tinh Tấn Bồ Tát... cùng với các vị đại Bồ Tát như thế và với vô lượng chư thiên như ông Thích Đề Hoàn Nhân v.v... đại chúng cùng đến dự hội).*

**(Kinh) Nhĩ thời Phật cáo trưởng lão Xá Lợi Phất:**

**- Tùng thị Tây phương quá thập vạn ức Phật độ, hữu thế giới danh viết Cực Lạc, kỳ độ hữu Phật hiệu A Di Đà, kim hiện tại thuyết pháp.**

**Xá Lợi Phất! Bỉ độ hà cố danh vi Cực Lạc? Kỳ quốc chúng sanh vô hữu chúng khổ, đản thọ chư lạc cố danh Cực Lạc.**

**Hựu Xá Lợi Phất! Cực Lạc quốc độ, thất trùng lan thuân, thất trùng la võng, thất trùng hàng thụ, giai thị tứ bảo châu tấp vi nhiều, thị cố bỉ quốc danh viết Cực Lạc.**

**Hựu Xá Lợi Phất! Cực Lạc quốc độ hữu thất bảo trì, bát công đức thủy sung mãn kỳ trung, trì để thuận dĩ kim sa bố địa, tứ biên giai đạo, kim, ngân, lưu ly, pha lê, hợp thành. Thượng hữu lâu các, diệp dĩ kim, ngân, lưu ly, pha lê, xa cừ, xích châu, mã não, nhi nghiêm sức chi. Trì trung liên hoa đại như xa luân, thanh sắc thanh quang, hoàng sắc hoàng quang, xích sắc xích quang, bạch sắc bạch quang, vi diệu hương khiết.**

(經)爾時佛告長老舍利弗。從是西方過十萬億佛土。有世界名曰極樂。其土有佛號阿彌陀。今現在說法。舍利弗。彼土何故名為極樂。其國眾生無有眾苦。但受諸樂故名極樂。又舍利弗。極樂國土。七重欄楯。七重羅網。七重行樹。皆是四寶周匝圍繞。是故彼國名曰極樂。又舍利弗。極樂國土有七寶池。八功德水充滿其中。池底純以金沙布地。四邊階道。金銀琉璃頗梨合成。上有樓閣。亦以金銀琉璃頗梨車磔赤珠馬瑙而嚴飾之。池中蓮花大如車輪。青色青光。黃色黃光。赤色赤光。白色白光。微妙香潔。

**(Kinh: Bảy giờ đức Phật bảo ngài trưởng lão Xá Lợi Phất rằng:**

**- Từ đây qua phương Tây quá mười muôn ức cõi Phật, có thế giới tên là Cực Lạc, trong thế giới đó có đức Phật hiệu là A Di Đà hiện nay đang nói pháp.**

**Xá Lợi Phất! Cõi đó vì sao tên là Cực Lạc? Vì chúng sanh trong cõi đó không có bị những sự khổ, chỉ hưởng những điều vui, nên nước đó tên là Cực Lạc.**

**Xá Lợi Phất! Lại trong cõi Cực Lạc có bảy tầng bao lơn, bảy tầng màn lưới, bảy tầng hàng cây, đều bằng bốn chất báu bao bọc giáp vòng, vì thế nên nước đó tên là Cực Lạc.**

**Xá Lợi Phất! Lại trong cõi Cực Lạc có ao bằng bảy chất báu, trong ao đầy đầy nước đủ tám công đức, đáy ao thuận dùng cát vàng trải làm đất. Vàng, bạc, lưu ly, pha lê hiệp thành những thềm, đường ở**



*Phật Thuyết A Di Đà Kinh - Diêu Tần Cửu Tư Tam Tạng Cửu Ma La Thập*

bốn bên ao; trên thêm đường có lầu gác cũng đều nghiêm sức bằng vàng, bạc, lưu ly, pha lê, xa cừ, xích châu, mã não. Trong ao có hoa sen lớn như bánh xe: Hoa sắc xanh thời ánh sáng xanh, sắc vàng thời ánh sáng vàng, sắc đỏ thời ánh sáng đỏ, sắc trắng thời ánh sáng trắng, màu nhiệm thơm tho trong sạch).

**(Kinh) Xá Lợi Phất! Cực Lạc quốc độ thành tựu như thị công đức trang nghiêm.**

**Hựu Xá Lợi Phất! Bỉ Phật quốc độ thường tác thiên nhạc, hoàng kim vi địa, trú dạ lục thời thiên vũ Mạn Đà La hoa, kỳ quốc chúng sanh thường dĩ thanh đàn các dĩ y kích thịnh chúng diệu hoa, cúng dường tha phương thập vạn ức Phật, tức dĩ thực thời hoàn đảo bổn quốc, phạn thực kinh hành.**

**Xá Lợi Phất! Cực Lạc quốc độ thành tựu như thị công đức trang nghiêm.**

**Phục thứ Xá Lợi Phất! Bỉ quốc thường hữu chủng chủng kỳ diệu tạp sắc chi diệu: Bạch Hạc, Khổng Tước, Anh Vũ, Xá Lợi, Ca Lăng Tần Già, Cộng Mạng chi diệu. Thị chư chúng diệu, trú dạ lục thời xuất hòa nhã âm, kỳ âm diễn sướng, Ngũ Căn, Ngũ Lực, Thất Bồ Đề Phần, Bát Thánh Đạo Phần, như thị đẳng pháp. Kỳ độ chúng sanh văn thị âm dĩ, giai tất niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng.**

(經)舍利弗。極樂國土成就如是功德莊嚴。又舍利弗。彼佛國土常作天樂。黃金為地。晝夜六時天雨曼陀羅華。其國眾生常以清旦各以衣祴盛眾妙華。供養他方十萬億佛。即以食時還到本國。飯食經行。舍利弗。極樂國土成就如是功德莊嚴。復次舍利弗。彼國常有種種奇妙雜色之鳥。白鵠。孔雀。鸚鵡。舍利。迦陵頻伽。共命之鳥。是諸眾鳥。晝夜六時出和雅音。其音演暢。五根。五力。七菩提分。八聖道分。如是等法。其土眾生聞是音已。皆悉念佛念法念僧。

**(Kinh: Xá Lợi Phất! Cõi nước Cực Lạc thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.**

**Xá Lợi Phất! Lại trong cõi nước của đức Phật đó, thường trời nhạc trời, đất bằng vàng ròng, ngày đêm sáu thời rưới hoa trời Mạn Đà La. Chúng sanh trong cõi đó thường vào lúc sáng sớm, đều lấy đũa hoa đựng những hoa tốt đem cúng dường mười muôn ức đức Phật ở phương khác, đến giờ ăn liền trở về bốn quốc ăn cơm xong đi kinh hành.**

**Xá Lợi Phất! Cõi nước Cực Lạc thành tựu công đức trang nghiêm**

**Phật Thuyết A Di Đà Kinh - Diêu Tần Cửu Tư Tam Tạng Cửu Ma La Thất**

đường ấy.

Lại nữa, Xá Lợi Phát! Cõi đó thường có những giống chim màu sắc xinh đẹp lạ thường, nào chim Bạch Hạc, Khổng Tước, Anh Vũ, Xá Lợi, Ca Lăng Tần Già, Cộng Mạng; những giống chim đó ngày đêm sáu thời kêu tiếng hòa nhã.

Tiếng chim đó diễn nói những pháp như Ngũ Căn, Ngũ Lực, Thất Bồ Đề Phần, Bát Thánh Đạo Phần v.v... Chúng sanh trong cõi đó nghe tiếng chim xong thấy đều niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng!

**(Kinh) Xá Lợi Phát! Nhữ vật vị thử điều thật thị tội báo sở sanh. Sở dĩ giả hà? Bĩ Phật quốc độ vô tam ác đạo.**

Xá Lợi Phát! Kỳ Phật quốc độ thượng vô tam ác đạo chi danh, hà hưởng hữu thật. Thị chư chúng điều, giai thị A Di Đà Phật, dục linh pháp âm tuyên lưu biến hóa sở tác.

Xá Lợi Phát! Bĩ Phật quốc độ, vi phong xuy động chư bảo hàng thụ cập bảo la võng xuất vi diệu âm, thí như bách thiên chủng nhạc đồng thời câu tác, văn thị âm giả, giai tự nhiên sanh niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng chi tâm.

Xá Lợi Phát! Kỳ Phật quốc độ thành tựu như thị công đức trang nghiêm.

Xá Lợi Phát! Ư nhữ ý vân hà? Bĩ Phật hà cố hiệu A Di Đà?

Xá Lợi Phát! Bĩ Phật quang minh vô lượng, chiếu thập phương quốc vô sở chướng ngại, thị cố hiệu vi A Di Đà.

(經)舍利弗。汝勿謂此鳥實是罪報所生。所以者何。彼佛國土無三惡道。舍利弗。其佛國土尚無三惡道之名。何況有實。是諸眾鳥。皆是阿彌陀佛。欲令法音宣流變化所作。舍利弗。彼佛國土。微風吹動諸寶行樹及寶羅網出微妙音。譬如百千種樂同時俱作。聞是音者皆自然生念佛念法念僧之心。舍利弗。其佛國土成就如是功德莊嚴。舍利弗。於汝意云何。彼佛何故號阿彌陀。舍利弗。彼佛光明無量。照十方國無所障礙。是故號為阿彌陀。

**(Kinh: Xá Lợi Phát! Ông chớ cho rằng những giống chim đó thật là do tội báo sanh ra. Vì sao? Vì cõi của đức Phật đó không có ba đường dữ.**

Xá Lợi Phát! Cõi của đức Phật đó tên đường dữ còn không có huống gì lại có sự thật. Những giống chim đó là do đức Phật A Di Đà muốn làm cho tiếng pháp được tuyên lưu mà biến hóa làm ra đấy thôi.

Xá Lợi Phát! Trong cõi nước của đức Phật đó, gió nhẹ thổi động

**Phật Thuyết A Di Đà Kinh - Điều Tần Cửu Tư Tam Tạng Cửu Ma La Thập**

các hàng cây báu và động mảnh lưới báu, làm vang ra tiếng vi diệu, thì như trăm nghìn thứ nhạc đồng một lúc hòa chung. Người nào nghe tiếng đó tự nhiên đều sanh lòng niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng.

**Xá Lợi Phất!** Cõi nước của đức Phật đó thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

**Xá Lợi Phất!** Nơi ý ông nghĩ sao? Đức Phật đó vì sao hiệu là A Di Đà?

**Xá Lợi Phất!** Đức Phật đó, hào quang sáng chói vô lượng, soi suốt các cõi nước trong mười phương không bị chướng ngại vì thế nên hiệu là A Di Đà).

**(Kinh) Hựu Xá Lợi Phất!** Bĩ Phật thọ mạng, cập kỳ nhân dân vô lượng vô biên A-tăng-kỳ kiếp, cố danh A Di Đà.

**Xá Lợi Phất!** A Di Đà Phật thành Phật dĩ lai ư kim thập kiếp.

**Hựu Xá Lợi Phất!** Bĩ Phật hữu vô lượng vô biên Thanh Văn đệ tử, giai A La Hán, phi thị toán số chi sở năng tri, chư Bồ Tát diệc phục như thị.

**Xá Lợi Phất!** Bĩ Phật quốc độ thành tựu như thị công đức trang nghiêm.

**Hựu Xá Lợi Phất!** Cực Lạc quốc độ, chúng sanh sanh giả giai thị A Bệ Bạt Trí. Kỳ trung đa hữu Nhất Sanh Bồ Xứ, kỳ số thậm đa, phi thị toán số sở năng tri chi, dẫn khả dĩ vô lượng vô biên A-tăng-kỳ kiếp thuyết.

(經)又舍利弗。彼佛壽命。及其人民無量無邊阿僧祇劫。故名阿彌陀。舍利弗。阿彌陀佛成佛已來於今十劫。又舍利弗。彼佛有無量無邊聲聞弟子。皆阿羅漢。非是算數之所能知。諸菩薩亦復如是。舍利弗。彼佛國土成就如是功德莊嚴。又舍利弗。極樂國土。眾生者皆是阿鞞跋致。其中多有一生補處。其數甚多。非是算數所能知之。但可以無量無邊阿僧祇劫說。

**(Kinh: Xá Lợi Phất!** Đức Phật đó và nhân dân của Ngài sống lâu vô lượng vô biên A-tăng-kỳ kiếp, nên hiệu là A Di Đà.

**Xá Lợi Phất!** Đức Phật A Di Đà thành Phật nhẫn nại đến nay, đã được mười kiếp.

**Xá Lợi Phất!** Lại đức Phật đó có vô lượng vô biên Thanh Văn đệ tử đều là bậc A La Hán, chẳng phải tính đếm mà có thể biết được, hàng Bồ Tát chúng cũng đông như thế.

**Xá Lợi Phất!** Cõi nước của đức Phật đó thành tựu công đức trang

*Phật Thuyết A Di Đà Kinh - Điều Tần Cưu Tư Tam Tạng Cưu Ma La Thập*

*nghiêm đường ấy.*

*Xá Lợi Phất! Lại trong cõi Cực Lạc, những chúng sanh vãng sanh vào đó đều là bậc Bất Thoái Chuyển. Trong đó có rất nhiều vị bậc Nhất Sanh Bồ Xứ, số đó rất đông, chẳng phải tính đếm mà biết được, chỉ có thể dùng số vô lượng vô biên A-tăng-kỳ để nói thôi!*

***(Kinh) Xá Lợi Phất! Chúng sanh văn giả, ưng đương phát nguyện, nguyện sanh bỉ quốc. Sở dĩ giả hà? Đắc dĩ như thị chư thượng thiện nhân câu hội nhất xứ.***

***Xá Lợi Phất! Bất khả dĩ thiếu thiện căn, phước đức, nhân duyên, đắc sanh bỉ quốc.***

***Xá Lợi Phất! Nhược hữu thiện nam tử thiện nữ nhân, văn thuyết A Di Đà Phật, chấp trì danh hiệu, nhược nhất nhật, nhược nhị nhật, nhược tam nhật, nhược tứ nhật, nhược ngũ nhật, nhược lục nhật, nhược thất nhật, nhất tâm bất loạn. Kỳ nhân lâm mạng chung thời, A Di Đà Phật dữ chư Thánh chúng hiện tại kỳ tiền, thị nhân chung thời tâm bất điên đảo, tức đắc vãng sanh A Di Đà Phật Cực Lạc quốc độ.***

***Xá Lợi Phất! Ngã kiến thị lợi cố thuyết thử ngôn. Nhược hữu chúng sanh văn thị thuyết giả, ưng đương phát nguyện sanh bỉ quốc độ.***

*(經)舍利弗。眾生聞者。應當發願。願生彼國。所以者何。得與如是諸上善人俱會一處。舍利弗。不可以少善根福德因緣得生彼國。舍利弗。若有善男子善女人。聞說阿彌陀佛。執持名號。若一日。若二日。若三日。若四日。若五日。若六日。若七日。一心不亂。其人臨命終時。阿彌陀佛與諸聖眾。現在其前。是人終時心不顛倒。即得往生阿彌陀佛極樂國土。舍利弗。我見是利故說此言。若有眾生聞是說者。應當發願生彼國土。*

***(Kinh: Xá Lợi Phất! Chúng sanh nào nghe những điều trên đây, nên phải phát nguyện cầu sanh về nước đó. Vì sao? Vì đặng cùng với các bậc thượng thiện nhân như thế câu hội một chỗ.***

***Xá Lợi Phất! Chẳng có thể dùng chút ít thiện căn, phước đức, nhân duyên mà được sanh về cõi đó.***

***Xá Lợi Phất! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân nào nghe nói đức Phật A Di Đà, rồi chấp trì danh hiệu của đức Phật đó, hoặc trong một ngày, hoặc hai ngày, hoặc ba ngày, hoặc bốn ngày, hoặc năm ngày, hoặc sáu ngày, hoặc bảy ngày, một lòng không tạp loạn. Thời người đó***

**Phật Thuyết A Di Đà Kinh - Điều Tàn Cưu Tư Tam Tạng Cưu Ma La Thập**

đến lúc lâm chung, đức Phật A Di Đà cùng hàng thánh chúng hiện thân ở trước người đó. Người đó lúc chết tâm thần không điên đảo, liền được vãng sanh về cõi nước Cực Lạc của đức Phật A Di Đà.

*Xá Lợi Phất! Ta thấy có sự lợi ích ấy nên nói những lời như thế. Nếu có chúng sanh nào, nghe những lời trên đó, nên phải phát nguyện sanh về cõi nước Cực Lạc).*

**(Kinh) Xá Lợi Phất! Như ngã kim giả tán thán A Di Đà Phật bất khả tư nghị công đức.**

**Đông phương diệc hữu A Súc Bệ Phật, Tu Di Tướng Phật, Đại Tu Di Phật, Tu Di Quang Phật, Diệu Âm Phật, như thị đẳng Hằng hà sa số chư Phật. Các u kỳ quốc xuất quảng trường thiết tướng, biến phú tam thiên đại thiên thế giới thuyết thành thật ngôn: Nhữ đẳng chúng sanh, đương tín thị ‘Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh’.**

(經)舍利弗。如我今者讚歎阿彌陀佛不可思議功德。東方亦有阿閼鞞佛。須彌相佛。大須彌佛。須彌光佛。妙音佛。如是等恒河沙數諸佛。各於其國出廣長舌相。遍覆三千大千世界說誠實言。汝等眾生。當信是稱讚不可思議功德一切諸佛所護念經。

**(Kinh: Xá Lợi Phất! Như Ta hôm nay ngợi khen công đức lợi ích chẳng thể nghĩ bàn của đức Phật A Di Đà.**

**Phương Đông cũng có đức A Súc Bệ Phật, Tu Di Tướng Phật, Đại Tu Di Phật, Tu Di Quang Phật, Diệu Âm Phật... Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: Chúng sanh các người phải nên tin ‘Kinh Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm’ này).**

**(Kinh) Xá Lợi Phất! Nam phương thế giới hữu Nhật Nguyệt Đẳng Phật, Danh Văn Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tu Di Đẳng Phật, Vô Lượng Tinh Tấn Phật, như thị đẳng Hằng hà sa số chư Phật. Các u kỳ quốc xuất quảng trường thiết tướng, biến phú tam thiên đại thiên thế giới thuyết thành thật ngôn: Nhữ đẳng chúng sanh, đương tín thị ‘Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh’.**

(經)舍利弗。南方世界有日月燈佛。名聞光佛。大焰肩佛。須彌燈佛。無量精進佛。如是等恒河沙數諸佛。各於其國出廣長舌

**Phật Thuyết A Di Đà Kinh - Điều Tần Cửu Tự Tam Tạng Cửu Ma La Thập**

相。遍覆三千大千世界說誠實言。汝等眾生。當信是稱讚不可思議功德一切諸佛所護念經。

*(Kinh: Xá Lợi Phất! Thế giới phương Nam có đức Nhật Nguyệt Đăng Phật, Danh Văn Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tu Di Đăng Phật, Vô Lượng Tinh Tấn Phật... Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: Chúng sanh các người phải nên tin 'Kinh Xưng Tán Bất Khả Tự Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm' này).*

***(Kinh) Xá Lợi Phất! Tây phương thế giới hữu Vô Lượng Thọ Phật, Vô Lượng Tướng Phật, Vô Lượng Trang Phật, Đại Quang Phật, Đại Minh Phật, Bảo Tướng Phật, Tịnh Quang Phật, như thị đẳng Hằng hà sa số chư Phật. Các u kỳ quốc xuất quảng trường thiết tướng, biến phủ tam thiên đại thiên thế giới thuyết thành thật ngôn: Nhữ đẳng chúng sanh, đương tín thị 'Xưng Tán Bất Khả Tự Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh'.***

(經)舍利弗。西方世界有無量壽佛。無量相佛。無量幢佛。大光佛。大明佛。寶相佛。淨光佛。如是等恒河沙數諸佛。各於其國出廣長舌相。遍覆三千大千世界說誠實言。汝等眾生。當信是稱讚不可思議功德一切諸佛所護念經。

*(Kinh: Xá Lợi Phất! Thế giới phương Tây có đức Vô Lượng Thọ Phật, Vô Lượng Tướng Phật, Vô Lượng Trang Phật, Đại Quang Phật, Đại Minh Phật, Bảo Tướng Phật, Tịnh Quang Phật... Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: Chúng sanh các người phải nên tin 'Kinh Xưng Tán Bất Khả Tự Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm' này).*

***(Kinh) Xá Lợi Phất! Bắc phương thế giới hữu Diệm Kiên Phật, Tối Thắng Âm Phật, Nan Trở Phật, Nhật Sanh Phật, Vãng Minh Phật, như thị đẳng Hằng hà sa số chư Phật. Các u kỳ quốc xuất quảng trường thiết tướng, biến phủ tam thiên đại thiên thế giới thuyết thành thật ngôn: Nhữ đẳng chúng sanh, đương tín thị 'Xưng Tán Bất Khả Tự Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh'.***

(經)舍利弗。北方世界有焰肩佛。最勝音佛。難沮佛。日生佛。網明佛。如是等恒河沙數諸佛。各於其國出廣長舌相。遍覆三

**Phật Thuyết A Di Đà Kinh - Điều Tàn Cưu Tư Tam Tạng Cưu Ma La Thập**

千大千世界說誠實言。汝等眾生。當信是稱讚不可思議功德一切諸佛所護念經。

*(Kinh: Xá Lợi Phát! Thế giới phương Bắc, có đức Diệm Kiên Phật, Tối Thắng Âm Phật, Nan Trở Phật, Nhật Sanh Phật, Vông Minh Phật... Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: Chúng sanh các người phải nên tin ‘Kinh Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm’ này).*

*(Kinh) Xá Lợi Phát! Hạ phương thế giới hữu Sư Tử Phật, Danh Văn Phật, Danh Quang Phật, Đạt Ma Phật, Pháp Tràng Phật, Trì Pháp Phật, như thị đẳng Hằng hà sa số chư Phật. Các u kỳ quốc xuất quảng trường thiết tướng, biến phủ tam thiên đại thiên thế giới thuyết thành thật ngôn: Nhữ đẳng chúng sanh, đương tín thị ‘Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh’.*

(經)舍利弗。下方世界有師子佛。名聞佛。名光佛。達摩佛。法幢佛。持法佛。如是等恒河沙數諸佛。各於其國出廣長舌相。遍覆三千大千世界說誠實言。汝等眾生。當信是稱讚不可思議功德一切諸佛所護念經。

*(Kinh: Xá Lợi Phát! Thế giới phương dưới, có đức Sư Tử Phật, Danh Văn Phật, Danh Quang Phật, Đạt Ma Phật, Pháp Tràng Phật, Trì Pháp Phật... Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: ‘Chúng sanh các người phải nên tin ‘Kinh Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm’ này).*

*(Kinh) Xá Lợi Phát! Thượng phương thế giới hữu Phạm Âm Phật, Tú Vương Phật, Hương Thượng Phật, Hương Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tạp Sắc Bảo Hoa Nghiêm Thân Phật, Sa La Thụ Vương Phật, Bảo Hoa Đức Phật, Kiến Nhất Thiết Nghĩa Phật, Như Tu Di Sơn Phật, như thị đẳng Hằng hà sa số chư Phật. Các u kỳ quốc xuất quảng trường thiết tướng, biến phủ tam thiên đại thiên thế giới thuyết thành thật ngôn: Nhữ đẳng chúng sanh, đương tín thị ‘Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh’.*

(經)舍利弗。上方世界有梵音佛。宿王佛。香上佛。香光佛。大焰肩佛。雜色寶華嚴身佛。娑羅樹王佛。寶華德佛。見一切義

**Phật Thuyết A Di Đà Kinh - Điều Tần Cưu Tư Tam Tạng Cưu Ma La Thập**

佛。如須彌山佛。如是等恒河沙數諸佛。各於其國出廣長舌相。遍覆三千大千世界說誠實言。汝等眾生。當信是稱讚不可思議功德一切諸佛所護念經。

*(Kinh: Xá Lợi Phát! Thế giới phương trên có đức Phạm Âm Phật, Tú Vương Phật, Hương Thượng Phật, Hương Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tạp Sắc Bảo Hoa Nghiêm Thân Phật, Sa La Thụ Vương Phật, Bảo Hoa Đức Phật, Kiến Nhất Thiết Nghĩa Phật, Như Tu Di Sơn Phật... Hàng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: Chúng sanh các người phải nên tin 'Kinh Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm' này).*

***(Kinh) Xá Lợi Phát! Ư nhữ ý vân hà? Hà cổ danh vi Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh.***

***Xá Lợi Phát! Nhược hữu thiện nam tử thiện nữ nhân, văn thị kinh thọ trì giả, cập văn chư Phật danh giả, thị chư thiện nam tử thiện nữ nhân, giai vi nhất thiết chư Phật cộng sở hộ niệm, giai đắc bất thoái chuyển u A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.***

***Thị cố Xá Lợi Phát! Nhữ đẳng giai đương tín thọ ngữ ngữ cập chư Phật sở thuyết.***

(經)舍利弗。於汝意云何。何故名為一切諸佛所護念經。舍利弗。若有善男子善女人。聞是經受持者。及聞諸佛名者。是諸善男子善女人。皆為一切諸佛共所護念。皆得不退轉於阿耨多羅三藐三菩提。是故舍利弗。汝等皆當信受我語及諸佛所說。

*(Kinh: Xá Lợi Phát! Nơi ý của ông nghĩ thế nào, vì sao tên là: Kinh Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm?*

***Xá Lợi Phát! Vì nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân nào nghe kinh này mà thọ trì đó, và nghe danh hiệu của đức Phật, thời những thiện nam tử cùng thiện nữ nhân ấy đều được tất cả các đức Phật hộ niệm, đều được không thoái chuyển nơi đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.***

***Xá Lợi Phát! Cho nên các ông đều phải tin nhận lời của Ta và của các đức Phật nói).***

***(Kinh) Xá Lợi Phát! Nhược hữu nhân dĩ phát nguyện, kim phát nguyện, đương phát nguyện, dục sanh A Di Đà Phật quốc giả, thị chư nhân đẳng, giai đắc bất thoái chuyển u A Nậu Đa La Tam Miệu Tam***



*Phật Thuyết A Di Đà Kinh - Điều Tần Cửu Tư Tam Tạng Cửu Ma La Thất*

**Bồ Đề. Ư bỉ quốc độ nhược dĩ sanh, nhược kim sanh, nhược đương sanh.**

**Thị cố Xá Lợi Phát! Chư thiện nam tử thiện nữ nhân, nhược hữu tín giả, ưng đương phát nguyện sanh bỉ quốc độ.**

(*經*)舍利弗。若有人已發願。今發願。當發願。欲生阿彌陀佛國者。是諸人等。皆得不退轉於阿耨多羅三藐三菩提。於彼國土若已生。若今生。若當生。是故舍利弗。諸善男子善女人。若有信者。應當發願生彼國土。

(*Kinh*: Xá Lợi Phát! Nếu có người đã phát nguyện, hiện nay phát nguyện, sẽ phát nguyện muốn sanh về cõi nước của đức Phật A Di Đà thời những người ấy đều đặng không thoái chuyển nơi đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác; nơi cõi nước kia, hoặc đã sanh về rồi, hoặc hiện nay sanh về, hoặc sẽ sanh về.

Xá Lợi Phát! Cho nên các thiện nam tử, thiện nữ nhân nếu người nào có lòng tin thời phải nên phát nguyện sanh về cõi nước kia).

(*Kinh*) Xá Lợi Phát! Như ngã kim giả xưng tán chư Phật bất khả tư nghị công đức. Bỉ chư Phật đấng, diệc xưng thuyết ngã bất khả tư nghị công đức, nhi tác thị ngôn: - Thích Ca Mâu Ni Phật năng vi thậm nan hy hữu chi sự, năng ư Sa Bà quốc độ ngũ trước ác thế: Kiếp trước, Kiến trước, Phiền Não trước, Chúng Sanh trước, Mạng trước trung, đấng A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Vị chư chúng sanh, thuyết thị nhất thiết thế gian nan tín chi pháp.

(*經*)舍利弗。如我今者稱讚諸佛不可思議功德。彼諸佛等。亦稱說我不可思議功德。而作是言。釋迦牟尼佛能為甚難希有之事。能於娑婆國土五濁惡世。劫濁。見濁。煩惱濁。眾生濁。命濁中。得阿耨多羅三藐三菩提。為諸眾生。說是一切世間難信之法。

(*Kinh*: Xá Lợi Phát! Như Ta hôm nay ngợi khen công đức chẳng thể nghĩ bàn của các đức Phật, các đức Phật đó cũng ngợi khen công đức chẳng thể nghĩ bàn của Ta mà nói lời này: ‘Đức Thích Ca Mâu Ni Phật nay làm được việc rất khó khăn hy hữu, có thể ở trong cõi Sa Bà đời ác năm món trước: Kiếp trước, Kiến trước, Phiền Não trước, Chúng Sanh trước, Mạng trước trung, mà Ngài chứng được ngôi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, Ngài vì các chúng sanh nói kinh pháp mà tất cả thế gian khó tin này’).

(*Kinh*) Xá Lợi Phát đương tri! Ngã ư ngũ trước ác thế, hành

*Phật Thuyết A Di Đà Kinh - Điều Tần Cưu Tư Tam Tạng Cưu Ma La Thập*

*thử nan sự, đăc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Vị nhất thiết thế gian, thuyết thử nan tín chi pháp, thị vi thậm nan. Phật thuyết thử kinh dĩ, Xá Lợi Phất cập chư tỳ-kheo, nhất thiết thế gian thiên, nhân, A Tu La đăng, vãn Phật sở thuyết hoan hỷ tín thọ, tác lễ nhi khứ.*

(經)舍利弗當知。我於五濁惡世。行此難事。得阿耨多羅三藐三菩提。為一切世間。說此難信之法。是為甚難。佛說此經已。舍利弗及諸比丘。一切世間天人阿修羅等。聞佛所說歡喜信受。作禮而去。

*(Kinh: Xá Lợi Phất! Phải biết rằng Ta ở trong đời ác ngũ trược thực hành việc khó này: Đặng thành bậc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác và vì tất cả thế gian nói kinh pháp khó tin này, đó là rất khó!*

*Đức Phật nói kinh này rồi, ngài Xá Lợi Phất cùng các vị tỳ-kheo, tất cả trong đời: Trời, Người, A Tu La v.v... nghe lời của đức Phật dạy, đều vui mừng tin nhận đánh lễ mà lui ra).*

**Phật Thuyết A Di Đà Kinh chung**

**佛說阿彌陀經終**

**Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh**  
**稱讚淨土佛攝受經**  
**Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**  
**phụng chiếu dịch**  
**大唐三藏法師玄奘奉詔譯**  
**Việt dịch: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa**  
**Chứng nghĩa: Thượng Tọa Thích Nguyên Trí**

*(Kinh) Như thị ngã văn, nhất thời Bạc Già Phạm, tại Thất La Phiệt trụ Thệ Đa lâm Cấp Cô Độc viên. Dữ đại bát-sô chúng thiên nhị bách ngũ thập nhân câu. Nhất thiết giai thị tôn túc Thanh Văn, chúng vọng sở thức, đại A La Hán. Kỳ danh viết: Tôn giả Xá Lợi Tử, Ma Ha Mục Kiền Liên, Ma Ha Ca Diếp, A Nê Luật Đà. Như thị đẳng chư đại Thanh Văn nhi vi thượng thủ.*

*Phục dữ vô lượng Bồ Tát Ma Ha Tát câu. Nhất thiết giai trụ Bát Thoái Chuyển vị, vô lượng công đức chúng sở trang nghiêm. Kỳ danh viết: Diệu Cát Tường Bồ Tát, Vô Năng Thắng Bồ Tát, Thường Tinh Tấn Bồ Tát, Bất Hưu Túc Bồ Tát. Như thị đẳng chư đại Bồ Tát nhi vi thượng thủ.*

*Phục hữu Đê Thích, Đại Phạm Thiên Vương, Kham Nhân giới chủ, Hộ Thế tứ vương, như thị thượng thủ. Bách thiên câu-chỉ na-dữu-đa số chư thiên tử chúng, cập dư thế gian vô lượng thiên nhân, a-tổ-lạc đẳng, vị văn pháp cố, câu lai hội tọa.*

*(經) 如是我聞。一時薄伽梵。在室羅筏住誓多林給孤獨園。與大苾芻眾千二百五十人俱。一切皆是尊宿聲聞。眾望所識。大阿羅漢。其名曰：尊者舍利子。摩訶目犍連。摩訶迦葉。阿泥律陀。如是等諸大聲聞而為上首。復與無量菩薩摩訶薩俱。一切皆住不退轉位。無量功德眾所莊嚴。其名曰：妙吉祥菩薩。無能勝菩薩。常精進菩薩。不休息菩薩。如是等諸大菩薩而為上首。復有帝釋。大梵天王。堪忍界主。護世四王。如是上首。百千俱胝那庾多數諸天子眾。及餘世間無量天人。阿素洛等。為聞法故。俱來會坐。*

*(Kinh: Tôi nghe như thế này: Một thời, đức Bạc Già Phạm ở trong vườn Cấp Cô Độc, trong rừng Thệ Đa nơi thành Thất La Phiệt, và các đại tỳ-kheo một ngàn hai trăm năm mươi vị câu hội. Hết thấy đều là bậc tôn túc Thanh Văn, là bậc đại A La Hán được mọi người ngưỡng*

**Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

vọng. Tên họ là: Tôn giả Xá Lợi Tử, Ma Ha Mục Kiên Liên, Ma Ha Ca Diếp, A Nê Luật Đà... Các vị đại Thanh Văn như vậy làm thượng thủ.

Lại có vô lượng Bồ Tát Ma Ha Tát cùng câu hội. Hết thấy các Ngài đều trụ địa vị Bất Thoái Chuyển, trang nghiêm bằng vô lượng công đức. Tên các Ngài là: Diệu Cát Tường Bồ Tát, Vô Năng Thắng Bồ Tát, Thường Tinh Tấn Bồ Tát, Bất Hưu Tức Bồ Tát. Các vị đại Bồ Tát như vậy làm thượng thủ.

Lại có Đế Thích, Đại Phạm Thiên Vương chủ của thế giới Kham Nhân, Hộ Thế tứ vương... các vị thượng thủ như vậy. Các vị thiên tử số đến trăm ngàn câu-chi na-dữu-đa và vô lượng thiên nhân khác trong thế giới, a-tổ-lạc v.v... vì nghe pháp nên cùng đến dự hội).

**(Kinh) Nhĩ thời, Thế Tôn cáo Xá Lợi Tử:**

- Nhữ kim tri phủ? Ư thị Tây phương khứ thử thế giới, quá bách thiên câu-chi na-dữu-đa Phật độ, hữu Phật thế giới danh viết **Cực Lạc**. Kỳ trung Thế Tôn danh **Vô Lượng Thọ**, cập **Vô Lượng Quang Như Lai**, Ứng Chánh Đẳng Giác. Thập hiệu viên mãn, kim hiện tại bỉ an ổn trụ trì, vị chư hữu tình, tuyên thuyết thậm thâm vi diệu chi pháp, linh đắc thù thắng lợi ích an lạc.

**Hưu Xá Lợi Tử! Hà nhân, hà duyên, bỉ Phật thế giới danh vi Cực Lạc?**

**Xá Lợi Tử! Do bỉ giới trung chư hữu tình loại vô hữu nhất thiết thân tâm ưu khổ, duy hữu vô lượng thanh tịnh hỷ lạc. Thị cố danh vi Cực Lạc thế giới.**

**Hưu Xá Lợi Tử! Cực Lạc thế giới tịnh Phật độ trung, xú xú giai hữu thất trùng hàng liệt diệu bảo lan thuẩn, thất trùng hàng liệt bảo Đa La thụ, cập hữu thất trùng diệu bảo la võng, châu táp vi nhiều, tứ bảo trang nghiêm. Kim bảo, ngân bảo, phệ lưu ly bảo, phả chi ca bảo, diệu sức gián ý.**

**Xá Lợi Tử! Bỉ Phật độ trung, hữu như thị đẳng chúng diệu ý sức công đức trang nghiêm, thậm khả ái nhạo, thị cố danh vi Cực Lạc thế giới.**

(經)爾時世尊告舍利子。汝今知不。於是西方去此世界。過百千俱胝那庾多佛土。有佛世界名曰極樂。其中世尊名無量壽及無量光如來。應正等覺。十號圓滿。今現在彼安隱住持。為諸有情宣說甚深微妙之法。令得殊勝利益安樂。又舍利子。何因何緣。彼佛世界名為極樂。舍利子。由彼界中諸有情類無有一切身心憂苦。唯有

**Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

無量清淨喜樂。是故名為極樂世界。又舍利子。極樂世界淨佛土中。處處皆有七重行列妙寶。欄楯七重行列寶多羅樹。及有七重妙寶羅網。周匝圍繞四寶莊嚴。金寶。銀寶。吠琉璃寶。頗胝迦寶。妙飾間綺。舍利子。彼佛土中。有如是等眾妙綺飾功德莊嚴。甚可愛樂。是故名為極樂世界。

**(Kinh: Lúc bảy giờ, đức Thế Tôn bảo ông Xá Lợi Tử:**

**- Ông nay biết chăng? Từ phương Tây của thế giới này qua khỏi trăm ngàn câu-chi na-dữu-đa côi Phật có thế giới Phật tên là Cực Lạc. Đức Thế Tôn trong côi ấy tên là Vô Lượng Thọ và Vô Lượng Quang Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác. Mười hiệu viên mãn nay hiện đang trụ trì an ổn nơi côi ấy, vì các hữu tình tuyên nói pháp vi diệu thậm thâm, khiến họ được lợi ích an lạc thù thắng.**

**Lại này Xá Lợi Tử! Nhân gì duyên gì thế giới Phật ấy tên là Cực Lạc?**

**Này Xá Lợi Tử! Do các loài hữu tình trong thế giới ấy chẳng có hết thấy đau khổ lo lắng nơi thân, nơi tâm, chỉ có vô lượng hỷ lạc thanh tịnh. Vì vậy gọi là thế giới Cực Lạc.**

**Lại này Xá Lợi Tử! Trong côi Phật thanh tịnh Cực Lạc thế giới chón chón đều có bảy lớp lan can bằng diệu bảo, bảy lớp hàng cây Đa La báu. Lại có bảy lớp lưới màn bằng các diệu bảo bao trọn khắp cả, trang hoàng bằng bốn báu: Kim bảo, ngân bảo, báu phệ lưu ly, báu phả chi ca xen lẫn nhau trang hoàng đẹp đẽ.**

**Này Xá Lợi Tử! Trong côi Phật ấy có các thứ công đức trang nghiêm đẹp đẽ màu nhiệm thế ấy, rất đáng ưa thích. Vì vậy, gọi là thế giới Cực Lạc).**

**(Kinh) Hựu Xá Lợi Tử! Cực Lạc thế giới tịnh Phật độ trung, xử xử giai hữu thất diệu bảo trì, bát công đức thủy di mãn kỳ trung. Hà đẳng danh vi bát công đức thủy? Nhất giả trừng tịnh, nhị giả thanh lãnh, tam giả cam mỹ, tứ giả khinh nhuyễn, ngũ giả nhuận trạch, lục giả an hòa, thất giả ẩm thời trừ cơ khát đẳng vô lượng quá hoạn, bát giả ẩm dĩ, định năng trưởng dưỡng chư căn, tứ đại, tăng ích chủng chủng thù thắng thiện căn. Đa phước chúng sanh thường nhạo thọ dụng. Thị chư bảo trì để bố kim sa. Tứ diện châu táp, hữu tứ giai đạo, tứ bảo trang nghiêm thậm khả ái nhạo. Chư trì châu táp hữu diệu bảo thụ, gián sức hàng liệt, hương khí phân phức, thất bảo trang nghiêm, thậm khả ái nhạo. Ngôn thất bảo giả: Nhất kim, nhị ngân, tam phệ**

*lưu ly, tứ phủ chi ca, ngũ xích chân châu, lục a thập ma yết lạc bà bảo, thất mâu sa lạc yết lạc bà bảo. Thị chư trì trung, thường hữu chủng chủng tạp sắc liên hoa, lượng như xa luân. Thanh hình, thanh hiển, thanh quang, thanh ảnh, hoàng hình, hoàng hiển, hoàng quang, hoàng ảnh, xích hình, xích hiển, xích quang, xích ảnh, bạch hình, bạch hiển, bạch quang, bạch ảnh. Tứ hình, tứ hiển, tứ quang, tứ ảnh.*

*Xá Lợi Tử! Bỉ Phật độ trung, hữu như thị đẳng chúng diệu ý sức, công đức trang nghiêm, thậm khả ái nhạo. Thị cố danh vi Cực Lạc thế giới.*

(*經*)又舍利子。極樂世界淨佛土中。處處皆有七妙寶池。八功德水彌滿其中。何等名為八功德水。一者澄淨。二者清冷。三者甘美。四者輕軟。五者潤澤。六者安和。七者飲時除飢渴等無量過患。八者飲已定能長養諸根四大。增益種種殊勝善根。多福眾生常樂受用。是諸寶池底布金沙。四面周匝有四階道。四寶莊嚴甚可愛樂。諸池周匝有妙寶樹。間飾行列香氣芬馥。七寶莊嚴甚可愛樂。言七寶者。一金。二銀。三吠琉璃。四頗胝迦。五赤真珠。六阿濕摩揭拉婆寶。七牟娑落揭拉婆寶。是諸池中。常有種種雜色蓮華。量如車輪。青形青顯青光青影。黃形黃顯黃光黃影。赤形赤顯赤光赤影。白形白顯白光白影。四形四顯四光四影。舍利子。彼佛土中。有如是等眾妙綺飾。功德莊嚴。甚可愛樂。是故名為極樂世界。

(*Kinh*: *Lại này Xá Lợi Tử! Trong cõi Phật thanh tịnh Cực Lạc thế giới chón chón đều có các ao bằng bảy thứ báu màu nhiệm. Nước tám công đức đầy ắp trong ấy. Vì sao gọi là nước tám công đức? Một là lạng sạch, hai là trong mát, ba là ngon ngọt, bốn là mềm nhẹ, năm là nhuận trạch, sáu là an hòa, bảy là khi uống vào, trừ được đói, khát... vô lượng khổ sở, tám là uống xong, quyết định trường dưỡng các căn và tứ đại, tăng ích các thứ thiện căn thù thắng. Chúng sanh nhiều phước thường thích thọ dụng. Đáy các ao báu ấy trải cát vàng. Khắp cả bốn phía mỗi ao đều có bậc lên, lối đi, bốn báu trang nghiêm, rất đáng ưa thích. Quanh khắp các ao có cây báu nhiệm màu mọc xen lẫn thành hàng lối, mùi thơm ngào ngạt, bảy báu trang nghiêm thật đáng ưa thích. Bảy báu vừa được nói ấy chính là: Một là vàng, hai là bạc, ba là phệ lưu ly, bốn là phủ chi ca, năm là xích chân châu, sáu là a thập ma yết lạc bà bảo, bảy là mâu sa lạc yết lạc bà bảo. Trong các ao đó, thường có các thứ hoa sen nhiều màu, to như bánh xe: Hoa sen xanh hiện sắc xanh, ánh*

**Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

sáng xanh, bóng xanh; hoa sen vàng hiện sắc vàng, ánh sáng vàng, bóng vàng; hoa sen đỏ hiện sắc đỏ, ánh sáng đỏ, bóng đỏ; hoa sen trắng hiện sắc trắng, ánh sáng trắng, bóng trắng. Bốn loại hoa hiện bốn màu, bốn thứ ánh sáng, bốn thứ hình bóng.

Này Xá Lợi Tử! Trong cõi Phật ấy có các thứ công đức trang nghiêm đẹp đẽ màu nhiệm thế ấy, thật đáng ưa thích. Vì vậy, gọi là thế giới Cực Lạc).

**(Kinh) Hựu Xá Lợi Tử! Cực Lạc thế giới tịnh Phật độ trung, tự nhiên thường hữu vô lượng vô biên chúng diệu kỹ nhạc, âm khúc hòa nhã, thậm khả ái nhạo. Chư hữu tình loại văn tư diệu âm, chư ác phiến não tất giai tiêu diệt, vô lượng thiện pháp tiêm thứ tăng trưởng, tốc chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề.**

**Xá Lợi Tử! Bỉ Phật độ trung, hữu như thị đẳng chúng diệu ý sức, công đức trang nghiêm, thậm khả ái nhạo. Thị cố danh vi Cực Lạc thế giới.**

**Hựu Xá Lợi Tử! Cực Lạc thế giới tịnh Phật độ trung, châu biến đại địa chân kim hợp thành, kỳ xúc nhu nhuyễn, hương khiết quang minh, vô lượng vô biên diệu bảo gián sức.**

**Xá Lợi Tử! Bỉ Phật độ trung, hữu như thị đẳng chúng diệu ý sức, công đức trang nghiêm, thậm khả ái nhạo. Thị cố danh vi Cực Lạc thế giới.**

(經)又舍利子。極樂世界淨佛土中。自然常有無量無邊眾妙伎樂。音曲和雅甚可愛樂。諸有情類聞斯妙音。諸惡煩惱悉皆消滅。無量善法漸次增長。速證無上正等菩提。舍利子。彼佛土中。有如是等眾妙綺飾。功德莊嚴。甚可愛樂。是故名為極樂世界。又舍利子。極樂世界淨佛土中。周遍大地真金合成。其觸柔軟香潔光明。無量無邊妙寶間飾。舍利子。彼佛土中。有如是等眾妙綺飾。功德莊嚴。甚可愛樂。是故名為極樂世界。

**(Kinh: Lại này Xá Lợi Tử! Trong cõi Phật thanh tịnh Cực Lạc thế giới tự nhiên thường có vô lượng vô biên các thứ âm nhạc kỳ diệu, âm khúc hòa nhã thật đáng mến thích. Các loài hữu tình nghe được âm thanh nhiệm màu ấy các phiến não ác thấy đều tiêu diệt, vô lượng thiện pháp lần lượt tăng trưởng, mau chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề.**

**Này Xá Lợi Tử! Trong cõi Phật ấy có các công đức trang nghiêm đẹp đẽ màu nhiệm thế ấy, thật đáng ưa thích. Vì vậy, gọi là thế giới Cực**

**Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

Lạc.

Lại này Xá Lợi Tử! Trong cõi Phật thanh tịnh Cực Lạc thế giới, khắp cả cõi đất do vàng ròng hợp thành, chạm vào mềm mại, thơm tho, sáng chói, trang hoàng bằng vô lượng vô biên diệu bảo chen lẫn.

Này Xá Lợi Tử! Trong cõi Phật ấy có các công đức trang nghiêm đẹp đẽ màu nhiệm thế ấy, thật đáng ưa thích. Vì vậy, gọi là thế giới Cực Lạc).

**(Kinh) Hựu Xá Lợi Tử! Cực Lạc thế giới tịnh Phật độ trung, trú dạ lục thời, thường vũ chủng chủng thượng diệu thiên hoa: Quang trạch, hương khiết, tế nhuyễn tạp sắc, tuy linh kiến giả thân tâm thích duyệt, nhi bất tham trước, tăng trưởng hữu tình vô lượng vô số bất khả tư nghị thù thắng công đức. Bỉ hữu tình loại trú dạ lục thời, thường trì cúng dường Vô Lượng Thọ Phật. Mỗi thần triệu thời, trì thử thiên hoa, w nhất thực khoảnh, phi chí tha phương vô lượng thế giới, cúng dường bách thiên câu-chi chư Phật. Ư chư Phật sở, các dĩ bách thiên câu-chi thụ hoa, trì tán cúng dường, hoàn chí bản xứ, du thiên trụ đẳng.**

**Xá Lợi Tử! Bỉ Phật độ trung, hữu như thị đẳng chúng diệu ý sức, công đức trang nghiêm, thậm khả ái nhạo. Thị cố danh vi Cực Lạc thế giới.**

(經)又舍利子。極樂世界淨佛土中。晝夜六時。常雨種種上妙天華。光澤香潔細軟雜色。雖令見者身心適悅。而不貪著。增長有情無量無數不可思議殊勝功德。彼有情類晝夜六時。常持供養無量壽佛。每晨朝時持此天華。於一食頃。飛至他方無量世界。供養百千俱胝諸佛。於諸佛所。各以百千俱胝樹花。持散供養。還至本處。遊天住等。舍利子。彼佛土中。有如是等眾妙綺飾。功德莊嚴。甚可愛樂。是故名為極樂世界。

**(Kinh: Lại này Xá Lợi Tử! Trong cõi Phật thanh tịnh Cực Lạc thế giới, ngày đêm sáu thời thường mưa các thứ hoa trời thượng diệu: Sáng đẹp, thơm sạch, mềm mịn, nhiều màu, tuy khiến kẻ thấy thân tâm vui sướng nhưng chẳng tham đắm, tăng trưởng vô lượng vô số công đức thù thắng chẳng thể nghĩ bàn cho các hữu tình. Lại nữa, các loài hữu tình ấy ngày đêm sáu thời thường đem cúng dường Vô Lượng Thọ Phật. Mỗi lúc sáng sớm cầm hoa trời ấy trong khoảng bữa ăn đi đến vô lượng thế giới ở nơi phương khác cúng dường trăm ngàn câu-chi chư Phật. Ở nơi**



**Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

chư Phật, ai nấy đều dùng trăm ngàn câu-chi hoa từ cây báu rải lên cúng dường, trở về cõi mình, an hưởng như chư thiên.

Này Xá Lợi Tử! Trong cõi Phật ấy có các công đức trang nghiêm đẹp đẽ mâu nhiệm thế ấy, thật đáng ưa thích. Vì vậy, gọi là thế giới Cực Lạc).

**(Kinh) Hựu Xá Lợi Tử! Cực Lạc thế giới tịnh Phật độ trung, thường hữu chủng chủng kỳ diệu, khả ái, tạp sắc chúng điều, sở vị: Nga, Nhạn, Thu Lộ, Hồng Hạc, Khổng Tước, Anh Vũ, Yết La Tân Ca, Mạng Mạng điều đẳng. Như thị chúng điều, trú dạ lục thời hằng cộng tập hội, xuất hòa nhã thanh, tùy kỳ loại âm, tuyên dương diệu pháp, sở vị thậm thâm niệm, trụ, chánh đoạn, thần túc, căn, lực, giác đạo chi đẳng, vô lượng diệu pháp. Bỉ độ chúng sanh văn thị thanh dĩ, các đắc niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng, vô lượng công đức huân tu kỳ thân.**

**Nhữ Xá Lợi Tử! Ư ý vân hà? Bỉ độ chúng điều, khởi thị bàng sanh ác thú nhiếp da? Vật tác thị kiến. Sở dĩ giả hà? Bỉ Phật tịnh độ vô tam ác đạo, thượng bất văn hữu tam ác thú danh, hà huống hữu thật tội nghiệp sở chiêu bàng sanh chúng điều! Đương tri giai thị Vô Lượng Thọ Phật biến hóa sở tác, linh kỳ tuyên sướng vô lượng pháp âm, tác chư hữu tình lợi ích an lạc.**

(經)又舍利子。極樂世界淨佛土中。常有種種奇妙可愛雜色眾鳥。所謂鵝鴈鷺鷥。鴻鶴孔雀。鸚鵡羯羅頻迦。命命鳥等。如是眾鳥。晝夜六時恒共集會。出和雅聲。隨其類音宣揚妙法。所謂甚深念住正斷。神足根力。覺道支等。無量妙法。彼土眾生聞是聲已。各得念佛念法念僧。無量功德熏修其身。汝舍利子。於意云何。彼土眾鳥。豈是傍生惡趣攝耶。勿作是見。所以者何。彼佛淨土無三惡道。尚不聞有三惡趣名。何況有實罪業所招傍生眾鳥。當知皆是無量壽佛變化所作。令其宣暢無量法音。作諸有情利益安樂。

**(Kinh: Lại này Xá Lợi Tử! Trong cõi Phật thanh tịnh Cực Lạc thế giới thường có các loài chim nhiều màu kỳ diệu đáng yêu, như là: Ngỗng, Nhạn, Thu Lộ, Hồng Hạc, Khổng Tước, Anh Vũ, Yết La Tân Ca, chim Mạng Mạng v.v... Các thứ chim như vậy ngày đêm sáu thời luôn tụ tập lại, hát tiếng hòa nhã, loài nào tiếng ấy tuyên dương diệu pháp, như là niệm trụ chánh đoạn thậm thâm, thần túc, căn, lực, giác đạo chi v.v... vô lượng diệu pháp. Chúng sanh cõi ấy nghe tiếng ấy xong ai nấy đều**

**Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

được vô lượng công đức như niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng... huân tu thân mình.

Ông Xá Lợi Tử! Ý ông nghĩ sao? Các loài chim cồi kia há có thuộc vào nẻo ác bàng sanh không? Chớ nghĩ như thế. Vì có sao vậy? Cồi Phật thanh tịnh kia không có ba ác đạo, còn chẳng nghe có cái tên ba ác đạo nữa, huống là thật có các loài chim thuộc loài bàng sanh do tội nghiệp chiêu cảm ư! Nên biết rằng: Chúng đều là do Vô Lượng Thọ Phật biến hóa ra để tuyên dương vô lượng pháp âm khiến các hữu tình lợi ích yên vui).

**(Kinh) Xá Lợi Tử! Bỉ Phật độ trung, hữu như thị đẳng chúng diệu ý sức, công đức trang nghiêm, thậm khả ái nhạo. Thị cố danh vi Cực Lạc thế giới.**

**Hựu Xá Lợi Tử! Cực Lạc thế giới tịnh Phật độ trung, thường hữu diệu phong, xuy chư bảo thụ, cập bảo la võng, xuất vi diệu âm, thí như bách thiên câu-chi thiên nhạc đồng thời câu tác, xuất vi diệu thanh, thậm khả ái ngoạn. Như thị bỉ độ thường hữu diệu phong, xuy chúng bảo thụ, cập bảo la võng, kích xuất chủng chủng vi diệu âm thanh, thuyết chủng chủng pháp. Bỉ độ chúng sanh văn thị thanh dĩ, khởi Phật, Pháp, Tăng niệm tác ý đẳng vô lượng công đức.**

**Xá Lợi Tử! Bỉ Phật độ trung, hữu như thị đẳng chúng diệu ý sức, công đức trang nghiêm, thậm khả ái nhạo. Thị cố danh vi Cực Lạc thế giới.**

**Hựu Xá Lợi Tử! Cực Lạc thế giới tịnh Phật độ trung, hữu như thị đẳng vô lượng vô biên bất khả tư nghị thậm hy hữu sự, giả sử kinh ư bách thiên câu-chi na-dữu-đa kiếp, dĩ kỳ vô lượng bách thiên câu-chi na-dữu-đa thiết, nhất nhất thiết thượng xuất vô lượng thanh, tán kỳ công đức diệc bất năng tận. Thị cố danh vi Cực Lạc thế giới.**

**Hựu Xá Lợi Tử! Cực Lạc thế giới tịnh Phật độ trung, Phật hữu hà duyên danh Vô Lượng Thọ?**

(經)舍利子。彼佛土中。有如是等眾妙綺飾。功德莊嚴。甚可愛樂。是故名為極樂世界。又舍利子。極樂世界淨佛土中。常有妙風。吹諸寶樹及寶羅網。出微妙音。譬如百千俱胝天樂同時俱作。出微妙聲甚可愛玩。如是彼土常有妙風。吹眾寶樹及寶羅網。擊出種種微妙音聲。說種種法。彼土眾生聞是聲已。起佛法僧念作意等無量功德。舍利子。彼佛土中。有如是等眾妙綺飾。功德莊嚴。甚

**Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

可愛樂。是故名為極樂世界。又舍利子。極樂世界淨佛土中。有如是等無量無邊不可思議甚希有事。假使經於百千俱胝那庾多劫。以其無量百千俱胝那庾多舌。一一舌上出無量聲。讚其功德亦不能盡。是故名為極樂世界。又舍利子。極樂世界淨佛土中。佛有何緣名無量壽。

**(Kinh:)** *Này Xá Lợi Tử! Trong cõi Phật ấy có các công đức trang nghiêm đẹp đẽ màu nhiệm thế ấy, thật đáng ưa thích. Vì vậy, gọi là thế giới Cực Lạc.*

*Lại này Xá Lợi Tử! Cõi Phật thanh tịnh là thế giới Cực Lạc thường có gió mát thổi qua các cây báu và lưới màn báu phát ra tiếng vi diệu, ví như trăm ngàn câu-chi nhạc trời cùng lúc tấu lên vang ra tiếng vi diệu thật đáng ưa thích. Cõi ấy thường có gió lành như thế thổi các cây báu và lưới màn báu, khua động các thứ âm thanh kỳ diệu, nói các thứ pháp. Chúng sanh cõi ấy nghe tiếng ấy xong, khởi ý niệm Phật, Pháp, Tăng vô lượng công đức.*

*Này Xá Lợi Tử! Trong cõi Phật ấy có các công đức trang nghiêm đẹp đẽ màu nhiệm thế ấy, thật đáng ưa thích. Vì vậy, gọi là thế giới Cực Lạc.*

*Lại này Xá Lợi Tử! Trong cõi Phật thanh tịnh là thế giới Cực Lạc có vô lượng vô biên việc rất hy hữu chẳng thể nghĩ bàn đến như thế ấy, ví dù suốt cả trăm ngàn câu-chi na-dữu-đa kiếp, dùng vô lượng trăm ngàn câu-chi na-dữu-đa lưỡi, trên mỗi một lưỡi thốt lên vô lượng tiếng khen ngợi công đức ấy cũng chẳng hết nổi. Vì vậy, gọi là thế giới Cực Lạc.*

*Lại này Xá Lợi Tử! Trong cõi Phật thanh tịnh là thế giới Cực Lạc, do nhân duyên gì Phật hiệu Vô Lượng Thọ?)*

**(Kinh)** *Xá Lợi Tử! Do bị Như Lai cập chur hữu tình thọ mạng vô lượng vô số đại kiếp. Do thị duyên cố, bị độ Như Lai danh Vô Lượng Thọ.*

*Xá Lợi Tử! Vô Lượng Thọ Phật chứng đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề dĩ lai, kinh thập đại kiếp.*

*Xá Lợi Tử! Hà duyên bị Phật danh Vô Lượng Quang?*

*Xá Lợi Tử! Do bị Như Lai hàng phóng vô lượng vô biên diệu quang, biến chiếu nhất thiết thập phương Phật độ, thị tác Phật sự, vô hữu chướng ngại. Do thị duyên cố, bị độ Như Lai danh Vô Lượng Quang.*

***Xá Lợi Tử! Bỉ Phật tịnh độ thành tựu như thị công đức trang nghiêm, thậm khả ái nhạo. Thị cố danh vi Cực Lạc thế giới.***

***Hựu Xá Lợi Tử! Cực Lạc thế giới tịnh Phật độ trung, Vô Lượng Thọ Phật thường hữu vô lượng Thanh Văn đệ tử, nhất thiết giai thị đại A La Hán, cụ túc chủng chủng vi diệu công đức. Kỳ lượng vô biên bất khả xưng số.***

***Xá Lợi Tử! Bỉ Phật tịnh độ thành tựu như thị công đức trang nghiêm, thậm khả ái nhạo. Thị cố danh vi Cực Lạc thế giới.***

***Hựu Xá Lợi Tử! Cực Lạc thế giới tịnh Phật độ trung, Vô Lượng Thọ Phật thường hữu vô lượng Bồ Tát đệ tử, nhất thiết giai thị Nhất Sanh Sở Hộ, cụ túc chủng chủng vi diệu công đức. Kỳ lượng vô biên, bất khả xưng số. Giả sử kinh u vô số lượng kiếp, tán kỳ công đức, chung bất năng tận.***

(經)舍利子。由彼如來及諸有情壽命無量無數大劫。由是緣故。彼土如來名無量壽。舍利子。無量壽佛證得阿耨多羅三藐三菩提已來。經十大劫。舍利子。何緣彼佛名無量光。舍利子。由彼如來恒放無量無邊妙光。遍照一切十方佛土。施作佛事無有障礙。由是緣故。彼土如來名無量光。舍利子。彼佛淨土成就如是功德莊嚴。甚可愛樂。是故名為極樂世界。又舍利子。極樂世界淨佛土中。無量壽佛常有無量聲聞弟子。一切皆是大阿羅漢。具足種種微妙功德。其量無邊不可稱數。舍利子。彼佛淨土成就如是功德莊嚴。甚可愛樂。是故名為極樂世界。又舍利子。極樂世界淨佛土中。無量壽佛常有無量菩薩弟子。一切皆是一生所繫。具足種種微妙功德。其量無邊不可稱數。假使經於無數量劫。讚其功德終不能盡。

***(Kinh: Nay Xá Lợi Tử! Do Như Lai ấy và các hữu tình thọ mạng vô lượng vô số đại kiếp. Do nhân duyên này, Như Lai cõi ấy hiệu Vô Lượng Thọ.***

***Này Xá Lợi Tử! Vô Lượng Thọ Phật chứng được A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, đến nay đã mười đại kiếp.***

***Này Xá Lợi Tử! Do duyên có gì đức Phật ấy hiệu là Vô Lượng Quang?***

***Này Xá Lợi Tử! Do đức Như Lai ấy luôn phóng vô lượng vô biên diệu quang chiếu khắp hết thảy cõi Phật mười phương thực hiện Phật sự nào có chướng ngại. Do duyên có ấy, đức Như Lai ấy hiệu là Vô Lượng Quang.***

**Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

*Này Xá Lợi Tử! Tịnh độ Phật ấy thành tựu công đức trang nghiêm như thế, rất đáng ưa thích. Vì vậy gọi là thế giới Cực Lạc.*

*Lại này Xá Lợi Phát! Trong cõi Phật thanh tịnh Cực Lạc thế giới, Vô Lượng Thọ Phật thường có vô lượng Thanh Văn đệ tử, hết thảy đều là đại A La Hán đầy đủ các thứ công đức vi diệu. Số ấy vô biên chẳng thể tính kể.*

*Này Xá Lợi Tử! Tịnh độ Phật ấy thành tựu công đức trang nghiêm như thế, rất đáng ưa thích. Vì vậy gọi là thế giới Cực Lạc.*

*Lại này Xá Lợi Tử! Trong cõi Phật thanh tịnh Cực Lạc thế giới, Vô Lượng Thọ Phật thường có vô lượng Bồ Tát đệ tử, hết thảy đều là Nhất Sanh Sở Hệ, đầy đủ các thứ công đức vi diệu. Số ấy vô biên chẳng thể tính kể. Giả sử trong suốt vô số lượng kiếp, khen ngợi công đức của họ, trọn chẳng hết nổi).*

**(Kinh) Xá Lợi Tử! Bỉ Phật độ trung, thành tựu như thị công đức trang nghiêm, thậm khả ái nhạo. Thị cố danh vi Cực Lạc thế giới.**

**Hựu Xá Lợi Tử! Nhược chư hữu tình sanh bỉ độ giả, giai bất thoái chuyển, tất bất phục đọa chư hiểm ác thú, biên địa, hạ tiện, miệt lệ xa trung, thường du chư Phật thanh tịnh quốc độ, thù thắng hạnh nguyện, niệm niệm tăng tấn, quyết định đương chứng A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.**

**Xá Lợi Tử! Bỉ Phật độ trung, thành tựu như thị công đức trang nghiêm, thậm khả ái nhạo. Thị cố danh vi Cực Lạc thế giới.**

**Hựu Xá Lợi Tử! Nhược chư hữu tình văn bỉ Tây phương Vô Lượng Thọ Phật thanh tịnh Phật độ vô lượng công đức chúng sở trang nghiêm, giai ưng phát nguyện sanh bỉ Phật độ. Sở dĩ giả hà? Nhược sanh bỉ độ, đắc dữ như thị vô lượng công đức chúng sở trang nghiêm, chư đại sĩ đẳng đồng nhất tập hội, thọ dụng như thị vô lượng công đức, chúng sở trang nghiêm thanh tịnh Phật độ, Đại Thừa pháp lạc thường vô thoái chuyển, vô lượng hạnh nguyện niệm niệm tăng tấn, tốc chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề cố.**

**Xá Lợi Tử! Sanh bỉ Phật độ chư hữu tình loại, thành tựu vô lượng vô biên công đức, phi thiếu thiện căn chư hữu tình loại đương đắc vãng sanh Vô Lượng Thọ Phật Cực Lạc thế giới thanh tịnh Phật độ.**

**(經)舍利子。彼佛土中。成就如是功德莊嚴。甚可愛樂。是故名為極樂世界。又舍利子。若諸有情生彼土者。皆不退轉。必不復**

***Xung Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang***

墮諸險惡趣邊地下賤蔑戾車中。常遊諸佛清淨國土。殊勝行願念念增進。決定當證阿耨多羅三藐三菩提。舍利子。彼佛土中。成就如是功德莊嚴。甚可愛樂。是故名為極樂世界。又舍利子。若諸有情聞彼西方無量壽佛清淨佛土無量功德眾所莊嚴。皆應發願生彼佛土。所以者何。若生彼土。得與如是無量功德眾所莊嚴。諸大士等同一集會。受用如是無量功德。眾所莊嚴清淨佛土。大乘法樂常無退轉。無量行願念念增進。速證無上正等菩提故。舍利子。生彼佛土諸有情類。成就無量無邊功德。非少善根諸有情類當得往生無量壽佛極樂世界清淨佛土。

***(Kinh: Nayá Xá Lợi Tử! Tịnh độ Phật ấy thành tựu công đức trang nghiêm như thế, rất đáng ưa thích. Vì vậy gọi là thế giới Cực Lạc.***

*Lại này Xá Lợi Tử! Nếu các hữu tình sanh về cõi ấy đều chẳng thoái chuyển, quyết chẳng lại đọa vào các đường hiểm nạn: Biên địa, hạ tiện, miệt lệ xa; thường đi qua các cõi nước Phật thanh tịnh, hạnh nguyện thù thắng niệm niệm tăng tấn, quyết định sẽ chứng A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*Này Xá Lợi Tử! Trong cõi Phật ấy thành tựu công đức trang nghiêm như thế, rất đáng ưa thích. Vì vậy gọi là thế giới Cực Lạc.*

*Lại này Xá Lợi Tử! Nếu các hữu tình được nghe cõi Phật thanh tịnh vô lượng công đức trang nghiêm của Phật Vô Lượng Thọ ở phương Tây đều nên phát nguyện sanh cõi Phật ấy. Vì có sao thế? Nếu sanh cõi kia sẽ được trang nghiêm bằng vô lượng công đức như vậy, cùng ở chung với các bậc đại sĩ, thọ dụng cõi Phật thanh tịnh được trang nghiêm bằng vô lượng các thứ công đức như thế, pháp lạc Đại Thừa luôn chẳng thoái chuyển, vô lượng hạnh nguyện niệm niệm tăng tấn, chóng chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác vậy.*

*Này Xá Lợi Tử! Các loài hữu tình thành tựu vô lượng vô biên công đức mới sanh cõi Phật ấy, chẳng phải các loài hữu tình có chút thiện căn sẽ được vãng sanh thế giới Cực Lạc, cõi Phật thanh tịnh của Phật Vô Lượng Thọ).*

***(Kinh) Hựu Xá Lợi Tử! Nhược hữu tịnh tín chư thiện nam tử, hoặc thiện nữ nhân, đắc văn như thị Vô Lượng Thọ Phật vô lượng vô biên bất khả tư nghị công đức danh hiệu Cực Lạc thế giới công đức trang nghiêm, văn dĩ tư duy: Nhược nhất nhật dạ, hoặc nhị, hoặc tam, hoặc tứ, hoặc ngũ, hoặc lục, hoặc thất, hệ niệm bất loạn, thị thiện***

**Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**nam tử, hoặc thiện nữ nhân, lâm mạng chung thời, Vô Lượng Thọ Phật dữ kỳ vô lượng Thanh Văn đệ tử, Bồ Tát chúng câu, tiền hậu vi nhiều, lai trụ kỳ tiền, từ bi gia hựu, linh tâm bất loạn. Ký xả mạng dĩ, tùy Phật chúng hội, sanh Vô Lượng Thọ Cực Lạc thế giới thanh tịnh Phật độ.**

**Hựu Xá Lợi Tử! Ngã quán như thị lợi ích an lạc đại sự nhân duyên, thuyết thành đế ngữ. Nhược hữu tịnh tín chư thiện nam tử, hoặc thiện nữ nhân, đắc văn như thị Vô Lượng Thọ Phật bất khả tư nghị công đức danh hiệu Cực Lạc thế giới tịnh Phật độ giả, nhất thiết giai ưng tín thọ, phát nguyện, như thuyết tu hành, sanh bỉ Phật độ.**

(經)又舍利子。若有淨信諸善男子或善女人。得聞如是無量壽佛無量無邊不可思議功德名號極樂世界功德莊嚴。聞已思惟。若一日夜。或二或三。或四或五。或六或七。繫念不亂。是善男子或善女人。臨命終時。無量壽佛與其無量聲聞弟子。菩薩眾俱。前後圍繞來住其前。慈悲加祐令心不亂。既捨命已隨佛眾會。生無量壽極樂世界清淨佛土。又舍利子。我觀如是利益安樂大事因緣。說誠諦語。若有淨信諸善男子或善女人。得聞如是無量壽佛不可思議功德名號極樂世界淨佛土者。一切皆應信受發願。如說修行生彼佛土。

**(Kinh: Lại này Xá Lợi Tử! Nếu có các thiện nam tử hoặc thiện nữ nhân lòng tin trong sạch được nghe danh hiệu vô lượng vô biên công đức chẳng thể nghĩ bàn của Phật Vô Lượng Thọ và thế giới Cực Lạc công đức trang nghiêm như vậy, nghe xong tư duy: Hoặc một ngày đêm, hoặc hai, hoặc ba, hoặc bốn, hoặc năm, hoặc sáu, hoặc bảy ngày, hề niệm chẳng loạn thì các thiện nam tử, hoặc thiện nữ nhân đó lúc lâm chung, Vô Lượng Thọ Phật và vô lượng Thanh Văn đệ tử, Bồ Tát chúng của Ngài vây quanh trước sau đến đứng trước mặt, từ bi gia hựu khiến tâm chẳng loạn. Xả mạng xong theo Phật chúng hội sanh vào thế giới Cực Lạc, cõi Phật thanh tịnh của Vô Lượng Thọ Phật.**

**Lại này Xá Lợi Tử! Ta thấy đại sự nhân duyên lợi ích an lạc như vậy nên nói lời thành thật, chắc chắn. Nếu có các thiện nam tử, hoặc thiện nữ nhân lòng tin trong sạch được nghe danh hiệu có công đức chẳng thể nghĩ bàn của Phật Vô Lượng Thọ và cõi Phật thanh tịnh Cực Lạc thế giới thì hết thảy đều nên tin nhận, phát nguyện, tu hành đúng như lời dạy sanh cõi Phật ấy).**

**(Kinh) Hựu Xá Lợi Tử! Như ngũ kim giả xưng dương tán thán**

*Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang*

*Vô Lượng Thọ Phật vô lượng vô biên bất khả tư nghị Phật độ công đức. Như thị Đông phương, diệc hữu hiện tại Bất Động Như Lai, Sơn Tràng Như Lai, Đại Sơn Như Lai, Sơn Quang Như Lai, Diệu Tràng Như Lai. Như thị đẳng Phật như Căng Già sa, trụ tại Đông phương, tự Phật tịnh độ, các các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến phủ tam thiên đại thiên thế giới, châu táp vi nhiều, thuyết thành đế ngôn: ‘Nhữ đẳng hữu tình, giai ưng tín thọ như thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Nhiếp Thọ pháp môn’.*

*Hựu Xá Lợi Tử! Như thị Nam phương, diệc hữu hiện tại Nhật Nguyệt Quang Như Lai, Danh Xưng Quang Như Lai, Đại Quang Uẩn Như Lai, Mê Lô Quang Như Lai, Vô Biên Tinh Tấn Như Lai. Như thị đẳng Phật như Căng Già sa, trụ tại Nam phương, tự Phật tịnh độ, các các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến phủ tam thiên đại thiên thế giới, châu táp vi nhiều, thuyết thành đế ngôn: ‘Nhữ đẳng hữu tình, giai ưng tín thọ như thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Nhiếp Thọ pháp môn’.*

(經)又舍利子。如我今者稱揚讚歎無量壽佛無量無邊不可思議佛土功德。如是東方。亦有現在不動如來。山幢如來。大山如來。山光如來。妙幢如來。如是等佛如殑伽沙。住在東方。自佛淨土。各各示現廣長舌相。遍覆三千大千世界。周匝圍繞。說誠諦言。汝等有情。皆應信受如是稱讚不可思議佛土功德一切諸佛攝受法門。又舍利子。如是南方。亦有現在日月光如來。名稱光如來。大光蘊如來。迷盧光如來。無邊精進如來。如是等佛如殑伽沙。住在南方。自佛淨土。各各示現廣長舌相。遍覆三千大千世界。周匝圍繞。說誠諦言。汝等有情。皆應信受如是稱讚不可思議佛土功德一切諸佛攝受法門。

*(Kinh: Lại này Xá Lợi Tử! Như Ta nay xưng dương, khen ngợi công đức vô lượng vô biên chẳng thể nghĩ bàn của cõi Phật Vô Lượng Thọ như vậy. Hiện tại ở phương Đông cũng có Bất Động Như Lai, Sơn Tràng Như Lai, Đại Sơn Như Lai, Sơn Quang Như Lai, Diệu Tràng Như Lai. Các vị Phật như vậy nhiều như số cát sông Căng Già trụ ở phương Đông trong Phật tịnh độ của mình, mỗi vị thị hiện tướng lưỡi rộng dài, che khắp tam thiên đại thiên thế giới bao trọn tất cả, nói lời thành thật rằng: ‘Hữu tình các ông đều nên tin nhận pháp môn Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Được Hết Thấy Chư Phật Nhiếp Thọ như vậy’.*



**Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

Lại này Xá Lợi Tử! Cũng như vậy, hiện tại ở phương Nam cũng có Nhật Nguyệt Quang Như Lai, Danh Xưng Quang Như Lai, Đại Quang Uẩn Như Lai, Mê Lô Quang Như Lai, Vô Biên Tinh Tấn Như Lai. Các vị Phật như vậy như số cát sông Hằng Già trụ ở phương Nam trong Phật tịnh độ của mình, mỗi vị thị hiện tướng lưỡi rộng dài, che khắp tam thiên đại thiên thế giới bao trọn tất cả, nói lời thành thật rằng: ‘Hữu tình các ông đều nên tin nhận pháp môn Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Được Hết Thủy Chư Phật Nhiếp Thọ như vậy’.

**(Kinh) Hựu Xá Lợi Tử! Như thị Tây phương, diệc hữu hiện tại Vô Lượng Thọ Như Lai, Vô Lượng Uẩn Như Lai, Vô Lượng Quang Như Lai, Vô Lượng Tràng Như Lai, Đại Tự Tại Như Lai, Đại Quang Như Lai, Quang Diệm Như Lai, Đại Bảo Tràng Như Lai, Phóng Quang Như Lai. Như thị đẳng Phật như Hằng Già sa, trụ tại Tây phương, tự Phật tịnh độ, các các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến phủ tam thiên đại thiên thế giới, châu táp vi nhiều, thuyết thành đế ngôn: ‘Nhữ đẳng hữu tình, giai ưng tín thọ như thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Nhiếp Thọ pháp môn’.**

**Hựu Xá Lợi Tử! Như thị Bắc phương, diệc hữu hiện tại Vô Lượng Quang Nghiêm Thông Đạt Giác Huệ Như Lai, Vô Lượng Thiên Cổ Chân Đại Diệu Âm Như Lai, Đại Uẩn Như Lai, Quang Vãng Như Lai, Sa La Đế Vương Như Lai. Như thị đẳng Phật như Hằng Già sa, trụ tại Bắc phương, tự Phật tịnh độ, các các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến phủ tam thiên đại thiên thế giới, châu táp vi nhiều, thuyết thành đế ngôn: ‘Nhữ đẳng hữu tình, giai ưng tín thọ như thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Nhiếp Thọ pháp môn’.**

(經)又舍利子。如是西方。亦有現在無量壽如來。無量蘊如來。無量光如來。無量幢如來。大自在如來。大光如來。光焰如來。大寶幢如來。放光如來。如是等佛如殑伽沙。住在西方。自佛淨土。各各示現廣長舌相。遍覆三千大千世界。周匝圍繞。說誠諦言。汝等有情。皆應信受如是稱讚不可思議佛土功德一切諸佛攝受法門。又舍利子。如是北方。亦有現在無量光嚴通達覺慧如來。無量天鼓震大妙音如來。大蘊如來。光網如來。娑羅帝王如來。如是等佛如殑伽沙。住在北方。自佛淨土。各各示現廣長舌相。遍覆三

**Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

千大千世界。周匝圍繞。說誠諦言。汝等有情。皆應信受如是稱讚不可思議佛土功德一切諸佛攝受法門。

*(Kinh: Nayá Xá Lợi Tử! Cũng như vậy, hiện tại ở phương Tây cũng có Vô Lượng Thọ Như Lai, Vô Lượng Ẩn Như Lai, Vô Lượng Quang Như Lai, Vô Lượng Tràng Như Lai, Đại Tự Tại Như Lai, Đại Quang Như Lai, Quang Diễm Như Lai, Đại Bảo Tràng Như Lai, Phóng Quang Như Lai. Các vị Phật như vậy như số cát sông Căng Già trụ ở phương Tây, trong Phật tịnh độ của mình, mỗi vị thị hiện tướng lưới rộng dài, che khắp tam thiên đại thiên thế giới bao trọn tất cả, nói lời thành thật rằng: ‘Hữu tình các ông đều nên tin nhận pháp môn Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Được Hết Thấy Chư Phật Nhiếp Thọ như vậy’.*

*Lại này Xá Lợi Tử! Cũng như vậy hiện tại ở phương Bắc cũng có Vô Lượng Quang Nghiêm Thông Đạt Giác Huệ Như Lai, Vô Lượng Thiên Cổ Chấn Đại Diệu Âm Như Lai, Đại Ẩn Như Lai, Quang Vãng Như Lai, Sa La Đế Vương Như Lai. Các vị Phật như thế như số cát sông Căng Già trụ ở phương Bắc, trong Phật tịnh độ của mình, mỗi vị thị hiện tướng lưới rộng dài, che khắp tam thiên đại thiên thế giới bao trọn tất cả, nói lời thành thật rằng: ‘Hữu tình các ông đều nên tin nhận pháp môn Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Được Hết Thấy Chư Phật Nhiếp Thọ như vậy’).*

***(Kinh) Hựu Xá Lợi Tử! Như thị hạ phương, diệc hữu hiện tại Thị Hiện Nhất Thiết Diệu Pháp Chánh Lý Thường Phóng Hỏa Vương Thắng Đức Quang Minh Như Lai, Sư Tử Như Lai, Danh Xưng Như Lai, Dự Quang Như Lai, Chánh Pháp Như Lai, Diệu Pháp Như Lai, Pháp Tràng Như Lai, Công Đức Hữu Như Lai, Công Đức Hiệu Như Lai. Như thị đẳng Phật như Căng Già sa, trụ tại hạ phương, tự Phật tịnh độ, các các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến phủ tam thiên đại thiên thế giới, châu táp vi nhiều, thuyết thành đế ngôn: ‘Nhữ đẳng hữu tình, giai ưng tín thọ như thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Nhiếp Thọ pháp môn’.***

***Hựu Xá Lợi Tử! Như thị thượng phương, diệc hữu hiện tại Phạm Âm Như Lai, Tú Vương Như Lai, Hương Quang Như Lai, Như Hồng Liên Hoa Thắng Đức Như Lai, Thị Hiện Nhất Thiết Nghĩa Lợi Như Lai. Như thị đẳng Phật như Căng Già sa, trụ tại thượng phương, tự Phật tịnh độ, các các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến phủ***

*Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang*

*tam thiên đại thiên thế giới, châu táp vi nhiều, thuyết thành đế ngôn: ‘Nhữ đẳng hữu tình, giai ưng tín thọ như thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Nhiếp Thọ pháp môn’.*

(經)又舍利子。如是下方。亦有現在示現一切妙法正理常放火王勝德光明如來。師子如來。名稱如來。譽光如來。正法如來。妙法如來。法幢如來。功德友如來。功德號如來。如是等佛如殑伽沙。住在下方。自佛淨土。各各示現廣長舌相。遍覆三千大千世界。周匝圍繞。說誠諦言。汝等有情。皆應信受如是稱讚不可思議佛土功德一切諸佛攝受法門。又舍利子。如是上方。亦有現在梵音如來。宿王如來。香光如來。如紅蓮華勝德如來。示現一切義利如來。如是等佛如殑伽沙。住在上方。自佛淨土。各各示現廣長舌相。遍覆三千大千世界。周匝圍繞。說誠諦言。汝等有情。皆應信受如是稱讚不可思議佛土功德一切諸佛攝受法門。

(*Kinh: Lại này Xá Lợi Tử! Cũng như vậy, hiện tại ở phương dưới cũng có Thị Hiện Nhất Thiết Diệu Pháp Chánh Lý Thường Phóng Hỏa Vương Thắng Đức Quang Minh Như Lai, Sư Tử Như Lai, Danh Xưng Như Lai, Dự Quang Như Lai, Chánh Pháp Như Lai, Diệu Pháp Như Lai, Pháp Tràng Như Lai, Công Đức Hữu Như Lai, Công Đức Hiệu Như Lai. Các vị Phật như vậy như số cát sông Căng Già, trụ ở phương dưới trong Phật tịnh độ của mình, mỗi vị thị hiện tướng lưỡi rộng dài, che khắp tam thiên đại thiên thế giới bao trọn tất cả, nói lời thành thật rằng: ‘Hữu tình các ông đều nên tin nhận pháp môn Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Được Hết Thấy Chư Phật Nhiếp Thọ như vậy’.*

*Lại này Xá Lợi Tử! Cũng như vậy, hiện tại ở phương trên cũng có Phạm Âm Như Lai, Túc Vương Như Lai, Hương Quang Như Lai, Như Hồng Liên Hoa Thắng Đức Như Lai, Thị Hiện Nhất Thiết Nghĩa Lợi Như Lai. Các vị Phật như vậy như số cát sông Căng Già, trụ ở phương trên trong Phật tịnh độ của mình, mỗi vị thị hiện tướng lưỡi rộng dài, che khắp tam thiên đại thiên thế giới bao trọn tất cả, nói lời thành thật rằng: ‘Hữu tình các ông đều nên tin nhận pháp môn Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Được Hết Thấy Chư Phật Nhiếp Thọ như vậy’.*

(*Kinh) Hựu Xá Lợi Tử! Như thị Đông Nam phương, diệc hữu hiện tại Tối Thượng Quảng Đại Vân Lô Âm Vương Như Lai. Như thị đẳng Phật như Căng Già sa, trụ Đông Nam phương, tự Phật tịnh độ,*

*Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang*

*các các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến phủ tam thiên đại thiên thế giới, châu táp vi nhiều, thuyết thành đế ngôn: ‘Nhữ đẳng hữu tình, giai ưng tín thọ như thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Nhiếp Thọ pháp môn’.*

*Hựu Xá Lợi Tử! Như thị Tây Nam phương, diệc hữu hiện tại Tối Thượng Nhật Quang Danh Xưng Công Đức Như Lai. Như thị đẳng Phật như Cãng Già sa, trụ Tây Nam phương, tự Phật tịnh độ, các các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến phủ tam thiên đại thiên thế giới, châu táp vi nhiều, thuyết thành đế ngôn: ‘Nhữ đẳng hữu tình, giai ưng tín thọ như thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Nhiếp Thọ pháp môn’.*

(經)又舍利子。如是東南方。亦有現在最上廣大雲雷音王如來。如是等佛如殑伽沙。住東南方。自佛淨土。各各示現廣長舌相。遍覆三千大千世界。周匝圍繞。說誠諦言。汝等有情。皆應信受如是稱讚不可思議佛土功德一切諸佛攝受法門。又舍利子。如是西南方。亦有現在最上日光名稱功德如來。如是等佛如殑伽沙。住西南方。自佛淨土。各各示現廣長舌相。遍覆三千大千世界。周匝圍繞。說誠諦言。汝等有情。皆應信受如是稱讚不可思議佛土功德一切諸佛攝受法門。

*(Kinh: Lại này Xá Lợi Tử! Cũng như vậy, hiện tại ở phương Đông Nam cũng có Tối Thượng Quảng Đại Vân Lô Âm Vương Như Lai. Các vị Phật như vậy như số cát sông Cãng Già, trụ ở phương Đông Nam trong Phật tịnh độ của mình, mỗi vị thị hiện tướng lưỡi rộng dài, che khắp tam thiên đại thiên thế giới bao trọn tất cả, nói lời thành thật rằng: ‘Hữu tình các ông đều nên tin nhận pháp môn Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Được Hết Thấy Chư Phật Nhiếp Thọ như vậy’.*

*Lại này Xá Lợi Tử! Cũng như vậy, hiện tại ở phương Tây Nam cũng có Tối Thượng Nhật Quang Danh Xưng Công Đức Như Lai. Các vị Phật như vậy như cát sông Cãng Già, trụ ở phương Tây Nam trong Phật tịnh độ của mình, mỗi vị thị hiện tướng lưỡi rộng dài, che khắp tam thiên đại thiên thế giới bao trọn tất cả, nói lời thành thật rằng: ‘Hữu tình các ông đều nên tin nhận pháp môn Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Được Hết Thấy Chư Phật Nhiếp Thọ như vậy’.*

*(Kinh) Hựu Xá Lợi Tử! Như thị Tây Bắc phương, diệc hữu hiện tại Vô Lượng Công Đức Hỏa Vương Quang Minh Như Lai. Như*

*Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang*

*thị đẳng Phật như Cãng Già sa, trụ Tây Bắc phương, tự Phật tịnh độ, các các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến phủ tam thiên đại thiên thế giới, châu táp vi nhiều, thuyết thành đế ngôn: ‘Nhữ đẳng hữu tình, giai ưng tín thọ như thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Nhiếp Thọ pháp môn’.*

*Hựu Xá Lợi Tử! Như thị Đông Bắc phương, diệc hữu hiện tại Vô Số Bách Thiên Câu Chi Quảng Huệ Như Lai. Như thị đẳng Phật như Cãng Già sa, trụ Đông Bắc phương, tự Phật tịnh độ, các các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến phủ tam thiên đại thiên thế giới, châu táp vi nhiều, thuyết thành đế ngôn: ‘Nhữ đẳng hữu tình, giai ưng tín thọ như thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Nhiếp Thọ pháp môn’.*

(經)又舍利子。如是西北方。亦有現在無量功德火王光明如來。如是等佛如殞伽沙。住西北方。自佛淨土。各各示現廣長舌相。遍覆三千大千世界。周匝圍繞。說誠諦言。汝等有情。皆應信受如是稱讚不可思議佛土功德一切諸佛攝受法門。又舍利子。如是東北方。亦有現在無數百千俱胝廣慧如來。如是等佛如殞伽沙。住東北方。自佛淨土。各各示現廣長舌相。遍覆三千大千世界。周匝圍繞。說誠諦言。汝等有情。皆應信受如是稱讚不可思議佛土功德一切諸佛攝受法門。

*(Kinh: Lại này Xá Lợi Tử! Cũng như vậy, hiện tại ở phương Tây Bắc cũng có Vô Lượng Công Đức Hỏa Vương Quang Minh Như Lai. Các vị Phật như vậy như số cát sông Cãng Già trụ ở phương Tây Bắc trong Phật tịnh độ của mình, mỗi vị thị hiện tướng lưỡi rộng dài, che khắp tam thiên đại thiên thế giới bao trọn tất cả, nói lời thành thật rằng: ‘Hữu tình các ông đều nên tin nhận pháp môn Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Được Hết Thấy Chư Phật Nhiếp Thọ như vậy’.*

*Lại này Xá Lợi Tử! Cũng như vậy, hiện tại ở phương Đông Bắc cũng có Vô Số Bách Thiên Câu Chi Quảng Huệ Như Lai. Các vị Phật như vậy như cát sông Cãng Già trụ ở phương Đông Bắc trong Phật tịnh độ của mình, mỗi vị thị hiện tướng lưỡi rộng dài, che khắp tam thiên đại thiên thế giới bao trọn tất cả, nói lời thành thật rằng: ‘Hữu tình các ông đều nên tin nhận pháp môn Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Được Hết Thấy Chư Phật Nhiếp Thọ như vậy’.*

**(Kinh) Hựu Xá Lợi Tử! Hà duyên thứ kinh, danh vi Xưng Tán**

*Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang*

***Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Nhiếp Thọ pháp môn?***

*Xá Lợi Tử! Do thử kinh trung, xưng dương, tán thán Vô Lượng Thọ Phật Cực Lạc thế giới bất khả tư nghị Phật độ công đức, cập thập phương diện chư Phật Thế Tôn, vị dục phương tiện lợi ích an lạc chư hữu tình cố, các trụ bốn độ, hiện đại thần biến, thuyết thành đễ ngôn, khuyến chư hữu tình tín thọ thử pháp. Thị cố thử kinh, danh vi ‘Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Nhiếp Thọ pháp môn’.*

*Hựu Xá Lợi Tử! Nhược thiện nam tử, hoặc thiện nữ nhân, hoặc dĩ đắc văn, hoặc đương đắc văn, hoặc kim đắc văn, văn thị kinh dĩ, thâm sanh tín giải. Sanh tín giải dĩ, tất vi như thị trụ thập phương diện, thập Cãng Già sa chư Phật Thế Tôn chi sở nhiếp thọ. Như thuyết hành giả, nhất thiết định u A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, đắc bất thoái chuyển. Nhất thiết định sanh Vô Lượng Thọ Phật Cực Lạc thế giới thanh tịnh Phật độ.*

(經)又舍利子。何緣此經。名為稱讚不可思議佛土功德一切諸佛攝受法門。舍利子。由此經中。稱揚讚歎無量壽佛極樂世界不可思議佛土功德。及十方面諸佛世尊。為欲方便利益安樂諸有情故。各住本土。現大神變。說誠諦言。勸諸有情信受此法。是故此經。名為稱讚不可思議佛土功德一切諸佛攝受法門。又舍利子。若善男子或善女人。或已得聞。或當得聞。或今得聞。聞是經已深生信解。生信解已。必為如是住十方面。十殞伽沙諸佛世尊之所攝受。如說行者。一切定於阿耨多羅三藐三菩提。得不退轉。一切定生無量壽佛極樂世界清淨佛土。

***(Kinh: Lại này Xá Lợi Tử! Do duyên có nào kinh này gọi là pháp môn Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Được Hết Thảy Chư Phật Nhiếp Thọ?***

*Xá Lợi Tử! Do trong kinh này xưng dương, khen ngợi thế giới Cực Lạc của Phật Vô Lượng Thọ là cõi Phật có công đức chẳng thể nghĩ bàn và chư Phật Thế Tôn ở mười phương muốn tạo phương tiện để làm lợi ích an lạc các hữu tình nên mỗi vị trụ trong cõi mình, hiện đại thần biến, nói lời thành thật khuyên các hữu tình tin nhận pháp này. Do đó, kinh này tên là ‘pháp môn Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Được Hết Thảy Chư Phật Nhiếp Thọ’.*

*Lại này Xá Lợi Tử! Nếu thiện nam tử hoặc thiện nữ nhân nếu đã*

**Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

được nghe, hoặc sẽ được nghe, hoặc nay được nghe, nghe kinh này xong, sanh lòng tin hiểu sâu xa. Sanh lòng tin hiểu xong quyết được mười Cãng Già sa chư Phật Thế Tôn đang trụ trong mười phương như vậy nhiếp thọ, đúng như lời dạy tu hành thì hết thảy nhất định được bất thoái chuyển nơi A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, nhất định sanh sang cõi Phật thanh tịnh là thế giới Cực Lạc của Phật Vô Lượng Thọ).

**(Kinh) Thị cố Xá Lợi Tử! Nhữ đẳng hữu tình, nhất thiết giai ưng tín thọ, lãnh giải, ngũ cấp thập phương Phật Thế Tôn ngữ, đương cần tinh tấn, như thuyết tu hành, vật sanh nghi lự.**

**Hựu Xá Lợi Tử! Nhược thiện nam tử, hoặc thiện nữ nhân, u Vô Lượng Thọ Cực Lạc thế giới thanh tịnh Phật độ, công đức trang nghiêm. Nhược dĩ phát nguyện, nhược đương phát nguyện, nhược kim phát nguyện, tất vị như thị trụ thập phương diện, thập Cãng Già sa chư Phật Thế Tôn chi sở nhiếp thọ. Như thuyết hành giả, nhất thiết định u A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, đắc bất thoái chuyển, nhất thiết định sanh Vô Lượng Thọ Phật Cực Lạc thế giới thanh tịnh Phật độ.**

**Thị cố Xá Lợi Tử! Nhược hữu tình tín chư thiện nam tử, hoặc thiện nữ nhân, nhất thiết giai ưng u Vô Lượng Thọ Cực Lạc thế giới thanh tịnh Phật độ, thâm tâm tín giải, phát nguyện vãng sanh, vật hành phóng dật.**

(經)是故舍利子。汝等有情。一切皆應信受領解。我及十方佛世尊語。當勤精進如說修行。勿生疑慮。又舍利子。若善男子或善女人。於無量壽極樂世界清淨佛土。功德莊嚴。若已發願。若當發願。若今發願。必為如是住十方面。十殞伽沙諸佛世尊之所攝受。如說行者。一切定於阿耨多羅三藐三菩提。得不退轉。一切定生無量壽佛極樂世界清淨佛土。是故舍利子。若有淨信諸善男子或善女人。一切皆應於無量壽極樂世界清淨佛土。深心信解。發願往生。勿行放逸。

**(Kinh: Thế nên, Xá Lợi Tử! Hết thảy hữu tình các ông đều nên tin nhận, lãnh hiểu lời Ta và lời chư Phật Thế Tôn, nên siêng tinh tấn tu hành đúng như lời dạy, chớ sanh ngờ lo.**

**Lại này Xá Lợi Tử! Nếu thiện nam tử hoặc thiện nữ nhân đối với thế giới Cực Lạc là cõi Phật thanh tịnh công đức trang nghiêm của Phật Vô Lượng Thọ nếu đã phát nguyện, hoặc sẽ phát nguyện, hoặc nay phát**

**Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

nguyện, quyết định sẽ được mười Cãng Già sa chư Phật Thế Tôn trụ trong mười phương như trên nhiếp thọ, đúng như lời dạy tu hành thì hết thấy nhất định được chẳng thoái chuyển nơi A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, hết thấy nhất định sanh về cõi Phật thanh tịnh của Phật Vô Lượng Thọ là thế giới Cực Lạc.

Thế nên, Xá Lợi Tử! Nếu có các thiện nam tử hoặc thiện nữ nhân lòng tin trong sạch, hết thấy đều nên đối với cõi Phật thanh tịnh của Phật Vô Lượng Thọ là thế giới Cực Lạc sanh lòng tin hiểu sâu xa, phát nguyện vãng sanh, chớ nên phóng dật).

**(Kinh) Hựu Xá Lợi Tử! Như ngã kim giả xưng dương tán thán Vô Lượng Thọ Phật Cực Lạc thế giới bất khả tư nghị Phật độ công đức, bĩ thập phương diệc chư Phật Thế Tôn, diệc xưng tán ngã bất khả tư nghị vô biên công đức, giai tác thị ngôn: Thập kỳ hy hữu, Thích Ca Tịch Tĩnh, Thích Ca Pháp Vương Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, nãi năng v thị Kham Nhân thế giới, ngũ trước ác thời. Sở vị: Kiếp trước, chư Hữu Tình trước, chư Phiền Não trước, Kiến trước, Mạng trước, v trung chứng đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, vị dục phương tiện lợi ích an lạc chư hữu tình cố, thuyết thị thế gian cực nan tín pháp.**

**Thị cố Xá Lợi Tử! Đương tri ngã kim v thử tạp nhiệm Kham Nhân thế giới, ngũ trước ác thời, chứng đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, vị dục phương tiện lợi ích an lạc chư hữu tình cố, thuyết thị thế gian cực nan tín pháp, thậm vi hy hữu bất khả tư nghị.**

(經)又舍利子。如我今者稱揚讚歎無量壽佛極樂世界不可思議佛土功德。彼十方面諸佛世尊。亦稱讚我不可思議無邊功德。皆作是言。甚奇希有。釋迦寂靜。釋迦法王如來。應正等覺。明行圓滿。善逝。世間解。無上丈夫。調御士。天人師。佛世尊。乃能於是堪忍世界。五濁惡時。所謂劫濁。諸有情濁。諸煩惱濁。見濁。命濁。於中證得阿耨多羅三藐三菩提。為欲方便利益安樂諸有情故。說是世間極難信法。是故舍利子。當知我今於此雜染堪忍世界五濁惡時。證得阿耨多羅三藐三菩提。為欲方便利益安樂諸有情故。說是世間極難信法。甚為希有不可思議。

**(Kinh: Lại này Xá Lợi Tử! Như Ta nay đang xưng dương công**



**Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

đức chẳng thể nghĩ bàn của cõi Phật thanh tịnh của Phật Vô Lượng Thọ là thế giới Cực Lạc, các đức Phật Thế Tôn ở mười phương kia cũng khen vô biên công đức chẳng thể nghĩ bàn của Ta, đều nói như sau: Thật hy hữu lạ lùng thay! Đấng Thích Ca Tịch Tĩnh, Thích Ca Pháp Vương Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thế, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn bèn có thể ở trong thế giới Kham Nhân này, trong đời ác ngũ trược tức là: Kiếp trược, chư Hữu Tình trược, chư Phiền Nã trược, Kiến trược, Mạng trược, ở trong ấy, chúng đấng A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, vì muốn tạo phương tiện để lợi ích an lạc các hữu tình nên nói pháp mà thế gian hết sức khó tin nói này.

Do vậy, Xá Lợi Tử! Nên biết Ta nay trong thế giới Kham Nhân tạp nhiễm, đời ác ngũ trược này, chúng đấng A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, vì muốn tạo phương tiện làm lợi ích an lạc các hữu tình nên nói pháp mà thế gian hết sức khó tin này, thật là hy hữu chẳng thể nghĩ bàn).

**(Kinh) Hựu Xá Lợi Tử! Ư thử tạp nhiễm Kham Nhân thế giới ngũ trược ác thời, nhược hữu tịnh tín chư thiện nam tử, hoặc thiện nữ nhân, văn thuyết như thị nhất thiết thế gian cực nan tín pháp, năng sanh tín giải, thọ trì, diễn thuyết, như giáo tu hành, đương tri thị nhân, thậm vi hy hữu, Vô Lượng Phật sở tăng chủng thiện căn, thị nhân mạng chung, định sanh Tây Phương Cực Lạc thế giới, thọ dụng chủng chủng công đức trang nghiêm thanh tịnh Phật độ Đại Thừa pháp lạc. Nhật dạ lục thời, thân cận cúng dường Vô Lượng Thọ Phật, du lịch thập phương, cúng dường chư Phật. Ư chư Phật sở, văn pháp thọ ký, phước huệ tư lương tất đắc viên mãn, tốc chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề. Thời Bạc Già Phạm thuyết thị kinh dĩ, tôn giả Xá Lợi Tử đặng, chư đại Thanh Văn, cập chư Bồ Tát Ma Ha Tát chúng, vô lượng thiên nhân, a-tổ-lạc đặng, nhất thiết đại chúng, văn Phật sở thuyết, giai đại hoan hỷ, tín thọ phụng hành.**

(經)又舍利子。於此雜染堪忍世界五濁惡時。若有淨信諸善男子或善女人。聞說如是一切世間極難信法。能生信解。受持演說。如教修行當知是人。甚為希有。無量佛所曾種善根。是人命終。定生西方極樂世界。受用種種功德莊嚴清淨佛土大乘法樂。日夜六時。親近供養無量壽佛。遊歷十方供養諸佛。於諸佛所聞法受記。

## ***Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh - Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang***

福慧資糧必得圓滿。速證無上正等菩提。時薄伽梵說是經已。尊者舍利子等。諸大聲聞。及諸菩薩摩訶薩眾。無量天人。阿素洛等。一切大眾聞佛所說。皆大歡喜信受奉行。

*(Kinh: Lại này Xá Lợi Tử! Trong thế giới Kham Nhân tạp nhiễm, đời ác ngũ trước này, nếu có các thiện nam tử hoặc thiện nữ nhân lòng tin trong sạch nghe nói pháp thế gian hết sức khó tin nổi như thế này mà sanh lòng tin hiểu nổi, thọ trì, diễn nói, đúng lời dạy tu hành, phải biết rằng kẻ ấy thật là hy hữu, với Phật Vô Lượng Thọ đã từng gieo căn lành. Người ấy khi mạng chung nhất định sanh về Tây Phương Cực Lạc thế giới, thọ dụng cõi Phật các thứ công đức trang nghiêm thanh tịnh, đại thừa pháp lạc, ngày đêm sáu thời thân cận, cúng dường Vô Lượng Thọ Phật, đi qua khắp mười phương cúng dường chư Phật, nơi chư Phật nghe pháp, được thọ ký, phước huệ tư lương chóng được viên mãn, mau chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề. Khi ấy, đức Bạc Già Phạm nói kinh này xong, tôn giả Xá Lợi Tử... các vị đại Thanh Văn và các vị Bồ Tát Ma Ha Tát, vô lượng thiên nhân, a-tố-lạc v.v... hết thảy đại chúng nghe lời Phật dạy đều hoan hỷ lớn, tin nhận, vâng làm).*

## **Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh chung** **稱讚淨土佛攝受經終**

**Vô Lượng Thọ Kinh - Quyển Thượng**

**無量壽經卷上**

**Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

**phụng chiếu dịch**

**曹魏天竺三藏康僧鎧奉詔譯**

**Việt dịch: Thích Tuệ Đăng**

*(Kinh) Ngã văn như thị, nhất thời Phật trụ Vương Xá thành, Kỳ Xà Quật sơn trung, dữ đại tỳ-kheo chúng vạn nhị thiên nhân câu, nhất thiết đại thánh thần thông dĩ đạt. Kỳ danh viết: Tôn giả Liễu Bản Tế, tôn giả Chánh Nguyên, tôn giả Chánh Ngũ, tôn giả Đại Hiệu, tôn giả Nhân Hiền, tôn giả Ly Cầu, tôn giả Danh Văn, tôn giả Thiện Thật, tôn giả Cụ Túc, tôn giả Ngưu Vương, tôn giả Ưu Lô Tần Loa Ca Diếp, tôn giả Già Da Ca Diếp, tôn giả Na Đề Ca Diếp, tôn giả Ma Ha Ca Diếp, tôn giả Xá Lợi Phất, tôn giả Đại Mục Kiền Liên, tôn giả Kiếp Tân Na, tôn giả Đại Trụ, tôn giả Đại Tịnh Chí, tôn giả Ma Ha Châu Na, tôn giả Mãn Nguyên Tử, tôn giả Ly Chướng, tôn giả Lưu Quán, tôn giả Kiên Phục, tôn giả Diện Vương, tôn giả Quả Thừa, tôn giả Nhân Tánh, tôn giả Hỷ Lạc, tôn giả Thiện Lai, tôn giả La Vân, tôn giả A Nan, giai như tư đẳng thượng thủ giả dã.*

*Hựu dữ Đại Thừa chúng Bồ Tát câu Phổ Hiền Bồ Tát, Diệu Đức Bồ Tát, Trì Thị Bồ Tát đẳng. Thử Hiền Kiếp trung nhất thiết Bồ Tát. Hựu Hiền Hộ đẳng thập lục Chánh Sĩ: Thiện Tư Nghị Bồ Tát, Tín Huệ Bồ Tát, Không Vô Bồ Tát, Thần Thông Hoa Bồ Tát, Quang Anh Bồ Tát, Huệ Thượng Bồ Tát, Trí Tràng Bồ Tát, Tịch Căn Bồ Tát, Nguyên Huệ Bồ Tát, Hương Tượng Bồ Tát, Bảo Anh Bồ Tát, Trung Trụ Bồ Tát, Chế Hạnh Bồ Tát, Giải Thoát Bồ Tát, giai tuân Phổ Hiền đại sĩ chi đức. Cụ chư Bồ Tát vô lượng hạnh nguyện, an trụ nhất thiết công đức chi pháp, du bộ thập phương, hành quyền phương tiện, nhập Phật pháp tạng, cứu cánh bỉ ngạn, u vô lượng thế giới hiện thành Đẳng Giác. Xứ Đâu Suất Thiên, hoàng tuyên chánh pháp, xả bỉ thiên cung, giáng thần mẫu thai, tòng hữu hiệp sanh, hiện hành thất bộ, quang minh hiển diệu, phổ chiếu thập phương vô lượng Phật độ, lục chủng chân động.*

*(經)我聞如是。一時佛住王舍城耆闍崛山中。與大比丘眾萬二千人俱。一切大聖神通已達。其名曰尊者了本際·尊者正願·尊者*

## ***Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải***

正語·尊者大號·尊者仁賢·尊者離垢·尊者名聞·尊者善實·尊者具足·尊者牛王·尊者優樓·尊者頻伽迦葉·尊者伽耶迦葉·尊者那提迦葉·尊者摩訶迦葉·尊者舍利弗·尊者大目犍連·尊者劫賓那·尊者大住·尊者大淨志·尊者摩訶周那·尊者滿願子·尊者離障闕·尊者流灌·尊者堅伏·尊者面王·尊者果乘·尊者仁性·尊者喜樂·尊者善來·尊者羅云·尊者阿難。皆如斯等上首者也。又與大乘眾菩薩俱。普賢菩薩·妙德菩薩·慈氏菩薩等。此賢劫中一切菩薩。又賢護等十六正士。善思議菩薩·信慧菩薩·空無菩薩·神通華菩薩·光英菩薩·慧上菩薩·智幢菩薩·寂根菩薩·願慧菩薩·香象菩薩·寶英菩薩·中住菩薩·制行菩薩·解脫菩薩。皆遵普賢大士之德。具諸菩薩無量行願。安住一切功德之法。遊步十方。行權方便。入佛法藏究竟彼岸。於無量世界現成等覺。處兜率天弘宣正法。捨彼天宮降神母胎。從右脇生現行七步。光明顯耀。普照十方無量佛土。六種振動。

*(Kinh: Tôi nghe như vậy: Một thời, đức Phật trụ trong núi Kỳ Xà Quật thuộc thành Vương Xá, cùng với một vạn hai ngàn vị đại tỳ-kheo. Những vị đó đều là bậc đại thánh đã đạt được phép thần thông. Các vị ấy tên là: Tôn giả Liễu Bản Tế, tôn giả Chánh Nguyên, tôn giả Chánh Ngữ, tôn giả Đại Hiệu, tôn giả Nhân Hiền, tôn giả Ly Cầu, tôn giả Danh Văn, tôn giả Thiện Thật, tôn giả Cự Túc, tôn giả Nguu Vương, tôn giả Ưu Lô Tần Loa Ca Diếp, tôn giả Già Da Ca Diếp, tôn giả Na Đề Ca Diếp, tôn giả Ma Ha Ca Diếp, tôn giả Xá Lợi Phát, tôn giả Đại Mục Kiền Liên, tôn giả Kiếp Tân Na, tôn giả Đại Trụ, tôn giả Đại Tịnh Chí, tôn giả Ma Ha Châu Na, tôn giả Mãn Nguyên Tử, tôn giả Ly Chương, tôn giả Lưu Quán, tôn giả Kiên Phục, tôn giả Diện Vương, tôn giả Quả Thừa, tôn giả Nhân Tánh, tôn giả Hỷ Lạc, tôn giả Thiện Lai, tôn giả La Vân, tôn giả A Nan. Các vị trên đây đều là những bậc Thượng Thủ.*

*Lại cùng với các chúng Đại Thừa Bồ Tát trong kiếp hiện tại là: Phổ Hiền Bồ Tát, Diệu Đức Bồ Tát, Tỳ Thị Bồ Tát. Lại có mười sáu vị chánh sĩ thuộc nhóm tại gia Bồ Tát là: Thiện Tư Nghị Bồ Tát, Tín Huệ Bồ Tát, Không Vô Bồ Tát, Thần Thông Hoa Bồ Tát, Quang Anh Bồ Tát, Huệ Thượng Bồ Tát, Trí Tràng Bồ Tát, Tịch Căn Bồ Tát, Nguyên Huệ Bồ Tát, Hương Tượng Bồ Tát, Bảo Anh Bồ Tát, Trung Trụ Bồ Tát, Chế Hạnh Bồ Tát, Giải Thoát Bồ Tát, tất cả đều tuân theo giới đức của ngài Đại Sĩ Phổ Hiền. Đức Phật có vô lượng hạnh nguyện của các Bồ Tát, an trụ vào các pháp, công đức trọn đầy, rồi dạo bước khắp mười phương,*

tùy theo phương tiện cứu độ chúng sanh, khiến cho tất cả qua khỏi đường sanh tử, vào được pháp tạng của chư Phật. Lại nguyện ở trong vô lượng thế giới hiện thành Phật quả. Bảy giờ, Ngài ở cung trời Đâu Suất, vì muốn nói rộng chánh pháp, nên từ cung trời ấy, giáng thân vào thai mẹ. Từ nách bên phải sanh ra, rồi đứng dậy hiện ra đi bảy bước; hào quang rực rỡ chiếu khắp mười phương, vô lượng cõi Phật, chấn động sáu cách).

**(Kinh) Cử thanh tự xưng: ‘Ngô đương u thế vi Vô Thượng Tôn’. Thích Phạm phụng thị, thiên nhân quy ngưỡng. Thị hiện toán kế, văn nghệ, xạ ngự, bác tổng đạo thuật, quán luyện quần tịch. Du u hậu viên, giảng vũ thí nghệ, hiện xử cung trung sắc vị chi gian. Kiến lão bệnh tử, ngộ thế phi thường, khí quốc tài vị, nhập sơn học đạo. Phục thừa bạch mã, bảo quan, anh lạc, khiển chi linh hoàn, xử trần diệu y, nhi trước pháp phục, thế trừ tu phát. Đoan tọa thụ hạ, tinh cần khổ lục niên, hành như sở ưng, hiện ngũ trược sát tùy thuận quần sanh. Thị hữu trần cấu, mộc dục kim lưu, thiên án thụ chi, đắc phan xuất trì. Linh cầm dục tòng, vãng nghệ đạo tràng, cát tường cảm trung, biểu chương công tộ. Ai thọ thí thảo, phu Phật thụ hạ, già phu nhi tọa, phấn đại quang minh, sử ma tri chi. Ma suất quan thuộc nhi lai bức thí, chế dĩ trí lực giai linh hàng phục. Đắc vi diệu pháp, thành Tội Chánh Giác.**

**Thích Phạm kỳ khuyến thỉnh chuyển Pháp luân. Dĩ Phật du bộ, Phật hồng nhi hồng, khẩu pháp cổ, xuy pháp loa, chấp pháp kiếm, kiến pháp tràng, chân pháp lô, diệu pháp điện, chú pháp vũ, diễn pháp thí, thường dĩ pháp âm giác chư thế gian. Quang minh phổ chiếu vô lượng Phật độ, nhất thiết thế giới lục chủng chấn động. Tổng nhiếp ma giới, động ma cung điện, chúng ma nhiếp bố, mạc bất quy phục. Quặc liệt tà vọng, tiêu diệt chư kiến, tán chư trần lao, hoại chư dục tiệm. Nghiêm hộ pháp thành, khai xiển pháp môn, tẩy trạc cấu ô, hiển minh thanh bạch. Quang dung Phật pháp, tuyên lưu chánh hóa, nhập quốc phân vệ, hoạch chư phong thiện, trừ công đức, thị phước điền, dục tuyên pháp, hiện hân tiếu. Do chư pháp được cứu liệu tam khổ, hiển hiện đạo ý vô lượng công đức. Thọ Bồ Tát ký, thành Đẳng Chánh Giác.**

(經)舉聲自稱。吾當於世為無上尊。釋梵奉侍天人歸仰。示現算計文藝射御。博綜道術。貫練群籍。遊於後園。講武試藝。現處宮中色味之間。見老病死悟世非常。棄國財位。入山學道。服乘白

## **Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

馬寶冠瓔珞。遣之令還。捨珍妙衣而著法服。剃除鬚髮。端坐樹下。勤苦六年。行如所應。現五濁剎隨順群生。示有塵垢沐浴金流。天按樹枝。得攀出池。靈禽翼從往詣道場。吉祥感徵表章功祚。哀受施草敷佛樹下加趺而坐。奮大光明使魔知之。魔率官屬而來逼試。制以智力皆令降伏。得微妙法成最正覺。釋梵祈勸請轉法輪。以佛遊步。佛吼而吼。扣法鼓。吹法螺。執法劍。建法幢。震法雷。曜法電。澍法雨。演法施。常以法音覺諸世間。光明普照無量佛土。一切世界六種震動。總攝魔界動魔宮殿。眾魔懾怖莫不歸伏。搥裂邪網消滅諸見。散諸塵勞壞諸欲塹。嚴護法城開闡法門。洗濯垢污顯明清白。光融佛法宣流正化。入國分衛獲諸豐饒。貯功德。示福田。欲宣法。現欣笑。以諸法藥救療三苦。顯現道意無量功德。授菩薩記成等正覺。

*(Kinh: Trong giờ phút thiêng liêng này, một tay chỉ lên trời, một tay chỉ xuống đất, Ngài cất tiếng tự xưng rằng: “Ta sẽ là Phật trên hết trong đời”. Lúc ấy, hai vị vua Đế Thích và Phạm Thiên đến hầu khiến cả trời và người đều cung kính tin theo. Ngài lại hiện ra học đủ các nghề: thi văn, lý, toán, bắn cung, cỡi ngựa; tập riêng thêm các môn võ thuật, đọc hết những pho sách sử. Có lần Ngài ung dung dạo bước vườn sau, diễn võ thi tài. Ngài lại biến hiện ra cung điện cực kỳ lộng lẫy, trong đó có sắc đẹp diễm kiều cùng cao lương mỹ vị. Lại một hôm, Ngài ra chơi ngoại thành, nhìn thấy người già, người bệnh, người chết; nhìn thấy cảnh tượng đó, Ngài nhận biết được cõi đời là vô thường, nên quyết lìa ngôi báu, thần dân, quyền thuộc, tiền của, quyền quý cao sang, vào núi học đạo. Ngài cởi bỏ áo ngọc mũ châu quý báu, mặc áo nhà tu, cạo bỏ râu tóc, ngồi dưới gốc cây, siêng tu khổ hạnh, suốt sáu năm trường, y theo chánh đạo, thực hành thiện pháp. Ngài lại hiện ra trong cõi đời ngũ trọc, thuận theo chúng sanh, cầu trần ô nhiễm tắm gội ở sông Ni Liên. Bảy giờ, chư thiên giữ cành cây, Ngài vin lấy cành mà ra khỏi ao, liền có loài chim thiêng theo hầu Ngài tới nơi Đạo Tràng. Điềm lành cảm nghiệm, nêu rõ công phước, thương nhận cỏ cúng dường, trải dưới cây Bồ Đề, ngồi xếp hai bàn chân lên đui, nhập thiên định, phóng ra hào quang sáng lớn, khiến ma vương biết được, chúng liền kéo cả họ hàng, bè lũ đến mà thử thách tâm ý của Ngài. Ngài dùng trí lực giải trị, khiến chúng phải kinh sợ hàng phục. Chính nơi cội Bồ Đề Đạo Tràng, Ngài chứng ngộ thành Bạc Đại Giác.*

*Bảy giờ, vua Đế Thích và Phạm Vương thỉnh cầu Ngài chuyển*

*Pháp Luân. Ngài chấp nhận rồi rời Đạo Tràn, du phương thuyết pháp, đánh trống pháp, thổi loa pháp, cầm gươm pháp, dựng cờ pháp, dậy sám pháp, lóc chớp pháp, tưới mưa pháp, nói thí pháp và thường đem tiếng pháp cảnh tỉnh thế gian. Ngài phóng hào quang soi khắp vô lượng cõi Phật. Tất cả các thế giới chấn động sáu cách, thâm tóm cả cõi ma, làm rung động cung điện của ma vương, khiến chúng ma vương sợ hãi đều quy phục cả. Ngài xé rách các lưới tà, tiêu diệt mọi thành kiến, đánh tan những phiền não, lấp đầy mọi vực sâu ái dục, gạt sạch tâm ý, giữ trọn pháp thân, khai nguồn trí huệ, rửa sạch tâm như xấu, làm sáng đức thanh tịnh, truyền bá chánh giáo, hóa độ chúng sanh, khiến tất cả đều được thấm nhuần công đức, phước báu lợi lạc. Ngài lại đem pháp dược mầu nhiệm cứu chữa ba nỗi khổ của chúng sanh: Một là làm việc cực nhọc sanh khổ, hai là hết vui đến buồn sanh khổ, ba là các pháp vô thường sanh khổ. Ngài lại hiển hiện vô lượng công đức, thọ ký cho các Bồ Tát thành bậc Chánh Đẳng Chánh Giác).*

*(Kinh) Thị hiện diệt độ, chứng tế vô cực. Tiêu trừ chur lậu, thực chúng đức bản, cụ túc công đức vi diệu nan lượng. Du chur Phật quốc, phổ hiện đạo giáo, kỳ sở tu hành thanh tịnh vô uế. Thí như huyễn sư hiện chúng dị tượng, vi nam vi nữ, vô sở bất biến. Bản học minh liễu, tại ý sở vi, thử chur Bồ Tát diệt phục như thị. Học nhất thiết pháp, quán tổng lữ luyện, sở trụ an ổn, mị bất cảm hóa, vô số Phật độ, giai tất phổ hiện. Vị tăng mạn tứ, mẫn thương chúng sanh, như thị chi pháp nhất thiết cụ túc. Bồ Tát kinh điển cứu sống yếu diệu, danh xưng phổ chí, đạo ngự thập phương. Vô lượng chur Phật hàm cộng hộ niệm, Phật sở trụ giả giai dĩ đắc trụ. Đại thánh sở lập, nhi giai dĩ lập, Như Lai đạo hóa, các năng tuyên bố. Vị chur Bồ Tát nhi tác đại sư, dĩ thậm thâm thiên huệ khai đạo chúng nhân. Thông chur pháp tánh, đạt chúng sanh tướng, minh liễu chur quốc, cúng dường chur Phật.*

*Hóa hiện kỳ thân do như điện quang, thiện học vô úy, hiểu liễu huyễn pháp. Hoại liệt ma võng, giải chur triền phược, siêu việt Thanh Văn, Duyên Giác chi địa. Đắc Không, Vô Tướng, Vô Nguyện tam-muội, thiện lập phương tiện, hiển thị tam thừa. Ư thử trung hạ, nhi hiện diệt độ, diệt vô sở tác, diệt vô sở hữu. Bất khởi, bất diệt, đắc bình đẳng pháp, cụ túc thành tựu vô lượng tổng trì bách thiên tam-muội. Chur căn trí huệ quảng phổ tịch định, thâm nhập Bồ Tát pháp tạng. Đắc Phật Hoa Nghiêm tam-muội, tuyên dương điển thuyết nhất thiết kinh điển. Trụ thâm định môn, tất đổ hiện tại vô lượng chur Phật.*

***Nhất niệm chi khoảnh, vô bất châu biên, tế chư kịch nạn, chư nhàn, bất nhàn. Phân biệt hiển thị chân thật chi tế, đắc chư Như Lai biện tài chi trí. Nhập chúng ngôn âm, khai hóa nhất thiết, siêu quá thế gian chư sở hữu pháp. Tâm thường đê trụ độ thế chi đạo, u nhất thiết vạn vật, tùy ý tự tại. Vị chúng sanh loại, tác bất thỉnh chi hữu, hà phụ quần sanh, vị chi trọng nhậm. Thọ trì Như Lai thậm thâm pháp tạng, hộ Phật chúng tánh thường sử bất tuyệt.***

(經)示現滅度拯濟無極。消除諸漏殖眾德本。具足功德微妙難量。遊諸佛國普現道教。其所修行清淨無穢。譬如幻師現眾異像。為男為女無所不變。本學明了在意所為。此諸菩薩亦復如是。學一切法。貫綜縷練。所住安諦。靡不感化。無數佛土。皆悉普現。未曾慢恣愍傷眾生。如是之法一切具足。菩薩經典究暢要妙。名稱普至導御十方。無量諸佛咸共護念。佛所住者皆已得住。大聖所立而皆已立。如來導化各能宣布。為諸菩薩而作大師。以甚深禪慧開導眾人。通諸法性達眾生相。明了諸國供養諸佛。化現其身猶如電光。善學無畏曉了幻法。壞裂魔網。解諸纏縛。超越聲聞·緣覺之地。得空·無相·無願三昧。善立方便。顯示三乘。於此中下而現滅度。亦無所作亦無所有。不起不滅得平等法。具足成就無量總持百千三昧。諸根智慧廣普寂定。深入菩薩法藏。得佛華嚴三昧。宣揚演說一切經典。住深定門。悉觀現在無量諸佛。一念之頃無不周遍。濟諸劇難諸閑不閑。分別顯示真實之際。得諸如來辯才之智。入眾言音。開化一切。超過世間諸所有法。心常諦住度世之道。於一切萬物隨意自在。為眾生類作不請之友。荷負群生為之重任。受持如來甚深法藏。護佛種性常使不絕。

(**Kinh:** *Lại hiện ra cảnh giới sanh tử, hầu cứu chúng sanh diệt trừ phiền não, vun trồng cội phước, trọn đủ công đức, mầu nhiệm vô cùng. Ngài lại đến các nước Phật, hiển bày giáo pháp bằng các việc đã tu hành, trong sạch không như nhuộm. Ví như nhà huyền thuật đã học tập thông suốt, rồi tùy theo ý muốn hiện ra các tướng lạ như: Hiện làm đàn ông, hiện làm đàn bà v.v... không gì không hiện được. Các vị Bồ Tát ở đây cũng giống như thế, các Ngài học hết các pháp, quán thông kinh điển, thấu tóm sự lý, xét cùng nghĩa nhiệm, thấy biết xác thực. Rồi ở trong vô số cõi Phật đều hiện ra trọn đủ các pháp như thế, chỉ dẫn cho mười phương chúng sanh, vô lượng chúng sanh đều cùng hộ niệm. Cảnh giới chư Phật an trụ, Bồ Tát đều trụ trong đó; Đại Thánh tọa nơi nào, đều có Bồ Tát tọa nơi đó. Giáo pháp của đức Như Lai thuyết giảng Bồ*



***Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải***

*Tát đều tuyên dương một cách rõ ràng, là bậc Đại Sư cho các hàng Bồ Tát, các Ngài đem thiên định, trí huệ thâm diệu chỉ bày cho chúng sanh đời Mạt Pháp thông hiểu các pháp tánh, thấy rõ các pháp tướng và thấu suốt các cõi để cúng dường chư Phật.*

*Lại hóa hiện thân hình lạ như chớp nhoáng, biến hiện lưới vô úy, hiểu suốt mọi pháp huyền hóa, xé rách lưới ma, cởi mọi ràng buộc; vượt qua địa vị Thanh Văn, Duyên Giác, được phép tam-muội: Không, Vô Tướng, Vô Nguyện. Các Ngài khéo lập phương tiện, chỉ rõ ba thừa: Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát. Sau khi giáo hóa đã xong, không còn sở hữu, các Ngài lại hiện ra có sanh tử, chứ thật ra các pháp cũng không vật gì thấy có, chẳng sanh, chẳng diệt, tất cả đều bình đẳng, thành diệu pháp vô lượng tông trì bách thiên tam-muội. Các căn trí huệ, yên lặng vô cùng, vào sâu tới pháp tạng của Bồ Tát, được pháp Hoa Nghiêm tam-muội của Phật, tuyên dương giảng nghĩa hết thấy kinh điển mà vẫn trụ vào phép định sâu xa mâu nhiệm, thấy tất cả chư Phật hiện tại, trong một giây phút hiện ra khắp nơi, cứu giúp muôn loài, chịu nhiều khổ não, phân biệt chỉ rõ chân thật, được trí biện tài của các đức Như Lai, rồi thể nhập tiếng nói của chúng sanh, khai hóa cho hết thấy, vượt qua các pháp sở hữu của thế gian, kiên tâm giữ đạo cứu đời. Đối với hết thấy chúng sanh, các Ngài tùy ý tự tại, lấy việc cứu giúp chúng sanh làm trách nhiệm nặng nề, giữ gìn pháp tạng của chư Phật khiến cho thường còn chẳng mất).*

***(Kinh) Hưng đại bi, mãn chúng sanh, diễn từ biện, thọ Pháp Nhân, đỗ tam thú, khai thiện môn, dĩ bất thỉnh chi pháp, thí chư lê thứ. Do như hiểu tử ái kính phụ mẫu, u chư chúng sanh thị chi nhược kỹ. Nhất thiết thiện bốn giai độ bỉ ngạn, tất hoạch chư Phật vô lượng công đức. Trí huệ thánh minh bất khả tư nghị. Như thị Bồ Tát vô lượng Đại Sĩ, bất khả xưng kể nhất thời lai hội.***

***Nhĩ thời, Thế Tôn chư căn duyệt dự, tư sắc thanh tịnh, quang nhan nguy nguy. Tôn giả A Nan thừa Phật thánh chỉ, tức tùng tọa khởi, thiên đản hữu kiên, trường quy, hợp chưởng, nhi bạch Phật ngôn:***

***- Kim nhật Thế Tôn, chư căn duyệt dự. Tư sắc thanh tịnh, quang nhan nguy nguy, như minh kính tịnh, ảnh sớng biểu lý. Oai dung hiển diệu, siêu tuyệt vô lượng, vị tăng chiêm đồ thù diệu như kim. Dụ nhiên Đại Thánh! Ngã tâm niệm ngôn: Kim nhật Thế Tôn trụ kỳ đặc pháp. Kim nhật Thế Hùng trụ Phật sở trụ. Kim nhật Thế***

***Nhân trụ Đạo Sư hạnh. Kim nhật Thế Anh trụ tối thắng đạo. Kim nhật Thiên Tôn hành Như Lai đức. Khứ, lai, hiện tại Phật Phật tương niệm, đắc vô kim Phật niệm chư Phật da? Hà cố oai thần quang quang nãi nhĩ?***

(*經*)興大悲愍眾生。演慈辯授法眼。杜三趣開善門。以不請之法。施諸黎庶。猶如孝子愛敬父母。於諸眾生視之若己。一切善本皆度彼岸。悉獲諸佛無量功德。智慧聖明不可思議。如是菩薩無量大士。不可稱計一時來會。爾時世尊。諸根悅豫。姿色清淨。光顏巍巍。尊者阿難承佛聖旨。即從座起。偏袒右肩。長跪合掌而白佛言。今日世尊。諸根悅豫。姿色清淨。光顏巍巍。如明鏡淨影暢表裏。威容顯耀超絕無量。未曾瞻覩殊妙如今。唯然大聖我心念言。今日世尊住奇特法。今日世尊住佛所住。今日世尊住導師行。今日世尊住最勝道。今日天尊行如來德。去來現在佛佛相念。得無今佛念諸佛耶。何故威神光光乃爾。

(*Kinh*: *Lại khởi lòng đại bi thương xót chúng sanh, diễn lời đại từ, trao con mắt Pháp, ngăn ba chốn dữ, mở cửa Bồ Đề, lại đem pháp không ai cầu thỉnh mà thí hóa cho chúng dân như người con trọn hiếu, kính thương cha mẹ, đối với chúng sanh như đối với chính mình. Các Ngài đã gây mọi nhân lành, qua khỏi đường sanh tử, được vô lượng công đức của chư Phật. Trí huệ sáng suốt của các Ngài cũng không thể nghĩ bàn. Các vị Bồ Tát Đại Sĩ như thế, không thể kể sao cho xiết, cùng một lúc tới dự hội.*

*Bấy giờ, đức Thế Tôn thân căn vui đẹp, dáng điệu nghiêm tịnh, sắc mặt hồng sáng. Tôn giả A Nan thấy vậy, liền từ tòa ngồi đứng dậy, trề vai áo bên phải, quỳ gối chấp tay, bạch Phật rằng:*

*- Bạch đức Thế Tôn! Hôm nay đức Thế Tôn thân căn vui đẹp, thân tướng nghiêm tịnh, sắc mặt hồng sáng, như tấm gương trong sạch, sáng suốt trong ngoài, oai dũng rõ rệt, tướng tốt tuyệt vời, chưa từng thấy có. Kính bạch đức Đại Thánh! Lòng con nghĩ rằng: Hôm nay có lẽ đức Thế Tôn trụ vào nơi pháp kỳ diệu! Hôm nay đức Thế Hùng trụ vào chốn chư Phật trụ! Hôm nay đức Thế Nhân trụ vào hạnh của đấng Đạo Sư! Hôm nay đức Thế Anh trụ vào đạo tối thắng! Hôm nay đức Thiên Tôn hành theo đức của đức Như Lai! Chư Phật ba đời: Quá khứ, hiện tại, vị lai đã cùng một ý nghĩ độ sanh. Phải chăng hôm nay đức Như Lai đang tư duy chư Phật tư duy chăng? Vì sao oai thần của Ngài chói sáng như vậy?)*

*(Kính) U thị Thê Tôn cáo A Nan viết:*

*- Vân hà A Nan? Chư thiên giáo nhữ lai vấn Phật da? Tự dĩ huệ kiến vấn oai nhan hồ?*

*A Nan bạch Phật:*

*- Vô hữu chư thiên lai giáo ngã giả, tự dĩ sở kiến vấn tư nghĩa nhĩ.*

*Phật ngôn:*

*- Thiện tai! A Nan! Sở vấn thậm khoái, phát thâm trí huệ, chân diệu biện tài, mãn niệm chúng sanh vấn tư huệ nghĩa. Như Lai dĩ vô tận đại bi cãng ai tam giới, sở dĩ xuất hưng u thế, quang xiển đạo giáo. Phổ linh quần manh hoạch chân pháp lợi, vô lượng ức kiếp nan trị, nan kiến, do Linh Thụy hoa thời thời nãi xuất. Kim sở vấn giả, đa sở nhiều ích, khai hóa nhất thiết chư thiên, nhân dân.*

*A Nan đương tri, Như Lai chánh giác kỳ trí nan lượng, đa sở đạo ngự, huệ kiến vô ngại, vô năng át tuyệt. Dĩ nhất thực chi lực năng trụ thọ mạng, ức bách thiên kiếp vô số, vô lượng. Phục quá u thử, chư căn duyệt dự bất do hủy tổn, tư sắc bất biến quang nhan vô dị. Sở dĩ giả hà? Như Lai định huệ cứu sống vô cực, u nhất thiết pháp, nhi đắc tự tại.*

*A Nan đế thính! Kim vị nhữ thuyết.*

*Đôi viết:*

*- Dụ nhiên, nguyện nhạo dục vãn.*

*Phật cáo A Nan:*

*- Nãi vãng quá khứ cửu viễn vô lượng bất khả tư nghị vô ương số kiếp, Đĩnh Quang Như Lai hưng xuất u thế, giáo hóa độ thoát vô lượng chúng sanh, giai linh đắc đạo, nãi thủ diệt độ. Thứ hữu Như Lai danh viết Quang Viễn, thứ danh Nguyệt Quang, thứ danh Chiên Đàn Hương, thứ danh Thiện Sơn Vương, thứ danh Tu Di Thiên Quán, thứ danh Tu Di Đẳng Diệu, thứ danh Nguyệt Sắc, thứ danh Chánh Niệm, thứ danh Ly Cấu, thứ danh Vô Trước, thứ danh Long Thiên, thứ danh Dạ Quang, thứ danh An Minh Đảnh, thứ danh Bất Động Địa, thứ danh Lưu Ly Diệu Hoa, thứ danh Lưu Ly Kim Sắc, thứ danh Kim Tạng, thứ danh Viêm Quang, thứ danh Viêm Căn, thứ danh Địa Chủng, thứ danh Nguyệt Tượng, thứ danh Nhật Âm, thứ danh Giải Thoát Hoa, thứ danh Trang Nghiêm Quang Minh, thứ danh Hải Giác Thân Thông, thứ danh Thủy Quang.*

*(經)於是世尊告阿難曰。云何阿難。諸天教汝來問佛耶。自以慧見問威顏乎。阿難白佛。無有諸天來教我者。自以所見問斯義*

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

耳。佛言。善哉阿難。所問甚快。發深智慧真妙辯才。愍念眾生問斯慧義。如來以無盡大悲矜哀三界。所以出興於世。光闡道教。普令群萌獲真法利。無量億劫難值難見。猶靈瑞華時時乃出。今所問者多所饒益。開化一切諸天人民。阿難。當知如來正覺其智難量多所導御。慧見無礙無能遏絕。以一喰之力能住壽命。億百千劫無數無量。復過於此。諸根悅豫不以毀損。姿色不變光顏無異。所以者何。如來定慧究暢無極。於一切法而得自在。阿難諦聽。今為汝說。對曰唯然願樂欲聞。佛告阿難。乃往過去久遠無量不可思議無央數劫。錠光如來興出於世。教化度脫無量眾生。皆令得道乃取滅度。次有如來名曰光遠。次名月光。次名栴檀香。次名善山王。次名須彌天冠。次名須彌等曜。次名月色。次名正念。次名離垢。次名無著。次名龍天。次名夜光。次名安明頂。次名不動地。次名琉璃妙華。次名琉璃金色。次名金藏。次名炎光。次名炎根。次名地種。次名月像。次名日音。次名解脫華。次名莊嚴光明。次名海覺神通。次名水光。

*(Kinh: Bây giờ, đức Thế Tôn bảo ngài A Nan rằng:*

*- A Nan! Có phải chư thiên nhờ ông đến hỏi Ta hay tự ông khởi ý hỏi việc đó?*

*A Nan bạch Phật rằng:*

*- Bạch đấng Đại Bi Thế Tôn! Không phải chư thiên đến nhờ con, chính tự bản thân con thấy biết mà hỏi việc đó.*

*Phật dạy rằng:*

*- Hay thay! Hay thay! A Nan, những điều ông hỏi thật là sâu xa! Như Lai đem lòng đại bi vô tận, thương xót chúng sanh trong ba cõi nên mới thị hiện ra đời, khai sáng đạo giáo, để cứu vớt quần sanh khiến cho họ được nhiều lợi ích chân thật. Như Lai vô lượng ức kiếp khó gặp, khó thấy, cũng như hoa Ưu Đàm trải qua bao kiếp mới trở một lần. Nay những điều ông hỏi có lợi ích khai hóa cho tất cả chư thiên, nhân loại.*

*A Nan! Nên biết, Như Lai là bậc Chánh Giác, trí huệ không thể suy lường thường khuyến dẫn và chế ngự tâm người, không gì ngăn ngại. Như Lai dùng sức một bữa ăn mà thọ mạng được trăm ngàn vạn kiếp, vô số vô lượng còn hơn ở đây nhiều. Lại nữa, Như Lai thân căn vui đẹp, dáng điệu nghiêm tịnh, khuôn mặt hồng sáng. Vì sao vậy? Vì thiên định, trí huệ của Như Lai sáng suốt vô cùng, tất cả các pháp Như Lai đều được viên dung vô ngại.*

*A Nan, hãy nghe cho kỹ, bây giờ Ta nói cho ông nghe.*

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

*A Nan bạch rằng:*

*- Vâng, con mong muốn được nghe.*

*Đức Phật bảo A Nan rằng:*

*- Về đời xưa kia, cách nay rất lâu xa, không thể tính bàn được là bao nhiêu kiếp, có đức Đĩnh Quang Như Lai thị hiện ra đời, giáo hóa độ thoát vô lượng chúng sanh đều được đạo quả, rồi Ngài mới diệt độ. Thứ đến, có đức Như Lai tên là Quang Viên, thứ đến tên là Nguyệt Quang, thứ đến tên là Chiên Đàn Hương, thứ đến tên là Thiện Sơn Vương, thứ đến tên là Tu Di Thiên Quán, thứ đến tên là Tu Di Đẳng Diệu, thứ đến tên là Nguyệt Sắc, thứ đến tên là Chánh Niệm, thứ đến tên là Ly Cầu, thứ đến tên là Vô Trước, thứ đến tên là Long Thiên, thứ đến tên là Dạ Quang, thứ đến tên là An Minh Đảnh, thứ đến tên là Bất Động Địa, thứ đến tên là Lưu Ly Diệu Hoa, thứ đến tên là Lưu Ly Kim Sắc, thứ đến tên là Kim Tạng, thứ đến tên là Viêm Quang, thứ đến tên là Viêm Căn, thứ đến tên là Địa Chủng, thứ đến tên là Nguyệt Tượng, thứ đến tên là Nhật Âm, thứ đến tên là Giải Thoát Hoa, thứ đến tên là Trang Nghiêm Quang Minh, thứ đến tên là Hải Giác Thần Thông, thứ đến tên là Thủy Quang).*

***(Kinh) Thứ danh Đại Hương, thứ danh Ly Trần Cầu, thứ danh Xả Yếm Ý, thứ danh Bảo Viêm, thứ danh Diệu Đảnh, thứ danh Dũng Lập, thứ danh Công Đức Trì Huệ, thứ danh Tế Nhật Nguyệt Quang, thứ danh Nhật Nguyệt Lưu Ly Quang, thứ danh Vô Thượng Lưu Ly Quang, thứ danh Tối Thượng Thủ, thứ danh Bồ Đề Hoa, thứ danh Nguyệt Minh, thứ danh Nhật Quang, thứ danh Hoa Sắc Vương, thứ danh Thủy Nguyệt Quang, thứ danh Trì Sĩ Minh, thứ danh Độ Cái Hạnh, thứ danh Tịnh Tín, thứ danh Thiện Túc, thứ danh Oai Thần, thứ danh Pháp Huệ, thứ danh Loan Âm, thứ danh Sư Tử Âm, thứ danh Long Âm, thứ danh Xử Thế. Như thứ chư Phật giai tất dĩ quá.***

***Nhĩ thời thứ hữu Phật, danh Thế Tự Tại Vương Như Lai, Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự, Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.***

***(經)次名大香。次名離塵垢。次名捨厭意。次名寶炎。次名妙頂。次名勇立。次名功德持慧。次名蔽月光。次名日月琉璃光。次名無上琉璃光。次名最上首。次名菩提華。次名月明。次名日光。次名華色王。次名水月光。次名除癡冥。次名度蓋行。次名淨信。次名善宿。次名威神。次名法慧。次名鸞音。次名師子音。次***

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

名龍音。次名處世。如此諸佛皆悉已過。爾時次有佛。名世自在王如來。應供。等正覺。明行足。善逝。世間解。無上士。調御。丈夫。天人師。佛世尊。

(**Kinh**: thứ đến tên là Đại Hương, thứ đến tên là Ly Trần Cấu, thứ đến tên là Xả Yếm Ý, thứ đến tên là Bảo Viêm, thứ đến tên là Diệu Đánh, thứ đến tên là Dũng Lập, thứ đến tên là Công Đức Trí Huệ, thứ đến tên là Tế Nhật Nguyệt Quang, thứ đến tên là Nhật Nguyệt Lưu Ly Quang, thứ đến tên là Vô Thượng Lưu Ly Quang, thứ đến tên là Tội Thượng Thủ, thứ đến tên là Bồ Đề Hoa, thứ đến tên là Nguyệt Minh, thứ đến tên là Nhật Quang, thứ đến tên là Hoa Sắc Vương, thứ đến tên là Thủy Nguyệt Quang, thứ đến tên là Trì Si Minh, thứ đến tên là Độ Cái Hạnh, thứ đến tên là Tịnh Tín, thứ đến tên là Thiện Túc, thứ đến tên là Oai Thần, thứ đến tên là Pháp Huệ, thứ đến tên là Loan Âm, thứ đến tên là Sư Tử Âm, thứ đến tên là Long Âm, thứ đến tên là Xử Thế. Các đức Phật trên đây đều đã qua đời hết.

Sau đó, lại có đức Phật tên Thế Tự Tại Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thế, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn).

(**Kinh**) Thời hữu quốc vương, văn Phật thuyết pháp, tâm hoài duyệt dự, tâm phát Vô Thượng Chánh Chân đạo ý. Khí quốc quyền vương, hành tác sa-môn, hiệu viết Pháp Tạng, cao tài dũng triết, dĩ thế siêu dị. Nghệ Thế Tự Tại Vương Như Lai sở, khể thủ Phật túc, hữu nhiều tam táp, trường quy, hợp chương, dĩ tụng tán viết:

‘Quang nhan nguy nguy, oai thần vô cực,  
Như thị viêm minh, vô dữ đẳng giả.  
Nhật nguyệt ma-ni, châu quang viêm diệu,  
Giải tất ẩn tế, do như tự mặc.  
Như Lai dung nhan, siêu thế vô luân,  
Chánh giác đại âm, hưởng lưu thập phương.  
Giới văn tinh tấn, tam-muội trí huệ,  
Oai đức vô lữ, thù thắng hy hữu.  
Thâm đế thiện niệm, chư Phật pháp hải,  
Cùng thâm tận áo, cứu kỳ nhai đế.  
Vô minh dục nộ, Thế Tôn vĩnh vô,  
Nhân hùng sư tử, thân đức vô lượng.  
Công đức quảng đại, trí huệ thâm diệu,

Quang minh oai tướng, chân động đại thiên.  
Nguyện ngã tác Phật, tề thánh pháp vương,  
Quá độ sanh tử, my bất giải thoát.  
Bồ thí điều ý, giới nhĩn tinh tấn,  
Nhu thị tam-muội, trí huệ vi thượng.  
Ngô thệ đắc Phật, phổ hành thử nguyện,  
Nhất thiết khùng cụ, vi tác đại an.  
Giả linh hữu Phật, bách thiên ức vạn,  
Vô lượng đại thánh, số như Hằng sa.  
Cúng dường nhất thiết, tư đẳng chư Phật,  
Bất như cầu đạo, kiên chánh bất khước.  
Thí như Hằng sa, chư Phật thế giới,  
Phục bất khả kể, vô số sát độ.  
Quang minh tất chiếu, biến thử chư quốc,  
Nhu thị tinh tấn, oai thần nan lượng.  
Linh ngã tác Phật, quốc độ đệ nhất,  
Kỳ chúng kỳ diệu, đạo tràng siêu tuyệt.  
Quốc như Nê Hoàn, nhi vô đẳng song,  
Ngã đương mãn ai, độ thoát nhất thiết.  
Thập phương lai sanh, tâm duyệt thanh tịnh,  
Dĩ đáo ngã quốc, khoái lạc an ổn.  
Hạnh Phật tín minh, thị ngã chân chứng,  
Phát nguyện ư bỉ, lực tinh sở dục.  
Thập phương Thế Tôn, trí huệ vô ngại,  
Thường linh thử tôn, tri ngã tâm hạnh.  
Giả linh thân chỉ, chư khổ độc trung,  
Ngã hành tinh tấn, nhĩn chung bất hồi'.

(經)時有國王。聞佛說法心懷悅豫尋發無上正真道意。棄國捐王行作沙門。號曰法藏。高才勇哲與世超異。詣世自在王如來所。稽首佛足右遶三匝。長跪合掌以頌讚曰。

光顏巍巍 威神無極  
如是炎明 無與等者  
日月摩尼 珠光炎耀  
皆悉隱蔽 猶如聚墨  
如來容顏 超世無倫  
正覺大音 響流十方  
戒聞精進 三昧智慧

*Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải*

威德無侶 殊勝希有  
深諦善念 諸佛法海  
窮深盡奧 究其崖底  
無明欲怒 世尊永無  
人雄師子 神德無量  
功德廣大 智慧深妙  
光明威相 震動大千  
願我作佛 齊聖法王  
過度生死 靡不解脫  
布施調意 戒忍精進  
如是三昧 智慧為上  
吾誓得佛 普行此願  
一切恐懼 為作大安  
假令有佛 百千億萬  
無量大聖 數如恒沙  
供養一切 斯等諸佛  
不如求道 堅正不却  
譬如恒沙 諸佛世界  
復不可計 無數剎土  
光明悉照 遍此諸國  
如是精進 威神難量  
令我作佛 國土第一  
其眾奇妙 道場超絕  
國如泥洹 而無等雙  
我當愍哀 度脫一切  
十方來生 心悅清淨  
已到我國 快樂安隱  
幸佛信明 是我真證  
發願於彼 力精所欲  
十方世尊 智慧無礙  
常令此尊 知我心行  
假令身止 諸苦毒中  
我行精進 忍終不悔

*(Kinh: Lúc ấy, có vị quốc vương nghe Phật thuyết pháp, sanh*



**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

lòng vui vẻ, liền phát tâm Vô Thượng Bồ Đề, lìa cõi nước, bỏ ngôi vua, xuất gia làm Sa Môn, hiệu là Pháp Tạng, tài cao, trí dũng khác đời. Ngài Pháp Tạng đến chỗ đức Thế Tự Tại Vương Như Lai, cúi đầu lễ dưới chân Phật, đi quanh theo phía bên phải ba vòng, rồi quỳ gối chấp tay và khen ngợi rằng:

Khuôn mặt hồng sáng chói, oai đức tỏ vô cùng,  
Khỏa lấp cả không trung, mặt trời không sánh nổi.  
Mặt trăng, ma-ni châu, cũng trở nên mờ tối,  
Thầy đều bị ẩn khuất, khác nào như đống mục.  
Dung nhan của Như Lai, vượt hơn đời khôn sánh,  
Cao giọng nói chánh pháp, vang khắp cả mười phương.  
Giới, văn đều tinh tiến, trí huệ cũng không lường,  
Oai đức dũng mãnh nhất, trong đời ít ai bằng.  
Biển pháp của chư Phật, sâu rộng màu nhiệm thay!  
Đem trí thật suy xét, tìm thấy rõ cội nguồn.  
Vô minh và dục vọng, Thế Tôn lìa tất cả,  
Bạc Sứ Tử Nhân Hùng, thần đức không thể lường.  
Trí huệ rất cao thâm, công huân thật rộng lớn,  
Oai tướng sáng hơn trăng, chấn động cõi đại thiên.  
Con nguyện khi làm Phật, lên ngôi thánh Pháp Vương,  
Đứt hẳn đường sanh tử, đến bên bờ giải thoát.  
Sáu phép là Bồ Thí, Trì Giới và Nhân Nhục,  
Tinh Tiến đến Thiên Định, Trí Huệ là bậc nhất.  
Con thề khi thành Phật, làm hết những nguyện này,  
Tất cả điều sợ hãi, biến thành niềm an vui.  
Giả như có chư Phật, trăm ngàn muôn ức triệu,  
Cùng các bậc đại thánh, nhiều như cát sông Hằng.  
Cúng dường hết tất cả, chư Phật đại thánh đó,  
Cũng không bằng cầu đạo, kiên tâm không thoái chuyển.  
Ví như cát sông Hằng, thế giới của chư Phật,  
Lại chẳng thể tính toán, vô số các cõi nước.  
Quang minh đều chiếu thấu, trọn khắp các cõi ấy,  
Chỉ tinh tiến như thế, oai thần khó lường được.  
Con khi được thành Phật, sửa sang cõi nước này,  
Chúng sanh trong nước đó, cũng tốt đẹp lạ thường.  
Như cõi Niết Bàn kia, thế gian không thể sánh,  
Con nay lòng thương xót, độ thoát cho tất cả.  
Các chúng sanh sau này, lòng mong cầu tinh tiến,

*Đã đến nước con rồi, đều an lành vui vẻ.  
May được Phật tin rõ, tâm thành thật của con,  
Phát nguyện về Tịnh Độ, nhờ tinh tiến tu hành.  
Mười phương các đức Phật, trí huệ rộng thấu suốt,  
Thường khiến đức Phật này, biết rõ tâm hạnh con.  
Dù thân có mọi mòn, trong mọi nỗi khổ đau,  
Con vẫn gắng tu hành, dù chết chẳng ăn năn).*

**(Kinh) Phật cáo A Nan:**

**- Pháp Tạng tỳ-kheo thuyết thử tụng dĩ, nhi bạch Phật ngôn: ‘Duy nhiên Thế Tôn! Ngã phát Vô Thượng Chánh Giác chí tâm, nguyện Phật vị ngã quảng tuyên kinh pháp. Ngã đương tu hành nhiếp thủ Phật quốc thanh tịnh trang nghiêm vô lượng diệu độ, linh ngã ư thế tốc thành Chánh Giác, bạt chư sanh tử cần khổ chi bản’.**

**Phật ngữ A Nan:**

**- Thời Thế Tự Tại Vương Phật cáo Pháp Tạng tỳ-kheo: ‘Như sở tu hành trang nghiêm Phật độ, như tự đương tri’. Tỳ-kheo bạch Phật: ‘Tu nghĩa hoằng thâm, phi ngã cảnh giới. Duy nguyện Thế Tôn quảng vị phu diễn chư Phật Như Lai tịnh độ chí hạnh. Ngã văn thử dĩ, đương như thuyết tu hành, thành mãn sở nguyện’.**

**Nhĩ thời, Thế Tự Tại Vương Phật, tri kỳ cao minh, chí nguyện thâm quảng, tức vị Pháp Tạng tỳ-kheo, nhi thuyết kinh ngôn: ‘Thí như đại hải, nhất nhân đẩu lượng kinh lịch kiếp số, thượng khả cùng để, đắc kỳ diệu bảo. Nhân hữu chí tâm tinh tấn cầu đạo bất chỉ, hội đương khắc quả, hà nguyện bất đắc!’**

**Ư thị Thế Tự Tại Vương Phật, tức vị quảng thuyết nhị bách nhất thập ức chư Phật sát độ thiên nhân chi thiện ác, quốc độ chi thô diệu, ứng kỳ tâm nguyện, tất hiện dữ chi.**

(經)佛告阿難。法藏比丘說此頌已。而白佛言。唯然世尊。我發無上正覺之心。願佛為我廣宣經法。我當修行攝取佛國清淨莊嚴無量妙土。令我於世速成正覺。拔諸生死勤苦之本。佛語阿難。時世自在王佛。告法藏比丘。如所修行莊嚴佛土。汝自當知。比丘白佛。斯義弘深非我境界。唯願世尊廣為敷演諸佛如來淨土之行。我聞此已。當如說修行成滿所願。爾時世自在王佛。知其高明志願深廣。即為法藏比丘而說經言。譬如大海。一人斗量經歷劫數。尚可窮底得其妙寶。人有至心精進求道不止會當剋果。何願不得。於是世自在王佛。即為廣說二百一十億諸佛剎土天人之善惡。國土之粗

妙。應其心願悉現與之。

*(Kinh: Phật bảo A Nan:*

*- Tỳ-kheo Pháp Tạng nói lời khen ngợi xong, lại bạch Phật rằng: ‘Bạch đức Thế Tôn! Con phát tâm Vô Thượng Chánh Giác cúi xin đức Phật rộng nói kinh pháp cho con nghe, con sẽ tu hành cho chóng thành Chánh Giác, dứt bỏ gốc nguồn khổ não trong đường sanh tử, để giữ lấy cội nước Phật thanh tịnh trang nghiêm và pháp tạng mẫu nhiệm của chư Phật’.*

*Phật bảo A Nan:*

*- Bấy giờ đức Thế Tự Tại Vương bảo tỳ-kheo Pháp Tạng rằng: ‘Chắc ông đã biết cách tu hành để trang nghiêm cội Phật rồi chăng?’ Tỳ-kheo Pháp Tạng bạch Phật: ‘Nghĩa ấy sâu rộng không thể nghĩ bàn, không phải cảnh giới của con. Kính xin Thế Tôn rộng lòng diễn giải hạnh nguyện về cảnh giới Tịnh Độ của chư Phật cho con nghe. Nghe rồi, con sẽ y theo thuyết đó tu hành cho hoàn thành sở nguyện’.*

*Khi ấy, đức Phật Thế Tự Tại Vương biết ông là người cao minh có chí nguyện sâu rộng, liền nói kinh cho tỳ-kheo Pháp Tạng nghe rằng: ‘Vi như người lấy đầu để lường biển cả, trải qua nhiều kiếp còn có thể lường tới đáy sâu, lấy đợc của báu. Huống chi, người dốc lòng tinh tiến cầu đạo không mỏi mệt, ắt sẽ có kết quả, nguyện gì mà chẳng đợc!’*

*Đức Phật Thế Tự Tại Vương lại nói rộng ra hai trăm năm mươi ức cội nước chư Phật, việc lành dữ của trời và người, sự tốt xấu của cội nước ứng hợp với tâm nguyện cho ngài tỳ-kheo Pháp Tạng nghe).*

*(Kinh) Thời bĩ tỳ-kheo văn Phật sở thuyết nghiêm tịnh quốc độ, giai tất đồ kiến, siêu phát Vô Thượng thù thắng chí nguyện. Kỳ tâm tịch tĩnh, chí vô sở trước, nhất thiết thế gian vô năng cập giả. Cụ túc ngũ kiếp, tư duy nhiếp thủ trang nghiêm Phật quốc thanh tịnh chi hạnh.*

*A Nan bạch Phật:*

*- Bĩ Phật quốc độ thọ lượng kỷ hà?*

*Phật ngôn:*

*- Kỳ Phật thọ mạng tứ thập nhị kiếp. Thời Pháp Tạng tỳ-kheo nhiếp thủ nhị bách nhất thập ức chư Phật diệu độ thanh tịnh chi hạnh. Như thị tu dĩ, nghệ bĩ Phật sở, khổ thủ lễ túc, nhiều Phật tam táp, hợp chương nhi trụ, bạch ngôn: ‘Thế Tôn! Ngã dĩ nhiếp thủ trang nghiêm Phật độ thanh tịnh chi hạnh’. Phật cáo tỳ-kheo: ‘Nhữ*

*kim khả thuyết, nghi tri thị thời, phát khởi duyệt khả nhất thiết đại chúng. Bồ Tát văn dĩ tu hành thử pháp, duyên trí mãn túc vô lượng đại nguyện'. Tỳ-kheo bạch Phật: 'Duy thù thính sát, như ngã sở nguyện, đương cụ thuyết chi'.*

(經)時彼比丘聞佛所說嚴淨國土。皆悉覩見超發無上殊勝之願。其心寂靜志無所著。一切世間無能及者。具足五劫。思惟攝取莊嚴佛國清淨之行。阿難白佛。彼佛國土壽量幾何。佛言。其佛壽命四十二劫。時法藏比丘。攝取二百一十億諸佛妙土清淨之行。如是修已詣彼佛所。稽首禮足遶佛三匝合掌而住。白言世尊。我已攝取莊嚴佛土清淨之行。佛告比丘。汝今可說宜知是時。發起悅可一切大眾菩薩聞已修行此法。緣致滿足無量大願。比丘白佛。唯垂聽察。如我所願當具說之。

*(Kinh: Khi tỳ-kheo Pháp Tạng nghe Phật nói, thấy rõ hết cõi nước trang nghiêm thanh tịnh, liền khởi sanh ý nguyện thù thắng tuyệt vời; tâm Ngài vắng lặng, chí không vương mắc, giữ gìn hạnh thanh tịnh, trang nghiêm Phật độ đầy đủ trong năm kiếp mà tất cả thế gian không ai sánh bằng.*

*A Nan bạch Phật rằng:*

*- Đức Phật ở cõi nước kia thọ được bao nhiêu tuổi?*

*Đức Phật dạy rằng:*

*- Thọ mạng của đức Phật ấy được bốn mươi hai kiếp. Lúc ấy, tỳ-kheo Pháp Tạng giữ lấy hạnh thanh tịnh trong hai trăm mười ức cõi nước mẫu nhiệm của chư Phật. Sau khi chứng quả, Ngài đến chỗ đức Phật Thế Tự Tại Vương dập đầu lễ dưới chân Phật, đi chung quanh Phật ba vòng rồi đứng lại, chắp tay bạch Phật rằng: 'Lạy đức Thế Tôn! Con đã giữ được hạnh thanh tịnh để trang nghiêm cõi Phật rồi!' Đức Phật bảo tỳ-kheo Pháp Tạng rằng: 'Ông nên biết bây giờ là lúc ông có thể nói ra cho tất cả đại chúng được sanh lòng vui vẻ. Các vị Bồ Tát nghe nói rồi tu hành theo phép ấy, thành tựu vô số các điều nguyện lớn'. Tỳ-kheo Pháp Tạng bạch Phật rằng: 'Kính xin đức Thế Tôn rủ lòng thương, xét cho các điều nguyện lớn của con sau đây'.*

*(Kinh) 1. Thiết ngã đăc Phật, quốc hữu địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh giả, bất thủ Chánh Giác.*

*2. Thiết ngã đăc Phật, quốc trung nhân thiên, thọ chung chi hậu, phục cánh tam ác đạo giả, bất thủ Chánh Giác.*

*3. Thiết ngã đăc Phật, quốc trung nhân thiên, bất tất chân kim*

*sắc giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*4. Thiết ngã đăc Phật, quốc trung nhân thiên, hình sắc bất đồng hữu hảo xú giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*5. Thiết ngã đăc Phật, quốc trung nhân thiên, bất tất thức Túc Mạng, hạ chí tri bách thiên ỨC na-do-tha chư kiếp sự giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*6. Thiết ngã đăc Phật, quốc trung nhân thiên, bất đăc Thiên Nhân, hạ chí kiến bách thiên ỨC na-do-tha chư Phật quốc giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*7. Thiết ngã đăc Phật, quốc trung nhân thiên, bất đăc Thiên Nhĩ, hạ chí văn bách thiên ỨC na-do-tha chư Phật sở thuyết, bất tất thọ trì giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*8. Thiết ngã đăc Phật, quốc trung nhân thiên, bất đăc kiến Tha Tâm Trí, hạ chí tri bách thiên ỨC na-do-tha chư Phật quốc trung chúng sanh tâm niệm giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*9. Thiết ngã đăc Phật, quốc trung nhân thiên, bất đăc Thân Túc, w nhất niệm khoảnh hạ chí bất năng siêu quá bách thiên ỨC na-do-tha chư Phật quốc giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*10. Thiết ngã đăc Phật, quốc trung nhân thiên, nhược khởi tưởng niệm tham kế thân giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*11. Thiết ngã đăc Phật, quốc trung nhân thiên, bất trụ định tụ, tất chí diệt độ giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*12. Thiết ngã đăc Phật, quang minh hữu năng hạn lượng, hạ chí bất chiếu bách thiên ỨC na-do-tha chư Phật quốc giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*13. Thiết ngã đăc Phật, thọ mạng hữu năng hạn lượng, hạ chí bách thiên ỨC na-do-tha kiếp giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*14. Thiết ngã đăc Phật, quốc trung Thanh Văn hữu năng kế lượng, nãi chí tam thiên đại thiên thế giới chúng sanh Duyên Giác, w bách thiên kiếp tất cộng kế giáo, tri kỳ số giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*15. Thiết ngã đăc Phật, quốc trung nhân thiên, thọ mạng vô năng hạn lượng, trừ kỳ bốn nguyện tu đoản tự tại, nhược bất nhĩ giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*16. Thiết ngã đăc Phật, quốc trung nhân thiên, nãi chí văn hữu bất thiện danh giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*17. Thiết ngã đăc Phật, thập phương thế giới vô lượng chư Phật, bất tất tự ta xưng ngã danh giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*18. Thiết ngã đăc Phật, thập phương chúng sanh chí tâm tín*

*nhạo, dục sanh ngã quốc nãi chí thập niệm, nhược bất sanh giả, bất thủ Chánh Giác, duy trừ Ngũ Nghịch phỉ báng Chánh Pháp.*

*19. Thiết ngã đắc Phật, thập phương chúng sanh phát Bồ Đề tâm, tu chư công đức, chí tâm phát nguyện, dục sanh ngã quốc, lâm thọ chung thời, giả linh bất dữ đại chúng vi nhiều, hiện kỳ nhân tiền giả, bất thủ Chánh Giác.*

*20. Thiết ngã đắc Phật, thập phương chúng sanh văn ngã danh hiệu, hệ niệm ngã quốc, thực chư đức bốn, chí tâm hồi hướng, dục sanh ngã quốc, bất quả toại giả, bất thủ Chánh Giác.*

*21. Thiết ngã đắc Phật, quốc trung nhân thiên, bất tất thành mãn tam thập nhị đại nhân tướng giả, bất thủ Chánh Giác.*

*22. Thiết ngã đắc Phật, tha phương Phật độ chư Bồ Tát chúng lai sanh ngã quốc, cứu cánh tất chí Nhất Sanh Bồ Xứ, trừ kỳ bốn nguyện tự tại sở hóa, vị chúng sanh cố, bị hoàng thệ khải, tích lũy đức bốn, độ thoát nhất thiết, du chư Phật quốc, tu Bồ Tát hạnh, cúng dường thập phương chư Phật Như Lai, khai hóa Hằng sa vô lượng chúng sanh, sử lập Vô Thượng Chánh Chân chi đạo. Siêu xuất thường luân, chư địa chi hạnh, hiện tiền tu tập Phổ Hiền chi đức. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.*

*23. Thiết ngã đắc Phật, quốc trung Bồ Tát, thừa Phật thần lực cúng dường chư Phật, nhất thực chi khoảnh, bất năng biến chí vô lượng vô số ức na-do-tha chư Phật quốc giả, bất thủ Chánh Giác.*

*24. Thiết ngã đắc Phật, quốc trung Bồ Tát, tại chư Phật tiền, hiện kỳ đức bốn, chư sở cầu dục cúng dường chi cụ, nhược bất như ý giả, bất thủ Chánh Giác.*

(經)設我得佛。國有地獄·餓鬼·畜生者。不取正覺。設我得佛。國中人天。壽終之後。復更三惡道者。不取正覺。設我得佛。國中人天。不悉真金色者。不取正覺。設我得佛。國中人天。形色不同有好醜者。不取正覺。設我得佛。國中人天。不悉識宿命。下至知百千億那由他諸劫事者。不取正覺。設我得佛。國中人天。不得天眼。下至見百千億那由他諸佛國者。不取正覺。設我得佛。國中人天。不得天耳。下至聞百千億那由他諸佛所說。不悉受持者。不取正覺。設我得佛。國中人天。不得見他心智。下至知百千億那由他諸佛國中眾生心念者。不取正覺。設我得佛。國中人天。不得神足。於一念頃下至不能超過百千億那由他諸佛國者。不取正覺。設我得佛。國中人天。若起想念貪計身者。不取正覺。設我得佛。

## *Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải*

國中入天。不住定聚。必至滅度者。不取正覺。設我得佛。光明有能限量。下至不照百千億那由他諸佛國者。不取正覺。設我得佛。壽命有能限量。下至百千億那由他劫者。不取正覺。設我得佛。國中聲聞有能計量。乃至三千大千世界眾生緣覺。於百千劫悉共計校知其數者。不取正覺。設我得佛。國中入天。壽命無能限量。除其本願脩短自在。若不爾者。不取正覺。設我得佛。國中入天。乃至聞有不善名者。不取正覺。設我得佛。十方世界無量諸佛。不悉諮嗟稱我名者。不取正覺。設我得佛。十方眾生至心信樂。欲生我國乃至十念。若不生者。不取正覺。唯除五逆誹謗正法。設我得佛。十方眾生發菩提心修諸功德。至心發願欲生我國。臨壽終時。假令不與大眾圍遶現其人前者。不取正覺。設我得佛。十方眾生聞我名號係念我國殖諸德本。至心迴向欲生我國。不果遂者。不取正覺。設我得佛。國中入天。不悉成滿三十二大人相者。不取正覺。設我得佛。他方佛土諸菩薩眾來生我國。究竟必至一生補處。除其本願自在所化。為眾生故被弘誓鎧。積累德本度脫一切。遊諸佛國修菩薩行。供養十方諸佛如來。開化恒沙無量眾生。使立無上正真之道。超出常倫。諸地之行。現前修習普賢之德。若不爾者不取正覺。設我得佛。國中菩薩。承佛神力供養諸佛。一食之頃不能遍至無量無數億那由他諸佛國者不取正覺。設我得佛。國中菩薩。在諸佛前現其德本。諸所求欲供養之具。若不如意者。不取正覺。

*(Kinh: Điều nguyện thứ nhất: Nếu con được thành Phật mà trong cõi nước con còn có địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ hai: Nếu con được thành Phật mà trời và người trong cõi nước con sau khi thọ chung còn phải sa vào đường dữ thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ ba: Nếu con được thành Phật mà tất cả trời và người trong cõi nước con thân không giống màu vàng y thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ tư: Nếu con được thành Phật mà tất cả trời và người trong cõi nước con thân hình còn có kẻ đẹp, người xấu thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ năm: Nếu con được thành Phật mà trời và người trong cõi nước con không biết rõ Túc Mạng của mình và những việc đã xảy ra trong trăm ngàn ức na-do-tha các cõi Phật thì con chẳng trụ ở*

ngôi Chánh Giác.

*Điều nguyện thứ sáu: Nếu con được thành Phật mà trời và người trong cõi nước con không được pháp Thiên Nhân, cho đến không thấy rõ trăm ngàn ức na-do-tha các cõi Phật thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ bảy: Nếu con được thành Phật mà trời và người trong cõi nước con không được pháp Thiên Nhĩ, không được nghe và thọ trì hết thấy lời thuyết pháp của trăm ngàn ức na-do-tha các đức Phật thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ tám: Nếu con được thành Phật mà trời và người trong cõi nước con, không được thấy tâm trí kẻ khác, cho đến không biết rõ tâm niệm của hết thấy chúng sanh trong trăm ngàn ức na-do-tha các cõi Phật thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ chín: Nếu con được thành Phật mà trời và người trong cõi nước con, không được pháp Thần Túc, trong một khoảng một niệm, cho đến không vượt qua được trăm ngàn ức na-do-tha các cõi Phật thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ mười: Nếu con được thành Phật mà trời và người trong cõi nước con còn có ý niệm tham chấp thân hình thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ mười một: Nếu con được thành Phật mà trời và người trong cõi nước con không trụ vào Chánh Định và chứng quả Niết Bàn thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ mười hai: Nếu con được thành Phật mà ánh sáng còn có hạn lượng, không soi thấu được trăm ngàn ức na-do-tha các cõi Phật thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ mười ba: Nếu con được thành Phật mà thọ mạng còn có hạn lượng, chỉ được trăm ngàn ức na-do-tha kiếp thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ mười bốn: Nếu con được thành Phật mà hàng Thanh Văn trong cõi nước con còn có thể tính đếm được và chúng sanh trong ba ngàn đại thiên thế giới ở trong trăm ngàn kiếp thành bậc Duyên Giác hết, rồi tính đếm mà biết được số đó là bao nhiêu thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ mười lăm: Nếu con được thành Phật mà trời và người trong cõi nước con thọ mạng còn có hạn lượng, trừ phi những bản nguyện riêng của họ muốn dài, ngắn đều được tự tại. Nếu không được như vậy thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*



**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

*Điều nguyện thứ mười sáu: Nếu con được thành Phật mà trời và người trong cõi nước con còn có ai nghe thấy tiếng chằng lành thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ mười bảy: Nếu con được thành Phật mà vô lượng chư Phật ở mười phương thế giới không ngợi khen danh hiệu của con thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ mười tám: Nếu con được thành Phật mà chúng sanh trong mười phương dốt lòng tin tưởng, muốn sanh về cõi nước con chỉ trong mười niệm, nếu không được toại nguyện thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác, trừ kẻ phạm năm tội nghịch và gièm chê chánh pháp.*

*Điều nguyện thứ mười chín: Nếu con được thành Phật mà chúng sanh mười phương phát tâm Bồ Đề, tu các công đức, dốt lòng phát nguyện, muốn sanh về cõi nước con, tới khi thọ chung mà con chẳng cùng đại chúng hiện ra chung quanh trước mặt người ấy thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ hai mươi: Nếu con được thành Phật mà chúng sanh trong mười phương nghe danh hiệu của con, để lòng nhớ nghĩ đến nước con, tu trồng các công đức, dốt lòng hồi hướng, cầu sanh về cõi nước con mà không được vừa lòng thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ hai mươi mốt: Nếu con được thành Phật mà trời và người trong cõi nước con chẳng được đầy đủ ba mươi hai tướng của bậc đại nhân thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ hai mươi hai: Nếu con được thành Phật, hết thầy chúng Bồ Tát ở cõi Phật phương khác sanh về cõi nước con, sau đó sẽ tới bậc Nhất Sanh Bồ Xứ, trừ bản nguyện riêng của mỗi vị tự tại hóa hiện, vì thương xót chúng sanh mà rộng lớn, bền chắc như áo giáp, tu các công đức, độ thoát hết thầy, rồi qua khắp các cõi Phật, tu hạnh Bồ Tát và cúng dường mười phương chư Phật, khai hóa vô số chúng sanh khiến lập nên đạo Vô Thượng Chánh Giác. Chư vị vượt ngoài công hạnh, thông thường ở các địa vị mà tu tập theo hạnh nguyện của đức Phổ Hiền. Nếu không được như thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ hai mươi ba: Nếu con được thành Phật mà các Bồ Tát trong cõi nước con, nương sức thần lực của Phật đi cúng dường các đức Phật trong khoảng thời gian một bữa ăn mà không tới được vô số, vô lượng ức na-do-tha các cõi Phật thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ hai mươi bốn: Nếu con được thành Phật mà các*

*Bồ Tát trong cõi nước con ở trước chư Phật hiện ra công đức, muốn có muôn vàn vật dụng để cúng dường. Nếu không được như ý thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác).*

*(Kinh) 25. Thiết ngã đắc Phật, quốc trung Bồ Tát bất năng diễn thuyết Nhất Thiết Trí giả, bất thủ Chánh Giác.*

*26. Thiết ngã đắc Phật, quốc trung Bồ Tát bất đắc kim cương Na La Diên thân giả, bất thủ Chánh Giác.*

*27. Thiết ngã đắc Phật, quốc trung nhân thiên, nhất thiết vạn vật nghiêm tịnh quang lệ, hình sắc thù đặc, cùng vi cực diệu, vô năng xưng lượng, kỳ chư chúng sanh, nãi chí đãi đắc Thiên Nhân, hữu năng minh liễu, biện kỳ danh số giả, bất thủ Chánh Giác.*

*28. Thiết ngã đắc Phật, quốc trung Bồ Tát, nãi chí thiểu công đức giả, bất năng tri kiến kỳ đạo tràng thụ vô lượng quang sắc, cao tứ bách vạn lý giả, bất thủ Chánh Giác.*

*29. Thiết ngã đắc Phật, quốc trung Bồ Tát, nhược thọ độ kinh pháp, phúng tụng, trì thuyết, nhi bất đắc biện tài trí huệ giả, bất thủ Chánh Giác.*

*30. Thiết ngã đắc Phật, quốc trung Bồ Tát, trí huệ biện tài nhược khả hạn lượng giả, bất thủ Chánh Giác.*

*31. Thiết ngã đắc Phật, quốc độ thanh tịnh, giai tất chiếu kiến thập phương nhất thiết vô lượng vô số bất khả tư nghị chư Phật thế giới, do như minh kính, đồ kỳ diện tượng. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.*

*32. Thiết ngã đắc Phật, tự địa dĩ thượng, chí u hư không, cung, điện, lâu, quán, trì lưu, hoa thụ, quốc độ sở hữu nhất thiết vạn vật, giai dĩ vô lượng tạp bảo bách thiên chủng hương nhi cộng hợp thành, nghiêm sức kỳ diệu, siêu chư nhân thiên. Kỳ hương phổ huân thập phương thế giới, Bồ Tát văn giả giai tu Phật hạnh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.*

*33. Thiết ngã đắc Phật, thập phương vô lượng bất khả tư nghị chư Phật thế giới chúng sanh chi loại, mông ngã quang minh xúc kỳ thể giả, thân tâm nhu nhuyễn, siêu quá nhân thiên. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.*

*34. Thiết ngã đắc Phật, thập phương vô lượng bất khả tư nghị chư Phật thế giới chúng sanh chi loại, văn ngã danh tự, bất đắc Bồ Tát Vô Sanh Pháp Nhân, chư tâm tông trì giả, bất thủ Chánh Giác.*

*35. Thiết ngã đắc Phật, thập phương vô lượng bất khả tư nghị*

*chư Phật thế giới, kỳ hữu nữ nhân văn ngã danh tự, hoan hỷ tín nhạo, phát Bồ Đề tâm, yếm ó nữ thân, thọ chung chi hậu, phục vi nữ tượng giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*36. Thiết ngã đắc Phật, thập phương vô lượng bất khả tư nghị chư Phật thế giới chư Bồ Tát chúng, văn ngã danh tự, thọ chung chi hậu, thường tu Phạm hạnh, chí thành Phật đạo. Nhược bất nhĩ giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*37. Thiết ngã đắc Phật, thập phương vô lượng bất khả tư nghị chư Phật thế giới chư thiên, nhân dân, văn ngã danh tự, ngũ thể đầu địa, khê thủ tác lễ, hoan hỷ tín nhạo, tu Bồ Tát hạnh, chư thiên thế nhân mạc bất trí kính. Nhược bất nhĩ giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*38. Thiết ngã đắc Phật, quốc trung nhân thiên, dục đắc y phục tùy niệm tức chí, như Phật sở tán ứng pháp diệu phục tự nhiên tại thân, nhược hữu tài, phùng, nhiễm trị, hoán trạc giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*39. Thiết ngã đắc Phật, quốc trung nhân thiên sở thọ khoái lạc, bất như Lậu Tận tỳ-kheo giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*40. Thiết ngã đắc Phật, quốc trung Bồ Tát, tùy ý dục kiến thập phương vô lượng nghiêm tịnh Phật độ, ứng thời như nguyện, ư bảo thụ trung, giai tất chiếu kiến, do như minh kính đồ kỳ diện tượng. Nhược bất nhĩ giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*41. Thiết ngã đắc Phật, tha phương quốc độ chư Bồ Tát chúng, văn ngã danh tự chí ư đắc Phật, chư căn khuyết lậu, bất cụ túc giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*42. Thiết ngã đắc Phật, tha phương quốc độ chư Bồ Tát chúng, văn ngã danh tự, giai tất đãi đắc thanh tịnh giải thoát tam-muội. Trụ thị tam-muội, nhất phát ý khoảnh, cúng dường vô lượng bất khả tư nghị chư Phật Thế Tôn, nhi bất thất định ý. Nhược bất nhĩ giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*43. Thiết ngã đắc Phật, tha phương quốc độ chư Bồ Tát chúng, văn ngã danh tự, thọ chung chi hậu, sanh tôn quý gia. Nhược bất nhĩ giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*44. Thiết ngã đắc Phật, tha phương quốc độ chư Bồ Tát chúng, văn ngã danh tự, hoan hỷ dũng dục, tu Bồ Tát hạnh, cụ túc đức bốn. Nhược bất nhĩ giả, bắt thủ Chánh Giác.*

*45. Thiết ngã đắc Phật, tha phương quốc độ chư Bồ Tát chúng, văn ngã danh tự, giai tất đãi đắc phổ đẳng tam-muội. Trụ thị tam-muội, chí ư thành Phật, thường kiến vô lượng bất khả tư nghị nhất*

*thiết Như Lai. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.*

*46. Thiết ngã đắc Phật, quốc trung Bồ Tát tùy kỳ chí nguyện sở dục văn pháp, tự nhiên đắc văn. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.*

*47. Thiết ngã đắc Phật, tha phương quốc độ chư Bồ Tát chúng, văn ngã danh tự, bất tức đắc chí bất thoái chuyển giả, bất thủ Chánh Giác.*

*48. Thiết ngã đắc Phật, tha phương quốc độ chư Bồ Tát chúng, văn ngã danh tự, bất tức đắc chí đệ nhất, đệ nhị, đệ tam Pháp Nhãn, r chư Phật pháp bất năng tức đắc bất thoái chuyển giả, bất thủ Chánh Giác.*

(經)設我得佛。國中菩薩不能演說一切智者。不取正覺。設我得佛。國中菩薩不得金剛那羅延身者。不取正覺。設我得佛。國中  
人天。一切萬物嚴淨光麗。形色殊特窮微極妙無能稱量。其諸眾生。乃至逮得天眼。有能明了辨其名數者。不取正覺。設我得佛。  
國中菩薩。乃至少功德者。不能知見其道場樹無量光色高四百萬里者。不取正覺。設我得佛。國中菩薩。若受讀經法諷誦持說。而不得辯才智慧者。不取正覺。設我得佛。國中菩薩。智慧辯才若可限量者。不取正覺。設我得佛。國土清淨。皆悉照見十方一切無量無數不可思議諸佛世界。猶如明鏡覩其面像。若不爾者。不取正覺。設我得佛。自地以上至於虛空。宮殿樓觀池流華樹。國土所有一切萬物。皆以無量雜寶百千種香而共合成。嚴飾奇妙超諸人天。其香普薰十方世界。菩薩聞者皆修佛行。若不爾者。不取正覺。設我得佛。十方無量不可思議諸佛世界眾生之類。蒙我光明觸其體者。身心柔軟超過人天。若不爾者。不取正覺。設我得佛。十方無量不可思議諸佛世界眾生之類。聞我名字。不得菩薩無生法忍諸深總持者。不取正覺。設我得佛。十方無量不可思議諸佛世界。其有女人聞我名字。歡喜信樂發菩提心厭惡女身。壽終之後復為女像者。不取正覺。設我得佛。十方無量不可思議諸佛世界諸菩薩眾。聞我名字。壽終之後常修梵行至成佛道。若不爾者。不取正覺。設我得佛。十方無量不可思議諸佛世界諸天人。聞我名字。五體投地稽首作禮。歡喜信樂修菩薩行。諸天世人莫不致敬。若不爾者。不取正覺。設我得佛。國中人天。欲得衣服隨念即至。如佛所讚應法妙服自然在身。若有裁縫染治浣濯者。不取正覺。設我得佛。國中人天。所受快樂。不如漏盡比丘者。不取正覺。設我得佛。國中菩

***Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải***

薩。隨意欲見十方無量嚴淨佛土。應時如願。於寶樹中皆悉照見。猶如明鏡覩其面像。若不爾者。不取正覺。設我得佛。他方國土諸菩薩眾。聞我名字至於得佛。諸根缺陋不具足者。不取正覺。設我得佛。他方國土諸菩薩眾。聞我名字。皆悉逮得清淨解脫三昧。住是三昧一發意頃。供養無量不可思議諸佛世尊。而不失定意。若不爾者。不取正覺。設我得佛。他方國土諸菩薩眾。聞我名字。壽終之後生尊貴家。若不爾者。不取正覺。設我得佛。他方國土諸菩薩眾。聞我名字。歡喜踊躍。修菩薩行具足德本。若不爾者。不取正覺。設我得佛。他方國土諸菩薩眾。聞我名字。皆悉逮得普等三昧。住是三昧至於成佛。常見無量不可思議一切如來。若不爾者。不取正覺。設我得佛。國中菩薩。隨其志願所欲聞法自然得聞。若不爾者。不取正覺。設我得佛。他方國土諸菩薩眾。聞我名字。不即得至不退轉者。不取正覺。設我得佛。他方國土諸菩薩眾。聞我名字。不即得至第一第二第三法忍。於諸佛法不能即得不退轉者。不取正覺。

*(Kinh: Điều nguyện thứ hai mươi lăm: Nếu con được thành Phật mà các Bồ Tát trong cõi nước con không diễn thuyết được Nhất Thiết Trí thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ hai mươi sáu: Nếu con được thành Phật, các Bồ Tát trong cõi nước con không được thân Kim Cương Na La Diên thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ hai mươi bảy: Nếu con được thành Phật mà trời và người trong cõi nước cùng tất cả muôn vật không có hình sắc tốt đẹp, không thể tính lường, và hết thảy chúng sanh cho đến bậc đã được pháp Thiên Nhân mà không nói được rõ ràng danh số thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ hai mươi tám: Nếu con được thành Phật mà các Bồ Tát trong cõi nước con, cho đến kẻ có ít công đức nhất không thấy được ánh sáng muôn màu của cây Bồ Đề cao bốn trăm vạn do-tuần thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ hai mươi chín: Nếu con được thành Phật mà các Bồ Tát trong cõi nước con thọ trì, đọc tụng, giảng thuyết kinh pháp, mà không được trí huệ biện tài thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ ba mươi: Nếu con được thành Phật mà trí huệ biện tài của các Bồ Tát trong cõi nước con còn có hạn lượng thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

## **Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

*Điều nguyện thứ ba mươi một: Nếu con được thành Phật thì cõi nước con thanh tịnh, soi thấy tất cả vô lượng, vô số thế giới chư Phật ở mười phương không thể nghĩ bàn, như tấm gương sáng thấy được hình dạng mặt mày của mình. Nếu không được như vậy thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ ba mươi hai: Nếu con được thành Phật, trong cõi nước con, từ mặt đất đến hư không, cung điện, lầu đài, hồ ao, cây cỏ và muôn hoa đều được tạo nên bằng vô lượng của báu hòa lẫn với ngàn thứ hương thơm. Tất cả đều xinh đẹp lạ lùng hơn cả cõi trời và cõi người. Hương thơm của muôn vật tỏa ra ngào ngạt khắp mười phương thế giới. Bồ Tát ở các nơi ngửi hương thơm ấy đều tu theo hạnh của Phật. Nếu không được như thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ ba mươi ba: Nếu con được thành Phật, chúng sanh trong vô lượng thế giới chư Phật mười phương không thể nghĩ bàn, đều nhờ ánh quang minh của con chạm đến thân họ, khiến thân được nhẹ nhàng hơn cả trời và người. Nếu không được như thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ ba mươi bốn: Nếu con được thành Phật mà chúng sanh trong vô lượng thế giới chư Phật mười phương không thể nghĩ bàn, nghe danh hiệu của con mà không được pháp Vô Sanh Pháp Nhân và các môn thâm tổng trì của bậc Bồ Tát thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ ba mươi lăm: Nếu con được thành Phật mà nữ nhân trong vô lượng thế giới chư Phật mười phương không thể nghĩ bàn, nghe danh hiệu con đều vui mừng, phát tâm Bồ Đề, chán ghét thân nữ. Sau khi mạng chung mà còn phải làm thân nữ nhân nữa thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ ba mươi sáu: Nếu con được thành Phật mà các Bồ Tát trong vô lượng thế giới chư Phật mười phương không thể nghĩ bàn, nghe danh hiệu con, sau khi thọ chung, thường tu Phạm hạnh cho đến khi thành Phật. Nếu không được như thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ ba mươi bảy: Nếu con được thành Phật mà trời và người trong cõi vô lượng thế giới chư Phật mười phương không thể nghĩ bàn, nghe danh hiệu con, cúi đầu đánh lễ, năm vóc gieo xuống đất, vui mừng tu hạnh Bồ Tát, được hầu hết trời và người kính trọng. Nếu không được như thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.*

*Điều nguyện thứ ba mươi tám: Nếu con được thành Phật mà trời*

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

và người trong cõi nước con muốn có y phục thì y phục tốt đẹp tùy theo tâm niệm của họ tự nhiên hiện ra trên mình họ. Nếu còn phải cắt may, nhuộm, giặt thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.

Điều nguyện thứ ba mươi chín: Nếu con được thành Phật mà trời và người trong cõi nước con không được sự hưởng thụ vui sướng bằng vị tỳ-kheo đã dứt hết mọi phiền não thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.

Điều nguyện thứ bốn mươi: Nếu con được thành Phật mà các Bồ Tát trong cõi nước con tùy ý muốn thấy vô lượng thế giới trang nghiêm thanh tịnh của chư Phật ở mười phương đều được như nguyện. Chẳng hạn, nhìn trong cây báu thấy rõ hết cả như nhìn vào tấm gương sáng thấy rõ nhân diện. Nếu không được như thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.

Điều nguyện thứ bốn mươi một: Nếu con được thành Phật mà các chúng Bồ Tát ở thế giới khác nghe danh hiệu con, từ đó đến khi thành Phật mà các sắc căn còn thiếu kém thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.

Điều nguyện thứ bốn mươi hai: Nếu con được thành Phật mà các Bồ Tát ở thế giới phương khác nghe danh hiệu con, đều được chánh định giải thoát thanh tịnh; rồi trụ vào chánh định đó trong khoảng một ý niệm cúng dường vô lượng chư Phật Thế Tôn chẳng thể nghĩ bàn, mà vẫn không mất chánh định. Nếu không được như thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.

Điều nguyện thứ bốn mươi ba: Nếu con được thành Phật mà các Bồ Tát ở thế giới phương khác nghe danh hiệu con sau khi mạng chung, thác sanh vào nhà tôn quý. Nếu không được như thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.

Điều nguyện thứ bốn mươi tư: Nếu con được thành Phật mà các Bồ Tát ở thế giới phương khác nghe danh hiệu con vui mừng hơn hở, tu hạnh Bồ Tát, trọn đủ công đức. Nếu không được như thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.

Điều nguyện thứ bốn mươi lăm: Nếu con được thành Phật mà các Bồ Tát ở thế giới phương khác nghe danh hiệu con đều được Phổ Đăng tam-muội, rồi trụ vào tam-muội đó cho đến khi thành Phật, thường được thấy chư Phật chẳng thể nghĩ bàn. Nếu không được như thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.

Điều nguyện thứ bốn mươi sáu: Nếu con được thành Phật mà các Bồ Tát trong cõi nước con muốn nghe pháp gì, đều theo chí nguyện

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

mình, tự nhiên được nghe. Nếu không được như thế thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.

Điều nguyện thứ bốn mươi bảy: Nếu con được thành Phật mà các Bồ Tát ở thế giới phương khác, nghe danh hiệu con mà chẳng tới được bậc Bất Thoái Chuyển thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác.

Điều nguyện thứ bốn mươi tám: Nếu con được thành Phật mà các Bồ Tát ở phương khác, nghe danh hiệu con mà chẳng tới ngay được ba đức nhẫn: Âm Hưởng Nhẫn, Nhu Thuận Nhẫn và Vô Sanh Pháp Nhẫn. Đối với các pháp của Phật mà không chứng được bậc Bất Thoái Chuyển thì con chẳng trụ ở ngôi Chánh Giác).

**(Kinh) Phật cáo A Nan:**

**- Nhĩ thời, Pháp Tạng tỳ-kheo thuyết thử nguyện dĩ, nhi thuyết tụng viết:**

**Ngã kiến siêu thế nguyện, tất chí Vô Thượng đạo,  
Tư nguyện bất mãn túc, thế bất thành Đẳng Giác.  
Ngã u vô lượng kiếp, bất vi đại thí chủ,  
Phổ tế chư bản khổ, thế bất thành Đẳng Giác.  
Ngã chí thành Phật đạo, danh thanh siêu thập phương,  
Cứu cánh my bất văn, thế bất thành Đẳng Giác.  
Ly dục thâm chánh niệm, tịnh huệ tu Phạm hạnh,  
Chí cầu Vô Thượng đạo, vi chư Thiên Nhân Sư.  
Thần lực diễn đại quang, phổ chiếu vô tế độ,  
Tiêu trừ tam cấu minh, minh tế chúng ách nạn.  
Khai bí trí huệ nhãn, diệt thử hôn manh ám,  
Bế tắc chư ác đạo, thông đạt thiện thú môn.  
Công tộ thành mãn túc, oai diệu lãng thập phương,  
Nhật nguyệt tập trùng huy, thiên quang ân bất hiện.  
Vị chúng khai pháp tạng, quảng thí công đức bảo,  
Thường u đại chúng trung, thuyết pháp sư tử hống.  
Cúng dường nhất thiết Phật, cụ túc chúng đức bốn,  
Nguyện huệ tất thành mãn, đắc vi tam giới hùng.  
Như Phật vô lượng trí, thông đạt my bất biến,  
Nguyện ngã công đức lực, đẳng thử tối thắng tôn.  
Tư nguyện nhược khắc quả, đại thiên ưng cảm động,  
Hu không chư thiên nhân, đương vũ trần diệu hoa’.**

(經)佛告阿難。爾時法藏比丘。說此願已而說頌曰。

我建超世願 必至無上道



*Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải*

斯願不滿足 誓不成等覺  
我於無量劫 不為大施主  
普濟諸貧苦 誓不成等覺  
我至成佛道 名聲超十方  
究竟靡不聞 誓不成等覺  
離欲深正念 淨慧修梵行  
志求無上道 為諸天人師  
神力演大光 普照無際土  
消除三垢冥 明濟眾厄難  
開彼智慧眼 滅此昏盲闇  
閉塞諸惡道 通達善趣門  
功祚成滿足 威曜朗十方  
日月戰重暉 天光隱不現  
為眾開法藏 廣施功德寶  
常於大眾中 說法師子吼  
供養一切佛 具足眾德本  
願慧悉成滿 得為三界雄  
如佛無量智 通達靡不遍  
願我功德力 等此最勝尊  
斯願若剋果 大千應感動  
虛空諸天人 當雨珍妙華

*(Kinh: Phật bảo A Nan rằng:*

*- Khi tỳ-kheo Pháp Tạng nói xong những lời nguyện đó, liền làm bài kệ khen ngợi rằng:*

*‘Con lập nguyện hơn đời, quyết tới đạo Vô Thượng,  
Nguyện này không được toại, thề chẳng thành Đẳng Giác.  
Con ở vô lượng kiếp, chẳng làm đại thí chủ,  
Cứu giúp chúng sanh khổ, thề chẳng thành Đẳng Giác.  
Tới khi con thành Phật, khắp muôn phương thế giới,  
Nếu chẳng ai nghe danh, thề chẳng thành Đẳng Giác.  
Lìa dục tới chánh niệm, tu hành theo Phạm hạnh,  
Chỉ cầu ngôi Tối Thượng, làm thầy cả trời, người.  
Sức thần tỏa hào quang, soi khắp cả đại thiên,  
Tiêu trừ ba thứ độc, cứu chúng sanh nguy nan.  
Mở rộng mắt trí huệ, diệt hết chôn tối tăm,*

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

*Ngăn lấp mọi đường dữ, khai thông các nẻo lành.  
Công phước đều đầy đủ, oai rạng tỏ mười phương,  
Nhật nguyệt hòa sức sáng, cũng không sao sánh bằng.  
Vì chúng khai tạng pháp, rộng truyền công đức báu,  
Thường ở trong đại chúng, thuyết pháp giọng sư tử.  
Cúng dường tất cả Phật, trọn vẹn mọi công đức,  
Huệ nguyện đều đầy đủ, được làm thầy ba cõi.  
Trí vô ngại như Phật, soi thấu khắp mọi nơi,  
Nguyện công đức của con, bằng ngôi tôn quý nhất.  
Nếu nguyện này thành tựu, cảm động đến ba cõi,  
Các thiên thần trên không, sẽ rải hoa nhiệm màu).*

**(Kinh) Phật ngữ A Nan:**

**- Pháp Tạng tỳ-kheo thuyết thử tụng dĩ, ứng thời phổ địa lục chúng chấn động, thiên vũ diệu hoa dĩ tán kỳ thượng. Tự nhiên âm nhạc không trung tán ngôn: ‘Quyết định tất thành Vô Thượng Chánh Giác’. Ư thị, Pháp Tạng tỳ-kheo cụ túc tu mãn như thị đại nguyện, thành để bất hư, siêu xuất thế gian thâm lạc tịch diệt.**

**A Nan! Pháp Tạng tỳ-kheo ư bỉ Phật sở, chư thiên, ma, Phạm, long, thần, bát bộ đại chúng chi trung, phát tư hoàng thệ, kiến thử nguyện dĩ, nhất hướng chuyên chí trang nghiêm diệu độ. Sở tu Phật quốc khai khuếch quảng đại, siêu thắng độc diệu, kiến lập thường nhiên, vô suy, vô biến, ư bất khả tư nghị triệu tái vĩnh kiếp, tích thực Bồ Tát vô lượng đức hạnh, bất sanh dục giác, sân giác, hại giác. Bất khởi dục tướng, sân tướng, hại tướng, bất trước sắc, thanh, hương, vị, xúc, chi pháp. Nhẫn lực thành tựu, bất kể chúng khổ, thiếu dục tri túc, vô nhiễm khuể si, tam-muội thường tịch, trí huệ vô ngại.**

(經)佛語阿難。法藏比丘說此頌已。應時普地六種震動。天雨妙華以散其上。自然音樂空中讚言。決定必成無上正覺。於是法藏比丘。具足修滿如是大願。誠諦不虛超出世間深樂寂滅。阿難。法藏比丘於彼佛所。諸天。魔。梵。龍。神。八部大眾之中。發斯弘誓建此願已。一向專志莊嚴妙土。所修佛國開廓廣大超勝獨妙。建立常然無衰無變。於不可思議兆載永劫。積殖菩薩無量德行。不生欲覺。瞋覺。害覺。不起欲想。瞋想。害想。不著色。聲。香。味。觸。之法。忍力成就不計眾苦。少欲知足無染患癡。三昧常寂智慧無礙。

**(Kinh: Phật bảo A Nan rằng:**

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

- Tỳ-kheo Pháp Tạng nói bài kệ đó xong thì khắp cõi đất có sáu thứ chấn động, chư thiên rải hoa đẹp xuống đầu Ngài như mưa. Trên không tự nhiên nổi lên tiếng nhạc ngợi khen rằng: 'Chắc chắn Ngài sẽ thành bậc Vô Thượng Chánh Giác'. Vì những điều nguyện lớn của ngài tỳ-kheo Pháp Tạng trọn đủ công đức, đúng thật không hư, vui cảnh tịch diệt, vượt khỏi thế gian.

Này A Nan! Ngài tỳ-kheo Pháp Tạng ở chỗ đức Phật ấy, trong đại chúng tám bộ Thiên, Long, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già phát lời thệ rộng, dựng lên nguyện lớn, rồi chuyên chí trang nghiêm cõi đất nhiệm mầu. Tỳ-kheo Pháp Tạng chăm lo cõi Phật, mở mang rộng lớn, xinh đẹp hơn các cõi khác. Công việc xây dựng liên tục, không suy, không biến, trải qua hàng triệu kiếp không thể nghĩ bàn. Ngài đã tu trồng vô lượng đức hạnh của bậc Bồ Tát, chẳng sanh ba tri giác: Dục giác, Sân giác và Hại giác; chẳng khởi ba tướng: Dục tướng, Sân tướng và Hại tướng; chẳng vướng sáu trần: Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc và Pháp. Thành tựu được đức nhẫn nhục, chẳng nài gian khổ, ít ham muốn, biết tạm đủ, không nhiễm tánh sân, si. Tâm thiên định thường yên lặng, trí huệ không ngăn ngại).

**(Kinh) Vô hữu hư ngụy, siểm khúc chi tâm, hòa nhan nhuyển ngữ, tiên ý thừa vấn, dũng mãnh, tinh tấn, chí nguyện vô quyện, chuyên cầu thanh bạch chi pháp, dĩ huệ lợi quần sanh, cung kính Tam Bảo, phụng sự sư trưởng. Dĩ đại trang nghiêm cụ túc chúng hạnh, linh chư chúng sanh công đức thành tựu. Trụ Không, Vô Tướng, Vô Nguyện chi pháp, Vô Tác, Vô Khởi, quán pháp như hóa. Viễn ly thô ngôn, tự hại, hại bỉ, bỉ thử câu hại. Tu tập thiện ngữ, tự lợi, lợi nhân, bỉ ngã kiêm lợi. Khí quốc quyền vương, tuyệt khử tài sắc, tự hành lục Ba La Mật, giáo nhân linh hành. Vô vương số kiếp tích công lũy đức, tùy kỳ sanh xứ, tại ý sở dục. Vô lượng bảo tạng tự nhiên phát ứng, giáo hóa an lập vô số chúng sanh, trụ u Vô Thượng Chánh Chân chi đạo, hoặc vi trưởng giả, cư sĩ, hào tánh tôn quý. Hoặc vi Sát Lợi, quốc quân, Chuyển Luân Thánh Đế, hoặc vi Lục Dục Thiên chủ, nữ chí Phạm Vương, thường dĩ tứ sự cúng dường cung kính nhất thiết chư Phật. Như thị công đức bất khả xưng thuyết.**

(經)無有虛偽諂曲之心和顏軟語先意承問。勇猛精進志願無倦。專求清白之法。以慧利群生。恭敬三寶。奉事師長。以大莊嚴具足眾行。令諸眾生功德成就。住空·無相·無願·之法。無作·

## **Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

無起・觀法如化。遠離麁言自害害彼彼此俱害。修習善語自利利人彼我兼利。棄國捐王絕去財色。自行六波羅蜜。教人令行。無央數劫積功累德。隨其生處在意所欲。無量寶藏自然發應。教化安立無數眾生。住於無上正真之道。或為長者居士豪姓尊貴。或為刹利國君轉輪聖帝。或為六欲天主乃至梵王。常以四事供養恭敬一切諸佛。如是功德不可稱說。

*(Kinh: Không có lòng dối trá, nịnh bợ quanh co, nét mặt hiền hòa, lời nói thân thương biết trước ý người, sẵn lòng giải đáp. Chỉ nguyện Ngài không hề mệt mỏi, dũng mãnh tinh tiến, chuyên cầu pháp thanh tịnh, làm lợi ích cho chúng sanh, biết cung kính Tam Bảo, phụng thờ sư trưởng. Ngài dùng sức trang nghiêm tất cả, đầy đủ hạnh nguyện, khiến chúng sanh được thành tựu công đức. Ngài trụ vào các pháp Không: không chấp tướng, không phát nguyện, không tạo tác và không sanh khởi; quán tưởng các pháp như huyễn, lìa bỏ lời nói thô ác hại người và hại mình, tu tập các việc tốt lành, khiến cho lợi người và lợi mình.*

*Quán tưởng như vậy rồi, Ngài rời cõi nước, bỏ ngôi vua, không nghĩ đến sắc dục, tiền của, tự mình tu hành sáu phép: Bỏ Thi, Trì Giới, Nhân Nhục, Tinh Tiến, Thiền Định và Trí Huệ, lại dạy người khác tu theo. Bởi không biết bao nhiêu kiếp góp công chứa đức nên theo nơi mình sanh, ý nghĩ mình muốn, bao nhiêu kho báu tự nhiên hiện ra. Rồi giáo hóa, xây dựng cho vô số chúng sanh trụ vào đạo Vô Thượng Chánh Giác. Lại nữa, hoặc làm trưởng giả, cư sĩ thuộc dòng tôn quý; hoặc làm vua nước nhỏ, vua nước lớn thuộc dòng Sát Lợi; hoặc làm chủ sáu cõi trời Dục Giới cho đến Phạm Vương và thường đem bốn món: Y phục, thức ăn, đồ dùng, thuốc thang, cung kính cúng dường tất cả chư Phật. Những công đức như thế không sao kể xiết).*

***(Kinh) Khâu khí hương khiết như Ưu Bát La hoa. Thân chư mao khổng xuất Chiên Đàn hương, kỳ hương phổ huân vô lượng thế giới. Dung sắc đoan chánh, tướng hảo thù diệu, kỳ thủ thường xuất vô tận chi bảo. Y phục, ẩm thực, trân diệu hoa hương, chư cái, tràng phan, trang nghiêm chi cụ. Như thị đẳng sự siêu chư nhân thiên, u nhất thiết pháp nhi đắc tự tại.***

***A Nan bạch Phật:***

***- Pháp Tạng Bồ Tát, vì dĩ thành Phật nhi thủ diệt độ, vì vị thành Phật, vì kim hiện tại?***

***Phật cáo A Nan:***

**- Pháp Tạng Bồ Tát kim dĩ thành Phật, hiện tại Tây phương, khí thử thập vạn ức sát. Kỳ Phật thế giới danh viết An Lạc.**

**A Nan hựu vấn:**

**- Kỳ Phật thành đạo dĩ lai vi kinh kỷ thời?**

**Phật ngôn:**

**- Thành Phật dĩ lai phàm lịch thập kiếp. Kỳ Phật quốc độ tự nhiên thất bảo, kim, ngân, lưu ly, san hô, hổ phách, xa cừ, mã não, hợp thành vi địa, khôì khuếch khoáng đấng bất khả hạn cực. Tất tương tạp xí, chuyển tương nhập gián, quang hách hỗn diệu, vi diệu kỳ lệ. Thanh tịnh trang nghiêm, siêu du thập phương nhất thiết thế giới. Chúng bảo trung tinh, kỳ bảo do như đệ Lục Thiên bảo.**

(經)口氣香潔如優鉢羅華。身諸毛孔出栴檀香。其香普熏無量世界。容色端正相好殊妙。其手常出無盡之寶。衣服飲食珍妙華香。諸蓋幢幡莊嚴之具。如是等事超諸人天。於一切法而得自在。阿難白佛。法藏菩薩。為已成佛而取滅度。為未成佛。為今現在。佛告阿難。法藏菩薩。今已成佛現在西方。去此十萬億刹。其佛世界名曰安樂。阿難又問。其佛成道已來為經幾時。佛言。成佛已來凡歷十劫。其佛國土自然七寶。金·銀·琉璃·珊瑚·琥珀·車磔·瑪瑙·合成為地。恢廓曠蕩不可限極。悉相雜廁轉相入間。光赫焜耀微妙奇麗。清淨莊嚴超踰十方一切世界。眾寶中精。其實猶如第六天寶。

**(Kinh: Lại nữa, miệng thơm như hương sen, các lỗ chân lông tiết ra mùi hương Chiên Đàn tỏa khắp mười phương vô lượng thế giới. Nhân dạng đoan chánh, đẹp đẽ khác thường. Tay Ngài thường buông ra những của báu vô tận: Y phục, thức ăn và các vật dụng để trang nghiêm như hương hoa, ngọc quý, lụa lọng và cờ phướn. Các việc như thế hơn cả trời và người. Đối với hết thảy các pháp đều được tự tại.**

**A Nan bạch Phật rằng:**

**- Bồ Tát Pháp Tạng đã được thành Phật và được diệt độ hay chưa thành Phật và chưa được diệt độ?**

**Phật bảo A Nan:**

**- Bồ Tát Pháp Tạng nay đã thành Phật và hiện ở phương Tây, cách đây mười muôn ức cõi. Thế giới của đức Phật ấy tên là An Lạc.**

**A Nan lại hỏi:**

**- Đức Phật ấy thành Phật đến nay đã trải qua được bao nhiêu kiếp rồi?**

**Phật bảo:**

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

- Ngài thành Phật đến nay đã hơn mười kiếp. Cõi nước của đức Phật ấy có bảy món báu tự nhiên: Vàng, bạc, hổ phách, lưu ly, san hô, xa cừ, mã não hợp nên làm đất, rộng rãi thênh thang vô cùng. Các thứ báu ấy đều xen lẫn nhau, thật màu nhiệm, rực rỡ, thanh tịnh và trang nghiêm hơn các cõi thế giới ở mười phương. Tánh chất của các món báu ấy cũng quý như của báu trên cõi trời thứ sáu).

**(Kinh) Hựu kỳ quốc độ vô Tu Di sơn cập Kim Cương Vi, nhất thiết chư sơn, diệc vô đại hải, tiểu hải, khe, cù, tỉnh, cốc. Phật thân lực cố, dục kiến tắc kiến, diệc vô địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, chư nạn chi thú. Diệc vô tứ thời Xuân, Thu, Đông, Hạ, bất hàn, bất nhiệt, thường hòa điều thích.**

**Nhĩ thời, A Nan bạch Phật ngôn:**

**- Thế Tôn! Nhược bỉ quốc độ vô Tu Di sơn, kỳ Tứ Thiên Vương cập Đạo Lợi Thiên, y hà nhi trụ?**

**Phật ngữ A Nan:**

**- Đệ Tam Diễm Thiên, nãi chí Sắc Cứu Cánh Thiên, giai y hà trụ?**

**A Nan bạch Phật:**

**- Hạnh nghiệp quả báo bất khả tư nghị.**

**Phật ngữ A Nan:**

**- Hạnh nghiệp quả báo bất khả tư nghị, chư Phật thế giới diệc bất khả tư nghị. Kỳ chư chúng sanh công đức thiện lực, trụ hạnh nghiệp chi địa, cố năng nhĩ nhĩ.**

**A Nan bạch Phật:**

**- Ngã bất nghi thử pháp, dẫn vị tương lai chúng sanh, dục trừ kỳ nghi hoặc cố vấn tư nghĩa.**

(經)又其國土無須彌山及金剛圍一切諸山。亦無大海小海溪渠井谷。佛神力故欲見則見。亦無地獄·餓鬼·畜生·諸難之趣。亦無四時春秋冬夏。不寒不熱常和調適。爾時阿難白佛言。世尊。若彼國土無須彌山。其四天王及忉利天。依何而住。佛語阿難。第三炎天。乃至色究竟天。皆依何住。阿難白佛。行業果報不可思議。佛語阿難。行業果報不可思議。諸佛世界亦不可思議。其諸眾生功德善力。住行業之地。故能爾耳。阿難白佛。我不疑此法。但為將來眾生。欲除其疑惑。故問斯義。

**(Kinh: Lại nữa, cõi nước ấy không có núi Tu Di, Kim Cương và các núi khác; cũng không có bể lớn, bể nhỏ, khe, ngòi, giếng, hang,**

***Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải***

sông; nhưng vì có sức thần lực của Phật nên muốn thấy thì được thấy; cũng không có cảnh địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh và chướng nạn; cũng không có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông. Khí hậu thường điều hòa, chẳng lạnh, chẳng nóng.

Bấy giờ, A Nan bạch Phật rằng:

- Bạch Thế Tôn! Nếu cõi nước kia không có núi Tu Di thì bốn vị Thiên Vương và cõi trời Đao Lợi nương tựa vào đâu?

Phật bảo A Nan:

- Từ cõi Diêm Thiên thứ ba đến cõi Sắc Cứu Cánh đều thung dung tự tại nên y cứ được.

A Nan bạch Phật:

- Đó là hạnh nghiệp và quả báo không thể nghĩ bàn!

Phật bảo A Nan:

- Hạnh nghiệp và quả báo không thể nghĩ bàn. Vì sao? Vì nhờ sức lành công đức của chúng sanh trụ vào hạnh nghiệp ở cõi đất ấy, cho nên mới được như vậy.

A Nan bạch Phật:

- Con thật không nghi ngờ pháp ấy, nhưng chỉ vì thương chúng sanh đời Mạt Pháp sanh tâm nghi ngờ nên mới hỏi nghĩa đó).

**(Kinh) Phật cáo A Nan:**

- Vô Lượng Thọ Phật oai thần quang minh tối tôn đệ nhất, chư Phật quang minh sở bất năng cập. Hoặc hữu Phật quang chiếu bách Phật thế giới, hoặc thiên Phật thế giới, thủ yếu ngôn chi, nãi chiếu Đông phương Hằng sa Phật sát, Nam, Tây, Bắc phương, tứ duy, thượng, hạ, diệc phục như thị, hoặc hữu Phật quang chiếu vu thất xích, hoặc chiếu nhất do-tuần, nhị, tam, tứ, ngũ do-tuần, như thị chuyển bội, nãi chí chiếu nhất Phật sát. Thị cố Vô Lượng Thọ Phật hiệu Vô Lượng Quang Phật, Vô Biên Quang Phật, Vô Ngại Quang Phật, Vô Đối Quang Phật, Diêm Vương Quang Phật, Thanh Tịnh Quang Phật, Hoan Hỷ Quang Phật, Trí Huệ Quang Phật, Bất Đoạn Quang Phật, Nan Tư Quang Phật, Vô Xưng Quang Phật, Siêu Nhật Nguyệt Quang Phật.

(經)佛告阿難。無量壽佛威神光明最尊第一。諸佛光明所不能及。或有佛光照百佛世界。或千佛世界。取要言之。乃照東方恒沙佛剎。南西北方四維上下亦復如是。或有佛光照于七尺。或照一由旬。二。三。四。五由旬。如是轉倍乃至照一佛剎。是故無量壽佛

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

號無量光佛。無邊光佛。無礙光佛。無對光佛。炎王光佛。清淨光佛。歡喜光佛。智慧光佛。不斷光佛。難思光佛。無稱光佛。超日月光佛。

**(Kinh: Đức Phật bảo A Nan:**

**- Ánh sáng oai thần của đức Phật Vô Lượng Thọ cao quý bậc nhất, ánh sáng của các đức Phật đều không thể sánh kịp, dù chiếu đến trăm thế giới Phật, hoặc ngàn thế giới Phật, nhân đến chiếu tới các cõi Phật về phương Đông nhiều như số cát sông Hằng, rồi đến phương Nam, phương Tây, phương Bắc và bốn phương kê cận; hoặc có ánh sáng tỏa ra bảy thước, hoặc một do-tuần, hoặc ba, bốn, năm do-tuần, cứ gập lên cho đến khi tỏa sáng khắp tất cả thế giới các cõi Phật cũng không sánh kịp. Vì thế, đức Phật Vô Lượng Thọ có những tên hiệu là: Vô Lượng Quang Phật, Vô Biên Quang Phật, Vô Ngại Quang Phật, Vô Đối Quang Phật, Diễm Vương Quang Phật, Thanh Tịnh Quang Phật, Hoan Hỷ Quang Phật, Trí Huệ Quang Phật, Bất Đoạn Quang Phật, Nan Tư Quang Phật, Vô Xưng Quang Phật, Siêu Nhật Nguyệt Quang Phật).**

**(Kinh) Kỳ hữu chúng sanh ngộ tư quang giả, tam cầu tiêu diệt, thân ý nhu nhuyễn, hoan hỷ, dũng dục, thiện tâm sanh yên. Nhược tại tam đồ cần khổ chi xứ, kiến thử quang minh, giai đắc hưu tức vô phục khổ não. Thọ chung chi hậu, giai môn giải thoát. Vô Lượng Thọ Phật quang minh hiển hách, chiếu diệu thập phương chư Phật quốc độ, mạc bất văn tri. Bất dẫn ngã kim xưng kỳ quang minh, nhất thiết chư Phật, Thanh Văn, Duyên Giác, chư Bồ Tát chúng, hàm cộng thán dự, diệc phục như thị. Nhược hữu chúng sanh, văn kỳ quang minh oai thần công đức, nhật dạ xưng thuyết, chí tâm bất đoạn, tùy ý sở nguyện, đắc sanh kỳ quốc. Vi chư Bồ Tát, Thanh Văn, đại chúng, sở cộng thán dự, xưng kỳ công đức, chí kỳ nhiên hậu, đắc Phật đạo thời, phổ vị thập phương chư Phật, Bồ Tát thán kỳ quang minh diệc như kim dã.**

**Phật ngôn:**

**- Ngã thuyết Vô Lượng Thọ Phật quang minh oai thần nguy nguy thù diệu, trú dạ nhất kiếp, thượng bất năng tận.**

**(經)其有眾生遇斯光者三垢消滅身意柔軟。歡喜踊躍善心生焉。若在三塗勤苦之處。見此光明皆得休息無復苦惱。壽終之後皆蒙解脫。無量壽佛光明顯赫照耀十方諸佛國土。莫不聞知。不但我今稱其光明。一切諸佛。聲聞。緣覺。諸菩薩眾。咸共歎譽亦復如**



***Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải***

是。若有眾生。聞其光明威神功德。日夜稱說至心不斷。隨意所願得生其國。為諸菩薩。聲聞。大眾。所共歎譽稱其功德。至其然後得佛道時。普為十方諸佛菩薩。歎其光明亦如今也。佛言。我說無量壽佛光明威神巍巍殊妙。晝夜一劫尚不能盡。

*(Kinh: Nếu có chúng sanh nào gặp ánh sáng ấy thì ba câu (tham, sân, si) đều tiêu tan hết, thân tâm nhẹ nhàng, vui mừng hơn hờ, phát lòng Bồ Đề. Dù họ đọa nơi ba đường (địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh) vô cùng đau khổ mà thấy ánh sáng ấy đều được nghỉ ngơi không còn khổ nữa. Sau khi chết đi, cũng nhờ đó mà được giải thoát. Ánh sáng rực rỡ của đức Phật Vô Lượng Thọ soi tỏ mười phương các cõi nước Phật, chẳng những Ta nay khen ngợi ánh sáng của Ngài mà đến các đức Phật, Bồ Tát, Duyên Giác và Thanh Văn cũng đều khen ngợi như thế. Nếu có chúng sanh nào biết được công đức oai thần trong ánh sáng của Ngài; ngày đêm dốc lòng nhắc nhở, ngợi khen, theo ý mình nguyện được sanh về cõi nước của Ngài và được các chúng Bồ Tát, Thanh Văn cùng ngợi khen công đức của mình. Sau cùng, khi chứng Phật đạo, được hết thảy chư Phật, Bồ Tát mười phương ngợi khen ánh sáng của mình như đã ngợi khen ánh sáng của đức Phật Vô Lượng Thọ.*

*Đức Phật bảo:*

*- Như Lai nói ra ánh sáng oai thần của đức Phật Vô Lượng Thọ, cao xa và màu nhiệm khác thường, dù cho trọn một kiếp cũng chưa thể hết được).*

***(Kinh) Phật ngữ A Nan:***

*- Vô Lượng Thọ Phật thọ mạng trường cửu, bất khả xưng kể, nhữ ninh tri hồ? Giả sử thập phương thế giới vô lượng chúng sanh giai đắc nhân thân, tất linh thành tựu Thanh Văn, Duyên Giác, đồ cộng tập hội thiên tư nhất tâm kiệt kỳ trí lực, u bách thiên vạn kiếp tất cộng thôi toán. Kế kỳ thọ mạng trường viễn kiếp số, bất năng cùng tận tri kỳ hạn cực. Thanh Văn, Bồ Tát, thiên nhân chi chúng, thọ mạng trường đoản diệc phục như thị, phi toán, số, thí dụ sở năng tri dã. Hựu Thanh Văn, Bồ Tát, kỳ số nan lượng, bất khả xưng thuyết. Thần trí đồng đạt, oai lực tự tại, năng u chưởng trung trì nhất thiết thế giới.*

*Phật ngữ A Nan:*

*- Bỉ Phật sơ hội, Thanh Văn chúng số bất khả xưng kể, Bồ Tát diệc nhiên. Năng như Đại Mục Kiền Liên, bách thiên vạn ức vô lượng vô số u a-tăng-kỳ na-do-tha kiếp. Nãi chí diệt độ, tất cộng kể giáo, bất*

***năng cứu liêu đa thiểu chi số, thí như đại hải thâm quảng vô lượng.***

(經)佛語阿難。無量壽佛。壽命長久不可稱計。汝寧知乎。假使十方世界無量眾生皆得人身。悉令成就聲聞·緣覺。都共集會禪思一心竭其智力。於百千萬劫悉共推算。計其壽命長遠劫數。不能窮盡知其限極。聲聞·菩薩·天人之眾。壽命長短亦復如是。非算數譬喻所能知也。又聲聞菩薩。其數難量不可稱說。神智洞達威力自在。能於掌中持一切世界。佛語阿難。彼佛初會。聲聞眾數不可稱計。菩薩亦然。能如大目犍連。百千萬億無量無數。於阿僧祇那由他劫。乃至滅度。悉共計校。不能究了多少之數。譬如大海深廣無量。

***(Kinh: Phật bảo A Nan:***

*- Lại nữa, thọ mạng của đức Phật Vô Lượng Thọ lâu dài không thể tính kể. Ông có hiểu chăng? Ví như vô số chúng sanh trong thế giới mười phương đều được thân người khiến cho các bậc Duyên Giác, Thanh Văn cùng luận bàn suy nghĩ, dồn mọi trí lực trong trăm ngàn muôn kiếp cũng khó mà biết được hạn lượng, thọ mạng dài hay ngắn của các hàng Bồ Tát, Thanh Văn, trời và người ở cõi nước Ngài. Lại nữa, thọ mạng của các Bồ Tát, Thanh Văn khó mà tính lường được, vì họ đều là những bậc thần thông, trí huệ cao thâm, oai lực tự tại, nắm được tất cả thế giới trong bàn tay.*

***Phật bảo A Nan rằng:***

*- Trong buổi hội đầu tiên của đức Phật kia, số chúng Bồ Tát cùng Thanh Văn như ngài Đại Mục Liên Liên và trăm ngàn muôn ức vô lượng vô số trong a-tăng-kỳ na-do-tha kiếp cho đến lúc diệt độ, nhân tánh cộng lại cũng không thể xét rõ được số lượng như biển cả sâu rộng khôn cùng).*

***(Kinh) Giả sử hữu nhân, tích kỳ nhất mao, dĩ vi bách phân, dĩ nhất phân mao triêm thủ nhất đế, ư ý vân hà? Kỳ sở đế giả, ư bỉ đại hải, hà sở vi đa?***

***A Nan bạch Phật:***

*- Bỉ sở đế thủy bỉ ư đại hải, đa thiểu chi lượng phi xảo lịch toán số ngôn từ thí loại sở năng tri dã.*

***Phật ngữ A Nan:***

*- Như Mục Liên đấng, ư bách thiên vạn ức na-do-tha kiếp, kể bỉ sơ hội Thanh Văn, Bồ Tát, sở tri số giả do như nhất đế, kỳ sở bất tri như đại hải thủy. Hựu kỳ quốc độ, thất bảo chư thụ châu mãn thế*

**giới: Kim thụ, ngân thụ, lưu ly thụ, pha lê thụ, san hô thụ, mã não thụ, xa cừ thụ. Hoặc hữu nhị bảo, tam bảo, nãi chí thất bảo chuyển cộng hợp thành. Hoặc hữu kim thụ, ngân diệp hoa quả. Hoặc hữu ngân thụ, kim diệp hoa quả. Hoặc lưu ly thụ, pha lê vi diệp, hoa quả diệp nhiên. Hoặc thủy tinh thụ, lưu ly vi diệp, hoa quả diệp nhiên. Hoặc san hô thụ, mã não vi diệp, hoa quả diệp nhiên.**

(經)假使有人。析其一毛以為百分。以一分毛沾取一滂。於意云何。其所滂者於彼大海。何所為多。阿難白佛。彼所滂水比於大海。多少之量非巧歷算數言辭譬類所能知也。佛語阿難。如目連等。於百千萬億那由他劫。計彼初會聲聞。菩薩。所知數者猶如一滂。其所不知如大海水。又其國土。七寶諸樹周滿世界。金樹。銀樹。琉璃樹。頗梨樹。珊瑚樹。瑪瑙樹。車磔樹。或有二寶。三寶乃至七寶轉共合成。或有金樹。銀葉華果。或有銀樹。金葉華果。或琉璃樹。玻梨為葉華果亦然。或水精樹。琉璃為葉華果亦然。或珊瑚樹。瑪瑙為葉華果亦然。

**(Kinh: Nếu có người chẻ một sợi tóc ra làm trăm phần, rồi lấy một phần thấm một giọt nước, theo ý ông, giọt nước ấy đối với biển cả kia có gọi là nhiều chăng?**

**A Nan bạch Phật:**

**- Giọt nước thấm vào một phần sợi tóc so với biển cả nhiều hay ít chẳng phải kể có tài tính toán, nói năng, ví dụ, so sánh mà biết được.**

**Phật bảo A Nan:**

**- Các bậc Bồ Tát, Thanh Văn trong buổi hội đầu tiên như ông Mục Kiền Liên đối với trăm ngàn vạn ức na-do-tha kiếp số lượng biết được cũng như một giọt nước ở trong biển lớn. Lại nữa, khắp cõi nước của Ngài có bảy loại cây quý báu mọc đầy đủ như: Vàng, bạc, lưu ly, pha lê, san hô, mã não, xa cừ. Có cây được kết hợp bằng nhiều món báu như: Cây vàng có lá, bông và trái bằng bạc. Cây bạc có lá, bông và trái bằng vàng. Cây lưu ly và cây pha lê cũng kết hợp như thế. Cây thủy tinh có lá, bông và trái bằng lưu ly. Cây san hô có lá, bông và trái bằng mã não).**

**(Kinh) Hoặc mã não thụ, lưu ly vi diệp, hoa quả diệp nhiên. Hoặc xa cừ thụ, chúng bảo vi diệp, hoa quả diệp nhiên. Hoặc hữu bảo thụ, tử kim vi bồn, bạch ngân vi hành, lưu ly vi chi, thủy tinh vi điều, san hô vi diệp, mã não vi hoa, xa cừ vi thật. Hoặc hữu bảo thụ, bạch ngân vi bồn, lưu ly vi hành, thủy tinh vi chi, san hô vi điều, mã não vi**

*diệp, xa cừ vi hoa, tử kim vi thật. Hoặ hữu bảo thụ, lưu ly vi bốn, thủy tinh vi hành, san hô vi chi, mã não vi điều, xa cừ vi diệp, tử kim vi hoa, bạch ngân vi thật. Hoặ hữu bảo thụ, thủy tinh vi bốn, san hô vi hành, mã não vi chi, xa cừ vi điều, tử kim vi diệp, bạch ngân vi hoa, lưu ly vi thật. Hoặ hữu bảo thụ, san hô vi bốn, mã não vi hành, xa cừ vi chi, tử kim vi điều, bạch ngân vi diệp, lưu ly vi hoa, thủy tinh vi thật. Hoặ hữu bảo thụ, mã não vi bốn, xa cừ vi hành, tử kim vi chi, bạch ngân vi điều, lưu ly vi diệp, thủy tinh vi hoa, san hô vi thật.*

(經)或瑪瑙樹。琉璃為葉華果亦然。或車磔樹。眾寶為葉華果亦然。或有寶樹。紫金為本。白銀為莖。琉璃為枝。水精為條。珊瑚為葉。瑪瑙為華。車磔為實。或有寶樹。白銀為本。琉璃為莖。水精為枝。珊瑚為條。瑪瑙為葉。車磔為華。紫金為實。或有寶樹。琉璃為本。水精為莖。珊瑚為枝。瑪瑙為條。車磔為葉。紫金為華。白銀為實。或有寶樹。水精為本。珊瑚為莖。瑪瑙為枝。車磔為條。紫金為葉。白銀為華。琉璃為實。或有寶樹。珊瑚為本。瑪瑙為莖。車磔為枝。紫金為條。白銀為葉。琉璃為華。水精為實。或有寶樹。瑪瑙為本。車磔為莖。紫金為枝。白銀為條。琉璃為葉。水精為華。珊瑚為實。

(*Kinh*: Cây mã não có lá, bông và trái bằng lưu ly. Cây xa cừ có lá, bông và trái bằng các thứ báu. Có cây báu gốc bằng vàng tía, thân bằng bạc trắng, cành bằng lưu ly, nhánh bằng thủy tinh, lá bằng san hô, bông bằng mã não, trái bằng xa cừ. Hoặ có cây báu gốc bằng bạc trắng, thân bằng lưu ly, cành bằng thủy tinh, nhánh bằng san hô, lá bằng mã não, bông bằng xa cừ, trái bằng vàng tía. Hoặ có cây báu gốc bằng lưu ly, thân bằng thủy tinh, cành bằng san hô, nhánh bằng mã não, lá bằng xa cừ, bông bằng vàng tía, trái bằng bạc trắng. Hoặ có cây báu gốc bằng thủy tinh, thân bằng san hô, cành bằng mã não, nhánh bằng xa cừ, lá bằng vàng tía, bông bằng bạc trắng, trái bằng lưu ly. Hoặ có cây báu gốc bằng san hô, thân bằng mã não, cành bằng xa cừ, nhánh bằng vàng tía, lá bằng bạc trắng, bông bằng xa cừ, nhánh bằng vàng tía, lá bằng bạc trắng, bông bằng lưu ly, trái bằng thủy tinh. Hoặ có cây báu gốc bằng mã não, thân bằng xa cừ, cành bằng bạc tía, nhánh bằng bạc trắng, lá bằng lưu ly, bông bằng thủy tinh, trái bằng san hô).

(*Kinh*) Hoặ hữu bảo thụ, xa cừ vi bốn, tử kim vi hành, bạch ngân vi chi, lưu ly vi điều, thủy tinh vi diệp, san hô vi hoa, mã não vi thật. Hàng hàng tương trị, hành hành tương vọng, chi chi tương

*chuân, điệp điệp tương hướng, hoa hoa tương thuận, thật thật tương đương, vinh sắc quang diệu, bất khả thắng thị. Thanh phong thời phát, xuất ngữ âm thanh, vi diệu cung thương, tự nhiên tương hòa.*

*Hựu Vô Lượng Thọ Phật, kỳ đạo tràng thụ cao tứ bách vạn lý. Kỳ bốn châu vi ngũ thiên do-tuần, chi điệp tứ bố nhị thập vạn lý. Nhất thiết chúng bảo tự nhiên hợp thành. Dĩ Nguyệt Quang ma-ni, Trì Hải luân bảo, chúng bảo chi vương, nhi trang nghiêm chi. Châu táp điều gian thùy bảo anh lạc, bách thiên vạn sắc, chủng chủng dị biến. Vô lượng quang viêm chiếu diệu vô cực. Trân diệu bảo vôong la phú kỳ thượng, nhất thiết trang nghiêm tùy ứng nhi hiện. Vi phong từ động, xuất diệu pháp âm, phổ lưu thập phương nhất thiết Phật quốc.*

(經)或有寶樹。車磔為本。紫金為莖。白銀為枝。琉璃為條。水精為葉。珊瑚為華。瑪瑙為實。行行相值。莖莖相望。枝枝相準。葉葉相向。華華相順。實實相當。榮色光曜不可勝視。清風時發出五音聲。微妙宮商自然相和。又無量壽佛。其道場樹高四百萬里。其本周圍五千由旬。枝葉四布二十萬里。一切眾寶自然合成。以月光摩尼持海輪寶眾寶之王。而莊嚴之。周匝條間垂寶瓔珞。百千萬色種種異變。無量光炎照曜無極。珍妙寶網羅覆其上。一切莊嚴隨應而現。微風徐動出妙法音。普流十方一切佛國。

(Kinh: Hoặc có cây báu gốc bằng xa cừ, thân bằng vàng tía, cành bằng bạc trắng, nhánh bằng lưu ly, lá bằng thủy tinh, bông bằng san hô, trái bằng mã não. Các hàng cây bằng nhau, thân sát với nhau, cành chạm với nhau, lá hướng vào nhau, bông thuận với nhau và trái hợp với nhau, thật là tươi thắm, nhìn không thể xiết. Gió thường nổi lên, phát ra năm thứ tiếng cung thương hòa hợp, thật là nhiệm màu.

Lại nữa, cây Bồ Đề của đức Vô Lượng Thọ cao bốn vạn dặm, chu vi gốc cây năm ngàn do-tuần, cành lá xòe ra bốn bên hai mươi vạn dặm, được kết hợp tự nhiên bằng tất cả các báu vật. Lại lấy ngọc Nguyệt Quang ma-ni và Trì Hải luân bảo là vua của các báu vật mà trang nghiêm cho cây ấy. Xung quanh, dọc cây rủ xuống những chuỗi hạt quý lấp lánh trăm màu khác lạ, chói sáng vô cùng. Lại có lưới báu trân diệu che trùm phía trên nên tất cả những vẻ trang nghiêm tốt đẹp đều tùy đó mà hiện ra. Gió thiên lay động các cây báu gây ra nhiều tiếng pháp nhiệm màu và tiếng ấy lan rộng khắp cõi Phật).

(Kinh) Kỳ văn âm giả, đắc thâm pháp nhãn, trụ Bất Thoái Chuyển, chí thành Phật đạo, bất tao khổ hoạn. Mục đồ kỳ sắc, nhĩ văn

*Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải*

*kỳ âm, tị tri kỳ hương, thiết thường kỳ vị, thân xúc kỳ quang, tâm dĩ pháp duyên, nhất thiết giai đắc thậm thâm pháp nhãn, trụ Bất Thoái Chuyển chí thành Phật đạo. Lục căn thanh triệt, vô chư não hoạn.*

*A Nan! Nhược bỉ quốc nhân thiên, kiến thử thụ giả, đắc tam pháp nhãn: Nhất giả Âm Hưởng Nhãn, nhị giả Nhu Thuận Nhãn, tam giả Vô Sanh Pháp Nhãn. Thử giai Vô Lượng Thọ Phật oai thân lực cố, bổn nguyện lực cố: Mãn túc nguyện cố, minh liễu nguyện cố, kiên cố nguyện cố, cứu cánh nguyện cố.*

*Phật cáo A Nan:*

*- Thế gian đế vương hữu bách thiên âm nhạc, tự Chuyển Luân Thánh Vương, nãi chí đệ Lục Thiên thượng kỹ nhạc âm thanh, triển chuyển tương thăng thiên ức vạn bội, đệ Lục Thiên thượng chủng nhạc âm, bất như Vô Lượng Thọ quốc chư thất bảo thụ nhất chủng âm thanh thiên ức bội dã.*

(經)其聞音者得深法忍。住不退轉。至成佛道。不遭苦患。目覩其色。耳聞其音。鼻知其香。舌嘗其味。身觸其光。心以法緣。一切皆得甚深法忍。住不退轉至成佛道。六根清徹無諸惱患。阿難。若彼國人天。見此樹者得三法忍。一者音響忍。二者柔順忍。三者無生法忍。此皆無量壽佛威神力故。本願力故。滿足願故。明了願故。堅固願故。究竟願故。佛告阿難。世間帝王有百千音樂。自轉輪聖王。乃至第六天上伎樂音聲。展轉相勝千億萬倍。第六天上萬種樂音。不如無量壽國諸七寶樹一種音聲。千億倍也。

*(Kinh: Người nào có duyên lành nghe tiếng ấy sẽ được pháp nhãn thâm sâu, trụ vào ngôi Bất Thoái, sau sẽ chứng được Phật quả. Căn tai thông suốt không sanh bệnh khổ. Mắt thấy màu cây, mũi ngửi hương cây, miệng nếm vị cây, thân chạm vào ánh sáng của cây, sáu căn thông suốt, không còn bệnh tật phiền não nữa. Tâm với pháp duyên theo, đều được pháp nhãn thâm diệu, trụ vào ngôi Bất Thoái Chuyển, chứng thành Phật đạo.*

*Này A Nan! Trời và người ở cõi kia nếu ai trông thấy cây ấy thì được ba pháp nhãn là: Âm Hưởng Nhãn, Nhu Thuận Nhãn và Vô Sanh Pháp Nhãn. Đó là nhờ vào sức oai thân và sức bản nguyện: Nguyện mãn túc, nguyện minh liễu, nguyện kiên cố và nguyện cứu cánh của đức Phật Vô Lượng Thọ.*

*Phật bảo A Nan rằng:*

*- Có hàng ngàn tiếng nhạc của các vị đế vương, Chuyển Luân Thánh Vương lên tới cõi trời thứ sáu, kỹ nhạc âm thanh hơn gấp ngàn*

*vạn ức lần. Muôn tiếng nhạc trên cõi trời thứ sáu cũng không bằng tiếng nhạc của các cây thất bảo ở cõi Phật Vô Lượng Thọ gảy ra).*

**(Kinh)** *Diệc hữu tự nhiên vạn chủng kỹ nhạc, hựu kỳ nhạc thanh vô phi pháp âm. Thanh sương ai lượng, vi diệu, hòa nhã, thập phương thể giới âm thanh chi trung, tối vi đệ nhất. Hựu giảng đường, tịnh xá, cung điện, lâu quán, giai thất bảo trang nghiêm tự nhiên hóa thành. Phục dĩ chân châu, minh nguyệt, ma-ni chúng bảo, dĩ vi giao lạc phú cái kỳ thượng. Nội ngoại tả hữu, hữu chư dục trì, hoặc thập do-tuần, hoặc nhị thập, tam thập, nãi chí bách thiên do-tuần, tung quảng thâm thiền, các giai nhất đẳng. Bát công đức thủy trạm nhiên doanh mãn, thanh tịnh, hương khiết, vị như cam lộ. Hoàng kim trì giả, để bạch ngân sa. Bạch ngân trì giả, để hoàng kim sa. Thủy tinh trì giả, để lưu ly sa. Lưu ly trì giả, để thủy tinh sa. San hô trì giả, để hổ phách sa. Hổ phách trì giả, để san hô sa. Xa cừ trì giả, để mã não sa. Mã não trì giả, để xa cừ sa. Bạch ngọc trì giả, để tử kim sa. Tử kim trì giả, để bạch ngọc sa. Hoặc nhị bảo, tam bảo, nãi chí thất bảo, chuyển hợp thành.*

(經)亦有自然萬種伎樂。又其樂聲無非法音。清暢哀亮微妙和雅。十方世界音聲之中最為第一。又講堂精舍宮殿樓觀皆七寶莊嚴自然化成。復以真珠明月摩尼眾寶。以為交瑠覆蓋其上。內外左右有諸浴池。或十由旬。或二十。三十。乃至百千由旬。縱廣深淺各皆一等。八功德水湛然盈滿。清淨香潔味如甘露。黃金池者底白銀沙。白銀池者底黃金沙。水精池者底琉璃沙。琉璃池者底水精沙。珊瑚池者底琥珀沙。琥珀池者底珊瑚沙。車磔池者底瑪瑙沙。瑪瑙池者底車磔沙。白玉池者底紫金沙。紫金池者底白玉沙。或二寶。三寶。乃至七寶轉共合成。

**(Kinh:** *Tiếng nhạc tự nhiên ấy tâu lên những pháp âm trong treo, du dương, màu nhiệm, hòa nhã hơn các tiết điệu âm thanh ở thế giới mười phương. Giảng đường, tịnh xá, cung điện, lâu đài tự nhiên hiện ra, được trang trí bằng bảy báu vật. Lại lấy các ngọc báu: Chân châu, minh nguyệt, ma-ni, kết làm tràng hoa chuỗi hạt giảng phủ ở trên đó. Lại có những ao tắm, hoặc mười, hai mươi, ba mươi cho đến trăm ngàn do-tuần, dài, rộng, nông, sâu đều như nhau ở trong, ngoài và tả, hữu. Nước tám công đức phẳng lặng tràn đầy, trong veo, sạch sẽ, mát thơm như nước cam lộ. Ao vàng ròng thì đáy bằng cát bạc trắng; ao bạc trắng thì đáy bằng cát vàng ròng; ao thủy tinh thì đáy bằng cát lưu ly; ao lưu ly*

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

thì đáy bằng cát thủy tinh; ao san hô thì đáy bằng cát hổ phách; ao hổ phách thì đáy bằng cát san hô; ao xa cừ thì đáy bằng cát mã não; ao mã não thì đáy bằng cát xa cừ; ao ngọc trắng thì đáy bằng cát vàng tía; ao vàng tía thì đáy bằng cát ngọc trắng. Hoặc có hai món báu, ba món báu cho đến bảy món báu cùng kết hợp mà thành).

**(Kinh) Kỳ trì ngạn thượng, hữu Chiên Đàn thụ, hoa điệp thù bố, hương khí phổ huân. Thiên Ưu Bát La hoa, Bát Đàm Ma hoa, Câu Vật Đầu hoa, Phân Đà Lợi hoa, tạp sắc quang mậu, di phú thủy thượng. Bỉ chư Bồ Tát cập Thanh Văn chúng, nhược nhập bảo trì, ý dục linh thủy một tức, thủy tức một tức; dục linh chí tất, tức chí ư tất; dục linh chí yêu, thủy tức chí yêu; dục linh chí cảnh, thủy tức chí cảnh; dục linh quán thân, tự nhiên quán thân; dục linh hoàn phục, thủy triếp hoàn phục. Điều hòa, lãnh, noãn, tự nhiên tùy ý; khai thần duyệt thể, dưỡng trừ tâm cấu, thanh minh, trừng khiết, tịnh nhược vô hình. Bảo sa ánh triệt, vô thâm bất chiếu, vi lan hồi lưu chuyển tương quán chú. An tường từ thệ, bất trì, bất tất, ba dương vô lượng tự nhiên diệu thanh. Tùy kỳ sở ưng, mặc bất văn giả, hoặc văn Phật thanh, hoặc văn Pháp thanh, hoặc văn Tăng thanh, hoặc Tịch Tĩnh thanh, Không Vô Ngã thanh, Đại Từ Bi thanh, Ba La Mật thanh, hoặc Thập Lực Vô Úy Bất Cộng Pháp thanh, Chư Thông Huệ thanh, Vô Sở Tác thanh, Bất Khởi Diệt thanh, Vô Sanh Nhẫn thanh. Nãi chí Cam Lộ Quán Đảnh chúng diệu pháp thanh.**

(經)其池岸上有栴檀樹。華葉垂布香氣普熏。天優鉢羅華。鉢曇摩華。拘物頭華。分陀利華。雜色光茂彌覆水上。彼諸菩薩及聲聞眾。若入寶池。意欲令水沒足。水即沒足。欲令至膝。即至於膝。欲令至腰。水即至腰。欲令至頸。水即至頸。欲令灌身。自然灌身。欲令還復。水輒還復。調和冷煖自然隨意。開神悅體蕩除心垢。清明澄潔淨若無形。寶沙映徹無深不照。微瀾迴流轉相灌注。安詳徐逝不遲不疾。波揚無量自然妙聲。隨其所應莫不聞者。或聞佛聲。或聞法聲。或聞僧聲。或寂靜聲。空無我聲。大慈悲聲。波羅蜜聲。或十力無畏。不共法聲。諸通慧聲。無所作聲。不起滅聲。無生忍聲。乃至甘露灌頂眾妙法聲。

**(Kinh): Trên bờ ao có cây Chiên Đàn, hoa lá tỏa ra, hương thơm ngào ngạt khắp nơi. Lại có những loại sen ở cõi trời như hoa Ưu Bát La, hoa Bát Đàm Ma, hoa Câu Mâu Đầu, hoa Phân Đà Lợi đủ màu tươi đẹp nở khắp trên mặt nước. Các Bồ Tát và Thanh Văn ở cõi Phật kia khi vào**



***Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải***

*ao báu, tùy theo ý muốn sẽ được toại nguyện, như muốn nước ngập chân, nước liền ngập chân; muốn tới đầu gối, nước liền tới đầu gối; muốn tới ngang lưng, nước liền tới ngang lưng; muốn tới cổ, nước liền tới cổ; muốn tưới vào mình, nước liền tưới vào mình; muốn nước trở lại, nước liền trở lại. Điều hòa lạnh ấm tự nhiên theo ý muốn. Nước ấy trong sáng, lắng sạch, yên lặng như hư không và có tác dụng làm cho tinh thần sáng suốt, thân thể tốt đẹp, gột sạch những nhơ bẩn trong tâm. Lại có cát báu lấp lánh ở bất cứ nơi nào, sâu thẳm cũng thấy rõ ràng. Dòng nước chảy quanh, chẳng chậm, chẳng mau, nhẹ nhàng êm ả, xoay vần khắp ao. Sóng gợn lăn tăn tự nhiên gây nên vô số tiếng màu nhiệm theo chỗ đáp ứng, ở đâu cũng nghe thấy được. Hoặc nghe tiếng Phật, hoặc nghe tiếng Pháp, hoặc nghe tiếng Tăng; hoặc tiếng Tịch Tĩnh, tiếng Không, Vô Ngã, tiếng Đại Từ Bi, tiếng Ba La Mật, tiếng Thập Lực Vô Úy Bất Cộng Pháp, các tiếng Thông Huệ, tiếng Vô Sở Tác, tiếng Bất Khởi Diệt, tiếng Vô Sanh Nhân, cho đến tiếng Cam Lộ Quán Đảnh và những tiếng pháp màu nhiệm khác...)*

***(Kinh) Như thị đẳng thanh, xứng kỳ sở văn, hoan hỷ vô lượng. Tùy thuận thanh tịnh ly dục tịch diệt chân thật chi nghĩa; tùy thuận Tam Bảo lực Vô Sở Úy Bất Cộng chi pháp; tùy thuận thông huệ Bồ Tát, Thanh Văn sở hành chi đạo. Vô hữu tam đồ khổ nạn chi danh, dẫn hữu tự nhiên khoái lạc chi âm, thị cố kỳ quốc danh viết Cực Lạc.***

***A Nan! Bỉ Phật quốc độ chư vãng sanh giả, cụ túc như thị thanh tịnh sắc thân. Chư diệu âm thanh, thần thông công đức, sở xứ cung điện, y phục, ẩm thực, chủng diệu hoa hương, trang nghiêm chi cụ, do đệ Lục Thiên tự nhiên chi vật. Nhược dục thực thời, thất bảo ứng khí tự nhiên tại tiền. Kim, ngân, lưu ly, xa cừ, mã não, san hô, hổ phách, minh nguyệt, châu châu, như thị chủng bát tùy ý nhi chí, bách vị ẩm thực tự nhiên doanh mãn. Tuy hữu thử thực, thật vô thực giả, dẫn kiến sắc văn hương, ý dĩ vi thực, tự nhiên bảo túc.***

***(經)如是等聲。稱其所聞歡喜無量。隨順清淨離欲寂滅真實之義。隨順三寶力無所畏不共之法。隨順通慧菩薩聲聞所行之道。無有三塗苦難之名。但有自然快樂之音。是故其國名曰極樂。阿難。彼佛國土諸往生者。具足如是清淨色身。諸妙音聲神通功德。所處宮殿衣服飲食。眾妙華香莊嚴之具。猶第六天自然之物。若欲食時。七寶應器自然在前。金銀·琉璃·車磔·瑪瑙·珊瑚·虎珀·明月·真珠。如是眾鉢隨意而至。百味飲食自然盈滿。雖有此食實***

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

無食者。但見色聞香。意以為食。自然飽足。

**(Kinh):** Những tiếng như thế, xứng hợp chỗ nghe, vui thích vô cùng. Tiếng ấy tùy theo nghĩa thanh tịnh, lìa dục, vắng lặng, chân thật; tùy theo pháp Vô Sở Úy Bất Cộng của sức Tam Bảo; tùy theo đạo sở thành của bậc Bồ Tát, Thanh Văn thông sáng, không có cái tên tam đồ, khổ nạn, chỉ có tiếng khoái lạc tự nhiên. Bởi thế, cõi nước ấy được gọi là nước An Lạc.

Này A Nan! Những người được sanh qua cõi nước của đức Phật A Di Đà đều được công đức đầy đủ, thần thông, âm thanh màu nhiệm và sắc thân thanh tịnh như thế. Lại có cung điện, chỗ ở trang nghiêm, y phục đầy đủ, thức ăn uống, hoa hương màu nhiệm và vật dụng để trang sức cũng như những vật tự nhiên trên trời thứ sáu. Khi muốn ăn thì tự nhiên trước mặt hiện ra bát bằng thất bảo: Vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, mã não, san hô, hổ phách, minh nguyệt, châu châu theo ý mình muốn. Hàng trăm thức ăn tự nhiên mà có đủ cả. Thật ra, tuy nói có các thức ăn uống nhưng chẳng ăn uống gì, chỉ thấy màu sắc, ngửi mùi hương, nếu nghĩ đến ăn thì tự nhiên no đủ).

**(Kinh)** Thân tâm nhu nhuyễn, vô sở vị trước, sự dĩ hóa khứ, thời chí phục hiện. Bĩ Phật quốc độ thanh tịnh, an ổn vi diệu khoái lạc, thứ u vô vi Nê Hoàn chi đạo. Kỳ chư Thanh Văn, Bồ Tát, nhân, thiên, trí huệ cao minh, thần thông đồng đạt, hàm đồng nhất loại, hình vô dị trạng. Dẫn nhân thuận dư phương, cố hữu nhân thiên chi danh, nhan mạo đoan chánh, siêu thế hy hữu. Dung sắc vi diệu phi thiên, phi nhân, giai thọ tự nhiên hư vô chi thân, vô cực chi thể.

**Phật cáo A Nan:**

- Thí như thế gian bản cùng khát nhân tại đế vương biên, hình mạo, dung trạng, ninh khả loại hồ?

**A Nan bạch Phật:**

- Giả linh thử nhân tại đế vương biên, luy lậu, xú ác, vô dĩ vi dụ, bách thiên vạn ức bất khả kể bội. Sở dĩ nhiên giả, bản cùng khát nhân để cực tư hạ. Y bất tế hình, thực thú chi mạng, cơ hàn khôn khổ, nhân lý đãi tận. Giai tọa tiền thế bất thực đức bản, tích tài bất thí, phú hữu ích khan, dẫn dục đường đắc, tham cầu vô yếm. Bất tín tu thiện, phạm ác sơn tích, như thị thọ chung tài bảo tiêu tán.

(經)身心柔軟無所味著。事已化去時至復現。彼佛國土清淨安隱微妙快樂。次於無為泥洹之道。其諸聲聞・菩薩・人天。智慧高

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

明神通洞達。咸同一類形無異狀。但因順餘方故有人天之名。顏貌端正超世希有。容色微妙非天非人。皆受自然虛無之身無極之體。佛告阿難。譬如世間貧窮乞人在帝王邊。形貌容狀寧可類乎。阿難白佛。假令此人在帝王邊。羸陋醜惡無以為喻。百千萬億不可計倍。所以然者。貧窮乞人底極廝下。衣不蔽形食趣支命。飢寒困苦人理殆盡。皆坐前世不殖德本。積財不施富有益慳。但欲唐得貪求無厭。不信修善犯惡山積。如是壽終財寶消散。

*(Kinh: Thân tâm không ham đắm vị gì, nên hiện ra rồi lại biến đi, tới bữa ăn lại hiện ra như cũ. Cõi nước đức Phật A Di Đà thanh tịnh, an vui tự tại, kỳ diệu ngang tới cảnh Niết Bàn vô vi. Các hàng Bồ Tát, Thanh Văn, trời và người ở cõi ấy, trí huệ cao minh, thần thông diệu dụng, hình trạng giống nhau, không hề sai khác. Bởi vì, thuận theo hạnh nguyện khác nhau nên mới có cái tên trời, người. Lại nữa, diện mạo đoan chánh, trên đời hiếm có, đáng đáp nhiệm màu, chẳng phải trời, chẳng phải người, hưởng thụ cái thân vô hư, cái thể vô cực của tự nhiên.*

*Đức Phật bảo A Nan:*

*- Ví như trong đời hình dung người hành khát có thể giống ông vua chăng?*

*A Nan bạch Phật:*

*- Bạch đức Thế Tôn! Người hành khát gầy ốm, xấu xa, ngu độn, hèn kém gấp trăm ngàn vạn ức lần vị vua, dù người ấy ở bên cạnh vị vua cũng không thể lấy gì so sánh được. Vì lẽ, người hành khát tâm thường hèn hạ, áo chẳng đủ che thân, ăn không đủ no dạ, đói rét khôn khổ, đều bởi nghiệp quả trước kia, giàu có bất nhân, đã chứa chất nhiều tiền của mà còn gian tham keo kiệt; chẳng tin nhân quả, không chịu làm lành, tội ác đầy đầy chất cao như núi. Rồi khi chết đi, gia sản tiêu tan).*

*(Kinh) Khổ thân tích tụ, vì chi ưu não, ư kỷ vô ích, đồ vi tha hữu. Vô thiện khả hĩ, vô đức khả thị, thị cố tử đạo ác thú, thọ thử trường khổ. Tội tất đắc xuất, sanh vi hạ tiện, ngu bỉ tư cực, thị đồng nhân loại. Sở dĩ thế gian, đế vương nhân trung độc tôn, giai do túc thế tích đức sở trí. Từ huệ, bác thí, nhân ái kiêm tế, lý tín tu thiện, vô sở vi tránh. Thị dĩ thọ chung phước ینگ, đắc thăng thiện đạo. Thượng sanh thiên thượng, hưởng tư phước lạc, tích thiện dư khánh, kim đắc vi nhân. Ngộ sanh vương gia tự nhiên tôn quý, nghi dung đoan chánh chúng sở kính sự. Diệu y trân thiện tùy tâm phục ngự, túc phước sở truy cố năng trí thử.*

**Phật cáo A Nan:**

**- Nhữ ngôn thị dã, kế như đế vương, tuy nhân trung tôn quý, hình sắc đoan chánh, tử chi Chuyển Luân Thánh Vương, thậm vi bỉ lậu, do bỉ khát nhân tại đế vương biên. Chuyển Luân Thánh Vương oai tướng thù diệu thiên hạ đệ nhất, tử Đạo Lợi Thiên vương, hựu phục xú ác bất đắc tương dụ vạn ức bội dã.**

(經)苦身積聚為之憂惱。於己無益徒為他有。無善可怙無德可恃。是故死墮惡趣受此長苦。罪畢得出生為下賤。愚鄙斯極示同人類。所以世間帝王人中獨尊。皆由宿世積德所致。慈惠博施仁愛兼濟。履信修善無所違諍。是以壽終福應得昇善道。上生天上享茲福樂。積善餘慶今得為人。遇生王家自然尊貴。儀容端正眾所敬事。妙衣珍膳隨心服御。宿福所追故能致此。佛告阿難。汝言是也。計如帝王。雖人中尊貴形色端正。比之轉輪聖王。甚為鄙陋。猶彼乞人在帝王邊。轉輪聖王威相殊妙天下第一。比忉利天王。又復醜惡不得相喻萬億倍也。

(**Kinh:** Suốt đời khổ thân, tích lũy cho người mà chẳng ích gì cho mình, không phước đức để nương tựa, nên phải đọa vào chốn dữ, chịu khổ đời đời. Tôi không siêu thoát nên dù được làm người chỉ là hạng hèn hạ, dốt nát quê mùa, bị đời khinh rẻ. Còn các vị vua được tôn trọng nhất trong cõi người, đều do đời trước đã chứa góp nhiều công đức, rộng lòng ban ân, bố thí, thương yêu cứu giúp mọi người, tin Phật làm lành, không tranh chấp thiệt hơn, sau khi chết đi, được sanh lên cõi trời, hưởng phước an vui. Còn người làm nhiều điều thiện, nay được sanh vào vương tộc, cao sang quyền thế, ai cũng kính trọng, ăn ngon, mặc đẹp, thỏa lòng sắm sửa. Được như vậy là nhờ phước đức xưa kia.

**Phật bảo A Nan rằng:**

**- Ông nói phải đấy, vua tuy là bậc tôn quý trong loài người, hình tướng đoan chánh, nhưng so với bậc Chuyển Luân Thánh Vương thì rất là hèn kém, cũng như người hành khát bên cạnh vị vua vậy. Bậc Chuyển Luân Thánh Vương oai tướng tốt đẹp lạ thường là đệ nhất trong thiên hạ, nhưng so với vua Đế Thích trên cõi trời Đạo Lợi thì lại xấu gấp vạn ức lần không thể sánh kịp).**

**(Kinh) Giả linh Thiên Đế tử đệ Lục Thiên vương, bách thiên ức bội bất tương loại dã. Thiết đệ Lục Thiên vương, tử Vô Lượng Thọ Phật quốc Bồ Tát, Thanh Văn, quang nhan dung sắc bất tương cập dã, bách thiên vạn ức bất khả kế bội.**

**Phật cáo A Nan:**

- Vô Lượng Thọ quốc kỳ chư thiên nhân, y phục, ẩm thực, hoa, hương, anh lạc, chư cái, tràng phan, vi diệu âm thanh. Sở cư xá trạch, cung điện, lâu, các, xứng kỳ hình sắc, cao hạ đại tiểu, hoặc nhất bảo, nhị bảo. Nãi chí vô lượng chúng bảo, tùy ý sở dục, ứng niệm tức chí. Hựu dĩ chúng bảo diệu y biến bố kỳ địa, nhất thiết nhân thiên tiên chi nhi hành. Vô lượng bảo vông di phú Phật thượng, giai dĩ kim lữ chân châu, bách thiên tạp bảo, kỳ diệu trân dị, trang nghiêm, hiệu sức châu tạp tứ diện, thù dĩ bảo linh, quang sắc hoảng diệu, tận cực nghiêm lệ. Tự nhiên đức phong từ khởi vi động, kỳ phong điều hòa bất hàn, bất thử, ôn lương, nhu nhuyễn, bất trì, bất tật, xuy chư la vông cập chúng bảo thụ.

(經)假令天帝比第六天王。百千億倍不相類也。設第六天王。比無量壽佛國菩薩。聲聞。光顏容色不相及逮。百千萬億不可計倍。佛告阿難。無量壽國其諸天人。衣服飲食華香瓔珞。諸蓋幢幡微妙音聲。所居舍宅宮殿樓閣。稱其形色高下大小。或一寶。二寶。乃至無量眾寶。隨意所欲應念即至。又以眾寶妙衣遍布其地。一切人天踐之而行。無量寶網彌覆佛上。皆以金縷真珠百千雜寶奇妙珍異。莊嚴絞飾周匝四面。垂以寶鈴。光色晃曜盡極嚴麗。自然德風徐起微動。其風調和不寒不暑。溫涼柔軟不遲不疾。吹諸羅網及眾寶樹。

(Kinh: Nếu đem vua Đê Thích so với bậc vua trên cõi trời thứ sáu là Tha Hóa Tự Tại Thiên thì hơn kém nhau gấp trăm ngàn ức lần. Nếu bậc vua ở cõi trời thứ sáu so với các Bồ Tát, Thanh Văn trong cõi nước của đức Phật Vô Lượng Thọ thì vẻ đẹp tươi sáng của các Ngài gấp trăm ngàn vạn ức lần, chẳng có thể sánh được.

**Phật bảo A Nan:**

- Trời và người trong cõi nước Phật Vô Lượng Thọ thì y phục, thức ăn uống, hoa hương, chuỗi hạt, tàn lọng, phan phướn, âm thanh, chỗ ở, nhà cửa, cung điện, lâu đài, đều xứng hợp với hình sắc cao thấp, lớn nhỏ. Lại có các món báu, hoặc một, hai, cho đến vô lượng các món báu, theo ý mình muốn là sẽ có ngay. Lại dùng các thứ áo tốt đẹp làm bằng các món báu trải khắp cõi đất để tất cả trời và người dạo đi trên đó. Lại có vô lượng lưới báu trùm hết cõi Phật, lưới ấy đan bằng vàng, ngọc, chân châu và trăm ngàn thứ quý báu đẹp để lạ lùng để tô điểm trang nghiêm khắp cõi. Lại có chuông báu rủ xuống, màu sắc rực rỡ vô cùng. Lại có gió đức hiu hiu tự nhiên dấy lên, điều hòa, man mác, chẳng

*lạnh chẳng nóng, chẳng chậm chẳng mau, thổi vào những mạng lưới và các cây báu).*

*(Kinh) Diễn phát vô lượng vi diệu pháp âm, lưu bố vạn chủng ôn nhã đức hương. Kỳ hữu văn giả, trần lao cấu tập tự nhiên bất khởi, phong xúc kỳ thân, giai đắc khoái lạc, thí như tỳ-kheo đắc Diệt Tận tam-muội. Hựu phong xuy tán hoa biến mãn Phật độ. Tùy sắc thứ đệ, nhi bất tạp loạn, nhu nhuyễn, quang trạch, hình hương phân liệt. Túc lý kỳ thượng, hãm hạ tứ thốn, tùy cử túc dĩ, hoàn phục như cố. Hoa dụng dĩ ngật, địa triếp khai liệt, dĩ thứ hóa một, thanh tịnh vô di. Tùy kỳ thời tiết, phong xuy tán hoa, như thị lục phản. Hựu chúng bảo liên hoa châu mãn thế giới, nhất nhất bảo hoa bách thiên ức điệp. Kỳ điệp quang minh vô lượng chủng sắc: Thanh sắc thanh quang, bạch sắc bạch quang, huyền hoàng, châu tử, quang sắc diệc nhiên, vĩ điệp hoán lạn, minh diệc nhật nguyệt. Nhất nhất hoa trung, xuất tam thập lục bách thiên ức quang. Nhất nhất quang trung, xuất tam thập lục bách thiên ức Phật, thân sắc tử kim, tướng hảo thù đặc. Nhất nhất chư Phật, hựu phóng bách thiên quang minh, phổ vị thập phương thuyết vi diệu pháp. Như thị chư Phật, các các an lập vô lượng chúng sanh ư Phật chánh đạo.*

(經)演發無量微妙法音。流布萬種溫雅德香。其有聞者塵勞垢習自然不起。風觸其身皆得快樂。譬如比丘得滅盡三昧。又風吹散華遍滿佛土。隨色次第而不雜亂。柔軟光澤馨香芬烈。足履其上陷下四寸。隨舉足已還復如故。華用已訖地輒開裂。以次化沒清淨無遺。隨其時節風吹散華。如是六反。又眾寶蓮華周滿世界。一一寶華百千億葉。其葉光明無量種色。青色青光。白色白光。玄黃朱紫光色亦然。煒燁煥爛明曜日月。一一華中。出三十六百千億光。一一光中。出三十六百千億佛。身色紫金相好殊特。一一諸佛。又放百千光明。普為十方說微妙法。如是諸佛。各各安立無量眾生於佛正道。

*(Kinh: Diễn ra vô lượng pháp âm nhiệm màu, tỏa ra muôn thứ đức hương hòa nhã. Nếu có người nào nghe và ngửi được những hương ấy thì tâm niệm như xâu tự nhiên lắng xuống và thân tâm đều được yên vui, như vị tỳ-kheo được pháp chánh định. Lại có gió thổi hoa rơi khắp cùng cõi Phật, rơi theo từng màu sắc mềm dịu, tươi thắm, ngào ngạt hương thơm. Chân đi trên đó, lún xuống bốn tấc, khi nhấc chân lên, lại trở về như cũ. Sau rớt, đất liền nứt ra, chôn vùi mất hoa, không còn một*

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

cánh. Lại tùy theo thời tiết, gió thổi hoa rơi, đến sáu lần như thế. Lại có những hoa sen báu đầy khắp thế giới, mỗi một bông hoa có trăm ngàn ức cánh. Ánh sáng của hoa ấy có vô lượng sắc màu: Màu xanh thì ánh xanh, màu trắng thì ánh trắng, màu tím thì ánh tím, màu vàng thì ánh vàng, màu đỏ thì ánh đỏ và màu tía thì ánh tía, chói lọi rực rỡ như mặt trời và mặt trăng. Trong mỗi một bông hoa tỏa ra ba mươi sáu trăm ngàn ức ánh sáng. Trong mỗi một ánh sáng hiện ra ba mươi sáu trăm ngàn ức đức Phật, thân màu vàng tía, tướng đẹp khác thường. Tất cả các đức Phật lại phóng ra trăm ngàn ánh sáng, vì chúng sanh cả mười phương mà nói pháp nhiệm mầu, khiến tất cả trở về chánh đạo của Phật).

**Vô Lượng Thọ Kinh - Quyển Hạ**

**無量壽經卷下**

**(Kinh) Phật cáo A Nan:**

- Kỳ hữu chúng sanh sanh bỉ quốc giả, giai tất trụ u chánh định chi tu. Sở dĩ giả hà? Bỉ Phật quốc trung vô chư tà tu cập bất định chi tu. Thập phương Hằng sa chư Phật Như Lai, giai cộng tán thán Vô Lượng Thọ Phật oai thần công đức bất khả tư nghị. Chư hữu chúng sanh văn kỳ danh hiệu, tín tâm hoan hỷ, nãi chí nhất niệm, chí tâm hồi hướng, nguyện sanh bỉ quốc, tức đắc vãng sanh, trụ Bất Thoái Chuyển, duy trì Ngũ Nghịch, phỉ báng Chánh Pháp.

**Phật cáo A Nan:**

- Thập phương thế giới chư thiên, nhân dân, kỳ hữu chí tâm nguyện sanh bỉ quốc, phạm hữu tam bối.

Kỳ thượng bối giả, xả gia, khí dục, nhi tác sa-môn, phát Bồ Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm Vô Lượng Thọ Phật, tu chư công đức, nguyện sanh bỉ quốc. Thử đẳng chúng sanh lâm thọ chung thời, Vô Lượng Thọ Phật dĩ chư đại chúng hiện kỳ nhân tiền, tức tùy bỉ Phật, vãng sanh kỳ quốc, tiện u thất bảo hoa trung, tự nhiên hóa sanh, trụ Bất Thoái Chuyển, trí huệ dũng mãnh, thần thông tự tại.

(經)佛告阿難。其有眾生生彼國者。皆悉住於正定之聚。所以者何。彼佛國中無諸邪聚及不定之聚。十方恒沙諸佛如來。皆共讚歎無量壽佛威神功德不可思議。諸有眾生聞其名號。信心歡喜乃至一念。至心迴向願生彼國。即得往生住不退轉。唯除五逆誹謗正法。佛告阿難。十方世界諸天人民。其有至心願生彼國。凡有三

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

輩。其上輩者。捨家棄欲而作沙門。發菩提心。一向專念無量壽佛。修諸功德願生彼國。此等眾生臨壽終時。無量壽佛與諸大眾。現其人前。即隨彼佛往生其國。便於七寶華中自然化生。住不退轉。智慧勇猛神通自在。

**(Kinh: Đức Phật bảo A Nan:**

*- Nếu có chúng sanh nào sanh vào cõi ấy, đều trụ vào chánh định. Vì sao vậy? Vì trong nước của đức Phật ấy không có tà kiến và bất định. Mười phương chư Phật Như Lai nhiều như cát sông Hằng đều cùng khen ngợi công đức oai thần của đức Phật Vô Lượng Thọ chẳng thể nghĩ bàn. Nếu có chúng sanh nào nghe danh hiệu của Ngài mà tín tâm hoan hỷ, dốc lòng hồi hướng dù trong một niệm, nguyện sanh sang cõi nước ấy, liền được vãng sanh, trụ vào ngôi Bất Thoái Chuyển, chỉ trừ những kẻ phạm năm nghịch tội và gièm chê chánh pháp.*

**Phật bảo A Nan:**

*- Hết thầy trời và người trong mười phương thế giới, nếu ai dốc lòng nguyện sanh sang nước ấy thì được chia làm ba bậc:*

*Bậc trên là những người đã bỏ nhà, dứt dục, xuất gia làm sa-môn, phát tâm Bồ Đề, chuyên niệm danh hiệu đức Phật Vô Lượng Thọ, tu các công đức, nguyện sanh sang cõi nước ấy. Những người này khi chết đi sẽ thấy đức Phật Vô Lượng Thọ cùng đại chúng hiện ra trước mặt, liền được theo đức Phật Vô Lượng Thọ sanh qua cõi nước của Ngài tự nhiên hóa sanh trong đóa hoa thất bảo, trụ vào ngôi Bất Thoái Chuyển, trí huệ dùng mãi, thân thông tự tại).*

**(Kinh) Thị cố A Nan! Kỳ hữu chúng sanh dục u kim thế kiến Vô Lượng Thọ Phật, ưng phát Vô Thượng Bồ Đề chí tâm, tu hành công đức, nguyện sanh bỉ quốc.**

**Phật ngữ A Nan:**

*- Kỳ trung bồi giả, thập phương thế giới chư thiên nhân dân, kỳ hữu chí tâm nguyện sanh bỉ quốc, tuy bất năng hành tác sa-môn, đại tu công đức, đương phát Vô Thượng Bồ Đề chí tâm, nhất hướng chuyên niệm Vô Lượng Thọ Phật, đa thiếu tu thiện, phụng trì trai giới, khởi lập tháp tượng, phạn thực sa-môn, huyền tăng, nhiên đăng, tán hoa, thiêu hương, dĩ thử hồi hướng, nguyện sanh bỉ quốc. Kỳ nhân lâm chung, Vô Lượng Thọ Phật hóa hiện kỳ thân, quang minh tướng hảo cụ như chân Phật. Dĩ chư đại chúng, hiện kỳ nhân tiền, tức tùy Hóa Phật vãng sanh kỳ quốc, trụ Bất Thoái Chuyển, công đức,*



**trí huệ thứ như thượng bôỉ giả dã.**

(經)是故阿難。其有眾生。欲於今世見無量壽佛。應發無上菩提之心。修行功德。願生彼國。佛語阿難。其中輩者。十方世界諸天人民。其有至心願生彼國。雖不能行作沙門大修功德。當發無上菩提之心。一向專念無量壽佛。多少修善。奉持齋戒。起立塔像。飯食沙門。懸繒然燈。散華燒香。以此迴向願生彼國。其人臨終。無量壽佛。化現其身。光明相好具如真佛。與諸大眾現其人前。即隨化佛往生其國。住不退轉。功德智慧次如上輩者也。

(**Kinh:** *Này A Nan! Bởi thế, những người nào ở cõi Sa Bà này mà muốn được thấy đức Phật Vô Lượng Thọ thì nên phát tâm Vô Thượng Bồ Đề, tu hành công đức, liền được sanh về cõi nước của Ngài.*

**Phật bảo A Nan:**

- *Bậc giữa là các trời và người trong mười phương thế giới, nếu có ai dốc lòng nguyện sanh về cõi nước của Phật Vô Lượng Thọ, dù chẳng làm được sa-môn, tu công đức lớn, nhưng nếu phát tâm Vô Thượng Bồ Đề, chuyên niệm danh hiệu đức Phật Vô Lượng Thọ, tu thiện được nhiều hay ít, chịu giữ trai giới, xây dựng tháp tượng, cúng dường sa-môn, treo phan, thắp đèn, rải hoa, đốt hương, đem những việc đó hồi hướng, nguyện sanh về cõi nước của đức Phật Vô Lượng Thọ. Những người ấy khi chết đi, đức Phật Vô Lượng Thọ cùng đại chúng hóa hiện thân hình đẹp đẽ như Phật, hiện ra trước mặt. Người ấy liền theo đức Hóa Phật mà vãng sanh về cõi nước của Ngài, trụ vào ngôi Bất Thoái Chuyển, công đức và trí huệ gần bằng bậc trên).*

(**Kinh) Phật ngữ A Nan:**

- *Kỳ hạ bôỉ giả, thập phương thế giới chư thiên, nhân dân, kỳ hữu chí tâm, dục sanh bỉ quốc, giả sử bất năng tác chư công đức, đương phát Vô Thượng Bồ Đề chí tâm, nhất hướng chuyên ý, nãi chí thập niệm, niệm Vô Lượng Thọ Phật, nguyện sanh kỳ quốc. Nhược văn thâm pháp, hoan hỷ, tín nhạo, bất sanh nghi hoặc, nãi chí nhất niệm, niệm u bỉ Phật, dĩ chí thành tâm nguyện sanh kỳ quốc. Thử nhân lâm chung, mộng kiến bỉ Phật, diệc đắc vãng sanh, công đức, trí huệ thứ như trung bôỉ giả dã.*

**Phật cáo A Nan:**

- *Vô Lượng Thọ Phật oai thần vô cực. Thập phương thế giới vô lượng vô biên bất khả tư nghị chư Phật Như Lai, mạc bất xưng tán u bỉ Đông phương Hằng sa Phật quốc. Vô lượng vô số chư Bồ Tát*

**chúng, giai tất vãng nghệ Vô Lượng Thọ Phật sở, cung kính cúng dường cập chư Bồ Tát, Thanh Văn đại chúng, thỉnh thọ kinh pháp, tuyên bố đạo hóa. Nam, Tây, Bắc phương, tứ duy, thượng, hạ diệc phục như thị.**

(經)佛語阿難。其下輩者。十方世界諸天人民。其有至心欲生彼國。假使不能作諸功德。當發無上菩提之心。一向專意乃至十念。念無量壽佛願生其國。若聞深法歡喜信樂不生疑惑。乃至一念念於彼佛。以至誠心願生其國。此人臨終。夢見彼佛亦得往生。功德智慧次如中輩者也。佛告阿難。無量壽佛威神無極。十方世界無量無邊不可思議諸佛如來。莫不稱歎於彼東方恆沙佛國。無量無數諸菩薩眾。皆悉往詣無量壽佛所。恭敬供養及諸菩薩。聲聞大眾。聽受經法宣布道化。南西北方四維上下亦復如是。

*(Kinh: Bạc dưới là các trời và người trong mười phương thế giới, nếu có ai dốc lòng muốn sanh về cõi nước của Phật Vô Lượng Thọ, giả sử chẳng làm được công đức gì, nhưng nhờ phát tâm Vô Thượng Bồ Đề, chuyên niệm danh hiệu Phật Vô Lượng Thọ, nguyện sanh về cõi nước của Ngài. Sau khi nghe pháp sâu xa mâu nhiệm, vui mừng, tin ưa, chẳng sanh nghi hoặc, dù trong một niệm, niệm danh hiệu đức Phật ấy, đem lòng chí thành nguyện sanh về cõi nước của Ngài, nên khi chết đi, mộng thấy đức Phật Vô Lượng Thọ và được vãng sanh. Công đức, trí huệ của người ấy gần bằng bậc giữa.*

*Phật bảo A Nan:*

*- Đức Phật Vô Lượng Thọ oai thần vô cùng. Trong mười phương thế giới, chư Phật Như Lai vô lượng, vô biên chẳng thể nghĩ bàn đều khen ngợi Ngài. Vô lượng, vô số Bồ Tát, Thanh Văn ở các cõi Phật về phương Đông nhiều như số cát sông Hằng, đều tới chỗ đức Phật Vô Lượng Thọ, cung kính cúng dường, đồng thời các Bồ Tát, Thanh Văn xin nhận lãnh kinh pháp, rồi cùng giáo hóa các phương Tây, Nam và Bắc. Bốn phương Đông Nam, Tây Nam, Đông Bắc, Tây Bắc và phương trên, phương dưới cũng đều như thế cả).*

***(Kinh) Nhĩ thời, Thế Tôn nhi thuyết tụng viết:  
Đông phương chư Phật quốc, kỳ số như Hằng sa,  
Bỉ độ chư Bồ Tát, vãng cận Vô Lượng Giác.  
Nam Tây Bắc tứ duy, thượng hạ diệc phục nhiên,  
Bỉ độ Bồ Tát chúng, vãng cận Vô Lượng Giác.  
Nhất thiết chư Bồ Tát, các tề thiên diệu hoa,***

*Bảo hương vô giá y, cúng dường Vô Lượng Giác.  
Hàm nhiên tấu thiên nhạc, sớng phát hòa nhã âm,  
Ca tán Tới Thắng Tôn, cúng dường Vô Lượng Giác.  
Cứu đạt thân thông huệ, du nhập thâm pháp môn,  
Cụ túc công đức tạng, diệu trí vô đẳng luân.  
Huệ nhật chiếu thế gian, tiêu trừ sanh tử vân,  
Cung kính nhiều tam táp, khể thủ Vô Thượng Tôn.  
Kiến bỉ nghiêm tịnh độ, vi diệu nan tư nghị,  
Nhân phát vô lượng tâm, nguyện ngã quốc diệc nhiên.  
Ứng thời Vô Lượng Tôn, động dung phát hân tiếu,  
Khẩu xuất vô số quang, biến chiếu thập phương quốc.  
Hồi quang vi nhiều thân, tam táp tùng dẫn nhập,  
Nhất thiết thiên nhân chúng, dũng được giai hoan hỷ.  
Đại sĩ Quán Thế Âm, chỉnh phục khể thủ vấn,  
Bạch Phật hà duyên tiếu, duy nhiên nguyện thuyết ý.  
Phạm thanh do lời chân, bát âm sớng diệu hưởng,  
Đương thọ Bồ Tát ký, kim thuyết nhân đế thính.  
Thập phương lai chánh sĩ, ngô tất tri bỉ nguyện,  
Chí cầu nghiêm tịnh độ, thọ quyết đương tác Phật.  
Giác liễu nhất thiết pháp, do như mộng huyễn hưởng,  
Mãn túc chư diệu nguyện, tất thành như thị sát.  
Tri pháp như điện ảnh, cứu cánh Bồ Tát đạo,  
Cụ chư công đức bản, thọ quyết đương tác Phật.  
Thông đạt chư pháp môn, nhất thiết Không, Vô Ngã,  
Chuyên cầu tịnh Phật độ, tất thành như thị sát.  
Chư Phật cáo Bồ Tát, linh cận An Dưỡng Phật,  
Văn pháp nhạo thọ hành, tất đắc thanh tịnh xứ.  
Chí cầu nghiêm tịnh độ, tiện tốc đắc thân thông,  
Tất ư Vô Lượng Tôn, thọ ký thành Đẳng Giác.  
Kỳ Phật bản nguyện lực, văn danh dục vãng sanh,  
Giai tất đáo bỉ quốc, tự trí bất thoái chuyển.  
Bồ Tát hưng chí nguyện, nguyện kỷ quốc vô dị,  
Phổ niệm độ nhất thiết, danh hiển đạt thập phương.  
Phụng sự ức Như Lai, phi hóa biến chư sát,  
Cung kính hoan hỷ khứ, hoàn đáo An Dưỡng quốc.  
Nhược nhân vô thiện bản, bất đắc văn thử kinh,  
Thanh tịnh hữu giới giả, nãi hoạch văn chánh pháp.  
Tằng cánh kiến Thế Tôn, tất năng tín thử sự,*

*Khiêm kính văn phụng hành, dũng dực đại hoan hỷ.  
Kiêu mạn tộ giải đãi, nan dĩ tín thử pháp,  
Túc thể kiến chư Phật, nhạo thính như thị giáo.  
Thanh Văn hoặc Bồ Tát, mặc năng cứu thánh tâm,  
Thí như tùng sanh manh, dục hành khai đạo nhân.  
Như Lai trí huệ hải, thâm quảng vô nhai để,  
Nhị Thừa phi sở trắc, duy Phật độc minh liễu.  
Giả sử nhất thiết nhân, cụ túc giai đắc đạo,  
Tịnh huệ như bốn không, ức kiếp tư Phật trí.  
Cùng lực cực giảng thuyết, tận thọ do bất tri,  
Phật huệ vô biên tế, như thị trí thanh tịnh.  
Thọ mạng thậm nan đắc, Phật thể diệc nan trị,  
Nhân hữu tín huệ nan, nhược văn tinh tấn cầu.  
Văn pháp năng bất vong, kiến kính đắc đại khánh,  
Tắc ngã thiện thân hữu, thị cố đương phát ý.  
Thiết mãn thế giới hỏa, tất quá yếu văn pháp,  
Hội đương thành Phật đạo, quảng tế sanh tử lưu.*

(經)爾時世尊而說頌曰。

東方諸佛國 其數如恒沙  
彼土諸菩薩 往覲無量覺  
南西北四維 上下亦復然  
彼土菩薩眾 往覲無量覺  
一切諸菩薩 各齎天妙華  
寶香無價衣 供養無量覺  
咸然奏天樂 暢發和雅音  
歌歎最勝尊 供養無量覺  
究達神通慧 遊入深法門  
具足功德藏 妙智無等倫  
慧日照世間 消除生死雲  
恭敬遶三匝 稽首無上尊  
見彼嚴淨土 微妙難思議  
因發無量心 願我國亦然  
應時無量尊 動容發欣笑  
口出無數光 遍照十方國  
迴光圍遶身 三匝從頂入

一切天人眾 踊躍皆歡喜  
大士觀世音 整服稽首問  
白佛何緣笑 唯然願說意  
梵聲猶雷震 八音暢妙響  
當授菩薩記 今說仁諦聽  
十方來正士 吾悉知彼願  
志求嚴淨土 受決當作佛  
覺了一切法 猶如夢幻響  
滿足諸妙願 必成如是剎  
知法如電影 究竟菩薩道  
具諸功德本 受決當作佛  
通達諸法門 一切空無我  
專求淨佛土 必成如是剎  
諸佛告菩薩 令覲安養佛  
聞法樂受行 疾得清淨處  
至彼嚴淨土 便速得神通  
必於無量尊 受記成等覺  
其佛本願力 聞名欲往生  
皆悉到彼國 自致不退轉  
菩薩興志願 願己國無異  
普念度一切 名顯達十方  
奉事億如來 飛化遍諸剎  
恭敬歡喜去 還到安養國  
若人無善本 不得聞此經  
清淨有戒者 乃獲聞正法  
曾更見世尊 則能信此事  
謙敬聞奉行 踊躍大歡喜  
憍慢弊懈怠 難以信此法  
宿世見諸佛 樂聽如是教  
聲聞或菩薩 莫能究聖心  
譬如從生盲 欲行開導人  
如來智慧海 深廣無崖底  
二乘非所測 唯佛獨明了  
假使一切人 具足皆得道

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

淨慧如本空 億劫思佛智  
窮力極講說 盡壽猶不知  
佛慧無邊際 如是致清淨  
壽命甚難得 佛世亦難值  
人有信慧難 若聞精進求  
聞法能不忘 見敬得大慶  
則我善親友 是故當發意  
設滿世界火 必過要聞法  
會當成佛道 廣濟生死流

*(Kinh: Bảy giờ đức Thế Tôn liền nói bài tụng rằng:  
Các cõi Phật phương Đông, số như cát sông Hằng,  
Chư Bồ Tát nước ấy, tới châu Vô Lượng Giác.  
Nam, Tây, Bắc bốn phương, trên dưới cũng như vậy,  
Chúng Bồ Tát nước ấy, đến châu Vô Lượng Giác.  
Tất cả các Bồ Tát, đem theo hoa trời đẹp,  
Hương báu, áo quý giá, cúng dường Vô Lượng Giác.  
Khắp nơi tấu nhạc trời, tiếng hòa nhã vang lừng,  
Ngợi khen đức thâm diệu, cúng dường Vô Lượng Giác.  
Thần thông, huệ tuyệt vời, thâm nhập pháp sâu xa,  
Thật vẹn toàn công đức, chẳng ai sánh ví bằng.  
Trí huệ tựa mặt trời, đánh tan mây sanh tử,  
Cung kính nhiều ba vòng, cúi lạy Vô Thượng Tôn.  
Thấy cõi Phật nghiêm tịnh, màu nhiệm không kể xiết,  
Liên phát tâm Vô Thượng, nguyện nước con cũng vậy.  
Lúc ấy đức Di Đà, hân hoan trên nét mặt,  
Miệng tuôn nhiều ánh sáng, chiếu khắp cả mười phương.  
Thân thể tỏa hào quang, ba vòng chói xán lạn,  
Tất cả trời và người, đều vui mừng hơn hở.  
Quán Thế Âm đại sĩ, xốc áo, cúi đầu hỏi,  
Phật cười vì có gì? Xin cho biết tôn ý!  
Tiếng Phạm như sấm vang, cất lên tám tiếng đáp,  
Vì Bồ Tát muốn biết, hãy lắng nghe Ta nói.  
Chánh sĩ mười phương lại, Ta biết hết nguyện họ,  
Chỉ cầu cõi nghiêm tịnh, quyết định sẽ thành Phật.  
Hiểu rõ hết thầy pháp, như mộng huyễn, tiếng vang,  
Đầy đủ các điều nguyện, tất sẽ được cõi này.  
Hiếu pháp như bóng chớp, rót ráo đạo Bồ Tát,*

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

Đủ các cội công đức, quyết định sẽ thành Phật.  
Thông suốt các pháp tánh, đều là Không, Vô Ngã,  
Chuyên cầu cội Phật tịnh, tất sẽ được cội này.  
Phật dạy các Bồ Tát, trụ vào An Dưỡng Phật,  
Nghe pháp vui tu hành, sớm được chốn thanh tịnh.  
Tới nước nghiêm tịnh kia, mau chứng được thần thông,  
Hẳn đức Vô Thượng Tôn, ghi nhận cho thành Phật.  
Sức bản nguyện của Phật, nghe danh muốn vãng sanh,  
Đều về tới cội đó, từ đây không lui chuyển.  
Bồ Tát khởi chí nguyện, nguyện nước mình cũng vậy,  
Niệm độ khắp hết thấy, danh tỏ đủ mười phương.  
Phụng thờ ỨC VỊ PHẬT, phi hóa khắp mọi cõi,  
Cung kính và hân hoan, về tới nơi An Dưỡng.  
Nếu người không thiện tâm, chẳng được nghe kinh này,  
Người trai giới thanh tịnh, mới được nghe chánh pháp.  
Lại từng thấy Thế Tôn, thời tin được việc này,  
Khiêm, kính, nghe, vâng, làm, tâm vui mừng hơn hờ.  
Kẻ kiêu mạn lười biếng, khó thể tin pháp này,  
Đời trước thấy chư Phật, ham nghe Pháp như vậy.  
Bồ Tát hoặc Thanh Văn, chẳng xét được tâm Phật,  
Ví như kẻ mù lòa, muốn làm người dẫn đạo.  
Biển trí huệ Như Lai, sâu rộng không bờ bến,  
Nhị Thừa chẳng lường được, chỉ riêng Phật tỏ rõ.  
Giả sử hết mọi người, đều tu hành đấng đạo,  
Tịnh huệ biết vốn không, ỨC KIẾP NGHĨ TRÍ PHẬT.  
Cùng tận tâm giảng thuyết, hết đời cũng chẳng biết,  
Phật huệ không ngăn mé, thanh tịnh cùng như thế.  
Thọ mạng rất khó được, đời Phật cũng khó gặp,  
Người có tin huệ khó, nếu nghe tinh tiến cầu.  
Nghe pháp thường chẳng quên, thấy kính được phước lớn,  
Cùng Ta là bạn hiền, bởi thế nên phát tâm.  
Vì đời đầy đau khổ, nên phải cầu chánh pháp,  
Sẽ chứng được Phật đạo, rộng độ dòng sanh tử).

**(Kinh) Phật cáo A Nan:**

**- Bĩ quốc Bồ Tát giai đương cứu cánh Nhất Sanh Bồ Xứ, trừ kỳ  
bổn nguyện, vị chúng sanh cố, dĩ hoàng thế công đức nhi tự trang  
nghiêm, phổ dục độ thoát nhất thiết chúng sanh.**

*A Nan! Bửu Phật quốc trung, chư Thanh Văn chúng thân quang nhất tàm, Bồ Tát quang minh chiếu bách do-tuần. Hữu nhị Bồ Tát tối tôn đệ nhất. Oai thần, quang minh, phổ chiếu tam thiên đại thiên thế giới.*

*A Nan bạch Phật:*

*- Bửu nhị Bồ Tát kỳ hiệu vân hà?*

*Phật ngôn:*

*- Nhất danh Quán Thế Âm, nhị danh Đại Thế Chí. Thị nhị Bồ Tát, u thử quốc độ tu Bồ Tát hạnh, mạng chung chuyển hóa sanh bửu Phật quốc.*

*A Nan! Kỳ hữu chúng sanh sanh bửu quốc giả, giai tất cụ túc tam thập nhị tướng, trí huệ thành mãn, thâm nhập chư pháp. Cứu swóng yếu diệu, thần thông vô ngại, chư căn minh lợi. Kỳ độn căn giả thành tựu nhị nhẫn. Kỳ lợi căn giả đắc a-tăng-kỳ Vô Sanh Pháp Nhẫn. Hựu bửu Bồ Tát, nãi chí thành Phật, bất cánh ác thú, thần thông tự tại, thường thức túc mạng. Trừ sanh tha phương ngũ trước ác thế, thị hiện đồng bửu như ngã quốc dã.*

(經)佛告阿難。彼國菩薩。皆當究竟一生補處。除其本願。為眾生故。以弘誓功德而自莊嚴。普欲度脫一切眾生。阿難。彼佛國中。諸聲聞眾身光一尋。菩薩光明照百由旬。有二菩薩最尊第一。威神光明。普照三千大千世界。阿難白佛。彼二菩薩其號云何。佛言。一名觀世音。二名大勢至。是二菩薩。於此國土修菩薩行。命終轉化生彼佛國。阿難。其有眾生生彼國者。皆悉具足三十二相。智慧成滿深入諸法。究暢要妙神通無礙。諸根明利。其鈍根者成就二忍。其利根者得阿僧祇無生法忍。又彼菩薩。乃至成佛不更惡趣。神通自在常識宿命。除生他方五濁惡世。示現同彼如我國也。

*(Kinh: Phật bảo A Nan:*

*- Bồ Tát trong cõi nước ấy sẽ được bỏ vào ngôi vị Phật, trừ những Bồ Tát có bản nguyện, vì chúng sanh đem công đức hồng thế để trang nghiêm cho mình và muốn độ thoát hết cả chúng sanh chóng thành Phật quả.*

*Này A Nan! Các chúng Thanh Văn trong cõi Phật ấy, ánh sáng nơi mình phóng ra tám thước, còn ánh sáng của Bồ Tát chiếu sáng một trăm do-tuần. Trong các Bồ Tát đó, có hai vị Bồ Tát tôn quý vào bậc nhất, nên ánh sáng oai linh chiếu khắp ba ngàn đại thiên thế giới.*

*A Nan bạch Phật:*

*- Hai vị Bồ Tát ấy danh hiệu là gì?*



**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

**Đức Phật bảo:**

- Vị thứ nhất tên là Quán Thế Âm, vị thứ hai tên là Đại Thế Chí. Hai vị Bồ Tát đó đều ở cõi Sa Bà này tu hạnh Bồ Tát, khi mạng chung chuyển hóa sanh sang cõi nước Cực Lạc của đức Phật A Di Đà.

Này A Nan! Những người nào sanh sang cõi nước ấy đều có đủ ba mươi hai tướng tốt, trí huệ đầy đủ, thâm nhập các pháp, thông suốt tới chỗ cốt yếu mâu nhiệm thần thông diệu dụng, các căn sáng sủa, nhanh nhẹn. Những người căn tánh sứt kém thì thành tựu được hai đức nhãn: Âm Hưởng Nhãn và Nhu Thuận Nhãn; những người căn tánh nhanh nhẹn thì được đức Vô Sanh Pháp Nhãn, không thể kể xiết. Lại nữa, những vị Bồ Tát ấy, trước khi thành Phật, chẳng bị rơi vào chốn ác, thân thông tự tại, lại biết rõ sanh mạng đời trước. Trừ những người sanh qua các phương khác là cõi đời ngũ trọc ác thế thì thị hiện cùng chúng sanh ở những cõi ấy cũng như cõi nước của Ta đây vậy).

**(Kinh) Phật ngữ A Nan:**

- Bĩ quốc Bồ Tát thừa Phật oai thần, nhất thực chi khoảnh, vãng nghệ thập phương vô lượng thế giới, cung kính cúng dường chư Phật Thế Tôn, tùy tâm sở niệm. Hoa, hương, kỹ nhạc, tâng, cái, tràng, phan, vô số vô lượng cúng dường chi cụ, tự nhiên hóa sanh, ứng niệm tức chí. Trân diệu thù đặc, phi thế sở hữu, chuyển dĩ phụng tán chư Phật, Bồ Tát, Thanh Văn đại chúng. Tại hư không trung, hóa thành hoa cái, quang sắc hoảng diệu, hương khí phổ huân. Kỳ hoa châu viên tứ bách lý giả, như thị chuyển bội, nữ phú tam thiên đại thiên thế giới, tùy kỳ tiền hậu, dĩ thứ hóa một. Kỳ chư Bồ Tát thiên nhiên hân duyệt, u hư không trung, cộng tấu thiên nhạc. Dĩ vi diệu âm, ca tán Phật đức, thỉnh thọ kinh pháp, hoan hỷ vô lượng. Cúng dường Phật dĩ, vị thực chi tiền, hốt nhiên khinh cử, hoàn kỳ bốn quốc.

(經)佛語阿難。彼國菩薩承佛威神。一食之頃往詣十方無量世界。恭敬供養諸佛世尊。隨心所念。華香伎樂繒蓋幢幡。無數無量供養之具。自然化生應念即至。珍妙殊特非世所有。轉以奉散諸佛。菩薩。聲聞大眾。在虛空中化成華蓋。光色晃耀香氣普熏。其華周圓四百里者。如是轉倍。乃覆三千大千世界。隨其前後以次化沒。其諸菩薩僉然欣悅。於虛空中共奏天樂。以微妙音歌歎佛德。聽受經法歡喜無量。供養佛已未食之前。忽然輕舉還其本國。

**(Kinh: Phật bảo A Nan:**

- Bồ Tát ở cõi nước ấy nương oai thần của Phật, dù trong khoảng

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

một bữa ăn, đi tới vô lượng thế giới mười phương, cung kính cúng dường chư Phật Thế Tôn, tùy theo tâm mình tưởng niệm tự nhiên hóa sanh ra vô số vô lượng những thứ cúng dường như hoa, hương, kỹ nhạc, áo lụa, cờ, phướn, ứng niệm liền đến, những thứ quý báu màu nhiệm khác lạ, trong đời hiếm có, rồi đem dâng rải vào chư Phật và các chúng Bồ Tát, Thanh Văn. Ở trong hư không hóa thành cây lọng hoa màu sáng rực rỡ, mùi thơm tỏa ngát khắp nơi. Hoa ấy có chu vi bốn trăm dặm, cứ như thế lần lượt gập lên mãi, cho tới khi che kín cả ba ngàn đại thiên thế giới. Tùy theo thứ lớp trước sau rồi lần lượt biến mất. Các vị Bồ Tát ấy, đều cùng đẹp lòng vui vẻ. Ở trong hư không, nhạc trời cũng trở lên. Tiếng nhạc tuyệt vời màu nhiệm, ca ngợi công đức của Phật, thỉnh trụ kinh pháp với tâm vô cùng hoan hỷ. Cúng dường chư Phật xong, trước khi ăn, bỗng nhẹ cất mình lên trở về cõi nước của mình).

**(Kinh) Phật ngữ A Nan:**

- Vô Lượng Thọ Phật vị chư Thanh Văn, Bồ Tát đại chúng tụng tuyên pháp thời, đô tất tập hội thất bảo giảng đường, quảng tuyên đạo giáo, diễn sướng diệu pháp, mạc bất hoan hỷ, tâm giải đắc đạo. Tứ thời tứ phương tự nhiên phong khởi, phổ xuy bảo thụ xuất ngũ âm thanh. Vũ vô lượng diệu hoa, tùy phong châu biến, tự nhiên cúng dường như thị bất tuyệt. Nhất thiết chư thiên giai tê thiên thượng, bách thiên hoa hương, vạn chủng kỹ nhạc, cúng dường kỳ Phật, cập chư Bồ Tát, Thanh Văn đại chúng. Phổ tán hoa hương, tấu chư âm nhạc, tiền hậu lai vãng, cánh tương khai tị. Đương tư chi thời, hy nhiên khoái lạc, bất khả thắng ngôn.

**Phật cáo A Nan:**

- Sanh bỉ Phật quốc chư Bồ Tát đẳng, sở khả giảng thuyết, thường tuyên chánh pháp, tùy thuận trí huệ, vô vi, vô thất. U kỳ quốc độ, sở hữu vạn vật, vô ngã sở tâm, vô nhiễm trước tâm, khứ lai tiền chi, tình vô sở hệ, tùy ý tự tại, vô sở thích mạc, vô bỉ, vô ngã, vô cạnh, vô tụng.

(經)佛語阿難。無量壽佛。為諸聲聞·菩薩大眾頒宣法時。都悉集會七寶講堂。廣宣道教演暢妙法。莫不歡喜心解得道。即時四方自然風起。普吹寶樹出五音聲。雨無量妙華隨風周遍。自然供養如是不絕。一切諸天皆齎天上百千華香萬種伎樂。供養其佛及諸菩薩·聲聞大眾。普散華香奏諸音樂。前後來往更相開避。當斯之時。熙然快樂不可勝言。佛告阿難。生彼佛國諸菩薩等。所可講說

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

常宣正法。隨順智慧無違無失。於其國土所有萬物。無我所心無染著心。去來進止情無所係。隨意自在無所適莫。無彼無我無競無訟。

**(Kinh: Phật bảo A Nan:**

- Đức Phật Vô Lượng Thọ khi ban truyền giáo pháp cho các Bồ Tát, Thanh Văn, trời và người đều nhóm họp hết cả ở giảng đường thất bảo, rộng tuyên đạo giáo, diễn sướng pháp mầu. Tất cả đều trong lòng hoan hỷ, tỏ ngộ được đạo lý. Ngay lúc đó, bốn phương trời tự nhiên nổi gió, thổi vào cây thất bảo phát ra những tiếng cung, thương, giốc, chủy, vũ, vô lượng các thứ hoa đẹp theo gió bay đi, rải ra bốn phía, tự nhiên cúng dường chẳng dứt. Tất cả chư thiên đều đem trăm ngàn thứ hoa, hương, kỹ nhạc trên cõi trời để cúng dường đức Phật Vô Lượng Thọ, các chúng Bồ Tát, Thanh Văn thì rải hoa hương và tấu âm nhạc. Kể trước người sau, kể qua người lại, tưng bừng vui vẻ, không thể kể xiết.

**Phật bảo A Nan:**

- Các hàng Bồ Tát sanh qua cõi Phật Vô Lượng Thọ, nếu ai có thể giảng thuyết thì thường tuyên chánh pháp, bởi theo trí huệ thông đạt của mình, không trái không lầm. Đối với muôn vật ở cõi ấy, không ai có tâm ngã sở (coi vật là của mình), không trái không lầm. Đối với muôn vật ở cõi ấy, không ai có tâm đắm nhiễm, đi lại tự tại, không ưa thích cũng không ghét bỏ vật gì, không phân biệt mình với kẻ khác, chẳng ganh đua và chẳng tranh chấp).

**(Kinh) U chư chúng sanh, đắc đại từ bi nhiều ích chi tâm, nhu nhuyển, điều phục, vô phân hận tâm, ly cái thanh tịnh, vô yếm dãi tâm, đẳng tâm, thắng tâm, thâm tâm, định tâm, ái pháp, nhạo pháp, hỷ pháp chi tâm, diệt chư phiền não, ly ác thú tâm. Cứu cánh nhất thiết Bồ Tát sở hành, cụ túc thành tựu vô lượng công đức. Đắc thâm Thiên Định, chư thông minh huệ, du chí Thất Giác, tu tâm Phật pháp. Nhục Nhãn thanh triệt, my bất phân liễu. Thiên Nhãn thông đạt, vô lượng vô hạn. Pháp Nhãn quan sát, cứu cánh chư đạo. Huệ Nhãn kiến chân, năng độ bỉ ngạn. Phật Nhãn cụ túc, giác liễu pháp tánh. Dĩ vô ngại trí vị nhân diễn thuyết. Đẳng quán tam giới không vô sở hữu, chí cầu Phật pháp cụ chư biện tài. Trừ diệt chúng sanh phiền não chi hoạn, tòng Như Lai sanh, giải pháp Như Như, thiện tri Tập Diệt âm thanh phương tiện. Bất hân thế ngữ, nhạo tại chánh luận, tu chư thiện bản, chí sùng Phật đạo, tri nhất thiết pháp giai tất tịch diệt, sanh thân phiền não nhị dư câu tận.**

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

(經)於諸眾生得大慈悲饒益之心。柔軟調伏無忿恨心。離蓋清淨無厭怠心。等心勝心。深心定心。愛法樂法喜法之心。滅諸煩惱。離惡趣心。究竟一切菩薩所行。具足成就無量功德。得深禪定諸通明慧。遊志七覺修心佛法。肉眼清徹靡不分了。天眼通達無量無限。法眼觀察究竟諸道。慧眼見真能度彼岸。佛眼具足覺了法性。以無礙智為人演說。等觀三界空無所有。志求佛法具諸辯才。除滅眾生煩惱之患。從如來生解法如如。善知習滅音聲方便。不欣世語樂在正論。修諸善本志崇佛道。知一切法皆悉寂滅。生身煩惱二餘俱盡。

*(Kinh: Lại có tâm đại từ bi nhiều ích đối với chúng sanh, không có tâm ương ngạnh giận hờn. Là khỏi hết những phiền não làm dao động nên tâm hoàn toàn thanh tịnh, không chán nản biếng nhác. Lại có tâm bình đẳng, tâm đắc thắng, tâm thâm diệu, tâm thiền định, tâm ham pháp, vui pháp và mừng pháp. Lại dứt các phiền não, là tâm ác thú, suy xét tường tận việc làm của Bồ Tát, đầy đủ vô lượng công đức, được pháp Thiền Định thâm diệu và thân thông quang minh trí huệ. Ý chỉ nương vào bảy phần Giác Ngộ, theo pháp Phật mà tu tâm. Nhục Nhãn trong suốt, phân biệt tỏ rõ mọi điều. Thiên Nhãn thông suốt không có hạn lượng. Pháp Nhãn quán xét cùng tột các lẽ đạo. Huệ Nhãn thấy rõ lẽ thật dẫn tới bờ giác ngộ. Phật Nhãn tròn vẹn biết rõ pháp tánh. Đem trí vô ngại diễn thuyết cho người nghe. Quán thấy ba cõi đều như hư không. Chỉ cầu Phật pháp, đủ các biện tài, trừ diệt phiền não của chúng sanh.*

*Lại nữa, tánh thể từ Như Lai mà sanh ra nên hiểu rõ các pháp là Như Như Bất Động. Khéo hiểu nghĩa Tập Đé, Diệt Đé là phương tiện. Chẳng ham lời thể tục, vui ở nghĩa Đại Thừa. Tu các căn lành, chí sùng Phật đạo. Biết tất cả pháp đều vắng lặng, sanh thân và phiền não đều hết).*

*(Kinh) Văn thâm thâm pháp, tâm bất nghi cụ, thường năng tu hành kỳ đại bi giả. Thâm viển vi diệu, my bất phú tái, cứu cánh Nhất Thừa, chí u bỉ ngạn, quyết đoạn nghi võng, huệ do tâm xuất, u Phật giáo pháp cai la vô ngoại. Trí huệ như đại hải, tam-muội như sơn vương, huệ quang minh tịnh, siêu du nhật nguyệt, thanh bạch chi pháp cụ túc viên mãn. Do như Tuyết sơn, chiếu chư công đức đẳng nhất tịnh cố. Do như đại địa, tịnh uế hảo ác vô dị tâm cố. Do như tịnh thủy, tẩy trừ trần lao chư cấu nhiễm cố. Do như hỏa vương, thiêu diệt*

**nhất thiết phiền não tâm cố. Do như đại phong, hành chư thế giới vô chướng ngại cố. Do như hư không, vô nhất thiết hữu vô sở trước cố. Do như liên hoa, vô chư thế gian vô nhiễm ô cố. Do như Đại Thừa, vận tải quần sanh xuất sanh tử cố. Do như trùng vân, chân đại pháp lôi giác vị giác cố. Do như đại vũ, vũ cam lộ pháp nhuần chúng sanh cố.**

(經)聞甚深法心不疑懼。常能修行其大悲者。深遠微妙靡不覆載。究竟一乘至於彼岸。決斷疑網慧由心出。於佛教法該羅無外。智慧如大海。三昧如山王。慧光明淨超踰日月。清白之法具足圓滿。猶如雪山。照諸功德等一淨故。猶如大地。淨穢好惡無異心故。猶如淨水。洗除塵勞諸垢染故。猶如火王。燒滅一切煩惱薪故。猶如大風。行諸世界無障闕故。猶如虛空。於一切有無所著故。猶如蓮華。於諸世間無染污故。猶如大乘。運載群萌出生死故。猶如重雲。震大法雷覺未覺故。猶如大雨。雨甘露法潤眾生故。

(**Kinh:** Nghe pháp cao sâu, lòng không nghi ngại, chăm chỉ tu hành, đức tánh đại bi, sâu xa màu nhiệm, che chở khắp cõi, xét cùng nghĩa đạo Nhất Thừa, đến bờ Giác Ngộ. Huệ tâm phát khởi, quyết đoán lưới nghi hoặc. Giáo pháp của Phật bao la không gì vượt ra ngoài được. Trí huệ như biển cả, thiên định như núi cao, ánh huệ quang sáng chói hơn cả mặt trời, mặt trăng. Pháp trong sạch của các Ngài đầy đủ trọn vẹn. Như núi Tuyết, khiến các công đức đều trong sạch. Như cõi đất rộng không phân biệt những vật sạch, dở, tốt, xấu. Như nước sạch rửa hết cát, bụi, bẩn, nhơ. Như lửa nóng đốt cháy tất cả củi phiền não. Như bão loạn quay cuồng khắp thế giới không gì ngăn cản. Như hư không chẳng vướng mắc vật gì. Như hoa sen ở các cõi thế gian không hề nhuốm bẩn. Như cỗ xe lớn chở hết chúng sanh thoát vòng sanh tử. Như trên tầng mây, tiếng sấm pháp lớn vang dậy, thức tỉnh những người mê muội. Như trận mưa lớn, pháp cam lộ thấm nhuần chúng sanh).

(**Kinh**) Như Kim Cương sơn, chúng ma ngoại đạo bất năng động cố. Như Phạm Thiên vương, vô chư thiện pháp tối thượng thủ cố. Như Ni Câu Loại thụ, phổ phú nhất thiết cố. Như Ưu Đàm Bát hoa, hy hữu nan ngộ cố. Như kim xí điều, oai phục ngoại đạo cố. Như chúng du cầm, vô sở tàng tích cố. Do như ngư vương, vô năng thắng cố. Do như tượng vương, thiện điều phục cố. Như sư tử vương, vô sở úy cố. Khoáng nhược hư không, đại từ đẳng cố. Tồi diệt tất tâm, bất

***vọng thẳng cổ. Chuyên nhạo câu pháp, tâm vô yếm tức, thường dục quảng thuyết chỉ vô bì quyện. Kích pháp cổ, kiến pháp tràng, điều huệ nhật, trừ si ám, tu lục hòa kính, thường hành pháp thí. Chí dũng tinh tấn, tâm bất thoái nhược, vì thế đặng mình tối thẳng phước điền, thường vị sư đạo đặng vô tăng ái. Duy nhạo chánh đạo, vô dư hân thích, bạt chư dục thích, dĩ an quần sanh. Công đức thù thắng, mạc bất tôn kính, diệt tam cấu chướng, du chư thần thông.***

(經)如金剛山。眾魔外道不能動故。如梵天王。於諸善法最上首故。如尼拘類樹。普覆一切故。如優曇鉢華。希有難遇故。如金翅鳥。威伏外道故。如眾遊禽。無所藏積故。猶如牛王。無能勝故。猶如象王。善調伏故。如師子王。無所畏故。曠若虛空。大慈等故。摧滅嫉心不望勝故。專樂求法心無厭足。常欲廣說志無疲倦。擊法鼓。建法幢。曜慧日。除癡闇。修六和敬。常行法施。志勇精進心不退弱。為世燈明最勝福田。常為師尊等無憎愛。唯樂正道無餘欣感。拔諸欲刺以安群生。功德殊勝莫不尊敬。滅三垢障遊諸神通。

***(Kinh: Như núi Kim Cương, chúng ma ngoại đạo chẳng thể lay chuyển. Như Phạm Thiên Vương đối với các pháp lành là điều tôn quý. Như cây Ni Câu Loại che khắp tất cả. Như hoa Ưu Đàm Bát hiếm có khó tìm. Như loài chim cánh vàng oai hùng hàng phục ngoại đạo. Như loài chim lãng du không tích lũy vật gì. Như ngưu vương không vật gì thắng được. Như tượng vương điều phục rất giỏi. Như mãnh sư không sợ hãi vật gì. Đức Đại Từ lòng rộng như cõi hư không, diệt hết lòng ganh tị nên chẳng ghét kẻ hơn mình. Chăm vui cầu pháp, lòng không biết chán, cũng không biết đủ. Thường hay tuyên rộng chánh pháp mà không mỏi mệt. Đánh trống pháp, dựng cờ pháp, rọi đèn huệ phá tan vô minh. Tu sáu điều hòa kính, thường làm việc pháp thí. Chí dũng mãnh tinh tiến, tâm không yếu mềm. Làm ngọn đèn sáng cho đời và ruộng phước cho chúng sanh. Lại làm thầy dẫn đạo, bình đẳng chẳng ghét, chẳng ham ái chỉ vui với chánh đạo, không có vui buồn nào khác. Nhổ sạch gai ham muốn, an ổn chúng sanh. Công đức và trí huệ chẳng ai sánh bằng khiến mọi người đều tôn kính. Diệt hết Tham, Sân, Si, đạo chơi bằng các pháp thần thông).***

***(Kinh) Nhân lực, duyên lực, ý lực, nguyện lực, phương tiện chi lực, thường lực, thiện lực, định lực, huệ lực, đa văn chi lực, thí, giới, nhân nhục, tinh tấn, thiên định, trí huệ chi lực. Chánh niệm chỉ quán,***

*chư thông minh lực, như pháp điều phục chư chúng sanh lực, như thị đẳng lực nhất thiết cụ túc. Thân sắc, tướng hảo, công đức, biện tài, cụ túc trang nghiêm vô dử đẳng giả, cung kính cúng dường vô lượng chư Phật. Thường vị chư Phật sở cộng xưng thán, cứu cánh Bồ Tát chư Ba La Mật. Tu Không, Vô Tướng, Vô Nguyên tam-muội, Bất Sanh, Bất Diệt, chư tam-muội môn, viễn ly Thanh Văn, Duyên Giác chi địa.*

*A Nan! Bĩ chư Bồ Tát thành tựu như thị vô lượng công đức, ngã dẫn vị nhữ lực ngôn chi nhĩ, nhược quảng thuyết giả, bách thiên vạn kiếp bất năng cùng tận.*

*Phật cáo Di Lặc Bồ Tát chư thiên nhân đẳng:*

*- Vô Lượng Thọ quốc Thanh Văn, Bồ Tát, công đức, trí huệ bất khả xưng thuyết. Hựu kỳ quốc độ, vi diệu an lạc, thanh tịnh nhược thử, hà bất lực vi thiện, niệm đạo chi tự nhiên, trước u Vô Thượng hạ, đồng đạt vô biên tế, nghi các cần tinh tấn.*

(經)因力緣力。意力願力。方便之力。常力善力。定力慧力。多聞之力。施戒忍辱。精進禪定。智慧之力。正念止觀諸通明力。如法調伏諸眾生力。如是等力一切具足。身色相好功德辯才。具足莊嚴無與等者。恭敬供養無量諸佛。常為諸佛所共稱歎。究竟菩薩諸波羅蜜。修空·無相·無願·三昧·不生·不滅·諸三昧門。遠離聲聞·緣覺之地。阿難。彼諸菩薩。成就如是無量功德。我但為汝略言之耳。若廣說者。百千萬劫不能窮盡。佛告彌勒菩薩諸天人等。無量壽國聲聞菩薩。功德智慧不可稱說。又其國土。微妙安樂清淨若此。何不力為善。念道之自然。著於無上下。洞達無邊際。宜各勤精進。

*(Kinh: Đây đủ khí lực như: Lực nhân, lực duyên, lực ý, lực nguyện, lực phương tiện, lực thường, lực định, lực huệ, lực đa văn, lực thí, lực giải, lực nhẫn, lực nhục, lực tinh tiến, lực thiên định và lực trí huệ, lực chánh niệm chỉ quán, mọi lực thông minh, lực như pháp để điều phục chúng sanh. Lại nữa, hình tướng tốt đẹp và công đức biện tài trang nghiêm trọn đủ, không ai sánh bằng. Cung kính cúng dường vô lượng chư Phật, thường được chư Phật ngợi khen, được các hạnh Ba La Mật của Bồ Tát. Tu các phép tam-muội: Không, Vô Tướng, Vô Nguyên, Bất Sanh, Bất Diệt và các môn tam-muội, xa rời địa vị Duyên Giác và Thanh Văn.*

*Này A Nan! Các Bồ Tát ấy thành tựu vô lượng công đức như vậy, Ta chỉ nói sơ qua cho ông nghe đấy thôi, nếu nói rộng ra thì trăm ngàn muôn kiếp cũng không hết được.*

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

*Phật bảo Di Lặc Bồ Tát và tất cả trời, người rằng:*

*- Trong cõi nước Phật Vô Lượng Thọ các Bồ Tát, Thanh Văn ấy có công đức, trí huệ chẳng sao kể xiết. Cõi nước ấy thật nhiệm mầu, an vui và thanh tịnh như thế, sao chẳng gắng sức làm lành, nghĩ đến đạo pháp tự nhiên, nương vào nơi không trên không dưới trống rỗng bao la mà chuyên cần tinh tiến).*

*(Kinh) Nỗ lực tự cầu chi, tất đắc siêu tuyệt khứ, vãng sanh An Dưỡng quốc. Hoành tiết ngũ ác thú, ác thú tự nhiên bẻ, thăng đạo vô cùng cực, dị vãng nhi vô nhân. Kỳ quốc bất nghịch vi, tự nhiên chi sở khiên, hà bất khí thể sự? Cần hành cầu đạo đức, khả hoạch cực trường sanh, thọ lạc vô hữu cực, nhiên thể nhân bạc tục, cộng tranh bất cấp chi sự. Ư thử kịch ác cực khổ chi trung, cần thân doanh vụ, dĩ tự cấp tế. Vô tôn, vô ti, vô bản, vô phú, thiếu, trưởng, nam, nữ cộng ưu tiền tài. Hữu vô đồng nhiên, ưu tư thích đẳng, bính doanh sâu khổ, lũy niệm tích lự, vị tâm tẩu sử, vô hữu an thời. Hữu điền ưu điền, hữu trạch ưu trạch, ngư, mã, lục súc, nô tỳ, tiền tài, y thực, thập vật, phục cộng ưu chi. Trùng tư lũy tức, ưu niệm sâu bố, hoạnh vi phi thường, thủy, hỏa, đạo tặc, oán gia trái chủ, phân phiêu, kiếp đoạt, tiêu tán ma diệt. Ưu độc chung chung, vô hữu giải thời, kết phần tâm trung, bất ly ưu não, tâm kiên ý cố, thích vô túng xả, hoặc tọa tòi toái thân vong mạng chung, khí quyền chi khứ, mạc thù tùy giả.*

*(經)努力自求之。必得超絕去。往生安養國。橫截五惡趣。惡趣自然閉。昇道無窮極。易往而無人。其國不逆違。自然之所牽。何不棄世事。勤行求道德。可獲極長生。壽樂無有極。然世人薄俗。共諍不急之事。於此劇惡極苦之中。勤身營務以自給濟。無尊無卑。無貧無富。少長男女共憂錢財。有無同然。憂思適等。屏營愁苦。累念積慮。為心走使無有安時。有田憂田。有宅憂宅。牛馬·六畜·奴婢·錢財·衣食·什物。復共憂之。重思累息憂念愁怖。橫為·非常·水火·盜賊·怨家·債主。焚漂·劫奪·消散·磨滅。憂毒忪忪無有解時。結憤心中不離憂惱。心堅意固適無縱捨。或坐摧碎身亡命終。棄捐之去莫誰隨者。*

*(Kinh: Gắng sức cầu nguyện, khiến dứt vòng luân hồi, sanh về cõi nước An Lạc, dứt hẳn năm đường dữ, tới con đường không hiểm nguy. Đường đó tuy bình an và dễ qua, nhưng lại không có người chịu tu. Cõi nước đó chẳng có điều trái nghịch, muốn gì đều toại nguyện. Sao chẳng bỏ việc đời, chuyên cầu đạo đức để được sống lâu mãi mãi, yên vui khôn*



***Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải***

*cùng. Song, người đời thói bạc, chẳng chịu làm lành, tranh nhau những việc trái lẽ, tranh nhau nhiều việc trong cõi đời cực khổ dữ tợn này. Họ cần cù làm việc, mong thỏa mãn vật chất cho đời mình. Chẳng cứ sang hèn, giàu nghèo, già trẻ, trai gái đều lo nghĩ nhiều về tiền của. Dù có hay không, cũng đều lo nghĩ, sợ hãi, buồn khổ trong lòng. Vì quá lo nghĩ nên tâm thần rối loạn, chẳng lúc nào được yên vui, yên tĩnh. Kể có ruộng lo ruộng, người có nhà lo nhà; nhần đến lo cả bò, ngựa, lục súc, tôi tớ, tiền của và các việc ăn mặc v.v... Chết chửa nghĩ suy, lo buồn sợ hãi. Lại lo bị những tai nạn bất thường như giặc cướp, nước, lửa, kẻ thù, chủ nợ, làm cho tiêu tan lụn bại gia sản; quanh quẩn lo buồn, không lúc nào nguôi! Kết giận trong lòng, chẳng rời lo lắng nên tâm ý cố bám, ham thích không lúc nào buông bỏ. Nhưng khi bế gậy, đập nát, đem vứt bỏ đi, thân thác qua đời, chẳng có vật gì đi theo mình cả).*

***(Kinh) Tôn quý, hào phú diệc hữu tư hoạn, ưu cụ vạn đoan, cần khổ nhược thử, kết chúng hàn nhiệt, dữ thống cộng câu, bản cùng, hạ liệt, khôn pháp thường vô. Vô điền diệc ưu dục hữu điền; vô trạch diệc ưu dục hữu trạch; vô ngư, mã, lục súc, nô tỳ, tiền tài, y thực, thập vật, diệc ưu dục hữu chi; thích hữu nhất, phục thiếu nhất, hữu thị thiếu thị, tư hữu tề đẳng. Thích dục cụ hữu, tiện phục mi tán. Như thị ưu khổ, đương phục cầu sách, bất năng thời đắc, tư tưởng vô ích. Thân tâm câu lao, tọa khởi bất an, ưu niệm tương tùy, cần khổ nhược thử, diệc kết chúng hàn nhiệt, dữ thống cộng câu. Hoặc thời tọa chi, chung thân yếu mạng, bất khảng vi thiện, hành đạo tấn đức, thọ chung thân tử, đương độc viễn khứ, hữu sở thú hướng, thiện ác chi đạo mạc năng tri giả.***

(經)尊貴豪富亦有斯患。憂懼萬端勤苦若此。結眾寒熱與痛共俱。貧窮下劣困乏常無。無田亦憂欲有田。無宅亦憂欲有宅。無牛馬六畜奴婢錢財衣食什物。亦憂欲有之。適有一復少一。有是少是。思有齊等。適欲具有便復糜散。如是憂苦當復求索。不能時得思想無益。身心俱勞坐起不安。憂念相隨勤苦若此。亦結眾寒熱與痛共俱。或時坐之終身天命。不肯為善行道進德壽終身死當獨遠去。有所趣向善惡之道莫能知者。

***(Kinh):*** *Kể giàu sang cũng có những nỗi lo âu, suy tính nhiều điều, cần khổ như thế, nên sanh ra bệnh tật. Kể nghèo cùng hèn hạ, thiếu kém mọi bề. Ví như không ruộng thì lo có ruộng, không nhà thì lo có nhà, không trâu, ngựa, lục súc, tôi tớ, tiền của và ăn mặc v.v... thì lo sao cho*

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

*có đủ. Khi đã có đủ rồi lại tiêu tan mất, sanh ra buồn khổ, nên lại lập kế tìm mưu sao cho có lại. Khi chưa gặp thời suy tính chẳng được, thân tâm mỗi mệt, ngồi đứng chẳng yên, lo nghĩ chất chồng, cực khổ như thế, nên sanh bệnh tật. Hoặc lại ngồi không, cuộc đời phé bỏ, chẳng chịu làm lành, tu đức hành đạo. Đến khi mạng chung, thân thức phải sanh vào nơi xa khác, dù thiện hay ác cũng không hay biết).*

**(Kinh) Thế gian nhân dân, phụ tử, huynh đệ, phu phụ, gia thất, trung ngoại thân thuộc, đương tương kính ái, vô tương tăng tật, hữu vô tương thông, vô đắc tham tích, ngôn sắc thường hòa, mạc tương vi lệ. Hoặc thời tâm tránh, hữu sở khuể nộ, kim thể hận ý vi tương tăng tật, hậu thể chuyển kịch, chí thành đại oán. Sở dĩ giả hà? Thế gian chi sự cánh tương hoạn hại. Tuy bất tức thời, ưng cấp tương phá, nhiên hàm độc súc nộ, kết phẫn tinh thần, tự nhiên khắc thức, bất đắc tương ly, giai đương đối sanh, cánh tương báo phục. Nhân tại thế gian ái dục chi trung, độc sanh, độc tử, độc khí, độc lai, đương hành chí thú khổ lạc chi địa. Thân tự đương chi, vô hữu đại giả, thiện ác biến hóa, vương phước dị xứ. Túc dự nghiêm đãi, đương độc thú nhập, viễn đáo tha sở, mạc năng kiến giả. Thiện ác tự nhiên, truy hành sở sanh, yểu yểu minh minh, biệt ly cứu trường. Đạo lộ bất đồng, hội kiến vô kỳ, thậm nan, thậm nan, phục đắc tương trị. Hà bất khí chúng sự? Các mạn cường kiện thời, nỗ lực cần tu thiện, tinh tấn nguyện độ thế khả đắc cực trường sanh, như hà bất cầu đạo an sở tu đãi. Dục hà lạc hồ?**

(經)世間·人民·父子·兄弟·夫婦·家室中外親屬。當相敬愛無相憎嫉。有無相通無得貪惜。言色常和莫相違戾。或時心諍有所恚怒。今世恨意微相憎嫉。後世轉劇至成大怨。所以者何。世間之事更相患害。雖不即時應急相破。然含毒畜怒結憤精神。自然剋識不得相離。皆當對生更相報復。人在世間愛欲之中。獨生·獨死·獨去·獨來。當行至趣苦樂之地。身自當之無有代者。善惡變化殃福異處。宿豫嚴待當獨趣入。遠到他所莫能見者。善惡自然追行所生。窈窈冥冥別離久長。道路不同會見無期。甚難甚難復得相值。何不棄眾事。各曼強健時。努力勤修善。精進願度世。可得極長生。如何不求道。安所須待欲何樂乎。

**(Kinh):** Người sống trong cõi đời, cha con, anh em, vợ chồng, họ hàng, nội ngoại, phải kính thương nhau, không được tị hiềm, nên giúp đỡ lẫn nhau, không được tham xen; phải giữ hòa thuận, vui vẻ từ lời nói đến cử chỉ không nghịch chống nhau, không lòng tranh chấp, hận thù.

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

Lòng tranh chấp, oán hận trong cõi đời này, chỉ nóng lên một chút mà trở nên thù oán dữ dội đến đời sau. Vì gây oán thù nên mưu hại lẫn nhau, tuy hiện tại không hành động ngay được, nhưng sự dồn nén vào cay độc của oán hận trong tinh thần, khiến khắc ghi trong tạng thức chẳng rời nhau được. Do đó, khi chết đi, cùng lúc tái sanh tìm nhau báo oán, trả thù! Người đời thường thương yêu dây dưa ham muốn, nên trôi lăn trong vòng sanh tử, lại sanh một mình, tử một mình, đi một mình, đến một mình, buồn khổ hay vui sướng tự mình làm mình chịu, chẳng ai thay thế được. Thiệt ác biến hóa, họa phước đi theo, sanh vào chốn khác, mờ mờ mịt mịt, chẳng hay biết được; mỗi người mỗi ngã, vĩnh viễn chia lìa, mong gặp lại nhau, thật khó lắm vậy! Nay được gần gũi, sao chẳng bỏ mọi chuyện vô ích? Gắng sức chuyên cần tu thiện, lúc còn khỏe mạnh tinh tiến nguyện độ chúng sanh để được thọ mạng lâu dài. Lợi ích như thế, sao chẳng cầu đạo Vô Thượng mà còn đợi chờ chi nữa?)

**(Kinh) Như thị thế nhân, bất tín tác thiện đắc thiện, vi đạo đắc đạo, bất tín nhân tử cánh sanh, huệ thí đắc phước. Thiệt ác chi sự, đồ bất tín chi, vị chi bất nhiên, chung vô hữu thị. Đản tọa thử cố, thả tự kiến chi, cánh tương chiêm thị, tiên hậu đồng nhiên, chuyển tương thừa thọ, phụ dư giáo lệnh. Tiên nhân tổ phụ, tổ bất vi thiện, bất thức đạo đức. Thân ngu thần ám, tâm tắc ý bế, tử sanh chi thú thiện ác chi đạo, tự bất năng kiến, vô hữu ngữ giả. Cát, hung, họa, phước, cạnh các tác chi, vô nhất quái dã. Sanh tử thường đạo, chuyển tương tự lập. Hoặc phụ khốc tử, hoặc tử khốc phụ, huynh đệ phụ phụ, cánh tương khốc khắp, diên đảo thượng hạ, vô thường căn bản, giai đương quá khứ, bất khả thường bảo. Giáo ngữ khai đạo, tín chi giả thiểu, thị dĩ sanh tử lưu chuyển, vô hữu hưu chỉ. Như thử chi nhân, mông minh để đột, bất tín kinh pháp, tâm vô viễn lự, các dục khoái ý, si hoặc ư ái dục, bất đạt ư đạo đức, mê một ư sân nộ, tham lang ư tài sắc, tọa chi bất đắc đạo, đương cánh ác thú khổ, sanh tử vô cùng dĩ. Ai tai thậm khả thương!**

(經)如是世人。不信作善得善為道得道。不信人死更生惠施得福。善惡之事都不信之。謂之不然終無有是。但坐此故且自見之。更相瞻視先後同然。轉相承受父餘教令。先人祖父素不為善不識道德。身愚神闇心塞意閉。死生之趣善惡之道。自不能見無有語者。吉凶禍福競各作之。無一怪也。生死常道轉相嗣立。或父哭子或子

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

哭父。兄弟夫婦更相哭泣。顛倒上下無常根本。皆當過去不可常保。教語開導信之者少。是以生死流轉無有休止。如此之人。矇冥抵突不信經法。心無遠慮各欲快意。癡惑於愛欲。不達於道德。迷沒於瞋怒。貪狼於財色。坐之不得道。當更惡趣苦。生死無窮已。哀哉甚可傷。

*(Kinh: Người đời thường chẳng tin làm lành thì gặp lành, tu đạo sẽ chứng đạo; chẳng tin bố thí thì được phước, người chết lại sanh ra. Vì không tin thiện ác, cho mình là phải, lại nghe lời nhau, từ cha đến con, kẻ trước người sau, tổ tiên ông bà, chẳng biết đạo đức; thân thức ngu tối, tâm ý nhiễm ô, chẳng hiểu sanh tử, thiện ác, cát hung, họa phước thế nào, nên hành động liêu lĩnh. Sống chết lẽ thường, cùng nhau nói tiếp. Hoặc cha khóc con, hoặc con khóc cha, vợ chồng anh em thương khóc lẫn nhau. Tráo trở trên dưới, cội rễ vô thường, đều phải đi qua, chẳng giữ thường được. Lời Phật dạy bảo, ít người chẳng tin, cho nên trôi quanh trong đường sanh tử; không bao giờ ngừng. Những người như thế, đần độn ngu tối, chẳng tin kinh pháp, tâm không lo xa, ý khoái lạc thú, ngu si mê hoặc, ham dục tham tài, kiêu căng giận dữ. Đó là vì chẳng hiểu đạo đức tu hành đắc đạo, nên chịu ác thú, sanh tử khôn cùng, thật đáng thương thay!)*

*(Kinh) Hoặc thời thất gia, phụ tử, huynh đệ, phu phụ, nhất tử, nhất sanh, cánh tương ai mãn. Ân ái tư mộ, ưu niệm kết phước, tâm ý thống trước, diệt tương cố luyện, cùng nhất tốt tuệ, vô hữu giải dĩ. Giáo ngữ đạo đức, tâm bất khai minh, tư tưởng ân hảo, bất ly tình dục, hôn mêng bế tắc, ngu hoặc sở phú, bất năng thâm tư thực kế, tâm tư đoan chánh, chuyên tinh hành đạo, quyết đoạn thế sự, tiện toàn chí cánh, niên thọ chung tận, bất năng đắc đạo. Vô khả nại hà? Tổng ỏi hội nhiều, giai tham ái dục, hoặc đạo giả chúng, ngộ chi giả quả, thế gian thông thông, vô khả liêu lại. Tôn ti, thượng hạ, bản phú, quý tiện, cần khổ thông vụ, các hoài sát độc. Ác khí yếu minh, vi vọng hưng sự, vi nghịch thiên địa, bất tòng nhân tâm. Tự nhiên phi ác, tiên tùy dữ chi, tứ thính sở vi, dãi kỳ tội cực. Kỳ thọ vị tận, tiện đốn đoạt chi, hạ nhập ác đạo, lũy thế đổi khổ, triển chuyển kỳ trung, sở thiên ức kiếp, vô hữu xuất kỳ, thống bất khả ngôn, thậm khả ai mãn!*

(經)或時室家父子兄弟夫婦。一死一生更相哀愍。恩愛思慕憂念結縛。心意痛著迭相顧戀。窮日卒歲無有解已。教語道德心不開明。思想思好不離情欲。昏矇閉塞愚惑所覆。不能深思熟計。心自

***Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải***

端政專精行道。決斷世事。便旋至竟年壽終盡不能得道。無可奈何。總猥憤擾皆貪愛欲。惑道者眾。悟之者寡。世間忽忽。無可聊賴。尊卑上下貧富貴賤。勤苦忽務各懷殺毒。惡氣窈冥為妄興事。違逆天地不從人心。自然非惡先隨與之。恣聽所為待其罪極。其壽未盡便頓奪之下入惡道。累世懣苦展轉其中。數千億劫無有出期。痛不可言甚可哀愍。

***(Kinh: Hoặc có lúc cha con, anh em, vợ chồng trong gia đình, một đấng chết, một đấng sống, đau đớn thương xót lẫn nhau, nghĩ nhớ, quyến luyến tình ân ái vương vấn, buộc ràng, tâm ý đau đớn, nhớ nhung lẫn nhau, năm tàn tháng lụn chẳng có lúc cởi gỡ được. Dạy bảo đạo đức, tâm chẳng mở sáng, suy nghĩ những thứ ân tình, yêu thương, chẳng là tình dục, bị che lấp bởi tối tăm, ngu si mê hoặc, chẳng thể suy sâu nghĩ chín, tâm tự đoan chánh, chuyên ròng hành đạo, dứt khoát đoạn dứt chuyện đời, lần lữa năm tàn tháng lụn, chẳng thể đắc đạo, chẳng làm sao được nữa! Luôn bị quấy nhiễu bởi tham lam, ái dục, kẻ mê mờ nơi đạo thì đông, kẻ ngộ đạo ít ỏi, thế gian bận bịu, chẳng có gì mà hòng trông mong được! Sang hèn giàu nghèo, tôn ti trên dưới, đều mang lòng sát hại độc ác, gây sự càn dỡ, ác khí mờ mịt, nghịch với trời đất, chẳng thuận lòng người, làm điều trái ác, nên phải tội nặng. Tuổi thọ chưa hết đã bị chết đi, đọa vào đường dữ, quần quanh trong đó, hàng ngàn ức kiếp, không hẹn ngày ra, nói sao cho hết, nhiều nỗi đau thương!***

***(Kinh) Phật cáo Di Lạc Bồ Tát, chư thiên nhân đấng:***

***- Ngã kim ngữ nhữ thế gian chi sự, nhân dụng thị cố, tọa bất đắc đạo, đương thực tư kế, viên ly chúng ác, trạch kỳ thiện giả, cần nhi hành chi. Ái dục vinh hoa bất khả thường bảo, giai đương biệt ly, vô khả lạc giả. Mạn Phật tại thế, đương cần tinh tấn, kỳ hữu chí nguyện sanh An Lạc quốc giả, khả đắc trí huệ minh đạt, công đức thù thắng, vật đắc tùy tâm sở dục, khuy phụ kinh giới, tại nhân hậu dã. Thăng hữu nghi ý, bất giải kinh giả, khả cù vấn Phật, đương vị thuyết chi.***

***Di Lạc Bồ Tát trường quy, bạch ngôn:***

***- Phật oai thần tôn trọng, sở thuyết khoái thiện, thánh Phật kinh giả, quán tâm tư chi, thế nhân thật nhĩ, như Phật sở ngôn. Kim Phật từ mẫn, hiển thị đại đạo, nhĩ mục khai minh, trường đắc độ thoát, văn Phật sở thuyết, mạc bất hoan hỷ. Chư thiên, nhân dân, nhuyển động chi loại, giai mộng từ ân, giải thoát ưu khổ. Phật ngữ giáo giới thậm***

**thâm, thậm thiện.**

(*經*)佛告彌勒菩薩諸天人等。我今語汝世間之事。人用是故坐不得道。當熟思計遠離眾惡。擇其善者勤而行之。愛欲榮華不可常保。皆當別離無可樂者。曼佛在世當勤精進。其有至願生安樂國者。可得智慧明達功德殊勝。勿得隨心所欲。虧負經戒在人後也。儻有疑意不解經者。可具問佛當為說之。彌勒菩薩長跪白言。佛威神尊重。所說快善。聽佛經者貫心思之。世人實爾如佛所言。今佛慈愍顯示大道。耳目開明長得度脫。聞佛所說莫不歡喜。諸天人人民蠕動之類。皆蒙慈恩解脫憂苦。佛語教誡甚深甚善。

(*Kinh*: *Phật bảo Di Lặc Bồ Tát và trời, người rằng*:

- *Ta nay nói cho các ông những việc ở thế gian, người nào ứng dụng mà không đắc đạo thì phải suy nghĩ kỹ, gắng làm việc thiện, tránh xa việc ác, vì ái dục vinh hoa vốn chẳng thường còn. Nay gặp Phật ở đời, cần phải tinh tiến cầu đạo, ai có chí nguyện muốn sanh về Cực Lạc, ắt sẽ được trí huệ, công đức hơn hết, đừng chiều theo dục vọng mà phụ kinh giới. Nếu có nghi hoặc, không hiểu nghĩa kinh, nên đem hỏi Phật, xin Ngài chỉ dạy cho.*

*Bồ Tát Di Lặc quỳ gối bạch Phật rằng*:

- *Oai thần của Phật thật là tôn quý. Theo lời Phật dạy, con đã nghe và suy nghĩ kỹ lời nói chân thiện đó, quả đúng người đời như vậy. Nay Phật từ mãn, chỉ dạy đạo lớn, khiến trời, người đều đội ơn lành, tinh tai sáng mắt, giải thoát lo khổ và muôn loại đều được thắm nhuần ân đức. Lời giáo giới của Phật hết sức thâm sâu, hết sức tốt lành).*

(*Kinh*) *Trí huệ minh kiến bát phương thượng hạ, khứ, lai, kim sự, mạc bất cứu sống. Kim ngã chúng đấng, sở dĩ mong đắc độ thoát, giai Phật tiên thế cầu đạo chi thời, khiêm khổ sở trí, ân đức phổ phú. Phước lộc nguy nguy, quang minh triệt chiếu, đạt không vô cực, khai nhập Nê Hoàn. Giáo thọ diễn lãm, oai chế tiêu hóa, cảm động thập phương vô cùng vô cực. Phật vì Pháp Vương, tôn siêu chúng thánh, phổ vì nhất thiết thiên nhân chi sự, tùy tâm sở nguyện, giai linh đắc đạo. Kim đắc tri Phật, phục văn Vô Lượng Thọ thanh, my bất hoan hỷ, tâm đắc khai minh.*

*Phật cáo Di Lặc*:

- *Nhữ ngôn thị dã, nhược hữu từ kính ư Phật giả, thật vi đại thiện. Thiên hạ cửu cửu nãi phục hữu Phật. Kim ngã ư thử thế tác Phật, diễn thuyết kinh pháp, tuyên bố đạo giáo, đoạn chư nghi võng,*

***bạt ái dục chi bốn, đồ chúng ác chi nguyên, du bộ tam giới, vô sở câu ngại. Diển lãm trí huệ, chúng đạo chi yếu, chấp trì cương duy, chiêu nhiên phân minh, khai thị ngũ thú, độ vị độ giả, quyết chánh sanh tử Nê Hoàn chi đạo.***

(經)智慧明見八方上下去來今事莫不究暢。今我眾等。所以蒙得度脫。皆佛前世求道之時謙苦所致。恩德普覆福祿巍巍。光明徹照達空無極開入泥洹。教授典攬威制消化。感動十方無窮無極。佛為法王尊超眾聖。普為一切天人之師。隨心所願皆令得道。今得值佛。復聞無量壽聲。靡不歡喜。心得開明。佛告彌勒。汝言是也。若有慈敬於佛者。實為大善。天下久久乃復有佛。今我於此世作佛。演說經法宣布道教。斷諸疑網。拔愛欲之本。杜眾惡之源。遊步三界無所拘闕。典攬智慧眾道之要。執持綱維昭然分明。開示五趣度未度者。決正生死泥洹之道。

(***Kinh***: *Phật huệ thông suốt tám phương, trên dưới, quá khứ, vị lai cùng mọi việc hiện tại. Ngày nay chúng con đều được độ thoát là nhờ ở đức khiêm tu cần khổ, cầu đạo đời trước của Phật. Ân đức của Phật che khắp, phước lộc cao vời, quang minh soi suốt, mở cửa Niết Bàn. Phật là đáng Pháp Vương, đứng trên các bậc thánh, làm thầy tất cả cõi người, theo chỗ tâm nguyện, đều khiến đắc đạo. Nay được gặp Phật, lại được nghe hồng danh đức Phật Vô Lượng Thọ, tất cả đều vui mừng, tâm trí được mở mang sáng suốt.*

*Phật bảo Bồ Tát Di Lặc:*

- Ông nói phải đấy, nếu có người nào tin kính đức Phật thì người ấy có phước thiện lớn, vì lâu lắm Phật mới thị hiện một lần. Nay Ta làm Phật ở cõi đời này, diển nói kinh pháp, truyền bá đạo giáo, cắt lưới nghi ngờ, nhổ gốc ái dục, lấp mọi nguồn ác, đi khắp Tam Giới, không đâu trở ngại. Trí huệ mở mang, tóm thâu lý đạo, cầm giữ mối giềng, phân minh rõ rệt, chỉ bảo năm chón, độ kẻ chưa độ, dứt hẳn sanh tử, đến đạo Niết Bàn).

(***Kinh***) *Di Lặc đương tri, nhữ tùng vô số kiếp lai tu Bồ Tát hạnh, dục độ chúng sanh kỳ dĩ cứu viên. Tùng nhữ đắc đạo chí u Nê Hoàn, bất khả xưng số. Nhữ cập thập phương chư thiên, nhân dân, nhất thiết tứ chúng, vĩnh kiếp dĩ lai, triển chuyển ngũ đạo, ưu úy cần khổ, bất khả cụ ngôn, nãi chí kim thế, sanh tử bất tuyệt, dĩ Phật tương tri, thỉnh thọ kinh pháp, hựu phục đắc văn Vô Lượng Thọ Phật. Khoái tai thậm thiện, ngô trợ nhĩ hỷ! Nhữ kim diệc khả tự yếm sanh,*

*Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải*

*tử, lão, bệnh, thông khổ ác lộ, bất tịnh, vô khả lạc giả, nghi tự quyết đoan. Đoan thân chánh hạnh, ích tác chư thiện, tu kỹ khiết thể, tẩy trừ tâm cấu, ngôn hạnh trung tín, biểu lý tương ứng. Nhân năng tự độ, chuyển tương chứng tế. Tinh minh cầu nguyện, tích lũy thiện bản, tuy nhất thể cần khổ, tu du chi gian, hậu sanh Vô Lượng Thọ Phật quốc, khoái lạc vô cực, trường dữ đạo đức hợp minh, vĩnh bất sanh tử căn bản, vô phục tham khuể, ngu si, khổ não chi hoạn.*

(經)彌勒當知。汝從無數劫來修菩薩行。欲度眾生其已久遠。從汝得道至於泥洹。不可稱數。汝及十方諸天人民一切四眾。永劫已來展轉五道。憂畏勤苦不可具言。乃至今世生死不絕。與佛相值聽受經法。又復得聞無量壽佛。快哉甚善吾助爾喜。汝今亦可自厭生死老病。痛苦惡露不淨無可樂者宜自決斷。端身正行益作諸善。修己潔體洗除心垢。言行忠信表裏相應。人能自度轉相拯濟。精明求願積累善本。雖一世勤苦須臾之間。後生無量壽佛國快樂無極。長與道德合明。永拔生死根本。無復貪恚愚癡苦惱之患。

(*Kinh*: *Di Lạc nên biết: Ông từ vô số kiếp tới nay, tu hạnh Bồ Tát, cứu độ chúng sanh, từ lúc đấng đạo cho đến khi vào Niết Bàn, không thể kể số được. Ông cùng mười phương trời, người và tứ chúng nhiều kiếp xoay vần trong năm đạo, lo sợ cần khổ, không thể nói hết. Đời nay gặp Phật, được nghe kinh pháp, lại được nghe tên Phật Vô Lượng Thọ, thật vui sướng lắm thay! Ta mừng giùm cho ông đó. Ông nay cũng nên tự chán mọi nỗi thống khổ về sanh, lão, bệnh, tử và sự xấu bất tịnh, chẳng đáng vui kia. Tự mình nên quyết đoán, thân ngay, tâm chánh, làm nhiều việc thiện, sửa mình trong sạch, rửa bỏ tâm nơ. Lời nói tin thật, nét na ngay thẳng, ý nghĩ, việc làm ứng hợp với nhau. Người đã độ được mình, lại cứu người khác, tinh tiến cầu nguyện, chứa thêm nhân lành. Tuy có mỗi một nhưng được sanh về cõi Phật Vô Lượng Thọ, vui sướng khôn cùng, an vui mãi mãi. Đã nhỏ hết gốc rễ sanh tử, lại không còn khổ nạn, tham giận, ngu si).*

(*Kinh*) *Dục thọ nhất kiếp, bách kiếp, thiên ức vạn kiếp, tự tại tùy ý, giai khả đắc chi, vô vi tự nhiên, thứ u Nê Hoàn chi đạo. Như đấng nghi các tinh tấn, cầu tâm sở nguyện, vô đắc nghi hoặc trung hồi, tự vi quá cũu, sanh bỉ biên địa thất bảo cung điện, ngũ bách tuế trung, thọ chư ách dã!*

*Di Lạc bạch Phật:*

*- Thọ Phật trọng hồi, chuyên tinh tu học, như giáo phụng hành,*



**bất cảm hữu nghi.**

**Phật cáo Di Lặc:**

**- Như đấng năng u thử thể, đoan tâm chánh ý, bất tác chúng ác, thậm vi chí đức, thập phương thế giới tối vô luân thất. Sở dĩ giả hà? Chư Phật quốc độ thiên nhân chi loại, tự nhiên tác thiện, bất đại vi ác, dị khả khai hóa. Kim ngã u thử thể gian tác Phật, xử u ngũ ác, ngũ thông, ngũ thiêu chi trung, vi tối kịch khổ, giáo hóa quần sanh, linh xả ngũ ác, linh khử ngũ thông, linh ly ngũ thiêu, hàng hóa kỳ ý, linh trì ngũ thiện, hoạch kỳ phước đức, độ thể trường thọ Nê Hoàn chi đạo.**

(*經*)欲壽一劫百劫千億萬劫。自在隨意皆可得之。無為自然。次於泥洹之道。汝等宜各精進求心所願。無得疑惑中悔自為過咎。生彼邊地七寶宮殿。五百歲中受諸厄也。彌勒白佛。受佛重誨。專精修學。如教奉行不敢有疑。佛告彌勒。汝等能於此世。端心正意不作眾惡。甚為至德。十方世界最無倫匹。所以者何。諸佛國土天人之類。自然作善不大為惡。易可開化。今我於此世間作佛。處於五惡五痛五燒之中。為最劇苦。教化群生令捨五惡。令去五痛。令離五燒。降化其意令持五善獲其福德度世長壽泥洹之道。

(*Kinh*: Lúc ấy, muốn thọ một kiếp, một trăm kiếp hay ngàn ức vạn kiếp cũng tùy theo ý mình, đều có thể được. Đó là pháp vô vi tự nhiên, gần với đạo Niết Bàn. Các ông tâm nguyện điều gì, đều phải tinh tiến, không nên ngờ vực, kéo hỏi không kịp, giữa chừng ăn năn, tự làm tội lỗi, sanh vào cung điện thất bảo nơi biên địa kia, trong năm trăm năm, chịu mọi gian khổ.

**Di Lặc bạch rằng:**

**- Con xin ghi nhận lời dạy vô cùng quý báu của Phật, chăm chỉ tu học, vâng làm theo lời Phật dạy, chẳng dám nghi ngờ điều gì.**

**Phật bảo Di Lặc:**

**- Các ông ở trong đời này, ngay lòng thật dạ, chẳng làm việc dữ, công đức rất lớn, mười phương thế giới chẳng ai sánh bằng. Tại sao? Vì cõi nước chư Phật, các hàng trời và người, chỉ làm các điều lành, chẳng làm những điều dữ, nên dễ dàng khai hóa. Nay Ta làm Phật ở thế gian này, trong đó có năm sự dữ, năm sự đau, năm sự đốt, rất là cực khổ. Như Lai giáo hóa quần sanh khiến bỏ năm sự dữ, rời năm sự đau, lìa năm sự đốt; khiến giữ năm sự lành, để dẫn đến phước đức trường thọ của đạo Niết Bàn, thật là vô cùng khó khăn).**

**(Kinh) Phật ngôn:**

**- Hà đẳng vi ngũ ác? Hà đẳng ngũ thống? Hà đẳng ngũ thiêu? Hà đẳng tiêu hóa ngũ ác, linh trì ngũ thiện hoạch kỳ phước đức, độ thể trường thọ Nê Hoàn chi đạo?**

**- Kỳ nhất ác giả: Chư thiên nhân dân, nhuễn động chi loại, dục vi chúng ác, mạc bắt giai nhiên. Cường giả phục nhược, chuyển tương khắc tặc, tàn hại sát lục, diệt tương thôn phệ, bất tri tu thiện, ác nghịch vô đạo, hậu thọ ương phạt, tự nhiên thú hướng. Thần minh ký thức, phạm giả bất xá. Cố hữu bản cùng, hạ tiện, khát cái, cô độc, lung, manh, ẩm, á, ngu si tặc ác, chí hữu uông cuồng, bất dãi chi thuộc. Hựu hữu tôn quý, hào phú, cao tài, minh đạt, giai do túc thể từ hiếu, tu thiện tích đức sở trí. Thế hữu thường đạo, vương pháp lao ngục, bất khảng úy thận, vi ác nhập tội, thọ kỳ ương phạt, cầu vọng giải thoát, nan đắc miễn xuất. Thế gian hữu thử mục tiền hiện sự. Thọ chung hậu thể vuu thâm, vuu kịch, nhập kỳ u minh, chuyển sanh thọ thân, thí như vương pháp thống khổ cực hình. Cố hữu tự nhiên tam đồ, vô lượng khổ não, chuyển mậu kỳ thân, cải hình dịch đạo, sở thọ thọ mạng hoặc trường, hoặc đoản. Hồn thần tinh thức tự nhiên thú chi, đương độc trị hướng, tương tòng cộng sanh, cánh tương báo phục, vô hữu chỉ dĩ. Ương ác vị tận, bất đắc tương ly, triển chuyển kỳ trung, vô hữu xuất kỳ. Nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn. Thiên địa chi gian, tự nhiên hữu thị. Tuy bất tức thời tốt bạo ứng chí, thiện ác chi đạo hội đương quy chi. Thị vi nhất đại ác, nhất thống, nhất thiêu, cần khổ như thị, thí như đại hỏa phần thiêu nhân thân. Nhân năng ư trung, nhất tâm chế ý, đoan thân chánh hạnh, độc tác chư thiện, bất vi chúng ác giả, thân độc độ thoát, hoạch kỳ phước đức, độ thể thượng thiên Nê Hoàn chi đạo. Thị vi nhất đại thiện dã.**

**(經)佛言。何等為五惡。何等五痛。何等五燒。何等消化五惡。令持五善獲其福德度世長壽泥洹之道。其一惡者。諸天人民蠕動之類。欲為眾惡莫不皆然。強者伏弱轉相剋賊。殘害殺戮迭相吞噬。不知修善惡逆無道。後受殃罰自然趣向。神明記識犯者不赦。故有貧窮下賤乞丐。孤獨聾盲瘖啞愚癡慳惡。至有狂不逮之屬。又有尊貴豪富高才明達。皆由宿世慈孝修善積德所致。世有常道王法牢獄。不肯畏慎。為惡入罪受其殃罰。求望解脫難得免出。世間有此目前現事。壽終後世尤深尤劇。入其幽冥轉生受身。譬如王法痛苦極刑。故有自然三塗無量苦惱。轉貿其身。改形易道。所受壽命或長或短。魂神精識自然趣之。當獨值向。相從共生。更相報復**

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

無有止已。殃惡未盡不得相離。展轉其中無有出期。難得解脫痛不可言。天地之間自然有是。雖不即時卒暴應至善惡之道會當歸之。是為一大惡。一痛。一燒。勤苦如是。譬如大火焚燒人身。人能於中一心制意。端身正行獨作諸善。不為眾惡者。身獨度脫獲其福德度世上天泥洹之道。是為一大善也。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

- Năm sự dữ là gì? Năm sự đau là gì? Năm sự đốt là gì? Làm thế nào tiêu trừ năm sự dữ, khiến giữ năm sự lành, để cho đầy đủ phước đức, khi chết đi được sanh lên cõi trường thọ Niết Bàn.

- Sự dữ thứ nhất: Từ trời, người cho đến các loài giun, bọ, đều cùng ham làm những việc bạo ác, mạnh bắt nạt yếu, mưu hại lẫn nhau, chèn ép đánh giết, cắn nuốt lẫn nhau. Chẳng biết tu thiện, ác nghịch vô đạo, tự nhiên chịu lấy tội vạ về sau. Thần minh ghi nhớ, chẳng tha kẻ phạm. Thế nên có kẻ nghèo khó thấp hèn, ăn xin côi cút, cảm ngong điếc mù, xấu xa ngây dại, chẳng kịp được người. Vả lại, có kẻ giàu sang, thông minh tài trí là do tu thiện tích đức, thực hành thiện pháp trong những đời trước. Nhưng nay lại thành nghiệp ác gây nên tội lỗi. Lúc sống vương phải pháp luật thế gian, lao tù đầy đọa, chịu mọi hình phạt, rõ ràng trước mắt, khó mong ra khỏi. Đến khi chết đi, vào cõi u minh, hoặc lâu hoặc mau, chuyển sang thân khác, phải chịu tam đồ thật là cực khổ. Thần hồn tình thức tự nhiên cùng sanh, báo oán lẫn nhau triền miên không dứt. Ác báo chưa hết, chẳng rời được nhau, loanh quanh trong đó, không hẹn ngày ra, khó được giải thoát, khổ đau rên xiết. Đó là sự dữ thứ nhất, sự đau thứ nhất, sự đốt thứ nhất. Ví như lửa dữ đốt cháy thân người, nhưng nếu người biết được thì dù ở trong lửa dữ, một lòng chống ý, ngay mình sửa nét, làm mọi điều lành, chẳng làm điều dữ, liền được độ thoát, được phước đức lớn, nên khi qua đời, được sanh lên cõi thượng thiên Nê Hoàn. Đó là sự lành lớn thứ nhất).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Kỳ nhị ác giả: Thế gian nhân dân, phụ tử, huynh đệ, thất gia, phu phụ, đồ vô nghĩa lý, bất thuận pháp độ, xa, dâm, kiêu túng, các dục khoái ý, nhậm tâm tự tứ, cánh tương khi hoặc. Tâm khẩu các dị, ngôn niệm vô thật, nịnh siểm bất trung, xảo ngôn, du mị, tật hiềm, báng thiện, hãm nhập oan uổng. Chúa thượng bất minh, nhậm dụng thần hạ, thần hạ tự tại, cơ nguy đa đoan, tiền độ năng hành, tri kỳ hình thế, tại vị bất chánh, vi kỳ sở khi, vọng tổn trung lương, bất đáng

*thiên tâm. Thân khi kỳ quân, tử khi kỳ phụ, huynh, đệ, phu phụ, trung ngoại tri thức, cánh tương khi cuồng, các hoài tham dục, sân khuê, ngu si, dục tự hậu kỹ, dục tham đa hữu, tôn ti thượng hạ, tâm câu đông nhiên, phá gia vong thân, bất cố tiền hậu, thân thuộc nội ngoại tọa chi diệt tộc. Hoặc thời thất gia, tri thức, hương đảng, thị lý, ngu dân, dã nhân, chuyển cộng từng sự, cánh tương bác hại, phần thành oán kết, phú hữu xan tích, bất khăng thí dữ, ái bảo tham trọng, tâm lao thân khổ. Như thị chí cánh, vô sở thị hổ, độc lai, độc khứ, vô nhất tùy giả. Thiện ác họa phước truy mạng sở sanh, hoặc tại lạc xứ, hoặc nhập khổ độc, nhiên hậu nãi hồi, đương phục hà cập. Thế gian nhân dân, tâm ngu, thiếu trí, kiến thiện tăng báng, bất tư mộ cập, dẫn dục vi ác, vọng tác phi pháp. Thường hoài đạo tâm, hy vọng tha lợi, tiêu tán ma tâm, nhi phục câu sách. Tà tâm bất chánh, cụ nhân hữu sắc, bất dự tư kế, sự chí nãi hồi. Kim thế hiện hữu vương pháp, lao ngục, tùy tội thú hưởng, thọ kỳ ương phạt. Nhân kỳ tiền thế bất tín đạo đức, bất tu thiện bản, kim phục vi ác, thiên thân khắc thức, biệt kỳ danh tịch, thọ chung thân thệ, hạ nhập ác đạo. Cố hữu tự nhiên tam đồ vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung, thế thế lũy kiếp, vô hữu xuất kỳ, nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn. Thị vi nhị đại ác, nhị thống, nhị thiêu, cần khổ như thị, thí như đại hỏa phần thiêu nhân thân. Nhân năng w trung, nhất tâm chế ý, đoạn thân chánh hạnh, độc tác chư thiện, bất vi chúng ác giả, thân độc độ thoát, hoạch kỳ phước đức, độ thế thượng thiên Nê Hoàn chi đạo. Thị vi nhị đại thiện dã.*

(經)佛言。其二惡者。世間人民父子兄弟室家夫婦。都無義理不順法度。奢婬憍縱各欲快意。任心自恣更相欺惑。心口各異言念無實。佞諂不忠。巧言諛媚。嫉賢謗善。陷入冤枉。主上不明任用臣下。臣下自在機偽多端。踐度能行知其形勢。在位不正為其所欺。妄損忠良不當天心。臣欺其君。子欺其父。兄弟夫婦。中外知識。更相欺誑。各懷貪欲瞋恚愚癡。欲自厚己。欲貪多有。尊卑上下心俱同然。破家亡身不顧前後。親屬內外坐之滅族。或時室家知識鄉黨市里愚民野人。轉共從事。更相剝害。忿成怨結。富有慳惜不肯施與。愛保貪重心勞身苦。如是至竟無所恃怙。獨來獨去無一隨者。善惡禍福追命所生。或在樂處。或入苦毒。然後乃悔當復何及。世間人民。心愚少智。見善憎謗不思慕及。但欲為惡妄作非法。常懷盜心悞望他利。消散磨盡而復求索。邪心不正懼人有色。不豫思計事至乃悔。今世現有王法牢獄。隨罪趣向受其殃罰。因其

***Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải***

前世不信道德不修善本。今復為惡天神剋識別其名籍。壽終神逝下入惡道。故有自然三塗無量苦惱。展轉其中。世世累劫無有出期。難得解脫痛不可言。是為二大惡。二痛。二燒。勤苦如是。譬如大火焚燒人身。人能於中一心制意。端身正行獨作諸善。不為眾惡者。身獨度脫。獲其福德度世上天泥洹之道。是為二大善也。

***(Kinh: Đức Phật dạy:***

***- Sự dữ thứ hai: Người trong thế gian, cha con, anh em, chồng vợ không biết nghĩa lý, chẳng theo pháp luật, tâm ý buông lung, hoang dâm kiêu ngạo, nịnh nọt chẳng ngay, nói năng không thật; ghét người hiền, chê người thiện, bẫy người vào chỗ oan uổng. Bậc trên bắt mình, tin dùng kẻ dưới; kẻ dưới tự ý, gian xảo nhiều bề, mưu mô tham nhũng, hại kẻ trung lương, trái nghịch ý trời. Dưới lừa dối trên, con lừa dối cha; bà con quen biết, dối gạt lẫn nhau; ai nấy đều mang lòng tham muốn, giận hờn, ngậy dại, coi mình cao trọng, tham lam quá độ, sang hèn trên dưới, đều như vậy cả. Làng xóm chợ thôn, người ngu kẻ dại, bóc lột lẫn nhau, kết thành oan trái. Giàu có keo xén, chẳng chịu giúp người, tham ái quá nặng, khổ xác nhọc tâm. Cứ như thế mãi, không nơi nương cậy; trong cõi u minh, đi lại một mình; thiện ác họa phước, theo nghiệp đầu thai. Hoặc ở chốn vui, hoặc vào nơi khổ, sau đó mới hối thì đã muộn rồi. Người trong thế gian tâm ngu trí mọn, chê ghét người lành, chẳng lòng kính mến. Hành động gian tham, rình lấy của người, khi tiêu xài hết lại đi tìm kiếm. Tâm tà chẳng chánh, chẳng chịu nghĩ suy, việc đến xảy ra, bầy giờ mới hối. Lúc sống vương phải pháp luật thế gian, theo tội mình làm, chịu lấy hình phạt. Ngoài ra thiên thần ghi tên vào sổ nên khi chết đi, thần hồn bị đọa vào trong đường dữ, khổ não không lường. Quanh quẩn trong đó, nhiều đời nhiều kiếp, không hẹn ngày ra, khổ đau khôn xiết! Đó là sự dữ lớn thứ hai, sự đau thứ hai, sự đốt thứ hai. Ví như lửa dữ đốt cháy thân người. Nhưng nếu người biết được thì dù ở trong đó, một lòng chống ý, ngay mình sửa nét, không làm việc dữ, chỉ làm việc lành, liền được độ thoát, được phước đức lớn, nên khi qua đời được sanh lên cõi thượng thiên Niết Bàn. Đó là sự lành lớn thứ hai).***

***(Kinh) Phật ngôn:***

***- Kỳ tam ác giả: Thế gian nhân dân tương nhân ký sanh, cộng cư thiên địa chi gian, xử niên thọ mạng, vô năng kỷ hà. Thượng hữu hiền minh, trưởng giả, tôn quý hào phú. Hạ hữu bần cùng, ti tiện, uông liệt ngu phu. Trung hữu bất thiện chi nhân, thường hoài tà ác,***

*đẫn niệm dâm dật, phiền mãn hung trung, ái dục giao loạn, tọa khởi bất an, tham ý thủ tích, đản dục đường đắc, miện lão tế sắc, tà thái ngoại dật. Tự thê yếm tăng, tư vọng xuất nhập, phí tổn gia tài, sự vi phi pháp, giao kết tụ hội, hưng sư tương phạt, công kiếp sát lục, cưỡng đoạt bất đạo. Ác tâm tại ngoại, bất tự tu nghiệp, đạo thiết thú đắc, dục kích thành sự, khủng thế bách hiếp, quy cấp thê tử, tứ tâm khoái ý, cực thân tác lạc. Hoặc u thân thuộc, bất tị tôn ti. Gia thất trung ngoại, hoạn nhi khổ chi, diệc phục bất úy vương pháp, cấm lệnh. Như thị chi ác, trước u nhân quý. Nhật nguyệt chiếu kiến, thân mình ký thức. Cố hữu tự nhiên tam đồ vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung, thế thế lũy kiếp, vô hữu xuất kỳ. Nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn. Thị vi tam đại ác, tam thống, tam thiêu. Cần khổ như thị, thí như đại hỏa, phân thiêu nhân thân. Nhân năng u trung, nhất tâm chế ý, đoan thân chánh hạnh, độc tác chư thiện, bất vi chúng ác giả, thân độc độ thoát, hoạch kỳ phước đức, độ thế thượng thiên Nê Hoàn chi đạo. Thị vi tam đại thiện dã.*

(經)佛言。其三惡者。世間人民。相因寄生。共居天地之間。處年壽命無能幾何。上有賢明長者尊貴豪富。下有貧窮廝賤凡劣愚夫。中有不善之人。常懷邪惡。但念姪姪。煩滿胸中。愛欲交亂坐起不安。貪意守惜但欲唐得。眇睠細色邪態外逸。自妻厭憎私妄出入。費損家財事為非法。交結聚會興師相伐。攻劫殺戮強奪不道。惡心在外不自修業。盜竊趣得欲擊成事。恐勢迫脅歸給妻子。恣心快意極身作樂。或於親屬不避尊卑。家室中外患而苦之。亦復不畏王法禁令。如是之惡著於人鬼。日月照見神明記識。故有自然三塗無量苦惱。展轉其中。世世累劫無有出期。難得解脫痛不可言。是為三大惡三痛三燒。勤苦如是。譬如大火焚燒人身。人能於中一心制意。端身正行獨作諸善。不為眾惡者。身獨度脫獲其福德度世上天泥洹之道。是為三大善也。

(**Kinh**: Đức Phật dạy:

- Sự dữ thứ ba: Người ta sanh trong thế gian đều là sống gửi, tuổi thọ chẳng được bao nhiêu. Trên là bậc hiền minh, trưởng giả, tôn quý hào phú; dưới là kẻ bần cùng hạ tiện, bại liệt ngu si; giữa là người ác, thường mang lòng tà, chỉ nghĩ dâm dật, phiền não, ái dục giao loạn, ngồi đứng chẳng yên; ý tham tiếc giữ, chỉ muốn lấy được; dòm ngó sắc đẹp, thói tà hiện ra, vợ mình chán ghét, đi lại ngoại tình; tổn hại gia cang, làm điều trái phép, tụ họp kết bè, ra quân đánh lộn, chỉ nghĩ việc

ác, làm càn làm bậy, trộm cắp của người; đông tâm phồn ý, mệt xác tìm vui chốc lát. Hoặc đối với họ hàng, chẳng kể người trên kẻ dưới, bà con nội ngoại buồn khổ chán ghét, lại cũng chẳng sợ phép nước cấm ngăn. Tội dữ như thế, chạm đến cả người và quỷ; nhật nguyệt soi thấy, thần minh xét biết, nên bị đọa vào tam đồ khổ não; quanh quẩn trong đó, nhiều đời nhiều kiếp, chẳng hẹn ngày ra, khổ đau khôn xiết! Đó là sự dữ lớn thứ ba. Ví như lửa mạnh đốt cháy thân người. Nhưng nếu người biết được, thì dù ở trong đó, một lòng chống ý, ngay mình sửa nét, chỉ làm việc lành, chẳng làm việc dữ, liền được độ thoát, được phước đức lớn, nên khi qua đời, được sanh lên cõi thượng thiên Niết Bàn. Đó là sự lành lớn thứ ba).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Kỳ tứ ác giả: Thế gian nhân dân bất niệm tu thiện, chuyển tương giáo lệnh, cộng vi chúng ác, lưỡng thiệt, ác khẩu, vọng ngôn, y ngữ, sàm tặc đấu loạn, tăng tật thiện nhân, bại hoại hiền minh, u bàng khoái hỷ, bất hiếu nhĩ thân, khinh mạn sư trưởng, bằng hữu vô tín, nan đắc thành thật, tôn quý tự đại, vị kỷ hữu đạo, hoành hành oai thế, xâm dịch u nhân, bất năng tự tri, vi ác vô sỉ. Tự dĩ cường kiện, dục nhân kính nạn, bất úy thiên địa, thần minh, nhật nguyệt, bất khảng tác thiện, nan khả hàng hóa, tự dụng yển kiến, vị khả thường nhĩ. Vô sở ưu cụ, thường hoài kiêu mạn, như thị chúng ác, thiên thần ký thức. Lại kỳ tiền thế phả tác phước đức, tiểu thiện phù tiếp, doanh hộ trợ chi, kim thế vi ác, phước đức tận diệt, chư thiện thần quỷ các khứ ly chi. Thân độc không lập, vô sở phục y, thọ mạng chung tận, chư ác sở quy, tự nhiên bách xúc cộng thú đoạt chi, hựu kỳ danh tịch ký tại thân mình, vọng cửu khiên dẫn, đương vãng thú hưởng, tội báo tự nhiên, vô tòng xả ly. Đản đắc tiền hành, nhập u hỏa hoạch, thân tâm tội toái, tinh thần thống khổ, đương tư chi thời, hồi phục hà cập, thiên đạo tự nhiên, bất đắc tha diệt. Cố hữu tự nhiên tam đồ vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung, thế thế lũy kiếp, vô hữu xuất kỳ, nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn! Thị vi tứ đại ác, tứ thống, tứ thiêu, cần khổ như thị, thí như đại hỏa phân thiêu nhân thân. Nhân năng u trung, nhất tâm chế ý, đoan thân chánh hạnh, độc tác chư thiện, bất vi chúng ác, thân độc độ thoát, hoạch kỳ phước đức, độ thế thượng thiên Nê Hoàn chi đạo. Thị vi tứ đại thiện dã.

(經)佛言。其四惡者。世間人民不念修善。轉相教令共為眾惡。兩舌惡口。妄言綺語。讒賊鬪亂憎嫉善人敗壞賢明。於傍快喜

## **Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

不孝二親。輕慢師長。朋友無信。難得誠實。尊貴自大謂己有道。橫行威勢侵易於人。不能自知。為惡無恥。自以強健欲人敬難。不畏天地神明日月。不肯作善。難可降化。自用偃蹇謂可常爾。無所憂懼。常懷驕慢。如是眾惡天神記識。賴其前世頗作福德。小善扶接營護助之。今世為惡福德盡滅。諸善神鬼各去離之。身獨空立無所復依。壽命終盡諸惡所歸。自然迫促共趣奪之。又其名籍記在神明。殃咎牽引。當往趣向。罪報自然無從捨離。但得前行入於火鑊。身心摧碎精神痛苦。當斯之時悔復何及。天道自然不得蹉跌。故有自然三塗無量苦惱。展轉其中。世世累劫無有出期。難得解脫痛不可言。是為四大惡四痛四燒。勤苦如是。譬如大火焚燒人身。人能於中一心制意。端身正行獨作諸善。不為眾惡。身獨度脫。獲其福德度世上天泥洹之道。是為四大善也。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

*- Sự dữ thứ bốn: Người trong thế gian chẳng nghĩ tu thiện, chỉ xúi giục nhau làm những việc ác. Hoặc nói hai chiều, nói lời độc ác, nói lời gian dối, nói lời thêu dệt, gièm pha, ghen ghét, phá hại người hiền, chẳng hiếu cha mẹ, khinh nhờn sư trưởng, chẳng giữ thành tín với bầu bạn. Tự cao tự đại, cho mình có học, cậy thế làm càn, lấn át người khác; không biết xấu hổ, chẳng sợ Trời Đất, Thần Minh, Nhật Nguyệt, coi thường tất cả. May nhờ đời trước làm nhiều phước đức nên được tiếp giúp cho chút ơn lành. Đời nay làm dữ, phước đức mất hết, các thiện quỷ thần đều xa bỏ cả. Trơ trọi một mình, không nơi nương tựa. Tuổi thọ khi hết, sự dữ đi theo, tội báo kéo lôi, không sao lìa bỏ, đành phải đi trước vào trong vạc lửa, thân tâm tan nát, tinh thần đau khổ, tới lúc ấy rồi, ăn năn không kịp. Cho nên phải lăn lộn trong tam đồ khổ não nhiều đời nhiều kiếp, không hẹn ngày ra, khổ đau khôn xiết! Đó là sự dữ thứ tư, sự đau thứ tư, sự đốt thứ tư, khổ sở khôn cùng. Ví như lửa dữ, đốt cháy thân người. Nhưng nếu người biết được thì dù ở trong đó, một lòng chống ý, ngay mình sửa nét, chỉ làm việc lành, chẳng làm việc dữ, liền được độ thoát, được phước đức lớn, nên khi qua đời, được sanh lên cõi thượng thiên Niết Bàn. Đó là sự lành thứ tư).*

**(Kinh) Phật ngôn:**

*- Kỳ ngũ ác giả: Thế gian nhân dân, tử ý giải nạn, bất khăng tác thiện, trị thân tu nghiệp. Gia thất quyền thuộc cơ hàn khôn khổ, phụ mẫu giáo hối, sân mục nộ ứng, ngôn lệnh bất hòa, vi lệ phản nghịch,*



*thí như oán gia, bất như vô tử, thủ dữ vô tiết, chúng cộng hoạn yếm, phụ ân vi nghĩa, vô hữu báo thường chi tâm, bần cùng khốn pháp, bất năng phục đắc, cô giáo tủng đoạt, phóng tử du tán, quán số đường đắc, dụng tự chân cấp, đam tửu, thị mỹ, ẩm thực vô độ, tứ tâm dăng dật, lỗ hồ để đột, bất thức nhân tình, cưỡng dục ức chế; kiến nhân hữu thiện, tăng tất ố chi, vô nghĩa, vô lễ, vô sở cố lục, tự dụng chức đáng, bất khả gián hiểu, lục thân quyền thuộc sở tư hữu vô, bất năng ưu niệm, bất duy phụ mẫu chi ân, bất tòn sư hữu chi nghĩa. Tâm thường niệm ác, khẩu thường ngôn ác, thân thường hành ác, tăng vô nhất thiện, bất tín tiên thánh chư Phật kinh pháp; bất tín hành đạo khả đắc độ thế; bất tín tử hậu thân minh cánh sanh; bất tín tác thiện đắc thiện vi ác đắc ác, dục sát chân nhân, đầu loạn chúng Tăng; dục hại phụ mẫu, huynh đệ, quyền thuộc, lục thân tăng ố, nguyện linh kỳ tử. Như thị thể nhân, tâm ý câu nhiên, ngu si, mông muội, nhi tự dĩ trí huệ, bất tri sanh sở tùng lai, tử sở thú hướng, bất nhân, bất thuận, nghịch ác thiên địa, nhi u kỳ trung, hy vọng kiêu hãnh, dục cầu trường sanh, hội đương quy tử. Từ tâm giáo hối, linh kỳ niệm thiện, khai thị sanh tử thiện ác chi thú, tự nhiên hữu thị, nhi bất tín chi, khổ tâm dữ ngữ, vô ích kỳ nhân, tâm trung bế tắc, ý bất khai giải. Đại mạng tương chung, hối cụ giao chí, bất dự tu thiện, lâm cùng phương hối, hối chi u hậu, tương hà cập hồ? Thiên địa chi gian, ngũ đạo phân minh, khôi khuếch yếu minh, hạo hạo, mang mang, thiện ác báo ứng, họa phước tương thừa, thân tự đương chi, vô thù đại giả. Số chi tự nhiên, ứng kỳ sở hành, ương cứu truy mạng, vô đắc tủng xả. Thiện nhân hành thiện, từng lạc nhập lạc, từng minh nhập minh. Ác nhân hành ác, từng khổ nhập khổ, từng minh nhập minh. Thù năng tri giả, độc Phật tri nhĩ! Giáo ngữ khai thị, tín dụng giả thiếu, sanh tử bất hưu, ác đạo bất tuyệt, như thị thể nhân nan khả cụ tận. Cố hữu tự nhiên tam đồ vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung, thế thế lũy kiếp, vô hữu xuất kỳ. Nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn. Thị vi ngũ đại ác, ngũ thông, ngũ thiêu, cần khổ như thị, thí như đại hỏa phần thiêu nhân thân. Nhân năng u trung, nhất tâm chế ý, đoan thân chánh niệm, ngôn hành tương phó, sở tác chí thành, sở ngữ như ngữ, tâm khẩu bất chuyển, độc tác chư thiện, bất vi chúng ác giả, thân độc độ thoát, hoạch kỳ phước đức, độ thế thượng thiên Nê Hoàn chi đạo. Thị vi ngũ đại thiện dã.*

(經)佛言。其五惡者。世間人民。徙倚懈惰不肯作善治身修業。家室眷屬飢寒困苦。父母教誨。瞋目怒鷹。言令不和。違戾反

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

逆譬如怨家。不如無子。取與無節。眾共患厭。負恩違義。無有報償之心。貧窮困乏不能復得。辜較縱奪放恣遊散。串數唐得用自賑給。耽酒嗜美。飲食無度。肆心蕩逸。魯扈抵突。不識人情。強欲抑制。見人有善。憎嫉惡之。無義無禮。無所顧錄。自用職當不可諫曉。六親眷屬所資有無。不能憂念。不惟父母之恩。不存師友之義。心常念惡。口常言惡。身常行惡。曾無一善。不信先聖諸佛經法。不信行道可得度世。不信死後神明更生。不信作善得善為惡得惡。欲殺真人鬪亂眾僧。欲害父母兄弟眷屬。六親憎惡願令其死。如是世人心意俱然。愚癡矇昧。而自以智慧。不知生所從來。死所趣向。不仁不順。逆惡天地。而於其中。悵望僥倖。欲求長生。會當歸死。慈心教誨令其念善。開示生死善惡之趣自然有是。而不信之。苦心與語無益其人。心中閉塞意不開解。大命將終悔懼交至。不豫修善。臨窮方悔。悔之於後將何及乎。天地之間五道分明。恢廓窈冥浩浩茫茫。善惡報應禍福相承。身自當之無誰代者。數之自然應其所行。殃咎追命無得縱捨。善人行善從樂入樂。從明入明。惡人行惡從苦入苦。從冥入冥。誰能知者獨佛知耳。教語開示信用者少。生死不休惡道不絕。如是世人難可具盡。故有自然三塗無量苦惱。展轉其中。世世累劫無有出期。難得解脫痛不可言。是為五大惡五痛五燒。勤苦如是。譬如大火焚燒人身。人能於中一心制意。端身正念。言行相副所作至誠。所語如語心口不轉。獨作諸善不為眾惡者。身獨度脫。獲其福德度世上天泥洹之道。是為五大善也。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

*- Sự dữ thứ năm: Người ở thế gian dựa dẫm lời biếng, chẳng chịu làm lành, sửa mình tu tập. Cha mẹ dạy bảo, trợn mắt giận dữ, nói năng chẳng hòa, trái ngược ngang bướng. Giống như oan gia, chẳng hơn chẳng kém, lấy cho bừa bãi, ai cũng ghét chê, quên ơn trái nghĩa không tâm báo đền. Nghèo cùng túng thiếu, sanh tâm làm liều, đông dờ chơi bời, bạc bài gian lận, số tiền lấy được, dùng nuôi thân mình, đắm say rượu thịt, ăn uống không chừng, tâm ý buông lung, ngang tàng xác xược; chẳng biết phải trái, cưỡng ép tình người. Thấy người hiền thiện, đem lòng ganh ghét, không lễ không nghĩa, chẳng kiêng nể gì. Tự cho mình phải, chẳng kể khuyên can. Lục thân quyến thuộc hoặc no hay đói, chẳng cần nghĩ đến; chẳng nghĩ công ơn cha mẹ, chẳng giữ đạo nghĩa thầy bạn. Tâm thường nghĩ điều dữ, miệng thường nói điều dữ, thân*

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

thường làm việc dữ, chẳng làm một chút lành. Chẳng tin chư Phật, kinh pháp, thánh hiền; chẳng tin tu đạo thì được giải thoát, chẳng tin chết rồi còn có sanh nữa, chẳng tin làm lành được lành, làm dữ chịu dữ. Lại muốn giết cả Phật, thánh, khuấy rối chúng Tăng; muốn hại đến cả cha mẹ, anh em, họ hàng, lục thân ghét bỏ, mong cho chết đi. Tâm ý người đời phần nhiều như vậy. Ngu dại mờ tối, lại cho mình khôn ngoan sáng suốt; chẳng biết sanh từ đâu, lại chết sẽ đi đâu, chẳng nhân chẳng thuận, trái nghịch trời đất mà vẫn cầu mong được sống lâu. Phật có từ tâm dạy bảo, khiến cho tỏ ngộ đường sanh tử, thiện ác thì lại chẳng chịu tin theo. Tâm bị nghẽn lấp, ý chẳng mở mang. Đến khi sắp chết, những sự ăn năn, sợ hãi dồn đến thì dù muốn lo làm lành, ăn năn sửa đổi, làm sao kịp được. Trong khoảng trời đất, năm đạo rõ ràng: Trời, Người, Địa Ngục, Ngạ Quỷ, Súc Sanh mênh mông mờ昧, thiện ác báo ứng, họa phước theo nhau, tự mình chịu lấy, chẳng ai thay được. Người lành làm việc lành từ vui vào chỗ vui, từ sáng vào chỗ sáng; người dữ làm việc dữ từ khổ vào chỗ khổ, từ tối vào chỗ tối. Lẽ ấy không ai biết được, chỉ có Phật mới biết rõ thôi. Lời dạy chỉ bảo, nhưng ít kẻ tin theo. Sống chết chẳng ngừng, đường dữ chẳng dứt. Người đời như thế khó thể nói hết. Cho nên mới có ba đường khổ não, lăn lộn trong đó, nhiều đời nhiều kiếp khó được giải thoát, đau khổ nói sao cho xiết. Đó là sự dữ thứ năm, sự đau thứ năm, sự đốt thứ năm, khổ sở khôn cùng. Ví như lửa mạnh đốt cháy thân người. Nhưng nếu người nào biết được, dù ở trong đó, một lòng chống ý, ngay mình sửa nét, chỉ làm việc lành, chẳng làm việc dữ thì được độ thoát, được phước đức lớn, nên khi chết đi, được sanh lên cõi thượng thiên Niết Bàn. Đó là sự lành thứ năm).

**(Kinh) Phật cáo Di Lạc:**

- Ngô ngữ nhữ đặng, thị thể ngũ ác cần khổ nhược thử, ngũ thống, ngũ thiêu triển chuyển tương sanh, dẫn tác chúng ác, bất tu thiện bản, giai tất tự nhiên, nhập chư ác thú. Hoặc kỳ kim thể, tiên bị vương bệnh, cầu tử bất đắc, cầu sanh bất đắc, tội ác sở chiêu, thị chúng kiến chi. Thân tử tùy hành, nhập tam ác đạo, khổ độc vô lượng, tự tương tiêu nhiên, chí kỳ cửu hậu, cộng tác oán kết, từng tiểu vi khởi, toại thành đại ác, giai do tham trước tài sắc, bất năng thí huệ. Si dục sở bách, tùy tâm tư tưởng, phiền não kết phược, vô hữu giải dĩ, hậu kỹ tránh lợi, vô sở tĩnh lục. Phú quý vinh hoa, đương thời khoái ý, bất năng nhân nhục, bất vụ tu thiện, oai thế vô kỷ, tùy dĩ ma diệt. Thân sanh lao khổ, cửu hậu đại kịch, thiên đạo thi tương, tự nhiên củ cử.

***Cương kỷ la vông, thượng hạ tương ứng, quỳnh quỳnh chung chung, đương nhập kỳ trung, cổ kim hữu thị, thống tai khả thương!***

(經)佛告彌勒。吾語汝等是世五惡勤苦若此。五痛五燒展轉相生。但作眾惡不修善本。皆悉自然入諸惡趣。或其今世先被殃病。求死不得求生不得。罪惡所招示眾見之。身死隨行入三惡道。苦毒無量自相焦然。至其久後共作怨結。從小微起遂成大惡。皆由貪著財色不能施慧。癡欲所迫隨心思想。煩惱結縛無有解已。厚己諍利無所省錄。富貴榮華當時快意。不能忍辱不務修善。威勢無幾隨以磨滅。身生勞苦久後大劇。天道施張自然糾舉。綱紀羅網上下相應。煢煢忪忪當入其中。古今有是痛哉可傷。

***(Kinh: Phật bảo Di Lặc rằng:***

*- Ta bảo với các ông, đời có năm sự dữ, năm sự đau, năm sự đốt khổ sở như vậy. Tất cả chỉ vì làm điều dữ, chẳng chịu làm điều lành nên mới phải ra vào trong các đường dữ. Hoặc ngay hiện tại mắc bệnh hiểm nghèo, mong chết chẳng được, mong sống chẳng xong. Tội báo hiển hiện khiến cho mọi người đều được trông thấy. Đến khi chết đi, theo việc đã làm, vào ba đường dữ, tự đốt lẫn nhau, khổ sở khôn cùng đến bao đời sau, cùng gây kết oán. Khởi từ việc nhỏ liền thành ác lớn, đều bởi tham tài đắm sắc, chẳng chịu làm ơn bố thí, ngu si tham dục hối thúc, tư tưởng chạy theo tâm mình, phiền não trôi buộc chẳng rời ra được. Giành lợi về mình, không xét phải trái. Giàu sang sung sướng, hiện thời vui dạ, chẳng hay nhân nhục, chẳng chăm tu thiện. Oai thế không được bao, rồi cũng tan biến hết, khiến tâm thân lao khổ, lâu ngày thành nguy kịch. Thế đạo thường nhiên, xưa nay vắng lặng, tựa như cung tên, giương buông vẫn giữ. Mạng lưới nhân quả đều hợp lẫn nhau, như bóng theo hình, tuy thừa khó lọt. Riêng mình cô cút, sống trong cảnh ấy mà chẳng hay biết, thật thẹn lắm thay!*

***(Kinh) Phật ngữ Di Lặc:***

*- Thế gian như thị, Phật giai ai chi, dĩ oai thân lực tôi diệt chúng ác, tất linh tựu thiện, khí quyên sở tư, phụng trì kinh giới, thọ hành đạo pháp, vô sở vi thất, chung đắc độ thế Nê Hoàn chi đạo.*

***Phật ngôn:***

*- Nhữ kim chư thiên, nhân dân, cập hậu thế nhân, đắc Phật kinh ngữ, đương thực tư chi, năng ư kỳ trung, đoan tâm, chánh hạnh. Chúa thượng vi thiện, suất hóa kỳ hạ, chuyển tương sắc lệnh, các tự đoan thủ, tôn thánh kính thiện, nhân từ bác ái. Phật ngữ giáo hối, vô*

*cảm khuy phụ, đương cầu độ thế, bạt đoạn sanh tử, chúng ác chi bốn, vãng ly tam đồ, vô lượng ưu úy, khổ thống chi đạo. Nhữ đẳng u thị quảng thực đức bốn, bố ân thí huệ, vật phạm đạo cấm, nhẫn nhục, tinh tấn, nhất tâm trí huệ, chuyển tương giáo hóa. Vi đức lập thiện, chánh tâm, chánh ý, trai giới thanh tịnh, nhất nhật, nhất dạ, thắng tại Vô Lượng Thọ quốc vi thiện bách tuế. Sở dĩ giả hà? Bỉ Phật quốc độ, vô vi tự nhiên, giai tích chúng thiện vô mao phát chi ác. Ư thử tu thiện, thập nhật, thập dạ, thắng u tha phương chư Phật quốc trung vi thiện thiên tuế. Sở dĩ giả hà? Tha phương Phật quốc vi thiện giả đa, vi ác giả thiểu, phước đức tự nhiên, vô tạo ác chi địa, duy thử gian đa ác, vô hữu tự nhiên, cần khổ cầu dục, chuyển tương khi đãi, tâm lao hình khốn, ẩm khổ thực độc, như thị thông vụ, vị thường ninh tức, ngô ai nhữ đẳng thiên nhân chi loại, khổ tâm hồi dục, giáo linh tu thiện, tùy khí khai đạo, thọ dữ kinh pháp, mạc bất thừa dụng, tại ý sở nguyện, giai linh đắc đạo. Phật sở du lý, quốc, ấp, khâu tu, mỹ bất mông hóa, thiên hạ hòa thuận, nhật nguyệt thanh minh, phong vũ dĩ thời, tai lệ bất khởi, quốc phong dân an, binh qua vô dụng, sùng đức hưng nhân, vụ tu lễ nhượng.*

(經)佛語彌勒。世間如是佛皆哀之。以威神力摧滅眾惡。悉令就善棄捐所思。奉持經戒。受行道法無所違失。終得度世泥洹之道。佛言。汝今諸天人民及後世人。得佛經語當熟思之。能於其中端心正行。主上為善率化其下。轉相勅令各自端守。尊聖敬善仁慈博愛。佛語教誨無敢虧負。當求度世拔斷生死眾惡之本。永離三塗無量憂畏苦痛之道。汝等於是廣殖德本。布恩施慧勿犯道禁。忍辱精進一智慧。轉相教化。為德立善正心正意。齋戒清淨一日一夜。勝在無量壽國為善百歲。所以者何。彼佛國土無為自然。皆積眾善無毛髮之惡。於此修善十日十夜。勝於他方諸佛國中為善千歲。所以者何。他方佛國為善者多為惡者少。福德自然無造惡之地。唯此間多惡無有自然。勤苦求欲轉相欺殆。心勞形困飲苦食毒。如是忽務未嘗寧息。吾哀汝等天人之類。苦心誨喻教令修善。隨器開導授與經法。莫不承用。在意所願皆令得道。佛所遊履。國邑丘聚。靡不蒙化。天下和順。日月清明。風雨以時。災厲不起。國豐民安。兵戈無用。崇德興仁。務修禮讓。

(*Kinh*: Đức Phật dạy Di Lặc:

- Thế gian như vậy, Ta thật thương họ, nên đem sức oai thần lực trừ diệt việc dữ, đưa tới điều lành. Xóa sạch ý quấy, giữ gìn kinh giới,

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

chịu làm theo đạo pháp, chẳng hề sai trái, hầu mong giải thoát tới đạo Niết Bàn.

Phật lại dạy rằng:

- Ông cùng với các hàng trời, người và người đời sau được nghe kinh Phật, phải suy nghĩ kỹ. Thực hành theo lời Phật dạy, tâm ngay hạnh chánh; bậc trên nhất nên làm việc lành để dẫn dụ kẻ dưới, khuyên bảo lẫn nhau khiến ai nấy tự giữ mình cho ngay chánh. Tôn bậc thánh, kính người lành, nhân nghĩa từ bi. Lời Phật dạy bảo, không hề sai trái. Lòng mong cứu đời, nhổ dứt gốc mọi sự dữ trong đường sanh tử, xa lánh tam đồ là ba đường dữ, vô cùng lo sợ khổ đau. Các người hãy nên trồng nhiều cây đức, ban ơn bố thí, đừng phạm giới cấm; nhẫn nhục, tinh tiến, thiền định, trí huệ; giáo hóa lẫn nhau, tu phước làm thiện. Chánh tâm thành ý, trai giới thanh tịnh, một ngày một đêm, công đức còn hơn làm lành một trăm năm ở cõi Phật Vô Lượng Thọ. Tại sao vậy? Vì cõi nước đức Phật ấy, vô vi tự nhiên, chứa mọi sự lành, không có mảy may sự dữ. Cõi Sa Bà tu thiện mười ngày mười đêm còn hơn làm lành một ngàn năm ở các cõi Phật phương khác. Tại sao vậy? Vì ở các cõi Phật phương khác, người làm lành nhiều, kẻ làm dữ ít, phước đức tự nhiên, không có chỗ để tạo nên sự dữ. Chỉ ở cõi Sa Bà có nhiều sự dữ, chẳng có tự nhiên. Khổ công tham muốn, lừa dối lẫn nhau, mệt tâm nhọc thân, ăn cay uống đắng, việc dữ như thế nối tiếp không ngừng. Ta thương các người là hàng trời, người nên khổ tâm dạy bảo, khiến tu thiện nghiệp. Tùy nghi dạy bảo, trao cho kinh pháp. Nếu ai được tin, theo ý sở nguyện, đều khiến cho chứng được đạo quả. Phật đi đến đâu, nước làng khu xóm, không đâu chẳng được nhờ ơn giáo hóa. Thiên hạ hòa thuận, nhật nguyệt sáng trong, mưa gió thuận hòa, tai nạn chẳng khởi. Nước giàu dân yên, binh đao vô dụng. Chuộng đức dày nhân, chăm tu lễ nhượng).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Ngã ai mãn nhữ đặng chư thiên, nhân dân, thậm ư phụ mẫu niệm tử. Kim ngô ư thử thế tác Phật, hàng hóa ngũ ác, tiêu trừ ngũ thống, tuyệt diệt ngũ thiêu, dĩ thiện công ác, bạt sanh tử chi khổ, linh hoạch ngũ đức, thăng vô vi chi an. Ngô khứ thế hậu, kinh đạo tiệt diệt, nhân dân siểm nguy, phục vi chúng ác, ngũ thiêu, ngũ thống hoàn như tiền pháp, cửu hậu chuyển kịch, bất khả tất thuyết. Ngã đản vị nhữ lược ngôn chi nhĩ!

**Phật cáo Di Lạc:**

- *Nhữ đấng các thiện tư chi, chuyển tương giáo giới, như Phật kinh pháp, vô đắc phạm dã.*

*Ư thị Di Lạc Bồ Tát hợp chưởng, bạch ngôn:*

- *Phật sở thuyết thâm thiện, thế nhân thật nhĩ. Như Lai phổ từ ai mãi, tất linh độ thoát. Thọ Phật trọng hối, bất cảm vi thất.*

*Phật cáo A Nan:*

- *Nhữ khởi cánh chỉnh y phục, hợp chưởng cung kính, lễ Vô Lượng Thọ Phật. Thập phương quốc độ chư Phật Như Lai, thường cộng xưng dương, tán thán bỉ Phật, vô trước, vô ngại.*

(經)佛言。我哀愍汝等諸天人民。甚於父母念子。今吾於此世作佛。降化五惡。消除五痛。絕滅五燒。以善攻惡。拔生死之苦。令獲五德昇無為之安。吾去世後經道漸滅。人民諂偽復為眾惡。五燒五痛還如前法。久後轉劇不可悉說。我但為汝略言之耳。佛告彌勒。汝等各善思之。轉相教誡如佛經法。無得犯也。於是彌勒菩薩合掌白言。佛所說甚善世人實爾。如來普慈哀愍。悉令度脫。受佛重誨不敢違失。佛告阿難。汝起更整衣服合掌恭敬。禮無量壽佛。十方國土諸佛如來。常共稱揚讚歎彼佛。無著無闕。

*(Kinh: Phật lại dạy rằng:*

- *Ta thương xót lũ người là các trời, người còn hơn cha mẹ thương nghĩ đến con. Nay Ta làm Phật ở cõi đời này, hàng phục năm sự dữ, tiêu trừ năm sự đau, diệt tắt năm sự đốt, đem sự lành, trừ sự dữ, nhổ sạch cái khổ sanh tử, khiến cho được năm đức, lên tới cõi an lạc vô vi. Khi Ta nhập diệt rồi, kinh đạo sẽ mất dần, loài người đua nịnh dối trá, trở lại làm mọi sự dữ nên bị năm sự đốt, năm sự đau y như trước kia. Càng lâu về sau, càng thêm cực khổ, nói không thể hết. Đó là Ta chỉ nói sơ qua cho các người nghe, các người nên suy nghĩ cho kỹ, khuyên bảo lẫn nhau, theo như kinh pháp, Phật dạy mà tu hành, không được trái phạm.*

*Bấy giờ Bồ Tát Di Lạc, chắp tay bạch rằng:*

- *Những lời Phật dạy rất đúng, người đời quả thật như vậy. Như Lai lòng Từ thương xót chúng sanh, khiến cho hết thảy đều được độ thoát. Chúng con xin ghi nhận lời dạy quý trọng của Phật, chẳng dám trái sai.*

*Phật bảo A Nan:*

- *Ông hãy đứng dậy, sửa lại y phục, chắp tay cung kính, đánh lễ đức Phật Vô Lượng Thọ. Mười phương cõi nước chư Phật Như Lai thường cũng ngợi khen Phật Vô Lượng Thọ không ngừng không ngắt).*

*(Kinh) U thị, A Nan khởi chỉnh y phục, chánh thân Tây hướng, cung kính hợp chưởng, ngũ thể đầu địa, lễ Vô Lượng Thọ Phật, bạch ngôn Thế Tôn:*

*- Nguyên kiến bỉ Phật An Lạc quốc độ, cập chư Bồ Tát, Thanh Văn đại chúng.*

*Thuyết thị ngữ dĩ, tức thời Vô Lượng Thọ Phật phóng đại quang minh, phổ chiếu nhất thiết chư Phật thế giới, Kim Cương vi sơn, Tu Di sơn vương, đại tiểu chư sơn, nhất thiết sở hữu giai đồng nhất sắc, thí như kiếp thủy di mãn thế giới, kỳ trung vạn vật trầm một bất hiện, hoăng dạng, hạo hãn, duy kiến đại thủy. Bỉ Phật quang minh diệc phục như thị. Thanh Văn, Bồ Tát nhất thiết quang minh giai tất ẩn tế, duy kiến Phật quang minh diệu, hiển hách. Nhĩ thời, A Nan tức kiến Vô Lượng Thọ Phật oai đức nguy nguy như Tu Di sơn vương, cao xuất nhất thiết chư thế giới thượng, tướng hảo, quang minh my bất chiếu diệu. Thử hội tứ chúng nhất thời tất kiến, bỉ kiến thử độ diệc phục như thị.*

*Nhĩ thời, Phật cáo A Nan cập Tì Thị Bồ Tát:*

*- Nhữ kiến bỉ quốc, tòng địa dĩ thượng chí Tịnh Cư Thiên. Kỳ trung sở hữu vi diệu nghiêm tịnh, tự nhiên chi vật vi tất kiến phủ?*

*(經)於是阿難起整衣服。正身西向。恭敬合掌五體投地。禮無量壽佛。白言世尊。願見彼佛安樂國土。及諸菩薩。聲聞大眾。說是語已。即時無量壽佛。放大光明。普照一切諸佛世界。金剛圍山。須彌山王。大小諸山。一切所有皆同一色。譬如劫水彌滿世界。其中萬物沈沒不現。澁養浩汗唯見大水。彼佛光明亦復如是。聲聞。菩薩一切光明皆悉隱蔽。唯見佛光明耀顯赫。爾時阿難即見無量壽佛。威德巍巍如須彌山王。高出一切諸世界上。相好光明靡不照耀。此會四眾一時悉見。彼見此土亦復如是。爾時佛告阿難及慈氏菩薩。汝見彼國。從地已上至淨居天。其中所有微妙嚴淨。自然之物為悉見不。*

*(Kinh: Bấy giờ A Nan đứng dậy, sửa lại y phục, thẳng mình hướng về phía Tây, cung kính chấp tay, năm vóc sát đất, đành lễ đức Phật Vô Lượng Thọ, bạch rằng:*

*- Lay đức Thế Tôn! Con nguyên được thấy đức Phật Vô Lượng Thọ ở cõi nước An Lạc, và các đại chúng Bồ Tát, Thanh Văn.*

*Bạch xong, tức thời đức Phật Vô Lượng Thọ buông hào quang sáng lớn, soi khắp tất cả thế giới chư Phật, lần lượt núi Kim Cương, núi Tu Di, các núi lớn nhỏ, cung điện, trời, người đều cùng hiện ra hết cả.*



***Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải***

*Ví như nước lớn tràn ngập thế giới, muôn vật trong đó chìm đắm chẳng hiện, chỉ thấy nước lớn mênh mông bát ngát, ánh hào quang sáng của đức Phật kia cũng giống như thế. Tất cả ánh hào quang của Bồ Tát, Thanh Văn đều bị che mờ bởi ánh hào quang rực rỡ của đức Phật. Bấy giờ A Nan và tứ chúng liền trông thấy đức Phật Vô Lượng Thọ oai đức cao vời như núi Tu Di, cao hơn tất cả trong các thế giới. Nương theo ánh sáng hào quang vô cùng màu nhiệm của đức Phật Vô Lượng Thọ, các Bồ Tát, Thanh Văn, trời và người bên cõi Cực Lạc cũng thấy được rõ ràng đức Phật Thích Ca ở cõi Sa Bà đang vì đại chúng mà thuyết pháp.*

*Lúc ấy, Phật hỏi A Nan và Từ Thị Bồ Tát rằng:*

*- Trong cõi nước kia, từ mặt đất trở lên, đến cõi trời Tịnh Cư, trong đó có những vật màu nhiệm, thanh tịnh, tự nhiên, các ông trông thấy hết không?)*

***(Kinh) A Nan đối viết:***

***- Dụ nhiên dĩ kiến.***

***- Nhữ ninh phục văn Vô Lượng Thọ Phật đại âm tuyên bố nhất thiết thế giới hóa chúng sanh phủ?***

***A Nan đối viết:***

***- Dụ nhiên dĩ văn.***

***- Bỉ quốc nhân dân thừa bách thiên do-tuần thất bảo cung điện vô sở chướng ngại, biến chí thập phương, cúng dường chư Phật, nhữ phục kiến phủ?***

***Đối viết:***

***- Dĩ kiến.***

***- Bỉ quốc nhân dân hữu thai sanh giả, nhữ phục kiến phủ?***

***Đối viết:***

***- Dĩ kiến.***

***- Kỳ thai sanh giả sở xử cung điện, hoặc bách do-tuần, hoặc ngũ bách do-tuần, các u kỳ trung, thọ chư khoái lạc, như Đao Lợi Thiên diệc giai tự nhiên.***

***Nhĩ thời, Từ Thị Bồ Tát bạch Phật ngôn:***

***- Thế Tôn! Hà nhân, hà duyên, bỉ quốc nhân dân thai sanh, hóa sanh?***

***Phật cáo Từ Thị:***

***- Nhược hữu chúng sanh, dĩ nghi hoặc tâm, tu chư công đức, nguyện sanh bỉ quốc, bất liễu Phật trí, bất tư nghị trí, bất khả xưng trí.***

*Đại Thừa quảng trí, vô đẳng vô luân tối thượng thắng trí, u thử chư trí, nghi hoặc bất tín. Nhiên do tín tội phước, tu tập thiện bản, nguyện sanh kỳ quốc, thử chư chúng sanh sanh bỉ cung điện, thọ ngũ bách tuế, thường bất kiến Phật, bất văn kinh pháp, bất kiến Bồ Tát, Thanh Văn thánh chúng. Thị cố u bỉ quốc độ, vị chi thai sanh. Nhược hữu chúng sanh, minh tín Phật trí, nãi chí thắng trí, tác chư công đức, tín tâm hồi hướng. Thử chư chúng sanh u thất bảo hoa trung, tự nhiên hóa sanh, già phu nhi tọa, tu du chi khoảnh, thân tướng, quang minh, trí huệ, công đức, như chư Bồ Tát cụ túc thành tựu.*

*Phục thứ Từ Thị! Tha phương chư đại Bồ Tát, phát tâm dục kiến Vô Lượng Thọ Phật, cung kính cúng dường cập chư Bồ Tát, Thanh Văn chi chúng. Bỉ Bồ Tát đẳng, mạng chung đắc sanh Vô Lượng Thọ quốc, u thất bảo hoa trung, tự nhiên hóa sanh. Di Lặc đương tri, bỉ hóa sanh giả, trí huệ thắng cố, kỳ thai sanh giả, giai vô trí huệ, u ngũ bách tuế trung, thường bất kiến Phật, bất văn kinh pháp, bất kiến Bồ Tát, chư Thanh Văn chúng. Vô do cúng dường u Phật, bất tri Bồ Tát pháp thức, bất đắc tu tập công đức, đương tri thử nhân túc thể chi thời, vô hữu trí huệ, nghi hoặc sở trí.*

(經)阿難對曰。唯然已見。汝寧復聞無量壽佛大音宣布一切世界化眾生不。阿難對曰。唯然已聞。彼國人民。乘百千由旬七寶宮殿無所障闕。遍至十方供養諸佛。汝復見不。對曰已見。彼國人民有胎生者。汝復見不。對曰已見。其胎生者所處宮殿。或百由旬。或五百由旬。各於其中受諸快樂。如忉利天亦皆自然。爾時慈氏菩薩白佛言。世尊。何因何緣。彼國人民胎生化生。佛告慈氏。若有眾生。以疑惑心修諸功德。願生彼國。不了佛智。不思議智。不可稱智。大乘廣智。無等無倫最上勝智。於此諸智疑惑不信。然猶信罪福修習善本。願生其國。此諸眾生生彼宮殿。壽五百歲。常不見佛。不聞經法。不見菩薩。聲聞聖眾。是故於彼國土。謂之胎生。若有眾生。明信佛智乃至勝智。作諸功德信心迴向。此諸眾生於七寶華中自然化生跏趺而坐。須臾之頃。身相光明智慧功德。如諸菩薩具足成就。復次慈氏。他方諸大菩薩。發心欲見無量壽佛。恭敬供養及諸菩薩。聲聞之眾。彼菩薩等。命終得生無量壽國。於七寶華中自然化生。彌勒當知。彼化生者智慧勝故。其胎生者皆無智慧。於五百歲中。常不見佛。不聞經法。不見菩薩諸聲聞眾。無由供養於佛。不知菩薩法式。不得修習功德。當知此人。宿世之時。無有智慧疑惑所致。

***Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải***

***(Kinh: A Nan đáp:***

***- Dạ, chúng con đã thấy!***

***- Các ông có nghe tiếng lớn của đức Phật Vô Lượng Thọ truyền đi khắp tất cả thế giới để giáo hóa chúng sanh chăng?***

***A Nan đáp:***

***- Dạ, chúng con đã nghe!***

***- Các ông có thấy nhân dân cõi nước kia nương nơi cung điện thất bảo rộng lớn trăm ngàn do-tuần, đi khắp mười phương cúng dường chư Phật, mà không bị trở ngại chăng?***

***A Nan đáp:***

***- Dạ, chúng con đã thấy!***

***- Các ông có thấy, nhân dân cõi nước kia, có loài thai sanh chăng?***

***A Nan đáp:***

***- Dạ, chúng con đã thấy!***

***- Loài thai sanh đó, ở nơi cung điện, rộng trăm do-tuần, hoặc năm trăm do-tuần, họ thụ hưởng mọi sự khoái lạc, tự nhiên như trên cõi trời Đao Lợi vậy.***

***Bấy giờ, Từ Thị Bồ Tát bạch Phật rằng:***

***- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì, nhân dân nước kia, người thì thai sanh, kẻ lại hóa sanh?***

***Phật bảo Từ Thị:***

***- Nếu có chúng sanh tu các công đức, nguyện sanh về cõi kia, nhưng đem lòng ngờ vực thì chẳng rõ được trí của Phật, trí chẳng thể nghĩ bàn, trí chẳng thể ngợi khen, trí đại thặng rộng lớn, trí trên hơn hết, không có trí nào sánh bằng. Đối với các thứ trí ấy, ngờ vực chẳng tin. Song còn biết tin tội tin phước, tu tập điều lành, nguyện sanh về cõi Cực Lạc. Những chúng sanh đó khi mạng chung lại được sanh nơi cung điện kia, thọ năm trăm tuổi, thường chẳng thấy Phật, chẳng nghe kinh Pháp, chẳng thấy Bồ Tát, Thanh Văn, Thánh chúng. Bởi thế, ở cõi nước kia gọi là thai sanh. Nếu có chúng sanh, tin rõ Phật trí cho đến Thắng trí, làm mọi công đức, lòng tin hồi hướng, sẽ được hóa sanh trong hoa thất bảo, ngôi xếp bằng tròn, trong khoảng giây phút, thân tướng trang nghiêm, công đức trí huệ, đều trọn đủ cả, như các Bồ Tát vậy.***

***Lại nữa, Từ Thị! Các đại Bồ Tát ở phương khác phát tâm muốn được thấy đức Phật Vô Lượng Thọ và các chúng Bồ Tát, Thanh Văn bên nước của Ngài để cung kính cúng dường, thì các Bồ Tát ấy, khi mạng chung được sanh về cõi Phật Vô Lượng Thọ, tự nhiên hóa sanh trong***

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

hoa thất bảo. Di Lặc nên biết: Bạc hóa sanh thì có trí huệ rộng lớn. Còn hạng thai sanh thì trí huệ thấp kém, trong năm trăm năm chẳng được thấy Phật, chẳng nghe kinh Pháp, chẳng thấy Bồ Tát, các chúng Thanh Văn; không được cúng dường chư Phật, chẳng biết phép tắc Bồ Tát, chẳng được tu tập công đức. Hạng người này, bởi đời trước không có trí huệ, nỡ vực trong lúc tu nhân, nên hậu quả là như vậy).

**(Kinh) Phật cáo Di Lặc:**

- Thí như Chuyển Luân Thánh Vương biệt hữu cung thất, thất bảo trang sức, trượng thiết sàng trướng, huyền chư tăng phan. Nhược hữu chư tiểu vương tử, đắc tội u vương, triếp nội bỉ cung trung, hệ dĩ kim tọa, cung cấp ẩm thực, y phục, sàng nhục, hoa, hương, kỹ nhạc, như Chuyển Luân Vương vô sở pháp thiếu. Ư ý vân hà? Thử chư vương tử ninh nhạo bỉ xứ phủ?

**Đôi viết:**

- Bất dã! Đản chủng chủng phương tiện, cầu chư đại lực, dục tự miễn xuất.

**Phật cáo Di Lặc:**

- Thử chư chúng sanh diệc phục như thị, dĩ nghi hoặc Phật trí, sanh bỉ cung điện, vô hữu hình phạt, nãi chí nhất niệm ác sự, đản u ngũ bách tuế trung, bất kiến Tam Bảo, bất đắc cúng dường, tu chư thiện bản, dĩ thử vi khổ, tuy hữu dư lạc, do bất nhạo bỉ xứ. Nhược thử chúng sanh thức kỳ bản tội, thâm tự hối trách, cầu ly bỉ xứ, tức đắc như ý, vãng nghệ Vô Lượng Thọ Phật sở, cung kính cúng dường, diệc đắc biến chí vô lượng vô số chư Như Lai sở, tu chư công đức. Di Lặc đương tri, kỳ hữu Bồ Tát sanh nghi hoặc giả, vi thất đại lợi. Thị cố, ưng đương minh tín chư Phật Vô Thượng trí huệ.

(經)佛告彌勒。譬如轉輪聖王別有宮室七寶莊飾。張設床帳懸諸繒幡。若有諸小王子。得罪於王輒內彼宮中。繫以金鎖。供給飲食衣服床蓐華香伎樂。如轉輪王無所乏少。於意云何。此諸王子寧樂彼處不。對曰不也。但種種方便。求諸大力欲自勉出。佛告彌勒。此諸眾生亦復如是。以疑惑佛智生彼宮殿。無有形罰乃至一念惡事。但於五百歲中不見三寶。不得供養修諸善本。以此為苦。雖有餘樂猶不樂彼處。若此眾生識其本罪。深自悔責求離彼處。即得如意。往詣無量壽佛所。恭敬供養。亦得遍至無量無數諸如來所。修諸功德。彌勒當知。其有菩薩生疑惑者。為失大利。是故應當明信諸佛無上智慧。

**(Kinh: Phật bảo Di Lặc:**

- *Vì như Chuyển Luân Thánh Vương có nhà tù bằng bảy thứ báu, trang hoàng đẹp đẽ, trần thiết giường mừng, treo các dây lọng. Nếu có Thái Tử phạm tội với vua, liền bị giam vào trong đó, cột bằng khóa vàng, rồi cung cấp cho mọi thứ: Cơm nước, áo quần, giường nệm, hoa hương, kỹ nhạc, giống như vua Chuyển Luân, không thiếu thứ gì. Vậy theo ý ông, các vị Thái Tử có thích ở nơi ấy chăng?*

- *Bạch đức Thế Tôn! Chắc hẳn không thích. Chỉ muốn tìm đủ mọi cách, cầu mọi thế lực, mong được ra khỏi chốn ấy.*

**Phật bảo Di Lặc:**

- *Chúng sanh tu phước, cũng giống như thế, vì còn ngờ vực trí huệ của Phật, nên tuy sanh vào cung điện bảy báu, không có hình phạt, không có khổ sở. Nhưng trong năm trăm năm, chẳng thấy Tam Bảo, chẳng được cúng dường, chẳng được tu các nhân lành, nên lấy đó làm khổ. Tuy vui có thừa, nhưng cũng chẳng vui bằng cõi Phật Vô Lượng Thọ. Nếu chúng sanh ấy biết được lỗi mình, ăn năn tự trách, cầu lìa khỏi đày liền được như ý, dần được đến chỗ cõi Phật Vô Lượng Thọ và vô lượng vô số các cõi Phật khác, cung kính cúng dường và tu mọi công đức. Di Lặc nên biết: Hễ có Bồ Tát nào sanh tâm ngờ vực là mất lợi lớn. Vì thế, nên phải hiểu rõ và tin tưởng vào trí huệ tuyệt vời của chư Phật).*

**(Kinh) Di Lặc Bồ Tát bạch Phật ngôn:**

- *Thế Tôn! Ư thử thế giới, hữu kỳ sở Bất Thoái Bồ Tát sanh bỉ Phật quốc?*

**Phật cáo Di Lặc:**

- *Ư thử thế giới, hữu lục thập thất ức Bất Thoái Bồ Tát, vãng sanh bỉ quốc. Nhất nhất Bồ Tát, dĩ tăng cúng dường vô số chư Phật, thứ như Di Lặc giả dã. Chư tiểu hạnh Bồ Tát, cập tu tập thiểu công đức giả, bất khả xưng kế, giai đương vãng sanh.*

**Phật cáo Di Lặc:**

- *Bất đản ngũ sát chư Bồ Tát đẳng vãng sanh bỉ quốc, tha phương Phật độ diệt phục như thị. Kỳ đệ nhất Phật danh viết Viễn Chiếu, bỉ hữu bách bát thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh. Kỳ đệ nhị Phật danh viết Bảo Tạng, bỉ hữu cửu thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh. Kỳ đệ tam Phật danh viết Vô Lượng Âm, bỉ hữu nhị bách nhị thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh. Kỳ đệ tứ Phật danh viết Cam Lộ Vị, bỉ hữu nhị bách ngũ thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh. Kỳ đệ ngũ Phật danh viết Long Thắng, bỉ hữu thập tứ ức Bồ*

*Tát, giai đương vãng sanh. Kỳ đệ lục Phật danh viết Thắng Lực, bĩ hữu vạn tứ thiên Bồ Tát, giai đương vãng sanh. Kỳ đệ thất Phật danh viết Sư Tử, bĩ hữu ngũ bách ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh. Kỳ đệ bát Phật danh viết Ly Cầu Quang, bĩ hữu bát thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh. Kỳ đệ cửu Phật danh viết Đức Thủ, bĩ hữu lục thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh. Kỳ đệ thập Phật danh viết Diệu Đức Sơn, bĩ hữu lục thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh. Kỳ đệ thập nhất Phật danh viết Nhân Vương, bĩ hữu thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh. Kỳ đệ thập nhị Phật danh viết Vô Thượng Hoa, bĩ hữu vô số bất khả xưng kể chư Bồ Tát chúng, giai bất thoái chuyển, trí huệ dũng mãnh, dĩ tăng cúng dường vô lượng chư Phật, u thất nhật trung, tức năng nhiếp thủ bách thiên ức kiếp đại sĩ sở tu kiên cố chi pháp, tu đẳng Bồ Tát, giai đương vãng sanh. Kỳ đệ thập tam Phật danh viết Vô Úy, bĩ hữu thất bách cửu thập ức đại Bồ Tát chúng, chư tiểu Bồ Tát cập tỳ-kheo đẳng bất khả xưng kể, giai đương vãng sanh.*

(*經*)彌勒菩薩白佛言。世尊。於此世界有幾所不退菩薩。生彼佛國。佛告彌勒。於此世界有六十七億不退菩薩。往生彼國。一一菩薩。已曾供養無數諸佛。次如彌勒者也。諸小行菩薩及修習少功德者。不可稱計。皆當往生。佛告彌勒。不但我刹諸菩薩等往生彼國。他方佛土亦復如是。其第一佛名曰遠照。彼有百八十億菩薩。皆當往生。其第二佛名曰寶藏。彼有九十億菩薩。皆當往生。其第三佛名曰無量音。彼有二百二十億菩薩。皆當往生。其第四佛名曰甘露味。彼有二百五十億菩薩。皆當往生。其第五佛名曰龍勝。彼有十四億菩薩。皆當往生。其第六佛名曰勝力。彼有萬四千菩薩。皆當往生。其第七佛名曰師子。彼有五百億菩薩。皆當往生。其第八佛名曰離垢光。彼有八十億菩薩。皆當往生。其第九佛名曰德首。彼有六十億菩薩。皆當往生。其第十佛名曰妙德山。彼有六十億菩薩。皆當往生。其第十一佛名曰人王。彼有十億菩薩。皆當往生。其第十二佛名曰無上華。彼有無數不可稱計諸菩薩眾。皆不退轉。智慧勇猛。已曾供養無量諸佛。於七日中即能攝取百千億劫大士所修堅固之法。斯等菩薩皆當往生。其第十三佛名曰無畏。彼有七百九十億大菩薩眾。諸小菩薩及比丘等不可稱計。皆當往生。

(*Kinh*: Bồ Tát Di Lạc bạch Phật rằng:

- Bạch đức Thế Tôn! Ở thế giới Sa Bà có được bao nhiêu vị Bất Thoái Bồ Tát, sanh về cõi Phật Vô Lượng Thọ?

Phật bảo Di Lạc:

**Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

- Ở thế giới này có sáu mươi bảy ức vị Bất Thoái Bồ Tát vãng sanh sang cõi nước ấy. Mỗi một vị Bồ Tát đã từng cúng dường vô số chư Phật, gần bằng sự cúng dường của Di Lặc vậy. Còn các tiêu hạnh Bồ Tát và người tu tập công đức còn ít thì số vãng sanh chẳng thể kể xiết. Chẳng những ở cõi Ta, mà các cõi Phật phương khác cũng đều có các Bồ Tát vãng sanh sang cõi Cực Lạc. Một là cõi Phật Viên Chiếu, cõi ấy có một trăm tám mươi ức Bồ Tát đã được vãng sanh sang cõi nước ấy. Hai là cõi Phật Bảo Tạng, cõi ấy có chín mươi ức Bồ Tát đã được vãng sanh sang cõi nước ấy. Ba là cõi Phật Vô Lượng Âm, cõi ấy có hai trăm hai mươi ức Bồ Tát đã được vãng sanh sang cõi nước ấy. Bốn là cõi Phật Cam Lộ Vị, cõi ấy có hai trăm năm mươi ức Bồ Tát đã được vãng sanh sang cõi nước ấy. Năm là cõi Phật Long Thắng, cõi ấy có mười bốn ức Bồ Tát đã được vãng sanh sang cõi nước ấy. Sáu là cõi Phật Thắng Lực, cõi ấy có một vạn bốn ngàn Bồ Tát đã được vãng sanh sang cõi nước ấy. Bảy là cõi Phật Sư Tử, cõi ấy có năm trăm ức Bồ Tát đã được vãng sanh sang cõi nước ấy. Tám là cõi Phật Ly Cầu Quang, cõi ấy có tám mươi ức Bồ Tát đã được vãng sanh sang cõi nước ấy. Chín là cõi Phật Đức Thủ, cõi ấy có sáu mươi ức Bồ Tát đã được vãng sanh sang cõi nước ấy. Mười là cõi Phật Diệu Đức Sơn, cõi ấy có sáu mươi ức Bồ Tát đã được vãng sanh sang cõi nước ấy. Mười một là cõi Phật Nhân Vương, cõi ấy có mười ức Bồ Tát đã được vãng sanh sang cõi nước ấy. Mười hai là cõi Phật Vô Thượng Hoa, cõi ấy có vô số các bậc Bất Thoái Bồ Tát, trí huệ dũng mãnh, đã từng cúng dường vô số chư Phật, chỉ trong bảy ngày mà thu nhiếp được các pháp kiên cố của các Đại Sĩ đã từng tu tập trăm ngàn ức kiếp. Các Bồ Tát ấy đã được vãng sanh sang cõi nước ấy. Mười ba là cõi Phật Vô Úy, cõi ấy có bảy trăm chín mươi ức đại Bồ Tát, còn tiểu Bồ Tát và các tỳ-kheo chẳng thể kể xiết, đã được vãng sanh sang cõi nước ấy).

**(Kinh) Phật ngữ Di Lặc:**

- Bất dẫn thứ thập tứ Phật quốc trung chư Bồ Tát đẳng đương vãng sanh dã, thập phương thế giới vô lượng Phật quốc, kỳ vãng sanh giả diệc phục như thị, thậm đa vô số. Ngã dẫn thuyết thập phương chư Phật danh hiệu cập Bồ Tát, tỳ-kheo sanh bỉ quốc giả, trú dạ nhất kiếp, thượng vị năng cánh, ngã kim vị nhữ lược thuyết chi nhĩ!

**Phật ngữ Di Lặc:**

- Kỳ hữu đắc văn bỉ Phật danh hiệu, hoan hỷ, dũng dục, nãi chí nhất niệm, đương tri thử nhân vi đắc đại lợi, tác thị cụ túc vô

*thượng công đức.*

*Thị cố Di Lặc! Thiết hữu đại hỏa sung mãn tam thiên đại thiên thế giới, yếu đương quá thử, văn thị kinh pháp, hoan hỷ tín nhạo, thọ trì, độc tụng, như thuyết tu hành. Sở dĩ giả hà? Đa hữu Bồ Tát, dục văn thử kinh nhi bất năng đắc. Nhược hữu chúng sanh văn thử kinh giả, u Vô Thượng đạo, chung bất thoái chuyển. Thị cố, ung đương chuyên tâm tín thọ, trì tụng, thuyết hành. Ngô kim vị chư chúng sanh thuyết thử kinh pháp, linh kiến Vô Lượng Thọ Phật cập kỳ quốc độ nhất thiết sở hữu, sở đương vi giả, giai khả cầu chi. Vô đắc dĩ ngã diệt độ chi hậu, phục sanh nghi hoặc. Đương lai chi thế, kinh đạo diệt tận, ngã dĩ từ bi ai mãn, đặc lưu thử kinh chỉ trụ bách tuế. Kỳ hữu chúng sanh trị tư kinh giả, tùy ý sở nguyện, giai khả đắc độ.*

(經)佛語彌勒。不但此十四佛國中諸菩薩等當往生也。十方世界無量佛國。其往生者亦復如是甚多無數。我但說十方諸佛名號及菩薩。比丘生彼國者。晝夜一劫尚未能竟。我今為汝略說之耳。佛語彌勒。其有得聞彼佛名號。歡喜踊躍乃至一念。當知此人為得大利。則是具足無上功德。是故彌勒。設有大火充滿三千大千世界。要當過此。聞是經法。歡喜信樂。受持讀誦。如說修行。所以者何。多有菩薩。欲聞此經而不能得。若有眾生聞此經者。於無上道終不退轉。是故應當專心信受持誦說行。吾今為諸眾生說此經法。令見無量壽佛及其國土一切所有。所當為者皆可求之。無得以我滅度之後復生疑惑。當來之世經道滅盡。我以慈悲哀愍。特留此經止住百歲。其有眾生值斯經者。隨意所願皆可得度。

*(Kinh: Phật bảo Di Lặc:*

*- Chẳng những chỉ có các vị Bồ Tát trong mười bốn cõi Phật ấy được vãng sanh, mà còn rất nhiều Bồ Tát ở mười phương thế giới cõi Phật, số được vãng sanh, cũng nhiều như vậy. Nay Ta chỉ nói lược danh hiệu chư Phật mười phương và các Bồ Tát, tỳ-kheo được sanh sang cõi ấy. Nếu nói rộng ra thì suốt đêm ngày, trong cả một kiếp, cũng không thể hết được.*

*Phật bảo Di Lặc:*

*- Nếu có người được nghe danh hiệu của đức Phật Vô Lượng Thọ sanh tâm vui mừng chỉ trong một niệm, cũng biết người ấy, được lợi ích lớn, công đức tròn đầy.*

*Này Di Lặc! Nếu có lửa dữ, đầy khắp ba ngàn đại thiên thế giới, gắng sức vượt qua, được nghe kinh này, vui mừng tin ưa, chịu giữ đọc tụng, theo như Phật dạy mà tu hành thì được lợi ích không thể kể xiết. Vì*



***Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải***

sao vậy? Vì có nhiều Bồ Tát muốn được nghe kinh này [nhưng chẳng được]. Nếu lại có người, được nghe kinh này thì đạo Vô Thượng quyết không lui chuyển. Do đó, nên phải chuyên tâm tin chịu, trì tụng, khiến được thấy Phật Vô Lượng Thọ và tất cả cảnh vật kỳ diệu ở cõi nước Cực Lạc. Nay Như Lai vì chúng sanh mà nói kinh này, nếu làm điều gì, trước nên cầu thỉnh và thực hành ngay. Đừng đợi khi Ta diệt độ rồi, lại sanh tâm ngờ vực. Như Lai đem lòng từ bi thương xót nói cho ông rõ: Về đời Mạt Pháp, kinh giáo diệt hết, chỉ còn riêng kinh này trụ lại một trăm năm, nếu có người nào gặp được kinh này, tùy theo ý nguyện, đều được độ thoát).

***(Kinh) Phật ngữ Di Lạc:***

***- Như Lai hưng thế, nan trị, nan kiến. Chư Phật kinh đạo, nan đắc, nan văn. Bồ Tát thắng pháp chư Ba La Mật, đắc văn diệt nan. Ngộ thiện tri thức văn pháp năng hành, thử diệt vi nan. Nhược văn tư kinh, tín nhạo thọ trì, nan trung chi nan, vô quá thử nan. Thị cố ngã pháp như thị, tác như thị, thuyết như thị giáo, ưng đương tín thuận, như pháp tu hành.***

***Nhĩ thời, Thế Tôn thuyết thử kinh pháp, vô lượng chúng sanh giai phát Vô Thượng Chánh Giác chi tâm. Vạn nhị thiên na-do-tha nhân đắc thanh tịnh Pháp Nhân. Nhị thập nhị ức chư thiên nhân dân đắc A Na Hàm. Bát thập vạn tỳ-kheo Lưu Tận ý giải. Tứ thập ức Bồ Tát đắc Bất Thoái Chuyển, dĩ hoàng thế công đức nhi tự trang nghiêm, u tương lai thế, đương thành Chánh Giác.***

***Nhĩ thời, tam thiên đại thiên thế giới lục chủng chân động, đại quang phổ chiếu thập phương quốc độ, bách thiên âm nhạc tự nhiên nhi tác, vô lượng diệu hoa phân phân nhi giáng. Phật thuyết kinh dĩ, Di Lạc Bồ Tát cập thập phương lai chư Bồ Tát chúng, trưởng lão A Nan, chư đại Thanh Văn, nhất thiết đại chúng văn Phật sở thuyết, my bất hoan hỷ.***

(經)佛語彌勒。如來興世難值難見。諸佛經道難得難聞。菩薩勝法諸波羅蜜。得聞亦難。遇善知識聞法能行。此亦為難。若聞斯經信樂受持。難中之難無過此難。是故我法如是。作如是。說如是教。應當信順如法修行。爾時世尊說此經法無量眾生皆發無上正覺之心。萬二千那由他人得清淨法眼。二十二億諸天人民得阿那含。八十萬比丘漏盡意解。四十億菩薩得不退轉。以弘誓功德而自莊嚴。於將來世當成正覺。爾時三千大千世界六種震動。大光普照十

## **Vô Lượng Thọ Kinh - Tào Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Khang Tăng Khải**

方國土。百千音樂自然而作。無量妙華芬芬而降。佛說經已。彌勒菩薩及十方來諸菩薩眾。長老阿難諸大聲聞。一切大眾聞佛所說靡不歡喜。

**(Kinh: Phật bảo Di Lặc:**

*- Như Lai ra đời, khó gặp khó thấy, kinh giáo của Phật khó được khó nghe, thắng pháp của Bồ Tát, các pháp Ba La Mật, cũng khó được nghe; gặp bậc thiện tri thức, được nghe pháp mà tu hành cũng lại là rất khó. Nếu người nghe kinh này mà tin tâm chịu giữ thì lại càng khó, chẳng gì khó hơn. Vì thế, pháp của Như Lai, làm như vậy, nói như vậy, dạy như vậy, phải tin theo, đúng pháp mà tu hành.*

*Khi đức Thế Tôn nói kinh này, vô số chúng sanh nghe rồi đều phát tâm Vô Thượng Chánh Giác. Một vạn hai ngàn na-do-tha người được Pháp Nhân thanh tịnh, hai mươi ức chư thiên nhân dân được quả A La Hán, tám mươi vạn tỳ-kheo được Lưu Tận Ý Giải, bốn mươi ức Bồ Tát được ngôi Bất Thoái Chuyển; rồi đem công đức thế nguyện rộng lớn mà trang nghiêm cho mình, đến đời sau này thì thành bậc Chánh Giác. Lúc ấy, ba ngàn đại thiên thế giới sáu thứ chấn động, ánh sáng lớn chiếu khắp mười phương các cõi nước, trăm ngàn âm nhạc tự nhiên trỗi lên, vô số hoa thơm ngào ngạt từ trên không rải xuống.*

*Phật nói kinh này xong, Bồ Tát Di Lặc và các Bồ Tát ở mười phương lại, trưởng lão A Nan, các đại Thanh Văn và tất cả đại chúng đều vui mừng tin chịu vâng làm).*

## **Vô Lượng Thọ Kinh chung**

**無量壽經終**

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh  
Quyển Đệ Nhất**

**無量清淨平等覺經卷第一**

**Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám  
phụng chiếu dịch**

**後漢月支國三藏支婁迦讖奉詔譯**

**Việt dịch: Thích Nữ Như Phúc**

*(Kinh) Phật tại Vương Xá quốc Linh Thứu sơn trung, dữ đại đệ tử chúng thiên nhị bách ngũ thập nhân, Bồ Tát thất thập nhị na-thuật, tỳ-kheo ni ngũ bách nhân, thanh tín sĩ thất thiên nhân, thanh tín nữ ngũ bách nhân, Dục thiên tử bát thập vạn, Sắc thiên tử thất thập vạn, Biến Tịnh thiên tử lục thập na-thuật, Phạm Thiên nhất ức, giai tùy Phật trụ.*

*Thần thông phi hóa đệ tử, danh viết: Tri Bản Tế hiền giả, Mã Sư hiền giả, Đại Lực hiền giả, An Tường hiền giả, Năng Tấn hiền giả, Mãn Nguyên Tý hiền giả, Vô Trần hiền giả, Thị Tụ Ca Diếp hiền giả, Ngưu Thi hiền giả, Thượng Thời Ca Diếp hiền giả, Trị Hàng Ca Diếp hiền giả, Kim Xử Thân Ca Diếp hiền giả, Xá Lợi Phát hiền giả, Đại Mục Kiên Liên hiền giả, Đại Ca Diếp hiền giả, Đại Ca Chiên Diên hiền giả, Đa Thụy hiền giả, Đại Cổ Sư hiền giả, Đại Sáu Đoàn hiền giả, Doanh Biện Liễu hiền giả, Bất Tranh Hữu Vô hiền giả, Tri Túc Mạng hiền giả.*

*(經)佛在王舍國靈鷲山中。與大弟子眾千二百五十人。菩薩七十二那術。比丘尼五百人。清信士七千人。清信女五百人。欲天子八十萬。色天子七十萬。遍淨天子六十那術。梵天一億。皆隨佛住。神通飛化弟子。名曰知本際賢者。馬師賢者。大力賢者。安詳賢者。能讚賢者。滿願臂賢者。無塵賢者。氏聚迦葉賢者。牛伺賢者。上時迦葉賢者。治恒迦葉賢者。金杵坦迦葉賢者。舍利弗賢者。大目犍連賢者。大迦葉賢者。大迦旃延賢者。多睡賢者。大賈師賢者。大瘦短賢者。大迦旃延賢者。多睡賢者。大賈師賢者。大瘦短賢者。盈辨了賢者。不爭有無賢者。知宿命賢者。*

*(Kinh: Đức Phật ở núi Linh Thứu, nước Xá Vệ cùng với đại chúng đệ tử một ngàn hai trăm năm mươi vị, bảy mươi hai na-do-tha vị Bồ Tát, năm trăm vị tỳ-kheo ni, bảy ngàn vị thiện nam và năm trăm vị*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

thiện nữ, tám mươi vạn thiên tử ở cõi Dục, bảy mươi vạn thiên tử ở cõi Sắc, sáu mươi na-do-tha thiên tử ở trời Biến Tịnh và một ức vị Phạm Thiên đều cùng ở với đức Phật.

Những đệ tử có thân thông biến hóa, có tên gọi là: Hiền giả Tri Bản Tế, hiền giả Mã Sư, hiền giả Đại Lực, hiền giả An Tường, hiền giả Năng Tán, hiền giả Mãn Nguyên Tỷ, hiền giả Vô Trần, hiền giả Thị Tu Ca Diếp, hiền giả Ngưu Thi, hiền giả Thượng Thời Ca Diếp, hiền giả Trị Hàng Ca Diếp, hiền giả Kim Xử Thản Ca Diếp, hiền giả Xá Lợi Phát, hiền giả Đại Mục Kiên Liên, hiền giả Đại Ca Diếp, hiền giả Đại Ca Chiên Diên, hiền giả Đa Thùy, hiền giả Đại Cổ Sư, hiền giả Đại Sáu Đoản, hiền giả Doanh Biện Liễu, hiền giả Bất Tranh Hữu Vô, hiền giả Tri Túc Mạng).

**(Kinh) Liễu Thâm Định hiền giả, Thiện Lai hiền giả, Ly Việt hiền giả, Si Vương hiền giả, Thị Giới Tu hiền giả, Loại Thân hiền giả, Thị Phạm Kinh hiền giả, Đa Dục hiền giả, Vương Cung Sanh hiền giả, Cáo Lai hiền giả, Thị Hắc Sơn hiền giả, Kinh Sát Lợi hiền giả, Bác Văn hiền giả. Kỳ nữ đệ tử, danh viết: Đại Khâm Tánh tỳ-kheo ni, Huyền Giả tỳ-kheo ni, Liên Hoa Sắc tỳ-kheo ni, Sanh Địa Động tỳ-kheo ni, Sanh Địa Đảm tỳ-kheo ni, Sanh Tắc Thị Giả Đầu Thống tỳ-kheo ni, An Phong Thực tỳ-kheo ni, Thử Nhu Nhuyễn tỳ-kheo ni, Dũng Sanh Hạnh tỳ-kheo ni, Tự Tịnh tỳ-kheo ni. Thanh tín sĩ danh viết: Cấp Phạn Cô Độc trưởng giả, An Niệm Chúng trưởng giả, Khoái Tỷ trưởng giả, Hỏa Anh trưởng giả, Thiện Dung trưởng giả, Cụ Túc Bảo trưởng giả, Danh Viễn Văn trưởng giả, Hương Bích Dịch trưởng giả, An Cát trưởng giả, Thí Bảo Doanh trưởng giả, Hân Tán trưởng giả, Thai Thí Ân trưởng giả, Cung Dị Đạo trưởng giả, Dũng Hàng Oán trưởng giả, Bảo Nhị trưởng giả, Bảo Kết trưởng giả.**

(經)了深定賢者。善來賢者。離越賢者。癡王賢者。氏戒聚賢者。類親賢者。氏梵經賢者。多欲賢者。王宮生賢者。告來賢者。氏黑山賢者。經剎利賢者。博聞賢者。其女弟子。名曰大欽姓比丘尼。幻者比丘尼。蓮華色比丘尼。生地動比丘尼。生地擔比丘尼。生則侍者頭痛比丘尼。安豐殖比丘尼。體柔軟比丘尼。勇生行比丘尼。自淨比丘尼。清信士名曰給飯孤獨長者。安念眾長者。快臂長者。火英長者。善容長者。具足寶長者。名遠聞長者。香辟疫長者。安吉長者。施寶盈長者。欣讚長者。胎施般長者。供異道長

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

者。勇降怨長者。寶珥長者。寶結長者。

(**Kinh:** Hiền giả Liễu Tâm Định, hiền giả Thiện Lai, hiền giả Ly Việt, hiền giả Si Vương, hiền giả Thị Giới Tu, hiền giả Loại Thân, hiền giả Thị Phạm Kinh, hiền giả Đa Dục, hiền giả Vương Cung Sanh, hiền giả Cáo Lai, hiền giả Thị Hắc Sơn, hiền giả Kinh Sát Lợi, hiền giả Bác Văn. Những đệ tử nữ tên gọi là: Tỳ-kheo ni Đại Khâm Tánh, tỳ-kheo ni Huyền Giả, tỳ-kheo ni Liên Hoa Sắc, tỳ-kheo ni Sanh Địa Động, tỳ-kheo ni Sanh Địa Đảm, tỳ-kheo ni Sanh Tác Thị Giả Đầu Thống, tỳ-kheo ni An Phong Thực, tỳ-kheo ni Thế Nhu Nhuyễn, tỳ-kheo ni Dũng Sanh Hạnh, tỳ-kheo ni Tự Tịnh. Những thiện nam tên gọi là: Trưởng giả Cấp Phạn Cô Độc, trưởng giả An Niệm Chúng, trưởng giả Khoái Tỷ, trưởng giả Hỏa Anh, trưởng giả Thiện Dung, trưởng giả Cự Túc Bảo, trưởng giả Danh Viễn Văn, trưởng giả Hương Bích Dịch, trưởng giả An Cát, trưởng giả Thí Bảo Doanh, trưởng giả Hân Tán, trưởng giả Thai Thi Ân, trưởng giả Cung Dị Đạo, trưởng giả Dũng Hàng Oán, trưởng giả Bảo Nhị, trưởng giả Bảo Kết).

(**Kinh**) Thanh tín nữ: Danh viết Sanh Lũ, danh viết Hắc Triết, danh viết Tín Pháp, danh viết Nhuyễn Thiện, danh viết Lạc Lương, danh viết Nhãn Khổ Lạc, danh viết Lạc Ái vu-bà-di. Như thử chi nhân giai nhất chủng loại, tiêu tận chư cấu dũng tịnh giả dã. Vô số chi chúng tất cộng đại hội. Ư thời Phật tọa tư niệm chánh đạo, diện hữu cứu sắc quang, số thiên bách biến quang thậm đại minh.

Hiền giả A Nan tức tùng tọa khởi, cánh chánh y phục khể thủ Phật túc, trường quy, xoa thủ, tiền bạch Phật ngôn:

- Kim Phật diện mục quang sắc, hà dĩ thời thời cánh biến minh nãi nhĩ hồ? Kim Phật diện mục quang tinh số bách thiên sắc, thượng hạ minh triệt hảo nãi như thị. Ngã thị Phật dĩ lai vị tăng kiến Phật thân thể quang diệu nguy nguy trùng minh nãi nhĩ. Ngã vị tăng kiến chí chân Đẳng Chánh Giác quang minh oai thần hữu như kim nhật minh hảo bất vọng, hội đương niệm chư quá khứ, đương lai, nhược tha phương Phật quốc kim hiện tại Phật.

Phật cáo A Nan:

- Hữu chư thiên lai giáo nhữ. Chư Phật giáo nhữ linh vấn ngã da? Nhược tự tùng trí xuất hồ?

(**經**)清信女名曰生樓。名曰黑哲。名曰信法。名曰軟善。名曰樂涼。名曰忍苦樂。名曰樂愛優婆夷。如此之人皆一種類。消盡諸

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

垢勇淨者也。無數之眾悉共大會。於時佛坐思念正道。面有九色光。數千百變光甚大明。賢者阿難即從座起。更正衣服稽首佛足。長跪叉手。前白佛言。今佛面目光色。何以時時更變明乃爾乎。今佛面目光精數百千色。上下明徹好乃如是。我侍佛已來未曾見佛身體光曜巍巍重明乃爾。我未曾見至真等正覺光明威神有如今日明好不妄。會當念諸過去當來若他方佛國今現在佛。佛告阿難。有諸天來教汝。諸佛教汝令問我耶。若自從智出乎。

**(Kinh: Những thiện nữ: Tên gọi Sanh Lữ, tên gọi Hắc Triết, tên gọi Tín Pháp, tên gọi Nhuyễn Thiện, tên gọi Lạc Lương, tên gọi Nhân Khổ Lạc, tên gọi ưu-bà-di Lạc Ái. Tất cả những vị này đều là bậc đã đoạn tận bụi trần và tinh tấn, thanh tịnh. Có vô số chúng cùng tham dự đại hội. Ngay lúc ấy đức Phật ngồi suy tư chánh niệm về đạo. Trên mặt Ngài phóng ra ánh sáng chín màu, số nhiều đến trăm ngàn tia sáng biến khắp, vô cùng rực rỡ.**

Hiền giả A Nan từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa y phục ngay ngắn, cúi đầu đánh lễ dưới chân Phật, rồi quỳ gối, chắp tay bạch Phật:

- Hôm nay trên mặt Phật tại sao lúc nào cũng có ánh sáng chiếu tỏa khắp nơi như vậy? Ánh sáng ấy có đến trăm ngàn màu tươi đẹp tỏa chiếu xuyên suốt cả trên trời lẫn dưới đất như vậy? Con làm thị giả Phật từ trước đến nay chưa từng thấy thân Phật có ánh sáng chói lòa rực rỡ nhiều như vậy bao giờ. Con cũng chưa từng thấy bậc chí chân Đẳng Chánh Giác nào có ánh sáng và oai thần hoàn thiện tốt đẹp như ánh sáng của đức Thế Tôn hôm nay. Cả hội chúng đang nghĩ đến đức Phật hiện tại hôm nay cùng chư Phật quá khứ, tương lai và cõi nước Phật ở phương khác.

Đức Phật bảo A Nan:

- Có phải chư thiên đến đây dạy thầy, hay chư Phật dạy thầy hỏi Ta như thế? Hay là xuất phát từ trí của thầy?)

**(Kinh) A Nan bạch Phật ngôn:**

- Diệt vô chư thiên, vô chư Phật, giáo ngã kim vấn Phật giả, từ tòng ý xuất lai bạch Phật nhĩ. Mỗi Phật tọa khởi nhược hành xuất nhập, hữu sở chí đáo, sở đương tác vi, sở đương giáo sắc, ngã triếp tri Phật ý. Kim Phật độc đương triển chuyển tương tư, cố sử diện sắc quang minh nãi như thử nhĩ.

**Phật ngôn:**

- *Thiện tai A Nan! Nhược sở vấn giả, thậm thâm khoái thiện đa sở độ thoát, nhược vấn Phật giả, thắng u cúng dường nhất thiên hạ A La Hán, Bích Chi Phật, bố thí chư thiên, nhân dân, cập quyền phi nhuyển động chi loại lũy kiếp, bách thiên vạn ức bội hĩ.*

*Phật ngôn A Nan:*

- *Kim chư thiên, đế vương, nhân dân, cập quyền phi nhuyển động chi loại, nhữ giai độ thoát chi.*

*Phật ngôn:*

- *Phật oai thần thậm trọng nan đương, nhược sở vấn giả đại thâm, nhữ nãi từ tâm, u Phật sở ai. Chư thiên nhân dân, nhược tỳ-kheo, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, đại thiện, đương nhĩ nhĩ, giai quá độ chi.*

(*經*)阿難白佛言。亦無諸天無諸佛教。我今問佛者。自從意出來白佛耳。每佛坐起若行出入。有所至到。所當作為。所當教勅。我輒知佛意。今佛獨當展轉相思。故使面色光明乃如此耳。佛言。善哉阿難。若所問者。甚深快善多所度脫。若問佛者。勝於供養一天下阿羅漢辟支佛。布施諸天人民。及蝸飛蠕動之類累劫。百千萬億倍矣。佛言阿難。今諸天帝王人民。及蝸飛蠕動之類。汝皆度脫之。佛言。佛威神甚重難當。若所問者大深。汝乃慈心。於佛所哀。諸天人民。若比丘。比丘尼。優婆塞。優婆夷。大善。當爾爾。皆過度之。

*(Kinh: A Nan bạch Phật:*

- *Không phải chư thiên, cũng không phải chư Phật dạy con thưa hỏi Phật như vậy, mà chính từ nơi ý của con bạch Phật. Mỗi sự thể hiện đứng, ngồi, hoặc đi ra, đi vào của Phật đều có chủ đích, có việc đáng làm, có những điều dạy bảo. Con lãnh hội được ý Phật. Có phải hôm nay Ngài sẽ thể hiện sự giáo hóa giống như ý nghĩ của con, cho nên sắc diện Ngài chiếu sáng như vậy chăng?*

*Đức Phật dạy:*

- *Lành thay A Nan! Những điều thầy thưa hỏi có thiện ý sâu xa và nhiều an lạc giải thoát. Người nào biết thưa hỏi Ta như vậy, còn hơn cả sự cúng dường tất cả A La Hán và Bích Chi Phật khắp cả thiên hạ, hơn cả bố thí cho chư thiên, loài người và những loài côn trùng nhỏ nhít trải qua nhiều kiếp gấp trăm ngàn vạn ức lần.*

*Đức Phật bảo A Nan:*

- *Hiện tại thầy đã độ thoát cho chư thiên, đế vương, loài người và*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

những loài súc sanh nhỏ nhít.

**Đức Phật dạy:**

- Oai thần của Phật rất vi diệu, khó lường, nếu biết hỏi cao sâu như vậy, thầy mới có tâm Từ đối với sự xót thương của Phật là điều thiện lớn cho chư thiên, loài người và tỳ-kheo, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di ngay lúc ấy đều vượt qua bờ giác).

**(Kinh) Phật ngữ A Nan:**

- Như thế gian hữu Ưu Đàm Bát thụ, dẫn hữu thật vô hữu hoa. Thiên hạ hữu Phật, nãi hữu hoa xuất nhĩ. Thế gian hữu Phật thậm nan đắc tri. Kim ngã tác Phật xuất ư thiên hạ. Nhược hữu đại đức thông minh thiện tâm, dự tri Phật ý, nhược bất vong tại Phật biên thị Phật dã, nhược kim sở vấn thiện thính để thính.

**Phật ngữ A Nan:**

- Tiền dĩ quá khứ kiếp, đại chúng đa bất khả kể, vô biên bức bất khả nghị. Cập nhĩ thời hữu quá khứ Phật danh Định Quang Như Lai, phục thứ hữu Phật danh viết Diệu Quang, phục thứ hữu Phật danh Nhật Nguyệt Hương, phục thứ hữu Phật danh An Minh Sơn, phục thứ hữu Phật danh Nhật Nguyệt Diện, phục thứ hữu Phật danh Vô Trần Cấu, phục thứ hữu Phật danh Vô Triêm Ô, phục thứ hữu Phật danh viết Như Long Vô Sở Bất Phục, phục thứ hữu Phật danh viết Nhật Quang, phục thứ hữu Phật danh Đại Âm Vương.

(經)佛語阿難。如世間有優曇鉢樹。但有實無有華。天下有佛。乃有華出耳。世間有佛甚難得值。今我作佛出於天下。若有大德聰明善心。豫知佛意。若不忘在佛邊侍佛也。若今所問善聽諦聽。佛語阿難。前已過去劫。大眾多不可計。無邊幅不可議。及爾時有過去佛名定光如來。復次有佛名曰曜光。復次有佛名日月香。復次有佛名安明山。復次有佛名日月面。復次有佛名無塵垢。復次有佛名無沾污。復次有佛名曰如龍無所不伏。復次有佛名曰日光。復次有佛名大音王。

**(Kinh: Đức Phật bảo A Nan:**

- Như ở thế gian có cây Ưu Đàm Bát, chỉ có trái mà không có hoa. Trong thiên hạ có Phật, chính là có hoa xuất hiện vậy. Thế gian có Phật rất khó được gặp. Nay Ta là Phật xuất hiện trong thiên hạ, vì thầy có đức lớn, tâm thông minh, dự đoán được ý Phật, hoặc không quên ở bên cạnh Phật và thân cận Phật. Nay thầy có điều hỏi thì hãy lắng nghe



**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

cho kỹ.

Này A Nan! Kiếp quá khứ đã qua, có đại chúng đông không thể tính kể, vô lượng vô biên không thể nghĩ bàn. Khi ấy có chư Phật quá khứ tên là Định Quang Như Lai, lại nữa có Phật tên là Diệu Quang, lại nữa có Phật tên là Nhật Nguyệt Hương, lại nữa có Phật tên là An Minh Sơn, lại nữa có Phật tên là Nhật Nguyệt Điện, lại nữa có Phật tên là Vô Trần Cấu, lại nữa có Phật tên là Vô Triêm Ô, lại nữa có Phật tên là Như Long Vô Sở Bất Phục, lại nữa có Phật tên là Nhật Quang, lại nữa có Phật tên là Đại Âm Vương).

**(Kinh) Phục thứ hữu Phật danh Bảo Khiết Minh, phục thứ hữu Phật danh viết Kim Tạng, phục thứ hữu Phật danh Diễm Bảo Quang, phục thứ hữu Phật danh viết Hữu Cử Địa, phục thứ hữu Phật danh viết Lưu Ly Quang, phục thứ hữu Phật danh Nhật Nguyệt Quang, phục thứ hữu Phật danh viết Nhật Âm Thanh, phục thứ hữu Phật danh Quang Minh Hoa, phục thứ hữu Phật danh Thân Thông Du Trì Ý Như Hải, phục thứ hữu Phật danh Ta Thán Quang, phục thứ hữu Phật danh Cụ Túc Bảo Khiết, phục thứ hữu Phật danh Quang Khai Hóa, phục thứ hữu Phật danh viết Đại Hương Văn, phục thứ hữu Phật danh viết Hàng Khí Nhuế Tật, phục thứ hữu Phật danh Diệu Lưu Ly Tử Ma Kim Diễm, phục thứ hữu Phật danh Tâm Trì Đạo Hoa Vô Năng Quá Giả, phục thứ hữu Phật danh Tích Chúng Hoa, phục thứ hữu Phật danh Thủy Nguyệt Quang, phục thứ hữu Phật danh Trừ Chúng Minh, phục thứ hữu Phật danh Nhật Quang Cái, phục thứ hữu Phật danh Ôn Hòa Như Lai.**

(經)復次有佛名寶潔明。復次有佛名曰金藏。復次有佛名焰寶光。復次有佛名曰有舉地。復次有佛名曰琉璃光。復次有佛名日月光。復次有佛名曰日音聲。復次有佛名光明華。復次有佛名神通遊持意如海。復次有佛。名嗟歎光。復次有佛名具足寶潔。復次有佛名光開化。復次有佛名曰大香聞。復次有佛名曰降棄恚嫉。復次有佛名妙琉璃紫磨金焰。復次有佛名心持道華無能過者。復次有佛名積眾華。復次有佛名水月光。復次有佛名除眾冥。復次有佛名日光蓋。復次有佛名溫和如來。

**(Kinh: Lại nữa có Phật tên là Bảo Khiết Minh, lại nữa có Phật tên gọi là Kim Tạng, lại nữa có Phật tên là Diễm Bảo Quang, lại nữa có Phật tên gọi là Hữu Cử Địa, lại nữa có Phật tên gọi là Lưu Ly Quang,**

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

lại nữa có Phật tên là Nhật Nguyệt Quang, lại nữa có Phật tên gọi là Nhật Âm Thanh, lại nữa có Phật tên là Quang Minh Hoa, lại nữa có Phật tên là Thân Thông Du Trì Ý Như Hải, lại nữa có Phật tên Ta Thán Quang, lại nữa có Phật tên là Cụ Túc Bảo Khiết, lại nữa có Phật tên là Quang Khai Hóa, lại nữa có Phật tên gọi là Đại Hương Văn, lại nữa có Phật tên gọi là Hàng Khí Nhuế Tật, lại nữa có Phật tên là Diệu Lư Ly Tử Ma Kim Diễm, lại nữa có Phật tên là Tâm Trì Đạo Hoa Vô Năng Quá Giả, lại nữa có Phật tên là Tích Chúng Hoa, lại nữa có Phật tên là Thủy Nguyệt Quang, lại nữa có Phật tên là Trì Chúng Minh, lại nữa có Phật tên là Nhật Quang Cái, lại nữa có Phật tên là Ôn Hòa Như Lai).

**(Kinh) Phục thứ hữu Phật danh viết Pháp Ý, phục thứ hữu Phật danh Sư Tử Oai Tượng Vương Bộ, phục thứ hữu Phật danh viết Thế Hào, phục thứ hữu Phật danh viết Tịnh Âm, phục thứ hữu Phật danh Bất Khả Thắng, phục thứ hữu Phật danh Lô Di Tuyên La. Tại trung giáo thọ tứ thập nhị kiếp, giai dĩ quá khứ, nãi nhĩ kiếp thời tác Phật. Thiên thượng thiên hạ nhân trung chi hùng, kinh đạo pháp trung dũng mãnh chi tướng. Phật vị chư thiên cập thế nhân dân, thuyết kinh giảng đạo mạc năng quá giả. Thế Nhiêu Vương văn kinh đạo hoan hỷ khai giải, tiện khí quốc vị hành tác tỳ-kheo, danh Đàm Ma Ca Lư, phát Bồ Tát ý, vi nhân cao tài, trí huệ dũng mãnh, vô năng du giả, dữ thế tuyệt dị, đáo Thế Nhiêu Vương Phật sở, khổ thủ vi lễ, trường quy xoa thủ, xưng tán Phật ngôn:**

**Vô lượng chi quang diệu, uy thân vô hữu cực,  
Như thị chi diễm minh, vô năng dữ đẳng giả,  
Nhược dĩ nhật ma-ni, hỏa, nguyệt, thủy chi hình,  
Kỳ cảnh bất khả cập, kỳ sắc diệc nan tỷ.  
Nhan sắc nan xưng lượng, nhất thiết thế chi tối,  
Như thị đại âm thanh, biến chư vô số sát,  
Hoặc dĩ tam-muội định, tinh tấn cập trí huệ,  
Oai đức vô hữu bói, thù thắng diệc hy hữu.  
Thâm vi để thiện niệm, từng thị đắc Phật pháp,  
Trì giác nhược như hải, kỳ hạn vô hữu để,  
Sân khuê cập ngu si, Thế Tôn chi sở vô,  
Ta thán Phật thế hùng, chung thử vô yếm túc.  
Phật như hảo hoa thụ, mạc bất ái nhạo giả,  
Xứ xứ nhân dân kiến, nhất thiết giai hoan hỷ,**

Linh ngã tác Phật thời, nguyện sử như pháp vương,  
Quá độ u sanh tử, vô bất giải thoát giả.  
Đàn thí điều phục ý, giới nhẫn cập tinh tấn,  
Như thị tam-muội định, trí huệ vi thượng tôi,  
Ngô thế đắc Phật giả, phổ đãi đắc thử sự,  
Nhất thiết chư khủng cụ, ngã vi hoạch đại an.  
Giả linh hữu bách thiên, ức vạn na-thuật Phật,  
Như thị Phật chi số, sử như Hằng thủy sa,  
Kế dĩ sa đẳng Phật, nhất thiết giai cúng dường,  
Bất như cầu chánh đạo, kiên dũng nhi bất khiếp.  
Thí như Hằng thủy trung, lưu sa chi thế giới,  
Phục bội bất khả kể, vô số chi sát độ,  
Quang diễm nhất thiết chiếu, biến thử chư số quốc,  
Như thị tinh tấn lực, oai thần nan khả lượng.  
Linh ngã vi thế hùng, quốc độ tối đệ nhất,  
Kỳ chúng thù diệu hảo, đạo tràng du chư sát,  
Quốc như Nê Hoàn giới, nhi vô hữu đẳng song,  
Ngã đương thường mãn ai, độ thoát nhất thiết nhân.  
Thập phương vãng sanh giả, kỳ tâm duyệt thanh tịnh,  
Dĩ lai đáo ngã quốc, khoái lạc hỷ an ổn,  
Hạnh Phật kiến tín minh, thị ngã đệ nhất chúng,  
Phát nguyện tại u bỉ, tinh tấn lực sở dục.  
Thập phương chư Thế Tôn, giai hữu vô ngại huệ,  
Thường niệm thử tôn hùng, tri ngã tâm sở hạnh,  
Linh ngã thân chỉ trụ, u chư khô độc trung,  
Ngã hành tinh tấn lực, nhân chi chung bất hối.

(經)復次有佛名曰法意。復次有佛名師子威象王步。復次有佛名曰世豪。復次有佛名曰淨音。復次有佛名不可勝。復次有佛名樓夷亘羅。在中教授四十二劫。皆已過去。乃爾劫時作佛。天上天下人中之雄。經道法中勇猛之將。佛為諸天及世人民。說經講道莫能過者。世饒王聞經道歡喜開解。便棄國位行作比丘。名曇摩迦留。發菩薩意。為人高才。智慧勇猛。無能踰者。與世絕異。到世饒王佛所。稽首為禮。長跪叉手。稱讚佛言。

無量之光曜 威神無有極  
如是之焰明 無能與等者  
若以日摩尼 火月水之形

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam  
Tạng Chi Lô Ca Sám*

其景不可及 其色亦難比  
顏色難稱量 一切世之最  
如是大音聲 遍諸無數刹  
或以三昧定 精進及智慧  
威德無有輩 殊勝亦希有  
深微諦善念 從是得佛法  
持覺若如海 其限無有底  
瞋恚及愚癡 世尊之所無  
嗟歎佛世雄 終始無厭足  
佛如好花樹 莫不愛樂者  
處處人民見 一切皆歡喜  
令我作佛時 願使如法王  
過度於生死 無不解脫者  
檀施調伏意 戒忍及精進  
如是三昧定 智慧為上最  
吾誓得佛者 普逮得此事  
一切諸恐懼 我為獲大安  
假令有百千 億萬那術佛  
如是佛之數 使如恒水沙  
計以沙等佛 一切皆供養  
不如求正道 堅勇而不怯  
譬如恒水中 流沙之世界  
復倍不可計 無數之刹土  
光焰一切炤 遍此諸數國  
如是精進力 威神難可量  
令我為世雄 國土最第一  
其眾殊妙好 道場踰諸刹  
國如泥洹界 而無有等雙  
我當常愍哀 度脫一切人  
十方往生者 其心悅清淨  
已來到我國 快樂喜安隱  
幸佛見信明 是我第一證  
發願在於彼 精進力所欲

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Lô Ca Sám*

十方諸世尊 皆有無礙慧  
常念此尊雄 知我心所行  
令我身止住 於諸苦毒中  
我行精進力 忍之終不悔

*(Kinh: Lại nữa có Phật tên gọi là Pháp Ý, lại nữa có Phật tên là Sư Tử Oai Tượng Vương Bộ, lại nữa có Phật tên gọi là Thế Hào, lại nữa có Phật tên gọi là Tịnh Âm, lại nữa có Phật tên là Bất Khả Thắng, lại nữa có Phật tên là Lô Lô Di Tuyên La. Làm giáo thọ suốt trong bốn mươi hai kiếp, đều thuộc về quá khứ. Đến kiếp ấy, lúc làm Phật là bậc anh hùng trong trời người, là bậc tướng dũng mãnh trong đạo pháp. Đức Phật vì trời người giảng dạy giáo pháp không ai sánh kịp. Nghe Thế Nhiều Vương giáo pháp, vui vẻ nhận thức rõ ràng, nên từ bỏ vương vị để làm thầy tỳ-kheo tên là Đàm Ma Ca Lưu. Thầy tỳ-kheo này phát tâm Bồ Tát, là bậc tài cao, trí huệ dũng mãnh, không ai hơn được, là bậc tuyệt diệu ở đời. [Tỳ-kheo Pháp Bảo Tạng] đến chỗ Phật Thế Nhiều Vương cúi đầu đánh lễ, quỳ gối chấp tay ca ngợi đức Phật:*

*Ánh sáng chiếu vô lượng, oai thân không cùng tận,  
Diễm minh sáng như thế, không ai sánh được Ngài,  
Hoặc dùng nhật ma-ni, hình nước, lửa, mặt trăng,  
Cảnh kia không thể kịp, sắc kia cũng khó sánh.  
Dáng mặt khó xưng lường, trên hết tất cả đời,  
Âm thanh lớn như thế, khắp các cõi vô số,  
Hoặc do định tam-muội, tinh tấn và trí huệ,  
Oai đức không gì sánh, thù thắng cũng hy hữu.  
Sâu mâu khéo suy nghĩ, theo Ngài được Phật pháp,  
Trì giác cũng như biển, hạn kia không có đạt,  
Sân nhuế và ngu si, Thế Tôn không có vậy,  
Tán thán Phật thế hùng, trước sau không nhàm chán.  
Phật như cây hoa đẹp, không ai không yêu thích!  
Khắp nơi mọi người thấy, tất cả đều vui mừng,  
Khiến con khi làm Phật, nguyện khiến như pháp vương,  
Vượt qua ở sanh tử, chẳng không người giải thoát.  
Bồ thí điều phục ý, giới nhẫn cùng tinh tấn,  
Nhu vậy định tam-muội, trí huệ là trên hết,  
Con nguyện được Phật ấy, khắp kịp được việc này,  
Tất cả các sợ hãi, con là được đại an.  
Giả khiến có trăm ngàn, ức vạn na-thuật Phật,*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

Số của Phật như thế, khiến như cát sông Hằng,  
Tính dùng cát bằng Phật, tất cả đều cùng dường,  
Không như cầu chánh đạo, kiên dững mà chẳng khiếp.  
Thí như nước sông Hằng, cát bồi khắp thế giới,  
Lại nhiều không thể tính, cõi Phật nhiều vô số,  
Ánh sáng chiếu tất cả, khắp các cõi nước đây,  
Lực tinh tấn như thế, oai thần khó thể lường.  
Khiến con làm thế hùng, cõi nước tối đệ nhất,  
Chúng kia đẹp tuyệt vời, đạo tràng vượt các cõi,  
Nước như cõi Nê Hoàn, mà không có sánh đôi,  
Con sẽ thường thương xót, độ thoát tất cả người.  
Mười phương vãng sanh ấy, tâm kia thanh tịnh vui,  
Đã đến nơi nước con, khoái lạc vui an ổn,  
May thấy Phật tin sáng, là con chứng thứ nhất,  
Phát nguyện ở bên kia, chỉ cầu lực tinh tấn.  
Mười phương các Thế Tôn, đều có huệ vô ngại,  
Thường niệm tôn hùng đây, biết tâm sở hạnh con,  
Khiến thân con dừng lại, ở trong các khổ độc,  
Con hành lực tinh tấn, nhân nhục trọn chẳng hối).

**(Kinh) Pháp Bảo Tạng tỳ-kheo thuyết thử xướng tán Thế Nhiêu Vương Như Lai chí chân Đẳng Chánh Giác dĩ, phát ý dục cầu Vô Thượng Chánh Chân đạo tối Chánh Giác: - Ngã lập thị nguyện, như Đa Đà Kiệt Phật sở hữu giả, nguyện tất đắc chi. Bạt nhân cần khổ sanh tử căn bản, tất linh như Phật, duy vị thuyết kinh. Sở khả thi hành, linh tất đắc quyết, ngã tác Phật thời, linh vô cập giả. Nguyện Phật vị ngã thuyết chư Phật quốc công đức, ngã đương phụng trì, đương na trung trụ. Thủ nguyện tác Phật quốc diệc như thị.**

**Phật ngữ A Nan:**

**- Kỳ Thế Nhiêu Vương Phật tri kỳ cao minh sở nguyện khoái thiện, tức vị Pháp Bảo Tạng Bồ Tát thuyết kinh ngôn: Thí như đại hải thủy, nhất nhân thăng lượng chi, nhất kiếp bất chỉ, thượng khả khô tận, linh hải không kiệt, đắc kỳ để nê. Nhân chí tâm cầu đạo, hà nhi đương bất khả đắc hồ? Cầu sách tinh tấn bất hưu chỉ giả, hội đắc tâm trung sở dục nguyện nhĩ.**

(經)法寶藏比丘。說此唱讚世饒王如來至真等正覺已。發意欲求無上正真道最正覺。我立是願。如多陀竭佛所有者。願悉得之。

***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

拔人勤苦生死根本。悉令如佛。唯為說經。所可施行。令疾得法。我作佛時。令無及者。願佛為我說諸佛國功德。我當奉持。當那中住。取願作佛國亦如是。佛語阿難。其世饒王佛。知其高明所願快善。即為法寶藏菩薩說經言。譬如大海水。一人升量之。一劫不止。尚可枯盡。令海空竭得其底泥。人至心求道。何而當不可得乎。求索精進不休止者。會得心中所欲願耳。

***(Kinh: Tỳ-kheo Pháp Bảo Tạng nói lời ca ngợi đức Thế Nhiêu Vương Như Lai chí chân đẳng Chánh Giác rồi, phát tâm mong cầu đạo Vô Thượng Chánh Chân tối Chánh Giác: - Xin nguyện những gì đức Như Lai có, con cũng được như vậy. Ngài nhỏ bắt những gốc rễ sanh tử khổ đau, con đều làm như vậy. Xin Ngài hãy thuyết kinh, con xin thực hành theo để chóng được thọ ký. Khi con làm Phật, làm cho không ai sánh kịp. Nguyện Phật vì con nói về công đức của các cõi nước Phật, con sẽ vâng theo thực hành và ở trong đó, theo nguyện làm cõi nước Phật cũng như vậy.***

*Đức Phật bảo A Nan:*

*- Đức Phật Thế Nhiêu Vương biết rõ ý nguyện hoàn thiện, sáng suốt, cao cả kia, nên nói kinh cho Bồ Tát Pháp Bảo Tạng: - Thí như một người đong lường nước biển lớn liên tục trong một kiếp, còn có thể khô cạn được và làm cho biển cạn đến tận đáy bùn. Như vậy, người chỉ tâm cầu đạo lẽ nào không đạt đạo? Người mong cầu đạo, tinh tấn không ngưng nghỉ sẽ gặp được tâm như ý nguyện).*

***(Kinh) Pháp Bảo Tạng Bồ Tát, văn Thế Nhiêu Vương Phật thuyết kinh như thị, tắc đại hoan hỷ dũng dục. Kỳ Phật tắc vì tuyền trạch nhị bách nhất thập ức Phật quốc trung, chư thiên nhân dân thiện ác quốc độ chi hảo xú, vị tuyền tâm trung sở nguyện dụng dữ chi. Thế Nhiêu Vương Phật thuyết kinh cánh, Pháp Bảo Tạng Bồ Tát tiện nhất kỳ tâm, tắc đắc Thiên Nhân triệt thị, tất tự kiến nhị bách nhất thập ức chư Phật quốc trung, chư thiên nhân dân chi thiện ác quốc độ chi hảo xú, tắc tuyền tâm sở dục nguyện, tiện kết đắc thị nhị thập tứ nguyện kinh, tắc phụng hành chi, tinh tấn dũng mãnh cần khổ cầu sách, như thị vô ương số kiếp. Sở sự sự cúng dường chư Phật dĩ. Quá khứ Phật diệc vô ương số. Kỳ Pháp Bảo Tạng Bồ Tát, chí kỳ nhiên hậu, tự trí đắc tác Phật, danh Vô Lượng Thanh Tịnh Giác Tối Tôn, trí huệ dũng mãnh quang minh vô tỷ. Kim hiện tại sở cư quốc***

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

**thậm khoái thiện.**

(*kinh*) 法寶藏菩薩。聞世饒王佛說經如是。則大歡喜踊躍。其佛則為選擇二百一十億佛國中諸天人民善惡國土之好醜。為選心中所願用與之。世饒王佛說經竟。法寶藏菩薩便壹其心。則得天眼徹視。悉自見二百一十億諸佛國中。諸天人民之善惡國土之好醜。則選心所欲願。便結得是二十四願經。則奉行之。精進勇猛勤苦求索。如是無央數劫。所師事供養諸佛已。過去佛亦無央數。其法寶藏菩薩。至其然後。自致得作佛。名無量清淨覺最尊。智慧勇猛光明無比。今現在所居國甚快善。

(*Kinh*: Bồ Tát Pháp Bảo Tạng nghe đức Phật Thế Nhiêu Vương nói kinh như vậy, vô cùng hoan hỷ, phấn chấn. Đức Phật ấy đã tuyển chọn những tốt, xấu của quốc độ và điều thiện điều ác của trời người ở trong hai trăm mười ức cõi Phật, rồi tùy theo tâm vị ấy mong muốn mà ban cho. Đức Phật Thế Nhiêu Vương nói kinh xong, Bồ Tát Pháp Bảo Tạng nhất tâm liền đạt Thiên Nhân, thấy xuyên suốt tất cả. Bồ Tát thấy hai trăm mười ức chư thiên, nhân dân trong cõi nước Phật và những tốt xấu, thiện ác trong đất nước họ, Ngài chọn những điều nguyện ước của họ để kết thành hai mươi bốn kinh nguyện rồi thực hành. Bồ Tát tinh tấn nỗ lực tìm cầu khổ nhọc, trải qua vô số kiếp thừa sự cúng dường chư Phật. Chư Phật quá khứ cũng nhiều vô số. Mãi đến về sau, Bồ Tát Pháp Bảo Tạng chứng quả vị Phật, hiệu là Vô Lượng Thanh Tịnh Giác Tối Tôn. Phật có trí huệ dũng mãnh chói sáng, không thể so sánh, hiện đang ở cõi nước vô cùng tốt đẹp, sung sướng).

(*Kinh*) Tại tha phương dị Phật quốc giáo thọ bát phương thượng hạ vô ương số chư thiên nhân dân, cập quyền phi nhuỷ động chi loại, mạc bất đắc quá độ giải thoát ưu khổ giả. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật vi Bồ Tát thời, thường phụng hành thị nhị thập tứ nguyện, trân bảo ái trọng bảo trì cung thuận. Tinh tấn thiên hành chi, dữ chúng siêu tuyệt trác nhiên hữu dị, giai vô hữu năng cập giả.

**Phật ngôn:**

- Hà đẳng vi nhị thập tứ nguyện giả?

Nhất, ngũ tác Phật thời, linh ngũ quốc trung vô hữu địa ngục, cầm thú, ngạ quỷ, quyền phi nhuỷ động chi loại, đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc tùng thị nguyện, chung bất tác Phật.

Nhị, ngũ tác Phật thời, linh ngũ quốc trung nhân dân, hữu lai



*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

*sanh ngã quốc giả, tùng ngã quốc khứ, bất phục cánh địa ngục, ngạ quỷ, cầm thú nhuyển động, hữu sanh kỳ trung giả, ngã bất tác Phật.*

*Tam, ngã tác Phật thời, nhân dân hữu lai sanh ngã quốc giả, bất nhất sắc loại kim sắc giả, ngã bất tác Phật.*

*Tứ, ngã tác Phật thời, nhân dân hữu lai sanh ngã quốc giả, thiên nhân thể gian, nhân hữu dị giả, ngã bất tác Phật.*

(經)在他方異佛國教授八方上下無央數諸天人民。及蝸飛蠕動之類。莫不得過度解脫憂苦者。無量清淨佛為菩薩時。常奉行是二十四願。珍寶愛重保持恭順。精進禪行之。與眾超絕卓然有異。皆無有能及者。佛言。何等為二十四願者。一我作佛時。令我國中無有地獄。禽獸。餓鬼。蝸飛蠕動之類。得是願乃作佛。不得從是願。終不作佛。二我作佛時。令我國中人民。有來生我國者。從我國去。不復更地獄。餓鬼。禽獸蠕動。有生其中者我不作佛。三我作佛時。人民有來生我國者。不一色類金色者。我不作佛。四我作佛時。人民有來生我國者。天人世間人有異者。我不作佛。

(*Kinh*: Nơi cõi nước phương khác, Ngài giáo hóa vô số chư thiên, loài người và những loài côn trùng nhỏ nhít ở khắp mười phương, tất cả đều được giải thoát, vượt khỏi sự lo buồn khổ não. Lúc Phật Vô Lượng Thanh Tịnh còn là Bồ Tát, Ngài thường thực hành hai mươi bốn lời nguyện và luôn trân quý, tôn trọng, giữ gìn, kính thuận, tinh tấn thiền hành hai mươi bốn lời nguyện ấy. Bồ Tát siêu tuyệt vững chãi, không ai có thể sánh kịp.

*Đức Phật dạy:*

- Hai mươi bốn lời nguyện đó là:

1. Khi con thành Phật, nguyện cho trong nước của con không có địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh và những loài côn trùng nhỏ nhít. Lời nguyện được thành tựu, con mới thành Phật. Nếu không đạt được nguyện này thì con không bao giờ thành Phật.

2. Khi con thành Phật, nguyện cho nhân dân trong nước của con đời sau, hễ sanh vào nước của con, mãi mãi từ đó trở đi sẽ không sanh trở lại địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh và loài côn trùng. Nếu chúng sanh nào còn trở lại những nơi đó thì con không thành Phật.

3. Khi con thành Phật, nhân dân nào sanh vào nước con mà thân không cùng sắc vàng thì con không thành Phật.

4. Khi con thành Phật, nhân dân nào sanh vào nước con mà loài người và trời khác nhau thì con không thành Phật).

**(Kinh) Ngũ, ngũ tác Phật thời, nhân dân hữu lai sanh ngã quốc giả, giai tự thôi sở tùng lai, sanh bổn mạng sở tùng lai, thập ức kiếp túc mạng, bất tất tri niệm sở tùng lai sanh, ngũ bất tác Phật.**

**Lục, ngũ tác Phật thời, nhân dân hữu lai sanh ngã quốc giả, bất tất triệt thị, ngũ bất tác Phật.**

**Thất, ngũ tác Phật thời, nhân dân hữu lai sanh ngã quốc giả, bất tất tri tha nhân tâm trung sở niệm giả, ngũ bất tác Phật.**

**Bát, ngũ tác Phật thời, ngũ quốc trung nhân dân bất tất phi giả, ngũ bất tác Phật.**

**Cửu, ngũ tác Phật thời, ngũ quốc trung nhân dân bất tất triệt thính giả, ngũ bất tác Phật.**

**Thập, ngũ tác Phật thời, ngũ quốc trung nhân dân hữu ái dục giả, ngũ bất tác Phật.**

**Thập nhất, ngũ tác Phật thời, ngũ quốc trung nhân dân trụ chỉ tận Bát Nê Hoàn, bất nhĩ giả, ngũ bất tác Phật.**

**Thập nhị, ngũ tác Phật thời, ngũ quốc chư đệ tử, linh bát phương thượng hạ các thiên ức Phật quốc trung, chư thiên nhân dân nhuỷ động chỉ loại, tác Duyên Nhất Giác đại đệ tử, giai thiên nhất tâm, cộng số ngũ quốc trung chư đệ tử, trụ chỉ bách ức kiếp vô năng số giả, bất nhĩ giả, ngũ bất tác Phật.**

**(經)五我作佛時。人民有來生我國者。皆自推所從來。生本末所從來。十億劫宿命。不悉知念所從來生。我不作佛。六我作佛時。人民有來生我國者。不悉徹視。我不作佛。七我作佛時。人民有來生我國者。不悉知他人心中所念者。我不作佛。八我作佛時。我國中人民不悉飛者。我不作佛。九我作佛時。我國中人民不悉徹聽者。我不作佛。十我作佛時。我國中人民有愛欲者。我不作佛。十一我作佛時。我國中人民住止盡般泥洹。不爾者我不作佛。十二我作佛時。我國諸弟子。令八方上下各千億佛國中。諸天人民蠕動之類。作緣一覺大弟子。皆禪一心。共數我國中諸弟子。住至百億劫無能數者。不爾者我不作佛。**

**(Kinh: 5. Khi con thành Phật, nhân dân nào sanh vào nước con đều có túc mạng biết rõ sanh tử ở nơi nào và từ đâu sanh đến đây trong mười vạn ức kiếp. Nếu họ không nhớ biết sanh tử ở nơi nào và từ đâu sanh đến đây thì con không thành Phật.**

**6. Khi con thành Phật, nhân dân nào sanh vào nước con mà không thấu triệt được tất cả thì con không thành Phật.**

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

7. Khi con thành Phật, nhân dân nào sanh vào nước con mà không biết trong tâm người khác đang nghĩ gì thì con không thành Phật.

8. Khi con thành Phật, nhân dân nào ở trong nước của con mà không biết bay thì con không thành Phật.

9. Khi con thành Phật, nhân dân nào ở trong nước của con mà không nghe được tất cả âm thanh thì con không thành Phật.

10. Khi con thành Phật, nhân dân nào ở trong nước của con có ái dục thì con không thành Phật.

11. Khi con thành Phật, nhân dân nào ở trong nước của con cũng đều được an trú nơi Niết Bàn, nếu không như vậy thì con không thành Phật.

12. Khi con thành Phật, các đệ tử trong nước của con làm cho mười phương trong mỗi ngàn ức cõi nước, chư thiên, nhân dân, loài côn trùng đều thành đại đệ tử Duyên Giác, đều nhất tâm thiền định cùng với những đệ tử trong nước của con trụ đến trăm ức kiếp không thể tính được. Nếu không như vậy thì con không thành Phật).

**(Kinh) Thập tam, ngũ tác Phật thời, linh ngã quang minh thắng u nhật nguyệt, chư Phật chi minh bách ức vạn bội, chiếu vô số thiên hạ yếu minh chi xứ giai thường đại minh, chư thiên nhân dân nhuyển động chi loại, kiến ngã quang minh, mạc bất từ tâm tác thiện lai sanh ngã quốc, bất nhĩ giả, ngã bất tác Phật.**

**Thập tứ, ngũ tác Phật thời, linh bát phương thượng hạ vô số Phật quốc chư thiên nhân dân nhuyển động chi loại, linh đắc Duyên Nhất Giác quả chứng đệ tử tọa thiền nhất tâm, dục cộng kế tri ngã niên thọ kỷ thiên vạn ức kiếp, linh vô năng tri thọ nhai để giả, bất nhĩ giả, ngã bất tác Phật.**

**Thập ngũ, ngũ tác Phật thời, nhân dân hữu lai sanh ngã quốc giả, trừ ngã quốc trung nhân dân sở nguyện, dư nhân dân thọ mạng vô hữu năng kế giả, bất nhĩ giả, ngã bất tác Phật.**

**Thập lục, ngũ tác Phật thời, quốc trung nhân dân giai sử mạc hữu ác tâm, bất nhĩ giả, ngã bất tác Phật.**

(經)十三我作佛時。令我光明勝於日月。諸佛之明百億萬倍。炤無數天下窈冥之處皆常大明。諸天人民蠕動之類。見我光明。莫不慈心作善來生我國。不爾者我不作佛。十四我作佛時。令八方上下無數佛國諸天人民蠕動之類。令得緣一覺果證弟子坐禪一心。欲共計知我年壽幾千萬億劫。令無能知壽涯底者。不爾者我不作佛。

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

十五我作佛時。人民有來生我國者。除我國中人民所願。餘人民壽命無有能計者。不爾者我不作佛。十六我作佛時。國中人民皆使莫有惡心。不爾者我不作佛。

**(Kinh: 13.** Khi con thành Phật, nguyện cho ánh sáng của con vượt hơn cả mặt trời, mặt trăng, gấp trăm vạn ức ánh sáng của chư Phật. Ánh sáng ấy luôn tỏa chiếu vô số những nơi tối tăm sâu thẳm trong thiên hạ. Chư thiên, nhân dân và những loài côn trùng thấy ánh sáng của con đều sanh tâm Từ, làm điều thiện và sanh vào nước của con. Nếu không như vậy thì con không thành Phật.

14. Khi con thành Phật, nguyện cho chư thiên, nhân dân và côn trùng trong mười phương vô số cõi nước đều đắc quả Duyên Giác, chứng quả Thanh Văn, nhất tâm tọa thiền. Muốn tính biết tuổi thọ của con - ngàn vạn ức kiếp hay bao nhiêu - không ai có thể biết được giới hạn của nó. Nếu không được như vậy thì con không thành Phật.

15. Khi con thành Phật, nhân dân nào sanh vào nước con, ngoại trừ những người có bốn nguyện riêng, tuổi thọ của những nhân dân khác không thể tính đếm được. Nếu không như vậy thì con không thành Phật.

16. Khi con thành Phật, nhân dân trong nước của con không một ai có tâm ác. Nếu không như vậy thì con không thành Phật).

**(Kinh) Thập thất, ngã tác Phật thời, linh ngã danh văn bát phương thượng hạ vô số Phật quốc, chư Phật các u đệ tử chúng trung, tán ngã công đức quốc độ chi thiện, chư thiên nhân dân nuyễn động chi loại, văn ngã danh tự, giai tất dũng dục lai sanh ngã quốc, bất nhĩ giả, ngã bất tác Phật.**

**Thập bát, ngã tác Phật thời, chư Phật quốc nhân dân hữu tác Bồ Tát đạo giả, thường niệm ngã tịnh khiết tâm, thọ chung thời ngã dĩ bất khả kế tỷ-kheo chúng, phi hành nghênh chi cộng tại tiền lập, tức hoàn sanh ngã quốc tác A Duy Việt Trí, bất nhĩ giả, ngã bất tác Phật.**

**Thập cửu, ngã tác Phật thời, tha phương Phật quốc nhân dân, tiền thế vi ác, văn ngã danh tự cập chánh vi đạo, dục lai sanh ngã quốc, thọ chung giai linh bất phục cánh tam ác đạo, tức sanh ngã quốc tại tâm sở nguyện, bất nhĩ giả, ngã bất tác Phật.**

**Nhi thập, ngã tác Phật thời, ngã quốc chư Bồ Tát bất nhất sanh đẳng, trí thị dư nguyện công đức, bất nhĩ giả, ngã bất tác Phật.**

***Nhị thập nhất, ngũ tác Phật thời, ngũ quốc chư Bồ Tát, bất tất tam thập nhị tướng giả, ngũ bất tác Phật.***

(*經*)十七我作佛時。令我名聞八方上下無數佛國。諸佛各於弟子眾中。歎我功德國土之善。諸天人民蠕動之類。聞我名字。皆悉踊躍來生我國。不爾者我不作佛。十八我作佛時。諸佛國人民有作菩薩道者。常念我淨潔心。壽終時我與不可計比丘眾。飛行迎之共在前立。即還生我國作阿惟越致。不爾者我不作佛。十九我作佛時。他方佛國人民。前世為惡。聞我名字及正為道。欲來生我國。壽終皆令不復更三惡道。則生我國在心所願。不爾者我不作佛。二十我作佛時。我國諸菩薩不一生等。置是餘願功德。不爾者我不作佛。二十一我作佛時。我國諸菩薩。不悉三十二相者。我不作佛。

(*Kinh: 17. Khi con thành Phật, danh tiếng của con vang khắp mười phương vô số cõi nước. Mỗi chúng đệ tử của chư Phật đều ca ngợi công đức thiện của vương quốc con. Chư thiên, nhân dân và những loài côn trùng khi nghe tên con đều hân hoan sanh vào nước con. Nếu không như vậy thì con không thành Phật.*

18. Khi con thành Phật, nhân dân nơi các cõi có ai muốn thực hành Bồ Tát đạo, thường nghĩ đến tâm tinh khiết trong sạch của con, đến lúc qua đời sẽ có con và vô số chúng tỳ-kheo bay đến tiếp đón người ấy, cùng đứng trước người ấy. Ngay khi đó, người ấy sanh vào nước của con và được Nhất Thiết Trí. Nếu không như vậy thì con không thành Phật.

19. Khi con thành Phật, nhân dân ở các phương khác - vào đời trước - nếu có làm ác, nhưng khi được nghe tên con rồi sẽ làm việc đạo chân chánh, muốn sanh đến nước con, đến khi qua đời sẽ không sanh trở lại ba đường ác, được sanh vào cõi nước con, tùy tâm mãn nguyện. Nếu không như vậy thì con không thành Phật.

20. Khi con thành Phật mà các Bồ Tát ở nước con không được Bất Thoái Chuyển, không thành tựu trọn vẹn với công đức đã nguyện thì con không thành Phật.

21. Khi con thành Phật, nếu các Bồ Tát ở nước con không được ba mươi hai tướng tốt thì con không thành Phật).

***(Kinh) Nhị thập nhị, ngũ tác Phật thời, ngũ quốc chư Bồ Tát, dục cộng cúng dường bát phương thượng hạ vô số chư Phật, giai linh phi hành, dục đắc vạn chúng tự nhiên chi vật, tất giai tại tiền, trì***

*dụng cúng dường chư Phật, tất biến dĩ hậu nhật vị trung tắc hoàn ngã quốc, bất nhĩ giả, ngã bất tác Phật.*

*Nhị thập tam, ngã tác Phật thời, ngã quốc chư Bồ Tát dục phạn thời, tắc thất bảo bát trung, sanh tự nhiên bách vị ẩm thực tại tiền, thực dĩ bát giai tự nhiên khứ, bất nhĩ giả, ngã bất tác Phật.*

*Nhị thập tứ, ngã tác Phật thời, ngã quốc chư Bồ Tát thuyết kinh hành đạo bất như Phật giả, ngã bất tác Phật.*

*Phật cáo A Nan:*

*- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật vi Bồ Tát thời, thường phụng hành thị nhị thập tứ nguyện. Phân đàn bố thí bất phạm đạo cấm, nhẫn nhục, tinh tấn, nhất tâm, trí huệ, chí nguyện thường dũng mãnh, bất hủy kinh pháp, cầu sách bất giải, mỗi độc khí quốc quyền vương, tuyệt khứ tài sắc, tinh minh cầu nguyện vô sở thích mặc. Tích công lũy đức vô ương số kiếp, tự trí tác Phật tất giai đắc chi, bất vong kỳ công dã.*

(經)二十二我作佛時。我國諸菩薩。欲共供養八方上下無數諸佛。皆令飛行。欲得萬種自然之物。則皆在前。持用供養諸佛。悉遍已後日未中則還我國。不爾者我不作佛。二十三我作佛時。我國諸菩薩欲飯時。則七寶鉢中。生自然百味飲食在前。食已鉢皆自然去。不爾者我不作佛。二十四我作佛時。我國諸菩薩說經行道不如佛者。我不作佛。佛告阿難。無量清淨佛為菩薩時。常奉行是二十四願。分檀布施不犯道禁。忍辱精進一心智慧。志願常勇猛。不毀經法。求索不懈。每獨棄國捐王。絕去財色。精明求願無所適莫。積功累德無央數劫。自致作佛悉皆得之。不忘其功也。

*(Kinh: 22. Khi con thành Phật, các Bồ Tát ở nước con cũng muốn cúng dường vô số chư Phật ở mười phương, con sẽ làm cho họ bay đi. Nếu họ muốn đủ loại vật dụng, các vật dụng sẽ tự nhiên hiện ra trước mặt và họ đem những vật dụng đó cúng dường chư Phật. Sau khi đã cúng dường khắp các đức Phật mà chưa đến giữa ngày thì họ trở lại nước con. Nếu không như vậy thì con không thành Phật.*

*23. Khi con thành Phật, các Bồ Tát ở nước con muốn thọ trai thì ngay trong bát bảy báu tự nhiên sanh ra thức ăn trăm vị. Thọ trai xong, những chiếc bát ấy đều tự mất đi. Nếu không như vậy thì con không thành Phật.*

*24. Khi con thành Phật, các Bồ Tát trong nước con luôn giảng kinh, hành đạo như Phật. Nếu không như vậy thì con không thành Phật.*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

*Đức Phật bảo A Nan:*

- *Đức Phật Vô Lượng Thanh Tịnh khi còn làm Bồ Tát thường phụng hành hai mươi bốn lời nguyện, tu hành bố thí, không phạm giới cấm, nhẫn nhục, tinh tấn, nhất tâm, trí huệ, chí nguyện thường dùng mãnh, không hủy phạm kinh pháp, luôn tìm hiểu nghiên cứu, không lười nhác. Bồ Tát từ bỏ vương vị, sống một mình, trút bỏ của cải, tài sản, tình giác nguyện cầu, viễn ly hoàn toàn. Trải qua vô số kiếp tích lũy công đức, Bồ Tát tự thành tựu quả vị Phật, nhưng vẫn không quên công hạnh trước đây).*

**(Kinh) Phật ngôn:**

- *Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh tối tôn đệ nhất vô tỷ. Chư Phật quang minh giai sở bất cập dã, bát phương thượng hạ vô vương số chư Phật trung. Hữu Phật hạng trung quang minh chiếu thất trượng. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu nhất lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu ngũ lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu nhị thập lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu tứ thập lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu bát thập lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu bách lục thập lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu tam bách nhị thập lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu lục bách tứ thập lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu thiên tam bách lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu nhị thiên lục bách lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu ngũ thiên nhị bách lý.*

(經)佛言。無量清淨佛光明最尊第一無比。諸佛光明皆所不及也。八方上下無央數諸佛中。有佛項中光明照七丈。中有佛項中光照一里。中有佛項中光明照五里。中有佛項中光明照二十里。中有佛項中光明照四十里。中有佛項中光明照八十里。中有佛項中光明照百六十里。中有佛項中光明照三百二十里。中有佛項中光明照六百四十里。中有佛項中光明照千三百里。中有佛項中光明照二千六百里。中有佛項中光明照五千二百里。

**(Kinh): Đức Phật dạy:**

- *Hào quang của đức Phật Vô Lượng Thanh Tịnh rực rỡ tối thượng, không ai có thể sánh được. Ánh sáng của chư Phật khác cũng không thể sánh kịp. Trong khắp mười phương vô số chư Phật, có đức*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

*Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu bảy trượng, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu một dặm, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu năm dặm, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu hai mươi dặm, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu bốn mươi dặm, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu tám mươi dặm, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu một trăm sáu mươi dặm, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu ba trăm hai mươi dặm, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu sáu trăm bốn mươi dặm, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu một ngàn ba trăm dặm, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu hai ngàn sáu trăm dặm, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu năm ngàn hai trăm dặm).*

**(Kinh) Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu vạn tứ bách lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu nhị vạn nhất thiên lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu tứ vạn nhị thiên lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu bát vạn tứ thiên lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu tam thập ngũ vạn lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu thất thập vạn lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu bách ngũ thập vạn lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu tam bách vạn lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu lục bách vạn lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu thiên nhị bách vạn lý. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu nhất Phật quốc. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu lưỡng Phật quốc. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu tứ Phật quốc. Trung hữu Phật hạng trung quang minh chiếu bát Phật quốc.**

(經)中有佛項中光明照萬四百里。中有佛項中光明照二萬一千里。中有佛項中光明照四萬二千里。中有佛項中光明照八萬四千里。中有佛項中光明照十七萬里。中有佛項中光明照三十五萬里。中有佛項中光明照七十萬里。中有佛項中光明照百五十萬里。中有佛項中光明照三百萬里。中有佛項中光明照六百萬里。中有佛項中光明照千二百萬里。中有佛項中光明照一佛國。中有佛項中光明照兩佛國。中有佛項中光明照四佛國。中有佛項中光明照八佛國。

**(Kinh):** Trong đó có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu một vạn bốn trăm dặm, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu hai vạn



***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

*một ngàn dặm, có đức Phật trong đánh có ánh sáng chiếu bốn vạn hai ngàn dặm, có đức Phật trong đánh có ánh sáng chiếu tám vạn bốn ngàn dặm, có đức Phật trong đánh có ánh sáng chiếu mười bảy vạn dặm, có đức Phật trong đánh có ánh sáng chiếu một trăm hai mươi vạn dặm, có đức Phật trong đánh có ánh sáng chiếu ba trăm vạn dặm, có đức Phật trong đánh có ánh sáng chiếu sáu trăm vạn dặm, có đức Phật trong đánh có ánh sáng chiếu một ngàn hai trăm vạn dặm, có đức Phật trong đánh có ánh sáng chiếu một nước Phật, có đức Phật trong đánh có ánh sáng chiếu hai nước Phật, có đức Phật trong đánh có ánh sáng chiếu bốn nước Phật, có đức Phật trong đánh có ánh sáng chiếu tám nước Phật).*

***(Kinh) Trung hữu Phật hạ trung quang minh chiếu thập ngũ Phật quốc. Trung hữu Phật hạ trung quang minh chiếu tam thập Phật quốc. Trung hữu Phật hạ trung quang minh chiếu lục thập Phật quốc. Trung hữu Phật hạ trung quang minh chiếu bách nhị thập Phật quốc. Trung hữu Phật hạ trung quang minh chiếu ngũ bách Phật quốc. Trung hữu Phật hạ trung quang minh chiếu thiên Phật quốc. Trung hữu Phật hạ trung quang minh chiếu nhị thiên Phật quốc. Trung hữu Phật hạ trung quang minh chiếu tứ thiên Phật quốc. Trung hữu Phật hạ trung quang minh chiếu bát thiên Phật quốc. Trung hữu Phật hạ trung quang minh chiếu vạn lục thiên Phật quốc. Trung hữu Phật hạ trung quang minh chiếu tam vạn nhị thiên Phật quốc. Trung hữu Phật hạ trung quang minh chiếu lục vạn tứ thiên Phật quốc. Trung hữu Phật hạ trung quang minh chiếu thập tam vạn Phật quốc. Trung hữu Phật hạ trung quang minh chiếu nhị thập lục vạn Phật quốc. Trung hữu Phật hạ trung quang minh chiếu ngũ thập vạn Phật quốc. Trung hữu Phật hạ trung quang minh chiếu bách vạn Phật quốc. Trung hữu Phật hạ trung quang minh chiếu nhị bách vạn Phật quốc.***

*(經)中有佛項中光明照十五佛國。中有佛項中光明照三十佛國。中有佛項中光明照六十佛國。中有佛項中光明照百二十佛國。中有佛項中光明照五百佛國。中有佛項中光明照千佛國。中有佛項中光明照二千佛國。中有佛項中光明照四千佛國。中有佛項中光明照八千佛國。中有佛項中光明照萬六千佛國。中有佛項中光明照三萬二千佛國。中有佛項中光明照六萬四千佛國。中有佛項中光明照*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

十三萬佛國。中有佛項中光明照二十六萬佛國。中有佛項中光明照五十萬佛國。中有佛項中光明照百萬佛國。中有佛項中光明照二百萬佛國。

*(Kinh: Trong đó có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu mười lăm nước Phật, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu ba mươi nước Phật, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu sáu mươi nước Phật, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu một trăm hai mươi nước Phật, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu năm trăm nước Phật, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu hai ngàn nước Phật, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu bốn ngàn nước Phật, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu tám ngàn nước Phật, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu một vạn sáu ngàn nước Phật, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu ba vạn hai ngàn nước Phật, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu sáu vạn bốn ngàn nước Phật, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu mười ba vạn nước Phật, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu hai mươi sáu vạn nước Phật, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu năm mươi vạn nước Phật, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu một trăm vạn nước Phật, có đức Phật trong đảnh có ánh sáng chiếu hai trăm vạn nước Phật).*

**(Kinh) Phật ngôn:**

*- Bát phương thượng hạ vô ương số chư Phật, kỳ hạng trung quang minh sở chiếu, giai như thị dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật hạng trung quang minh, diễm chiếu thiên vạn Phật quốc. Sở dĩ chư Phật quang minh sở chiếu hữu viễn cận giả hà? Bổn tiên thế túc mạng, cầu đạo vi Bồ Tát thời, sở nguyện công đức, các tự hữu đại tiểu, chí kỳ nhiên hậu tác Phật thời, tất các tự đắc chi, thị cố linh quang minh chuyển bất đồng đẳng. Chư Phật oai thần đồng đẳng nhĩ, tự tại ý sở dực tác vi bất dực kế. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh, sở chiếu tối đại, chư Phật quang minh giai sở bất năng cập dã.*

*Phật xưng dự Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh: Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh cực thiện, thiện trung minh hảo thậm khoái vô tỷ, tuyệt thù vô cực dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh thù hảo, thắng ư nhật nguyệt chi minh, bách ức vạn bội dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh, chư Phật quang minh trung chi cực minh dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh, chư*

***Phật quang minh trung chi cực hảo dã.***

(經)佛言。八方上下無央數諸佛。其項中光明所照。皆如是也。無量清淨佛項中光明。焰照千萬佛國。所以諸佛光明所照有遠近者何。本前世宿命。求道為菩薩時。所願功德。各自有大小。至其然後作佛時。悉各自得之。是故令光明轉不同等。諸佛威神同等耳。自在意所欲作為不豫計。無量清淨佛光明。所照最大。諸佛光明皆所不能及也。佛稱譽無量清淨佛光明。無量清淨佛光明極善。善中明好甚快無比。絕殊無極也。無量清淨佛光明殊好。勝於日月之明。百億萬倍也。無量清淨佛光明。諸佛光明中之極明也。無量清淨佛光明。諸佛光明中之極好也。

***(Kinh: Đức Phật dạy:***

*- Vô số chư Phật ở mười phương đều có ánh sáng chiếu từ trong đảnh của chư Phật như vậy. Riêng ánh sáng trong đảnh của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh tỏa chiếu ngàn vạn cõi nước. Tại sao ánh sáng của chư Phật tỏa chiếu có gần, có xa? - Vốn do túc mạng đời trước, tùy theo công đức thế nguyện khi còn hành đạo Bồ Tát nên có lớn nhỏ khác nhau, cho đến lúc những vị ấy sau khi thành Phật, đạt mỗi điều nguyện khác nhau. Thế nên hào quang chiếu sáng không đồng nhau, tuy nhiên oai thần của chư Phật thì đồng nhau, ý tự tại và sự mong muốn hành động không thể nào biết được. Ánh sáng tỏa chiếu từ Phật Vô Lượng Thanh Tịnh vô cùng tối thắng, còn ánh sáng của chư Phật khác hoàn toàn không thể sánh kịp.*

*Đức Phật ca ngợi ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh: Ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh rất hoàn hảo. Trong ánh sáng hoàn hảo ấy, vô cùng hoan hỷ, không thể so sánh, nghĩa là tuyệt diệu thù thắng vô cùng cực. Ánh sáng thù thắng tốt đẹp của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh vượt hơn cả ánh sáng của mặt trăng, mặt trời gấp trăm vạn ức lần. Ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh cực sáng nhất trong những ánh sáng của chư Phật. Ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh tốt đẹp nhất trong những ánh sáng của chư Phật).*

***(Kinh) Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh, chư Phật quang minh trung chi cực hùng kiệt dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh, chư Phật quang minh trung chi khoái thiện dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh, chư Phật quang minh trung chi vương dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh, chư Phật quang***

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

*minh trung chi tối cực tôn dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh, chư Phật quang minh trung chi thọ minh vô cực. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh, diễm chiếu chư vô ương số thiên hạ u minh chi xứ giai thường minh, chư hữu nhân dân quyền phi nhuyển động chi loại, mạc bất kiến Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh. Kiến Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh, mạc bất từ tâm hoan hỷ giả. Thế gian chư hữu tâm dật, sân nộ, ngu si, kiến Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh, mạc bất tác thiện giả. Chư Nê Lê, cảm thú, tiết lệ, khảo lược cần khổ chi xứ, kiến Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh chí, giai hựu chi bất đắc phục trị, tử hậu mạc bất đắc giải thoát ưu khổ giả dã.*

(經)無量清淨佛光明。諸佛光明中之極雄傑也。無量清淨佛光明。諸佛光明中之快善也。無量清淨佛光明。諸佛光明中之王也。無量清淨佛光明。諸佛光明中之最極尊也。無量清淨佛光明。諸佛光明中之壽明無極。無量清淨佛光明。焰照諸無央數天下幽冥之處皆常明。諸有人民蜎飛蠕動之類。莫不見無量清淨佛光明。見無量清淨佛光明。莫不慈心歡喜者。世間諸有婬嫉瞋怒愚癡。見無量清淨佛光明。莫不作善者。諸泥犁禽獸薛荔。考掠勤苦之處。見無量清淨佛光明至。皆休止不得復治。死後莫不得解脫憂苦者也。

(Kinh: Ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh hùng vĩ nhất trong những ánh sáng của chư Phật. Ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh hoan hỷ an lạc nhất trong những ánh sáng của chư Phật. Ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh là vua trong những ánh sáng của chư Phật. Ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh lâu dài vô tận nhất trong những ánh sáng của chư Phật. Ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh thường sáng soi đến tất cả những chỗ tối tăm sâu thẳm của vô số giống loại, từ loài người cho đến những loài côn trùng nhỏ nhất đều được thấy ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh. Chúng sanh nào được thấy ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, không ai mà không sanh tâm Từ và hoan hỷ. Những kẻ tâm dục, sân hận, ngu si trong thế gian mà thấy ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, họ sẽ trở thành người tốt. Những nơi đầy rẫy sự đau khổ như bị tra khảo, đánh đập, đày đọa trong chốn địa ngục, súc sanh mà được thấy ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh chiếu đến thì những chúng sanh nơi đó sẽ được nhẹ nhàng, chấm dứt mọi khổ đau và sau khi chết sẽ được thoát khỏi mọi sự đau khổ, lo âu).

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

**(Kinh) Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh danh văn bát phương thượng hạ, vô cùng vô cực vô ương số Phật quốc, chư thiên nhân dân mặc bất văn tri, văn tri giả mặc bất đắc quá độ giả.**

**Phật ngôn:**

**- Ngã bất độc xưng dự Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh dã, bát phương thượng hạ vô ương số chư Phật, Bích Chi Phật, Bồ Tát, A La Hán, sở xưng dự giai như thị.**

**Phật ngôn:**

**- Kỳ hữu nhân dân thiện nam tử thiện nữ nhân, văn Vô Lượng Thanh Tịnh Phật thanh, xưng dự quang minh, như thị triêu mộ, thường xưng dự kỳ quang minh minh hảo, chí tâm bất đoạn tuyệt, tại tâm sở dục nguyện vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, khả đắc vi chư Bồ Tát, A La Hán sở tôn kính, trí huệ dũng mãnh. Nhược kỳ nhiên hậu tác Phật giả, diệc đương phục vi bát phương thượng hạ vô ương số Bích Chi Phật, Bồ Tát, A La Hán, sở xưng dự quang minh diệc đương phục như thị. Tắc chúng tỳ-kheo tăng, chư Bồ Tát, A La Hán, chư thiên đế vương nhân dân, văn chi giai hoan hỷ dũng dục, mặc bất tán thân giả.**

**(經)無量清淨佛光明名聞八方上下。無窮無極無央數佛國。諸天人民莫不聞知。聞知者莫不得過度者。佛言。我不獨稱譽無量清淨佛光明也。八方上下無央數諸佛。辟支佛。菩薩。阿羅漢。所稱譽皆如是。佛言。其有人民善男子善女人。聞無量清淨佛聲。稱譽光明。如是朝暮。常稱譽其光明明好。至心不斷絕。在心所欲願往生無量清淨佛國。可得為諸菩薩。阿羅漢所尊敬。智慧勇猛。若其然後作佛者。亦當復為八方上下無央數。辟支佛。菩薩。阿羅漢。所稱譽光明。亦當復如是。則眾比丘僧。諸菩薩。阿羅漢。諸天帝王人民。聞之皆歡喜踊躍。莫不讚歎者。**

**(Kinh: Ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh lan truyền khắp mười phương vô cùng, vô tận, vô số cõi nước. Chư thiên, loài người, ai ai cũng đều nghe biết. Đã nghe biết rồi, không ai mà không được Phật hóa độ.**

**Đức Phật dạy:**

**- Không phải chỉ có riêng Ta ca ngợi ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, mà khắp cả mười phương vô số chư Phật, Bích Chi Phật, Bồ Tát, A La Hán... cũng đều ca ngợi như vậy.**

**Đức Phật dạy:**

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

- Có thiện nam, thiện nữ nào nghe âm thanh ca ngợi ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh như vậy, suốt ngày luôn ca ngợi ánh sáng hoàn thiện ấy, chí tâm tha thiết không ngừng nghỉ, tâm mong cầu được sanh đến cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, những người đó sẽ được chư Phật, A La Hán tôn kính và được trí huệ dững mãi. Nếu những người đó về sau được thành Phật, cũng sẽ được khắp mười phương vô số Bích Chi Phật, Bồ Tát, A La Hán ca ngợi ánh sáng tốt đẹp như vậy. Các chúng tỳ-kheo tăng, chư Bồ Tát, A La Hán, chư thiên, đế vương, nhân dân nghe danh của vị Phật này cũng đều hân hoan vui mừng, ca ngợi tán thán).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Ngã đạo Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh, thù hảo nguy nguy xung dự khoái thiện, trú dạ nhất kiếp thượng vị cánh dã, ngã dẫn vị nhược tào tiểu thuyết chi nhĩ.

Phật thuyết Vô Lượng Thanh Tịnh, vì Bồ Tát cầu sách, đắc thị nhị thập tứ nguyện. Thời A Xà Thế vương thái tử, dĩ ngũ bách đại trưởng giả Ca La Việt tử, các trì nhất kim hoa cái, tiền thượng Phật dĩ, tất khước tọa nhất diện thánh kinh. A Xà Thế vương thái tử, cập ngũ bách trưởng giả tử, văn Vô Lượng Thanh Tịnh Phật nhị thập tứ nguyện, giai đại hoan hỷ dưng được, tâm trung câu nguyện ngôn: ‘Linh ngã đẳng hậu tác Phật thời, giai như Vô Lượng Thanh Tịnh Phật’.

**Phật tắc tri chi, cáo chư tỳ-kheo tăng:**

- Thị A Xà Thế vương thái tử, cập ngũ bách trưởng giả tử, khước hậu vô vương số kiếp, giai đương tác Phật như Vô Lượng Thanh Tịnh Phật.

**Phật ngôn:**

- Thị A Xà Thế vương thái tử, ngũ bách trưởng giả tử, tác Bồ Tát đạo dĩ lai vô vương số kiếp, giai các cúng dường tứ bách ức Phật dĩ, kim phục lai cúng dường ngã. Thị A Xà Thế vương thái tử, cập ngũ bách nhân đẳng, giai tiền thế Ca Diếp Phật thời, vì ngã tác đệ tử, kim giai phục hội thị cộng tương trị dã.

(經)佛言。我道無量清淨佛光明。殊好巍巍稱譽快善。晝夜一劫尚未竟也。我但為若曹小說之耳。佛說無量清淨。為菩薩求索。得是二十四願。時阿闍世王太子。與五百大長者迦羅越子。各持一金華蓋。前上佛已。悉却坐一面聽經。阿闍世王太子。及五百長者

***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

子。聞無量清淨佛二十四願。皆大歡喜踊躍。心中俱願言。令我等後作佛時。皆如無量清淨佛。佛則知之。告諸比丘僧。是阿闍世王太子。及五百長者子。却後無央數劫。皆當作佛如無量清淨佛。佛言。是阿闍世王太子。五百長者子。作菩薩道已來無央數劫。皆各供養四百億佛已。今復來供養我。是阿闍世王太子。及五百人等。皆前世迦葉佛時。為我作弟子。今皆復會是共相值也。

***(Kinh: Đức Phật dạy:***

*- Ta chỉ nêu lên một vài nét tiêu biểu mà thôi, chứ nói về sự tốt đẹp thù thắng và ca ngợi sự an vui hoàn hảo, ánh sáng chói lợi rực rỡ của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh suốt ngày đêm trọn một kiếp cũng còn chưa hết.*

*Đức Phật nói về Phật Vô Lượng Thanh Tịnh khi cầu đạo Bồ Tát đạt hai mươi bốn lời nguyện này. Lúc bảy giờ thái tử A Xà Thế cùng năm trăm đại trưởng giả thiên nam, mỗi người cầm một lọng hoa bằng vàng đem dâng lên đức Phật, rồi tất cả cùng ngồi qua một bên nghe kinh. Thái tử A Xà Thế cùng năm trăm vị trưởng giả nghe hai mươi bốn lời nguyện của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh đều rất hân hoan vui mừng. Họ thầm nguyện trong tâm: ‘Nguyện cho chúng con sau khi thành Phật đều được như Phật Vô Lượng Thanh Tịnh’.*

*Đức Phật biết ý nguyện của họ nên bảo các thầy tỳ-kheo:*

*- Thái tử A Xà Thế và năm trăm vị trưởng giả này, nơi vô số kiếp về sau sẽ được làm Phật như Phật Vô Lượng Thanh Tịnh.*

*Đức Phật dạy:*

*- Thái tử A Xà Thế và năm trăm vị trưởng giả này tu Bồ Tát đạo từ trước đến nay trải qua vô số kiếp, mỗi người đều đã cúng dường bốn trăm ức đức Phật, nay lại đến cúng dường Ta. Thái tử A Xà Thế cùng năm trăm vị này - vào thời đức Phật Ca Diếp - đời trước là đệ tử của Ta, nay trở lại cùng gặp gỡ nơi đây).*

***(Kinh) Tắc chư tỳ-kheo tăng, văn Phật ngôn giai tâm dũng được, mạc bất hoan hỷ giả.***

***Phật cáo A Nan:***

***- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác Phật dĩ lai, phàm thập bát kiếp<sup>1</sup>, sở cư quốc danh Tu Ma Đề, chánh tại Tây phương, khứ thị***

---

<sup>1</sup> Đúng ra phải là “thập tiểu kiếp”, vì tôn trọng kinh văn nên để nguyên.

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

*Diêm Phù Lợi địa giới, thiên ức vạn Tu Di Sơn Phật quốc, kỳ quốc địa giai tự nhiên thất bảo: Kỳ nhất bảo giả, danh bạch ngân. Nhị bảo giả, danh hoàng kim. Tam bảo giả, thủy tinh. Tứ bảo giả, lưu ly. Ngũ bảo giả, san hô. Lục bảo giả, hổ phách. Thất bảo giả, xa cừ. Thị thất bảo giai dĩ tự cộng vi địa, khoáng đẳng thậm đại vô cực, giai tự tương tham chuyển tương nhập trung, các tự hỗn hoàng tham quang cực minh, tự nhiên nhuễn thậm thù hảo vô tỷ. Như kỳ thất bảo địa, chư bát phương thượng hạ chúng bảo trung tinh, đô tự nhiên chi hợp hội cộng hóa sanh nhĩ. Kỳ bảo tỷ như đệ Lục Thiên thượng chi thất bảo dã. Kỳ quốc trung vô hữu Tu Di sơn, kỳ nhật, nguyệt, tinh thần. Đệ nhất Tứ Thiên Vương, đệ nhị Đạo Lợi Thiên, giai tại hư không trung.*

(經)則諸比丘僧。聞佛言皆心踊躍。莫不歡喜者。佛告阿難。無量清淨佛作佛已來。凡十八[小]劫。所居國名須摩提。正在西方。去是閻浮利地界。千億萬須彌山佛國。其國地皆自然七寶。其一寶者名白銀。二寶者名黃金。三寶者水精。四寶者琉璃。五寶者珊瑚。六寶者虎珀。七寶者車磔。是七寶皆以自共為地。曠蕩甚大無極。皆自相參轉相入中。各自焜煌參光極明。自然軟甚姝好無比。如其七寶地。諸八方上下眾寶中精。都自然之合會共化生耳。其寶比如第六天上之七寶也。其國中無有須彌山。其日月星辰。第一四天王。第二忉利天。皆在虛空中。

(*Kinh*: Các thầy tỳ-kheo nghe đức Phật dạy như vậy, họ vô cùng sung sướng hân hoan.

*Đức Phật bảo A Nan:*

- *Đức Phật Vô Lượng Thanh Tịnh thành Phật đến nay trải qua mười tiểu kiếp, Ngài ở nước Tu Ma Đề, ngay tại phương Tây, cách thế giới Diêm Phù Lợi và cõi nước Tu Di Sơn ngàn vạn ức. Cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh hoàn toàn bằng bảy báu tự nhiên: Một là Bạch ngân. Hai là Hoàng kim. Ba là Thủy tinh. Bốn là Lưu ly. Năm là San hô. Sáu là Hổ phách. Bảy là Xa cừ. Bảy báu này tự tạo thành mặt đất vô cùng rộng rãi mênh mông, chúng tự xen nhau, hòa lẫn với nhau. Ánh sáng rực rỡ của từng loại tự hòa hợp tạo thành ánh sáng tuyệt diệu. Đất báu mịn màng tự nhiên và rất đặc thù tốt đẹp, không gì sánh được. Đất quý báu, tốt đẹp như vậy được kết thành bởi những trân bảo trong khắp mười phương. Chúng tự nhiên hợp lại và cùng hóa sanh như vậy. Trân bảo ấy sánh bằng bảy báu của tầng trời thứ sáu. Trong nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh không có núi Tu Di. Mặt trời, mặt trăng, sao tinh tú*



*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

ở cõi này là đệ nhất Tứ Thiên Vương, đệ nhị Đạo Lợi Thiên đều ở trong hư không).

**(Kinh)** Kỳ quốc độ vô hữu đại hải thủy, diệc vô tiểu hải thủy, vô giang hà hoàn thủy dã, diệc vô sơn lâm kê cốc, vô hữu u minh chi xứ. Kỳ quốc thất bảo địa giai bình chánh, vô hữu Nê Lê, cầm thú, ngạ quỷ, quyền phi nhuyển động chi loại dã, vô A Tu Luân, chư long quỷ thần dã. Chung vô hữu đại vũ thời, diệc vô Xuân Hạ Thu Đông dã, diệc vô hữu đại hàn, diệc bất đại nhiệt, thường hòa điều trung thích thậm khoái thiện vô tỷ. Giai hữu vạn chủng tự nhiên chi vật, bách vị ẩm thực, ý dục hữu sở đắc, tắc tự nhiên tại tiền, ý bất dụng giả, tắc tự nhiên hóa khứ. Tỷ như đệ Lục Thiên thượng tự nhiên chi vật, tứ nhược tự nhiên tắc giai tùy ý. Kỳ quốc trung tất chư Bồ Tát, A La Hán, vô hữu phụ nữ, thọ mạng cực thọ. Thọ diệc vô ương số kiếp, nữ nhân vãng sanh giả, tắc hóa sanh giai tác nam tử. Dẫn hữu Bồ Tát, A La Hán vô ương số, tất giai đồng thị triệt thính, tất dao tương kiến, dao tương chiêm vọng, dao tương văn ngữ thanh. Tất giai cầu đạo thiện giả, đồng nhất chủng loại vô hữu dị nhân dã.

(經)其國土無有大海水。亦無小海水。無江河洹水也。亦無山林溪谷。無有幽冥之處。其國七寶地皆平正。無有泥犁禽獸餓鬼。蜎飛蠕動之類也。無阿須倫諸龍鬼神也。終無有大雨時。亦無春夏秋冬也。亦無有大寒。亦不大熱。常和調中適甚快善無比。皆有萬種自然之物。百味飲食。意欲有所得。則自然在前。意不用者。則自然化去。比如第六天上自然之物。恣若自然則皆隨意。其國中悉諸菩薩阿羅漢。無有婦女。壽命極壽。壽亦無央數劫。女人往生者。則化生皆作男子。但有菩薩阿羅漢無央數。悉皆洞視徹聽。悉遙相見。遙相瞻望。遙相聞語聲。悉皆求道善者。同一種類無有異人也。

**(Kinh):** Mặt đất ở cõi này không có biển lớn, cũng không có biển nhỏ, không có sông lớn, sông nhỏ, cũng không có núi, rừng, khe, hang; không có chỗ tối tăm u ám. Mặt đất bảy báu ở cõi này đều bằng phẳng, không có địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh và những loại côn trùng nhỏ nhít. Không có A Tu Luân và các loài rồng, quỷ, thần. Không bao giờ có mưa lớn, cũng chẳng có bốn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông. Không có thời tiết quá nóng hay quá lạnh, khí hậu luôn ôn hòa dễ chịu, vô cùng sung sướng không gì sánh được. Nơi cõi này vạn vật sanh ra tự nhiên, thức ăn thức

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

uống có trăm vị ngon, ý muốn thế nào thì được thế ấy, chúng sẽ hiện ngay trước mặt; ý không muốn dùng nữa thì tự nhiên nó biến mất. Ví như vật tự nhiên ở tầng trời thứ sáu, tùy ý thích thế nào thì chúng tự nhiên có đầy đủ. Trong cõi này đều là các bậc Bồ Tát, A La Hán, không có phụ nữ. Mạng sống rất trường thọ, tuổi thọ cũng vô số kiếp. Người nữ được vãng sanh đều hóa sanh làm thân nam. Ở cõi này chỉ có vô số Bồ Tát, A La Hán mà thôi, tất cả đều thông huệ, thấu triệt tất cả và nhìn xa, nghe rõ, ở cách xa vẫn trông thấy nhau được, từ xa vẫn nghe rõ âm thanh, ngôn ngữ của nhau, đều cùng mong cầu đạo toàn thiện, đồng một giống loại, không có người khác).

**(Kinh) Kỳ chư Bồ Tát, A La Hán, diện mục giai đoan chánh, thanh khiết tuyệt hảo, tất đồng nhất sắc, vô hữu thiên xú ác giả. Chư Bồ Tát, A La Hán, giai tài mãnh hiệt huệ. Kỳ sở y phục, giai y tự nhiên chi y, đô tâm trung sở niệm, thường niệm đạo đức, kỳ sở dục ngữ ngôn, tiên giai dự tương tri ý. Kỳ sở niệm ngôn đạo, thường thuyết ngũ sự. Kỳ quốc trung chư Bồ Tát, A La Hán, tự cộng tương dữ ngữ ngôn, triếp thuyết kinh đạo, chung bất thuyết tha dư chi ác. Kỳ ngữ ngôn âm hưởng, như tam bách chung thanh, giai tương kính ái, vô hữu tương tăng giả, giai tự dĩ trưởng ấu thượng hạ, tiên hậu ngôn chi, đô cộng vãng hội dĩ nghĩa nhi lễ, chuyển tương kính sự như huynh như đệ. Dĩ nhân lý nghĩa, bất vọng động tác, ngôn ngữ nhi thành, chuyển tương giáo lệnh, bất tương vi lệ, chuyển tương thừa thọ, giai tâm khiết tịnh vô sở tham mộ, chung vô hữu dâm dật, sân nộ chi tâm, ngu si chi thái dã. Vô hữu tà tâm niệm phụ nữ ý dã, tất trí huệ dũng mãnh, hòa tâm hoan lạc.**

(經)其諸菩薩阿羅漢。面目皆端正。清潔絕好。悉同一色。無有偏醜惡者。諸菩薩阿羅漢。皆才猛點慧。其所衣服。皆衣自然之衣。都心中所念。常念道德。其所欲言。便皆豫相知意。其所念言道。常說五事。其國中諸菩薩阿羅漢。自共相與語言。輒說經道。終不說他餘之惡。其語言音響。如三百鍾聲。皆相敬愛。無有相憎者。皆自以長幼上下。先後言之。都共往會以義而禮。轉相敬事如兄如弟。以仁履義。不妄動作。言語而誠。轉相教令。不相違戾。轉相承受。皆心潔淨無所貪慕。終無有姪妹瞋怒之心。愚癡之態也。無有邪心念婦女意也。悉智慧勇猛。和心歡樂。

**(Kinh: Những vị Bồ Tát, A La Hán ở đây có diện mạo đoan**

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

chánh, vô cùng phương phi thanh khiết, đồng một sắc diện và không có tướng xấu ác. Các vị Bồ Tát, A La Hán này đều thông minh trí huệ và tài giỏi, hùng mạnh. Y phục ở cõi này đều là y phục tự nhiên, do tâm nghĩ đến nhưng thường nghĩ đạo đức. Những điều người khác chưa nói thành lời đều có thể dự đoán biết ý của họ. Nếu người ấy nghĩ nói về đạo thì họ sẽ thường nói về năm pháp uẩn. Các vị Bồ Tát, A La Hán trong nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh tự nói với nhau bằng một loại ngôn ngữ và chỉ nói kinh đạo, ngoài ra không bao giờ nói những điều ác của người khác. Âm vang ngôn ngữ của họ như ba trăm tiếng đại hồng chung, ai nghe cũng kính mến, không thể nào ghét được. Ngôn ngữ của họ tùy theo già trẻ, cao thấp, theo trình tự mà nói, qua lại với nhau bằng nghĩa mà có lễ, tôn trọng lẫn nhau như anh em, đối đãi nhau bằng nhân nghĩa, không hành động sai lầm và nói lời thành thật khuyên dạy lẫn nhau, không có sự chông trái nhau mà hòa nhã vâng lời nhau. Tâm của họ trong sạch, không có tham luyến, không bao giờ có tâm dâm dục, giận dữ và trạng thái ngu si. Họ không có tâm tà, ý nghĩ đến phụ nữ. Trí huệ hoàn toàn mạnh mẽ, tâm vui vẻ ôn hòa).

**(Kinh) Hảo hỷ kinh đạo giai tự tri kỳ tiền thế sở tùng lai sanh, ưc vạn kiếp thế thời túc mạng thiện ác tồn vong, hiện tại khước tri vô cực. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật sở khả giáo thọ giảng đường tinh xá, giai phục tự nhiên thất bảo. Kim ngân, thủy tinh, lưu ly, bạch ngọc, hổ phách, xa cừ, tự cộng chuyển tương thành dã, thậm xu minh hảo tuyệt xu vô tỷ. Diệc vô hữu tác giả, diệc bất tri sở tùng lai, diệc vô hữu trì lai giả, diệc vô sở tùng khứ. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật sở nguyện đức trọng, kỳ nhân tác thiện cố, luận kinh ngữ nghĩa, thuyết kinh hành đạo, giảng hội kỳ trung, tự nhiên hóa sanh nhĩ. Kỳ giảng đường tinh xá, giai phục hữu thất bảo lâu quán lan thuần. Phục dĩ kim ngân, thủy tinh, lưu ly, bạch ngọc, hổ phách, xa cừ, vi anh lạc. Phục dĩ bạch châu, minh nguyệt châu, ma-ni châu vi giao lạc, phú cái kỳ thượng, giai tự tác ngữ âm thanh, âm thanh thậm xu vô tỷ.**

(經)好喜經道皆自知其前世所從來生。億萬劫世時宿命善惡存亡。現在却知無極。無量清淨佛所可教授講堂精舍。皆復自然七寶。金銀。水精。琉璃。白玉。虎珀。車磔。自共轉相成也。甚殊明好絕殊無比。亦無有作者。亦不知所從來。亦無有持來者。亦無所從去。無量清淨佛所願德重。其人作善故。論經語義。說經行

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

道。講會其中。自然化生耳。其講堂精舍。皆復有七寶樓觀欄楯。復以金銀。水精。琉璃。白玉。虎珀。車磔。為瓔珞。復以白珠明月珠摩尼珠為交絡。覆蓋其上。皆自作五音聲。音聲甚殊無比。

*(Kinh: Vui thích kinh đạo. Họ tự biết đời trước và cội nguồn nơi họ sanh ra hay tiền thân từ vạn ức kiếp, sự thiện ác mắt còn, cho đến biết tận cùng cả đời sống hiện tại. Tinh xá, giảng đường, chỗ giảng dạy của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh đều được làm bằng bảy loại báu tự nhiên như: Kim ngân, thủy tinh, lưu ly, bạch ngọc, hổ phách, xa cừ... rất sáng đẹp tuyệt vời, không gì sánh được. Không có ai tạo tác, cũng không biết chúng có từ đâu, ai đem chúng đến và rồi chúng sẽ đi đâu? Do sở nguyện nhiều phước đức của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh cho nên người ở cõi ấy chỉ làm điều thiện, luận kinh nói nghĩa, giảng kinh hành đạo. Trong hội giảng của Phật tự nhiên hóa sanh như vậy. Tinh xá, giảng đường của Phật đều có lan can chung quanh bằng bảy báu: Kim ngân, thủy tinh, lưu ly, bạch ngọc, hổ phách, xa cừ... làm màn giảng. Ngọc trắng, ngọc minh nguyệt, ngọc ma-ni làm màn lưới, bên trên có lọng che. Tự chúng tạo thành năm âm thanh và những âm thanh ấy rất vi diệu, không gì sánh được).*

*(Kinh) Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, chư Bồ Tát, A La Hán sở cư xá trạch, giai phục dĩ thất bảo kim ngân, thủy tinh, lưu ly, san hô, hổ phách, xa cừ, mã não, hóa sanh chuyển cộng tương thành dã. Kỳ xá trạch giai tất các hữu thất bảo lâu quán lan thuẫn. Phục dĩ kim ngân, thủy tinh, lưu ly, bạch ngọc, hổ phách, xa cừ, vi anh lạc. Phục dĩ bạch châu, minh nguyệt châu, ma-ni châu vi giao lạc, phú cái kỳ thượng, giai các phục tự tác ngũ âm thanh. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật giảng đường tinh xá, cập chư Bồ Tát, A La Hán sở cư, thất bảo xá trạch trung ngoại nội xức xức, giai phục tự nhiên lưu tuyền thủy dục trì. Kỳ dục trì giả, giai phục dĩ tự nhiên thất bảo. Thất bảo câu sanh kim ngân, thủy tinh, lưu ly, san hô, hổ phách, xa cừ, chuyển cộng tương thành dã. Thủy để sa giai phục dĩ thất bảo, kim ngân, thủy tinh, lưu ly, san hô, hổ phách, xa cừ dã.*

(經)無量清淨佛國。諸菩薩阿羅漢所居舍宅。皆復以七寶金銀水精。琉璃。珊瑚。虎珀。車磔。馬瑙。化生轉共相成也。其舍宅皆悉各有七寶樓觀欄楯。復以金銀。水精。琉璃。白玉。虎珀。車磔。為瓔珞。復以白珠。明月珠。摩尼珠。為交絡。覆蓋其上。皆

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

各復自作五音聲。無量清淨佛講堂精舍。及諸菩薩阿羅漢所居。七寶舍宅中外內處處。皆復自然流泉水浴池。其浴池者。皆復以自然七寶。七寶俱生金銀。水精。琉璃。珊瑚。虎珀。車磔。轉共相成也。水底沙皆復以七寶。金銀。水精。琉璃。珊瑚。虎珀。車磔也。

*(Kinh: Chỗ ở, nhà cửa... của các vị Bồ Tát, A La Hán ở cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh đều do bảy báu: Kim ngân, thủy tinh, lưu ly, san hô, hổ phách, xa cừ, mã não hóa thành. Nhà cửa của mỗi người đều có bảy báu làm lan can chung quanh. Lại dùng kim ngân, thủy tinh, lưu ly, bạch ngọc, hổ phách, xa cừ, làm màn giăng. Ngọc trắng, ngọc minh nguyệt, ngọc ma-ni làm màn lưới, bên trên có lọng che. Mỗi châu báu như vậy đều tạo thành năm âm thanh. Tinh xá, giăng đường của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và chỗ ở của các Bồ Tát, A La Hán từ trong ra ngoài, ở khắp mọi nơi trong những căn nhà bằng bảy báu đều có ao, hồ, suối, khe, nước chảy tự nhiên. Những ao hồ này đều do bảy báu tự nhiên như: Kim ngân, thủy tinh, lưu ly, hổ phách, xa cừ... cùng nhau tạo thành. Cát ở dưới đáy ao hồ này cũng bằng bảy báu: Kim ngân, thủy tinh, lưu ly, san hô, hổ phách, xa cừ).*

*(Kinh) Hữu thuần bạch ngân trì giả, kỳ thủy để sa giai hoàng kim dã. Trung hữu thuần hoàng kim trì giả, kỳ thủy để sa giai bạch ngân dã. Trung hữu thuần thủy tinh trì giả, kỳ thủy để sa giai lưu ly dã. Trung hữu thuần lưu ly trì giả, kỳ thủy để sa giai thủy tinh dã. Trung hữu thuần san hô trì giả, kỳ thủy để sa giai hổ phách dã. Trung hữu thuần hổ phách trì giả, kỳ thủy để sa giai san hô dã. Trung hữu thuần xa cừ trì giả, kỳ thủy để sa giai mã não dã. Trung hữu thuần mã não trì giả, kỳ thủy để sa giai xa cừ dã, Trung hữu thuần bạch ngọc trì giả, kỳ thủy để sa giai tử ma kim dã. Trung hữu thuần tử ma kim trì giả, kỳ thủy để sa giai bạch ngọc dã. Trung phục hữu nhị bảo cộng tác nhất trì giả, kỳ thủy để sa giai kim ngân dã. Trung phục hữu tam bảo cộng tác nhất trì giả, kỳ thủy để sa giai kim ngân thủy tinh dã. Trung phục hữu tứ bảo cộng tác nhất trì giả, kỳ thủy để sa kim ngân thủy tinh lưu ly dã.*

*(經)有純白銀池者。其底沙皆黃金也。中有純黃金池者。其水底沙皆白銀也。中有純水精池者。其水底沙皆琉璃也。中有純琉璃池者。其水底沙皆水精也。中有純珊瑚池者。其水底沙皆虎珀也。*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

中有純虎珀池者。其水底沙皆珊瑚也。中有純車磔池者。其水底沙皆馬瑙也。中有純馬瑙池者。其水底沙者皆車磔也。中有純白玉池者。其水底沙者皆紫磨金也。中有純紫磨金池者。其水底沙者皆白玉也。中復有二寶共作一池者。其水底沙者皆金銀也。中復有三寶共作一池者。其水底沙者皆金銀水精也。中復有四寶共作一池者。其水底沙金銀水精琉璃也。

*(Kinh: Có ao thuần là bạch ngân, cát dưới đáy ao toàn là vàng. Có ao thuần bằng vàng, cát ở dưới đáy ao toàn là bạch ngân. Có ao thuần bằng thủy tinh, cát dưới đáy ao toàn là lưu ly. Có ao thuần bằng lưu ly, cát dưới đáy ao toàn là thủy tinh. Có ao thuần bằng san hô, cát dưới đáy ao toàn là hổ phách. Có ao thuần bằng hổ phách, cát dưới đáy ao toàn là san hô. Có ao thuần bằng xa cừ, cát dưới đáy ao toàn là mã não. Có ao thuần bằng mã não, cát dưới đáy ao toàn là xa cừ. Có ao thuần bằng bạch ngọc, cát dưới đáy ao toàn là vàng ròng. Có ao thuần bằng vàng ròng, cát dưới đáy ao toàn là bạch ngọc. Có hai thứ châu báu cùng tạo thành một cái ao, cát dưới đáy ao toàn là kim ngân. Có ba thứ châu báu cùng tạo thành một cái ao, cát dưới đáy ao toàn là kim ngân, thủy tinh. Có bốn thứ châu báu cùng tạo thành một cái ao, cát dưới đáy ao toàn là kim ngân, thủy tinh, lưu ly).*

***(Kinh) Trung phục hữu ngũ bảo cộng tác nhất trì giả, kỳ thủy để sa giai kim ngân, thủy tinh, lưu ly, san hô, hổ phách dã. Trung phục hữu lục bảo cộng tác nhất trì giả, kỳ thủy để sa giai kim ngân, thủy tinh, lưu ly, san hô, hổ phách, xa cừ dã. Trung phục hữu thất bảo cộng tác nhất trì giả, kỳ thủy để sa giai kim ngân, thủy tinh, lưu ly, san hô, hổ phách, xa cừ, mã não dã. Kỳ dục trì trung hữu trường tứ thập lý giả. Trung hữu trì trường bát thập lý giả. Trung hữu trì trường bách lục thập lý giả. Trung hữu trì trường tam bách nhị thập lý giả. Trung hữu trì trường lục bách tứ thập lý giả. Trung hữu trì trường thiên nhị bách bát thập lý giả. Trung hữu dục trì trường nhị thiên ngũ bách lục thập lý giả. Trung hữu dục trì trường ngũ thiên nhất bách nhị thập lý giả. Trung hữu dục trì trường vạn nhị bách tứ thập lý giả. Trung hữu dục trì trường nhị vạn tứ bách bát thập lý giả, kỳ tung quảng các thích đẳng. Thị dục trì giả, giai chư Bồ Tát, A La Hán thường sở khả dục trì.***

(經)中復有五寶共作一池者。其水底沙皆金銀水精琉璃珊瑚虎

***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

珀也。中復有六寶共作一池者。其水底沙皆金銀水精琉璃珊瑚琥珀車磔也。中復有七寶共作一池者。其水底沙皆金銀水精琉璃珊瑚琥珀車磔馬磔也。其浴池中有長四十里者。中有池長八十里者。中有池長百六十里者。中有池長三百二十里者。中有池長六百四十里者。中有池長千二百八十里者。中有浴池長二千五百六十里者。中有浴池長五千一百二十里者。中有浴池長萬二百四十里者。中有浴池長二萬四百八十里者。其縱廣各適等。是浴池者。皆諸菩薩阿羅漢常所可浴池。

*(Kinh: Có năm thứ châu báu cùng tạo thành một cái ao, cát dưới đáy ao toàn là kim ngân, thủy tinh, lưu ly, san hô, hổ phách. Có sáu thứ châu báu cùng tạo thành một cái ao, cát dưới đáy ao toàn là kim ngân, thủy tinh, lưu ly, san hô, hổ phách, xa cừ. Có bảy thứ châu báu cùng tạo thành một cái ao, cát dưới đáy ao toàn là kim ngân, thủy tinh, lưu ly, san hô, hổ phách, xa cừ, mã não. Hồ tắm trong cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh có hồ dài bốn mươi dặm, có hồ dài tám mươi dặm, có hồ dài một trăm sáu mươi dặm, có hồ dài ba trăm hai mươi dặm, có hồ dài sáu trăm bốn mươi dặm, có hồ dài một ngàn hai trăm tám mươi dặm, có hồ dài hai ngàn năm trăm sáu mươi dặm, có hồ dài năm ngàn một trăm hai mươi dặm, có hồ dài một vạn hai trăm bốn mươi dặm, có hồ dài hai vạn bốn trăm tám mươi dặm. Chiều ngang và rộng của mỗi hồ cũng ngang bằng như vậy. Những hồ tắm này là nơi rất khả ái mà các Bồ Tát, A La Hán thường tắm gội).*

***(Kinh) Phật ngôn:***

***- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật dục trì, trường tứ vạn bát thiên lý, quảng diệp tứ vạn bát thiên lý. Kỳ dục trì giai thất bảo chuyển tự cộng tương thành, kỳ trì thủy để sa, giai phục dĩ thất bảo bạch châu, minh nguyệt châu, ma-ni châu dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, cập chư Bồ Tát, A La Hán dục trì trung thủy, giai thanh tịnh hương khiết, trung giai hữu hương, hoa, tất tự nhiên sanh bách chủng hoa, chủng chủng dị sắc, dị hương, hoa giai thiên diệp, chư hoa thậm hương vô tỷ, hương bất khả ngôn dã. Kỳ hoa hương giả, diệp phục phi thể gian chi hoa, phục thăng thiên thượng chi hoa. Thị hoa hương giả, bát phương thượng hạ chúng hoa hương trung tinh, tự nhiên sanh nhĩ, trì trung thủy lưu hành, chuyển tương quán chú. Trì trung thủy lưu diệp bất trì, diệp bất khoái, giai phục tự tác ngũ âm thanh.***

**Phật ngôn:**

**- Bát phương thượng hạ, vô ương số Phật quốc, chư thiên nhân dân cập quyền phi nhuyển động chi loại, chư sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc giả.**

(經)佛言。無量清淨佛浴池。長四萬八千里。廣亦四萬八千里。其浴池皆七寶轉自共相成。其池水底沙。皆復以七寶白珠明月珠摩尼珠也。無量清淨佛。及諸菩薩阿羅漢浴池中水。皆清淨香潔。中皆有香華。悉自然生百種華。種種異色異香。華皆千葉。諸華甚香無比。香不可言也。其華香者。亦復非世間之華。復勝天上之華。是華香者。八方上下眾華香中精。自然生耳。池中水流行。轉相灌注。池中水流亦不遲亦不駛。皆復自作五音聲。佛言。八方上下。無央數佛國。諸天人民及蜎飛蠕動之類。諸生無量清淨佛國者。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

**- Hồ tắm của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh dài bốn vạn tám ngàn dặm, rộng cũng tám vạn bốn ngàn dặm. Hồ tắm ấy được tạo thành bởi bảy báu, cát dưới đáy hồ cũng bằng bảy báu và ngọc trắng, ngọc minh nguyệt, ngọc ma-ni. Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và các Bồ Tát, A La Hán tắm nước trong hồ rất trong sạch, thơm tho, tinh khiết. Trong hồ ấy có trăm loại hoa thơm tự nhiên sanh ra, mỗi loại đều có màu sắc, hương thơm khác nhau, hoa có ngàn cánh, những đóa hoa này rất thơm, không gì có thể sánh được và không thể diễn tả bằng ngôn từ. Hương của những loài hoa này cũng chẳng phải như hoa của thế gian và nó còn đặc biệt hơn cả hoa trên trời. Hương của hoa này là sự tinh khiết của mùi hương các loài hoa trong khắp mười phương, tự nhiên chúng sanh ra như vậy. Nước trong hồ chảy tuôn thành dòng. Nước hồ chảy không nhanh không chậm và tự tạo thành năm âm thanh vi diệu.**

**Đức Phật dạy:**

**- Khắp mười phương vô số cõi Phật, chư thiên nhân dân và những loài côn trùng nhỏ nhít, tất cả sự sanh ra của muôn loài nơi cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh).**

**(Kinh) Đô giai ư thị thất bảo thủy trì liên hoa trung hóa sanh, tiện tác tự nhiên trường đại, diệc vô nhữ dưỡng chi giả, giai thực tự nhiên chi ẩm thực. Kỳ thân thể giả, diệc phi thể gian nhân chi thân thể dã, diệc phi thiên thượng nhân chi thân thể dã, giai tích chúng**



*thiện chi đức, tất thọ tự nhiên hư vô chi thân thể, thậm xu hảo vô tỷ.*

*Phật ngữ A Nan:*

*- Như thế gian bản cùng khát cái nhân, linh tại đế vương biên trụ giả, kỳ nhân diện mục hình mạo, hà đẳng loại hồ? Ninh loại đế vương diện mục hình mạo nhan sắc phủ?*

*A Nan ngôn:*

*- Giả linh sử tử tại đế vương biên trụ giả, kỳ diện mục hình trạng thậm xú ác bất hảo. Bất như đế vương diện mục hình loại xu hảo, bách thiên ức vạn bội dã, sở dĩ giả hà? Kiến khát nhân bản cùng khôn cực, ẩm thực vị tăng hữu mỹ thực thời dã. Ký ác thực bất năng đắc bảo thực, thực tài chi mạng, cốt tiết tương sanh trụ, vô sở dụng tự cấp, thường pháp vô hữu trừ, cơ ngạ hàn đông chinh chung sầu khổ, dẫn tọa kỳ tiền thể tức mạng vi nhân thời, ngu si vô trí, phú ích xan.*

(經)都皆於是七寶水池蓮華中化生。便則自然長大。亦無乳養之者。皆食自然之飲食。其身體者。亦非世間人之身體也。亦非天上人之身體也。皆積眾善之德。悉受自然虛無之身體。甚姝好無比。佛語阿難。如世間貧窮乞丐人。令在帝王邊住者。其人面目形貌。何等類乎。寧類帝王面目形貌顏色不。阿難言。假令使子在帝王邊住者。其面目形狀甚醜惡不好。不如帝王面目形類姝好。百千億萬倍也。所以者何。見乞人貧窮困極。飲食未曾有美食時也。既惡食不能得飽食。食裁支命。骨節相撐拄。無所用自給。常乏無有儲。飢餓寒凍恠怙愁苦。但坐其前世宿命為人時。愚癡無智富益慳。

*(Kinh: Đều được hóa sanh từ hoa sen nơi ao bảy báu, tự nhiên lớn lên, không cần được nuôi dưỡng bằng dòng sữa, ăn thực phẩm có tự nhiên. Thân thể của họ chẳng phải là thân thể của người thế gian, cũng chẳng phải là thân thể của người trên trời, và thân ấy được tích chứa bằng công đức thiện nên họ được thân thể hư không tự nhiên. Thân thể ấy vô cùng tốt đẹp, không gì sánh được.*

*Đức Phật bảo A Nan:*

*- Nếu như bảo kẻ hành khát khôn cùng trong thế gian đứng bên cạnh vị vua thì mặt mũi, hình dáng của người ấy thế nào? Có phải sắc diện, dáng dấp của người ấy cũng giống như vua?*

*Hiên giả A Nan thưa:*

*- Nếu như bảo người hành khát đứng bên cạnh vua thì mặt mũi của người ấy rất xấu xí, không giống như dáng dấp, mặt mũi rất xinh*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

đẹp của vua gấp trăm ngàn vạn ức lần. Vì sao? - Vì trông người hành khát thật là nghèo nàn, khốn khổ, chưa bao giờ được bữa ăn ngon. Thức ăn đã tẻ thì làm sao có thể no lòng? Vì ăn như vậy nên gân cốt, tay chân kẻ hành khát rã rời, đứng không vững. Vì không có gì để nuôi thân nên người ấy thường bị đói khát, thiếu thốn, bị rét công, sợ hãi, khổ sầu. Những người như vậy do đời trước ngu si thiếu trí huệ, giàu có mà ích kỷ tham lam).

**(Kinh) Hữu tài bất khăng từ ai, nhân hiền vi thiện bác ái thí dũ, dẫn dục đường đắc, tham tích ẩm thực, độc thực thị mỹ, bất tín thí thải hậu đắc thường báo dã. Phục bất tín tác thiện, hậu thế đắc kỳ phước. Mông lung hạng hằng, ích tác chúng ác, như thị thọ chung tài vật tận sách. Tổ vô ân đức, vô sở thị hổ, nhập ác đạo trung tọa chi thích khổ, nhiên hậu đắc xuất giải thoát. Kim sanh vi nhân, tác u hạ tiện bản gia tác tử, cường tượng nhân hình, trạng mạo thậm xú, y bị tẻ hoại, đon không độc lập, bất tế hình thể, khát cái sanh hoạt nhĩ, cơ hàn khốn khổ, diện mục luy liệt, bất loại nhân sắc, tọa kỳ tiền thế thân chi sở tác, thọ kỳ vương phạt, thị chúng kiến chi mạc thùy ai giả, khí quyên thị đạo bộc lộ tiêu sấu, hắc xú ác cực bất cập nhân nhĩ. Sở dĩ đế vương nhân trung độc tôn tối hảo giả hà? Giai kỳ tiền thế tức mạng vi nhân thời tác thiện, tín ái kinh đạo, bố thí ân đức, bác ái thuận nghĩa, từ nhân hỷ dũ, bất tham ẩm thực, dũ chúng cộng chi, vô sở di tích, đô vô vi tránh, đắc kỳ phước đức, thọ chung đức tùy bất cánh ác đạo. Kim sanh vi nhân, đắc sanh vương gia tự nhiên tôn quý, độc vương điển chủ, lâm chế nhân dân, vi nhân hùng kiệt. Diện mục khiết bạch, hòa nhan hảo sắc, thân thể đoan chánh, chúng cộng kính sự. Mỹ thực hảo y tùy tâm tứ ý, tại nhạo sở dục tự nhiên tại tiền, đô vô vi tránh. U nhân trung xu hảo, vô ưu khoái lạc, diện sắc quang trạch, cổ nãi nhĩ nhĩ.**

(經)有財不肯慈哀。仁賢為善博愛施與。但欲唐得。貪惜飲食獨食嗜美。不信施貸後得償報也。復不信作善後世得其福。蒙籠項佷益作眾惡。如是壽終財物盡索。素無恩德無所恃怙。入惡道中坐之適苦。然後得出解脫。今生為人。作於下賤貧家作子。強像人形。狀貌甚醜。衣被弊壞。單空獨立。不蔽形體。乞匄生活耳。飢寒困苦。面目羸劣。不類人色。坐其前世身之所作。受其殃罰。示眾見之莫誰哀者。棄捐市道暴露瘠瘦。黑醜惡極不及人耳。所以帝

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

王人中獨尊最好者何。皆其前世宿命為人時作善。信愛經道。布施恩德。博愛順義。慈仁喜與。不貪飲食。與眾共之。無所遺惜都無違諍。得其福德壽終德隨不更惡道。今生為人得生王家自然尊貴。獨王典主攬制人民為人雄傑。面目潔白和顏好色。身體端正眾共敬事。美食好衣隨心恣意。在樂所欲自然在前都無違諍。於人中姝好。無憂快樂面色光澤。故乃爾耳。

*(Kinh: Có của cải nhưng không có Từ tâm thương xót, không có nhân từ để làm việc thiện, thiếu lòng bác ái, bố thí nhưng lại muốn lợi nhiều về mình, tham tiếc ăn uống và chỉ muốn ăn ngon cho riêng mình. Họ không tin rằng: Bố thí rộng rãi, về sau sẽ được quả báo tốt; họ không tin là làm điều thiện đời sau sẽ được phước báo, mà lại mê muội, nhân tâm càng làm thêm những điều ác. Thế nên đến lúc họ qua đời, của cải tan tác, chẳng có chút ân đức làm sao có chỗ để cậy nhờ? Vì vậy họ bị rơi vào đường ác, nhận lấy khổ đau. Về sau được thoát khổ, sanh làm người lại ở nơi nhà bản cùng, hạ tiện, thân thể đen đui, tướng mạo xấu xí, y phục rách rưới, không đủ che thân, một mình cô quạnh, đời sống khốn cùng, đói lạnh khổ sở, mặt mày tiều tụy, chẳng giống loài người. Do nghiệp đời trước người đó đã tạo nên phải chịu hình phạt như vậy. Mọi người trông thấy ai mà chẳng xót thương! Những kẻ đó bị vất bỏ giữa phố chợ, đường sá, trần trụi xấu xí, đen đui xấu ác, chẳng giống loài người. Vì sao để vương lại là vị độc tôn, tốt đẹp nhất trong cõi người? Bởi vì đời trước họ là người chỉ làm việc thiện, tin kinh đạo, ân đức bố thí, sống với nghĩa tình bác ái, nhân từ hoan hỷ bố thí, không tham ăn uống, ban bố cho mọi loài không có tham tiếc và không chống trái. Những người được phước đức như vậy, lúc qua đời có phước nghiệp theo cùng nên không đọa vào đường ác. Đời nay sanh làm người được sanh vào nhà quý tộc, tôn quý tự nhiên. Chỉ có vua là bậc chúa tể mới chinh phục được nhân dân, là người hùng mạnh, có diện mạo trắng trẻo, dáng vẻ phương phi, thân thể đoan chánh, ai cũng tôn thờ. Họ được thức ăn ngon, y phục đẹp, tha hồ tùy ý ưa thích; tùy theo sự mong muốn, tự nhiên những vật dụng sẽ hiện ra không trái ý. Họ được sự tốt đẹp nhất trong cõi người, hạnh phúc an vui, sắc diện tươi sáng và mọi sự tốt đẹp như vậy).*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh Quyển Đệ Nhị**  
**無量清淨平等覺經卷第二**

**(Kinh) Phạt cáo A Nan:**

- Như đế vương, tuy là có diện mạo tốt đẹp nhất trong cõi người, nhưng nếu đứng bên cạnh Chuyển Luân Thánh Vương thì diện mạo, hình tướng của nhà vua ấy rất thô xấu, thể trạng nhà vua chẳng đẹp tí nào. Giống như người hành khất khi đứng bên cạnh vua vậy. Diện mạo xấu xí của nhà vua không bằng sắc diện đẹp đặc thù của Chuyển Luân Thánh Vương gấp trăm ngàn vạn ức lần. Như Chuyển Luân Thánh Vương đẹp tuyệt hảo nhất trong thiên hạ mà đứng bên cạnh thiên Đế Thích

*đương linh tại Già Ca Việt vương biên trụ giả, kỳ diện mạo hình mạo thậm xú ác, kỳ trạng bất hảo, tỷ như khất nhân tại đế vương biên trụ nhĩ. Đế vương diện xú, thượng phục bất như Già Ca Việt vương diện sắc xu hảo, bách thiên ức vạn bội dã. Như Già Ca Việt vương ư thiên hạ tuyệt hảo vô tỷ, đương linh tại đệ nhị Đao Lợi thiên Đế Thích biên trụ giả, kỳ diện mạo thậm xú bất hảo, thượng phục bất như thiên Đế Thích diện mạo đoan chánh xu hảo, bách thiên ức vạn bội dã. Như thiên Đế Thích linh tại đệ Lục Thiên vương biên trụ giả, kỳ diện mạo thậm xú bất hảo, thượng phục bất như đệ Lục Thiên vương diện mạo đoan chánh xu hảo, bách thiên ức vạn bội dã. Như đệ Lục Thiên vương linh tại Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc trung, chư Bồ Tát, A La Hán biên trụ giả, kỳ diện mạo thậm xú, thượng phục bất như Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc trung, chư Bồ Tát, A La Hán diện mạo đoan chánh xu hảo, bách thiên ức vạn bội dã.*

(經)佛告阿難若言是也。如帝王雖於人中好無比。當今在遮迦越王邊住者。其面目形貌甚醜惡其狀不好。比如乞人在帝王邊住耳。帝王面醜。尚復不如遮迦越王面色姝好。百千億萬倍也。如遮迦越王。於天下絕好無比。當今在第二忉利天帝釋邊住者。其面甚醜不好。尚復不如天帝釋面貌端正姝好。百千億萬倍也。如天帝釋。今在第六天王邊住者。其面貌甚醜不好。尚復不如第六天王面貌端正姝好。百千億倍也。如第六天王。今在無量清淨佛國中。諸菩薩阿羅漢邊住者。其面甚醜。尚復不如無量清淨佛國中。諸菩薩阿羅漢面貌端正姝好。百千億萬倍也。

**(Kinh: Đức Phật bảo A Nan:**

- Như đế vương, tuy là có diện mạo tốt đẹp nhất trong cõi người, nhưng nếu đứng bên cạnh Chuyển Luân Thánh Vương thì diện mạo, hình tướng của nhà vua ấy rất thô xấu, thể trạng nhà vua chẳng đẹp tí nào. Giống như người hành khất khi đứng bên cạnh vua vậy. Diện mạo xấu xí của nhà vua không bằng sắc diện đẹp đặc thù của Chuyển Luân Thánh Vương gấp trăm ngàn vạn ức lần. Như Chuyển Luân Thánh Vương đẹp tuyệt hảo nhất trong thiên hạ mà đứng bên cạnh thiên Đế Thích

***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

*Thích ở cõi trời Đao Lợi thứ hai thì diện mạo nhà vua rất xấu, không bằng diện mạo đóaan chánh tốt đẹp của thiên Đế Thích gấp trăm ngàn vạn ức lần. Như thiên Đế Thích đứng bên cạnh đệ Lục Thiên vương thì diện mạo của thiên Đế Thích rất xấu, không bằng diện mạo đóaan chánh tốt đẹp của đệ Lục Thiên vương gấp trăm ngàn vạn ức lần. Như đệ Lục Thiên vương đứng bên cạnh các vị Bồ Tát, A La Hán trong cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh thì diện mạo của đệ Lục Thiên vương rất xấu, không bằng diện mạo đóaan chánh tốt đẹp của các vị Bồ Tát, A La Hán trong cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh gấp trăm ngàn vạn ức lần).*

***(Kinh) Phật ngôn:***

***- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật chư Bồ Tát, A La Hán diện mạo tất giai đóaan chánh tuyệt hảo vô tỷ, thứ ư Nê Hoàn chi đạo dã.***

***Phật cáo A Nan:***

***- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, cập chư Bồ Tát, A La Hán, giảng đường tinh xá sở cư xử xá trạch, trung ngoại dục trì thượng, giai hữu thất bảo thụ:***

***Trung hữu thuần ngân thụ, trung hữu thuần kim thụ, trung hữu thuần thủy tinh thụ, trung hữu thuần lưu ly thụ, trung hữu thuần bạch ngọc thụ, trung hữu thuần san hô thụ, trung hữu thuần hổ phách thụ, trung hữu thuần xa cừ thụ. Chủng chủng các tự dị hàng.***

***Trung phục hữu lưỡng bảo cộng tác nhất thụ giả. Ngân thụ: Ngân căn kim hành, ngân chi kim diệp, ngân hoa kim thật. Kim thụ giả: Kim căn ngân hành, kim chi ngân diệp, kim hoa ngân thật. Thị lưỡng bảo thụ chuyển cộng tương thành, các tự dị hàng.***

***Trung phục hữu tam bảo cộng tác nhất thụ giả. Ngân thụ: Ngân căn kim hành, thủy tinh chi ngân diệp, kim hoa thủy tinh thật. Kim thụ giả: Kim căn ngân hành, thủy tinh chi kim diệp, ngân hoa thủy tinh thật. Thủy tinh thụ giả: Thủy tinh căn ngân hành, kim chi thủy tinh diệp, ngân hoa kim thật. Thị tam bảo thụ chuyển cộng tương thành, các tự dị hàng trung.***

***(經)佛言。無量清淨佛諸菩薩阿羅漢面貌。悉皆端正絕好無比。次於泥洹之道也。佛告阿難。無量清淨佛。及諸菩薩阿羅漢。講堂精舍所居處舍宅。中外浴池上。皆有七寶樹。中有純銀樹。中有純金樹。中有純水精樹。中有純琉璃樹。中有純白玉樹。中有純珊瑚樹。中有純琥珀樹。中有純車磔樹。種種各自異行。中復有兩***

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

寶共作一樹者。銀樹。銀根金莖。銀枝金葉。銀華金實。金樹者。金根銀莖。金枝銀葉。金華銀實。是兩寶樹轉共相成。各自異行。中復有三寶共作一樹者。銀樹。銀根金莖。水精枝銀葉。金華水精實。金樹者。金根銀莖。水精枝金葉。銀華水精實。水精樹者。水精根銀莖。金枝水精葉。銀華金實。是三寶樹轉共相成。各自異行中。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

*- Diện mạo của các vị Bồ Tát, A La Hán trong cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh đều đoan chánh tuyệt hảo, không thể so sánh. Đó là những người tiếp nối nơi đạo Nê Hoàn.*

*Đức Phật bảo A Nan:*

*- Nơi cư ngụ, nhà cửa, đất đai, tinh xá, giảng đường của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và các Bồ Tát, A La Hán - bên trong hay bên ngoài, trên mỗi hồ tám - đều có cây bảy báu:*

*Có cây thuần bằng bạc, có cây thuần bằng vàng, có cây thuần bằng thủy tinh, có cây thuần bằng lưu ly, có cây thuần bằng bạch ngọc, có cây thuần bằng san hô, có cây thuần bằng hổ phách, có cây thuần bằng xa cừ. Mỗi loại cây tự mọc thành hàng khác nhau.*

*Lại có hai loại châu báu cùng tạo thành một cây, như: Một là cây bạc, gốc bạc, cọng vàng, cành bạc, lá vàng, hoa bạc, quả vàng. Hai là cây vàng, gốc vàng, cọng bạc, cành vàng, lá bạc, hoa vàng, quả bạc. Đây là cây được tạo thành bởi hai loại châu báu, mỗi loại tự mọc thành hàng khác nhau.*

*Có ba loại châu báu cùng tạo thành một cây, như: Một là cây bạc, gốc bạc, cọng vàng, cành thủy tinh, lá bạc, hoa vàng, quả thủy tinh. Hai là cây vàng, gốc vàng, cọng bạc, cành thủy tinh, lá vàng, hoa bạc, quả thủy tinh. Ba là cây thủy tinh, gốc thủy tinh, cọng bạc, cành vàng, lá thủy tinh, hoa bạc, quả vàng. Đây là cây được tạo thành bởi ba loại châu báu, mỗi loại tự mọc thành hàng khác nhau).*

**(Kinh) Phục hữu tứ bảo cộng tác nhất thụ giả. Ngân thụ: Ngân căn kim hành, thủy tinh chi lưu ly diệp, ngân hoa kim thật. Kim thụ giả: Kim căn ngân hành, thủy tinh chi lưu ly diệp, kim hoa ngân thật. Thủy tinh thụ giả: Thủy tinh căn lưu ly hành, ngân chi kim diệp, thủy tinh hoa lưu ly thật. Lưu ly thụ giả: Lưu ly căn thủy tinh hành, kim chi ngân diệp, lưu ly hoa thủy tinh thật. Thị tứ bảo thụ chuyển cộng**

*tương thành, các tự dị hàng trung.*

*Phục hữu ngũ bảo cộng tác nhất thụ giả. Ngân thụ: Ngân căn kim hành, thủy tinh chi lưu ly diệp, san hô hoa kim thật. Kim thụ giả: Kim căn ngân hành, thủy tinh chi lưu ly diệp, san hô hoa ngân thật. Thủy tinh thụ giả: Thủy tinh căn lưu ly hành, san hô chi ngân diệp, kim hoa lưu ly thật. Lưu ly thụ giả: Lưu ly căn san hô hành, thủy tinh chi kim diệp, ngân hoa san hô thật. San hô thụ giả: San hô căn lưu ly hành, thủy tinh chi kim diệp, ngân hoa lưu ly thật. Thị ngũ bảo thụ chuyển cộng tương thành, các tự dị hàng trung.*

(經)復有四寶共作一樹者。銀樹。銀根金莖。水精枝琉璃葉。銀華金實。金樹者。金根銀莖。水精枝琉璃葉。金華銀實。水精樹者。水精根琉璃莖。銀枝金葉。水精華琉璃實。琉璃樹者。琉璃根水精莖。金枝銀葉。琉璃華水精實。是四寶樹轉共相成。各自異行中。復有五寶共作一樹者。銀樹。銀根金莖。水精枝琉璃葉。珊瑚華金實。金樹者。金根銀莖。水精枝琉璃葉。珊瑚華銀實。水精樹者。水精根琉璃莖。珊瑚枝銀葉。金華琉璃實。琉璃樹者。琉璃根珊瑚莖。水精枝金葉。銀華珊瑚實。珊瑚樹者。珊瑚根琉璃莖。水精枝金葉。銀華琉璃實。是五寶樹轉共相成。各自異行中。

(Kinh: Có bốn loại châu báu cùng tạo thành một cây, như: Một là cây bạc, gốc bạc, cộng vàng, cành thủy tinh, lá lưu ly, hoa bạc, quả vàng. Hai là cây vàng, gốc vàng, cộng bạc, cành thủy tinh, lá lưu ly, hoa vàng, quả bạc. Ba là cây thủy tinh, gốc thủy tinh, cộng lưu ly, cành bạc, lá vàng, hoa thủy tinh, quả lưu ly. Bốn là cây lưu ly, gốc lưu ly, cộng thủy tinh, cành vàng, lá bạc, hoa lưu ly, quả thủy tinh. Đây là cây được tạo thành bởi bốn loại châu báu, mỗi loại tự mọc thành hàng khác nhau.

Có năm loại châu báu cùng tạo thành một cây, như: Một là cây bạc, gốc bạc, cộng vàng, cành thủy tinh, lá lưu ly, hoa san hô, quả vàng. Hai là cây vàng, gốc vàng, cộng bạc, cành thủy tinh, lá lưu ly, hoa san hô, quả bạc. Ba là cây thủy tinh, gốc thủy tinh, cộng lưu ly, cành san hô, lá bạc, hoa vàng, quả lưu ly. Bốn là cây lưu ly, gốc lưu ly, cộng san hô, cành thủy tinh, lá vàng, hoa bạc, quả san hô. Năm là cây san hô, gốc san hô, cộng lưu ly, cành thủy tinh, lá vàng, hoa bạc, quả lưu ly. Đây là cây được tạo thành bởi năm loại châu báu, mỗi loại tự mọc thành hàng khác nhau).

(Kinh: Phục hữu lục bảo cộng tác nhất thụ giả. Ngân thụ:

*Ngân căn kim hành, thủy tinh chi lưu ly diệp, san hô hoa hổ phách thật. Kim thụ giả: Kim căn ngân hành, thủy tinh chi lưu ly diệp, hổ phách hoa san hô thật. Thủy tinh thụ giả: Thủy tinh căn lưu ly hành, san hô chi ngân diệp, hổ phách hoa kim thật. Lưu ly thụ giả: Lưu ly căn san hô hành, hổ phách chi thủy tinh diệp, kim hoa ngân thật. San hô thụ giả: San hô căn hổ phách hành, ngân chi kim diệp, thủy tinh hoa lưu ly thật. Hổ phách thụ giả: Hổ phách căn san hô hành, kim chi ngân diệp, lưu ly hoa thủy tinh thật. Thị lục bảo thụ chuyển cộng tương thành, các tự dị hàng trung.*

*Phục hữu thất bảo cộng tác nhất thụ giả. Ngân thụ: Ngân căn kim hành, thủy tinh tiết lưu ly chi san hô diệp, hổ phách hoa xa cừ thật. Kim thụ giả: Kim căn thủy tinh hành, lưu ly tiết san hô chi hổ phách diệp, xa cừ hoa ngân thật. Thủy tinh thụ giả: Thủy tinh căn lưu ly hành, san hô tiết hổ phách chi xa cừ diệp, bạch ngọc hoa kim thật.*

(經)復有六寶共作一樹者。銀樹。銀根金莖。水精枝琉璃葉。珊瑚華虎珀實。金樹者。金根銀莖。水精枝琉璃葉。虎珀華珊瑚實。水精樹者。水精根琉璃莖。珊瑚枝銀葉。虎珀華金實。琉璃樹者。琉璃根珊瑚莖。虎珀枝水精葉。金華銀實。珊瑚樹者。珊瑚根虎珀莖。銀枝金葉。水精華琉璃實。虎珀樹者。虎珀根珊瑚莖。金枝銀葉。琉璃華水精實。是六寶樹轉共相成。各自異行中。復有七寶共作一樹者。銀樹。銀根金莖。水精節琉璃枝珊瑚葉。虎珀華車磔實。金樹者。金根水精莖。琉璃節珊瑚枝虎珀葉。車磔華銀實。水精樹者。水精根琉璃莖。珊瑚節虎珀枝車磔葉。白玉華金實。

(Kinh: Có sáu loại châu báu cùng tạo thành một cây, như: Một là cây bạc, gốc bạc, cộng vàng, cành thủy tinh, lá lưu ly, hoa san hô, quả hổ phách. Hai là cây vàng, gốc vàng, cộng bạc, cành thủy tinh, lá lưu ly, hoa hổ phách, quả san hô. Ba là cây thủy tinh, gốc thủy tinh, cộng lưu ly, cành san hô, lá bạc, hoa hổ phách, quả vàng. Bốn là cây lưu ly, gốc lưu ly, cộng san hô, cành hổ phách, lá thủy tinh, hoa vàng, quả bạc. Năm là cây san hô, gốc san hô, cộng hổ phách, cành bạc, lá vàng, hoa thủy tinh, quả san hô. Sáu là cây hổ phách, gốc hổ phách, cộng san hô, cành vàng, lá bạc, hoa lưu ly, quả thủy tinh. Đây là cây được tạo thành bởi sáu loại châu báu, mỗi loại tự mọc thành hàng khác nhau.

Có bảy loại châu báu cùng tạo thành một cây, như: Một là cây bạc, gốc bạc, cộng vàng, đốt thủy tinh, cành lưu ly, lá san hô, hoa hổ phách, quả xa cừ. Hai là cây vàng, gốc vàng, cộng thủy tinh, đốt lưu ly,



**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sấm**

cành san hô, lá hổ phách, hoa xa cừ, quả bạc. Ba là cây thủy tinh, gốc thủy tinh, cọng lưu ly, đốt san hô, cành hổ phách, lá xa cừ, hoa bạch ngọc, quả vàng).

**(Kinh) Lưu ly thụ giả: Lưu ly căn san hô hành, hổ phách tiết bạch ngọc chi xa cừ diệp, thủy tinh hoa ngân thật. San hô thụ giả: San hô căn hổ phách hành, bạch ngọc tiết ngân chi minh nguyệt châu diệp, kim hoa thủy tinh thật. Hổ phách thụ giả: Hổ phách căn bạch ngọc hành, san hô tiết lưu ly chi xa cừ diệp, thủy tinh hoa kim thật. Bạch ngọc thụ giả: Bạch ngọc căn xa cừ hành, lưu ly tiết san hô chi hổ phách diệp, kim hoa ma-ni châu thật. Thị thất bảo thụ chuyển cộng tương thành, chủng chủng các tự dị hàng. Hàng hàng tự tương trị, hành hành tự tương chuẩn, chi chi tự tương trị, diệp diệp tự tương hướng, hoa hoa tự tương vọng, cực tự nhuyễn hảo, thật thật tự tương đương.**

**Phật ngôn:**

**- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật giảng đường tinh xá trung, ngoại nội thất bảo dục trì nhiều biên thượng chư thất bảo thụ. Cập chư Bồ Tát, A La Hán, thất bảo xá trạch trung, ngoại thất bảo dục trì nhiều, trì biên thất bảo thụ số thiên bách trùng hàng giai, các các như thị hàng hàng tự tác ngũ âm, thanh thậm hảo vô tỷ.**

(經)琉璃樹者。琉璃根珊瑚莖。虎珀節白玉枝車磔葉。水精華銀寶。珊瑚樹者。珊瑚根虎珀莖。白玉節銀枝明月珠葉。金華水精寶。虎珀樹者。虎珀根白玉莖。珊瑚節琉璃枝車磔葉。水精華金寶。白玉樹者。白玉根車磔莖。琉璃節珊瑚枝虎珀葉。金華摩尼珠寶。是七寶樹轉共相成。種種各自異行。行行自相值。莖莖自相准。枝枝自相值。葉葉自相向。華華自相望。極自軟好。實實自相當。佛言。無量清淨佛。講堂精舍中。外內七寶浴池繞邊。上諸七寶樹。及諸菩薩阿羅漢。七寶舍宅中。外七寶浴池繞。池邊七寶樹。數千百重行。皆各各如是行行。自作五音。聲甚好無比。

**(Kinh: Bốn là cây lưu ly, gốc lưu ly, cọng san hô, đốt hổ phách, cành bạch ngọc, lá xa cừ, hoa thủy tinh, quả bạc. Năm là cây lưu ly, gốc lưu ly, cọng hổ phách, đốt bạch ngọc, cành bạc, lá ngọc minh nguyệt, hoa vàng, quả thủy tinh. Sáu là cây hổ phách, gốc hổ phách, cọng bạch ngọc, đốt san hô, cành lưu ly, lá xa cừ, hoa thủy tinh, quả vàng. Bảy là cây bạch ngọc, gốc bạch ngọc, cọng xa cừ, đốt lưu ly, cành san hô, lá hổ**

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

phách, hoa vàng, quả ngọc ma-ni. Đây là cây được tạo thành bởi bảy loại châu báu, mỗi loại tự mọc thành hàng khác nhau. Những hàng cây xen nhau, những thân cây thẳng tắp, từng cành cây vươn lên đều đặn, từng nhánh lá thẳng hướng về nhau, những bông hoa nở đối xứng tốt tươi xinh đẹp, ai cũng thích ngắm nhìn và những trái cây đều nhau.

Đức Phật bảo:

- Tinh xá, giảng đường của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh có ao bảy báu ở bên ngoài bên trong bao quanh trong đất đai. Nhà cửa bảy báu của các vị Bồ Tát, A La Hán đều có những cây bảy báu. Bên ngoài có ao bảy báu vây quanh. Ven hồ có cây bảy báu nhiều đến trăm, ngàn hàng lớp. Mỗi một hàng cây như vậy tự tạo ra năm âm thanh vô cùng tuyệt diệu, chẳng thể so sánh được).

**(Kinh) Phật ngữ A Nan:**

- Như thế gian để vương, vạn chủng kỹ nhạc âm thanh, bất như Già Ca Việt vương, chư kỹ nhạc nhất âm thanh hảo, bách thiên ức vạn bội dã. Như Già Ca Việt vương, vạn chủng kỹ nhạc âm thanh, thượng phục bất như đệ nhị Dao Lợi Thiên thượng, chư kỹ nhạc nhất âm thanh hảo, bách thiên ức vạn bội dã. Như Dao Lợi Thiên thượng, vạn chủng kỹ nhạc chi thanh, thượng phục bất như đệ Lục Thiên thượng, chư kỹ nhạc nhất âm thanh hảo, bách thiên ức vạn bội dã. Như đệ Lục Thiên thượng, vạn chủng âm nhạc chi thanh, thượng phục bất như Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc trung, thất bảo thụ nhất âm thanh hảo, bách thiên ức vạn bội dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, diệc hữu vạn chủng tự nhiên chi kỹ nhạc vô cực dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, cập chư Bồ Tát, A La Hán dục dục thời tiện các tự nhập kỳ thất bảo trì trung dục. Chư Bồ Tát, A La Hán ý dục linh thủy một túc, thủy tắc một túc. Ý dục linh thủy chí tất, thủy tắc chí tất. Ý dục linh thủy chí yêu, thủy tắc chí yêu.

(經)佛語阿難。如世間帝王。萬種伎樂音聲。不如遮迦越王。諸伎樂一音聲好。百千億萬倍也。如遮迦越王。萬種伎樂音聲。尚復不如第二忉利天上。諸伎樂一音聲好。百千億萬倍也。如忉利天上。萬種伎樂之聲。尚復不如第六天上。諸伎樂一音聲好。百千億萬倍也。如第六天上。萬種音樂之聲。尚復不如無量清淨佛國中。七寶樹一音聲好。百千億萬倍也。無量清淨佛國。亦有萬種自然之伎樂無極也。無量清淨佛。及諸菩薩阿羅漢欲浴時。便各自入其七

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

寶池中浴。諸菩薩阿羅漢意欲令水沒足。水則沒足。意欲令水至膝。水則至膝。意欲令水至腰。水則至腰。

*(Kinh: Đức Phật bảo A Nan: “Như vua ở thế gian có vạn loại âm thanh kỹ nhạc, không bằng một âm thanh kỹ nhạc tuyệt vời của Chuyển Luân Thánh Vương gấp trăm ngàn vạn ức lần. Nhưng vạn loại âm thanh kỹ nhạc của Chuyển Luân Thánh Vương không bằng một âm thanh kỹ nhạc tuyệt diệu trên trời Đao Lợi thứ hai gấp trăm ngàn vạn ức lần. Vạn loại âm thanh kỹ nhạc trên trời Đao Lợi không bằng một âm thanh kỹ nhạc tuyệt vời trên tầng trời thứ sáu gấp trăm ngàn vạn ức lần. Vạn loại tiếng kỹ nhạc trên tầng trời thứ sáu không bằng một âm thanh tuyệt diệu của hàng cây bảy báu trong nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh gấp trăm ngàn vạn ức lần. Cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh cũng có vạn loại kỹ nhạc tự nhiên tuyệt vời. Khi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và các Bồ Tát, A La Hán muốn tắm thì mỗi vị tự vào trong hồ bảy báu ấy để tắm. Các vị Bồ Tát và A La Hán ý muốn làm cho nước ngập đến chân thì nước sẽ ngập đến chân, ý muốn làm cho nước ngập đến đầu gối thì nước sẽ đến đầu gối, ý muốn làm cho nước ngập đến lưng thì nước sẽ ngập đến lưng).*

***(Kinh) Ý dục linh thủy chí dịch, thủy tắc chí dịch. Ý dục linh thủy chí cảnh, thủy tắc chí cảnh. Ý dục linh thủy tự quán thân thượng, thủy tắc quán thân thượng. Ý dục linh thủy chuyển phục hoàn như cố, thủy tắc chuyển hoàn phục như cố. Tứ nhược tùy ý sở dục hảo hỷ.***

**Phật ngôn:**

***- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, cập chư Bồ Tát, A La Hán giai dục dĩ, tất tự u nhất liên hoa thượng tọa, tắc tứ phương tự nhiên loạn phong khởi. Kỳ loạn phong giả, diệc phi thế gian chi phong dã, diệc phục phi thiên thượng chi phong dã. Thị loạn phong giả, đô vi bát phương thượng hạ chúng phong trung chi tự nhiên, đô tương hợp hội cộng hóa sanh nhĩ. Kỳ loạn phong diệc bất đại hàn, diệc bất đại ôn, thường hòa điều trung thích kỳ lương hảo vô tỷ. Loạn phong từ khởi, diệc bất trì diệc bất tận, thích đắc trung nghi, xuy quốc trung thất bảo thụ, thất bảo thụ giai phục tự tác ngũ âm thanh. Loạn phong xuy hoa, tất phú cái kỳ quốc trung, hoa giai tự tán Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Hoa thích đọa địa, hoa giai hậu tứ thốn, cực tự nhuyển hảo vô tỷ.***

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

(經)意欲令水至腋。水則至腋。意欲令水至頸。水則至頸。意欲令水自灌身上。水則灌身上。意欲令水轉復還如故。水則轉還復如故。恣若隨意所欲好熨。佛言。無量清淨佛。及諸菩薩阿羅漢皆浴已。悉自於一蓮華上坐。則四方自然亂風起。其亂風者。亦非世間之風也。亦復非天上之風也。是亂風者。都為八方上下眾風中之自然。都相合會共化生耳。其亂風亦不大寒。亦不大溫。常和調中適其涼好無比。亂風徐起。亦不遲亦不疾。適得中宜。吹國中七寶樹。七寶樹皆復自作五音聲。亂風吹華。悉覆蓋其國中。華皆自散無量清淨佛。及諸菩薩阿羅漢上。華適墮地。華皆厚四寸。極自軟好無比。

*(Kinh: Ý muốn làm cho nước ngập đến nách thì nước sẽ đến nách, ý muốn làm cho nước đến cổ thì nước sẽ đến cổ, ý muốn làm cho nước tự gội lên thân thì nước sẽ gội lên thân, ý muốn làm cho nước trở lại vị trí cũ thì nước sẽ trở lại vị trí cũ... Tha hồ, tùy ý theo sự mong muốn đẹp vui của mỗi người.*

*Đức Phật dạy:*

*- Khi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và các Bồ Tát, A La Hán đã tắm xong, mỗi vị tự ngồi trên một hoa sen. Ngay khi ấy, khắp bốn phương tự nhiên nhiều thứ gió nổi lên. Những thứ gió này chẳng phải gió của thế gian, cũng chẳng phải gió trên trời, mà những thứ gió này đều là những thứ gió tự nhiên trong khắp mười phương cùng hợp lại và hóa sanh như vậy. Những thứ gió này không lạnh nhiều, cũng không nóng nhiều, mà nó luôn luôn ôn hòa, mát mẻ, dễ chịu. Những thứ gió này từ từ nổi lên, không chậm cũng không nhanh mà lại trung bình vừa phải, tùy trường hợp. Khi gió thổi vào cây bảy báu trong cõi nước ấy, những cây bảy báu đó tự phát ra năm âm thanh. Những thứ gió này thổi đến hoa, làm cho hoa bao phủ cả nước Phật. Và những đóa hoa ấy tự tung lên đức Phật Vô Lượng Thanh Tịnh cùng các Bồ Tát, A La Hán. Hoa rơi xuống đất dày đến bốn tấc nên mặt đất mềm mại, tốt đẹp, không gì sánh được).*

***(Kinh) Hoa tiểu ủy, tắc tự nhiên loạn phong xuy ủy hoa, tất tự nhiên khứ. Tắc phục tứ phương, phục tự nhiên loạn phong khởi, xuy thất bảo thụ, thất bảo thụ, giai phục tự tác ngũ âm thanh. Loạn phong xuy hoa, tất phục tự nhiên tán Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Hoa đọa địa tắc tự nhiên loạn phong, phục xuy ủy hoa, tất tự nhiên khứ. Tắc phục tứ phương tự nhiên loạn***

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

*phong khởi, xuy thất bảo thụ hoa, như thị giả tứ phần. Chư Bồ Tát, A La Hán trung hữu dẫn dục văn kinh giả. Trung hữu dẫn dục văn âm nhạc thanh giả. Trung hữu dẫn dục văn hoa hương giả. Trung hữu bất dục văn kinh giả. Trung hữu bất dục văn ngũ âm giả. Trung hữu bất dục văn hoa hương giả. Kỳ sở dục văn giả, triếp tắc độc văn chi. Kỳ sở bất dục văn giả, liễu độc bất văn dã. Tắc giai tự nhiên tùy ý tại sở dục hỷ lạc, bất vi kỳ tâm trung sở dục nguyện dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, cập chư Bồ Tát, A La Hán giai dục ngật dĩ các tự khí.*

(經)華小萎。則自然亂風吹萎華。悉自然去。則復四方。復自然亂風起。吹七寶樹。七寶樹。皆復自作五音聲。亂風吹華。悉復自然散無量清淨佛。及諸菩薩阿羅漢上。華墮地則自然亂風。復吹萎華。悉自然去。則復四方自然亂風起。吹七寶樹華。如是者四反。諸菩薩阿羅漢中。有但欲聞經者。中有但欲聞音樂聲者。中有但欲聞華香者。中有不欲聞經者。中有不欲聞五音者。中有不欲聞華香者。其所欲聞者。輒則獨聞之。其所不欲聞者。了獨不聞也。則皆自然隨意在所欲喜樂。不違其心中所欲願也。無量清淨佛。及諸菩薩阿羅漢。皆浴訖已各自去。

(*Kinh: Khi hoa sắp tàn héo tức thì tự nhiên những ngọn gió thổi hoa héo ấy đi. Khi ấy bốn phương tự nhiên lại có gió nổi lên thổi vào cây bảy báu và cây bảy báu đó tự phát ra năm âm thanh. Những thứ gió thổi vào hoa, tự nhiên hoa tung lên Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và các Bồ Tát, A La Hán. Hoa ấy rơi xuống đất, tức thì tự nhiên những thứ gió lại thổi vào hoa héo. Khi ấy, bốn phương tự nhiên lại có gió thổi vào hoa của cây bảy báu. Như thế, gió thổi đến bốn lần. Những vị Bồ Tát, A La Hán trong cõi đó, có người chỉ muốn nghe kinh, có người chỉ muốn nghe tiếng âm nhạc, có người chỉ muốn nghe mùi thơm của hoa, có người không muốn nghe kinh, có người không muốn nghe ngũ âm, có người không muốn nghe mùi thơm của hoa... Tùy theo những điều mọi người muốn nghe, tức thì họ được nghe theo ý muốn của họ; còn những ai không muốn nghe thì chỉ người ấy không nghe... Tất cả đều tùy theo ý họ muốn một cách tự nhiên và vui vẻ, không trái với tâm mong cầu của họ. Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và các Bồ Tát, A La Hán lúc tắm xong, mỗi vị tự đi ra).*

(*Kinh*) Kỳ chư Bồ Tát, A La Hán các tự hành đạo. Trung hữu tại địa giảng kinh giả. Trung hữu tại địa tụng kinh giả. Trung hữu tại

**địa thuyết kinh giả. Trung hữu tại địa khẩu thọ kinh giả. Trung hữu tại địa thính kinh giả. Trung hữu tại địa niệm kinh giả. Trung hữu tại địa tư đạo giả. Trung hữu tại địa tọa thiền nhất tâm giả. Trung hữu tại địa kinh hành giả. Trung hữu tại hư không trung giảng kinh giả. Trung hữu tại hư không tụng kinh giả. Trung hữu tại hư không thuyết kinh giả. Trung hữu tại hư không khẩu thọ kinh giả. Trung hữu tại hư không thính kinh giả. Trung hữu tại hư không niệm kinh giả. Trung hữu tại hư không tư niệm đạo giả. Trung hữu tại hư không tọa thiền nhất tâm giả. Trung hữu tại hư không kinh hành giả. Trung hữu vị đắc Tu Đà Hoàn đạo giả, tắc đắc Tu Đà Hoàn đạo. Trung hữu vị đắc Tư Đà Hàm đạo giả, tắc đắc Tư Đà Hàm đạo.**

(經)其諸菩薩阿羅漢。各自行道。中有在地講經者。中有在地誦經者。中有在地說經者。中有在地口受經者。中有在地聽經者。中有在地念經者。中有在地思道者。中有在地坐禪一心者。中有在地經行者。中有在虛空中講經者。中有在虛空中誦經者。中有在虛空中說經者。中有在虛空中口受經者。中有在虛空中聽經者。中有在虛空中念經者。中有在虛空中思念道者。中有在虛空中坐禪一心者。中有在虛空中經行者。中有未得須陀洹道者。則得須陀洹道。中有未得斯陀含道者。則得斯陀含道。

(**Kinh:** Các vị Bồ Tát, A La Hán ấy tự hành đạo theo cách riêng, trong đó có người giảng kinh nơi đất bằng, có người tụng kinh nơi đất bằng, có người thuyết kinh nơi đất bằng, có người học kinh nơi đất bằng, có người nghe kinh nơi đất bằng, có người niệm kinh nơi đất bằng, có người suy gẫm đạo nơi đất bằng, có người nhất tâm tọa thiền nơi đất bằng, có người kinh hành nơi đất bằng. Có người giảng kinh trong hư không, có người tụng kinh trong hư không, có người thuyết kinh trong hư không, có người học kinh trong hư không, có người nghe kinh trong hư không, có người niệm kinh trong hư không, có người suy gẫm đạo trong hư không, có người nhất tâm tọa thiền trong hư không, có người kinh hành trong hư không. Có người chưa đắc đạo Tu Đà Hoàn thì được đạo Tu Đà Hoàn, có người chưa đắc đạo Tư Đà Hàm thì được đạo Tư Đà Hàm).

(**Kinh**) **Trung hữu vị đắc A Na Hàm đạo giả, tắc đắc A Na Hàm đạo. Trung hữu vị đắc A La Hán đạo giả, tắc đắc A La Hán đạo.**

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

*Trung hữu vị đắc A Duy Việt Trí Bồ Tát giả, tác đắc A Duy Việt Trí Bồ Tát. Bồ Tát, A La Hán các tự thuyết kinh hành đạo, giai tất đắc đạo, mạc bất hoan hỷ dũng dục giả. Chư Bồ Tát trung hữu ý dục cúng dường bát phương thượng hạ vô ương số chư Phật, tức giai cầu tiên. Vị Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác lễ, khước trường quy xoa thủ bạch Phật từ hành. Dục cúng dường bát phương thượng hạ chư vô ương số Phật, Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác nhiên khả chi, tác sử kỳ hành cúng dường. Chư Bồ Tát đẳng, giai đại hoan hỷ, số thiên ức vạn nhân, vô ương số bất khả phục kế, giai trí huệ dũng mãnh. Các tự phiên phi đẳng bồi tương truy, câu cộng tán phi tác hành, tức đáo bát phương thượng hạ, vô ương số chư Phật sở, giai tiên vi Phật tác lễ tiện tác cúng dường chư Phật. Kỳ chư Bồ Tát, ý dục đắc vạn chủng tự nhiên chi vật tại tiên, tác tự nhiên bách tạp sắc hoa bách chủng, tự nhiên tạp tăng phan thái bách chủng vật.*

(經)中有未得阿那含道者。則得阿那含道。中有未得阿羅漢道者。則得阿羅漢道。中有未得阿惟越致菩薩者。則得阿惟越致菩薩。菩薩阿羅漢各自說經行道。皆悉得道。莫不歡喜踊躍者。諸菩薩中。有意欲供養八方上下無央數諸佛。即皆俱前。為無量清淨佛作禮。却長跪叉手白佛辭行。欲供養八方上下諸無央數佛。無量清淨佛則然可之。則使其行供養。諸菩薩等。皆大歡喜。數千億萬人。無央數不可復計。皆智慧勇猛。各自翻飛等輩相追。俱共散飛則行。即到八方上下。無央數諸佛所。皆前為佛作禮便則供養諸佛。其諸菩薩。意欲得萬種自然之物在前。則自然百雜色華百種。自然雜繒幡綵百種物。

(*Kinh*: Có người chưa đắc đạo A Na Hàm thì được đạo A Na Hàm, có người chưa đắc đạo A La Hán thì được đạo A La Hán, có người chưa đạt Bồ Tát Bất Thoái Chuyển thì được Bồ Tát Bất Thoái Chuyển. Mỗi vị Bồ Tát và A La Hán đều tự thuyết kinh hành đạo, tất cả đều được đắc đạo, không ai mà không hoan hỷ phấn chấn. Trong những vị Bồ Tát ấy, có vị muốn được cúng dường vô số chư Phật khắp mười phương, tức thì vân tập đầy đủ ngay trước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh mà đánh lễ, quỳ gối, chấp tay bạch Phật và từ giả ra đi để cúng dường vô số chư Phật khắp mười phương. Phật Vô Lượng Thanh Tịnh im lặng nhận lời và làm cho các vị Bồ Tát đi cúng dường ấy đều rất hoan hỷ, tính đến ngàn ức người. Vô số người không thể tính kể đều được trí huệ dũng mãnh, mỗi người tự bay đi, hàng hàng người bay đuổi theo

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

sau. Họ bay phân tán ra đến chỗ vô số chư Phật trong khắp mười phương. Họ cùng đánh lễ dưới chân Phật rồi cúng dường chư Phật. Những vị Bồ Tát ấy, ý muốn được vạn loại vật dụng tự nhiên hiện ngay trước mặt thì sẽ có trăm loại hoa nhiều sắc màu xen lẫn, tự nhiên có trăm loại tràng phan sắc sỡ nhiều màu bằng nhung gấm).

**(Kinh) Tự nhiên kiếp-ba-dục y, tự nhiên thất bảo, tự nhiên đấng hỏa, tự nhiên vạn chủng kỹ nhạc, tất giai tại tiền, kỳ hoa hương vạn chủng tự nhiên chi vật giả, diệc phi thể gian chi vật dã, diệc phục phi thiên thượng chi vật dã. Thị vạn chủng chi vật, đô vì bát phương thượng hạ chúng vật, tự nhiên cộng hợp hội hóa sanh nhĩ. Ý dục đắc giả, tắc tự nhiên hóa sanh tại tiền. Ý bất dụng giả, tiện tắc tự hóa khứ. Chư Bồ Tát tiện cộng trì cúng dường chư Phật, cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng, biên bàng tiền hậu hồi nhiều châu táp. Tự tại ý sở dục đắc, tắc triếp giai chí, đương nhĩ chi thời, khoái lạc bất khả ngôn dã. Chư Bồ Tát ý, các dục đắc tứ thập lý hoa, tắc tự nhiên tứ thập lý hoa tại tiền. Chư Bồ Tát giai u hư không trung, cộng trì hoa tắc tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Hoa giai tại hư không trung hạ hướng, hoa thậm hương hảo, hoa thích tiểu ủy tiện tự đọa địa, tắc tự nhiên loạn phong xuy ủy hoa tất tự nhiên khứ. Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc bát thập lý hoa, tắc tự nhiên bát thập lý hoa tại tiền.**

(經)自然劫波育衣。自然七寶。自然燈火。自然萬種伎樂。悉皆在前。其華香萬種自然之物者。亦非世間之物也。亦復非天上之物也。是萬種之物。都為八方上下眾物。自然共合會化生耳。意欲得者。則自然化生在前。意不用者。便則自化去。諸菩薩便共持供養諸佛。及諸菩薩阿羅漢上。邊傍前後徧繞周匝。自在意所欲得。則輒皆至。當爾之時。快樂不可言也。自在意所欲得。則輒皆至。當爾之時。快樂不可言也。諸菩薩意。各欲得四十里華。則自然四十里華在前。諸菩薩皆於虛空中。共持華則散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華皆在虛空中下向。華甚香好。華適小萎便自墮地。則自然亂風吹。萎華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得八十里華。則自然八十里華在前。



**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

**(Kinh:** Tự nhiên có vô số tâm y kiếp-ba-dục<sup>2</sup>, tự nhiên có bảy báu, tự nhiên có đèn sáng, tự nhiên có vạn loại âm nhạc... tất cả đều hiện ngay trước mặt. Hoa, hương và vạn loại vật tự nhiên đó chẳng phải là vật của thế gian, cũng chẳng phải là vật trên trời. Vật vạn loại này đều là những vật trong khắp mười phương tự nhiên kết hợp lại mà hóa sanh như vậy. Người nào có ý mong muốn, tự nhiên chúng sẽ hóa sanh ngay trước mặt. Và ý không muốn dùng nữa, chúng sẽ tự hóa đi. Các vị Bồ Tát cùng đem những vật dụng đó cúng dường chư Phật, chư Bồ Tát và các vị A La Hán, rồi họ lần lượt đi nhiễu chung quanh nhiều vòng. Nếu ý muốn được tự tại thì sự mong muốn sẽ đến ngay lúc ấy, vô cùng an vui tự tại không thể nói được. Ý của các Bồ Tát, mỗi vị muốn được bốn mươi dặm hoa thì tự nhiên bốn mươi dặm hoa sẽ hiện ngay trước mặt. Các vị Bồ Tát đều ở trong hư không cùng cầm hoa để tung lên chư Phật, các vị Bồ Tát và A La Hán. Những đóa hoa ngát hương tươi đẹp này đều từ hư không rơi xuống; đến khi hoa héo, chúng tự rơi xuống đất, tức thì tự nhiên có những ngọn gió thổi đến cuốn đi tất cả những bông hoa héo. Ý của các Bồ Tát, mỗi vị muốn được tám mươi dặm hoa, thì tự nhiên tám mươi dặm hoa hiện ngay trước mặt).

**(Kinh) Chư Bồ Tát giai phục u hư không trung, cộng trì hoa tán chư Bồ Tát, A La Hán thượng, hoa giai phục tại hư không trung hạ hướng, hoa tiểu ủy tiện tự đọa địa, tắc tự nhiên loạn phong xuy ủy hoa khí. Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc bách lục thập lý hoa, tắc tự nhiên bách lục thập lý hoa tại tiền. Chư Bồ Tát giai phục u hư không trung, cộng trì hoa tắc tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng, hoa giai phục u hư không trung hạ hướng, hoa thích tiểu ủy tiện tự đọa địa, tắc tự nhiên loạn phong xuy, hoa tất tự nhiên khí. Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc tam bách nhị thập lý hoa, tắc tự nhiên tam bách nhị thập lý hoa tại tiền. Chư Bồ Tát giai phục u hư không, cộng trì hoa tắc tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng, hoa giai phục tại hư không trung hạ hướng, hoa thích tiểu ủy tiện tự đọa địa, tắc tự nhiên loạn phong xuy, hoa tất tự nhiên khí. Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc lục bách tứ thập lý hoa, tắc tự nhiên**

---

<sup>2</sup> Kiếp-ba-dục (karpasa), còn phiên âm là Cát Bối Y, hoặc Kiếp Bối Dục Y là các loại y bằng vải bông. Đây là một loại y trong mười loại y được nhắc đến trong Thập Tụng Luật.

**lục bách tứ thập lý hoa tại tiên. Chư Bồ Tát giai phục ư hư không trung, cộng trì hoa tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng, hoa giai phục tại hư không trung hạ hướng, hoa thích tiểu ủy tiện tự đọa địa, tắc tự nhiên loạn phong xuy hoa tất tự nhiên khứ.**

(*經*) 諸菩薩皆復於虛空中。共持華散諸菩薩阿羅漢上。華皆復在虛空中下向。華小萎便自墮地。則自然亂風吹萎華去。諸菩薩意。各復欲得百六十里華。則自然百六十里華在前。諸菩薩皆復於虛空中。共持華則散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華皆復於虛空中下向。華適小萎便自墮地。則自然亂風吹。華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得三百二十里華。則自然三百二十里華在前。諸菩薩皆復於虛空。共持華則散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華皆復在虛空中下向。華適小萎便自墮地。則自然亂風吹。華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得六百四十里華。則自然六百四十里華在前。諸菩薩皆復於虛空中。共持華散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華皆復在虛空中下向。華適小萎便自墮地。則自然亂風吹華悉自然去。

(*Kinh*: Các vị Bồ Tát đều ở trong hư không cùng cầm hoa để tung lên chư Phật, các vị Bồ Tát và A La Hán. Những đóa hoa này đều từ hư không rơi xuống. Đến khi hoa héo, chúng tự rơi xuống đất, tức thì tự nhiên có những ngọn gió thổi đến cuốn tất cả những bông hoa héo ấy đi. Ý của các Bồ Tát, mỗi vị muốn được một trăm sáu mươi dặm hoa, thì tự nhiên một trăm sáu mươi dặm hoa hiện ngay trước mặt. Các vị Bồ Tát đều ở trong hư không cùng cầm hoa để tung lên chư Phật, các vị Bồ Tát và A La Hán. Những đóa hoa này đều từ hư không rơi xuống. Đến khi hoa héo, chúng tự rơi xuống đất, tức thì tự nhiên có những ngọn gió thổi đến cuốn tất cả những bông hoa héo ấy đi. Ý của chư Bồ Tát, mỗi vị muốn được ba trăm hai mươi dặm hoa, tức thời tự nhiên ba trăm hai mươi dặm hoa hiện ngay trước mặt. Các vị Bồ Tát đều ở trong hư không cùng cầm hoa để tung lên chư Phật, các vị Bồ Tát và A La Hán. Những đóa hoa này đều từ hư không rơi xuống. Đến khi hoa héo, chúng tự rơi xuống đất, tức thì tự nhiên có những ngọn gió thổi đến cuốn tất cả những bông hoa héo ấy đi. Ý của chư Bồ Tát, mỗi vị muốn được sáu trăm bốn mươi dặm hoa, tức thì tự nhiên sáu trăm bốn mươi dặm hoa hiện ngay trước mặt. Các vị Bồ Tát đều ở trong hư không cùng cầm hoa để tung lên chư Phật, các vị Bồ Tát và A La Hán. Những đóa hoa này đều từ hư không rơi xuống. Đến khi hoa héo, chúng tự rơi xuống đất, tức thì tự nhiên có những ngọn gió thổi đến cuốn tất cả những bông hoa héo

ây đi).

**(Kinh) Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc thiên nhị bách bát thập lý hoa, tắc tự nhiên thiên nhị bách bát thập lý hoa tại tiền. Chư Bồ Tát giai phục u hư không trung, cộng trì hoa tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng, hoa giai phục tại hư không trung hạ hướng, hoa thích tiểu ủy tiện tự đọa địa, tắc tự nhiên loạn phong xuy, hoa tất tự nhiên khứ. Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc ngũ thiên nhất bách nhị thập lý hoa, tắc tự nhiên ngũ thiên nhất bách nhị thập lý hoa tại tiền. Chư Bồ Tát giai phục u hư không trung, cộng trì hoa tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng, hoa giai phục tại hư không trung hạ hướng, hoa thích tiểu ủy tiện tự đọa địa, tắc tự nhiên loạn phong xuy, hoa tất tự nhiên khứ. Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc ngũ thiên nhất bách nhị thập lý hoa, tắc tự nhiên ngũ thiên nhất bách nhị thập lý hoa tại tiền. Chư Bồ Tát giai phục u hư không trung, cộng trì hoa tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng, hoa giai phục tại hư không trung hạ hướng, hoa thích tiểu ủy tiện tự đọa địa, tắc tự nhiên loạn phong xuy, hoa tất tự nhiên khứ.**

(經)諸菩薩意。各復欲得千二百八十里華。則自然千二百八十里華在前。諸菩薩皆復於虛空中。共持華散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華皆復在虛空中下向。華適小萎便自墮地。則自然亂風吹。華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得二千五百六十里華。則自然二千五百六十里華在前。諸菩薩皆復於虛空中。共持華散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華皆復在虛空中下向。華適小萎便自墮地。則自然亂風吹。華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得五千一百二十里華。則自然五千一百二十里華在前。諸菩薩皆復於虛空中。共持華則散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華皆復在虛空中下向。華適小萎便自墮地。則自然亂風吹。華悉自然去。

**(Kinh: Ý của chư Bồ Tát, mỗi vị muốn được một ngàn hai trăm tám mươi dặm hoa, tức thì tự nhiên một ngàn hai trăm tám mươi dặm hoa hiện ngay trước mặt. Các vị Bồ Tát đều ở trong hư không cùng cầm hoa để tung lên chư Phật, các vị Bồ Tát và A La Hán. Những đóa hoa này đều từ hư không rơi xuống. Đến khi hoa héo, chúng tự rơi xuống đất, tức thì tự nhiên có những ngọn gió thổi đến cuốn tất cả những bông hoa héo ấy đi. Ý của chư Bồ Tát, mỗi vị muốn được hai ngàn năm trăm sáu mươi dặm hoa, tức thì tự nhiên hai ngàn năm trăm sáu mươi dặm**

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

hoa hiện ngay trước mặt. Các vị Bồ Tát đều ở trong hư không cùng cầm hoa để tung lên chư Phật, các vị Bồ Tát và A La Hán. Những đóa hoa này đều từ hư không rơi xuống. Đến khi hoa héo, chúng tự rơi xuống đất, tức thì tự nhiên có những ngọn gió thổi đến cuốn tất cả những bông hoa héo ấy đi. Ý của chư Bồ Tát, mỗi vị muốn được năm ngàn một trăm hai mươi dặm hoa, tức thì tự nhiên năm ngàn một trăm hai mươi dặm hoa hiện ngay trước mặt. Các vị Bồ Tát đều ở trong hư không cùng cầm hoa để tung lên chư Phật, các vị Bồ Tát và A La Hán. Những đóa hoa này đều từ hư không rơi xuống. Đến khi hoa héo, chúng tự rơi xuống đất, tức thì tự nhiên có những ngọn gió thổi đến cuốn tất cả những bông hoa héo ấy đi).

**(Kinh) Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc vạn nhị bách tứ thập lý hoa, tắc tự nhiên vạn nhị bách tứ thập lý hoa tại tiền. Chư Bồ Tát giai phục u hư không trung, cộng trì hoa tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng, hoa giai phục tại hư không trung hạ hướng, hoa thích tiểu ủy tiện tự đọa địa, tắc tự nhiên loạn phong xuy, hoa tắc tự nhiên khứ. Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc nhị vạn tứ bách bát thập lý hoa, tắc tự nhiên nhị vạn tứ bách bát thập lý hoa tại tiền. Chư Bồ Tát giai phục u hư không trung, trì hoa tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng, hoa giai phục tại hư không trung hạ hướng, hoa thích tiểu ủy tiện tự đọa địa, tự nhiên loạn phong xuy, hoa tất tự nhiên khứ. Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc ngũ vạn lý hoa, tắc tự nhiên ngũ vạn lý hoa tại tiền. Chư Bồ Tát giai phục u hư không trung, cộng trì hoa tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng, hoa giai tại hư không trung hạ hướng, hoa thích tiểu ủy tiện tự đọa địa, tắc tự nhiên loạn phong xuy, hoa tất tự nhiên khứ.**

(經)諸菩薩意。各復欲得萬二百四十里華。則自然萬二百四十里華在前。諸菩薩皆復於虛空中。共持華散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華皆復在虛空中下向。華適小萎便自墮地。則自然亂風吹。華則自然去。諸菩薩意。各復欲得二萬四百八十里華。則自然二萬四百八十里華在前。諸菩薩皆復於虛空中。持華散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華皆復在虛空中下向。華適小萎便自墮地。自然亂風吹。華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得五萬里華。則自然五萬里華在前。諸菩薩皆復於虛空中。共持華散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華皆在虛空中下向。華適小萎便自墮地。則自然亂風吹。華悉自然去。

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

**(Kinh:** Ý của chư Bồ Tát, mỗi vị muốn được một vạn hai trăm bốn mươi dặm hoa, tức thì tự nhiên một vạn hai trăm bốn mươi dặm hoa hiện ngay trước mặt. Các vị Bồ Tát đều ở trong hư không cùng cầm hoa để tung lên chư Phật, các vị Bồ Tát và A La Hán. Những đóa hoa này đều từ hư không rơi xuống. Đến khi hoa héo, chúng tự rơi xuống đất, tức thì tự nhiên có những ngọn gió thổi đến cuốn tất cả những bông hoa héo ấy đi. Ý của chư Bồ Tát, mỗi vị muốn được hai vạn bốn trăm tám mươi dặm hoa, tức thì tự nhiên hai vạn bốn trăm tám mươi dặm hoa hiện ngay trước mặt. Các vị Bồ Tát đều ở trong hư không cùng cầm hoa để tung lên chư Phật, các vị Bồ Tát và A La Hán. Những đóa hoa này đều từ hư không rơi xuống. Đến khi hoa héo, chúng tự rơi xuống đất, tức thì tự nhiên có những ngọn gió thổi đến cuốn tất cả những bông hoa héo ấy đi. Ý của chư Bồ Tát, mỗi vị muốn được năm vạn dặm hoa, tức thì tự nhiên năm vạn dặm hoa hiện ngay trước mặt. Các vị Bồ Tát đều ở trong hư không cùng cầm hoa để tung lên chư Phật, các vị Bồ Tát và A La Hán. Những đóa hoa này đều từ hư không rơi xuống. Đến khi hoa héo, chúng tự rơi xuống đất, tức thì tự nhiên có những ngọn gió thổi đến cuốn tất cả những bông hoa héo ấy đi).

**(Kinh) Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc thập vạn lý hoa, tắc tự nhiên thập vạn lý hoa tại tiền. Chư Bồ Tát giai phục u hư không trung, cộng trì hoa tắc tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng, hoa giai tại hư không trung hạ hướng, hoa thích tiểu ủy tiện tự đọa địa, tắc tự nhiên loạn phong xuy, hoa tất tự nhiên khứ. Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc nhị thập vạn lý hoa, tắc tự nhiên nhị thập vạn lý hoa tại tiền. Chư Bồ Tát giai phục u hư không trung, cộng trì hoa tắc tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng, hoa giai tại hư không trung hạ hướng, hoa thích tiểu ủy tiện tự đọa địa, tắc tự nhiên loạn phong xuy, hoa tất tự nhiên khứ. Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc tứ thập vạn lý hoa, tắc tự nhiên tứ thập vạn lý hoa tại tiền. Chư Bồ Tát giai phục u hư không trung, cộng trì hoa tắc tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng, hoa giai tại hư không trung hạ hướng, hoa thích tiểu ủy tiện tự đọa địa, tắc tự nhiên loạn phong xuy, hoa tất tự nhiên khứ.**

(經)諸菩薩意。各復欲得十萬里華。則自然十萬里華在前。諸菩薩皆復於虛空中。共持華則散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華皆在虛空中下向。華適小萎便自墮地。則自然亂風吹。華悉自然去。諸菩

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

薩意。各復欲得二十萬里華。則自然二十萬里華在前。諸菩薩皆復於虛空中。共持華則散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華皆在虛空中下向。華適小萎便自墮地。則自然亂風吹。華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得四十萬里華。則自然四十萬里華在前。諸菩薩皆復於虛空中。共持華則散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華皆在虛空中下向。華適小萎便自墮地。則自然亂風吹。華悉自然去。

*(Kinh: Ý của chư Bồ Tát, mỗi vị muốn được mười vạn dặm hoa, tức thì tự nhiên mười vạn dặm hoa hiện ngay trước mặt. Các vị Bồ Tát đều ở trong hư không cùng cầm hoa để tung lên chư Phật, các vị Bồ Tát và A La Hán. Những đóa hoa này đều từ hư không rơi xuống. Đến khi hoa héo, chúng tự rơi xuống đất, tức thì tự nhiên có những ngọn gió thổi đến cuốn tất cả những bông hoa héo ấy đi. Ý của chư Bồ Tát, mỗi vị muốn được hai mươi vạn dặm hoa, tức thì tự nhiên hai mươi vạn dặm hoa hiện ngay trước mặt. Các vị Bồ Tát đều ở trong hư không cùng cầm hoa để tung lên chư Phật, các vị Bồ Tát và A La Hán. Những đóa hoa này đều từ hư không rơi xuống. Đến khi hoa héo, chúng tự rơi xuống đất, tức thì tự nhiên có những ngọn gió thổi đến cuốn tất cả những bông hoa héo ấy đi. Ý của chư Bồ Tát, mỗi vị muốn được bốn mươi vạn dặm hoa, thì tự nhiên bốn mươi vạn dặm hoa hiện ngay trước mặt. Các vị Bồ Tát đều ở trong hư không cùng cầm hoa để tung lên chư Phật, các vị Bồ Tát và A La Hán. Những đóa hoa này đều từ hư không rơi xuống. Đến khi hoa héo, chúng tự rơi xuống đất, tức thì tự nhiên có những ngọn gió thổi đến cuốn tất cả những bông hoa héo ấy đi).*

*(Kinh) Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc bát thập vạn lý hoa, tắc tự nhiên bát thập vạn lý hoa tại tiền. Chư Bồ Tát giai phục ư hư không trung, cộng trì hoa tắc tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng, hoa giai tại hư không trung hạ hướng, hoa thích tiểu ủy tiện tự đọa địa, tắc tự nhiên loạn phong xuy, hoa tắc tự nhiên khứ. Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc bách lục thập vạn lý hoa, tắc tự nhiên bách lục thập vạn lý hoa tại tiền. Chư Bồ Tát giai phục ư hư không trung, cộng trì hoa tắc tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng, hoa giai tại hư không trung hạ hướng, hoa thích tiểu ủy tiện tự đọa địa, tắc tự nhiên loạn phong xuy, hoa tắc tự nhiên khứ. Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc tam bách vạn lý hoa, tắc tự nhiên tam bách vạn lý hoa tại tiền. Chư Bồ Tát giai phục ư hư không trung, cộng trì*

**hoa tặc tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng, hoa giai tại hư không trung hạ hướng, hoa thích tiểu ủy tiện tự đọa địa, tặc tự nhiên loạn phong xuy, hoa tất tự nhiên khứ.**

(*經*) 諸菩薩意。各復欲得八十萬里華。則自然八十萬里華在前。諸菩薩皆復於虛空中。共持華則散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華皆在虛空中下向。華適小萎便自墮地。則自然亂風吹。華則自然去。諸菩薩意。各復欲得百六十萬里華。則自然百六十萬里華在前。諸菩薩皆復於虛空中。共持華則散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華皆在虛空中下向。華適小萎便自墮地。則自然亂風吹。華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得三百萬里華。則自然三百萬里華在前。諸菩薩皆復於虛空中。共持華則散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華皆在虛空中下向。華適小萎便自墮地。則自然亂風吹。華悉自然去。

(*Kinh*: Ý của chư Bồ Tát, mỗi vị muốn được tám mươi vạn dặm hoa, tức thì tự nhiên tám mươi vạn dặm hoa hiện ngay trước mặt. Các vị Bồ Tát đều ở trong hư không cùng cầm hoa để tung lên chư Phật, các vị Bồ Tát và A La Hán. Những đóa hoa này đều từ hư không rơi xuống. Đến khi hoa héo, chúng tự rơi xuống đất, tức thì tự nhiên có những ngọn gió thổi đến cuốn tất cả những bông hoa héo ấy đi. Ý của chư Bồ Tát, mỗi vị muốn được một trăm sáu mươi vạn dặm hoa, tức thì tự nhiên một trăm sáu mươi vạn dặm hoa hiện ngay trước mặt. Các vị Bồ Tát đều ở trong hư không cùng cầm hoa để tung lên chư Phật, các vị Bồ Tát và A La Hán. Những đóa hoa này đều từ hư không rơi xuống. Đến khi hoa héo, chúng tự rơi xuống đất, tức thì tự nhiên có những ngọn gió thổi đến cuốn tất cả những bông hoa héo ấy đi. Ý của các Bồ Tát, mỗi vị muốn được ba trăm vạn dặm hoa, thì tự nhiên ba trăm vạn dặm hoa hiện ngay trước mặt. Các vị Bồ Tát đều ở trong hư không cùng cầm hoa để tung lên chư Phật, các vị Bồ Tát và A La Hán. Những đóa hoa này đều từ hư không rơi xuống. Đến khi hoa héo, chúng tự rơi xuống đất, tức thì tự nhiên có những ngọn gió thổi đến cuốn tất cả những bông hoa héo ấy đi).

(*Kinh*) Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc tứ bách vạn lý hoa, tặc tự nhiên tứ bách vạn lý hoa tại tiền. Chư Bồ Tát tâm ý, câu đại hoan hỷ dũng dục, giai tại hư không trung, cộng trì hoa tặc tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng, hoa đô tự nhiên hạp vi nhất hoa, hoa chánh đoàn viên châu táp các thích đẳng, hoa chuyển bội tiền cực

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

*tự nhuộm hảo, chuyển thẳng w tiền hoa hảo, số bách thiên sắc. Sắc sắc dị hương, thậm hương bất khả ngôn, chư Bồ Tát giai đại hoan hỷ, câu w hư không trung, đại cộng tác chúng âm tự nhiên kỹ nhạc, lạc Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán đương thị chi thời khoái lạc bất khả ngôn. Chư Bồ Tát giai tất khước tọa thính kinh, thính kinh cánh tắc tất giai phúng tụng thông lợi. Trọng tri kinh đạo ích minh trí huệ, kỳ chư hoa hương, tiểu ủy tiện tự đọa địa, tắc tự nhiên loạn phong xuy hoa, tất giai tự nhiên khứ. Tắc chư Phật quốc trung tòng đệ nhất Tứ Thiên Vương thượng, chí Tam Thập Lục Thiên thượng, chư Bồ Tát, A La Hán thiên nhân, giai phục w hư không trung, đại cộng tác chúng âm kỹ nhạc.*

(*經*) 諸菩薩意。各復欲得四百萬里華。則自然四百萬里華在前。諸菩薩心意。俱大歡喜踊躍。皆在虛空中。共持華則散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華都自然合為一華。華正團圓周匝各適等。華轉倍前極自軟好。轉勝於前華好。數百千色色色異香。甚香不可言。諸菩薩皆大歡喜。俱於虛空中。大共作眾音自然伎樂。樂佛及諸菩薩阿羅漢。當是之時。快樂不可言。諸菩薩皆悉却坐聽經。聽經竟則悉皆諷誦通利。重知經道益明智慧。其諸華香。小萎便自墮地。則自然亂風吹華。悉皆自然去。則諸佛國中。從第一四天王上。至三十六天上。諸菩薩阿羅漢天人。皆復於虛空中。大共作眾音伎樂。

(*Kinh*: Ý của các Bồ Tát, mỗi vị muốn được bốn trăm vạn dặm hoa, thì tự nhiên bốn trăm vạn dặm hoa hiện ngay trước mặt. Tâm ý của các Bồ Tát vô cùng hoan hỷ phấn chấn. Họ ở trong hư không cùng cầm hoa tung lên chư Phật, Bồ Tát, A La Hán. Những đóa hoa ấy tự nhiên hợp lại thành một bông hoa nở tròn, với những cánh hoa bằng nhau. Hoa lại tươi đẹp gấp bội những đóa hoa trước và đẹp tuyệt diệu hơn hoa trước rất nhiều. Những đóa hoa có trăm ngàn màu sắc và mỗi một màu hoa có mùi hương khác nhau. Không có ngôn từ nào để diễn tả được mùi hương của hoa. Các vị Bồ Tát rất vui mừng, cùng ở trong hư không hòa âm tạo thành những kỹ nhạc tự nhiên. Ngay lúc ấy, chư Phật, các Bồ Tát, A La Hán đều cảm thấy an lạc không thể nói được. Các Bồ Tát đều ngồi nghe kinh. Nghe kinh xong, họ tụng đọc rất lưu loát, biết rõ kinh đạo và trí huệ thêm sáng suốt. Những hoa thơm ở cõi này mỗi khi khô héo liền tự rơi xuống đất và tự nhiên có những ngọn gió thổi cuốn tất cả những hoa héo ấy đi; tức thì trong cõi của chư Phật ấy - từ cõi Tứ



***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

*Thiên Vương thứ nhất đến cõi trời Ba Mươi Sáu - các vị Bồ Tát khi hoa héo, chúng tự rơi xuống đất, tức thì tự nhiên có những ngọn gió, A La Hán và trời, người đều ở trong hư không cùng nhau tạo thành những âm thanh kỹ nhạc).*

***(Kinh) Chư thiên nhân tiền lai giả, chuyển khứ tị hậu lai giả, hậu lai giả chuyển phục cúng dường như tiền, cánh tương khai tị, chư thiên nhân hoan hỷ thính kinh, giai đại cộng tác âm nhạc, đương thị chi thời, khoái lạc vô cực. Chư Bồ Tát cúng dường thính kinh ngật cánh, tiện giai khởi vị chư Phật tác lễ nhi khứ. Tắc phục phi đao bát phương thượng hạ, vô vọng số chư Phật sở, tắc phục cúng dường thính kinh. Giai các như tiền thời tất biến, dĩ hậu nhật vị trung thời, chư Bồ Tát tắc giai phi nhi khứ, tắc hoàn kỳ quốc. Tất tiền vị Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác lễ, giai khước tọa nhất diện thính kinh, thính kinh cánh giai đại hoan hỷ.***

***Phật ngôn:***

***- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, cập chư Bồ Tát, A La Hán dục thực thời tắc tự nhiên thất bảo kỹ, tự nhiên kiếp-ba-dục, tự nhiên kế dĩ vị tọa, Vô Lượng Thanh Tịnh Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán giai tọa dĩ tiền tất hữu tự nhiên thất bảo bát, trung giai hữu tự nhiên bách vị ẩm thực. Ẩm thực giả, diệc bất loại thế gian ẩm thực chi vị dã, diệc phục phi thiên thượng ẩm thực chi vị dã.***

***(經) 諸天人前來者。轉去避後來者。後來者轉復供養如前。更相開避。諸天人歡喜聽經。皆大共作音樂。當是之時。快樂無極。諸菩薩供養聽經訖竟。便皆起為諸佛作禮而去。則復飛到八方上下。無央數諸佛所。則復供養聽經。皆各如前時悉遍。以後日未中時。諸菩薩則皆飛而去。則還其國。悉前為無量清淨佛作禮。皆却坐一面聽經。聽經竟皆大歡喜。佛言無量清淨佛。及諸菩薩阿羅漢欲食時。則自然七寶机。自然劫波育。自然罽以為座。無量清淨佛。及諸菩薩阿羅漢皆坐已。前悉有自然七寶鉢。中皆有自然百味飲食。飲食者。亦不類世間飲食之味也。亦復非天上飲食之味也。***

***(Kinh: Những vị trời người đến trước, chuyển dần cho người đến sau, những người đến sau xoay vần cúng dường như trước, luân phiên như vậy. Những vị trời người hoan hỷ nghe kinh, cùng tạo thành những âm nhạc. Trong lúc này họ vô cùng an lạc, hạnh phúc. Các vị Bồ Tát cúng dường nghe kinh xong, đều đến đánh lễ chư Phật mà đi. Họ lại bay***

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

đến khắp mười phương - chỗ vô số chư Phật - để cúng dường và nghe kinh. Mỗi vị cũng lần lượt như trước để cúng dường chư Phật, cho đến gần giữa trưa các vị Bồ Tát đều bay đi trở về nước của họ. Họ đánh lễ trước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh rồi ngồi xuống một bên nghe kinh. Nghe kinh xong, họ rất hoan hỷ.

Đức Phật dạy:

- Khi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và các vị Bồ Tát, A La Hán sắp thọ thực, tức thì tự nhiên nơi ghế bảy báu có tám vải kiếp-ba-dục, tự nhiên có tòa ngồi bằng nhung gấm rất êm. Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và các Bồ Tát, A La Hán ngồi xuống, trước mặt tự nhiên đều có bát bằng bảy báu, trong bát tự nhiên có đầy đủ thức ăn trăm vị. Những thức ăn này không phải là mùi vị của thức ăn thế gian, cũng chẳng phải mùi vị của thức ăn trên trời).

**(Kinh) Thử bách vị ẩm thực giả đô vi bát phương thượng hạ chúng, tự nhiên chi ẩm thực trung tính vị, thậm hương mỹ vô hữu tỷ, đô tự nhiên hóa sanh nhĩ. Kỳ ẩm thực tự tại sở dục đắc, vị diêm tạc bát tự tại sở dục đắc. Chư Bồ Tát, A La Hán trung hữu dục đắc ngân bát giả; trung hữu dục đắc kim bát giả; trung hữu dục đắc thủy tinh bát giả; trung hữu dục đắc lưu ly bát giả; trung hữu dục đắc san hô bát giả; trung hữu dục đắc hổ phách bát giả; trung hữu dục đắc bạch ngọc bát giả; trung hữu dục đắc xa cừ bát giả; trung hữu dục đắc mã não bát giả; trung hữu dục đắc minh nguyệt châu bát giả; trung hữu dục đắc ma-ni châu bát giả; trung hữu dục đắc tử ma kim bát giả. Giai mãn kỳ trung bách vị ẩm thực, tự tứ nhược tùy ý tác chí, diệc vô sở tùng lai, diệc vô hữu cung tác giả, tự nhiên hóa sanh nhĩ. Chư Bồ Tát, A La Hán giai thực, thực diệc bất đa diệc bất thiếu, tất tự nhiên bình đẳng. Chư Bồ Tát, A La Hán thực, diệc bất ngôn mỹ ác, diệc bất dĩ mỹ cố hỷ. Thực dĩ chư phạn cụ bát kỷ tọa, giai tự nhiên hóa khí.**

(經)此百味飲食者。都為八方上下眾。自然之飲食中精味。甚香美無有比。都自然化生耳。其飲食自在所欲得味甜酢。鉢自在所欲得。諸菩薩阿羅漢中有欲得銀鉢者。中有欲得金鉢者。中有欲得水精鉢者。中有欲得琉璃鉢者。中有欲得珊瑚鉢者。中有欲得虎珀鉢者。中有欲得白玉鉢者。中有欲得車渠鉢者。中有欲得瑪瑙鉢者。中有欲得明月珠鉢者。中有欲得摩尼珠鉢者。中有欲得紫磨金鉢者。皆滿其中百味飲食。自恣若隨意則至。亦無所從來。亦無有

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

供作者。自然化生耳。諸菩薩阿羅漢皆食。食亦不多亦不少。悉自然平等。諸菩薩阿羅漢食。亦不言美惡。亦不以美故喜。食已諸飯具鉢机坐。皆自然化去。

*(Kinh: Thức ăn trăm vị này đều là tập hợp những vị ngon trong khắp mười phương, là những tinh chất trong thức ăn tự nhiên, có hương vị ngon tuyệt vời không gì sánh được, tự nhiên chúng hóa sanh như vậy. Những thức ăn ấy có vị ngọt ngon tự tại, tùy theo sở thích của mỗi người. Các vị Bồ Tát, A La Hán, trong đó có vị muốn được bát bằng bạc, có vị muốn được bát bằng vàng, có vị muốn được bát bằng thủy tinh, có vị muốn được bát bằng lưu ly, có vị muốn được bát bằng san hô, có vị muốn được bát bằng hồ phách, có vị muốn được bát bằng bạch ngọc, có vị muốn được bát bằng xa cừ, có vị muốn được bát bằng mã não, có vị muốn được bát bằng ngọc minh nguyệt, có vị muốn được bát bằng ngọc ma-ni, có vị muốn được bát bằng vàng ròng... Trong những chiếc bát ấy có đầy những thức ăn ngon, tha hồ tùy ý đưa đến người dùng. Những thức ăn này không từ đâu đến, cũng không có ai làm ra, tự nhiên mà hóa sanh. Các vị Bồ Tát, A La Hán đều thọ thực, họ không dùng nhiều, cũng không dùng ít, tự nhiên bằng nhau. Các vị Bồ Tát, A La Hán thọ thực không nói ngon hay dở, cũng không vì ngon mà vui. Thọ thực xong, những bát cơm và tòa ngồi đều tự nhiên biến mất).*

**(Kinh) Dục thực thời nãi phục hóa sanh nhĩ. Chư Bồ Tát, A La Hán giai tâm thanh khiết bất mộ phạn thực, dẫn dụng tác khí lực nhĩ, giai tự nhiên tiêu tán mi tận hóa khứ.**

**Phật cáo A Nan:**

**- A Di Đà Phật, vị chư Bồ Tát, A La Hán thuyết pháp thời đô tất đại hội giảng đường thượng. Kỳ quốc chư Bồ Tát, A La Hán, cập chư thiên nhân dân vô vương số đô bất khả phục kế, giai phi đáo Vô Lượng Thanh Tịnh Phật sở, tất tiên vị Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác lễ, khước tọa thánh kinh. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, tiên tác vị chư tỷ-kheo tăng, chư Bồ Tát, A La Hán, chư thiên nhân dân, quảng thuyết đạo trí đại kinh, giai tất văn tri kinh đạo, mạc bất hoan hỷ dưng được tâm khai giải giả. Tức tứ phương tự nhiên loạn phong khởi, xuy quốc trung thất bảo thụ. Thất bảo thụ giai phục tác ngũ âm thanh, loạn phong xuy thất bảo hoa hoa phú cái kỳ quốc, giai tại hư không trung hạ hướng, hoa thậm hương cực tự nhiên hảo, hương biến quốc trung, hoa giai tự tán Vô Lượng Thanh Tịnh Phật cập chư Bồ Tát, A**

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

**La Hán thượng.**

(*經*)欲食時乃復化生耳。諸菩薩阿羅漢。皆心清潔不慕飯食。但用作氣力耳。皆自然消散糜盡化去。佛告阿難。阿彌陀佛。為諸菩薩阿羅漢說法時。都悉大會講堂上。其國諸菩薩阿羅漢。及諸天人民無央數。都不可復計。皆飛到無量清淨佛所。悉前為無量清淨佛作禮。却坐聽經。無量清淨佛。便則為諸比丘僧。諸菩薩阿羅漢。諸天人民。廣說道智大經。皆悉聞知經道。莫不歡喜踊躍心開解者。即四方自然亂風起。吹國中七寶樹。七寶樹皆復作五音聲。亂風吹七寶華華覆蓋其國。皆在虛空中下向。華甚香極自軟好。香遍國中。華皆自散無量清淨佛及諸菩薩阿羅漢上。

(*Kinh: Khi sắp thọ thực nó sẽ hóa sanh trở lại như trước. Các vị Bồ Tát, A La Hán với tâm thanh khiết, không nghĩ đến việc ăn uống, chỉ dùng để có khí lực.*

*Đức Phật bảo A Nan:*

- Khi đức Phật A Di Đà thuyết pháp cho các vị Bồ Tát và A La Hán đều ở trên giảng đường trong đại hội. Các Bồ Tát, A La Hán và chư thiên, nhân dân trong cõi nước ấy nhiều vô số, không thể tính đếm được. Họ bay đến chỗ Phật Vô Lượng Thanh Tịnh đánh lễ dưới chân Ngài rồi ngồi xuống nghe kinh. Phật Vô Lượng Thanh Tịnh vì các tỷ-kheo tăng, các vị Bồ Tát, A La Hán, chư thiên, nhân dân giảng rộng về đại kinh đạo trí. Mọi người nghe hiểu kinh, đạo tâm được khai mở, giải thoát nên họ rất hoan hỷ phấn chấn. Ngay khi ấy, những ngọn gió từ bốn phương tự nhiên thổi đến những hàng cây bảy báu, tạo thành năm âm thanh. Những ngọn gió ấy lại thổi vào hoa bảy báu, tạo thành những chiếc lọng hoa che trên cõi nước ấy. Những lọng hoa đều ở trên hư không che xuống. Hoa rất thơm và tươi đẹp, hương thơm tỏa khắp cõi nước. Hoa tự tung lên Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, các vị Bồ Tát và A La Hán).

(*Kinh*) Hoa đọa địa giai hậu tứ thốn, hoa thích tiểu ủy, tắc tự nhiên loạn phong xuy, ủy hoa tự nhiên khứ. Tắc tứ phương câu phục tự nhiên loạn phong khởi xuy thất bảo thụ. Thất bảo thụ giai phục tự tác ngũ âm thanh, loạn phong xuy thất bảo thụ hoa, hoa phục như tiên, giai tự nhiên tán Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Hoa đọa địa phục hậu tứ thốn, hoa tiểu ủy, tắc tự nhiên loạn phong xuy, ủy hoa tất tự nhiên khứ. Loạn phong xuy hoa,

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

*như thị tứ phần. Tắc đệ nhất Tứ Thiên Vương chư thiên nhân, đệ nhị Đao Lợi Thiên thượng chư thiên nhân, đệ Tam Thiên thượng chư thiên nhân, đệ Tứ Thiên thượng chư thiên nhân, đệ Ngũ Thiên thượng chư thiên nhân, đệ Lục Thiên thượng chư thiên nhân, đệ thất Phạm Thiên thượng chư thiên nhân. Thượng chí đệ Thập Lục Thiên thượng chư thiên nhân, Thượng chí Tam Thập Lục Thiên thượng chư thiên nhân, giai trì thiên thượng vạn chủng tự nhiên chi vật, bách chủng tạp sắc hoa, bách chủng tạp hương, bách chủng tạp tăng thái, bách chủng kiếp-ba-dục điệp y, vạn chủng kỹ nhạc, chuyển bội hảo tương thắng, các trì lai hạ vị Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác lễ, tắc cúng dường Vô Lượng Thanh Tịnh Phật cập chư Bồ Tát, A Ha Hán.*

(*經*)華墮地皆厚四寸。華適小萎。則自然亂風吹。萎華自然去。則四方俱復自然亂風起。吹七寶樹。七寶樹皆復自作五音聲。亂風吹七寶樹華。華復如前。皆自然散無量清淨佛。及諸菩薩阿羅漢上。華墮地復厚四寸。華小萎。則自然亂風吹。萎華悉自然去。亂風吹華。如是四反。則第一四天王諸天人。第二忉利天上諸天人。第三天上諸天人。第四天上諸天人。第五天上諸天人。第六天上諸天人。第七梵天上諸天人。上至第十六天上諸天人。上至三十六天上諸天人。皆持天上萬種自然之物。百種雜色華。百種雜香。百種雜繒綵。百種劫波育疊衣。萬種伎樂。轉倍好相勝。各持來下。為無量清淨佛作禮。則供養無量清淨佛。及諸菩薩阿羅漢。

(*Kinh*: Hoa rơi xuống đất dày bốn tấc. Khi hoa sắp héo, tự nhiên có những ngọn gió thổi đến cuốn hoa héo ấy đi, tức thì bốn phương tự nhiên đều có những ngọn gió nổi lên thổi vào cây bảy báu, tạo thành năm âm thanh. Những ngọn gió thổi vào cây hoa bảy báu, hoa cũng như trước, tự nhiên tung lên Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, chư Bồ Tát và A La Hán. Hoa rơi xuống đất dày đến bốn tấc. Khi hoa sắp héo, tự nhiên có những ngọn gió thổi những hoa héo ấy bay đi. Những ngọn gió thổi hoa như vậy đến bốn lần, tức thì chư thiên nhân cõi Tứ Thiên Vương thứ nhất, chư thiên nhân trên trời Đao Lợi thứ hai, chư thiên nhân cõi trời thứ ba, chư thiên nhân cõi trời thứ tư, chư thiên nhân cõi trời thứ năm, chư thiên nhân cõi trời thứ sáu, chư thiên nhân cõi Phạm Thiên thứ bảy, cho đến chư thiên nhân cõi trời thứ mười sáu, đến chư thiên nhân cõi trời thứ ba mươi sáu đều đem vạn loại đồ vật tự nhiên của cõi trời, trăm thứ hoa đủ các sắc màu, hương vị, trăm thứ nhạc gồm nhiều màu, trăm thứ vải kiếp-ba-dục, vạn loại kỹ nhạc với những âm thanh tuyệt diệu

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

nhất. Mỗi vị đều mang đến cúng dường, đánh lễ Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và các vị Bồ Tát, A La Hán).

**(Kinh) Chư thiên nhân giai phục đại tác kỹ nhạc, lạc Vô Lượng Thanh Tịnh Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán đương thị chi thời khoái lạc bất khả ngôn. Chư thiên nhân tiền lai giả, chuyển khứ tị hậu lai giả, hậu lai giả chuyển phục cúng dường như tiền, cánh tương khai tị. Tắc Đông phương vô ương số Phật quốc, bất khả phục kế, như Hằng thủy biên lưu sa, nhất sa nhất Phật kỳ số như thị. Chư Phật các khiển chư Bồ Tát vô ương số, bất khả phục kế, giai phi đáo Vô Lượng Thanh Tịnh Phật sở. Tắc vị Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác lễ, dĩ đầu diện trước Phật túc, tất khước tọa nhất diện thính kinh. Thính kinh cánh, chư Bồ Tát giai đại hoan hỷ, tất khởi vị Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác lễ nhi khứ. Tắc Tây phương vô ương số chư Phật quốc, phục như Hằng thủy biên lưu sa, nhất sa nhất Phật kỳ số như thị. Chư Phật các phục khiển chư Bồ Tát vô ương số đô bất khả phục kế, giai phi đáo Vô Lượng Thanh Tịnh Phật sở. Tắc tiền vị Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác lễ, dĩ đầu diện trước Phật túc, tất khước tọa nhất diện thính kinh. Thính kinh cánh, chư Bồ Tát giai đại hoan hỷ, khởi vị Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác lễ nhi khứ.**

(經)諸天人皆復大作伎樂。樂無量清淨佛。及諸菩薩阿羅漢。當是之時。快樂不可言。諸天人前來者。轉去避後來者。後來者轉復供養如前。更相開避。則東方無央數佛國。不可復計。如恒水邊流沙。一沙一佛其數如是。諸佛各遣諸菩薩無央數。不可復計。皆飛到無量清淨佛所。則為無量清淨佛作禮。以頭面著佛足。悉却坐一面聽經。聽經竟諸菩薩皆大歡喜。悉起為無量清淨佛作禮而去。則西方無央數諸佛國。復如恒水邊流沙。一沙一佛其數如是。諸佛各復遣諸菩薩無央數。都不可復計。皆飛到無量清淨佛所。則前為無量清淨佛作禮。以頭面著佛足。悉却坐一面聽經。聽經竟諸菩薩皆大歡喜。起為無量清淨佛作禮而去。

**(Kinh: Chư thiên nhân lại trời những âm nhạc hay để làm vui lòng Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và các vị Bồ Tát, A La Hán. Trong thời điểm này, ai cũng vui vẻ, an lạc không thể diễn tả được. Làn lượt, làn lượt... hàng trời người đến đánh lễ cúng dường đức Phật rồi lui ra, nhường chỗ cho hàng trời người phía sau tiến đến cúng dường như trước, rồi lại đi ra... Nơi phương Đông, vô số cõi Phật nhiều không thể**

***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

*tính kể, nhiều như số cát sông Hằng, mỗi một hạt cát tính là một đức Phật. Tất cả chư Phật này dạy vô số Bồ Tát đông không thể tính kể, cùng bay đến chỗ Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, cung kính đánh lễ dưới chân Ngài và tất cả đều ngò qua một bên để nghe kinh. Nghe kinh xong, các vị Bồ Tát đó hoan hỷ vô cùng, liền đứng dậy cúi đầu đánh lễ đức Phật mà đi ra. Phương Tây, vô số cõi Phật nhiều không thể tính kể, nhiều như số cát sông Hằng, mỗi một hạt cát tính là một đức Phật. Tất cả chư Phật này dạy vô số Bồ Tát đông không tính hết, cùng bay đến chỗ Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, cung kính đánh lễ dưới chân Ngài và tất cả đều ngò qua một bên để nghe kinh. Nghe kinh xong, các vị Bồ Tát này rất hoan hỷ, liền đứng dậy cúi đầu đánh lễ đức Phật mà đi ra).*

***(Kinh) Tắc Bắc phương vô vương số chư Phật quốc, phục như Hằng thủy biên lưu sa, nhất sa nhất Phật kỳ số như thị. Chư Phật các phục khiển chư Bồ Tát vô vương số đô bất khả phục kể, giai phi đáo Vô Lượng Thanh Tịnh Phật sở. Tắc tiền vị Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác lễ, dĩ đầu diện trước Phật túc, tất khước tọa nhất diện thính kinh, thính kinh cánh, chư Bồ Tát giai đại hoan hỷ, khởi vị Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác lễ nhi khứ. Nam phương vô vương số chư Phật quốc, phục như Hằng thủy biên lưu sa, nhất sa nhất Phật kỳ số như thị. Chư Phật các phục khiển chư Bồ Tát vô vương số đô bất khả phục kể, giai phi đáo Vô Lượng Thanh Tịnh Phật sở, tắc tiền vị Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác lễ nhi khứ. Tắc phục tứ giác vô vương số chư Phật quốc, các phục như Hằng thủy biên lưu sa, nhất sa nhất Phật kỳ số các như thị. Chư Phật các phục khiển chư Bồ Tát vô vương số đô bất khả phục kể, giai phi đáo Vô Lượng Thanh Tịnh Phật sở, tiền vị Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác lễ, dĩ đầu diện trước Phật túc, tất khước tọa nhất diện thính kinh, thính kinh cánh, chư Bồ Tát giai đại hoan hỷ, khởi vị Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác lễ nhi khứ.***

(經)則北方無央數諸佛國。復如恒水邊流沙。一沙一佛其數如是。諸佛各復遣諸菩薩無央數。都不可復計。皆飛到無量清淨佛所。則前為無量清淨佛作禮。以頭面著佛足。悉却坐一面聽經。聽經竟諸菩薩皆大歡喜。起為無量清淨佛作禮而去。南方無央數諸佛國。復如恒水邊流沙。一沙一佛其數如是。諸佛各復遣諸菩薩無央數。都不可復計。皆飛到無量清淨佛所。則前為無量清淨佛作禮而去。則復四角無央數諸佛國。各復如恒水邊流沙。一沙一佛其數各

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

如是。諸佛各復遣諸菩薩無央數。都不可復計。皆飛到無量清淨佛所。前為無量清淨佛作禮。已頭面著佛足。悉却坐一面聽經。聽經竟。諸菩薩皆大歡喜。起為無量清淨佛作禮而去。

*(Kinh: Phương Bắc, vô số cõi Phật nhiều không thể tính kể, nhiều như số cát sông Hằng, mỗi một hạt cát tính là một đức Phật. Tất cả chư Phật này dạy vô số Bồ Tát đông không tính kể, cùng bay đến chỗ Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, cung kính đánh lễ dưới chân Ngài và tất cả đều ngồi qua một bên để nghe kinh. Nghe kinh xong, các vị Bồ Tát đó hoan hỷ vô cùng, liền đứng dậy cúi đầu đánh lễ đức Phật mà đi ra. Phương Nam, vô số cõi Phật nhiều không thể tính kể, nhiều như số cát sông Hằng, mỗi một hạt cát tính là một đức Phật. Tất cả chư Phật này dạy vô số Bồ Tát đông không tính kể, cùng bay đến chỗ Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, cung kính đánh lễ dưới chân Ngài và tất cả đều ngồi qua một bên để nghe kinh. Nghe kinh xong, các vị Bồ Tát rất hoan hỷ, liền đứng dậy cúi đầu đánh lễ đức Phật mà đi ra. Bốn phương góc, vô số cõi Phật nhiều không thể tính kể, nhiều như số cát sông Hằng, mỗi một hạt cát tính là một đức Phật. Tất cả chư Phật này dạy vô số Bồ Tát đông không tính kể, cùng bay đến chỗ Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, cung kính đánh lễ dưới chân Ngài và tất cả đều ngồi qua một bên để nghe kinh. Nghe kinh xong, các vị Bồ Tát rất hoan hỷ, liền đứng dậy cúi đầu đánh lễ đức Phật mà đi ra).*

**(Kinh) Phật ngôn:**

**- Bát phương thượng hạ chư vô lượng số Phật, cánh khiến chư Bồ Tát, phi đáo Vô Lượng Thanh Tịnh Phật sở, thỉnh kinh cúng dường, chuyển cánh tương khai thị. Như thị tắc hạ diện, chư bát phương vô lượng số Phật quốc. Nhất phương giả các phục như Hằng thủy biên lưu sa, nhất sa nhất Phật kỳ số phục như thị. Chư Phật các khiến chư Bồ Tát vô lượng số đô bất khả phục kể, giai phi đáo Vô Lượng Thanh Tịnh Phật sở, tiền vị A Di Đà Phật tác lễ, dĩ đầu diện trước Phật túc, tất khước tọa thỉnh kinh, thỉnh kinh cánh chư Bồ Tát giai đại hoan hỷ, khởi vị Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác lễ nhi khứ. Thượng phương chư Phật, cánh khiến chư Bồ Tát, phi đáo Vô Lượng Thanh Tịnh Phật sở, thỉnh kinh cúng dường tương khai thị, tiền lai giả tắc khứ thị hậu lai giả, hậu lai giả cúng dường diệc phục như thị, chung vô hưu tuyệt cực thời.**

*(經)佛言。八方上下諸無央數佛。更遣諸菩薩。飛到無量清淨*



***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sấm***

佛所。聽經供養。轉更相開避。如是則下面。諸八方無央數佛國。一方者各復如恒水邊流沙。一沙一佛其數復如是。諸佛各遣諸菩薩無央數。都不可復計。皆飛到無量清淨佛所。前為阿彌陀佛作禮。以頭面著佛足。悉却坐聽經。聽經竟諸菩薩皆大歡喜。起為無量清淨佛作禮而去。上方諸佛。更遣諸菩薩。飛到無量清淨佛所。聽經供養相開避。前來者則去避後來者。後來者供養亦復如是。終無休絕極時。

***(Kinh: Đức Phật dạy:***

*- Tám phương trên dưới, vô số chư Phật đều dạy các vị Bồ Tát bay đến chỗ Phật Vô Lượng Thanh Tịnh để cúng dường và nghe kinh; lần lượt từ phương trên đến phương dưới rồi lui ra. Tám phương vô số cõi Phật, mỗi một phương chư Phật nhiều như số cát sông Hằng, mỗi một hạt cát tính là một đức Phật. Mỗi đức Phật dạy vô số Bồ Tát đông không thể tính kể, cùng bay đến chỗ Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và cung kính đánh lễ dưới đức Phật A Di Đà, rồi ngồi nghe kinh. Sau khi nghe kinh, các vị Bồ Tát rất hoan hỷ, đứng dậy đánh lễ Phật Vô Lượng Thanh Tịnh mà lui ra. Chư Phật phương trên dạy các vị Bồ Tát bay đến chỗ Phật Vô lượng Thanh Tịnh để cúng dường và nghe kinh; lần lượt, lần lượt... từ lớp người này đến lớp người khác cùng bay đến và cũng nghe kinh, cúng dường như vậy trong thời gian liên tục không bao giờ ngưng nghỉ).*

***(Kinh)***

***Thí nhược như Hằng sa sát, Đông phương Phật quốc như thị,  
Các các khiến chư Bồ Tát, khể thủ lễ Vô Lượng Giác,  
Tây Nam Bắc diện giai nhĩ, như thị Hằng sa số độ,  
Thị chư Phật khiến Bồ Tát, khể thủ lễ Vô Lượng Giác.  
Thử thập phương Bồ Tát phi, giai dĩ y kích chư hoa,  
Thiên câu tâm chủng chủng cụ, vãng cúng dường Vô Lượng Giác,***

***Chư Bồ Tát giai đại tập, khể thủ lễ Vô Tế Quang,  
Nhiều tam táp xoa thủ trụ, thán quốc tôn Vô Lượng Giác.  
Giai trì hoa tán Phật thượng, tâm thanh tịnh xưng vô lượng,  
Ư Phật tiền trụ tự thuyết, nguyện sử ngã sát như thử,  
Sở tán hoa chỉ hư không, hợp thành cái bách do-tuần,  
Kỳ bính diệu nghiêm sức hảo, tất biến phú chúng hội thượng.***

*Chư Bồ Tát đô vãng chí, chư tôn sát nan đắc trị,  
Như thị nhân văn Phật danh, khoái an ổn đắc đại lợi,  
Ngô đẳng loại đắc thị đức, chư thử sát hoạch sở hảo,  
Kể bốn quốc nhược như mộng, vô số kiếp tịnh thử độ.  
Kiến Bồ Tát nhiều Thế Tôn, oai thần mãnh thọ vô cực,  
Quốc giác chúng thậm thanh tịnh, vô số kiếp nan tư nghị,  
Thời Vô Lượng Thế Tôn tiêu, tam thập lục ức na-thuật,  
Thử số quang tòng khẩu xuất, biến chiếu chư vô số sát.  
Tắc hồi quang hoàn nhiều Phật, tam táp dĩ tòng dẫn nhập,  
Sắc hoặc nhiên bất phục hiện, thiên diệc nhân giai hoan hỷ,  
Áp Lô Tuyên tòng tọa khởi, chánh y phục khê thủ vấn,  
Bạch Phật ngôn hà duyên tiêu, duy Thế Tôn thuyết thị ý.  
Nguyện thọ ngã bốn không biệt, từ hộ thành bách phước tướng,  
Văn thị chư âm thanh giả, nhất thiết nhân dũng được hỷ,  
Phạm chi âm cập lời đình, bát chủng âm thâm trọng thanh,  
Phật thụ Áp Lô Tuyên quyết, kim ngô thuyết nhân đế thính.  
Chúng thế giới chư Bồ Tát, đáo Tu A Đề lễ Phật,  
Văn hoan hỷ quảng phụng hành, tât đắc chí đắc tịnh xứ,  
Dĩ đáo thử nghiêm tịnh quốc, tiện tốc đắc thân túc câu,  
Nhân đồng thị nhĩ triệt thính, diệc hoàn đắc tri túc mạng.  
Vô Lượng Giác thọ kỳ quyết, ngã tiền thế hữu bốn,  
Nhất thiết nhân văn thuyết pháp, giai tât lai sanh ngã quốc,  
Ngô sở nguyện giai cụ túc, tòng chúng quốc lai sanh giả,  
Giai tât lai đáo thử gian, nhất sanh đắc bất thoái chuyển.  
Nhược Bồ Tát cánh hưng nguyện, dục sử quốc như ngã sát,  
Diệc niệm độ nhất thiết nhân, linh các nguyện đạt thập phương,  
Tốc tât siêu tiện khả đáo, An Lạc quốc chi thế giới,  
Chí vô lượng quang minh độ, cúng dường ư vô số Phật.  
Kỳ phụng sự ức vạn Phật, phi biến hóa biến chư quốc,  
Cung kính dĩ hoan hỷ khứ, tiện hoàn ư Tu Ma Đề,  
Phi hữu thị công đức nhân, bất đắc văn thị kinh danh,  
Duy hữu thanh tịnh giới giả, nãi đãi văn thử chánh pháp.  
Tàng cánh kiến Thế Tôn hùng, tắc đắc tín ư thị sự,  
Khiêm cung kính văn phụng hành, tiện dũng được đại hoan hỷ,  
Ác kiêu mạn tệ giải đãi, nan dĩ tín ư thử pháp,  
Túc thế thời kiến Phật giả, nhạo thính văn Thế Tôn giáo.  
Thị tòng sanh mạnh minh giả, dục đắc hành khai đạo nhân,*

*Thanh Văn tất hoặc Đại Thừa, hà hưởng ư tục phàm chư,  
Thiên trung thiên tương tri ý, Thanh Văn bất liễu Phật hạnh,  
Bích Chi Phật diệc như thị, độc Chánh Giác nãi tri thử.  
Sử nhất thiết tất tác Phật, kỳ tịnh huệ trí bổn không,  
Phục quá thử ức vạn kiếp, kế Phật trí vô năng cập,  
Giảng nghị thuyết vô số kiếp, tận thọ mạng do bất tri,  
Phật chi huệ vô biên bức, như thị hành thanh tịnh trí.  
Phụng ngã giáo nãi tín thị, duy thử nhân năng giải liễu,  
Phật sở thuyết giai năng thọ, thị tắc vi đệ nhất chứng,  
Nhân chi mạng hy khả đắc, Phật tại thế thậm nan trị,  
Hữu tín huệ bất khả trí, nhược văn kiến tinh tấn cầu.  
Văn thị pháp nhi bất vong, tiện kiến kính đắc đại khánh,  
Tắc ngã chi thiện thân hậu, dĩ thị cố phát đạo ý,  
Thiết linh mãn thế giới hỏa, quá thử trung đắc văn pháp,  
Hội đương tác Thế Tôn tướng, độ nhất thiết sanh lão tử.*

譬若如恒沙刹 東方佛國如是  
各各遣諸菩薩 稽首禮無量覺  
西南北面皆爾 如是恒沙數土  
是諸佛遣菩薩 稽首禮無量覺  
此十方菩薩飛 皆以衣裓諸華  
天拘蠶種種具 往供養無量覺  
諸菩薩皆大集 稽首禮無際光  
遶三匝叉手住 歎國尊無量覺  
皆持華散佛上 心清淨稱無量  
於佛前住自說 願使我刹如此  
所散華止虛空 合成蓋百由旬  
其柄妙嚴飾好 悉遍覆眾會上  
諸菩薩都往至 諸尊刹難得值  
如是人聞佛名 快安隱得大利  
吾等類得是德 諸此刹獲所好  
計本國若如夢 無數劫淨此土  
見菩薩遶世尊 威神猛壽無極  
國覺眾甚清淨 無數劫難思議  
時無量世尊笑 三十六億那術  
此數光從口出 遍炤諸無數刹

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam  
Tạng Chi Lô Ca Sám*

則迴光還遠佛 三匝已從頂入  
色霍然不復現 天亦人皆歡喜  
廬樓亘從坐起 正衣服稽首問  
白佛言何緣笑 唯世尊說是意  
願授我本空荊 慈護成百福相  
聞是諸音聲者 一切人踊躍喜  
梵之音及雷霆 八種音深重聲  
佛授廬樓亘決 今吾說仁諦聽  
眾世界諸菩薩 到須阿提禮佛  
聞歡喜廣奉行 疾得至得淨處  
已到此嚴淨國 便速得神足俱  
眼洞視耳徹聽 亦還得知宿命  
無量覺授其決 我前世有本願  
一切人聞說法 皆疾來生我國  
吾所願皆具足 從眾國來生者  
皆悉來到此間 一生得不退轉  
若菩薩更興願 欲使國如我刹  
亦念度一切人 令各願達十方  
速疾超便可到 安樂國之世界  
至無量光明土 供養於無數佛  
其奉事億萬佛 飛變化遍諸國  
恭敬已歡喜去 便還於須摩提  
非有是功德人 不得聞是經名  
唯有清淨戒者 乃逮聞此正法  
曾更見世尊雄 則得信於是事  
謙恭敬聞奉行 便踊躍大歡喜  
惡驕慢弊懈怠 難以信於此法  
宿世時見佛者 樂聽聞世尊教  
譬從生盲冥者 欲得行開導人  
聲聞悉或大乘 何況於俗凡諸  
天中天相知意 聲聞不了佛行  
辟支佛亦如是 獨正覺乃知此  
使一切悉作佛 其淨慧智本空

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam  
Tạng Chi Lô Ca Sám*

復過此億萬劫 計佛智無能及  
講議說無數劫 盡壽命猶不知  
佛之慧無邊幅 如是行清淨致  
奉我教乃信是 唯此人能解了  
佛所說皆能受 是則為第一證  
人之命希可得 佛在世甚難值  
有信慧不可致 若聞見精進求  
聞是法而不忘 便見敬得大慶  
則我之善親厚 以是故發道意  
設令滿世界火 過此中得聞法  
會當作世尊將 度一切生老死

**(Kinh:**

*Nhiều như số cát sông Hằng, cõi Phật phương Đông cũng thế,  
Mỗi đức Phật bảo Bồ Tát, cung kính lễ Vô Lượng Giác,  
Phương Tây, Nam, Bắc cũng vậy, như vậy Hằng hà sa số cõi,  
Chư Phật đều bảo Bồ Tát, cung kính lễ Vô Lượng Giác.  
Mười phương Bồ Tát bay về, mang vải đựng đầy hoa thơm,  
Những đồ vật quý cõi trời, đến cúng dường Vô Lượng Giác,  
Tất cả Bồ Tát vân tập, kính lễ bậc sáng vô lượng,  
Chấp tay đi nhiều ba vòng, ngợi khen Phật Vô Lượng Giác.  
Mang hoa thơm tung lên Phật, tâm thanh tịnh ngợi khen Ngài,  
Đứng trước Phật tự thưa rằng: ‘Nguyện cõi con cũng như đây’,  
Hoa được tung, tụ giữa trời, kết thành lọng lớn bao la,  
Lọng quý trang nghiêm xinh đẹp, phủ che trên khắp hội chúng.  
Bồ Tát câu hội như mây, khó thay gặp cõi chư Tôn,  
Những ai được nghe danh Phật, được nhiều lợi ích an lành,  
Hàng chúng con được đức này, biết bao tốt đẹp cõi đây,  
Thấy nước con như giấc mộng, vô số kiếp tịnh độ này.  
Thấy Bồ Tát nhiều quanh Phật, oai linh trường thọ vô cùng,  
Hội chúng an nhiên thanh tịnh, vô số kiếp khó nghĩ bàn,  
Lúc ấy Thế Tôn mỉm cười, ba mươi sáu ức do-tha,  
Ánh sáng từ miệng phát ra, rực rỡ khắp vô số cõi.  
Trở lại xoay vòng quanh Phật, ba vòng nhập vào trong đảnh,  
Ánh sáng bỗng nhiên không hiện, trời người ai cũng vui mừng,*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

*Quán Âm<sup>3</sup> rời tòa đứng dậy, sửa y, đánh lễ, hỏi thưa,  
Bạch Phật vì sao mỉm cười, cúi xin nói ý cho con.*

*Chỉ dạy con bản tánh Không, thương giúp thành trăm tướng  
phước,*

*Ai nghe thấy âm thanh này, cũng đều vui vẻ hân hoan,  
Tiếng Phạm như tiếng sấm rền, tám loại âm thanh tuyệt diệu,  
Phật truyền dạy bảo A Nan, lắng nghe Ta nói nguyên nhân.  
Các Bồ Tát khắp thế giới, đến Tu Ma Đề lễ Phật,  
Nghe pháp hoan hỷ phụng hành, chóng được về nơi thanh tịnh,  
Đã đến nước nghiêm tịnh này, chóng được đầy đủ thân tức,  
Mắt, tai nghe tiếng suốt thông, và biết rõ ràng túc mạng.  
Khi Ta còn là Bồ Tát, vốn Ta đời trước nguyện rằng:  
Tất cả người nghe thuyết pháp, chóng sanh đến nước của Ta,  
Nguyện của Ta đều viên mãn, từ các nước họ sanh đến,  
Đều đến sanh vào cõi này, một đời được bất thoái chuyển.  
Bồ Tát nào luôn chánh nguyện, muốn khiến nước như cõi Ta,  
Cũng nhớ độ cho tất cả, làm cho nguyện đến mười phương,  
Nhanh chóng vượt lên nơi chốn, thế giới cõi nước an vui,  
Đến cõi vô lượng ánh sáng, cúng dường nơi vô số Phật.  
Phụng sự vạn ức Thế Tôn, biến hóa bay khắp các nước,  
Cung kính cúng dường rồi đi, trở về nơi Tu Ma Đề,  
Nếu người không có công đức, làm sao nghe được tên kinh?  
Chỉ người giữ giới thanh tịnh, mới đến nghe chánh pháp này.  
Từng được gặp đáng đại hùng, ắt được tin nơi việc này,  
Cung kính lãnh hội phụng hành, hết lòng vui mừng phấn chấn,  
Giải đãi, kiêu mạn, xấu xa, khó được tin nơi pháp này,  
Ai từng gặp Phật đời trước, thích nghe lời Thế Tôn dạy.  
Ví như người mù bẩm sanh, muốn được làm người dẫn đường,  
Thanh Văn hay bậc Đại Thừa, hướng chi đến kẻ phàm phu,  
Mà biết ý Thiên Trung Thiên, Thanh Văn không rõ hạnh Phật,  
Bích Chi Phật cũng như vậy, riêng Chánh Giác mới biết được.  
Nếu tất cả đều thành Phật, trí huệ thanh tịnh vốn Không,  
Dầu trải qua vạn ức kiếp, trí Phật thật không thể sánh,  
Giảng luận bàn vô số kiếp, trọn cuộc đời cũng không biết,*

---

<sup>3</sup> Theo từ điển Đinh Phước Bảo, Ấp Lô Tuyên (廬樓亘) là phiên âm danh hiệu của Quán Thế Âm Bồ Tát.

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

*Trí huệ Phật quá vô biên, như thể thực hành thanh tịnh.  
Theo Ta dạy mới kính tin, hy vọng người này hiểu rõ,  
Tin thọ những điều Phật dạy, đó là chứng quả đệ nhất,  
Khó thay làm được thân người, Phật tại thế càng khó gặp,  
Có trí tin chưa thể đạt, người nghe tinh tấn mong cầu.  
Khắc ghi giáo pháp không quên, liền gặp được bậc chí kính,  
Khéo hay thân cận bên Ta, thế cho nên phát tâm đạo,  
Giả sử lửa đầy thế giới, vượt qua để được nghe pháp,  
Chắc chắn sẽ được làm Phật, vượt tất cả sanh - già - chết).*

**(Kinh) Phật ngữ A Nan:**

**- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, vị chư Bồ Tát, A La Hán thuyết kinh cánh, chư thiên nhân dân trung, hữu vị đắc Tu Đà Hoàn đạo giả, tắc đắc Tu Đà Hoàn đạo. Trung hữu vị đắc Tư Đà Hàm đạo giả, tắc đắc Tư Đà Hàm đạo. Trung hữu vị đắc A Na Hàm đạo giả, tắc đắc A Na Hàm đạo. Trung hữu vị đắc A La Hán đạo giả, tắc đắc A La Hán đạo. Trung hữu vị đắc Bồ Tát A Duy Việt Trí giả, tắc đắc Bồ Tát A Duy Việt Trí. A Di Đà Phật, triếp tùy kỳ bốn túc mạng cầu đạo thời, tâm sở hỷ nguyện đại tiểu tùy ý, vì thuyết kinh triếp thụ chi, linh kỳ tất khai giải đắc đạo, giai tất minh huệ các tự hảo hỷ, sở nguyện kinh đạo mạc bất hỷ nhạo tụng tập giả, tắc các tự phúng tụng kinh đạo, thông lợi vô yếm vô cực dã. Chư Bồ Tát, A La Hán trung hữu tụng kinh giả, kỳ âm như lôi thanh. Trung hữu thuyết kinh giả, như tất phong bạo vũ. Thời chư Bồ Tát, A La Hán, thuyết kinh hành đạo giai các như thị, tận nhất kiếp cánh chung vô giải quyện thời dã, giai tất trí huệ dũng mãnh, thân thể giai khinh, tiện chung vô hữu thông dương, cực thời hành bộ tọa khởi, giai tất tài kiện dũng mãnh. Như sư tử trung vương, tại thâm lâm trung, dương hữu sở thú, hướng thời vô hữu cảm dương giả.**

(經)佛語阿難。無量清淨佛。為諸菩薩阿羅漢說經竟。諸天人  
民中。有未得須陀洹道者。則得須陀洹道。中有未得斯陀含道者。  
則得斯陀含道。中有未得阿那含道者。則得阿那含道。中有未得阿  
羅漢道者。則得阿羅漢道。中有未得阿惟越致菩薩者。則得阿惟越  
致菩薩。阿彌陀佛。輒隨其本宿命求道時。心所喜願大小隨意。為  
說經輒授之。令其疾開解得道。皆悉明慧各自好喜。所願經道莫不  
喜樂誦習者。則各自諷誦經道。通利無厭無極也。諸菩薩阿羅漢中

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

有誦經者。其音如雷聲。中有說經者。如疾風暴雨。時諸菩薩阿羅漢。說經行道皆各如是。盡一劫竟終無懈倦時也。皆悉智慧勇猛。身體皆輕。便終無有痛痒。極時行步坐起。皆悉才健勇猛。如師子中王。在深林中。當有所趣。向時無有敢當者。

**(Kinh: Đức Phật bảo A Nan:**

*- Phật Vô Lượng Thanh Tịnh nói kinh cho các Bồ Tát, A La Hán xong, trong chúng trời người những ai chưa được đạo quả Tu Đà Hoàn thì được đạo quả Tu Đà Hoàn. Những ai chưa được đạo quả Tư Đà Hàm thì được đạo quả Tư Đà Hàm. Những ai chưa được đạo quả A Na Hàm thì được đạo quả A Na Hàm. Những ai chưa được đạo quả A La Hán thì được đạo quả A La Hán. Những ai chưa được Bồ Tát Bất Thoái Chuyển thì được Bồ Tát Bất Thoái Chuyển. Đức Phật A Di Đà ngay khi đó tùy theo sự mong cầu đạo quả xưa kia của họ, tùy tâm ý của họ ưa thích mong cầu nhiều hay ít thì Ngài sẽ nói kinh và ấn chứng cho họ, làm cho những người ấy chóng được kiến đạo, được trí huệ sáng suốt, chính họ được cảm nhận sự hỷ lạc. Người có sở nguyện về kinh đạo, không ai mà không vui thích tụng tập, tức thì mỗi người tự tụng kinh đạo thông suốt, không có nhàm chán. Trong những vị Bồ Tát, A La Hán đó, có người tụng kinh âm thanh như sấm rền, có người nói kinh như gió lốc, mưa rào. Khi những vị Bồ Tát, A La Hán nói kinh hành đạo, mỗi người đều như vậy. Trọn một kiếp mà họ vẫn không bao giờ giải đãi. Tất cả đều được trí huệ dũng mãnh, thân thể thư thái, không bao giờ bị bệnh tật, đau đớn. Những lúc đi, đứng, nằm ngồi, thân họ đều khỏe mạnh, sáng khoái. Như vua trong loài sư tử ở chốn rừng sâu, cần đến nơi nào thì hướng thẳng đến đó mà không hề bị ngăn chận).*

**(Kinh) Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, chư Bồ Tát, A La Hán, thuyết kinh hành đạo giai dũng mãnh, vô hữu nghi nan chi ý, tác tại tâm sở tác vi bất dự kế, bách thiên ức vạn bội, thị mãnh sư tử trung vương dã. Như thị mãnh sư tử trung vương, bách thiên ức vạn bội, thượng phục bất như ngã đệ nhị đệ tử Ma Ha Mục Kiền Liên dũng mãnh, bách thiên ức vạn bội dã. Vô Lượng Thanh Tịnh quốc, chư Bồ Tát, A La Hán giai thắng ngã đệ nhị đệ tử Ma Ha Mục Kiền Liên dã.**

**Phật ngôn:**

**- Như Ma Ha Mục Kiền Liên dũng mãnh, ư chư Phật quốc chư A La Hán trung tối vi vô tỷ. Như Ma Ha Mục Kiền Liên phi hành tấn**



*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

*chỉ, trí huệ dững mãi, đồng thị triết thính, tri bát phương thượng hạ khứ lai hiện tại chi sự, bách thiên ức vạn bội đô hợp vi nhất trí huệ dững mãi, đương tại Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc. Chư A La Hán trung giả, kỳ đức thượng phục bất như Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc nhất A La Hán trí huệ dững mãi giả thiên ức vạn bội dã.*

*Thị thời tọa trung hữu nhất Bồ Tát tự A Dật Bồ Tát. A Dật Bồ Tát tặc khởi tiên, trường quy, xoa thủ, vân Phật ngôn:*

*- A Di Đà Phật quốc trung, chư A La Hán, ninh phả hữu Bát Nê Hoàn khứ giả phủ? Nguyện dục văn chi.*

*(經)無量清淨佛國。諸菩薩阿羅漢。說經行道皆勇猛。無有疑難之意。則在心所作為不豫計。百千億萬倍。是猛師子中王也。如是猛師子中王。百千億萬倍。尚復不如我第二弟子。摩訶目犍連勇猛。百千億萬倍也。無量清淨國。諸菩薩阿羅漢。皆勝我第二弟子摩訶目犍連也。佛言。如摩訶目犍連勇猛。於諸佛國諸阿羅漢中。最為無比。如摩訶目犍連。飛行進止。智慧勇猛。洞視徹聽。知八方上下去來現在之事。百千億萬倍都合為一智慧勇猛。當在無量清淨佛國。諸阿羅漢中者。其德尚復不如無量清淨佛國。一阿羅漢智慧勇猛者。千億萬倍也。是時坐中有一菩薩。字阿逸菩薩。阿逸菩薩。則起前長跪叉手。問佛言。阿彌陀佛國中。諸阿羅漢。寧頗有般泥洹去者不。願欲聞之。*

*(Kinh: Những Bồ Tát, A La Hán trong cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh lúc nói kinh, hành đạo đều dững mãi, không có ý thắc mắc nghi ngờ, tất cả do tâm tạo nên, không do dự tính toán, gấp trăm ngàn vạn ức lần. Đó là vua trong loài sư tử oai hùng. Như vậy, gấp trăm ngàn vạn ức lần là vua trong loài sư tử oai hùng còn không bằng đệ tử thứ hai của Ta là Ma Ha Mục Kiền Liên dững mãi gấp trăm ngàn vạn ức lần. Các Bồ Tát, A La Hán ở cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh đều hơn Ma Ha Mục Kiền Liên, vị đệ tử thứ hai của Ta.*

*Đức Phật dạy:*

*- Sự dững mãi của Ma Ha Mục Kiền Liên đối với những A La Hán trong các cõi rất cao tột, không thể so sánh. Ma Ha Mục Kiền Liên bay đi hay dừng lại trí huệ dững mãi, thấy nghe xuyên suốt, biết mọi sự quá khứ, tương lai hay hiện tại nơi khắp mười phương gấp trăm ngàn vạn ức lần hợp lại làm một trí huệ dững mãi ngay nơi cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh. Các A La Hán trong đây, đức của họ cũng không bằng trí huệ dững mãi của một A La Hán ở cõi Phật Vô Lượng Thanh*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

Tịnh gấp trăm ngàn vạn ức lần.

Khi ấy, trong hội chúng có một vị Bồ Tát tên A Dật. Bồ Tát A Dật đến trước Phật, quỳ gối, chấp tay thưa:

- Bạch đức Thế Tôn! Các vị A La Hán trong nước Phật A Di Đà có nhập Bát Niết Bàn chăng? Con muốn được nghe về điều này).

**(Kinh) Phật cáo A Dật Bồ Tát:**

- Nhược dục tri giả. Như thị tứ thiên hạ tinh, nhược kiến chi phủ?

**A Dật Bồ Tát ngôn:**

- Dục nhiên giai kiến chi.

**Phật ngôn:**

- Nhi ngũ đệ nhị đệ tử Ma Ha Mục Kiên Liên, phi hành tứ thiên hạ, nhất nhật nhất dạ biến số tinh, tri hữu kỹ mai dã. Như thị tứ thiên hạ, tinh thậm chúng đa, bất khả đắc kể, thượng vi bách thiên ức vạn bội, thị tứ thiên hạ tinh dã.

**Phật ngôn:**

- Như thiên hạ đại hải thủy, giảm khứ nhất đế thủy, ninh năng linh hải thủy vi giảm phủ?

**A Dật Bồ Tát ngôn:**

- Giảm đại hải thủy, bách thiên ức vạn đầu thạch, thủy thượng phục bất năng linh hải giảm thiểu dã.

**Phật ngôn:**

- A Di Đà Phật quốc, chư A La Hán trung, tuy hữu Bát Nê Hoàn khứ giả, như thị đại hải, giảm nhất tiểu thủy nhĩ, bất năng linh chư tại A La Hán vi giảm tri thiểu dã.

**Phật ngôn:**

- Giảm đại hải thủy nhất khô thủy, ninh năng giảm hải thủy phủ?

**A Dật Bồ Tát ngôn:**

- Giảm đại hải bách thiên vạn ức khô thủy, thượng phục bất năng giảm hải thủy, linh tri giảm thiểu dã.

**Phật ngôn:**

- A Di Đà Phật quốc, chư A La Hán trung, hữu Bát Nê viết khứ giả, như thị đại hải giảm nhất khô thủy nhĩ, bất năng giảm chư tại A La Hán, vi giảm tri thiểu dã.

(經)佛告阿逸菩薩。若欲知者。如是四天下星。若見之不。阿

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

逸菩薩言。唯然皆見之。佛言。而我第二弟子。摩訶目犍連。飛行四天下。一日一夜遍數星。知有幾枚也。如是四天下。星甚眾多。不可得計。尚為百千億萬倍。是四天下星也。佛言。如天下大海水。減去一滄水。寧能令海水為減不。阿逸菩薩言。減大海水。百千億萬斗石。水尚復不能令海減少也。佛言。阿彌陀佛國。諸阿羅漢中。雖有般泥洹去者。如是大海。減一小水耳。不能令諸在阿羅漢為減知少也。佛言。減大海水一溪水。寧能減海水不。阿逸菩薩言。減大海百千萬億溪水。尚復不能減海水。令知減少也。佛言。阿彌陀佛國。諸阿羅漢中。有般泥洹去者。如是大海減一溪水耳。不能減諸在阿羅漢。為減知少也。

**(Kinh: Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật:**

- Nếu ông muốn biết, ông hãy nhìn những ngôi sao ở khắp bốn phương trời, có ai mà không thấy chăng?

**Bồ Tát A Dật thưa:**

- Thưa vâng, ai cũng thấy cả.

**Đức Phật bảo:**

- Đệ tử thứ hai của Ta là Ma Ha Mục Kiền Liên bay khắp bốn phương trong một ngày một đêm, đếm những ngôi sao khắp bầu trời và biết có bao nhiêu ngôi sao. Như vậy, ngôi sao ở bốn phương trời rất nhiều không thể tính hết được, mà Mục Kiền Liên còn tính được ngôi sao khắp bốn phương trời, gấp trăm ngàn vạn ức lần.

**Đức Phật bảo:**

- Như nước biển lớn trong thế gian, đem bớt đi một giọt, có thể làm cho nước biển ấy vơi chăng?

**Bồ Tát A Dật thưa:**

- Lấy bớt trăm ngàn vạn ức đầu nước trong biển cả cũng không thể làm cho biển giảm đi chút nào.

**Đức Phật bảo:**

- Các A La Hán trong cõi Phật A Di Đà tuy có nhập Bát Niết Bàn thì cũng như lấy một giọt nước trong biển cả vậy, không thể làm cho các vị A La Hán bị giảm để biết là còn ít. Lấy đi một khe nước của biển cả, có thể làm cho nước biển vơi bớt chăng?

**Bồ Tát A Dật thưa:**

- Lấy bớt trăm ngàn vạn ức khe nước cũng không thể làm cho nước biển giảm đi để biết được có giảm.

**Đức Phật bảo:**

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

- Các Bồ Tát trong nước Phật A Di Đà có nhập Niết Bàn thì cũng như lấy bớt một khe nước trong biển cả, không thể làm giảm đi những vị A La Hán để mà biết được ít đi vì giảm).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Nhi đại hải giảm nhất Hằng thủy, ninh năng giảm hải thủy phủ?

**A Dật Bồ Tát ngôn:**

- Giảm đại hải thủy bách thiên vạn ức Hằng thủy, thượng phục bất năng giảm đại hải thủy, linh giảm tri thiểu dã.

**Phật ngôn:**

- A Di Đà Phật quốc, chư A La Hán, Bát Nê viết khứ giả vô vương số. Kỳ tại giả, tân đắc A La Hán giả, diệc vô vương số đô bất vi tăng giảm dã.

**Phật ngôn:**

- Linh thiên hạ chư thủy đô lưu hành nhập đại hải trung, ninh năng linh hải thủy vi tăng đa phủ?

**A Dật Bồ Tát ngôn:**

- Bất năng linh hải thủy tăng đa dã, sở dĩ giả hà? Thị đại hải vi thiên hạ chư thủy chúng thiện trung vương dã, cố năng nhĩ nhĩ.

**Phật ngôn:**

- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc diệc như thị, tất linh bát phương thượng hạ vô vương số Phật quốc, vô vương số chư thiên nhân dân, quyền phi nhuyển động chi loại, đô vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc giả, kỳ bồi thậm đại chúng đa, bất khả phục kế. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, chư Bồ Tát, A La Hán chúng tỳ-kheo tăng, đô như thường nhất pháp bất dị vi tăng đa dã, sở dĩ giả hà? Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc vi tối khoái.

(經)佛言。而大海減一恒水。寧能減海水不。阿逸菩薩言。減大海水百千萬億恒水。尚復不能減大海水。令減知少也。佛言。阿彌陀佛國。諸阿羅漢。般泥曰去者無央數。其在者。新得阿羅漢者。亦無央數。都不為增減也。佛言。令天下諸水。都流行入大海中。寧能令海水為增多不。阿逸菩薩言。不能令海水增多也。所以者何。是大海為天下諸水眾善中王也。故能爾耳。佛言。無量清淨佛國亦如是。悉令八方上下無央數佛國。無央數諸天人民。蜎飛蠕動之類。都往生無量清淨佛國者。其輩甚大眾多。不可復計。無量

***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

清淨佛國。諸菩薩阿羅漢眾比丘僧。都如常一法不異為增多也。所以者何。無量清淨佛國為最快。

***(Kinh: Đức Phật bảo:***

*- Giảm đi một sông Hằng nước của biển cả thì có thể làm giảm bớt nước biển không?*

*Bồ Tát A Dật thưa:*

*- Lấy đi trăm ngàn vạn ỨC sông Hằng trong biển cả cũng không thể làm voi bớt nước trong biển ấy để làm giảm mà biết là ít.*

*Đức Phật bảo:*

*- Các A La Hán trong nước Phật A Di Đà có nhập Niết Bàn vô số thì những vị mới đắc quả A La Hán trong hiện tại ở nước ấy cũng nhiều vô số, hoàn toàn không bị tăng giảm. Làm cho những dòng nước khắp bốn phương trời đều chảy vào trong biển lớn, há có thể làm cho nước biển được tăng thêm chăng?*

*Bồ Tát A Dật thưa:*

*- Không thể làm cho nước biển tăng thêm được. Vì sao? Vì biển cả là vua trong những dòng nước khắp thế gian, cho nên mới có thể như vậy.*

*Đức Phật dạy:*

*- Cũng vậy, làm cho vô số chư thiên, loài người và tất cả những loài côn trùng ở trong vô số cõi Phật khắp mười phương đều được vãng sanh vào cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh rất nhiều vô cùng, không thể tính hết. Các Bồ Tát, A La Hán và chúng tỳ-kheo tăng trong cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh cùng một thường pháp như nhau nên tăng thêm nhiều. Vì sao? Vì cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh là cõi an vui tối thắng).*

***(Kinh) Bát phương thượng hạ vô ương số chư Phật quốc trung, chúng Bồ Tát trung vương dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, vi chư vô ương số Phật quốc trung chi hùng quốc dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, vi chư vô ương số Phật quốc trung chi trân bảo dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, vi chư vô ương số Phật quốc trung chi cực trường cửu dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, vi chư vô ương số Phật quốc chi chúng kiệt dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, vi chư vô ương số Phật quốc trung chi quảng đại dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, vi chư vô ương số Phật quốc trung đô tự nhiên chi vô vi dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, vi tối khoái***

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

*minh hảo thậm lạc chi vô cực dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc độc thắng giả hà? Bồ Tát cầu đạo thời, sở nguyện dững mãi, tinh tấn bất giải, lũy đức sở trí, cố nãi nhĩ nhĩ.*

*A Dật Bồ Tát tắc đại hoan hỷ, trường quy, xoa thủ ngôn:*

*- Phật thuyết Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, chư A La Hán Bát Nê Hoàn khứ giả thậm chúng đa, vô vương số quốc độ khoái thiện chi cực, minh hảo tối xu vô tỷ, nãi độc nhĩ hồ?*

(經)八方上下無央數諸佛國中。眾菩薩中王也。無量清淨佛國。為諸無央數佛國中之雄國也。無量清淨佛國。為諸無央數佛國中之珍寶也。無量清淨佛國。為諸無央數佛國中之極長久也。無量清淨佛國。為諸無央數佛國之眾傑也。無量清淨佛國。為諸無央數佛國中之廣大也。無量清淨佛國。為諸無央數佛國中都自然之無為也。無量清淨佛國。為最快明好甚樂之無極也。無量清淨佛國獨勝者何。本為菩薩求道時。所願勇猛。精進不懈。累德所致。故乃爾耳。阿逸菩薩則大歡喜。長跪叉手言。佛說無量清淨佛國。諸阿羅漢。般泥洹去者甚眾多。無央數國土快善之極。明好最殊無比。乃獨爾乎。

*(Kinh: Trong số các cõi Phật nơi khắp mười phương, là vua trong chúng Bồ Tát. Cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh là một nước oai hùng nhất trong vô số các cõi Phật. Cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh là trân bảo quý giá nhất trong vô số các cõi Phật. Cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh là cõi tồn tại dài lâu nhất trong vô số các cõi Phật. Cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh hào kiệt nhất trong vô số các cõi Phật. Cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh rộng lớn nhất trong vô số các cõi Phật. Cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh vô vi, hoàn toàn tự nhiên nhất trong vô số các cõi Phật. Cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh hạnh phúc, tốt đẹp, sáng láng, vui vẻ tột đỉnh nhất. Tại sao chỉ riêng cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh thù thắng tuyệt hảo nhất? Vốn xưa kia khi cầu đạo Bồ Tát, Ngài đã có nguyện lực dững mãi, tinh tấn không lười nhác, tích tụ nhiều phước đức nên mới được như vậy.*

*Bồ Tát A Dật vô cùng hoan hỷ, quỳ gối chấp tay thưa:*

*- Đức Phật nói về cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh có những A La Hán nhập Bát Niết Bàn nhiều vô số và những sự tốt đẹp tối thắng, những an vui tuyệt hảo nhất mà vô số cõi nước khác không thể so sánh, chính là chỉ riêng cõi Phật như vậy ư?)*

**(Kinh) Phật ngôn:**

*- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc chư Bồ Tát, A La Hán sở cư, thất bảo xá trạch trung, hữu tại hư không trung cư giả, trung hữu tại địa cư giả. Trung hữu ý dục linh xá trạch tối cao giả, xá trạch tắc cao. Trung hữu ý dục linh xá trạch tối đại giả, xá trạch tắc đại. Trung hữu ý dục linh xá trạch tại hư không trung giả, xá trạch tắc tại hư không trung, giai tự nhiên tùy ý tại sở tác vi. Trung hữu thù bất năng linh kỳ xá trạch, tùy ý sở tác vi giả, sở dĩ giả hà? Trung hữu năng giả, giai thị tiền thế túc mạng cầu đạo thời, từ tâm tinh tấn ích tác chư thiện, đức trọng sở năng trí dã. Trung hữu bất năng trí giả, giai thị tiền thế túc mạng cầu đạo thời, bất từ tâm tinh tấn, tác thiện thiếu đức tiểu, tất các tự nhiên đắc chi, sở y bị phục âm thực, câu tự nhiên bình đẳng nhĩ, thị cố bất đồng, đức hữu đại tiểu biệt, tri dũng mãnh linh chúng kiến nhĩ.*

**Phật cáo A Dật Bồ Tát:**

*- Nhược kiến thị đệ Lục Thiên thượng thiên vương sở cư xứ phủ da?*

**A Dật Bồ Tát ngôn:**

*- Dụ nhiên giai kiến chi.*

**Phật ngôn:**

*- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc độ, giảng đường, xá trạch, bội phục thắng đệ Lục Thiên vương sở cư xứ, bách thiên ức vạn bội dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc kỳ chư Bồ Tát, A La Hán tất giai đồng thị triệt thính.*

*(經)佛言。無量清淨佛國。諸菩薩阿羅漢所居。七寶舍宅中。有在虛空中居者。中有在地居者。中有意欲令舍宅最高者。舍宅則高。中有意欲令舍宅最大者。舍宅則大。中有意欲令舍宅在虛空中。舍宅則在虛空中。皆自然隨意在所作為。者。中有殊不能令其舍宅。隨意所作為者。所以者何。中有能者。皆是前世宿命求道時。慈心精進益作諸善。德重所能致也。中有不能致者。皆是前世宿命求道時。不慈心精進。作善少德小。悉各自然得之。所衣被服飲食。俱自然平等耳。是故不同。德有大小別。知勇猛令眾見耳。佛告阿逸菩薩。若見是第六天上帝所居處不耶。阿逸菩薩言唯然皆見之。佛言。無量清淨佛國土。講堂舍宅。倍復勝第六天王所居處。百千億萬倍也。無量清淨佛國。其諸菩薩阿羅漢。悉皆洞視徹聽。*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

- *Chỗ ở của các Bồ Tát, A La Hán nơi cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh trong nhà cửa bảy báu, có người ở trong hư không, có người ở nơi đất liền, có người ý muốn làm cho nhà cửa thật cao thì nhà cửa sẽ cao, có người ý muốn làm cho nhà cửa thật lớn thì nhà cửa sẽ lớn, có người ý muốn làm cho nhà cửa ở trong hư không thì nhà cửa sẽ ở trong hư không... Tất cả đều tự nhiên tùy ý làm theo sự mong muốn. Trong đó có những người không thích có nhà thì họ được tùy theo ý muốn làm việc khác. Vì sao? Vì những gì có thể làm được như vậy, do đời trước - khi còn cầu đạo Bồ Tát - những người này có tâm Từ, tinh tấn làm nhiều điều thiện, phước đức tích tụ nên đạt được quả tốt đẹp như vậy. Còn những ai không được quả như ý là do đời trước - khi còn cầu đạo - mà thiếu tâm Từ, không tinh tấn, ít làm điều thiện nên phước đức ít ỏi. Mỗi nhân tạo tác đều dẫn đến quả tốt hay xấu. Về y phục và thực phẩm, tự nhiên đầy đủ, bình đẳng, tùy theo đức của người đó nhiều hay ít nên quả báo cũng không giống nhau. Nếu ai biết tinh tấn dũng mãnh sẽ gặp được những phước báo tốt.*

**Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật:**

- Ông có thấy nơi cư trú của thiên vương ở cõi trời thứ sáu chưa vậy?

**Bồ Tát A Dật đáp:**

- Thưa vâng, con có thấy.

**Đức Phật bảo:**

- *Giảng đường, nhà cửa ở cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh tốt đẹp gấp trăm ngàn vạn ức lần nơi cư trú của thiên vương cõi trời thứ sáu. Các vị Bồ Tát, A La Hán nơi cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh đều thấy, nghe thông suốt tất cả).*

**(Kinh) Tất phục kiến tri bát phương thượng hạ khứ lai hiện tại chi sự, phục tri chư vô ương số, thiên thượng thiên hạ nhân dân, cập quyền phi nhuyển động chi loại, giai tất tri tâm ý sở niệm thiện ác, khẩu sở dục ngôn, giai tri đương hà tuế hà kiếp trung, đắc độ thoát đắc nhân đạo, đương vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, tri đương tác Bồ Tát đạo, đắc A La Hán đạo, giai dự tri chi. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, chư Bồ Tát, A La Hán, kỳ hạng trung quang minh, giai tất tự hữu quang minh sở chiếu đại tiểu. Kỳ chư Bồ Tát trung, hữu tối tôn lưỡng Bồ Tát, thường tại Vô Lượng Thanh Tịnh**



*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

*Phật tả hữu tọa biên, tọa thị chánh luận. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, thường dữ thị lưỡng Bồ Tát cộng đối tọa, nghị bát phương thượng hạ khứ lai hiện tại chi sự. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, nhược dục sử linh thị lưỡng Bồ Tát, đáo bát phương thượng hạ vô ương số chư Phật sở, thị lưỡng Bồ Tát tiện phi hành, tắc đáo bát phương thượng hạ vô ương số chư Phật sở, tùy tâm sở dục chí đáo hà phương Phật sở. Thị lưỡng Bồ Tát, tắc câu phi hành tắc đáo phi hành khoái tất như Phật, dũng mãnh vô tỷ. Kỳ nhất Bồ Tát danh Áp Lô Tuyên, kỳ nhị Bồ Tát danh Ma Ha Na quang minh trí huệ tối đệ nhất. Kỳ lưỡng Bồ Tát hạng trung quang minh các diêm chiếu tha phương thiên Tu Di sơn Phật quốc thường đại minh. Kỳ chư Bồ Tát hạng trung quang minh các chiếu thiên ức vạn lý, chư A La Hán hạng trung quang minh các chiếu thất trọng.*

*Phật ngôn:*

*- Kỳ thế gian nhân dân, thiện nam tử, thiện nữ nhân, nhược hữu nhất cấp khủng bố tạo huyện quan sự giả, dẫn tự quy mạng thị Áp Lô Tuyên Bồ Tát, vô sở bất đắc giải thoát giả dã.*

(經)悉復見知八方上下去來現在之事。復知諸無央數。天上天下人民。及蜎飛蠕動之類。皆悉知心意所念善惡。口所欲言。皆知當何歲何劫中。得度脫得人道。當往生無量清淨佛國。知當作菩薩道得阿羅漢道。皆豫知之。無量清淨佛國。諸菩薩阿羅漢。其項中光明。皆悉自有光明所照大小。其諸菩薩中。有最尊兩菩薩。常在無量清淨佛左右座邊。坐侍政論。無量清淨佛。常與是兩菩薩共對坐。議八方上下去來現在之事。無量清淨佛。若欲使令是兩菩薩。到八方上下無央數諸佛所。是兩菩薩便飛行。則到八方上下無央數諸佛所。隨心所欲至到何方佛所。是兩菩薩。則俱飛行則到飛行駛疾如佛。勇猛無比。其一菩薩名盧樓亘。其二菩薩名摩訶那光明智慧最第一。其兩菩薩項中光明。各焰照他方。千須彌山佛國常大明。其諸菩薩項中光明。各照千億萬里。諸阿羅漢項中光明。各照七丈。佛言。其世間人民。善男子善女人。若有一急恐怖遭縣官事者。但自歸命是盧樓亘菩薩。無所不得解脫者也。

*(Kinh: Họ thấy biết mọi sự kiện thời quá khứ, tương lai và hiện tại khắp mười phương. Họ biết vô số nhân dân trên trời, dưới đất và những loài súc sanh, côn trùng nhỏ bé. Họ biết tâm ý cùng những điều thiện ác của chúng sanh nhớ nghĩ, những điều muốn nói. Và biết cả thời*

***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

gian năm nào, kiếp nào những chúng sanh ấy được sanh vào cõi người, cho đến lúc vãng sanh vào cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, được làm Bồ Tát đạo và A La Hán đạo. Họ dự biết tất cả. Trên danh của các Bồ Tát, A La Hán cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh đều có ánh sáng. Ánh sáng ấy tỏa chiếu tự nhiên, có nơi lớn hoặc nhỏ. Trong số những vị Bồ Tát ở cõi này, có hai vị Bồ Tát tối cao thường ở hai bên trái phải của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh để phụ giúp chấp chánh việc bàn bạc. Đức Phật Vô Lượng Thanh Tịnh thường cùng với hai vị Bồ Tát này pháp thoại, thảo luận việc quá khứ, tương lai, hiện tại trong khắp mười phương. Nếu Phật Vô Lượng Thanh Tịnh muốn dạy hai vị Bồ Tát này đến vô số chư Phật trong khắp mười phương, tức thời hai vị Bồ Tát này bay ngay đến chỗ vô số chư Phật trong khắp mười phương. Tùy ý Phật muốn hai vị Bồ Tát đến chư Phật phương nào thì hai vị sẽ bay đến phương ấy một cách nhanh chóng như Phật. Hai vị dưng mãi không ai sánh bằng. Bồ Tát thứ nhất tên Ấp Lô Tuỳên, vị thứ hai tên Ma Ha Na, đều có ánh sáng và trí huệ siêu tuyệt. Ánh sáng trên danh của hai vị Bồ Tát tỏa chiếu đến phương khác cả ngàn núi Tu Di mà cõi Phật vẫn thường sáng rực rỡ. Ánh sáng trên danh của các Bồ Tát ở cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh chiếu đến ngàn ức vạn dặm. Ánh sáng trên danh của các A La Hán chiếu đến bảy trượng.

Đức Phật bảo:

- Những thiện nam, thiện nữ, nhân dân trong thế gian, có ai gặp tai nạn khủng bố, bức bách, hay bị quan quyền mà tự họ quy y kính lễ Bồ Tát Ấp Lô Tuỳên thì không có nạn nào mà không được giải thoát).

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh**

**Quyển Đệ Tam**

**佛說無量清淨平等覺經卷第三**

**(Kinh) Phật cáo A Dật Bồ Tát:**

- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật hạng trung quang minh cực đại minh. Kỳ nhật, nguyệt, tinh thần, giai tại hư không trung trụ chỉ, diệc bất phục hồi chuyển vận hành, diệc vô hữu tinh quang. Kỳ minh giai tế bất phục hiện. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh chiếu quốc trung, cập diêm chiếu tha phương Phật quốc thường đại minh, chung vô hữu đương minh thời dã. Kỳ quốc trung vô hữu nhất nhật, nhị nhật dã. Vô hữu thập ngũ nhật, nhất nguyệt dã. Vô hữu ngũ nguyệt,

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sấm*

*thập nguyệt dã. Vô hữu ngũ tuế, thập tuế dã. Vô hữu bách tuế, thiên tuế dã. Vô hữu vạn tuế, ức tuế, ức vạn tuế, thập ức vạn tuế dã. Vô hữu bách thiên ức vạn tuế dã. Vô hữu thiên ức ức vạn tuế dã. Vô hữu nhất kiếp, thập kiếp dã. Vô hữu bách kiếp, thiên kiếp dã. Vô hữu vạn kiếp, thập vạn kiếp dã. Vô hữu thiên vạn kiếp dã. Vô hữu bách thiên ức vạn kiếp dã.*

**Phật ngôn:**

*- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh, quang minh vô cực. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh, khước hậu vô số kiếp, vô số kiếp, trùng phục vô số kiếp, vô số kiếp bất khả phục kế kiếp, kiếp vô vương số, chung vô hữu đương minh thời dã.*

(經)佛告阿逸菩薩。無量清淨佛項中光明極大明。其日月星辰。皆在虛空中住止。亦不復迴轉運行。亦無有精光。其明皆蔽不復現。無量清淨佛光明照國中。及焰照他方佛國常大明。終無有當冥時也。其國中無有一日二日也。無有十五日一月也。無有五月十月也。無有五歲十歲也。無有百歲千歲也。無有萬歲億歲億萬歲十億萬歲也。無有百千億萬歲也。無有千億億萬歲也。無有一劫十劫也。無有百劫千劫也。無有萬劫十萬劫也。無有千萬劫也。無有百千億萬劫也。佛言。無量清淨佛光明。光明無極。無量清淨佛光明。却後無數劫。無數劫。重復無數劫。無數劫不可復計劫。劫無央數。終無有當冥時也。

**(Kinh: Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật:**

*- Ánh sáng trên đảnh Phật Vô Lượng Thanh Tịnh sáng vô cùng. Sao, trăng, mặt trời đứng yên trong hư không, không thể xoay chuyển hay vận hành, cũng không phát ánh sáng được. Ánh sáng ấy bị phủ mờ không xuất hiện. Ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh tỏa chiếu trong nước và luôn tỏa chiếu rực rỡ khắp các cõi nước khác, không bao giờ bị tối tăm. Trong nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh không có thời gian gọi là một ngày, hai ngày, không có mười lăm ngày hay một tháng, không có năm tháng hay mười tháng, không có năm năm hay mười năm, không có trăm năm hay ngàn năm, không có vạn năm, ức năm, ức vạn năm, mười ức vạn năm, không có trăm ngàn ức vạn năm, không có ngàn ức ức vạn năm, không có một kiếp hay mười kiếp, không có trăm kiếp hay ngàn kiếp, không có vạn kiếp hay mười vạn kiếp, không có ngàn vạn kiếp, không có trăm ngàn vạn ức kiếp.*

**Đức Phật dạy:**

***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Lô Ca Sám***

- Ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh sáng vô cùng tận. Ánh sáng của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh sau vô số kiếp hay vô số kiếp, lại đến vô số kiếp nữa, vô số kiếp không thể tính được, vô số kiếp không bao giờ có sự tối tăm).

***(Kinh) Vô Lượng Thanh Tịnh quốc độ cập chư thiên, chung vô hữu hoại bại thời dã. Sở dĩ giả hà? Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, thọ mạng cực trường, quốc độ thậm hảo, cố năng nhĩ nhĩ.***

***Phật ngôn:***

- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tôn thọ, kiếp hậu vô số kiếp thường vô ương, vô Bát Nê Hoàn thời dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, ư thế gian giáo thọ, ý dục thích độ bát phương thượng hạ, chư vô ương số Phật quốc, chư thiên nhân dân, cập quyền phi nhuyển động chi loại, giai dục sử vãng sanh kỳ quốc tất linh đắc Nê Hoàn chi đạo. Kỳ chư hữu tác Bồ Tát giả, giai dục linh tất tác Phật, tác dĩ tất linh chuyển. Phục giáo thọ bát phương thượng hạ, chư thiên nhân dân, cập quyền phi nhuyển động chi loại, giai phục dục linh tất đắc tác Phật. Tác Phật thời phục giáo thọ vô ương số, chư thiên nhân dân, nhuyển động chi loại, giai linh đắc Nê Hoàn đạo khứ. Chư sở khả giáo thọ đệ tử giả, triển chuyển phục tương giáo thọ chuyển tương độ thoát, chí linh đắc Tu Đà Hoàn, Tư Đà Hàm, A Na Hàm, A La Hán, Bích Chi Phật đạo. Chuyển tương độ thoát giai đắc Nê Hoàn chi đạo tất như thị. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật thường vị dục Bát Nê viết dã.

(經)無量清淨國土及諸天。終無有壞敗時也。所以者何。無量清淨佛。壽命極長國土甚好。故能爾耳。佛言。無量清淨佛尊壽。劫後無數劫常無央。無般泥洹時也。無量清淨佛。於世間教授。意欲適度八方上下。諸無央數佛國。諸天人民。及蜎飛蠕動之類。皆欲使往生其國悉令得泥洹之道。其諸有作菩薩者。皆欲令悉作佛。作已悉令轉。復教授八方上下。諸天人民。及蜎飛蠕動之類。皆復欲令悉得作佛。作佛時復教授無央數。諸天人民。蠕動之類。皆令得泥洹道去。諸所可教授弟子者。展轉復相教授轉相度脫。至令得須陀洹。斯陀含。阿那含。阿羅漢。辟支佛道。轉相度脫皆得泥洹之道悉如是。無量清淨佛。常未欲般泥洹也。

***(Kinh: Cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và chư thiên không bao giờ bị tan hoại. Vì sao? Vì tuổi thọ của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh dài vô tận mà cõi nước thì vô cùng tốt đẹp, cho nên như vậy.***

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sấm**

*Đức Phật dạy:*

- Tuổi thọ tối tôn của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh vô số kiếp về sau hay vô số kiếp về sau nữa, không bao giờ có sự nhập diệt. Phật Vô Lượng Thanh Tịnh giáo thọ nơi thế gian muốn hóa độ khắp mười phương vô số cõi nước, chư thiên, loài người cho đến những loài côn trùng nhỏ nhít, Ngài đều muốn tất cả vãng sanh nơi nước của Ngài và làm cho họ đắc đạo Nê Hoàn. Phật muốn các vị Bồ Tát thì được làm Phật, đã làm Phật rồi chuyển bánh xe pháp giáo hóa khắp mười phương, từ chư thiên loài người, cho đến loài côn trùng nhỏ nhít, Ngài đều muốn cho họ được làm Phật. Khi đã làm Phật rồi, lại giáo hóa vô số chư thiên, loài người, cho đến loài côn trùng nhỏ nhít đều được vào đạo Nê Hoàn. Những chúng sanh nào đáng được giáo thọ, lần lượt được Phật giáo thọ và lần lượt được độ thoát, cho đến đắc quả Tu Đà Hoàn, Tư Đà Hàm, A Na Hàm, A La Hán, Bích Chi Phật, tiếp đến được độ thoát, đều được đạo quả Nê Hoàn. Phật Vô Lượng Thanh Tịnh thường chưa muốn nhập diệt).

**(Kinh) Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, sở thoát độ triển chuyển như thị, phục trụ vô số kiếp, vô số kiếp bất khả phục kế kiếp, chung vô hữu Bát Nê Hoàn thời dã. Bát phương thượng hạ, vô vương số chư thiên nhân dân, quyền phi duyên động chi loại, kỳ sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc giả, bất khả phục thăng số. Chư tác A La Hán, đắc Nê Hoàn chi đạo giả, diệt vô vương số, đô bất khả phục kế dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật ân đức, chư sở bố thí, bát phương thượng hạ vô cùng vô cực, thậm thâm đại vô lượng, khoái thiện bất khả ngôn dã. Vô Lượng Thanh Tịnh Phật trí huệ giáo thọ sở xuất kinh đạo, bố cáo bát phương thượng hạ, chư vô vương số, thiên thượng thiên hạ, thậm đa bất nguyên. Kỳ kinh quyền số thậm đại chúng, bất khả phục kế đô vô cực dã.**

**Phật cáo A Dật Bồ Tát:**

- **Nhược dục tri Vô Lượng Thanh Tịnh Phật thọ mạng vô cực thời phủ dã?**

**A Dật Bồ Tát ngôn:**

- **Nguyện giai dục văn tri chi.**

**Phật ngôn:**

- **Minh thính! Tất linh bát phương thượng hạ, chư vô vương số Phật quốc trung. Chư thiên nhân dân, quyền phi duyên động chi**

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

**loại, giai sử đắc nhân đạo, tất linh tác Bích Chi Phật, A La Hán cộng tọa thiền nhất tâm, đồ hợp kỳ trí huệ, vi nhất dũng mãnh, cộng dục kế tri Vô Lượng Thanh Tịnh Phật thọ mạng, tri thọ kỷ thiên ức vạn kiếp tuế số, giai vô hữu năng kế tri cực Vô Lượng Thanh Tịnh Phật thọ giả dã.**

(*經*)無量清淨佛。所脫度展轉如是。復住無數劫。無數劫不可復計劫。終無有般泥洹時也。八方上下。無央數諸天人民。蜎飛蠕動之類。其生無量清淨佛國者。不可復勝數。諸作阿羅漢。得泥洹之道者。亦無央數。都不可復計也。無量清淨佛恩德。諸所布施。八方上下無窮無極。甚深大無量。快善不可言也。無量清淨佛智慧教授所出經道。布告八方上下。諸無央數。天上天下。甚多不原。其經卷數甚大眾。不可復計。都無極也。佛告阿逸菩薩。若欲知無量清淨佛壽命無極時不也。阿逸菩薩言。願皆欲聞知之。佛言明聽。悉令八方上下。諸無央數佛國中。諸天人民。蜎飛蠕動之類。皆使得人道。悉令作辟支佛。阿羅漢。共坐禪一心。都合其智慧。為一勇猛。共欲計知無量清淨佛壽命。知壽幾千億萬劫歲數。皆無有能計知極無量清淨佛壽者也。

(*Kinh: Phật Vô Lượng Thanh Tịnh có sự độ thoát lần lượt như vậy. Ngài an trú vô số kiếp, vô số kiếp không thể tính toán, không bao giờ Ngài nhập Niết Bàn. Nơi mười phương vô số chư thiên và loài người cho đến vạn loại côn trùng được sanh vào cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh nhiều không thể tính hết. Những chúng sanh đạt đạo quả A La Hán, đạo quả Niết Bàn cũng nhiều vô số, không thể tính toán được. Ân đức của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh đã ban bố cho mọi loài khắp mười phương trời bao la vô tận, ân đức ấy sâu xa vô lượng; làm sao nói hết được những sự an vui tốt đẹp mà Phật đã ban cho? Với trí huệ siêu tuyệt, sự giáo hóa, chỉ dạy của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh đã phát xuất kinh đạo, truyền bá khắp mười phương vô lượng vô biên từ trên trời đến dưới trời, nhiều vô tận. Số lượng quyển kinh rất nhiều, không thể tính kể, nhiều vô cùng tận.*

*Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật:*

*- Ông có muốn biết tuổi thọ vô cùng tận của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh chăng?*

*Bồ Tát A Dật thưa:*

*- Con xin muốn nghe.*

*Đức Phật bảo:*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

- Ông hãy nghe rõ. Giả sử làm cho tất cả chúng sanh nơi mười phương trời, trong vô số cõi nước, từ chư thiên, loài người cho đến những loài côn trùng nhỏ nhất đều được làm người, làm cho thành A La Hán, Bích Chi Phật... tất cả cùng nhất tâm tọa thiền, hợp thành một khối trí huệ, một sự dững mãi, cùng muốn tính biết tuổi thọ của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh là bao nhiêu ngàn vạn ức kiếp, hay bao nhiêu vô số kiếp, nhưng hoàn toàn không ai có thể tính biết được tuổi thọ vô cực của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Phục linh tha phương diện các thiên Tu Di sơn Phật quốc trung. Chư thiên nhân dân, cập quyên phi nhuuyến động chi loại, giai phục đắc nhân đạo, tất linh tác Bích Chi Phật, A La Hán, giai linh tọa thiền nhất tâm, cộng hợp kỳ trí huệ, đô vi nhất dững mãi, cộng dục số Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc trung chư Bồ Tát, A La Hán kế thiên ức vạn nhân, giai vô hữu năng số giả dã.

**Phật ngôn:**

- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật niên thọ thậm trường cửu hao hao. Hao hao chiếu minh thiện thậm thâm vô cực vô để, thùi đương năng tín tri kỳ giả hồ? Độc Phật tự tri nhĩ.

A Dật Bồ Tát văn Phật ngôn, tức đại hoan hỷ, trường quy, xoa thủ ngôn:

- Phật thuyết Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, thọ mạng thậm trường. Oai thần đại trí huệ quang minh, nguy nguy khoái thiện, nãi độc như thị hồ!

**Phật ngôn:**

- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật chí kỳ nhiên hậu Bát Nê Hoàn giả, kỳ Áp Lô Tuyên Bồ Tát tiện đương tác Phật tổng lãnh đạo trí, diễn chủ giáo thọ, thế gian bát phương thượng hạ, sở quá độ chư thiên nhân dân, quyên phi nhuuyến động chi loại, giai linh đắc Phật Nê Hoàn chi đạo. Kỳ thiện phước đức, đương đắc phục như đại sư Vô Lượng Thanh Tịnh Phật trụ chỉ vô vương số kiếp. Vô vương số kiếp bất khả phục kế kiếp! Bất khả phục kế kiếp.

(經)佛言。復令他方面各千須彌山佛國中。諸天人民。及蜎飛蠕動之類。皆復得人道。悉令作辟支佛阿羅漢。皆令坐禪一心。共合其智慧。都為一勇猛。共欲數無量清淨佛國中。諸菩薩阿羅漢。計千億萬人。皆無有能數者也。佛言。無量清淨佛。年壽甚長久浩

***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

浩。浩浩照明善甚深無極無底。誰當能信知其者乎。獨佛自知耳。阿逸菩薩聞佛言。即大歡喜。長跪叉手言。佛說無量清淨佛。壽命甚長。威神大智慧光明。巍巍快善。乃獨如是乎。佛言。無量清淨佛。至其然後般泥洹者。其盧樓亘菩薩。便當作佛總領道智。典主教授。世間八方上下。所過度諸天人人民。蜎飛蠕動之類。皆令得佛泥洹之道。其善福德。當得復如大師無量清淨佛。住止無央數劫。無央數劫不可復計劫。不可復計劫。

***(Kinh: Đức Phật dạy:***

*- Và nói về phương diện khác, nơi mỗi ngàn núi Tu Di trong cõi Phật, từ chư thiên, loài người, cho đến những loài côn trùng nhỏ nhất đều được làm người, làm cho thành A La Hán, Bích Chi Phật... tất cả cùng nhất tâm tọa thiền, hợp thành một khối trí huệ, một sự dũng mãnh, cùng muốn tính số Bồ Tát, A La Hán trong nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh là bao nhiêu ngàn vạn ức người, nhưng hoàn toàn không ai có thể tính biết được.*

***Đức Phật dạy:***

*- Tuổi thọ của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh rất lâu dài, miên viễn, mênh mông. Ánh sáng của Phật cũng rực rỡ mênh mông, tỏa chiếu bao tốt đẹp sâu xa vô cùng vô tận. Ai có thể tin hiểu nỗi sự kỳ diệu này, ngoài đức Phật tự biết.*

*Bồ Tát A Dật nghe những lời Phật dạy, rất vui mừng, quỳ gối, chấp tay thưa:*

*- Đức Phật nói về tuổi thọ rất lâu dài của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh cùng oai thần, ánh sáng đại trí huệ rực rỡ, hoàn hảo; chỉ riêng Ngài như vậy phải không?*

***Đức Phật bảo:***

*- Đến khi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh nhập diệt, đệ tử của Ngài là Bồ Tát Áp Lô Tuyên sẽ làm Phật, thống lãnh về trí huệ và chủ trì giáo thọ cho khắp thế gian. Đức Phật ấy hóa độ cho chư thiên, loài người, cho đến vạn loại côn trùng, làm cho họ đều được đạo Niết Bàn của Phật. Phước đức hoàn hảo của Bồ Tát Áp Lô Tuyên - cũng như bậc thầy tối thượng là Phật Vô Lượng Thanh Tịnh - trụ ở đời vô số kiếp, kiếp vô số không thể tính hết được và không thể tính được số kiếp).*

***(Kinh) Chuẩn pháp đại sư, nữ tử Bát Nê viết: ‘Kỳ thứ Ma Ha Na Bát Bồ Tát, đương phục tác Phật, diễn chủ trí huệ, đô tổng giáo***



*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

*thọ, sở quá độ phước đức, đương phục như đại sư Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, chỉ trụ vô ương số kiếp, thường phục bất Bát Nê Hoàn, triển chuyển tương thừa, thọ kinh đạo thậm minh'. Quốc độ cực thiện, kỳ pháp như thị, chung vô hữu đoạn tuyệt, bất khả cực dã.*

*A Nan trường quy, xoa thủ, vấn Phật ngôn:*

*- Phật thuyết Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc trung, vô hữu Tu Di sơn giả. Kỳ đệ nhất Tứ Thiên Vương, đệ nhị Đạo Lợi Thiên, giai y nhân hà đẳng trụ chỉ hồ? Nguyện dục văn chi!*

*Phật cáo A Nan:*

*- Nhược hữu nghi ý u Phật sở da? Bát phương thượng hạ vô cùng vô cực, vô hữu biên bức. Kỳ chư thiên hạ đại hải thủy, nhất nhân thăng lượng chi, thượng khả khô tận đắc kỳ đế. Phật trí diệc như thị, bát phương thượng hạ vô cùng vô cực, vô hữu biên bức.*

*Phật ngôn:*

*- Ngã trí huệ sở tri kiến, chư dĩ quá khứ Phật, như ngã danh tự Thích Ca Văn Phật giả. Phục như Hằng thủy biên lưu sa, nhất sa nhất Phật. Phủ thử chư lai dục cầu tác Phật giả, như ngã danh tự Thích Ca Văn Phật giả. Phục như Hằng thủy biên lưu sa, nhất sa nhất Phật. Phật chánh tọa trực Nam hướng, thị kiến Nam phương kim hiện tại Phật, như ngã danh tự Thích Ca Văn Phật giả. Phục như Hằng thủy biên lưu sa, nhất sa nhất Phật, bát phương thượng hạ, khứ lai hiện tại chư Phật, như ngã danh tự Thích Ca Văn Phật giả, các như thập Hằng thủy biên lưu sa, nhất sa nhất Phật, kỳ số như thị. Phật giai tất dự kiến tri chi.*

(經)准法大師。爾乃般泥曰。其次摩訶那鉢菩薩。當復作佛典主智慧都總教授。所過度福德。當復如大師無量清淨佛。止住無央數劫。常復不般泥洹。展轉相承。受經道甚明。國土極善。其法如是。終無有斷絕。不可極也。阿難長跪叉手問佛言。佛說無量清淨佛國中。無有須彌山者。其第一四天王。第二忉利天。皆依因何等住止乎。願欲聞之。佛告阿難。若有疑意於佛所耶。八方上下。無窮無極。無有邊幅。其諸天下大海水。一人升量之。尚可枯盡得其底。佛智亦如是。八方上下。無窮無極。無有邊幅。佛言。我智慧所知見。諸已過去佛。如我名字釋迦文佛者。復如恒水邊流沙。一沙一佛。甫始諸來欲求作佛者。如我名字釋迦文佛者。復如恒水邊流沙。一沙一佛。佛正坐直南向。視見南方今現在佛。如我名字釋迦文佛者。復如恒水邊流沙。一沙一佛。八方上下。去來現在諸

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

佛。如我名字釋迦文佛者。各如十恒水邊流沙。一沙一佛。其數如是。佛皆悉豫見知之。

*(Kinh: Duy trì giáo pháp của bậc Đại Sư, sau đó mới nhập Niết Bàn. Tiếp đến là Bồ Tát Ma Ha Na Bát sẽ làm Phật, chủ trì về trí huệ và thống lãnh giáo hóa tất cả. Phước đức hóa độ của đức Phật này - cũng như bậc thầy tối thượng là Phật Vô Lượng Thanh Tịnh - trụ ở đời vô số kiếp, sẽ không nhập Niết Bàn, kế tục truyền thừa, thọ trì kinh đạo rất sáng suốt nên đất nước cực kỳ tốt đẹp, an vui. Giáo pháp của Phật như vậy, không bao giờ có sự đoạn tuyệt và không thể cùng tận.*

*Tôn giả A Nan quỳ gối chấp tay bạch Phật:*

*- Phật dạy trong cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh không có núi Tu Di, như vậy Tứ Thiên Vương thứ nhất, trời Đạo Lợi thứ hai nương vào những nơi nào để an trú? Con xin muốn nghe điều này.*

*Đức Phật bảo A Nan:*

*- Thầy có ý nghi ngờ về chỗ của Phật ư? Nơi mười phương vô cùng vô tận không có bến bờ, nước trong biển lớn khắp thiên hạ, một người có thể múc hết nước làm cho khô cạn được chăng? Trí huệ Phật cũng vậy, bao la vô cùng vô tận, không có bến bờ.*

*Đức Phật bảo:*

*- Theo trí huệ của Ta thấy biết thì chư Phật thời quá khứ đã qua, những vị có tên là Thích Ca Văn Phật như Ta nhiều như cát sông Hằng, mỗi một hạt cát là một đức Phật. Những vị mới bắt đầu làm Phật trong tương lai có tên như Ta là Thích Ca Văn cũng nhiều như số cát sông Hằng, mỗi hạt cát là một đức Phật. Phật ngồi thẳng về hướng Nam, thấy Phật hiện tại phương Nam có tên như Ta là Thích Ca Văn Phật nhiều như số cát sông Hằng, mỗi hạt cát là một đức Phật. Chư Phật thời quá khứ, tương lai và hiện tại nơi khắp mười phương có tên như Ta là Thích Ca Văn Phật đều như số cát của mười sông Hằng, mỗi một hạt cát là một đức Phật. Số cát như vậy Phật đều biết tất cả).*

***(Kinh) Phật ngôn:***

***- Vãng tích quá khứ vô ương số kiếp dĩ lai. Nhất kiếp, thập kiếp, bách kiếp, thiên kiếp, vạn kiếp, ức kiếp, vạn ức kiếp, ức vạn kiếp. Kiếp trung hữu Phật, chư dĩ quá khứ Phật, nhất Phật, thập Phật, bách Phật, thiên Phật, vạn Phật, ức Phật, ức vạn Phật trung hữu Phật, Phật các các tự hữu danh tự. Danh tự bất tương đồng loại, vô hữu như ngã danh tự giả. Phủ tử đương lai kiếp, chư đương lai Phật,***

*nhất kiếp, thập kiếp, bách kiếp, thiên kiếp, vạn kiếp, ức kiếp, vạn ức kiếp, ức vạn kiếp, kiếp trung hữu nhất Phật, thập Phật, bách Phật, thiên Phật, vạn Phật, vạn ức Phật, ức vạn Phật trung hữu Phật, Phật các tự hữu danh tự. Danh tự các dị, bất đồng chư Phật danh tự, thời nãi hữu nhất Phật, như ngã danh tự Thích Ca Văn Phật nhĩ. Chư bát phương thượng hạ, vô vương số Phật quốc, kim hiện tại Phật, thứ tha phương dị Phật quốc, nhất Phật quốc, thập Phật quốc, bách Phật quốc, thiên Phật quốc, vạn Phật quốc, ức Phật quốc, vạn ức Phật quốc, ức vạn Phật quốc, Phật quốc trung hữu Phật, các các tự hữu danh tự. Danh tự các dị đa đa, phục bất khả đồng, vô hữu như ngã danh tự giả. Bát phương thượng hạ, vô vương số chư Phật trung. Thời thời nãi hữu như ngã danh tự Thích Ca Văn Phật nhĩ, bát phương thượng hạ khứ, lai, hiện tại.*

(經)佛言。往昔過去無央數劫已來。一劫十劫。百劫千劫。萬劫億劫。萬億劫億萬劫。劫中有佛。諸已過去佛。一佛十佛。百佛千佛。萬佛億佛。億萬佛中有佛佛。各各自有名字。名字不相同類。無有如我名字者。甫始當來劫。諸當來佛。一劫十劫。百劫千劫。萬劫億劫。萬億劫億萬劫。劫中有一佛十佛。百佛千佛。萬佛萬億佛。億萬佛中有佛。佛各自有名字。名字各異。不同諸佛名字。時乃有一佛。如我名字釋迦文佛耳。諸八方上下。無央數佛國。今現在佛。次他方異佛國。一佛國十佛國。百佛國千佛國。萬佛國億佛國。萬億佛國億萬佛國。佛國中有佛。各各自有名字。名字各異多多。復不可同。無有如我名字者。八方上下。無央數諸佛中。時時乃有如我名字釋迦文佛耳。八方上下去來現在。

(Kinh: Đức Phật dạy:

- Từ thuở xa xưa vô số kiếp đến nay. Một kiếp, mười kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp, vạn kiếp, ức kiếp, vạn ức kiếp, ức vạn kiếp, có Phật trong mỗi kiếp. Chư Phật đã qua trong quá khứ, một Phật, mười Phật, trăm Phật, ngàn Phật, vạn Phật, ức Phật, có Phật trong vạn ức Phật, mỗi một Phật có tên riêng không giống nhau. Những đức Phật khác tên với Ta bắt đầu phát tâm vào kiếp tương lai sẽ thành Phật một kiếp, mười kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp, vạn kiếp, ức kiếp, vạn ức kiếp, ức vạn kiếp. Trong kiếp có một Phật, mười Phật, trăm Phật, ngàn Phật, vạn Phật, ức Phật, vạn ức Phật, trong vạn ức Phật có Phật, mỗi đức Phật có một tên khác nhau, danh hiệu không giống, khi đó mới có một Phật hiệu Thích Ca Văn như Ta. Vô số cõi Phật trong mười phương trời, đức Phật hiện

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

tại, tiếp đến cõi Phật phương khác, một nước Phật, mười nước Phật, trăm nước Phật, ngàn nước Phật, vạn nước Phật, ức nước Phật, vạn ức nước Phật, ức vạn nước Phật, trong nước Phật có Phật, mỗi một Phật có tên riêng, danh tự khác nhau rất nhiều và không giống nhau, không có danh hiệu như Ta. Trong vô số chư Phật khắp mười phương, lâu lâu mới có một vị tên Thích Ca Văn Phật như Ta. Thời quá khứ, tương lai và hiện tại ở khắp mười phương).

**(Kinh) Kỳ trung gian khoáng tuyệt thậm viễn du du, vô cùng vô cực, Phật trí tuyên nhiên thậm minh, thái cổ tri kim, tiền tri vô cùng khước đồ vị nhiên, dự tri vô cực, đô bất khả phục kế, thậm vô ương số Phật, oai thần tôn minh, giai tất tri chi. Phật trí huệ đạo đức hợp minh, đô vô hữu năng vấn Phật kinh đạo cùng cực giả, Phật trí huệ chung bất khả đầu lượng tận dã.**

**A Nan văn Phật ngôn, tắc đại khủng bố, y mao giai khởi. A Nan bạch Phật ngôn:**

**- Ngã bất cảm hữu nghi ý ư Phật sở dã. Sở dĩ vấn Phật giả, tha phương Phật quốc giai hữu Tu Di sơn. Kỳ đệ nhất Tứ Vương Thiên<sup>4</sup>, đệ nhị Đạo Lợi Thiên, giai y nhân chi trụ chỉ, ngã khủng Phật bát nê viết hậu, thăng hữu chư thiên nhân dân, nhược tỳ-kheo tăng, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, lai vấn ngã Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, hà dĩ độc vô Tu Di sơn? Kỳ đệ nhất Tứ Vương Thiên, đệ nhị Đạo Lợi Thiên, giai y nhân hà đẳng trụ chỉ hồ? Ngã đẳng ưng đáp chi, kim ngã bất vấn Phật giả, Phật khứ hậu, ngã đương trì hà đẳng ngữ đáp báo chi hồ? Độc Phật tự tri chi nhĩ, kỳ dư nhân vô hữu năng vi giải chi giả, dĩ thị cố vấn Phật nhĩ.**

**Phật ngôn A Nan:**

**- Nhược ngôn thị dã. Đệ tam Diêm Thiên, đệ tứ Đâu Suất Thiên, thượng chí đệ thất Phạm Thiên, giai y nhân hà đẳng trụ chỉ hồ?**

(經)其中間曠絕甚遠悠悠。無窮無極。佛智巨然甚明。採古知今。前知無窮却觀未然。豫知無極。都不可復計。甚無央數佛。威神尊明。皆悉知之。佛智慧道德合明。都無有能問佛經道窮極者。佛智慧終不可斗量盡也。阿難聞佛言。則大恐怖衣毛皆起。阿難白

<sup>4</sup> Đúng ra phải là “Tứ Thiên Vương”, vì tôn trọng kinh văn nên để nguyên.

***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

佛言。我不敢有疑意於佛所也。所以問佛者。他方佛國皆有須彌山。其第一四王天。第二忉利天。皆依因之住止。我恐佛般泥曰後。儻有諸天人民。若比丘僧。比丘尼。優婆塞。優婆夷。來問我無量清淨佛國。何以獨無須彌山。其第一四王天。第二忉利天。皆依因何等住止乎。我等應答之。今我不問佛者。佛去後。我當持何等語答報之乎。獨佛自知之耳。其餘人無有能為解之者。以是故問佛耳。佛言阿難。若言是也。第三焰天。第四兜率天。上至第七梵天。皆依因何等住止乎。

*(Kinh: Trong khoảng thời gian ấy mệnh mông, sâu xa diệu vời, vô cùng vô cực. Trí Phật an nhiên và rất sáng suốt, biết xưa biết nay, biết cả vô cùng của đời trước, thấy rõ vô tận của đời sau, dự đoán biết đến vô cực, không còn cách tính nào khác để tính được. Phật biết tất cả oai thần tối tôn minh triết của vô số chư Phật. Đạo đức, trí huệ Phật hợp cùng các minh, không ai có thể hỏi Phật về sự cùng tận của kinh đạo. Làm sao có thể đo lường được trí huệ vô cùng tận của Phật?*

*Tôn giả A Nan nghe lời Phật dạy, rất sợ hãi nên lông tóc đều dựng ngược. Tôn giả A Nan bạch Phật:*

*- Con không dám có ý nghi ngờ về cảnh giới của Phật. Sở dĩ con thỉnh hỏi Ngài, vì các cõi khác đều có núi Tu Di để làm nơi cư trú cho cõi Tứ Thiên Vương đệ nhất, trời Đao Lợi đệ nhị. Con sợ sau khi Phật nhập diệt, bất chợt có trời, người, hoặc tỳ-kheo, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di đến hỏi con về cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh tại sao không có núi Tu Di, vậy thì Tứ Thiên Vương đệ nhất, trời Đao Lợi đệ nhị nương vào đâu để an trú? Con phải giải đáp với họ. Nếu bây giờ con không thỉnh hỏi Phật, để đến khi Phật nhập diệt con sẽ đem những lời này hỏi ai, và ai sẽ trả lời cho con? Chỉ có Phật mới biết như vậy, ngoài ra không ai có thể giải thích được điều này. Thế nên con thỉnh hỏi Ngài.*

*Đức Phật bảo A Nan:*

*- Nếu nói như vậy thì Diêm Thiên đệ tam, Đâu Suất Thiên đệ tứ, lên đến Phạm Thiên đệ thất, đều nương vào đâu để cư trú?)*

***(Kinh) A Nan ngôn:***

***- Thị chư thiên giai tự nhiên tại hư không trung trụ chỉ, vô sở y nhân dã.***

***Phật ngôn:***

***- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, vô hữu Tu Di sơn giả diệc***

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

*như thị. Đệ nhất Tứ Vương Thiên, đệ nhị Đao Lợi Thiên, giai tự nhiên tại hư không trung trụ chỉ, vô sở y nhân dã.*

*Phật ngôn:*

*- Phật oai thần thậm trọng tự tại sở dục tác vi, ý dục hữu sở tác bất dự kế dã. Thị chư thiên giai thường tự nhiên tại hư không trung trụ chỉ. Hà hưởng Phật uy thần tôn trọng, tự tại sở dục tác vi hồ?*

*A Nan văn Phật ngôn, tức đại hoan hỷ, trường quy, xoa thủ ngôn:*

*- Phật trí huệ tri bát phương thượng hạ khứ lai hiện tại chi sự, vô cùng vô cực vô hữu biên bức, thậm cao đại diệu tuyệt, khoái thiện cực mình hảo thậm vô tỷ, oai thần tôn trọng bất khả đương dã.*

*Phật cáo A Đạt Bồ Tát:*

*- Kỳ thế gian nhân dân, nhược thiện nam tử, thiện nữ nhân, dục nguyện vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc giả hữu tam bối, tác công đức hữu đại tiểu chuyển bất năng tương cập.*

*Phật ngôn:*

*- Hà đẳng vi tam bối?*

*Kỳ tối thượng đệ nhất bối giả, đương khứ gia, xả thế tử, đoạn ái dục, hành tác sa-môn, tự vô vi đạo, đương tác Bồ Tát đạo. Phụng hành Lục Ba La Mật kinh giả, tác sa-môn, bất đương khuy thất kinh giới, từ tâm tinh tấn, bất đương sân nộ, bất đương dữ nữ nhân giao thông, trai giới thanh tịnh, tâm vô sở tham mộ, chí tinh nguyện dục sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, đương niệm chí tâm bất đoạn tuyệt giả, kỳ nhân tiện kim thế cầu đạo thời.*

(經)阿難言。是諸天皆自然在虛空中住止。無所依因也。佛言。無量清淨佛國。無有須彌山者亦如是。第一四王天。第二忉利天。皆自然在虛空中住止。無所依因也。佛言。佛威神甚重自在所欲作為。意欲有所作不豫計也。是諸天皆常自然在虛空中住止。何況佛威神尊重。自在所欲作為乎。阿難聞佛言。則大歡喜。長跪叉手言。佛智慧知八方上下去來現在之事。無窮無極無有邊幅。甚高大妙絕。快善極明好甚無比。威神尊重不可當也。佛告阿逸菩薩。其世間人民。若善男子善女人。欲願往生無量清淨佛國者有三輩。作功德有大小轉不能相及。佛言。何等為三輩。其最上第一輩者。當去家捨妻子斷愛欲。行作沙門就無為道。當作菩薩道。奉行六波羅蜜經者。作沙門。不當虧失經戒。慈心精進。不當瞋怒。不當與女人交通。齋戒清淨心無所貪慕。至精願欲生無量清淨佛國。當念

***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

至心不斷絕者。其人便今世求道時。

**(Kinh: Tôn giả A Nan thưa:**

- Các trời này đều tự nhiên cư trú trong hư không, chứ không nương vào đâu cả.

**Đức Phật bảo:**

- Cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh không có núi Tu Di cũng như vậy. Tứ Thiên Vương đệ nhất, Đạo Lợi Thiên đệ nhị đều tự nhiên ở trong hư không, không có nương tựa vào chỗ nào cả.

**Đức Phật bảo:**

- Phật có oai thần vĩ đại, tự tại tùy theo ý muốn mà hành động. Ý muốn có chỗ tạo tác không dự tính vậy. Chư thiên thường tự nhiên ở trong hư không, huống chi Phật có nhiều oai thần vĩ đại, tự tại theo ý muốn ư?

Tôn giả A Nan nghe lời Phật dạy, rất hoan hỷ, liền quỳ gối chấp tay thưa:

- Trí huệ Phật biết rõ mọi việc từ thời quá khứ, hiện tại đến tương lai trong khắp mười phương. Trí huệ ấy thật vô cùng, vô tận, không bờ bến, một trí huệ cao vời, sâu xa, tuyệt diệu, cực kỳ thông huệ, an vui tốt đẹp không gì sánh được. Oai thần của Phật thật tôn quý, không ai vượt hơn.

**Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật:**

- Những ai trong thế gian, hoặc thiện nam, thiện nữ nào muốn nguyện vãng sanh vào nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh thì có ba hạng, với công đức đã làm có lớn - nhỏ, chuyển đến quả không thể bằng nhau.

**Đức Phật bảo:**

- Thế nào là ba hạng?

Hạng người tối thượng đệ nhất là lìa xa gia đình, từ bỏ vợ con, đoạn tuyệt ái dục, làm sa-môn, thành tựu đạo giải thoát, thường hành đạo Bồ Tát, phụng hành kinh sáu Ba La Mật. Làm sa-môn thì không nên khiếm khuyết, làm mất kinh giới, từ tâm tinh tấn, không có tâm sân hận, không giao hợp cùng người nữ, trai giới thanh tịnh, tâm không tham tiếc, chuyên rông nguyện ước sanh vào cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, chí tâm đương niệm không ngưng nghỉ. Trong đời hiện tại - thời gian cầu đạo).

**(Kinh) Tắc tự ư kỳ ngoại thụy trung mộng kiến Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, cập chư Bồ Tát, A La Hán. Kỳ nhân thọ mạng dục**

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

*chung thời, Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tắc tự dữ chư Bồ Tát, A La Hán cộng phiên phi hành nhên chi. Tắc vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, tiện ư thất bảo thủy trì liên hoa trung hóa sanh, tắc tự nhiên thọ thân trường đại, tắc tác A Duy Việt Trí Bồ Tát, tiện tắc dữ chư Bồ Tát cộng phiên bồi phi hành, cúng dường bát phương thượng hạ chư vô ương số Phật, tắc trí huệ dũng mãnh, nhạo thính kinh đạo kỳ tâm hoan lạc, sở cư thất bảo xá trạch, tại hư không trung, tứ tùy kỳ ý tại sở dục tác vi, khứ Vô Lượng Thanh Tịnh Phật cận.*

*Phật ngôn:*

*- Chư dục vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc giả, tinh tấn trì kinh giới, phụng hành như thị thượng pháp giả. Vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc giả, khả đắc vi chúng sở tôn kính, thị vi thượng đệ nhất bồi.*

*Phật ngôn:*

*- Kỳ trung bồi giả, kỳ nhân nguyện dục vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, tuy bất năng khứ gia, xả thân tử, đoạn ái dục, hành tác sa-môn giả, đương trì kinh giới vô đắc khuy thất, ích tác phân đàn bố thí, thường tín thọ Phật ngữ thâm đương tác chí thành, trung tín, phạn thực sa-môn, nhi tác Phật tự khởi tháp, thiêu hương, tán hoa, nhiên đăng, huyền tạp tăng thái, như thị pháp giả, vô sở thích tham, bất đương sân nộ.*

(經)則自於其臥睡中。夢見無量清淨佛。及諸菩薩阿羅漢。其人壽命欲終時。無量清淨佛。則自與諸菩薩阿羅漢。共翻飛行迎之。則往生無量清淨佛國。便於七寶水池蓮華中化生。則自然受身長大。則作阿惟越致菩薩。便則與諸菩薩。共番輩飛行。供養八方上下。諸無央數佛。則智慧勇猛。樂聽經道其心歡樂。所居七寶舍宅。在虛空中。恣隨其意在所欲作為。去無量清淨佛近。佛言諸欲往生無量清淨佛國者。精進持經戒。奉行如是上法者。往生無量清淨佛國者。可得為眾所尊敬。是為上第一輩。佛言。其中輩者。其人願欲往生無量清淨佛國。雖不能去家捨妻子斷愛欲行作沙門者。當持經戒無得虧失。益作分檀布施。常信受佛語深當作至誠忠信。飯食沙門。而作佛寺起塔。燒香散華然燈。懸雜繒綵。如是法者。無所適貪。不當瞋怒。

*(Kinh: Người này trong lúc ngủ mộng thấy Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và các Bồ Tát, A La Hán. Đến khi người này qua đời, Phật Vô*



***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

*Lượng Thanh Tịnh cùng các Bồ Tát và A La Hán bay đến tiếp đón người này sang nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh. Người này sẽ hóa sanh trong ao hoa sen bằng bảy báu, tự nhiên thọ thân cao lớn, làm Bồ Tát Nhất Sanh Bồ Xứ, tức thời cùng với các Bồ Tát bay đi cúng dường vô số chư Phật trong mười phương. Với trí huệ dũng mãnh, tâm hân hoan, người ấy vui nghe kinh đạo. Nơi cư trú, nhà cửa bằng bảy báu trong hư không, tha hồ tùy ý muốn mà làm theo ý mình và đi đến gần Phật Vô Lượng Thanh Tịnh.*

*Đức Phật bảo:*

*- Những người nào muốn sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, hãy nên tinh tấn giữ gìn kinh giới và thực hành như pháp trên. Người được sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh sẽ được mọi người tôn kính. Đây là hạng người thứ nhất.*

*Đức Phật dạy:*

*- [Hạng trung thứ hai], trong những người này, có người mong được sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, tuy không thể xa gia đình, bỏ vợ con, đoạn tuyệt ái dục, làm sa-môn, nhưng phải giữ gìn kinh giới không để khuyết mất, làm nhiều việc bố thí cúng dường, tin hiểu lời Phật sâu xa với lòng trung tín chí thành. Cúng dường thực phẩm cho sa-môn, làm chùa, xây tháp, xông hương, rải hoa, thắp đèn, treo các tràng phan... Thực hiện các pháp như vậy, hoàn toàn không có tâm tham tiếc, không nên sân hận).*

***(Kinh) Trai giới thanh tịnh, từ tâm tinh tấn, đoạn dục niệm. Dục vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, nhất nhật nhất dạ bất đoạn tuyệt giả. Kỳ nhân ư kim thế, diệc phục ư ngoại thụ mộng trung kiến Vô Lượng Thanh Tịnh Phật. Kỳ nhân thọ dục tận thời, Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tức hóa linh kỳ nhân tự kiến Vô Lượng Thanh Tịnh Phật cập quốc độ, vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc giả, khả đắc trí huệ dũng mãnh.***

***Phật ngôn:***

***- Kỳ nhân phụng hành thí dữ như thị giả, nhược kỳ nhiên hậu trung phục hối, tâm trung hồ nghi, bất tín phân đàn bố thí tác chư thiện hậu thế đắc kỳ phước, bất tín hữu Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, bất tín vãng sanh kỳ quốc trung, tuy nhĩ kỳ nhân tục niệm bất tuyệt, tạm tín, tạm bất tín, ý chỉ do dự vô sở chuyên cứ, tục kết kỳ thiện, nguyện danh bổn tục đắc vãng sanh. Kỳ nhân thọ mạng bệnh***

***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

***dục chung thời, Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tắc tự hóa tác hình tượng, linh kỳ nhân mục tự kiến chi, khẩu bất năng phục ngôn, tiện tâm trung hoan hỷ dũng dục, ý niệm ngôn: Ngã hồi bất tri ích trai tác thiện, kim đương sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc. Kỳ nhân tắc tâm trung hồi quá, hồi quá giả quá sai thiếu vô sở tu cập. Kỳ nhân thọ mạng chung tận, tắc sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc. Bất năng đắc tiền chí Vô Lượng Thanh Tịnh sở, tiện đạo kiến Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc giới biên tự nhiên thất bảo thành, tâm trung tiện đại hoan hỷ, đạo chỉ kỳ thành trung.***

(經)齋戒清淨慈心精進斷欲念。欲往生無量清淨佛國。一日一夜不斷絕者。其人於今世。亦復於臥睡夢中。見無量清淨佛。其人壽欲盡時。無量清淨佛。則化令其人自見無量清淨佛及國土。往生無量清淨佛國者。可得智慧勇猛。佛言。其人奉行施與如是者。若其然後中復悔。心中狐疑。不信分檀布施作諸善後世得其福。不信有無量清淨佛國。不信往生其國中。雖爾其人續念不絕。暫信暫不信。意志猶豫無所專據。續結其善。願名本續得往生其人壽命病欲終時。無量清淨佛。則自化作形像。令其人目自見之。口不能復言。便心中歡喜踊躍。意念言。我悔不知益齋作善。今當生無量清淨佛國。其人則心中悔過。悔過者過差少。無所須及。其人壽命終盡。則生無量清淨佛國。不能得前至無量清淨佛所。便道見無量清淨佛國界邊自然七寶城。心中便大歡喜。道止其城中。

(***Kinh: Trai giới thanh tịnh, từ tâm tinh tấn đoạn niệm dục. Luôn mong được sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, trong một ngày một đêm không gián đoạn. Trong đời hiện tại, người ấy cũng trong giấc mộng thấy Phật Vô Lượng Thanh Tịnh. Đến khi người ấy hết tuổi thọ nơi cõi Dục, Phật Vô Lượng Thanh Tịnh hóa ra cho người ấy thấy cõi nước và Phật Vô Lượng Thanh Tịnh. Người được sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh sẽ được trí huệ dũng mãnh.***

***Đức Phật dạy:***

- Người thực hành việc bố thí như vậy mà sau đó lại hối tiếc, trong tâm do dự, nghi ngờ, không tin rằng bố thí và làm những việc thiện đời sau sẽ được phước đức, không tin rằng có nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, không tin rằng mình sẽ sanh sang nước ấy. Tuy có tâm nghi ngờ như vậy, nhưng người ấy vẫn tiếp tục nhớ nghĩ kinh giới không dừng nghỉ. Người ấy lúc tin, lúc không tin, ý chí do dự, không có sự chuyên nhất. Tiếp tục kết tập thiện nghiệp và nguyện được vãng sanh.

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

Khi người ấy bị bệnh, sắp qua đời thì Phật Vô Lượng Thanh Tịnh tự hóa làm hình tượng làm cho mắt người ấy thấy Phật, nhưng miệng thì không thể nói, trong tâm rất hoan hỷ phấn chấn, ý nghĩ rằng: 'Ta hối tiếc mà không biết được sự ích lợi của tâm thanh tịnh và làm thiện nghiệp, nay sẽ sanh vào nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh'. Người ấy cảm thấy hối lỗi trong tâm. Người biết hối lỗi thì lỗi lầm sẽ giảm đi, không gì sánh bằng. Và người ấy qua đời, tức thì được sanh vào nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, nhưng không thể đến trước chỗ Phật Vô Lượng Thanh Tịnh được. Từ xa, người ấy trông thấy thành bảy báu tự nhiên ở bên cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, trong tâm vô cùng hoan hỷ, liền dừng lại trong thành ấy).

**(Kinh) Tắc u thất bảo thủy trì liên hoa trung hóa sanh, tác thọ thân tự nhiên trường đại. Tại thành trung u thị gian ngũ bách tuế. Kỳ thành quảng tung các nhị thiên lý, thành trung diệc hữu thất bảo xá trạch. Xá trạch trung tự nhiên nội ngoại giai hữu thất bảo dục trì. Dục trì trung diệc hữu tự nhiên hoa nhiều, dục trì thượng diệc hữu thất bảo thụ trùng hàng giai phục tác ngũ âm thanh. Kỳ ẩm thực thời tiền diệc hữu tự nhiên thực, cụ bách vị thực, tại sở dục đắc. Kỳ nhân u thành trung khoái lạc, kỳ thành trung tử như đệ nhị Đạo Lợi Thiên thượng tự nhiên chi vật. Kỳ nhân u thành trung bất năng đắc xuất, phục bất năng đắc kiến Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, dẫn kiến kỳ quang minh, tâm trung tự hối trách, dũng dục hỷ nhĩ. Diệc phục bất năng đắc văn kinh, diệc phục bất năng đắc kiến chư tỷ-kheo tăng, diệc phục bất năng đắc kiến tri Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc trung chư Bồ Tát, A La Hán trạng mạo hà đẳng loại. Kỳ nhân nhược như thị tỷ nhi tiểu thích nhĩ. Phật diệc bất sử nhĩ thân chư sở tác tự nhiên đắc chi, giai tâm tự thú hướng đạo nhập kỳ thành trung. Kỳ nhân bốn túc mạng cầu đạo thời, tâm khẩu các dị, ngôn niệm vô thành, hồ nghi Phật kinh, phục bất tín hướng chi, đương tự nhiên nhập ác đạo trung, Vô Lượng Thanh Tịnh Phật ai mãn, oai thần dẫn chi khứ nhĩ.**

(經)則於七寶水池蓮華中化生。則受身自然長大。在城中於是間五百歲。其城廣縱各二千里。城中亦有七寶舍宅。舍宅中自然內外皆有七寶浴池。浴池中亦有自然華繞。浴池上亦有七寶樹重行。皆復作五音聲。其飲食時。前亦有自然食。具百味食。在所欲得。其人於城中快樂。其城中比如第二忉利天上自然之物。其人於城中

***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

不能得出。復不能得見無量清淨佛。但見其光明。心中自悔責。踊躍喜耳。亦復不能得聞經。亦復不能得見諸比丘僧。亦復不能得見知無量清淨佛國中諸菩薩阿羅漢狀貌何等類。其人若如是比而小適耳。佛亦不使爾身諸所作自然得之。皆心自趣向道入其城中。其人本宿命求道時。心口各異言念無誠。狐疑佛經。復不信向之。當自然入惡道中。無量清淨佛哀愍。威神引之去耳。

***(Kinh: Tức thì được hóa sanh trong ao hoa sen bảy báu, thọ thân tự nhiên cao lớn. Người ấy ở trong thành thời gian năm trăm năm. Thành này có chiều ngang - dọc là hai ngàn dặm. Trong thành cũng có nhà cửa bằng bảy báu. Phía trong, ở trong nhà tự nhiên đều có ao tắm bảy báu, trong ao tắm tự nhiên có hoa đẹp mọc ven bờ. Phía trên ao tắm có những hàng cây bảy báu tự tạo thành năm âm thanh vi diệu. Khi người ấy muốn ăn uống thì trước mặt tự nhiên có thức ăn ngon, đầy đủ trăm vị, tùy theo sở thích đều có cả. Người ấy ở trong thành rất khoái lạc. Trong thành có những vật dụng tự nhiên như ở cõi trời Đao Lợi. Người ấy ở trong thành không thể đi ra ngoài và không thể gặp được Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, mà chỉ thấy ánh sáng tỏa chiếu của Ngài, trong lòng hối hận tự trách sao hân hoan vui mừng như vậy. Người ấy cũng không được nghe kinh, không được gặp những thầy tỳ-kheo, không được thấy biết các vị Bồ Tát, A La Hán trong nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh dung mạo như thế nào. Người ấy đã có những tâm niệm như vậy nên chỉ thích ứng với một ít phước nghiệp như vậy. Phật không làm cho chính người ấy và những nghiệp đã tạo tự nhiên được phước báo đó, mà tự tâm người ấy hướng đến con đường đi vào trong thành. Vốn xưa khi còn cầu đạo Bồ Đề, tâm và miệng không hợp nhất, lời nói và ý niệm không thành thật, nghi ngờ kinh Phật, không có niềm tin hướng về Phật nên tự nhiên phải vào con đường ác. Phật Vô Lượng Thanh Tịnh thương xót, dùng oai thần dẫn đi vậy).***

***(Kinh) Kỳ nhân u thành trung ngũ bách tuế nữ đắc xuất, vãng chí Vô Lượng Thanh Tịnh Phật sở văn kinh, tâm bất khai giải, diệc phục bất đắc tại chư Bồ Tát, A La Hán, tỳ-kheo tăng trung thính kinh. Dĩ khứ sở cư xử xá trạch tại địa, bất năng linh xá trạch tùy ý cao đại tại hư không trung. Phục khứ Vô Lượng Thanh Tịnh Phật thậm đại viễn, bất năng đắc cận phụ Vô Lượng Thanh Tịnh Phật. Kỳ nhân trí huệ bất minh, tri kinh phục thiếu, tâm bất hoan lạc, ý bất khai giải. Kỳ***

*nhân cứu cứu, diệt tự đương trí huệ khai giải tri kinh, minh kiện dũng mãnh, tâm đương hoan lạc, thứ đương phục như thượng đệ nhất bối. Sở dĩ giả hà? Kỳ nhân dẫn tọa kỳ tiền thế túc mạng cầu đạo thời, bất đại trì trai giới, khuy thất kinh pháp, tâm ý hồ nghi, bất tín Phật ngữ, bất tín Phật kinh thâm, bất tín phân đàn bố thí tác thiện hậu thế đương đắc kỳ phước, phục tọa trung hồi, bất tín vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, tác đức bất chí tâm. Dụng thị cố vi đệ nhị trung bối.*

**Phật ngôn:**

*- Kỳ tam bối giả, kỳ nhân nguyện dục sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, nhược vô sở dụng phân đàn bố thí, diệt bất năng thiêu hương, tán hoa, nhiên đăng, huyền tăng thái, tác Phật tự, khởi tháp, ẩm thực sa-môn giả. Đương đoạn ái dục, vô sở tham mộ, từ tâm tinh tấn, bất đương sân nộ, trai giới thanh tịnh.*

(經)其人於城中。五百歲乃得出。往至無量清淨佛所聞經。心不開解。亦復不得在諸菩薩阿羅漢比丘僧中聽經。以去所居處舍宅在地。不能令舍宅隨意高大在虛空中。復去無量清淨佛甚大遠。不能得近附無量清淨佛。其人智慧不明。知經復少。心不歡樂意不開解。其人久久亦自當智慧開解知經。明健勇猛心當歡樂。次當復如上第一輩。所以者何。其人但坐其前世宿命求道時。不大持齋戒虧失經法。心意狐疑不信佛語。不信佛經深。不信分檀布施作善後世當得其福。復坐中悔。不信往生無量清淨佛國。作德不至心。用是故為第二中輩。佛言。其三輩者。其人願欲生無量清淨佛國。若無所用分檀布施。亦不能燒香散華然燈懸繒綵作佛寺起塔飲食沙門者。當斷愛欲無所貪慕。慈心精進不當瞋怒。齋戒清淨。

*(Kinh: Người ấy năm trăm năm mới được ra, đi đến chỗ Phật Vô Lượng Thanh Tịnh nghe kinh, nhưng tâm không thông hiểu và không được ở trong chúng Bồ Tát, A La Hán, tỳ-kheo để nghe kinh. Vì đã xa lìa nơi chốn, nhà cửa trên đất liền nên không thể làm cho nhà cửa rộng lớn tùy ý thích trong hư không được. Vì đã xa lìa Phật Vô Lượng Thanh Tịnh nên càng cách Phật rất xa, không thể gần gũi bên Phật Vô Lượng Thanh Tịnh. Người ấy trí huệ tối tăm nên không hiểu kinh nhiều, tâm không vui vẻ, ý không cởi mở. Sau thời gian lâu, trí huệ thông đạt dần, hiểu được kinh, tinh tấn dũng mãnh, tâm ý vui vẻ nên người ấy cũng được như hạng người thứ nhất. Vì sao? Vì người ấy vào đời trước - trong khi cầu đạo - ít trì trai, giữ giới, thiếu sót pháp kinh, tâm ý nghi*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

ngờ, không tin lời Phật dạy, không tin kinh điển sâu xa, không tin rằng bố thí, cúng dường, làm việc thiện đời sau sẽ được phước, mà còn có ý hối tiếc, không tin sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, không chí tâm làm việc công đức. Thế cho nên những người như vậy xếp vào hạng thứ hai.

**Đức Phật dạy:**

- Hạng người thứ ba là nguyên được sanh vào nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, nhưng không bố thí, cúng dường, không thắp hương, rải hoa, thắp đèn, treo tràng phan, làm chùa, xây tháp, cúng thực phẩm cho sa-môn. Người này đoạn trừ ái dục không tham tiếc, tâm từ tinh tấn, không sân hận, trai giới thanh tịnh).

**(Kinh) Như thị thanh tịnh giả, đương nhất tâm niệm dục sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, trú dạ thập nhật bất đoạn tuyệt giả, thọ chung tắc vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, khả phục tôn cực trí huệ dũng mãnh.**

**Phật ngôn:**

- Kỳ nhân tác thí dĩ hậu, nhược phục trung tác hối tâm, ý dụng hồ nghi, bất tín tác thiện hậu thế đương đắc kỳ phước, bất tín vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc. Kỳ nhân tuy nhĩ, tục đắc vãng sanh. Kỳ nhân thọ mạng bệnh dục chung thời, Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tắc linh kỳ nhân ư ngoại thủy mộng trung kiến Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc độ. Kỳ nhân tâm trung hoan hỷ, ý tự niệm ngôn: ‘Ngã hối bất tri ích tác thiện, kim đương sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc’. Kỳ nhân dẫn tâm niệm thí, khẩu bất năng phục ngôn, tắc tự hối quá, hối quá giả quá sai giảm thiểu, hối giả vô sở phục cập. Kỳ nhân mạng chung tắc sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, bất năng đắc tiền chí, tiện đạo kiến nhị thiên lý thất bảo thành, tâm trung độc hoan hỷ, tiện chỉ kỳ trung. Phục ư thất bảo thủy trì liên hoa trung hóa sanh, tắc tự nhiên trường đại. Kỳ thành diệc phục như tiền thành pháp, tỷ đệ nhị Đạo Lợi Thiên thượng tự nhiên chi vật.

(經)如是清淨者。當一心念欲生無量清淨佛國。晝夜十日不斷絕者。壽終則往生無量清淨佛國。可復尊極智慧勇猛。佛言。其人作是已後。若復中作悔心。意用狐疑。不信作善後世當得其福。不信往生無量清淨佛國。其人雖爾續得往生。其人壽命病欲終時。無量清淨佛。則令其人於臥睡夢中。見無量清淨佛國土。其人心中歡

***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

喜。意自念言。我悔不知益作善。今當生無量清淨佛國。其人但心念是。口不能復言。則自悔過。悔過者過差減少。悔者無所復及。其人命終。則生無量清淨佛國。不能得前至。便道見二千里七寶城。心中獨歡喜。便止其中。復於七寶水池蓮華中化生。則自然長大。其城亦復如前城法。比第二忉利天上自然之物。

***(Kinh: Người thanh tịnh như vậy nhất tâm mong cầu được vãng sanh vào cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh trong suốt mười ngày đêm không gián đoạn, đến lúc qua đời được sanh vào nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, có trí huệ dũng mãnh, được mọi người tôn kính.***

***Đức Phật dạy:***

- Người thực hiện những việc như vậy, về sau lại thấy hối tiếc, ý niệm nghi ngờ, không tin rằng làm việc thiện đời sau sẽ được phước, không tin sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh. Mặc dầu vậy, người này vẫn tiếp tục được vãng sanh. Đến khi người này bị bệnh, sắp qua đời thì Phật Vô Lượng Thanh Tịnh làm cho trong giấc mộng được trông thấy cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, trong tâm hoan hỷ, ý tự nghĩ rằng: 'Ta hối tiếc mà không biết được sự lợi ích của sự tạo nghiệp thiện, nay sẽ sanh vào nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh'. Người này chỉ nghĩ trong tâm nhưng miệng không thể nói được và cảm thấy hối lỗi. Người biết hối lỗi thì lỗi sẽ giảm bớt, không gì sánh bằng. Và người này qua đời, được sanh vào nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh nhưng không thể đến được, từ xa trông thấy thành bảy báu rộng hai ngàn dặm, vui vẻ trong lòng và muốn dừng lại trong thành này nên hóa sanh trong ao hoa sen bảy báu, thân hình tự nhiên cao lớn. Trong thành này cũng có cách thức như thành trước, vật dụng có tự nhiên, sánh bằng trên trời Đao Lợi thứ hai).

***(Kinh) Kỳ nhân diệt phục u thành trung ngũ bách tuế. Ngũ bách tuế cánh nãi đắc xuất, sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật sở, tâm trung đại hoan hỷ. Kỳ nhân thính văn kinh, tâm bất khai giải, ý bất hoan hỷ, trí huệ bất minh, tri kinh phục thiếu, sở cư xá trạch tại địa, bất năng linh xá trạch tùy ý cao đại tại hư không trung. Phục khứ Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, diệt phục như thị đệ nhị bối hồ nghi giả. Kỳ nhân cửu cửu, diệt đương trí huệ khai giải tri kinh, dũng mãnh, tâm đương hoan lạc, thứ như thượng đệ nhất bối dã. Sở dĩ giả hà? Giai tọa tiền thế túc mạng cầu đạo thời, trung hối hồ nghi, tạm tín, tạm bất tín, bất tín tác thiện hậu đắc kỳ phước đức, giai tự nhiên đắc chi nhĩ.***

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

*Tùy kỳ công đức, hữu huyền bất huyền, các tự nhiên thú hương, thuyết kinh, hành đạo, trác đức vạn thù siêu bất tương cập.*

**Phật ngôn:**

*- Kỳ dục cầu tác Bồ Tát đạo sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc giả, kỳ nhiên hậu giai đương đắc A Duy Việt Trí Bồ Tát. A Duy Việt Trí Bồ Tát giả, giai đương hữu tam thập nhị tướng tử ma kim sắc, bát thập chủng hảo, giai đương tác Phật, tùy tâm sở nguyện tại dục u hà phương Phật quốc tác Phật. Chung bất cánh Nê Lê, cảm thú, Bệ Lê. Tùy kỳ tinh tấn cầu đạo, tảo vãn chi sự sự đồng đẳng nhĩ.*

(經)其人亦復於城中五百歲。五百歲竟乃得出。生無量清淨佛所。心中大歡喜。其人聽聞經。心不開解。意不歡喜。智慧不明。知經復少。所居舍宅在地。不能令舍宅隨意高大在虛空中。復去無量清淨佛。亦復如是。第二輩狐疑者。其人久久。亦當智慧開解知經。勇猛心當歡樂。次如上第一輩也。所以者何。皆坐前世宿命求道時。中悔狐疑。暫信暫不信。不信作善後得其福德。皆自然得之耳。隨其功德有鉉不鉉。各自然趣向。說經行道卓德萬殊超不相及。佛言。其欲求作菩薩道生無量清淨佛國者。其然後皆當得阿惟越致菩薩。阿惟越致菩薩者。皆當有三十二相紫磨金色八十種好。皆當作佛。隨心所願。在欲於何方佛國作佛。終不更泥犁禽獸薜荔。隨其精進求道。早晚之事事同等耳。

(**Kinh:** Người này ở trong thành năm trăm năm mới được ra khỏi thành, đến chỗ Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, trong tâm vô cùng hoan hỷ. Người này nghe kinh nhưng tâm không thông hiểu, ý không vui vẻ, trí huệ tối tăm nên ít hiểu được kinh. Vì nơi chốn, nhà cửa trên đất liền nên không thể làm cho nhà cửa rộng lớn tùy ý thích trong hư không được. Vì đã xa lìa Phật Vô Lượng Thanh Tịnh nên càng cách Phật xa hơn, giống như hạng người hồ nghi thứ hai. Sau thời gian lâu, người này có trí huệ thông đạt, hiểu được kinh điển, tâm dũng mãnh hân hoan như hạng người thứ nhất. Vì sao? Vì người này vào đời trước, trong khi cầu đạo lại có lòng hối tiếc, hồ nghi, lúc tin, lúc không tin, không tin làm điều thiện về sau sẽ được phước đức, nên tự nhiên được quả báo như vậy. Tùy theo công đức có trọn vẹn hay không, đều tự nhiên hướng đến. Thuyết kinh, hành đạo, công đức siêu việt, cao vời không gì sánh kịp.

**Đức Phật dạy:**

*- Người mong cầu hành đạo Bồ Tát và sanh vào nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, như sau đó đều được Bồ Tát Bất Thoái Chuyển. Bồ*



***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

*Tát Bất Thoái Chuyển đều có ba mươi hai tướng tốt, sắc vàng ròng và tám mươi vẻ đẹp, sẽ được làm Phật, tùy tâm mong cầu sẽ được làm Phật ở cõi nào theo ý muốn. Người này không bao giờ bị rơi vào địa ngục, cầm thú, ngạ quỷ. Tùy theo sự tinh tấn cầu đạo mà mọi sự việc sớm được viên thành).*

***(Kinh) Cầu đạo bất hưu hội đương đắc chi, bất thất kỳ sở dục nguyện dã.***

***Phật cáo A Dật Bồ Tát đẳng chư thiên, đế vương, nhân dân:***

***- Ngũ giai ngữ nhược tào, chư dục sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, tuy bất năng đại tinh tấn thiên trì kinh giới giả, đại yếu đương tác thiện. Nhất giả, bất đắc sát sanh. Nhị giả, bất đắc đạo thiết. Tam giả, bất đắc dâm dật, phạm ái tha nhân phụ nữ. Tứ giả, bất đắc điều khi. Ngũ giả, bất đắc ảm tửu. Lục giả, bất đắc lưỡng thiệt. Thất giả, bất đắc ác khẩu. Bát giả, bất đắc vọng ngôn. Cửu giả, bất đắc tật đố. Thập giả, bất đắc tham dục. Bất đắc tâm hữu sở xan tích, bất đắc sân nộ, bất đắc ngu si, bất đắc tùy tâm thị dục, bất đắc tâm trung trung hối, bất đắc hồ nghi. Đương tác hiếu thuận, đương tác chí thành, trung tín, đương tác thọ Phật kinh ngữ thâm, đương tín tác thiện hậu thế đắc kỳ phước. Phụng trì như thị kỳ Pháp bất khuy thất giả, tại tâm sở nguyện khả đắc vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc. Chí yếu đương trai giới nhất tâm thanh tịnh, trú dạ thường niệm dục vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc. Thập nhật thập dạ bất đoạn tuyệt, ngũ giai từ mãn chi, tất linh sanh Phật Vô Lượng Thanh Tịnh quốc.***

*(經)求道不休會當得之。不失其所欲願也。佛告阿逸菩薩等諸天帝王人民。我皆語若曹。諸欲生無量清淨佛國。雖不能大精進禪持經戒者。大要當作善。一者不得殺生。二者不得盜竊。三者不得姪婬犯愛他人婦女。四者不得調欺。五者不得飲酒。六者不得兩舌。七者不得惡口。八者不得妄言。九者不得嫉妬。十者不得貪欲。不得心有所慳惜。不得瞋怒。不得愚癡。不得隨心嗜欲。不得心中悔。不得狐疑。當作孝順。當作至誠忠信。當作受佛經語深。當信作善後世得其福。奉持如是其法不虧失者。在心所願可得往生無量清淨佛國。至要當齋戒一心清淨晝夜常念欲往生無量清淨佛國。十日十夜不斷絕。我皆慈愍之。悉令生無量清淨佛國。*

***(Kinh: Cầu đạo không ngưng nghỉ sẽ đạt được kết quả y như sự***

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

*mong cầu.*

*Đức Phật bảo Bồ Tát A Đạt cùng chư thiên và loài người:*

*- Ta cũng bảo rằng: Những ai muốn sanh vào nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, mặc dù không tinh tấn, thiên định, giữ kinh giới nhiều, nhưng chính yếu là làm thiện nghiệp: Một là không được giết hại mạng sống. Hai là không được trộm cắp. Ba là không được dâm dục, xâm phạm vợ - chồng người khác. Bốn là không được nói dối trá. Năm là không được uống rượu. Sáu là không được nói lưỡi hai chiều. Bảy là không được nói lời hung ác. Tám là không được nói lường gạt. Chín là không được có tâm ganh ghét. Mười là không được tham dục; không được có tâm tham lam, bòn sẻn; không được sân hận; không được ngu si; không được tùy tâm ham muốn; không được nuối tiếc; không được nghi ngờ. Hãy nên làm việc hiếu thuận, hãy trung tín, chí thành, hãy thọ trì lời kinh Phật sâu xa, hãy tin là làm việc thiện đời sau được phước. Nếu phụng trì đúng pháp như vậy không thiếu sót thì sẽ được tùy tâm sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh. Điều cần thiết là nên giữ gìn trai giới, nhất tâm thanh tịnh, luôn nghĩ nhớ ngày đêm là muốn sanh vào cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, suốt mười ngày đêm không gián đoạn, Ta đều giữ lòng thương xót họ và làm cho tất cả được sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh).*

**(Kinh) Phật ngôn:**

*- Thế gian nhân dục dĩ mộ cập hiền minh, cư gia tu thiện vi đạo giả, dữ thê tử cộng cư. Tại ân hảo ái dục chi trung ưu niệm, nhược đa gia sự thông vụ, bất hạ đại trai giới nhất tâm thanh tịnh. Tuy bất năng đắc ly gia, hữu không nhân thời, tự đoan chánh tâm, ý niệm chư thiện, chuyên tinh hành đạo, thập nhật thập dạ thù sử bất năng. Nhĩ tự tư duy thực kế, dục độ thoát thân giả, hạ đương tuyệt niệm khừ ưu, vật niệm gia sự, mặc dữ nữ nhân đồng sàng. Tự đoan chánh thân tâm đoan ái dục, nhất tâm trai giới thanh tịnh, chí ý niệm sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, nhất nhật nhất dạ bất đoan tuyệt giả, thọ chung giai đắc vãng sanh kỳ quốc, tại thất bảo dục trì liên hoa trung hóa sanh, khả đắc trí huệ dũng mãnh, sở cư thất bảo xá trạch, tự tại kỳ ý sở dục tác vi. Khả thứ như thượng đệ nhất bối.*

**Phật ngữ A Đạt Bồ Tát ngôn:**

*- Chư bát phương thượng hạ, vô vương số chư thiên nhân dân, tỳ-kheo tăng, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, kỳ vãng sanh Vô Lượng*

*Thanh Tịnh Phật quốc chúng đấng đại hội, giai cộng u thất bảo dục trì trung đô cộng nhân nhân, tất tự u nhất đại liên hoa thượng tọa, giai tự trần đạo đức thiện. Nhân nhân các tự thuyết kỳ tiền thể túc mạng cầu đạo thời, trì kinh giới sở tác thiện pháp, sở tùng lai sanh bốn mặt. Kỳ sở hảo hỷ kinh đạo, trì kinh trí huệ, sở thí hành công đức, tùng thượng thứ hạ chuyển giai biến, dĩ trì kinh hữu minh, bất minh, hữu thâm thiện đại tiểu. Đức hữu ưu, liệt, hậu, bạc, tự nhiên chi đạo biệt tri, tài năng trí huệ mãnh kiện, chúng tương quán chiếu lễ nghĩa hòa thuận, giai tự hoan hỷ, dũng dục, trí huệ hữu dũng mãnh, các bất tương thuộc dĩ.*

(經)佛言。世間人欲以慕及賢明。居家修善為道者。與妻子共居。在恩好愛欲之中憂念。若多家事忽務。不暇大齋戒一心清淨。雖不能得離家。有空閑時自端正心。意念諸善專精行道。十日十夜殊使不能。爾自思惟熟計。欲度脫身者。下當絕念去憂。勿念家事。莫與女人同床。自端正身心斷愛欲。一心齋戒清淨。至意念生無量清淨佛國。一日一夜不斷絕者。壽終皆得往生其國。在七寶浴池蓮華中化生。可得智慧勇猛。所居七寶舍宅。自在其意所欲作為。可次如上第一輩。佛語阿逸菩薩言。諸八方上下。無央數諸天人人民。比丘僧比丘尼。優婆塞優婆夷。其往生無量清淨佛國眾等大會。皆共於七寶浴池中。都共人人。悉自於一大蓮華上坐。皆自陳道德善。人人各自說其前世宿命求道時。持經戒所作善法。所從來生本末。其所好喜經道。知經智慧。所施行功德。從上次下轉皆遍。以知經有明不明。有深淺大小。德有優劣厚薄。自然之道別知。才能智慧猛健。眾相觀照禮義和順。皆自歡喜踊躍。智慧有勇猛。各不相屬逮。

(**Kinh:** Đức Phật dạy:

- Người thế gian muốn ngưỡng mộ sự hiển minh nên ở nhà tu thiện, làm việc đạo, sống cùng vợ con trong sự âu lo, nhớ nghĩ ái dục, ân nghĩa; hoặc làm công nhiều việc, không có thời gian nhiều để trai giới, nhất tâm thanh tịnh. Tuy không được xuất gia, nhưng cũng có lúc rảnh rỗi, lắng tâm chánh niệm, ý nghĩ những điều thiện và chuyên nhất hành đạo trong mười ngày mười đêm, không làm việc gì khác. Như vậy, tiếp tục tư duy thấy sâu xa, mong thân này được độ thoát, chấm dứt suy nghĩ, buông bỏ âu lo, không nhớ đến việc nhà, không ở chung cùng người nữ, tự đoạn chánh thân tâm, đoạn trừ ái dục, nhất tâm trai giới

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

thanh tịnh, hết lòng mong được sanh vào nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, trong một ngày một đêm không ngưng nghỉ. Những người này đến lúc qua đời đều được sanh vào nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, hóa sanh trong ao hoa sen bảy báu, được trí huệ dững mãi, nơi chốn nhà cửa bằng bảy báu, hành động tự tại tùy theo ý muốn, cũng như hạng người thứ nhất.

**Đức Phật bảo Bồ Tát A Đạt:**

- Khắp mười phương, vô số chư thiên loài người, tỳ-kheo tăng, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di... tất cả hội chúng đã sanh sang nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, cùng ở trong ao bảy báu, mỗi người đều ngồi trên một hoa sen lớn, tự trình bày về đạo đức tốt đẹp. Mỗi người đều tự nói về đời trước của họ khi còn cầu đạo Bồ Đề, trì giới, làm pháp thiện, từ đầu đến cuối, những sự vui thích kinh đạo, biết trí huệ kinh điển, những công đức thực hành chuyển khắp nơi từ trên đến dưới, biết kinh có thông huệ hay không, có nông - sâu, lớn - nhỏ; biết đức có cao - thấp, hay mỏng - dày. Tự nhiên biết sự khác biệt của đạo mới có trí huệ dững mãi, chúng cùng quán chiếu lẽ nghĩa, hòa thuận. Mỗi người cảm thấy hoan hỷ, phấn chấn, trí huệ dững mãi đều không theo kịp).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Kỳ nhân thù bất dự ích tác đức. Vi thiện khinh khuy, bất tín chi nhiên, tỷ ý giải đãi, vi dụng khả nhĩ. Chí thời đô tập thuyết kinh hành đạo, tự nhiên bách xúc, ứng đáp trì văn. Đạo trí trác thù siêu tuyệt, tài diệu cao mãi, độc u biên luy, lâm sự nãi hồi. Hồi giả dĩ xuất, kỳ hậu đương phục hà ích? Đản tâm trung lệ lượng mộ cập đẳng nhĩ.

**Phật ngôn:**

- Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc chư Bồ Tát, A La Hán chúng đẳng đại đạo tự hội tự đô tập, câu tâm chế ý, đoan thân chánh hạnh. Du hỷ đồng đạt, câu tương tùy phi hành, phan bối xuất nhập, cúng dường vô cực, hoan tâm hỷ lạc, nhạo cộng quán kinh hành đạo, hòa hiếu văn tập, tài mãi trí huệ, chí nhược hư không, tinh tấn cầu nguyện. Tâm chung bất phục trung hồi, ý chung bất phục chuyển. Chung vô hữu giải cực thời, tuy câu đạo ngoại nhược trì hoãn. Nội độc khoái cấp tạt, dung dung hư không trung, thích đắc kỳ trung, trung biểu tương ứng, tự nhiên nghiêm chỉnh, kiểm liễm đoan trực, thân tâm tịnh khiết, vô hữu ái dục hữu sở thích tham, vô hữu chúng

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

*ác hà uế. Kỳ chí nguyện giai an định thù hảo, vô tăng khuyết giảm, cầu đạo hòa chánh, bất ngộ khuynh tà, chuẩn vọng đạo pháp, tùy kinh ước lệnh, bất cảm vi thất tha điệt, nhược u thằng mặc, du u bát phương thượng hạ, vô hữu biên bức. Tự tại sở dục, chí đáo vô cùng vô cực, hàm nhiên vi đạo, khôi khuếch mộ cập khoáng đẳng.*

(經)佛言。其人殊不豫益作德。為善輕虧。不信之然。徙倚懈怠。為用可爾。至時都集說經行道。自然迫促。應答遲晚。道智卓殊超絕。才妙高猛。獨於邊羸。臨事乃悔。悔者已出。其後當復何益。但心中悵恨慕及等耳。佛言。無量清淨佛國。諸菩薩阿羅漢眾等。大道聚會自都集。拘心制意端身正行。遊戲洞達。俱相隨飛行。幡輦出入。供養無極。歡心喜樂。樂共觀經行道。和好文習。才猛智慧。志若虛空。精進求願。心終不復中迴意終不復轉。終無有懈極時。雖求道外若遲緩。內獨駛急疾。容容虛空中。適得其中。中表相應。自然嚴整。檢斂端直。身心淨潔。無有愛欲有所適貪。無有眾惡瑕穢。其志願皆安定殊好。無增缺減。求道和正。不誤傾邪。准望道法。隨經約令。不敢違失蹉跌。若於繩墨。遊於八方上下。無有邊幅。自在所欲。至到無窮無極。咸然為道。恢廓慕及曠蕩。

*(Kinh: Đức Phật dạy:*

*- Còn những người khác thì không do dự vào việc làm công đức. Vì điều thiện giảm bớt, nên không tin những điều này, thành ra ý lại rời giải đãi, mới đưa đến sự kiện như vậy. Đến lúc tập hợp giảng kinh, hành đạo, tự nhiên bức xúc nên trả lời chậm chạp. Trí đạo cao vời, siêu tuyệt, tài ba lỗi lạc mà riêng chịu thấp hèn, đến khi gặp việc liên sanh hối tiếc. Người đã làm mà hối tiếc thì sau đó còn có ích gì? Chỉ còn sự nghĩ đến tiếc nuối trong lòng mà thôi.*

*Đức Phật dạy:*

*- Các Bồ Tát, A La Hán và các chúng ở cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh đều tự vân tập trong đạo tràng lớn, buộc tâm định ý, nghiêm thân chánh hạnh, tự tại thông đạt. Họ cùng bay đi ra đi vào tùy ý, cúng dường vô lượng với tâm an lành hoan hỷ, thích cùng xem kinh, hành đạo, hòa hiếu học tập, trí huệ vượt bậc, chí cao như hư không, tinh tấn cầu nguyện. Họ không bao giờ có tâm lui sụt, ý không bao giờ có sự lay chuyển và không lúc nào có sự lười nhác. Mặc dầu bên ngoài cầu đạo chậm rãi nhưng bên trong lại nhanh chóng, gấp rút, thông dong trong hư không, thích hợp với nhau nên trong và ngoài tương ứng, tự nhiên*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

nghiêm thân, thúc liễm ngay thẳng, thân tâm trong lắng, không có ái dục, không có sự tham đắm, không có những xấu ác như bản. Chí nguyện của họ hoàn toàn an tịnh, tốt đẹp tuyệt vời, không tăng, không giảm. Cầu đạo hòa chánh, không tin điên đảo tà vạy, thấy đúng chánh pháp, theo kinh chỉ giáo, không dám sai trái lỗi lầm. Người này sống với mục thước, dạo khắp mười phương mà không bị trở ngại. Tùy ý tự tại đạt đến vô cùng vô tận, khắp nơi đều là đạo, an lạc thênh thang và khoáng đảng).

**(Kinh) Niệm đạo vô tha chi niệm, vô hữu ưu tư, tự nhiên vô vi, hư vô không lập. Đạm an vô dục, tác đức thiện nguyện, tận tâm cầu tác, hàm ai từ mẫn. Tinh tấn trung biểu, lễ nghĩa đô hợp, thông đồng vô vi, hòa thuận phó xưng. Bao la biểu lý, quá độ giải thoát, cảm thăng nhập u Nê Hoàn. Trường dữ đạo đức hợp minh, tự nhiên tương bảo thủ, khoái ý chi tư tư chân. Chân liễu khiết bạch, chí nguyện cao Vô Thượng, thanh tịnh định an, tĩnh lạc chi vô hữu cực. Thiện hảo vô hữu tử, nguy nguy chi diệu chiếu chiếu. Nhất đán khai đạt minh triệt, tự nhiên trung tự nhiên tướng, tự nhiên chi hữu căn bản. Tự nhiên thành ngũ quang chí cứu sắc, ngũ quang chí cứu sắc tham hồi chuyển, số bách thiên canh biến, tối thắng chi tự nhiên, tự nhiên thành thất bảo, hoành lâm thành vạn vật, quang tinh tham minh câu xuất hảo, thậm xu vô hữu cực. Kỳ quốc độ thậm xu hảo nhược thử, hà bất lực vi thiện, niệm đạo chi tự nhiên? Trước u Vô Thượng hạ, đồng đạt vô biên bức, quyên chí hư không trung. Hà bất các tinh tấn, nỗ lực tự cầu sách, khả đắc siêu tuyệt khứ? Vãng sanh vô lượng thanh tịnh A Di Đà Phật quốc, hoành tiệt u ngũ đạo, ác đạo tự bế tắc, thăng đạo chi vô cực, dị vãng vô hữu nhân. Kỳ quốc độ bất nghịch vi, tự nhiên chi tùy khiên, hà bất khí thế sự, hành cầu đạo đức?**

(經)念道無他之念。無有憂思。自然無為。虛無空立。淡安無欲。作德善願。盡心求索。含哀慈愍。精進中表。禮義都合。通洞無違。和順副稱。芭羅表裏。過度解脫。敢昇入於泥洹。長與道德合明。自然相保守。快意之滋滋真。真了潔白。志願高無上。清淨定安。靜樂之無有極。善好無有比。巍巍之耀照照。一旦開達明徹。自然中自然相。自然之有根本。自然成五光至九色。五光至九色參迴轉。數百千更變。最勝之自然。自然成七寶。橫攬成萬物。光精參明俱出好。甚殊無有極。其國土甚殊好若此。何不力為善。

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

念道之自然。著於無上下。洞達無邊幅。捐志虛空中。何不各精進。努力自求索。可得超絕去。往生無量清淨阿彌陀佛國。橫截於五道。惡道自閉塞。昇道之無極。易往無有人。其國土不逆違。自然之隨牽。何不棄世事行求道德。

*(Kinh: Chỉ nghĩ đến đạo chứ không nghĩ một điều gì khác, không có âu lo suy nghĩ mà phiêu diêu tự tại như đứng giữa hư không bao la, an lạc chẳng chút mong cầu, hết lòng tìm cầu làm việc phước đức thiện nguyện, đầy sự từ ái bao dung, tinh tấn; từ nội tâm đến ngoại cảnh đều hợp với lẽ nghĩa; thông suốt không trái ngược, hòa thuận thích ứng, bao la từ trong đến bên ngoài, hóa độ giải thoát, dám tiến vào Niết Bàn, tăng trưởng cùng hợp với ánh sáng đạo đức, tự nhiên cùng giữ gìn, càng thêm ý vui chân tánh; chân tánh khiết bạch, rõ ràng; chí nguyện cao siêu Vô Thượng, thanh tịnh an định, tĩnh lạc không cùng tận, tốt đẹp không thể sánh, sáng chiếu rực rỡ, cao vời. Bỗng nhiên khai đạt minh triết, tương tự nhiên trong tự nhiên, căn bản có tự nhiên, tự nhiên thành năm ánh sáng đến chín màu; năm ánh sáng đến chín màu xen nhau xoay chuyển đến trăm, ngàn lần. Tự nhiên tối thắng, tự nhiên thành bảy báu, gom tất cả thành vạn vật. Ánh sáng xen cùng sự sáng, đều phát ra mọi sự tốt đẹp, thật đặc thù vô tận. Cõi nước ấy rất thù thắng, tốt đẹp như thế này, tại sao không hết sức làm điều thiện, tự nhiên nghĩ đến đạo mà còn vương mắc nơi không trên dưới? Thông đạt vô bờ bến, bỏ chí nguyện trong hư không. Vì sao mỗi người không tinh tấn, nỗ lực tìm cầu để có thể đạt đến nơi siêu tuyệt, sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh A Di Đà, mà cắt đứt năm đường? Đường ác tự bít lấp mà thẳng tiến đến đạo vô cực, dễ đến như chỗ không có người. Cõi nước ấy không có sự trái nghịch, tự tại, tự nhiên, vì sao không bỏ việc đời để đi tìm đạo đức?)*

*(Kinh) Khả đắc cực trường sanh, thọ lạc vô hữu cực, hà vi dụng thế sự? Nhiều cộng ưu vô hữu thường. Thế nhân bạc tục, cộng tranh bất cấp chi sự, cộng u thị xử kịch ác cực khổ chi trung, cần thân tri sanh dụng tương cấp hoạt. Vô tôn, vô ti, vô phú, vô bản, vô lão, vô thiếu, vô nam, vô nữ, giai đương cộng ưu tiền tài, hữu vô đồng nhiên, ưu tư thích đẳng. Bính doanh sâu khổ, lũy niệm tư lự, vi chi tẩu sử, vô hữu an thời. Hữu điền ưu điền, hữu trạch ưu trạch, hữu ngu ưu ngu, hữu mã ưu mã, hữu lục súc ưu lục súc, hữu nô tỳ ưu nô tỳ, y bị, tiền tài, kim ngân, bảo vật. Phục cộng ưu chi, trùng tư lũy tức ưu*

*niệm hoài sầu, khủng hoảng vì phi thường, thủy, hỏa, đao tặc, oán gia, trái chủ. Sở phiêu, thiêu, hệ, đường đột một nịch, vũ độc chinh chung, vô hữu giải thời. Kết phần tâm trung súc khí độc nộ, bệnh tại hung phước, ưu khổ tâm ly. Tâm kiên ý cố, thích vô túng xả, hoặc tọa tồi tạng chung vong thân mạng, khí quyền chi khí, mạc thù tùy giả. Tôn quý hào phú hữu thử ưu cụ. Cần khổ nhược thử, kết chúng hàn nhiệt, dữ thống cộng cư. Tiểu gia bản giả cùng khốn pháp vô, vô điền diệc ưu dục hữu điền, vô trạch diệc ưu dục hữu trạch, vô ngu diệc ưu dục hữu ngu, vô mã diệc ưu dục hữu mã, vô lục súc diệc ưu dục hữu lục súc.*

(經)可得極長生。壽樂無有極。何為用世事。饒共憂無有常。世人薄俗。共爭不急之事。共於是處劇惡極苦之中。勤身治生用相給活。無尊無卑。無富無貧。無老無少。無男無女。皆當共憂錢財。有無同然。憂思適等。屏營愁苦。累念思慮。為之走使。無有安時。有田憂田。有宅憂宅。有牛憂牛。有馬憂馬。有六畜憂六畜。有奴婢憂奴婢。衣被錢財金銀寶物。復共憂之。重思累息。憂念懷愁恐。橫為非常。水火盜賊。怨家債主。所漂燒繫唐突沒溺。憂毒恠忪無有解時。結憤心中惱氣毒怒。病在胸腹憂苦心離。心堅意固適無縱捨。或坐摧藏終亡身命。棄捐之去莫誰隨者。尊貴豪富有此憂懼。勤苦若此。結眾寒熱與痛共居。小家貧者窮困乏無。無田亦憂欲有田。無宅亦憂欲有宅。無牛亦憂欲有牛。無馬亦憂欲有馬。無六畜亦憂欲有六畜。

(*Kinh*: Được sự sống lâu dài, tuổi thọ an vui vô cùng vô tận. Sao lại vì việc đời mà nhiều lo âu không yên ổn? Người đời có thói quen bạc bẽo, cùng tranh cãi những việc không đâu, cùng ở trong chỗ cực khổ vô cùng xấu ác, thân nhọc nhằn sắp đặt đời sống, làm cho đời sống được đầy đủ, không luận cao, không luận thấp, không luận giàu, không luận nghèo, không luận già, không luận trẻ, không luận nam, không luận nữ, đều phải cùng lo tiền tài, có không cũng như vậy, gặp phải ưu tư rất nhiều. Họ thường che giấu những khổ sầu, nhiều lo âu suy nghĩ, làm nô lệ cho sự sai khiến, chẳng có lúc nào được bình an. Như có ruộng thì lo ruộng, có nhà thì lo nhà, có trâu thì lo trâu, có ngựa thì lo ngựa, có gia súc thì lo gia súc, có nô tỳ thì lo nô tỳ.... Ăn mặc, tiền tài, vàng bạc, châu báu, của cải... tất cả đều phải lo âu. Ân nặng chấp chùng, ôm sầu nhớ nghĩ, lo sợ. Dọc ngang làm việc phi thường, giặc trộm, nước lửa, nợ nần, oán gia, bị nước trôi, lửa cháy, trời buộc, đường đột chết chìm, ưu



**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

*tu cảm giận, lo sợ vội vã, chẳng có lúc nào được giải thoát thành thoi. Trong tâm tình liên kết thắt chặt, khí phẫn nộ thành bệnh nơi bụng, nơi ngực; lòng đầy lo âu, khổ sở. Tâm tham lam, ý không lối thoát nên không có tự do. Hoặc ngồi nơi ngực tới tột tận, cuối cùng đến chết. Đã bỏ thân rồi thì chẳng có ai theo cùng. Người giàu sang cao quý sẽ có sự lo sợ này. Sự nhọc nhằn khổ sở như đây kết hợp với những sự lạnh nóng cùng chung với tật bệnh. Người nghèo, nhà tranh vách đất, thiếu thốn khổ sở, không có ruộng cũng lo mong có ruộng, không nhà cũng lo mong có nhà, không trâu cũng lo mong có trâu, không ngựa cũng lo mong có ngựa, không gia súc cũng lo mong có gia súc).*

**(Kinh) Vô nô tỳ diệc ưu dục hữu nô tỳ, vô y bị, tiền tài, thập vật, phạn thực chi thuộc, diệc ưu dục hữu chi. Thích hữu nhất, thiếu nhất, hữu thị, thiếu thị, tư hữu tề đẳng, thích tiểu cụ hữu tiện phục tứ tận. Như thị khổ sanh, đương phục cầu sách. Tư tưởng vô ích, bất năng thời đắc. Thân tâm câu lao, tọa khởi bất an, ưu niệm tương tùy, cần khổ nhược thử. Tiêu tâm bất ly khuể hận độc nộ, diệc kết chúng hàn nhiệt, dữ thống cộng cư. Hoặc thời tọa chi chung thân yếu mạng, diệc bất khảng tác thiện vi đạo. Thọ mạng tận tử, giai đương độc viễn khứ, hữu sở thú hướng, thiện ác chi đạo mạc năng tri giả. Hoặc thời thể nhân phụ tử huynh đệ, phu phụ gia thất, trung ngoại thân thuộc, cư thiên địa chi gian, đương tương kính ái, bất đương tương tăng. Hữu vô đương tương cấp dữ, bất đương hữu tham, ngôn sắc đương hòa, mạc tương vi lệ. Hoặc thẳng tâm tránh, hữu sở khuể nộ, kim thể hận ý vi tương tật tăng, hậu thể chuyển kịch chí thành đại oán. Sở dĩ giả hà? Kim thể chi sự, cánh dục tương hoạn hại, tuy bất lâm thời, ưng cấp tương phá. Sát chi sâu độc kết phẫn tinh thần, tự nhiên khắc thức, bất đắc tương ly, giai đương đối tương sanh, trị cánh tương báo phục. Nhân tại thế gian ái dục chi trung, độc lai độc khứ tử sanh. Đương hành chí thú khổ lạc chi xứ, thân tự đương chi, vô hữu đại giả. Thiện ác biến hóa, vọng cửu dị xứ, túc dự nghiêm đãi, đương độc thẳng nhập viễn đạo tha xứ, mạc năng kiến giả khứ tại hà sở?**

**(經)無奴婢亦憂欲有奴婢。無衣被錢財什物飯食之屬。亦憂欲有之。適有一少一。有是少是思有齊等。適小具有便復餽盡。如是苦生。當復求索。思想無益不能時得。身心俱勞坐起不安。憂念相隨勤苦若此。焦心不離恚恨獨怒。亦結眾寒熱與痛共居。或時坐之終身天命。亦不肯作善為道。壽命盡死。皆當獨遠去。有所趣向。**

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

善惡之道莫能知者。或時世人父子兄弟。夫婦家室中外親屬。居天地之間。當相敬愛。不當相憎。有無當相給與。不當有貪。言色當和。莫相違戾。或儻心爭有所恚怒。今世恨意微相嫉憎。後世轉劇至成大怨。所以者何。今世之事。更欲相患害。雖不臨時應急相破。殺之愁毒結憤精神。自然剋識不得相離。皆當對相生。值更相報復。人在世間愛欲之中。獨來獨去死生。當行至趣苦樂之處。身自當之無有代者。善惡變化。殃咎異處。宿豫嚴待。當獨昇入遠到他處。莫能見者去在何所。

*(Kinh: Không nô tỳ cũng lo mong có nô tỳ, không y phục, tiền tài, vật dụng, thực phẩm... cũng lo muốn có tất cả như vậy. Vừa có một, cảm thấy thiếu một. Có và thiếu này đều phát sanh từ tư tưởng như nhau. Được đầy đủ chút ít rồi cũng cạn kiệt. Như vậy đau khổ lại sanh, lại phải tiếp tục tìm cầu. Những tư tưởng vô ích này chẳng khi nào đạt được. Cả thân và tâm đều nhọc nhằn, đứng ngồi không yên, lo nghĩ theo nhau nên khổ sở như vậy. Lửa đốt cháy tâm, không lìa sân hận, ôm giận một mình, cùng sống chung với đau đớn bệnh tật, hoặc thời tiết lạnh lẽo, nóng bức. Có khi suốt đời bị mạng yếu, cũng chẳng chịu làm điều thiện, làm việc đạo. Đến lúc chết đều phải một mình đi xa thăm thẳm, có chỗ hướng đến cũng chẳng biết được con đường nào là lành hay dữ. Có khi làm người đời, đối với cha mẹ, anh em, chồng vợ trong gia đình hay thân thuộc bên ngoài, ở giữa thế gian này đều phải thương kính nhau, không nên oán ghét nhau, dầu có hay không cũng nên giúp đỡ nhau. Không nên có tâm tham lam. Lời nói và sắc diện phải hòa thuận, chớ trái nghịch với nhau. Giả sử người có tâm tranh chấp nhau thì sẽ có sự giận dữ. Đời này ý ganh ghét nhau một chút thì đời sau chuyển thành oán thù kịch liệt. Vì sao? Vì sự kiện đời nay là muốn làm hại nhau, tuy nhiên chưa đến lúc phải gặp rút phá hại nhau, nhưng vì sự hận thù kết tinh, tự nhiên khắc sâu vào tâm thức không thể rời nhau nên cùng sanh sống đôi nhau, gặp nhau cùng oán nhau. Con người sống trong ái dục thế gian, đến và đi một mình trên con đường sanh tử, tự thân đi đến chỗ khổ hay vui chứ không ai có thể thay thế được. Thiện ác biến hóa, chỗ tai hại tội lỗi khác nhau. Nghiệp đời trước dù nhanh hay chậm thì vẫn phải một mình đi vào chỗ khác xa xôi, không thể thấy đi đến chỗ nào?)*

***(Kinh) Thiện ác tự nhiên truy trục vãng sanh, yếu yếu mình***

*minh biệt ly cứu trường, đạo lộ bất đồng hội kiến vô kỳ. Thâm nan thâm nan, phục đắc tương tri? Hà bất khí chúng sự? Các mại cường kiện thời, nỗ lực lực vi thiện, lực tinh tấn lai độ thế, khả đắc cực trường thọ, thù bất khăng cầu u đạo? Phục dục hà tu đãi dục hà lạc hồ? Như thị thế nhân, bất tín tác thiện đắc thiện, bất tín vi đạo đắc đạo, bất tín tử hậu thế phục sanh, bất tín thí dữ đắc kỳ phước đức. Đô bất tín chi, diệc dĩ vi chi bất nhiên. Ngôn vô hữu thị, dẫn tọa thị cố thả tự kiến chi, cánh tương khán thị, tiền hậu chuyển tương thừa thọ. Phụ dư giáo lệnh, tiên nhân tổ phụ, tổ bất tác thiện. Bổn bất vi đạo, thân ngu thân ám, tâm tắc ý bế, bất kiến thiên đạo, thù vô hữu năng kiến nhân sanh tử. Hữu sở thú hưởng, diệc mạc năng tri giả? Thích vô hữu kiến thiện ác chi đạo, phục vô hữu ngữ giả, vi dụng tác thiện ác phước đức, vọng cứu họa phạt, các tự cạnh tác vi chi dụng, thù vô hữu quái dã! Chí u sanh tử chi đạo chuyển tương tục, diên đảo thượng hạ, vô thường căn bản, giai đương quá khứ bất khả thường đắc. Giáo ngữ khai đạo, tín đạo giả thiếu, giai đương sanh tử vô hữu hưu chỉ. Như thị tào nhân, mộng minh để đột, bất tín kinh ngữ, các dục khoái ý, tâm bất kế lự, ngu si u ái dục, bất giải u đạo đức, mê hoặc u sân nộ, tham ổi u tài sắc, tọa chi bất đắc đạo, đương cánh cần khổ cực, tại u ác xứ sanh.*

(經)善惡自然追逐往生。窈窈冥冥別離久長。道路不同會見無期。甚難甚難復得相值。何不棄眾事。各勤強健時。努力力為善。力精進來度世。可得極長壽。殊不肯求於道。復欲何須待欲何樂乎。如是世人。不信作善得善。不信為道得道。不信死後世復生。不信施與得其福德。都不信之。亦以謂之不然。言無有是。但坐是故且自見之。更相看視。前後轉相承受。父餘教令。先人祖父。素不作善。本不為道。身愚神闇。心塞意閉。不見天道。殊無有能。見人生死。有所趣向。亦莫能知者。適無有見善惡之道。復無有語者。為用作善惡福德。殃咎禍罰。各自競作為之用。殊無有怪也。至於生死之道轉相續。顛倒上下。無常根本。皆當過去不可常得。教語開導。信道者少。皆當生死無有休止。如是曹人。朦冥抵突。不信經語。各欲快意。心不計慮。愚癡於愛欲。不解於道德。迷惑於瞋怒。貪猥於財色。坐之不得道。當更勤苦極。在於惡處生。

(*Kinh*: Thiện hay ác tự nhiên lôi kéo sanh vào, tối tăm mù mịt, dài dặc biệt ly trên con đường không đồng hội ngộ, không thể hẹn trước. Khó thay! Khó thay! Biết bao giờ gặp lại? Vì sao không buông bỏ những

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Lô Ca Sám**

sự kiện ấy? Khi còn trẻ trung khỏe mạnh, mỗi người hãy tự nỗ lực làm điều thiện, tinh tấn cầu mong giải thoát mới có thể được trường thọ. Sao không chịu cầu đạo mà còn cần cầu chờ đợi cái gì? Mong thú vui nào khác nữa? Người đời như vậy, không tin làm thiện được thiện, không tin hành đạo sẽ đắc đạo, không tin sau khi chết tái sinh, không tin bố thí cúng dường được phước đức... Họ không tin gì cả. Họ cũng cho việc đó là không như vậy. Nói rằng không có việc này nhưng họ bị lệ thuộc vào. Hãy tự thấy như vậy. Hãy cùng nhau xem xét, chuyển tiếp thừa nhận từ trước đến sau. Ngoài sự dạy dỗ của người cha, ông tổ ông sơ của họ vẫn không làm thiện. Vốn không làm việc đạo nên thể chất ngu si, tinh thần hôn ám, tâm ý bế tắc, không thấy con đường thánh thiện, tuyệt nhiên không thể thấy được con đường sanh tử của kiếp người. Có nẻo hướng đến cũng chẳng rõ về đâu, chẳng thấy gì? Con đường nào là thiện hay ác và không có ai nói cho họ về việc làm thiện ác, phước đức, về tai ương, lỗi lầm, tai vạ chém giết nên mạnh ai nấy tranh nhau làm, thật không có gì là lạ. Đến nỗi xoay vòng liên tục nơi đường sanh tử, điên đảo lảo đảo nơi góc vô thường biến hoại khắp cả quá khứ cũng không thể tồn tại được. Những lời chỉ dạy này, người ít tin đạo sẽ bị sanh tử không ngừng. Hạng người như vậy ở tận cùng nơi tối tăm mê muội, không tin lời kinh mà muốn ý được vui, lòng không suy tính, ngu si nơi ái dục, không hiểu đạo đức, bị mê hoặc nơi giận tức, tham đắm tài sắc, mắc tội không đắc đạo, phải ở nơi nhọc nhằn khổ cực rồi lại sanh vào đường ác).

**(Kinh) Chung bất đắc chỉ hưu, tức thông chi thậm khả thương!**  
**Hoặc thời gia thất trung ngoại, phụ tử huynh đệ phu phụ, chí u sanh tử chi nghĩa, cánh tương khốc lệ, chuyển tương tư mộ, ưu niệm phần kết, ân ái nhiều tục. Tâm ý thông trước, đối tượng cố tư, trú dạ vô hữu giải thời. Giáo kỳ đạo đức, tâm bất khai minh, ân ái tình dục bất ly. Bế tắc mông mông giao thác phú tế, bất đắc tư kế. Tâm tự đoan chánh, quyết đoạn thế sự, chuyên tinh hành đạo tiện toàn chí cánh, niên thọ mạng tận bất năng đắc đạo, vô khả nại hà! Tổng ối hội nao giai tham ái dục. Như thị chi pháp, bất giải đạo giả đa, đắc đạo giả thiểu. Thế gian thông thông vô khả lưu lại, tôn ti, thượng hạ, hào quý, bần phú, nam nữ, đại tiểu, các tự thông vụ, cần khổ cung thân, các hoài sát độc. Ác khí yếu minh, mặc bất trừ trưởng, vi vọng tác sự, ác nghịch thiên địa, bất tòng nhân tâm, đạo đức phi ác, tiên tùy dữ chi, tứ thỉnh**

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

**sở vi. Kỳ thọ vị chí, tiện đôn đoạt chí, hạ nhập ác đạo, lũy thế cần khổ, triển chuyển sâu độc, sở thiên vạn ức tuế, vô hữu xuất kỳ. Thống bất khả ngôn? Thâm khả lân mãn!**

(經)終不得止休。息痛之甚可傷。或時家室中外。父子兄弟夫婦。至於生死之義。更相哭淚轉相思慕。憂念憤結恩愛繞續。心意痛著對相顧思。晝夜無有解時。教示道德心不開明。恩愛情欲不離。閉塞蒙蒙交錯覆蔽。不得思計。心自端正決斷世事。專精行道便旋至竟。年壽命盡不能得道。無可奈何。總猥憤譏皆貪愛欲。如是之法。不解道者多。得道者少。世間忽忽無可聊賴。尊卑上下豪貴貧富。男女大小各自忽務。勤苦躬身各懷殺毒。惡氣窈冥。莫不惆悵。為妄作事。惡逆天地。不從仁心。道德非惡。先隨與之。恣聽所為。其壽未至。便頓奪之。下入惡道。累世勤苦。展轉愁毒。數千萬億歲。無有出期。痛不可言。甚可憐愍。

*(Kinh: Không bao giờ được ngưng nghỉ. Thật đáng thương thay cho nỗi đau đớn không ngừng! Hoặc khi trong ngoài gia đình có cha con, anh chị, vợ chồng nghĩ đến nghĩa tình sống chết, tiếc thương khóc mãi không thôi. Buồn lo nghĩ nhớ ân tình gắn chặt nhiều năm, tâm ý khổ đau vương vấn thiết tha suốt cả ngày đêm không lúc nào dứt. Đối với những lời chỉ dạy đạo đức, tâm không tỏ ngộ, vì không xa lìa ái dục tình. Bị lấp ngăn, che phủ lần lượt đắp đổi nhau trong cõi mịt mù, không suy tính được. Tự tâm đoan chánh, quyết đoạn việc đời, chuyên nhất hành đạo để trở về cứu cánh thì tuổi đời đã hết nên không thể đạt đạo, không biết làm thế nào cả. Tất cả những tệ tình, phiền toái như vậy đều do tâm tham ái dục. Pháp như vậy, người không đạt đạo thì nhiều, mà người đạt đạo thì ít. Thế gian mong manh, không thể nào lười nhác, ỷ lại. Kẻ giàu sang, phú quý, tôn ti, thượng hạ, nam nữ, lớn nhỏ, ai cũng bận rộn công việc của mình, nhọc nhằn khổ sở suốt đời, ôm lòng giết hại, hơi độc tối tăm, chỉ toàn là buồn bã thất vọng. Vì việc làm sai trái nên ác nghịch với đất trời, chẳng thuận nhân từ, xấu ác trái với đạo đức. Trước đã theo cùng ác nghiệp, hành động buông lung nên chưa hết tuổi đời bỗng nhiên chết sớm, rơi vào đường ác bị khổ nhiều đời. Khổ đau tiếp nối tính đến ngàn vạn ức năm mà chưa có ngày thoát khỏi. Làm sao nói hết được nỗi khổ đau này? Thật đáng thương thay!)*

**(Kinh) Phật cáo A Dật Bô Tát đẳng, chư thiên, đế vương, nhân dân:**

- *Ngã giai ngữ nhược tào, thế gian chi sự nhân dụng, thị cố tọa bất đắc đạo. Nhược tào thực tư duy chi, ác giả đương tủng xả viễn ly chi. Tùng kỳ thiện giả, đương kiên trì chi, vật vọng vi phi, ích tác chư thiện. Đại tiểu đa thiểu ái dục chi vinh, giai bất khả thường đắc. Do đương biệt ly vô khả lạc giả. Mọi Phật thế thời, kỳ hữu tín ái Phật kinh chư tâm, phụng hành đạo đức, giai thị ngã tiểu đệ dã. Kỳ hữu phủ dục học Phật kinh giới giả, giai thị ngã đệ tử dã. Kỳ hữu dục xuất thân, khứ gia, xả thế tử, tuyệt khứ tài sắc, dục lai tác sa-môn, vị Phật tác tỳ-kheo giả, giai thị ngã tử tôn. Ngã thế thậm nan đắc trị. Kỳ hữu nguyện dục sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc giả, khả đắc trí huệ dũng mãnh, vi chúng sở tôn kính. Vật đắc tùy tâm sở dục, khuy phụ kinh giới, tại nhân hậu. Thảng hữu nghi ý, bất giải kinh giả, phục tiền vấn Phật, Phật đương vị nhược giải chi.*

*A Dật Bồ Tát trường quy, xoa thủ ngôn:*

- *Phật oai thần tôn trọng, sở thuyết kinh khoái thiện. Ngã tào thính Phật kinh ngữ, giai tâm quán tư chi. Thế nhân thật nhĩ, như Phật sở ngữ vô hữu dị. Kim Phật từ ai, ngã tào khai thị thiên đạo giáo ngữ sanh lộ, nhĩ mục thông minh, trường đắc độ thoát, nhược đắc cánh sanh. Ngã tào thính Phật kinh ngữ, mạc bất từ tâm hoan hỷ dũng dục khai giải giả. Ngã tào cập chư thiên, đế vương, nhân dân, quyên phi duyên động chi loại, giai mônng Phật ân, vô bất đắc giải thoát ưu khổ giả. Phật chư giáo giới thậm thâm, vô cực, vô để.*

(經)佛告阿逸菩薩等諸天帝王人民。我皆語若曹。世間之事人用。是故坐不得道。若曹熟思惟之。惡者當縱捨遠離之。從其善者。當堅持之勿妄為非。益作諸善。大小多少愛欲之榮。皆不可常得。猶當別離無可樂者。勸佛世時。其有信愛佛經諸深。奉行道德。皆是我小弟也。其有甫欲學佛經戒者。皆是我弟子也。其有欲出身。去家捨妻子。絕去財色。欲來作沙門。為佛作比丘者。皆是我子孫。我世甚難得值。其有願欲生無量清淨佛國者。可得智慧勇猛。為眾所尊敬。勿得隨心所欲。虧負經戒。在人後儻有疑意不解經者。復前問佛。佛當為若解之。阿逸菩薩長跪叉手言。佛威神尊重。所說經快善。我曹聽佛經語。皆心貫思之。世人實爾。如佛所語無有異。今佛慈哀。我曹開視天道教語生路。耳目聰明長得度脫。若得更生。我曹聽佛經語。莫不慈心歡喜踊躍開解者。我曹及諸天帝王人民。蜎飛蠕動之類皆蒙佛恩。無不得解脫憂苦者。佛諸

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

教戒甚深。無極無底。

(**Kinh:** Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật, chư thiên, vua chúa, nhân dân:

- Hành động của con người chỉ là việc của thế gian, thế nên họ mắc tội không đắc đạo. Những người nào biết tư duy chín muồi những hành động ấy thì người ác sẽ buông bỏ, xa lìa được lỗi lầm kia. Người theo con đường thiện phải kiên trì, chớ có dối trá và làm điều sai trái, càng làm nhiều điều thiện hơn. Sự thích thú của ái dục - dù lớn nhỏ hay ít nhiều - đều không tồn tại được, rồi cũng phải xa lìa, không thể vui thú mãi. Vào thời không có Phật, những người có lòng kính tin những lời kinh Phật sâu xa, phụng hành đạo đức đều là đệ tử của Ta. Những người vừa mới mong học kinh giới Phật đều là đệ tử của Ta. Những người có ý muốn xuất gia, từ bỏ gia đình, vợ con, cắt đứt với tiền tài, danh sắc, muốn được làm sa-môn, làm tỳ-kheo của Phật, đều là con cháu của Ta. Rất khó mà gặp được thời có Ta. Những người mong được sanh vào nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh sẽ được trí huệ dững mãi, được mọi người tôn kính. Không nên chạy theo sự mong muốn mà giảm sút kinh giới. Người sau có những điều nghi không hiểu nghĩa kinh, hãy đến thỉnh hỏi Phật, Phật sẽ giải thích cho họ.

Bồ Tát A Dật quỳ xuống, chấp tay bạch Phật:

- Oai thần của Phật rất cao sâu, Ngài đã dạy kinh an lạc hiền thiện. Chúng con nghe lời kinh Phật, cảm thấy tâm tư như thông suốt, thênh thang. Con người thế gian quả đúng như vậy, như lời Phật dạy hoàn toàn không khác. Nay Phật từ bi thương xót, khai thị cho chúng con một con đường thánh thiện và chỉ dạy cho chúng con một con đường sống, cho sự thấy nghe sáng suốt và được độ thoát lâu dài. Nếu được vãng sanh, chúng con được nghe lời kinh Phật, ai cũng được khai thông trí huệ, có từ tâm hoan hỷ, hân hoan. Chúng con cùng chư thiên, đế vương, nhân dân, cho đến vạn loại côn trùng đều nhờ hồng ân Phật, không ai mà không được thoát khỏi sự lo buồn đau khổ. Những lời chỉ dạy của Ngài thật sâu xa vi diệu, vô cùng vô tận).

**(Kinh) Phật trí huệ sở kiến tri, bát phương thượng hạ khứ lai hiện tại chi sự Vô Thượng vô biên bức. Phật thậm nan đắc tri. Kinh đạo thậm nan đắc văn. Ngã tào giai từ tâm u Phật sở, kim ngã tào đắc độ thoát giả, giai thị Phật tiền thế cầu đạo thời, khiển khổ học vấn, tinh tấn sở trí. Ân đức phổ phú, sở thi hành phước đức, tương lộc**

*nguy nguy. Quang minh triệt chiếu, đồng hư vô cực, khai nhập Nê Hoàn, giáo thọ kinh điển, chế oai tiêu hóa mẫn động bát phương thượng hạ vô cùng vô cực. Phật vì sư pháp tôn tuyệt quần thánh, đờ vô năng cập Phật giả. Phật vì bát phương thượng hạ chư thiên, đế vương, nhân dân tác sư, tùy kỳ tâm sở dục nguyện, đại tiểu giai linh đắc đạo. Kim ngã tào đắc dữ Phật tương kiến, đắc văn Vô Lượng Thanh Tịnh Phật thanh, ngã tào thậm hỷ, mạc bất đắc hiệt huệ khai minh giả!*

*Phật cáo A Dật Bồ Tát:*

*- Nhược ngôn thị thật đương nhĩ! Nhược hữu từ tâm ư Phật sở giả, đại hỷ thật đương niệm Phật, thiên hạ cửu cửu nãi phục hữu Phật nhĩ. Kim ngã ư khổ thế tác Phật, sở xuất kinh đạo, giáo thọ đồng đạt, tiết đoạn hồ nghi, đoan tâm chánh hạnh, bạt chư ái dục, tuyệt chúng ác căn bản, du bộ vô câu, điển tổng trí huệ, chúng đạo biểu lý, lâm trì duy cương, chiêu nhiên phân minh khai thị ngũ đạo, quyết chánh sanh tử Nê Hoàn chi đạo.*

(經)佛智慧所見知。八方上下去來現在之事無上無邊幅。佛甚難得值。經道甚難得聞。我曹皆慈心於佛所。今我曹得度脫者。皆是佛前世求道時。慊苦學問。精進所致。恩德普覆。所施行福德。相祿巍巍。光明徹照。洞虛無極。開入泥洹。教授經典。制威消化。愍動八方上下。無窮無極。佛為師法尊絕群聖。都無能及佛者。佛為八方上下諸天帝王人民作師。隨其心所欲願。大小皆令得道。今我曹得與佛相見。得聞無量清淨佛聲。我曹甚喜。莫不得點慧開明者。佛告阿逸菩薩。若言是實當爾。若有慈心於佛所者。大喜實當念佛。天下久久。乃復有佛耳。今我於苦世作佛所出經道。教授洞達。截斷狐疑。端心正行。拔諸愛欲。絕眾惡根本。遊步無拘。典總智慧。眾道表裏。攬持維綱。昭然分明開示五道。決正生死泥洹之道。

*(Kinh: Trí huệ của Phật thấy biết mọi sự quá khứ, tương lai, hiện tại trong khắp mười phương, thật vô lượng vô biên không bờ bến. Khó thay được gặp Phật. Kinh đạo cũng rất khó được nghe. Chúng con được cư trú nơi tâm Từ của Phật, được Phật thương tưởng, cứu độ, giải thoát như ngày hôm nay đều do đời trước, khi Phật còn cầu đạo Bồ Đề, phải học hỏi khổ nhọc, tinh tấn nỗ lực mới được như vậy. Ân đức chở che, sự ban bố phước đức và phước lộc của Ngài thật cao siêu vời vợi. Hào quang tỏa chiếu xuyên suốt khắp đất trời vô tận, khai nhập Niết Bàn,*



**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sấm**

giáo thọ kinh điển, pháp chế oai nghi sửa đổi khắp mười phương vô cùng vô tận. Phật là bậc Thầy giáo pháp, là bậc Thánh tôn quý tuyệt vời của khắp quần sanh, không ai có thể sánh bằng. Phật vì chư thiên, vua chúa, nhân dân khắp mười phương mà làm vị thầy tùy tâm mãn nguyện cho họ, dù lớn hay nhỏ đều làm cho đắc đạo. Hôm nay chúng con được gặp Phật, được nghe âm thanh Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, chúng con rất vui mừng, ai nấy đều được khai mở trí huệ sáng suốt.

Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật:

- Ông nói như vậy rất đúng! Người có tâm Từ ở chỗ Phật, có đại thiện, nghĩ đến Phật thật chân chánh, thời gian rất lâu dài mới có Phật như vậy. Nay Ta ở trong cuộc đời khổ đau làm Phật phát ra kinh đạo, chỉ dạy mọi người được thông đạt, chấm dứt sự nghi ngờ, đoạn tâm chánh hạnh, đoạn trừ ái dục, nhổ sạch gốc rễ xấu ác, tự tại không bị gò bó, trí huệ hàng đầu, tóm thâu tất cả lưới ràng buộc, chiếu sáng rõ ràng, chỉ bày năm đường, quyết định đúng đắn con đường nào là Niết Bàn hay sanh tử).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Nhược tào túng vô số kiếp dĩ lai, bất khả phục kế kiếp, nhược tào tác Bồ Tát đạo, dục quá độ chư thiên nhân dân, cập quyền phi nhuyển động chi loại, dĩ lai thậm cứu viễn. Nhân tòng nhược đắc đạo độ giả vô ương số, chí đắc Nê Hoàn chi đạo giả diệc vô ương số. Nhược tào cập bát phương thượng hạ, chư thiên, đế vương, nhân dân, nhược tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, nhược tào túc mạng tòng vô số kiếp dĩ lai, triển chuyển thị ngũ đạo trung tử sanh. Hô ta! Cánh tương khốc lệ, chuyển tương tham mộ, ưu tư sầu độc, thống khổ bất khả ngôn. Chí kim thế, tử sanh bất tuyệt. Nãi chí kim nhật dữ Phật tương kiên cộng hội, trị thị, nãi văn Vô Lượng Thanh Tịnh Phật thanh thậm khoái. Thiện tai, trợ nhữ tào hỷ, diệc khả tự yểm tử sanh thống dương. Sanh thời thậm thống, thậm khổ, thậm cực, chí niên trường đại diệc khổ diệc cực, tử thời diệc thống diệc khổ diệc cực. Thậm ác xú xír bất tịnh khiết liễu, vô hữu khả giả!

**Phật cổ tất ngữ:**

- Nhược tào diệc khả tự quyết đoạn xú xír ác lộ. Nhược tào diệc khả đoạn tâm chánh thân, ích tác chư thiện. Ư thị thường đoạn trung ngoại, khiết tịnh thân thể, tẩy trừ tâm cấu, tự tương wóc kiểm, biểu lý tương ứng, ngôn hành trung tín. Nhân năng tự độ thoát, chuyển

***tương phù tiếp, bạt chư ái dục, tinh minh chí tâm, cầu nguyện bất chuyển, kết kỳ thiện đạo căn bản.***

(經)佛言。若曹從無數劫以來。不可復計劫。若曹作菩薩道。欲過度諸天人人民。及蜎飛蠕動之類。以來甚久遠。人從若得道度者無央數。至得泥洹之道者亦無央數。若曹及八方上下。諸天帝王人民。若比丘比丘尼優婆塞優婆夷。若曹宿命從無數劫以來。展轉是五道中。死生呼嗟。更相哭淚。轉相貪慕。憂思愁毒。痛苦不可言。至今世死生不絕。乃至今日與佛相見共會。值是乃聞無量清淨佛聲甚快。善哉助汝曹喜。亦可自厭死生痛痒。生時甚痛甚苦甚極。至年長大亦苦亦極。死時亦痛亦苦亦極。甚惡臭處不淨潔了無有可者。佛故悉語。若曹亦可自決斷臭處惡露。若曹亦可端心正身益作諸善。於是常端中外。潔淨身體。洗除心垢。自相約檢。表裏相應。言行忠信。人能自度脫。轉相扶接。拔諸愛欲。精明至心。求願不轉。結其善道根本。

***(Kinh: Đức Phật dạy:***

*- Các ông từ vô số kiếp đến nay, nhiều không tính hết, hoặc làm đạo Bồ Tát muốn hóa độ chư thiên, loài người, cho đến vạn loại côn trùng nhỏ nhít, đến nay rất là lâu xa. Người đăc đạo độ thoát nhiều vô số, cho đến người đăc đạo Niết Bàn cũng nhiều vô số. Các ông và chư thiên, vua chúa, nhân dân nơi mười phương, hoặc là tỳ-kheo, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di... Các ông từ vô số kiếp trước đến nay trôi lăn trong năm đường sanh tử. Than ôi! Những dòng nước mắt khóc than đưa đến sự ham thích, lo nghĩ, khổ sầu, khổ đau không thể nói cho cùng tận. Mãi cho đến hôm nay vẫn sanh tử không dứt. Đến nay được gặp Phật, được nghe âm thanh Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, vô vàn vui sướng. Hay thay! Ngài đã mang đến niềm an lạc cho chúng con, và chúng con tự nhàm chán sự đau đớn trong đường sanh tử. Khi sanh ra rất đau, rất khổ, rất cực. Đến khi lớn lên cũng đau, cũng khổ, cũng cực, và khi chết cũng đau, cũng khổ, cũng cực. Ở nơi xấu xa, hôi hám, không sạch sẽ, không có khả ái.*

***Đức Phật nhân mạnh:***

*- Các ông cũng có thể tự quyết định đoạn trừ nơi hôi hám và con đường xấu ác. Các ông cũng có thể nghiêm thân, chánh ý, làm nhiều nghiệp thiện. Do đó thường trang nghiêm thân tâm, gột sạch thân thể, tẩy trừ tâm vẩn đục, chính mình thúc liễm, tương xứng từ trong đến ngoài, lời nói và hành động trung tín. Người có thể tự cứu độ giải thoát*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sấm**

cho mình, rồi lại giúp đỡ người khác nhỏ sạch gốc rễ ái dục, tâm chí thuần khiết, nguyện cầu không thay đổi, kết tập những căn bản đạo thiện).

**(Kinh)** Tuy tinh tấn khổ nhất thế, tu du gian nhĩ. Kim thế vi thiện, hậu thế sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, khoái lạc thậm vô cực, trường dữ đạo hợp minh. Nhiên thiện cực tương bảo thủ, trường khứ ly ác đạo thống dương chi u nã. Bạt tinh cần khổ chư ác căn bản, đoạn chư ái dục ân hảo, trường sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, diệc vô hữu chư thống dương, diệc vô phục hữu chư ác xú xír, diệc vô phục hữu cần khổ, diệc vô dâm dật, sân nộ, ngu si, diệc vô hữu ưu tư sầu độc. Sanh ư Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, dục thọ nhất kiếp, thập kiếp, bách kiếp, thiên kiếp, vạn ức kiếp, tự tứ nhược ý. Dục trụ chỉ thọ vô vương số kiếp, bất khả phục kế số kiếp, tứ nhữ tùy ý giai khả đắc chi. Dục thực, bất thực, tứ nhược kỳ ý đô tất tự nhiên giai khả đắc chi. Thứ ư Nê Hoàn chi đạo, giai các tự tinh minh cầu sách, tâm sở dục nguyện, vật đắc hồ nghi tâm trung hối. Dục vãng sanh giả, vô đắc tọa kỳ quá thất, tại Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc giới biên tự nhiên thất bảo thành trung, trích ngũ bách tuế.

**A Dật Bồ Tát ngôn:**

- Thọ Phật nghiêm minh trọng giáo, giai đương tinh tấn nhất tâm cầu sách, thỉnh phụng hành chi, bất cảm nghi dĩ.

(經)雖精進苦一世。須臾間耳。今世為善。後世生無量清淨佛國。快樂甚無極。長與道合明。然善極相保守。長去離惡道痛痒之憂惱。拔勤苦諸惡根本。斷諸愛欲恩好。長生無量清淨佛國。亦無有諸痛痒。亦無復有諸惡臭處。亦無復有勤苦。亦無淫泆瞋怒愚癡。亦無有憂思愁毒。生於無量清淨佛國。欲壽一劫十劫。百劫千劫萬億劫。自恣若意。欲住止壽無央數劫。不可復計數劫。恣汝隨意皆可得之。欲食不食。恣若其意。都悉自然。皆可得之。次於泥洹之道。皆各自精明求索。心所欲願。勿得狐疑心中悔。欲往生者。無得坐其過失。在無量清淨佛國界邊。自然七寶城中。適五百歲。阿逸菩薩言。受佛嚴明重教。皆當精進一心求索。請奉行之不敢疑怠。

**(Kinh):** Tuy tinh tấn khổ chỉ một đời mà trong thoảng chốc được nghe như vậy. Đời này làm thiện, đời sau sanh vào nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, vô cùng hạnh phúc an vui, thường hợp cùng ánh sáng đạo

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

đức. Nếu luôn giữ gìn thiện nghiệp thì sẽ mãi mãi xa lìa sự lo buồn, bức xúc, khổ đau nơi con đường ác. Nhờ bắt những gốc ác khổ nhọc, đoạn tận những đam mê ái dục, mãi mãi sanh vào cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và không bị những sự đau đớn, không trở lại những nơi hôi hám, xấu xa, không còn khổ nhọc, không có tâm lý dâm dục, sân hận và ngu si, không bị ưu tư sầu khổ. Những người như vậy được sanh nơi cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, muốn sống lâu một kiếp, hay mười kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp, hay vạn ức kiếp, hoàn toàn tùy theo ý muốn. Nếu muốn tuổi thọ được vô số kiếp, số kiếp nhiều không tính đếm được, thì tùy theo ý muốn đều có thể được như ý. Muốn ăn hay không thì hoàn toàn tự nhiên theo ý muốn sẽ được tùy thuận. Đối với con đường Niết Bàn, mỗi người phải tự sáng suốt, tinh tấn tìm cầu, tâm phải mong muốn, chớ nên hồ nghi và hối tiếc trong lòng. Người muốn được vãng sanh, không được lệ thuộc vào những làm lỗi, thì tự nhiên ở trong thành bảy báu bên cõi nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh đứng năm trăm năm.

Bồ Tát A Dật thưa:

- Chúng con nghe lời nghiêm minh chỉ giáo, cặn kẽ của Phật, ai nấy đều một lòng tinh tấn mong cầu và xin phụng hành theo lời Phật dạy, không dám có sự nghi ngờ).

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh  
Quyển Đệ Tứ**

**佛說無量清淨平等覺經卷第四**

**(Kinh) Phật cáo A Dật Bồ Tát rằng:**

- Nhược tào u thị thế, năng tự chế tâm chánh ý, thân bất tác ác giả, thị vi đại đức thiện, đô vi bát phương thượng hạ tối vô hữu tử. Sở dĩ giả hà? Bát phương thượng hạ vô vọng số Phật quốc trung chư thiên nhân dân, giai tự nhiên tác thiện, bất đại vi ác, dị giáo hóa. Kim ngã u thị thế gian vi Phật, u ngũ ác, ngũ thông, ngũ thiêu chi trung tác Phật vi tối kịch. Giáo ngữ nhân dân linh tuyệt ngũ ác, linh khứ ngũ thông, linh khứ ngũ thiêu, hàng hóa kỳ tâm, linh trì ngũ thiện, đặc kỳ phước đức độ thể trường thọ Nê Hoàn chi đạo.

**Phật ngôn:**

- Hà đẳng vi ngũ ác? Hà đẳng vi ngũ thông? Hà đẳng vi ngũ thiêu trung giả? Hà đẳng vi tiêu hóa ngũ ác, linh trì ngũ thiện giả? Hà đẳng vi trì ngũ thiện, đặc kỳ phước đức trường thọ độ thể Nê

**Hoàn chi đạo?**

**Phật ngôn:**

*- Kỳ nhất ác giả: Chư thiên, nhân dân, hạ chí cầm thú quyền phi nhuyển động chi loại, dục vì chúng ác cường giả phục nhược, chuyển tương khắc tặc, tự tương sát thương, cánh tương thực đạm, bất tri vi thiện, ác nghịch bất đạo thọ kỳ vương phạt, đạo chi tự nhiên đương vãng thú hướng. Thần minh ký thức, phạm chi bất thể, chuyển tương thừa tặc, cố hữu tham cùng, hạ tiện, khát cái, cô độc nhân, hữu lung, manh, ám, á, ngu si, tặc ác, hạ hữu uông cuồng bất cập dãi chi thuộc. Kỳ hữu tôn quý hào phú, cao tài minh đạt, trí huệ dũng mãnh, giai kỳ tiền thế túc mạng, vi thiện từ hiếu, bố ân thí đức. Cố hữu quan sự vương pháp lao ngục, bất khăng úy thận tác ác nhập pháp, thọ kỳ quá trích trọng phạt trí kịch, cầu vọng giải thoát, nan đắc độ xuất.*

(經)佛告阿逸菩薩等。若曹於是世。能自制心正意。身不作惡者。是為大德善。都為八方上下最無有比。所以者何。八方上下無央數佛國中。諸天人民。皆自然作善。不大為惡易教化。今我於是世間為佛。於五惡五痛五燒之中作佛為最劇。教語人民。令絕五惡。令去五痛。令去五燒。降化其心。令持五善得其福德度世長壽泥洹之道。佛言。何等為五惡。何等為五痛。何等為五燒中者。何等為消化五惡令持五善者。何等為持五善得其福德長壽度世泥洹之道。佛言。其一惡者。諸天人民下至禽獸蝸飛蠕動之類。欲為眾惡。強者伏弱。轉相剋賊。自相殺傷。更相食噉。不知為善。惡逆不道。受其殃罰。道之自然。當往趣向。神明記識。犯之不賞。轉相承續。故有貧窮下賤乞丐孤獨人。有聾盲瘖瘂愚癡弊惡。下有尫狂不及逮之屬。其有尊貴豪富。高才明達智慧勇猛。皆其前世宿命。為善慈孝。布恩施德。故有官事王法牢獄。不肯畏慎作惡入法。受其過謫重罰致劇。求望解脫難得度出。

**(Kinh: Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật và đại chúng:**

*- Những người nào ở đời này mà tự kềm chế tâm, giữ ý chân chánh, thân không làm điều ác, thì đó là bậc đức thiện vĩ đại, là bậc tối thượng, khắp mười phương không ai sánh bằng. Vì sao? Vì chư thiên và loài người trong vô số cõi nước khắp mười phương đều tự nhiên làm điều thiện, không làm những việc xấu ác nên dễ giáo hóa. Nay Ta làm Phật ở thế gian này, trong năm ác, năm đau khổ, năm thiêu đốt mà làm Phật, thật là vô cùng khó khăn! Ta chỉ dạy cho mọi người, làm cho họ*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

đoạn tận năm ác, từ bỏ năm đau khổ, xa lìa năm sự thiêu đốt, chinh phục và giáo hóa tâm họ, làm cho họ giữ năm điều thiện, được phước đức, vượt qua thế gian và đạt đạo Niết Bàn miên viễn.

Đức Phật dạy:

- Thế nào là năm ác? Thế nào là năm khổ đau? Thế nào là năm sự thiêu đốt? Thế nào là mòn dần hết năm ác, làm cho giữ năm điều thiện? Thế nào là giữ năm điều thiện, được phước đức, vượt qua thế gian và đạt đạo Niết Bàn miên viễn?

Đức Phật dạy:

- Điều ác thứ nhất: Trên từ chư thiên, loài người; dưới cho đến loài cầm thú và những côn trùng nhỏ nhít, muốn làm những việc ác, kẻ mạnh lấn áp kẻ yếu, chuyển dần đến làm giặc, tự giết hại lẫn nhau, cùng ăn nuốt lẫn nhau, không biết làm thiện, ác nghịch vô đạo, bị tai ương chém giết, tự nhiên sẽ dẫn đến kết quả như vậy. Thần minh đã ghi rõ, phạm thì không tha, cứ thế liên tục tiếp nối cho nên có người bản cùng hạ tiện sống cô độc làm kẻ hành khát, có người mù điếc, câm ngọng, ngu si, xấu ác, cho đến gầy gò, ốm yếu, ... không thể nói hết được. Có người giàu sang tôn quý, tài cao, trí huệ thông đạt, dũng mãnh, đều do đời trước làm thiện, có tâm từ hiếu kính, thí đức ban ân, cho nên khi có việc quan, vương pháp, lao ngục, chẳng chịu lo lắng cẩn thận, mà còn làm ác và phạm pháp, phải bị lỗi lầm, trách phạt rất nặng. Có cầu mong thoát khỏi cũng khó mà thoát ra được).

**(Kinh) Kim thể hữu thị mục tiền hiện tại, thọ chung vuu kịch. Nhập kỳ yếu minh, thọ thân cánh sanh, thí nhược vương pháp kịch khổ cực hình. Cổ hữu tự nhiên Nê Lê, cầm thú, Bệ Lê, quyền phi nhuyển động chi loại, thuộc mậu thân hình, cải ác dịch đạo, thọ mạng đoản trường, hồn thần mạng tinh, tự nhiên nhập thú, thọ hình ký thai. Đương độc trị hướng, tương tòng cộng sanh, chuyển tương báo thường, đương tương hoàn phục, ương ác trích phạt. Chúng sự vị tận, chung bất đắc ly triển chuyển kỳ trung, thế thế lũy kiếp vô hữu xuất kỳ, nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn, thiên địa chi gian tự nhiên hữu thị. Tuy bất lâm thời tốt bạo chí, ứng thời hằng thủ tự nhiên chi đạo, giai đương thiện ác quy chi. Thị vi nhất đại ác, vi nhất thống, vi nhất thiêu, cần khổ như thị. Sâu độc hô ta, tỷ như kịch hỏa khởi thiêu nhân thân. Nhân năng tự ư kỳ trung, nhất tâm chế ý, đoạn thân chánh hạnh, độc tác chư thiện. bất vi chúng ác giả, thân độc độ thoát,**

*đắc kỳ phước đức, khả đắc trường thọ độ thể thượng thiên Nê Hoàn chi đạo. Thị vị nhất đại thiện.*

**Phật ngôn:**

*- Kỳ nhĩ ác giả: Thê gian đế vương, trưởng lại, nhân dân, phụ tử, huynh đệ, thất gia phu phụ, lược vô nghĩa lý, bất tòng chánh lệnh, chuyển dâm, xa, kiêu mạn. Các dục khoái ý, tứ tâm tự tại, cánh tương khi điều, thù bất cụ tử. Tâm khẩu các dị, ngôn niệm vô thật, nịnh siểm bất trung, du my xảo từ. Hạnh bất đoạn chánh, cánh tương tật tăng, chuyển tương sàm ác, hãm nhập ác uổng. Chúa thượng bất minh, tâm bất sát chiếu, nhậm dụng thân hạ. Thân hạ tồn tại, thiên độ năng hành. Tri kỳ hình thể, tại vị bất chánh, vi kỳ sở điều, vọng quyên trung lương, bất đáng thiên tâm. Thậm vi đạo lý, thần khi kỳ quân, tử khi kỳ phụ, đệ khi kỳ huynh, phụ khi kỳ phu. Thất gia trung ngoại, tri thức tương thiêu, các hoài tham dâm, tâm độc khuể nô, mộng lung ngu si dục ích đa. Hữu tôn ti thượng hạ, vô nam, vô nữ, vô đại, vô tiểu, tâm câu đồng nhiên, dục tự hậu kỹ, phá gia vong thân.*

(經)今世有是目目前現在。壽終尤劇。入其窈冥。受身更生。譬若王法劇苦極刑。故有自然泥犁禽獸薜荔。蜎飛蠕動之類屬。貿身形。改惡易道。壽命短長。魂神命精。自然入趣。受形寄胎。當獨值向。相從共生。轉相報償。當相還復。殃惡謫罰。眾事未盡。終不得離。展轉其中。世世累劫。無有出期。難得解脫。痛不可言天地之間自然有是。雖不臨時卒暴至。應時恒取自然之道。皆當善惡歸之。是為一大惡。為一痛。為一燒。勤苦如是。愁毒呼嗟。比如劇火起燒人身。人能自於其中。一心制意端身正行。獨作諸善。不為眾惡者。身獨度脫得其福德。可得長壽度世上天泥洹之道。是為一大善。佛言。其二惡者。世間帝王。長吏人民。父子兄弟。室家夫婦。略無義理。不從政令。轉淫奢驕慢。各欲快意。恣心自在。更相欺調。殊不懼死。心口各異。言念無實。佞諂不忠。諛媚巧辭。行不端正。更相嫉憎。轉相讒惡陷入惡枉。主上不明。心不察照。任用臣下。臣下存在。淺度能行。知其形勢。在位不正。為其所調。妄損忠良。不當天心。甚違道理臣欺其君。子欺其父。弟欺其兄。婦欺其夫。室家中外。知識相紹。各懷貪婬。心獨恚怒。蒙聾愚癡欲益多。有尊卑上下。無男無女。無大無小。心俱同然。欲自厚己。破家亡身。

(**Kinh:** *Đời nay những dữ kiện này hiện ra trước mắt, đến lúc qua*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

đời thật là kinh khủng. Bị sanh vào chỗ tối tăm, ví như vương pháp gia hình, rất là cực khổ. Có kẻ tự nhiên sanh vào loài quỷ đói, địa ngục hay cầm thú, thuộc loài động vật, côn trùng, thay hình đổi dạng, theo ác khinh đạo, tuổi thọ dài ngắn, thân hồn tinh mạng tự nhiên hướng về nẻo gá thai thọ hình. Phải một mình thẳng hướng, cùng theo mà sanh ra, tiếp nối báo đền, sẽ cùng trở lại chịu tai ương trách phạt. Những sự kiện này chưa chấm dứt thì chẳng bao giờ được lìa xa, xoay vần trong chốn ấy nhiều kiếp nhiều đời, không hẹn được thời gian, khó mà được thoát ra, đờn đau không thể nói được, giữa đất trời tự nhiên có như vậy. Tuy không phải thời nhưng bỗng nhiên chợt kéo đến, đúng thời không giữ đạo tự nhiên, đều phải quay về con đường thiện ác. Đây là điều ác lớn thứ nhất, là điều khổ sở thứ nhất, là sự thiêu đốt thứ nhất. Khổ nhục như vậy, than ôi, sâu bi đau khổ sánh bằng lửa dữ bốc cháy, thiêu đốt thân người. Người nào ở trong đó mà nhất tâm định ý, đoạn thân chánh hạnh, làm những điều thiện, không làm các việc ác thì sẽ được vượt khỏi chốn lửa thiêu đốt và được nhiều phước đức, được trường thọ và vượt khỏi thế gian hay thiên thượng mà đạt đạo Niết Bàn. Đây là điều thiện lớn nhất.

Đức Phật dạy:

- Điều ác thứ hai: Vua chúa, quan quyền, cha con, anh em, gia đình, chồng vợ ở thế gian với những mưu toan vô nghĩa lý, không tuân theo chính nghĩa, đưa đến dâm dục, kiêu sa, ngã mạn. Ai cũng muốn sống vui theo ý họ nên tâm buông lung, lừa dối hoàn toàn, không sợ chết. Tâm và miệng khác nhau, lời nói ý nghĩ không chân thật, dối trá quanh co, không thành thật, ngôn từ xảo trá, nịnh bợ. Hành động không nghiêm túc, dẫn đến sự ghét ganh, vùi dập vào nơi oan uổng. Trên vua không sáng suốt, tâm không suy xét rõ ràng tác dụng đến bề tôi. Hàng bề tôi vẫn giữ những luật lệ thô thiển đó để thi hành. Họ biết tình hình thế lực của nhà vua tại vị bất chánh, đã điều hành với tâm dối gian mà bỏ đi sự chân thành lương thiện, không xứng đáng ý trời, rất trái với đạo lý làm người. Từ đó, quan lừa dối vua, con lừa dối cha, em lừa dối anh, vợ lừa dối chồng. Trong ngoài gia đình, sự nhận biết tiếp nối nhau, mỗi người đều ôm lòng tham dâm, tâm ác độc sân hận, ngu si mê muội, lại muốn lợi nhiều. Có tôn ti thượng hạ mà không nam, không nữ, không lớn, không nhỏ, tâm đều như nhau nên muốn mình là lớn lao tốt đẹp, phá hoại gia đình, quên mất tự thân).



*(Kinh) Bất cố niệm tiền hậu, gia thất thân thuộc, tọa chi phá tộc. Hoặc thời gia trung nội ngoại, tri thức bằng hữu, hương đảng thị lý ngu dân, chuyển cộng tùng sự, cánh tương lợi hại, tranh tiền tài đấu, phần nô thành cừ, chuyển tranh thắng phụ, khan phú tiêu tâm, bất khăng thí dữ, chuyên chuyên thủ tích. Ai bảo tham trọng, tọa chi tư niệm, tâm lao thân khổ. Như thị chí cánh, vô sở thị hổ, độc lai, độc khứ, vô nhất tùy giả. Thiện ác họa phước, vọng cứu trích phạt, truy mạng sở sanh. Hoặc tại lạc xứ, hoặc nhập độc khổ, nhiên hậu nãi hỏi, đương phục hà cập? Hoặc thời thế nhân, ngu tâm thiếu trí, kiến thiện phỉ báng khuể chi, bất khăng mộ cập, dẫn dục vi ác. Vọng tác phi pháp, dẫn dục đạo thiết, thường hoài độc tâm, dục đắc tha nhân tài vật, dụng tự cung cấp, tiêu tán ma tận, tứ phục cầu sách. Tà tâm bất chánh, thường độc khủng bố, úy nhân hữu sắc. Lâm thời bất kế, sự chí nãi hỏi. Kim thế hiện tại, trường lại lao ngục, tự nhiên thú hưởng, thọ kỳ vọng cứu. Thế gian bản cùng khát cái cô độc, dẫn tọa tiền thế túc mạng, bất tín đạo đức, bất khăng vi thiện. Kim thế vi ác, thiên thần biệt tịch, thọ chung nhập ác đạo. Cố hữu tự nhiên Nê Lê, cầm thú, Bê Lê, quyền phi nhuyển động chi loại triển chuyển kỳ trung, thế thế lũy kiếp vô hữu xuất kỳ, nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn. Thị vi nhị đại ác, nhị thống, nhị thiêu. Cần khổ như thị, tử như hỏa khởi thiêu nhân thân. Nhân năng tự u kỳ trung, nhất tâm chế ý, đoan thân chánh hạnh, độc tác chúng thiện, bất vi chúng ác giả, thân độc độ thoát, đắc kỳ phước đức, khả đắc trường thọ độ thế thượng thiên Nê Hoàn chi đạo. Thị vi nhị đại thiện.*

(經)不顧念前後。家室親屬。坐之破族。或時家中內外。知識朋友。鄉黨市里愚民。轉共從事。更相利害。爭錢財鬪。忿怒成仇。轉爭勝負。慳富焦心。不肯施與。專專守惜。愛寶貪重。坐之思念。心勞身苦。如是至竟。無所恃怙。獨來獨去。無一隨者。善惡禍福。殃咎譴罰。追命所生。或在樂處。或入毒苦。然後乃悔。當復何及。或時世人。愚心少智。見善誹謗恚之。不肯慕及。但欲為惡。妄作非法。但欲盜竊。常懷毒心。欲得他人財物。用自供給。消散摩盡。賜復求索。邪心不正。常獨恐怖。畏人有色。臨時不計。事至乃悔。今世現在。長吏牢獄。自然趣向。受其殃咎。世間貧窮。乞丐孤獨。但坐前世宿命。不信道德。不肯為善。今世為惡。天神別籍。壽終入惡道。故有自然泥犁禽獸薜荔。蜎飛蠕動之類。展轉其中。世世累劫。無有出期。難得解脫。痛不可言。是為

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

二大惡二痛二燒。勤苦如是。比如火起燒人身。人能自於其中。一心制意端身正行。獨作眾善。不為眾惡者。身獨度脫。得其福德。可得長壽度世上天泥洹之道。是為二大善。

**(Kinh: Không nghĩ đến trước sau, gia đình thân thuộc, mắc tội phá hoại dòng họ. Có khi nội ngoại trong gia đình, bạn bè quen biết, xóm giềng, phố thị, dân nghèo cùng làm việc với nhau, lại giết hại lẫn nhau. Họ tranh nhau của cải tiền bạc, giận dữ trở thành thù địch, tranh nhau thắng bại. Lòng tham đốt cháy tâm tư, không biết bố thí, tiếc rẻ ôm giữ bo bo, tham tiền thích của, lòng luôn nhớ nghĩ không thôi, nên tâm nhọc nhằn, thân đau khổ, và cuối cùng chẳng nơi nương cậy, đến đi một mình, không ai theo cùng. Thiện ác hay họa phước, tai ương làm lỗi trách phạt, đeo đuổi cả đời đến lúc sanh sang đời khác. Hoặc ở nơi sung sướng, hoặc vào chỗ khổ đau, sau đó mới ăn năn hối hận, muốn trở lại làm sao kịp? Có lúc làm người, tâm trí ngu si kém cỏi, thấy điều thiện thì giận dữ, chê bai, không hề thích thú, nhưng lại muốn làm ác. Đối trá, làm việc phi pháp mà muốn lợi nhiều, thường ôm lòng độc hại; của cải người khác lại dùng cung cấp cho mình, làm tiêu tan khánh kiệt lại rong ruổi tìm cầu. Với tâm tà bất chánh, thường bị khủng hoảng một mình, sợ người có sắc. Hiện thời không suy tính, việc đến mới ăn năn. Hiện tại đời này bị đọa đày trong lao ngục, tự nhiên hướng đến chịu nhiều làm lỗi tai ương. Nơi thế gian bị bần cùng, cô quạnh đi xin ăn. Do đời trước mang tội không tin đạo đức, chẳng chịu làm thiện; đời nay làm ác nên thiên thần ghi rõ, khi chết lại vào đường ác. Thế nên có người tự nhiên ở nơi địa ngục, cảm thú đói khát, loài côn trùng nhỏ nhít, xoay vần trong những chốn này đời đời kiếp kiếp không có ngày ra và khó được thoát khỏi, đau đớn không thể nói hết. Đây là điều ác lớn thứ hai, là điều đau khổ thứ hai, là sự thiêu đốt thứ hai. Khổ nhọc như vậy sánh bằng lửa dữ bốc cháy thiêu đốt thân người. Người nào ở trong đó mà nhất tâm định ý, đoạn thân chánh hạnh, làm những điều thiện, không làm các việc ác thì thân được thoát khỏi và được phước đức, được trường thọ và vượt khỏi thế gian hay thiên thượng mà tiến đến đường Niết Bàn. Đây là điều thiện thứ hai).**

**(Kinh) Phạt ngôn:**

**- Kỳ tam ác giả: Thế gian nhân dân, ký sanh tương nhân, cộng y cư thiên địa chi gian, xử niên thọ mạng, vô năng kỹ tuế, chí hữu hào quý giả, hiện minh thiện nhân, hạ hữu bản tiện uông luy ngu giả.**

*Trung hữu bất lương chi nhân đản hoài niệm độc ác, thân tâm bất chánh, thường niệm dâm dật, phiền mãn hung trung, ái dục giao thác, tọa khởi bất an. Tham ý khan tích, đản dục đường đắc. Miện lãi tế sắc, ác thái dâm dật. Hữu phụ yếm tăng, tư vọng xuất nhập, trì gia sở hữu tương kết vi phi. Tự hội âm thực, tự cộng tác ác, hưng bình tác tặc, công thành cách đấu. Kiếp sát tiệt đoạn, cưỡng đoạt bất đạo, thủ nhân tài vật, thâm thiết thú đắc. Bất khăng trì sanh, sở đương cầu giả, bất khăng vi chi, ác tâm tại ngoại. Bất năng chuyên tác, dục kích thành sự, khủng thế bách hiếp, trì quy cấp gia, cộng tương sanh hoạt. Tứ tâm khoái ý, cực thân tác lạc, hành loạn tha nhân phụ nữ, hoặc u kỳ thân thuộc, bất tị tôn ti trưởng lão, chúng cộng tăng ác, gia thất trung ngoại, hoạn nhi khổ chi, diệc phục bất úy huyện quan pháp lệnh, vô sở tị lục như thị chi ác, tự nhiên lao ngục. Nhật nguyệt chiếu thức thần minh ký thủ, chư thần nhiếp lục. Cố hữu tự nhiên Nê Lê, cầm thú, Bê Lê, quyên phi nhuyển động chi loại triển chuyển kỳ trung, thế thế lũy kiếp, vô hữu xuất kỳ, nan đắc độ thoát, thông bất khả ngôn. Thị vi tam đại ác, tam thống, tam thiêu, cần khổ như thị, tử nhược hỏa khởi thiêu nhân thân. Nhân năng tự u kỳ trung, nhất tâm chế ý, đoạn thân chánh hạnh, độc tác chúng thiện, bất vi chúng ác giả, thân độc độ thoát, đắc kỳ phước đức, khả đắc trường thọ độ thế thượng thiên Nê Hoàn chi đạo. Thị vi tam đại thiện.*

(經)佛言。其三惡者。世間人民。寄生相因。共依居天地之間。處年壽命。無能幾歲。至有豪貴者。賢明善人。下有貧賤尪羸愚者。中有不良之人。但懷念毒惡。身心不正。常念婬泆。煩滿胸中。愛欲交錯。坐起不安。貪意慳惜。但欲唐得。眇矚細色。惡態婬泆。有婦厭憎。私妄出入。持家所有。相結為非。聚會飲食。自共作惡。興兵作賊。攻城格鬪。劫殺截斷。強奪不道。取人財物。偷竊趣得。不肯治生。所當求者。不肯為之。惡心在外。不能專作。欲擊成事。恐勢迫脅。持歸給家。共相生活。恣心快意。極身作樂。行亂他人婦女。或於其親屬不避。尊卑長老。眾共憎惡。家室中外。患而苦之。亦復不畏縣官法令無所避。錄如是之惡。自然牢獄。日月照識。神明記取。諸神攝錄。故有自然泥犁禽獸薜荔。蜎飛蠕動之類。展轉其中。世世累劫。無有出期。難得度脫。痛不可言。是為三大惡。三痛三燒。勤苦如是。比若火起燒人身。人能自於其中。一心制意。端身正行。獨作眾善。不為眾惡者。身獨度

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

脫。得其福德。可得長壽度世上天泥洹之道。是為三大善。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

- Điều ác thứ ba: Người đời ở dậu, gởi thân cùng nương sống giữa đất trời, tuổi thọ ở đó chẳng được bao năm, có người thì giàu có sang trọng, hiền minh tốt đẹp, có người thì nghèo nàn, tiêu tụy, ngu si. Trong đó có người bất lương, chỉ ôm lòng ác độc, thân tâm không ngay thật, thường nghĩ đến sự dâm dật, nung nấu ngấp lòng, ái dục chông chéo nên ngồi đứng không yên. Ý tham tiếc, bôn sẻn, lại muốn được nhiều. Thói ác dâm dật, liếc mắt sắc đẹp. Có người phụ nữ lại chán ghét, lén lút ra vào, nắm giữ của cải trong nhà, kết hợp làm việc phi pháp, tụ tập ăn uống với nhau, cùng nhau làm ác, khởi binh làm giặc, vây thành đánh lộn, cướp giết chém chặt, cưỡng đoạt vô đạo, lấy tài sản của người, đưa đến con đường trộm cắp. Không biết sắp đặt cho đời sống yên ổn, tốt đẹp. Chỗ đáng mong cầu lại không chịu làm. Lòng ác hướng ngoại, không làm việc chuyên cần, muốn đoạt sự thành công của người bằng cách dùng thế lực khủng bố, bức hiếp đem về cung cấp cho gia đình, cùng nhau sanh sống. Tâm ý buông lung, hưởng lạc tối đa, làm việc dâm loạn với phụ nữ của người khác, hoặc không kể cả người thân thuộc. Không biết tôn ti, trưởng lão, mọi người đều ghét, mang tai họa khổ đau cho người trong gia đình và xã hội, cũng không biết sợ luật pháp, quan quyền, nên không biết đường mà tránh. Những điều ác như vậy bị ghi chép, tất nhiên phải vào lao ngục. Ngày tháng xét soi, thân mình giữ sổ, các thần ghi chép tổng quát. Thế nên có người tất nhiên rơi vào chốn địa ngục, cầm thú, ngạ quỷ, hay những loài côn trùng nhỏ nhít. Xoay vần trong những chốn này, đời đời kiếp kiếp không có ngày ra và khó được thoát khỏi. Đau đớn không thể nói hết. Đây là điều ác lớn thứ ba, là điều đau khổ thứ ba, là sự thiêu đốt thứ ba. Khổ đau như thế, sánh bằng lửa dữ bốc cháy thiêu đốt thân người. Người nào có thể ở trong đó mà nhất tâm định ý, đoan thân chánh hạnh, làm những điều thiện, không làm các việc ác thì thân được thoát khỏi và được phước đức, được trường thọ và vượt khỏi thế gian hay thiên thượng để tiến đến đạo lộ Niết Bàn. Đây là điều thiện lớn thứ ba).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Kỳ tứ ác giá: Chư ác nhân bất năng tác thiện, tự tương hoại bại, chuyển tương giáo lệnh, cộng tác chúng ác. Chủ vi truyền ngôn, dẫn dục lưỡng thiệt, ác khẩu, mạ ly, vọng ngữ, tương tạt, cánh tương

*đầu loạn. Tăng tât thiện nhân, bại hoại hiền thiện, u bàng khoái ác. Phục bất hiếu thuận cung dưỡng phụ mẫu, khinh dị sư phụ tri thức. Vô tín, nan đắc thành thật, tự ngôn tôn quý hữu đạo. Hoàn hành oai vũ, gia quyền lực thế, xâm khắc dịch nhân, bất năng tự tri. Vì ác vô tu tâm, tự dụng phả kiện, linh nhân thừa sự kính úy. Phục bất kính úy thiên địa, thần minh, nhật, nguyệt, diệc bất khả giáo linh tác thiện, bất khả hàng hóa, tự dụng yển kiến, vị thường đương nhĩ. Diệc phục vô ưu ai tâm, diệc bất tri khủng cụ, tứ ý kiêu mạn như thị, thiên thần ký thức. Lại kỳ tiền thế túc mạng, phả tác phước đức, tiểu thiện phù tiếp, doanh hộ trợ chi. Kim thế tác ác, phước đức tận tứ, chư thiện quý thần các khứ ly chi, thân độc không lập, vô sở phục y, thọ trọng wong trích. Thọ mạng chung thân ác nhiều quy, tự nhiên bách xúc, đương vãng truy trục, bất đắc chỉ tức. Tự nhiên chúng ác, cộng thú đốn pháp. Kỳ hữu danh tịch tại thần minh sở, wong cứu dẫn khiên đương tri tương đắc, đương vãng thú hướng, thọ quá trích phạt, thân tâm tôi toái. Thân hình khổ cực, bất đắc ly khước, dẫn đắc tiền hành nhập u hỏa hoạch. Đương thị thời hỏi phục hà ích, đương phục hà cập? Thiên đạo tự nhiên, bất đắc tha điệt. Cổ hữu Nê Lê, cầm thú, Bê Lê, quyên phi nhuyển động chi thuộc, triển chuyển kỳ trung, thế thế lũy kiếp, vô hữu xuất kỳ, nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn. Thị vi tứ đại ác, tứ thông, tứ thiêu. Cẩn khổ như thị, tử như hỏa khởi thiêu nhân thân. Nhân năng u kỳ trung, nhất tâm chế ý đoan thân chánh hành, độc tác chúng thiện, bất vi chúng ác giả, thân độc độ thoát, đắc kỳ phước đức, khả đắc trường thọ độ thế thượng thiên Nê Hoàn chi đạo. Thị vi tứ đại thiện.*

(經)佛言。其四惡者。諸惡人不能作善。自相壞敗。轉相教令。共作眾惡。主為傳言。但欲兩舌惡口。罵詈妄語。相嫉更相關亂。憎嫉善人。敗壞賢善。於傍快惡。復不孝順供養父母。輕易師父知識。無信難得誠實。自言尊貴有道。橫行威武。加捲力勢。侵剋易人。不能自知。為惡無自羞慚。自用頗健。令人承事敬畏。復不敬畏天地。神明日月。亦不可教令作善。不可降化。自用偃蹇。謂常當爾。亦復無憂哀心。亦不知恐懼。恣意憍慢如是。天神記識。賴其前世宿命。頗作福德。小善扶接。營護助之。今世作惡。福德盡餽。諸善鬼神各去離之身獨空立。無所復依。受重殃譴。壽命終身惡繞歸。自然迫促。當往追逐。不得止息。自然眾惡。共趣頓乏。其有名籍。在神明所。殃咎引牽。當值相得。當往趣向。受

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

過謫罰。身心摧碎。神形苦極。不得離却。但得前行。入於火鑊。當是時悔復何益。當復何及。天道自然。不得蹉跌。故有泥犁禽獸薜荔。蝸飛蠕動之屬。展轉其中。世世累劫。無有出期。難得解脫。痛不可言。是為四大惡。四痛四燒。勤苦如是。比如火起燒人身。人能於其中。一心制意端身正行。獨作眾善。不為眾惡者。身獨度脫。得其福德。可得長壽度世上天泥洹之道。是為四大善。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

*- Điều ác thứ tư: Những kẻ ác thì không thể làm thiện, tự làm bại hoại lẫn nhau, dần dần truyền nhau cùng làm những việc ác. Đứng đầu việc rao truyền chỉ muốn nói lưỡi đôi chiều, nói lời hung ác, mắng nhiếc, dối gạt, ganh tị, sanh ra gây gỗ nhau. Oán ghét người tốt, phá hoại sự hiền thiện, khoái chí việc ác, không hiểu thuận phụng dưỡng cha mẹ, khinh thường thầy tổ, bạn tốt. Dối trá, không thành thật, tự cho rằng mình có tôn quý đạo đức nên tác oai tác quái, hành động ngang ngược, bạo lực, dùng sức mạnh đánh đập, xâm phạm người khác mà không tự biết. Làm điều ác không tự hổ thẹn, tự cho mình là anh hùng, bắt mọi người phải kính sợ vâng theo. Không biết kính sợ trời đất, thần minh, nhật nguyệt, cũng không dạy cho người làm thiện, không thể hóa độ một ai mà còn lếu láo kiêu ngạo và cho rằng luôn luôn phải như vậy. Không có lòng xót thương lo lắng, cũng chẳng biết sợ hãi là gì, ý buông lung kiêu mạn như vậy, trời thân đều ghi nhận. Nhờ túc duyên đời trước có làm chút ít phước đức, chút ít điều thiện nên nâng đỡ, hỗ trợ cho. Đến đời này làm ác nên phước đức cạn kiệt, chư quỷ thần thiên đều lánh xa, phải chơ vơ một mình giữa cõi mê mông, không nơi nương tựa, chịu nhiều tai ương. Đến lúc qua đời, thân ác trôi buộc, tự nhiên bức xúc, đeo đuổi theo hoài, không dừng lại được. Tự nhiên những việc ác cùng hướng đến họ một cách nhanh chóng. Họ bị ghi sổ nơi các thần minh, tai ương dẫn dắt nên phải nhận chịu lôi kéo, hướng đến chịu những hình phạt thích ứng, làm cho thân tâm tan nát, hình hài thần thức vô cùng khổ sở, không thể lìa bỏ được, nhưng phải đi tới trước, rơi vào vạc lửa. Ngay lúc ấy có hối hận thì cũng chẳng ích gì, thiên đạo tự nhiên làm sao trở lại kịp?! Chớ nên vấp ngã. Có kẻ phải vào nơi cầm thú hay địa ngục, ngạ quỷ, hoặc ở trong loài côn trùng nhỏ nhít... xoay vần trong những chón này, đời đời kiếp kiếp không có ngày ra và khó được thoát khỏi. Đau đớn không thể nói hết. Đây là điều ác thứ tư, là điều đau khổ thứ tư, là sự thiêu đốt thứ tư. Khổ đau như thế sánh bằng lửa dữ bốc cháy*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sấm**

thiên đốt thân người. Người nào ở trong đó mà nhất tâm định ý, đoan thân chánh hạnh, làm những điều thiện, không làm các việc ác thì thân được thoát khỏi và được phước đức, được trường thọ và vượt khỏi thế gian hay thiên thượng để tiến đến đạo lộ Niết Bàn. Đây là điều thiện lớn thứ tư).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Kỳ ngữ ác giả: Thế nhân tử ý giải nạn, bất khảng tác thiện, bất niệm trị sanh. Thế tử cơ hàn, phụ mẫu câu nhiên. Dục ha giáo kỳ tử, kỳ tử ác tâm, sân mục ứng nộ, ngôn lệnh bất hòa. Vi lệ phản nghịch, kịch u dã nhân, tử nhược oán gia, bất như vô tử. Vọng biến giả thái, chúng cộng hoạn yếm, vu vô phản phục, vô hữu báo thường chi tâm, cùng bản khôn pháp, bất năng phục đắc. Cô giả hài thanh, phóng túng du tán, quán số đường đắc, tự dụng chần cấp. Bất úy phòng cấm, âm thực vô cực, khiết tửu thị mỹ, xuất nhập vô hữu kỳ độ. Lỗ hồ để đột, bất tri nhân tình, tuy miện cưỡng chế. Kiến nhân hữu hỷ, tăng tạt khuể chi. Vô nghĩa vô lễ, tự dụng chức đương, bất khả gián hiểu. Diệc phục bất ru niệm phụ mẫu thế tử hữu vô. Hựu phục bất niệm tốt báo phụ mẫu chi đức, diệc phục bất niệm sư phụ chi ân. Tâm thường niệm ác, khẩu thường ngôn ác, nhật bất thành tự. Bất tín đạo đức, bất tín hữu hiền minh tiên thánh, bất tín tác thiện vi đạo khả đắc độ thế, bất tín thế gian hữu Phật. Dục sát La Hán, đầu tỳ-kheo tăng, thường dục sát nhân, dục sát phụ mẫu, huynh đệ, thế tử, tông thân, bằng hữu. Phụ mẫu, huynh đệ, thế tử, tông thân, bằng hữu tăng ác kiến chi, dục sử chi tử. Bất tín Phật kinh ngữ, bất tín nhân thọ mạng chung tận tử, hậu thế phục sanh. Bất tín tác thiện đắc thiện, bất tín tác ác đắc ác. Như thị tào nhân, nam tử, nữ nhân, tâm ý câu nhiên, vi lệ phản nghịch, ngu si mộng hống, sân nộ thị dục, vô sở thức tri. Tự dụng khoái thiện, vi đại trí huệ. Diệc bất tri sở tùng lai, sanh tử sở thú hướng? Bất khảng từ hiểu, ác nghịch thiên địa. Ư kỳ trung gian, cầu vọng kiêu hãnh, dục đắc trường sanh, cung đắc bất tử, hội đương quy tự, sanh tử cần khổ thiện ác chi đạo. Thân sở tác ác, vọng cửu chúng thú, bất đắc độ thoát, diệc bất khả hàng hóa linh tác thiện. Từ tâm giáo ngữ, khai đạo sanh tử, thiện ác sở thú hữu thị, phục bất tín chi. Nhiên khổ tâm dữ ngữ, dục linh độ thoát, vô ích kỳ nhân. Tâm trung bế tắc, ý bất khai giải, đại mạng tương chí, chí thời giai hối, kỳ hậu nãi hối, đương phục hà cập? Bất dự kế thiện, lâm cùng hà ích?

*Thiên địa chi gian, ngũ đạo phân minh, khôi khuếch yếu diệu, hạo hạo mang mang, chuyển tương thừa thọ, thiện ác độc thống. Thân tự đương chi, vô hữu đại giả. Đạo chi tự nhiên, tùy kỳ sở hạnh, truy mạng sở sanh, bất đắc tủng xả. Thiện nhân hành thiện, từng thiện từ hiếu, từng lạc nhập lạc, từng minh nhập minh. Ác nhân hành ác, từng khổ nhập khổ, từng minh nhập minh. Thù năng tri giả? Độc Phật tri kiến nhĩ. Giáo ngữ nhân dân, tín dụng giả thiểu, sanh tử bất hưu, ác đạo bất tuyệt. Như thị thế nhân, bất khả tất đạo. Có hữu tự nhiên Nê Lê, cầm thú, Bê Lê, quyền phi nhuyển động chi loại, triển chuyển kỳ trung, thế thế lũy kiếp, vô hữu xuất kỳ, nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn. Thị vi ngũ đại ác, ngũ thống, ngũ thiêu, cần khổ như thị, tỷ như hỏa khởi thiêu nhân thân. Nhân năng tự ư kỳ trung, nhất tâm chế ý, đoan thân chánh hạnh, ngôn hành tương phó, sở tác chí thành, sở ngữ như ngữ, tâm khẩu bất chuyển, độc tác chúng thiện, bất vi chúng ác giả, thân độc độ thoát, đắc kỳ phước đức, khả đắc trường thọ độ thế thượng thiên Nê Hoàn chi đạo. Thị vi ngũ đại thiện.*

(經)佛言。其五惡者。世人徒倚懈惰。不肯作善。不念治生。妻子飢寒。父母俱然。欲呵教其子。其子惡心。瞋目應怒。言令不和。違戾反逆劇於野人。比若怨家。不如無子。妄遍假貸。眾共患厭。尤無返復。無有報償之心。窮貧困乏。不能復得。辜較諧聲。放縱遊散。串數唐得。自用賑給。不畏防禁。飲食無極。喫酒嗜美。出入無有期度。魯扈抵突。不知人情。睚眦強制。見人有喜。憎嫉恚之。無義無禮。自用職當。不可諫曉。亦復不憂念父母妻子有無。又復不念卒報父母之德。亦復不念師父之恩。心常念惡。口常言惡。日不成就。不信道德。不信有賢明先聖。不信作善為道可得度世。不信世間有佛。欲殺羅漢鬪比丘僧。常欲殺人。欲殺父母兄弟妻子宗親朋友。父母兄弟妻子宗親朋友。憎惡見之。欲使之死。不信佛經語。不信人壽命終盡死。後世復生。不信作善得善。不信作惡得惡。如是曹人。男子女人。心意俱然。違戾反逆。愚癡濛濛。瞋怒嗜欲。無所識知。自用快善。為大智慧。亦不知所從來。生死所趣向。不肯慈孝。惡逆天地。於其中間。求望僥倖。欲得長生。躬得不死。會當歸就。生死勤苦善惡之道。身所作惡。殃咎眾趣。不得度脫。亦不可降化令作善。慈心教語。開導生死善惡所趣有是。復不信之。然苦心與語。欲令度脫。無益其人。心中閉塞。意不開解。大命將至。至時皆悔。其後乃悔。當復何及。不豫



**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

計善。臨窮何益。天地之間。五道分明。恢廓窈窕。浩浩茫茫。轉相承受。善惡毒痛。身自當之。無有代者。道之自然。隨其所行。追命所生。不得縱捨。善人行善。從善慈孝。從樂入樂從明入明。惡人行惡。從苦入苦。從冥入冥。誰能知者。獨佛知見耳。教語人民。信用者少。生死不休。惡道不絕。如是世人。不可悉道。故有自然泥犁禽獸薜荔。蝸飛蠕動之類。展轉其中。世世累劫。無有出期。難得解脫。痛不可言。是為五大惡。五痛五燒。勤苦如是。比如火起燒人身。人能自於其中。一心制意端身正行。言行相副。所作至誠。所語如語。心口不轉。獨作眾善。不為眾惡者。身獨度脫。得其福德。可得長壽度世上天泥洹之道。是為五大善。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

- Điều ác thứ năm: Người đời chỉ dựa vào sự giải đãi buông lung, không chịu làm thiện, không biết nghĩ sắp đặt sao cho đời sống yên ổn, tốt đẹp. Vợ con đói lạnh, cha mẹ cũng vậy. Muốn quả trách dạy dỗ con cái thì gặp con hư tâm ác, trợn mắt nóng giận, nói ra gây bất hòa, ngộ nghịch chống trái kịch liệt còn hơn người nơi hoang dã, ví bằng oan gia; thà rằng không có con cho rồi. Dối gạt vay mượn khắp nơi, mọi người đều ghét, lại không biết việc đền trả, chẳng biết báo ân, bản cùng khôn khổ, lại chẳng được gì. Tội lỗi tranh đua như vang theo tiếng, phóng túng khắp nơi, tích tập thật nhiều, tha hồ sử dụng cho mình, không sợ sự cấm ngăn, ăn uống vô độ, ham thích uống rượu ăn nhậu, ra vào không chừng mực. Ngu si xúc phạm, không biết tình người, hung hăng cường bức. Thấy người có thiện tâm lại ghét ganh giận dữ họ. Thiếu lễ nghĩa, tự cho mình có quyền lực nên không ai can gián hay báo ban. Cũng không lo nghĩ đến cha mẹ, vợ con có hay không. Không nghĩ đến sự báo đền ân đức cha mẹ, chẳng nghĩ đến ân đức của thầy tổ. Tâm thường nghĩ ác, miệng thường nói ác, cả ngày không dứt. Không tin đạo đức, không tin có bậc thánh hiền mình đi trước, không tin làm thiện là con đường có thể vượt khỏi cuộc đời xấu ác, không tin có Phật ở thế gian. Muốn giết La Hán, tranh đấu với tỳ-kheo tăng, thường muốn giết người, muốn giết cha mẹ, anh em, vợ con thân thuộc, bạn bè và có ác cảm oán ghét khi thấy cha mẹ, anh em, vợ con, thân thuộc, bạn bè; chỉ muốn làm cho những người này bị chết. Không tin lời kinh Phật. Không tin người chết sẽ tái sinh đời sau. Không tin làm thiện được quả báo thiện. Không tin làm ác bị quả báo ác. Những hạng người như vậy - hoặc là nam hay nữ - tâm ý đều như vậy, chống trái, phản nghịch, ngu si

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

mê muội, ham thích dục lạc và sân giận, không có sự hiểu biết. Họ tự cho đó là hạnh phúc, là đại trí huệ. Chẳng biết từ đâu đến và sau khi chết sẽ đi về đâu? Không chịu từ tâm hiếu thuận mà còn ác nghịch với trời đất. Ở trong khoảng thời gian ấy lại mong cầu may mắn, muốn được sống lâu, được thân bất tử, nhưng tựu trung chỉ trở về con đường thiện ác, sanh tử đau khổ nhọc nhằn. Thân đã tạo ác thì sẽ đưa đến những nơi tai ương, tội vạ, không được độ thoát, cũng không thể giáo hóa khiến cho làm điều thiện. Những lời chỉ dạy bởi tâm Từ, mở lối dẫn đường từ sanh tử, thiện ác, đến chỗ tốt đẹp, lại hoàn toàn không tin. Những khổ tâm nhọc lòng, muốn làm cho họ được độ thoát thì thật vô ích đối với họ. Trong tâm họ bế tắc, ý không giải ngộ. Thân sắp qua đời, đến lúc này rất ăn năn, ăn năn muốn màng làm sao kịp nữa?! Không tạo thiện trước, đến bước đường cùng, hẵn có ích gì? Giữa đất trời chia rõ năm đường, mệnh mông sâu thẳm, tối tăm, bao la mờ mịt, tiếp nối nhận lãnh khổ đau, thiện ác. Tự thân gánh chịu, không ai có thể thay được. Con đường tự nhiên tùy theo nghiệp đã tạo, đeo đuổi cuộc đời, chẳng được tự do. Người thiện thì làm thiện, từ thiện được từ hiếu, từ vui vào cõi vui, từ sáng đi vào cõi sáng. Người ác thì làm ác, từ nơi khổ vào cõi khổ, từ nơi tối đi vào cõi tối. Ai có thể biết điều này? Ngoại trừ đức Phật mới thấy biết rõ như vậy. Những lời chỉ dạy của Phật rất ít người tin và thực hành, thế nên triển miên sanh tử, đường ác không dứt. Người đời như vậy không thể thoát khỏi đường mê. Thế nên tự mình bị rơi vào chốn địa ngục, cầm thú, ngạ quỷ, hay những loài côn trùng nhỏ nhít, luân chuyển trong những chốn này đời đời kiếp kiếp không có ngày ra và khó được thoát khỏi. Đau đớn không thể nói hết. Đây là điều ác thứ năm, là điều đau khổ thứ năm, là sự thiêu đốt thứ năm. Khổ đau như thế sánh bằng lửa dữ bốc cháy thiêu đốt thân người. Người nào có thể ở trong đó nhất tâm định ý, đoạn thân chánh hạnh, lời nói và hành động tương xứng, làm với tâm chí thành, nói những lời chân thật, tâm và lời không khác nhau, làm những việc thiện, không làm những việc ác thì thân được thoát khỏi và được phước đức, được trường thọ, vượt khỏi thế gian hay thiên thượng để tiến đến đạo lộ Niết Bàn. Đây là điều thiện lớn thứ năm).

**(Kinh) Phật cáo A Dật Bô Tát đấng:**

**- Ngũ giai ngữ nhược tào: Thị thể ngữ ác, cần khổ như thị, linh khởi ngữ thông, linh khởi ngữ thiêu, triển chuyển tương sanh. Thế**

*gian nhân dân bất kháng vi thiện, dục tác chúng ác, cảm hữu phạm thử, chư ác sự giả giai tất tự nhiên, đương cánh cụ lịch nhập ác đạo trung. Hoặc kỳ kim thế, tiên bị bệnh ương, tử sanh bất đắc, thị chúng kiến chi. Thọ chung thú nhập chí cực đại khổ, sâu thống khốc độc, tự tương tiêu nhiên, chuyển tương tiêu diệt. Chí kỳ hậu cộng tác oán gia, cánh tương thương sát. Tùng tiểu vi khởi chí đại khốn kịch, giai từng tham dâm tài sắc, bất kháng nhân nhục thí dữ. Các dục tự khoái, vô phục hữu khúc trực, dục đắc kiện danh, vi si dục sở bách, tùy tâm tư tưởng, bất năng đắc dã, kết phần hung trung. Tài sắc phục thúc, vô hữu giải thoát, bất tri yếm túc, hậu kỹ tranh dục, vô sở tỉnh lục, đồ vô nghĩa lý. Bất tùy chánh đạo, phú quý vinh hoa, đương thời khoái ý. Bất năng nhân nhục, bất tri thí thiện. Oai thế vô kỹ, tùy ác danh tiêu, thân tọa lao khổ, cứu hậu đại kịch tự nhiên tùy trực, vô hữu giải dĩ. Vương pháp thi trưng, tự nhiên cử cử, thượng hạ tương ứng, la vãng cương kỷ, quỳnh quỳnh chung chung, đương nhập kỳ trung. Cổ kim hữu thị. Thống tai khả thương!*

*Phật ngữ A Dật Bồ Tát đẳng:*

*- Nhược thế hữu thị, Phật giai từ mãn ai chi, oai thần tồ động, chúng ác chư sự, giai tiêu hóa chi, linh đắc khứ ác tự thiện. Khí quyên sở tư, phụng trì kinh giới, mạc bất thừa phụng, thi hành kinh pháp, bất cảm vi thất độ thế vô vi Nê Hoàn chi đạo, khoái thiện cực lạc, thậm minh vô cực.*

*Phật ngôn:*

*- Nhược tào chư thiên, đế vương, nhân dân, cập hậu thế nhân, đắc Phật kinh ngữ, thực tư duy chi. Năng tự u kỳ trung đoan tâm chánh hạnh, kỳ chủ thượng vi thiện suất hóa, kiểm ngữ kỳ hạ, giáo ngữ nhân dân, chuyển tương sắc lệnh, chuyển cộng vi thiện, chuyển tương độ thoát. Các tự đoan thủ, từ nhân mãn ai, chung thân bất đãi. Tôn thánh kính hiếu, thông đồng bác ái. Phật ngữ giáo lệnh, vô cảm khuy phụ. Đương ưu độ thế Nê Hoàn chi đạo, đương ưu đoạn tiết sanh tử thống dương, bạt ác căn bản. Đương ưu đoạn tuyệt Nê Lê, cầm thú, Bê Lê, quyên phi nhuyển động chi loại ác khổ chi đạo. Đương mại Phật thế, kiên trì kinh đạo, vô cảm thất dã.*

*(經)佛告阿逸菩薩等。我皆語若曹。是世五惡。勤苦如是。令起五痛。令起五燒。展轉相生。世間人民。不肯為善。欲作眾惡。敢有犯此諸惡事者。皆悉自然。當更具歷入惡道中。或其今世。先被病殃。死生不得。示眾見之。壽終趣入至極大苦。愁痛酷毒。自*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

相焦然。轉相燒滅。至其後共作怨家。更相傷殺。從小微起至大困劇。皆從貪淫財色。不肯忍辱施與。各欲自快。無復有曲直。欲得健名。為癡欲所迫。隨心思想。不能得也。結憤胸中。財色縛束。無有解脫。不知厭足。厚己諍欲。無所省錄。都無義理。不隨正道。富貴榮華。當時快意。不能忍辱。不知施善。威勢無幾。隨惡名焦。身坐勞苦。久後大劇自然隨逐。無有解已。王法施張。自然亂舉。上下相應。羅網綱紀。兢兢忪忪。當入其中。古今有是。痛哉可傷。佛語阿逸菩薩等。若世有是佛。皆慈愍哀之。威神摧動。眾惡諸事。皆消化之。令得去惡就善。棄捐所思。奉持經戒。莫不承奉。施行經法。不敢違失度世無為泥洹之道。快善極樂。甚明無極。佛言。若曹諸天帝王人民。及後世人。得佛經語熟思惟之。能自於其中端心正行。其主上為善率化。檢御其下。教語人民。轉相勅令。轉共為善。轉相度脫。各自端守。慈仁愍哀。終身不殆。尊聖敬孝。通洞博愛。佛語教令。無敢虧負。當憂度世泥洹之道。當憂斷截生死痛痒。拔惡根本。當憂斷絕泥犁禽獸薜荔。蝸飛蠕動之類。惡苦之道。當勸佛世。堅持經道。無敢失也。

**(Kinh: Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật và đại chúng:**

*- Ta bảo các ông rằng: Năm đường ác trong cuộc đời này khổ đau như vậy, làm cho phát khởi năm sự thống khổ, làm cho phát khởi năm sự thiêu đốt, lần lượt sanh ra. Mọi người ở thế gian không chịu làm thiện, chỉ muốn làm những việc ác này, đương nhiên sẽ vào trong đường ác ngay. Hoặc ở trong đời hiện tại, trước tiên họ bị bệnh tật tai ương, muốn sống hay chết chẳng được, hiện báo rõ ràng ai cũng thấy. Khi chết, hướng về chốn đại cực khổ, sầu đau khốc hại, tự thiêu đốt nhau, đi dần đến tàn lụi. Cho đến đời sau cùng tạo tác oan gia, sát hại lẫn nhau. Từ nghiệp nhỏ nhất nhất đến sự khốn đốn cùng cực nhất đều phát khởi bởi tâm lý tham lam, dâm dục, tiền tài và sắc đẹp, không biết bố thí, nhẫn nhục. Ai cũng chỉ muốn vui riêng cho tự thân, không biết điều phải trái, lại muốn được khang kiện nổi danh. Bị si dục hành hạ, không thể đạt theo ý muốn nên thắt chặt trong lòng, tài sắc làm trói buộc, không thể giải thoát, không biết nhàm chán, tự mình tranh dục thật nhiều, không có sự tỉnh thức nên hoàn toàn chẳng có nghĩa lý gì. Không theo con đường chân chánh mà lại vui thích vinh hoa phú quý. Không thể nhẫn nhục, không biết bố thí hành thiện. Oai thế chẳng có bao nhiêu mà theo danh ác đốt cháy, thân bị tội khổ lao nhọc, tự nhiên đeo đuổi mãi hoài,*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sấm**

vô cùng kịch liệt, không có ngày thoát ra. Phép vua ban hành rộng rãi, tự nhiên phá hoại pháp luật tương ứng dưới trên, bị bủa vây trong kỷ cương giềng mối, lo lắng ưu tư phải vào trong chốn ngục tù. Từ xưa đến nay có những hạng người như vậy. Khổ thay! Thật đáng thương thay!

Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật và đại chúng:

- Người nào ở đời được gặp Phật, đều được Phật từ bi thương xót, oai thần che chở, nên tất cả việc ác đều được tiêu trừ, làm cho bỏ được việc ác, thành tựu việc lành, chấm dứt mọi lo âu, biết vâng giữ kinh giới, lãnh hội tất cả mà thi hành kinh pháp, không dám trái ngược, tôn thất, và đạt đạo Niết Bàn vô vi, được an lành hạnh phúc, trí huệ vô tận.

Đức Phật dạy:

- Hàng chư thiên, vua quan, nhân dân, mọi người đời sau được nghe lời kinh Phật, tư duy chín chắn lời Phật dạy. Có thể ở nơi lời pháp ấy đoạn tâm chánh hạnh, đứng đầu việc giáo hóa mọi người tuân theo làm điều thiện, xem xét cai trị thiên hạ, giáo hóa nhân dân, chuyển dân thành sắc lệnh, lần lượt cùng nhau làm điều thiện, cùng được độ thoát. Ai nấy đều tự giữ gìn nghiêm trang, thương yêu nhân từ, suốt đời không xao lãng. Tôn kính Tam Bảo, hiếu kính cha mẹ, sư trưởng, thương yêu tất cả mọi loài. Đối với lời giáo huấn của Phật, không dám thiếu sót trái ngược. Phải lo vượt khỏi cuộc đời xấu ác để tiến đến đạo lộ Niết Bàn, phải lo đoạn hẳn nỗi khổ đau sanh tử, nhổ bật gốc rễ độc ác. Phải lo đoạn hẳn chốn địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh và loài côn trùng nhỏ nhít cùng con đường đau khổ xấu ác. Phải cố gắng tiến đến cõi Phật, kiên trì kinh đạo, không dám bỏ qua).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- **Nhược tào đương tác thiện giả. Vân hà đệ nhất cấp? Đương tự đoạn thân, đương tự đoạn tâm, đương tự đoạn mục, đương tự đoạn nhĩ, đương tự đoạn tị, đương tự đoạn khẩu, đương tự đoạn thủ, đương tự đoạn túc, năng tự kiểm liễm. Mạc vọng động tác, thân tâm tịnh khiết, câu thiện tương ứng. Trung ngoại ước thúc, vật tùy thị dục, bất phạm chư ác. Ngôn sắc thường hòa, thân hành đương chuyên, hành bộ tọa khởi bất động. Tác sự sở vi, đương tiên thực tư lự kế chi, quỹ độ tài năng, thị chiêm viên quy, an định từ tác vi chi. Tác sự thương tốt, bất dự thực kế, vi chi bất đế, vong kỳ công phu, bại hối tại hậu, đòng khổ vong thân. Chí thành trung tín đắc đạo tuyệt khứ.**

**Phật ngôn:**

*- Nhược tào u thị ích tác chư thiện, bố ân thí đức, năng bất tuyệt đạo cấm, nhẫn nhục, tinh tấn, nhất tâm trí huệ. Triển chuyển phục tương giáo hóa tác thiện vi đức, như thị kinh pháp từ tâm chuyên nhất, trai giới thanh tịnh nhất nhất nhất dạ giả, thắng u Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc tác thiện bách tuế. Sở dĩ giả hà? Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc giai tích đức chúng thiện, vô vi tự nhiên. Tại sở cầu sách, vô hữu chư ác đại như mao phát.*

*Phật ngôn:*

*- U thị tác thiện thập nhật thập dạ giả, kỳ đắc phước thắng u tha phương Phật quốc trung nhân dân tác thiện thiên tuế. Sở dĩ giả hà? Tha phương Phật quốc giai tất tác thiện. Tác thiện giả đa, vi ác giả thiếu, giai hữu tự nhiên chi vật, bất hành cầu tác tiện tự đắc chi. Thị gian vi ác giả đa, vi thiện giả thiếu, bất hành cầu tác bất năng đắc dã. Nhân năng tự đoan chế tác thiện, chí tâm cầu đạo cố năng nhĩ nhĩ. Thị gian vô hữu tự nhiên, bất năng tự cấp, đương hành cầu sách, cần khổ trị sanh. Chuyển tương khi đãi, điều tác hảo ác, đắc kỳ tài vật quy cấp thê tử. Âm khổ thực độc, lao tâm khổ thân, như thị chí cánh, tâm ý bất chuyên châu toàn bất an. Nhân năng tự an tĩnh vi thiện, tinh tấn tác đức cố năng nhĩ nhĩ.*

(經)佛言。若曹當作善者。云何第一急。當自端身。當自端心。當自端目。當自端耳。當自端鼻。當自端口。當自端手。當自端足。能自檢斂。莫妄動作。身心淨潔。俱善相應。中外約束。勿隨嗜欲。不犯諸惡。言色常和。身行當專。行步坐起不動。作事所為。當先熟思慮計之。揆度才能。視瞻圓規。安定徐作為之。作事倉卒。不豫熟計。為之不諦。亡其功夫。敗悔在後。唐苦亡身。至誠忠信。得道絕去。佛言。若曹於是。益作諸善。布恩施德。能不絕道禁。忍辱精進一心智慧。展轉復相教化。作善為德。如是經法。慈心專一。齋戒清淨。一日一夜者。勝於無量清淨佛國。作善百歲。所以者何。無量清淨佛國。皆積德眾善。無為自然。在所求索。無有諸惡大如毛髮。佛言。於是作善。十日十夜者。其得福。勝於他方佛國中人民。作善千歲。所以者何。他方佛國。皆悉作善。作善者多。為惡者少。皆有自然之物。不行求作便自得之。是間為惡者多。為善者少。不行求作不能得也。人能自端制作善。至心求道。故能爾耳。是間無有自然。不能自給。當行求索勤苦治生。轉相欺怠調作好惡。得其財物歸給妻子。飲苦食毒勞心苦身。

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

如是至竟。心意不專周旋不安。人能自安靜為善。精進作德。故能爾耳。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

- Các người hãy làm việc thiện. Những gì là điều khẩn cấp nhất? Đó là: Phải tự đoan thân, phải tự chánh tâm, phải tự phòng hộ mắt, phải tự phòng hộ tai, phải tự phòng hộ mũi, phải tự phòng hộ miệng, phải tự giữ tay nghiêm túc, phải tự giữ chân nghiêm túc mới có thể tự thúc liễm tu tập. Chớ làm điều sai trái, thân tâm phải trong sạch, hoàn toàn tương ưng với thiện nghiệp. Bỏ buộc trong tâm ngoài thân, chớ nên thuận theo lòng ham muốn, không phạm các điều ác. Lời nói và hành động phải hòa hợp, thân hành chuyên nhất, đi - đứng - ngồi - nằm không dao động. Làm những việc đáng làm, trước hết phải suy nghĩ, tính toán kỹ lưỡng, cân nhắc tài năng, xem xét bàn tính cẩn thận, thông thả sắp xếp công việc được yên ổn. Làm việc mà hấp tấp, không dự tính cẩn thận, làm việc không chắc chắn, mất cả công lao khó nhọc đã làm, sau bị thất bại lại hối tiếc, mất thân chịu nhiều đau khổ. Trung tín, chí thành, đạt đạo ngay trong hiện tại.

**Đức Phật dạy:**

- Những hạng người như vậy, nên càng làm thêm những điều thiện, ban ân thí đức, không phạm giới cấm, mà nhân nhục, tinh tấn, thiên định, trí huệ. Dần dần cùng giáo hóa chúng sanh, làm thiện tạo đức đúng theo kinh pháp, tâm từ chuyên nhất, giữ giới thanh tịnh trong một ngày một đêm. Người này vượt hơn người ở nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh làm việc thiện cả trăm năm. Vì sao? Vì ở nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh đều làm nhiều điều thiện và tích tập nhiều đức, tự nhiên vô vi. Đối với sự tìm cầu mong muốn không có những điều ác, cho dù chỉ bằng sợi lông hay tóc.

**Đức Phật dạy:**

- Người làm việc thiện như vậy suốt mười ngày đêm sẽ được phước đức thù thắng hơn nhân dân trong nước Phật ở phương khác làm thiện cả ngàn năm. Vì sao? Vì ở cõi nước phương khác mọi người đều làm thiện. Người làm thiện rất nhiều mà người làm ác thì ít, nên họ có những vật dụng tự nhiên, không cần phải tìm kiếm nhọc nhằn mà vẫn đầy đủ tất cả. Ở cõi này nhiều người làm ác và ít người làm thiện nên không tìm cầu thì không thể có. Người nào có thể tự làm thiện nghiêm túc theo phép tắc, chí tâm cầu đạo thì sẽ đạt được như vậy. Ở thế gian này không có gì là sự tự nhiên, không có sự tự cung cấp mà phải đi tìm

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

*câu khổ sở nhọc nhằn để có cuộc sống tạm yên. Dần dần đưa đến sự lừa dối, làm việc tốt xấu để có của cải đem về cung cấp cho vợ con. Ăn uống đặng cay kham khổ, đọa đày lao nhọc thân tâm và cuối cùng dẫn đến tâm ý bất định, quanh quẩn không yên. Người nào có thể tự an tịnh làm thiện, tinh tấn làm đức, tất nhiên sẽ đạt phước báo tốt đẹp).*

**(Kinh) Phật ngôn:**

*- Ngã giai ai nhược tào cập chư thiên, đế vương, nhân dân, giai giáo linh tác chư thiện, bất vi chúng ác. Tùy kỳ sở năng, triếp thọ dữ đạo, giáo giới khai đạo tất phụng hành chi. Tắc quân suất hóa vi thiện, giáo lệnh thần hạ, phụ giáo kỳ tử, huynh giáo kỳ đệ, phu giáo kỳ phụ. Thất gia nội ngoại, thân thuộc, bằng hữu, chuyển tương giáo ngữ tác thiện vi đạo, phụng kinh, trì giới, các tự đoan thủ, thượng hạ tương kiểm vô tôn vô ti, vô nam vô nữ, trai giới thanh tịnh, mạc bất hoan hỷ, hòa thuận nghĩa lý, khuyến nhạo từ hiếu, tự tương ước kiểm. Kỳ hữu đắc Phật kinh ngữ, tất trì tư chi bất đương sở tác. Như phạm vi chi, tắc tự hồi quá, khứ ác tựu thiện, khí tà vi chánh, triêu văn tịch cải, phụng trì kinh giới, kịch như bản nhân đắc bảo. Phật sở hành xứ, sở tại quận quốc, triếp thọ dữ kinh giới. Chư thiên, nhật, nguyệt, tinh thần chư thần, quốc vương, bàng thần, trưởng lại, nhân dân, chư long, quỷ thân, Nê Lê, cầm thú, thừa phụng hành chi. Tắc quân cải hóa vi thiện, trai giới tinh tu, tịnh tự tiên sái, đoan tâm chánh hạnh, cư vị nghiêm phiêu, giáo sắc suất chúng vi thiện, phụng hành đạo cấm, linh ngôn linh chỉ. Thần sự kỳ quân, trung trực thọ lệnh, bất cảm vi phụ. Phụ tử ngôn linh hiếu thuận thừa thọ. Huynh đệ, phu phụ, tông thân, bằng hữu, thượng hạ tương linh thuận ngôn hòa lý; tôn ti đại tiểu chuyển tương kính sự, dĩ lễ như nghĩa, bất tương vi phụ. Mạc bất cải vãng tu lai, sái tâm dịch hạnh, đoan chánh trung biểu, tự nhiên tác thiện sở nguyện triếp đắc. Cảm thiện hàng hóa tự nhiên chi đạo, cầu dục bất tử, tắc khả đắc trường thọ. Cầu dục độ thế, tắc khả đắc Nê Hoàn chi đạo.*

**Phật ngôn:**

*- Phật oai thần tôn trọng, tiêu ác hóa thiện, mạc bất độ thoát. Kim ngã xuất u thiên hạ, tại thị ác trung u khổ thế tác Phật, từ mãn ai thương, giáo ngữ khai đạo, chư thiên, đế vương, bàng thần tả hữu, trưởng lại, nhân dân, tùy kỳ tâm sở dục nguyện nhạo, giai linh đắc đạo. Phật chư sở hành xứ, sở cánh quá lịch quận quốc, huyện ấp,*



*khâu tu, thị lý, mạc bất phong thực, thiên hạ thái bình. Nhật nguyệt vận chiếu, bội ích minh hảo, phong vũ thời tiết, nhân dân an ninh, cường bất lãng nhược. Các đức kỳ sở, vô ác tuế tật dịch, vô bệnh sầu già, binh cách bất khởi, quốc vô đạo tặc, vô hữu oan uổng, vô hữu câu bé giả. Quân thần, nhân dân mạc bất hoan hỷ, trung từ chí thành các tự đoan thủ. Giai tự nhiên thủ quốc, ung hòa hiếu thuận mạc bất hoan lạc. Hữu vô tương dữ bố ân thí đức, tâm hoan lạc dữ, giai tương kính ái, thôi tài nhượng nghĩa, khiêm nhượng ư tiên, tiền hậu dĩ lễ kính sự, như phụ, như tử, như huynh, như đệ, mạc bất nhân hiền, hòa thuận lễ tiết, đô vô vi tránh, khoái thiện vô cực.*

(經)佛言。我皆哀若曹及諸天帝王人民。皆教令作諸善。不為眾惡。隨其所能輒授與道。教戒開導悉奉行之。則君率化為善。教令臣下。父教其子。兄教其弟。夫教其婦。室家內外親屬朋友。轉相教語作善為道。奉經持戒各自端守。上下相檢。無尊無卑。無男無女。齋戒清淨。莫不歡喜。和順義理。勸樂慈孝。自相約檢。其有得佛經語。悉持思之不當所作。如犯為之則自悔過。去惡就善。棄邪為正。朝聞夕改。奉持經戒。劇如貧人得寶。佛所行處。所在郡國。輒授與經戒。諸天日月星辰諸神。國王傍臣長吏人民。諸龍鬼神。泥犁禽獸。承奉行之。則君改化為善。齋戒精思。淨自湔洒。端心正行。居位嚴慄。教勅率眾為善。奉行道禁。令言令止。臣事其君。忠直受令。不敢違負。父子言令孝順承受。兄弟夫婦宗親朋友。上下相令順言和理。尊卑大小轉相敬事。以禮如義不相違負。莫不改往修來。洒心易行端正中表。自然作善所願輒得。感善降化自然之道。求欲不死則可得長壽。求欲度世則可得泥洹之道。佛言。佛威神尊重。消惡化善莫不度脫。今我出於天下。在是惡中。於苦世作佛。慈愍哀傷教語開道。諸天帝王。傍臣左右。長吏人民。隨其心所欲願樂。皆令得道。佛諸所行處。所更過歷郡國縣邑。丘聚市里莫不豐熟。天下太平。日月運照。倍益明好。風雨時節。人民安寧。強不凌弱。各得其所。無惡歲疾疫。無病瘦者。兵革不起。國無盜賊無有怨枉。無有拘閉者。君臣人民莫不歡喜。忠慈至誠各自端守。皆自然守國。雍和孝順莫不歡樂。有無相與布恩施德。心歡樂與皆相敬愛。推財讓義。謙讓於先。前後以禮敬事。如父如子。如兄如弟。莫不仁賢。和順禮節都無違諍。快善無極。

(*Kinh: Đức Phật dạy:*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

- Ta xót thương tất cả chúng sanh, từ chư thiên, vua chúa, nhân dân... Ta đều chỉ dạy cho họ làm những điều thiện, không làm các việc ác. Tùy theo cơ duyên của mỗi người có thể tiếp nhận giáo pháp, Ta đều chỉ dạy mở lối cho họ thực hành theo. Rồi thì vua được giáo hóa làm thiện nghiệp, chỉ dạy lại cho quan, đến cha dạy cho con, anh dạy cho em, chồng dạy cho vợ, gia đình bà con nội ngoại, bạn bè chỉ dạy lẫn nhau, nói và làm điều thiện, làm việc đạo. Ai ai cũng đều giữ gìn cẩn thận, phụng trì kinh giới, kẻ trên người dưới đều thúc liễm lẫn nhau, bất luận là sang hay hèn, là nam hay nữ đều trai giới thanh tịnh nên không ai mà không hoan hỷ, hòa thuận nghĩa lý, từ hiếu an vui, cùng nhau tự chế ngự thân tâm. Những người này được lời kinh Phật, đều gìn giữ suy tư, không dám tạo tội. Nếu như có phạm thì tự hối lỗi, ăn năn, bỏ ác tích thiện, bỏ tà làm chánh, buổi sáng được nghe, buổi chiều hối cải, phụng trì giới kinh vô cùng chặt chẽ, như người nghèo được của báu. Những nơi nào Phật đến - hay dầu ở đất nước nào - Ta liền trao cho kinh giới. Và chư thiên, chư thần, mặt trời, trăng, sao, quốc vương, quan dân, trưởng giả, nhân dân, các rồng, quỷ thần, địa ngục, cầm thú đều thờ phụng vâng làm. Thế nên tất cả đều cải hóa làm thiện, tâm ý chuyên tinh trai giới, tự gột rửa thật trong sạch, đoạn tâm chánh hạnh, nghiêm tịnh đứng đầu giáo hóa mọi người làm thiện, phụng hành giới cấm, làm cho ngôn từ chân chánh. Bề tôi biết thờ vua, chất trực trung thành, vâng lệnh không dám chống trái. Cha dạy con làm cho biết hiếu thuận, vâng lời. Anh em, chồng vợ, bà con, bạn bè cùng nhau hòa thuận; tôn ti lớn nhỏ tôn kính lẫn nhau, dùng lễ như nghĩa, không phụ trái nhau. Sửa sai lỗi cũ và làm việc tốt trong tương lai, gột rửa tâm tư, thay đổi từ trong đến ngoài đều được chân chánh, tự nhiên thực hành việc thiện nên sở nguyện được viên thành. Thiện nghiệp cảm hóa thấm nhuần đạo tự nhiên, nên mong cầu bất tử thì được sống lâu. Mong cầu vượt khỏi thế gian thì được đạo Niết Bàn.

Đức Phật dạy:

- Oai thần của Phật rất cao siêu thâm hậu, làm cho nghiệp ác trừ diệt, giáo hóa điều thiện, không ai mà không được độ thoát. Nay Ta xuất hiện nơi cuộc đời đầy khổ đau xấu ác này, làm Phật với tâm Từ thương xót, giáo hóa, dìu dắt, chỉ đường cho hàng chư thiên, vua quan, cận thần, trưởng giả, nhân dân... Tùy tâm ưa thích mong cầu của họ, Ta đều làm cho họ đạt đạo. Những nơi nào Phật đến, hay những chốn Phật đã đi qua, từ đất nước, quận lý, gò nông, xóm làng hay phố thị đều được

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sấm**

thịnh vượng, thiên hạ thái bình thuận thực. Mặt trời, mặt trăng luôn vận hành đúng, chiếu sáng rực rỡ, nên mưa gió hợp cùng thời tiết, nhân dân an ổn, hùng mạnh kiên cường. Tất cả những nơi họ cư trú đều không có năm xấu, tật dịch, không có người bệnh gây còm, không có binh đao nổi dậy, trong nước không có đạo tặc, không có sự oan uổng, không có người bị nhốt trói, tù đày. Tất cả vua quan, nhân dân đều vui vẻ, thân thiết, trung thành. Họ tự giữ gìn nghiêm minh nên tự nhiên bảo vệ quê hương, ôn hòa hiếu thuận an vui. Cùng nhau ban ân thí đức, tâm hân hoan giúp đỡ và yêu kính nhau, đem tài vật đổi lấy nhân nghĩa, khiêm nhường với người trên, trước sau đều dùng lễ kính thờ, như cha như con, như anh như em, không ai mà không là bậc hiền nhân, thuận hòa tiết lễ đều không tranh cãi, chống nghịch nhau, tốt đẹp vô cùng tận).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- **Ngã ai tử tào dục độ thoát chi, kịch phụ mẫu niệm tử. Kim bát phương thượng hạ, chư thiên, đế vương, nhân dân, cập quyên phi nhuyễn động chi loại, đắc Phật kinh giới, phụng hành Phật đạo. Giai đắc minh huệ, tâm tất khai giải, mạc bất đắc độ, quá độ thoát ưu khổ giả. Kim ngã tác Phật, tại u ngũ ác, ngũ thông, ngũ thiêu chi trung, hàng hóa ngũ ác, tiêu tận ngũ thông, tuyệt diệt ngũ thiêu. Dĩ thiện công ác, bạt khử độc khổ, linh đắc ngũ thiện minh hảo, thiêu ác bất khởi. Ngã Bát Nê Hoàn khứ hậu, kinh đạo sảo sảo đoạn tuyệt, nhân dân du siểm, thuận vi chúng ác, bất phục tác thiện, ngũ thiêu phục khởi, ngũ thông kịch khổ, phục như tiên pháp, tự nhiên hoàn phục. Cứu hậu chuyên kịch, bất khả tất thuyết. Ngã dẫn vị nhược tào, tiểu đạo chi nhĩ.**

**Phật cáo A Dật Bồ Tát đẳng:**

- **Nhược tào các tư trì chi, triển chuyển tương giáo giới, như Phật kinh pháp, vô cảm phạm dã.**

**A Dật Bồ Tát trường quy, xoa thủ ngôn:**

- **Phật sở thuyết thậm khổ thông, thế nhân vi ác, thậm kịch như thị như thị, Phật giai từ ai tất độ thoát chi. Giai ngôn thọ Phật trọng giáo, thỉnh triển chuyển tương thừa, bất cảm phạm dã.**

**Phật cáo A Nan:**

- **Ngã ai nhược tào linh tất kiến Vô Lượng Thanh Tịnh Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán, sở cư quốc độ. Nhược dục kiến chi phủ?**

**A Nan tác đại hỷ, trường quy, xoa thủ ngôn:**

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

*- Nguyên giai dục kiến chi.*

*Phật ngôn:*

*- Nhược khởi canh bị ca-sa, Tây hướng bái, đương nhật một xứ, vị Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác lễ, dĩ đầu diện trước địa ngôn: Nam Mô Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác.*

*A Nan ngôn nặc, thọ giáo, tắc khởi canh bị ca-sa Tây hướng bái, đương nhật sở một xứ, vị Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác lễ, dĩ đầu não trước địa ngôn: ‘Nam Mô Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác’. A Nan vị khởi, Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, tiện đại phóng quang minh oai thân, tắc biến bát phương thượng hạ. Chư vô vương số Phật quốc thiên địa, tắc giai vi đại chấn động. Chư thiên vô vương số, thiên địa, Tu Di sơn la bảo, Ma Ha Tu Di đại sơn la bảo, chư thiên địa đại giới, tiểu giới; kỳ trung chư hữu đại Nê Lê, tiểu Nê Lê, chư sơn, lâm, khe, cốc, u minh chi xứ, giai tắc đại minh, tất vũ đại khai tịch. Tắc A Nan chư Bồ Tát, A La Hán đẳng, chư thiên, đế vương, nhân dân, tất giai kiến Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, cập chư Bồ Tát, A La Hán quốc độ thất bảo dĩ. Tâm giai đại hoan hỷ dũng dục, tất khởi vị Vô Lượng Thanh Tịnh Phật tác lễ, dĩ đầu não trước địa, giai ngôn: ‘Nam Mô Vô Lượng Thanh Tịnh Tam Miếu Tam Phật Đà’.*

(經)佛言。我哀子曹欲度脫之。劇父母念子。今八方上下。諸天帝王人民。及蜎飛蠕動之類。得佛經戒奉行佛道。皆得明慧心悉開解。莫不得度過度脫憂苦者。今我作佛。在於五惡五痛五燒之中。降化五惡。消盡五痛。絕滅五燒。以善攻惡拔去毒苦。令得五善明好。燒惡不起。我般泥洹去後。經道稍稍斷絕。人民諛諂淳為眾惡。不復作善。五燒復起。五痛劇苦。復如前法。自然還復。久後轉劇不可悉說。我但為若曹。小道之耳。佛告阿逸菩薩等。若曹各思持之。展轉相教戒。如佛經法無敢犯也。阿逸菩薩長跪叉手言。佛所說甚苦痛。世人為惡。甚劇如是如是。佛皆慈哀悉度脫之。皆言受佛重教。請展轉相承。不敢犯也。佛告阿難。我哀若曹。令悉見無量清淨佛及諸菩薩阿羅漢。所居國土。若欲見之不。阿難則大喜。長跪叉手言。願皆欲見之。佛言。若起更被袈裟西向拜。當日沒處。為無量清淨佛作禮。以頭面著地言。南無無量清淨平等覺。阿難言諾受教。則起更被袈裟西向拜。當日所沒處。為無量清淨佛作禮。以頭腦著地言。南無無量清淨平等覺。阿難未起。無量清淨佛。便大放光明威神。則遍八方上下。諸無央數佛國天

***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sấm***

地。則皆為大震動。諸天無央數天地。須彌山羅寶。摩訶須彌大山羅寶。諸天地大界小界。其中諸有大泥犁小泥犁。諸山林溪谷幽冥之處。皆則大明悉雨大開闢。則阿難諸菩薩阿羅漢等。諸天帝王人民。悉皆見無量清淨佛。及諸菩薩阿羅漢國土七寶已。心皆大歡喜踊躍。悉起為無量清淨佛作禮。以頭腦著地。皆言南無無量清淨三藐三佛陀。

***(Kinh: Đức Phật dạy:***

*- Ta thương xót mọi loài và muốn họ được độ thoát, mãnh liệt như cha mẹ nhớ con thơ. Ngày nay chư thiên, vua quan, nhân dân và những loài côn trùng nhỏ nhít trong khắp mười phương đều được giới kinh Phật mà phụng hành Phật đạo. Tâm huệ sáng suốt đều được khai mở, ai cũng vượt khỏi sự lo buồn đau khổ. Nay Ta làm Phật ở nơi năm ác, năm đau khổ, năm thiêu đốt; Ta chinh phục và giáo hóa năm ác, đoạn tận năm sự đau khổ, dứt hẳn năm sự thiêu đốt. Dùng thiện thay cho ác, nhờ bỏ gốc rễ khổ đau, làm cho năm thiện được trong sáng, tốt đẹp, điều ác bị đốt cháy, không phát khởi được. Sau khi Ta vào Bát Niết Bàn, kinh đạo dần dần mất hẳn, con người dối gạt quanh co, chỉ thuần làm những điều ác, không làm việc thiện nên năm sự thiêu đốt nổi lên, năm sự thống khổ kịch liệt cũng như pháp trước, tự nhiên trở lại như cũ. Lâu dần về sau đưa đến kịch liệt, không thể nói hết. Ta chỉ vì các ông mà nói chút ít như vậy.*

***Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật và đại chúng:***

*- Các ông hãy nên suy tư và vâng giữ lời Phật dạy, lần lượt dạy bảo nhau, như pháp kinh Phật không dám trái phạm.*

***Bồ Tát A Dật quỳ gối chấp tay thưa:***

*- Đức Phật đã nói về những thống khổ cùng cực, vì con người làm ác nên nổi khổ ấy mãnh liệt như vậy, như vậy... Và Ngài đã từ tâm thương xót cứu độ tất cả. Chúng con xin lãnh thọ lời dạy sâu xa của Phật và xin lần lượt chỉ dạy nhau, không dám phạm.*

***Đức Phật bảo A Nan:***

*- Ta thương xót các ông nên làm cho tất cả đều được gặp Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và các Bồ Tát, A La Hán ở cõi nước này. Vậy các ông có muốn gặp chăng?*

***Tôn giả A Nan rất vui mừng, quỳ xuống chấp tay thưa:***

*- Chúng con xin muốn được gặp chư vị ấy!*

***Đức Phật bảo:***

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

- Các ông hãy đứng dậy, đắp y, và chắp tay hướng về phía Tây, ngay hướng mặt trời lặn mà đánh lễ Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, cúi đầu kính lễ sát đất, niệm: Nam mô Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác.

Tôn giả A Nan vâng lời Phật dạy, sửa y ca-sa, và chắp tay hướng về phía Tây, ngay phía mặt trời lặn, đánh lễ Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, cúi đầu kính lễ sát đất, niệm: Nam mô Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác. Tôn giả A Nan chưa kịp đứng dậy thì Phật Vô Lượng Thanh Tịnh liền hiện oai thần, phóng ánh sáng lớn chiếu khắp mười phương. Đất trời vô số các cõi nước đều chấn động lớn. Vô số trời đất, chư thiên, như lưới báu núi Tu Di, lưới báu núi lớn Ma Ha Tu Di, cõi nhỏ, cõi lớn các trời đất; trong đó có những địa ngục nhỏ, địa ngục lớn, nơi những núi rừng, khe hang tối tăm thăm thẳm, ánh sáng lớn ấy đều chiếu soi rộng mở. Tức thì A Nan, các Bồ Tát, A La Hán, chư thiên, vua chúa, nhân dân... Tất cả đều thấy Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và các vị Bồ Tát, A La Hán nơi cõi nước bảy báu. Tâm họ vô cùng hoan hỷ, phấn chấn, liền đứng dậy kính lễ sát đất Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và đồng niệm: Nam Mô Vô Lượng Thanh Tịnh Chánh Đẳng Chánh Giác).

**(Kinh) Vô Lượng Thanh Tịnh Phật, phóng quang minh oai thần dĩ, chư vô vương số thiên nhân dân, cập quyên phi nhuyển động chi loại, giai tất kiến Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quang minh, mạc bất từ tâm hoan hỷ tác thiện giả. Chư hữu Nê Lê, cầm thú, Bê Lê, chư hữu khảo trị cần khổ chi xứ, tắc giai hưu chỉ bất phục trị, mạc bất giải thoát ưu khổ giả. Chư hữu manh giả tắc giai đắc thị, chư bả tích kiến giả tắc giai đắc tẩu hành. Chư bệnh giả tắc giai dĩ khởi, chư uông giả tắc giai cường kiện, ngu si giả tắc giai canh hiệt huệ. Chư hữu dâm dật sân nộ giả giai tất từ tâm tác thiện, chư hữu bị độc giả độc giai bất hành. Chung, cổ, cầm, sắt, không hầu, nhạc khí chư kỹ bất cố giai tự tác âm thanh. Phụ nữ châu hoàn giai tự tác thanh. Bách điều, súc thú giai tự bi minh. Đương thị chi thời mạc bất hoan hỷ đắc quá độ giả. Tắc thời nhĩ nhật, chư Phật quốc trung chư thiên nhân mạc bất trì thiên thượng hoa hương lai hạ, u hư không trung tất giai cúng dường, tán chư Phật cập Vô Lượng Thanh Tịnh Phật thượng. Chư thiên các cộng, đại tác vạn chủng tự nhiên kỹ nhạc. Nhạo chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán đương thị chi thời thậm khoái lạc bất khả ngôn.**

**Phật cáo A Nan A Dật Bồ Tát đẳng:**

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

*- Ngã thuyết Vô Lượng Thanh Tịnh Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán quốc độ tự nhiên thất bảo, đương vô hữu dị hồ?*

*A Nan trường quy, xoa thủ ngôn:*

*- Phật thuyết Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc độ khoái thiện, như Phật sở thuyết vô hữu nhất dị.*

*Phật ngôn:*

*- Ngã thuyết Vô Lượng Thanh Tịnh Phật công đức quốc độ khoái thiện, trú dạ nhất kiếp thượng phục vị cánh, ngã dẫn vị nhược tào tiểu thuyết chi nhĩ.*

*A Dật Bồ Tát tắc trường quy, xoa thủ, vân Phật ngôn:*

*- Kim Phật quốc tòng thị gian đương hữu kỷ A Duy Việt Trí Bồ Tát vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc? Nguyệt ngôn văn chi.*

*Phật ngôn:*

*- Nhược dục tri giả, minh thính trước tâm trung.*

*A Dật Bồ Tát ngôn:*

*- Thọ giáo.*

(經)無量清淨佛。放光明威神已。諸無央數天人民。及蜎飛蠕動之類。皆悉見無量清淨佛光明。莫不慈心歡喜作善者。諸有泥犁禽獸薜荔。諸有考治勤苦之處。則皆休止不復治。莫不解脫憂苦者。諸有盲者則皆得視。諸跛蹇者則皆得走行。諸病者則皆愈起。諸尪者則皆強健。愚癡者則皆更點慧。諸有婬泆瞋怒者皆悉慈心作善。諸有被毒者毒皆不行。鍾鼓琴瑟箏篪樂器。諸伎不鼓皆自作音聲。婦女珠環皆自作聲。百鳥畜獸皆自悲鳴。當是之時。莫不歡喜得過度者。則時爾日。諸佛國中諸天人莫不持天上華香來下。於虛空中悉皆供養。散諸佛及無量清淨佛上。諸天各共。大作萬種自然伎樂。樂諸佛及諸菩薩阿羅漢。當是之時。甚快樂不可言。佛告阿難阿逸菩薩等。我說無量清淨佛及諸菩薩阿羅漢國土自然七寶。當無有異乎。阿難長跪叉手言。佛說無量清淨佛國土快善。如佛所說無有一異。佛言。我說無量清淨佛功德國土快善。晝夜一劫尚復未竟。我但為若曹小說之耳。阿逸菩薩則長跪叉

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

手問佛言。今佛國從是間當有幾。阿惟越致菩薩。往生無量清淨佛國。願聞之。佛言。若欲知者明聽著心中。阿逸菩薩言受教。

*(Kinh: Phật Vô Lượng Thanh Tịnh phóng ra hào quang chói sáng oai thần, rồi thì vô số trời người và những loài côn trùng nhỏ nhít đều được trông thấy ánh sáng rực rỡ của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, nên ai nấy cũng được tâm Từ, hoan hỷ làm việc thiện. Những loài cầm thú hay những ngạ quỷ nơi chốn địa ngục, những nơi bị tra khảo vô cùng khổ sở thì được ngưng nghỉ, không bị tra khảo nữa và được thoát khỏi lo sầu khổ não. Những người mù thì được mắt sáng, những kẻ què quặt thì được đi, được chạy bình thường, những người bệnh được bình phục, những người yếu đuối thì được khỏe mạnh, người ngu si được sáng suốt; những người dâm dục, sân hận đều được tâm Từ, làm thiện nghiệp. Những người bị độc thì chất độc không thể làm hại. Những nhạc cụ như: Chuông, trống, đàn sắt, đàn cầm, không hầu... tự phát ra âm thanh. Những vòng xuyên của phụ nữ cũng tự phát ra âm thanh. Chim muông, cầm thú đều tự cất tiếng kêu rất hay. Ngay trong thời điểm đó, tất cả mọi loài đều được hoan hỷ và được hóa độ. Khi ấy ở các cõi Phật, chư thiên đem hương hoa trời ở giữa hư không cúng dường và tung hoa lên chư Phật cùng Phật Vô Lượng Thanh Tịnh. Chư thiên cùng trỗi lên muôn loại âm nhạc tự nhiên để làm đẹp lòng chư Phật và các vị Bồ Tát, A La Hán. Trong lúc này, không khí thật vô cùng vui vẻ, không thể nói hết.*

*Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật, tôn giả A Nan cùng đại chúng:*

*- Ta nói về bảy báu tự nhiên của cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh và các Bồ Tát, A La Hán có gì sai khác chăng?*

*Tôn giả A Nan quỳ xuống chấp tay thưa:*

*- Đức Phật nói về sự an vui thù thắng của cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh không có một điểm nào sai khác.*

*Đức Phật dạy:*

*- Nếu Ta nói về sự an vui thù thắng của cõi nước và công đức của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh suốt ngày đêm trong một kiếp cũng không thể hết. Nhưng Ta chỉ nói chút ít cho các ông mà thôi.*

*Bồ Tát A Dật quỳ xuống, chấp tay hỏi Phật:*

*- Từ cõi Phật đây có khoảng bao nhiêu Bồ Tát Bất Thoái Chuyển được vãng sanh vào cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh? Chúng con muốn nghe điều này.*



**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sấm**

*Đức Phật bảo:*

*- Nếu muốn biết thì các ông hãy chú tâm và lắng nghe cho rõ.*

*Bồ Tát A Dật thưa:*

*- Dạ, xin vâng lời).*

**(Kính) Phật ngôn:**

*- Tùng ngũ quốc đương hữu thất bách nhị thập ức A Duy Việt Trí Bồ Tát, giai vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc. Nhất A Duy Việt Trí Bồ Tát giả, tiền hậu cúng dường vô ương số chư Phật, dĩ thứ như Di Lặc giai đương tác Phật. Cập kỳ dư chư tiểu Bồ Tát bôi giả vô ương số bất khả phục kể, giai đương vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc.*

*Phật cáo A Dật Bồ Tát:*

*- Bất đản ngũ quốc trung chư Bồ Tát đương vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc. Tha phương dị quốc phục hữu Phật diệc phục như thị. Đệ nhất Phật danh Quang Viễn Chiếu, kỳ quốc hữu bách bát thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc đệ nhị Phật, Phật danh Bảo Tích, kỳ quốc hữu cửu thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ tam Phật danh Nho Vô Cầu, hữu nhị bách nhị thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ tứ Phật danh Vô Cực Quang Minh, kỳ quốc hữu nhị bách ngũ thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ ngũ Phật danh U Thế Vô Thượng, kỳ quốc hữu lục bách ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ lục Phật danh Dũng Quang, kỳ quốc hữu vạn tứ thiên Bồ Tát, giai đương vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ thất Phật danh Cụ Túc Giao Lạc, kỳ quốc hữu thập tứ ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ bát Phật danh Hùng Huệ Vương, kỳ quốc hữu bát Bồ Tát, giai đương vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh*

**Phật quốc.**

*Tha phương dị quốc, đệ cửu Phật danh Đa Lực Vô Quá Giả, kỳ quốc hữu bát bách nhất thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ thập Phật danh Cát Lương, kỳ quốc hữu vạn ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ thập nhất Phật danh Huệ Biện, kỳ quốc hữu vạn nhị thiên Bồ Tát, giai đương vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ thập nhị Phật danh Vô Thượng Hoa, kỳ quốc hữu chư Bồ Tát vô ương số bất khả phục kế, giai A Duy Việt Trí giai trí huệ dũng mãnh. Các cúng dường vô ương số chư Phật, dĩ nhất thời câu tâm nguyện dục vãng sanh, giai đương sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ thập tam Phật danh Nhạo Đại Diệu Âm, kỳ quốc hữu thất bách cửu thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc.*

(經)佛言。從我國當有七百二十億。阿惟越致菩薩。皆往生無量清淨佛國。一阿惟越致菩薩者。前後供養無央數諸佛。以次如彌勒皆當作佛。及其餘諸小菩薩輩者。無央數不可復計。皆當往生無量清淨佛國。佛告阿逸菩薩。不但我國中諸菩薩當往生無量清淨佛國。他方異國復有佛亦復如是。第一佛名光遠炤。其國有百八十億菩薩。皆當往生無量清淨佛國。他方異國。第二佛名寶積。其國有九十億菩薩。皆當往生無量清淨佛國。他方異國。第三佛名儒無垢。有二百二十億菩薩。皆當往生阿彌陀佛國。他方異國。第四佛名無極光明。其國有二百五十億菩薩。皆當往生無量清淨佛國。他方異國。第五佛名於世無上。其國有六百億菩薩。皆當往生無量清淨佛國。他方異國。第六佛名勇光。其國有萬四千菩薩。皆當往生無量清淨佛國。他方異國。第七佛名具足交絡。其國有十四億菩薩。皆當往生無量清淨佛國。他方異國。第八佛名雄慧王。其國有八菩薩。皆當往生無量清淨佛國。他方異國。第九佛名多力無過者。其國有八百一十億菩薩。皆當往生無量清淨佛國。他方異國。第十佛名吉良。其國有萬億菩薩。皆當往生無量清淨佛國。他方異國。第十一佛名慧辯。其國有萬二千菩薩。皆當往生無量清淨佛

***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

國。他方異國。第十二佛名無上華。其國有諸菩薩無央數不可復計。皆阿惟越致。皆智慧勇猛。各供養無央數諸佛。以一時俱心願欲往生。皆當生無量清淨佛國。他方異國。第十三佛名樂大妙音。其國有七百九十億菩薩。皆當往生無量清淨佛國。

***(Kinh: Đức Phật bảo:***

*- Từ nơi cõi nước của Ta sẽ có bảy trăm hai mươi ức Bồ Tát Bất Thoái Chuyển được vãng sanh vào cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh. Những vị Bồ Tát này lần lượt cúng dường vô số chư Phật, tuần tự như Bồ Tát Di Lạc đều sẽ làm Phật. Và ngoài ra, trong cõi nước này còn có rất nhiều vị tiểu Bồ Tát, nhiều vô số không thể tính đếm, đều sẽ vãng sanh vào cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh.*

***Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật:***

*- Không chỉ có các Bồ Tát trong nước Ta sẽ sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, mà có Phật ở những cõi nước phương khác cũng lại như vậy. Phật thứ nhất hiệu Quang Viễn Chiếu, trong nước của Ngài có một trăm tám mươi ức Bồ Tát sẽ sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh.*

*Cõi nước phương khác, đức Phật thứ hai hiệu là Bảo Tích, trong nước của Ngài có chín mươi ức Bồ Tát sẽ sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh.*

*Cõi nước phương khác, đức Phật thứ ba hiệu là Nho Vô Cấu, có hai trăm hai mươi ức Bồ Tát sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà.*

*Cõi nước phương khác, đức Phật thứ tư hiệu là Vô Cực Quang Minh, trong nước của Ngài có hai trăm năm mươi ức Bồ Tát sẽ sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh.*

*Cõi nước phương khác, đức Phật thứ năm hiệu là U Thế Vô Thượng, trong nước của Ngài có sáu trăm ức Bồ Tát sẽ sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh.*

*Cõi nước phương khác, đức Phật thứ sáu hiệu là Dũng Quang, trong nước của Ngài có một vạn bốn ngàn Bồ Tát sẽ sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh.*

*Cõi nước phương khác, đức Phật thứ bảy hiệu là Cụ Túc Giao Lạc, trong nước của Ngài có mười bốn ức Bồ Tát sẽ sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh.*

*Cõi nước phương khác, đức Phật thứ tám hiệu là Hùng Huệ Vương, trong nước của Ngài có tám ức Bồ Tát sẽ sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh.*

***Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám***

*Cõi nước phương khác, đức Phật thứ chín hiệu là Đa Lực Vô Quá Giả, trong nước của Ngài có tám trăm mười một ức Bồ Tát sẽ sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh.*

*Cõi nước phương khác, đức Phật thứ mười hiệu là Cát Lương, trong nước của Ngài có vạn ức Bồ Tát sẽ sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh.*

*Cõi nước phương khác, đức Phật thứ mười một hiệu là Huệ Biện, trong nước của Ngài có một vạn hai ngàn Bồ Tát sẽ sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh.*

*Cõi nước phương khác, đức Phật thứ mười hai hiệu là Vô Thượng Hoa, trong nước của Ngài có vô lượng vô số Bồ Tát - nhiều không kể xiết - đều là những bậc Nhất Thiết Trí, có trí huệ dũng mãnh. Các Bồ Tát này đã cúng dường vô số các đức Phật và cùng một lúc đều có tâm nguyện muốn được vãng sanh nên sẽ được sanh vào cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh.*

*Cõi nước phương khác, đức Phật thứ mười ba hiệu là Nhạo Đại Diệu Âm, trong nước của Ngài có bảy trăm chín mươi ức Bồ Tát sẽ sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh).*

***(Kinh) Phật ngôn:***

***- Thị chư Bồ Tát giai A Duy Việt Trí. Chư tỳ-kheo tăng trung, cập tiểu Bồ Tát bối vô vương số, giai đương vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc. Bất độc thị thập tứ Phật quốc trung chư Bồ Tát đương vãng sanh dã, đô bát phương thượng hạ vô vương số Phật quốc. Chư Bồ Tát bối, các các như thị, giai đương vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc. Kỳ vô vương số đô cộng vãng hội Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc, đại chúng đa bất khả phục kể. Ngã dẫn thuyết bát phương thượng hạ vô vương số Phật danh tự, trú dạ nhất kiếp thượng vị cánh. Ngã dẫn phục thuyết Phật quốc chư tỳ-kheo tăng chúng Bồ Tát, đương vãng sanh Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc nhân số, thuyết chi nhất kiếp bất hưu chỉ, thượng vị cánh. Ngã dẫn vị nhược tào, tổng lãm đô tiểu thuyết chi nhĩ.***

***Phật ngữ A Nan, A Đạt Bồ Tát đẳng:***

***- Kỳ thế gian đế vương, nhân dân, thiện nam tử, thiện nữ nhân, tiền thế túc mạng hành thiện sở trí tương lộc, nãi đương vãng Vô Lượng Thanh Tịnh Phật thanh, từ tâm hoan hỷ, ngã đại chi hỷ.***

***Phật ngôn:***

*Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám*

*- Kỳ hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, văn Vô Lượng Thanh Tịnh Phật thanh, từ tâm hoan hỷ, nhất thời dũng dục, tâm ý thanh tịnh, y mao vi khởi bạt xuất giả, giai tiên thế túc mạng tác Phật đạo. Nhược tha phương Phật cố, Bồ Tát phi phạm nhân, kỳ hữu nhân dân nam tử nữ nhân, văn Vô Lượng Thanh Tịnh Phật thanh, bất tín hữu Phật giả, bất tín Phật kinh ngữ, bất tín hữu tỳ-kheo tăng, tâm trung hồ nghi, đồ vô sở tín giả, giai cố tùng ác đạo trung lai, sanh ngu mê, bất giải túc mạng, vọng ác vị tận, vị đương đắc độ thoát cố, tâm trung hồ nghi bất tín hướng nhĩ.*

(經)佛言。是諸菩薩。皆阿惟越致。諸比丘僧中。及小菩薩輩無央數。皆當往生無量清淨佛國。不獨是十四佛國中諸菩薩當往生也。都八方上下無央數佛國。諸菩薩輩。各各如是。皆當往生無量清淨佛國。其無央數。都共往會無量清淨佛國。大眾多不可復計。我但說八方上下無央數佛名字。晝夜一劫尚未竟。我但復說佛國諸比丘僧眾菩薩。當往生無量清淨佛國人數。說之一劫不休止尚未竟。我但為若曹。總攬都小說之耳。佛語阿難阿逸菩薩等。其世間帝王人民。善男子善女人。前世宿命行善所致相祿。適當聞無量清淨佛聲。慈心歡喜。我代之喜。佛言。其有善男子善女人。聞無量清淨佛聲。慈心歡喜。一時踊躍。心意清淨。衣毛為起拔出者。皆前世宿命作佛道。若他方佛故。菩薩非凡人。其有人民男子女人。聞無量清淨佛聲。不信有佛者。不信佛經語。不信有比丘僧。心中狐疑。都無所信者。皆故從惡道中來。生愚蒙不解宿命。殃惡未盡。未當得度脫故。心中狐疑不信向耳。

*(Kinh: Đức Phật dạy:*

*- Các vị Bồ Tát này đều bất thoái chuyển. Và trong những cõi nước này còn có những thầy tỳ-kheo cùng vô số Bồ Tát nhỏ đều sẽ sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh. Không chỉ riêng các Bồ Tát trong mười bốn cõi Phật đó được vãng sanh, mà các Bồ Tát nơi vô số cõi Phật khắp mười phương cũng đều được như vậy. Họ sẽ sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh nhiều vô lượng vô biên. Tất cả đều vân tập nơi cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh, đại chúng nhiều không thể tính đếm được. Ta chỉ nói danh tự của vô số chư Phật khắp mười phương suốt cả ngày đêm trong một kiếp vẫn chưa xong. Ta lại nói về các thầy tỳ-kheo cùng chúng Bồ Tát nơi cõi Phật và số người sẽ sanh sang cõi Phật Vô Lượng Thanh Tịnh suốt một kiếp không ngưng nghỉ vẫn chưa hết được.*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

Nhưng Ta vì các ông chỉ nêu lên một ít nét khái quát mà thôi.

Đức Phật bảo Bồ Tát A Đạt, tôn giả A Nan cùng đại chúng:

- Các bậc vua chúa, nhân dân, thiện nam, thiện nữ ở các cõi nước đó đời trước đã thực hành thiện nghiệp nên đạt được phước lộc. Thế nên khi nghe âm thanh của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh thì họ có tâm Từ hoan hỷ nên Ta cũng hoan hỷ cùng họ.

Đức Phật dạy:

- Những thiện nam, thiện nữ ấy khi nghe âm thanh của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh thì tâm Từ hoan hỷ, đồng thời tâm ý thanh tịnh, phần chân. Họ sờn tóc gáy và xúc động, tất cả đều do đời trước đã từng thừa hành Phật đạo. Hoặc ở phương khác, nơi những Bồ Tát phi phạm, có những nhân dân hay thiện nam, thiện nữ được nghe âm thanh của Phật Vô Lượng Thanh Tịnh mà không tin là có Phật, không tin lời kinh Phật, không tin có tỳ-kheo tăng, trong lòng nghi ngờ, họ không tin một cái gì cả. Nên biết, những người này đến từ con đường ác, từ nơi mê muội sanh ra nên không hiểu biết gì về đời trước. Họ chưa dứt được tai họa xấu ác, chưa thể thoát khỏi đường sanh tử cho nên trong lòng đầy sự nghi ngờ mà không biết hướng đến niềm tin nào cả).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Ngã ngữ nhược tào, nhược tào sở đương tác thiện pháp, giai đương phụng hành tín chi. Vô đắc dĩ ngã Bát Nê Hoàn khứ hậu cố, nhược tào cập hậu thế nhân, vô đắc phục ngôn: ‘Ngã bất tín hữu Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc’. Ngã cố linh nhược tào tất kiến Vô Lượng Thanh Tịnh Phật quốc độ. Sở đương vi giả nhược tự cầu chi, ngã cụ vi nhữ tào, đạo thuyết kinh giới thuận pháp. Nhược tào đương như Phật pháp trì chi, vô đắc hủy thất. Ngã trì thị kinh dĩ lũy nhữ tào. Nhữ tào đương kiên trì chi, vô đắc vi vọng tăng giảm thị kinh pháp. Ngã Bát Nê Hoàn khứ hậu, kinh đạo lưu chỉ thiên tuế. Thiên tuế hậu kinh đạo đoạn tuyệt, tại tâm sở nguyện giai khả đắc đạo.

**Phật ngôn:**

- Sư khai đạo nhân nhĩ mục, trí huệ minh đạt, độ thoát nhân linh đắc thiện, xá Nê Hoàn chi đạo, thường đương từ hiếu. Ư Phật như phụ mẫu, thường niệm sư ân, đương niệm bất đoạn tuyệt, tắc đắc đạo tật.

**Phật ngôn:**

- Thiên hạ hữu Phật giả, thậm nan đắc trị. Nhân hữu tín thọ sư

*pháp kinh ngữ thâm giả, diệc nan đắc trị. Nhược hữu sa-môn, nhược sư vị nhân thuyết Phật kinh giả, thậm nan đắc trị.*

*Phật thuyết thị kinh thời, tác vạn nhị thiên ức chư thiên nhân dân giai đắc thiên nhân triệt thị, tất nhất tâm giai vi Bồ Tát đạo. Tác nhị bách nhị thập ức chư thiên nhân dân giai đắc A Na Hàm đạo. Tác bát bách sa-môn giai đắc A La Hán đạo. Tác tứ thập ức Bồ Tát giai đắc A Duy Việt Trí. Phật thuyết kinh dĩ, chư Bồ Tát, A La Hán, chư thiên, đế vương, nhân dân giai đại hoan hỷ, tiền thú vị Phật tác lễ, nhiều Phật tam táp, dĩ đầu diện trước Phật túc nhi khứ.*

(經)佛言。我語若曹。若曹所當作善法。皆當奉行信之。無得以我般泥洹去後故。若曹及後世人。無得復言。我不信有無量清淨佛國。我故令若曹悉見無量清淨佛國土。所當為者若自求之。我具為汝曹。道說經戒順法。若曹當如佛法持之。無得毀失。我持是經以累汝曹。汝曹當堅持之。無得為妄增減是經法。我般泥洹去後。經道留止千歲。千歲後經道斷絕。在心所願皆可得道。佛言。師開導人耳目。智慧明達。度脫人令得善。舍泥洹之道。常當慈孝。於佛如父母。常念師恩。當念不斷絕。則得道疾。佛言。天下有佛者甚難得值。人有信受師法經語深者。亦難得值。若有沙門。若師為人說佛經者。甚難得值。佛說是經時。則萬二千億諸天人民。皆得天眼徹視。悉一心皆為菩薩道。則二百二十億諸天人民。皆得阿那含道。則八百沙門。皆得阿羅漢道。則四十億菩薩。皆得阿惟越致。佛說經已。諸菩薩阿羅漢。諸天帝王人民。皆大歡喜。前趣為佛作禮遶佛三匝。以頭面著佛足而去。

*(Kinh: Đức Phật dạy:*

*- Các ông đã thực hành thiện pháp thì hãy tin tưởng và làm theo thiện pháp ấy. Chớ để sau khi Ta nhập Niết Bàn các ông và những người đời sau lại nói rằng: 'Tôi không tin có nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh', vì thế Ta làm cho các ông đều được thấy nước Phật Vô Lượng Thanh Tịnh. Những người đang làm hoặc tự mong cầu, Ta đều làm cho các ông giảng nói giới kinh thuận pháp. Các ông hãy giữ gìn như pháp Phật, chớ để thiếu sót. Ta đem kinh này di chúc lại cho các ông. Các ông hãy giữ gìn cẩn thận, không nên để cho pháp kinh này bị tăng giảm sai lầm. Sau khi Ta nhập Niết Bàn, kinh đạo chỉ lưu lại một ngàn năm, và sau ngàn năm ấy, kinh đạo sẽ mất hẳn không còn. Các ông có thể đạt đạo tùy nguyện tại tâm.*

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Hậu Hán Nguyệt Chi Quốc Tam Tạng Chi Lô Ca Sám**

*Đức Phật dạy:*

- Là bậc thầy mở đường chỉ lối, trí huệ minh đạt, cứu giúp mọi người, làm cho họ được thiện pháp, hợp với đạo Niết Bàn thì thường phải từ hiếu. Đối với Phật như cha mẹ, thường nghĩ nhớ ân thầy, nhớ mãi không quên, ắt sẽ nhanh chóng đạt đạo.

*Đức Phật dạy:*

- Trong thế gian rất khó được gặp Phật và người có lòng tin thọ trì kinh pháp sâu xa của bậc thầy cũng khó có. Rất khó được gặp vị sa-môn hay vị thầy nào mà giảng nói kinh Phật cho người.

Khi đức Phật dạy kinh này, có một vạn hai ngàn ức chư thiên, nhân dân đều được thiên nhãn trông thấy xuyên suốt tất cả. Họ cùng nhất tâm thực hành đạo Bồ Tát. Có hai trăm hai mươi ức chư thiên và loài người đăc đạo A Na Hàm, có tám trăm sa-môn đăc đạo A La Hán và có bốn mươi ức Bồ Tát đạt đến Bất Thoái Chuyển. Đức Phật dạy kinh này rồi, các vị Bồ Tát, A La Hán, chư thiên, vua chúa, nhân dân đều rất hoan hỷ hướng về đức Phật cung kính nhiều quanh Phật ba vòng và cúi đầu cung kính đánh lễ dưới chân Phật mà lui ra).

**Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh chung**

**無量清淨平等覺經終**



*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản  
Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Quyển Thượng**

**佛說阿彌陀三耶三佛薩樓佛檀過度人道經卷上**

**Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm  
phụng chiếu dịch**

**吳月支國居士支謙奉詔譯**

**Việt dịch: Ban phiên dịch Pháp Tạng**

*(Kinh) Phật tại La Duyệt Kỳ, Kỳ Xà Quật sơn trung, thời hữu Ma Ha tỳ-kheo tăng vạn nhị thiên nhân, giai tịnh khiết nhất chủng loại, giai A La Hán: Hiền giả Câu Lân, hiền giả Bạt Trí Trí, hiền giả Ma Ha Na Di, hiền giả Hợp Thi, hiền giả Tu Mãn Nhật, hiền giả Duy Mạt Trì, hiền giả Bất Nãi, hiền giả Ca Vi Bạt Trì, hiền giả Ưu Vi Ca Diếp, hiền giả Na Lý Ca Diếp, hiền giả Na Dục Ca Diếp, hiền giả Xá Lợi Phát, hiền giả Ma Ha Mục Kiền Liên, hiền giả Ma Ha Ca Diếp, hiền giả Ma Ha Ca Chiên Diên, hiền giả Ma Ha Yết Chất, hiền giả Ma Ha Câu Tư, hiền giả Ma Ha Phạm Đề, hiền giả Bản Đề Văn Đà Phát, hiền giả A Nan Luật, hiền giả Nan Đề, hiền giả Phiêu Tỳ Trì, hiền giả Tu Phong, hiền giả Lệ Việt, hiền giả Ma Ha La Nghê, hiền giả Ma Ha Ba La Diên, hiền giả Ba Cưu Lãi, hiền giả Nan Trì, hiền giả Mãn Phong Lãi, hiền giả Thái Yết, hiền giả Lãi Việt. Như thị chư tỳ-kheo tăng thậm chúng đa, số thiên ức vạn nhân. Tát chư Bồ Tát, A La Hán vô ương số bất khả phục kê, đô cộng đại hội tọa, giai hiền giả dã. Thời Phật tọa tức tư niệm chánh đạo, diện hữu cứu sắc quang, số thiên bách biến quang, sắc thậm đại minh.*

*A Nan tức khởi canh bị ca-sa, tiền dĩ đầu diện trước Phật tức, tức trường quy, xoa thủ, vấn Phật ngôn:*

*- Kim nhật Phật diện quang sắc, hà dĩ thời thời canh biến minh nãi nhĩ hồ? Kim Phật diện quang tinh số thiên bách sắc, thượng hạ minh hảo nãi như thị. Ngã thị Phật dĩ lai, vị tăng kiến Phật diện hữu như kim nhật sắc giả. Ngã vị tăng kiến Tam Đa Tam Phật quang minh oai thân nãi nhĩ. Độc đương hữu ý, nguyện dục văn chi.*

*Phật ngôn:*

*- Hiền giả A Nan! Hữu chư thiên thân giáo như, nhược chư Phật giáo như, kim vấn ngã giả da? Như tự tùng thiện ý xuất vấn Phật da?*

**A Nan bạch Phật ngôn:**

- Vô hữu chư thiên thần giáo ngã, diệc vô chư Phật giáo ngã linh vấn Phật dã, ngã tự tùng thiện tâm tri Phật ý vấn Phật nhĩ. Mỗi Phật tọa khởi hành lai xuất nhập, sở dục chí đáo đương sở tác vi, chư sở giáo sắc giả, ngã triếp như Phật ý. Kim Phật độc đương niệm, chư dĩ quá khứ Phật, chư đương lai Phật, nhược tha phương Phật quốc, kim hiện tại Phật? Độc triển chuyển tương tư niệm cố, Phật diện sắc quang minh nãi nhĩ nhĩ.

**Phật ngôn:**

- Thiện tai! Thiện tai! Hiền giả A Nan! Nhữ sở vấn giả thậm thâm đại khoái, đa sở độ thoát. Nhược vấn Phật giả, thắng ư cúng dường nhất thiên hạ A La Hán, Bích Chi Phật, bố thí chư thiên nhân dân cấp quyền phi nhuyển động chi loại, lũy kiếp bách thiên ức vạn bội dã.

**Phật ngôn A Nan:**

- Kim chư thiên, thế gian đế vương, nhân dân, cấp quyền phi nhuyển động chi loại, nhữ giai độ thoát chi.

**Phật ngôn:**

- Phật oai thần thậm trọng nan đương dã. Nhữ sở vấn giả thậm thâm, nhữ nãi từ tâm ư Phật sở ai chư thiên, đế vương, nhân dân. Nhược tỳ-kheo tăng, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, đại thiện đương nhĩ, giai quá độ chi.

**Phật ngữ A Nan:**

- Như thế gian hữu Ưu Đàm thụ, dẫn hữu thật, vô hữu hoa dã. Thiên hạ hữu Phật, nãi hữu hoa xuất nhĩ. Thế gian hữu Phật, thậm nan đắc trị dã. Kim ngã xuất ư thiên hạ tác Phật, nhược hữu đại đức thánh minh thiện tâm dự tri Phật ý, nhược bất vọng tại Phật biên thị Phật dã.

(經)佛在羅閱祇者闍崛山中。時有摩訶比丘僧萬二千人。皆淨潔一種類。皆阿羅漢。賢者拘隣。賢者拔智致。賢者摩訶那彌。賢者合尸。賢者須滿日。賢者維末坻。賢者不迺。賢者迦為拔坻。賢者憂為迦葉。賢者那履迦葉。賢者那翼迦葉。賢者舍利弗。賢者摩訶目捷連。賢者摩訶迦葉。賢者摩訶迦旃延。賢者摩訶揭質。賢者摩訶拘私。賢者摩訶梵提。賢者邠提文陀弗。賢者阿難律。賢者難提。賢者臛脾坻。賢者須楓。賢者蠡越。賢者摩訶羅倪。賢者摩訶波羅延。賢者波鳩蠡。賢者難持。賢者滿楓蠡。賢者蔡揭。賢者屬

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

越。如是諸比丘僧甚眾多。數千億萬人。悉諸菩薩阿羅漢。無央數不可復計。都共大會坐。皆賢者也。時佛坐息思念正道。面有九色光。數千百變光。色甚大明。阿難。即起更被袈裟。前以頭面著佛足。即長跪叉手。問佛言。今日佛面光色。何以時時更變明乃爾乎。今佛面光精數千百色。上下明好乃如是。我侍佛已來。未曾見佛面有如今日色者。我未曾見三耶三佛光明威神乃爾。獨當有意。願欲聞之。佛言。賢者阿難。有諸天神教汝。若諸佛教汝。今問我者耶。汝自從善意出問佛耶。阿難白佛言。無有諸天神教我亦無諸佛教我令問佛也。我自從善心知佛意問佛爾。每佛坐起行來出入。所欲至到當所作為。諸所教勅者。我輒如佛意。今佛獨當念。諸已過去佛。諸當來佛。若他方佛國。今現在佛。獨展轉相思念故。佛面色光明乃爾耳。佛言。善哉善哉。賢者阿難。汝所問者甚深大快多所度脫。若問佛者。勝於供養一天下阿羅漢辟支佛。布施諸天人及蝸飛蠕動之類。累劫百千億萬倍也。佛言阿難。今諸天世間帝王人民。及蝸飛蠕動之類。汝皆度脫之。佛言。佛威神甚重難當也。汝所問者甚深。汝乃慈心於佛所哀諸天帝王人民。若比丘僧比丘尼優婆塞優婆夷。大善當爾。皆過度之。佛語阿難。如世間有優曇樹。但有實無有華也。天下有佛。乃有華出耳。世間有佛。甚難得值也。今我出於天下作佛。若有大德聖明善心豫知佛意。若不妄在佛邊侍佛也。

*(Kinh: Một thời đức Phật ở trong núi Kỳ Xà Quật, thành La Duyệt cùng đại chúng tỳ-kheo tăng một vạn hai ngàn vị. Họ đều là những vị A La Hán thanh tịnh, như: Hiền giả Câu Lân, hiền giả Bạt Trí Trí, hiền giả Ma Ha Na Di, hiền giả Hợp Thi, hiền giả Tu Mãn Nhật, hiền giả Duy Mạt Trì, hiền giả Bất Nãi, hiền giả Ca Vi Bạt Trì, hiền giả Ưu Vi Ca Diếp, hiền giả Na Lý Ca Diếp, hiền giả Na Dục Ca Diếp, hiền giả Xá Lợi Phát, hiền giả Ma Ha Mục Kiền Liên, hiền giả Ma Ha Ca Diếp, hiền giả Ma Ha Ca Chiên Diên, hiền giả Ma Ha Yết Chất, hiền giả Ma Ha Câu Tư, hiền giả Ma Ha Phạm Đề, hiền giả Bán Đề Văn Đà Phát, hiền giả A Nan Luật, hiền giả Nan Đề, hiền giả Phiêu Tỳ Trì, hiền giả Tu Phong, hiền giả Lãi Việt, hiền giả Ma Ha La Nghê, hiền giả Ma Ha Ba La Diên, hiền giả Ba Cựu Lãi, hiền giả Nan Trì, hiền giả Mãn Phong Lãi, hiền giả Thái Yết, hiền giả Lệ Việt... Các thầy tỳ-kheo như vậy rất đông, đến số ngàn ức vạn người. Tất cả đều là những vị Bồ Tát, A La Hán, đều là những hiền giả cùng ở trong đại hội, nhiều vô số*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

không thể tính đếm được. Khi ấy, đức Phật ngồi chánh niệm, suy tư về đạo, trên khuôn mặt Ngài tỏa ra ánh sáng chín màu và từ đó tỏa ra trăm ngàn ánh sáng lớn rực rỡ vô cùng.

Hiền giả A Nan sửa y phục tề chỉnh, đến trước Phật quỳ xuống, chấp tay cung kính đánh lễ dưới chân Ngài rồi thưa:

- Tại sao hôm nay trên mặt Ngài tỏa hào quang, lại luôn luôn biến đổi ánh sáng như vậy; và ánh sáng ấy có đến trăm ngàn màu rực rỡ tỏa chiếu muôn nơi? Từ khi làm thị giả Phật đến nay, con chưa từng thấy sắc diện Ngài có sự chiếu sáng như hôm nay bao giờ. Con chưa từng thấy oai thần ánh sáng của bậc Chánh Đẳng Giác đến như vậy. Phải chăng Ngài có ý chi đặc biệt, con xin muốn nghe điều đó.

Đức Phật bảo:

- Hiền giả A Nan! Có những trời thần nào bảo thầy, hay chư Phật dạy thầy hỏi Ta chăng? Hay là từ nơi thiện ý của thầy phát ra câu hỏi như vậy?

Hiền giả A Nan bạch Phật:

- Dạ không có trời thần nào bảo con, cũng không có chư Phật dạy con thưa hỏi như vậy, mà từ nơi thiện tâm của con biết ý Ngài nên mới thưa như vậy. Mỗi sự đi - đứng - nằm - ngồi - ra - vào, hay nơi Ngài muốn đến, hay việc sẽ làm, và những điều Ngài dạy bảo con, con đều hiểu ý Phật ngay. Nay Phật đang riêng nghĩ đến chư Phật thời quá khứ, chư Phật trong tương lai, hay cõi Phật phương khác, và chư Phật ngay trong hiện tại. Một mình Ngài lần lượt nghĩ nhớ cho nên sắc diện Ngài tỏa sáng rực rỡ như vậy.

Đức Phật dạy:

- Lành thay! Lành thay! Hiền giả A Nan! Thầy đã hỏi điều rất sâu xa, mang lại nhiều sự cứu độ và an vui cho mọi loài. Người mà hỏi Phật như vậy thật là vượt bậc hơn gấp bội sự cúng dường cả thiên hạ A La Hán, Bích Chi Phật hay bố thí cho chư thiên, loài người và những loài động vật lớn nhỏ trải qua trăm ngàn vạn ức kiếp.

Này A Nan! Nay thầy đã mở cửa giải thoát cho hàng chư thiên, vua chúa, nhân dân, và vạn loại côn trùng. Oai thần của chư Phật vô cùng sâu nặng, khó mà tiếp nhận nổi. Những điều thầy hỏi rất sâu xa, phát xuất từ nơi tâm từ của Phật thương tưởng chư thiên, vua chúa, nhân dân. Những vị tỳ-kheo, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di nào mà có nhiều thiện nghiệp, tiếp nhận được đều sẽ được hóa độ.

Này A Nan! Như ở thế gian có cây Ưu Đàm, có quả mà không có

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

hoa; trong thiên hạ có Phật, chính là có hoa Ưu Đàm nở. Có Phật ở thế gian rất khó được gặp thay! Nay Ta làm Phật xuất hiện nơi thế gian, chỉ có đại đức thánh minh tâm thiện mới biết dự đoán được ý Phật và không quên hầu hạ bên cạnh Ngài).

**(Kinh) Phật cáo A Nan:**

- Tiên dĩ quá khứ sự, ma ha tăng-kỳ dĩ lai, kỳ kiếp vô vương số bất khả phục kể. Nãi nhĩ thời hữu quá khứ Phật, danh Đề Hòa Kiệt La. Thứ phục hữu Phật, danh Chiên Đà Ý. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Tu Ma Phù Kiếp Ba Tát Đa. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Duy Mạt Lâu. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh A Nan Na Lợi. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Na Kiệt Tỳ. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh giả Lê Câu Đệ Ba La Dạ Thái. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Di Ly Câu Lâu. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Bạt Đà Ni. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Chu Đề Ba. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Phàm Phù Trì. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Đọa Lâu Lạc Da. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Chiên Đà Hổ Tư. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Tu Đa Duy Vu Sa. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Câu Hoàn Di Bát Ma Kỳ. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Thi Lợi Hoạt Quý. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Ma Ha Na Đề. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Kỳ Đầu Ma Đề. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh La Lân Kỳ Ly. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Du Lâu Câu Lộ Thái. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Mãn Hộ Quân Ni Bát Tân Hầu. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Chiên Đà Tóc Du Bạt Hòa Sa. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Chiên Đà Thái Câu Sầm. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Phan Ba Lãi Tàn Ni. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Bạt Ba Hòa Tư. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh A Thuật Kỳ Đà Yết Lãi. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Vật Thụ Đề. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Chất Dạ Thái. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Đàm Ma Hòa Đề. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Si Đa Duy Hầu Chất. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Lâu Đa Đới. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Tăng Ca La Di Lâu Ca Đới. Dĩ quá khứ, thứ phục hữu Phật, danh Đàm Muội Ma Đề A Duy Nan Đề, dĩ quá khứ.

**Phật cáo A Nan:**

*- Thứ phục hữu Phật, danh Lâu Di Tuyên La, tại thế gian giáo thọ, thọ tứ thập nhị kiếp. Nãi nhĩ thời thế hữu đại quốc vương, văn Phật kinh đạo, tâm tức hoan hỷ khai giải, tiện khí quốc quyền vương, hành tác sa-môn, tự Đàm Ma Ca, tác Bồ Tát đạo. Vì nhân cao tài, trí huệ dũng mãnh, dữ thế nhân tuyệt dị. Vãng đáo Lâu Di Tuyên La Phật sở, tiên vị Phật tác lễ, khước trường quy, xoa thủ, bạch Phật ngôn: ‘Ngã dục cầu Phật, vì Bồ Tát đạo, linh ngã hậu tác Phật thời, ư bát phương thượng hạ chư vô vương số Phật trung, tối tôn trí huệ dũng mãnh, đầu trung quang minh như Phật quang minh sở diễm chiếu vô cực, sở cư quốc độ, tự nhiên thất bảo cực tự nhiên hảo, linh ngã hậu tác Phật thời, giáo thọ danh tự, giai văn bát phương thượng hạ vô vương số Phật quốc, mạc bất văn tri ngã danh tự giả. Chư vô vương số thiên nhân dân, cập quyền phi duyên động chi loại, chư lai sanh ngã quốc giả, tất giai linh tác Bồ Tát, A La Hán vô vương số đô thắng chư Phật quốc, như thị giả ninh khả đắc phủ?’*

(經)佛告阿難。前已過去事。摩訶僧祇已來。其劫無央數不可復計。乃爾時有過去佛。名提愨竭羅。次復有佛。名旃陀倚。已過去。次復有佛。名須摩扶劫波薩多。已過去。次復有佛。名維末樓。已過去。次復有佛。名阿難那利。已過去。次復有佛。名那竭脾。已過去。次復有佛。名耆梨俱遼波羅夜蔡。已過去。次復有佛。名彌離俱樓。已過去。次復有佛。名輒陀尼。已過去。次復有佛。名朱蹄波。已過去。次復有佛。名凡扶坻。已過去。次復有佛。名墮樓勒耶。已過去。次復有佛。名旃陀扈斯。已過去。次復有佛。名須耶惟于沙。已過去。次復有佛。名拘還彌鉢摩耆。已過去。次復有佛。名屍利滑歧。已過去。次復有佛。名摩訶那提。已過去。次復有佛。名耆頭摩提。已過去。次復有佛。名羅隣祇離。已過去。次復有佛。名俞樓俱路蔡。已過去。次復有佛。名滿呼群尼鉢賓侯。已過去。次復有佛。名旃陀邀曳拔愨沙。已過去。次復有佛。名旃陀蔡拘岑。已過去。次復有佛。名潘波蠡頻尼。已過去。次復有佛。名輒波愨斯。已過去。次復有佛。名阿術祇陀揭蠡。已過去。次復有佛。名勿署提。已過去。次復有佛。名質夜蔡。已過去。次復有佛。名曇摩愨提。已過去。次復有佛。名篩耶維侯質。已過去。次復有佛。名樓耶帶。已過去。次復有佛。名僧迦羅彌樓迦帶。已過去。次復有佛。名曇昧摩提阿維難提。已過去。佛告阿難。次復有佛。名樓夷亘羅。在世間教授。壽四十二

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Da Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

劫。乃爾時世有大國王。聞佛經道。心即歡喜開解。便棄國捐王。行作沙門。字曇摩迦。作菩薩道。為人高才。智慧勇猛。與世人絕異。往到樓夷亘羅佛所。前為佛作禮。却長跪叉手。白佛言。我欲求佛為菩薩道。令我後作佛時。於八方上下諸無央數佛中。最尊智慧勇猛。頭中光明如佛光明所焰照無極。所居國土。自然七寶極自軟好。令我後作佛時。教授名字。皆聞八方上下無央數佛國。莫不聞知我名字者。諸無央數天人民。及蜎飛蠕動之類。諸來生我國者。悉皆令作菩薩。阿羅漢無央數都勝諸佛國。如是者寧可得不可。

**(Kinh: Đức Phật bảo A Nan:**

- Có một sự kiện từ quá khứ xa xôi, từ vô số kiếp đã qua, kiếp ấy nhiều vô lượng không thể tính đếm được. Lúc bấy giờ có đức Phật quá khứ hiệu là Đề Hòa Kiệt La, kế đến có Phật hiệu Chiên Đà Ý. Thời quá khứ có Phật Tu Ma Phu Kiếp Ba Tát Đa. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Duy Mạt Lâu. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu A Nan Na Lợi. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Na Kiệt Tỳ. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Lê Câu Đệ Ba La Dạ Thái. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Di Ly Câu Lâu. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Bạt Đà Ni. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Chu Đề Ba. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Phàm Phu Trì. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Đọa Lâu Lạc Da. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Chiên Đà Hồ Tư. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Tu Da Duy Vu Sa. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Câu Hoàn Di Bát Ma Kỳ. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Thi Lợi Hoạt Quỷ. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Ma Ha Na Đề. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Kỳ Đầu Ma Đề. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu La Lân Kỳ Ly. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Du Lâu Câu Lộ Thái. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Mãn Hô Quân Ni Bát Tân Hâu. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Chiên Đà Tóc Du Bạt Hòa Sa. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Chiên Đà Thái Câu Sâm. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Phan Ba Lãi Tản Ni. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Bạt Ba Hòa Tư. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu A Thuật Kỳ Đà Yết Lãi. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Vật Thụ Đề. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Chất Dạ Thái. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Đàm Ma Hòa Đề. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Si Da Duy Hâu Chất. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Lâu Da Đới. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Tăng Ca La Di Lâu Ca Đới. Thời quá khứ lại có Phật, hiệu Đàm Muội Ma Đề A Duy Nan Đề. Các vị ấy đã nhập diệt.

**Đức Phật bảo A Nan:**

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

- Kế tiếp có Phật hiệu Lâu Di Tuyên La, giáo hóa ở thế gian đến bốn mươi hai kiếp. Lúc bấy giờ có vị đại quốc vương nghe kinh đạo Phật dạy, tâm trí được tỏ ngộ nên rất hoan hỷ, liền bỏ ngôi vua, xuất gia làm sa-môn, tên Đàm Ma Ca, thực hành đạo Bồ Tát. Ông là người tài cao, trí huệ dũng mãnh, là bậc trác tuyệt trong thế gian. Vị sa-môn đó đi đến chỗ Phật Lâu Di Tuyên La cung kính đánh lễ và quỳ gối chấp tay thưa: ‘Bạch đức Thế Tôn! Con muốn xin Phật [chỉ dạy cách] thực hành đạo Bồ Tát, làm cho con sau khi thành Phật được ở trong vô số chư Phật khắp mười phương, có trí huệ dũng mãnh, tối thắng, trên đầu có hào quang như Phật và hào quang ấy tỏa chiếu đến vô cùng vô tận. Cõi nước con ở tự nhiên có bảy báu rất tốt đẹp, làm cho con sau khi thành Phật, giáo pháp và danh hiệu vang khắp vô số cõi nước khắp mười phương, không nơi nào mà không nghe biết danh hiệu của con. Vô số trời người cho đến vạn loại côn trùng nào mà sanh đến nước con, con đều làm cho họ trở thành những vị Bồ Tát, A La Hán thù thắng hơn các cõi nước khác. Những ước nguyện của con như thế có thể đạt được chăng?’)

**(Kinh) Phật ngữ A Nan:**

- Kỳ Lâu Di Tuyên La Phật, tri kỳ cao minh sở nguyện khoái thiện, tức vị Đàm Ma Ca Bồ Tát thuyết kinh ngôn: ‘Thí như thiên hạ đại hải thủy, nhất nhân đầu lượng chi, nhất kiếp bát chỉ, thượng khả khô tận linh không, đắc kỳ để nê. Nhân chí tâm cầu đạo, hà như đương bất khả đắc hồ? Cầu sách tinh tấn bất hưu chỉ, hội đương đắc tâm trung sở dục nguyện nhĩ’. Đàm Ma Ca Bồ Tát văn Lâu Di Tuyên La Phật thuyết kinh như thị, tức đại hoan hỷ, dũng dục. Kỳ Phật tức tuyển trạch nhị bách nhất thập ức Phật quốc độ trung, chư thiên nhân dân chi thiện ác, quốc độ chi hảo xú, vị tuyển trạch tâm trung sở dục nguyện. Di Tuyên La Phật thuyết kinh cánh, Đàm Ma Ca tiện nhất kỳ tâm, tức đắc thiên nhân triệt thị, tất tự kiến nhị bách nhất thập ức chư Phật quốc trung chư thiên nhân dân chi thiện ác, quốc độ chi hảo xú, tức tuyển trạch tâm trung sở nguyện, tiện kết đắc thị nhị thập tứ nguyện kinh. Tắc phụng hành chi, tinh tấn dũng mãnh cần khổ cầu sách, như thị vô vương số kiếp. Sở sự sự cúng dường chư dĩ quá khứ Phật, diệp vô vương số. Kỳ Đàm Ma Ca Bồ Tát chí kỳ nhiên hậu, tự trí đắc tác Phật, danh A Di Đà Phật, tối tôn trí huệ dũng mãnh quang minh vô tỷ. Kim hiện tại sở cư quốc độ thậm khoái thiện, tại tha phương dị Phật quốc, giáo thọ bát phương thượng hạ chư vô vương số



*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*thiên nhân dân, cấp quyền phi duyên động chi loại, mạc bất đắc quá độ giải thoát ưu khổ.*

*Phật ngữ A Nan:*

*- A Di Đà Phật vi Bồ Tát thời, thường phụng hành thị nhị thập tứ nguyện, trân bảo ái trọng, bảo trì cung thận, tinh thiên tòng chi, dữ chúng siêu việt, trác nhiên hữu di, giai vô hữu năng cập giả.*

*Phật ngôn:*

*- Hà vi nhị thập tứ nguyện?*

*Đệ nhất nguyện: Sử mô tác Phật thời, linh ngã quốc trung, vô hữu Nê Lê, cầm thú, Bê Lê, quyền phi duyên động chi loại. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

*Đệ nhị nguyện: Sử mô tác Phật thời, linh ngã quốc trung, vô hữu phụ nhân, nữ nhân, dục lai sanh ngã quốc trung giả, tức tác nam tử. Chư vô vương số thiên nhân dân, quyền phi duyên động chi loại, lai sanh ngã quốc giả, giai u thất bảo thủy trì liên hoa trung hóa sanh, trưởng đại giai tác Bồ Tát, A La Hán đô vô vương số. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

*Đệ tam nguyện: Sử mô tác Phật thời, linh ngã quốc độ, tự nhiên thất bảo, quảng tung thậm đại khoáng dãng, vô cực tự nhiên hảo. Sở cư xá trạch, bị phục, ẩm thực đô giai tự nhiên, giai như đệ Lục Thiên vương sở cư xứ. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

(經)佛語阿難。其樓夷巨羅佛。知其高明所願快善。即為曇摩迦菩薩說經言。譬如天下大海水。一人斗量之。一劫不止。尚可枯盡令空得其底塗。人至心求道。何如當不可得乎。求索精進不休止。會當得心中所欲願爾。曇摩迦菩薩。聞樓夷巨羅佛說經如是。即大歡喜踊躍。其佛即選擇二百一十億佛國土中。諸天人民之善惡。國土之好醜。為選擇心中所欲願。夷巨羅佛說經竟。曇摩迦便一其心。即得天眼徹視。悉自見二百一十億諸佛國中諸天人民之善惡。國土之好醜。即選擇心中所願。便結得是二十四願經。則奉行之。精進勇猛勤苦求索。如是無央數劫。所師事供養。諸已過去佛。亦無央數。其曇摩迦菩薩至其然後。自致得作佛。名阿彌陀佛。最尊智慧勇猛光明無比。今現在所居國土甚快善。在他方異佛國。教授八方上下諸無央數天人民。及蜎飛蠕動之類。莫不得過度解脫憂苦。佛語阿難。阿彌陀佛為菩薩時。常奉行是二十四願。珍

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

寶愛重。保持恭慎。精禪從之。與眾超絕。卓然有異。皆無有能及者。佛言。何為二十四願？第一願。使某作佛時。令我國中。無有泥犁禽獸薜荔蝸飛蠕動之類。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第二願。使某作佛時。令我國中。無有婦人女人。欲來生我國中者。即作男子。諸無央數天人民。蝸飛蠕動之類。來生我國者。皆於七寶水池蓮華中化生。長大皆作菩薩。阿羅漢都無央數。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第三願。使某作佛時。令我國土。自然七寶。廣縱甚大曠蕩。無極自軟好。所居舍宅。被服飲食。都皆自然。皆如第六天王所居處。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。

**(Kinh: Đức Phật bảo hiền giả A Nan:**

*- Phật Lâu Di Tuyên La biết rõ những điều mong ước toàn thiện và cao cả của Bồ Tát Đàm Ma Ca, nên Ngài dạy Bồ Tát ấy rằng: 'Vị như có người đong lường nước biển cả mệnh mông trong trời đất, suốt một kiếp không ngừng thì vẫn có thể làm cho nước biển cả khô cạn đến tận đáy bùn. Người chí tâm cầu đạo thiết tha như thế, lẽ nào không đắc đạo chăng? Người tinh tấn truy cầu không ngưng nghỉ, cuối cùng sẽ được tùy tâm mãn nguyện cũng như vậy'. Bồ Tát Đàm Ma Ca nghe Phật Lâu Di Tuyên La nói kinh này xong, vô cùng hoan hỷ phấn chấn. Đức Phật ấy đã tuyển chọn những ước muốn nội tâm, những sự tốt xấu nơi đất nước, những điều thiện ác của chư thiên hay loài người trong hai trăm mười ức cõi nước để thuyết giảng. Khi Phật giảng vừa xong, Bồ Tát Đàm Ma Ca nhất tâm chánh niệm, liền được thiên nhân thấy suốt khắp cả. Bồ Tát tự thấy sự tốt xấu nơi cõi nước, những điều thiện ác của chư thiên hay loài người, và đúc kết những sở nguyện nội tâm của họ trong hai trăm mười ức cõi nước để cô đọng thành kinh hai mươi bốn lời nguyện này. Bồ Tát thực hành theo lời nguyện, tinh tấn dũng mãnh, ân cần khổ nhọc tìm cầu trong vô số kiếp như vậy, và cúng dường hầu hạ tôn sư là các đức Phật thời quá khứ cùng trải qua vô số kiếp. Sau đó, Bồ Tát Đàm Ma Ca được thành Phật, hiệu A Di Đà, có trí huệ dũng mãnh tối thượng và hào quang rực rỡ không gì sánh được. Hiện đức Phật đang ở nơi cõi nước vô cùng tốt đẹp, giáo hóa cho vô số chư thiên, loài người, cho đến vạn loại côn trùng khắp mười phương, làm cho tất cả vượt khỏi lo buồn đau khổ và được giải thoát an vui.*

**Đức Phật bảo A Nan:**

*- Khi Phật A Di Đà còn là vị Bồ Tát thường phụng hành hai mươi bốn lời nguyện này, quý trọng còn hơn là châu báu, cẩn thận cung kính*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

bảo trì, tinh tấn chánh niệm theo hạnh nguyện, thật là siêu tuyệt, cao vời, không một ai sánh kịp.

Đức Phật dạy:

- Hai mươi bốn nguyện ấy là như thế nào?

Nguyện thứ nhất: Nếu khi con thành Phật, làm cho trong nước của con không có địa ngục, súc sanh, ngạ quỷ và những loại côn trùng nhỏ nhiệm. Được như lời nguyện, con mới thành Phật; nếu không, con không bao giờ thành Phật.

Nguyện thứ hai: Nếu khi con thành Phật, làm cho trong nước của con không có đàn bà, con gái. Người nào sắp sanh vào nước con, liền trở thành người nam. Vô số chư thiên, loài người hay những loài côn trùng nhỏ nhít sanh đến nước con đều hóa sanh từ hoa sen trong ao bảy báu, có thân hình cao lớn và vô số đều là Bồ Tát, A La Hán. Được như lời nguyện, con mới thành Phật; nếu không, con không bao giờ thành Phật.

Nguyện thứ ba: Nếu khi con thành Phật, làm cho mặt đất trong nước của con tự nhiên bằng bảy báu, khoáng đặng, rộng lớn, mênh mông và vô cùng tốt đẹp, mịn màng. Nhà cửa, nơi chốn, y phục, thực phẩm hoàn toàn tự nhiên mà có, giống như chỗ cư ngụ của vua trời thứ sáu. Được như lời nguyện, con mới thành Phật; nếu không, con không bao giờ thành Phật).

**(Kinh) Đệ tứ nguyện: Sử mỗ tác Phật thời, linh ngã danh tự, giai văn bát phương thượng hạ vô ương số Phật quốc, giai linh chư Phật, các u tỳ-kheo tăng đại tọa trung, thuyết ngã công đức quốc độ chi thiện. Chư thiên nhân dân, quyền phi nhuỷ động chi loại văn ngã danh tự, mạc bất từ tâm hoan hỷ, dũng dực giả, giai linh lai sanh ngã quốc. Đắc thị nguyện nãi tác Phật; bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.**

**Đệ ngũ nguyện: Sử mỗ tác Phật thời, linh bát phương thượng hạ, chư vô ương số thiên nhân dân, cập quyền phi nhuỷ động chi loại. Nhược tiền thế tác ác, văn ngã danh tự, dục lai sanh ngã quốc giả, tức tiện phản chánh tự hồi quá, vị đạo tác thiện, tiện trì kinh giới, nguyện dục sanh ngã quốc bất đoạn tuyệt. Thọ chung giai linh bát phục Nê Lê, cầm thú, Bộ Lê, tức sanh ngã quốc, tại tâm sở nguyện. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.**

**Đệ lục nguyện: Sử mỗ tác Phật thời, linh bát phương thượng**

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*hạ, vô vọng số Phật quốc chư thiên nhân dân, nhược thiện nam tử, thiện nữ nhân, dục lai sanh ngã quốc, dụng ngã cố ích tác thiện, nhược phân đàn bố thí, nhiều tháp, thiêu hương, tán hoa, nhiên đăng, huyền tạp tăng thái, phạn thực sa-môn, khởi tháp, tác tự, đoạn ái dục, lai sanh ngã quốc tác Bồ Tát. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

*Đệ thất nguyện: Sử mô tác Phật thời, linh bát phương thượng hạ, vô vọng số Phật quốc chư thiên, nhân dân, nhược thiện nam tử, thiện nữ nhân, hữu tác Bồ Tát đạo, phụng hành lục Ba La Mật kinh, nhược tác sa-môn bất hủy kinh giới, đoạn ái dục, trai giới thanh tịnh, nhất tâm niệm dục sanh ngã quốc, trú dạ bất đoạn tuyệt. Nhược kỳ nhân thọ dục chung thời, ngã tức dữ chư Bồ Tát, A La Hán cộng phi hành nghênh chi, tức lai sanh ngã quốc, tác tác A Duy Việt Trí Bồ Tát, trí huệ dũng mãnh. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

*Đệ bát nguyện: Sử mô tác Phật thời, linh ngã quốc trung chư Bồ Tát, dục đạo tha phương Phật quốc sanh, giai linh bất cánh Nê Lê, cầm thú, Bê Lê, giai linh đắc Phật đạo. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

*Đệ cửu nguyện: Sử mô tác Phật thời, linh ngã quốc trung chư Bồ Tát, A La Hán diện mục giai đoạn chánh, tịnh khiết xu hảo, tất đồng nhất sắc, đồng nhất chủng loại, giai như đệ Lục Thiên nhân. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

*Đệ thập nguyện: Sử mô tác Phật thời, linh ngã quốc trung chư Bồ Tát, A La Hán giai đồng nhất tâm, sở niệm, sở dục, ngôn giả dự tương tri ý. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

*Đệ thập nhất nguyện: Sử mô tác Phật thời, linh ngã quốc trung chư Bồ Tát, A La Hán giai vô hữu dâm dật chi tâm, chung vô niệm phụ nữ ý, chung vô hữu sân nộ, ngu si giả. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

(經)第四願。使某作佛時。令我名字。皆聞八方上下無央數佛國。皆令諸佛。各於比丘僧大坐中。說我功德國土之善。諸天人人民。蜎飛蠕動之類聞我名字。莫不慈心歡喜踊躍者。皆令來生我國。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第五願。使某作佛時。令八方上下。諸無央數天人人民。及飛蠕動之類。若前世作惡。聞我名

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

字。欲來生我國者。即便反政自悔過。為道作善。便持經戒。願欲生我國不斷絕。壽終皆令不復泥犁禽獸薜荔。即生我國。在心所願。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第六願。使某作佛時。令八方上下。無央數佛國。諸天人民。若善男子善女人。欲來生我國。用我故益作善。若分檀布施。遶塔燒香。散花然燈。懸雜繒綵。飯食沙門。起塔作寺。斷愛欲。來生我國作菩薩。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第七願。使某作佛時。令八方上下。無央數佛國。諸天人民。若善男子善女人。有作菩薩道。奉行六波羅蜜經。若作沙門不毀經戒。斷愛欲齋戒清淨。一心念欲生我國。晝夜不斷絕。若其人壽欲終時。我即與諸菩薩阿羅漢。共飛行迎之。即來生我國。則作阿惟越致菩薩。智慧勇猛。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第八願。使某作佛時。令我國中諸菩薩。欲到他方佛國生。皆令不更泥犁禽獸薜荔。皆令得佛道。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第九願。使某作佛時。令我國中。諸菩薩阿羅漢。面目皆端正。淨潔姝好。悉同一色。都一種類。皆如第六天人。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第十願使某作佛時。令我國中。諸菩薩阿羅漢。皆同一心。所念所欲。言者豫相知意。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第十一願。使某作佛時。令我國中。諸菩薩阿羅漢。皆無有淫泆之心。終無念婦女意。終無有瞋怒愚癡者。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。

*(Kinh: Nguyên thứ tư: Nếu khi con thành Phật, làm cho danh hiệu của con vang khắp mười phương nơi vô số cõi nước và làm cho các thầy tỳ-kheo lớn ở trú xứ của các đức Phật đều nói lên công đức cùng những sự tốt đẹp của cõi nước con. Chư thiên và loài người, hay những loại côn trùng, tất cả mà được nghe danh hiệu của con đều được sanh tâm từ, hoan hỷ phấn chấn, làm cho họ sanh vào cõi nước con. Được như lời nguyện, con mới thành Phật; nếu không, con không bao giờ thành Phật.*

*Nguyên thứ năm: Nếu khi con thành Phật, làm cho vô số trời người và những loài côn trùng nhỏ nhít khắp mười phương, nếu như đời trước đã làm việc ác mà được nghe tên con và muốn sanh vào cõi nước của con, liền tự hối lỗi, trở lại con đường chân chánh, học đạo, thực hành điều thiện, giữ gìn giới kinh, ước nguyện sanh sang nước con không gián đoạn. Đến lúc họ qua đời, khiến cho họ không bị rơi vào địa ngục, súc sanh và ngạ quỷ; ngay khi ấy được sanh vào nước con, được tùy tâm mãn nguyện. Được như lời nguyện, con mới thành Phật; nếu*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

không, con không bao giờ thành Phật.

Nguyện thứ sáu: Nếu khi con thành Phật, làm cho trời người hay thiện nam, thiện nữ nơi vô số cõi nước khắp mười phương muốn sanh vào nước con, vì con nên họ càng làm nhiều việc thiện, hoặc bố thí, xông hương, nhiều tháp, thấp đèn, rải hoa, treo tràng phan, cúng dường sám môn, làm chùa, xây tháp, đoạn tận ái dục, sanh sang nước con làm Bồ Tát. Được như lời nguyện, con mới thành Phật; nếu không, con không bao giờ thành Phật.

Nguyện thứ bảy: Nếu khi con thành Phật, làm cho chư thiên, nhân dân nơi vô số cõi nước khắp mười phương, hoặc có người thiện nam, thiện nữ nào làm đạo Bồ Tát, phụng hành sáu Ba La Mật, hoặc làm sám môn không phá hủy kinh giới, trai giới thanh tịnh, đoạn trừ ái dục, nhất tâm chánh niệm, muốn sanh vào nước của con ngày đêm không gián đoạn. Đến khi người ấy sắp qua đời, con và các vị Bồ Tát, A La Hán cùng bay đến nghênh đón người ấy; họ sanh ngay vào nước của con làm Bồ Tát Bất Thoái Chuyển, có trí huệ dững mãi. Được như lời nguyện, con mới thành Phật; nếu không, con không bao giờ thành Phật.

Nguyện thứ tám: Nếu khi con thành Phật, làm cho các Bồ Tát trong nước của con, ai muốn sanh đến cõi Phật phương khác, đều làm cho họ không trở lại chốn địa ngục, súc sanh, ngạ quỷ, mà đều làm cho họ đắc thành Phật đạo. Được như lời nguyện, con mới thành Phật; nếu không, con không bao giờ thành Phật.

Nguyện thứ chín: Nếu khi con thành Phật, làm cho các Bồ Tát, A La Hán trong nước của con mặt mũi đoan chánh, đẹp thuần khiết diệu kỳ. Họ có cùng một sắc diện, cùng một giống loại, đều như người ở cõi trời thứ sáu. Được như lời nguyện, con mới thành Phật; nếu không, con không bao giờ thành Phật.

Nguyện thứ mười: Nếu khi con thành Phật, làm cho các Bồ Tát, A La Hán trong nước của con đều cùng nhất tâm nhớ nghĩ, ước muốn như nhau; và họ đoán biết ý người khác muốn nói điều chi. Được như lời nguyện, con mới thành Phật; nếu không, con không bao giờ thành Phật.

Nguyện thứ mười một: Nếu khi con thành Phật, làm cho các Bồ Tát, A La Hán trong nước của con không có lòng dâm dục, không bao giờ có ý nghĩ đến phụ nữ, không bao giờ có kẻ sân hận, ngu si. Được như lời nguyện, con mới thành Phật; nếu không, con không bao giờ thành Phật).

**(Kinh) Đệ thập nhị nguyện:** *Sử mỗ tác Phật thời, linh ngã quốc trung chư Bồ Tát, A La Hán giai linh tâm tương kính ái, chung vô tương tật tăng giả. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

**Đệ thập tam nguyện:** *Sử mỗ tác Phật thời, linh ngã quốc trung chư Bồ Tát dục cộng cúng dường bát phương thượng hạ, vô vương số chư Phật giai linh phi hành, tức đáo dục đắc tự nhiên vạn chủng chi vật, tức giai tại tiền, trì dụng cúng dường chư Phật, tất giai biến dĩ hậu, nhật vị trung thời, tức phi hành hoàn ngã quốc. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

**Đệ thập tứ nguyện:** *Sử mỗ tác Phật thời, linh ngã quốc trung chư Bồ Tát, A La Hán dục phạn thời, tức giai tự nhiên thất bảo bát trung, hữu tự nhiên bách vị phạn thực tại tiền, thực dĩ tự nhiên khứ. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

**Đệ thập ngũ nguyện:** *Sử mỗ tác Phật thời, linh ngã quốc trung chư Bồ Tát thân giai tử ma kim sắc, tam thập nhị tướng, bát thập chủng hảo, giai linh như Phật. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

**Đệ thập lục nguyện:** *Sử mỗ tác Phật thời, linh ngã quốc trung chư Bồ Tát, A La Hán ngữ giả như tam bách chung thanh, thuyết kinh hành đạo giai như Phật. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

**Đệ thập thất nguyện:** *Sử mỗ tác Phật thời, linh ngã đồng thị triệt thính, phi hành thập bội tăng u chư Phật. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

**Đệ thập bát nguyện:** *Sử mỗ tác Phật thời, linh ngã trí huệ thuyết kinh, hành đạo, thập bội u chư Phật. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

**Đệ thập cửu nguyện:** *Sử mỗ tác Phật thời, linh bát phương thượng hạ, vô vương số Phật quốc chư thiên nhân dân, quyền phi duyên động chi loại, giai linh đắc nhân đạo, tất tác Bích Chi Phật, A La Hán giai tọa thiên nhất tâm, cộng dục kế số, tri ngã niên thọ, kỷ thiên ức vạn kiếp tuế số, giai linh vô hữu năng cực tri thọ giả. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

**Đệ nhị thập nguyện giả:** *Sử mỗ tác Phật thời, linh bát phương thượng hạ, các thiên ức Phật quốc trung chư thiên, nhân dân, quyền phi duyên động chi loại, giai linh tác Bích Chi Phật, A La Hán giai*

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*tọa thiên nhất tâm, cộng dục kế số ngã quốc trung chư Bồ Tát, A La Hán tri hữu kỹ thiên ức vạn nhân, giai linh vô hữu năng tri số giả. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

*Đệ nhị thập nhất nguyện: Sử mô tác Phật thời, linh ngã quốc trung chư Bồ Tát, A La Hán thọ mạng vô ương số kiếp. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

*Đệ nhị thập nhị nguyện: Sử mô tác Phật thời, linh ngã quốc trung chư Bồ Tát, A La Hán giai trí huệ dũng mãnh, tự tri tiền thế ức vạn kiếp thời, túc mạng sở tác, thiện ác khước tri, vô cực giai đồng thị triệt, tri thập phương khứ lai hiện tại chi sự. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

*Đệ nhị thập tam nguyện: Sử mô tác Phật thời, linh ngã quốc trung chư Bồ Tát, A La Hán giai trí huệ dũng mãnh, danh trung giai hữu quang minh. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

*Đệ nhị thập tứ nguyện: Sử mô tác Phật thời, linh ngã danh trung, quang minh tuyệt hảo, thắng u nhật nguyệt chi minh, bách thiên ức vạn bội, tuyệt thắng chư Phật. Quang minh diễm chiếu, chư vô ương số thiên hạ, u minh chi xứ, giai đương đại minh. Chư thiên nhân dân, quyền phi nhuyển động chi loại, kiến ngã quang minh, mạc bất từ tâm tác thiện giả, giai linh lai sanh ngã quốc. Đắc thị nguyện nãi tác Phật, bất đắc thị nguyện, chung bất tác Phật.*

(經)第十二願。使某作佛時。令我國中。諸菩薩阿羅漢。皆令心相敬愛。終無相嫉憎者。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第十三願。使某作佛時。令我國中諸菩薩。欲共供養八方上下。無央數諸佛。皆令飛行。即到欲得自然萬種之物。即皆在前。持用供養諸佛。悉皆遍已後。日未中時。即飛行還我國。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第十四願。使某作佛時。令我國中。諸菩薩阿羅漢欲飯時。即皆自然七寶鉢中。有自然百味飯食在前。食已自然去。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。不得是願終不作佛。第十五願。使某作佛時。令我國中。諸菩薩身。皆紫磨金色。三十二相。八十種好。皆令如佛。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第十六願。使某作佛時。令我國中。第十六願。使某作佛時。令我國中。諸菩薩阿羅漢。語者如三百鍾聲。說經行道皆如佛。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。說經行道皆如佛。得是願乃作佛。不得



**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

是願終不作佛。第十七願。使某作佛時。令我洞視徹聽。飛行十倍。勝於諸佛。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第十八願。使某作佛時。令我智慧說經行道。十倍於諸佛。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第十九願。使某作佛時。令八方上下。無央數佛國。諸天人民。蜎飛蠕動之類。皆令得人道。悉作辟支佛阿羅漢。皆坐禪一心。共欲計數。知我年壽。幾千億萬劫歲數。皆令無有能極知壽者。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第二十願者。使某作佛時。令八方上下。各千億佛國中。諸天人民。蜎飛蠕動之類。皆令作辟支佛阿羅漢。皆坐禪一心。共欲計數。我國中諸菩薩阿羅漢。知有幾千億萬人。皆令無有能知數者。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第二十一願。使某作佛時。令我國中。諸菩薩阿羅漢壽命無央數劫。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第二十二願。使某作佛時。令我國中。諸菩薩阿羅漢。皆智慧勇猛。自知前世億萬劫時。宿命所作。善惡却知。無極皆洞視徹。知十方去來現在之事。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第二十三願。使某作佛時。令我國中。諸菩薩阿羅漢。皆智慧勇猛。頂中皆有光明。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。第二十四願。使某作佛時。令我頂中。光明絕好。勝於日月之明。百千億萬倍。絕勝諸佛。光明焰照。諸無央數天下。幽冥之處。皆當大明。諸天人民。蜎飛蠕動之類。見我光明。莫不慈心作善者。皆令來生我國。得是願乃作佛。不得是願終不作佛。

*(Kinh: Nguyệt thứ mười hai: Nếu khi con thành Phật, làm cho các Bồ Tát, A La Hán trong nước của con đều có tâm kính yêu nhau, không bao giờ có tâm oán ghét nhau. Được như lời nguyện, con mới thành Phật, nếu không, con không bao giờ thành Phật.*

*Nguyện thứ mười ba: Nếu khi con thành Phật, làm cho các Bồ Tát, A La Hán trong nước của con muốn cùng nhau cúng dường vô số chư Phật khắp mười phương, tức thì tất cả những vật dụng họ cần sẽ tự nhiên bay đến ngay trước mặt. Họ đem những vật dụng đó đến cúng dường chư Phật. Sau khi đã cúng dường khắp các đức Phật rồi, đến gần trưa họ bay trở về nước con. Được như lời nguyện, con mới thành Phật, nếu không, con không bao giờ thành Phật.*

*Nguyện thứ mười bốn: Nếu khi con thành Phật, làm cho các Bồ Tát, A La Hán trong nước của con khi muốn thọ trai, tức thì tự nhiên*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

trong bát bầy báu có trăm vị thức ăn ngay trước mặt. Thọ trai xong, những bát ấy tự nhiên mất đi. Được như lời nguyện, con mới thành Phật, nếu không, con không bao giờ thành Phật.

Nguyện thứ mười lăm: Nếu khi con thành Phật, thân thể của các Bồ Tát trong nước của con toàn màu vàng rực, có ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp giống như Phật. Được như lời nguyện, con mới thành Phật, nếu không, con không bao giờ thành Phật.

Nguyện thứ mười sáu: Nếu khi con thành Phật, các Bồ Tát và A La Hán trong nước của con có âm thanh như ba trăm tiếng chuông đồng. Họ nói kinh hay hành đạo đều như Phật. Được như lời nguyện, con mới thành Phật, nếu không, con không bao giờ thành Phật.

Nguyện thứ mười bảy: Nếu khi con thành Phật, con có thể thấy và nghe xuyên suốt tất cả, bay đi vượt hơn các đức Phật gấp mười lần. Được như lời nguyện, con mới thành Phật, nếu không, con không bao giờ thành Phật.

Nguyện thứ mười tám: Nếu khi con thành Phật, làm cho trí huệ thuyết kinh, hành đạo của con vượt hơn các đức Phật gấp mười lần. Được như lời nguyện, con mới thành Phật, nếu không, con không bao giờ thành Phật.

Nguyện thứ mười chín: Nếu khi con thành Phật, làm cho trời người và những loài côn trùng nhỏ nhiệm nơi vô số cõi nước khắp mười phương đều được sanh làm người, được làm Bích Chi Phật và A La Hán, được nhất tâm tọa thiền, cùng muốn tính đếm để biết tuổi thọ của con là bao nhiêu ngàn vạn ức năm, nhưng không ai có thể biết hết được tuổi thọ ấy. Được như lời nguyện, con mới thành Phật, nếu không, con không bao giờ thành Phật.

Nguyện thứ hai mươi: Nếu khi con thành Phật, làm cho trời người và những loài côn trùng nhỏ nhít trong ngàn ức cõi nước khắp mười phương đều được làm Bích Chi Phật và A La Hán, được nhất tâm tọa thiền, cùng muốn tính đếm số Bồ Tát, A La Hán trong nước của con có bao nhiêu ngàn vạn ức người, nhưng không ai có thể biết được số người ấy là bao nhiêu. Được như lời nguyện, con mới thành Phật, nếu không, con không bao giờ thành Phật.

Nguyện thứ hai mươi mốt: Nếu khi con thành Phật, làm cho các Bồ Tát, A La Hán trong nước của con có tuổi thọ đến vô số kiếp. Được như lời nguyện, con mới thành Phật, nếu không, con không bao giờ thành Phật.

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Da Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

Nguyện thứ hai mươi hai: Nếu khi con thành Phật, làm cho các Bồ Tát, A La Hán trong nước của con đều có trí huệ dững mãi. Họ tự biết vạn ức kiếp đời trước, việc đã làm tự thủa xa xưa, biết việc thiện hay ác, thấy xuyên suốt tất cả không ngăn ngại, biết việc quá khứ, tương lai hay hiện tại khắp mười phương cõi. Được như lời nguyện, con mới thành Phật, nếu không, con không bao giờ thành Phật.

Nguyện thứ hai mươi ba: Nếu khi con thành Phật, làm cho các Bồ Tát, A La Hán trong nước của con đều có trí huệ dững mãi, có hào quang trên đỉnh. Được như lời nguyện, con mới thành Phật, nếu không, con không bao giờ thành Phật.

Nguyện thứ hai mươi bốn: Nếu khi con thành Phật, làm cho trong đảnh của con có ánh sáng tuyệt đẹp, sáng hơn cả mặt trăng, mặt trời gấp trăm ngàn vạn ức lần, tuyệt diệu hơn ánh sáng của chư Phật. Ánh sáng ấy chiếu rọi khắp vô số trời đất, từ nơi tăm tối nhất cũng được tràn đầy ánh sáng. Chư thiên, loài người và những loài côn trùng nhỏ nhít gặp được ánh sáng của con, không ai mà không phát khởi từ tâm làm việc thiện, khiến cho sanh sang nước con. Được như lời nguyện, con mới thành Phật, nếu không, con không bao giờ thành Phật).

**(Kinh) Phật cáo A Nan:**

- A Di Đà vi Bồ Tát thời, thường phụng hành thị nhị thập tứ nguyện, phân đàn bố thí bất phạm đạo cấm, nhẫn nhục, tinh tấn, nhất tâm, trí huệ; chí nguyện thường dững mãi, bất hủy kinh pháp, cầu sách bất giải, mỗi độ khí quốc quyền vương, tuyệt khứ tài sắc, tinh mình cầu nguyện, vô sở thích mặc. Tích công lũy đức vô vương số kiếp, kim tự trí tác Phật, tất giai đắc chi, bất vong kỳ công dã.

**Phật ngôn:**

- A Di Đà Phật, quang minh tối tôn đệ nhất vô tỷ, chư Phật quang minh, giai sở bất cập dã. Bát phương thượng hạ, vô vương số chư Phật trung, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu thất trượng, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu nhất lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu nhị lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu ngũ lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu thập lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu nhị thập lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu tứ thập lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu bát thập lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu bách lục thập lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu tam bách nhị thập lý, hữu Phật

*đảnh trung quang minh chiếu lục bách tứ thập lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu thiên tam bách lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu nhị thiên lục bách lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu ngũ thiên nhị bách lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu vạn tứ bách lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu nhị vạn nhất thiên lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu tứ vạn nhị thiên lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu bát vạn tứ thiên lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu thập thất vạn lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu tam thập ngũ vạn lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu thất thập vạn lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu bách ngũ thập vạn lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu tam bách vạn lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu lục bách vạn lý, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu nhất Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu lưỡng Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu tứ Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu bát Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu thập ngũ Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu tam thập Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu lục thập Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu bách nhị thập Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu nhị bách tứ thập Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu ngũ bách Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu thiên Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu nhị thiên Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu tứ thiên Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu bát thiên Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu vạn lục thiên Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu tam vạn nhị thiên Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu lục vạn tứ thiên Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu thập tam vạn Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu nhị thập lục vạn Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu ngũ thập vạn Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu bách vạn Phật quốc, hữu Phật đảnh trung quang minh chiếu nhị bách vạn Phật quốc.*

(經)佛告阿難。阿彌陀為菩薩時。常奉行是二十四願。分檀布施不犯道禁。忍辱精進一心智慧。志願常勇猛。不毀經法。求索不懈。每獨棄國捐王。絕去財色。精明求願無所適莫。積功累德無央數劫。今自致作佛。悉皆得之。不亡其功也。佛言。阿彌陀佛。光

***Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm***

明最尊第一無比。諸佛光明。皆所不及也。八方上下。無央數諸佛中。有佛頂中光明照七丈。有佛頂中光明照一里。有佛頂中光明照二里。有佛頂中光明照五里。有佛頂中光明照十里。有佛頂中光明照二十里。有佛頂中光明照四十里。有佛頂中光明照八十里。有佛頂中光明照百六十里。有佛頂中光明照三百二十里。有佛頂中光明照六百四十里。有佛頂中光明照千三百里。有佛頂中光明照二千六百里。有佛頂中光明照五千二百里。有佛頂中光明照萬四百里。有佛頂中光明照二萬一千里。有佛頂中光明照四萬二千里。有佛頂中光明照八萬四千里。有佛頂中光明照十七萬里。有佛頂中光明照三十五萬里。有佛頂中光明照七十萬里。有佛頂中光明照百五十萬里。有佛頂中光明照三百萬里。有佛頂中光明照六百萬里。有佛頂中光明照一佛國。有佛頂中光明照兩佛國。有佛頂中光明照四佛國。有佛頂中光明照八佛國。有佛頂中光明照十五佛國。有佛頂中光明照三十佛國。有佛頂中光明照六十佛國。有佛頂中光明照百二十佛國。有佛頂中光明照二百四十佛國。有佛頂中光明照五百佛國。有佛頂中光明照千佛國。有佛頂中光明照二千佛國。有佛頂中光明照四千佛國。有佛頂中光明照八千佛國。有佛頂中光明照萬六千佛國。有佛頂中光明照三萬二千佛國。有佛頂中光明照六萬四千佛國。有佛頂中光明照十三萬佛國。有佛頂中光明照二十六萬佛國。有佛頂中光明照五十萬佛國。有佛頂中光明照百萬佛國。有佛頂中光明照二百萬佛國。

***(Kinh: Đức Phật bảo hiện giả A Nan:***

*- Khi Phật A Di Đà còn là Bồ Tát, thường hành trì theo hai mươi bốn lời nguyện này. Ngài bố thí, không phạm giới cấm, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí huệ; chí nguyện thường dưng mãnh, không hủy phạm kinh pháp, siêng năng tìm tòi nghiên cứu, sống độc cư, rũ bỏ vương vị quốc gia, đoạn tuyệt tài sắc, sáng suốt nguyện cầu không kể thân sơ. Tích lũy công đức trong vô số kiếp, cho đến ngày nay đạt thành quả Phật, thành tựu viên mãn vẫn không mất công phu tu tập đã qua.*

***Đức Phật dạy:***

*- Ánh sáng của Phật A Di Đà tối thượng bậc nhất, mà ánh sáng của chư Phật không thể nào sánh kịp. Vô số chư Phật trong mười phương, trong vô ương số chư Phật, có Phật ánh sáng trên danh đầu chiếu sáng bảy trượng, có Phật trên danh ánh sáng tỏa chiếu đến một*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến hai dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến năm dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến mười dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến hai mươi dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến bốn mươi dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến tám mươi dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến một trăm sáu mươi dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến ba trăm hai mươi dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến sáu trăm bốn mươi dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến một ngàn ba trăm dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến hai ngàn sáu trăm dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến năm ngàn hai trăm dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến một vạn bốn trăm dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến hai vạn một ngàn dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến bốn vạn hai ngàn dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến tám vạn bốn ngàn dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến mười bảy vạn dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến ba mươi lăm vạn dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến bảy mươi vạn dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến một trăm năm mươi vạn dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến ba trăm vạn dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến sáu trăm vạn dặm, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến một cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến hai cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến bốn cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến tám cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến mười lăm cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến ba mươi cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến sáu mươi cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến một trăm hai mươi cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến hai trăm bốn mươi cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến năm trăm cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến một ngàn cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến hai ngàn cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến bốn ngàn cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến tám ngàn cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến một vạn sáu ngàn cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến ba vạn hai ngàn cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến sáu vạn bốn ngàn cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến mười ba vạn cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến hai mươi sáu vạn cõi nước, có Phật trên đánh ánh sáng tỏa chiếu đến năm

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*mười vạn cõi nước, có Phật trên đảnh ánh sáng tỏa chiếu đến một trăm vạn cõi nước, có Phật trên đảnh ánh sáng tỏa chiếu đến hai trăm vạn cõi nước).*

*(Kinh) Phật ngôn:*

*- Chư bát phương thượng hạ, vô vương số Phật đảnh trung quang minh sở diễm chiếu giai như thị dã. A Di Đà Phật đảnh trung quang minh sở diễm chiếu, thiên vạn Phật quốc. Sở dĩ chư Phật quang minh sở chiếu hữu cận viễn giả hà? Bốn kỳ tiền thế túc mạng cầu đạo, vì Bồ Tát thời, sở nguyện công đức, các tự hữu đại tiểu, chí kỳ nhiên hậu tác Phật thời, các tự đắc chi. Thị cố linh quang minh chuyển bất đồng đẳng. Chư Phật oai thần đồng đẳng nhĩ, tự tại ý sở dục tác vì bất dự kế. A Di Đà Phật quang minh, sở chiếu tối đại, chư Phật quang minh, giai sở bất năng cập dã.*

*Phật xưng dự: - A Di Đà Phật quang minh cực thiện! A Di Đà Phật quang minh cực thiện, thiện trung minh hảo, thậm khoái vô tỷ, tuyệt thù vô cực dã. A Di Đà Phật quang minh, thanh khiết vô hà uế, vô khuyết giảm dã. A Di Đà Phật quang minh xu hảo, thắng u nhật nguyệt chi minh, bách thiên ức vạn bội. Chư Phật quang minh trung chi cực minh dã, quang minh trung chi cực hảo dã, quang minh trung chi cực hùng kiệt dã, quang minh trung chi khoái thiện dã. Chư Phật trung chi vương dã, quang minh trung chi cực tôn dã, quang minh trung chi tối minh vô cực dã, diễm chiếu chư vô số thiên hạ, u minh chi xứ, giai thường đại minh. Chư hữu nhân dân, quyên phi nhuyển động chi loại, mạc bất kiến A Di Đà Phật quang minh dã, kiến giả mạc bất từ tâm hoan hỷ giả. Thế gian chư hữu dâm dật, sân nộ, ngu si giả, kiến A Di Đà Phật quang minh, mạc bất tác thiện dã. Chư tại Nê Lê, cầm thú, bệ lệ, khẩu lược cần khổ chi xứ, kiến A Di Đà Phật quang minh chí, giai hữu chỉ bất phục trị. Tử hậu mạc bất đắc giải thoát ưu khổ giả dã. A Di Đà Phật quang minh, danh văn bát phương thượng hạ, vô cùng vô cực, vô vương số chư Phật quốc, chư thiên nhân dân, mạc bất văn tri, văn tri giả mạc bất độ thoát dã.*

*Phật ngôn:*

*- Bất độ ngã xưng dự A Di Đà Phật quang minh dã, bát phương thượng hạ, vô vương số Phật, Bích Chi Phật, Bồ Tát, A La Hán, sở xưng dự giai như thị.*

*Phật ngôn:*

*- Kỳ hữu nhân dân, thiện nam tử, thiện nữ nhân, văn A Di Đà Phật thanh, xưng dự quang minh, triêu mộ thường xưng dự kỳ quang minh hảo, chí tâm bất đoạn tuyệt, tại tâm sở nguyện, vãng sanh A Di Đà Phật quốc, khả đắc vi chúng Bồ Tát, A La Hán sở tôn kính. Nhược kỳ nhiên hậu tác Phật giả, diệc đương phục vi bát phương thượng hạ chư vô ương số Phật, Bích Chi Phật, Bồ Tát, A La Hán sở xưng dự quang minh như thị dã. Tức chúng tỳ-kheo tăng, chư Bồ Tát, A La Hán, chư thiên, đế vương, nhân dân, văn chi giai hoan hỷ, dũng dục, mạc bất tán thán giả.*

(經)佛言。諸八方上下。無央數佛頂中光明所焰照皆如是也。阿彌陀佛頂中光明所焰照。千萬佛國。所以諸佛光明所照有近遠者何。本其前世宿命求道。為菩薩時。所願功德。各自有大小。至其然後作佛時。各自得之。是故令光明轉不同等。諸佛威神同等爾。自在意所欲作為不豫計。阿彌陀佛光明。所照最大。諸佛光明。皆所不能及也。佛稱譽阿彌陀佛光明極善。阿彌陀佛光明極善。善中明好。甚快無比。絕殊無極也。阿彌陀佛光明。清潔無瑕穢。無缺減也。阿彌陀佛光明殊好。勝於日月之明。百千億萬倍。諸佛光明中之極明也。光明中之極好也。光明中之極雄傑也。光明中之快善也。諸佛中之王也。光明中之極尊也。光明中之最明無極也。焰照諸無數天下。幽冥之處。皆常大明。諸有人民。蜎飛蠕動之類。莫不見阿彌陀佛光明也。見者莫不慈心歡喜者。世間諸有婬泆瞋怒愚癡者。見阿彌陀佛光明。莫不作善也。諸在泥犁禽獸薜荔。考掠勤苦之處。見阿彌陀佛光明至。皆休止不復治。死後莫不得解脫憂苦者也。阿彌陀佛光明。名聞八方上下。無窮無極。無央數諸佛國。諸天人民。莫不聞知。聞知者莫不度脫也。佛言。不獨我稱譽阿彌陀佛光明也。八方上下。無央數佛。辟支佛菩薩阿羅漢。所稱譽皆如是。佛言。其有人民。善男子善女人。聞阿彌陀佛聲。稱譽光明。朝暮常稱譽其光明好。至心不斷絕。在心所願。往生阿彌陀佛國。可得為眾菩薩阿羅漢所尊敬。若其然後作佛者。亦當復為八方上下諸無央數佛。辟支佛菩薩阿羅漢。所稱譽光明如是也。即眾比丘僧。諸菩薩阿羅漢。諸天帝王人民。聞之皆歡喜踊躍。莫不讚歎者。

*(Kinh: Đức Phật dạy:*

*- khắp mười phương có vô số chư Phật đều có ánh sáng tỏa chiếu*



**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

ở trên đảnh như vậy. Ánh sáng trên đảnh của đức Phật A Di Đà tỏa chiếu đến ngàn vạn cõi nước. Vì sao ánh sáng của các đức Phật tỏa chiếu có gần, có xa? Bởi vì thuở xưa, khi các đức Phật ấy còn là Bồ Tát, sở nguyện và công đức của mỗi vị có lớn có nhỏ, nên đến khi thành Phật mỗi vị tự đạt phước báo khác nhau. Vì thế làm cho ánh sáng ấy tỏa chiếu không bằng nhau. Oai thần của các đức Phật bằng nhau, cho nên các Ngài tự tại hành động theo ý muốn, chứ không có dự tính. Ánh sáng của đức Phật A Di Đà tỏa chiếu rộng lớn mênh mông đến tận cùng, mà ánh sáng của các đức Phật khác đều không thể sánh kịp.

Đức Phật ca ngợi ánh sáng cực kỳ tốt đẹp của Phật A Di Đà:

Ánh sáng của Phật A Di Đà vô cùng tốt đẹp, ánh sáng tốt đẹp nhất trong mọi sự tốt đẹp, thật là khả ái không thể so sánh được, vì nó tuyệt diệu vô cùng tận.

Ánh sáng của Phật A Di Đà trong suốt, không gợn một vết nhơ hay giảm thiểu.

Ánh sáng của Phật A Di Đà thù thắng hơn cả ánh sáng mặt trời, mặt trăng gấp trăm ngàn vạn ức lần, là ánh sáng tuyệt diệu nhất trong ánh sáng của các đức Phật, là tốt đẹp nhất trong các ánh sáng, hùng vĩ nhất trong các ánh sáng, khả ái nhất trong các ánh sáng, là vua trong các đức Phật vì nó cao tột nhất trong các ánh sáng, là ánh sáng vô cùng tối thượng trong các ánh sáng.

Ánh sáng của Phật A Di Đà tỏa chiếu khắp vô số cõi nước, kể cả chốn tối tăm cũng đều được rực rỡ sáng soi. Chư thiên, nhân dân, hay loài côn trùng sanh vật, không ai mà không trông thấy ánh sáng của Phật A Di Đà. Những ai trông thấy ánh sáng đó đều phát khởi từ tâm hoan hỷ, không còn ba nghiệp sân hận, dâm dục, ngu si của thế gian. Những ai được trông thấy ánh sáng của Phật A Di Đà đều sẽ làm việc thiện. Những chúng sanh nào đang bị tra khảo, bị đau khổ đọa đày nơi chốn địa ngục, súc sanh, ngạ quỷ mà được thấy ánh sáng của Phật A Di Đà chiếu đến thì những hình phạt ấy sẽ đình chỉ ngay và không còn bị tra khảo nữa. Sau khi chết, những chúng sanh ấy sẽ được giải thoát khỏi sự lo buồn, khổ đau về hình phạt chốn địa ngục trước kia.

Ánh sáng của Phật A Di Đà vang danh khắp mười phương, nơi vô cùng vô tận, vô số các cõi nước, chư thiên, loài người, không ai mà không nghe biết. Và đã nghe biết rồi, tất cả đều được độ thoát.

Đức Phật dạy:

- Không chỉ riêng Ta ca ngợi ánh sáng của Phật A Di Đà, mà vô

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

số chư Phật, Bích Chi Phật, Bồ Tát, A La Hán ở khắp mười phương cũng đều ca ngợi như vậy.

Đức Phật dạy:

- Có người dân hay người thiện nam, thiện nữ nào được nghe tiếng ngợi khen về ánh sáng của Phật A Di Đà và từ sáng đến chiều thường ca ngợi ánh sáng tốt đẹp đó, lòng chí thành không gián đoạn, sở nguyện tại tâm, những người ấy sẽ được vãng sanh vào cõi Phật A Di Đà, được sự tôn kính của những vị Bồ Tát, A La Hán. Đến khi những người ấy thành Phật, cũng sẽ được vô số chư Phật, Bích Chi Phật, Bồ Tát, A La Hán ngợi khen về ánh sáng như vậy; đồng thời các chúng tỳ-kheo, Bồ Tát, A La Hán, chư thiên, Đế Thích, nhân dân rất hân hoan vui mừng khi nghe sự ca ngợi ánh sáng này và không ai mà không ca ngợi theo).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- **Ngã đạo A Di Đà Phật quang minh, xu hảo nguy nguy, xưng dự khoái thiện, trú dạ nhất kiếp, thượng vị cánh dã, ngã đản vị nhược tào tiểu thuyết chi nhĩ.**

**Phật thuyết A Di Đà Phật vi Bồ Tát, cầu sách đắc thị nhị thập tứ nguyện. Thời A Xà Thế vương thái tử, dĩ ngũ bách trưởng giả Ca La Việt tử, các trì nhất kim hoa cái, cầu đạo Phật sở, tiền vị tác lễ Phật, dĩ đầu diện trước Phật túc, giai trì kim hoa cái, tiền thượng Phật dĩ. Tát khước tọa nhất diện thính kinh. A Xà Thế vương thái tử cập ngũ bách trưởng giả tử, văn A Di Đà Phật nhị thập tứ nguyện, giai đại hoan hỷ dũng dục; tâm trung cầu nguyện ngôn: ‘Linh ngã đẵng hậu tác Phật thời, giai như A Di Đà Phật’.**

**Phật tức trì chi, cáo chư tỳ-kheo tăng:**

- **Thị A Xà Thế vương thái tử cập ngũ bách trưởng giả tử, tức hậu vô số kiếp, giai đương tác Phật như A Di Đà Phật.**

**Phật ngôn:**

- **Thị A Xà Thế vương thái tử cập ngũ bách trưởng giả tử, trụ Bồ Tát đạo dĩ lai, vô vương số kiếp, giai các cúng dường tứ bách ức Phật dĩ, kim phục lai cúng dường ngã. A Xà Thế vương thái tử cập ngũ bách trưởng giả tử, giai tiền thế Ca Diếp Phật thời, vị ngã tác đệ tử, kim giai phục hội thị cộng tương trị dã.**

**Tắc chư tỳ-kheo tăng, văn Phật ngôn giai dũng dục, mạc bất đại chi hoan hỷ giả.**

*Phật cáo A Nan:*

*- A Di Đà tác Phật dĩ lai, phàm thập tiểu kiếp, sở cư quốc độ, danh Tu Ma Đề, chánh tại Tây phương, khứ thị Diêm Phù Đề địa giới, thiên ức vạn Tu Di sơn Phật quốc. Kỳ quốc địa giai tự nhiên thất bảo: Kỳ nhất bảo giả bạch ngân, nhị bảo giả hoàng kim, tam bảo giả thủy tinh, tứ bảo giả lưu ly, ngũ bảo giả san hô, lục bảo giả hổ phách, thất bảo giả xa cừ. Thị vì thất bảo, giai dĩ tự cộng vì địa, khoáng đặng thậm đại vô cực, giai tự tương tham, chuyển tương nhập trung, các tự hỗn hoàng tham minh, cực tự nhuỷ hảo, thậm xu vô tỷ. Kỳ thất bảo địa, chư bát phương thượng hạ, chúng bảo trung tinh vị, tự nhiên hợp hội, kỳ hóa sanh nhĩ. Kỳ bảo giai tỷ đệ Lục Thiên thượng chi thất bảo dã. Kỳ quốc trung vô hữu Tu Di sơn. Kỳ nhật, nguyệt, tinh thần, đệ nhất Tứ Thiên Vương, đệ nhị Đạo Lợi Thiên, giai tại hư không trung. Kỳ quốc độ vô hữu đại hải, diệc vô hữu tiểu hải thủy, diệc vô giang hà Hằng thủy dã, diệc vô hữu sơn, lâm, kê, cốc, vô hữu u minh chi xứ. Kỳ quốc thất bảo địa giai bình chánh, vô hữu Nê Lê, cầm thú, Bệ Lê, quyền phi nhuỷ động chi loại, vô hữu A Tu Luân, chư long, quỷ thần. Chung vô thiên vũ thời, diệc vô hữu Xuân, Hạ, Thu, Đông, diệc vô đại hàn, diệc vô đại nhiệt, thường hòa điều trung thích, thậm khoái thiện vô tỷ, giai hữu tự nhiên vạn chủng chi vật, bách vị phạn thực, ý dục hữu sở đắc, tức tự nhiên tại tiền. Sở bất dụng giả, tức tự nhiên khứ. Tỷ như đệ Lục Thiên thượng tự nhiên chi vật, tứ nhược tự nhiên tức giai tùy ý.*

(經)佛言。我道阿彌陀佛光明。殊好巍巍。稱譽快善。晝夜一劫。尚未竟也。我但為若曹小說之耳。佛說阿彌陀佛為菩薩。求索得是二十四願。時阿闍世王太子。與五百長者迦羅越子。各持一金華蓋。俱到佛所。前為作禮佛。以頭面著佛足。皆持金華蓋。前上佛已。悉却坐一面聽經。阿闍世王太子。及五百長者子。聞阿彌陀佛二十四願。皆大歡喜踊躍。心中俱願言。令我等後作佛時。皆如阿彌陀佛。佛即知之。告諸比丘僧。是阿闍世王太子。及五百長者子。却後無數劫。皆當作佛如阿彌陀佛。佛言。是阿闍世王太子。及五百長者子。住菩薩道已來。無央數劫。皆各供養四百億佛已。今復來供養我。阿闍世王太子。及五百長者子。皆前世迦葉佛時。為我作弟子。今皆復會是共相值也。則諸比丘僧。聞佛言皆踊躍。莫不代之歡喜者。佛告阿難。阿彌陀作佛已來。凡十小劫。所居國土。名須摩題。正在西方。去是閻浮提地界。千億萬須彌山佛國。

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

其國地皆自然七寶。其一寶者白銀。二寶者黃金。三寶者水精。四寶者琉璃。五寶者珊瑚。六寶者琥珀。七寶者車渠。是為七寶。皆以自共為地。曠蕩甚大無極。皆自相參。轉相入中。各自焜煌參明。極自軟好。甚殊無比。其七寶地。諸八方上下。眾寶中精味。自然合會。其化生耳。其實皆比第六天上之七寶也。其國中無有須彌山。其日月星辰。第一四天王。第二忉利天。皆在虛空中。其國土無有大海。亦無有小海水。亦無江河恒水也。亦無有山林溪谷。無有幽冥之處。其國七寶地皆平正。無有泥犁禽獸薜荔。蝸飛蠕動之類。無有阿須倫諸龍鬼神。終無天雨時。亦無有春夏秋冬。亦無大寒。亦無大熱。常和調中適。甚快善無比。皆有自然萬種之物。百味飯食。意欲有所得。即自然在前。所不用者。即自然去。比如第六天上自然之物。恣若自然即皆隨意。

*(Kinh: Đức Phật dạy:*

*- Ta nói về ánh sáng của Phật A Di Đà thù thắng tốt đẹp, cao vợi vợi, luôn luôn ca ngợi sự tốt đẹp ấy trong suốt một kiếp vẫn không thể hết được, nên Ta chỉ nói một phần nhỏ về sự tốt đẹp cho các ông nghe mà thôi.*

*Đức Phật nói về Phật A Di Đà khi còn làm Bồ Tát, mong cầu được hai mươi bốn lời nguyện như vậy. Bấy giờ có thái tử con vua A Xà Thế cùng năm trăm người nhóm trưởng giả Ca La Việt, mỗi người đều mang một lọng hoa bằng vàng, họ đi đến chỗ đức Thế Tôn, cung kính đánh lễ dưới chân Phật và mang lọng hoa vàng dâng lên cúng dường Ngài. Sau đó, tất cả đều ngòl qua một bên nghe kinh. Thái tử và năm trăm trưởng giả nghe hai mươi bốn lời nguyện của đức Phật A Di Đà xong, họ vô cùng hoan hỷ, phấn chấn; thâm nguyện trong tâm: 'Xin cho chúng con sau khi thành Phật, được như đức Phật A Di Đà'.*

*Đức Phật biết rõ ý nguyện của thái tử và các trưởng giả, Ngài bảo các thầy tỳ-kheo:*

*- Thái tử con vua A Xà Thế và năm trăm trưởng giả này, vô số kiếp đời sau đều sẽ thành Phật như Phật A Di Đà.*

*Đức Phật dạy:*

*- Thái tử và các trưởng giả này từ lúc an trú nơi đạo Bồ Tát đến nay, trải qua vô số kiếp và đã cúng dường bốn trăm ức đức Phật, nay họ đến đây cúng dường Ta. Bởi vì thái tử và các trưởng giả vào đời trước thời Phật Ca Diếp đã làm đệ tử của Ta, nên hôm nay cùng gặp nhau trong hội chúng này.*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

Các thầy tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, vô cùng vui vẻ hân hoan thay cho thái tử và các trưởng giả.

Đức Phật bảo A Nan:

- Đức A Di Đà làm Phật đến nay trải qua mười tiểu kiếp, cõi nước của Ngài tên Tu Ma Đề, ở ngay phương Tây, cách cõi Diêm Phù Đề này ngàn vạn ức cõi Phật Tu Di sơn. Mặt đất ở cõi Phật A Di Đà toàn bằng bảy báu tự nhiên như: Thứ nhất là bạc, thứ hai là vàng, thứ ba là thủy tinh, thứ tư là lưu ly, thứ năm là san hô, thứ sáu là hổ phách, thứ bảy là xa cừ. Bảy thứ báu này hòa lẫn nhau làm thành mặt đất, vô cùng rộng lớn, bát ngát mênh mông vô cùng tận. Bảy thứ báu đó xen nhau, trộn lẫn với nhau, mỗi thứ báu tự tạo thành ánh sáng lấp lánh xen nhau, đẹp rực rỡ, mịn êm, thật tuyệt diệu, không gì sánh nổi. Đất bằng bảy báu này là tinh chất của các thứ báu từ khắp mười phương tự nhiên hợp thành, chúng tự hóa sanh như vậy. Đất báu ở cõi Phật A Di Đà sánh với bảy báu trên cõi trời thứ sáu. Cõi nước của Phật A Di Đà không có núi Tu Di. Trăng, sao, mặt trời, Tứ Thiên Vương ở cõi trời thứ nhất, trời Đao Lợi thứ hai đều ở giữa hư không. Ở cõi nước này không có biển lớn, cũng không có biển nhỏ, không có nước sông Hằng, không có núi rừng, suối khe, không có chốn tối tăm. Đất bảy báu ở cõi Phật A Di Đà rất bằng phẳng, không có địa ngục, ngạ quỷ, cầm thú và những loài côn trùng nhỏ nhít, không có A Tu La, rồng, quỷ thần. Không bao giờ có trời mưa, cũng không có bốn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông. Không có khí hậu quá lạnh hay quá nóng, khí hậu luôn ôn hòa, dễ chịu, rất thoải mái, không gì sánh được. Có vạn loại vật dụng tự nhiên, nhiều loại thực phẩm ngon, ý muốn khởi lên là tự nhiên có ngay trước mắt, không phải nhọc sức kiếm tìm. Những vật không dùng nữa, tức thì biến mất. Ví như những vật dụng tự nhiên trên cõi trời thứ sáu, tha hồ tùy ý).

**(Kinh) Kỳ quốc trung tất chư Bồ Tát, A La Hán. Vô hữu phụ nữ, thọ mạng vô vương số kiếp. Nữ nhân vãng sanh, tức hóa tác nam tử, dẫn hữu chư Bồ Tát, A La Hán vô vương số, tất giai đồng thị, triết thính. Tất dao tương kiến, dao tương chiêm vọng, dao tương văn ngữ thanh. Tất giai cầu đạo thiện giả, đồng nhất chủng loại, vô hữu dị nhân. Kỳ chư Bồ Tát, A La Hán, diện mục giai đoan chánh, tịnh khiết tuyệt hảo, tất đồng nhất sắc, vô hữu thiên xú ác giả dã. Chư Bồ Tát, A La Hán, giai tài mãnh hiệt huệ. Giai y tự nhiên chi y, tâm trung sở niệm đạo đức. Kỳ dục ngữ ngôn, giai dự tương tri ý sở niệm, ngôn**

*thường thuyết chánh sự. Sở ngữ triếp thuyết kinh đạo, bất thuyết tha dư chi ác. Kỳ ngữ ngôn âm hưởng, như tam bách chung thanh, giai tương kính ái, vô tương tât tăng giả. Giai dĩ trường ấu thượng hạ, tiên hậu ngôn chi, dĩ nghĩa như lễ, chuyển tương kính sự như huynh, như đệ, dĩ nhân lý nghĩa. Bất vọng động tác ngôn ngữ, như giới chuyển tương giáo, linh bất tương vi lệ, chuyển tương thừa thọ. Giai tâm tịnh khiết, vô sở tham mộ; chung vô sân nộ, dâm dật chi tâm, ngu si chi thái, vô hữu tà tâm niệm phụ nữ ý. Tát giai trí huệ dũng mãnh, hòa tâm hoan lạc hảo hỷ kinh đạo. Tự tri tiên thế sở từng lai sanh ức vạn kiếp thời; túc mạng thiện ác tồn vong, hiện tại khước tri vô cực.*

*A Di Đà Phật sở khả giáo thọ, giảng đường, tinh xá, giai phục tự nhiên thất bảo: Kim ngân, thủy tinh, lưu ly, bạch ngọc, hổ phách, xa cừ, tự cộng tương thành thậm xu minh, hảo tuyệt vô tỷ. Diệc vô tác giả, bất tri sở từng lai; diệc vô trì lai giả, diệc vô sở từng khứ. A Di Đà Phật sở nguyện đức trọng, kỳ nhân tác thiện cố, luận kinh ngữ nghĩa, thuyết kinh hành đạo, giảng hội kỳ trung, tự nhiên hóa sanh nhĩ. Kỳ giảng đường, tinh xá, giai phục hữu thất bảo lâu quán, lan thuẩn, phục dĩ: Kim ngân, thủy tinh, lưu ly, bạch ngọc, hổ phách, xa cừ vi anh lạc; phục dĩ: Bạch châu, minh nguyệt châu, ma-ni châu, vi giao lộ, phú cái kỳ thượng. Giai tự tác ngũ âm thanh, thậm hảo vô tỷ. Chư Bồ Tát, A La Hán sở cư xá trạch, giai phục dĩ thất bảo: Kim ngân, thủy tinh, lưu ly, san hô, hổ phách, xa cừ, mã não hóa sanh, chuyển cộng tương thành kỳ xá trạch. Tát các hữu thất bảo lâu quán, lan thuẩn; phục dĩ: Kim ngân, thủy tinh, lưu ly, bạch ngọc, hổ phách, xa cừ vi anh lạc; phục dĩ: Bạch châu, minh nguyệt châu, ma-ni châu vi giao lộ, phú cái kỳ thượng. Giai các phục tự tác ngũ âm thanh.*

*A Di Đà Phật giảng đường, tinh xá, cập chư Bồ Tát, A La Hán, sở cư xá trạch trung, nội ngoại xức xức, giai phục hữu tự nhiên lưu tuyền, dục trì, giai dĩ tự nhiên thất bảo câu sanh: Kim ngân, thủy tinh, lưu ly, hổ phách, xa cừ, chuyển cộng tương thành. Thuần kim trì giả, kỳ thủy để sa bạch ngân dã. Thuần bạch ngân trì giả, kỳ thủy để sa hoàng kim dã. Thuần thủy tinh trì giả, kỳ thủy để sa lưu ly dã. Thuần lưu ly trì giả, kỳ thủy để sa thủy tinh dã. Thuần san hô trì giả, kỳ thủy để sa hổ phách dã. Thuần hổ phách trì giả, kỳ thủy để sa san hô dã. Thuần xa cừ trì giả, kỳ thủy để sa mã não dã. Thuần mã não trì giả, kỳ thủy để sa xa cừ dã. Thuần bạch ngọc trì giả, kỳ thủy để sa tử ma kim dã. Thuần tử ma kim trì giả, kỳ thủy để sa bạch ngọc dã.*

*Trung phục hữu lưỡng bảo cộng tác nhất trì giả, kỳ thủy để sa kim ngân dã. Trung phục hữu tam bảo cộng tác nhất trì giả, kỳ thủy để sa kim ngân, thủy tinh dã. Trung phục hữu tứ bảo cộng tác nhất trì giả, kỳ thủy để sa kim ngân, thủy tinh, lưu ly dã. Trung hữu ngũ bảo cộng tác nhất trì giả, kỳ thủy để sa kim ngân, thủy tinh, lưu ly, san hô dã. Trung hữu lục bảo cộng tác nhất trì giả, kỳ thủy để sa kim ngân, thủy tinh, lưu ly, san hô, hổ phách dã. Trung hữu thất bảo cộng tác nhất trì giả, kỳ thủy để sa kim ngân, thủy tinh, lưu ly, san hô, hổ phách, xa cừ dã.*

*Trung hữu dục trì trường tứ thập lý giả, hữu trường bát thập lý giả, hữu trường bách lục thập lý giả, hữu trường tam bách nhị thập lý giả, hữu trường lục bách tứ thập lý giả, hữu trường thiên nhị bách bát thập lý giả, hữu trường nhị thiên ngũ bách lục thập lý giả, hữu trường ngũ thiên nhất bách nhị thập lý giả, hữu trường vạn nhị bách tứ thập lý giả, hữu trường nhị vạn tứ bách bát thập lý giả. Kỳ trì tung quảng thích đẵng, thị trì giả giai chư Bồ Tát A La Hán thường sở khả dục trì.*

(經)其國中悉諸菩薩阿羅漢。無有婦女。壽命無央數劫。女人往生。即化作男子。但有諸菩薩阿羅漢無央數。悉皆洞視徹聽。悉遙相見。遙相瞻望。遙相聞語聲。悉皆求道善者。同一種類。無有異人。其諸菩薩阿羅漢。面目皆端正。淨潔絕好。悉同一色。無有偏醜惡者也。諸菩薩阿羅漢。皆才猛點慧。皆衣自然之衣。心中所念道德。其欲語言。皆豫相知意所念。言常說正事。所語輒說經道。不說他餘之惡。其語言音響。如三百鍾聲。皆相敬愛。無相嫉憎者。皆以長幼上下。先後言之。以義如禮。轉相敬事如兄如弟。以仁履義。不妄動作言語。如誠轉相教。令不相違戾。轉相承受。皆心淨潔。無所貪慕。終無瞋怒淫泆之心。愚癡之態。無有邪心念婦女意。悉皆智慧勇猛。和心歡樂好喜經道。自知前世所從來生億萬劫時。宿命善惡存亡。現在却知無極。阿彌陀佛所可教授。講堂精舍。皆復自然七寶。金銀水精琉璃白玉虎珀車磔。自共相成甚殊明。好絕無比。亦無作者。不知所從來。亦無持來者。亦無所從去。阿彌陀佛所願德重。其人作善故。論經語義。說經行道。講會其中。自然化生爾。其講堂精舍。皆復有七寶樓觀欄楯。復以金銀水精琉璃白玉虎珀車磔為瓔珞。復以白珠明月珠摩尼珠為交露。覆蓋其上。皆自作五音聲。甚好無比。諸菩薩阿羅漢所居舍宅。皆復

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

以七寶金銀水精琉璃珊瑚虎珀車磔碼礎化生。轉共相成其舍宅。悉各有七寶樓觀欄楯。復以金銀水精琉璃白玉虎珀車磔為瓔珞。復以白珠明月珠摩尼珠為交露。覆蓋其上。皆各復自作五音聲。阿彌陀佛講堂精舍。及諸菩薩阿羅漢。所居舍宅中。內外處處。皆復有自然流泉浴池。皆與自然七寶俱生。金銀水精琉璃虎珀車渠。轉共相成。淳金池者。其水底沙白銀也。淳白銀池者。其水底沙黃金也。淳水精池者。其水底沙琉璃也。淳琉璃池者。其水底沙水精也。淳珊瑚池者。其水底沙虎珀也。淳虎珀池者。其水底沙珊瑚也。淳車渠池者。其水底沙馬瑙也。淳馬瑙池者。其水底沙車渠也。淳白玉池者。其水底沙紫磨金也。淳紫磨金池者。其水底沙白玉也。中復有兩寶共作一池者。其水底沙金銀也。中復有三寶共作一池者。其水底沙金銀水精也。中復有四寶共作一池者。其水底沙金銀水精琉璃也。中有五寶共作一池者。其水底沙金銀水精琉璃珊瑚也。中有六寶共作一池者。其水底沙金銀水精琉璃珊瑚虎珀也。中有七寶共作一池者。其水底沙金銀水精琉璃珊瑚虎珀車渠也。中有浴池長四十里者。有長八十里者。有長百六十里者。有長三百二十里者。有長六百四十里者。有長千二百八十里者。有長二千五百六十里者。有長五千一百二十里者。有長萬二百四十里者。有長二萬四百八十里者。其池縱廣適等是池者皆諸菩薩阿羅漢。常所可浴池。

*(Kinh: Trong cõi nước của Phật A Di Đà, tất cả đều là Bồ Tát, A La Hán; không có phụ nữ, và tuổi thọ ở đây đến vô số kiếp. Nếu có người nữ thì lúc qua đời liền hóa làm thân nam, và chỉ có vô số những vị Bồ Tát, A La Hán đều là những bậc thầy nghe thông huệ. Dù xa xôi bao nhiêu, họ vẫn trông thấy nhau, vẫn gặp nhau, cùng nghe tiếng nói của nhau. Tất cả họ đều cầu đạo thiện, đồng một chủng tộc, không có người khác chủng tộc. Các Bồ Tát, A La Hán ở cõi này diện mạo khôi ngô tuấn tú, tinh khiết tuyệt hảo, cùng một sắc diện, không có người xấu ác. Các Bồ Tát, A La Hán đều hùng mạnh, tài giỏi, thông minh. Họ nương vào sự nương tựa tự nhiên, trong tâm chỉ nghĩ đến đạo đức. Nếu muốn nói lời gì, họ đoán biết ý nghĩ của nhau và thường nói ra những việc chính đáng, chỉ nói những lời kinh đạo. Họ không bao giờ nói xấu người khác. Âm vang ngôn ngữ của họ như ba trăm tiếng chuông đồng, biết sống kính yêu và không có người nào ganh ghét nhau. Họ sống có tôn ti trật tự, người trước dạy người sau, dùng nghĩa đúng lẽ, biết kính trọng nhau như anh như em, lấy nhân hành nghĩa. Không hành động, nói năng bừa*



**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

bãi mà cùng dạy bảo nhau bằng những lời chân thành, không chống báng nhau và cùng nhau tiếp nhận lời hay. Tâm của các Bồ Tát này rất thanh tịnh, không có tham tiếc; không bao giờ có tâm sân hận, dâm dục, hay trạng thái ngu si; không có tâm tà mị, ý nghĩ đến phụ nữ. Có trí huệ dũng mãnh, tâm hòa hiếu an vui, vui thích kinh đạo. Tự nhớ biết ngàn vạn ức kiếp đã qua, từ đâu sanh đến đây; những việc thiện ác, mắt còn đời đã qua và biết tất cả trong đời hiện tại.

Những nơi nào Phật A Di Đà có thể giáo hóa như: Tinh xá, giảng đường... thì những nơi ấy tự nhiên thành bảy báu như: Vàng bạc, thủy tinh, lưu ly, bạch ngọc, hổ phách, xa cừ cùng tự tạo thành sáng chói, trang nghiêm, tốt đẹp không gì sánh được. Chẳng phải do ai làm ra và cũng không biết từ đâu đến; không có người giữ lại, cũng chẳng có kẻ mang đi. Công đức bốn nguyện của Phật A Di Đà thật là sâu nặng. Những người nói trên nhờ làm thiện cho nên tự nhiên hóa sanh trong hội chúng hay giảng đường của họ những buổi luận kinh nói nghĩa, thuyết kinh, hành đạo. Tinh xá hay giảng đường của họ đều có lầu gác, lan can; có vàng bạc, thủy tinh, lưu ly, bạch ngọc, hổ phách, xa cừ làm chuỗi anh lạc; có ngọc trắng, ngọc minh nguyệt, ngọc ma-ni để giảng chen nhau, có lọng che phủ phía trên. Chúng tự tạo thành năm âm thanh vô cùng tuyệt diệu, không gì sánh được. Nhà cửa trú xứ của các Bồ Tát, A La Hán đều do bảy báu như: Vàng bạc, thủy tinh, lưu ly, san hô, hổ phách, xa cừ, mã não hóa sanh hợp thành nhà cửa. Tất cả đều có lầu đài, lan can bằng bảy báu; có vàng bạc, thủy tinh, san hô, bạch ngọc, hổ phách, xa cừ làm chuỗi anh lạc, và dùng ngọc trắng, ngọc minh nguyệt, ngọc ma-ni để giảng xen nhau, có lọng che phủ bên trên. Tất cả những thứ đó tạo thành năm âm thanh tuyệt diệu.

Tinh xá, giảng đường của Phật A Di Đà và trú xứ, nhà cửa của các Bồ Tát, A La Hán từ trong đến ngoài, nơi nào cũng có ao hồ, suối chảy tự nhiên và cũng do bảy báu tự nhiên sanh ra; do vàng bạc, thủy tinh, lưu ly, hổ phách, xa cừ cùng hợp lại tạo thành. Có ao thuần bằng vàng thì cát dưới đáy ao bằng bạch ngân. Có ao thuần bằng bạch ngân thì cát dưới đáy ao bằng vàng ròng. Có ao thuần bằng thủy tinh thì cát dưới đáy ao là lưu ly. Có ao thuần bằng lưu ly thì cát dưới đáy ao là thủy tinh. Có ao thuần bằng san hô thì cát dưới đáy ao bằng hổ phách. Có ao thuần bằng hổ phách thì cát dưới đáy ao bằng san hô. Có ao thuần bằng xa cừ thì cát dưới đáy ao là lưu ly. Có ao thuần bằng mã não thì cát dưới đáy ao bằng xa cừ. Có ao thuần bằng bạch ngọc thì cát

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

dưới đáy ao bằng vàng màu tía. Có ao thuần bằng vàng màu tía thì cát dưới đáy ao bằng bạch ngọc. Lại có hai thứ châu báu cùng tạo thành một cái ao và cát dưới đáy ao bằng vàng, bạc. Có ba thứ châu báu cùng tạo thành một cái ao và cát dưới đáy ao bằng vàng bạc, thủy tinh. Có thứ bốn châu báu cùng tạo thành một cái ao và cát dưới đáy ao bằng vàng bạc, thủy tinh, lưu ly. Có năm thứ châu báu cùng tạo thành một cái ao và cát dưới đáy ao bằng vàng bạc, thủy tinh, lưu ly, san hô. Có sáu thứ châu báu cùng tạo thành một cái ao và cát dưới đáy ao bằng vàng bạc, thủy tinh, lưu ly, san hô, hổ phách. Có bảy thứ châu báu cùng tạo thành một cái ao và cát dưới đáy ao bằng vàng bạc, thủy tinh, lưu ly, san hô, hổ phách, xa cừ.

Nơi đó có ao hồ dài bốn mươi dặm, có ao hồ dài tám mươi dặm, có ao hồ dài một trăm sáu mươi dặm, có ao hồ dài sáu trăm bốn mươi dặm, có ao hồ dài một ngàn hai trăm tám mươi dặm, có ao hồ dài hai ngàn năm trăm sáu mươi dặm, có ao hồ dài năm ngàn một trăm hai mươi dặm, có ao hồ dài một vạn hai trăm bốn mươi dặm, có ao hồ dài hai vạn bốn trăm tám mươi dặm. Những ao hồ này chiều ngang và chiều rộng bằng nhau. Đây là nơi mà các Bồ Tát, A La Hán thường dùng để tắm gội).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Di Đà Phật dục trì trường tứ vạn bát thiên lý, quảng diệp tứ vạn bát thiên lý. Kỳ trì giai dĩ thất bảo chuyển cộng tương thành. Kỳ thủy để sa bạch châu, minh nguyệt châu, ma-ni châu đã. A Di Đà Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán, dục trì trung thủy giai thanh hương khiết. Trì trung giai hữu hương hoa, tất tự nhiên sanh bách chủng hoa, chủng chủng dị sắc, sắc dị hương hoa, chi giai thiên diệp thậm hương vô tỷ đã, hương bất khả ngôn. Kỳ hoa giả diệp phi thể gian chi hoa, phục phi thiên thượng chi hoa, thử hoa hương đô bát phương, thượng hạ, chủng hoa hương trung tinh đã, tự nhiên hóa sanh nhĩ. Kỳ trì trung thủy lưu hành, chuyển tương quán chú, kỳ thủy lưu hành, diệp bất trì, bất khoái, giai phục tác ngũ âm thanh.

**Phật ngôn:**

- Bát phương, thượng hạ, vô vương số Phật quốc, chư thiên nhân dân, cập quyên phi duyên động chi loại, chư sanh A Di Đà Phật quốc giả, giai ư thất bảo thủy trì liên hoa trung hóa sanh. Tiện tự nhiên trưởng đại, diệp vô nhũ dưỡng chi giả. Giai thực tự nhiên chi

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*âm thực. Kỳ thân thể diệc phi thể gian nhân chi thân thể, diệc phi thiên thượng nhân chi thân thể, giai tích chúng thiện chi đức, tất thọ tự nhiên hư vô chi thân, vô cực chi thể, thậm xu hảo vô tỷ.*

*Phật ngữ A Nan:*

*- Như thế gian bản cùng khát cái nhân, linh tại đế vương biên trụ giả, kỳ diện mục hình trạng ninh loại đế vương diện mục hình loại nhan sắc phủ?*

*A Nan ngôn:*

*- Giả sử vương tử tại đế vương biên trụ giả, kỳ diện mục hình trạng thậm xú ác bất hảo, bất như đế vương, bách thiên ức vạn bội dã. Sở dĩ giả hà? Khát nhân bản cùng khôn cực, âm thực thường ác, vị thường hữu mỹ thực thời. Kỳ ác thực bất năng đắc bảo thực, thực tài chi mạng, cốt tiết tương sanh trụ, vô dĩ tự cấp, thường phạm vô hữu trử, cơ, nga, hàn đóng, chinh chung sâu khổ. Đản tọa tiền thế, vi nhân ngu si, vô trí xan tham, bất kháng từ ai, vi thiện bác ái thí dữ. Đản dục đường đắc, tham tích âm thực, độc thực thị mỹ, bất tín thí thải hậu đắc báo thường, phục bất tín tác thiện hậu thế đương đắc kỳ phước. Mông không đế hằng, ích tác chúng ác. Như thị thọ chung, tài vật tận sách, tố vô ân đức, vô sở thị hổ, nhập ác đạo trung, tọa chi thích khổ. Nhiên hậu đắc xuất giải thoát, kim sanh vi nhân, tác u hạ tiện, vi bản gia tác tử, cưỡng tượng nhân hình, trạng loại thậm xú, y bị tệ hoại, đơn không độc lập, bất tế hình thể khát cái sanh nhĩ, cơ hàn khôn khổ, diện mục luy liệt, bất loại nhan sắc. Tọa kỳ tiền thế thân chi sở tác, thọ kỳ ương phạt, kỳ chúng kiến chi, mạc thù ai giả, khí quyền thị đạo bộc lộ tiêu sấu, hắc xú ác cực, bất cập nhân nhĩ.*

*Sở dĩ đế vương nhân trung độc tôn tối hảo giả hà? Giai kỳ tiền thế vi nhân thời, tác thiện tín thọ kinh đạo, bố ân thí đức, bác ái thuận nghĩa, từ nhân hỷ dữ, bất tham âm thực, dữ chúng cộng chi, vô sở quý tích, đô vô vi tranh. Đắc kỳ thiện phước, thọ chung đức tùy bất cánh ác đạo. Kim sanh vi nhân đắc sanh vương gia, tự nhiên tôn quý, độc vương điển chủ lăm chế nhân dân. Vi kỳ hùng kiệt, diện mục khiết bạch, hòa nhan hảo sắc, thân thể đoan chánh, chúng cộng kính sự, mỹ thực hảo y tùy tâm tứ ý. Nhược nhạo sở dục, tự nhiên tại tiền, đô vô vi tranh, u nhân trung xu hảo, vô ưu khoái lạc, diện mục quang trạch, cố nãi nhĩ nhĩ.*

*(經)佛言。彌陀佛浴池長四萬八千里。廣亦四萬八千里。其池皆以七寶轉共相成。其水底沙白珠明月珠摩尼珠也。阿彌陀佛及諸*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

菩薩阿羅漢。浴池中水皆清香潔。池中皆有香華。悉自然生百種華。種種異色。色異香華。枝皆千葉甚香無比也。香不可言。其華者亦非世間之華。復非天上之華。此華香都八方上下。眾華香中精也。自然化生耳。其池中水流行。轉相灌注。其水流行。亦不遲不駛。皆復作五音聲。佛言。八方上下。無央數佛國。諸天人民。及蜎飛蠕動之類。諸生阿彌陀佛國者。皆於七寶水池蓮華中化生。便自然長大。亦無乳養之者。皆食自然之飲食。其身體亦非世間人之身體。亦非天上人之身體。皆積眾善之德。悉受自然虛無之身。無極之體。甚姝好無比。佛語阿難。如世間貧窮乞丐人。令在帝王邊住者。其面目形狀寧類帝王面目形類顏色不。阿難言。假使王子在帝王邊住者。其面目形狀甚醜惡不好。不如帝王。百千億萬倍也。所以者何。乞人貧窮困極。飲食常惡。未常有美食時。既惡食不能得飽食。食纔支命。骨節相撐拄。無以自給。常乏無有儲飢餓寒凍。怔忡愁苦。但坐前世。為人愚癡。無智慳貪。不肯慈哀。為善博愛施與。但欲唐得貪惜飲食獨食嗜美。不信施貸後得報償。復不信作善後世當得其福。蒙控抵佞益作眾惡。如是壽終財物盡索。素無恩德無所恃怙。入惡道中坐之適苦。然後得出解脫。今生為人。作於下賤。為貧家作子。強像人形狀類甚醜。衣被弊壞單空獨立。不蔽形體乞丐生耳。飢寒困苦面目羸劣不類人色。坐其前世身之所作。受其殃罰。示眾見之莫誰哀者。棄捐市道曝露瘠瘦。黑醜惡極不及人耳。所以帝王人中獨尊最好者何。皆其前世為人時。作善信受經道。布恩施德。博愛順義。慈仁惠與。不貪飲食與眾共之。無所匱惜都無違爭。得其善福壽終德隨不更惡道。今生為人得生王家。自然尊貴獨王典主攬制人民。為其雄傑。面目潔白和顏好色。身體端正眾共敬事。美食好衣隨心恣意。若樂所欲自然在前都無違爭。於人中姝好。無憂快樂面目光澤。故乃爾耳。

*(Kinh: Đức Phật dạy:*

*- Ao tắm của Phật A Di Đà dài bốn vạn tám ngàn dặm, chiều rộng cũng bốn vạn tám ngàn dặm. Ao này đều bằng bảy báu cùng hợp lại thành. Cát dưới đáy ao bằng ngọc trắng, ngọc minh nguyệt và ngọc châu ma-ni. Nước trong ao tắm của Phật A Di Đà và các Bồ Tát, A La Hán trong veo và thơm tinh khiết. Trong ao có hoa thơm, trăm loại hoa tự nhiên sanh ra, nhiều sắc màu khác nhau, hương thơm khác nhau, mỗi cành có cả ngàn hoa lá rất thơm, không gì sánh được và cũng không thể*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

dùng ngôn từ nào để diễn tả được mùi thơm ấy. Những đóa hoa này chẳng phải loại hoa của thế gian, cũng chẳng phải là hoa trên trời mà chúng được kết tinh bằng hương thơm của tất cả các loại hoa trong khắp mười phương và tự nhiên hóa sanh như vậy. Nước trong ao trời chảy róc thành dòng và dòng nước ấy không chảy nhanh, không chảy chậm, chúng tạo thành năm âm thanh tuyệt diệu.

Đức Phật dạy:

- Hàng trời, người và những loài côn trùng, cầm thú nơi vô số cõi nước khắp mười phương được sanh vào nước Phật A Di Đà đều được hóa sanh trong ao hoa sen báu. Họ lớn lên tự nhiên mà không cần người nuôi dưỡng. Họ ăn những thức ăn tự nhiên. Thân thể của họ chẳng phải như thân thể những người ở thế gian, cũng chẳng phải thân thể của những người ở cõi trời. Họ tích tụ nhiều đức thiện, nên được thọ thân hư vô tự nhiên và thể của vô cực, vô cùng tốt đẹp không gì sánh được.

Đức Phật bảo A Nan:

- Ví như ở thế gian có người hành khất nghèo nàn, bảo ông ta đứng cạnh nhà vua, như vậy diện mạo, dáng dấp của người hành khất thế nào? Có giống diện mạo, dáng dấp của nhà vua chăng?

Hiền giả A Nan thưa:

- Nếu như kẻ hành khất ấy đứng bên cạnh vua thì diện mạo, dáng dấp của kẻ ấy rất xấu xí, không đẹp bằng nhà vua gấp trăm ngàn vạn ức lần. Vì sao? - Vì người hành khất nghèo nàn khổ khổ, chưa từng được bữa ăn ngon mà chỉ bị ăn những món ăn thô dở. Đã ăn dở, còn chẳng được no lòng, lấy gì để nuôi thân? Gân cốt rã rời, không có gì cấp dưỡng, thường bị thiếu thốn, đói khát, chẳng được đầy đủ, bị rét mướt, sợ sệt, sầu khổ... Chỉ vì đời trước người này ngu si không trí huệ, lại tham lam bòn xén, không có lòng Từ thương xót làm việc thiện, mở rộng lòng thương bố thí cho người. Người này chỉ muốn được nhiều của cải, tham lam ăn uống, lại muốn ăn ngon, không tin bố thí đời sau sẽ được phước báo, không tin làm thiện đời sau sẽ được phước lành. Người này chỉ mong nắm giữ thật nhiều nên càng làm thêm nhiều điều ác. Đến lúc qua đời với hai bàn tay trắng, chẳng có một chút ân đức, cũng chẳng có chỗ cậy nhờ, vào trong đường ác chịu khổ đọa đày. Sau đó được thoát khỏi đường ác, được làm thân người nhưng làm người ở nơi hạ tiện, làm con trong nhà nghèo khổ, thân thể thô bỉ xấu xí, đơn độc một mình, áo quần rách rưới không đủ che thân, nên phải sống đời xin ăn, đói lạnh khổ khổ, sắc diện tiêu tụy chẳng giống loài người. Người này do đời

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

trước đã tạo nghiệp, nên chịu nhiều tai ương, hình phạt. Những người trông thấy không ai thương xót, bị đem bỏ ngoài phố chợ, chịu nắng mưa, sương gió nên gây gộc, đen đúa, xấu xí và không sánh được với người như vậy.

Vì sao nhà vua được xem là người tôn quý, tốt đẹp nhất trong thiên hạ? Bởi vì đời trước đã làm điều thiện, tin thọ kinh đạo, ban ân thí đức, thuận nghĩa bác ái, nhân từ bố thí, không tham lam ăn uống mà đem cho tất cả mọi người, không có sự tiếc nuối và hoàn toàn không chống trái, tranh cãi. Được phước thiện đã tạo, sau khi chết phước đức theo cùng nên không bị vào đường ác. Nay sanh làm người, được sống chốn vương gia, là vua tôn quý bậc nhất, đứng đầu cai trị nhân dân. Đó là người oai hùng vĩ đại, có diện mạo thuần khiết, từ hòa, thân thể đoan chánh nên được mọi người kính nể, tùy ý tha hồ muốn ăn ngon mặc đẹp. Nếu muốn điều gì, tự nhiên chúng sẽ hiện ngay trước mặt, hoàn toàn không có trái ý. Nhà vua là người tốt đẹp thù thắng trong cõi người, được hạnh phúc vô ưu, nên có diện mạo sáng ngời và được tất cả như vậy).

**(Kinh) Phật cáo A Nan:**

- **Nhược ngôn thị dĩ, đế vương tuy ư nhân trung hảo vô tỷ giả, đương linh tại Già Ca Việt vương biên trụ giả, kỳ diện hình loại thậm xú ác bất hảo, tỷ như khát nhân tại đế vương biên trụ nhĩ. Kỳ đế vương diện mục, thượng phục bất như Già Ca Việt vương diện sắc xu hảo, bách thiên ức vạn bội.**

**Như Già Ca Việt vương ư thiên hạ tuyệt hảo vô tỷ, đương linh tại đệ Nhị Thiên vương biên trụ giả, kỳ diện thậm xú bất hảo, thượng phục bất như Đế Thích diện loại đoan chánh xu hảo, bách thiên ức vạn bội.**

**Như thiên Đế Thích, linh tại đệ Lục Thiên vương biên trụ giả, kỳ diện loại thậm xú bất hảo, thượng phục bất như đệ Lục Thiên vương diện loại đoan chánh xu hảo, bách thiên ức vạn bội.**

**Như đệ Lục Thiên vương, linh tại A Di Đà Phật quốc trung chư Bồ Tát, A La Hán biên trụ giả, kỳ diện thậm xú, thượng phục bất như A Di Đà Phật quốc trung Bồ Tát, A La Hán diện loại đoan chánh xu hảo, bách thiên ức vạn bội.**

**Phật ngôn:**

- **A Di Đà Phật quốc chư Bồ Tát, A La Hán diện loại, tất giai**

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*đoan chánh tuyệt hảo vô tỷ, thứ u Nê Hoàn chi đạo. A Di Đà Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán, giảng đường, tinh xá, sở cư xử xá trạch trung, nội ngoại dục trì thượng, giai hữu thất bảo thụ.*

*Trung hữu thuần kim thụ, thuần ngân thụ, thuần thủy tinh thụ, thuần lưu ly thụ, thuần bạch ngọc thụ, thuần san hô thụ, thuần hổ phách thụ, thuần xa cừ thụ, chủng chủng các tự dị hàng.*

*Trung hữu lưỡng bảo cộng tác nhất thụ giả. Ngân thụ: Ngân căn, kim hành, ngân chi, kim điệp, ngân hoa, kim thật. Kim thụ giả: Kim căn, ngân hành, kim chi, ngân điệp, kim hoa, ngân thật. Thủy tinh thụ giả: Thủy tinh căn, lưu ly hành, thủy tinh chi, lưu ly điệp, thủy tinh hoa, lưu ly thật. Lưu ly thụ giả: Lưu ly căn, thủy tinh hành, lưu ly chi, thủy tinh điệp, lưu ly hoa, thủy tinh thật. Thị nhị bảo cộng tác nhất thụ.*

*Trung phục hữu tứ bảo cộng tác nhất thụ giả. Thủy tinh thụ: Thủy tinh căn, lưu ly hành, kim chi, ngân điệp, thủy tinh hoa, lưu ly thật. Lưu ly thụ giả: Lưu ly căn, thủy tinh hành, kim chi, ngân điệp, thủy tinh hoa lưu ly thật. Thị tứ bảo thụ chuyển cộng tương thành, các tự dị hàng.*

*Trung phục hữu ngũ bảo cộng tác nhất thụ giả. Ngân căn, kim hành, thủy tinh chi, lưu ly điệp, ngân hoa, kim thật. Kim thụ giả: Kim căn, ngân hành, thủy tinh chi, lưu ly điệp, san hô hoa, ngân thật. Thủy tinh thụ giả: Thủy tinh căn, lưu ly hành, san hô chi, ngân điệp, kim hoa, lưu ly thật. Lưu ly thụ giả: Lưu ly căn, san hô hành, thủy tinh chi, kim điệp, ngân hoa, san hô thật. San hô thụ giả: San hô căn, lưu ly hành, thủy tinh chi, kim điệp, ngân hoa, lưu ly thật. Thị ngũ bảo cộng tác nhất thụ, các tự dị hàng.*

*Trung hữu lục bảo cộng tác nhất thụ giả. Ngân thụ: Ngân căn, kim hành, thủy tinh chi, lưu ly điệp, san hô hoa, hổ phách thật. Kim thụ giả: Kim căn, ngân hành, thủy tinh chi, lưu ly điệp, hổ phách hoa, san hô thật. Thủy tinh thụ giả: Thủy tinh căn, lưu ly hành, san hô chi, hổ phách điệp, ngân hoa, kim thật. Lưu ly thụ giả: Lưu ly căn, san hô hành, hổ phách chi, thủy tinh điệp, kim hoa, ngân thật. Thị lục bảo thụ chuyển cộng tương thành, các tự dị hàng.*

*Trung phục hữu thất bảo cộng tác nhất thụ giả. Ngân thụ: Ngân căn, kim hành, thủy tinh chi, lưu ly điệp, san hô hoa, hổ phách thật. Kim thụ giả: Kim căn, thủy tinh hành, lưu ly chi, san hô điệp, hổ phách hoa, ngân thật. Thủy tinh thụ giả: Thủy tinh căn, lưu ly hành,*

*san hô chi, hổ phách điệp, xa cừ hoa, bạch ngọc thật. San hô thụ giả: San hô căn, hổ phách hành, bạch ngọc chi, lưu ly điệp, xa cừ hoa, minh nguyệt châu thật. Hổ phách thụ giả: Hổ phách căn, bạch ngọc hành, san hô chi, lưu ly điệp, thủy tinh hoa, kim thật. Bạch ngọc thụ giả: Bạch ngọc căn, xa cừ hành, san hô chi, hổ phách điệp, kim hoa, ma-ni thù thật. Thị tất bảo thụ chuyển cộng tương thành, chủng chủng các tự dị. Hàng hàng tương trị, hành hành tự tương chuẩn, chi chi tự tương trị, điệp điệp tự tương hướng, hoa hoa tự tương vọng, thật thật tự tương đương.*

(經)佛告阿難。若言是也。帝王雖於人中好無比者。當令在遮迦越王邊住者。其面形類甚醜惡不好。比如乞人在帝王邊住耳。其帝王面目。尚復不如遮迦越王面色姝好。百千億萬倍。如遮迦越王於天下絕好無比。當令在第二天王邊住者。其面甚醜不好。尚復不如帝釋面類端正姝好。百千億萬倍。如天帝釋。令在第六天王邊住者。其面類甚醜不好。尚復不如第六天王面類端正姝好。百千億萬倍。如第六天王。令在阿彌陀佛國中諸菩薩阿羅漢邊住者。其面甚醜。尚復不如阿彌陀佛國中。菩薩阿羅漢面類端正姝好。百千億萬倍。佛言。阿彌陀佛國諸菩薩阿羅漢面類。悉皆端正絕好無比。次於泥洹之道。阿彌陀佛及諸菩薩阿羅漢。講堂精舍所居處舍宅中。內外浴池上。皆有七寶樹。中有淳金樹。淳銀樹。淳水精樹。淳琉璃樹。淳白玉樹。淳珊瑚樹。淳琥珀樹。淳車磔樹。種種各自異行。中有兩寶共作一樹者。銀樹。銀根金莖。銀枝金葉。銀華金實。金樹者。金根銀莖。金枝銀葉。金華銀實。水精樹者。水精根琉璃莖。水精枝琉璃葉。水精華琉璃實。琉璃樹者。琉璃根水精莖。琉璃枝水精葉。琉璃華水精實。是二寶共作一樹。中復有四寶共作一樹者。水精樹。水精根琉璃莖。金枝銀葉。水精華琉璃實。琉璃樹者。琉璃根水精莖。金枝銀葉。水精華琉璃實。是四寶樹轉共相成。各自異行。中復有五寶共作一樹者。銀根金莖。水精枝琉璃葉。銀華金實。金樹者。金根銀莖。水精枝琉璃葉。珊瑚華銀實。水精樹者。水精根琉璃莖。珊瑚枝銀葉。金華琉璃實。琉璃樹者。琉璃根珊瑚莖。水精枝金葉。銀華珊瑚實。珊瑚樹者。珊瑚根琉璃莖。水精枝金葉。銀華琉璃實。是五寶共作一樹。各自異行。中有六寶共作一樹者。銀樹。銀根金莖。水精枝琉璃葉。珊瑚華琥珀實。金樹者。金根銀莖。水精枝琉璃葉。琥珀華珊瑚實。水精樹



**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

者。水精根琉璃莖。珊瑚枝虎珀葉。銀華金實。琉璃樹者。琉璃根珊瑚莖。虎珀枝水精葉。金華銀實。是六寶樹轉共相成。各自異行。中復有七寶共作一樹者。銀樹。銀根金莖。水精枝琉璃葉。珊瑚華虎珀實。金樹者。金根水精莖。琉璃枝珊瑚葉。虎珀華銀實。水精樹者。水精根琉璃莖。珊瑚枝虎珀葉。車磔華白玉實。珊瑚樹者。珊瑚根虎珀莖。白玉枝琉璃葉。車磔華明月珠寶。虎珀樹者。虎珀根白玉莖。珊瑚枝琉璃葉。水精華金實。白玉樹者。白玉根車磔莖。珊瑚枝虎珀葉。金華摩尼珠寶。是七寶樹轉共相成。種種各自異。行行相值。莖莖自相准。枝枝自相值。葉葉自相向。華華自相望。實實自相當。

**(Kinh: Đức Phật bảo A Nan:**

*- Nói như vậy, tuy đế vương bậc nhất trong thiên hạ nhưng nếu ông ta đứng bên cạnh vua Chuyển Luân thì dung mạo của nhà vua xấu xí như kẻ hành khất đứng bên cạnh nhà vua vậy. Dung mạo của nhà vua sánh với sắc diện tốt đẹp của vua Chuyển Luân không bằng trăm ngàn vạn ức lần.*

*Nếu như sự tuyệt hảo không gì sánh được của vua Chuyển Luân đối với thiên hạ, thì vẫn không bằng sắc diện đoan chánh tốt đẹp thù thắng của trời Đế Thích gấp trăm ngàn vạn ức lần khi vua đứng bên cạnh trời Đế Thích.*

*Nếu như trời Đế Thích đứng bên cạnh đệ Lục Thiên vương thì dung mạo ấy rất xấu, không bằng sắc diện đoan chánh, tốt đẹp thù thắng của đệ Lục Thiên vương gấp trăm ngàn vạn ức lần.*

*Nếu như đệ Lục Thiên vương đứng bên cạnh các vị Bồ Tát, A La Hán trong nước Phật A Di Đà thì sắc diện thiên vương quá xấu, không bằng sắc diện đoan chánh, tốt đẹp thù thắng của các vị Bồ Tát, A La Hán trong nước Phật A Di Đà gấp trăm ngàn vạn ức lần.*

**Đức Phật dạy:**

*- Dung mạo của các Bồ Tát, A La Hán ở nước Phật A Di Đà đều đoan chánh, tuyệt đẹp, không ai có thể sánh được. Họ là những người tiếp nối đạo lộ Niết Bàn.*

*Nơi nhà cửa, trú xứ, tinh xá, giảng đường hay bên trong, bên ngoài trên những ao tắm của Phật A Di Đà cùng các Bồ Tát, A La Hán đều có cây bảy báu. Trong đó có cây thuần là vàng, cây thuần là bạc, cây thuần là thủy tinh, cây thuần là lưu ly, cây thuần là bạch ngọc, cây thuần là san hô, cây thuần là hổ phách, cây thuần là xa cừ. Mỗi loại cây*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

tự xếp thành hàng khác nhau.

Có hai loại châu báu tạo thành một cây, như: Cây bạc có rễ bạc, thân cây vàng, cành bạc, lá vàng, hoa bạc, quả vàng. Cây vàng có rễ vàng, thân cây bạc, cành vàng, lá bạc, hoa vàng, quả bạc. Cây thủy tinh có rễ thủy tinh, thân cây lưu ly, cành thủy tinh, lá lưu ly, hoa thủy tinh, quả lưu ly. Cây lưu ly có rễ lưu ly, thân cây thủy tinh, cành lưu ly, lá thủy tinh, hoa lưu ly, quả thủy tinh. Đây là hai loại châu báu cùng tạo thành một cây.

Có bốn loại châu báu cùng tạo thành một cây, như: Cây thủy tinh có rễ thủy tinh, thân cây lưu ly, cành vàng, lá bạc, hoa thủy tinh, quả lưu ly. Cây lưu ly có rễ lưu ly, thân cây thủy tinh, cành vàng, lá bạc, hoa thủy tinh, quả lưu ly. Đây là bốn loại châu báu cùng tạo thành một cây, mỗi loại tự xếp thành hàng khác nhau.

Có năm loại châu báu cùng tạo thành một cây, như: Cây bạc có rễ bạc, thân cây vàng, cành thủy tinh, lá lưu ly, hoa bạc, quả vàng. Cây vàng có rễ vàng, thân cây bạc, cành thủy tinh, lá lưu ly, hoa san hô, quả bạc. Cây thủy tinh có rễ thủy tinh, thân cây lưu ly, cành san hô, lá bạc, hoa vàng, quả lưu ly. Cây lưu ly có rễ lưu ly, thân cây san hô, cành thủy tinh, lá vàng, hoa bạc, quả san hô. Cây san hô có rễ san hô, thân cây lưu ly, cành thủy tinh, lá vàng, hoa bạc, quả lưu ly. Đây là năm loại châu báu cùng tạo thành một cây, mỗi loại tự xếp thành hàng khác nhau.

Có sáu loại châu báu cùng tạo thành một cây, như: Cây bạc có rễ bạc, thân cây vàng, cành thủy tinh, lá lưu ly, hoa san hô, quả hổ phách. Cây vàng có rễ vàng, thân cây bạc, cành thủy tinh, lá lưu ly, hoa hổ phách, quả san hô. Cây thủy tinh, lá lưu ly, hoa hổ phách, quả san hô. Cây thủy tinh, rễ thủy tinh, thân cây lưu ly, cành san hô, lá hổ phách, hoa bạc, quả vàng. Cây lưu ly, rễ lưu ly, thân cây san hô, cành hổ phách, lá thủy tinh, hoa vàng, quả bạc. Đây là sáu loại châu báu cùng tạo thành một cây, mỗi loại tự xếp thành hàng khác nhau.

Có bảy loại châu báu cùng tạo thành một cây, như: Cây bạc có rễ bạc, thân cây vàng, cành thủy tinh, lá lưu ly, hoa san hô, quả hổ phách. Cây vàng có rễ vàng, thân cây thủy tinh, cành lưu ly, lá san hô, hoa hổ phách, quả bạc. Cây thủy tinh có rễ thủy tinh, thân cây lưu ly, cành san hô, lá hổ phách, hoa xa cừ, quả bạch ngọc. Cây san hô có rễ san hô, thân cây hổ phách, cành bạch ngọc, lá lưu ly, hoa xa cừ, quả ngọc minh nguyệt. Cây hổ phách có rễ hổ phách, thân cây bạch ngọc, cành san hô,

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

lá lưu ly, hoa thủy tinh, quả vàng. Cây bạch ngọc có rễ bạch ngọc, thân cây xa cừ, cành san hô, lá hổ phách, hoa vàng, quả ngọc ma-ni. Đây là bảy thứ châu báu cùng tạo thành một cây, mỗi loại tự xếp thành hàng khác nhau. Từng hàng cây đan nhau, những thân cây tự thẳng tắp với nhau, những cành cây tự vươn lên ngang nhau, những chiếc lá cùng hướng về nhau, những bông hoa cùng nhau nở tròn và những quả tự lớn tương đương với nhau).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- **A Di Đà Phật, đương giảng đường, tinh xá trung, nội ngoại thất bảo dục trì nhiều biên, thượng chư thất bảo thụ. Cập chư Bồ Tát, A La Hán, thất bảo xá trạch trung, nội ngoại thất bảo dục trì, nhiều trì biên chư thất bảo thụ, số thiên bách trùng hàng, giai các như thị, các tự tác ngũ âm thanh, âm thanh thậm hảo vô tỷ dã.**

**Phật cáo A Nan:**

- **Như thế gian đế vương hữu bách chủng kỹ nhạc âm thanh, bất như Già Ca Việt vương chư kỹ nhạc âm thanh hảo, bách thiên ức vạn bội. Như Già Ca Việt vương vạn chủng kỹ nhạc âm thanh, thượng phục bất như đệ nhị Đạo Lợi Thiên thượng chư kỹ nhạc nhất âm thanh, bách thiên ức vạn bội. Như Đạo Lợi Thiên thượng vạn chủng kỹ nhạc chi thanh, thượng phục bất như đệ Lục Thiên thượng nhất âm thanh hảo, bách thiên ức vạn bội. Như đệ Lục Thiên thượng vạn chủng âm nhạc chi thanh, thượng phục bất như A Di Đà Phật quốc trung thất bảo thụ nhất âm thanh hảo, bách thiên ức vạn bội. A Di Đà Phật quốc trung, diệc hữu vạn chủng tự nhiên kỹ nhạc, thậm lạc vô cực.**

**A Di Đà Phật, cập chư Bồ Tát, A La Hán dục dục thời, tiện các tự khả nhập kỳ thất bảo trì trung dục. Chư Bồ Tát, A La Hán ý dục linh thủy một túc, thủy tức một túc. Ý dục linh thủy chí tất, thủy tức chí tất. Ý dục linh thủy chí yêu, thủy tức chí yêu. Ý dục linh thủy chí dịch, thủy tức chí dịch. Ý dục linh thủy chí cảnh, thủy tức chí cảnh. Ý dục linh thủy tự quán thân thượng, thủy tức tự quán thân thượng. Ý dục linh thủy hoàn phục như cố, thủy tức hoàn phục như cố. Tự nhược tùy ý sở dục hảo hỷ.**

**Phật ngôn:**

- **A Di Đà cập chư Bồ Tát, A La Hán giai dục dĩ, tất tự u nhất đại liên hoa thượng tọa, tức tứ phương tự nhiên loạn phong khởi. Kỳ**

*loạn phong giả, diệc phi thể gian chi phong, diệc phi thiên thượng chi phong, đô bát phương thượng hạ chúng phong trung tinh, tự nhiên hợp hội hóa sanh nhĩ. Bất hàn, bất nhiệt, thường hòa điều trung thích, thậm thanh lương hảo vô tỷ dã. Từ khởi bất trì, bất khoái, thích đắc trung nghi. Xuy thất bảo thụ, giai tác ngũ âm thanh, dĩ thất bảo thụ hoa, tất phú kỳ quốc trung, giai tán Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Hoa tùy đọa địa, giai hậu tứ thốn, cực tự nhiên hảo vô tỷ, tức tự nhiên loạn phong xuy ủy hoa, tất tự nhiên khứ. Tức phục tứ phương tự nhiên loạn phong xuy thất bảo thụ, thụ giai phục tác ngũ âm thanh, thụ hoa giai tự nhiên tán Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Hoa tiểu ủy đọa địa, tức tự nhiên khứ. Tức phục tứ phương loạn phong khởi xuy thất bảo thụ, như thị tứ phần.*

*Chư Bồ Tát, A La Hán, trung hữu dẫn dục văn kinh giả, trung hữu dẫn dục văn âm nhạc giả, trung hữu dẫn dục văn hoa hương giả. Hữu bất dục văn kinh giả, hữu bất dục văn âm nhạc thanh giả, hữu bất dục văn hoa hương giả. Kỳ sở dục văn giả, triếp tức độc văn chi. Bất dục văn giả, tắc độc bất văn. Tùy ý sở dục hỷ nhạo, bất vi kỳ nguyện dã.*

*Dục ngật các tự khứ, hành đạo trung hữu tại địa giảng kinh giả, tụng kinh giả, thuyết kinh giả, khẩu thọ kinh giả, thính kinh giả, niệm kinh giả, tư đạo giả, tọa Thiền giả, kinh hành giả. Trung hữu tại hư không trung giảng kinh giả, tụng kinh giả, thuyết kinh giả, khẩu thọ kinh giả, thính kinh giả, niệm kinh giả, tư đạo giả, tọa Thiền nhất tâm giả, kinh hành giả. Vị đắc Tu Đà Hoàn đạo giả, tức đắc Tu Đà Hoàn đạo. Vị đắc Tư Đà Hàm đạo giả, tức đắc Tư Đà Hàm đạo. Vị đắc A Na Hàm đạo giả, tức đắc A Na Hàm đạo. Vị đắc A La Hán đạo giả, tức đắc A La Hán đạo. Vị đắc A Duy Việt Trí Bồ Tát giả, tức đắc A Duy Việt Trí.*

(經)佛言。阿彌陀佛。當講堂精舍中。內外七寶浴池繞邊。上諸七寶樹。及諸菩薩阿羅漢。七寶舍宅中。內外七寶浴池。繞池邊諸七寶樹。數千百重行。皆各如是。各自作五音聲。音聲甚好無比也。佛告阿難。如世間帝王有百種伎樂音聲。不如遮迦越王諸伎樂音聲好。百千億萬倍。如遮迦越王萬種伎樂音聲。尚復不如第二忉利天上諸伎樂一音聲。百千億萬倍。如忉利天上萬種伎樂之聲。尚復不如第六天上一音聲好。百千億萬倍。如第六天上萬種音樂之聲。尚復不如阿彌陀佛國中七寶樹一音聲好。百千億萬倍。阿彌陀

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

佛國中。亦有萬種自然伎樂。甚樂無極。阿彌陀佛。及諸菩薩阿羅漢欲浴時。便各自可入其七寶池中浴。諸菩薩阿羅漢意欲令水沒足。水即沒足。意欲令水至膝。水即至膝。意欲令水至腰。水即至腰。意欲令水至腋。水即至腋。意欲令水至頸。水即至頸。意欲令水自灌身上。水即自灌身上。意欲令水還復如故。水即還復如故。恣若隨意所欲好喜。佛言。阿彌陀及諸菩薩阿羅漢皆浴已。悉自於一大蓮華上坐。即四方自然亂風起。其亂風者。亦非世間之風。亦非天上之風。都八方上下眾風中精。自然合會化生耳。不寒不熱。常和調中適。甚清涼好無比也。徐起不遲不駛。適得中宜。吹七寶樹。皆作五音聲。以七寶樹華。悉覆其國中。皆散佛及諸菩薩阿羅漢上。華隨墮地。皆厚四寸。極自軟好無比。即自然亂風吹萎華。悉自然去。即復四方自然亂風吹七寶樹。樹皆復作五音聲。樹華皆自然散佛及諸菩薩阿羅漢上。華小萎墮地。即自然去。即復四方亂風起吹七寶樹。如是四反。諸菩薩阿羅漢。中有但欲聞經者。中有但欲聞音樂者。中有但欲聞華香者。有不欲聞經者。有不欲聞音樂聲者。有不欲聞華香者。其所欲聞者。輒即獨聞之。不欲聞者。則獨不聞。隨意所欲喜樂。不違其願也。欲訖各自去。行道中有在地講經者。誦經者。說經者。口受經者。聽經者。念經者。思道者。坐禪者。經行者。中有在虛空中講經者。誦經者。說經者。口受經者。聽經者。念經者。思道者。坐禪一心者。經行者。未得須陀洹道者。即得須陀洹道。未得斯陀含道者。即得斯陀含道。未得阿那含道者。即得阿那含道。未得阿羅漢道者。即得阿羅漢道。未得阿惟越致菩薩者。即得阿惟越致。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

*- Phật A Di Đà ở trong tinh xá hay giảng đường, bên trong hay ngoài vòng quanh bên ao hồ bảy báu, phía trên bờ đều có những hàng cây bảy báu. Các Bồ Tát, A La Hán ở trong nhà cửa bảy báu, bên trong hay bên ngoài ao hồ bảy báu, vòng quanh ven bờ đều có những hàng cây bảy báu. Mỗi nơi đều có hàng hàng trùng điệp đến hàng trăm hàng ngàn cây báu và mỗi cây tự tạo thành năm âm thanh vô cùng tuyệt diệu, không gì sánh được.*

**Đức Phật bảo A Nan:**

*- Như một vị vua ở thế gian có trăm loại âm thanh kỹ nhạc, vẫn không hay bằng những âm thanh kỹ nhạc của vua Chuyển Luân, gấp*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

trăm ngàn vạn ức lần. Như một vạn loại âm thanh kỹ nhạc của vua Chuyển Luân, vẫn không bằng một âm thanh kỹ nhạc của cõi trời Đao Lợi thứ hai, gấp trăm ngàn vạn ức lần. Một vạn âm thanh kỹ nhạc ở trên trời Đao Lợi vẫn không bằng một âm thanh trên cõi trời thứ sáu, gấp trăm ngàn vạn ức lần. Như một vạn loại âm thanh âm nhạc trên cõi trời thứ sáu vẫn không hay bằng một âm thanh của cây bảy báu trong cõi Phật A Di Đà, gấp trăm ngàn vạn ức lần. Trong cõi Phật A Di Đà cũng có vạn loại âm nhạc tự nhiên rất hay vô cùng vô tận.

Khi Phật A Di Đà và các Bồ Tát, A La Hán muốn tắm gội thì mỗi người tự vào tắm gội trong ao bảy báu đó. Ý của các Bồ Tát, A La Hán muốn làm cho nước đến chân thì nước sẽ ngập đến chân. Ý muốn làm cho nước đến đầu gối, tức thì nước sẽ đến đầu gối. Ý muốn làm cho nước đến lưng, tức thì nước sẽ đến lưng. Ý muốn làm cho nước đến ngực, tức thì nước sẽ đến ngực. Ý muốn làm cho nước đến cổ, tức thì nước sẽ đến cổ. Ý muốn làm cho nước tự gội lên thân, tức thì nước sẽ tự gội lên thân. Ý muốn làm cho nước trở lại như cũ, tức thì nước sẽ trở lại như cũ... Tha hồ tùy theo ý thích của mỗi người.

Đức Phật dạy:

- Khi Phật A Di Đà cùng các Bồ Tát, A La Hán đã tắm xong, tất cả sẽ thấy mình ngồi trên một hoa sen lớn, đồng thời tự nhiên có gió từ bốn phương nổi lên. Những ngọn gió này không phải gió của thế gian, cũng chẳng phải gió trên trời, mà chính là những ngọn gió khắp mười phương tự nhiên hợp lại hóa thành. Gió này không lạnh, không nóng, mà luôn luôn điều hòa, thích ứng với mọi người. Nó rất mát mẻ trong lành, không gì sánh được. Gió từ từ thổi đến không nhanh, không chậm, hợp với tiện nghi. Gió này thổi vào hàng cây bảy báu tạo thành năm âm thanh, làm cho cây hoa bảy báu che phủ cả nước Phật và tung rải trên Phật cùng các Bồ Tát, A La Hán. Hoa rơi xuống đất dày đến bốn tấc, vô cùng tốt đẹp mềm mại, không gì sánh được. Tự nhiên gió thổi đến cuốn bay những bông hoa héo ấy đi. Và gió từ bốn phương tự nhiên thổi vào hàng cây bảy báu, những hàng cây ấy tạo thành năm âm thanh, và những cây hoa tự nhiên tung rải lên trên đức Phật cùng các Bồ Tát, A La Hán. Hoa héo thì rơi xuống đất, liền tự nhiên bay đi. Bốn phương gió lại nổi lên thổi vào cây bảy báu, cả bốn lần như vậy.

Trong số những vị Bồ Tát, A La Hán ấy, có người chỉ muốn nghe kinh, có người chỉ muốn nghe âm nhạc, có người chỉ muốn nghe mùi thơm của hoa. Có người không muốn nghe kinh, có người không muốn

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

nghe tiếng nhạc, có người không muốn nghe mùi thơm của hoa. Người nào thích nghe cái gì, liền sẽ được nghe cái ấy. Và người không muốn nghe cái gì thì chỉ nghe một thứ. Tùy ý ưa thích của mỗi người mà không hề bị trái ý bao giờ. Tắm gội xong, mỗi người tự đi làm việc đạo: Có người thì giảng kinh nơi đất bằng, người tụng kinh, người thuyết kinh, người trì kinh, người nghe kinh, người niệm kinh, người tư duy về đạo, người tọa Thiền, người kinh hành... Trong đó có người giảng kinh trong hư không, người tụng kinh, người thuyết kinh, người trì kinh, người nghe kinh, người niệm kinh, người tư duy về đạo, người nhất tâm tọa Thiền, người kinh hành. Người chưa đắc đạo Tu Đà Hoàn, liền đắc đạo Tu Đà Hoàn. Người chưa đắc đạo Tư Đà Hàm, liền đắc đạo Tư Đà Hàm. Người chưa đắc đạo A Na Hàm, liền đắc đạo A Na Hàm. Người chưa đắc đạo A La Hán, liền đắc đạo A La Hán. Người chưa đắc Bồ Tát Bất Thoái Chuyển, liền đắc Bồ Tát Bất Thoái Chuyển).

**(Kinh) Các tự thuyết kinh hành đạo, tất giai đắc đạo, mạc bất hoan hỷ dũng được giả dã. Chư Bồ Tát trung, hữu ý dục cúng dường bát phương thượng hạ vô vọng số chư Phật, tức giai cầu tiên vị Phật tác lễ, bạch Phật từ hành, cúng dường bát phương thượng hạ vô vọng số Phật. Phật tức nhiên khả chi, tức sử hành, chư Bồ Tát giai đại hoan hỷ, số thiên ức vạn nhân, vô vọng số bất khả phục kế, giai đương trí huệ dũng mãnh, các tự phan bồi phi tương truy, cầu cộng tán phi, tác đáo bát phương thượng hạ vô vọng số chư Phật sở, giai tiên vị chư Phật tác lễ, tức tiện cúng dường. Ý dục đắc vạn chủng tự nhiên chi vật, tại tiên tức tự nhiên, bách chủng tạp sắc hoa, bách chủng tạp tăng thái, bách chủng kiếp-ba-dục y, thất bảo đặng hỏa, vạn chủng kỹ nhạc. Kỳ hoa hương vạn chủng tự nhiên chi vật, diệc phi thể gian chi vật, diệc phi thiên thượng chi vật dã. Thị vạn chủng vật, đô bát phương thượng hạ, chúng tự nhiên hợp hội hóa sanh nhĩ. Ý dục đắc giả, tức tự nhiên hóa sanh. Ý bất dụng giả, tức hóa khứ. Chư Bồ Tát tiện cộng trì, cúng dường chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán biên bàng tiên hậu hồi niễu châu táp, tại ý sở dục tức triếp giai chí. Đương thị chi thời, khoái lạc bất khả ngôn dã.**

**Chư Bồ Tát ý, các dục đắc tứ thập lý hoa, tức tự nhiên tại tiên, phục ư hư không trung, cộng trì tán chư Phật cập Bồ Tát, A La Hán thượng. Giai tại hư không trung hạ hướng, hoa thậm hương hảo. Tiểu ủy đạo địa, tức tự nhiên loạn phong xuy, ủy hoa tất tự nhiên khứ.**

*Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc bát thập lý hoa, tức tự nhiên tại tiền, cộng trì tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Hoa giai phục tại hư không trung hạ hướng, tiểu ủy đọa địa, tức tự nhiên loạn phong xuy, ủy hoa tất tự nhiên khứ.*

*Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc bách lục thập lý hoa, tức tự nhiên tại tiền, phục u hư không trung, cộng trì tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Hoa giai phục u hư không trung hạ hướng, tiểu ủy đọa địa, tức tự nhiên loạn phong xuy, ủy hoa tất tự nhiên khứ.*

*Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc tam bách nhị thập lý hoa, tức tự nhiên tại tiền, phục u hư không trung, trì tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Hoa u hư không trung hạ hướng, tiểu ủy đọa địa, tức tự nhiên loạn phong xuy, ủy hoa tất tự nhiên khứ.*

*Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc lục bách tứ thập lý hoa, tức tự nhiên tại tiền, phục dĩ tán chư Phật cập chư Bồ Tát A La Hán thượng. Giai tại hư không trung hạ hướng, tiểu ủy đọa địa, loạn phong tự nhiên xuy ủy hoa khứ.*

*Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc thiên nhị bách bát thập lý hoa, tức tự nhiên tại tiền, phục u hư không trung, cộng trì tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Giai tại hư không trung hạ hướng, tiểu ủy đọa địa, loạn phong tự nhiên xuy, ủy hoa tất tự nhiên khứ.*

*Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc nhị thiên ngũ bách lục thập lý hoa, tức tự nhiên tại tiền, phục u hư không trung, cộng trì tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Giai tại hư không trung hạ hướng, tiểu ủy đọa địa, loạn phong xuy ủy hoa tất tự nhiên khứ.*

*Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc ngũ thiên nhất bách nhị thập lý hoa, tức tự nhiên tại tiền, phục u hư không trung, cộng trì tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Giai tại hư không trung hạ hướng, tiểu ủy đọa địa, loạn phong xuy ủy hoa, tất tự nhiên khứ.*

(經)各自說經行道。悉皆得道。莫不歡喜踊躍者也。諸菩薩中。有意欲供養八方上下無央數諸佛。即皆俱前為佛作禮。白佛辭行。供養八方上下無央數佛。佛即然可之。即使行諸菩薩皆大歡喜。數千億萬人無央數不可復計。皆當智慧勇猛。各自幡輦飛相追。俱共散飛。則到八方上下無央數諸佛所。皆前為諸佛作禮。即便供養。意欲得萬種自然之物。在前即自然。百種雜色華。百種雜繒綵。百種劫波育衣。七寶燈火。萬種伎樂。悉皆在前。其華香萬



**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

種自然之物。亦非世間之物。亦非天上之物也。是萬種物。都八方上下。眾自然合會化生耳。意欲得者。即自然化生。意不用者。即化去。諸菩薩便共持。供養諸佛及諸菩薩阿羅漢。邊傍前後迴遶周匝。在意所欲即輒皆至。當是之時。快樂不可言也。諸菩薩意。各欲得四十里華。即自然在前。復於虛空中。共持散諸佛及菩薩阿羅漢上。皆在虛空中下向。華甚香好。小萎墮地。即自然亂風吹。萎華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得八十里華。即自然在前。共持散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華皆復在虛空中下向。小萎墮地。即自然亂風吹。萎華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得百六十里華。即自然在前。復於虛空中。共持散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華皆復於虛空中下向。小萎墮地。即自然亂風吹。萎華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得六百四十里華。即自然在前。復以散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。皆在虛空中下向。小萎墮地。亂風自然吹萎華去。諸菩薩意。各復欲得千二百八十里華。即自然在前。復於虛空中。共持散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。皆在虛空中下向。小萎墮地。亂風自然吹。萎華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得二千五百六十里華。即自然在前。復於虛空中。共持散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。皆在虛空中下向。小萎墮地。亂風吹萎華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得五千一百二十里華。即自然在前。復於虛空中。共持散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。皆在虛空中下向。小萎墮地。亂風吹萎華悉自然去。

*(Kinh: Mỗi người tự thuyết kinh hành đạo và tất cả đều đắc đạo, không ai mà không hân hoan vui mừng. Trong những vị Bồ Tát này, có những vị muốn cúng dường vô số chư Phật khắp mười phương, tức thời họ vân tập đến trước đức Phật, đánh lễ, thưa thỉnh, cúng dường vô số chư Phật khắp mười phương. Chư Phật lặng yên nhận lời thưa thỉnh, làm cho các Bồ Tát vô cùng hoan hỷ, nhiều đến ngàn vạn ức người, nhiều vô lượng vô số, không thể tính đếm được. Các vị Bồ Tát này đều có trí huệ dũng mãnh, họ bay tiếp nối nhau cùng đến chỗ vô số chư Phật khắp mười phương, đánh lễ trước các đức Phật. Các Bồ Tát muốn có đủ thứ vật tự nhiên để cúng dường, tức thời tự nhiên có trăm hoa với đủ sắc màu, trăm thứ vải vóc nhung lụa đẹp, trăm loại y kiếp-ba-dục và đèn*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

bằng bảy báu, vạn loại âm nhạc... Tất cả đều hiện hữu trước mặt. Hương thơm của loài hoa ở đây là do nhiều loại tự nhiên khắp mười phương hòa hợp mà hóa sanh, chứ chẳng phải vật ở thế gian hay vật ở trên trời tạo ra. Người nào muốn có hương thơm, tự nhiên sẽ có ngay và không muốn dùng nữa tức thì hương ấy bay đi. Các vị Bồ Tát muốn đem những vật cúng dường chư Phật, Bồ Tát, A La Hán, tùy theo ý muốn cúng một bên, hai bên, trước, sau, giáp vòng chung quanh các Ngài, tức thời đến ngay. Trong những giờ phút ấy, họ vô cùng vui vẻ, không thể dùng ngôn từ để diễn đạt được.

Nếu ý của các vị Bồ Tát muốn có bốn mươi dặm hoa, tức thì tự nhiên có hoa ngay. Họ sẽ ở trong hư không cùng mang hoa tung lên trên chư Phật và Bồ Tát, A La Hán. Những đóa hoa tươi đẹp ngát hương được rơi xuống từ hư không. Đến khi hoa héo, sẽ tự rơi xuống đất, và tự nhiên gió lớn thổi đến, cuốn những hoa héo ấy bay đi.

Nếu các vị Bồ Tát muốn có tám mươi dặm hoa, tức thì tự nhiên có hoa ngay. Họ sẽ ở trong hư không cùng mang hoa tung lên trên chư Phật và Bồ Tát, A La Hán. Những đóa hoa tươi đẹp ngát hương được rơi xuống từ hư không. Đến khi hoa héo, sẽ tự rơi xuống đất, và tự nhiên gió lớn thổi đến, cuốn những hoa héo ấy bay đi.

Các vị Bồ Tát muốn có một trăm sáu mươi dặm hoa, tức thì tự nhiên có hoa ngay. Họ sẽ ở trong hư không cùng mang hoa tung lên trên chư Phật và Bồ Tát, A La Hán. Những đóa hoa tươi đẹp ngát hương được rơi xuống từ hư không. Đến khi hoa héo, sẽ tự rơi xuống đất, và tự nhiên gió lớn thổi đến, cuốn những hoa héo ấy bay đi.

Các vị Bồ Tát muốn có ba trăm hai mươi dặm hoa, tức thì tự nhiên có hoa ngay. Họ sẽ ở trong hư không cùng mang hoa tung lên trên chư Phật và Bồ Tát, A La Hán. Những đóa hoa tươi đẹp ngát hương được rơi xuống từ hư không. Đến khi hoa héo, sẽ tự rơi xuống đất, và tự nhiên gió lớn thổi đến, cuốn những hoa héo ấy bay đi.

Các vị Bồ Tát muốn có sáu trăm bốn mươi dặm hoa, tức thì tự nhiên có hoa ngay. Họ sẽ ở trong hư không cùng mang hoa tung lên trên chư Phật và Bồ Tát, A La Hán. Những đóa hoa tươi đẹp ngát hương được rơi xuống từ hư không. Đến khi hoa héo, sẽ tự rơi xuống đất, và tự nhiên gió lớn thổi đến, cuốn những hoa héo ấy bay đi.

Các vị Bồ Tát muốn có một ngàn hai trăm tám mươi dặm hoa, tức thì tự nhiên có hoa ngay. Họ sẽ ở trong hư không cùng mang hoa tung lên trên chư Phật và Bồ Tát, A La Hán. Những đóa hoa tươi đẹp ngát

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

*huong được rơi xuống từ hư không. Đến khi hoa héo, sẽ tự rơi xuống đất, và tự nhiên gió lớn thổi đến, cuốn những hoa héo ấy bay đi.*

*Các vị Bồ Tát muốn có hai ngàn năm trăm sáu mươi dặm hoa, tức thì tự nhiên có hoa ngay. Họ sẽ ở trong hư không cùng mang hoa tung lên trên chư Phật và Bồ Tát, A La Hán. Những đóa hoa tươi đẹp ngát hương được rơi xuống từ hư không. Đến khi hoa héo, sẽ tự rơi xuống đất, và tự nhiên gió lớn thổi đến, cuốn những hoa héo ấy bay đi.*

*Các vị Bồ Tát muốn có năm ngàn một trăm hai mươi dặm hoa, tức thì tự nhiên có hoa ngay. Họ sẽ ở trong hư không cùng mang hoa tung lên trên chư Phật và Bồ Tát, A La Hán. Những đóa hoa tươi đẹp ngát hương được rơi xuống từ hư không. Đến khi hoa héo, sẽ tự rơi xuống đất, và tự nhiên gió lớn thổi đến, cuốn những hoa héo ấy bay đi).*

**(Kinh) Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc vạn nhị bách tứ thập lý hoa, tức giai tự nhiên tại tiền, phục ư hư không trung, cộng trì tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Tiểu ủy đọa địa, loạn phong xuy ủy hoa tất tự nhiên khứ.**

**Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc nhị vạn tứ bách bát thập lý hoa, tức giai tại tiền, phục ư hư không trung, cộng trì tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Giai tại hư không trung hạ hướng, tiểu ủy đọa địa, loạn phong xuy ủy hoa tất tự nhiên khứ.**

**Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc ngũ vạn lý hoa, tức giai tại tiền, phục ư hư không trung, cộng trì tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Giai tại hư không trung hạ hướng, tiểu ủy đọa địa, loạn phong xuy ủy hoa tất tự nhiên khứ.**

**Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc thập vạn lý hoa, tức giai tại tiền, chư Bồ Tát phục ư hư không trung, cộng trì tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Giai tại hư không trung hạ hướng, tiểu ủy đọa địa, loạn phong xuy ủy hoa tất tự nhiên khứ.**

**Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc nhị thập vạn lý hoa, tức giai tại tiền, phục ư hư không trung, cộng trì tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Tiểu ủy đọa địa, loạn phong xuy ủy hoa tất tự nhiên khứ.**

**Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc tứ thập vạn lý hoa, tức giai tại tiền, phục ư hư không trung, cộng trì tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Giai tại hư không trung hạ hướng, tiểu ủy đọa địa, loạn phong xuy ủy hoa tất tự nhiên khứ.**

*Chư Bồ Tát ý, các phục dục đắc bát thập vạn lý hoa, tức giai tại tiền, phục u hư không trung, cộng trì tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Giai tại hư không trung hạ hướng, tiểu ủy đọa địa, loạn phong xuy ủy hoa tất tự nhiên khứ.*

*Chư Bồ Tát ý, các dục đắc bách lục thập vạn lý hoa, tức giai tại tiền, cộng trì tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Tiểu ủy đọa địa, loạn phong xuy ủy hoa tất tự nhiên khứ.*

*Chư Bồ Tát ý, các dục đắc tam bách vạn lý hoa, tức giai tại tiền, cộng trì tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Tiểu ủy đọa địa, loạn phong xuy ủy hoa tự nhiên khứ.*

*Chư Bồ Tát ý, các dục đắc lục bách vạn lý hoa, tức giai tại tiền, cộng trì tán chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Hoa đô tự nhiên hợp vì nhất hoa, hoa chánh đoan viên châu tấp các thích đẳng, hoa chuyển bội tiền. Hoa cực tự nhiên hảo, thắng u tiền hoa số thiên bách bội, sắc sắc dị, hương hương bất khả ngôn.*

*Chư Bồ Tát giai đại hoan hỷ, câu u hư không trung, đại cộng tác chúng âm tự nhiên kỹ nhạc, lạc chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán. Đương thử chỉ thời, khoái lạc bất khả ngôn. Chư Bồ Tát giai tất khước tọa thánh kinh, thánh kinh cánh, tức tất phúng tụng thông, trọng trì kinh đạo, ích minh trí huệ. Tức chư Phật quốc trung, từng đệ nhất Tứ Thiên thượng, chí Tam Thập Tam Thiên thượng, chư thiên nhân giai cộng trì thiên thượng vạn chủng tự nhiên chi vật lai hạ, cúng dường chư Bồ Tát, A La Hán. Thiên nhân giai phục u hư không trung, đại cộng tác chúng âm kỹ nhạc. Chư thiên nhân tiền lai giả, chuyển khứ tị hậu lai giả. Hậu lai giả chuyển phục cúng dường như tiền, cánh tương khai tị, chư thiên nhân hoan hỷ thánh kinh, đại cộng tác âm nhạc, đương thị thời khoái lạc vô cực. Chư Bồ Tát cúng dường thánh kinh ngật cánh, tiện giai khởi, vị Phật tác lễ nhi khứ. Tức phục phi đao bát phương thượng hạ, vô vương số chư Phật sở, cúng dường, thánh kinh, giai các như tiền. Tất biến dĩ hậu, nhật vị trung thời, các phi hoàn kỳ quốc, vị A Di Đà Phật tác lễ, giai khước tọa thánh kinh cánh đại hoan hỷ.*

(經)諸菩薩意。各復欲得萬二百四十里華。即皆自然在前。復於虛空中。共持散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。小萎墮地。亂風吹萎華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得二萬四百八十里華。即皆在前。復於虛空中。共持散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。皆在虛空中下向。小萎墮地。亂風吹萎華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得五萬里華。即皆

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

在前。復於虛空中。共持散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。皆在虛空中下向。小萎墮地。亂風吹萎華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得十萬里華。即皆在前。諸菩薩復於虛空中。共持散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。皆在虛空中下向。小萎墮地。亂風吹萎華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得二十萬里華。即皆在前。復於虛空中。共持散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。小萎墮地。亂風吹萎華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得四十萬里華。即皆在前。復於虛空中。共持散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。皆在虛空中下向。小萎墮地。亂風吹萎華悉自然去。諸菩薩意。各復欲得八十萬里華。即皆在前。復於虛空中。共持散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。皆在虛空中下向。小萎墮地。亂風吹萎華悉自然去。諸菩薩意。各欲得百六十萬里華。即皆在前。共持散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。小萎墮地。亂風吹萎華悉自然去。諸菩薩意。各欲得三百萬里華。即皆在前。共持散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。小萎墮地。亂風吹萎華自然去。諸菩薩意。各欲得六百萬里華。即皆在前。共持散諸佛及諸菩薩阿羅漢上。華都自然合為一華。華正端圓周匝各適等。華轉倍前。華極自軟好。勝於前華數千百倍。色色異。香香不可言。諸菩薩皆大歡喜。俱於虛空中。大共作眾音自然伎樂。樂諸佛及諸菩薩阿羅漢。當此之時。快樂不可言。諸菩薩皆悉却坐聽經。聽經竟即悉諷誦通。重知經道。益明智慧。即諸佛國中。從第一四天上。至三十三天上。諸天人皆共持天上萬種自然之物來下。供養諸菩薩阿羅漢。天人皆復於虛空中。大共作眾音伎樂。諸天人前來者。轉去避後來者。後來者轉復供養如前。更相開避。諸天人歡喜聽經。大共作音樂。當是時快樂無極。諸菩薩供養聽經訖。便皆起為佛作禮而去。即復飛到八方上下。無央數諸佛所。供養聽經。皆各如前。悉遍已後。日未中時。各飛還其國。為阿彌陀佛作禮。皆却坐聽經竟大歡喜。

*(Kinh: Các vị Bồ Tát muốn có một vạn hai trăm bốn mươi dặm hoa, tức thì tự nhiên có hoa ngay. Họ sẽ ở trong hư không cùng mang hoa tung lên trên chư Phật và Bồ Tát, A La Hán. Những đóa hoa tươi đẹp ngát hương được rơi xuống từ hư không. Đến khi hoa héo, sẽ tự rơi xuống đất, và tự nhiên gió lớn thổi đến, cuốn những hoa héo ấy bay đi.*

*Các vị Bồ Tát muốn có hai vạn bốn trăm tám mươi dặm hoa, tức thì tự nhiên có hoa ngay. Họ sẽ ở trong hư không cùng mang hoa tung lên trên chư Phật và Bồ Tát, A La Hán. Những đóa hoa tươi đẹp ngát*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

huong được rơi xuống từ hư không. Đến khi hoa héo, sẽ tự rơi xuống đất, và tự nhiên gió lớn thổi đến, cuốn những hoa héo ấy bay đi.

Các vị Bồ Tát muốn có năm vạn dặm hoa, tức thì tự nhiên có hoa ngay. Họ sẽ ở trong hư không cùng mang hoa tung lên trên chư Phật và Bồ Tát, A La Hán. Những đóa hoa tươi đẹp ngát hương được rơi xuống từ hư không. Đến khi hoa héo, sẽ tự rơi xuống đất, và tự nhiên gió lớn thổi đến, cuốn những hoa héo ấy bay đi.

Các vị Bồ Tát muốn có mười vạn dặm hoa, tức thì tự nhiên có hoa ngay. Họ sẽ ở trong hư không cùng mang hoa tung lên trên chư Phật và Bồ Tát, A La Hán. Những đóa hoa tươi đẹp ngát hương được rơi xuống từ hư không. Đến khi hoa héo, sẽ tự rơi xuống đất, và tự nhiên gió lớn thổi đến, cuốn những hoa héo ấy bay đi.

Các vị Bồ Tát muốn có bốn mươi vạn dặm hoa, tức thì tự nhiên có hoa ngay. Họ sẽ ở trong hư không cùng mang hoa tung lên trên chư Phật và Bồ Tát, A La Hán. Những đóa hoa tươi đẹp ngát hương được rơi xuống từ hư không. Đến khi hoa héo, sẽ tự rơi xuống đất, và tự nhiên gió lớn thổi đến, cuốn những hoa héo ấy bay đi.

Các vị Bồ Tát muốn có tám mươi vạn dặm hoa, tức thì tự nhiên có hoa ngay. Họ sẽ ở trong hư không cùng mang hoa tung lên trên chư Phật và Bồ Tát, A La Hán. Những đóa hoa tươi đẹp ngát hương được rơi xuống từ hư không. Đến khi hoa héo, sẽ tự rơi xuống đất, và tự nhiên gió lớn thổi đến, cuốn những hoa héo ấy bay đi.

Các vị Bồ Tát muốn có một trăm sáu mươi vạn dặm hoa, tức thì tự nhiên có hoa ngay. Họ sẽ ở trong hư không cùng mang hoa tung lên trên chư Phật và Bồ Tát, A La Hán. Những đóa hoa tươi đẹp ngát hương được rơi xuống từ hư không. Đến khi hoa héo, sẽ tự rơi xuống đất, và tự nhiên gió lớn thổi đến, cuốn những hoa héo ấy bay đi.

Các vị Bồ Tát muốn có ba trăm vạn dặm hoa, tức thì tự nhiên có hoa ngay. Họ sẽ ở trong hư không cùng mang hoa tung lên trên chư Phật và Bồ Tát, A La Hán. Những đóa hoa tươi đẹp ngát hương được rơi xuống từ hư không. Đến khi hoa héo, sẽ tự rơi xuống đất, và tự nhiên gió lớn thổi đến, cuốn những hoa héo ấy bay đi.

Các vị Bồ Tát muốn có sáu trăm vạn dặm hoa, tức thì tự nhiên có hoa ngay. Họ sẽ ở trong hư không cùng mang hoa tung lên trên chư Phật và Bồ Tát, A La Hán. Tự nhiên những đóa hoa ấy hợp lại thành một bông hoa, với những cánh hoa xoay tròn đều đặn, đẹp hơn trước gấp bội.

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

Bông hoa rất tươi đẹp, mượt mà vượt bậc hơn trước gấp trăm ngàn lần, với màu sắc đặc thù, hương thơm không thể dùng ngôn từ để diễn tả được. Các Bồ Tát vô cùng hoan hỷ, ở trong hư không cùng trôi lên kỹ nhạc, âm thanh tự nhiên để làm vui đẹp lòng chư Phật, Bồ Tát, A La Hán.

Ngay thời điểm này, ai nấy đều vui không thể nói hết. Các Bồ Tát ngồi nghe kinh, nghe kinh xong đều đọc tụng thông suốt, hiểu rõ ý kinh, càng tăng trí huệ sáng suốt. Lúc ấy, trong các cõi nước, từ cõi trời Tứ Thiên thứ nhất, đến cõi trời thứ Ba Mươi Ba, chư thiên và loài người đều mang đến những vật tự nhiên của cõi trời để cúng dường chư Bồ Tát và A La Hán. Chư thiên và loài người lại ở trong hư không trôi lên những âm nhạc lớn. Theo trình tự, họ lần lượt kể trước người sau đến cúng dường các Bồ Tát. Chư thiên và loài người hoan hỷ nghe kinh và trôi lên âm nhạc lớn. Trong những giờ phút này, vui không thể kể xiết.

Các Bồ Tát nghe kinh và cúng dường xong, đứng dậy đánh lễ đức Phật rồi lui ra. Họ bay đến vô số chư Phật khắp mười phương nghe kinh và cúng dường theo trình tự như trước. Sau khi đã hoàn tất, đến gần trưa họ bay về nước mình đánh lễ đức Phật A Di Đà rồi ngồi xuống nghe kinh với tâm vô cùng hỷ lạc).

**(Kinh) Phật ngôn:**

**- A Di Đà Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán dục thực thời, tức tự nhiên thất bảo kỳ, kiếp-ba-dục kế điệp dĩ vi tọa. Phật cập Bồ Tát giai tọa tiền, tất hữu tự nhiên thất bảo bát trung hữu bách vị ẩm thực. Ẩm thực giả diệc bất loại thể gian, diệc phi thiên thượng, thử bách vị ẩm thực, bát phương thượng hạ, chúng tự nhiên ẩm thực trung tinh vị, thậm hương mỹ vô tỷ, tự nhiên hóa sanh nhĩ, dục đắc điềm tạc, tại sở dục đắc.**

**Chư Bồ Tát, A La Hán trung, hữu dục đắc kim bát giả, hữu dục đắc ngân bát giả, hữu dục đắc thủy tinh bát giả, hữu dục đắc san hô bát giả, hữu dục đắc hổ phách bát giả, hữu dục đắc bạch ngọc bát giả, hữu dục đắc xa cừ bát giả, hữu dục đắc mã não bát giả, hữu dục đắc minh nguyệt châu bát giả, hữu dục đắc ma-ni châu bát giả, hữu dục đắc tử ma kim bát giả, tùy ý tức chí. Diệc vô sở tùng lai, diệc vô cúng dường giả, tự nhiên hóa sanh nhĩ. Chư Bồ Tát, A La Hán giai thực, thực diệc bất đa, diệc bất thiếu, tất bình đẳng, diệc bất ngôn mỹ ác, diệc bất dĩ mỹ cố hỷ. Thực ngật, chư phạm cụ, bát, kỳ, tọa, giai tự**

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*nhiên hóa khứ. Dục thực thời, nữ phục hóa sanh nhĩ. Chư Bồ Tát, A La Hán, giai tâm tịnh khiết. Sở ẩm thực đản dụng tác khí lực nhĩ, giai tự nhiên tiêu tán ma tận hóa khứ.*

*Phật cáo A Nan:*

*- A Di Đà Phật vị chư Bồ Tát, A La Hán thuyết kinh thời, đô tất đại hội giảng đường thượng. Chư Bồ Tát, A La Hán, cập chư thiên nhân dân vô vương số, đô bất khả phục kế, giai phi đáo A Di Đà Phật sở, vị Phật tác lễ, khước tọa thính kinh. Kỳ Phật quảng thuyết đạo trí đại nhật kinh, giai tất văn tri, mạc bất hoan hỷ dũng dục, tâm khai giải giả, tức tứ phương tự nhiên loạn phong khởi, xuy thất bảo thụ, giai tác ngũ âm thanh. Thất bảo thụ hoa, phú cái kỳ quốc, giai tại hư không trung hạ hướng. Kỳ hoa chi hương biến nhất quốc trung, giai tán A Di Đà Phật, cập chư Bồ Tát, A La Hán thượng. Hoa đọa địa giai hậu tứ thốn, tiểu ủy tức loạn phong xuy, ủy hoa tự nhiên khứ. Tứ phương loạn phong, xuy thất bảo thụ hoa, như thị tứ phần, tức đệ nhất Tứ Thiên Vương, đệ nhị Đao Lợi Thiên thượng, chí Tam Thập Nhị Thiên thượng. Chư thiên nhân giai trì thiên thượng vạn chủng tự nhiên chi vật, bách chủng tạp sắc hoa, bách chủng tạp hương, bách chủng tạp tăng thái, bách chủng kiếp-ba-dục điệp y, vạn chủng kỹ nhạc chuyển bội hảo tương thắng. Các trì lai hạ, vị A Di Đà Phật tác lễ, cúng dường Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán, chư thiên nhân giai phục đại tác kỹ nhạc, lạc A Di Đà Phật cập chư Bồ Tát A La Hán. Đương thị thời, khoái lạc bất khả ngôn. Chư thiên cánh tương khai tị, hậu lai giả, chuyển phục cúng dường như tiền.*

*Tức Đông phương vô vương số Phật quốc, kỳ số bất khả phục kế, như Hàng thủy biên lưu sa, nhất sa nhất Phật kỳ số như thị. Chư Phật các khiển chư Bồ Tát vô vương số, bất khả phục kế, giai phi đáo A Di Đà Phật sở, tác lễ thính kinh, giai đại hoan hỷ, tất khởi vị tác lễ như khứ.*

*Tây phương, Bắc phương, Nam phương, tứ giác chư Phật, kỳ số các như Hàng thủy biên lưu sa, các khiển chư Bồ Tát vô vương số, phi đáo A Di Đà Phật sở, tác lễ, thính kinh, diệc phục như thị.*

*Tức hạ phương, thượng phương chư Phật, kỳ số các như Hàng thủy biên lưu sa, giai khiển chư Bồ Tát, đô bất khả phục kế, phi đáo A Di Đà Phật sở, tác lễ, thính kinh, cánh tương khai tị, như thị chung*

---

<sup>5</sup> Đúng ra phải là “Tam Thập Tam”, vì tôn trọng kinh văn nên để nguyên.



*vô hưu tuyệt thời dã.*

*Phật ngôn:*

*- Sở dĩ chư Phật dĩ Hằng thủy biên lưu sa vi số giả, bát phương  
thượng hạ vô vọng số Phật, thậm đại chúng đa, đô các bất khả phục  
kế, cố dĩ Hằng thủy biên lưu sa vi số nhĩ.*

(經)佛言。阿彌陀佛及諸菩薩阿羅漢欲食時。即自然七寶机。劫波育罽疊以為座。佛及菩薩皆坐前。悉有自然七寶。鉢中有百味飲食。飲食者亦不類世間。亦非天上。此百味飲食。八方上下。眾自然飲食中精味。甚香美無比。自然化生耳。欲得甜酢在所欲得。諸菩薩阿羅漢中。有欲得金鉢者。有欲得銀鉢者。有欲得水精鉢者。有欲得珊瑚鉢者。有欲得虎珀鉢者。有欲得白玉鉢者。有欲得車磔鉢者。有欲得馬瑙鉢者。有欲得明月珠鉢者。有欲得摩尼珠鉢者。有欲得紫磨金鉢者。隨意即至。亦無所從來。亦無供養者。自然化生耳。諸菩薩阿羅漢皆食。食亦不多亦不少悉平等。亦不言美惡。亦不以美故喜。食訖諸飯具鉢机座。皆自然化去。欲食時乃復化生耳。諸菩薩阿羅漢。皆心淨潔。所飲食但用作氣力爾。皆自然消散摩盡化去。佛告阿難。阿彌陀佛。為諸菩薩阿羅漢說經時。都悉大會講堂上。諸菩薩阿羅漢。及諸天人人民無央數。都不可復計。皆飛到阿彌陀佛所。為佛作禮却坐聽經。其佛廣說道智大經。皆悉聞知。莫不歡喜踊躍心開解者。即四方自然亂風起。吹七寶樹。皆作五音聲。七寶樹華。覆蓋其國。皆在虛空中下向。其華之香遍一國中。皆散阿彌陀佛。及諸菩薩阿羅漢上。華墮地皆厚四寸。小萎即亂風吹。萎華自然去。四方亂風。吹七寶樹華。[如是四反。即第一四天上。第二忉利天上]。至三十二[三]天上。諸天人皆持天上萬種自然之物。百種雜色華。百種雜香。百種雜繒綵。百種劫波育罽疊衣。萬種伎樂轉倍好相勝。各持來下。為阿彌陀佛作禮。供養佛及諸菩薩阿羅漢。諸天人皆復大作伎樂。樂阿彌陀佛及諸菩薩阿羅漢。當是時。快樂不可言。諸天更相開避後來者。轉復供養如前。即東方無央數佛國。其數不可復計。如恒水邊流沙。一沙一佛其數如是。諸佛各遣諸菩薩無央數。不可復計。皆飛到阿彌陀佛所。作禮聽經。皆大歡喜。悉起為作禮如去。西方北方南方四角諸佛。其數各如恒水邊流沙。各遣諸菩薩無央數。飛到阿彌陀佛所。作禮聽經亦復如是。即下方上方諸佛。其數各如恒水邊流沙。皆遣諸菩

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

薩。都不可復計。飛到阿彌陀佛所。作禮聽經。更相開避。如是終無休絕時也。佛言。所以諸佛以恒水邊流沙為數者。八方上下無央數佛。甚大眾多。都各不可復計。故以恒水邊流沙為數耳。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

- Khi đức Phật A Di Đà và các Bồ Tát, A La Hán sắp thọ trai thì tự nhiên có ghế bằng bảy báu cùng chỗ ngồi được trải vải nhung mềm mịn êm ái tùy theo ý muốn. Trước khi Phật và Bồ Tát ngồi lên tòa thì đã có bát bảy báu, tự nhiên trong bát có đầy đủ thực phẩm thơm ngon. Loại thực phẩm này chẳng phải của thế gian, cũng chẳng phải trên trời, mà đó là tinh chất trong tất cả những thực phẩm của khắp mười phương. Nó thơm ngon tuyệt vời không gì sánh được, tự nhiên hóa sanh như vậy. Nếu ai muốn được vị ngọt ngon thế nào thì sẽ có tùy theo ý muốn.

Trong những Bồ Tát, A La Hán này, có vị muốn bát bằng vàng, có vị muốn bát bằng bạc, có vị muốn bát bằng thủy tinh, có vị muốn bát bằng san hô, có vị muốn bát bằng hổ phách, có vị muốn bát bằng bạch ngọc, có vị muốn bát bằng xa cừ, có vị muốn bát bằng mã não, có vị muốn bát bằng ngọc minh nguyệt, có vị muốn bát bằng ngọc ma-ni, có vị muốn bát bằng vàng ròng... tùy theo ý mà có ngay. Bát này không từ đâu đến, không có ai cúng dường, được hóa sanh tự nhiên. Các Bồ Tát, A La Hán đều thọ trai, thực phẩm không nhiều, cũng không ít mà bằng nhau. Không ai khen chê thức ăn ngon hay dở, và cũng không vì thức ăn ngon nên vui vẻ. Thọ trai xong, tất cả những thức ăn, bình bát, tòa ngồi tự nhiên biến mất. Đến khi sắp thọ trai thì sẽ hóa sanh lại như vậy. Tâm của các Bồ Tát, A La Hán rất trong sạch. Sự ăn uống của họ chỉ để làm khí lực cho nên chất thải tự tiêu tan, hoàn toàn không còn gì.

**Đức Phật bảo A Nan:**

- Khi đức Phật A Di Đà thuyết kinh cho các Bồ Tát, A La Hán thì trên giảng đường đại hội có vô số Bồ Tát, A La Hán, chư thiên và loài người - nhiều không tính được - bay đến chỗ đức Phật A Di Đà cung kính đảnh lễ, ngồi nghe kinh. Đức Phật giảng rộng về kinh lớn của đạo trí cho tất cả nghe biết, nên tâm tư ai nấy cũng phấn chấn vui mừng vì được chỉ bày, cởi mở, tức thời gió từ bốn phương tự nhiên nổi dậy, thổi vào cây bảy báu tạo thành năm âm thanh. Hoa nơi cây bảy báu che phủ cả cõi nước này và từ hư không rơi xuống. Hương thơm của hoa lan tỏa khắp trong một cõi và tung rải lên trên đức Phật A Di Đà cùng các Bồ Tát, A La Hán. Hoa rơi xuống đất dày đến bốn tấc. Hoa héo đều bị gió lớn tự nhiên cuốn đi. Gió từ bốn phương thổi vào cây hoa bảy báu bốn

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

*lần như vậy, tức là trời Tứ Thiên Vương thứ nhất, trời Đao Lợi thứ hai, cho đến cõi trời thứ Ba Mươi Ba. Chư thiên và loài người đem vạn loại vật tự nhiên của trên trời như trăm loại hoa xen lẫn nhiều màu sắc, trăm loại hương thơm, trăm loại vải tốt mịn, trăm loại vải tùy ý may y phục, vạn loại âm nhạc thù thắng gấp bội hơn trước. Họ mang đến đánh lễ đức Phật A Di Đà rồi cúng dường Phật, các Bồ Tát và A La Hán. Chư thiên, loài người lại trỗi lên những âm thanh hùng vĩ để làm đẹp lòng Phật A Di Đà và các Bồ Tát, A La Hán. Trong những giờ phút này, vui không thể nói hết được. Chư thiên theo trình tự lần lượt kẻ trước người sau đến cúng dường như những vị trước đã cúng dường.*

*Vô số cõi nước ở phương Đông, nhiều không thể tính đếm, nhiều như cát sông Hằng, mà mỗi hạt cát là một đức Phật và số nhiều ấy cũng như vậy. Các đức Phật này dạy vô số các Bồ Tát số đông không tính hết, bay đến chỗ đức Phật A Di Đà đánh lễ và nghe kinh. Với tâm tư hân hoan vui mừng, họ đứng dậy đánh lễ Phật mà lui ra.*

*Chư Phật ở phương Tây, phương Bắc, phương Nam và bốn góc, nhiều như cát sông Hằng, các Ngài dạy vô số các Bồ Tát bay đến chỗ đức Phật A Di Đà đánh lễ và nghe kinh cũng như vậy.*

*Chư Phật ở phương trên, phương dưới, số nhiều như cát sông Hằng, đều dạy các Bồ Tát nhiều vô lượng vô số, bay đến chỗ Phật A Di Đà đánh lễ và nghe kinh. Lần lượt, lần lượt nối tiếp nhau như vậy mà không lúc nào ngưng dứt.*

*Đức Phật dạy:*

*- Sở dĩ chư Phật lấy cụm từ “nhiều như số cát sông Hằng” để chỉ cho số lượng, bởi vì vô số chư Phật ở khắp mười phương, trên dưới rất đông, rất nhiều, không thể tính đếm được, cho nên lấy cụm từ này làm số tượng trưng).*

**(Kinh) Phật ngữ A Nan:**

**- A Di Đà Phật, vị chư Bồ Tát, A La Hán thuyết kinh cánh. Chư thiên nhân dân trung, hữu vị đắc đạo giả, tức đắc đạo; vị đắc Tu Đà Hoàn giả, tức đắc Tu Đà Hoàn; vị đắc Tư Đà Hàm giả, tức đắc Tư Đà Hàm; vị đắc A Na Hàm giả, tức đắc A Na Hàm; vị đắc A La Hán giả, tức đắc A La Hán; vị đắc A Duy Việt Trí Bồ Tát giả, tức đắc A Duy Việt Trí Bồ Tát. A Di Đà Phật, triếp tùy kỳ túc mạng thời, cầu đạo tâm sở hỷ nguyện, đại tiểu tùy ý, vị thuyết kinh thụ dữ chi, tức linh tật khai giải đắc, giai tật minh huệ, các tự hảo hỷ, sở nguyện kinh đạo, mạc**

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*bất hỷ lạc. Tự phúng tụng thông lợi, vô yếm vô cực. Chư Bồ Tát, A La Hán trung, hữu tụng kinh giả, kỳ âm như tam bách chung thanh. Trung hữu thuyết kinh giả, như tạt phong bạo vũ thời. Như thị tận nhất kiếp cánh, chung vô giải quyện thời, giai tất trí huệ dũng mãnh, thân thể khinh tiện, chung vô thống dương. Cực thời hành bộ tọa khởi, tất giai tài kiện dũng mãnh, như sư tử trung vương; tại thâm sơn trung, hữu sở thú hướng, thời vô hữu cảm đương giả, vô hữu nghi nan chi ý. Tại tâm sở tác, vi bất khả dự kể, bách thiên ức vạn bội. Thị mãnh sư tử trung vương, bách thiên ức vạn bội, thượng phục bất như ngã đệ nhị đệ tử Ma Ha Mục Kiền Liên dũng mãnh, bách thiên ức vạn bội. Như Ma Ha Mục Kiền Liên, u chư quốc Bồ Tát, A La Hán trung, tối vi vô tỷ. Phi hành tiến chỉ, trí huệ dũng mãnh, đồng thị triệt thính, tri bát phương thượng hạ khứ lai hiện tại chi sự bách thiên ức vạn bội, cộng hợp vi nhất trí huệ, đương linh tại A Di Đà Phật quốc trung chư La Hán biên, kỳ đức thượng phục bất cập, bách thiên ức vạn bội.*

*A Dật Bồ Tát tức khởi tiền, trường quy, xoa thủ, vấn Phật ngôn:*

*- A Di Đà Phật quốc trung, chư A La Hán ninh phủ hữu Bát Nê Hoàn khứ giả vô? Nguyện dục văn chi.*

*Phật ngôn:*

*- Nhược dục tri giả, như thị tứ thiên hạ tinh, nhược kiến chi phủ?*

*A Dật Bồ Tát ngôn:*

*- Dục nhiên kiến chi.*

*Phật ngôn:*

*- Như ngã đệ nhị đệ tử Ma Ha Mục Kiền Liên, phi thượng thiên thượng nhất trú nhất dạ, biến số tri tinh hữu kỷ mai. Thử tứ thiên hạ tinh thậm chúng đa, bất khả đắc kể thượng phục bách thiên ức vạn bội thị tinh dã. Như thiên hạ đại hải thủy giảm khứ nhất đế, ninh năng linh hải thủy vi giảm, tri thiếu phủ da?*

*Đôi viết:*

*- Giảm khứ bách thiên ức vạn đầu thạch, thượng bất năng linh giảm tri thiếu dã.*

*Phật ngôn:*

*- A Di Đà Phật quốc, chư A La Hán trung, tuy hữu Bát Nê Hoàn khứ giả, như đại hải giảm nhất đế thủy nhĩ, bất năng linh tại chư A La Hán vi giảm tri thiếu dã.*

**Phật ngôn:**

**- Đại hải giảm khứ nhất kê thủy, ninh linh giảm thiểu phủ?**

**Đôi viết:**

**- Giảm khứ bách thiên ức vạn kê thủy, thượng bất năng giảm tri thiểu dã.**

**Phật ngôn:**

**- Giảm đại hải nhất Hằng thủy, ninh năng linh giảm tri thiểu phủ?**

**Đôi viết:**

**- Giảm khứ bách thiên ức vạn Hằng thủy, bất năng linh giảm tri thiểu dã.**

**Phật ngôn:**

**- A Di Đà Phật quốc, chư A La Hán Bát Nê Hoàn khứ giả vô vương số, kỳ tại giả tân đắc đạo giả diệt vô vương số, đô bất vi tăng giảm dã.**

**Phật ngôn:**

**- Linh thiên hạ chư thủy đô lưu nhập đại hải thủy trung, ninh năng linh hải thủy tăng đa phủ?**

**Đôi viết:**

**- Bất năng linh tăng đa dã. Sở dĩ giả hà? Thị đại hải vi thiên hạ chư thủy chúng thiện trung vương, cố năng nhĩ nhĩ.**

(經)佛語阿難。阿彌陀佛。為諸菩薩阿羅漢說經竟。諸天人民中。有未得道者。即得道。未得須陀洹者。即得須陀洹。未得斯陀含者。即得斯陀含。未得阿那含者。即得阿那含。未得阿羅漢者。即得阿羅漢。未得阿惟越致菩薩者。即得阿惟越致菩薩。阿彌陀佛。輒隨其宿命時。求道心所意願。大小隨意。為說經授與之即令疾開解得。皆悉明慧。各自好喜。所願經道。莫不喜樂。誦習之者。自諷誦通利。無厭無極。諸菩薩阿羅漢中。有誦經者。其音如三百鐘聲。中有說經者。如疾風暴雨時。如是盡一劫竟。終無懈倦時。皆悉智慧勇猛。身體輕便。終無痛痒。極時行步坐起。悉皆才健勇猛。如師子中王。在深山中。有所趣向。時無有敢當者。無有疑難之意。在心所作。為不可豫計。百千億萬倍。是猛師子中王。百千億萬倍。尚復不如我第二弟子摩訶目犍連勇猛。百千億萬倍。如摩訶目犍連。於諸國菩薩阿羅漢中。最為無比。飛行進止。智慧勇猛。洞視徹聽。知八方上下去來現在之事。百千億萬倍。共合為

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

一智慧。當今在阿彌陀佛國中諸羅漢邊。其德尚復不及。百千億萬倍。阿逸菩薩。即起前長跪叉手。問佛言。阿彌陀佛國中。諸阿羅漢。寧頗有般泥洹去者無。願欲聞之。佛言。若欲知者。如是四天下星。若見之不。阿逸菩薩言。唯然見之。佛言。如我第二弟子。摩訶目犍連。飛上天上一晝一夜。遍數知星有幾枚。此四天下星甚眾多。不可得計尚復百千億萬倍是星也。如天下大海水減去一滂。寧能令海水為減。知少不耶。對曰。減去百千億萬斗石。尚不能令減知少也。佛言。阿彌陀佛國。諸阿羅漢中。雖有般泥洹去者。如大海減一滂水爾。不能令在諸阿羅漢為減知少也。佛言。大海減去一溪水。寧令減少不。對曰。減去百千億萬溪水。尚不能減知少也。佛言。減大海一恒水。寧能令減知少不。對曰。減去百千億萬恒水。不能令減知少也。佛言。阿彌陀佛國。諸阿羅漢。般泥洹去者無央數。其在者新得道者亦無央數。都不為增減也。佛言。令天下諸水。都流入大海水中。寧能令海水增多不。對曰。不能令增多也。所以者何。是大海為天下諸水眾善中王。故能爾耳。

**(Kinh: Đức Phật bảo tôn giả A Nan:**

*- Khi đức Phật A Di Đà thuyết kinh cho các Bồ Tát, A La Hán xong, trong số chư thiên và loài người ở đây có người chưa đạt đạo liền đạt đạo, có người chưa đắc quả Tu Đà Hoàn liền đắc quả Tu Đà Hoàn, có người chưa đắc quả Tư Đà Hàm liền đắc quả Tư Đà Hàm, người chưa đắc quả A Na Hàm liền đắc quả A Na Hàm, người chưa đắc quả A La Hán liền đắc quả A La Hán, người chưa đắc Bồ Tát Bất Thoái Chuyển liền đắc Bồ Tát Bất Thoái Chuyển. Đức Phật A Di Đà tùy theo đời trước của người đó và đạo tâm mong cầu của họ lớn hay nhỏ mà tùy hỷ truyền trao chỉ dạy, làm cho họ tỏ ngộ, trí huệ sáng suốt, tự ưa vui với sở nguyện kinh đạo, không ai mà không hoan hỷ tụng tập kinh này. Họ tụng kinh thông thạo, không hề biết nhàm biết chán. Trong những Bồ Tát, A La Hán có người tụng kinh âm thanh như ba trăm tiếng chuông lớn, có người thuyết kinh như gió lốc mưa rào. Như vậy trọn một kiếp mới xong, chưa có lúc nào mỏi mệt. Họ có trí huệ dũng mãnh, thân thể nhẹ nhàng, không bao giờ biết đau yếu. Tất cả lúc đi - đứng - ngồi - nằm đều oai nghiêm, vững chãi, oai hùng như vua trong loài sư tử; ở trong chốn núi sâu hay đi đến nơi nào, không ai dám ngang hàng, cũng không có ý nghi ngờ, sợ hãi. Không bao giờ do dự, tính toán và biết phải làm gì, gấp trăm ngàn vạn ức lần. Đó là vua trong loài sư tử, gấp trăm ngàn*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

vạn ức lần vẫn không bằng sự dũng mãnh của đệ tử thứ hai của Ta là Đại Mục Kiền Liên. Gấp trăm ngàn vạn ức lần như Đại Mục Kiền Liên đối với những Bồ Tát, A La Hán ở cõi Ta thật là cao tột, không gì sánh được. Hiền giả bay đi hay dừng lại, trí huệ luôn dũng mãnh, thấy nghe xuyên suốt tất cả, biết rõ việc quá khứ, tương lai và hiện tại của mười phương. Gấp trăm ngàn vạn ức lần như vậy cộng chung làm một trí huệ đem đặt bên các A La Hán trong cõi Phật A Di Đà thì đức ấy vẫn không sánh bằng gấp trăm ngàn vạn ức lần.

Bồ Tát A Dật quỳ gối, cung kính chấp tay bạch Phật:

- Các A La Hán trong cõi Phật A Di Đà có nhập Nê Hoàn chăng?  
Con xin muốn nghe điều này.

Đức Phật dạy:

- Thầy có thấy những ngôi sao khắp bốn phương trời không?

Bồ Tát A Dật thưa:

- Thưa, con có thấy.

Đức Phật dạy:

- Như người đệ tử thứ hai của Ta là Đại Mục Kiền Liên bay lên trời một ngày một đêm, tính biết có bao nhiêu ngôi sao. Sao ở bốn phương trời này rất là nhiều, nhiều gấp trăm ngàn vạn ức lần, không thể tính đếm được. Như vậy, lấy bớt một giọt nước trong biển cả mênh mông thì có thể làm cho giảm đi một ít nước trong biển ấy chăng?

Bồ Tát thưa:

- Múc đi trăm ngàn vạn ức thùng nước vẫn không thể làm giảm chút ít nước trong biển cả được.

Đức Phật dạy:

- Các A La Hán trong cõi Phật A Di Đà tuy có nhập Niết Bàn cũng như giảm đi một giọt nước trong biển cả mênh mông kia vậy, không thể làm cho những vị A La Hán giảm bớt được.

Đức Phật dạy:

- Nước biển lớn giảm đi một khe, lẽ đâu khiến giảm thiểu chăng?

Bồ Tát thưa:

- Bạch đức Thế Tôn! Giảm bớt trăm ngàn vạn ức khe nước vẫn không thể biết giảm mất một tí nào.

Đức Phật dạy:

- Lấy bớt lượng nước trong biển cả bằng một sông Hằng, há có thể biết được chút ít không?

Bồ Tát thưa:

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

- Bạch đức Thế Tôn! Lấy bớt trăm ngàn vạn ức lượng nước như sông Hằng vẫn không thể biết là giảm tí nào.

Đức Phật dạy:

- Các A La Hán ở cõi Phật A Di Đà nhập Niết Bàn nhiều vô số nhưng những người mới đắc đạo cũng nhiều vô số, nên không tăng giảm.

Đức Phật dạy:

- Làm cho các dòng nước đều chảy vào trong biển lớn thì có thể làm cho biển lớn ấy thêm nhiều không?

Bồ Tát thưa:

- Bạch đức Thế Tôn! Biển ấy không thể thêm nhiều hơn. Vì sao? - Vì biển cả là vua của các dòng nước, cho nên mới như vậy).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- A Di Đà Phật quốc diệp như thị, tất linh bát phương thượng hạ, vô vương số Phật quốc, chư vô vương số thiên nhân dân, quyền phi duyên động chi loại đô vãng sanh, thậm đại chúng đa bất khả phục kế. A Di Đà Phật quốc, chư Bồ Tát, A La Hán chúng tỳ-kheo tăng, cố như thường nhất pháp bất dị vi tăng đa. Sở dĩ giả hà? A Di Đà Phật quốc vi tối khoái, bát phương thượng hạ vô vương số, chư Phật quốc trung chúng thiện chi vương, chư Phật quốc trung chi hùng, chư Phật quốc trung chi bảo, chư Phật quốc trung thọ chi cực trường cửu đã, chư Phật quốc trung chi chúng kiệt đã, chư Phật quốc trung chi quảng đại đã, chư Phật quốc trung chi đô, tự nhiên chi vô vi, tối khoái mình hảo thậm lạc chi vô cực. Sở dĩ giả hà? A Di Đà Phật bốn vị Bồ Tát thời, sở nguyện dũng mãnh, tinh tấn bất giải, lũy đức sở trí, cố năng nhĩ nhĩ.

**A Dật Bồ Tát tức đại hoan hỷ, trường quy, xoa thủ ngôn:**

- Phật thuyết A Di Đà Phật quốc độ, khoái thiện mình hảo, tối xu vô tỷ, nãi độc nhĩ hồ?

**Phật ngôn:**

- A Di Đà Phật quốc, chư Bồ Tát, A La Hán sở cư, thất bảo xá trạch trung. Hữu tại hư không trung giả, hữu tại địa giả. Trung hữu dục linh xá trạch tối cao giả, xá trạch tức cao trung. Hữu dục linh xá trạch tối đại giả, xá trạch tức đại trung. Hữu dục linh xá trạch tại hư không trung giả, xá trạch tức tại hư không trung. Giai tự nhiên tùy ý tại sở tác vi. Trung hữu thù bất năng linh xá trạch tùy ý giả. Sở dĩ giả



*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*hà? Trung hữu năng linh xá trạch tùy ý giả, giai thị tiền thế túc mạng cầu đạo thời, từ tâm tinh tấn, ích tác chư thiện, đức trọng sở trí. Trung hữu thù bất năng giả, giai thị tiền thế túc mạng cầu đạo thời, bất từ tâm tinh tấn ích tác chư thiện, đức bạc sở trí. Kỳ sở y bị phạn thực, câu tự nhiên bình đẳng, đức hữu đại tiểu, biệt tri kỳ dũng mãnh, linh chúng kiến chi nhĩ.*

*Phật ngôn:*

*- Nhược kiến đệ Lục Thiên vương sở cư xứ phủ?*

*- Dục nhiên kiến chi.*

*Phật ngôn:*

*- A Di Đà Phật quốc giảng đường, xá trạch, đô phục thắng đệ Lục Thiên vương sở cư xứ, bách thiên ức vạn bội. Chư Bồ Tát, A La Hán tất giai đồng thị, triệt thính, kiến tri bát phương thượng hạ khứ lai hiện tại chi sự. Phục vô số thiên thượng thiên hạ nhân dân, cập quỳên phi nhuyển động chi loại, tâm ý sở niệm thiện ác, khẩu sở dục ngôn, giai tri đương hà tuế hà kiếp, đắc độ thoát đắc nhân đạo, vãng sanh A Di Đà Phật quốc, tri đương tác Bồ Tát, A La Hán giai dự tri chi. Chư Bồ Tát, A La Hán đánh trung, giai tất tự hữu quang minh, sở chiếu hữu đại tiểu.*

*Chư Bồ Tát trung, hữu tối tôn lưỡng Bồ Tát, thường tại Phật tả hữu tọa thị chánh luận. Phật thường dữ thị lưỡng Bồ Tát cộng đối tọa, nghị bát phương thượng hạ khứ lai hiện tại chi sự. Nhược dục sử thị lưỡng Bồ Tát, đáo bát phương thượng hạ vô vương số chư Phật sở, tức tiện phi hành, tùy tâm sở dục chí đáo phi hành, sử tạt như Phật, dũng mãnh vô tỷ. Kỳ nhất Bồ Tát danh Cái Lâu Tuyên, kỳ nhất Bồ Tát danh Ma Ha Na Bát. Quang minh trí huệ tối đệ nhất, đánh trung quang minh các điểm chiếu tha phương, thiên Tu Di sơn Phật quốc trung thường đại minh. Kỳ chư Bồ Tát đánh trung quang minh các chiếu thiên ức vạn lý. Chư A La Hán đánh trung quang minh, các chiếu thất trọng.*

*(經)佛言。阿彌陀佛國亦如是。悉令八方上下。無央數佛國。諸無央數天人民。蜎飛蠕動之類都往生。甚大眾多不可復計。阿彌陀佛國。諸菩薩阿羅漢眾比丘僧。故如常一法不異為增多。所以者何。阿彌陀佛國為最快。八方上下無央數。諸佛國中眾善之王。諸佛國中之雄。諸佛國中之寶。諸佛國中壽之極長久也。諸佛國中之眾傑也。諸佛國中之廣大也。諸佛國中之都。自然之無為。最快明*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

好甚樂之無極。所以者何。阿彌陀佛本為菩薩時。所願勇猛。精進不懈。累德所致。故能爾耳。阿逸菩薩即大歡喜。長跪叉手言。佛說阿彌陀佛國土。快善明好最殊無比。乃獨爾乎。佛言。阿彌陀佛國。諸菩薩阿羅漢所居。七寶舍宅中。有在虛空中者。有在地者。中有欲令舍宅最高者。舍宅即高中。有欲令舍宅最大者。舍宅即大中。有欲令舍宅在虛空中者。舍宅即在虛空中。皆自然隨意在所作為。中有殊不能令舍宅隨意者。所以者何。中有能令舍宅隨意者。皆是前世宿命求道時。慈心精進。益作諸善。德重所致。中有殊不能者。皆是前世宿命求道時。不慈心精進益作諸善。德薄所致。其所衣被飯食。俱自然平等。德有大小。別知其勇猛。令眾見之耳。佛言。若見第六天王所居處不。唯然見之。佛言。阿彌陀佛國講堂舍宅。都復勝第六天王所居處。百千億萬倍。諸菩薩阿羅漢。悉皆洞視徹聽。見知八方上下去來現在之事。復無數天上天下人民。及蜎飛蠕動之類。心意所念善惡。口所欲言。皆知當何歲何劫。得度脫得人道。往生阿彌陀佛國。知當作菩薩阿羅漢。皆豫知之。諸菩薩阿羅漢頂中。皆悉自有光明。所照有大小。諸菩薩中。有最尊兩菩薩。常在佛左右坐侍正論。佛常與是兩菩薩共對坐。議八方上下去來現在之事。若欲使是兩菩薩。到八方上下無央數諸佛所。即便飛行。隨心所欲至到飛行。使疾如佛。勇猛無比。其一菩薩名蓋樓亘。其一菩薩名摩訶那鉢。光明智慧最第一。頂中光明各焰照他方。千須彌山佛國中常大明。其諸菩薩頂中光明各照千億萬里。諸阿羅漢頂中光明。各照七丈。

*(Kinh: Đức Phật dạy:*

*- Cõi Phật A Di Đà cũng như vậy, đều làm cho vô số chúng sanh, chư thiên và loài người, loài côn trùng nhỏ nhít nơi vô số cõi nước khắp mười phương được vãng sanh rất nhiều, rất đông không thể tính đếm được. Các Bồ Tát, A La Hán trong cõi Phật A Di Đà là chúng tỳ-kheo tăng, vẫn theo như cũ không bị tăng giảm, làm thay đổi. Vì sao? - Vì cõi Phật A Di Đà cực kỳ an lạc, là vua của các thiện nghiệp trong vô số các cõi nước khắp mười phương, là hùng tráng nhất trong các cõi nước, là châu báu trong các cõi nước, là tuổi thọ miên trường trong các cõi nước, là những kiệt xuất trong các cõi nước, là bao la nhất trong các cõi nước, là kinh đô trong các cõi nước, vô vi tự nhiên tột đỉnh của hạnh phúc, an vui tốt đẹp và sáng lạng. Vì sao? Vì khi Phật A Di Đà còn làm*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

Bồ Tát đã phát nguyện tinh tấn dũng mãnh, không biếng lười, cho nên đạt quả phước như vậy.

Bồ Tát A Đạt rất hoan hỷ, quỳ gối, chắp tay bạch Phật:

- Đức Thế Tôn nói về cõi nước của Phật A Di Đà chỉ có an vui, tốt đẹp, sáng lạng và thù thắng, không thể so sánh thôi sao?

Đức Phật dạy:

- Trú xứ của các Bồ Tát, A La Hán, trong đó nhà cửa bằng bảy báu. Có người ở trong hư không, có người ở nơi đất bằng. Có người muốn làm nhà thật cao, tức thì nhà cửa thật cao. Có người muốn nhà cửa thật rộng lớn, tức thì nhà cửa rộng lớn. Tất cả thể hiện tùy theo ý muốn một cách tự nhiên. Có trường hợp đặc biệt không thể làm cho nhà cửa tùy theo ý của người được. Vì sao? Vì những người có thể làm cho nhà cửa tùy theo ý đều do đời trước, khi cầu đạo Bồ Tát, thường tinh tấn và từ tâm, càng làm nhiều thiện nghiệp nên đưa đến nhiều phước đức. Còn trường hợp khác không thể tùy theo ý muốn là vì đời trước - khi cầu đạo - không tinh tấn, thiếu từ tâm làm thêm nhiều thiện nghiệp nên đưa đến thiếu phước đức. Ở cõi Phật A Di Đà những y phục và thực phẩm đều tự nhiên bình đẳng, nhưng đức thì có nhiều hay ít, do người có tinh tấn dũng mãnh hay không, thể hiện cho chúng ta thấy rõ như vậy.

Đức Phật bảo:

- Các ông có thấy trú xứ của đệ Lục Thiên vương không?

Bồ Tát thưa:

- Bạch đức Thế Tôn, chúng con có thấy.

Đức Phật dạy:

- Giảng đường, nhà cửa, đất đai ở cõi Phật A Di Đà thù thắng gấp trăm ngàn vạn ức trú xứ của đệ Lục Thiên vương. Các Bồ Tát, A La Hán có sự thấy nghe xuyên suốt tất cả. Họ thấy biết mọi sự thời quá khứ, tương lai và hiện tại khắp mười phương. Lại có vô số nhân dân và những loài súc sanh, côn trùng nhỏ nhít ở trên trời dưới đất, có tâm tư ý nghĩ về sự thiện ác hay phát ngôn đều biết hiện còn bao nhiêu năm hay đến kiếp nào được cứu thoát sanh vào cõi người, được vãng sanh vào cõi Phật A Di Đà, lúc nào sẽ làm A La Hán, Bồ Tát... đều đoán biết tất cả. Trên danh của các Bồ Tát, A La Hán tự phát ra ánh sáng tỏa chiếu lớn hoặc nhỏ.

Trong số các Bồ Tát, có hai vị Bồ Tát tối tôn thường đứng hầu bên phải và bên trái đức Phật. Ngài thường cùng hai vị Bồ Tát này đối thoại, luận bàn những việc thời quá khứ, tương lai và hiện tại của chúng

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

sanh khắp mười phương. Hoặc sai hai vị Bồ Tát này đến chỗ vô số các đức Phật khắp mười phương. Họ liền bay đi, tùy theo ý muốn bay đến nơi nào, nhanh chóng như Phật và thật dũng mãnh không ai sánh bằng. Hai vị đó là Bồ Tát Cái Lâu Tuyên và Bồ Tát Ma Ha Na Bát. Hai vị này có ánh sáng trí huệ tối thượng, hào quang trên đỉnh tỏa chiếu đến phương khác, thường sáng rực rỡ đến ngàn núi Tu Di trong cõi Phật. Hào quang trên đỉnh các Bồ Tát cõi này tỏa chiếu khắp ngàn vạn ức dặm. Hào quang trên đỉnh các A La Hán tỏa chiếu bảy trượng).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Thế gian nhân dân, nhược thiện nam tử, thiện nữ nhân, nhược hữu cấp khùng bố huyện quan sự giả, dẫn tự quy mạng thị Cái Lâu Tuyên Bồ Tát, Ma Ha Na Bát Bồ Tát sở, vô bất đắc giải thoát giả.

**Phật cáo A Dật Bồ Tát:**

- A Di Đà Phật đánh trung quang minh, cực đại quang minh, kỳ nhật, nguyệt, tinh thần, giai tại hư không trung trụ chỉ, bất khả phục hồi chuyển vận hành, diệc vô hữu tinh quang, kỳ minh giai tế bất phục kiến. Phật quang minh chiếu quốc trung, cấp diễm chiếu tha phương Phật quốc thường đại minh, chung vô hữu minh thời. Kỳ quốc vô hữu nhất nhật, nhị nhật; diệc vô ngũ nhật, thập nhật; diệc vô thập ngũ nhật, nhất nguyệt; diệc vô ngũ nguyệt, thập nguyệt, ngũ tuế, thập tuế; diệc vô bách tuế, thiên tuế; diệc vô vạn tuế, ức vạn tuế; vô bách thiên ức vạn tuế; vô hữu nhất kiếp, thập kiếp, bách kiếp, thiên kiếp; vô vạn kiếp, bách vạn kiếp; vô thiên vạn kiếp, bách ức vạn kiếp.

A Di Đà Phật quang minh, minh vô hữu cực. Tức hậu vô số kiếp, vô số kiếp trùng phục vô số kiếp, vô số kiếp vô vương số, chung vô hữu đương minh thời. Quốc độ cập chư thiên, chung vô hoại bại thời. Sở dĩ giả hà? A Di Đà Phật thọ mạng cực trường, quốc độ thậm hảo, cố năng nhĩ nhĩ. Kỳ Phật tôn thọ, tức hậu vô số kiếp, trùng phục vô số kiếp, thượng vị vương Bát Nê Hoàn dã. Ư thế gian giáo thọ, ý dục quá độ bát phương thượng hạ. Chư vô vương số Phật quốc, chư thiên nhân dân, cập quyền phi nhuyển động chi loại, giai dục sử vãng sanh kỳ quốc, tất linh đắc Nê Hoàn chi đạo. Kỳ tác Bồ Tát giả, giai dục linh tất tác Phật. Tác Phật dĩ, chuyển phục giáo thọ, bát phương thượng hạ. Chư thiên, nhân dân, cập quyền phi nhuyển động chi loại, giai phục dục linh tác Phật. Tác Phật dĩ, phục giáo thọ chư vô vương số thiên nhân dân, quyền phi nhuyển động chi loại, giai linh đắc Nê Hoàn đạo

*khứ.*

*Chư khả giáo thọ đệ tử giả, triển chuyển phục tương giáo thọ, chuyển tương độ thoát, chí linh đấng Tu Đà Hoàn, Tư Đà Hàm, A Na Hàm, A La Hán, Bích Chi Phật đạo, chuyển tương độ thoát, giai đấng Nê Hoàn chi đạo tất như thị. Thượng vị dục Bát Nê Hoàn, A Di Đà Phật sở độ thoát, triển chuyển như thị. Phục trụ chỉ vô số kiếp, vô số kiếp bất khả phục kế kiếp, chung vô Bát Nê Hoàn thời. Bát phương thượng hạ, chư vô ương số thiên nhân dân, quyền phi ngẫu nhiên động chi loại, kỳ sanh A Di Đà Phật quốc. Đương tác Phật giả, bất khả phục thăng số. Chư tác A La Hán, đấng Nê Hoàn đạo giả, diệc vô ương số, đô bất khả phục kế. A Di Đà Phật ân đức, chư sở bố thí, bát phương thượng hạ, vô cùng vô cực, thậm thâm vô lượng, khoái thiện bất khả ngôn. Kỳ trí huệ giáo thọ sở xuất kinh đạo, bố cáo bát phương thượng hạ, chư vô ương số thiên thượng thiên hạ, thậm bất nguyên dã. Kỳ kinh quyền số thậm chúng đa, bất khả phục kế, đô vô hữu cực.*

(經)佛言。世間人民。若善男子善女人。若有急恐怖縣官事者。但自歸命是蓋樓亘菩薩摩訶那鉢菩薩所。無不得解脫者。佛告阿逸菩薩。阿彌陀佛頂中光明。極大光明。其日月星辰。皆在虛空中住止。不可復迴轉運行。亦無有精光。其明皆蔽不復見。佛光明照國中。及焰照他方佛國常大明。終無有冥時。其國無有一日二日。亦無五日十日。亦無十五日一月。亦無五月十月五歲十歲。亦無百歲千歲。亦無萬歲億萬歲。無百千億萬歲。無有一劫十劫百劫千劫。無萬劫百萬劫。無千萬劫百億萬劫。阿彌陀佛光明。明無有極。却後無數劫。無數劫重復無數劫。無數劫無央數。終無有當冥時。國土及諸天。終無壞敗時。所以者何。阿彌陀佛壽命極長。國土甚好。故能爾耳。其佛尊壽。却後無數劫。重復無數劫。尚未央般泥洹也。於世間教授。意欲過度八方上下。諸無央數佛國。諸天人民。及蜎飛蠕動之類。皆欲使往生其國。悉令得泥洹之道。其作菩薩者。皆欲令悉作佛。作佛已。轉復教授。八方上下。諸天人人民。及蜎飛蠕動之類。皆復欲令作佛。作佛已。復教授。諸無央數天人人民。蜎飛蠕動之類。皆令得泥洹道去。諸可教授弟子者。展轉復相教授。轉相度脫。至令得須陀洹。斯陀含。阿那含。阿羅漢。辟支佛道。轉相度脫。皆得泥洹之道悉如是。尚未欲般泥洹。阿彌陀佛所度脫。展轉如是。復住止無數劫。無數劫不可復計劫。終無般泥洹時。八方上下。諸無央數天人人民。蜎飛蠕動之類。其生阿彌陀

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

佛國。當作佛者。不可復勝數。諸作阿羅漢。得泥洹道者。亦無央數。都不可復計。阿彌陀佛恩德。諸所布施。八方上下。無窮無極。甚深無量。快善不可言。其智慧教授所出經道。布告八方上下。諸無央數天上天下。甚不原也。其經卷數甚眾多。不可復計。都無有極。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

- Nếu có người thiện nam, thiện nữ, hay người dân nào ở thế gian gặp việc liên lụy đến quan quyền, khủng bố, nạn gấp rút mà biết quay về đánh lễ, nương tựa nơi Bồ Tát Cái Lâu Tuyên và Bồ Tát Ma Ha Na Bát thì sẽ được thoát khỏi tất cả.

**Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật:**

- Hào quang trên đỉnh đức Phật A Di Đà tỏa sáng cực kỳ vĩ đại, làm cho ánh sáng của trăng, sao, mặt trời trong hư không phải dừng lại, không thể vận hành, không thể phát sáng, vì hào quang rực rỡ của Phật đã phủ che tất cả. Hào quang Phật tỏa chiếu trong cõi nước và tỏa chiếu khắp các cõi nước phương khác lúc nào cũng rực rỡ sáng ngời, không bao giờ có bóng tối. Cõi Phật A Di Đà không có thời gian một ngày, hai ngày; không có năm ngày, mười ngày; không có mười lăm ngày hay một tháng; không có năm tháng, mười tháng, năm năm hay mười năm; không có trăm năm, ngàn năm; không có vạn năm hay ức năm; không có trăm ngàn vạn ức năm; không có một kiếp, mười kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp; không có vạn kiếp hay trăm vạn kiếp; không có ngàn vạn kiếp hay trăm ức vạn kiếp.

Hào quang của Phật A Di Đà sáng đến vô cùng vô cực. Sáng đến kiếp sau cho đến vô số kiếp. Vô số kiếp rồi lại đến vô số kiếp. Vô số kiếp đến vô lượng kiếp, không bao giờ có lúc tối tăm. Cõi nước và cõi trời không có lúc tan hoại. Vì sao? - Vì tuổi thọ của Phật A Di Đà cực kỳ viên mãn, cõi nước vô cùng tốt đẹp cho nên mới được như vậy. Tuổi thọ của Phật A Di Đà cho đến kiếp sau, vô số kiếp rồi lại vô số kiếp Ngài vẫn chưa vào Niết Bàn. Đức Phật giáo hóa ở thế gian là ý muốn hóa độ cho chư thiên, nhân dân và loài súc sanh, côn trùng nhỏ nhít nơi vô số cõi nước khắp mười phương. Ngài muốn làm cho những chúng sanh ấy được sanh sang cõi nước của Ngài và tất cả đều đắc đạo Nê Hoàn. Những vị đã làm Bồ Tát cõi nước này, Ngài lại muốn cho họ được làm Phật. Đã làm Phật rồi chuyển đến giáo hóa cho chư thiên, nhân dân, súc sanh và loài côn trùng nhỏ nhít khắp mười phương. Lại muốn khiến cho họ làm Phật. Đã làm Phật rồi lại giáo hóa cho chư thiên, nhân dân và

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

những loài súc sanh, côn trùng nhỏ nhiệm, làm cho họ đắc đạo Nê Hoàn.

Những người có thể dạy bảo được thì dạy bảo lần lượt, họ lại dạy cho người khác và cùng được độ thoát, cho đến làm cho đắc quả Tu Đà Hoàn, Tư Đà Hàm, A Na Hàm, A La Hán, Bích Chi Phật đạo, cùng nhau được độ thoát và được đắc đạo Nê Hoàn. Tất cả được như vậy mà Ngài vẫn chưa muốn vào Nê Hoàn. Sự độ thoát của Phật A Di Đà lần lượt như vậy. Ngài trụ thế vô số kiếp, vô số kiếp không thể tính toán được mà Ngài vẫn chưa lúc nào vào Nê Hoàn.

Vô số chư thiên, nhân dân và loài côn trùng nhỏ nhít khắp mười phương được sanh vào cõi Phật A Di Đà, được làm Phật nhiều vô số. Những vị làm A La Hán được đạo Nê Hoàn cũng nhiều vô số không tính hết được. Ân đức của Phật A Di Đà đã ban bố cho muôn loài khắp mười phương, thật là vô cùng vô tận, sâu thẳm vô lượng vô biên, an lạc không sao nói hết. Trí huệ siêu tuyệt của Ngài đã dạy dỗ xuất phát thành kinh đạo, ban rải cho vô số chúng sanh từ trên trời cho đến dưới đất khắp mười phương, thật là vô bờ bến. Số quyển kinh rất là nhiều, nhiều vô cùng tận, không thể tính được).

**(Kinh) Phật cáo A Dật Bô Tát:**

**- Nhược dục tri A Di Đà Phật thọ mạng vô cực thời phủ?**

**Đôi viết:**

**- Nguyện giai dục văn tri chi.**

**Phật ngôn:**

**- Minh thính! Tất linh bát phương thượng hạ, chư vô vương số Phật quốc trung, chư thiên nhân dân, quyền phi nhuyển động chi loại, giai sử đắc nhập đạo, tất linh tác Bích Chi Phật, A La Hán, cộng tọa thiên nhất tâm, đồ hợp kỳ trí huệ vi nhất dũng mãnh, cộng dục kế tri A Di Đà Phật thọ mạng, kỷ thiên ức vạn kiếp tuế số, giai vô hữu năng kế tri giả. Phục linh tha phương diện các thiên Tu Di sơn Phật quốc trung, chư thiên nhân dân, quyền phi nhuyển động chi loại, giai phục sử đắc nhập đạo. Tất linh tác Bích Chi Phật, A La Hán, giai linh tọa thiên nhất tâm, hợp kỳ trí huệ vi nhất dũng mãnh, cộng dục số A Di Đà Phật quốc trung, chư Bồ Tát, A La Hán, tri hữu kỷ thiên ức vạn nhân, giai vô hữu năng tri số giả. A Di Đà niên thọ thậm trường cửu, hạo hạo chiếu chiếu, minh thiện thậm thâm, vô cực vô đẽ. Thùy đương năng tri tín kỳ giả? Độc Phật tự tín tri nhĩ.**

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*A Dật Bồ Tát văn Phật ngôn đại hoan hỷ, trường quy, xoa thủ ngôn:*

*- Phật thuyết A Di Đà Phật thọ mạng thậm trường, oai thần tôn đại, trí huệ quang minh nguy nguy khoái thiện, nãi độc như thị.*

*Phật ngôn:*

*- A Di Đà Phật, chí kỳ nhiên hậu Bát Nê Hoàn giả, kỳ Cái Lâu Tuyên Bồ Tát, tiện đương tác Phật, tổng lãnh đạo trí, diễn chủ giáo thọ, thế gian cập bát phương thượng hạ, sở quá độ chư thiên nhân dân, quyền phi duyên động chi loại, giai linh đắc Phật Nê Hoàn chi đạo. Kỳ thiện phước đức, đương phục như đại sư A Di Đà Phật. Trụ chỉ vô vương số kiếp, vô vương số kiếp bất khả phục kế kiếp, chuẩn pháp đại sư, nhĩ nãi Bát Nê Hoàn. Kỳ thứ Ma Ha Na Bát, đương phục tác Phật, diễn chủ trí huệ, tổng lãnh giáo thọ, sở quá độ phước đức. Đương phục như đại sư A Di Đà Phật, chỉ trụ vô vương số kiếp, thượng phục bất Bát Nê Hoàn, triển chuyển tương thừa thọ, kinh đạo thậm minh, quốc độ cực thiện, kỳ pháp như thị, chung vô hữu đoạn tuyệt, bất khả cực dã.*

*A Nan trường quy, xoa thủ, văn Phật ngôn:*

*- A Di Đà Phật quốc trung, vô hữu Tu Di sơn, kỳ đệ nhất Tứ Thiên, đệ nhị Đạo Lợi Thiên, giai y nhân hà đẳng trụ chỉ? Nguyên dục văn chi.*

*Phật cáo A Nan:*

*- Nhược hữu nghi ý ư Phật sở da? Bát phương thượng hạ, vô cùng vô cực, vô biên vô lượng, chư thiên hạ đại hải thủy, nhất nhân đầu lượng chi, thượng khả khô tận đắc kỳ để nê, Phật trí bất như thị.*

*Phật ngôn:*

*- Ngã sở kiến tri, chư dĩ quá khứ Phật, như ngã danh tự Thích Ca Văn Phật giả, phục như Hàng thủy biên lưu sa, nhất sa nhất Phật. Chư đương lai Phật, như ngã danh tự, diệc như Hàng thủy biên lưu sa. Phủ thử dục cầu tác Phật giả, như ngã danh tự, diệc như Hàng thủy biên lưu sa. Phật chánh tọa trực Nam hướng, thị kiến Nam phương, kim hiện tại Phật, như ngã danh tự giả, phục như Hàng thủy biên lưu sa. Bát phương thượng hạ, khứ lai hiện tại chư Phật, như ngã danh tự giả, các như thập Hàng thủy biên lưu sa, nhất sa nhất Phật, kỳ số như thị, Phật giai tất dự kiến tri chi.*

*(經)佛告阿逸菩薩。若欲知阿彌陀佛壽命無極時不。對曰。願皆欲聞知之。佛言。明聽。悉令八方上下。諸無央數佛國中。諸天*



**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

人民。蝸飛蠕動之類。皆使得入道。悉令作辟支佛阿羅漢。共坐禪一心。都合其智慧為一勇猛。共欲計知阿彌陀佛壽命。幾千億萬劫歲數。皆無有能計知者。復令他方面各千須彌山佛國中。諸天人人民。蝸飛蠕動之類。皆復使得入道。悉令作辟支佛阿羅漢。皆令坐禪一心。合其智慧為一勇猛。共欲數阿彌陀佛國中。諸菩薩阿羅漢。知有幾千億萬人。皆無有能知數者。阿彌陀年壽甚長久。浩浩照照。明善甚深。無極無底。誰當能知信其者。獨佛自信知爾。阿逸菩薩聞佛言大歡喜。長跪叉手言。佛說阿彌陀佛壽命甚長。威神尊大。智慧光明巍巍快善。乃獨如是。佛言。阿彌陀佛。至其然後。般泥洹者。其蓋樓亘菩薩。便當作佛。總領道智。典主教授。世間及八方上下。所過度諸天人人民。蝸飛蠕動之類。皆令得佛泥洹之道。其善福德。當復如大師阿彌陀佛。住止無央數劫。無央數劫不可復計劫。准法大師。爾乃般泥洹。其次摩訶那鉢菩薩。當復作佛。典主智慧。總領教授。所過度福德。當復如大師阿彌陀佛。止住無央數劫。尚復不般泥洹。展轉相承受。經道甚明。國土極善。其法如是。終無有斷絕。不可極也。阿難長跪叉手。問佛言。阿彌陀佛國中。無有須彌山。其第一四天。第二忉利天。皆依因何等住止。願欲聞之。佛告阿難。無邊無量。諸天下大海水。一人斗量之。尚可枯盡得其底泥。佛智不如是。佛言。我所見知。諸已過去佛。如我名字釋迦文佛者。復如恒水邊流沙。一沙一佛。諸當來佛。如我名字。亦如恒水邊流沙。甫始欲求作佛者。如我名字。亦如恒水邊流沙。佛正坐直南向。視見南方。今現在佛。如我名字者。復如恒水邊流沙。八方上下。去來現在諸佛。如我名字者。各如十恒水邊流沙。一沙一佛。其數如是。佛皆悉豫見知之。

**(Kinh: Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật:**

*- Thầy có muốn biết tuổi thọ Phật A Di Đà thời gian bao lâu không?*

**Bồ Tát thưa:**

*- Bạch đức Thế Tôn! Con muốn nghe biết điều này.*

**Đức Phật dạy:**

*- Thầy hãy nghe rõ. Giả sử vô số tất cả chư thiên, nhân dân và loài súc sanh, côn trùng nhỏ nhít trong khắp mười phương đều được vào đạo, được làm Bích Chi Phật, A La Hán. Họ cùng nhất tâm tọa thiền hợp thành một trí huệ dũng mãnh để muốn tính biết tuổi thọ của Phật A*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

Di Đà là bao nhiêu năm, ngàn vạn ức kiếp, hoàn toàn không thể tính biết được. Lại làm cho chư thiên, nhân dân và loài súc sanh, côn trùng nhỏ nhít trong ngàn núi Tu Di nơi các cõi nước ở phương khác đều được vào đạo. Tất cả được làm Bích Chi Phật và A La Hán, nhất tâm tọa thiền hợp thành một trí huệ dững mãi, cùng muốn tính đếm số các Bồ Tát, A La Hán trong cõi Phật A Di Đà có bao nhiêu ngàn vạn ức người, đều không thể tính biết được. Tuổi thọ của Phật A Di Đà trường cửu, miên viễn, vô cùng vô tận, chiếu sáng mênh mông, minh thiện, thắm sâu, vô cùng vô tận. Những ai có thể tin được điều này? Nếu không phải là bậc chí thánh như Phật.

Bồ Tát A Dật nghe lời Phật dạy rất vui mừng, quỳ gối chấp tay thưa:

- Đức Thế Tôn nói về tuổi thọ dài lâu vô tận của Phật A Di Đà, oai thần tột đỉnh, trí huệ sáng ngời và an lành vời vợi. Chỉ có chính Ngài mới là như vậy.

Đức Phật dạy:

- Cho đến sau này, khi đức Phật A Di Đà nhập diệt, Bồ Tát Cái Lâu Tuyền sẽ làm Phật, thống lãnh sự nghiệp trí huệ, đứng đầu sự dạy bảo và hóa độ cho chư thiên, nhân dân, cho đến loài côn trùng nhỏ nhít khắp mười phương ở thế gian, làm cho họ đắc đạo Nê Hoàn của Phật. Phước đức thiện của Bồ Tát này sẽ như đại sư A Di Đà Phật. Bồ Tát trụ thế vô số kiếp, vô số kiếp không thể tính được, chỉ có pháp đại sư mới nhập Nê Hoàn. Tiếp đến là Bồ Tát Ma Ha Na Bát sẽ làm Phật, chủ trì sự nghiệp trí huệ, thống lĩnh sự dạy bảo và hóa độ phước đức cho mọi loài. Cũng như đại sư A Di Đà Phật, Bồ Tát trụ thế vô số kiếp vẫn chưa nhập Niết Bàn, lần lượt truyền thừa, truyền bá kinh đạo, xán lạn vô cùng, cõi nước cực thiện, giáo pháp cũng thế, không bao giờ đoạn tuyệt mà vô cùng vô tận.

Hiền giả A Nan quỳ xuống, chấp tay thưa hỏi Phật:

- Trong cõi nước Phật A Di Đà không có núi Tu Di, đệ nhất Tứ Thiên, đệ nhị Đạo Lợi Thiên, như vậy nương tựa vào đâu để ở? Con muốn nghe Ngài dạy điều này.

Đức Phật bảo A Nan:

- Thầy có ý nghi ngờ về trú xứ của Phật A Di Đà chăng? Ví như nước trong biển cả từ khắp mười phương thiên hạ, có một người đong lường nước biển ấy, vẫn có thể làm khô cạn tận đáy bùn, trí huệ Phật thì không như vậy. Theo sự thấy biết của Ta, chư Phật thời quá khứ có tên

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*Thích Ca Văn Phật như Ta nhiều như số cát sông Hằng, mỗi hạt cát là một đức Phật. Chư Phật tương lai có tên như Ta cũng nhiều như số cát sông Hằng. Người vừa mới mong cầu làm Phật có tên như Ta cũng nhiều như số cát sông Hằng. Đức Phật ngồi nhìn thẳng về phương Nam. Phật ngay đời hiện tại có tên gọi như Ta cũng nhiều như số cát sông Hằng. Chư Phật đời quá khứ, tương lai, hiện tại khắp mười phương có tên gọi như Ta nhiều bằng mười số cát sông Hằng, mỗi hạt cát là một đức Phật, số Phật ấy cũng như vậy, Phật đều đoán thấy biết tất cả).*

**(Kinh) Phật ngôn:**

*- Vãng tích quá khứ vô số kiếp dĩ lai, nhất kiếp, thập kiếp, bách kiếp, thiên kiếp, vạn kiếp, ức kiếp, ức vạn ức kiếp trung hữu Phật, chư dĩ quá khứ Phật. Nhất Phật, thập Phật, bách Phật, thiên Phật, vạn Phật, ức Phật, ức vạn ức Phật, các tự hữu danh tự bất đồng, vô hữu như ngã danh tự giả. Phủ thủ đương lai kiếp, nhất kiếp, thập kiếp, bách kiếp, thiên kiếp, vạn kiếp, ức kiếp, ức vạn ức kiếp. Kiếp trung hữu Phật, nhất Phật, thập Phật, bách Phật, thiên Phật, vạn Phật, ức Phật, ức vạn ức Phật, các các tự hữu danh tự bất đồng, thời thời nãi hữu nhất Phật như ngã danh tự nhĩ. Chư bát phương thượng hạ, vô ương số Phật quốc, kim hiện tại Phật. Thứ tha phương dị quốc, nhất Phật quốc, thập Phật quốc, bách Phật quốc, thiên Phật quốc, vạn Phật quốc, ức Phật quốc, ức vạn ức Phật quốc trung hữu Phật, các tự hữu danh tự, đa đa phục bất đồng, vô như ngã danh tự giả. Bát phương thượng hạ, vô ương số chư Phật trung, thời thời nãi hữu như ngã danh tự nhĩ. Bát phương thượng hạ, khứ lai hiện tại, kỳ trung gian khoáng tuyệt thậm viễn, du du điều điều, vô cùng vô cực. Phật trí tuyên nhiên thậm minh, thám cổ tri kim, tiền tri vô cùng tức đồ vị nhiên, dự tri vô cực, đô bất khả phục kế, thậm vô ương số Phật. Oai thần tôn minh, giai tất tri chi. Phật trí huệ đạo đức hợp minh, đô vô năng vấn, Phật kinh đạo cùng cực giả. Phật trí huệ chung bất khả xưng lượng tận dã.*

*A Nan văn Phật ngôn, tức đại khủng bố, y mao giai khởi, bạch Phật ngôn:*

*- Ngã bất cảm hữu nghi ý ư Phật sở. Sở dĩ vấn Phật giả, tha phương Phật quốc, giai hữu Tu Di sơn, đệ nhất Tứ Thiên, đệ nhị Đào Lợi Thiên, giai y nhân chi trụ chỉ. Ngã khủng Phật Bát Nê Hoàn hậu, thăng hữu chư thiên, nhân dân, nhược tỳ-kheo tăng, tỳ-kheo ni, ưu-*

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*bà-tắc, ưu-bà-di lai vân ngã, A Di Đà Phật quốc hà dĩ độc vô hữu Tu Di sơn; kỳ đệ nhất Tứ Thiên Vương, đệ nhị Đao Lợi Thiên, giai y nhân hà đẳng trụ chi? Ngã đương ung đáp chi? Kim bất vấn Phật giả, Phật khứ hậu, đương trì hà đẳng ngữ báo đáp chi? Độc Phật tự tri chi nhĩ, dư nhân vô hữu năng vị ngã giải giả, dĩ thị cố vấn Phật nhĩ.*

*Phật ngôn A Nan:*

*- Thị đệ tam Diêm Thiên, đệ tứ Đâu Thuật Thiên thượng, chí đệ thất Phạm Thiên, giai y nhân hà đẳng trụ chi hồ?*

*A Nan ngôn:*

*- Thị chư thiên giai tự nhiên tại hư không trung trụ tại, hư không trung trụ chi, vô sở y nhân. Phật oai thần thậm trọng, tự nhiên sở dục tác vi, ý dục hữu sở tác, vi bất dự kế. Thị chư thiên giai thượng tại hư không trung trụ chi, hà hưởng Phật oai thần tôn trọng, dục hữu sở tác vi da?*

*A Nan văn Phật ngôn, tức đại hoan hỷ, trường quy, xoa thủ ngôn:*

*- Phật trí huệ tri bát phương thượng hạ khứ lai hiện tại chi sự, vô cùng vô cực vô hữu biên bức, thậm cao đại, diệu tuyệt khoái thiện, cực minh hảo thậm vô tỷ. Oai thần tôn trọng bất khả đương.*

(經)佛言。往昔過去無數劫已來。一劫十劫。百劫千劫。萬劫億劫。億萬億劫中有佛。諸已過去佛。一佛十佛百佛千佛。萬佛億佛。億萬億佛。各自有名字不同。無有如我名字者。甫始當來劫。一劫十劫。百劫千劫。萬劫億劫。億萬億劫。劫中有佛。一佛十佛。百佛千佛。萬佛億佛。億萬億佛。各各自有名字不同。時時乃有一佛如我名字耳。諸八方上下。無央數佛國。今現在佛。次他方異國。一佛國十佛國。百佛國千佛國。萬佛國億佛國。億萬億佛國中有佛。各自有名字。多多復不同。無如我名字者。八方上下。無央數諸佛中。時時乃有如我名字爾。八方上下。去來現在。其中間曠絕甚遠。悠悠迢迢。無窮無極。佛智亘然甚明。探古知今。前知無窮却觀未然。豫知無極。都不可復計。甚無央數佛。威神尊明。皆悉知之。佛智慧道德合明。都無能問。佛經道窮極者。佛智慧終不可稱量盡也。阿難聞佛言。即大恐怖衣毛皆起。白佛言。我不敢有疑意於佛所。所以問佛者。他方佛國。皆有須彌山。第一四天。第二忉利天。皆依因之住止。我恐佛般泥洹後。儻有諸天人民。若比丘僧比丘尼優婆塞優婆夷來問我。阿彌陀佛國。何以獨無有須彌

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

山。其第一四天王。第二忉利天。皆依因何等住止。我當應答之。今不問佛者。佛去後。當持何等語報答之。獨佛自知之爾。餘人無有能為我解者。以是故問佛耳。佛言阿難。是第三焰天。第四兜術天上。至第七梵天。皆依因何等住止乎。阿難言。是諸天皆自然在虛空中住在。虛空中住止。無所依因。佛威神甚重。自然所欲作為。意欲有所作。為不豫計。是諸天皆尚在虛空中住止。何況佛威神尊重。欲有所作為耶。阿難聞佛言。即大歡喜。長跪叉手言。佛智慧知八方上下去來現在之事。無窮無極無有邊幅甚高大妙絕快善。極明好甚無比。威神尊重不可當。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

*- Thuở xưa, vô số kiếp đã qua, một kiếp hay mười kiếp, trăm kiếp ngàn kiếp, vạn kiếp ức kiếp, ức vạn ức kiếp, trong đó có Phật thuộc về quá khứ đã qua - một Phật mười Phật, trăm Phật ngàn Phật, vạn Phật ức Phật, ức vạn ức Phật - các đức Phật có danh hiệu không giống nhau, hoặc không có danh hiệu như Ta. Kiếp bắt đầu ở tương lai, một kiếp mười kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp, vạn kiếp, ức kiếp, ức vạn ức kiếp, trong kiếp ấy có Phật, một Phật hay mười Phật, trăm Phật, ngàn Phật, vạn ức Phật, ức vạn ức Phật. Những đức Phật tự có danh hiệu không đồng nhau, lâu lâu mới có một Phật có danh hiệu như Ta. Vô số cõi nước khắp mười phương có đức Phật hiện tại. Tiếp đến cõi nước phương khác có một cõi Phật, mười cõi Phật, trăm cõi Phật, ngàn cõi Phật, vạn cõi Phật, ức cõi Phật, ức vạn ức cõi Phật, trong đó có Phật nhưng danh hiệu thì khác nhau rất nhiều, không giống danh hiệu của Ta. Vô số chư Phật trong mười phương, lâu lâu mới có Phật danh hiệu như Ta. Khắp mười phương, thời quá khứ, tương lai và hiện tại, suốt trong khoảng thời gian mênh mông diệu vợi ấy thật là dằng dặc xa xôi, vô cùng vô tận. Trí Phật hiển bày vô cùng trong sáng, suy cổ biết kim. Phật biết trước tất cả mọi kiếp hiện tại và tương lai, đoán biết quá khứ vô tận, nhiều không thể tính hết. Oai thần chói sáng cao vời của vô số chư Phật, Ngài đều biết rõ. Đạo đức và trí huệ Phật hợp thành ánh sáng nên hoàn toàn không thể hỏi Phật kinh đạo cùng tận được. Bởi vì trí huệ Phật không bao giờ có thể đo lường hay nói hết được.*

*Hiền giả A Nan nghe lời Phật dạy, sợ hãi sờn tóc gáy, vội quỳ xuống bạch Phật:*

*- Con không dám có ý nghi ngờ về trí xir của Phật. Sờ dĩ con thỉnh hỏi đức Thế Tôn như vậy vì con thấy những cõi nước phương khác*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

đều có núi Tu Di, đệ nhất Tứ Thiên, đệ nhị Đao Lợi Thiên và chúng sanh nương tựa vào đó để ở. Con sợ sau khi Phật nhập Niết Bàn, bắt chợt có chư thiên, loài người hoặc tỳ-kheo, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di đến hỏi con về cõi nước Phật A Di Đà vì sao không có núi Tu Di, đệ nhất Tứ Thiên, đệ nhị Đao Lợi Thiên, họ sẽ nương vào đâu để sống? Rồi con phải trả lời ra sao? Nếu bây giờ không thỉnh hỏi Phật, sau khi Phật đi rồi, con sẽ lấy gì để giải đáp điều họ hỏi? Chỉ riêng đức Thế Tôn biết rõ việc này, ngoài ra mọi người không ai có thể giải đáp cho con, thế nên hôm nay con hỏi Phật.

Đức Phật bảo A Nan:

- Đệ tam Diễm Thiên, đệ tứ Đâu Suất Thiên, đệ thất Phạm Thiên sẽ nương vào đâu để ở?

Hiền giả A Nan thưa:

- Chư thiên đều ở trong hư không tự nhiên, vì trong hư không chẳng có nơi nương tựa. Oai thần Phật rất lớn, tự nhiên hành động theo ý muốn, hành động theo ý muốn không cần dự tính. Chư thiên mà còn ở trong hư không, huống chi Phật là đáng có oai thần tôn quý, lại cần có chỗ nương tựa ư?

Hiền giả A Nan nghe lời Phật dạy, rất hoan hỷ, quỳ xuống chấp tay thưa:

- Trí huệ Phật biết rõ mọi việc thời quá khứ, tương lai và hiện tại khắp mười phương, thật là vô cùng vô tận, minh mông không bờ bến, rất cao siêu vĩ đại, diệu kỳ an lạc, cực kỳ sáng suốt, tốt đẹp không gì có thể sánh được. Oai thần của Phật rất tối thắng, không gì có thể tương xứng).

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản  
Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Quyển Hạ**  
佛說阿彌陀三耶三佛薩樓佛檀過度人道經卷下

**(Kinh) Phật cáo A Dật Bồ Tát:**

- Kỳ thế gian nhân dân, nhược thiện nam tử, thiện nữ nhân, nguyện dục vãng sanh A Di Đà Phật quốc giả hữu tam bối, tác đức hữu đại tiểu, chuyển bất tương cập.

**Phật ngôn:**

- Hà đẳng vi tam bối? Tối thượng đệ nhất bối giả. Đương khứ gia, xả thế tử, đoạn ái dục, hành tác sa-môn, tự vô vi chi đạo, đương

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*tác Bồ Tát đạo, phụng hành lục Ba La Mật kinh giả, tác sa-môn bất khuy kinh giới, từ tâm tinh tấn, bất đương sân nộ, bất đương dữ nữ nhân giao thông, trai giới thanh tịnh, tâm vô sở tham mộ, chí thành nguyện dục vãng sanh A Di Đà Phật quốc, thường niệm chí tâm bất đoạn tuyệt giả. Kỳ nhân tiện ư kim thế cầu đạo thời, tức tự nhiên ư kỳ ngọa chỉ mộng trung, kiến A Di Đà Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán. Kỳ nhân thọ mạng dục chung thời, A Di Đà Phật tức tự dữ chư Bồ Tát, A La Hán, cộng phiên phi hành nghêh chi, tác vãng sanh A Di Đà Phật quốc, tiện ư thất bảo thủy trì liên hoa trung hóa sanh, tức tự nhiên thọ thân trường đại, tác tác A Duy Việt Trí Bồ Tát, tiện tức dữ chư Bồ Tát, cộng phiên bồi phi hành, cúng dường bát phương thượng hạ chư vô ương số Phật. Tức đãi trí huệ dững mãi, nhạo thính kinh đạo, kỳ tâm hoan lạc, sở cư thất bảo xá trạch tại hư không trung, tứ tùy kỳ ý, tại sở dục tác vi, khứ A Di Đà Phật cận.*

*Phật ngôn:*

*- Chư dục vãng sanh A Di Đà Phật quốc giả, đương tinh tấn trì kinh giới, phụng hành như thị thượng pháp giả, tác đắc vãng sanh A Di Đà Phật quốc, khả đắc vi chúng sở tôn kính. Thị vi thượng đệ nhất bồi.*

*Phật ngôn:*

*- Kỳ trung bồi giả. Kỳ nhân nguyện dục vãng sanh A Di Đà Phật quốc, tuy bất năng khứ gia, xả thế tử, đoạn ái dục, hành tác sa-môn giả, đương trì kinh giới vô đắc khuy thất, ích tác phân đàn bố thí, thường tín thọ Phật kinh ngữ, thâm đương tác chí thành trung tín, phạn thực chư sa-môn, tác Phật tự, khởi tháp, tán hoa, thiêu hương nhiên đăng, huyền tạp tăng thái. Như thị pháp giả, vô sở thích mạc, bất đương sân nộ, trai giới thanh tịnh, từ tâm tinh tấn, đoạn ái dục niệm. Dục vãng sanh A Di Đà Phật quốc, nhất nhật nhất dạ bất đoạn tuyệt giả. Kỳ nhân tiện ư kim thế, diệc phục ư ngọa chỉ mộng trung, kiến A Di Đà Phật. Kỳ nhân thọ mạng dục chung thời, A Di Đà Phật tức hóa, linh kỳ nhân mục tự kiến A Di Đà Phật cập kỳ quốc độ. Vãng chí A Di Đà Phật quốc giả, khả đắc trí huệ dững mãi.*

*Phật ngôn:*

*- Kỳ nhân phụng hành thí dữ như thị giả, nhược kỳ nhân nhiên hậu phục trung hồi, tâm trung hồ nghi; bất tín phân đàn bố thí tác chư thiện hậu thế đắc kỳ phước, bất tín hữu Di Đà Phật quốc, bất tín hữu vãng sanh kỳ quốc. Tuy nhĩ giả, kỳ nhân tục niệm bất tuyệt, tạm*

*tín, tam bất tín, ý chí do dự, vô sở chuyên cứ, tục kỳ thiện nguyện vi bản, cố đắc vãng sanh. Kỳ nhân thọ mạng bệnh dục chung thời, A Di Đà Phật tức tự hóa tác hình tượng, linh kỳ nhân mục tự kiến chi, khẩu bất năng phục ngôn, dẫn tâm trung hoan hỷ dũng dục, ý niệm ngôn: ‘Ngã hồi bất tri ích trai giới tác thiện, kim đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc’. Kỳ nhân tức tâm tự hồi quá.*

(經)佛告阿逸菩薩。其世間人民。若善男子善女人。願欲往生阿彌陀佛國者有三輩。作德有大小轉不相及。佛言。何等為三輩。最上第一輩者。當去家捨妻子斷愛欲。行作沙門。就無為之道。當作菩薩道。奉行六波羅蜜經者。作沙門不虧經戒。慈心精進不當瞋怒。不當與女人交通。齋戒清淨。心無所貪慕。至誠願欲往生阿彌陀佛國。常念至心不斷絕者。其人便於今世求道時。即自然於其臥止夢中。見阿彌陀佛及諸菩薩阿羅漢。其人壽命欲終時。阿彌陀佛即自與諸菩薩阿羅漢。共翻飛行迎之。則往生阿彌陀佛國。便於七寶水池蓮華中化生。即自然受身長大。則作阿惟越致菩薩。便即與諸菩薩。共翻輩飛行。供養八方上下諸無央數佛。即逮智慧勇猛。樂聽經道。其心歡樂。所居七寶舍宅。在虛空中。恣隨其意。在所欲作為。去阿彌陀佛近。佛言。諸欲往生阿彌陀佛國者。當精進持經戒。奉行如是上法者。則得往生阿彌陀佛國。可得為眾所尊敬。是為上第一輩。佛言。其中輩者。其人願欲往生阿彌陀佛國。雖不能去家捨妻子斷愛欲。行作沙門者。當持經戒無得虧失。益作分檀布施。常信受佛經語。深當作至誠中信。飯食諸沙門。作佛寺起塔。散華燒香然燈。懸雜繒綵。如是法者。無所適莫。不當瞋怒。齋戒清淨。慈心精進。斷愛欲念。欲往生阿彌陀佛國。一日一夜不斷絕者。其人便於今世。亦復於臥止夢中。見阿彌陀佛。其人壽命欲終時。阿彌陀佛即化。令其人目自見阿彌陀佛及其國土。往至阿彌陀佛國者。可得智慧勇猛。佛言。其人奉行施與如是者。若其人然後復中悔。心中狐疑。不信分檀布施作諸善後世得其福。不信有彌陀佛國。不信有往生其國。雖爾者。其人續念不絕。暫信暫不信。意志猶豫無所專據。續其善願為本故得往生。其人壽命病欲終時。阿彌陀佛。即自化作形像。令其人目自見之。口不能復言。但心中歡喜踊躍意念言。我悔不知益齋戒作善。今當往生阿彌陀佛國。其人即心自悔過。

(*Kinh: Đức Phật bảo Bồ Tát A Diệt:*



**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

- Nếu những người thiện nam, thiện nữ và nhân dân trong thế gian này nguyện sanh sang cõi Phật A Di Đà thì có ba hạng, làm việc phước đức có lớn có nhỏ, dần dần đến không tương ứng kịp.

Đức Phật dạy:

- Ba hạng đó là gì? Hạng tối thượng là người từ bỏ gia đình, vợ con, đoạn tận ái dục, sống đời sa-môn thành tựu đạo vô vi, thường làm đạo Bồ Tát, phụng hành kinh Ba La Mật, làm sa-môn thì đối với kinh giới không thiếu mất, tâm Từ tinh tấn, không nên sân hận, không nên giao thông cùng người nữ, trai giới thanh tịnh, không có sự tham luyến nơi tâm. Chỉ thành tha thiết, mong được sanh sang cõi Phật A Di Đà, luôn luôn tâm nhớ nghĩ không ngưng dứt. Trong thời gian cầu đạo, người này tự nhiên trong giấc ngủ mộng thấy Phật A Di Đà và các Bồ Tát, A La Hán. Khi người này sắp qua đời, chính Phật A Di Đà và các Bồ Tát, A La Hán cùng bay đến nghênh đón, tức thời được sanh sang cõi Phật A Di Đà, từ hoa sen hóa sanh trong ao bảy báu, tự nhiên thọ thân cao lớn, được làm Bồ Tát Bất Thoái Chuyển và cùng với các Bồ Tát bay thành hàng đến cúng dường vô số chư Phật khắp mười phương. Người này liền đạt trí huệ dũng mãnh, thích nghe kinh đạo, thân tâm hân hoan vui mừng, được ở nơi nhà cửa bằng bảy báu trong hư không, muốn làm việc gì tha hồ tùy ý và được thân cận đức Phật A Di Đà.

Đức Phật dạy:

- Những ai muốn được sanh sang cõi Phật A Di Đà, phải tinh tấn giữ gìn giới kinh, phụng hành những pháp như trên đã nêu, sẽ được sanh sang cõi Phật A Di Đà, được mọi người tôn kính. Đây là hạng người thứ nhất.

Đức Phật dạy:

- Ở đây có hạng người muốn được sanh sang cõi Phật A Di Đà nhưng không thể lìa xa gia đình, rời bỏ vợ con, đoạn tận ái dục, làm sa-môn. Họ sẽ giữ gìn kinh giới không để khiếm khuyết, làm nhiều việc bố thí, tin thọ lời kinh Phật bằng niềm tin chí thành tha thiết sâu xa. Cúng dường thực phẩm cho sa-môn, làm chùa xây tháp, dâng hoa, thắp đèn, treo tràng phan tốt đẹp. Đúng pháp như vậy, không còn lệ thuộc thân sơ, không nên sân hận mà phải trai giới thanh tịnh, từ tâm tinh tấn, chấm dứt ý niệm về ái dục. Muốn sanh sang cõi Phật A Di Đà trong suốt một ngày một đêm không ngưng dứt thì ngay trong đời hiện tại cũng được nằm mộng thấy Phật A Di Đà. Khi người này qua đời, Phật A Di Đà liền hóa hiện làm cho được trông thấy Phật và cõi nước của Ngài. Người

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

nào được sanh đến cõi Phật A Di Đà sẽ được trí huệ dững mãi.

Đức Phật dạy:

- Nếu người thực hành bố thí như vậy, về sau lại hối tiếc, trong lòng hồ nghi, không tin rằng bố thí, làm việc thiện, đời sau được phước; không tin có Phật A Di Đà, không tin có cõi nước Phật để sanh vào. Mặc dù vậy, người này không có ý niệm liên tục, lúc tin, lúc không tin, ý chí do dự không chuyên nhất. Nhưng ước nguyện thiện vẫn tiếp tục là gốc cho nên được vãng sanh. Khi bệnh, sắp qua đời, đức Phật A Di Đà hóa làm hình tượng khiến cho người này được trông thấy nhưng không thể nói thành lời, trong lòng cảm thấy hân hoan, vui mừng, nghĩ rằng: 'Ta hối hận vì không biết là làm thiện, giữ gìn trai giới, ngày nay mới được sanh sang cõi Phật A Di Đà'. Người này tự ăn năn hối lỗi như vậy).

**(Kinh) Hối quá giả tiểu sai thiếu vô sở phục cập. Kỳ nhân thọ mạng chung tận, tức vãng sanh A Di Đà Phật quốc, bất năng đắc tiền chí A Di Đà Phật sở, tiện đạo kiến A Di Đà Phật quốc giới biên tự nhiên thất bảo thành trung, tâm tiện đại hoan hỷ, tiện chỉ kỳ thành trung, tức u thất bảo thủy trì liên hoa trung hóa sanh. Tắc thọ thân tự nhiên trưởng đại tại thành trung, u thị gian ngũ bách tuế. Kỳ thành quảng tung các nhị thiên lý, thành trung diệc hữu thất bảo xá trạch. Trung ngoại nội giai hữu thất bảo dục trì, dục trì trung diệc hữu tự nhiên hoa hương nhiều. Dục trì thượng diệc hữu thất bảo thụ trùng hàng, diệc giai phục tác ngũ âm thanh. Kỳ dục phạm thực thời, tiền hữu tự nhiên thực, cụ bách vị ẩm thực, tại sở dục đắc ưng ý giai chí. Kỳ nhân u thành trung diệc khoái lạc, kỳ thành trung tỷ như đệ nhị Đạo Lợi Thiên thượng tự nhiên chi vật. Tuy nhĩ, kỳ nhân thành trung bất năng đắc xuất, phục bất năng đắc kiến A Di Đà Phật, đản kiến kỳ quang minh, tâm tự hối trách, dững dục hỷ nhĩ. Diệc phục bất năng đắc văn kinh, diệc phục bất năng đắc kiến chư tỷ-kheo tăng, diệc phục bất năng đắc kiến tri A Di Đà Phật quốc trung, chư Bồ Tát, A La Hán trạng mạo hà đẳng loại. Kỳ nhân sâu khổ, như thị tỷ như tiểu thích nhĩ.**

**Phật diệc bất sử nhĩ thân hành, sở tác tự nhiên đắc chi, giai tâm tự thú hướng đạo, nhập kỳ thành trung. Kỳ nhân bốn túc mạng cầu đạo thời, tâm khẩu các dị, ngôn niệm vô thành tín, hồ nghi Phật kinh, phục bất tín hướng chi, đương tự nhiên nhập ác đạo trung. A Di**

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*Đà Phật ai mãn, oai thần dân chi khứ nhĩ. Kỳ nhân ư thành trung, ngũ bách tuế nãi đắc xuất. Vãng chí A Di Đà Phật sở văn kinh, tâm bất khai giải, diệc phục bất đắc tại chư Bồ Tát, A La Hán, tỳ-kheo tăng trung thính kinh. Dĩ khứ sở cư xử xá trạch tại địa, bất năng linh xá trạch tùy ý cao đại tại hư không trung. Phục khứ A Di Đà Phật thậm đại viên, bất năng đắc cận phụ A Di Đà Phật. Kỳ nhân trí huệ bất minh, trí kinh phục thiếu, tâm bất hoan hỷ, ý bất khai giải. Kỳ nhân cửu cửu, diệc tự đương trí huệ khai giải trí kinh, minh kiện dũng mãnh, tâm đương hoan hỷ, thứ đương phục như thượng đệ nhất bối. Sở dĩ giả hà? Kỳ nhân dẫn tọa tiền thế túc mạng cầu đạo thời, bất đại trì trai giới, hủy thất kinh pháp, ý chí hồ nghi, bất tín Phật ngữ, bất tín Phật kinh thâm, bất tín phân đàn bố thí tác, thiện hậu thế đương đắc kỳ phước, phục tọa trung hồi, bất tín vãng sanh A Di Đà Phật quốc, tác đức bất chí tâm, dụng thị cố nhĩ. Thị vi đệ nhị trung bối.*

*Phật ngôn:*

*- Kỳ tam bối giả. Kỳ nhân nguyện dục vãng sanh A Di Đà Phật quốc, nhược vô sở dụng phân đàn bố thí, diệc bất năng thiêu hương, tán hoa, nhiên đặng, huyền tạp tăng thái, tác Phật tự, khởi tháp, phạn thực chư sa-môn giả, đương đoạn ái dục, vô sở tham mộ, đắc kinh tạt từ tâm tinh tấn, bất đương sân nộ, trai giới thanh tịnh. Như thị pháp giả, đương nhất tâm niệm dục vãng sanh A Di Đà Phật quốc, trú dạ thập nhật bất đoạn tuyệt giả. Thọ mạng chung tức vãng sanh A Di Đà Phật quốc, khả đắc tôn kính, trí huệ dũng mãnh.*

(經)悔過者小差少無所復及。其人壽命終盡。即往生阿彌陀佛國。不能得前至阿彌陀佛所。便道見阿彌陀佛國界邊自然七寶城中。心便大歡喜。便止其城中。即於七寶水池蓮華中化生。則受身自然長大在城中。於是間五百歲。其城廣縱各二千里。城中亦有七寶舍宅。中外內皆有七寶浴池。浴池中亦有自然華香繞。浴池上亦有七寶樹重行。亦皆復作五音聲。其欲飯食時。前有自然食。具百味飲食。在所欲得應意皆至。其人於城中亦快樂。其城中比如第二忉利天上自然之物。雖爾其人城中不能得出。復不能得見阿彌陀佛。但見其光明。心自悔責。踊躍喜耳。亦復不能得聞經。亦復不能得見諸比丘僧。亦復不能得見知阿彌陀佛國中。諸菩薩阿羅漢狀貌何等類。其人愁苦。如是比如小適耳。佛亦不使爾身行所作自然得之。皆心自趣向道。入其城中。其人本宿命求道時。心口各異。

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

言念無誠信。狐疑佛經。復不信向之。當自然入惡道中。阿彌陀佛哀愍。威神引之去爾。其人於城中。五百歲乃得出。往至阿彌陀佛所聞經。心不開解。亦復不得在諸菩薩阿羅漢比丘僧中聽經。以去所居處舍宅在地。不能令舍宅隨意高大在虛空中。復去阿彌陀佛甚大遠。不能得近附阿彌陀佛。其人智慧不明。知經復少。心不歡喜。意不開解。其人久久。亦自當智慧開解知經。明健勇猛。心當歡喜。次當復如上第一輩。所以者何。其人但坐前世宿命求道時。不大持齋戒。毀失經法。意志狐疑。不信佛語。不信佛經深。不信分檀布施作。善後世當得其福。復坐中悔。不信往生阿彌陀佛國。作德不至心。用是故爾。是為第二中輩。佛言。其三輩者。其人願欲往生阿彌陀佛國。若無所用分檀布施。亦不能燒香散華然燈。懸雜繒綵。作佛寺起塔。飯食諸沙門者。當斷愛欲無所貪慕。得經疾慈心精進。不當瞋怒。齋戒清淨。如是法者。當一心念欲往生阿彌陀佛國。晝夜十日不斷絕者。壽命終即往生阿彌陀佛國。可得尊敬。智慧勇猛。

*(Kinh: Người hối lỗi mà đối với chuyện nhỏ có chút hổ thẹn thì vẫn kịp thời. Sau khi chết liền được sanh sang cõi Phật A Di Đà, nhưng không thể đến trước chỗ Phật A Di Đà. Lại thấy tự nhiên ở trong thành bảy báu, ở một bên cõi Phật A Di Đà, trong lòng cảm thấy rất vui nên dùng chân trong thành ấy và được hóa sanh trong hoa sen, nơi ao bảy báu. Tự nhiên được thọ thân cao lớn, ở trong thành này khoảng năm trăm năm. Chu vi thành là hai ngàn dặm, trong thành cũng có nhà cửa bảy báu. Trong ngoài thành đều có ao tắm bảy báu. Nơi ao tắm tự nhiên có hoa tỏa hương xung quanh. Trên ao tắm có những hàng cây bảy báu, tạo thành năm âm thanh. Khi muốn ăn uống, tự nhiên có thức ăn hiện ra trước, đầy đủ hương vị ngon ngọt, tùy theo sở thích mà dùng. Người ở nơi thành này rất khoái lạc, có vật dụng tự nhiên sánh bằng trên trời Dao Lợi. Tuy vậy, người ở trong thành không ra ngoài được, không thấy Phật A Di Đà, nhưng thấy hào quang của Ngài, tự trách móc, ăn năn và hân hoan vui mừng. Không được nghe kinh, không được gặp các tỳ-kheo tăng, không được thấy biết dung mạo của các Bồ Tát, A La Hán trong cõi Phật A Di Đà như thế nào. Người ấy sầu khổ, như vậy cũng như sự vờ ý nhỏ vậy.*

*Phật không làm cho tự thân người này tạo tác, mà tự nhiên đạt được và tự tâm hướng về con đường vào trong thành. Đồi trước, khi cầu*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

đạo, người này tâm và khẩu khác nhau, ý niệm và ngôn từ không thành tín, nghi ngờ kinh Phật, không tín hướng Tam bảo nên tự nhiên vào trong đường ác. Phật A Di Đà thương xót, dùng oai thần dắt dẫn để được thoát ra. Người này ở trong thành suốt năm trăm năm mới được ra khỏi. Đến chỗ Phật A Di Đà nghe kinh nhưng tâm không tỏ ngộ suốt thông, không được ở nơi các Bồ Tát, A La Hán, tỳ-kheo tăng để nghe kinh. Chỉ ở nhà cửa trên đất bằng chứ không thể làm cho nhà cửa cao rộng tùy ý trong hư không được. Cách Phật A Di Đà rất xa, không được gần gũi bên Phật A Di Đà. Người này không có trí huệ sáng suốt, ít biết kinh điển, tâm không hoan hỷ, ý không cởi mở. Trải qua thời gian rất lâu, người này mới có trí huệ tỏ ngộ, biết kinh, tinh thần dũng mãnh sáng suốt, tâm ý an vui, dần dần mới được như hạng người thứ nhất như đã nêu trên. Vì sao? - Vì người này đời trước - lúc cầu đạo - không giữ gìn trai giới, hủy mất pháp kinh, ý chí nghi ngờ không tin lời Phật, không tin kinh Phật sâu xa, không tin bố thí làm thiện đời sau sẽ được phước báo, mà còn có tâm lý hối tiếc, không tin sanh sang cõi Phật A Di Đà, không chí tâm làm công đức. Do đó cho nên mới có sự thể như vậy. Đây là hạng người thứ hai.

Đức Phật dạy:

- Người nào muốn sanh sang cõi Phật A Di Đà mà không làm việc bố thí, không thắp đèn, xông hương, rải hoa, treo tràng phan bảo cái, làm chùa, xây tháp, cúng dường thực phẩm cho sa-môn, thì phải đoạn tận ái dục, không có sự tham luyến, tâm từ bi tinh tấn, không nên sân hận, trai giới thanh tịnh. Đúng pháp như vậy mà thực hành và nhất tâm mong được sanh sang cõi Phật A Di Đà trong suốt mười ngày đêm không gián đoạn. Đến lúc qua đời được sanh sang cõi Phật A Di Đà, có trí huệ dũng mãnh, được mọi người tôn kính).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Kỳ nhân tác thí dĩ hậu, nhược phục trung hồi, tâm ý hồ nghi, bất tín tác thiện hậu thế đương đắc kỳ phước, bất tín vãng sanh A Di Đà Phật quốc. Kỳ nhân tuy nhĩ, tục đắc vãng sanh. Kỳ nhân thọ mạng bệnh dục chung thời, A Di Đà Phật, tức linh kỳ nhân ngọa mộng trung, kiến A Di Đà Phật độ. Tâm trung đại hoan hỷ, ý tự niệm ngôn: ‘Ngã hồi bất tri ích tác chư thiện, kim đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc’. Kỳ nhân dẫn niệm thị, khẩu bất năng phục ngôn, tức tự hồi quá. Hồi quá giả sai giảm thiểu hồi vô sở phục cập. Kỳ nhân mạng

*chung, tức sanh A Di Đà Phật quốc, bất năng đắc tiên chí, tiện đạo kiến nhị thiên lý thất bảo thành trung, tâm độc hoan hỷ, tiện chỉ kỳ trung, diệc phục u thất bảo dục trì liên hoa trung hóa sanh, tức tự nhiên thọ thân trưởng đại. Kỳ thành diệc phục như tiên thành pháp, tỷ như đệ nhị Đạo Lợi Thiên thượng tự nhiên chi vật. Kỳ nhân diệc phục u thành trung, ngũ bách tuế cánh nãi đắc xuất, chí A Di Đà Phật sở, tâm trung đại hỷ. Kỳ nhân thính văn kinh, tâm bất khai giải, ý bất hoan lạc, trí huệ bất minh, tri kinh phục thiếu. Sở cư xá trạch tại địa, bất năng linh xá trạch tùy ý cao đại tại hư không trung. Phục khứ A Di Đà Phật đại viên, bất năng đắc cận phụ A Di Đà Phật. Diệc phục như thị, đệ nhị trung bối hồ nghi giả dã. Kỳ nhân cứu cứu, diệc đương trí huệ khai giải, tri kinh dưng mãnh, tâm đương hoan lạc, thứ như thượng đệ nhất bối dã. Sở dĩ giả hà? Giai tọa tiên thế túc mạng cầu đạo thời, trung hối hồ nghi, tạm tín, tạm bất tín. Bất tín tác thiện đắc kỳ phước đức, giai tự nhiên đắc chi nhĩ. Tùy kỳ công đức hữu sở huyễn bất huyễn, các tự nhiên thú hướng, thuyết kinh hành đạo, trác ức vạn siêu tuyệt bất tương cập.*

*Phật ngôn:*

*- Kỳ dục cầu tác Bồ Tát đạo sanh A Di Đà Phật quốc giả, kỳ nhân nhiên hậu, giai đương đắc A Duy Việt Trí Bồ Tát. A Duy Việt Trí Bồ Tát giả, giai đương hữu tam thập nhị tướng tử ma kim sắc, bát thập chủng hảo, giai đương tác Phật. Tùy sở nguyện tại sở cầu dục, u tha phương Phật quốc tác Phật. Chung bất phục cánh Nê Lê, cảm thú, Bộ Lê. Tùy kỳ tinh tấn cầu đạo, tạo văn chi sự đồng đẳng nhĩ. Cầu đạo bất hư, hội đương đắc chi, bất thất kỳ sở dục nguyện dã.*

*Phật cáo A Dật Bồ Tát đẳng:*

*- Chư thiên, đế vương, nhân dân, ngã giai ngữ như tào, chư dục vãng sanh A Di Đà Phật quốc giả, tuy bất năng đại tinh tấn, thiên định, trì kinh giới giả, đại yếu đương tác thiện.*

*Nhất giả, bất đắc sát sanh.*

*Nhị giả, bất đắc đạo thiết.*

*Tam giả, bất đắc dâm dật, gian ái tha nhân phụ nữ.*

*Tứ giả, bất đắc điều khi.*

*Ngũ giả, bất đắc ẩm tửu.*

*Lục giả, bất đắc lưỡng thiết.*

*Thất giả, bất đắc ác khẩu.*

*Bát giả, bất đắc vọng ngôn.*

***Cửu giả, bất đắc tật đồ.***

***Thập giả, bất đắc tham thiết. Bất đắc tâm trung hữu sở xan tích. Bất đắc sân nộ. Bất đắc ngu si. Bất đắc tùy tâm thị dục. Bất đắc tâm trung hối. Bất đắc hồ nghi.***

***Đương tác hiếu thuận. Đương tác chí thành trung tín. Đương tín thọ Phật kinh ngữ. Thâm đương tín tác thiện hậu thể đắc kỳ phước.***

***Phụng trì như thị, kỳ pháp bất khuy thất giả, tại tâm sở nguyện, khả đắc vãng sanh A Di Đà Phật quốc. Chí yếu đương trai giới nhất tâm thanh tịnh, trú dạ thường niệm, dục vãng sanh A Di Đà Phật quốc, thập nhật thập dạ bất đoạn tuyệt. Ngã giai từ ai chi, tất linh sanh A Di Đà Phật quốc.***

(經)佛言。其人作是以後。若復中悔。心意狐疑。不信作善後世當得其福。不信往生阿彌陀佛國。其人雖爾。續得往生。其人壽命病欲終時。阿彌陀佛。即令其人。於臥止夢中。見阿彌陀佛土。心中大歡喜。意自念言。我悔不知益作諸善。今當往生阿彌陀佛國。其人但念是。口不能復言。即自悔過。悔過者差減少悔無所復及。其人命終。即生阿彌陀佛國。不能得前至。便道見二千里七寶城中。心獨歡喜。便止其中。亦復於七寶浴池蓮華中化生。即自然受身長大。其城亦復如前城法。亦復於七寶浴池蓮華中化生。即自然受身長大。其城亦復如前城法。亦復於七寶浴池蓮華中化生。即自然受身長大。其城亦復如前城法。其人亦復於城中。五百歲竟乃得出。至阿彌陀佛所。心中大喜。其人聽聞經。心不開解。意不歡樂。智慧不明。知經復少。所居舍宅在地。不能令舍宅隨意高大在虛空中。復去阿彌陀佛大遠。不能得近附阿彌陀佛。亦復如是。第二中輩狐疑者也。其人久久。亦當智慧開解。知經勇猛。心當歡樂。次如上第一輩也。所以者何。皆坐前世宿命求道時。中悔狐疑。暫信暫不信。不信作善得其福德。皆自然得之爾。隨其功德有所鉉不鉉。各自然趣向。說經行道。卓億萬超絕不相及。佛言。其欲求作菩薩道生阿彌陀佛國者。其人然後。皆當得阿惟越致菩薩。阿惟越致菩薩者。皆當有三十二相紫磨金色八十種好。皆當作佛。隨所願在所求欲。於他方佛國作佛。終不復更泥犁禽獸薜荔。隨其精進求道。早晚之事同等爾。求道不休會當得之。不失其所欲願也。佛告阿逸菩薩等。諸天帝王人民。我皆語汝曹。諸欲往生阿彌

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

陀佛國者。雖不能大精進禪定持經戒者。大要當作善。一者不得殺生。二者不得盜竊。三者不得姪洩姦愛他人婦女。四者不得調欺。五者不得飲酒。六者不得兩舌。七者不得惡口。八者不得妄言。九者不得嫉妬。十者不得貪饕。不得心中有所慳惜。不得瞋怒。不得愚癡。不得隨心嗜欲。不得心中悔。不得狐疑。當作孝順。當作至誠忠信。當信受佛經語。深當信作善後世得其福。奉持如是。其法不虧失者。在心所願。可得往生阿彌陀佛國。至要當齋戒一心清淨。晝夜常念。欲往生阿彌陀佛國。十日十夜不斷絕。我皆慈哀之。悉令生阿彌陀佛國。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

*- Người đã thực hành những điều như vậy, sau lại hối tiếc, tâm ý nghi ngờ, không tin làm thiện đời sau sẽ được phước báo, không tin sanh sang cõi Phật A Di Đà. Mặc dầu vậy, người này vẫn được vãng sanh. Khi mang bệnh, qua đời, được Phật A Di Đà làm cho trong giấc mộng trông thấy cõi nước của Ngài. Người này vô cùng vui mừng, tự nghĩ: 'Ta hối tiếc không biết là làm nhiều những thiện nghiệp, ngày nay sẽ được sanh sang cõi Phật A Di Đà'. Chỉ suy nghĩ như vậy nhưng miệng không thể nói, tự ăn năn hối lỗi. Người hối lỗi có giảm tội chút ít nhưng vẫn còn kịp. Khi qua đời, người này được sanh sang cõi Phật A Di Đà nhưng không thể đến chỗ Ngài, chỉ ở trong thành bảy báu cách xa hai ngàn dặm mà trong lòng vẫn vui vẻ nên dừng lại nơi thành, hóa sanh trong hoa sen nơi ao bảy báu, tự nhiên thọ thân cao lớn. Cách thức trong thành cũng như thành trước, vật dụng tự nhiên ngang với cõi trời Đao Lợi. Người này ở trong thành suốt năm trăm năm mới được ra khỏi, đến chỗ Phật A Di Đà, trong lòng rất đổi vui mừng. Được nghe kinh nhưng tâm không tỏ ngộ, ý không an lạc, trí huệ tối tăm, biết kinh quá ít. Chỉ được ở nhà cửa nơi đất bằng chứ không thể tùy ý làm cho nhà cửa cao rộng ở trong hư không được. Lại cách Phật A Di Đà quá xa, không thể thân cận bên Ngài, có lòng nghi ngờ giống như hạng người thứ hai.*

*Trải qua thời gian rất lâu, người này mới được trí huệ khai mở, hiểu kinh, dũng mãnh, tâm an lạc giống như hạng người thứ nhất. Vì sao? Vì đời trước, khi cầu đạo mà lòng lại nghi ngờ, lúc tin lúc không tin. Không tin làm thiện sẽ được phước đức, nên tự nhiên được phước quả như vậy. Tùy vào công đức nhiều hay ít, tự nhiên đưa đến kết quả như thuyết kinh hành đạo, siêu tuyệt gấp trăm ngàn vạn ức không sánh bằng.*



**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

Đức Phật dạy:

- Người nào muốn cầu làm Bồ Tát đạo và sanh vào cõi Phật A Di Đà, về sau sẽ được Bồ Tát Bất Thoái Chuyển. Vị Bồ Tát Bất Thoái Chuyển này sẽ có ba mươi hai tướng tốt sắc vàng ròng và tám mươi vẻ đẹp, đều sẽ làm Phật. Tùy vào tâm nguyện mong cầu có thể làm Phật ở cõi nước phương khác. Không bao giờ đọa vào loài cầm thú hay địa ngục, ngạ quỷ. Tùy theo sự tinh tấn cầu đạo mà sớm hay muộn bằng nhau. Cầu đạo không ngưng nghỉ thì sẽ đắc đạo, sự mong ước nguyện cầu không mất đi bao giờ.

Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật và chư thiên, vua quan, nhân dân rằng:

- Những ai muốn sanh sang cõi Phật A Di Đà, mặc dầu không tinh tấn thiên định, giữ giới nhiều nhưng chủ yếu là làm thiện nghiệp:

1. Không được giết hại.
2. Không được trộm cắp.
3. Không được dâm dục hoặc dâm dục với vợ người khác.
4. Không được nói dối.
5. Không được uống rượu.
6. Không được nói lưỡi hai chiều.
7. Không được nói lời thô ác.
8. Không được nói điều phù phiếm.
9. Không được nói lời ganh ghét.

10. Không được tham lam. Không được trong lòng có sự tham tiếc bỏn sẻn. Không được sân hận. Không được ngu si. Không được tha hồ tham muốn. Không được hối tiếc trong lòng. Không được nghi ngờ.

Nên làm việc hiếu thuận. Nên trung tín chí thành. Nên tin nhận lời kinh Phật. Tin một cách sâu xa rằng: Làm thiện đời sau được phước.

Hãy phụng trì như vậy, vì pháp này không bao giờ mất, nó tồn tại theo ước nguyện tự tâm để được sanh sang cõi Phật A Di Đà. Chính yếu là phải trai giới, nhất tâm thanh tịnh, ngày đêm luôn giữ ý niệm muốn được sanh sang cõi Phật A Di Đà, suốt mười ngày mười đêm không gián đoạn. Ta thương tưởng tất cả mọi loài nên làm cho họ được sanh vào cõi Phật A Di Đà).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Thế gian nhân dĩ dục mộ cập hiền minh, cư gia tu thiện vi đạo giả, dữ thế tử cộng cư tại ân hảo ái dục chi trung, ưu niệm khổ đa gia

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*sự thông vụ, bất hạ đại trai, nhất tâm thanh tịnh. Tuy bất năng đắc khứ gia khí dục, hữu không nhân thời, tự đoan tâm ý, niệm thân tác thiện, chuyên tinh hành đạo, thập nhật thập dạ giả, thù sử bất năng nhĩ, tự tư duy thực hiệu kế dục độ thoát thân giả, hạ đương tuyệt niệm khứ ưu. Vật niệm gia sự, mặc dữ phụ nhân đồng sàng, tự đoan chánh thân tâm, đoan u ái dục, nhất tâm trai giới thanh tịnh, chí ý niệm sanh A Di Đà Phật quốc, nhất nhật nhất dạ bất đoan tuyệt giả. Thọ chung giai vãng sanh kỳ quốc, tại thất bảo dục trì hoa liên trung hóa sanh, khả đắc trí huệ dững mãnh, sở cư thất bảo xá trạch, tự tại ý sở dục tác vi. Khả thứ như thượng đệ nhất bối.*

*Phật ngữ A Dật Bô Tát ngôn:*

*- Chư bát phương thượng hạ, vô vọng số chư thiên nhân dân, tỳ-kheo tăng, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, vãng sanh A Di Đà Phật quốc, chúng đặng đại hội, giai cộng u thất bảo dục trì thủy trung, đô cộng nhân nhân, tất tự u nhất đại liên hoa thượng tọa, giai tất tự trần đạo đức hành thiện. Nhân nhân các tự thuyết kỳ tiền thế túc mạng cầu đạo thời, trì giới, sở tác thiện pháp, sở từng lai sanh bốn mặt. Kỳ sở hảo hỷ kinh đạo, trì kinh trí huệ, sở thi hành công đức... từng thượng thứ hạ chuyển giai biến dĩ. Trì kinh hữu minh, bất minh, trí hữu thâm, thiểu, đại, tiểu, đức hữu ưu, liệt, hậu, bạc, tự nhiên chi đạo biệt trí. Tài năng trí huệ kiện mãnh, chúng tương quán chiếu, lễ nghĩa hòa thuận, giai tự hoan hỷ dững dực, trí huệ hữu dững mãnh, các bất tương chúc dĩ.*

*Phật ngôn:*

*- Kỳ nhân thù bất dự tác đức, vi thiện khinh hý, bất tín sử nhiên, đồ ý giải dĩ. Vi dụng khả nhĩ, chí thời đô tập thuyết kinh đạo, tự nhiên bách xúc, ứng đáp trì văn, đạo trí trác thù siêu tuyệt, tài năng cao mãnh, độc u biên luy, lâm sự nãi hồi; hồi giả dĩ xuất, kỳ hậu đương phục hà ích, dẫn tâm trung lệ lượng, mộ cập đặng nhĩ.*

*Phật ngôn:*

*- A Di Đà Phật quốc, chư Bô Tát, A La Hán chúng đặng, đại tụ hội tự nhiên đô tập. Câu tâm chế ý, đoan thân chánh hạnh, du hý đồng đạt, câu tương tùy phi hành, phiên bối xuất nhập, cúng dường vô cực, hoan tâm thiện lạc, cộng quán kinh hành đạo, hòa hảo cứu tập, tài mãnh trí huệ, chí nhược hư không, tinh tấn cầu nguyện, tâm chung bất phục trung hồi, ý chung bất phục chuyển, chung vô hữu giải cực thời. Tuy câu đạo, ngoại nhược trì hoãn, nội độc cấp tật,*

*dung dung hư không, thích đặc kỳ trung, trung biểu tương ứng, tự nhiên nghiêm chỉnh, kiểm liễm đoan trực, thân tâm thanh khiết. Vô hữu ái dục, vô sở thích tham, vô hữu chúng ác hà uế, kỳ chí nguyện giai các an định thù hảo, vô tăng khuyết giảm. Cầu đạo hòa chánh, bất ngộ khuynh tà, chuẩn vọng đạo pháp, tùy kinh ước lệnh, bất cảm vi tha diệt. Nhược ư bát phương thượng hạ, vô hữu biên bức, tự tại sở dục, chí đáo vô cùng vô cực, hàm nhiên vi đạo. Khôi khuếch cập khoáng dãng, niệm đạo vô tha chi niệm, vô hữu ưu tư, tự nhiên vô vi, hư vô không lập. Khôi an vô dục, tác đặc thiện nguyện, tận tâm cầu sách, hàm ai từ mãn, tinh tấn trung biểu, lễ nghĩa đô hợp, thông đồng vô vi, hòa thuận phó xung, bao la biểu lý, quá độ giải thoát, năng thăng nhập Nê Hoàn. Trường dữ đạo đức hợp minh, tự nhiên tương bảo thủ, khoái ý chí tư chân, tư chân liễu khiết bạch, chí nguyện Vô Thượng, thanh tịnh chi an định, tĩnh lạc chi vô hữu cực, thiện hảo vô hữu tỷ, nguy nguy chi diệu chiếu, diệu chiếu hằng khai đạt minh triệt. Tự nhiên trung tự nhiên tướng, nhiên chi hữu căn bản. Tự nhiên thành ngũ quang, ngũ quang chí cứu sắc, cứu sắc tham hồi chuyển, số bách thiên canh biến, uất đơn chi tự nhiên, tự nhiên thành thất bảo, hoành lâm thành vạn vật. Quang tinh tham minh câu xuất hảo, thậm xu vô hữu cực.*

(經)佛言。世間人以欲慕及賢明。居家修善為道者。與妻子共居在恩好愛欲之中。憂念苦多家事忽務。不暇大齋一心清淨。雖不能得去家棄欲。有空閑時。自端心意。念身作善專精行道。十日十夜者。殊使不能爾自思惟熟按計。欲度脫身者。下當絕念去憂。勿念家事。莫與婦人同床。自端正身心斷於愛欲。一心齋戒清淨。至意念生阿彌陀佛國。一日一夜不斷絕者。壽終皆往生其國。在七寶浴池華蓮中化生。可得智慧勇猛。所居七寶舍宅。自在意所欲作為。可次如上第一輩。佛語阿逸菩薩言。諸八方上下。無央數諸天人民。比丘僧比丘尼優婆塞優婆夷。往生阿彌陀佛國。眾等大會。皆共於七寶浴池水中。都共人人。悉自於一大蓮華上坐。皆悉自陳道德行善。人人各自說其前世宿命求道時。持戒所作善法。所從來生本末。其所好慧經道。知經智慧。所施行功德。從上次下轉皆遍已。知經有明不明。智有深淺大小。德有優劣厚薄。自然之道別知。才能智慧健猛。眾相觀照。禮義和順。皆自歡喜踊躍。智慧有勇猛。各不相屬逮。佛言。其人殊不豫作德。為善輕戲。不信使

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

然。徒倚懈怠。為用可爾。至時都集說經道。自然迫促。應答遲晚。道智卓殊超絕。才能高猛。獨於邊羸。臨事乃悔。悔者已出。其後當復何益。但心中悵悵。慕及等爾。佛言。阿彌陀佛國。諸菩薩阿羅漢眾等。大聚會自然都集。拘心制意。端身正行。遊戲洞達。俱相隨飛行。翻輩出入。供養無極。歡心喜樂。共觀經行道。和好久習。才猛智慧。志若虛空。精進求願。心終不復中徊。意終不復轉。終無有懈極時。雖求道。外若遲緩。內獨急疾。容容虛空。適得其中。中表相應。自然嚴整。檢斂端直。身心清潔。無有愛欲。無所適貪。無有眾惡瑕穢。其志願皆各安定殊好。無增缺減。求道和正。不誤傾邪。准望道法。隨經約令不敢違蹉跌。若於八方上下。無有邊幅。自在所欲。至到無窮無極。咸然為道。恢廓及曠蕩。念道無他之念。無有憂思。自然無為。虛無空立。恢安無欲。作得善願。盡心求索。含哀慈愍。精進中表。禮義都合。通洞無違。和順副稱。褒羅表裏。過度解脫。能升入泥洹。長與道德合明。自然相保守。快意之滋真滋。真了潔白。志願無上。清淨之安定。靜樂之無有極。善好無有比。巍巍之耀照。耀照互開達明徹。自然中自然相。然之有根本。自然成五光。五光至九色。九色參徊轉。數百千更變。鬱單之自然。自然成七寶。橫攬成萬物。光精參明俱出好。甚殊無有極。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

- Người đời vì tình sâu và hiền minh, ở nhà tu thiện hành đạo, sống chung cùng vợ con trong ân tình luyến ái nên gặp nhiều lo nghĩ, khổ sầu, việc nhà trăm mối, không có thời gian rảnh rỗi để một lòng trai giới thanh tịnh. Và, mặc dầu không từ già gia đình, xa lìa ái dục, nhưng có thời gian thông thả, tự đoạn tâm chánh niệm, chuyên thân hành thiện, tinh tấn tu hành trong suốt mười ngày đêm, tuyệt đối không suy nghĩ, tính toán nhiều. Nếu muốn thân này được độ thoát, phải hạ quyết tâm chấm dứt niệm tưởng và bỏ sự âu lo. Chớ nghĩ đến việc nhà, không cùng với người nữ chung giường, tự đoạn thân chánh niệm, đoạn tận ái dục, nhất tâm trai giới thanh tịnh, chí thành nghĩ đến việc sanh vào cõi Phật A Di Đà, suốt một ngày đêm không gián đoạn. Đến khi qua đời được sanh sang cõi Phật A Di Đà, hóa sanh trong hoa sen nơi ao bảy báu, sống trong nhà cửa cũng bằng bảy báu, tùy ý hành động một cách tự tại, giống như hạng người thứ nhất đã nêu trên.

**Đức Phật bảo Bồ Tát A Đạt:**

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

- Vô số chư thiên, loài người, tỳ-kheo tăng, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di khắp mười phương mà được sanh sang cõi Phật A Di Đà, tất cả hội chúng lớn, người người đều cùng ở trong ao tắm bảy báu, cùng ngồi trên một hoa sen lớn, tự tu luyện đạo đức và hành thiện. Ai nấy đều tự nói về thời gian cầu đạo trong đời trước của mình. Họ đã giữ giới, thực hành pháp thiện hay cội nguồn nơi họ sanh ra như thế nào? Sự ưa thích kinh đạo, trí huệ biết kinh, công đức thực hành bố thí... theo trình tự, họ nói tất cả. Biết kinh có rõ hay không; trí có sâu cạn, lớn nhỏ; đức có cao thấp, dày mỏng. Đạo tự nhiên phân biệt rõ ràng. Tài năng, trí huệ dững mãnh, chúng quán chiếu nhau, lễ nghĩa thuận hòa, cùng tự hoan hỷ phấn chấn, trí huệ có dững mãnh.

Đức Phật dạy:

- Người làm công đức không do dự, làm thiện an vui, không tin điều vớ vẩn, không ỷ lại giải đãi. Vì hành pháp như vậy, đến lúc vân tập thuyết kinh đạo, tự nhiên bị thúc giục nên ứng đáp chậm chạp, trí đạo thù thắng siêu tuyệt, tài năng cao lớn, mạnh mẽ nhưng phân vân giữa đôi bờ, gặp việc mới hỏi tiếc, có hỏi tiếc cũng đã rồi; về sau hỏi hạn trong lòng hẳn có ích gì, và luyến tiếc cũng vậy thôi.

Đức Phật dạy:

- Các Bồ Tát, A La Hán... ở cõi Phật A Di Đà tự nhiên vân tập rất đông đủ. Ở trong đại hội, họ tinh tâm chánh niệm, đoan tâm chánh hạnh, thần thông tự tại, cùng tiếp nối nhau bay đi ra vào, cúng dường vô cùng vô tận, tâm hân hoan vui mừng cùng nhau xem kinh hành đạo, hòa hiếu lâu bền, trí huệ vẹn toàn, chí lớn sánh với hư không, tinh tấn cầu nguyện, tâm không bao giờ thoái lui, ý không bao giờ lay chuyển, không khi nào giải đãi. Tuy cầu đạo bên ngoài có vẻ chậm rãi nhưng bên trong lại khẩn cấp; minh mông như hư không nhưng vẫn vừa hợp bên trong, trong ngoài tương xứng, nghiêm chỉnh tự nhiên, nghiêm túc thẳng ngay, thân tâm thanh khiết. Không có ái dục, không có sự tham đắm, không có những tỳ vết dơ xấu, chí nguyện các chúng Bồ Tát, A La Hán hoàn toàn an định, thù thắng tốt đẹp, không thêm, thiếu hay giảm. Cầu đạo hợp với chánh, không nghiêng theo tà, y theo đạo pháp, theo tôn chỉ của kinh không dám sai lệch. Bất cứ nơi nào ở khắp mười phương vẫn không có bờ bến. Những người này tùy ý tự tại đi đến nơi vô cùng vô tận, an nhiên hành đạo. Độ lượng và rộng rãi thênh thang, chỉ nghĩ đến đạo chứ không nghĩ gì khác, không có lo nghĩ, tự nhiên vô vi như đứng giữa hư không. An nhiên vô dục, thực hành thiện nguyện, hết lòng tìm cầu và

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

nuôi dưỡng tâm Từ thương xót, trong ngoài đều tinh tấn, hợp với lễ nghĩa, rộng suốt không trái, tương xứng thuận hòa bao trùm cả trong ngoài, hóa độ chúng sanh giải thoát mới có thể thẳng tiến Niết Bàn. Tăng trưởng cùng đạo đức hợp thành ánh sáng, tự nhiên cùng bảo thủ nhau, càng thêm nhiều an vui, chân thật càng nhiều, chân thật rõ ràng khiết bạch, chí nguyện Vô Thượng, an định thanh tịnh, tĩnh lạc vô cùng tận, tốt đẹp không gì sánh bằng, sáng ngời vời vời, tỏa chiếu mở bày xuyên suốt tất cả. Tương tự nhiên trong tự nhiên nhưng có nguồn cội. Tự nhiên thành năm ánh sáng, năm ánh sáng đến chín màu, chín màu xen lẫn xoay vòng tính đến trăm ngàn lần, tự nhiên đơn hoặc kép, tự nhiên thành bảy báu, tung hoành tất cả thành vạn vật. Hào quang trong suốt xen lẫn ánh sáng tỏa ra màu sắc diệu kỳ, đẹp vô cùng vô tận).

**(Kinh) Kỳ quốc độ thậm nhược thử, hà bất lực vi thiện? Niệm đạo chi tự nhiên, trước u Vô Thượng hạ, đồng đạt vô biên bức, quyền chí hư không trung. Hà bất các tinh tấn, nỗ lực tự cầu sách, khả đắc siêu tuyệt khứ, vãng sanh A Di Đà Phật quốc, hoành tiết u ngũ ác đạo, tự nhiên bế tắc, thẳng đạo chi vô cực, dị vãng vô hữu nhân.**

**Kỳ quốc độ bất nghịch vi, tự nhiên chi tùy khiên. Hà bất khí thế sự, hành cầu đạo đức, khả đắc cực trường sanh, thọ vô hữu cực? Hà vi trước thế sự, nao nao cộng ưu tư vô thường? Thế nhân bạc tục, cộng tránh bất cấp chi sự, cộng u thị xứ kịch ác cực khổ chi trung, cần thân trị sanh, dụng tương cấp hoạt. Vô tôn, vô ti, vô phú, vô bản, vô lão, vô thiếu, vô nam, vô nữ, giai đương cộng ưu tiên tài, hữu vô đồng nhiên, ưu tư thích đẳng. Bính doanh sâu khổ, lũy niệm tư lực, vị tâm sử tẩu, vô hữu an thời. Hữu điền ưu điền, hữu trạch ưu trạch, hữu ngư ưu ngư, hữu mã ưu mã, hữu lục súc ưu lục súc, hữu nô tỳ ưu nô tỳ, hữu y, bị, tiền tài, kim, ngân, bảo vật, phục cộng ưu chi. Trùng tư lũy tức, ưu niệm sâu khủng, hoạnh vi phi thường. Thủy, hỏa, đạo tặc, oán chủ trái gia, sở phiêu, thiêu hệ, đường đột, một nịch, ưu độc chung chung vô hữu giải thời. Kết phần hung trung, súc khí khuể nô, bệnh tại hung phước, ưu khổ bất ly. Tâm kiên ý cố, thích vô túng xả, hoặc tọa tội tạng chung thân vong mạng. Khí quyền chi khứ, mạc thù tùy giả? Tôn ti, hào quý, bản phú, hữu thị ưu cụ, cần khổ thử. Kết chúng hàn nhiệt dữ thống cộng cư.**

**Tiểu gia bản giả cùng khốn khổ pháp, vô điền diệc ưu dục hữu điền, vô trạch diệc ưu dục hữu trạch, vô ngư diệc ưu dục hữu ngư,**

*vô mã diệc ưu dục hữu mã, vô lục súc diệc ưu dục hữu lục súc, vô nô tỳ diệc ưu dục hữu nô tỳ, vô y, bị, tiền tài, thập vật, ẩm thực chi thuộc... diệc ưu dục hữu chi. Thích hữu nhất, phục thiếu nhất, hữu thị thiếu thị, tư hữu tề đẳng. Thích tiêu cụ hữu, tiện phục tứ tận. Như thị khổ sanh, đương phục cầu sách, tư tưởng vô ích, bất năng thời đắc. Thân tâm câu lao, tọa khởi bất an. Ưu ý tương tùy, cần khổ như thử, tiêu tâm bất ly khuể hận độc nộ, diệc kết chúng hàn nhiệt dữ thống đồng cư.*

(經)其國土甚若此。何不力為善。念道之自然。著於無上下。洞達無邊幅。捐志虛空中。何不各精進。努力自求索。可得超絕去。往生阿彌陀佛國。橫截於五惡道。自然閉塞。升道之無極。易往無有人。其國土不逆違。自然之隨牽。何不棄世事。行求道德。可得極長生。壽無有極。何為著世事。饒饒共憂思無常。世人薄俗。共諍不急之事。共於是處劇惡極苦之中。勤身治生。用相給活。無尊無卑。無富無貧。無老無少。無男無女。皆當共憂錢財。有無同然。憂思適等。屏營愁苦。累念思慮。為心使走。無有安時。有田憂田。有宅憂宅。有牛憂牛。有馬憂馬。有六畜憂六畜。有奴婢憂奴婢。有衣被錢財金銀寶物。復共憂之。重思累息。憂念愁恐。橫為非常。水火盜賊。怨主債家。所漂燒繫唐突沒溺。憂毒忪忪無有解時。結憤胸中穢氣恚怒。病在胸腹憂苦不離。心堅意固適無縱捨。或坐摧藏終身亡命。棄捐之去莫誰隨者。尊卑豪貴貧富。有是憂懼。勤苦此。結眾寒熱與痛共居。小家貧者窮困苦乏。無田亦憂欲有田。無宅亦憂欲有宅。無牛亦憂欲有牛。無馬亦憂欲有馬。無六畜亦憂欲有六畜。無奴婢亦憂欲有奴婢。無衣被錢財什物飲食之屬。亦憂欲有之。適有一復少一。有是少是思有齊等。適小具有便復賜盡。如是苦生。當復求索。思想無益不能時得。身心俱勞坐起不安。憂意相隨勤苦如此。焦心不離恚恨獨怒。亦結眾寒熱與痛同居。

*(Kinh: Cõi Phật vô cùng tốt đẹp đến thế, tại sao chúng sanh không nỗ lực làm thiện? Tự nhiên nghĩ đến đạo, để tâm nơi không trên dưới, rộng suốt không bờ bến, bỏ chỉ trong hư không. Tại sao không tinh tấn, nỗ lực tự tìm cầu có thể đạt đến nơi siêu tuyệt, sanh sang cõi Phật A Di Đà, cắt đứt năm đường ác, lấp mắt cõi ác, tiến lên đạo quả Vô Thượng, dễ dàng cho tất cả mọi người tiến đến.*

*Cõi Phật không ngược dòng, tùy thuận tự nhiên. Tại sao không rừ*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

bỏ việc đời, nỗ lực đi tìm cầu đạo đức để có được cuộc sống dài lâu, tuổi thọ dài vô tận? Tại sao đắm trước việc đời, rối rắm với những ưu tư đời đời? Người đời bạc bẽo, phàm trần, cùng tranh đua bao việc không đâu, cùng sống trong chốn khổ cực, xấu ác kịch liệt, đời sống nhọc nhằn vì kế mưu sanh. Không luận tôn ti, giàu hay nghèo, già hay trẻ, nam hay nữ đều phải lo lắng về tiền tài, dầu có hay không vẫn phải ưu tư như nhau. Sầu khổ thêm nhiều, nghĩ suy chông chát, bị tâm sai khiến, chẳng mấy lúc được an. Có ruộng thì lo ruộng, có nhà lo nhà, có trâu lo trâu, có ngựa lo ngựa, có gia súc lo gia súc, có nô tỳ lo nô tỳ, có y phục, tiền tài, vàng bạc, vật báu... cũng phải âu lo những của cải ấy. Suy nghĩ triền miên, lo sầu sợ hãi, ngang trái thật vô cùng, đạo tắc, nước, lửa, oan trái, nợ nần. Bị nước trôi, lửa cháy, trời buộc, đường đột chết chìm, lo khổ và vội vàng, chẳng lúc nào được giải thoát. Sân hận kết tập thành khí uất ức trong lòng ngực, lo sầu khổ nào thành bệnh nơi ngực, bụng... không dứt. Tâm ý chấp chặt không buông xả, hoặc bị giam giữ suốt đời cho đến mất mạng. Cuộc sống chẳng còn thì có chi là mang theo được? Dầu là địa vị giàu sang phú quý, hoặc nghèo hay giàu. Có chăng chỉ còn nỗi lo sợ hãi hùng, khổ sở, nhọc nhằn như vậy. Cùng chung ở với bao nỗi thống khổ về nóng, lạnh... kết hợp.

Người nghèo ít gia sản, bị khốn khổ bần cùng, thiếu hụt, không có ruộng lại lo muốn có ruộng, không có nhà lo lắng muốn có nhà, không có ngựa lo lắng muốn có ngựa, không có trâu lại lo muốn có trâu, không có gia súc lại lo muốn có gia súc, không có nô tỳ lại lo muốn có nô tỳ; không có y phục, thực phẩm, tiền tài, mọi vật dụng... lại lo muốn có tất cả những thứ đó. Vừa có thứ này, lại thấy thiếu thứ kia. Có cái này ít thì nghĩ phải có cho nhiều bằng cái kia. Vừa đủ cái ít, liền muốn được đủ trọn vẹn. Thế nên khổ cả một đời vì phải tìm cầu, lo nghĩ vô ích, không khi nào đạt được. Thân tâm đều lao nhọc, ngồi đứng cũng bất an. Tâm âu lo theo cùng bao gian lao khổ nhọc đốt cháy tâm, không xa lìa sân hận, chỉ còn giận dữ và tập kết các thứ nóng, lạnh cùng cư ngụ với sự thống khổ).

**(Kinh) Hoặc thời tọa chi chung thân yếu mạng, diệc bất khảng tác thiện vị đạo, thọ mạng chung tận tử, giai đương độc viễn khứ, hữu sở thú hướng, thiện ác chi đạo mạc năng tri chi? Hoặc thời thể nhân phụ tử, huynh đệ, phu phụ, gia thất, trung ngoại thân thuộc, cư thiên địa chi gian, đương tương kính ái, bất đương tương tăng, hữu vô**



*đương tương cấp dữ, bất đương hữu tham tích, ngôn sắc đương hòa, mạc tương vi lệ. Hoặc thăng tâm tránh hữu sở khuể nộ, kim thể hận ý vi tương tật tăng, hậu thể chuyển kịch, trí thành đại oán. Sở dĩ giả hà? Như kim chi sự cánh dục tương hại, tuy bất lâm thời, ưng cấp tương phá, nhiên chi sâu độc kết phần tinh thần, tự nhiên khắc thức, bất đắc tương ly, giai đương đối tương sanh, trị cánh tương báo phục. Nhân tại thế gian ái dục chi trung, độc vãng, độc lai, độc tử, độc sanh. Đương hành chí khổ lạc chi xứ, thân tự đương chi, vô hữu đại giả. Thiện ác biến hóa, vọng cửu ác xứ, túc dự nghiêm đãi, đương độc thăng nhập viên đáo tha xứ, mạc năng kiến khứ tại hà sở? Thiện ác tự nhiên truy trục hành sanh, yếu yếu minh minh, biệt ly cửu trường, đạo lộ bất đồng, hội kiến vô kỳ, thậm nan đắc phục tương trị.*

*Hà bất khí gia sự, các mạn cường kiện thời, nỗ lực vi thiện, lực tinh tấn cầu độ thế, khả đắc cực trường thọ? Thù bất khăng cầu u đạo, phục dục tu đãi dục hà lạc hồ? Như thị thế nhân, bất tín tác thiện đắc thiện, bất tín vi đạo đắc đạo, bất tín tử hậu thế phục sanh, bất tín thí dữ đắc kỳ phước đức. Đô bất tín chi nhĩ! Dĩ vị bất nhiên, chung vô hữu thị, dẫn tọa thị cố, thả tự kiến chi. Cánh tương đại vãng, tiền hậu tương tục, chuyển tương thừa thọ. Phụ dư giáo lệnh, tiên nhân tổ phụ, tổ bất tác thiện. Bồn bất vị đạo, thân ngu thần ám, tâm tác ý bé, bất kiến đại đạo, thù vô hữu năng, kiến nhân tử sanh, hữu sở thú hướng, diệc mạc năng tri giả. Thích vô hữu kiến thiện ác chi đạo, phục vô ngữ giả, vi dụng tác thiện ác phước đức, vọng cửu họa phạt, các tự cạnh tác vi chi dụng, thù vô hữu quái dã.*

*Chí u tử sanh chi đạo, chuyển tương tục lập; hoặc tử khóc phụ, hoặc phụ khóc tử, hoặc đệ khóc huynh, hoặc huynh khóc đệ, hoặc phụ khóc phụ, hoặc phu khóc phụ, điền đảo thương hạ vô thường căn bồn, giai đương quá khứ, bất khả thường đắc. Giáo ngữ khai đạo, tín đạo giả thiếu, giai đương tử sanh, vô hữu hư chi. Như thị tào nhân, mộng minh để đột, bất tín kinh ngữ, các dục khoái ý. Tâm bất kế lự, ngu si u ái dục, bất giải u đạo đức, mê hoặc u sân nộ, tham lang u tài sắc, tọa chi bất đắc đạo, đương cánh cần khổ, cực tại ác xứ sanh, chung bất đắc chỉ hưu tức, thống chi thậm khả thương!*

*Hoặc thời gia thất trung ngoại, phụ tử, huynh đệ, phu phụ, chí u tử sanh chi nghĩa, cánh tương khóc khắp, chuyển tương tư mộ. Ưu niệm phần kết, ân ái nhiều tục, tâm ý trước thống, đối tượng cố luyện, trú dạ phước ngại, vô hữu giải thời. Giáo thị đạo đức, tâm bất khai*

*minh, tư tưởng ân hảo tình dục bất ly, bẻ tắc mộng minh, giao thác phú tế, bất năng tư kế. Tâm tự đoan chánh, quyết đoạn thế sự, chuyên tinh hành đạo tiện toàn chí cánh, thọ chung mạng tận bất năng đắc đạo, vô khả na hà? Tổng ối hội nao, giai tham ái dục. Như thị chi pháp, bất giải đạo giả đa, đắc đạo giả thiểu. Thế gian thông thông, vô khả liêu lại. Tôn ti, thượng hạ, hào quý, bần phú, nam nữ đại tiểu, các tự thông vụ, cần khổ cung thân hoài sát độc, ác khí yếu minh, mạc bất trừ trưởng, vị vọng tác sự, ác nghịch thiên địa, bất tòng nhân tâm, đạo đức phi ác. Tiên tùy dữ chi, tứ thính sở vi, kỳ thọ vị chí, tiện đốn đoạt chi, hạ nhập ác đạo, lũy thế cần khổ, triển chuyển sâu độc. Số thiên vạn ức tuế, vô hữu chỉ kỳ, thống bất khả ngôn, thậm khả lân mẫn!*

(經)或時坐之終身天命。亦不肯作善為道。壽命終盡死。皆當獨遠去。有所趣向。善惡之道莫能知之。或時世人父子兄弟。夫婦家室中外親屬。居天地之間。當相敬愛。不當相憎。有無當相給與。不當有貪惜。言色當和。莫相違戾。或儻心諍有所恚怒。今世恨意微相嫉憎。後世轉劇致成大怨。所以者何。如今之事更欲相害。雖不臨時應急相破。然之愁毒結憤精神。自然剋識不得相離。皆當對相生。值更相報復。人在世間愛欲之中。獨往獨來獨死獨生。當行至苦樂之處。身自當之無有代者。善惡變化。殃咎惡處。宿豫嚴待。當獨升入遠到他處。莫能見去在何所。善惡自然追逐行生。窈窈冥冥別離久長。道路不同會見無期。甚難得復相值。何不棄家事。各曼強健時。努力為善。力精進求度世。可得極長壽。殊不肯求於道。復欲須待欲何樂乎。如是世人。不信作善得善。不信為道得道。不信死後世復生。不信施與得其福德。都不信之爾。以謂不然。終無有是。但坐是故且自見之。更相代聞。前後相續。轉相承受。父餘教令。先人祖父。素不作善。本不為道。身愚神闇。心塞意閉。不見大道。殊無有能。見人死生。有所趣向。亦莫能知者。適無有見善惡之道。復無語者。為用作善惡福德。殃咎禍罰。各自競作為之用。殊無有怪也。至於死生之道。轉相續立。或子哭父。或父哭子。或弟哭兄。或兄哭弟。或婦哭夫。或夫哭婦。顛倒上下無常根本。皆當過去。不可常得。教語開導。信道者少。皆當死生。無有休止。如是曹人。朦冥抵突。不信經語。各欲快意。心不計慮。愚癡於愛欲。不解於道德。迷惑於瞋怒。貪狼於財色。坐之不得道。當更勤苦。極在惡處生。終不得止休。息痛之甚可傷。

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

或時家室中外。父子兄弟夫婦。至於死生之義。更相哭泣轉相思慕。憂念憤結恩愛繞續。心意著痛對相顧戀。晝夜縛礙無有解時。教視道德心不開明。思想恩好情欲不離。閉塞矇暝交錯覆蔽。不能思計。心自端正決斷世事。專精行道便旋至竟。壽終命盡不能得道。無可那何。總猥憤饒皆貪愛欲。如是之法。不解道者多。得道者少。世間忽忽。無可聊賴。尊卑上下。豪貴貧富。男女大小。各自忽務。勤苦躬身懷殺毒。惡氣窈冥。莫不惆悵。為妄作事。惡逆天地。不從人心。道德非惡。先隨與之。恣聽所為。其壽未至。便頓奪之。下入惡道。累世勤苦。展轉愁毒。數千萬億歲。無有止期。痛不可言。甚可憐愍。

*(Kinh: Có khi được sống ở cõi đời cũng không chịu hành đạo làm thiện, đến lúc chết đều phải một mình vào nẻo xa xôi, có chỗ hướng về con đường thiện hoặc ác, làm sao biết được? Hoặc có khi người đời như cha con, anh em, vợ chồng, thân thuộc trong ngoài gia thất, ở giữa đất trời đều phải yêu kính nhau, không nên oán ghét nhau, có hay không đều phải giúp đỡ nhau, chớ nên có tâm tham tiếc, ngôn từ và sắc diện luôn hài hòa, không nên chống đối nhau. Giả sử tâm có sự sân hận tranh cãi với nhau thì đời này ý hận thù liên quan với sự ganh ghét cho đến đời sau trở thành oán đối kịch liệt. Vì sao? Vì như việc đời nay muốn cùng hại nhau, tuy chưa đến lúc phá hại nhau kịp, nhưng tinh thần sâu khổ kết thành uất hận, tự nhiên khắc sâu trong tâm thức, mãi không rời bỏ và sẽ tương sanh tương báo nhau.*

*Con người sống trong ái dục ở thế gian sẽ đến trong cuộc đời một mình, trở lại một mình và chết một mình, sống cũng có một mình. Chính mình tiến đến chốn khổ vui mà không ai thay thế được. Thiện ác biến hóa chỗ khác thành tai họa, lỗi lầm đọng lại đời làm hành trang, rồi sẽ một mình đi đến những chốn xa xăm, nào ai thấy được sẽ ở chốn nào? Thiện hoặc ác tự nhiên đeo đuổi suốt quãng đường đời, thăm thăm mịt mù, biệt ly mãi mãi, không cùng đạo lộ nên chẳng hẹn thời gian gặp gỡ, rất khó được cùng gặp lại nhau.*

*Tại sao không từ bỏ việc gia đình khi hãy còn khỏe mạnh, trẻ trung để nỗ lực làm thiện, nỗ lực tinh tấn mong cầu vượt qua đời sống thế gian để được trường thọ vô tận? Không chịu quyết tâm cầu đạo, lại mong cầu chờ đợi niềm vui nào nữa? Những người như vậy không tin làm thiện được phước, không tin hành đạo sẽ đắc đạo, không tin sau khi chết sẽ tái sanh, không tin bố thí cho người khác thì được phước đức.*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

Hoàn toàn không tin gì cả! Không có niềm tin cho nên không có gì cả. Vì thế, những điều gặp phải cùng thay nhau nghe, lần lượt tiếp nối truyền thọ dần dần. Ngoài giáo lệnh của cha đến tiên nhân, tổ phụ, hoàn toàn không làm thiện. Vốn không hành đạo nên thân ngu thân ám, tâm ý bẻ tắc, chẳng thấy được đạo lớn, không thể thấy được hướng đến chốn nào của người sống hay chết, cũng không biết được và không thấy con đường thiện ác, chẳng nói được gì. Những thiện ác hay phước đức đã làm, tai ương làm lỗi, họa phước, trách phạt đều tự có tác dụng, chứ chẳng có gì lạ cả.

Cho đến con đường sanh tử chuyển tiếp không ngừng; hoặc cha khóc con, con khóc cha, em khóc anh hay anh khóc em, vợ khóc chồng hay chồng khóc vợ, gốc ngọn, dưới trên, vô thường điên đảo đều sẽ đi qua không tồn tại được. Với lời dạy mở đường dẫn lối, người tin đạo rất ít nên phải chịu tử sanh không có ngừng nghỉ. Những hạng người này tội lỗi, mê muội, không tin lời kinh mà muốn khoái lạc. Tâm không suy nghĩ tính toán, ngu si nơi ái dục, chẳng biết đạo đức, mê hoặc nơi sân hận, tham đắm tài sắc, mắc tội không đạt đạo, phải sống nhọc nhằn gian khổ, sanh nơi đường ác, cực nhọc không bao giờ được tạm ngưng, đau đớn thật đáng thương!

Khi những người thân trong gia đình như cha con, anh em, chồng vợ... đi đến sự sống chết, khiến họ phải buồn thương khóc lóc. Những lo nghĩ phân uất, liên kết ân ái triền miên, tâm ý vương vít thống khổ sâu thương suốt ngày đêm làm buộc ràng, chướng ngại, không lúc nào được nhẹ nhàng, giải thoát. Nếu được sự chỉ dạy về đạo đức thì tâm không tỏ ngộ mà lại nghĩ đến ân tình yêu mến không nguôi, làm che khuất tối tăm và chông chéo thêm nghẽn lối, không thể suy tính được.

Tự tâm đoan chánh, quyết định từ bỏ việc đời, chuyên nhất hành đạo, xoay vần cho đến cuối cùng của cuộc sống vẫn không thể đắc đạo, không thể được gì. Vì sao chẳng thể được đạo? Tất cả những xấu xa rối rắm ấy đều từ tham đắm ái dục. Với cách sống ấy thì rất nhiều người không hiểu đạo và rất ít người đắc đạo. Cuộc đời chợt thoáng mong manh, không thể lười biếng, ỷ lại.

Tôn ti cao thấp, sang giàu phú quý hay nghèo nàn, nam nữ lớn nhỏ bốn ba việc của mình nên phải nhọc nhằn cùng khổ, ôm lòng oán thù sát hại, khí ác phủ mờ tâm tối, không ai mà không buồn bã vì những việc làm vọng tưởng, ác nghịch đất trời, chẳng thuận nhân tâm. Trước theo sự ác không đạo đức, tha hồ hành động; tuổi thọ chưa đến đã vội

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*mất thân, liền rơi vào đường ác, khổ sở nhiều đời, sâu đau triền miên đến ngàn vạn ức năm không có kỳ hạn. Thống khổ làm sao nói hết, thật đáng thương thay!)*

*(Kinh) Phật cáo A Dật Bồ Tát đấng chư thiên, đế vương, nhân dân:*

*- Ngũ giai ngũ nhữ, tạo thế gian chi sự nhân, dụng thị cố tọa bất đắc đạo. Nhữ tào thực tư duy chi. Ác giả đương tủng xả viễn ly chi khứ, tủng kỳ thiện giả. Đương kiên trì vật vọng vi phi, ích tác chư thiện, đại tiểu, đa thiểu ái dục chi vinh, giai bất khả thường đắc. Do đương biệt ly vô khả lạc giả, mạn Phật thế thời, kỳ hữu tín thọ Phật kinh ngữ thâm, phụng hành đạo đức, giai thị ngã tiểu đệ dã. Kỳ dục hữu phủ học Phật kinh giới giả, giai thị ngã đệ tử. Kỳ hữu dục xuất thân khứ gia, xả thế tử, tuyệt khứ tài sắc, dục tác sa-môn, vị Phật tác tỳ-kheo giả, giai thị ngã tử tôn. Ngã thế thậm nan đắc trị. Kỳ hữu nguyện dục sanh A Di Đà Phật quốc giả, khả đắc trí huệ dũng mãnh, vị chúng sở tôn kính, vật đắc tùy tâm sở dục, khuy phụ kinh giới, tại nhân hậu. Thắng hữu nghi ý bất giải kinh giả, phục tiền vấn Phật, vị nhữ giải chi.*

*A Dật Bồ Tát trường quy, xoa thủ ngôn:*

*- Phật oai thân tôn trọng, sở thuyết kinh khoái thiện. Ngã tào thính kinh ngữ, giai tâm quán chi, thế nhân thật nhĩ. Như Phật sở ngữ vô hữu dị. Kim Phật từ ai ngã tào, khai thị đại đạo giáo ngữ sanh lộ, nhĩ mục thông minh, trường đắc độ thoát. Kim nhược đắc cánh sanh, ngã tào thính Phật kinh ngữ, mạc bất từ tâm, hoan hỷ dũng dục khai giải giả, cập chư thiên, đế vương, nhân dân, quyên phi nhuyển động chi loại giai mônng ân, vô bất giải thoát ưu khổ giả. Phật ngữ giáo giới thậm thâm thiện, vô cực, vô để. Phật trí huệ sở kiến tri, bát phương thượng hạ, khứ, lai, hiện tại chi sự, Vô Thượng, vô hạ, vô biên, vô bức.*

*Phật thậm nan đắc văn, ngã tào tử từ tâm ư Phật sở, linh ngã tào đắc độ thoát giả, giai thị Phật tiền thế cầu đạo thời, cần khổ học vấn, tinh minh sở trí. Ân đức phổ phú, sở thi hành phước đức, tương lộc nguy nguy. Quang minh triệt chiếu, đồng hư vô cực, quán nhập Nê Hoàn. Giáo thọ lâm điển, chế oai tiêu hóa, cải động bát phương thượng hạ, vô cùng, vô cực. Phật vi sư pháp, tôn tuyệt quân thánh, đô vô năng cập Phật giả. Phật vi bát phương thượng hạ, chư thiên, đế*

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*wương, nhân dân tác sư, tùy kỳ tâm sở dục nguyện, đại tiểu giai linh đắc đạo. Kim ngã tào đắc dĩ Phật tương kiến, đắc văn A Di Đà Phật thanh, ngã tào thậm hỷ, mạc bất đắc hiệ huệ khai minh giả.*

*Phật cáo A Dật Bồ Tát:*

*- Nhược ngôn thị thật đáng nhĩ. Nhược hữu từ tâm u Phật sở giả đại hỷ, thật đương niệm Phật. Thiên hạ cứu cứu, nãi phục hữu Phật nhĩ. Kim ngã u khổ thể tác Phật, sở xuất kinh đạo, giáo thọ đồng đạt, tiết đoạn hồ nghi, đoạn tâm chánh hạnh, bạt chư ái dục, tuyệt chúng ác căn bản, du bộ vô câu, diễn tổng trí huệ, chúng đạo biểu lý, lăm trì duy cương, chiếu nhiên phân minh, khai thị ngũ đạo, quyết chánh sanh tử Nê Hoàn chi đạo.*

*Phật ngôn:*

*- Nhược tào tòng vô số kiếp dĩ lai, bất khả phục kế kiếp, nhược tào tác Bồ Tát đạo, dục quá độ chư thiên, nhân dân, cập quyền phi duyên động chi loại, dĩ lai thậm cứu viễn. Nhân tòng nhược đắc đạo độ giả vô vương số, chí đắc Nê Hoàn chi đạo giả diệc vô vương số. Nhược tào cập bát phương thượng hạ, chư thiên, đế vương, nhân dân, nhược tỳ-kheo, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, nhược tào túc mạng, tòng vô số kiếp dĩ lai, triển chuyển thị ngũ đạo trung tử sanh. Hồ ta! Cánh tương khốc lệ, chuyển tương tham mộ, ưu tư sầu độc, thống khổ bất khả ngôn, chí kim thể tử sanh bất tuyệt. Nãi kim nhật dĩ Phật tương kiến cộng hội trị, thị nãi văn A Di Đà Phật thanh thậm khoái thiện. Ngã trợ nhữ tào hỷ, diệc khả tự yểm tử sanh thống dương. Sanh thời thậm thống, thậm khổ, thậm cực. Chí niên trưởng đại diệc khổ, diệc cực. Tử thời diệc thống, diệc khổ, diệc cực. Thậm ác xú xír bất tịnh, khiết liễu vô hữu khả giả. Phật cố tất ngữ nhược tào. Nhược tào diệc khả tự quyết đoạn xú xír ác lộ. Nhược tào diệc khả đoạn tâm chánh thân, ích tác chư thiện, u thị thường đoạn trung ngoại, khiết tịnh thân thể, tẩy trừ tâm cấu, tự tương ước kiểm, biểu lý tương ứng, ngôn hạnh trung tín, nhân năng tự độ thoát; chuyển tương phù tiếp, bạt chư ái dục. Tinh minh chí tâm, cầu nguyện bất chuyển, kết kỳ thiện đạo căn bản. Tuy tinh khổ nhất thể, tu du gian nhĩ. Kim thể vi thiện, hậu thể sanh A Di Đà Phật quốc, khoái lạc thậm vô cực, trường dĩ đạo đức hợp minh, nhiên thiện tương bảo thủ, trường khứ ly ác đạo thống dương chi ưu nã. Bạt căn khổ chư ác căn bản, đoạn chư ái dục ân hảo, trường sanh A Di Đà Phật quốc, diệc vô hữu chư thống dương, diệc vô phục hữu chư ác xú xír, diệc vô phục hữu căn khô,*

*diệt vô dâm dật, sân nộ, ngu si, diệt vô hữu ưu tư sâu độc.*

(經)佛告阿逸菩薩等諸天帝王人民。我皆語汝。造世間之世人。用是故坐不得道。汝曹熟思惟之。惡者當縱捨遠離之去。從其善者。當堅持勿妄為非。益作諸善。大小多少愛欲之榮。皆不可常得。由當別離無可樂者。曼佛世時。其有信受佛經語深。奉行道德。皆是我小弟也。其欲有甫學佛經戒者。皆是我弟子。其有欲出身去家捨妻子。絕去財色。欲作沙門為佛作比丘者。皆是我子孫。我世甚難得值。其有願欲生阿彌陀佛國者。可得智慧勇猛。為眾所尊敬。勿得隨心所欲。虧負經戒。在於人後。儻有疑意不解經者。復前問佛。為汝解之。阿逸菩薩長跪叉手言。佛威神尊重。所說經快善。我曹聽經語。皆心貫之。世人實爾。如佛所語無有異。今佛慈哀我曹。開示大道教語生路。耳目聰明長得度脫。今若得更生。我曹聽佛經語。莫不慈心歡喜踊躍開解者。及諸天帝王人民。蜎飛蠕動之類皆蒙恩。無不解脫憂苦者。佛語教戒甚深善。無極無底。佛智慧所見知。八方上下。去來現在之事。無上無下。無邊無幅。佛甚難得聞。我曹比慈心於佛所。令我曹得度脫者。皆是佛前世求道時。勤苦學問。精明所致。恩德普覆。所施行福德。相祿巍巍。光明徹照。洞虛無極。貫入泥洹。教授攬典。制威消化。改動八方上下。無窮無極。佛為師法尊絕群聖。都無能及佛者。佛為八方上下。諸天帝王人民作師。隨其心所欲願。大小皆令得道。今我曹得與佛相見。得聞阿彌陀佛聲。我曹甚喜。莫不得點慧開明者。佛告阿逸菩薩。若言是實當爾。若有慈心於佛所者大喜。實當念佛。天下久久。乃復有佛耳。今我於苦世作佛。所出經道。教授洞達。截斷狐疑。端心正行。拔諸愛欲。絕眾惡根本。遊步無拘。典總智慧。眾道表裏。攬持維綱。照然分明開視五道。決正生死泥洹之道。佛言。若曹從無數劫以來。不可復計劫。若曹作菩薩道。欲過度諸天人民。及蜎飛蠕動之類。已來甚久遠。人從若得道度者無央數。至得泥洹之道者亦無央數。若曹及八方上下。諸天帝王人民。若比丘比丘尼。優婆塞優婆夷。若曹宿命。從無數劫已來。展轉是五道中。死生呼嗟。更相哭淚。轉相貪慕。憂思愁毒。痛苦不可言。至今世死生不絕。乃今日與佛相見共會值。是乃聞阿彌陀佛聲甚快善。我助汝曹喜。亦可自厭死生痛痒。生時甚痛甚苦甚極。至年長大亦苦亦極。死時亦痛亦苦亦極。甚惡臭處不淨。潔了無有可

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

者。佛故悉語若曹。若曹亦可自決斷臭處惡露。若曹亦可端心正身。益作諸善。於是常端中外。潔淨身體。洗除心垢。自相約檢。表裏相應。言行忠信。人能自度脫。轉相扶接。拔諸愛欲。精明至心。求願不轉。結其善道根本。雖精苦一世。須臾間耳。今世為善。後世生阿彌陀佛國。快樂甚無極。長與道德合明。然善相保守。長去離惡道痛痒之憂惱。拔勤苦諸惡根本。斷諸愛欲思好。長生阿彌陀佛國。亦無有諸痛痒。亦無復有諸惡臭處。亦無復有勤苦。亦無淫泆瞋怒愚癡。亦無有憂思愁毒。

*(Kinh: Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật và các trời, vua quan, nhân dân:*

*- Ta bảo các ông rằng: Việc của người thế gian là tội lỗi nên họ không đạt đạo. Các ông hãy suy nghĩ cho chín chắn. Hãy buông bỏ xa lìa nghiệp ác và thực hành theo nghiệp thiện. Nên kiên trì, chớ làm việc trái quấy theo vọng tưởng. Càng làm nhiều việc thiện thì sự trôi dạt của ái dục dù lớn hay nhỏ, nhiều hay ít, cũng không thể tồn tại được. Thế nên đừng ưa thích mà hãy xa lìa chúng, hướng về đức Thế Tôn, có sự tin nhận lời kinh sâu xa của Phật, phụng hành đạo đức. Những người này là em nhỏ của Ta. Những người muốn học giới kinh Phật tôn quý đều là đệ tử của Ta. Những người muốn lìa xa gia đình, từ giã vợ con, dứt bỏ tiền tài, sắc đẹp, xuất gia làm sa-môn, làm tỳ-kheo của Phật... đều là con cháu của Ta. Rất khó được gặp Ta ở đời. Người nào nguyện được sanh sang cõi Phật A Di Đà, muốn được trí huệ dĩnh mãnh, được mọi loài tôn kính thì không nên để tâm chạy theo dục vọng, làm trái ngược giới kinh. Về sau, người này thỉnh thoảng có lúc nghi vấn không hiểu ý kinh, đến thỉnh hỏi Phật, Ta sẽ giải thích cho.*

*Bồ Tát A Dật quỳ gối chấp tay thưa:*

*- Oai thần Phật vô cùng tôn quý, Ngài thuyết kinh an thiện, chúng con được nghe lời Phật dạy, trong tâm đều thông suốt, người đời cũng vậy. Đúng như lời Phật dạy, hoàn toàn không khác. Nay Phật từ bi thương xót chúng con, mở bày con đường lớn, chỉ dạy cho chúng con con đường sống. Mắt tai chúng con hôm nay mới được nhìn xa trông rộng và được độ thoát. Hôm nay chúng con thật sự được sanh ra, được nghe lời Phật dạy, không ai mà không có từ tâm tổ ngộ và hân hoan vui mừng. Tất cả chư thiên, vua quan, dân chúng cho đến vạn loại côn trùng đều được nhờ ân cao cả. Ai nấy đều được giải thoát khỏi lo sầu đau khổ. Lời Phật chỉ dạy vô cùng sâu xa hiền thiện, tận cùng căn đế. Trí huệ*



**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

Phật thấy biết tất cả mọi việc thời quá khứ, tương lai và hiện tại, không kể trên hay dưới, mênh mông vô bờ bến khắp mười phương.

Gặp được Phật rất khó thay! Từ tâm của Phật làm cho chúng con được độ thoát, đều nhờ đời trước, khi Phật còn cầu đạo đã chịu khổ, chịu khổ, ân cần học hỏi mới đạt đến giác ngộ. Ân đức bao trùm, Ngài đã ban bố phước đức, phước lộc cao vời vợi. Hào quang tỏa chiếu muôn phương sáng đến hư không vô tận, xuyên suốt cõi Niết Bàn. Ngài nắm tất cả sự truyền trao giáo hóa kinh điển hòa tan chúng thành mạch sống, tiến đến huệ giác và tình thương, ân cần khắp cả muôn loài đến vô cùng vô tận.

Phật là đáng thánh chúa, là bậc pháp sư tôn quý tuyệt vời mà không ai có thể sánh được. Ngài vì chư thiên, vua quan, dân chúng mà làm thầy khắp mười phương. Tùy vào tâm nguyện ước mong của mỗi chúng sanh lớn hoặc nhỏ Ngài đều làm cho họ đắc đạo. Ngày nay chúng con được gặp Phật, được nghe thanh âm đức Phật A Di Đà, chúng con vui mừng khôn xiết, không ai mà không được khai sáng trí huệ.

Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật:

- Nếu quả đúng như lời ông trình bày tức là đã có tâm Từ và tâm đại hỷ đối với Phật thì hãy niệm Phật. Thế giới rất lâu xa mới có Phật. Nay Ta làm Phật nơi cuộc đời khổ lụy này, Ta đã nói về kinh đạo, giáo hóa truyền trao cho chúng sanh được thấu suốt, cắt đứt sự nghi ngờ, đoạn tâm chánh hạnh, nhờ sạch gốc ái, đoạn tận cội nguồn xấu ác, tự tại thông dong, trí huệ siêu việt suốt cả trong lẫn ngoài, nắm giữ tất cả giềng mối, chiếu sáng phân minh, khai thị năm đường, biết thật chính xác đâu là con đường sanh tử, Niết Bàn.

Đức Phật dạy:

- Nếu như các ông từ vô số kiếp đến nay, số kiếp nhiều không thể tính đếm được, các ông hành đạo Bồ Tát muốn hóa độ chư thiên, loài người và loài côn trùng nhỏ nhít, đến nay thật là lâu xa. Người theo được đạo độ thoát nhiều vô số, cho đến đắc đạo quả Niết Bàn cũng nhiều vô số. Hoặc là các ông và chư thiên, vua quan, dân chúng, hoặc tỳ-kheo, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di khắp mười phương. Hoặc đời trước của các ông từ vô số kiếp đến nay xoay chuyển trong năm đường sanh tử. Than ôi! Tiếng khóc và nước mắt chuyển sang cùng lòng tham luyến tiếc, ưu tư sầu khổ, đau đớn khổ sở không thể nói hết. Sanh tử mãi đến đời này không dứt. Chính ngày hôm nay được gặp Phật cùng gặp hội chúng, mới được nghe thanh âm của Phật A Di Đà, thật là an vui. Ta

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

trợ giúp các ông sự an vui ấy và tự nhàm chán sự đau đớn sanh tử. Khi sanh ra thật là đau xót, thật là khổ sở, thật là cùng cực. Đến trưởng thành cũng đau xót, khổ sở và cùng cực. Lúc chết cũng đớn đau, khổ sở và cùng cực. Ở chốn rất xấu ác bất tịnh, không được trong sạch. Thế nên Phật nói cho các ông tất cả. Các ông có thể tự quyết định đoạn tuyệt con đường ác và chốn xấu xa. Các ông có thể tự đoạn chánh thân tâm, thực hành nhiều thiện nghiệp, luôn đoạn chánh bên trong lẫn bên ngoài, gột sạch thân thể, tẩy trừ tâm nhơ bẩn, thúc liễm thân tâm tương ứng nội tâm và ngoại thân, nói và làm trung tín thì con người mới có thể tự độ thoát; giúp đỡ lẫn nhau nhỏ sạch gốc ái dục. Tâm chí thành sáng suốt, nguyện cầu không lay chuyển, kết thành căn bản đạo thiện. Tuy tinh tấn khổ nhọc một đời nhưng chỉ là thoáng chốc. Đời này làm thiện, đời sau sanh sang cõi Phật A Di Đà, vô cùng khoái lạc, an vui, tăng trưởng đạo đức, sáng suốt và được điều thiện, cùng nhau hộ trì, mãi mãi xa lìa phiền não khổ đau nơi con đường xấu ác. Nhỏ sạch gốc rễ các ác và khổ đau, đoạn trừ những ân nghĩa ái dục, trưởng sanh nơi cõi Phật A Di Đà và không còn những đớn đau thống thiết, cũng không có những chốn xấu ác, không có sự khổ sở nhọc nhằn, không có dâm dục, sân hận và ngu si, không có lo nghĩ khổ sầu).

**(Kinh) Sanh u A Di Đà Phật quốc, dục thọ nhất kiếp, thập kiếp, bách kiếp, thiên kiếp, vạn ức kiếp, tự tứ ý dục trụ chỉ thọ vô vọng số kiếp, bất khả phục kế số kiếp, tứ nhữ tùy ý giai khả đắc chi. Dục thực bất thực, tứ nhược kỳ ý, đô tất tự nhiên, giai khả đắc chi. Thứ u Nê Hoàn chi đạo, giai các tự tinh minh cầu tác, tâm sở dục nguyện, vật đắc hồ nghi tâm trung hối. Dục vãng sanh giả, vô đắc tọa kỳ quá thất, tại A Di Đà Phật quốc giới biên, tự nhiên thất bảo thành trung, trích ngữ bách tuế.**

**A Dật Bồ Tát ngôn:**

**- Thọ Phật nghiêm minh trọng giáo, giai đương tinh tấn nhất tâm cầu sách, thỉnh phụng hành chi, bất cảm nghi dĩ.**

**Phật cáo A Dật Bồ Tát đẳng:**

**- Nhược tào u thị thể, năng tự chế tâm chánh ý, thân bất tác ác giả, thị vi đại đức thiện. Đô hữu nhất bối, vi bát phương thượng hạ, tối vô hữu tỷ. Sở dĩ giả hà? Bát phương thượng hạ, vô vọng số Phật quốc trung, chư thiên, nhân dân, giai tự nhiên tác thiện, bất đại vi ác, dị giáo hóa. Kim ngã u thị thể gian tác Phật, vị u ngũ ác, ngũ thống,**

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Da Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*ngũ thiêu chi trung tác Phật, vì tối kịch, giáo ngữ nhân dân, linh túng xả ngũ ác, linh khử ngũ thống, linh khử ngũ thiêu chi trung, hàng hóa kỳ tâm, linh trì ngũ thiện, đặc kỳ phước đức độ thể trường thọ Nê Hoàn chi đạo.*

*Phật ngôn:*

*- Hà đẳng vi ngũ ác? Hà đẳng vi ngũ thống? Hà đẳng vi ngũ thiêu trung giả? Hà đẳng vi tiêu hóa ngũ ác, linh đặc ngũ thiện giả? Hà đẳng vi trì ngũ thiện, đặc kỳ phước đức trường thọ, độ thể Nê Hoàn chi đạo?*

(經)生於阿彌陀佛國。欲壽一劫十劫。百劫千劫萬億劫。自恣意欲住止壽無央數劫。不可復計數劫。恣汝隨意皆可得之。欲食不食。恣若其意。都悉自然。皆可得之。次於泥洹之道。皆各自精明求索。心所欲願。勿得狐疑心中悔。欲往生者。無得坐其過失。在阿彌陀佛國界邊。自然七寶城中。謫五百歲。阿逸菩薩言。受佛嚴明重教。皆當精進一心求索。請奉行之不敢疑怠。佛告阿逸菩薩等。若曹於是世。能自制心正意。身不作惡者。是為大德善。都有一輩。為八方上下。最無有比。所以者何。八方上下。無央數佛國中。諸天人民。皆自然作善。不大為惡易教化。今我於是世間作佛。為於五惡五痛五燒。之中作佛。為最劇教語人民。令縱捨五惡。令去五痛。令去五燒之中。降化其心。令持五善。得其福德度世長壽泥洹之道。佛言。何等為五惡。何等為五痛。何等為五燒中者。何等為消化五惡。令得五善者。何等為持五善。得其福德長壽。度世泥洹之道。

*(Kinh: Sanh nơi cõi Phật A Di Đà, muốn thọ một kiếp, mười kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp, vạn kiếp, hay ức kiếp, tùy theo ý muốn tuổi thọ là vô số kiếp - hay không thể tính được số kiếp cũng được - tha hồ tùy ý đạt được tất cả, hoàn toàn tự nhiên được như ý muốn. Đối với đạo quả Niết Bàn, mỗi người tự nỗ lực tinh tấn, sáng suốt tìm cầu, mong muốn phát nguyện, trong lòng không nên có sự hối tiếc hay nghi ngờ. Người nào muốn được vãng sanh thì không còn mắc phải những lầm lỗi nữa, người ấy sẽ ở bên cạnh cõi nước Phật A Di Đà, tự nhiên ở trong thành bảy báu đúng năm trăm năm.*

*Bồ Tát A Dật thưa:*

*- Chúng con được nghe những lời dạy rất nghiêm minh của đức Thế Tôn, ai nấy đều tinh tấn, nhất tâm mong cầu, vâng theo lời Phật*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

dạy, không dám lười biếng, nghi ngờ.

Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật và đại chúng:

- Các ông ở trong cuộc đời này mà có thể tự chánh ý định tâm, thân không làm điều ác, đó là đức thiện vĩ đại nhất. Những người như vậy thật là tối thượng trong mười phương, không ai sánh được. Vì sao? Vì chư thiên và loài người trong vô số cõi Phật khắp mười phương đều tự nhiên làm thiện, ít người làm ác nên dễ giáo hóa. Nay Ta làm Phật nơi thế gian này là làm Phật ở nơi năm ác, năm thống khổ, năm thiêu đốt. Ta tận lực đem những lời chỉ dạy cho nhân dân, làm cho họ buông bỏ năm ác, xa lìa năm thống khổ, tránh được năm lửa thiêu. Ta điều phục, giáo hóa tâm của những người này, làm cho họ giữ năm thiện nghiệp, được phước đức, sống lâu, vượt khỏi thế gian và đắc đạo Niết Bàn.

Đức Phật dạy:

- Thế nào là năm ác? Thế nào là năm thống khổ? Thế nào là năm lửa thiêu? Những gì làm cho tiêu trừ năm ác, để được năm thiện? Những gì là giữ năm thiện để được phước đức, sống lâu, vượt khỏi thế gian và đắc đạo Niết Bàn?)

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Kỳ nhất ác giả: Thiên, nhân dân, hạ chí cầm thú, quyền phi nhuyển động chi thuộc, dục vi chúng ác, cường giả phục nhược, chuyển tương khắc tặc, tự tương sát thương, cánh tương thực đạm, bất tri tác thiện, ác nghịch bất đạo, thọ kỳ vương phạt, đạo chi tự nhiên, đương vãng thú hướng, thần minh ký thức. Phạm chi bất thế, chuyển tương thừa tục, cố hữu bản cùng, hạ tiện, khát cái, cô độc; cố hữu lung, manh, ẩm, á, ngu si, tệ ác; hạ hữu uông cuồng, bất cập đãi chi thuộc. Cố hữu tôn ti, hào quý, cao tài, minh đạt, trí huệ dưng mãnh, giai kỳ tiền thế túc mạng, vi thiện từ hiếu bố thí ân đức. Cố hữu quan sự, vương pháp, lao ngục, bất khăng úy thận, tác ác nhập pháp, thọ kỳ quá trích, trọng phạt trí kịch, cầu vọng giải thoát, nan đắc độ xuất.

Kim thế hữu thị mục tiền hiện tại, thọ chung hữu xứ nhập kỳ yểu minh, thọ thân cánh sanh, tỷ nhược vương pháp kịch khổ cực hình. Cố hữu tự nhiên Nê Lê, cầm thú, Bệ Lệ, quyền phi nhuyển động chi loại, chuyển mậu thân hình, cải ác dịch đạo, thọ mạng đoản trường, hồn thân tinh thức tự nhiên nhập thú, thọ hình ký thai, đương

*độc trị hương, tương tòng cộng sanh, chuyển tương báo thường, đương tương hoàn phục, vương ác họa phạt, chúng sự vị tận, chung bất đắc ly, triển chuyển kỳ trung, thế thế lũy kiếp vô hữu xuất kỳ. Nan đắc giải thoát, thông bất khả ngôn. Thiên địa chi gian, tự nhiên hữu thị, tuy bất lâm thời tốt bạo ứng thời, dẫn thủ tự nhiên chi đạo, giai đương thiện ác quy chi. Thị vi nhất đại ác, vi nhất thông, vi nhất thiêu. Cần khổ như thị, sâu độc hồ ta!*

*Tỷ nhược kịch hỏa khởi thiêu nhân thân. Nhân năng tự u kỳ trung, nhất tâm chế ý, đoan thân chánh hạnh, độc tác chư thiện bất vi chúng ác giả; thân độc độ thoát, đắc kỳ phước đức, khả đắc trường thọ độ thế thượng thiên Nê Hoàn chi đạo. Thị vi nhất đại thiện.*

(經)佛言。其一惡者。天人民下至禽獸。蝸飛蠕動之屬欲為眾惡。強者服弱轉相剋賊。自相殺傷更相食噉。不知作善。惡逆不道。受其殃罰道之自然。當往趣向神明記識。犯之不貫轉相承續。故有貧窮下賤乞匄孤獨。故有聾盲瘖瘂愚癡慳惡。下有尪狂不及逮之屬。故有尊卑豪貴高才明達智慧勇猛。皆其前世宿命。為善慈孝布施恩德。故有官事王法牢獄。不肯畏慎作惡入法。受其過譴重罰致劇。求望解脫難得度出。今世有是日前現在。壽終有處入其窈冥受身更生。比若王法劇苦極刑。故有自然泥犁禽獸薜荔。蝸飛蠕動之類。轉貿身形改惡易道。壽命短長魂神精識。自然入趣受形寄胎。當獨值向相從共生。轉相報償當相還復。殃惡禍罰。眾事未盡。終不得離展轉其中。世世累劫無有出期。難得解脫痛不可言。天地之間自然有是。雖不臨時卒暴應時。但取自然之道。皆當善惡歸之。是為一大惡。為一痛。為一燒。勤苦如是。愁毒呼嗟。比若劇火起燒人身。人能自於其中。一心制意端身正行。獨作諸善不為眾惡者。身獨度脫得其福德。可得長壽度世上天泥洹之道。是為一大善。

(*Kinh*: Đức Phật dạy:

- *Nghiệp ác thứ nhất: Từ chư thiên, loài người, cho đến loài cầm thú, loài côn trùng nhỏ nhít mà muốn làm những việc ác, kẻ mạnh hiếp kẻ yếu, dần dần đến xung khắc, oán thù, tàn sát, tổn hại, ăn nuốt lẫn nhau, không biết làm thiện, ác nghịch vô đạo, tự nhiên bị tai ương hình phạt, đương nhiên phải chịu thân mình ghi chép. Phạm thì không mất và đưa đến quả báo, thế nên có người nghèo khổ, hạ tiện, đói khát, tù đày, cô độc; có người mù, điếc, ngọng, câm, ngu si tâm tối; có kẻ mạnh mẽ*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

mà kẻ yếu đuối không sánh kịp. Thế nên có kẻ quyền quý, giàu sang, phú quý, tài cao, trí huệ dũng mãnh, sáng suốt, thông đạt. Tất cả đều nhờ đời trước làm thiện, từ hiếu, bố thí ân đức. Có kẻ bị quan đòi hay bị vương pháp lao ngục vì không sợ, không cẩn thận, phạm pháp, làm điều ác nên bị tội nặng, dẫn đến hình phạt kịch liệt, mong mỗi được thoát khỏi nhưng khó mà thoát ra được.

Hiện tại đời nay, những sự kiện này hiện ra trước mắt, đến lúc qua đời bị rơi vào nơi tăm tối rồi thọ thân trở lại, ví như vương pháp gia hình khổ sở cùng cực. Có kẻ tự nhiên ở nơi địa ngục, cầm thú, ngạ quỷ, loài côn trùng nhỏ nhiệm, dần dần thay hình đổi dạng, đổi xấu thành tốt, tuổi thọ ngắn hay dài, tinh thức thần hồn tự nhiên gá vào thai mẹ thọ thân, phải một mình hướng đến con đường sanh tử, xoay vần theo nghiệp báo với những tai ương tội ác và hình phạt không ngừng, trôi lăn trong những chốn ấy không bao giờ xa lìa được, đời đời kiếp kiếp không hện ngày ra. Được giải thoát thật là khó thay! Khổ đau làm sao nói hết. Giữa trời đất này tự nhiên là như vậy, tuy chưa đúng lúc mà thành linh bị chết. Hãy nhận lấy đạo tự nhiên như vậy và đều phải trở về theo thiện với ác. Đây là đại ác thứ nhất, là thống khổ thứ nhất, là thiêu đốt thứ nhất. Lao nhọc, khổ sở như vậy. Than ôi, buồn thay!

Cũng như lửa dữ nổi lên thiêu đốt thân người. Người nào có thể ở trong cõi ấy nhất tâm định ý, đoạn thân chánh hạnh, tự mình làm điều thiện, không làm điều ác; nhờ phước đức ấy, con người được độ thoát, được sống lâu, vượt trên cuộc đời, đắc đạo Niết Bàn. Đây là đại thiện thứ nhất).

**(Kinh) Phật ngôn:**

**- Kỳ nhị ác giả: Thế gian đế vương, trưởng lại, nhân dân, phụ tử, huynh đệ, gia thất, phu phụ, lược vô nghĩa lý. Bất tòng chánh lệnh, xa dân kiêu mạn, các dục khoái ý, tứ tâm tự tại, cánh tương khi điều, thù bất cộ tử. Tâm khẩu các dị, ngôn niệm vô thật. Nịnh siểm bất trung, du mị xảo từ. Hành bất đoan tự, cánh tương tật tăng, chuyển tương sàm ác, hãm nhân oan uổng. Chúa thượng bất minh, tâm bất sát chiếu, nhậm dụng thần hạ. Thần hạ tồn tại tiền độ năng hành, tri kỳ hình thi, tại vị bất chánh, vi kỳ sở điều, vọng tổn trung lương hiền thiện, bất đáng thiên tâm, thậm vi đạo lý. Thần khi kỳ quân, tử khi kỳ phụ, đệ khi kỳ huynh, phụ khi kỳ phu, gia thất trung ngoại tri thức tương tụng.**

*Các hoài tham dâm, tâm độc sân nộ, mông lung ngu si dục ích; vô hữu tôn ti, thượng hạ, vô nam, vô nữ, vô đại, vô tiểu, tâm câu đồng nhiên, dục tự hậu kỹ, phá gia vong thân, bất cố niệm tiền hậu, gia thất thân thuộc tọa chi phá tộc. Hoặc thời gia trung, nội ngoại tri thức, bằng hữu, hương đảng, thị lý ngu dân, dã nhân, chuyển cánh tòng sự, cộng tương lợi hại, tránh tài đấu tụng, nộ phân thành cừu, chuyển tránh thẳng phụ. Xan phú tiêu tâm, bất khăng thí dữ, chúc chúc thủ ái bảo tham tích, tọa chi tư niệm, tâm lao thân khổ. Như thị chí cánh vô sở thị hổ, độc lai, độc khứ, vô nhất tùy giả. Thiện ác, phước đức, vương họa, trích phạt, truy mạng sở sanh... hoặc tại lạc xứ, hoặc nhập độc khổ. Nhiên hậu nãi hỏi, đương phục hà cập?*

*Hoặc thời thế nhân ngu tâm thiếu trí, kiến thiện phỉ báng, khuê chi, bất khăng mộ cập. Dẫn dục vi vọng tác bất đạo, dẫn dục đạo thiết, thường hoài độc tâm; dục đắc tha nhân tài vật dụng tự cung cấp, tiêu tán my tận, tứ phục câu sách; tà tâm bất chánh, thường độc khủng bố, úy nhân hữu sắc. Lâm thời bất kế, sự chí nãi hỏi. Kim thế hiện tại trường lại lao ngục, tự nhiên thú hưởng, thọ kỳ vương cữu. Thế gian bản cùng, khát cái, cô độc, dẫn tọa tiền thế túc mạng, bất tín đạo đức, bất khăng vi thiện. Kim thế vi ác, thiên thần biệt tịch, thọ chung nhập ác đạo. Cố hữu tự nhiên Nê Lê, cầm thú, Bê Lê, quyền phi nhuyển động chi thuộc, triển chuyển kỳ trung, thế thế lũy kiếp, vô hữu xuất kỳ, nan đắc giải thoát, thông bất khả ngôn. Thị vi nhị đại ác, vi nhị thống, vi nhị thiêu, cần khổ như thị.*

*Tỷ nhược hỏa khởi kích u thiêu nhân thân. Nhân năng tự u kỳ trung, nhất tâm chế ý, đoan thân chánh hạnh, độc tác chư thiện, bất vi chúng ác giả, thân độc độ thoát, đắc kỳ phước đức, khả đắc trường thọ độ thế thượng thiên Nê Hoàn chi đạo. Thị vi nhị đại thiện.*

(經)佛言。其二惡者。世間帝王長吏人民。父子兄弟家室夫婦略無義理。不從正令奢婬憍慢。各欲快意恣心自在。更相欺調殊不懼死。心口各異。言念無實。佞諂不忠諛媚巧辭。行不端緒更相嫉憎轉相讒惡陷人冤枉。主上不明心不察照任用臣下。臣下存在踐度能行。知其形施在位不正。為其所調妄損忠良賢善。不當天心甚違道理。臣欺其君子欺其父。弟欺其兄婦欺其夫。家室中外知識相訟。各懷貪淫心毒瞋怒。矇聾愚癡欲益。無有尊卑上下。無男無女無大無小。心俱同然欲自厚己。破家亡身不顧念前後。家室親屬坐之破族。或時家中內外知識朋友。鄉黨市里愚民野人。轉更從事共

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

相利害。諍財鬪訟怒忿成仇。轉諍勝負。慳富焦心不肯施與。祝祝守愛保貪惜。坐之思念心勞身苦。如是至竟無所恃怙。獨來獨去無一隨者。善惡福德殃禍譴罰。追命所生。或在樂處。或入毒苦。然後乃悔當復何及。或時世人愚心少智。見善誹謗恚之不肯慕及。但欲為妄作不道。但欲盜竊常懷毒心。欲得他人財物用自供給。消散靡盡賜復求索。邪心不正。常獨恐怖畏人有色。臨時不計事至乃悔。今世現在長吏牢獄。自然趣向受其殃咎。世間貧窮乞匄孤獨。但坐前世宿命。不信道德不肯為善。今世為惡天神別籍。壽終入惡道。故有自然泥犁禽獸薜荔。蜎飛蠕動之屬。展轉其中。世世累劫無有出期。難得解脫痛不可言。是為二大惡。為二痛。為二燒。勤苦如是。比若火起劇於燒人身。人能自於其中。一心制意端身正行。獨作諸善不為眾惡者。身獨度脫得其福德。可得長壽度世上天泥洹之道。是為二大善。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

*- Điều ác thứ hai: Ở thế gian, vua chúa, quan lại, nhân dân, cha con, anh em, gia đình, chồng vợ đối với nhau xem thường, chẳng có đạo nghĩa gì. Họ không theo con đường chân chánh mà làm theo nhiều sự dâm dục và kiêu mạn. Họ muốn tự do, tâm ý tha hồ khoái lạc nên lừa dối nhau, nhất là không sợ chết. Tâm và khẩu khác nhau cho nên nói và nghĩ không thật. Họ dùng những lời hoa mỹ, dối trá, quanh co không chân thật. Làm việc không ngay thẳng trật tự, ganh ghét nhau, dẫn đến nói những lời quanh co, gièm pha, hung ác, hãm hại người khác vào chỗ oan uổng. Vua chúa là bậc bề trên mà tâm không sáng suốt, không có tầm nhìn thấu đáo, lại giao phó cho bề tôi, bề tôi tiếp tục giẫm chân theo đó thực hành, chỉ biết làm theo hình thức, ở cương vị bất chánh, điều hành công việc sai lầm, làm tổn hại bậc trung lương hiền thiện, không xứng hợp ý trời, thật vô cùng trái với đạo lý. Bề tôi lừa dối vua, con lừa dối cha, em dối gạt anh, vợ dối gạt chồng, trong ngoài gia đình bạn bè cùng tranh tụng nhau.*

*Ai nảy đều ôm nhiều lòng tham độc, sân hận, ngu si, mê muội, sát sanh, trộm cắp; không có tôn ti, thượng hạ, không nam, không nữ, không lớn, không nhỏ, trong lòng chỉ muốn về mình thật nhiều, làm cho người khác phải tan nhà mất mạng mà không ngó nghĩ đến trước sau, phá hoại luôn cả gia tộc, nhà cửa, thân thuộc. Có khi nội ngoại trong gia tộc hay bạn bè thân hữu nơi xóm giềng, phố thị, dân dã nghèo nàn, vì công việc mà cùng lợi hại nhau, tranh tài, tranh hơn, cãi vã, sân hận, trở thành*



**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

cừu địch tranh nhau thắng bại. Vì tham giàu luôn nung nấu trong tâm nên chẳng chịu bó thí cho ai. Cầu khẩn, luyến ái, bo bo tham tiếc, nên mắc phải suy tư nghĩ ngợi khổ thân phiền tâm. Thế nên cuối cùng không nơi nương cậy, đi một mình, đến một mình, không ai theo cùng. Thiện ác, phước đức, tai họa, trách phạt... như bóng theo hình đến chỗ thọ sanh. Hoặc là đến chốn an vui, hoặc là vào nơi khốn khổ. Lúc ấy mới thấy hối hận, làm sao kịp nữa?

Người đời nay ngu si thiếu trí huệ, thấy người làm thiện không biết quý mến học hỏi, mà lại sân hận phỉ báng. Chỉ thích làm việc ác, làm việc không hợp đạo, chỉ muốn vợ vào mình thật nhiều và thường ôm lòng độc ác; muốn người khác cung cấp vật dụng cho mình, của cải tiêu tan khánh tận, lại tiếp tục tìm cầu; tâm tà bất chánh, thường khủng bố, dọa nạt người có sắc. Hiện tại không lo tính toán, khi nghiệp đến mới hối hận. Đời này phải ở chốn lao ngục lâu dài, tự nhiên rơi vào chỗ chịu nhiều tai ương, lâm lỗi nơi thế gian bản cùng, cô độc, đói khát. Mắc tội như vậy là do đời trước không tin đạo đức, không chịu làm thiện. Đời nay làm ác nên thiên thần ghi rõ, đến khi chết sanh vào đường ác. Có người tự nhiên ở chốn địa ngục, cầm thú, ngạ quỷ, côn trùng hay loài côn trùng nhỏ nhít. Trôi lăn trong chốn ấy đời đời kiếp kiếp không có ngày ra, khó được thoát khỏi, đau đớn không nói hết được. Đây là đại ác thứ hai, là thống khổ thứ hai, là thiêu đốt thứ hai, khổ sở nhọc nhằn như vậy.

Cũng như lửa lớn bốc cháy kịch liệt, thiêu đốt mạng người. Người nào có thể ở trong cõi ấy nhất tâm định ý, đoạn thân chánh hạnh, chỉ làm những việc thiện, không làm các việc ác, nhờ phước đức này mà thân được thoát khỏi chốn xấu xa, được nhiều tuổi thọ và vượt khỏi thế gian, ở trên trời, đắc đạo Niết Bàn tịch tĩnh. Đây là đại thiện thứ hai).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Kỳ tam ác giả: Chư thế gian nhân dân ký sanh tương nhân, cộng y cư thiên địa chi gian, xứ niên thọ mạng vô năng kỷ tuế. Chí hữu hào quý, trưởng giả, hiền minh thiện nhân, hạ hữu bản tiện, uông luy ngu giả. Trung hữu bất lương chi nhân, dẫn hoài niệm độc ác, thân tâm bất chánh, thường niệm dâm dật, phiền mãn hung trung. Ái dục giao thác, tọa khởi bất an. Tham ý xan tích, dục hoành đường đắc. Miện lãi tế sắc, ác thái dâm dật. Hữu phụ yếm tăng, tư vọng xuất nhập, trì gia sở hữu tương cấp vi phi, tụ hội ẩm thực, chuyên cộng tác

*ác. Hưng binh tác tặc, công thành cách dẫu, kiếp sát tiệt đoạn, cưỡng đoạt bất đạo.*

*Thủ nhân tài vật, thâm thiết thú đắc, bất khăng tri sanh. Sở đương cầu giả, bất khăng vi chi. Ác tâm tại ngoại, bất năng chuyên tác, dục hệ thành sự, khủng thế bách hiếp, trì quy cấp gia cộng tương sanh hoạt. Tứ tâm khoái ý, cực hành tác lạc, hành loạn tha nhân phụ nữ, hoặc u kỳ thân thuộc bất tị. Tôn ti trưởng lão chúng cộng tăng ố; gia thất trung ngoại hoạn nhi khuể chi. Diệc phục bất úy huyện quan pháp lệnh, vô sở tị lục. Như thị chi ác tự nhiên lao ngục, nhật nguyệt chiếu thức, thân minh ký thủ, chư thân nhiếp lục; cố hữu tự nhiên Nê Lê, cầm thú, Bê Lê, quyên phi nhuyển động chi thuộc, triển chuyển kỳ trung, thế thế lũy kiếp, vô hữu xuất kỳ, nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn. Thị vi tam đại ác, vi tam thống, vi tam thiêu, cần khổ như thị.*

*Tỷ nhược hỏa khởi thiêu nhân thân. Nhân năng tự u kỳ trung, nhất tâm chế ý, đoan thân chánh hạnh, độc tác chư thiện, bất vi chúng ác giả, thân độc độ thoát, đắc kỳ phước đức, khả đắc trường thọ độ thế thượng thiên Nê Hoàn chi đạo. Thị vi tam đại thiện.*

(經)佛言。其三惡者。諸世間人民寄生相因。共依居天地之間。處年壽命無能幾歲。至有豪貴長者賢明善人。下有貧賤尪羸愚者。中有不良之人。但懷念毒惡身心不正。常念淫泆煩滿胸中。愛欲交錯坐起不安。貪意慳惜欲橫唐得。眄睠細色惡態姪泆。有婦厭憎私妄出入。持家所有相給為非。聚會飲食專共作惡。興兵作賊攻城格鬪。劫殺截斷強奪不道。取人財物偷竊趣得不肯治生。所當求者不肯為之。惡心在外不能專作。欲繫成事恐勢迫脅。持歸給家共相生活。恣心快意極行作樂。行亂他人婦女。或於其親屬不避。尊卑長老眾共憎惡。家室中外患而患之。亦復不畏縣官法令無所避錄。如是之惡自然牢獄。日月照識神明記取諸神攝錄。故有自然泥犁禽獸薜荔。蝸飛蠕動之屬。展轉其中。世世累劫無有出期。難得解脫痛不可言。是為三大惡。為三痛。為三燒。勤苦如是。比若火起燒人身。人能自於其中。一心制意端身正行。獨作諸善不為眾惡者。身獨度脫得其福德。可得長壽度世上天泥洹之道。是為三大善。

*(Kinh: Đức Phật dạy:*

*- Điều ác thứ ba: Những người ở thế gian cùng dựa vào nhân mà*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

sanh, cùng nương tựa ở trong trời đất, không biết sống lâu được bao nhiêu tuổi. Có người thì giàu sang phú quý, có người hiền thiện sáng suốt, có kẻ ngu si bần cùng, hạ tiện, nhỏ bé, gầy gò. Trong những người này có kẻ không tốt, chỉ ôm lòng độc ác, thân tâm không ngay thật, thường nghĩ đến dâm dục nên trong người tràn đầy rối rắm. Ái dục chồng chéo làm cho ngồi đứng không yên. Lòng tham dục bôn sển muốn được thật nhiều. Liếc mắt đưa tình với cả sắc đẹp nhỏ nhất (vị thành niên) bằng thái độ dâm dật xấu xa. Có vợ mà lại chán ghét, lén lút ra vào, mang tài sản trong nhà tiếp tay nhau làm những việc sai trái. Họ tập hợp ăn uống rồi cùng nhau làm ác, khởi binh làm giặc, chiếm thành đánh nhau, giết hại cướp bóc, chém chặt, cưỡng đoạt một cách vô đạo.

Lấy của cải tài sản người khác tóm thâu đem về cho mình, không biết làm cho đời sống tốt đẹp. Việc đáng mong cầu lại không chịu mong cầu. Bị tâm ác hiển lộ nên không chế hành động, buộc thành thế lực bức hiếp, muốn khủng bố người khác để mang về cung cấp cho gia đình, để sanh sống với nhau. Tâm ý buông thả theo những thú vui, dâm loạn với phụ nữ vợ người khác, không tránh cả với bà con dòng họ. Già cả, lớn bé, mọi người ai cũng oán ghét; trong và ngoài nhà, ai cũng thù ghét. Cũng chẳng biết sợ pháp luật, làm cho tội trạng bị ghi đầy sổ quan. Tội ác như vậy tự nhiên rơi vào lao ngục, có thần minh ghi chép, xét soi ngày tháng, biết rõ tội tình, nên có kẻ tự nhiên vào chốn địa ngục, ngã quý, cầm thú, thuộc loài côn trùng nhỏ nhít, xoay vần trong chốn ấy đời đời kiếp kiếp không hẹn ngày ra. Khi được thoát ra thì nỗi khổ đau ấy vẫn không nói hết được. Đây là đại ác thứ ba, thống khổ thứ ba, thiêu đốt thứ ba, khổ sở nhọc nhằn như vậy.

Cũng như lửa lớn bốc cháy, thiêu đốt thân người. Người nào có thể ở trong cõi ấy nhất tâm định ý, đoan thân chánh hạnh, chỉ làm những việc thiện, không làm các việc ác. Nhờ phước đức này mà thân được thoát khỏi chốn xấu xa, được nhiều tuổi thọ, vượt khỏi thế gian, ở trên trời, đắc đạo Niết Bàn tịch tĩnh. Đây là đại thiện thứ ba).

**(Kinh) Phật ngôn:**

**- Kỳ tứ ác giả: Chư nhân bất năng tác thiện, tự tương hoại bại, chuyển tương giáo lệnh, cộng tác chúng ác. Chủ vi truyền ngôn, dẫn dục lưỡng thiệt, ác khẩu, mạ ly, vọng ngữ, tương tật, cánh tương đấu loạn. Tăng tật thiện nhân, bại hoại hiền thiện, u bàng khoái chi. Phục bất hiếu thuận, cung dưỡng phụ mẫu, khinh dịch sư hữu tri thức, vô**

*tín, nan đắc thành thật. Tự đại tôn quý hữu đạo, hoành hành uy vũ, gia quyền lực thế, xâm khắc dịch nhân, bất năng tự trị. Vi ác bất tự tu tâm, tự dụng ngoan kiện, dục linh nhân thừa sự úy kính chi. Phục bất úy kính thiên địa, thân mình, nhật, nguyệt; diệc bất khả giáo linh tác thiện. Bất khả hàng hóa, tự dụng yển kiển, thường đương nhĩ. Diệc phục vô ưu ai tâm, bất tri khủng cụ chi ý. Kiêu mạn như thị, thiên thân ký chi.*

*Lại kỳ tiền thế túc mạng phả tác phước đức, tiểu thiện phù tiếp, doanh hộ trợ chi. Kim thế tác ác, tận tứ chư thiện nhật khứ. Kiến ác truy chi, thân độc không lập, vô sở phục y, thọ trọng ương trích. Thọ mạng chung thân, chúng ác nhiều quy, tự nhiên bách xúc, đương vãng truy trực, bất đắc chỉ tức, tự nhiên chúng ác cộng thú đốn pháp. Hữu kỳ danh tịch tại thân mình sở, ương cứu dân khiên, đương trị tương đắc, tự nhiên thú hướng, thọ quá trích phạt. Thân tâm tội toái, thần hình khổ cực, bất đắc ly khước. Dẫn đắc tiền hành, nhập kỳ hỏa hoạch. Đương thị chi thời, hồi phục hà ích, đương phục hà cập? Thiên đạo tự nhiên, bất đắc tha diệt. Cố hữu tự nhiên Nê Lê, cầm thú, Bê Lê, quyền phi nhuyển động chi thuộc, triển chuyển kỳ trung, thế thế lũy kiếp, vô hữu xuất kỳ, nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn. Thị vi tứ đại ác, vi tứ thống, vi tứ thiêu, cần khổ như thị.*

*Tỷ nhược hỏa khởi thiêu nhân thân. Nhân năng tự u kỳ trung, nhất tâm chế ý, đoan thân chánh hạnh, độc tác chư thiện, bất vi chúng ác giả, thân độc độ thoát, đắc kỳ phước đức, khả đắc trường thọ, độ thế thượng thiên Nê Hoàn chi đạo. Thị vi tứ đại thiện.*

(經)佛言。其四惡者。諸人不能作善自相壞敗。轉相教令共作眾惡。主為傳言但欲兩舌惡口罵詈妄語。相嫉更相鬪亂。憎嫉善人敗壞賢善。於旁快之。復不孝順供養父母。輕易師友知識。無信難得誠實。自大尊貴。有道橫行威武加權力勢。侵剋易人不能自知。為惡不自羞慚自用頑健。欲令人承事畏敬之。復不畏敬天地。神明日月。亦不可教令作善。不可降化。自用偃蹇常當爾。亦復無憂哀心。不知恐懼之意。憍慢如是天神記之。賴其前世宿命頗作福德。小善扶接營護助之。今世作惡盡徧諸善日去。見惡追之。身獨空立無所復依受重殃謫。壽命終身眾惡繞歸。自然迫促當往追逐不得止息。自然眾惡共趣頓乏。有其名籍在神明所。殃咎引牽當值相得。自然趣向受過謫罰。身心摧碎神形苦極不得離却。但得前行入其火鑊。當是之時悔復何益。當復何及。天道自然不得蹉跌。故有自然

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

泥犁禽獸薜荔。蝸飛蠕動之屬。展轉其中。世世累劫無有出期。難得解脫痛不可言。是為四大惡。為四痛。為四燒。勤苦如是。比若火起燒人身。人能自於其中。一心制意端身正行。獨作諸善不為眾惡者。身獨度脫得其福德。可得長壽度世上天泥洹之道。是為四大善。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

- Điều ác thứ tư: Những người không thể làm thiện, họ sẽ cùng bị bại hoại, cùng mách bảo nhau để làm những việc ác. Làm chủ phát ngôn nhưng chỉ muốn bằng những lời nói lừa hai chiều, nói lời hung ác, mắng nhiếc, dối gạt để rồi ganh ghét chống đối nhau. Ghét ganh người tốt nên bị hư hỏng sự hiển thiện, đối với hành động như vậy mà còn lấy làm vui. Lại không hiếu thuận, cung cấp dưỡng nuôi cha mẹ, khinh thường thầy tổ, bạn hữu tri thức, không uy tín, khó được thành thật. Tự cho mình là bậc cao quý, đem quyền hành, thế lực uy hiếp hoành hành, xâm phạm người khác, không tự biết mình. Làm ác mà vẫn ngoan cố, không biết hổ thẹn lương tâm, chỉ muốn làm cho người khác tôn kính, sợ hãi và vâng theo mệnh lệnh của mình. Không biết kính sợ thánh thần, trời đất; cũng chẳng biết dạy bảo ai làm thiện. Không dạy dỗ hay giáo hóa được ai mà lại cao ngạo, khinh đời như vậy. Không có tâm lo sợ, ý buông lung không biết sợ sệt là gì. Thiên thần sẽ ghi chép những tội lỗi và sự kiêu ngạo này.

Dựa vào đời trước ít làm việc phước đức, được chút ít thiện nghiệp tiếp giúp mà mong được hỗ trợ nhiều. Ngày nay làm ác nên những thiện nghiệp ấy tiêu tan. Gặp ác bức bách, một mình trợ trợ đứng giữa hư không, chẳng có nơi nương tựa, còn bị nhiều tai ương làm lỗi. Đến lúc qua đời, các ác nghiệp kéo đến vây quanh, tự nhiên bức xúc phải rong ruổi, quần quanh, không được ngưng nghỉ, tự nhiên các ác nghiệp cùng kéo đến. Được ghi rõ ở chỗ thân mình, tai họa lỗi lầm kéo lôi phải đến ngay nơi ấy, tự nhiên rơi vào chịu những tai ương trách phạt. Thân tâm tan nát, thể chất lẫn tinh thần khổ cực mà không thể lìa xa. Bị rơi thẳng vào vạc dầu sôi lửa nóng. Ngay lúc ấy mới biết hối hận, nào có ích gì, và làm sao kịp nữa? Thiên đạo cũng chẳng được bước vào, cho nên có kẻ tự nhiên rơi vào địa ngục, ngạ quỷ, cầm thú, côn trùng, quanh quần trong những chốn này đời đời kiếp kiếp không có ngày ra, khó được thoát khỏi. Đau đớn làm sao nói hết! Đây là đại ác thứ tư, là tướng khổ thứ tư, là thiêu đốt thứ tư, khổ đau như vậy.

Cũng như lửa lớn bốc cháy thiêu đốt mạng người. Người nào có

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Da Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

thể ở trong cõi ấy nhất tâm định ý, đoan thân chánh hạnh, chỉ làm những việc thiện, không làm các việc ác. Nhờ phước đức này mà thân được thoát khỏi chốn xấu xa, được nhiều tuổi thọ và vượt khỏi thế gian, ở trên trời, đắc đạo Niết Bàn tịch tĩnh. Đây là đại thiện thứ tư).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Kỳ ngũ ác giả: Thế nhân đồ ý giải nạn, bất khăng tác thiện, bất niệm trị sanh, thê tử cơ hàn, phụ mẫu câu nhiên. Dục ha giáo kỳ tử, kỳ tử ác tâm, sân mục ứng nộ, ngôn lệnh bất tùng, vi lệ phản nghịch kịch u dã nhân, tỷ nhược oán gia, bất như vô tử. Vọng biến giả thải, chúng cộng hoạn yếm, vi vu vô phục hữu báo thường chi tâm, cùng bản khôn pháp bất năng phục đắc. Cô giáo hài thanh, phóng túng du tán, quán số đường đắc, tự dụng chân cấp, bất úy phòng cấm. Âm thực vô cực, khiết tửu thị mỹ, xuất nhập vô hữu kỳ độ, lỗ hõ để đột, bất tri nhân tình, tráng hu cưỡng chế. Kiến nhân hữu hỷ, tăng đồ khuể chi. Vô nghĩa, vô lễ, tự dụng thức đương, bất khả gián hiểu. Diệc phục bất ưu niệm phụ mẫu, thê tử hữu vô. Hựu phục bất niệm tốt báo phụ mẫu chi đức, diệc phục bất niệm sư chi ân hảo, tâm thường niệm ác, khẩu thường ngôn ác, thân thường hành ác. Nhật bất thành tựu, bất tín đạo đức, bất tín hữu hiền minh, tiên thánh. Bất tín tác thiện vi đạo khả đắc độ thể. Bất tín thế gian hữu Phật, dục sát La Hán, đầu tỳ-kheo tăng. Thường dục sát nhân, dục sát phụ mẫu, huynh đệ, thê tử, tông thân bằng hữu, phụ mẫu, huynh đệ, thê tử, tông thân, bằng hữu, tăng ố kiến chi, dục sử chi tử. Bất tín Phật kinh ngữ. Bất tín nhân thọ mạng chung tận tử hậu thể phục sanh. Bất tín tác thiện đắc thiện. Bất tín tác ác đắc ác.

Như thị tào nhân nam tử, nữ nhân, tâm ý câu nhiên, vi lệ phản nghịch, ngu si, mê lung, sân nộ, thị dục, vô sở thức tri, tự dụng khoái thiện đại vi trí huệ. Diệc bất tri sở tùng lai sanh, tử sở thú hướng. Bất khăng từ hiếu, ác nghịch thiên địa. Ư kỳ trung gian, vọng cầu kiêu hãnh, dục đắc trường sanh, xạ hô bất tử. Hội đương quy tựu sanh tử cần khổ thiện ác chi đạo. Thân sở tác ác, ương cứu chúng thú, bất đắc độ thoát. Diệc bất khả hàng hóa linh tác thiện. Từ tâm giáo ngữ, khai đạo tử khô, thiện ác sở thú hướng hữu thị, phục bất tín chi. Nhiên khổ tâm dữ ngữ dục linh độ thoát vô ích kỳ nhân, tâm trung bế tắc, ý bất khai giải. Đại mạng tương chí, chí thời giai hồi, kỳ hậu nãi hồi, đương phục hà cấp? Bất dự kế tác thiện, lâm cùng hà

*ích? Thiên địa chi gian, ngũ đạo các minh, khô khoáng yếu diệu, hạo hạo hãn hãn. Chuyển tương thừa thọ, thiện ác độc thống, thân tự đương chi, vô hữu đại giả, đạo chi tự nhiên tùy kỳ sở hạnh, truy mạng sở sanh, bất đắc tủng xả. Thiện nhân hành thiện từ hiếu, từng lạc nhập lạc, từng minh nhập minh. Ác nhân hành ác, từng khổ từng minh. Thùy năng tri giả? Độc Phật kiến tri nhĩ. Giáo ngữ nhân dân, tín dụng giả thiểu, tử sanh bất hưu, ác đạo bất tuyệt. Như thị thế nhân bất khả tát đạo thuyết, cố hữu tự nhiên Nê Lê, cầm thú, Bê Lê, quyền phi nhuyển động chi thuộc, triển chuyển kỳ trung, thế thế lũy kiếp, vô hữu xuất kỳ, nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn. Thị vi ngũ đại ác, ngũ thống, ngũ thiêu, vi căn khổ như thị.*

*Tỷ nhược hỏa khởi thiêu nhân thân. Nhân năng tự ư kỳ trung, nhất tâm chế ý, đoan thân chánh hạnh, ngôn hạnh tương phó, sở tác chí thành. Sở ngữ như ngữ, tâm khẩu bất chuyển. Độc tác chư thiện, bất vi chúng ác giả. Thân độc độ thoát, đắc kỳ phước đức, khả đắc trường thọ, độ thế thượng thiên Nê Hoàn chi đạo. Thị vi ngũ đại thiện.*

(經)佛言。其五惡者。世人徒倚懈惰。不肯作善不念治生。妻子飢寒父母俱然。欲呵教其子其子惡心。瞋目應怒言令不從。違戾反逆劇於野人。比若怨家不如無子。妄遍假貸眾共患厭。尤無復有報償之心。窮貧困乏不能復得。辜較諧聲放縱遊散。串數唐得自用賑給不畏防禁。飲食無極喫酒嗜美。出入無有期度魯扈抵突。不知人情壯吁強制。見人有喜憎妬恚之。無義無禮自用識當不可諫曉。亦復不憂念父母妻子有無。又復不念卒報父母之德。亦復不念師之恩好。心常念惡。口常言惡。身常行惡。日不成就。不信道德。不信有賢明先聖。不信作善為道可得度世。不信世間有佛。欲殺羅漢。鬪比丘僧。常欲殺人。欲殺父母兄弟妻子宗親朋友。父母兄弟妻子宗親朋友。憎惡見之欲使之死。不信佛經語。不信人壽命終盡死後世復生。不信作善得善。不信作惡得惡。如是曹人男子女人。心意俱然違戾反逆。愚癡蒙籠瞋怒嗜欲無所識知。自用快善大為智慧。亦不知所從來生死所趣向。不肯慈孝惡逆天地。於其中間望求僥倖。欲得長生射呼不死。會當歸就生死勤苦善惡之道。身所作惡殃咎眾趣不得度脫。亦不可降化令作善。慈心教語開導死苦。善惡所趣向有是復不信之。然苦心與語欲令度脫無益其人。心中閉塞意不開解。大命將至至時皆悔。其後乃悔當復何及。不豫計作善臨窮何益。天地之間五道各明。恢曠窈窕浩浩汗汗。轉相承受善惡毒

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

痛。身自當之無有代者。道之自然隨其所行。追命所生不得縱捨。善人行善慈孝。從樂入樂。從明入明。惡人行惡。從苦從冥。誰能知者。獨佛見知耳。教語人民信用者少。死生不休。惡道不絕。如是世人不可悉道說。故有自然泥犁禽獸薜荔。蝸飛蠕動之屬。展轉其中。世世累劫無有出期。難得解脫痛不可言。是為五大惡。五痛五燒為勤苦如是。比若火起燒人身。人能自於其中。一心制意端身正行。言行相副所作至誠。所語如語心口不轉。獨作諸善不為眾惡者。身獨度脫得其福德。可得長壽度世上天泥洹之道。是為五大善。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

*- Điều ác thứ năm: Người đời thường đi theo sự giải đãi, không chịu làm thiện, chẳng nghĩ đến đời sống an lạc, vợ con đói lạnh, cha mẹ cũng vậy. Nếu muốn quả trách dạy dỗ con cái thì người con ấy với tâm ác, mắt trợn dọc, sân hận nói lời chống đối, phản nghịch kịch liệt còn hơn kẻ ở nơi hoang dã xa lạ, giống như kẻ thù, ví bằng chẳng có con. Những sự vay mượn giả dối kết thành vô số hoạn nạn, càng không có tâm báo đền nên bị thiếu nghèo, khôn khổ, không thể khôi phục lại. Thích hùa nhau du hí phóng túng, kết bè đồng đảng để được cấp cho mà không sợ ngăn cấm. Ham thích nhậu nhẹt say sưa, ăn uống vô độ, ra vào không chừng mực, tư chất đàn độn, xúc phạm chẳng biết tình người, dùng sức mạnh cưỡng bức. Thấy người vui vẻ lại sanh lòng ganh ghét giận dữ với họ. Sống không có lễ nghĩa sẽ không thể can ngăn cho ai hiểu. Cũng không lo nghĩ đến sự đủ thiếu của cha mẹ, vợ con. Không nghĩ đến sự đáp đền công đức của cha mẹ, không nghĩ nhớ ân tốt đẹp của thầy tổ mà luôn nhớ nghĩ việc ác. Miệng thường nói lời ác, thân thường làm việc ác. Làm việc suốt ngày mà không có kết quả, không tin đạo đức, không tin có tiên thánh hiển minh. Không tin làm nghiệp thiện là con đường có thể vượt khỏi cuộc đời xấu ác. Không tin có Phật ở thế gian, muốn giết hại A La Hán, tranh đấu với tà-kheo tăng. Muốn giết cả cha mẹ, anh em, vợ con, thân thuộc, bạn bè và nhìn họ bằng tâm lý độc ác, ghét bỏ, muốn làm cho họ bị chết mới vừa lòng. Không tin lời kinh Phật. Không tin con người sau khi chết sẽ tái sanh. Không tin làm việc thiện được tốt đẹp. Không tin làm ác sẽ bị quả xấu.*

*Những người nam, người nữ này tâm ý đều ngang ngược, phản nghịch, ngu si, mê muội, vợ vẩn, ham thích dục lạc, thiếu trí huệ, tự cho đó là trí huệ lớn và tốt đẹp an vui. Họ không biết là họ từ đâu sanh ra,*



**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

sau khi chết sẽ đi về đâu? Không có lòng từ hiếu thuận mà còn ác nghịch với đất trời. Trong lúc đó lại mong cầu sự may mắn, muốn được sống lâu, thân mãi tồn tại không chết. Cuối cùng sẽ quy tụ về con đường sanh tử, thiện ác khổ cực. Thân đã tạo nghiệp tai ương, lỗi lầm ác độc thì nhất định sẽ không được độ thoát. Cũng không thể giáo hóa khiến cho họ làm thiện. Tâm Từ mở bày chỉ dạy cho họ con đường chết là khổ, nẻo thiện ác sẽ rơi vào thì có kẻ lại không tin. Khổ tâm nhọc lời muốn làm cho người ấy được độ thoát, chỉ vô ích mà thôi, bởi tâm họ bị bế tắc, ý không cởi mở, sống chết gần kề, khi đến rồi đều hối hận, có hối hận cũng đã muộn màng! Trước không lo làm thiện, đợi đến lúc cùng cực mới lo, nào có ích gì! Năm đường đều rõ ràng giữa đất trời mệnh mông, sâu thẳm, mãi hoài ở trong đó. Xoay vần tiếp nhận thiện ác, khổ đau mà tự thân phải gánh lấy, không ai thay thế cho được, tự nhiên đi theo con đường đã tạo. Không nên buông thả, vì nghiệp đuổi theo đến chỗ tái sanh. Người lành làm việc thiện, từ hòa, hiếu hạnh thì từ nơi an lạc trở về với an lạc, từ ánh sáng trở về ánh sáng. Người ác làm việc xấu thì từ nơi khổ đi đến chốn tối tăm. Ai có thể biết được điều này? Chỉ có Phật mới thấy biết mà thôi. Rất ít người tin theo lời chỉ dạy, nên sanh tử luân hồi không ngưng nghỉ, đường ác vẫn còn hoài. Người đời như vậy không thể nói đạo lý được, cho nên có kẻ tự nhiên rơi vào chốn địa ngục, ngạ quỷ, cầm thú, côn trùng, cho đến loài côn trùng nhỏ nhít. Quẩn quanh trong những nơi này đời đời kiếp kiếp không có ngày ra. Thật khó mà được giải thoát, khổ đau làm sao nói hết! Đây là năm điều ác, năm thống khổ, năm thiêu đốt, khổ đau như vậy.

Cũng như lửa lớn bốc cháy thiêu đốt mạng người. Người nào có thể ở trong cõi ấy nhất tâm định ý, đoan thân chánh hạnh, lời nói và hành động tương xứng, thể hiện hết sức chí thành. Những điều đã nói, đúng như lời nói, tâm và khẩu không thay đổi. Chỉ làm những thiện nghiệp, không làm những điều ác. Nhờ phước đức này mà thân được thoát khỏi chốn xấu ác, được nhiều tuổi thọ và vượt khỏi thế gian, ở trên trời, đắc đạo Niết Bàn tịch tĩnh. Đây là năm đại thiện).

**(Kinh) Phật cáo A Dật Bô Tát rằng:**

**- Ngũ giai ngữ nhược tào, thị thể ngữ ác cần khổ như thị, linh khởi ngữ thống, linh khởi ngữ thiêu, triển chuyển tương sanh. Thế gian nhân dân bất khảng vi thiện, dục tác chúng ác, cảm dục phạm thử chư ác sự giả, giai tất tự nhiên đương cụ cánh lịch nhập ác đạo**

*trung. Hoặc kỳ kim thể tiên bị bệnh ương, tử sanh bất đắc, thị chúng kiến chi. Thọ chung thú nhập chí cực đại khổ, sầu ưu khóc độc. Tự tương tiêu nhiên, chuyển tương thiêu diệt. Chí kỳ nhiên hậu, cộng tác oán gia, cánh tương thương sát. Tùng tiểu vi khởi, chí đại khôn kịch, giai từng tham dâm, tài, sắc, bất kháng nhẫn nhục, thí dữ, các dục tự khoái, vô phục khúc trực dục đắc kiện danh. Vi si dục sở bách, tùy tâm tư tưởng, bất năng phục đắc, kết phần hung trung, tài sắc phược thúc, vô hữu giải thoát, bất tri yếm túc, hậu kỹ tránh dục, vô sở tỉnh lục; phú quý vinh hoa, đương thời nhẫn nhục, bất tri thí thiện; oai thế vô kỹ, tùy ác danh tiêu, thân tọa lao khổ, cứu hậu đại kịch, tự nhiên tùy trực, vô hữu giải dĩ. Vương pháp thi tương, tự nhiên củ củ, thượng hạ tương ứng, la vông cương kỷ, quỳnh quỳnh chung chung, đương nhập kỳ trung. Cổ kim hữu thị, thống tai khả thương. Đô vô nghĩa lý, bất tri chánh đạo.*

*Phật ngữ A Đạt Bồ Tát đặng:*

*- Nhược thể hữu thị Phật, giai từ mẫn ai chi, oai thân tội động, chúng ác chư sự giai tiêu hóa chi, linh đắc khứ ác tựu thiện, khí quyên sở tư, phụng trì kinh giới, mạc bất thừa thọ. Thi hành kinh pháp, bất cảm vi thất. Độ thể vô vi Nê Hoàn chi đạo khoái thiện cực lạc.*

*Phật ngôn:*

*- Nhược tào chư thiên đế vương nhân dân, cập hậu thể nhân, đắc Phật kinh ngữ thực tư duy chi, năng tự ư kỳ trung, đoan tâm chánh hạnh, kỳ chúa thượng vi thiện, suất hóa kiếm ngự kỳ hạ. Giáo chúng chuyển tương sắc lệnh, chuyển cộng vi thiện, chuyển tương độ thoát. Các tự đoan thủ từ nhân mẫn ai, chung thân bất đãi, tôn thánh, kính hiếu, thông đồng, bác ái, Phật ngữ giáo lệnh vô cảm khuy phụ. Đương ưu độ thể Nê Hoàn chi đạo. Đương ưu đoan tiết tử sanh thống dương bạt ác căn bản. Đương ưu đoan tuyệt Nê Lê, cảm thú, Bệ Lê, quyên phi nhuyển động ác khổ chi đạo. Đương mạn Phật thể kiên trì kinh đạo, vô cảm vi thất.*

*Phật ngôn:*

*- Nhược tào đương tín giả, vân hà đệ nhất cấp? Đương tự đoan thân. Đương tự đoan tâm. Đương tự đoan mục. Đương tự đoan nhĩ. Đương tự đoan tị. Đương tự đoan khẩu. Đương tự đoan thủ. Đương tự đoan túc. Năng tự kiểm liêm, mạc vọng động tác, thân tâm tịnh khiết, câu thiện tương ứng. Trung ngoại ước thúc, vật tùy thị dục, bất*

*phạm chư ác. Ngôn sắc đương hòa, thân hành đương chuyên. Hành bộ, tọa, khởi, sở tác đương an. Tác sự sở vi, đương tiên thực tư lự kế chi, quỹ độ tài năng, thị chiêm viên quy, an định từ tác vi chi. Tác sự thương tốt, bất dự kế thực, vi chi bất đế, vong kỳ công phu. Bại hồi tại hậu, đương khổ vong thân, chí thành trung tín, đắc đạo tuyệt khư.*

(經)佛告阿逸菩薩等。我皆語若曹。是世五惡勤苦如是。令起五痛。令起五燒。展轉相生。世間人民不肯為善。欲作眾惡敢欲犯此諸惡事者。皆悉自然當具更歷入惡道中。或其今世先被病殃。死生不得示眾見之。壽終趣入至極大苦愁憂酷毒。自相焦然轉相燒滅。至其然後共作怨家更相傷殺。從小微起至大困劇。皆從貪婬財色。不肯忍辱施與各欲自快。無復曲直欲得健名。為癡欲所迫隨心思想。不能復得結憤胸中。財色縛束無有解脫不知厭足。厚己諍欲無所省錄。富貴榮華當時忍辱不知施善。威勢無幾隨惡名焦。身坐勞苦久後大劇。自然隨逐無有解已。王法施張自然亂舉。上下相應羅網網紀。瑩瑩忪忪當入其中。古今有是痛哉可傷。都無義理不知正道。佛語阿逸菩薩等。若世有是佛。皆慈愍哀之威神摧動。眾惡諸事皆消化之。令得去惡就善棄捐所思。奉持經戒莫不承受。施行經法不敢違失。度世無為泥洹之道快善極樂。佛言。若曹諸天帝王人民。及後世人。得佛經語熟思惟之。能自於其中端心正行。其主上為善率化檢御其下。教眾轉相勅令。轉共為善轉相度脫。各自端守慈仁愍哀。終身不怠尊聖敬孝通洞博愛。佛語教令無敢虧負。當憂度世泥洹之道。當憂斷截死生痛痒拔惡根本。當憂斷絕泥犁禽獸薜荔。蝸飛蠕動惡苦之道。當曼佛世堅持經道無敢違失。佛言。若曹當信者。云何第一急。當自端身。當自端心。當自端目。當自端耳。當自端鼻。當自端口。當自端手。當自端足。能自檢斂莫妄動作。身心淨潔俱善相應。中外約束勿隨嗜欲。不犯諸惡。言色當和。身行當專。行步坐起所作當安。作事所為。當先熟思慮計之。揆度才能視瞻圓規。安定徐作為之。作事倉卒不豫計熟。為之不諦亡其功夫。敗悔在後唐苦亡身。至誠忠信得道絕去。

(*Kinh*: *Đức Phật bảo Bồ Tát A Diệt và đại chúng*:

*- Ta đã nói cho các ông biết về năm ác khổ đau ở đời này, làm cho năm thống khổ nổi dậy, năm thiêu đốt nổi dậy, lần lượt sanh ra. Mọi người ở thế gian không chịu làm thiện mà muốn làm các việc ác, dám phạm các việc ác này, tự nhiên đều phải tuân tự đi vào con đường ác.*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

Người này ở đời hiện tại bị tai ương bệnh tật, không thấy biết sự sanh tử. Khi chết rơi vào chỗ cực khổ vô cùng và nhiều lo sầu tàn khóc. Tự thiêu đốt nhau, chuyển dần đến hủy diệt. Sau đó, những người này cùng tạo thành oan gia sát hại lẫn nhau. Từ nhỏ nhất nổi lên đến đại khôn kịch liệt, những quả báo này đều từ tham dâm, tài, sắc, không chịu nhẫn nhục bố thí mà muốn mình được an vui, không ngay thẳng mà muốn được danh tiếng lẫy lừng. Vì si mê dục vọng nên tư tưởng bị thúc bách theo tâm, không được như ý nên kết tình trong lòng ngực, không biết nhàm chán, bị tài sắc trói buộc nên không có giải thoát, không có sự giảm bớt mà đầy ắp tranh giành ham muốn; thích vinh hoa phú quý, không nhẫn nhục, không biết bố thí làm thiện; oai thế chẳng được bao nhiêu, bị cháy thiêu theo danh ác, thân bị đọa đầy khổ sở kịch liệt, tự nhiên rơi xuống, không thoát ra được. Phép nước ban ra phải tuân hành, trên dưới tương ứng kỷ cương, liên kết chặt chẽ. Bao nhiêu âu lo dồn dập phải vào trong chốn ấy. Xưa nay có những thống khổ như vậy thật đáng thương thay. Vì hoàn toàn không nghĩa lý, không biết chánh đạo.

Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật và đại chúng:

- Nếu ở đời có Phật, đều được oai thần ban bố của Phật từ bi thương xót, làm cho các việc ác tiêu trừ, bỏ ác, thành tựu hạnh lành, buông xả sự nghĩ suy, phụng trì kinh giới và được tiếp nhận hoàn hảo. Thực hành theo kinh pháp không dám sai trái. Vượt khỏi thế gian, đắc đạo vô vi, Niết Bàn hạnh phúc an vui.

Đức Phật dạy:

- Nếu có hàng chư thiên, vua quan, nhân dân và người đời sau nào được nghe lời kinh Phật mà suy nghĩ thật chín chắn và đoạn tâm chánh hạnh theo trong ý kinh, chính là tuân theo trên, làm điều thiện để hóa độ và xem xét ở dưới. Nhiều sự dạy dỗ chuyển thành sắc lệnh, dẫn đến cùng nhau làm thiện, cùng nhau được độ thoát. Ai cũng tự giữ oai nghi, nhân từ, thương xót, suốt đời không lười nhác, biết tôn kính thánh hiền, hiếu thuận, thông minh, bác ái, không dám sơ suất lời Phật dạy. Hãy lo vượt khỏi thế gian, đạt đạo Niết Bàn. Hãy lo đoạn tận sự thống khổ trong đường sanh tử và nhổ sạch gốc rễ xấu ác. Hãy lo đoạn tuyệt sanh vào đường khổ đau độc ác, nơi loài địa ngục, ngạ quỷ, cầm thú, côn trùng nhỏ nhít. Hãy gặp Phật ở đời và kiên trì kinh đạo, không dám đánh mất hay sai trái.

Đức Phật dạy:

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

- Các ông hãy tin rằng: Thế nào là việc khẩn cấp thứ nhất? Hãy giữ thân ngay ngắn. Hãy giữ tâm ngay thẳng. Hãy giữ mắt đoan nghiêm. Hãy giữ tai cân thận. Hãy giữ mũi chính đáng. Hãy giữ miệng cẩn trọng. Hãy giữ tay nghiêm chỉnh. Hãy giữ chân nghiêm chỉnh. Mới có thể tự kiểm soát và thúc liễm thân tâm, không nên buông lung theo dục vọng. Thân tâm trong sạch đều tương ưng với thiện. Bỏ buộc trong ngoài, chớ nên chạy theo sự ham thích dục lạc, không phạm phải những lời nói ác. Khí sắc phải nhu hòa. Thân hành phải chuyên nhất. Tất cả những hành động: Đi - đứng - nằm - ngồi phải an bình. Muốn làm việc gì trước phải tính toán, suy nghĩ thật chín chắn rồi phác họa, ngắm nghĩa đồ họa, từ từ ổn định rồi mới làm. Việc làm mà vội vã hấp tấp không tính toán kỹ lưỡng thì việc làm ấy không chắc chắn, thật uổng mất công phu. Việc đã hỏng, sau đó hối tiếc, tràn đầy đau khổ đến mất thân, sự chí thành trung tín để đạt đạo cũng chẳng còn).

**(Kinh) Phật ngôn:**

- Nhược tào u thị ích tác chư thiện, bố ân thí đức, năng bất phạm đạo cấm kỵ, nhẫn nhục, tinh tấn, nhất tâm trí huệ, triển chuyển phục tương giáo hóa tác thiện vi đức, như thị kinh pháp, từ tâm chuyên nhất, trai giới thanh tịnh, nhất nhật nhất dạ giả, thắng u tại A Di Đà Phật quốc tác thiện bách tuế. Sở dĩ giả hà? A Di Đà Phật quốc giai tích đức chúng thiện, vô vi tự nhiên tại sở cầu sách, vô hữu chư ác đại như mao phát.

**Phật ngôn:**

- U thị tác thiện thập nhật thập dạ giả, kỳ đức thắng u tha phương Phật quốc trung nhân dân tác thiện thiên tuế. Sở dĩ giả hà? Tha phương Phật quốc giai tất tác thiện. Tác thiện giả đa, vi ác giả thiểu. Giai hữu tự nhiên chi vật, bất hành cầu sách, tiện tự đắc chi. Thị gian vi ác giả đa, tác thiện giả thiểu, bất hành cầu sách, bất năng linh đắc. Thế nhân năng tự đoan chế, tác thiện, chí tâm cầu đạo, cố năng nhĩ nhĩ. Thị gian vô hữu tự nhiên bất năng tự cấp, đương hành cầu tác cần khổ trị sanh. Chuyển tương khi đãi, điều trá hảo ác, đắc kỳ tài vật quy cấp thê tử, ẩm thực độc, lao tâm thân khổ. Như thị chí cánh, tâm ý bất chuyên đồng bất an. Nhân năng tự an tĩnh, vi thiện tinh tấn đức, cố năng nhĩ nhĩ.

**Phật ngôn:**

- Ngã giai ai nhược tào cập chư thiên, đế vương, nhân dân, giai

*giáo linh tác chư thiện, bất vi chúng ác. Tùy kỳ sở năng triếp thụ dữ đạo, giáo giới khai đạo, tát phụng hành chi. Tức quân suất hóa vi thiện, giáo lệnh thân hạ, phụ giáo kỳ tử, huynh giáo kỳ đệ, phu giáo kỳ phụ, gia thất nội ngoại, thân thuộc bằng hữu, chuyển tương giáo ngữ, tác thiện vị đạo, phụng kính trì giới. Các tự đoan thủ, thượng hạ tương kiểm. Vô tôn, vô ti, vô nam, vô nữ, trai giới thanh tịnh, mạc bất hoan hỷ, hòa thuận nghĩa lý, hoan lạc từ hiếu, tự tương ước kiểm. Kỳ hữu đắc Phật kinh ngữ, tát trì tư chi, bất đương sở tác nhi phạm vi chi; tức tự hồi quá, khứ ác tự thiện, khí tà vi chánh, triêu văn tịch cải; phụng trì kính giới, kịch ngu đắc bảo. Phật sở hành xứ, sở tại quận quốc, triếp thụ dữ kinh giới. Chư thiên, nhật, nguyệt, tinh thần chư thần, quốc vương, bàng thân, trưởng lại, nhân dân, chư long, quỷ thần, Nê Lê, cầm thú, Bộ Lệ, quyền phi nhuyển động chi thuộc, mạc bất từ tâm khai giải giả. Giai tát kính sự, tụng Phật khể thọ kinh đạo, thừa phụng hành chi. Tức quân cải hóa vi thiện, trai giới tinh tu, tịnh tự tiên tây, đoan tâm chánh hạnh, cư vị nghiêm lậ, giáo sắc suất chúng vi thiện, phụng hành đạo cấm, linh ngôn lệnh chánh. Thần hiểu kỳ quân, trung trực thọ lệnh, bất cảm vi phụ. Phụ tử ngôn lệnh hiểu thuận thừa thọ. Huynh đệ, phu phụ, tông thân, bằng hữu, thượng hạ tương linh thuận ngôn hòa lý. Tôn ti, đại tiểu chuyển tương kính sự, dĩ lễ như nghĩa, bất tương vi phụ. Mạc bất cải vãng tu lai, tây tâm dịch hạnh, đoan chánh trung biểu, tự nhiên tác thiện, sở nguyện triếp đắc. Hàm thiện hàng hóa tự nhiên chi đạo, cầu dục bất tử, tức khả đắc trường thọ; cầu dục độ thế, tức khả đắc Nê Hoàn chi đạo.*

(經)佛言。若曹於是益作諸善。布恩施德能不犯道禁忌。忍辱精進一智慧。展轉復相教化作善為德。如是經法。慈心專一。齋戒清淨。一日一夜者。勝於在阿彌陀佛國作善百歲。所以者何。阿彌陀佛國皆積德眾善。無為自然在所求索。無有諸惡大如毛髮。佛言。於是作善十日十夜者。其德勝於他方佛國中人民作善千歲。所以者何。他方佛國皆悉作善。作善者多為惡者少。皆有自然之物。不行求作便自得之。是間為惡者多作善者少。不行求作不能令得。世人能自端制作善至心求道。故能爾耳。是間無有自然不能自給。當行求索勤苦治生。轉相欺殆調詐好惡。得其財物歸給妻子。飲食毒勞心身苦。如是至竟。心意不專恫不安。人能自安靜。為善精進德。故能爾耳。佛言。我皆哀若曹及諸天帝王人民。皆教令作諸

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

善。不為眾惡。隨其所能輒授與道。教戒開導悉奉行之。即君率化為善。教令臣下。父教其子。兄教其弟。夫教其婦。家室內外親屬朋友轉相教語。作善為道奉經持戒。各自端守上下相檢。無尊無卑無男無女。齋戒清淨莫不歡喜。和順義理。歡樂慈孝。自相約檢。其有得佛經語。悉持思之。不當所作而犯為之。即自悔過去惡就善。棄邪為正朝聞夕改。奉持經戒劇愚得寶。佛所行處所在郡國。輒授與經戒。諸天日月星辰諸神。國王旁臣長吏人民。諸龍鬼神。泥犁禽獸薜荔。蝸飛蠕動之屬。莫不慈心開解者。皆悉敬事。從佛稽受經道。承奉行之。即君改化為善。齋戒精思淨自湔洗。端心正行居位嚴慄。教勅率眾為善。奉行道禁令言令正。臣孝其君。忠直受令不敢違負。父子言令孝順承受。兄弟夫婦宗親朋友。上下相令順言和理。尊卑大小轉相敬事。以禮如義不相違負。莫不改往修來。洗心易行端正中表。自然作善所願輒得。咸善降化自然之道。求欲不死。即可得長壽。求欲度世。即可得泥洹之道。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

- Các ông hãy làm nhiều việc thiện hơn nữa, như: Ban ân bố thí, không phạm đạo cấm kỵ, nhẫn nhục, tinh tấn, nhất tâm, trí huệ, dần dần đem giáo hóa cho mọi người tu thiện, làm phước đức theo kinh pháp này. Tâm Từ chuyên nhất, trai giới thanh tịnh trong một ngày một đêm thì công đức ấy thù thắng hơn những người ở nước Phật A Di Đà làm thiện một trăm năm. Vì sao? Vì những người ở nước Phật A Di Đà đều tích đức, tu nhiều thiện nghiệp, vô vi tự nhiên đối với sự mong cầu. Họ không có những việc ác, dù là bằng sợi lông, sợi tóc.

**Đức Phật dạy:**

- Đối với những người ở cõi này làm việc thiện trong mười ngày mười đêm thì công đức ấy thù thắng hơn cả nhân dân trong cõi nước phương khác làm thiện cả ngàn năm. Vì sao? Vì nhân dân ở cõi nước phương khác đều làm thiện. Người làm thiện thì nhiều mà người làm ác thì ít. Họ có mọi vật dụng tự nhiên, không phải tìm cầu hay làm lụng. Người ở thế gian làm ác thì nhiều mà làm thiện thì ít, nếu không tìm cầu hay làm lụng thì không có vật dụng. Thế nên người ở thế gian có thể tự đoan thân chánh niệm làm thiện và chí tâm cầu đạo mới được như vậy. Người ở thế gian không có sự cung cấp tự nhiên mà phải tìm cầu khổ nhọc, nếu muốn có đời sống ổn định. Từ đó sanh ra sự lòng gặt, dối trá, tốt xấu. Được của cải rồi mang về cung cấp cho vợ con, khổ thân

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

nhọc tâm, cuối cùng đưa đến tâm ý luôn bị bất an, chẳng được thông dong nhàn hạ. Người nào có thể tự an tịnh, làm việc thiện, tinh tấn tu đức thì mới có thể được như vậy.

Đức Phật dạy:

- Ta rất thương xót các ông và chư thiên, vua quan, dân chúng. Ta chỉ dạy cho mọi người làm thiện, không làm ác. Tùy theo khả năng của họ có thể tiếp nhận mà Ta đem đạo chỉ dạy, giảng giải, dắt dìu để thực hành theo. Tức thì vua noi theo sự giáo hóa làm thiện, chỉ dạy lại cho quần thần, cha chỉ dạy cho con, anh chỉ dạy cho em, chồng chỉ dạy cho vợ, bà con thân thuộc, bạn bè trong nhà ngoài cửa cùng chỉ dạy cho nhau tu thiện, hành đạo, tụng kinh, giữ giới. Mọi người đều tự nghiêm thân định ý, trên dưới cùng nhắc nhở nhau. Không kể lớn hay nhỏ, nam hay nữ đều trai giới thanh tịnh nên tất cả đều được an vui, hòa thuận nghĩa lý, hoan lạc, từ hiếu, cùng thúc liễm với nhau. Có người gặp được lời kinh Phật, nên gìn giữ và suy nghĩ sâu xa, không nên tạo những tội đã phạm về trước; tự ăn năn tội ác đã qua, tích lũy thiện nghiệp, bỏ tà làm chánh; sáng nghe lời hay, chiều cải hối, phụng trì giới tinh tấn như người nghèo gặp được của báu. Dầu tại quê hương đất nước nào, nơi Phật đến đều truyền trao giới kinh. Chư thiên, chư thần, mặt trời, trăng, sao, vua chúa, quan quân, trưởng giả, nhân dân, rồng, quỷ thần, cầm thú, côn trùng, cho đến loài côn trùng nhỏ nhít... không ai mà không được khai mở tâm Từ. Tất cả đều kính thờ, tôn kính theo Phật, tiếp nhận kinh đạo, vâng thọ thực hành. Tức thời vua cải hóa làm thiện, trai giới thanh tịnh, gột sạch thân tâm, đoan tâm chánh hạnh, ở địa vị cao nghiêm, chỉ dạy cho mọi người tuân theo làm thiện, thực hành theo giới cấm, nói và làm chân chánh. Quan vâng thờ theo vua, tuân lệnh một cách trung trực, không dám chống trái hay xem thường. Cha nói con nghe trong tình hiếu thuận. Anh em, chồng vợ, bà con, bè bạn trên dưới cùng lời lẽ thuận hòa. Thứ bậc lớn nhỏ, biết kính nhường nhau, xem lễ như nghĩa, không khinh thường chống đối nhau. Tất cả đều chuyển đổi nghiệp xưa, tu tập hiện tại, gột rửa thân tâm, thay đổi trong ngoài đoan chánh, tự nhiên làm thiện, nên ước nguyện viên thành. Tất cả thiện nghiệp được chuyển hóa theo đạo tự nhiên, thế nên mong cầu bất tử thì được trường thọ, mong cầu xuất thế thì được đạo Niết Bàn).

**(Kinh) Phật ngôn:**

**- Phật oai thân tôn đức trọng, tiêu ác hóa thiện, mạc bất độ**



*Phật Thuyết A Di Đà Tam Da Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*thoát. Kim ngã xuất u thiên hạ, tại thị ác trung, u khổ thế tác Phật, từ mẫn ai thương, giáo ngữ khai đạo, chư thiên, đế vương, bàng thần, tả hữu, trưởng lại, nhân dân, tùy kỳ tâm sở nguyện nhạo, giai linh đắc đạo. Phật chư sở hành xứ, sở kinh quá lịch, quận, quốc, huyện, ấp, khâu, tu, thị, lý, mạc bất phong thực, thiên hạ thái bình, nhật nguyệt vận chiếu, bội ích minh hảo, phong vũ thời tiết, nhân dân an ninh, cường bất lâm nhược, các đắc kỳ sở. Vô ác tuế, tật dịch, vô bệnh sâu giả, binh cách bất khởi. Quốc vô đạo tặc, vô hữu oan uổng, vô hữu câu bế giả. Quân thân nhân dân mạc bất hỷ dưng. Trung, Từ, chí thành, các tự đoan thủ, giai tự thủ quốc, ung hòa hiếu thuận, mạc bất hoan hỷ. Hữu vô tương dữ, bố ân thí đức, tâm hoan lạc dĩ giai kính ái, thôi nhượng nghĩa, khiêm tốn, tiền hậu dĩ lễ kính sự, như phụ, như tử, như huynh, như đệ. Mạc bất nhân hiền, hòa thuận lễ tiết, đồ vô vi tránh, khoái thiện vô cực.*

*Phật ngôn:*

*- Ngã ai nhược tào tử, dục độ thoát chi, kịch phụ mẫu niệm tử. Kim bát phương thượng hạ, chư thiên, đế vương, nhân dân, cập quyên phi duyên động chi loại, đắc Phật kinh giới, phụng hành Phật đạo, giai đắc minh huệ, tâm tất khai giải, mạc bất đắc quá độ, giải thoát ưu khổ giả. Kim ngã tác Phật, tại u ngũ ác, ngũ thống, ngũ thiêu chi trung, hàng hóa ngũ ác, tiêu tận ngũ thống, tuyệt diệt ngũ thiêu, dĩ thiện công ác, bạt khứ độc khổ, linh đắc ngũ đạo, linh đắc ngũ thiện minh hảo, thiêu ác bất khởi. Ngã Bát Nê Hoàn khứ hậu, kinh đạo sảo đoạn tuyệt, nhân dân du siểm, sảo phục vi chúng ác, bất phục tác thiện, ngũ thiêu phục khởi, ngũ thống kịch khổ, phục như tiền pháp, tự nhiên hoàn phục. Cứu hậu chuyển kịch, bất khả tất thuyết. Ngã dẫn vị nhược tào tiểu đạo chi nhĩ.*

*Phật cáo A Dật Bồ Tát đẳng:*

*- Nhược tào các tư trì chi, triển chuyển tương giáo giới, như Phật kinh pháp, vô cảm vi phạm.*

*A Dật Bồ Tát trường quy, xoa thủ ngôn:*

*- Phật đạo ký thậm khổ thống, thế nhân vi ác, thậm kịch như thị. Phật giai từ ai, tất độ thoát chi, giai ngôn thọ Phật trọng giáo, thỉnh triển chuyển tương giáo, bất cảm vi phạm.*

*(經)佛言。佛威神尊德重。消惡化善莫不度脫。今我出於天下。在是惡中。於苦世作佛。慈愍哀傷教語開導。諸天帝王。旁臣左右。長吏人民。隨其心所願樂。皆令得道。佛諸所行處。所經過*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

歷郡國縣邑丘聚市里莫不豐熟。天下太平。日月運照。倍益明好。風雨時節。人民安寧。強不臨弱。各得其所。無惡歲疾疫。無病瘦者。兵革不起。國無盜賊。無有冤枉。無有拘閉者。君臣人民莫不喜踊。忠慈至誠各自端守皆自守國。雍和孝順莫不歡喜。有無相與布恩施德。心歡樂與皆敬愛。推讓義謙遜。前後以禮敬事。如父如子。如兄如弟。莫不仁賢。和順禮節都無違諍。快善無極。佛言。我哀若曹子欲度脫之。劇父母念子。今八方上下。諸天帝王人民。及蝸飛蠕動之類。得佛經戒奉行佛道。皆得明慧心悉開解。莫不得過度解脫憂苦者。今我作佛。在於五惡五痛五燒之中。降化五惡。消盡五痛。絕滅五燒。以善攻惡拔去毒苦。令得五道。令得五善明好。燒惡不起。我般泥洹去後。經道稍斷絕。人民諛諂。稍復為眾惡。不復作善。五燒復起。五痛劇苦。復如前法。自然還復。久後轉劇不可悉說。我但為若曹小道之耳。佛告阿逸菩薩等。若曹各思持之。展轉相教戒。如佛經法無敢違犯。阿逸菩薩長跪叉手言。佛道記甚苦痛。世人為惡。甚劇如是。佛皆慈哀悉度脫之。皆言受佛重教。請展轉相教。不敢違犯。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

*- Oai thần của Phật rất cao, rất quý, làm tiêu ác hóa thành thiện và độ thoát tất cả. Nay Ta ra đời làm Phật, ở nơi thế gian nhiều khổ đau xấu ác này với tâm Từ thương tưởng chỉ dạy, dẫn đường cho chư thiên, vua quan, tả hữu, trưởng giả, nhân dân, tùy theo sự mong muốn của họ Ta đều làm cho đắc đạo. Những nơi nào Phật đã đi qua, dù là đất nước, quận, huyện, làng xóm, núi đồi, hay phố chợ... đều được giàu có, dư giả, thiên hạ thái bình, mặt trời, mặt trăng luôn vận hành, sáng tỏa bằng ánh sáng tốt đẹp bội phần, mưa gió thuận hòa, nhân dân an lạc. Không có kẻ mạnh đến hiếp kẻ yếu, ai cũng được đến nơi đến chốn. Không có năm tật dịch, không có người bệnh gầy còm, binh đao nổi dậy. Trong nước không có giặc cướp, không có sự oan uổng, không có người bị giam cầm tù tội. Vua quan, nhân dân đều vui vẻ hân hoan, hiền lành, trung hậu, chí thành. Ai cũng tự giữ mình ngay thật và biết bảo vệ quốc gia, ôn hòa, hiếu thuận, hoàn toàn vui vẻ. Biết cùng nhau ban ân thí đức, tâm hoan hỷ cùng yêu kính nhau, nhường nhịn lễ nghĩa khiêm tốn, dùng lễ kính thờ theo thứ bậc trước sau, như cha, như con, như anh, như em. Ai cũng là bậc hiền nhân, tiết lễ thuận hòa, hoàn toàn không có sự chống đối tranh cãi, vui vẻ tốt đẹp vô cùng.*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

*Đức Phật dạy:*

- Ta rất thương xót các ông, tha thiết như cha mẹ luôn nghĩ nhớ đến con và muốn độ thoát tất cả. Ngày nay chư thiên, vua quan, nhân dân và loài côn trùng nhỏ nhút khắp mười phương được kinh giới của Phật, phụng hành Phật đạo, đều được tâm huệ sáng suốt, được thông suốt tất cả. Ai nấy đều được vượt qua sự lo buồn đau khổ và được giải thoát. Nay Ta làm Phật ở nơi năm ác, năm thống khổ, năm thiêu đốt; Ta đã hàng phục năm ác, làm tiêu tan năm thống khổ, và diệt mất năm sự thiêu đốt. Lấy thiện đánh đổi ác, nhờ bỏ khổ đau, làm cho được năm đạo, được năm thiện sáng tốt, đốt cháy ác không cho nổi dậy. Sau khi Ta nhập Niết Bàn, kinh đạo mất dần, nhân dân xảo trá, rồi lại làm các việc ác, không làm các việc thiện, năm thiêu đốt nổi lên, năm thống khổ kịch liệt. Các việc xấu ác như trước tự nhiên trở lại. Thời gian lâu sau trở nên dữ dội không thể nói hết. Ta chỉ nói chút ít cho các ông biết mà thôi!

*Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật và đại chúng:*

- Các ông hãy suy nghĩ và nhớ lời Ta, lần lượt chỉ dạy cho nhau, như kinh pháp Phật không dám trái phạm.

*Bồ Tát A Dật quỳ xuống, chấp tay thưa:*

- Đức Thế Tôn đã nói về sự thống khổ cực kỳ do người đời làm ác mới trở nên kịch liệt như vậy. Ngài đã từ bi thương xót độ thoát tất cả. Chúng con xin tiếp nhận lời dạy cao quý của Phật, lần lượt chỉ dạy nhau không dám trái phạm).

**(Kinh) Phật cáo A Nan:**

- Ngã ai nhược tào, linh tất kiến A Di Đà Phật, cập chư Bồ Tát, A La Hán sở cư quốc độ. Nhược dục kiến chi phủ?

*A Nan tức đại hoan hỷ, trường quy, xoa thủ ngôn:*

- *Nguyện giai dục kiến chi.*

*Phật ngôn:*

- *Nhược khởi canh bị ca-sa, Tây hướng bá, đương nhật sở một xứ, vị A Di Đà Phật tác lễ, dĩ đầu não trước địa ngôn: ‘Nam Mô A Di Đà Tam Đà Tam Phật Đản’.*

*A Nan ngôn:*

- *Nặc! Thọ giáo.*

*Tức khởi canh bị ca-sa, Tây hướng bá, đương nhật sở một xứ, vị Di Đà Phật tác lễ, dĩ đầu não trước địa ngôn: ‘Nam Mô A Di Đà Tam Đà Tam Phật Đản’.*

*A Nan vị khởi, A Di Đà Phật tiện đại phóng quang minh oai thần, tắc biến bát phương thượng hạ. Chư vô vương số Phật quốc, chư vô vương số chư thiên địa, tức giai vị đại chấn động. Chư vô vương số thiên địa, Tu Di sơn la bảo, Ma Ha Tu Di đại sơn la bảo. Chư thiên địa đại giới, tiểu giới, kỳ trung chư đại Nê Lê, tiểu Nê Lê, chư sơn lâm, kê cốc, u minh chi xứ, tức giai đại minh, tất đại khai tịch. Tức thời A Nan, chư Bồ Tát, A La Hán đẳng, chư thiên, đế vương, nhân dân, tất giai kiến A Di Đà Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán quốc độ thất bảo dĩ, tâm đại hoan hỷ dũng dục, tất khởi vị A Di Đà Phật tác lễ, dĩ đầu nảo trước địa, giai ngôn: ‘Nam Mô A Di Đà Tam Đa Tam Phật Đản’.*

*A Di Đà Phật phóng quang minh oai thần, dĩ chư vô vương số thiên, nhân dân, cập quyền phi nhuyển động chi loại, giai tất kiến A Di Đà Phật quang minh, mạc bắt từ tâm hoan hỷ giả. Chư hữu Nê Lê, cầm thú, Bê Lê, chư hữu khảo trị cần khổ chi xứ, tức giai hữu chỉ bất phục trị, mạc bắt giải thoát ưu khổ giả. Chư hữu manh giả tức giai đắc thị, chư hữu lung giả tức giai đắc thính, chư hữu ẩm giả tức giai năng ngữ, chư hữu lũ giả tức đắc thân, chư bả tích kiến giả tức giai tẩu hành, chư hữu bệnh giả tức giai dĩ khởi, chư uông giả tức giai cường kiện, chư ngu si giả tức canh hiệt huệ, chư hữu dâm giả giai thị phạm hạnh, chư sân nộ giả tất giai từ tâm tác thiện, chư hữu bị độc giả, độc giai bất hành. Chung, khánh, cầm, sắc, không hầu, nhạc khí chư kỹ, bất cổ giai tự tác ngũ âm thanh. Phụ nữ châu hoàn giai tự tác thanh. Bách điều súc thú giai tự bi minh. Đương thị thời, mạc bắt hoan hỷ, thiện lạc, đắc quá độ giả.*

*Tức nhĩ thời chư Phật quốc trung chư thiên nhân dân, mạc bắt trì thiên thượng hoa hương lai hạ. Ư hư không trung, tất giai cúng dường, tán chư Phật cập A Di Đà Phật thượng. Chư thiên các cộng đại tác vạn chủng tự nhiên kỹ nhạc, lạc chư Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán. Đương thị chi thời, kỳ khoái lạc bất khả ngôn.*

(經)佛告阿難。我哀若曹。令悉見阿彌陀佛。及諸菩薩阿羅漢所居國土。若欲見之不。阿難即大歡喜長跪叉手言。願皆欲見之。佛言。若起更被袈裟西向拜。當日所沒處。為阿彌陀佛作禮。以頭腦著地言。南無阿彌陀三耶三佛檀。阿難言。諾受教。即起更被袈裟西向拜。當日所沒處。為彌陀佛作禮。以頭腦著地言。南無阿彌陀三耶三佛檀。阿難未起。阿彌陀佛。便大放光明威神。則遍八方

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

上下。諸無央數佛國。諸無央數諸天地。即皆為大震動。諸無央數天地。須彌山羅寶。摩訶須彌大山羅寶。諸天地大界小界。其中諸大泥犁小泥犁。諸山林溪谷幽冥之處。即皆大明悉大開闢。即時阿難諸菩薩阿羅漢等。諸天帝王人民。悉皆見阿彌陀佛及諸菩薩阿羅漢國土七寶已。心大歡喜踊躍。悉起為阿彌陀佛作禮。以頭腦著地。皆言南無阿彌陀三耶三佛檀。阿彌陀佛放光明威神。以諸無央數天人民。及蜎飛蠕動之類。皆悉見阿彌陀佛光明。莫不慈心歡喜者。諸有泥犁禽獸薜荔。諸有考治勤苦之處。即皆休止不復治。莫不解脫憂苦者。諸有盲者即皆得視。諸有聾者即皆得聽。諸有喑者即皆能語。諸有癡者即得申。諸跛癘蹇者即皆走行。諸有病者即皆愈起。諸尪者即皆強健。諸愚癡者即更黠慧。諸有姪者皆是梵行。諸瞋怒者悉皆慈心作善。諸有被毒者毒皆不行。鍾磬琴瑟篳篥樂器諸伎。不鼓皆自作五音聲。婦女珠環皆自作聲。百鳥畜狩皆自悲鳴。當是時。莫不歡喜善樂得過度者。即爾時諸佛國中諸天人民。莫不持天上華香來下。於虛空中悉皆供養。散諸佛及阿彌陀佛上。諸天各共大作萬種自然伎樂。樂諸佛及諸菩薩阿羅漢。當是之時。其快樂不可言。

**(Kinh: Đức Phật bảo A Nan:**

*- Ta thương tưởng các ông, làm cho tất cả được thấy Phật A Di Đà và các Bồ Tát, A La Hán ở cõi nước ấy. Các ông có muốn thấy chăng?*

*Hiền giả A Nan rất vui mừng, quỳ xuống chấp tay thưa:*

*- Xin cho chúng con được trông thấy đức Phật A Di Đà và đại chúng ở cõi nước ấy.*

*Đức Phật bảo:*

*- Ông hãy sửa y và chấp tay hướng về phương Tây - phía mặt trời lặn - đánh lễ Phật A Di Đà, cúi đầu sát đất, nói: 'Nam Mô A Di Đà Chánh Đẳng Chánh Giác'.*

*Hiền giả A Nan thưa:*

*- Chúng con xin vâng lời.*

*Hiền giả đứng dậy, chấp tay hướng về phương Tây - phía mặt trời lặn - đánh lễ Phật A Di Đà, cúi đầu sát đất nói: 'Nam Mô A Di Đà Chánh Đẳng Chánh Giác'.*

*Hiền giả chưa kịp đứng lên thì Phật A Di Đà liền vận oai thần phóng hào quang sáng tỏa đến vô số cõi nước khắp mười phương. Vô số*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

khắp đất trời đều chấn động lớn. Vô số khắp đất trời đều có lưới báu núi Tu Di, lưới báu lớn núi đại Tu Di. Cõi nhỏ, cõi lớn khắp đất trời, địa ngục nhỏ, địa ngục lớn, các núi rừng, khe suối, chỗ hang hốc tối tăm... đều được ánh sáng lớn ấy chiếu rọi rõ. Tức thời hiện giả A Nan, các Bồ Tát, A La Hán, chư thiên, vua chúa, nhân dân đều được trông thấy Phật A Di Đà và các Bồ Tát, A La Hán nơi cõi nước bằng bảy báu, lòng vô cùng hân hoan phấn chấn, tất cả đều đứng lên đánh lễ đức Phật A Di Đà, cúi đầu sát đất và nói: 'Nam Mô A Di Đà Chánh Đẳng Chánh Giác'.

Oai thần của đức Phật A Di Đà phóng hào quang lớn, làm cho vô số chư thiên, nhân dân và loài cầm thú, côn trùng nhỏ nhít đều được thấy ánh sáng của Ngài, không ai mà không có tâm từ hoan hỷ. Những chốn địa ngục, ngạ quỷ, cầm thú đang bị tra khảo, nơi đau khổ nhọc nhằn tức thời được ngưng nghỉ, không còn bị tra khảo nữa, đều được thoát khỏi lo buồn khổ não; những người mù liền được trông thấy, những người điếc liền được nghe, những người câm liền nói được, những người gù được thẳng lưng, những người què quặt liền đi chạy được, những người bệnh liền được khỏi, những người yếu đuối liền được Khang kiện, những người ngu si liền được trí huệ, những người dâm dục liền được phạm hạnh, những người nóng giận hung dữ đều được tâm Từ và làm thiện, những người bị ngộ độc thì không bị độc hành... Tất cả những nhạc cụ như: Chuông, khánh, đàn cầm, đàn sáo, đàn không hầu... không đánh mà vẫn tự tạo thành năm âm thanh. Vòng xuyên của phụ nữ đều tự phát thành tiếng. Trăm giống chim muông đều tự cất tiếng hót vang. Ngay lúc ấy, không ai mà không vui mừng, thích được hóa độ.

Lúc bấy giờ, chư thiên nhân ở các cõi nước đều mang hương hoa trên trời đến. Họ ở trên hư không rải hoa cúng dường chư Phật và trên đức Phật A Di Đà. Chư thiên cùng trỗi lên vạn loại kỹ nhạc tự nhiên. Trong lúc này, chư Phật và các Bồ Tát, A La Hán đều rất vui vẻ an lạc, không thể dùng ngôn từ diễn tả được).

**(Kinh) Phật cáo A Nan, A Dật Bồ Tát đấng:**

**- Ngã thuyết A Di Đà Phật cập chư Bồ Tát, A La Hán quốc độ tự nhiên thất bảo, thắng vô hữu dị hồ?**

**A Nan trường quy, xoa thủ ngôn:**

**- Phật thuyết A Di Đà Phật quốc độ khoái thiện, như Phật sở ngôn vô hữu nhất dị.**

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

**Phật ngôn:**

*- Ngã thuyết A Di Đà Phật công đức quốc độ khoái thiện, trú dạ tận nhất kiếp, thượng phục vị cánh. Ngã dẫn vị nhược tào tiểu thuyết chi nhĩ!*

*A Dật Bồ Tát tức trường quy xoa thủ vấn Phật ngôn:*

*- Kim Phật quốc độ, tòng thị gian đương hữu kỷ hà A Duy Việt Trí Bồ Tát vãng sanh A Di Đà Phật quốc? Nguyên dục văn chi.*

**Phật ngôn:**

*- Nhữ dục tri giả, minh thính trước tâm trung!*

*A Dật Bồ Tát ngôn:*

*- Thọ giáo.*

**Phật ngôn:**

*- Tòng ngã quốc đương hữu thất bách nhị thập ức A Duy Việt Trí Bồ Tát, giai đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc. Nhất A Duy Việt Trí Bồ Tát giả, tiên hậu cúng dường vô vương số chư Phật, dĩ thứ như Di Lạc giai đương tác Phật. Cập kỳ dư chư tiểu Bồ Tát bối giả vô vương số, bất khả phục kế, giai đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc.*

**Phật cáo A Dật Bồ Tát:**

*- Bất dẫn ngã quốc trung chư Bồ Tát đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc, tha phương dị quốc phục hữu Phật, diệc phục như thị.*

*Đệ nhất Phật danh Đầu Lâu Hòa Tư, kỳ quốc hữu bách bát thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ nhị Phật danh La Lân Na A Kiệt, kỳ quốc hữu cửu thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ tam Phật danh Chu Đề Bử Hội, kỳ quốc hữu nhị bách nhị thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ tứ Phật danh A Mật Thái La Tát, kỳ quốc hữu nhị bách ngũ thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ ngũ Phật danh Lâu Ba Lê Ba Thái, kỳ quốc hữu lục bách ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ lục Phật danh Na Duy Vu Thái, kỳ quốc hữu vạn tứ thiên Bồ Tát, giai đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc.*

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*Tha phương dị quốc, đệ thất Phật danh Duy Lê Ba La Phan Thái, kỳ quốc hữu thập ngũ Bồ Tát, giai đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ bát Phật danh Hòa A Thái, kỳ quốc hữu bát Bồ Tát, giai đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ cửu Phật danh Thi Lợi Quân Thái, kỳ quốc hữu bát bách nhất thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ thập Phật danh Na Tha Thái, kỳ quốc hữu vạn ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ thập nhất Phật danh Hòa La Na Duy Vu Thái, kỳ quốc hữu vạn nhị thiên Bồ Tát, giai đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc.*

*- Tha phương dị quốc, đệ thập nhị Phật danh Phất Bá Đồ Đa Thái, kỳ quốc hữu chư Bồ Tát, vô vương số bất khả phục kể, giai A Duy Việt Trí, giai trí huệ dũng mãnh, các cúng dường vô vương số chư Phật, dĩ nhất thời câu tâm nguyện dục vãng, giai đương sanh A Di Đà Phật quốc.*

*Tha phương dị quốc, đệ thập tam Phật danh Tùy Ha Duyệt Kỳ Ba Đa Thái, kỳ quốc hữu thất bách cửu thập ức Bồ Tát, giai đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc.*

(經)佛告阿難。阿逸菩薩等。我說阿彌陀佛及諸菩薩阿羅漢國土自然七寶。儻無有異乎。阿難長跪叉手言。佛說阿彌陀佛國土快善。如佛所言無有一異。佛言。我說阿彌陀佛功德國土快善。晝夜盡一劫。尚復未竟。我但為若曹小說之爾。阿逸菩薩即長跪叉手問佛言。今佛國土。從是間當有幾何。阿惟越致菩薩。往生阿彌陀佛國。願欲聞之。佛言。汝欲知者。明聽著心中。阿逸菩薩言受教。佛言。從我國當有七百二十億。阿惟越致菩薩。皆當往生阿彌陀佛國。一阿惟越致菩薩者。前後供養無央數諸佛。以次如彌勒皆當作佛。及其餘諸小菩薩輩者無央數。不可復計。皆當往生阿彌陀佛國。佛告阿逸菩薩。不但我國中諸菩薩當往生阿彌陀佛國。他方異國復有佛。亦復如是。第一佛名頭樓和斯。其國有百八十億菩薩。皆當往生阿彌陀佛國。他方異國。第二佛名羅隣那阿竭。其國有九十億菩薩。皆當往生阿彌陀佛國。他方異國。第三佛名朱蹄彼會。其國有二百二十億菩薩。皆當往生阿彌陀佛國。他方異國。第四佛



**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

名阿蜜蔡羅薩。其國有二百五十億菩薩。皆當往生阿彌陀佛國。他方異國。第五佛名樓波黎波蔡。其國有六百億菩薩。皆當往生阿彌陀佛國。他方異國。第六佛名那惟于蔡。其國有萬四千菩薩。皆當往生阿彌陀佛國。他方異國。第七佛名維黎波羅潘蔡。其國有十五菩薩。皆當往生阿彌陀佛國。他方異國。第八佛名和阿蔡。其國有八菩薩。皆當往生阿彌陀佛國。他方異國。第九佛名尸利群蔡。其國有八百一十億菩薩。皆當往生阿彌陀佛國。他方異國。第十佛名那他蔡。其國有萬億菩薩。皆當往生阿彌陀佛國。他方異國。第十一佛名和羅那惟于蔡。其國有萬二千菩薩。皆當往生阿彌陀佛國。他方異國。第十二佛名沸霸圖耶蔡。其國有諸菩薩。無央數不可復計。皆阿惟越致。皆智慧勇猛。各供養無央數諸佛。以一時俱心願欲往。皆當生阿彌陀佛國。他方異國。第十三佛名隨呵閱祇波多蔡。其國有七百九十億菩薩。皆當往生阿彌陀佛國。

*(Kinh: Đức Phật bảo hiện giả A Nan, Bồ tát A Dật và đại chúng:*

*- Ta đã nói về đức Phật A Di Đà và các Bồ Tát, A La Hán cùng bảy báu tự nhiên của cõi nước ấy, có chút gì sai khác không?*

*Hiện giả A Nan quỳ xuống, chấp tay thưa:*

*- Thế Tôn đã nói về sự tốt đẹp, an lạc của cõi Phật A Di Đà, thật đúng như lời Phật dạy, không khác một chút nào.*

*Đức Phật dạy:*

*- Nếu Ta nói về sự tốt đẹp, an lạc của cõi nước và công đức của Phật A Di Đà suốt cả ngày đêm trọn một kiếp vẫn không thể hết được. Ở đây Ta chỉ vì các ông nói sơ lược mà thôi!*

*Bồ Tát A Dật quỳ xuống, chấp tay thỉnh hỏi Phật:*

*- Trong cõi Phật hiện nay sẽ có bao nhiêu Bồ Tát Bất Thoái Chuyển được sanh sang cõi Phật A Di Đà? Con muốn nghe điều này.*

*Đức Phật bảo:*

*- Nếu ông muốn biết thì hãy lắng nghe cho rõ.*

*Bồ Tát A Dật thưa:*

*- Con xin vâng lời.*

*Đức Phật dạy:*

*- Trong cõi nước của Ta sẽ có bảy trăm hai mươi ức Bồ Tát Bất Thoái Chuyển, sanh sang cõi Phật A Di Đà. Một vị Bồ Tát Bất Thoái Chuyển sẽ lần lượt cúng dường vô số chư Phật, tiếp đến sẽ làm Phật như Bồ Tát Di Lạc. Ngoài ra còn có vô số các Bồ Tát nhỏ - nhiều không thể tính hết được - đều sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà.*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

Đức Phật bảo Bồ Tát A Dật:

- Không những chỉ có các Bồ Tát trong cõi nước Ta sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà, mà còn có Phật ở cõi nước phương khác cũng có Bồ Tát như vậy.

Phật thứ nhất hiệu Đầu Lâu Hòa Tư, có một trăm tám mươi ức Bồ Tát trong cõi nước Ngài sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà.

Cõi nước phương khác, đức Phật thứ hai hiệu La Lô Na A Kiệt, có chín mươi ức Bồ Tát trong cõi nước Ngài sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà.

Cõi nước phương khác, đức Phật thứ ba hiệu Chu Đề Bỉ Hội, có hai trăm hai mươi ức Bồ Tát trong cõi nước Ngài sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà.

Cõi nước phương khác, đức Phật thứ tư hiệu A Mật Thái La Tát, có hai trăm năm mươi ức Bồ Tát trong cõi nước Ngài sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà.

Cõi nước phương khác, đức Phật thứ năm hiệu Lô Ba Lê Ba Thái, có sáu trăm ức Bồ Tát trong cõi nước Ngài sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà.

Cõi nước phương khác, đức Phật thứ sáu hiệu Na Duy Vu Thái, có một vạn bốn ngàn Bồ Tát trong cõi nước Ngài sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà.

Cõi nước phương khác, đức Phật thứ bảy hiệu Duy Lê Ba La Phan Thái, có mười lăm Bồ Tát trong cõi nước Ngài sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà.

Cõi nước phương khác, đức Phật thứ tám hiệu Hòa A Thái, có tám Bồ Tát trong cõi nước Ngài sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà.

Cõi nước phương khác, đức Phật thứ chín hiệu Thi Lợi Quân Thái, có tám trăm mười một ức Bồ Tát trong cõi nước Ngài sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà.

Cõi nước phương khác, đức Phật thứ mười hiệu Na Tha Thái, có vạn ức Bồ Tát trong cõi nước Ngài sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà.

Cõi nước phương khác, đức Phật thứ mười một hiệu Hòa La Na Duy Vu Thái, có một vạn hai ngàn Bồ Tát trong cõi nước Ngài sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà.

Cõi nước phương khác, đức Phật thứ mười hai hiệu Phát Bá Đồ Đa Thái, trong cõi nước Ngài có các Bồ Tát nhiều vô số không thể tính hết, đều là những bậc Nhất Thiết Trí, có trí huệ dũng mãnh và đã cúng

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*dường vô số chư Phật, cùng một tâm nguyện muốn được vãng sanh. Tất cả đều sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà.*

*Cõi nước phương khác, đức Phật thứ mười ba hiệu Tùy Ha Duyệt Kỳ Ba Đa Thái, có bảy trăm chín mươi ức Bồ Tát trong cõi nước Ngài sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà).*

**(Kinh) Phật ngôn:**

*- Thị chư Bồ Tát giai A Duy Việt Trí, chư tỳ-kheo tăng trung, cấp tiểu Bồ Tát bối vô vương số, giai đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc. Bất độc thị thập tứ Phật quốc trung chư Bồ Tát đương vãng sanh dã, đô bát phương thượng hạ vô vương số Phật quốc chư Bồ Tát bối, các các thị giai đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc. Thậm vô vương số, đô cộng vãng hội A Di Đà Phật quốc, đại chúng đa bất khả kể. Ngã dẫn thuyết bát phương thượng hạ vô vương số chư Phật danh tự, trú dạ nhất kiếp thượng vị cánh. Ngã dẫn phục thuyết chư Phật quốc chư tỳ-kheo tăng, chúng Bồ Tát, đương vãng sanh A Di Đà Phật quốc nhân số, thuyết chi nhất kiếp bất hưu chi, thượng vị cánh. Ngã dẫn vị nhược tào tổng lã, đô tiểu thuyết chi nhĩ.*

**Phật ngữ A Nan, A Dật Bồ Tát đặng:**

*- Kỳ thế gian đế vương, nhân dân, thiện nam tử, thiện nữ nhân, tiền thế túc mạng tác thiện, sở trí tương lộc nguy nguy, nãi đương văn A Di Đà Phật thanh giả, thậm khoái, thiện tai, đại chi hỷ.*

**Phật ngôn:**

*- Kỳ hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, văn A Di Đà Phật thanh, từ tâm hoan hỷ, nhất thời dũng dục, tâm ý tịnh khiết, y mao vi khởi, lệ tức xuất giả; giai tiền thế túc mạng tác Phật đạo. Nhược tha phương Phật cố, Bồ Tát phi phạm nhân. Kỳ hữu nhân dân, nam tử, nữ nhân, văn Di Đà Phật thanh, bất tín hữu giả, bất tín kinh Phật ngữ, bất tín hữu tỳ-kheo tăng, tâm trung hồ nghi, đô vô sở tín giả, giai cố tùng ác đạo trung lai sanh, ngu si, bất giải túc mạng, vương ác vị tận, thượng vị đương độ thoát cô, tâm trung hồ nghi, bất tín hướng nhĩ.*

**Phật ngôn:**

*- Ngã ngữ nhược tào: ‘Nhược tào sở đương tác thiện pháp, giai đương phụng hành, tín chi, vô đắc nghi’. Ngã Bát Nê Hoàn khứ hậu, nhữ tào cập hậu thế nhân, vô đắc phục ngôn: ‘Ngã bất tín hữu A Di Đà Phật quốc’. Ngã cố linh nhược tào tất kiến A Di Đà Phật quốc độ,*

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*sở đương vì giả các câu chi. Ngũ cụ vị nhược tào đạo thuyết kinh giới thận pháp. Nhược tào đương như Phật pháp trì chi, vô đắc hủy thất. Ngũ trì thị kinh dĩ luy nhược tào; nhược tào đương kiên trì chi, vô đắc vì vọng tăng giảm thị kinh pháp. Ngũ Bát Nê Hoàn khứ hậu, kinh đạo lưu chỉ thiên tuế. Thiên tuế hậu, kinh đạo đoạn tuyệt. Ngũ giai từ ai, trì lưu thị kinh pháp, chỉ trụ bách tuế. Bách tuế trung cánh, nãi hưu chỉ đoạn tuyệt, tại tâm sở nguyện giai khả đắc đạo.*

*Phật ngôn:*

*- Sư khai đạo nhân nhĩ mục. Trí huệ minh đạt độ thoát nhân, linh đắc thiện hợp Nê Hoàn chi đạo, thường đương hiếu từ u Phật phụ mẫu, thường đương niệm sư ân, thường niệm bất tuyệt, tức đắc đạo tật.*

*Phật ngôn:*

*- Thiên hạ hữu Phật giả thậm nan trị! Nhược hữu sa-môn, nhược sư vị nhân thuyết kinh giả thậm nan trị.*

*Phật thuyết thị kinh thời, tức vạn nhị thiên ức chư thiên nhân dân giai đắc thiên nhân triết thị, tất nhất tâm giai vì Bồ Tát đạo. Tức bát bách ức chư thiên nhân dân giai đắc A Na Hàm đạo. Tức bát bách sa-môn giai đắc A La Hán đạo. Tức tứ thập ức Bồ Tát giai đắc A Duy Việt Trí.*

*Phật thuyết kinh dĩ, chư Bồ Tát, A La Hán, chư thiên, đế vương, nhân dân, giai đại hoan hỷ, khởi vị Phật tác lễ, nhiều tam táp, tiền dĩ đầu diện trước Phật tức nhi khứ.*

(經)佛言。是諸菩薩皆阿惟越致。諸比丘僧中。及小菩薩輩無央數。皆當往生阿彌陀佛國。不獨是十四佛國中諸菩薩當往生也。都八方上下無央數佛國諸菩薩輩。各各是皆當往生阿彌陀佛國。甚無央數。都共往會阿彌陀佛國。大眾多不可計。我但說八方上下無央數諸佛名字。晝夜一劫尚未竟。我但復說諸佛國諸比丘僧眾菩薩。當往生阿彌陀佛國人數。說之一劫不休止尚未竟。我但為若曹。總攬都小說之爾。佛語阿難。阿逸菩薩等。其世間帝王人民。善男子善女人。前世宿命作善所致相祿巍巍。乃當聞阿彌陀佛聲者。甚快善哉代之喜。佛言。其有善男子善女人。聞阿彌陀佛聲。慈心歡喜。一時踊躍。心意淨潔衣毛為起。淚即出者。皆前世宿命作佛道。若他方佛故。菩薩非凡人。其有人民男子女人。聞彌陀佛聲。不信有者。不信經佛語。不信有比丘僧。心中狐疑都無所信者。皆故從惡道中來生。愚癡不解宿命。殃惡未盡。尚未當度脫

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

故。心中狐疑不信向爾。佛言。我語若曹。若曹所當作善法。皆當奉行信之。無得疑。我般泥洹去後。汝曹及後世人。無得復言。我不信有阿彌陀佛國。我故令若曹悉見阿彌陀佛國土。所當為者各求之。我具為若曹道說經戒慎法。若曹當如佛法持之。無得毀失。我持是經以累若曹。若曹當堅持之。無得為妄增減是經法。我般泥洹去後。經道留止千歲。千歲後經道斷絕。我皆慈哀。持留是經法。止住百歲。百歲中竟。乃休止斷絕。在心所願皆可得道。佛言。師開導人耳目。智慧明達度脫人。令得善合泥洹之道。常當孝慈於佛父母。常當念師恩。常念不絕即得道疾。佛言。天下有佛者甚難值。若有沙門。若師為人說經者甚難值。佛說是經時。即萬二千億諸天人。皆得天眼徹視。悉一心皆為菩薩道。即二百億諸天人。皆得阿那含道。即八百沙門。皆得阿羅漢道。即四十億菩薩。皆得阿惟越致。佛說經已。諸菩薩阿羅漢。諸天帝王人民。皆大歡喜。起為佛作禮遶三匝。前以頭面著佛足而去。

**(Kinh: Đức Phật dạy:**

- Các Bồ Tát này đều là Bất Thoái Chuyển, trong đó có các tỷ-kheo tăng và vô số các Bồ Tát nhỏ cũng sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà. Không riêng gì các Bồ Tát trong mười bốn cõi Phật này sẽ vãng sanh, mà có vô số các Bồ Tát ở các cõi nước khắp mười phương sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà như các nước kia vậy. Thật là nhiều vô lượng, họ cùng sanh vân tập tại cõi nước Phật A Di Đà, số chúng đông không thể tính hết. Ta chỉ cần nói danh hiệu của vô số chư Phật khắp mười phương suốt ngày đêm trọn một kiếp vẫn không hết được. Ta chỉ nói số người, các tỷ-kheo tăng và các Bồ Tát ở các cõi nước sẽ sanh sang cõi Phật A Di Đà suốt trong một kiếp không ngưng nghỉ vẫn không thể hết được. Ở đây Ta chỉ vì các ông nói tóm tắt một ít mà thôi.

**Đức Phật bảo hiện giả A Nan và Bồ Tát A Dật cùng đại chúng:**

- Các vua quan, nhân dân, các thiện nam, thiện nữ ở thế gian này đời trước đã làm thiện nghiệp nên được phước lộc tràn đầy mới được nghe âm thanh Phật A Di Đà. Họ rất vui vẻ an lạc. Ta hoan hỷ thay họ.

**Đức Phật dạy:**

- Có những người thiện nam, thiện nữ được nghe âm thanh Phật A Di Đà, tâm từ hoan hỷ vô cùng, tâm ý trong sạch, sỏn tóc gáy và xúc động rơi lệ; những người này do đời trước đã thực hành Phật đạo. Nếu Phật ở phương khác thì Bồ Tát chẳng phải là người phạm. Nơi đó có

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm**

người nam, người nữ hay người dân nào mà nghe âm thanh Phật A Di Đà lại không tin là có Phật, không tin lời kinh Phật, không tin có tỳ-kheo tăng, trong tâm đầy nghi ngờ, hoàn toàn không tin gì cả. Những người này sanh ra từ nơi đường ác, ngu si không biết đời trước, chưa dứt những tai ương xấu ác, cho nên vẫn chưa được độ thoát, nghi ngờ trong tâm, không có sự tín hướng như vậy.

Đức Phật dạy:

- Ta bảo các ông rằng: 'Nếu các ông thực hành thiện pháp, hãy nên phụng hành niềm tin nơi Phật A Di Đà, không được nghi ngờ'. Sau khi Ta nhập Niết Bàn, các ông và người đời sau không được nói rằng 'Ta không tin có cõi Phật A Di Đà'. Thế nên Ta làm cho các ông được trông thấy cõi nước Phật A Di Đà, thể hiện theo sự mong cầu của các ông. Ta nói đầy đủ cho các ông về pháp chân thật và kinh giới. Các ông hãy giữ gìn cẩn thận như pháp Phật, không được làm hủy hoại. Ta trao kinh này cho các ông, các ông hãy giữ kinh thật vững bền, không nên thêm bớt kinh pháp một cách sai lầm. Sau khi Ta nhập Niết Bàn, kinh đạo chỉ lưu lại một ngàn năm. Sau một ngàn năm, kinh đạo mất hẳn. Vì lòng thương tưởng, Ta lưu lại kinh pháp này chỉ còn trăm năm. Hết một trăm năm mới mất hẳn, có thể đắc đạo tùy theo tâm nguyện.

Đức Phật dạy:

- Đắc đạo sư là bậc mở mắt, dẫn đường. Với trí huệ sáng suốt, tự tay Ngài cứu độ mọi loài, làm cho họ đắc đạo Niết Bàn tốt đẹp. Các ông thường nên từ hiếu đối với Phật như cha mẹ. Hãy thường nhớ nghĩ ân thầy tổ, luôn nhớ nghĩ không thôi, như vậy sẽ nhanh chóng đạt đạo.

Đức Phật dạy:

- Thế gian có Phật thật khó gặp thay! Thật là khó gặp đạo sư hay sa-môn vì người nói kinh này.

Khi đức Phật nói kinh này, tức thời có một vạn hai ngàn ức chư thiên, loài người đều được thiên nhãn, thấy xuyên suốt tất cả. Họ nhất tâm thực hành đạo Bồ Tát. Có hai trăm ức chư thiên và loài người đắc đạo A Na Hàm. Có tám trăm sa-môn đều đắc đạo A La Hán. Có bốn mươi ức Bồ Tát đạt Bất Thoái Chuyển.

Phật thuyết kinh này xong, các Bồ Tát, A La Hán, chư thiên, vua quan, dân chúng vô cùng hoan hỷ, đứng lên đánh lễ Phật, nhiễu quanh ba vòng rồi đến trước Phật cung kính đánh lễ dưới chân Ngài và lui ra).

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo  
Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

**Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản  
Quá Độ Nhân Đạo Kinh chung**  
佛說阿彌陀三耶三佛薩樓佛檀過度人道經終

*Phật Thuyết A Di Đà Tam Đà Tam Phật Tát Lâu Phật Đản Quá Độ Nhân Đạo  
Kinh - Ngô Nguyệt Chi Quốc Cư Sĩ Chi Khiêm*

*(trang trống)*



*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thứ Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh  
Quyển Thượng**

**佛說大乘無量壽莊嚴經卷上**

**Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng Triều Tán Đại Phu Thứ  
Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền  
phụng chiếu dịch**

**西天譯經三藏朝散大夫試光祿卿明教大師臣法賢奉詔譯**

**Việt dịch: Thích Nữ Hương Trí**

*(Kinh) Như thị ngã văn, nhất thời Phật tại Vương Xá thành,  
Thứ Phong sơn trung, dĩ đại bát-sô chúng tam vạn nhị thiên nhân  
câu, giai đắc A La Hán cụ đại thần thông.*

*Kỳ danh viết: Tôn giả A Nhã Kiều Trần Như, tôn giả Mã  
Thắng, tôn giả Ma Sát Tỷ Noa, tôn giả Đại Danh, tôn giả Bạt Đa Bà,  
tôn giả Xưng Thiên, tôn giả Ly Cấu, tôn giả Diệu Tỷ, tôn giả Bồ Lan  
Noa Chỉ Năng, tôn giả Kiều Phạm Ba Đề, tôn giả Ưu Lô Tàn Loa Ca  
Diếp, tôn giả Na Đề Ca Diếp, tôn giả Xá Lợi Tử, tôn giả Đại Mục Kiên  
Liên, tôn giả Ma Ha Ca Chiên Diên, tôn giả Ma Ha Câu Hy La, tôn  
giả Kiếp Tân Na, tôn giả Ma Ha Lợi Tôn Na, tôn giả Di Đa La Ni Tử,  
tôn giả A Na Luật, tôn giả Hỷ, tôn giả Khẩn Ty Lý Noa, tôn giả Tu Bồ  
Đề, tôn giả Rị Phạ Đế, tôn giả Khư Nhĩ La Phạ Nễ Chỉ Năng, tôn giả  
Ma Ha La Nghê, tôn giả Ba La Dã Ni Chỉ Năng, tôn giả Phạ Câu Lê  
Năng, tôn giả A Nan Đà, tôn giả La Hầu La, tôn giả Thiện Lai. Như  
thị đẳng tam vạn nhị thiên nhân câu.*

*Nhĩ thời tôn giả A Nan tức tùng tọa khởi, thiên dẫn hữu kiên,  
hữu tất trước địa, hợp chưởng, đảnh lễ, bạch Phật ngôn:*

*- Thế Tôn! Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chư căn thanh tịnh,  
diện sắc viên mãn, bảo sát trang nghiêm, như thị công đức đắc vị tăng  
hữu! Vân hà sở hành quảng đại diệu hạnh, cập quá khứ vị lai chư  
Phật sở hành, nguyện vị tuyên thuyết.*

*Phật cáo A Nan:*

*- Thiện tai! Thiện tai! Nhữ vị lợi ích nhất thiết chúng sanh,  
hoài từ mãn tâm, năng vấn Như Lai vi diệu chi nghĩa. Nhữ kim đế  
thính, thiện tư niệm chi, Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri kim vị  
nhữ thuyết.*

*Phật cáo A Nan:*

*- Như quá khứ vô lượng vô biên bất khả tư nghị a-tăng-kỳ kiếp. Nhĩ thời hữu Phật Thế Tôn xuất hiện ư thế, danh viết Nhiên Đăng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Bỉ Nhiên Đăng Phật tiền, phục hữu Thế Tôn xuất hiện thế gian, danh Bất La Đa Ba Dã Thân Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Phát Quang Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Tán Na Năng Nga La Hộ Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Tu Di Kiếp Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Nguyệt Điện Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Vô Cấu Điện Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Vô Trước Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Long Chủ Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Nhật Điện Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Sơn Hưởng Âm Vương Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Tu Di Phong Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Kim Tạng Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Hỏa Quang Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Bất Động Địa Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Lưu Ly Quang Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Nguyệt Vương Như Lai, Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Nhật Âm Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Tán Hoa Trang Nghiêm Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Cát Tường Phong Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Trì Hải Huệ Tự Tại Thông Vương Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Thí Quang Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Đại Hương Tượng Quang Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Ly Nhất Thiết Cấu Như Lai.*

(經)如是我聞。一時佛在王舍城鷲峯山中。與大苾芻眾三萬二千人俱。皆得阿羅漢。具大神通。其名曰尊者阿若憍陳如。尊者馬勝。尊者麼瑟比拏。尊者大名。尊者跋多婆。尊者稱天。尊者離垢。尊者妙臂。尊者布闍拏枳曩。尊者憍梵波提。尊者優樓頻螺迦葉。尊者那提迦葉。尊者舍利子。尊者大目乾連。尊者摩訶迦旃延。尊者摩訶俱絺羅。尊者劫賓那。尊者摩訶利禾尊那。尊者彌多羅尼子。尊者阿那律。尊者喜。尊者緊鼻哩拏。尊者須菩提。尊者哩嚩帝。尊者佉禰囉嚩爾枳曩。尊者摩賀囉倪。尊者波囉野尼枳曩。尊者嚩拘隸曩。尊者阿難陀。尊者羅睺羅。尊者善來。如是等三萬二千人俱。爾時尊者阿難。即從座起偏袒右肩。右膝著地合掌

***Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền***

頂禮。白佛言。世尊。如來應正等覺。諸根清淨。面色圓滿。寶剎莊嚴。如是功德得未曾有。云何所行廣大妙行。及過去未來諸佛所行。願為宣說。佛告阿難。善哉善哉。汝為利益一切眾生。懷慈愍心。能問如來微妙之義。汝今諦聽善思念之。如來應供正遍知。今為汝說。佛告阿難。如過去無量無邊不可思議阿僧祇劫。爾時有佛世尊出現於世。名曰然燈如來應正等覺。彼然燈佛前。復有世尊出現世間。名鉢囉多波野輸如來。又彼佛前有佛出世。名發光如來。又彼佛前有佛出世。贊那曩誡囉護如來。又彼佛前有佛出世。名須彌劫如來。又彼佛前有佛出世。名月面如來。又彼佛前有佛出世。名無垢面如來。又彼佛前有佛出世。名無著如來。又彼佛前有佛出世。名龍主如來。又彼佛前有佛出世。名日面如來。又彼佛前有佛出世。名山響音王如來。又彼佛前有佛出世。名須彌峯如來。又彼佛前有佛出世。名金藏如來。又彼佛前有佛出世。名火光如來。又彼佛前有佛出世。名不動地如來。又彼佛前有佛出世。名琉璃光如來。又彼佛前有佛出世。名月王如來。又彼佛前有佛出世。名日音如來。又彼佛前有佛出世。名散華莊嚴如來。又彼佛前有佛出世。名吉祥峯如來。又彼佛前有佛出世。名持海慧自在通王如來。又彼佛前有佛出世。名施光如來。又彼佛前有佛出世。名大香象光如來。又彼佛前有佛出世。名離一切垢如來。

*(Kinh: Tôi nghe như vậy, một thuở nọ, đức Phật ở trong núi Thửu Phong của thành Vương Xá, cùng chúng đại tỳ-kheo ba vạn hai ngàn người. Các vị này đều là bậc A La Hán, đủ đại thần thông.*

*Tên của các vị ấy là: Tôn giả A Nhã Kiều Trần Như, tôn giả Mã Thắng, tôn giả Ma Sát Tỳ Noa, tôn giả Đại Danh, tôn giả Bạt Đa Bà, tôn giả Xưng Thiên, tôn giả Ly Cấu, tôn giả Diệu Tỳ, tôn giả Bồ Lan Noa Chỉ Năng, tôn giả Kiều Phạm Ba Đề, tôn giả Ưu Lâu Tần Loa Ca Diếp, tôn giả Na Đề Ca Diếp, tôn giả Xá Lợi Tử, tôn giả Đại Mục Kiền Liên, tôn giả Ma Ha Ca Chiên Diên, tôn giả Ma Ha Câu Hy La, tôn giả Kiếp Tân Na, tôn giả Ma Ha Lợi Tôn Na, tôn giả Di Đa La Ni Tử, tôn giả A Na Luật, tôn giả Hỷ, tôn giả Khẩn Tỳ Lý Noa, tôn giả Tu Bồ Đề, tôn giả Lý Phạ Đế, tôn giả Khư Nhĩ La Phạ Nễ Chỉ Năng, tôn giả Ma Ha La Nghê, tôn giả Ba La Dã Ni Chỉ Năng, tôn giả Phạ Câu Lệ Năng, tôn giả A Nan Đà, tôn giả La Hầu La, tôn giả Thiện Lai. Như vậy có ba vạn hai ngàn người đều đồng hội họp.*

*Bấy giờ tôn giả A Nan liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trích áo bên*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

phải, gói bên phải quỳ sát đất đảnh lễ Phật, rồi bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác các căn thanh tịnh, sắc diện tròn đầy, cõi nước trang nghiêm, công đức như vậy chưa từng có! Con xin hỏi, thế nào gọi là sở hành quảng đại diệu hạnh, và hạnh nguyện chư Phật trong quá khứ vị lai, xin đức Từ Phụ giảng giải cho con.

Phật bảo A Nan:

- Lành thay! Lành thay! Ông vì lợi ích cho tất cả chúng sanh, thường sanh lòng từ bi thương xót, có thể hỏi Như Lai nghĩa lý vi diệu. Ông nay lắng nghe, khéo suy nghĩ, Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri, nay vì ông nói.

Phật bảo A Nan:

- Như quá khứ vô lượng vô biên a-tăng-kỳ kiếp không thể nghĩ bàn. Bấy giờ có Phật Thế Tôn xuất hiện ở đời, hiệu Nhiên Đăng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Trước đức Phật Nhiên Đăng, lại có đức Thế Tôn xuất hiện ở thế gian, hiệu là Bát La Đa Ba Dã Thâu Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Phát Quang Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Tán Na Năng Nga La Hộ Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Tu Di Kiếp Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Nguyệt Diện Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Vô Cấu Diện Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Vô Trước Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Long Chủ Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Nhật Diện Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Sơn Hương Âm Vương Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Tu Di Phong Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Kim Tạng Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Hỏa Quang Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Bất Động Địa Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Lưu Ly Quang Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Nguyệt Vương Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Nhật Âm Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Tán Hoa Trang Nghiêm Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Cát Tường Phong Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Trì Hải Huệ Tự Tại Thông Vương Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Thí Quang Như

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

*Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Đại Hương  
Tượng Quang Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu  
là Ly Nhất Thiết Cấu Như Lai).*

*(Kinh) Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Dũng Mãnh  
Phong Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Bảo  
Quang Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Trì Đa  
Đức Đắc Thông Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh  
Quá Nhật Nguyệt Quang Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất  
thế, danh Tồi Thượng Lưu Ly Quang Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu  
Phật xuất thế, danh Huệ Hoa Khai Tâm Hạnh Xuất Sanh Như Lai.  
Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Đại Hoa Lâm Thông  
Vương Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Nhất  
Nguyệt Quang Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh  
Phá Vô Minh Hắc Ám Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế,  
danh Chân Châu San Hô Cái Như Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật  
xuất thế, danh Tam Thừa Pháp Tự Tại Vương Như Lai. Hựu bỉ Phật  
tiền hữu Phật xuất thế, danh Sư Tử Hải Phong Tự Tại Vương Như  
Lai. Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Phạm Âm Thanh Tự  
Tại Vương Như Lai.*

*Hựu bỉ Phật tiền hữu Phật xuất thế, danh Thế Tự Tại Vương  
Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế  
Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư,  
Phật Thế Tôn. Nhi u pháp trung, hữu nhất bất-sô, danh viết Tác  
Pháp, tín giải đệ nhất, minh ký đệ nhất, tu hành đệ nhất, tinh tấn đệ  
nhất, trí huệ đệ nhất, Đại Thừa đệ nhất. Nhi thời, bất-sô ly tự bốn xứ,  
lai nghệ Phật tiền, đầu diện lễ túc, u nhất diện lập, tức dĩ già-tha thân  
Phật diện sắc đoan nghiêm, phục phát quang đại thế nguyện. Tụng  
viết:*

*Như Lai vi diệu sắc đoan nghiêm,  
Nhất thiết thế gian vô hữu đẵng,  
Quang minh vô lượng chiếu thập phương,  
Nhật, nguyệt, hỏa châu giai nặc diệu.  
Nguyện ngã đắc Phật thanh tịnh thanh,  
Pháp âm phổ cập vô biên giới,  
Tuyên dương Giới, Định, Tinh Tấn môn,  
Thông đạt thậm thâm vi diệu pháp.*

*Trí huệ quảng đại thâm như hải,  
Nội tâm thanh tịnh tuyệt trần lao,  
Siêu quá vô biên ác thú môn,  
Tốc đáo Bồ Đề cứu cánh nạn.  
Diệc như quá khứ vô lượng Phật,  
Oai quang phổ chiếu chúng sanh giới,  
Vi bỉ quần sanh đại đạo sư,  
Độ thoát lão tử linh an ổn.  
Thường hành bố thí cập Giới, Nhân,  
Tinh Tấn, Định, Huệ, Lục Ba La,  
Vị độ hữu tình linh đắc độ,  
Dĩ độ chi giả sử thành Phật.  
Ngã dĩ nhất thiết thân cúng dường,  
Bách thiên câu-chi na-do-tha,  
Hằng hà sa số Phật Thế Tôn,  
Linh ngã thành tựu Tịch Diệt quả.  
Phục hữu thập phương chư Phật sát,  
Hằng phóng quang minh chiếu nhất thiết,  
Thù thắng trang nghiêm vô đẳng luân,  
Nguyện ngã thành tựu lợi quần phẩm.  
Sở hữu vô biên thế giới trung,  
Luân hồi chư thú chúng sanh loại,  
Tốc sanh ngã sát thọ khoái lạc,  
Bất cửu câu thành Vô Thượng đạo.  
Nguyện ngã tinh tấn hằng quyết định,  
Thường vận từ tâm bạt hữu tình,  
Độ tận A Tỳ khổ chúng sanh,  
Sở phát hồng thệ vĩnh bất đoạn.*

(經)又彼佛前有佛出世。名勇猛峯如來。又彼佛前有佛出世。名寶光如來。又彼佛前有佛出世。名持多德得通如來。又彼佛前有佛出世。名過日月光如來。又彼佛前有佛出世。名最上瑠璃光如來。又彼佛前有佛出世。名慧花開心行出生如來。又彼佛前有佛出世。名大華林通王如來。又彼佛前有佛出世。名一月光如來。又彼佛前有佛出世。名破無明黑暗如來。又彼佛前有佛出世。名真珠珊瑚蓋如來。又彼佛前有佛出世。名三乘法自在王如來。又彼佛前有佛出世。名師子海峯自在王如來。又彼佛前有佛出世。名梵音聲自在

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

王如來。又彼佛前有佛出世。名世自在王如來應正等覺明行足善逝  
世間解無上士調御丈夫天人師佛世尊。而於法中。有一苾芻。名曰  
作法。信解第一。明記第一。修行第一。精進第一。智慧第一。大  
乘第一。爾時苾芻。離自本處來詣佛前。頭面禮足於一面立。即以  
伽他嘆佛面色端嚴。復發廣大誓願。頌曰。

如來微妙色端嚴	一切世間無有等
光明無量照十方	日月火珠皆暉曜
願我得佛清淨聲	法音普及無邊界
宣揚戒定精進門	通達甚深微妙法
智慧廣大深如海	內心清淨絕塵勞
超過無邊惡趣門	速到菩提究竟岸
亦如過去無量佛	威光普照眾生界
為彼群生大導師	度脫老死令安隱
常行布施及戒忍	精進定慧六波羅
未度有情令得度	已度之者使成佛
我以一切伸供養	百千俱胝那由他
恒河沙數佛世尊	令我成就寂滅果
復有十方諸佛剎	恒放光明照一切
殊勝莊嚴無等倫	願我成就利群品
所有無邊世界中	輪迴諸趣眾生類
速生我剎受快樂	不久俱成無上道
願我精進恒決定	常運慈心拔有情
度盡阿鼻苦眾生	所發弘誓永不斷

*(Kinh: Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Dũng  
Mãnh Phong Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là  
Bảo Quang Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là  
Trì Đa Đức Đắc Thông Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra  
đời, hiệu là Quả Nhật Nguyệt Quang Như Lai. Lại trước đức Phật đó có  
đức Phật ra đời, hiệu là Tối Thượng Lưu Ly Quang Như Lai. Lại trước  
đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Huệ Hoa Khai Tâm Hạnh Xuất  
Sanh Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Đại  
Hoa Lâm Thông Vương Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra  
đời, hiệu là Nhật Nguyệt Quang Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức  
Phật ra đời, hiệu là Phá Vô Minh Hắc Ám Như Lai. Lại trước đức Phật*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

đó có đức Phật ra đời, hiệu là Chân Châu San Hô Cái Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Tam Thừa Pháp Tự Tại Vương Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Sư Tử Hải Phong Tự Tại Vương Như Lai. Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Phạm Âm Thanh Tự Tại Vương Như Lai.

Lại trước đức Phật đó có đức Phật ra đời, hiệu là Thế Tự Tại Vương Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thế, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Trong pháp này có một tỳ-kheo hiệu là Tác Pháp, tín giải hạng nhất, ghi nhớ hạng nhất, tu hành hạng nhất, tinh tấn hạng nhất, trí huệ hạng nhất, Đại Thừa hạng nhất. Bảy giờ tỳ-kheo lìa chỗ ngồi của mình đến trước Phật, đảnh lễ dưới chân Phật xong, đứng qua một bên, rồi tán thán sắc tướng đoan nghiêm của Phật xong, phát đại thệ nguyện. Khen rằng:

Như Lai vi diệu sắc đoan nghiêm,  
Thế gian không ai có thể sánh,  
Quang minh vô lượng chiếu mười phương,  
Nhật, nguyệt, hỏa châu không sánh kịp.  
Nguyện con được Phật thân thanh tịnh,  
Pháp âm cùng khắp các cõi nước,  
Tuyên dương Giới, Định, môn Tinh Tấn,  
Thông suốt sâu xa vi diệu pháp.  
Trí huệ rộng sâu dường biển cả,  
Nội tâm thanh tịnh dứt trần lao,  
Vượt qua hết thấy con đường ác,  
Mau chóng chứng đặng Bồ Đề quả.  
Cũng như chư Phật đời quá khứ,  
Hào quang chiếu sáng khắp thế giới,  
Làm vị đạo sư của chúng sanh,  
Độ thoát già chết khiến an ổn.  
Thường hành bố thí cùng nhẫn nhục,  
Tinh Tấn, Định, Huệ, Lục Ba La,  
Hữu tình chưa độ khiến được độ,  
Nếu đã độ rồi khiến thành Phật.  
Con nguyện cúng dường hết tất cả,  
Đến khắp Hằng sa nhiều cõi nước,  
Hằng hà sa số Phật Thế Tôn,



**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

*Khiến con thành tựu quả Tịch Diệt.  
Lại có mười phương cõi nước Phật,  
Thường phóng hào quang chiếu tất cả,  
Thù thắng trang nghiêm không thể sánh,  
Con nguyện thành tựu lợi quần sanh.  
Hết thấy vô biên các cõi nước,  
Luân hồi ác thú các chúng sanh,  
Mau sanh nước con nhiều khoái lạc,  
Chẳng lâu đều thành Vô Thượng đạo.  
Nguyện con tinh tấn thường quyết định,  
Thường vận từ tâm cứu hữu tình,  
Cứu độ chúng sanh khổ A Tỳ,  
Phát thệ nguyện lớn chẳng hề đoạn).*

**(Kinh) Nhĩ thời, Thế Tôn cáo A Nan ngôn:**

**- Bĩ Tác Pháp bát-sô thuyết thị kệ dĩ, bạch Thế TỰ Tại Vương  
Như Lai: ‘Ngã kim phát A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm,  
nhạo cầu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Duy nguyện Thế Tôn  
thuyết chư Phật sát công đức trang nghiêm. Nhược ngũ đấc văn, hằng  
tự tu trì nghiêm độ chi hành’.**

**Nhĩ thời, Thế TỰ Tại Vương Như Lai cáo Tác Pháp bát-sô  
ngôn: ‘Nhĩ tự tư duy tu hà phương tiện, nhi năng thành tựu Phật sát  
trang nghiêm?’**

**Bát-sô bạch ngôn: ‘Ngã trí huệ vi thiểu, bất năng liễu tri  
nghiêm sát chi hạnh. Như Lai Ứng Chánh Biến Tri nguyện vị tuyên  
thuyết chư Phật sát độ trang nghiêm chi sự’.**

**Thời Thế TỰ Tại Vương Như Lai, tức vị tuyên thuyết bát thập tứ  
bách thiên câu-chỉ na-do Phật sát công đức trang nghiêm quảng đại  
viên mãn chi tướng, kinh ư nhất kiếp phương khả cứu cánh.**

**Nhĩ thời A, Nan văn thị sự dĩ, bạch Phật ngôn:**

**- Thế Tôn! Bĩ Thế TỰ Tại Vương Phật thọ lượng trường đoản,  
vân hà thuyết độ kinh ư nhất kiếp?**

**Phật cáo A Nan:**

**- Bĩ Phật thọ mạng mãn tứ thập kiếp. A Nan! Bĩ Tác Pháp bát-  
sô văn Phật sở thuyết bát thập tứ bách thiên câu-chỉ na-do-tha Phật  
sát công đức trang nghiêm chi sự, minh liễu thông đạt như nhất Phật  
sát, tức thời hội trung đầu diện lễ túc, từ Phật nhi thoái, vãng nhất**

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

*tĩnh xứ, độc tọa tư duy, tu tập công đức trang nghiêm Phật sát, phát  
đại thệ nguyện kinh u ngũ kiếp.*

*Nhĩ thời Tác Pháp bất-sô phục nghệ Thế Tự Tại Vương Như  
Lai sở, ngũ thể đầu địa lễ Thế Tôn túc, lễ dĩ hợp chưởng, bạch Phật  
ngôn: ‘Thế Tôn! Như thị bát thập tứ bách thiên câu-chỉ na-do-tha  
Phật sát, công đức trang nghiêm sở hành hạnh nguyện, ngã kim  
thành tựu’.*

*Thời Thế Tự Tại Vương Như Lai cáo bất-sô ngôn: ‘Thiện tai!  
Thiện tai! Nhữ chi hạnh nguyện tư duy cứu cánh, kim chánh thị thời  
vị chúng giải thuyết’.*

*Thời chư Bồ Tát văn thị pháp dĩ, đắc đại thiện lợi, năng u Phật  
sát tu tập trang nghiêm.*

(經)爾時世尊告阿難言。彼作法苾芻說是偈已。白世自在王如來。我今發阿耨多羅三藐三菩提心。樂求無上正等正覺。唯願世尊。說諸佛剎功德莊嚴。若我得聞。恒自修持嚴土之行。爾時世自在王如來。告作法苾芻言。汝自思惟。修何方便。而能成就佛剎莊嚴。苾芻白言。我智慧微淺。不能了知嚴剎之行。如來應正遍知。願為宣說諸佛剎土莊嚴之事。時世自在王如來。即為宣說八十四百千俱胝那由佛剎功德莊嚴廣大圓滿之相。經於一劫方可究竟。爾時阿難聞是事已。白佛言。世尊。彼世自在王佛壽量長短云何說土經於一劫。佛告阿難。彼佛壽命滿四十劫。阿難。彼作法苾芻。聞佛所說八十四百千俱胝那由他佛剎功德莊嚴之事。明了通達如一佛剎。即時會中頭面禮足。辭佛而退。往一靜處獨坐思惟。修習功德莊嚴佛剎。發大誓願經於五劫。爾時作法苾芻。復詣世自在王如來所。五體投地禮世尊足。禮已合掌。白佛言。世尊。如是八十四百千俱胝那由他佛剎。功德莊嚴所行願。我今成就。時世自在王如來告苾芻言。善哉善哉。汝之行願思惟究竟。今正是時為眾解說。時諸菩薩。聞是法已得大善利。能於佛剎修習莊嚴。

*(Kinh: Lúc bảy giờ Thế Tôn bảo ngài A Nan:*

*- Tác Pháp tỳ-kheo nói xong kệ này, bạch Thế Tự Tại Vương Như  
Lai: ‘Con nay phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, vui cầu  
Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Kính mong Thế Tôn nói công đức  
trang nghiêm các cõi nước Phật. Nếu con được nghe, sẽ thường tu trì  
các hạnh trang nghiêm cõi nước’.*

*Lúc bảy giờ Thế Tự Tại Vương Như Lai, bảo Tác Pháp tỳ-kheo:*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

‘Ông tự suy nghĩ, tu phương tiện gì mà có thể thành tựu trang nghiêm Phật độ?’

Tỳ-kheo bạch rằng: ‘Trí huệ con nông cạn, không thể liễu tri các hạnh trang nghiêm cõi nước. Xin đức Như Lai Ứng Chánh Biến Tri vì con mà tuyên thuyết các việc của cõi nước trang nghiêm’.

Bấy giờ, Thế TỰ Tại Vương Như Lai liền tuyên thuyết tướng viên mãn rộng lớn, công đức trang nghiêm của tám mươi bốn trăm ngàn cõi nước Phật, trải qua một kiếp mới xong.

Bấy giờ ngài A Nan nghe xong, bạch Phật rằng:

- Thưa Thế Tôn! Đức Phật Thế TỰ Tại Vương thọ mạng lâu mau, tại sao lại nói trải qua một kiếp?

Phật bảo A Nan:

- Đức Phật đó thọ mạng đủ bốn mươi kiếp. A Nan! Tác Pháp tỳ-kheo nghe Phật nói các công đức trang nghiêm của tám mươi bốn trăm ngàn cõi nước Phật, hiểu rõ thông suốt như một cõi nước Phật, liền đánh lễ dưới chân đức Thế Tôn, rồi lui ra, ngồi yên lặng một bên suy nghĩ. Sau đó phát tâm tu tập công đức trang nghiêm cõi nước Phật, phát đại thệ nguyện, tu tập như thế trải qua năm kiếp.

Bấy giờ, Tác Pháp tỳ-kheo lại đến chỗ Thế TỰ Tại Vương Như Lai, năm vóc gieo sát đất đánh lễ Thế Tôn, rồi bạch Phật rằng: ‘Thưa Thế Tôn! Như vậy tám mươi bốn trăm ngàn câu-chi na-do-tha cõi nước Phật, đều là công đức trang nghiêm sở hành hạnh nguyện. Nay con mới thành tựu’.

Bấy giờ, Thế TỰ Tại Vương Như Lai bảo tỳ-kheo: ‘Lành thay, lành thay! Hạnh nguyện tư duy của ông thật rất ráo, nay đúng thời vì chúng giải nói’.

Bấy giờ, các Bồ Tát nghe pháp rồi được đại lợi ích, có thể ở trong cõi Phật tu tập các công đức trang nghiêm).

**(Kinh) Nhĩ thời Tác Pháp bát-sô văn Phật thánh chỉ, thiên dẫn hữu kiên, hữu tất trước địa, hợp chương hướng Phật, tức vì tuyên thuyết:**

**1. Thế Tôn! Ngã phát thệ ngôn: Nguyện như Thế Tôn chứng đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, sở cư Phật sát, cụ túc vô lượng bất khả tư nghị công đức trang nghiêm. Sở hữu nhất thiết chúng sanh cập Diêm Ma La giới, tam ác đạo trung địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, giai sanh ngã sát thọ ngã pháp hóa, bất cửu tất thành A**

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

*Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, nhất thiết giai đắc thân chân kim  
sắc.*

*2. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, thập phương  
thế giới sở hữu chúng sanh, linh sanh ngã sát như chư Phật độ, nhân  
thiên chi chúng, viễn ly phân biệt, chư căn tịch tĩnh, tất giai linh đắc  
A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*3. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, thập phương  
thế giới sở hữu chúng sanh, linh sanh ngã sát đắc đại Thần Thông,  
kinh nhất niệm trung, châu biến tuần lịch bách thiên câu-chi na-do-  
tha Phật sát, cúng dường chư Phật thâm thực thiện bản, tất giai linh  
đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*4. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu chúng  
sanh linh sanh ngã sát, nhất thiết giai đắc Túc Mạng Thông, năng  
thiện quan sát bách thiên câu-chi na-do-tha kiếp quá khứ chi sự, tất  
giai linh đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*5. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu chúng  
sanh linh sanh ngã sát, nhất thiết giai đắc thanh tịnh Thiên Nhãn,  
năng kiến bách thiên câu-chi na-do-tha thế giới thô tế sắc tướng, tất  
giai linh đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*6. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu chúng  
sanh linh sanh ngã sát, nhất thiết giai đắc Tha Tâm Thông, thiện  
năng liễu tri bách thiên câu-chi na-do-tha chúng tâm tâm sở pháp, tất  
giai linh đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*7. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu chúng  
sanh linh sanh ngã sát, nhất thiết giai đắc trụ Chánh Tín vị, ly điên  
đảo tưởng, kiên cố tu tập, tất giai linh đắc A Nậu Đa La Tam Miệu  
Tam Bồ Đề.*

*8. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu chúng  
sanh linh sanh ngã sát, sở tu chánh hạnh thiện căn vô lượng, biến  
viên tịch giới, nhi vô gián đoạn, tất giai linh đắc A Nậu Đa La Tam  
Miệu Tam Bồ Đề.*

*9. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu chúng  
sanh linh sanh ngã sát, tuy trụ Thanh Văn, Duyên Giác chi vị, vãng  
bách thiên câu-chi na-do-tha bảo sát chi nội, biến tác Phật sự, tất giai  
linh đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

(經)爾時作法苾芻。聞佛聖旨。偏袒右肩右膝著地。合掌向佛  
即為宣說。世尊。我發誓言。願如世尊證得阿耨多羅三藐三菩提。

***Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền***

所居佛刹。具足無量不可思議功德莊嚴。所有一切眾生。及焰摩羅界。三惡道中地獄餓鬼畜生。皆生我刹受我法化。不久悉成阿耨多羅三藐三菩提。一切皆得身真金色。世尊。我得菩提成正覺已。十方世界所有眾生。令生我刹如諸佛土。人天之眾。遠離分別諸根寂靜。悉皆令得阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。十方世界所有眾生。令生我刹得大神通。經一念中周遍巡歷百千俱胝那由他佛刹。供養諸佛深植善本。悉皆令得阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。所有眾生令生我刹。一切皆得宿命通。能善觀察百千俱胝那由他劫過去之事。悉皆令得阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提。成正覺已。所有眾生令生我刹。一切皆得清淨天眼。能見百千俱胝那由他世界麁細色相。悉皆令得阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。所有眾生令生我刹。一切皆得他心通。善能了知百千俱胝那由他眾心心所法。悉皆令得阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。所有眾生令生我刹。一切皆得住正信位。離顛倒想堅固修習。悉皆令得阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。所有眾生令生我刹。所修正行善根無量。遍圓寂界而無間斷。悉皆令得阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。所有眾生令生我刹。雖住聲聞緣覺之位。往百千俱胝那由他寶刹之內。遍作佛事。悉皆令得阿耨多羅三藐三菩提。

*(Kinh: Bảy giờ Tác Pháp tỳ-kheo nghe Phật chỉ dạy, trích vai áo bên phải, gói bên phải quỳ sát đất, chấp tay hướng về phía Phật thưa:*

*1. Thưa Thế Tôn! Con phát lời nguyện. Nguyện khi Như Lai Thế Tôn chứng đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, cõi nước chư Phật đầy đủ vô lượng công đức trang nghiêm không thể nghĩ bàn, tất cả chúng sanh và cõi A Tu La, cùng ba ác đạo địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, đều sanh trong nước con, tiếp thọ pháp con giáo hóa, chẳng lâu sẽ thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, tất cả đều được thân sắc vàng ròng.*

*2. Thưa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, nguyện cho chúng thiên nhân trong mười phương cõi nước sanh vào trong cõi nước con như các cõi Phật, xa lìa phân biệt, các căn tịch tĩnh, đều khiến đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.*

*3. Thưa Thế Tôn! Sau con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, nguyện cho hết thấy chúng sanh trong mười phương thế giới sanh vào trong cõi*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

nước con, đều được đại Thần Thông, trong một niệm, có thể đi khắp  
trăm ngàn ức na-do-tha cõi Phật, cúng dường chư Phật, sâu tròng gốc  
thiện, thảy đều khiến đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

4. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác,  
nguyện hết thảy chúng sanh khiến đều sanh trong nước con, tất cả đều  
được Túc Mạng Thông, hay khéo quan sát trăm ngàn các việc trong  
trăm ngàn ức na-do-tha kiếp quá khứ, con khiến cho tất cả chúng đắc  
Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

5. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác,  
nguyện cho các chúng sanh đều sanh vào cõi nước của con, tất cả đều  
được Thiên Nhân thanh tịnh, có thể thấy được sắc tướng thô tế trong  
trăm ngàn ức na-do-tha cõi nước, đều khiến được Vô Thượng Chánh  
Đẳng Chánh Giác.

6. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác,  
nguyện cho các chúng sanh đều sanh trong cõi nước con, tất cả đều  
được Tha Tâm Thông, khéo hay liễu tri các tâm pháp và tâm sở pháp  
của trăm ngàn ức na-do-tha đại chúng, đều khiến đắc Vô Thượng Chánh  
Đẳng Chánh Giác.

7. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác,  
nguyện cho các chúng sanh sanh vào trong cõi nước của con, tất cả đều  
được trụ vào ngôi Chánh Tín, xa lìa điên đảo tưởng, kiên cố tu tập, tất  
cả đều khiến thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

8. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, cho  
các chúng sanh sanh vào trong cõi nước con, tu vô lượng chánh hạnh  
thiện căn, trọn khắp cõi nước tịch tịnh không gián đoạn, đều khiến đắc  
Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

9. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác,  
nguyện cho các chúng sanh đều sanh vào trong cõi nước con, tuy trụ  
vào quả vị Thanh Văn, Duyên Giác, sẽ đến trong trăm ngàn ức na-do-  
tha cõi nước, khắp làm Phật sự, đều khiến đắc Vô Thượng Chánh Đẳng  
Chánh Giác).

**(Kinh) 10. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở  
hữu chúng sanh linh sanh ngã sát, nhất thiết giai đắc vô biên quang  
minh, nhi năng chiếu diệu bách thiên câu-chi na-do-tha chư Phật sát  
độ, tất giai linh đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.**

**11. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu**

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

*chúng sanh linh sanh ngã sát, mạng bất trung yếu, thọ bách thiên  
câu-chỉ na-do-tha kiếp, tất giai linh đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam  
Bồ Đề.*

*12. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu  
chúng sanh linh sanh ngã sát, vô bất thiện danh, văn vô lượng vô số  
chư Phật sát độ, vô danh, vô hiệu, vô tướng, vô hình, vô sở xưng tán,  
nhi vô nghi báng, thân tâm bất động, tất giai linh đắc A Nậu Đa La  
Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*13. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu  
chúng sanh cầu sanh ngã sát, niệm ngô danh hiệu, phát chí thành  
tâm, kiên cố bất thoái, bĩ mạng chung thời, ngã linh vô số bát-sô hiện  
tiền vì nhiều lai nghênh bĩ nhân, kinh tu du gian, đắc sanh ngã sát, tất  
giai linh đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*14. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu thập  
phương vô lượng vô biên, vô số thế giới nhất thiết chúng sanh, văn  
ngô danh hiệu, phát Bồ Đề tâm, chủng chư thiện căn, tùy ý cầu sanh,  
chư Phật sát độ vô bất đắc sanh, tất giai linh đắc A Nậu Đa La Tam  
Miệu Tam Bồ Đề.*

*15. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu  
chúng sanh linh sanh ngã sát, giai cụ tam thập nhị chủng đại trượng  
phu tướng, nhất sanh linh đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*16. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu  
chúng sanh linh sanh ngã sát, nhược hữu đại nguyện, vị dục thành  
Phật, vì Bồ Tát giả, ngã dĩ oai lực linh bĩ giáo hóa nhất thiết chúng  
sanh, giai phát tín tâm, tu Bồ Đề hạnh, Phổ Hiền hạnh, Tịch Diệt  
hạnh, Tịnh Phạm hạnh, Tối Thắng hạnh, cập nhất thiết thiện hạnh,  
tất giai linh đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*17. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu  
chúng sanh linh sanh ngã sát, ư nhất thiết xứ, thừa sự cúng dường vô  
lượng bách thiên câu-chỉ na-do-tha chư Phật, chủng chư thiện căn,  
tùy ý sở cầu vô bất mãn nguyện, tất giai linh đắc A Nậu Đa La Tam  
Miệu Tam Bồ Đề.*

*18. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, ngã sát độ  
trung sở hữu Bồ Tát, giai đắc thành tựu nhất thiết trí huệ, thiện đàm  
chư pháp bí yếu chi nghĩa, bất cửu tốc thành A Nậu Đa La Tam Miệu  
Tam Bồ Đề.*

*(經)世尊。我得菩提成正覺已。所有眾生令生我剎。一切皆得*

***Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền***

無邊光明。而能照曜百千俱胝那由他諸佛剎土。悉皆令得阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。所有眾生令生我剎。命不中天。壽百千俱胝那由他劫。悉皆令得阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。所有眾生令生我剎。無不善名。聞無量無數諸佛剎土。無名無號無相無形。無所稱讚。而無疑謗身心不動。悉皆令得阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。所有眾生求生我剎。念吾名號發志誠心堅固不退。彼命終時。我令無數苾芻現前圍繞來迎彼人。經須臾間得生我剎。悉皆令得阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。所有十方無量無邊。無數世界一切眾生。聞吾名號發菩提心。種諸善根隨意求生。諸佛剎土無不得生。悉皆令得阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。所有眾生令生我剎。皆具三十二種大丈夫相。一生令得阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。所有眾生令生我剎。若有大願未欲成佛為菩薩者。我以威力。令彼教化一切眾生。皆發信心。修菩提行。普賢行。寂滅行。淨梵行。最勝行。及一切善行。悉皆令得阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。所有眾生令生我剎。於一切處承事供養無量百千俱胝那由他諸佛。種諸善根。隨意所求無不滿願。悉皆令得阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。我剎土中所有菩薩。皆得成就一切智慧。善談諸法祕要之義。不久速成阿耨多羅三藐三菩提。

*(Kinh: 10. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đấng Bồ Đề thành Chánh Giác, nguyện chúng sanh sanh vào trong cõi nước con, tất cả đều được vô biên hào quang, chiếu sáng rực rỡ trăm ngàn ức na-do-tha cõi nước của chư Phật, đều khiến thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.*

*11. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đấng Bồ Đề thành Chánh Giác, khiến cho các chúng sanh vào trong cõi nước con, không bị yếu mạng, thọ mạng lâu dài trăm ngàn ức na-do-tha kiếp, đều khiến đấng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.*

*12. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đấng Bồ Đề thành Chánh Giác, nguyện cho các chúng sanh đều sanh vào trong cõi nước con, không ai không tu hành thiện pháp, nghe vô lượng vô số cõi nước chư Phật, đối với các pháp vô danh, vô hiệu, vô tướng, vô hình, vô sở xưng tán, thì không nghi ngờ phỉ báng, thân tâm bất động, đều khiến đấng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.*

*13. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đấng Bồ Đề thành Chánh Giác,*



**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

nguyện cho các chúng sanh sanh vào trong cõi nước con, niệm danh hiệu con, phát tâm chí thành, kiên cố không thoái chuyển, người ấy khi mạng chung, con khiến vô số tỳ-kheo vây quanh trước người đó, trong giây lát liền sanh qua cõi nước con, đều khiến đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

14. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, nguyện cho chúng sanh mười phương vô lượng vô biên vô số thế giới, khi nghe danh hiệu con liền phát Bồ Đề tâm, trông các căn lành, thọ sanh tùy nguyện, sanh vào trong cõi nước của chư Phật, đều khiến thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

15. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, nguyện cho các chúng sanh đều sanh vào trong cõi nước con, đều đủ ba mươi hai tướng đại trượng phu, vừa sanh vào liền khiến được Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

16. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, nguyện cho các chúng sanh sanh vào trong cõi nước con, nếu có đại nguyện chưa muốn thành Phật mà chỉ làm Bồ Tát, con dùng oai lực khiến người kia giáo hóa tất cả chúng sanh, đều phát tín tâm, tu Bồ Đề hạnh, Phổ Hiền hạnh, Tịch Diệt hạnh, Tịnh Phạm hạnh, Tối Thắng hạnh, và tất cả thiện hạnh, đều khiến đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

17. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, nguyện cho các chúng sanh đều sanh vào trong cõi nước con, trong tất cả mọi nơi đều thừa sự cúng dường vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha cõi nước chư Phật, trông các căn lành, nguyện cầu điều gì cũng mãn nguyện, đều khiến đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

18. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, nguyện cho tất cả Bồ Tát trong cõi nước con, đều được thành tựu nhất thiết trí huệ, giỏi luận đàm nghĩa bí yếu của các pháp, chẳng lâu sẽ thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác).

**(Kinh) 19. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, ngã cư bảo sát sở hữu Bồ Tát, phát dũng mãnh tâm, vận đại thân thông, vãng vô lượng vô biên vô số thế giới chư Phật sát trung, dĩ chân châu, anh lạc, bảo cái, tràng phan, y phục, ngọa cụ, ẩm thực, thang dược, hương, hoa, kỹ nhạc, cúng dường, thừa sự hồi cầu Bồ Đề, tốc đắc thành tựu A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.**

**20. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, ngã cư bảo sát sở hữu Bồ Tát, phát đại đạo tâm, dục dĩ chân châu, anh lạc, bảo cái, tràng phan, y phục, ngọc cụ, ẩm thực, thang dược, hương, hoa, kỹ nhạc, thừa sự cúng dường tha phương thế giới vô lượng vô biên chư Phật Thế Tôn, nhi bất năng vãng. Ngã ư nhĩ thời dĩ túc nguyện lực, linh bỉ tha phương chư Phật Thế Tôn, các thứ thủ tý chí ngã sát trung thọ thị cúng dường, linh bỉ tức thành A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.**

**21. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, ngã cư bảo sát sở hữu Bồ Tát, tùy tự ý nhạo, bất ly thủ giới, dục dĩ chân châu, anh lạc, bảo cái, tràng phan, y phục, ngọc cụ, ẩm thực, thang dược, hương, hoa, kỹ nhạc, cúng dường tha phương vô lượng chư Phật. Hữu phục tư duy, ‘như Phật triển tý chí thủ thọ cúng, cù lao chư Phật, linh ngã vô ích’. Tác thị niệm thời, ngã dĩ thần lực, linh thủ cúng cụ tự chí tha phương chư Phật diện tiền, nhất nhất cúng dường. Nhĩ thời Bồ Tát, bất cửu tất thành A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.**

**22. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, ngã cư bảo sát sở hữu Bồ Tát, thân trường thập lục do-tuần, đắc Na La Diên lực, thân tướng đoan nghiêm, quang minh chiếu diệu, thiện căn cụ túc, thành tựu A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.**

**23. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, ngã cư bảo sát sở hữu Bồ Tát, vị, chư chúng sanh thông đạt pháp tạng, an lập vô biên nhất thiết trí huệ, đoạn tận chư kết, tất đắc chứng thành A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.**

**24. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, ngã cư bảo sát sở hữu Bồ Tát, dĩ bách thiên câu-chi na-do-tha chủng chủng trân bảo tạo tác hương lô, hạ từng địa thượng chí không giới, thường dĩ vô giá Chiên Đàn chi hương, phổ huân cúng dường thập phương chư Phật, linh đắc tức thành A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.**

**25. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở cư Phật sát quảng bác nghiêm tịnh quang oánh như kính, tất năng chiếu kiến vô lượng vô biên nhất thiết Phật sát, chúng sanh đồ giả, sanh hy hữu tâm, bất cửu tức thành A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.**

**26. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, ngã cư bảo sát sở hữu Bồ Tát, trú dạ lục thời hằng thọ khoái lạc, quá ư chư thiên, nhập bình đẳng tổng trì môn, thân quang phổ chiếu vô biên thế giới,**

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

*bất cửu đắc thành A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*27. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu thập  
phương vô lượng vô biên, vô số thế giới nhất thiết nữ nhân, nhược  
hữu yếm ly nữ thân giả, văn ngã danh hiệu, phát thanh tịnh tâm, quy  
y đảnh lễ, bĩ nhân mạng chung tức sanh ngã sát, thành nam tử thân,  
tất giai linh đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

(經)世尊。我得菩提成正覺已。我居寶剎所有菩薩。發勇猛心  
運大神通。往無量無邊無數世界諸佛剎中。以真珠瓔珞。寶蓋幢  
幡。衣服臥具。飲食湯藥。香華伎樂。供養承事迴求菩提。速得成  
就阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。我居寶剎所有  
菩薩。發大道心。欲以真珠瓔珞。寶蓋幢幡衣服臥具。飲食湯藥。  
香華伎樂。承事供養他方世界無量無邊諸佛世尊。而不能往。我於  
爾時以宿願力。令彼他方諸佛世尊。各舒手臂至我剎中受是供養。  
令彼速成阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。我居寶  
剎所有菩薩。隨自意樂不離此界。欲以真珠瓔珞。寶蓋幢幡。衣服  
臥具。飲食湯藥。香華伎樂。供養他方無量諸佛。又復思惟。如佛  
展臂至此受供。劬勞諸佛令我無益。作是念時。我以神力。令此供  
具自至他方諸佛面前。一一供養。爾時菩薩。不久悉成阿耨多羅三  
藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。我居寶剎所有菩薩。身長十  
六由旬。得那羅延力。身相端嚴光明照曜。善根具足。成就阿耨多  
羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。我居寶剎所有菩薩。為  
諸眾生通達法藏。安立無邊一切智慧斷盡諸結悉得證成阿耨多羅三  
藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。我居寶剎所有菩薩。以百千  
俱胝那由他種種珍寶造作香爐。下從地際上至空界。常以無價栴  
檀之香。普薰供養十方諸佛。令得速成阿耨多羅三藐三菩提。世尊。  
我得菩提成正覺已。所居佛剎廣博嚴淨光瑩如鏡。悉能照見無量無  
邊一切佛剎。眾生覩者生希有心。不久速成阿耨多羅三藐三菩提。  
世尊。我得菩提成正覺已。我居寶剎所有菩薩。晝夜六時恒受快  
樂。過於諸天。入平等總持門。身光普照無邊世界。不久得成阿耨  
多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。所有十方無量無邊。  
無數世界一切女人。若有厭離女身者。聞我名號發清淨心歸依頂  
禮。彼人命終即生我剎成男子身。悉皆令得阿耨多羅三藐三菩提。

*(Kinh: 19. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh  
Giác, các Bồ Tát trong cõi nước con, đều phát tâm dũng mãnh, vận đại*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

thần thông, đến vô lượng vô biên vô số thế giới cõi nước chư Phật, đem chân châu, anh lạc, bảo cái, tràng phan, y phục, ngọc cụ, đồ ăn uống thuốc thang, hương hoa kỹ nhạc, cúng dường hồi hướng Bồ Đề, mau thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

20. Thừa Thế Tôn! Sau khi con thành tựu Bồ Đề Đẳng Chánh Giác, trong cõi nước con, các Bồ Tát đều phát đại đạo tâm, đều muốn dùng chân châu, anh lạc, bảo cái, tràng phan, y phục, ngọc cụ, đồ ăn uống, thuốc thang, hương, hoa, kỹ nhạc, thừa sự cúng dường vô lượng vô biên chư Phật Thế Tôn trong các cõi nước, cúng dường như vậy mà không chấp trước. Bây giờ, con dùng nguyện lực khiến chư Phật Thế Tôn trong các cõi nước, đều giơ cánh tay đến trong cõi nước con thọ nhận sự cúng dường, khiến mau thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

21. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, các Bồ Tát trong cõi nước con ở, tùy theo chỗ ở thường an lạc, không xa lìa cảnh giới ấy, con muốn dùng chân châu, anh lạc, bảo cái, tràng phan, y phục, ngọc cụ, đồ ăn uống, thuốc thang, hương, hoa, kỹ nhạc, cúng dường vô lượng chư Phật cõi nước khác. Lại suy nghĩ, 'nếu như Phật giơ cánh tay đến đây thọ cúng, thì nhọc nhằn chư Phật, làm cho con không có lợi ích gì'. Liền nghĩ rằng, con dùng thần lực, khiến cho các đồ cúng tự đến trước chư Phật trong các cõi nước, mỗi mỗi cúng dường. Bây giờ, các Bồ Tát không lâu đều thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

22. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, các Bồ Tát trong cõi nước con đều được thân cao mười sáu do-tuần, được sức mạnh như Na La Diên, thân tướng đoan trang, hào quang chiếu sáng, thiện căn đầy đủ, thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

23. Thừa Thế Tôn! Sau khi con được Bồ Đề thành Chánh Giác, nguyện cho các Bồ Tát trong cõi nước con, các chúng sanh thông đạt pháp tạng, an lập vô biên nhất thiết trí huệ, chặt đứt các kết phược, chứng thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

24. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, nguyện cho các Bồ Tát trong cõi nước con, đem châu báu trong trăm ngàn ức na-do-tha cõi nước làm lò hương, dưới từ cõi người cho đến cõi trời, thường dùng hương Chiên Đàn vô giá, khắp cúng dường mười phương chư Phật, khiến mau thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

25. *Thưa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, thì các cõi nước Phật đều nghiêm tịnh, sáng sạch như gương, chiếu soi vô lượng vô biên tất cả cõi nước Phật, chúng sanh thấy rồi lòng sanh quý hiềm, không lâu sẽ thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.*

26. *Thưa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, thì các Bồ Tát trong cõi nước con ở, ngày đêm sáu thời thường an vui, hơn cả chư thiên, nhập bình đẳng tổng trì môn, thân chói ánh sáng khắp soi vô biên thế giới, không lâu sẽ thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.*

27. *Thưa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, mong sao cho tất cả nữ nhân trong mười phương vô lượng vô biên thế giới, nếu có lòng nhàm chán thân gái, nghe danh hiệu con, liền phát thanh tịnh tâm quy y đánh lễ, người nữ đó mạng chung sẽ sanh vào cõi nước con, biến thành nam tử, con sẽ khiến đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác).*

**(Kinh) 28. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu thập phương vô lượng vô biên, vô số Phật sát Thanh Văn, Duyên Giác, văn ngã danh hiệu, tu trì tịnh giới, kiên cố bất thoái, tốc tọa đạo tràng, thành tựu A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.**

29. **Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu thập phương vô lượng vô biên, bất khả tư nghị vô đẳng Phật sát nhất thiết Bồ Tát, văn ngã danh hiệu, ngũ thể đầu địa lễ bái, quy mạng, phục đắc thiên thượng nhân gian nhất thiết hữu tình tôn trọng, cung kính, thân cận, thị phụng, tăng ích công đức, thành tựu A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.**

30. **Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu chúng sanh phát tịnh tín tâm, vị chư sa-môn, Bà La Môn, nhiệm y, tẩy y, tài y, phùng y, tu tác tăng phục, hoặc tự thủ tác, hoặc sử nhân tác, tác dĩ hồi hướng. Thị nhân sở cảm bát thập nhất sanh đắc tối thượng y tùy thân phong túc, ư tối hậu thân, lai sanh ngã sát, thành tựu A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.**

(經)世尊。我得菩提成正覺已。所有十方無量無邊。無數佛剎聲聞緣覺。聞我名號修持淨戒。堅固不退速坐道場。成就阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。所有十方無量無邊。不可思議無等佛剎一切菩薩。聞我名號五體投地禮拜歸命。復得天上人間一切有情。尊重恭敬親近侍奉增益功德。成就阿耨多羅三藐三菩

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

提。世尊。我得菩提成正覺已。所有眾生發淨信心。為諸沙門婆羅門。染衣洗衣裁衣縫衣修作僧服。或自手作或使人作。作已迴向。是人所感。八十一生得最上衣隨身豐足。於最後身來生我剎。成就阿耨多羅三藐三菩提。

*(Kinh: 28. Thưa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, thì Thanh Văn, Duyên Giác trong mười phương vô lượng vô biên vô số cõi Phật khi nghe danh hiệu con, phát tâm tu trì tịnh giới, kiên cố không thoái chuyển, mau đến chốn đạo tràng, thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.*

*29. Thưa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, nguyện cho tất cả Bồ Tát trong mười phương vô lượng vô biên cõi nước không thể nghĩ bàn, khi nghe danh hiệu con, nắm vốc gieo sát đất lễ bái, quy mạng, lại được tất cả hữu tình trong cõi nhân gian và cõi trời đều tôn trọng, cung kính, gần gũi, phụng sự, nhờ đó mà tăng trưởng lợi ích công đức, thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.*

*30. Thưa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, nguyện cho tất cả chúng sanh đều phát tịnh tín tâm, vì các sa-môn, Bà La Môn làm các phước điền như nhuộm áo, giặt áo, cắt may áo, hoặc tự tay làm, hoặc khiến người khác làm, xong rồi hồi hướng cho người. Nhờ công đức này mà trong tám mươi một đời được y áo dư dật tối thượng. Trong kiếp cuối cùng, sanh vào cõi nước con, thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác).*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh  
Quyển Trung**

**佛說大乘無量壽莊嚴經卷中**

*(Kinh) Nhĩ thời Tác Pháp bát-sô bạch Thế Tôn ngôn:*

*31. Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu nhất thiết chúng sanh, văn ngã danh hiệu vĩnh ly nhiệt não, tâm đắc thanh lương, hành chánh tín hạnh, đắc sanh ngã sát, tọa bảo thụ hạ, chứng Vô Sanh Nhân, thành tựu A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*32. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu thập phương nhất thiết Phật sát chư Bồ Tát chúng, văn ngã danh hiệu, ứng thời chứng đắc Tịch Tĩnh tam-ma-địa. Trụ thị định dĩ, u nhất niệm trung, đắc kiến vô lượng vô biên bất khả tư nghị chư Phật Thế Tôn,*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

*thừa sự, cúng dường, thành tựu A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*33. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu thập  
phương nhất thiết Phật sát Thanh Văn, Bồ Tát, văn ngã danh hiệu,  
chứng Vô Sanh Nhân, thành tựu nhất thiết bình đẳng thiện căn, trụ  
vô công dụng ly gia hạnh cố, bất cứu linh đắc A Nậu Đa La Tam Miệu  
Tam Bồ Đề.*

*34. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu thập  
phương nhất thiết Phật sát chư Bồ Tát chúng, văn ngã danh dĩ, sanh  
hy hữu tâm, thị nhân tức đắc Phổ Biến Bồ Tát tam-ma-địa. Trụ thử  
định dĩ, u nhất niệm trung, đắc chí vô lượng vô số bất khả tư nghị chư  
Phật sát trung, cung kính tôn trọng, cúng dường chư Phật, thành tựu  
A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*35. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, u ngã sát  
trung sở hữu Bồ Tát, hoặc nhạo thuyết pháp, hoặc nhạo thính pháp,  
hoặc hiện thần túc, hoặc vãng tha phương, tùy ý tu tập vô bất viên  
mãn, giai linh chứng đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*36. Thế Tôn! Ngã đắc Bồ Đề thành Chánh Giác dĩ, sở hữu thập  
phương nhất thiết Phật sát văn ngã danh giả, ứng thời tức đắc Sơ  
Nhân, Nhị Nhân, nãi chí Vô Sanh Pháp Nhân, thành tựu A Nậu Đa  
La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*Nhĩ thời, Tác Pháp bát-sô hướng bỉ Phật tiền, phát như thị  
nguyện dĩ, thừa Phật oai thần, tức thuyết tụng viết:*

*Ngã kim đối Phật tiền, nhi phát thành thật nguyện,*

*Hoạch Phật thập lực thân, oai đức vô đẳng đẳng.*

*Phục vi đại quốc vương, phú hào nhi tự tại,*

*Quảng dĩ chư tài bảo, phổ thí u bản khổ.*

*Linh bỉ chư quần sanh, trường dạ vô ưu não,*

*Xuất sanh chúng thiện căn, thành tựu Bồ Đề quả.*

*Ngã nhược thành Chánh Giác, lập danh Vô Lượng Thọ,*

*Chúng sanh văn thử hiệu, câu lai ngã sát trung.*

*Như Phật kim sắc thân, diệu tướng tất viên mãn,*

*Diệc dĩ đại từ tâm, lợi ích chư quần phẩm.*

*Nguyện ngã trí huệ quang, quảng chiếu thập phương sát,*

*Trừ diệt chư hữu tình, tham, sân phiền não ám.*

*Địa ngục, quỷ, súc sanh, tất xả tam đồ khổ,*

*Diệc sanh ngã sát trung, tu tập thanh tịnh hạnh.*

*Hoạch bỉ quang minh thân, như Phật phổ chiếu diệu,*

*Nhật, nguyệt, châu bảo quang, kỳ minh bất khả tỷ.  
Nguyện ngã vị lai thế, thường tác Thiên Nhân Sư,  
Bách ức thế giới trung, nhị tác sư tử hồng.  
Như bỉ quá khứ Phật, sở hành từ mãn hạnh,  
Quảng vô lượng vô biên, câu-chỉ chư hữu tình.  
Viên mãn tích sở nguyện, nhất thiết giai thành Phật,  
Phát thị đại nguyện thời, tam thiên đại thiên giới.  
Chấn động biển thập phương, thiên nhân không giới trung,  
Tán vũ nhất thiết hoa, chiêm đàn cập trầm thủy.  
Xưng tán đại bát-sô, nguyện lực thậm hy hữu,  
Quyết định đương tác Phật, quảng lợi chúng sanh giới.*

(經)爾時作法苾芻白世尊言。我得菩提成正覺已。所有一切眾生。聞我名號永離熱惱心得清涼。行正信行得生我剎。坐寶樹下證無生忍。成就阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。所有十方一切佛剎諸菩薩眾。聞我名號應時證得寂靜三摩地。住是定已。於一念中。得見無量無邊不可思議諸佛世尊。承事供養。成就阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。所有十方一切佛剎聲聞菩薩。聞我名號證無生忍。成就一切平等善根。住無功用離加行故。不久令得阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。所有十方一切佛剎諸菩薩眾。聞我名已生希有心。是人即得普遍菩薩三摩地。住此定已。於一念中。得至無量無數不可思議諸佛剎中。恭敬尊重供養諸佛。成就阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。於我剎中所有菩薩。或樂說法或樂聽法。或現神足或往他方。隨意修習無不圓滿。皆令證得阿耨多羅三藐三菩提。世尊。我得菩提成正覺已。所有十方一切佛剎聞我名者。應時即得初忍二忍乃至無生法忍。成就阿耨多羅三藐三菩提。爾時作法苾芻。向彼佛前發如是願已。承佛威神即說頌曰。

我今對佛前	而發誠實願
獲佛十力身	威德無等等
復為大國王	富豪而自在
廣以諸財寶	普施於貧苦
令彼諸群生	長夜無憂惱
出生眾善根	成就菩提果
我若成正覺	立名無量壽



**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

眾生聞此號 俱來我剎中  
如佛金色身 妙相悉圓滿  
亦以大慈心 利益諸群品  
願我智慧光 廣照十方剎  
除滅諸有情 貪瞋煩惱闇  
地獄鬼畜生 悉捨三塗苦  
亦生我剎中 修習清淨行  
獲彼光明身 如佛普照曜  
日月珠寶光 其明不可比  
願我未來世 常作天人師  
百億世界中 而作師子吼  
如彼過去佛 所行慈愍行  
廣無量無邊 俱胝諸有情  
圓滿昔所願 一切皆成佛  
發是大願時 三千大千界  
震動遍十方 天人空界中  
散雨一切花 栴檀及沈水  
稱讚大苾芻 願力甚希有  
決定當作佛 廣利眾生界

**(Kinh: Bảy giờ tỳ-kheo Tác Pháp bạch Phật:**

31. Sau khi con được Bồ Đề thành Chánh Giác, tất cả chúng sanh nghe danh hiệu con, vĩnh viễn xa lìa phiền não, tâm đắc thanh lương, thực hành chánh tín chánh hạnh, được sanh vào nước con, ngồi dưới cây báu, chứng Vô Sanh Nhân, thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

32. Bạch Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, tất cả Bồ Tát trong mười phương cõi Phật, nghe danh hiệu con liền chứng đắc Tịch Tĩnh tam-ma-địa. Trụ trong định này chừng khoảng một niệm, được thấy vô lượng vô biên không thể nghĩ bàn chư Phật Thế Tôn, thừa sự, cúng dường, thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

33. Thừa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, tất cả Thanh Văn, Bồ Tát trong mười phương cõi Phật, khi nghe danh hiệu con liền chứng Vô Sanh Nhân, thành tựu tất cả thiện căn, trú trong vô công dụng ly gia hạnh, chẳng lâu khiến đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

34. Thưa Thế Tôn! Sau khi con đắc Bồ Đề thành Chánh Giác, tất cả chúng Bồ Tát trong mười phương cõi Phật nghe danh hiệu con, sanh tâm hy hữu, người này liền được Phổ Biến Bồ Tát tam-ma-địa. Ở trong định này chừng một niệm, liền được đến trong vô lượng vô số không thể nghĩ bàn cõi nước chư Phật, cung kính tôn trọng, cúng dường chư Phật, thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

35. Thưa Thế Tôn! Sau khi con đạt được Bồ Đề thành Chánh Giác, các Bồ Tát trong cõi nước con, hoặc thích thuyết pháp, hoặc thích nghe pháp, hoặc hiện thân túc, hoặc đến phương khác, tùy nguyện tu tập, không gì không viên mãn, đều khiến chứng đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

36. Thưa Thế Tôn! Sau khi con đạt được Bồ Đề thành Chánh Giác, tất cả cõi nước chư Phật trong mười phương nghe tên con, liền được Sơ Nhẫn, Nhị Nhẫn, cho đến Vô Sanh Pháp Nhẫn, thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Lúc bấy giờ tỳ-kheo Tác Pháp hướng về đức Phật phát lời nguyện như vậy xong, nương oai thần của Phật nói bài kệ khen rằng:

Con nay đối trước Phật, phát thành nguyện chân thật,  
Được thân Phật thập lực, oai đức không gì bằng.  
Lại làm đại quốc vương, giàu có và tự tại,  
Rộng đem các cửa báu, khắp bố thí người nghèo.  
Khiến cho các quần sanh, đêm dài không ưu phiền,  
Phát sanh các thiện căn, thành tựu Bồ Đề quả.  
Nếu con thành Chánh Giác, danh hiệu Vô Lượng Thọ,  
Chúng sanh nghe hiệu này, đều đến cõi nước con.  
Thân sắc vàng như Phật, diệu tướng đều viên mãn,  
Cũng đem đại từ tâm, lợi ích các quần sanh.  
Nguyện ánh sáng trí huệ, chiếu khắp mười phương cõi,  
Trừ phiền não tham, sân, cho tất cả chúng sanh.  
Địa ngục, quỷ, súc sanh, đoạn tận tam đồ khổ,  
Rồi sanh trong nước con, tu tập thanh tịnh hạnh.  
Thân được ánh quang minh, như Phật chiếu khắp cùng,  
Nhật, nguyệt, châu bảo quang, ánh sáng không gì sánh.  
Mong con ở đời sau, thường làm thầy trời người,  
Trong trăm ức thế giới, thường làm sư tử hống.  
Như quá khứ chư Phật, tu tập hạnh từ mãn,  
Độ vô lượng vô biên, cõi nước các hữu tình.

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

*Viên mãn sở nguyện xưa, tất cả đều thành Phật,  
Khi phát đại nguyện này, tam thiên đại thiên giới.  
Chấn động khắp mười phương, trong cõi chúng trời người,  
Mưa rải tất cả hoa, chiên-đàn và trầm thủy.  
Khen ngợi đại từ-kheo, nguyện lực rất hy hữu,  
Quyết định sẽ làm Phật, rộng lợi ích chúng sanh).*

*(Kinh) Phục thứ A Nan! Thời Tác Pháp bát-sô đối Thế Tự Tại Vương Như Lai, cập thiên, nhân, ma, Phạm, sa-môn, Bà La Môn, A Tu La đấng, phát thị nguyện dĩ, trụ chân thật huệ, dũng mãnh tinh tấn, tu tập vô lượng công đức, trang nghiêm Phật sát, nhập tam-ma-địa. Lịch đại a-tăng-kỳ kiếp, tu Bồ Tát hạnh; bất sanh xan tham tâm, sân khuể tâm, ngu si tâm, diệc vô dục tưởng, sân tưởng, si tưởng, sắc thanh hương vị xúc tưởng, tâm bất mê loạn, khẩu bất ám á, thân bất giải đãi, dẫn nhạo ỨC NIỆM QUÁ KHỨ CHƯ PHẬT, sở tu thiện căn, hành tịch tĩnh hạnh, viễn ly hư vọng, kiên thủ luật nghi. Thường dĩ ái ngữ nhiều ích chúng sanh, ư Phật Pháp Tăng tín trọng, cung kính, điều thuận nhu nhuyễn. Y Chân Đế môn thực chúng đức bổn, liễu không, vô tướng, vô nguyện, vô vi, vô sanh, vô diệt. Thiện hộ khẩu nghiệp, bất cơ tha quá, thiện hộ thân nghiệp, bất thất luật nghi, thiện hộ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm. Sở hữu quốc thành, tu lạc, nam, nữ, quyền thuộc, kim, ngân, trân bảo, nữ chí sắc, thanh, hương, vị, xúc đấng... đô vô sở trước. Hàng dĩ bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí huệ, lục độ chi hạnh lợi lạc chúng sanh, quĩ phạm cụ túc, thiện căn viên mãn. Sở sanh chi xứ, hữu vô lượng vô số bách thiên câu-chỉ na-do-tha trân bảo chi tạng từng địa dũng xuất. Nhiếp thọ vô lượng vô số bách thiên câu-chỉ na-do-tha chúng sanh phát A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm. Như thị chi hạnh vô lượng vô biên thuyết bất năng tận.*

*Phục thứ A Nan! Tác Pháp bát-sô hành Bồ Tát hạnh thời, ư chư Phật sở, tôn trọng cung kính, thừa sự, cúng dường vị tăng gián đoạn. Vị Tứ Đại Thiên vương, hàng nghệ Phật sở, cung kính lễ bái, thừa sự, cúng dường. Vị Đạo Lợi Thiên vương hàng nghệ Phật sở, cung kính lễ bái, thừa sự, cúng dường. Vị Dạ Ma Thiên vương, Đâu Suất Thiên vương, Hóa Lạc Thiên vương, Tha Hóa Tự Tại Thiên vương, nữ chí Đại Phạm Thiên vương đấng, hàng nghệ Phật sở, cung kính lễ bái, thừa sự, cúng dường.*

*Phục thứ A Nan! Xử Diêm Phù Đề, vì Chuyển Luân Vương, thọ Quán Đảnh vị, cập đại thần quan tộc đẳng, hằng nghệ Phật sở, cung kính lễ bái, thừa sự cúng dường. Vì Sát Đế Lợi, Bà La Môn đẳng, hằng nghệ Phật sở, cung kính lễ bái, thừa sự, cúng dường. Như thị kinh vô lượng vô số bách thiên vạn ức kiếp, thân cận chư Phật, thực chúng đức bốn, sở tập A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*Phục thứ A Nan! Tác Pháp bất-sô hành Bồ Tát hạnh thời, khẩu trung thường xuất Chiên Đàn chi hương, thân chư mao khổng xuất Ưu Bát La hoa hương. Kỳ hương phổ huân vô lượng vô biên bất khả tư nghị na-do-tha bách thiên do-tuần. Hữu tình văn thử hương giả, giai phát A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm.*

(經)復次阿難。時作法苾芻。對世自在王如來。及天人魔梵沙門婆羅門阿修羅等。發是願已住真實慧。勇猛精進。修習無量功德。莊嚴佛剎入三摩地。歷大阿僧祇劫。修菩薩行。不生慳貪心瞋恚心愚癡心。亦無欲想瞋想癡想色聲香味觸想。心不迷亂。口不瘖瘂。身不懈怠。但樂憶念過去諸佛所修善根行寂靜行。遠離虛妄堅守律儀。常以愛語饒益眾生。於佛法僧信重恭敬調順柔軟。依真諦門植眾德本。了空無相無願無為無生無滅。善護口業不譏他過。善護身業不失律儀。善護意業清淨無染。所有國城聚落。男女眷屬。金銀珍寶。乃至色聲香味觸等。都無所著。恒以布施持戒忍辱精進禪定智慧六度之行利樂眾生。軌範具足善根圓滿。所生之處。有無量無數百千俱胝那由他珍寶之藏。從地湧出。攝受無量無數百千俱胝那由他眾生。發阿耨多羅三藐三菩提心。如是之行無量無邊說不能盡。復次阿難。作法苾芻行菩薩行時。於諸佛所尊重恭敬。承事供養未曾間斷。為四大天王恒詣佛所。恭敬禮拜承事供養。為忉利天王恒詣佛所。恭敬禮拜承事供養。為夜摩天王。兜率天王。化樂天王。他化自在天王。乃至大梵天王等。恒詣佛所。恭敬禮拜承事供養。復次阿難。處閻浮提。為轉輪王受灌頂位。及大臣官族等。恒詣佛所。恭敬禮拜承事供養。為剎帝利婆羅門等。恒詣佛所。恭敬禮拜承事供養。如是經無量無數百千萬億劫。親近諸佛植眾德本。所集阿耨多羅三藐三菩提。復次阿難。作法苾芻行菩薩行時。口中常出栴檀之香。身諸毛孔出優鉢羅華香。其香普薰無量無邊不可思議那由他百千由旬。有情聞此香者。皆發阿耨多羅三藐三菩提心。

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

*(Kinh: Lại nữa này A Nan! Bây giờ Tác Pháp tỳ-kheo đối trước Thế TỰ Tại Vương Như Lai cùng thiên, nhân, ma, Phạm, sa-môn, Bà La Môn, A Tu La v.v... phát xong đại nguyện này. An trú chân thật huệ, dùng mãnh tinh tấn, tu tập vô lượng công đức, trang nghiêm cõi Phật, nhập tam-ma-địa. Trải qua đại a-tăng-kỳ kiếp, tu Bồ Tát hạnh; không sanh tâm xan tham, tâm sân khuê, tâm ngu si, cũng không có các dục tướng, sân tướng, si tướng, sắc thanh hương vị xúc tướng, tâm không mê loạn, miệng không câng ngọng, thân chẳng giải đãi. Chỉ thích nhớ niệm các thiện căn và tịch tĩnh hạnh của chư Phật trong quá khứ, xa lìa hư vọng, giữ kỹ giới luật và oai nghi. Thường dùng ái ngữ lợi ích chúng sanh, ở trong Phật Pháp Tăng, tín trọng cung kính, tùy thuận mềm mỏng. Nương Chân Đế gieo trồng các đức, hiểu rõ không, vô tướng, vô nguyện, vô vi, vô sanh, vô diệt. Khéo giữ khẩu nghiệp, không bàn lỗi người, khéo giữ thân nghiệp không mất luật nghi, khéo giữ ý nghiệp thanh tịnh không nhiễm. Đối với làng xóm, nam nữ quyến thuộc, vàng, bạc, trân bảo, cho đến sắc, thanh, hương, vị, xúc v.v... đều không chấp trước. Dem công hạnh lục độ bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, làm lợi lạc chúng sanh, phép tắc đầy đủ, thiện căn viên mãn. Sanh ra nơi nào, đều có vô lượng vô số trăm ngàn ức na-do-tha tạng báu từ đất vọt lên. Độ thoát vô lượng chúng sanh trong vô số trăm ngàn ức na-do-tha cõi nước, phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, vô lượng vô biên công hạnh như vậy nói không bao giờ hết.*

*Lại nữa này A Nan! Khi Tác Pháp tỳ-kheo hành Bồ Tát hạnh, đối với chư Phật, thường tôn trọng cung kính, thừa sự, cúng dường không từng gián đoạn. Lại vì Tứ Đại Thiên vương, thường đến chỗ Phật, cung kính lễ bái, thừa sự, cúng dường. Vì trời Đạo Lợi, thường đến chỗ Phật, cung kính lễ bái, thừa sự, cúng dường. Lại vì Dạ Ma Thiên vương, Đâu Suất Thiên vương, Hóa Lạc Thiên vương, Tha Hóa Tự Tại Thiên vương, cho đến Đại Phạm Thiên vương, thường đến chỗ Phật, cung kính lễ bái, thừa sự, cúng dường.*

*Lại nữa này A Nan! Nơi Diêm Phù Đề, vì Chuyển Luân Vương thọ ngôi Quán Đảnh, cùng các quan đại thần v.v... thường đến chỗ Phật, cung kính lễ bái, thừa sự, cúng dường. Vì Sát Đế Lợi, Bà La Môn v.v... thường đến chỗ Phật, cung kính lễ bái, thừa sự, cúng dường. Như vậy trải qua vô lượng vô số trăm ngàn vạn ức kiếp, gần gũi chư Phật, trồng các công đức, cho đến chứng đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.*

*Lại nữa A Nan! Khi Tác Pháp tỳ-kheo hành Bồ Tát hạnh, trong*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

*miệng thường thoảng ra mùi thơm hương Chiên Đàn, các lỗ chân lông trên thân toát ra mùi hương hoa Ưu Bát La, mùi hương ấy khắp xông đến vô lượng vô biên không thể nghĩ bàn na-do-tha trăm ngàn do-tuần. Chúng hữu tình nghe hương ấy, đều phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác).*

*(Kinh) Phục thứ A Nan! Tác Pháp bất-sô hành Bồ Tát hạnh thời, sắc tướng đoan nghiêm, tam thập nhị tướng, bát thập chủng hảo, tất giai cụ túc. Phục dĩ nhất thiết trân bảo trang nghiêm lưỡng tý, thủ trung hằng xuất nhất thiết y phục, nhất thiết ẩm thực, nhất thiết tràng phan, nhất thiết tán cái, nhất thiết âm nhạc, nãi chí nhất thiết tối thượng sở tu chi vật, lợi lạc nhất thiết chúng sanh, linh phát A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm.*

*Nhĩ thời, A Nan văn Phật thuyết bĩ Tác Pháp bất-sô Bồ Tát chi hạnh, bạch Thế Tôn ngôn:*

*- Tác Pháp bất-sô vì thị quá khứ Phật da? Vị lai Phật da? Hiện tại Phật da?*

*Thế Tôn cáo ngôn:*

*- Bĩ Phật Như Lai lai vô sở lai, khứ vô sở khứ, vô sanh, vô diệt, phi quá, hiện, vị lai, dẫn dĩ thù nguyện độ sanh, hiện tại Tây phương, khứ Diêm Phù Đề bách thiên câu-chỉ na-do-tha Phật sát, hữu thể giới danh viết Cực Lạc, Phật danh Vô Lượng Thọ, thành Phật dĩ lai u kim thập kiếp. Hữu vô lượng vô số Bồ Tát Ma Ha Tát, cập vô lượng vô số Thanh Văn chi chúng, cung kính vi nhiều nhi vị thuyết pháp. Bĩ Phật quang minh, chiếu u Đông phương Hằng hà sa số bách thiên câu-chỉ na-do-tha bất khả xưng lượng Phật sát. Như thị Nam, Tây, Bắc phương, tứ duy, thượng, hạ, diệc phục như thị.*

*Phục thứ A Nan! Bĩ Phật Vô Lượng Thọ nhược hóa viên quang, hoặc nhất do-tuần, nhị do-tuần, tam do-tuần, hoặc bách do-tuần, thiên do-tuần, bách thiên do-tuần, hoặc câu-chỉ na-do-tha bách thiên do-tuần, nãi chí biến mãn vô lượng vô biên vô số Phật sát.*

*Phục thứ A Nan! Kim thử quang minh danh Vô Lượng Quang, Vô Ngại Quang, Thường Chiếu Quang, Bất Không Quang, Lợi Ích Quang, Ai Lạc Quang, An Ổn Quang, Giải Thoát Quang, Vô Đẳng Quang, Bất Tư Nghị Quang, Quá Nhật Nguyệt Quang, Đoạt Nhất Thiết Thế Gian Quang, Vô Cấu Thanh Tịnh Quang. Như thị quang minh phổ chiếu thập phương nhất thiết thể giới thiên, long, Dược-xoa,*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

*Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, nhân phi  
nhân đẳng, kiến thử quang minh, phát Bồ Đề tâm, hoạch lợi lạc cố.*

*Phật cáo A Nan:*

*- Ngũ trụ nhất kiếp, thuyết thử quang minh công đức lợi ích,  
diệc bất năng tận.*

*Phục thứ A Nan! Vô Lượng Thọ Như Lai hữu như thị bách  
thiên vạn, thập vạn, bách vạn, nhất câu-chi, bách câu-chi, thiên câu-  
chi, khẩn-ca-la số, tần-bà-la số, na-do-tha số, a-do-tha số, tỳ-bà-ha số,  
phạ-sa-na số, nhương-già số, a-tăng-kỳ số, thập a-tăng-kỳ số, bách a-  
tăng-kỳ số, thiên a-tăng-kỳ số, bách thiên a-tăng-kỳ số, a-ma-nễ-dã số,  
bất khả tư nghị số. Như thị vô lượng vô số Thanh Văn chi chúng, thí  
dụ toán số, số bất năng cập.*

(經)復次阿難。作法苾芻行菩薩行時。色相端嚴。三十二相八十種好。悉皆具足。復以一切珍寶莊嚴兩臂。手中恒出一切衣服。一切飲食。一切幢幡。一切傘蓋。一切音樂。乃至一切最上所須之物。利樂一切眾生。令發阿耨多羅三藐三菩提心。爾時阿難。聞佛說彼作法苾芻菩薩之行。白世尊言。作法苾芻。為是過去佛耶。未來佛耶。現在佛耶。世尊告言。彼佛如來。來無所來。去無所去。無生無滅。非過現未來。但以酬願度生。現在西方。去閻浮提百千俱胝那由他佛剎。有世界名曰極樂。佛名無量壽。成佛已來於今十劫。有無量無數菩薩摩訶薩。及無量無數聲聞之眾。恭敬圍繞而為說法。彼佛光明。照於東方恒河沙數百千俱胝那由他不可稱量佛剎。如是南西北方四維上下。亦復如是。復次阿難彼佛無量壽。若化圓光。或一由旬二由旬三由旬。或百由旬千由旬百千由旬。或俱胝那由他百千由旬。乃至遍滿無量無邊無數佛剎。復次阿難。今此光明名無量光。無礙光。常照光。不空光。利益光。愛樂光。安隱光。解脫光。無等光。不思議光。過日月光。奪一切世間光。無垢清淨光。如是光明。普照十方一切世界。天龍藥叉乾闥婆阿修羅迦樓羅緊那羅摩睺羅伽人非人等。見此光明發菩提心獲利樂故。佛告阿難。我住一劫。說此光明功德利益。亦不能盡。復次阿難。無量壽如來。有如是百千萬十萬百萬。一俱胝百俱胝千俱胝。緊迦囉數。頻婆囉數。那由他數。阿由他數。毘婆訶數。嚩娑那數。穰伽數。阿僧祇數。十阿僧祇數。百阿僧祇數。千阿僧祇數。百千阿僧祇數。阿摩儂野數。不可思議數。如是無量無數聲聞之眾。譬喻算

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

數數不能及。

(**Kinh:** Lại nữa A Nan! Tác Pháp tỳ-kheo khi hành Bồ Tát hạnh, được sắc tướng đoan trang, ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, thảy đều đầy đủ. Bồ Tát lại dùng tất cả châu báu trang nghiêm hai cánh tay, trong tay thường tuôn ra tất cả y phục, tất cả đồ ăn thức uống, tất cả tràng phan, tất cả dù lọng, tất cả âm nhạc, cho đến tất cả đồ dùng tối thượng, lợi lạc tất cả chúng sanh, khiến phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Lúc bấy giờ ngài A Nan nghe Phật nói Bồ Tát hạnh của tỳ-kheo Tác Pháp, hỏi Thế Tôn rằng:

- Tác Pháp tỳ-kheo là đức Phật đời quá khứ Phật chăng? Là đời vị lai Phật chăng? Hay là hiện tại Phật chăng?

Thế Tôn bảo:

- Chư Phật Như Lai, chẳng từ đâu đến, chẳng đi về đâu, vô sanh, vô diệt, phi quá khứ, hiện tại, vị lai, chỉ dùng thù nguyện độ sanh. Hiện tại Tây phương cách Diêm Phù Đề trăm ngàn ức na-do-tha cõi Phật, có thế giới tên là Cực Lạc, Phật tên Vô Lượng Thọ, thành Phật đến nay đã mười kiếp, có vô lượng vô số Bồ Tát Ma Ha Tát, cùng vô lượng vô số chúng Thanh Văn, cung kính vây quanh mà vì họ thuyết pháp. Ánh hào quang của đức Phật đó soi sáng đến trăm ngàn ức na-do-tha cõi Phật không thể tính kể cõi nước Phật ở phương Đông. Như vậy Nam, Tây, Bắc bốn phương trên dưới cũng lại như vậy.

Lại nữa A Nan! Đức Phật Vô Lượng Thọ kia hào quang tròn đầy, chiếu sáng đến hoặc một do-tuần, hai do-tuần, ba do-tuần, hoặc trăm do-tuần, ngàn do-tuần, trăm ngàn do-tuần, hoặc một ức na-do-tha trăm ngàn do-tuần, cho đến trọn khắp vô lượng vô biên vô số cõi Phật.

Lại nữa này A Nan! Nay ánh quang minh này tên là Vô Lượng Quang, Vô Ngại Quang, Thường Chiếu Quang, Bất Không Quang, Lợi Ích Quang, Ai Lạc Quang, Giải Thoát Quang, Vô Đẳng Quang, Bất Tư Nghị Quang, Quá Nhật Nguyệt Quang, Đoạt Nhất Thiết Thế Gian Quang, Vô Cấu Thanh Tịnh Quang. Các ánh quang minh này khắp soi mười phương tất cả thế giới. Rồng, trời, Dược-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, người và phi nhân v.v... thấy mấy quang minh này, phát Bồ Đề tâm, đều được lợi lạc.

Phật bảo A Nan:

- Ta trong một kiếp nói công đức lợi ích của ánh quang minh ấy, cũng chẳng thể hết.



**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

Lại nữa này A Nan! Vô Lượng Thọ Như Lai có vô lượng vô số chúng Thanh văn, số nhiều đến trăm ngàn vạn, mười vạn, trăm vạn, một ức, trăm ức, ngàn ức, khấn-ca-la số, tần-bà-la số, na-do-tha số, a-do-tha số, tỳ-bà-ha số, phạ-sa-na số, nhưong-già số, a-tăng-kỳ số, mười a-tăng-kỳ số, trăm a-tăng-kỳ số, ngàn a-tăng-kỳ số, trăm ngàn a-tăng-kỳ số, a-ma-nê-dã số, bất khả tư nghị số, thí dụ toán số không thể kể hết).

**(Kinh) A Nan! Bĩ Đại Mục Kiền Liên thần thông đệ nhất, tam thiên đại thiên thế giới sở hữu nhất thiết đồng nam, đồng nữ, u nhất trú dạ tất tri kỳ số. Giả sử bách thiên câu-chỉ Thanh Văn thần thông chi lực, giai như Đại Mục Kiền Liên, hựu nhất nhất Thanh Văn, thọ bách thiên câu-chỉ na-do-tha tuệ, tận kỳ thọ mạng số, bĩ Thanh Văn bách phần chi trung, bất cập nhất phần.**

**Phục thứ A Nan! Thí như đại hải, thâm bát vạn tứ thiên do-tuần, quảng khoáng vô biên, giả sử hữu nhân xuất thân nhất mao, toái vi bách câu-chỉ tế như vi trần, dĩ nhất nhất trần đầu hải xuất thủy, thủy tại trần thượng hình lượng diệc nhĩ, như thị đầu tận mao trần. U ý vân hà? Mao trần thủy đa? Hải trung thủy đa?**

**A Nan bạch Phật ngôn:**

**- Thế Tôn! Mao trần xuất thủy vị cập bán hợp, hải thủy vô lượng.**

**Phật ngôn A Nan:**

**- Bĩ Mục Kiền Liên đẳng Thanh Văn chi chúng, tận kỳ hình thọ, số tri số giả như mao trần chi thủy, số vị tận giả như hải trung thủy. Như thị bĩ Phật, hữu như thị vô lượng bất khả toán số Thanh Văn đệ tử. Hựu bĩ Phật quốc độ đại phú vô lượng, duy thọ khoái lạc, vô hữu chúng khổ, vô địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, Diêm Ma La giới, cập bát nạn chi báo, duy hữu thanh tịnh Bồ Tát Ma Ha Tát cập Thanh Văn chi chúng.**

**Phục thứ A Nan! Bĩ Phật quốc độ, hữu chủng chủng bảo trụ, giai dĩ bách thiên trân bảo nhi dụng trang nghiêm. Sở vị kim trụ, ngân trụ, lưu ly trụ, pha lê trụ, chân châu trụ, xa cừ trụ, mã não trụ. Phục hữu kim ngân, nhị bảo trụ; kim ngân, lưu ly, tam bảo trụ; kim ngân, lưu ly, pha lê, tứ bảo trụ; kim ngân, lưu ly, pha lê, chân châu, ngũ bảo trụ; kim ngân, lưu ly, pha lê, chân châu, xa cừ, lục bảo trụ; kim ngân, lưu ly, pha lê, chân châu, xa cừ, mã não, thất bảo trụ.**

**Phục thứ A Nan! Bĩ Phật quốc độ, phục hữu chủng chủng bảo**

*thụ, căn, hành, chi, cán hoàng kim sở thành, hoa, diệp, quả, thật bạch ngân hóa tác. Diệc hữu bảo thụ, căn, hành, chi, cán bạch ngân sở thành, hoa, diệp, quả, thật lưu ly hóa tác. Diệc hữu bảo thụ, căn, hành, chi, cán lưu ly sở thành, hoa, diệp, quả, thật pha lê hóa tác. Diệc hữu bảo thụ, căn, hành, chi, diệp pha lê sở thành, hoa, diệp, quả, thật chân châu hóa tác. Diệc hữu bảo thụ, căn, hành, chi, cán chân châu sở thành, hoa, diệp, quả, thật xa cừ hóa tác. Diệc hữu bảo thụ, căn, hành, chi, cán xa cừ sở thành, hoa, diệp, quả, thật mã não hóa tác. Diệc hữu bảo thụ, căn, hành, chi, cán mã não sở thành, hoa, diệp, quả thật hoàng kim hóa tác. Diệc hữu bảo thụ, hoàng kim vi căn, bạch ngân vi thân, lưu ly vi chi, pha lê vi sao, chân châu vi diệp, xa cừ vi hoa, mã não vi quả. Diệc hữu bảo thụ, bạch ngân vi căn, lưu ly vi thân, pha lê vi chi, chân châu vi sao, xa cừ vi diệp, mã não vi hoa, hoàng kim vi quả.*

(經)阿難。彼大目乾連神通第一。三千大千世界所有一切童男童女。於一晝夜悉知其數。假使百千俱胝聲聞神通之力。皆如大目乾連。又一一聲聞。壽百千俱胝那由他歲。盡其壽命數。彼聲聞百分之中。不及一分。復次阿難。譬如大海。深八萬四千由旬。廣闊無邊。假使有人出身一毛。碎為百俱胝細如微塵。以一一塵投海出水。水在塵上形量亦爾。如是投盡毛塵。於意云何。毛塵水多海中水多。阿難白佛言。世尊。毛塵出水未及半合。海水無量。佛言阿難。彼目乾連等聲聞之眾。盡其形壽。數知數者如毛塵之水。數未盡者如海中水。如是彼佛。有如是無量不可算數聲聞弟子。又彼佛國土大富無量。唯受快樂無有眾苦。無地獄餓鬼畜生焰魔羅界及八難之報。唯有清淨菩薩摩訶薩及聲聞之眾。復次阿難。彼佛國土。有種種寶柱。皆以百千珍寶。而用莊嚴。所謂金柱銀柱。瑠璃柱。頗梨柱。真珠柱。碑磔柱。瑪瑙柱。復有金銀二寶柱。金銀瑠璃三寶柱。金銀瑠璃頗梨四寶柱。金銀瑠璃頗梨真珠五寶柱。金銀瑠璃頗梨真珠碑磔六寶柱。金銀瑠璃頗梨真珠碑磔瑪瑙七寶柱。復次阿難。彼佛國土。復有種種寶樹。根莖枝幹黃金所成。華葉菓實白銀化作。亦有寶樹。根莖枝幹白銀所成。花葉菓實瑠璃化作。亦有寶樹。根莖枝幹瑠璃所成。華葉菓實頗梨化作。亦有寶樹。根莖枝葉頗梨所成。華葉菓實真珠化作。亦有寶樹。根莖枝幹真珠所成。華葉菓實碑磔化作。亦有寶樹。根莖枝幹碑磔所成。花葉菓實瑪瑙化

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

作。亦有寶樹。根莖枝幹瑪瑙所成。花葉菓實黃金化作。亦有寶樹。黃金為根。白銀為身。瑠璃為枝。頗梨為梢。真珠為葉。碑磔為花。瑪瑙為菓。亦有寶樹。白銀為根。瑠璃為身。頗梨為枝。真珠為梢。碑磔為葉。瑪瑙為花。黃金為菓。

*(Kinh: Nay A Nan! Đại Mục Kiền Liên thân thông hạng nhất, tam thiên đại thiên thế giới có tất cả đồng nam đồng nữ, trong một ngày đêm Ngài đều biết hết số lượng. Giả sử sức thân thông của trăm ngàn ức chúng Thanh Văn đều như Đại Mục Kiền Liên, lại mỗi mỗi Thanh Văn, thọ mạng lâu dài đến trăm ngàn ức na-do-tha năm, hết tất cả số thọ mạng, trong trăm ngàn phần của Thanh Văn cũng không bằng một phần của tôn giả Mục Kiền Liên.*

*Lại nữa A Nan! Thí như đại hải sâu tám vạn bốn ngàn do-tuần, rộng lớn vô biên, giả sử có người lấy một sợi lông trên thân, đập vụn thành trăm ức sợi nhỏ như vi trần, rồi dùng mỗi mỗi chấm vào nước biển, số lượng nước ở trên bụi trần cũng như vậy, như vậy nước trên đầu mỗi sợi lông. Ý ông thế nào? Nước trên đầu lông nhiều, hay nước trong biển nhiều?*

*A Nan bạch Phật:*

*- Thừa Thế Tôn! Nước trên đầu sợi lông chưa đến nửa giọt, nước trong biển nhiều vô lượng.*

*Phật bảo A Nan:*

*- Chúng Thanh Văn, Mục Kiền Liên, thọ mạng số lượng như nước trên đầu sợi lông, số chưa biết như nước trong biển. Cũng vậy, đức Phật đó có chúng Thanh Văn đệ tử vô lượng không thể tính kể, lại cõi Phật kia giàu lớn vô lượng, chỉ thọ an vui, không có các khổ, không có địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, Diêm Ma La giới và báo khổ tám nạn, chỉ có thanh tịnh Bồ Tát Ma Ha Tát và chúng Thanh Văn.*

*Lại nữa này A Nan! Cõi Phật kia có nhiều trụ báu, đều dùng trăm ngàn trân báu trang nghiêm. Đó là trụ vàng, trụ bạc, trụ lưu ly, trụ pha lê, trụ chân châu, trụ xa cừ, trụ mã não. Lại có trụ hai báu vàng bạc; trụ ba báu vàng bạc, lưu ly; trụ bốn báu vàng bạc, lưu ly, pha lê; trụ năm báu vàng bạc, lưu ly, pha lê, chân châu; trụ sáu báu vàng bạc, lưu ly, pha lê, chân châu, xa cừ; trụ bảy báu vàng bạc, lưu ly, pha lê, chân châu, xa cừ, mã não.*

*Lại nữa A Nan! Cõi nước Đức Phật đó lại có các thứ cây báu, gốc rễ cành thân do vàng ròng làm thành, hoa lá và trái quả do kim ngân hóa thành. Cũng có cây báu, gốc cọng cành thân do bạc trắng tạo*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

thành, hoa lá quả hạt do lưu ly hóa thành. Cũng có cây báu, gốc cọng cành thân do lưu ly làm thành, hoa lá quả hạt do pha lê hóa thành. Cũng có cây báu, gốc cọng cành thân do pha lê làm thành, hoa lá quả hạt do chân châu hóa thành. Cũng có cây báu, gốc cọng cành thân do chân châu tạo thành, hoa lá quả hạt do xa cừ hóa thành. Cũng có cây báu, rễ cây cọng cành thân do xa cừ làm thành, hoa lá quả hạt từ mã não tạo thành. Cũng có cây báu, gốc cọng cành thân do mã não tạo thành, hoa lá quả hạt do vàng ròng làm thành. Cũng có cây báu, vàng ròng làm gốc, bạch ngân làm thân, lưu ly làm cành, pha lê làm ngọn, chân châu làm lá, xa cừ làm hoa, mã não làm quả. Cũng có cây báu, bạch ngân làm gốc, lưu ly làm thân, pha lê làm cành, chân châu làm ngọn, xa cừ làm lá, mã não làm hoa, vàng ròng làm quả).

**(Kinh) Diệc hữu bảo thụ, lưu ly vi căn, pha lê vi thân, chân châu vi chi, xa cừ vi sao, mã não vi diệp, hoàng kim vi hoa, bạch ngân vi quả. Diệc hữu bảo thụ, pha lê vi căn, chân châu vi thân, xa cừ vi chi, mã não vi sao, hoàng kim vi diệp, bạch ngân vi hoa, lưu ly vi quả. Diệc hữu bảo thụ, chân châu vi căn, xa cừ vi thân, mã não vi chi, hoàng kim vi sao, bạch ngân vi diệp, lưu ly vi hoa, pha lê vi quả. Diệc hữu bảo thụ, xa cừ vi căn, mã não vi thân, hoàng kim vi chi, bạch ngân vi sao, lưu ly vi diệp, pha lê vi hoa, chân châu vi quả. Diệc hữu bảo thụ, mã não vi căn, hoàng kim vi thân, bạch ngân vi chi, lưu ly vi sao, pha lê vi diệp, chân châu vi hoa, xa cừ vi quả. Như thị Cực Lạc thế giới, thất bảo hàng thụ.**

**Phục thứ A Nan! Bỉ Phật quốc độ thanh tịnh nghiêm sức, khoan quảng, bình chánh, vô hữu khâu, lãng, khanh, khảm, kinh cức, sa, lịch, thổ, thạch đặng sơn, Hắc sơn, Tuyết sơn, Bảo sơn, Kim sơn, Tu Di sơn, Thiết Vi sơn, Đại Thiết Vi sơn. Duy dĩ hoàng kim vi địa.**

**Nhĩ thời, A Nan văn thị ngữ dĩ, bạch Thế Tôn ngôn:**

**- Tứ Đại Vương Thiên, Đạo Lợi Thiên, y Tu Di sơn vương trụ, Dạ Ma Thiên đặng đương y hà trụ?**

**Phật cáo A Nan:**

**- Dạ Ma, Đâu Suất, nữ chí Sắc, Vô Sắc Giới, nhất thiết chư thiên giai y Không Giới nhi trụ.**

**A Nan bạch ngôn:**

**- Không Giới vô ngại, vân hà y trụ? Nghiệp nhân quả báo bất khả tư nghị.**

**Phật cáo A Nan:**

*- Nhữ thân quả báo diệc bất khả tư nghị, chúng sanh nghiệp báo diệc bất khả tư nghị, chư Phật thánh lực bất khả tư nghị. Bỉ Phật quốc độ tuy vô đại hải, nhi hữu tuyên, hà, xứ xứ giao lưu. Kỳ thủy hoặc khoát thập do-tuần, nhị thập do-tuần, tam thập do-tuần, nãi chí bách thiên do-tuần, thâm thập nhị do-tuần. Kỳ thủy thanh tịnh, cụ bát công đức, xuất vi diệu thanh, thí như bách thiên vạn chủng âm nhạc chi thanh, biến chư Phật sát, nhất thiết chúng sanh văn giả thích duyệt, đắc đại khoái lạc. Hựu thủy lưỡng ngàn, phục hữu vô số Chiên Đàn hương thụ, cát tường quả thụ, hoa, hũy hằng phương, quang minh chiếu diệu. Nhược bỉ chúng sanh quá thử thủy thời, yếu chí túc giả, yếu chí tất giả, nãi chí yếu chí hạng giả, hoặc yếu lãnh giả, ôn giả, cấp lưu giả, mạn lưu giả, kỳ thủy nhất nhất tùy chúng sanh ý linh thọ khoái lạc. Hựu u thủy trung, xuất chủng chủng thanh: Phật thanh, Pháp thanh, Tăng thanh, Chỉ Túc thanh, Vô Tánh thanh, Ba La Mật thanh, Lực thanh, Vô Úy thanh, Thông Đạt thanh, Vô Hành thanh, Vô Sanh thanh, Vô Diệt thanh, Tịch Tĩnh thanh, Đại Từ thanh, Đại Bi thanh, Hỷ Xả thanh, Quán Đảnh thanh. Xuất như thị chủng chủng vi diệu âm thanh, chúng sanh văn dĩ, phát thanh tịnh tâm, vô chư phân biệt, chánh trực, bình đẳng, thành thực thiện căn, vĩnh bất thoái w A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm.*

(經)亦有寶樹。瑠璃為根。頗梨為身。真珠為枝。磳磳為梢。瑪瑙為葉。黃金為花。白銀為菓。亦有寶樹。頗梨為根。真珠為身。磳磳為枝。瑪瑙為梢。黃金為葉。白銀為花。瑠璃為菓。亦有寶樹。真珠為根。磳磳為身。瑪瑙為枝。黃金為梢。白銀為葉。瑠璃為花。頗梨為菓。亦有寶樹。磳磳為根。瑪瑙為身。黃金為枝。白銀為梢。瑠璃為葉。頗梨為花。真珠為菓。亦有寶樹。瑪瑙為根。黃金為身。白銀為枝。瑠璃為梢。頗梨為葉。真珠為花。磳磳為菓。如是極樂世界。七寶行樹。復次阿難。彼佛國土清淨嚴飾寬廣平正。無有丘陵坑坎荆棘沙礫土石等山。黑山雪山寶山金山須彌山鐵圍山大鐵圍山。唯以黃金為地。爾時阿難。聞是語已。白世尊言。四大王天忉利天。依須彌山王住。夜摩天等當依何住。佛告阿難。夜摩兜率乃至色無色界一切諸天。皆依空界而住。阿難白言。空界無礙云何依住。業因果報不可思議。佛告阿難。汝身果報亦不可思議。眾生業報亦不可思議。諸佛聖力不可思議。彼佛國土雖無

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

大海。而有泉河處處交流。其水或闊十由旬。二十由旬。三十由旬。乃至百千由旬。深十二由旬。其水清淨具八功德出微妙聲。譬如百千萬種音樂之聲。遍諸佛刹。一切眾生聞者適悅得大快樂。又水兩岸。復有無數栴檀香樹。吉祥菓樹。花卉恒芳光明照耀。若彼眾生過此水時。要至足者。要至膝者。乃至要至項者。或要冷者溫者。急流者慢流者。其水一一隨眾生意令受快樂。又於水中出種種聲。佛聲法聲僧聲。止息聲無性聲波羅蜜聲。力聲無畏聲。通達聲。無行聲。無生聲。無滅聲。寂靜聲。大慈聲。大悲聲。喜捨聲。灌頂聲。出如是種種微妙音聲。眾生聞已發清淨心無諸分別。正直平等成熟善根。永不退於阿耨多羅三藐三菩提心。

*(Kinh: Cũng có cây báu, lưu ly làm gốc, pha lê làm thân, chân châu làm cành, xa cừ làm ngọn, mã não làm lá, vàng ròng làm hoa, bạch ngân làm quả. Cũng có cây báu, pha lê làm gốc, chân châu làm thân, xa cừ làm cành, mã não làm ngọn, vàng ròng làm lá, bạch ngân làm hoa, lưu ly làm quả. Cũng có cây báu, chân châu làm gốc, xa cừ làm thân, mã não làm cành, vàng ròng làm ngọn, bạch ngân làm lá, lưu ly làm hoa, pha lê làm quả. Cũng có cây báu, xa cừ làm gốc, mã não làm thân, vàng ròng làm cành, bạch ngân làm ngọn, lưu ly làm lá, pha lê làm hoa, chân châu làm quả. Cũng có cây báu, mã não làm gốc, vàng ròng làm thân, bạch ngân làm cành, lưu ly làm ngọn, pha lê làm lá, chân châu làm hoa, xa cừ làm quả. Vì vậy nên nói Cực Lạc thế giới có hàng cây thất bảo.*

*Lại nữa A Nan! Cõi nước của đức Phật đó thanh tịnh nghiêm sức, rộng rãi, bằng phẳng, không có gò đống, hầm hố, chông gai, ngói sỏi, cát đá, đất đá, Hắc sơn, Tuyết sơn, Bảo sơn, Kim sơn, Tu Di sơn, Thiết Vi sơn, Đại Thiết Vi sơn. Duy chỉ dùng vàng ròng làm đất.*

*Lúc bấy giờ, ngài A Nan nghe xong, bạch Thế Tôn:*

*- Trời Tứ Đại, trời Đao Lợi nương núi chúa Tu Di mà trụ, còn trời Dạ Ma sẽ trụ vào đâu?*

*Phật bảo ngài A Nan:*

*- Trời Dạ Ma, trời Đâu Suất, cho đến trời Sắc, Vô Sắc Giới, tất cả chư thiên đều nương Không Giới mà trụ.*

*Ngài A Nan bạch rằng:*

*- Không Giới vô ngại làm sao nương trụ? Nghiệp nhân quả báo chẳng thể nghĩ bàn.*

*Phật bảo Ngài A Nan:*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

- Quả báo thân ông cũng chẳng thể nghĩ bàn, chúng sanh nghiệp báo cũng chẳng thể nghĩ bàn, chư Phật thánh lực chẳng thể nghĩ bàn. Cõi Phật kia tuy không có biển lớn, mà có suối, sông chồn chồn đan xen. Nước rộng đến mười do-tuần, hai mươi do-tuần, ba mươi do-tuần, cho đến trăm ngàn do-tuần, sâu mười hai do-tuần. Nước ấy thanh tịnh đủ tám công đức, xuất ra âm thanh vi diệu, như trăm ngàn âm thanh của ngàn vạn tiếng nhạc, trọn khắp cõi nước chư Phật, tất cả chúng sanh nghe rồi được đại an vui. Lại nữa hai bên bờ nước, lại có vô số cây Chiên Đàn hương, cây trái cát tường, hoa, cỏ thường toát ra mùi thơm, quang minh chiếu soi. Nếu chúng sanh nào khi chạm vào nước này, thì sẽ đến chân, đến đầu gối, cho đến chạm đến cổ, hoặc lạnh, hoặc ấm, hoặc dòng nước chảy nhanh, hoặc dòng nước chảy chậm, nước ấy mỗi mỗi tùy ý chúng sanh, khiến được an vui. Lại ở trong nước phát ra các thanh âm: Phật thanh, Pháp thanh, Tăng thanh, Chỉ Tức thanh, Vô Tánh thanh, Ba La Mật thanh, Lực thanh, Vô Úy thanh, Thông Đạt thanh, Vô Hành thanh, Vô Sanh thanh, Vô Diệt thanh, Tịch Tĩnh thanh, Đại Từ thanh, Đại Bi thanh, Hỷ Xả thanh, Quán Đảnh thanh. Cõi nước kia phát ra các âm thanh vi diệu như vậy, chúng sanh nghe xong, phát thanh tịnh tâm, không còn các phân biệt, chánh trực, bình đẳng, thành thực thiện căn, vĩnh viễn không thoái chuyển Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác tâm).

**(Kinh) Hựu bỉ Phật sát kỳ trung sanh giả, bất văn Địa Ngục thanh, Ngạ Quỷ thanh, Súc Sanh thanh, Dạ Xoa thanh, Đâu Trách thanh, Ác Khẩu thanh, Lưỡng Thiệt thanh, Sát Sanh thanh, Thâu Đạo thanh, Nhất Thiết Ác thanh. Nhi bỉ chúng sanh, sắc tướng đoan nghiêm, phước đức vô lượng, trí huệ sáng suốt, thần thông tự tại, cung, điện, lầu, các, viên, lâm, trì, chiếu, y phục, ngọc cụ, như Tha Hóa Tự Tại Thiên, tối thượng khoái lạc chi cụ, nhất thiết phong túc.**

**Phục thứ A Nan! Bỉ độ chúng sanh, tư hương hoa đặng dục cúng chư Phật, tác thị niệm thời, hoa, hương, anh lạc, đồ hương, mặt hương, tràng phan, tán cái, cập chư kỹ nhạc, tùy ý tức chí mãn Phật sát trung. Nhược tư ẩm thực, thang dược, y phục, ngọc cụ, đầu quan, nhĩ hoàn, chân châu la vông đặng, tùy niệm tức chí, diệc biến Phật sát. Hựu phục tư niệm ma-ni bảo đặng, trang nghiêm cung, điện, lầu, các, đường vũ, phòng cáp, hoặc đại, hoặc tiểu, hoặc cao, hoặc hạ; như thị niệm thời, tùy ý hiện tiền, vô bất cụ túc.**

*Phục thứ A Nan! Thí như hữu nhân thiếu hữu tài bảo, đối thọ Quán Đảnh vị Sát Đế Lợi Vương, sở hữu oai thế tất giai bất hiện. Hựu Sát Đế Lợi đối thiên Đế Thích tiên, sở hữu oai thế tất giai bất hiện. Hựu thiên Đế Thích đối Tha Hóa Tự Tại Thiên, sở hữu oai thế tất giai bất hiện. Hựu Tha Hóa Tự Tại Thiên đẳng, cập Sắc Vô Sắc Giới, nhất thiết oai thế đối Vô Lượng Thọ Như Lai Cực Lạc quốc độ, tất giai bất hiện. Như thị bỉ độ công đức trang nghiêm bất khả tư nghị.*

*Phục thứ A Nan! Bỉ Phật quốc độ, mỗi u thực thời, hương phong tự khởi xuy động bảo thụ, thụ tướng chân xúc, xuất vi diệu âm, diễn thuyết Khổ, Không, Vô Thường, Vô Ngã, chư Ba La Mật, phục xuy thụ hoa lạc u địa thượng, châu biến Phật sát, cao thát nhân lượng, bình chánh trang nghiêm, nhu nhuyễn, quang khiết. Hành nhân vãng lai, túc nhiếp kỳ địa, thâm tứ chỉ lượng, như Ca-lân-na xúc thân an lạc. Quá thực thời hậu, thị chư bảo hoa ẩn địa bất hiện. Kinh tu du gian, phục hữu phong sanh, xuy thụ lạc hoa bố địa diện thượng, như tiền vô dị. Sơ dạ, hậu dạ, diệc phục như thị.*

*Phục thứ A Nan! Bỉ Phật quốc độ vô kỳ hắc ám, vô kỳ tinh diệu, vô kỳ nhật nguyệt, vô kỳ trú dạ, vô kỳ thủ xả, vô kỳ phân biệt, thuần nhất vô tạp, duy thọ thanh tịnh tối thượng khoái lạc. Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, nhược dĩ sanh, nhược đương sanh, thị nhân quyết định chứng u A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, u ý vân hà? Bỉ Phật sát trung vô tam chủng thất: Nhất, tâm vô hư vọng; nhị, vị vô thoái chuyển; tam, thiện vô đường quyền.*

(經)又彼佛刹其中生者。不聞地獄聲。餓鬼聲。畜生聲。夜叉聲。鬪諍聲。惡口聲。兩舌聲。殺生聲。偷盜聲。一切惡聲。而彼眾生。色相端嚴福德無量。智慧明了神通自在。宮殿樓閣。園林池沼。衣服臥具。如他化自在天。最上快樂之具。一切豐足。復次阿難。彼土眾生。思香花等欲供諸佛。作是念時。花香瓔珞。塗香末香。幢幡傘蓋。及諸伎樂。隨意即至滿佛刹中。若思飲食湯藥。衣服臥具。頭冠耳環。真珠羅網等。隨念即至亦遍佛刹。又復思念摩尼寶等。莊嚴宮殿樓閣堂宇房閣。或大或小或高或下。如是念時。隨意現前無不具足。復次阿難。譬如有人少有財寶。對受灌頂位刹帝利王所有威勢悉皆不現。又刹帝利對天帝釋前。所有威勢悉皆不現。又天帝釋對他化自在天。所有威勢悉皆不現。又他化自在天等。及色無色界一切威勢。對無量壽如來極樂國土。悉皆不現。如是彼土功德莊嚴不可思議。復次阿難。彼佛國土每於食時。香風自



***Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền***

起吹動寶樹。樹相振觸出微妙音。演說苦空無常無我諸波羅蜜。復吹樹花落於地上。周遍佛剎高七人量。平正莊嚴柔軟光潔。行人往來足躡其地深四指量。如迦隣那觸身安樂。過食時後。是諸寶花隱地不現。經須臾間復有風生。吹樹落花布地面上。如前無異。初夜後夜亦復如是。復次阿難。彼佛國土無其黑闇。無其星曜。無其日月。無其晝夜。無其取捨。無其分別。純一無雜。唯受清淨最上快樂。若有善男子善女人。若已生若當生。是人決定證於阿耨多羅三藐三菩提。於意云何。彼佛剎中無三種失。一心無虛妄。二位無退轉。三善無唐捐。

*(Kinh: Lại nữa chúng sanh sanh trong cõi nước đức Phật kia, không nghe tiếng Địa Ngục, tiếng Ngạ Quỷ, tiếng Súc Sanh, tiếng Dạ Xoa, tiếng Đấu Tranh, tiếng Ác Khẩu, tiếng Lưỡng Thiết, tiếng Sát Sanh, tiếng Trộm Cắp, tiếng Nhất Thiết Ác. Chúng sanh kia sắc tướng đoan nghiêm, phước đức vô lượng, trí huệ sáng suốt, thần thông tự tại, cung, điện, lầu, gác, vườn, rừng, ao, hồ, y phục, ngọc cụ, đều như trời Tha Hóa Tự Tại, các đồ dùng cao cấp tối thượng, tất cả đều đầy đủ.*

*Lại nữa, này A Nan! Chúng sanh cõi đó nghĩ đến hương hoa muốn cúng chư Phật, khi nghĩ hoa, hương, chuỗi ngọc, đồ hương mật hương, tràng phan, bảo cái, cùng các kỹ nhạc, thì các thứ kia liền hiện đến đầy cõi nước Phật. Hoặc nghĩ ăn uống, thuốc thang, y phục, ngọc cụ, đai mũ, bông tai, chân châu, màn lưới, hễ vừa nghĩ đến thì liền biến khắp cõi Phật. Lại vừa suy nghĩ ma-ni báu v.v... trang nghiêm cung, điện, lầu, gác, phòng nhà, hiên buồng, hoặc to, hoặc nhỏ, hoặc cao, hoặc thấp; khi nghĩ như vậy, chúng liền hiện ra, không món gì không đầy đủ.*

*Lại nữa, này A Nan! Thí như có người có ít của báu, khi đối với vua Sát Đế Lợi thọ ngôi Quán Đảnh, thì tất cả oai thế đều không hiện ra. Lại vua Sát Đế Lợi ở trước thiên Đế Thích, thì tất cả oai thế thấy đều không hiện. Lại thiên Đế Thích đối trước trời Tha Hóa Tự Tại, các oai thế đều không hiện. Lại Tha Hóa Tự Tại Thiên cùng cõi Sắc Vô Sắc Giới, tất cả oai thế trước cõi nước đức Vô Lượng Thọ Như Lai, thấy đều không hiện. Như vậy cõi đó công đức trang nghiêm không thể nghĩ bàn.*

*Lại nữa, này A Nan! Cõi nước đức Phật đó, mỗi khi đến giờ ăn, gió thom tự nhiên thổi động cây báu, các cây chạm nhau, phát ra âm thanh vi diệu, diễn thuyết Khổ, Không, Vô Thường, Vô Ngã và các Ba La Mật, lại thổi hoa cây báu rụng trên đất. Hoa ấy trải khắp cõi Phật, cao*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

bằng bảy người, bằng thẳng, trang nghiêm, mềm mại, sáng sạch, thanh khiết, người đi lại chân lún sâu đến bốn lòng tay, như ca-lân-na thân chạm vào an lạc. Sau giờ ăn, các hoa báu ẩn dưới đất không hiện nữa. Trong chốc lát, lại có gió thổi hoa trên cây, trái trên mặt đất như trước không khác; đầu đêm, sau đêm cũng lại như vậy.

Lại nữa, này A Nan! Cõi nước đức Phật đó, không có bóng tối u ám, không có ánh sáng của sao, không có ánh sáng nhật nguyệt, không có ngày đêm, không có thủ xả, không có phân biệt, thuần nhất không tạp, chỉ có thanh tịnh tối thượng khoái lạc. Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân nào, hoặc đã sanh, hoặc sẽ sanh vào trong cõi kia, người ấy quyết định chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Ý ông thế nào? Cõi Phật kia không có ba thứ mắt, một là tâm không hư vọng, hai là vị không thoái chuyển, ba là thiện vô lường mắt).

**(Kinh) Phục thứ A Nan! Đông phương hữu Hằng hà sa số thế giới chư Phật Như Lai xuất quảng trường thiết tướng, phóng vô lượng quang, thuyết thành thật ngôn, xưng tán Vô Lượng Thọ Phật bất khả tư nghị công đức. Nam phương diệc hữu Hằng hà sa số thế giới chư Phật Như Lai xuất quảng trường thiết tướng, phóng vô lượng quang, thuyết thành thật ngôn, xưng tán Vô Lượng Thọ Phật bất khả tư nghị công đức. Tây phương diệc hữu Hằng hà sa số thế giới, chư Phật Như Lai xuất quảng trường thiết tướng, phóng vô lượng quang, thuyết thành thật ngôn, xưng tán Vô Lượng Thọ Phật bất khả tư nghị công đức. Bắc phương diệc hữu Hằng hà sa số thế giới chư Phật Như Lai xuất quảng trường thiết tướng, phóng vô lượng quang, thuyết thành thật ngôn, xưng tán Vô Lượng Thọ Phật bất khả tư nghị công đức. Như thị tứ duy thượng hạ, Hằng hà sa số thế giới, chư Phật Như Lai xuất quảng trường thiết tướng, phóng vô lượng quang, thuyết thành thật ngôn, xưng tán Vô Lượng Thọ Phật bất khả tư nghị công đức.**

A Nan! Ư ý vân hà? Dục linh chúng sanh văn bỉ Phật danh, phát thanh tịnh tâm ức niệm thọ trì, quy y, cúng dường, cầu sanh bỉ độ. Thị nhân mạng chung, giai đắc vãng sanh Cực Lạc thế giới, bất thoái chuyển ư A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.

Phục thứ A Nan! Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân văn thử kinh điển, thọ trì, đọc, tụng, thư tả, cúng dường, trú dạ tương tục, cầu sanh bỉ sát, thị nhân lâm chung, Vô Lượng Thọ Như Lai dữ chư

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

*thánh chúng hiện tại kỳ tiền, kinh tu du gian, tức đắc vãng sanh Cực Lạc thế giới, bất thoái chuyển u A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*Phục thứ A Nan! Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, phát Bồ Đề tâm dĩ, trì chư cấm giới, kiên thủ bất phạm, nhiều ích hữu tình, sở tác thiện căn tất thí dữ chi, linh đắc an lạc, ức niệm Tây phương Vô Lượng Thọ Như Lai cập bỉ quốc độ. Thị nhân mạng chung, như Phật sắc tướng chủng chủng trang nghiêm, sanh bảo sát trung, hiện thánh vi nhiều, tức đắc văn pháp, vĩnh bất thoái chuyển u A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*Phục thứ A Nan! Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân phát thập chủng tâm, sở vị: Nhất, bất thâu đạo; nhị, bất sát sanh; tam, bất dâm dục; tứ, bất vọng ngôn; ngũ, bất ỷ ngữ; lục, bất ác khẩu; thất, bất lưỡng thiệt; bát, bất tham; cửu, bất sân; thập, bất si. Như thị trú dạ tư duy Cực Lạc thế giới Vô Lượng Thọ Phật, chủng chủng công đức, chủng chủng trang nghiêm, chí tâm quy y, đảnh lễ, cúng dường. Thị nhân lâm chung, bất kinh, bất bố, tâm bất điên đảo, tức đắc vãng sanh bỉ Phật quốc độ. Hữu vô lượng vô số chư Phật Thế Tôn xưng tán Vô Lượng Thọ Phật công đức danh hiệu, văn thị pháp dĩ, vĩnh bất thoái u A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

(經)復次阿難。東方有恒河沙數世界。諸佛如來出廣長舌相。放無量光說誠實言。稱讚無量壽佛不可思議功德。南方亦有恒河沙數世界。諸佛如來出廣長舌相。放無量光說誠實言。稱讚無量壽佛不可思議功德。西方亦有恒河沙數世界。諸佛如來出廣長舌相。放無量光說誠實言。稱讚無量壽佛不可思議功德。北方亦有恒河沙數世界。諸佛如來出廣長舌相。放無量光說誠實言。稱讚無量壽佛不可思議功德。如是四維上下。恒河沙數世界。諸佛如來出廣長舌相。放無量光說誠實言。稱讚無量壽佛不可思議功德。阿難。於意云何。欲令眾生聞彼佛名。發清淨心憶念受持。歸依供養求生彼土。是人命終。皆得往生極樂世界。不退轉於阿耨多羅三藐三菩提。復次阿難。若有善男子善女人。聞此經典受持讀誦書寫供養。晝夜相續求生彼剎。是人臨終。無量壽如來與諸聖眾現在其前。經須臾間。即得往生極樂世界。不退轉於阿耨多羅三藐三菩提。復次阿難。若有善男子善女人。發菩提心已。持諸禁戒堅守不犯。饒益有情。所作善根悉施與之。令得安樂。憶念西方無量壽如來及彼國土。是人命終。如佛色相種種莊嚴。生寶剎中賢聖圍繞。速得聞法

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

永不退轉於阿耨多羅三藐三菩提。復次阿難。若有善男子善女人。發十種心。所謂一不偷盜。二不殺生。三不婬欲。四不妄言。五不綺語。六不惡口。七不兩舌。八不貪。九不瞋。十不癡。如是晝夜思惟極樂世界無量壽佛。種種功德種種莊嚴。志心歸依頂禮供養。是人臨終。不驚不怖心不顛倒。即得往生彼佛國土。有無量無數諸佛世尊。稱讚無量壽佛功德名號。聞是法已。永不退於阿耨多羅三藐三菩提。

*(Kinh: Lại nữa, này A Nan! Đông phương có Hằng hà sa số thế giới, các Phật Như Lai xuất tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng hào quang, nói lời thành thật, xưng khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Vô Lượng Thọ Phật. Nam phương cũng có Hằng hà sa số thế giới, chư Phật Như Lai xuất tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng hào quang, nói lời thành thật, khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Vô Lượng Thọ Phật. Tây phương cũng có Hằng hà sa số thế giới, các đức Phật Như Lai xuất tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng hào quang, nói lời thành thật, khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Vô Lượng Thọ Phật. Bắc phương cũng có Hằng hà sa số thế giới, chư Phật Như Lai xuất tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng hào quang, nói lời thành thật, khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Vô Lượng Thọ Phật. Như vậy bốn phương trên dưới, Hằng hà sa số thế giới, đều có chư Phật Như Lai xuất tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng hào quang, nói lời thành thật, khen ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Vô Lượng Thọ Phật.*

*Này A Nan! Ý ông thế nào? Muốn khiến chúng sanh nghe được danh hiệu đức Phật đó, nên phát tâm thanh tịnh, nhớ niệm thọ trì, quy y cúng dường, cầu sanh cõi đó. Người đó mạng chung, đều được vãng sanh Cực Lạc thế giới, không thoái chuyển ở nơi đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.*

*Lại nữa, này A Nan! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân, nghe kinh điển này, thọ trì, đọc tụng, biên chép, cúng dường, liên tục ngày đêm, đều cầu sanh cõi ấy, người đó lâm chung, được đức Vô Lượng Thọ Như Lai cùng các thánh chúng hiện ra trước mặt, trải qua chốc lát, liền được vãng sanh Cực Lạc thế giới, không thoái chuyển ở nơi đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.*

*Lại nữa, này A Nan! Nếu có thiện nam tử thiện nữ nhân, sau khi phát Bồ Đề tâm, giữ gìn cấm giới kiên trì không xâm phạm, ích lợi hữu tình, các thiện căn đều thí cho, khiến được an lạc, tưởng niệm Tây*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

phương Vô Lượng Thọ Như Lai cùng cõi nước đó. Người này mạng chung, sắc diện trang nghiêm như Phật, sanh vào cõi Cực Lạc, chúng hiền thánh vây quanh, liền được nghe pháp, không bao giờ thoái chuyển nơi đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Lại nữa, này A Nan! Nếu có thiện nam tử thiện nữ nhân, phát mười loại tâm: Đó là một không trộm cắp, hai không sát sanh, ba không dâm dục, bốn không vọng ngữ, năm không nói lời thêu dệt, sáu không ác khẩu, bảy không nói hai lưỡi, tám không tham, chín không sân, mười không ngu si. Như vậy ngày đêm nghĩ tưởng cảnh Cực Lạc thế giới của Vô Lượng Thọ Phật, các các công đức trang nghiêm, chí tâm quy y, đánh lễ, cúng dường. Người này khi lâm chung, không sợ hãi, không điên đảo, liền được sanh qua cõi nước đức Phật đó. Có vô lượng vô số các Phật Thế Tôn, khen ngợi công đức danh hiệu của đức Vô Lượng Thọ Phật. Ai đặng nghe pháp này, trọn sẽ không thoái chuyển ở nơi đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác).

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh  
Quyển Hạ**

**佛說大乘無量壽莊嚴經卷下**

(Kinh) Phục thứ A Nan! Đông phương Hằng hà sa số Phật sát, nhất nhất sát trung, hữu vô lượng vô số Bồ Tát Ma Ha Tát, cập vô lượng vô số Thanh Văn chi chúng, dĩ chư hương, hoa, tràng phan, bảo cái, trì dụng cúng dường Cực Lạc thế giới Vô Lượng Thọ Phật. Nam phương Hằng hà sa số Phật sát, nhất nhất sát trung, diệt hữu vô lượng vô số Bồ Tát Ma Ha Tát, cập vô lượng vô số Thanh Văn chi chúng, dĩ chư hương, hoa, tràng phan, bảo cái, trì dụng cúng dường Cực Lạc thế giới Vô Lượng Thọ Phật. Tây phương Hằng hà sa số thế giới, nhất nhất Phật sát, diệt hữu vô lượng vô số Bồ Tát Ma Ha Tát, cập vô lượng vô số Thanh Văn chi chúng, dĩ chư hương, hoa, tràng phan, bảo cái, trì dụng cúng dường Cực Lạc thế giới Vô Lượng Thọ Phật. Bắc phương Hằng hà sa số Phật sát, nhất nhất Phật sát, diệt hữu vô lượng vô số Bồ Tát Ma Ha Tát, cập vô lượng vô số Thanh Văn chi chúng, dĩ chư hương, hoa, tràng phan, bảo cái, trì dụng cúng dường Cực Lạc thế giới Vô Lượng Thọ Phật. Tứ duy thượng hạ diệt phục như thị, các lễ Phật túc, xưng tán Phật độ công đức trang nghiêm. Nhữ thời, Thế Tôn tức thuyết tụng viết:

*Đông phương thế giới Hằng hà sa,  
Nhất nhất sát trung vô số lượng,  
Bồ Tát, Thanh Văn phát thẳng tâm,  
Các dĩ hương, hoa, bảo cái đặng.  
Trì chí trang nghiêm Phật sát trung,  
Cúng dường Như Lai Vô Lượng Thọ,  
Cúng dĩ lễ túc nhi xưng tán,  
Tối thượng hy hữu đại phước điền.  
Như thị Tây, Nam, cập Bắc phương,  
Tứ duy, thượng, hạ Hằng sa giới,  
Thanh Văn, Bồ Tát số diệc nhiên,  
Giai dĩ hương hoa thân cúng dường.  
Lễ túc, toàn nhiên, hoài kính ái,  
Phục tán Như Lai túc nguyện thâm,  
Tích tập công đức phổ trang nghiêm,  
Vô lượng vô biên Cực Lạc quốc.  
Chư Phật quốc giới tuy nghiêm sức,  
Nan tỹ Như Lai bảo sát trung,  
Phục dĩ thiên hoa cúng dường Phật,  
Hoa tán hư không vi tán cái.  
Tung quảng lượng đặng bách do-tuần,  
Sắc tướng trang nghiêm vô hữu tỹ,  
Biến phú Như Lai bảo sát trung,  
Hỗ tương khánh úy sanh hoan hỷ.  
Tằng ư quá khứ bách thiên kiếp,  
Tích tập vô lượng chúng thiện căn,  
Xả bỏ luân hồi tam hữu thân,  
Linh chí giải thoát thanh tịnh sát.  
Nhĩ thời, bỉ Phật Vô Lượng Thọ,  
Hóa đạo tha phương Bồ Tát tâm,  
Mật dụng thân thông hóa đại quang,  
Kỳ quang từng bỉ diện môn xuất.  
Tam thập lục ức na-do-tha,  
Phổ chiếu câu-chi thiên Phật sát,  
Như thị nhân thiên phổ chiếu dĩ,  
Tức nhập Như Lai danh kể trung.  
Thời hội nhất thiết chư chúng sanh,*

*Kính thán Phật quang vị tăng hữu,  
Các các câu phát Bồ Đề tâm,  
Nguyện xuất trần lao đặng bỉ ngạn.*

*Nhĩ thời, Thế Tôn thuyết thử kệ dĩ, hội trung hữu Quán Tự Tại  
Bồ Tát tức tùng tọa khởi, hợp chưởng hướng Phật, nhi tác thị ngôn:*

*- Thế Tôn! Dĩ hà nhân duyên, Vô Lượng Thọ Phật u kỳ diện  
môn, phóng vô lượng quang chiếu chư Phật sát. Duy nguyện Thế Tôn  
phương tiện giải thuyết, linh chư chúng sanh, cập tha phương Bồ Tát,  
văn thị ngữ dĩ, sanh hy hữu tâm, u Phật Bồ Đề chí nhạo, thủ cầu  
nhập bất thoái vị.*

(經)復次阿難。東方恒河沙數佛剎。一一剎中。有無量無數菩薩摩訶薩。及無量無數聲聞之眾。以諸香花幢幡寶蓋。持用供養極樂世界無量壽佛。南方恒河沙數佛剎。一一剎中。亦有無量無數菩薩摩訶薩。及無量無數聲聞之眾。以諸香花幢幡寶蓋。持用供養極樂世界無量壽佛。西方恒河沙數世界。一一佛剎。亦有無量無數菩薩摩訶薩。及無量無數聲聞之眾。以諸香花幢幡寶蓋。持用供養極樂世界無量壽佛。北方恒河沙數佛剎。一一佛剎。亦有無量無數菩薩摩訶薩。及無量無數聲聞之眾。以諸香花幢幡寶蓋。持用供養極樂世界無量壽佛。四維上下亦復如是。各禮佛足。稱讚佛土功德莊嚴。爾時世尊即說頌曰。

東方世界恒河沙	一一剎中無數量
菩薩聲聞發勝心	各以香花寶蓋等
持至莊嚴佛剎中	供養如來無量壽
供已禮足而稱讚	最上希有大福田
如是西南及北方	四維上下恒沙界
聲聞菩薩數亦然	皆以香花伸供養
禮足旋繞懷敬愛	復讚如來宿願深
積集功德普莊嚴	無量無邊極樂國
諸佛國界雖嚴飾	難比如來寶剎中
復以天花供養佛	花散虛空為傘蓋
縱廣量等百由旬	色相莊嚴無有比
遍覆如來寶剎中	互相慶慰生歡喜
曾於過去百千劫	積集無量眾善根
捨彼輪迴三有身	令至解脫清淨剎

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

爾時彼佛無量壽 化導他方菩薩心  
密用神通化大光 其光從彼面門出  
三十六億那由他 普照俱胝千佛剎  
如是人天普照已 即入如來頂髻中  
時會一切諸眾生 敬歎佛光未曾有  
各各俱發菩提心 願出塵勞登彼岸

爾時世尊。說此偈已。會中有觀自在菩薩。即從座起合掌向佛。而作是言。世尊。以何因緣。無量壽佛於其面門。放無量光照諸佛剎。唯願世尊方便解說。令諸眾生及他方菩薩。聞是語已生希有心。於佛菩提志樂趣求入不退位。

*(Kinh: Lại nữa, này A Nan! Hằng hà sa số cõi Phật ở phương Đông, trong mỗi mỗi cõi nước có vô lượng vô số đại Bồ Tát, cùng vô lượng vô số chúng Thanh Văn, đem các hương, hoa, tràng phan, bảo cái, cúng dường đức Vô Lượng Thọ Phật ở thế giới Cực Lạc. Hằng hà sa số cõi Phật ở phương Nam, trong mỗi mỗi cõi nước cũng có vô lượng vô số đại Bồ Tát, cùng vô lượng vô số chúng Thanh Văn, đem các hương, hoa, tràng phan, tàn lọng, cúng dường đức Vô Lượng Thọ Phật ở thế giới Cực Lạc. Hằng hà sa số thế giới ở cõi phương Tây, mỗi mỗi cõi Phật cũng có vô lượng vô số đại Bồ Tát, cùng vô lượng vô số chúng Thanh Văn, đem các hương, hoa, tràng phan, bảo cái, cúng dường đức Vô Lượng Thọ Phật ở Cực Lạc thế giới. Hằng hà sa số cõi Phật ở phương Bắc, mỗi mỗi cõi Phật cũng có vô lượng vô số đại Bồ Tát, cùng vô lượng vô số chúng Thanh Văn, đem các hương, hoa, tràng phan, bảo cái, cúng dường đức Vô Lượng Thọ Phật ở thế giới Cực Lạc. Bốn phương trên dưới cũng lại như vậy. Mỗi vị đều lễ dưới chân Phật, khen ngợi công đức trang nghiêm cõi nước Phật. Lúc bấy giờ Thế Tôn nói kệ khen rằng:*

*Đông phương thế giới Hằng hà sa,  
Mỗi mỗi cõi nước vô số lượng,  
Bồ Tát, Thanh Văn phát thắng tâm,  
Đều dùng hương hoa và bảo cái.  
Mang đến cõi nước Phật trang nghiêm,  
Cúng dường Như Lai Vô Lượng Thọ,  
Cúng rồi kính lễ và khen ngợi,  
Tôi thương hy hữu đại phước điền.  
Như vậy Tây Nam cùng Bắc phương,*



**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

Bốn phương trên dưới Hằng sa cõi,  
Thanh Văn, Bồ Tát thường như vậy,  
Đều dùng hương hoa đến cúng dường.  
Lễ dưới chân rồi cung kính nhiều,  
Lại khen Như Lai túc nguyện sâu,  
Tích tập công đức khắp trang nghiêm,  
Vô lượng vô biên cõi Cực Lạc.  
Các cõi nước Phật dù nghiêm sức,  
Không bằng Như Lai cõi Cực Lạc,  
Lại dùng hoa trời cúng dường Phật,  
Hoa rơi trên không, thành bảo cái.  
Ngang rộng đến cả trăm do-tuần,  
Sắc tướng trang nghiêm không sánh kịp,  
Che trùm cả cõi nước Như Lai,  
Vui khuyên lẫn nhau lòng hoan hỷ.  
Từng trăm ngàn kiếp đời quá khứ,  
Tích tập vô lượng các thiện căn,  
Giải thoát luân hồi được ba thân,  
Khiến được giải thoát, sanh cõi Tịnh.  
Bấy giờ đức Phật Vô Lượng Thọ,  
Hướng dẫn kia phát Bồ Tát tâm,  
Mật dùng thần thông hóa đại quang,  
Từ trên sắc diện phóng hào quang.  
Ba mươi sáu ức na-do-tha,  
Khắp soi muôn ức ngàn cõi Phật,  
Như vậy người trời khắp sáng soi,  
Rồi vào nhục kế của Như Lai.  
Tất cả chúng sanh trong hội đó,  
Ngợi khen ánh sáng chưa từng có,  
Mỗi mỗi đều phát Bồ Đề tâm,  
Nguyện xuất trần lao đấng bi ngạn.

Khi đức Thế Tôn nói xong bài kệ này, trong hội có Bồ Tát Quán  
Tự Tại, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay, hướng Phật bạch rằng:

- Thừa Thế Tôn! Do nhân duyên gì mà tôn nhan đức Vô Lượng  
Thọ Phật phóng vô lượng hào quang chiếu soi cõi nước của chư Phật.  
Kính mong đức Thế Tôn phương tiện giải nói cho con, khiến các chúng  
sanh và các Bồ Tát phương khác nghe lời nói này đều sanh lòng hy hữu,

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền  
chí nguyện ham cầu quả vị Phật, vĩnh viễn không bao giờ thoái chuyển).*

*(Kinh) Nhĩ thời, Thế Tôn cáo Quán Tự Tại Bồ Tát ngôn:*

*- Như kim đế thính, ngô vị nhữ thuyết: Bỉ Phật Như Lai u quá khứ vô lượng vô biên a-tăng-kỳ kiếp tiền, vi Bồ Tát thời, phát đại thế ngôn: ‘Ngã u vị lai thành Chánh Giác thời, nhược hữu thập phương thế giới vô lượng chúng sanh, văn ngã danh hiệu, hoặc đánh lễ, ức niệm, hoặc xưng tán quy y, hoặc hương hoa cúng dường đảnh, như thị chúng sanh tức sanh ngã sát, kiến thử quang minh, tức đắc giải thoát. Nhược chư Bồ Tát kiến thử quang minh, tức đắc thọ ký chứng Bất Thoái vị, thủ trì hương hoa, cập chư cúng cụ, vãng thập phương giới vô biên tịnh sát, cúng dường chư Phật nhi tác Phật sự, tăng ích công đức. Kinh tu du gian, phục hoàn bản độ, thọ chư khoái lạc’. Thị cố quang minh nhi nhập Phật đảnh.*

*Phục thứ A Nan! Vô Lượng Thọ Phật Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu Bồ Đề chi thụ, cao nhất thiên lục bách do-tuần, tứ bố chi điệp bát bách do-tuần, căn nhập thổ tế ngũ bách do-tuần, hoa quả phu vinh, tác vô lượng bách thiên trân bảo chi sắc. Ư kỳ thụ thượng, phục dĩ Nguyệt Quang ma-ni bảo, Đế Thích ma-ni bảo, Như Ý ma-ni bảo, Trì Hải ma-ni bảo, Đại Lục bảo, Toa-tất-đế-ca bảo, Ái Bảo anh lạc, Đại Lục Bảo anh lạc, Hồng Chân Châu anh lạc, Thanh Chân Châu anh lạc, cập kim ngân bảo vông đảnh, chủng chủng trang nghiêm.*

*Phục thứ A Nan! Mỗi u thần thời, hương phong tự khởi xuy thử bảo thụ, thụ tướng đôn xúc xuất vi diệu âm, kỳ thanh phổ văn vô lượng thế giới. Chúng sanh văn giả, vô kỳ nhĩ bệnh, nãi chí thành tựu A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Nhược hữu chúng sanh kiến thử thụ giả, nãi chí thành Phật, u kỳ trung gian, bất sanh nhãn bệnh. Nhược hữu chúng sanh văn thụ hương giả, nãi chí thành Phật, u kỳ trung gian, bất sanh tị bệnh. Nhược hữu chúng sanh thực thụ quả giả, nãi chí thành Phật, u kỳ trung gian, thiết diệc vô bệnh. Nhược hữu chúng sanh thụ quang chiếu giả, nãi chí thành Phật, u kỳ trung gian, thân diệc vô bệnh. Nhược hữu chúng sanh quán tướng thụ giả, nãi chí thành Phật, u kỳ trung gian, tâm đắc thanh tịnh, viễn ly tham đẳng phiền não chi bệnh.*

*Phật cáo A Nan:*

*- Như thị Phật sát hoa quả thụ mộc, dữ chư chúng sanh nhi tác Phật sự, giai thị bỉ Phật quá khứ đại nguyện chí sở nhiếp thọ.*

***Phục thứ A Nan! Bỉ Phật sát trung sở hữu hiện tại cập vị lai  
sanh, nhất thiết Bồ Tát Ma Ha Tát, nhất sanh linh đắc A Nậu Đa La  
Tam Miệu Tam Bồ Đề. Nhược hữu Bồ Tát, dĩ túc nguyện cố nhập  
sanh tử giới, tác sư tử hồng, lợi ích hữu tình, ngã linh tùy ý nhi tác  
Phật sự.***

(經)爾時世尊告觀自在菩薩言。汝今諦聽吾為汝說。彼佛如來。於過去無量無邊阿僧祇劫前。為菩薩時發大誓言。我於未來成正覺時。若有十方世界無量眾生。聞我名號或頂禮憶念。或稱讚歸依。或香花供養等。如是眾生速生我剎。見此光明即得解脫。若諸菩薩見此光明即得受記證不退位。手持香花及諸供具。往十方界無邊淨剎。供養諸佛而作佛事增益功德。經須臾間復還本土受諸快樂。是故光明而入佛頂。復次阿難。無量壽佛應正等覺。所有菩提之樹。高一千六百由旬。四布枝葉八百由旬。根入土際五百由旬花菓敷榮。作無量百千珍寶之色。於其樹上。復以月光摩尼寶。帝釋摩尼寶。如意摩尼寶。持海摩尼寶。大綠寶。莎悉帝迦寶。愛寶瓔珞。大綠寶瓔珞。紅真珠瓔珞。青真珠瓔珞。及金銀寶網等種種莊嚴。復次阿難。每於辰時香風自起吹此寶樹。樹相掙觸出微妙音。其聲普聞無量世界。眾生聞者無其耳病。乃至成就阿耨多羅三藐三菩提。若有眾生見此樹者。乃至成佛。於其中間不生眼病。若有眾生聞樹香者。乃至成佛。於其中間不生鼻病。若有眾生食樹菓者。乃至成佛。於其中間舌亦無病。若有眾生樹光照者。乃至成佛。於其中間身亦無病。若有眾生觀想樹者。乃至成佛。於其中間心得清淨。遠離貪等煩惱之病。佛告阿難。如是佛剎花菓樹木。與諸眾生而作佛事。皆是彼佛過去大願之所攝受。復次阿難。彼佛剎中所有現在及未來生。一切菩薩摩訶薩。一生令得阿耨多羅三藐三菩提。若有菩薩。以宿願故入生死界。作師子吼利益有情。我令隨意而作佛事。

***(Kinh: Lúc bảy giờ đức Thế Tôn bảo Quán Tự Tại Bồ Tát rằng:***

***- Ông nay lắng nghe, Ta vì ông nói: Đức Phật Như Lai, trong quá khứ vô lượng vô biên a-tăng-kỳ kiếp về trước, khi còn là Bồ Tát, phát đại thế nguyện: - Tôi trong tương lai khi thành Chánh Giác, nếu có chúng sanh trong mười phương vô lượng thế giới, nghe danh hiệu Ta, hoặc đánh lễ nhớ niệm, hoặc khen ngợi quy y, hoặc hương hoa cúng dường v.v... thì những chúng sanh ấy mau sanh vào cõi nước tôi, thấy ánh hào***

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

quang, liền được giải thoát. Hoặc các Bồ Tát khi thấy ánh quang minh này, liền được thọ ký chứng quả vị Bất Thoái Chuyển, tay cầm hương hoa cùng các đồ cúng, đi đến mười phương vô biên cõi nước thanh tịnh, cúng dường chư Phật và làm các Phật sự, tăng trưởng lợi ích công đức. Trải qua trong chốc lát liền trở về cõi nước mình, thọ các điều an vui, nên ánh quang minh chiếu vào đỉnh đầu của Phật.

Lại nữa, này A Nan! Vô Lượng Thọ Phật Ứng Chánh Đẳng Giác, có cõi Bồ Đề cao một ngàn sáu trăm do tuần, bốn phía cành lá rộng đến tám trăm do tuần, rễ ăn sâu vào đất năm trăm do tuần, hoa quả sum xuê trĩu cành, có màu sắc của vô lượng trăm ngàn trân báu. Trên cây lại dùng ánh sáng Mặt Trăng ma-ni báu, báu ma-ni Đế Thích, báu Như Ý ma-ni, báu Trì Hải ma-ni, báu màu xanh biếc, báu toa-tát-đế-ca, báu Ai Bảo anh lạc, Đại Lục Bảo anh lạc, Hồng Chân Châu anh lạc, Thanh Chân Châu anh lạc, và kim ngân bảo cang, các thứ trang nghiêm.

Lại nữa, này A Nan! Mỗi khi đến giờ, gió thơm tự thổi cây báu, cây xúc chạm nhau phát ra âm thanh mâu nhiệm, âm thanh kia vang khắp đến vô lượng thế giới. Chúng sanh nào nghe đặng âm thanh này rồi thì nhĩ căn không có bệnh, cho đến thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Nếu có chúng sanh thấy cây ấy, cho đến khi thành Phật, trong thời gian ấy, không có bệnh về mắt. Nếu có chúng sanh nghe hương thơm cây ấy, cho đến thành Phật, trong thời gian ấy, không có bệnh về mũi. Nếu có chúng sanh nào ăn được quả của cây đó, cho đến khi thành Phật, trong thời gian đó, cũng không có bệnh về lưỡi. Nếu có chúng sanh nào được ánh sáng cây ấy chiếu soi, cho đến khi thành Phật, trong thời gian ấy, thân cũng không bệnh. Nếu có chúng sanh quán tưởng cây ấy, cho đến khi thành Phật, trong thời gian ấy, tâm được thanh tịnh, xa lìa các bệnh tham dục phiền não.

Phật bảo A Nan:

- Hoa quả cây trái của cõi Phật này, cùng các chúng sanh đồng làm Phật sự, đều nhiếp trong đại nguyện của đức Phật thời quá khứ.

Lại nữa A Nan! Chúng sanh đời hiện tại và vị lai của cõi nước đức Phật đó, và tất cả đại Bồ Tát, một khi sanh về bên cõi nước đó liền đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Nếu có Bồ Tát do nguyện đời trước nên sanh vào trong thế giới sanh tử, thì làm bậc đạo sư, lợi ích chúng hữu tình, Ta khiến cho tùy ý làm Phật sự).

**(Kinh) Phục thứ A Nan! Bỉ Phật sát trung, nhất thiết Bồ Tát**

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

*cập chư Thanh Văn, thân tướng đoan nghiêm, viên quang xá thịnh,  
châu hồi chiếu diệu bách thiên do-tuần. Hữu nhị Bồ Tát, thân quang  
viễn chiếu tam thiên đại thiên thế giới.*

*A Nan bạch ngôn:*

*- Thử nhị Bồ Tát hữu đại thân quang, kỳ danh vân hà?*

*Phật cáo A Nan:*

*- Nhị Bồ Tát giả, nhất danh Quán Tự Tại, nhị danh Đại Tinh  
Tán, hiện cư thử giới, tác đại lợi lạc, mạng chung chi hậu, đương  
sinh bỉ quốc.*

*Phục thứ A Nan! Bỉ Phật sát trung nhất thiết Bồ Tát, dung mạo  
nhu hòa, tướng hảo cụ túc, thiên định, trí huệ thông đạt vô ngại, thần  
thông oai đức vô bất viên mãn, thâm nhập pháp môn, đắc Vô Sanh  
Nhân. Chư Phật bí tạng cứu cánh minh liễu, điều phục chư căn, thân  
tâm nhu nhuyễn. An trụ tịch tĩnh Đại Thừa Niết Bàn, thâm nhập  
chánh huệ, vô phục dư tập. Y Phật sở hành Thất Giác Thánh Đạo, tu  
hành ngũ nhãn chiếu chân đạt tực. Biện tài, tổng trì tự tại vô ngại,  
thiện giải thế gian vô biên phương tiện. Sở ngôn thành đế, thâm nhập  
nghĩa vị, độ chư hữu tình, diễn thuyết chánh pháp. Tam giới bình  
đẳng, ly chư phân biệt, vô tướng, vô vi, vô nhân, vô quả, vô thủ, vô xả  
vô phục, vô thoát. Viễn ly điên đảo, kiên cố bất động như Tu Di sơn.  
Trí huệ minh liễu như nhật nguyệt lãng. Quảng đại như hải, xuất  
công đức bảo. Xá thịnh như hỏa, siêu nhiên nã tâm. Nhân nhục như  
địa, nhất thiết bình đẳng. Thanh tịnh như thủy, tẩy chư trần cấu. Như  
hư không vô biên, bất chướng nhất thiết cố. Như liên hoa xuất thủy, ly  
nhất thiết nhiễm cố. Như lôi chân hưởng, xuất pháp âm cố. Như vân  
ái đái, giáng pháp vũ cố. Như phong động thụ, phát Bồ Đề nha cố.  
Như ngư vương thanh, dị chúng ngư cố. Như long tượng oai, nan  
khả trắc cố. Như lương mã hành, thừa vô thất cố. Như sư tử tọa, ly bố  
úy cố. Như Ni Câu thụ, phú ẩm đại cố. Như Tu Di sơn, bất phong bất  
động cố. Như kim cương xử, phá tà sơn cố. Như Phạm Vương thân,  
sanh Phạm chúng cố. Như kim xí diệu, thực độc long cố. Như không  
trung, cầm vô trụ xứ cố. Như Từ Thị quán, pháp giới đẳng cố.*

*Như thị Bồ Tát biến mãn Phật sát, xuy pháp loa, thụ pháp  
tràng, kích pháp cổ, nhiên pháp đặng, ly quá thanh tịnh, vô mê, vô  
thất. Thủ trung xuất sanh hoa man, anh lạc, đồ hương, mật hương,  
nhất thiết cúng cụ, trì vãng bách thiên câu-chỉ na-do-tha Phật sát,  
cúng dường chư Phật. Phục ư thủ trung biệt xuất bảo hoa, tán hư*

*không trung, hóa thành bảo cái, quảng thập do-tuần, hoặc nhị thập do-tuần, nãi chí bách thiên do-tuần, biến chư Phật sát. Kinh tu du gian, hoàn lai bổn quốc, vô ái, vô trước, vô thủ, vô xả, thân tâm tịch tĩnh.*

(經)復次阿難。彼佛剎中。一切菩薩及諸聲聞。身相端嚴圓光熾盛。周迴照耀百千由旬。有二菩薩。身光遠照三千大千世界。阿難白言。此二菩薩有大身光。其名云何。佛告阿難。二菩薩者。一名觀自在。二名大精進。現居此界作大利樂。命終之後當生彼國。復次阿難。彼佛剎中一切菩薩。容貌柔和相好具足。禪定智慧通達無礙。神通威德無不圓滿。深入法門得無生忍。諸佛祕藏究竟明了。調伏諸根身心柔軟。安住寂靜大乘涅槃。深入正慧無復餘習。依佛所行七覺聖道。修行五眼照真達俗。辯才總持自在無礙。善解世間無邊方便。所言誠諦深入義味。度諸有情演說正法。三界平等離諸分別。無相無為無因無果。無取無捨無縛無脫。遠離顛倒堅固不動如須彌山。智慧明了如日月朗。廣大如海出功德寶。熾盛如火燒煩惱薪。忍辱如地一切平等。清淨如水洗諸塵垢。如虛空無邊。不障一切故。如蓮花出水。離一切染故。如雷震響。出法音故。如雲鬘鬘。降法雨故。如風動樹。發菩提芽故。如牛王聲。異眾牛故。如龍象威。難可測故。如良馬行。乘無失故。如師子坐。離怖畏故。如尼拘樹。覆蔭大故。如須彌山。八風不動故。如金剛杵。破邪山故。如梵王身。生梵眾故。如金翅鳥。食毒龍故。如空中禽。無住處故。如慈氏觀。法界等故。如是菩薩遍滿佛剎。吹法螺。豎法幢。擊法鼓。然法燈。離過清淨無迷無失。手中出生花鬘瓔珞。塗香栴香一切供具。持往百千俱胝那由他佛剎。供養諸佛。復於手中別出寶花。散虛空中化成寶蓋廣十由旬。或二十由旬。乃至百千由旬。遍諸佛剎。經須臾間還來本國。無愛無著。無取無捨。身心寂靜。

*(Kinh: Lại nữa, này A Nan! Trong cõi nước đức Phật đó, tất cả chúng Bồ Tát cùng Thanh Văn thân tướng đoan trang, viên quang chói lọi, soi sáng chiếu rọi trăm ngàn do-tuần. Có hai vị Bồ Tát thân ánh sáng chiếu xa tam thiên đại thiên thế giới.*

*Ngài A Nan bạch Phật rằng:*

*- Hai vị Bồ Tát đó có thân đầy ánh sáng ấy tên là gì?*

*Phật bảo A Nan:*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

- Hai Bồ Tát đó, vị thứ nhất tên là Quán Tự Tại, vị thứ hai tên là Đại Tinh Tấn, hiện ở cõi này rộng làm lợi lạc cho chúng sanh, sau khi mạng chung sẽ sanh qua cõi nước đó.

Lại nữa, này A Nan! Tất cả Bồ Tát của đức Phật đó có sắc tướng nhu hòa, tướng tốt đầy đủ, thiên định, trí huệ thông suốt vô ngại, thần thông oai đức không gì không viên mãn, thâm nhập pháp môn, đạt được Vô Sanh Nhân. Hiếu rõ chư Phật bí tạng, điều phục các căn, thân tâm nhu nhuyễn. An trụ tịch tĩnh Đại Thừa Niết Bàn, sâu vào chánh huệ, không còn dư tàn khả ái. Tu tập Thất Giác Chi và tám thánh đạo của Phật, tu hành ngũ nhãn, soi sáng thông đạt chân tục. Biện tài tổng trì, trụ tại vô ngại, hiểu rành vô biên phương tiện thế gian. Nói lời thành thật, chắc chắn, sâu vào diệu nghĩa, độ các hữu tình, diễn nói chánh pháp. Thấy tam giới bình đẳng, lìa các phân biệt, vô tướng, vô vi, vô nhân, vô quả, vô chấp, vô xả, vô triền phược, vô giải thoát. Xa lìa điên đảo, kiên cố chẳng động như núi Tu Di. Trí huệ minh liễu như nhật nguyệt sáng soi. Rộng lớn như đại hải xuất ra công đức báu. Lớn mạnh như lửa thiêu đốt củi phiền não. Nhẫn nhục như đất, đối với tất cả đều bình đẳng. Thanh tịnh như nước rửa sạch các trần cấu. Như hư không vô biên, không chướng ngại tất cả. Như hoa sen vượt khỏi mặt nước, xa lìa tất cả nhiễm ô. Như tiếng sấm sét, mà phát ra pháp âm. Như mây kéo dày lớp, mưa ra pháp vũ. Như gió động cây phát ra mầm móng Bồ Đề. Như tiếng ngư vương, khác các trâu khác. Oai như rồng voi, khó có thể suy lường. Như ngựa giỏi phi, thừa sức chẳng kém. Như sư tử tọa, lìa xa sợ hãi. Như cây Ni Câu, che trùm to lớn. Như núi chúa Tu Di, bất phong chẳng động. Như chày kim cương, phá tan tà ma. Như Phạm Vương sanh ra các Phạm chúng. Như chim đại bàng, ăn nuốt rồng độc. Như chim bay trong không, chẳng vương kẹt vào đâu. Như quán Từ Thị, pháp giới bình đẳng.

Như vậy Bồ Tát trọn khắp cõi nước Phật, thổi pháp loa, dựng cờ chánh pháp, đánh trống chánh pháp, kêu ngọn đèn pháp, vượt lên thanh tịnh, không mê, không thất. Trong tay chư Bồ Tát xuất ra hoa man anh lạc, đồ hương, hạt hương, tất cả đồ cúng dường, rồi cầm đến trăm ngàn ức na-do-tha cõi Phật, cúng dường chư Phật. Lại trong tay báu đặc biệt xuất ra hoa báu, rơi rải trong không trung, hóa thành đài báu, rộng mười do-tuần, hoặc hai mươi do-tuần, cho đến trăm ngàn do-tuần, khắp cõi nước chư Phật. Trải qua trong chốc lát liền trở về nước mình, không ái nhiễm không chấp trước, không chấp không xả, thân tâm tịch

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền  
tĩnh).*

*(Kinh) Phật cáo A Nan:*

*- Thử chư Bồ Tát, ngã độ ngũ trước chi sở vô hữu, kinh bách thiên câu-chỉ kiếp thuyết bất năng tận.*

*Phật cáo A Nan:*

*- Ngộ kim thử độ, sở hữu Bồ Tát Ma Ha Tát, dĩ tăng cúng dường vô lượng chư Phật, thực chứng đức bốn, mạng chung chi hậu, giai đắc sanh ở Cực Lạc thế giới. A Nan! Nhữ khởi hợp chưởng, diện Tây danh lễ.*

*Nhĩ thời, A Nan tức tùng tọa khởi, hợp chưởng diện Tây, danh lễ chi gian, hốt nhiên đắc kiến Cực Lạc thế giới Vô Lượng Thọ Phật, dung nhan quảng đại, sắc tướng đoan nghiêm như hoàng kim sơn. Hựu văn thập phương thế giới chư Phật Như Lai xưng dương, tán thán Vô Lượng Thọ Phật chủng chủng công đức.*

*A Nan bạch ngôn:*

*- Bĩ Phật tịnh sát đắc vị tăng hữu, ngã diệc nguyện nhạo sanh ở bĩ độ.*

*Thế Tôn cáo ngôn:*

*- Kỳ trung sanh giả Bồ Tát Ma Ha Tát, dĩ tăng thân cận vô lượng chư Phật, thực chứng đức bốn. Nhữ dục sanh bĩ, ưng đương nhất tâm quy y, chiêm ngưỡng.*

*Tác thị ngữ thời, Vô Lượng Thọ Phật ở thủ chưởng trung, phóng vô lượng quang chiếu vu Đông phương bách thiên câu-chỉ na-do-tha Phật sát. Ở thử thế giới, sở hữu Hắc sơn, Tuyết sơn, Kim sơn, Bảo sơn, Mộc Chân Lô Đà sơn, Ma Ha Mộc Chân Lô Đà sơn, Tu Di sơn, Thiết Vi sơn, Đại Thiết Vi sơn, đại hải, giang hà, tùng lâm, thụ mộc, cập thiên nhân cung điện, nhất thiết cảnh giới vô bất chiếu kiến; thí như nhật xuất, minh chiếu thế gian, diệc phục như thị.*

*Nhĩ thời, hội trung bát-sô, bát-sô ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, thiên, long, Dược Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, nhân, phi nhân đẳng, giai kiến Cực Lạc thế giới chủng chủng trang nghiêm, cập kiến Vô Lượng Thọ Như Lai, Thanh Văn, Bồ Tát vì nhiều cung kính, thí như Tu Di sơn vương xuất vu đại hải.*

*Nhĩ thời, Cực Lạc thế giới, quá ở Tây phương bách thiên câu-chỉ na-do-tha quốc, dĩ Phật oai lực như đối mục tiền. Hựu kiến bĩ độ thanh tịnh, bình chánh, thí như hải diện, vô hữu khâu, lãng, sơn*



*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền  
hiêm, thảo mộc tạp uế, duy thị chúng bảo trang nghiêm, thánh hiền  
cộng trụ.*

*Phục thứ A Nan! Hựu bỉ Vô Lượng Thọ Phật, dữ chư Bồ Tát,  
Thanh Văn chi chúng, diệc giai đắc kiến ngũ thân, cập Sa Bà thế giới  
Bồ Tát, Thanh Văn, nhân thiên chi chúng.*

(經)佛告阿難。此諸菩薩。我土五濁之所無有。經百千俱胝劫說不能盡。佛告阿難。吾今此土。所有菩薩摩訶薩。已曾供養無量諸佛植眾德本。命終之後。皆得生於極樂世界。阿難。汝起合掌面西頂禮。爾時阿難。即從座起合掌面西。頂禮之間忽然得見極樂世界無量壽佛。容顏廣大色相端嚴如黃金山。又聞十方世界諸佛如來。稱揚讚歎無量壽佛種種功德。阿難白言。彼佛淨刹得未曾有。我亦願樂生於彼土。世尊告言。其中生者菩薩摩訶薩。已曾親近無量諸佛植眾德本。汝欲生彼。應當一心歸依瞻仰。作是語時。無量壽佛於手掌中。放無量光照于東方百千俱胝那由他佛刹。於此世界。所有黑山雪山。金山寶山。目真隣陀山。摩訶目真隣陀山。須彌山。鐵圍山。大鐵圍山。大海江河叢林樹木。及天人宮殿。一切境界無不照見。譬如日出明照世間。亦復如是。爾時會中。苾芻苾芻尼優婆塞優婆夷。天龍藥叉乾闥婆阿修羅迦樓羅緊那羅摩睺羅伽人非人等。皆見極樂世界種種莊嚴。及見無量壽如來。聲聞菩薩圍繞恭敬。譬如須彌山王出于大海。爾時極樂世界。過於西方百千俱胝那由他國。以佛威力如對目前。又見彼土清淨平正。譬如海面無有丘陵山嶮草木雜穢。唯是眾寶莊嚴。聖賢共住。復次阿難。又彼無量壽佛。與諸菩薩聲聞之眾。亦皆得見我身及娑婆世界菩薩聲聞。人天之眾。

*(Kinh: Phật bảo A Nan:*

*- Cõi nước của các Bồ Tát này không có năm điều ác trước, trải qua trăm ngàn kiếp nói chẳng thể hết.*

*Phật bảo A Nan:*

*- Cõi nước của Ta có các đại Bồ Tát đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, trông các gốc đức, sau khi mạng chung, đều được sanh qua cõi Cực Lạc.*

*Này A Nan! Ông hãy đứng dậy, chấp tay, xoay mặt về phía Tây đánh lễ.*

*Lúc bấy giờ, ngài A Nan liền từ chỗ ngồi đứng dậy chấp tay hướng mặt về phía Tây, trong khoảng thời gian đánh lễ, bỗng được thấy*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

thế giới Cực Lạc của đức Vô Lượng Thọ Phật, thấy đức Phật kia dung nhan quảng đại, sắc tướng đoan nghiêm như hoàng kim sơn. Lại nghe chư Phật Như Lai trong mười phương thế giới xung dương tán thán công đức Phật Vô Lượng Thọ.

Ngài A Nan bạch Phật:

- Cõi nước của đức Phật kia chưa từng có, con nay cũng nguyện sanh về cõi đó.

Thế Tôn bảo rằng:

- Chư đại Bồ Tát sanh trong cõi nước đó, đã từng gần gũi vô lượng chư Phật, trông các gốc đức. Ông muốn sanh qua cõi ấy, nên phải nhất tâm quy y, chiêm ngưỡng.

Nói lời như vậy xong, trong lòng bàn tay đức Vô Lượng Thọ Phật, phóng vô lượng hào quang, sáng soi trăm ngàn ức na-do-tha cõi nước ở phương Đông. Trong thế giới ấy, có các núi Hắc, núi Tuyết, núi Kim, núi Bảo, núi Mộc Chân Lân Đà, núi Đại Mộc Chân Lân Đà, núi Tu Di, núi Thiết Vi, núi Đại Thiết Vi, đại hải, giang hà, rừng cây, cùng cung điện cõi trời cõi người, tất cả cảnh giới, không đâu là không soi thấy; thí như ánh mặt trời soi sáng thế gian cũng lại như vậy.

Lúc bấy giờ trong hội, tỳ-kheo, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, trời, rồng, Dược Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, nhân, phi nhân v.v... đều thấy các trang nghiêm cõi Cực Lạc thế giới, thấy chúng Thanh Văn và Bồ Tát cung kính vây quanh đức Vô Lượng Thọ Như Lai, như núi chúa Tu Di xuất hiện trong biển lớn.

Lúc bấy giờ Cực Lạc thế giới, vượt hơn trăm ngàn ức na-do-tha cõi nước ở phương Tây, nhờ oai lực của Phật nên cũng thấy như ở trước mắt. Lại thấy cõi nước kia thanh tịnh ngay thẳng, như mặt biển, không có gò đống, hang hốc, cỏ cây lẫn lộn, chỉ thuần các báu trang nghiêm, thánh hiền cộng trụ.

Lại nữa, này A Nan! Lại đức Vô Lượng Thọ Phật ấy, cùng các Bồ Tát, Thanh Văn, cũng đều được thấy thân Ta cùng thế giới Sa Bà, Bồ Tát, Thanh Văn cùng chúng trời người).

**(Kinh) Nhĩ thời, Thế Tôn cáo Từ Thị Bồ Tát ngôn:**

- Nhĩ kiến Cực Lạc thế giới công đức trang nghiêm, cung, điện, lâu, các, viên lâm, đài, quán, lưu tuyền, dục trì phủ? Từ Thị! Nhĩ kiến Dục Giới chư thiên, thượng chí Sắc Cứu Cánh Thiên, vũ chúng

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

*chủng hương hoa biến mãn Phật sát, tác trang nghiêm phủ? Nhữ kiến  
Bồ Tát, Thanh Văn tịnh hạnh chi chúng, nhi tác Phật thanh diễn  
thuyết diệu pháp, nhất thiết Phật sát giai đắc văn thanh, hoạch lợi lạc  
phủ? Nhữ kiến bách thiên câu-chi chúng sanh du xử hư không, cung  
điện tùy thân phủ?*

*Từ Thị Bồ Tát bạch Phật ngôn:*

*- Thế Tôn! Như Phật sở thuyết, nhất thiết giai kiến.*

*Từ Thị bạch ngôn:*

*- Vân hà thử giới nhất loại chúng sanh, tuy diệc tu thiện, nhi  
bất cầu sanh?*

*Phật cáo Từ Thị:*

*- Thử đẳng chúng sanh trí huệ vi thiên, phân biệt Tây phương  
bất cập thiên giới, thị dĩ, phi nhạo bất cầu sanh bỉ.*

*Từ Thị bạch ngôn:*

*- Thử đẳng chúng sanh hư vọng phân biệt, bất cầu Phật sát, hà  
miễn luân hồi?*

*Phật ngôn Từ Thị:*

*- Cực Lạc quốc trung hữu thai sanh phủ?*

*Từ Thị bạch ngôn:*

*- Bất dã, Thế Tôn! Kỳ trung sanh giả, thí như Dục Giới chư  
thiên, cư ngũ bách do-tuần cung điện, tự tại du hý, hà hữu thai sanh?  
Thế Tôn! Thử giới chúng sanh, hà nhân hà duyên nhi xử thai sanh?*

*Phật ngôn Từ Thị:*

*- Thử đẳng chúng sanh, sở chủng thiện căn bất năng ly tướng,  
bất cầu Phật huệ, vọng sanh phân biệt, thâm trước thế lạc, nhân gian  
phước báo, thị cố thai sanh. Nhược hữu chúng sanh, dĩ vô tướng trí  
huệ thực chúng đức bản, thân tâm thanh tịnh, viễn ly phân biệt, cầu  
sanh Tịnh sát, thú Phật Bồ Đề. Thị nhân mạng chung, sát-na chi  
gian, ư Phật Tịnh Độ, tọa bảo liên hoa, thân tướng cụ túc, hà hữu thai  
sanh? Từ Thị! Nhữ kiến ngu si chi nhân bất chủng thiện căn, dẫn dĩ  
thế trí thông biện, vọng sanh phân biệt, tăng ích tà tâm, vân hà xuất ly  
sanh tử đại nạn? Phục hữu chúng sanh, tuy chủng thiện căn, cúng  
dường Tam Bảo, tác đại phước điền, thủ tướng phân biệt, tình chấp  
thâm trọng, cầu xuất luân hồi, chung bất năng đắc.*

*Phật cáo Từ Thị:*

*- Thí như thọ Quán Đảnh vị Sát Đế Lợi vương trí nhất đại  
ngục. Ư kỳ ngục nội, an trí điện đường, lâu, các, câu lan, song dữ,*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

*sàng tháp, tọa cụ, giai dĩ trân bảo nghiêm sức, sở tu y phục, ẩm thực,  
vô bất phong túc. Nhĩ thời Quán Đảnh vương khu trục thái tử, cầm bệ  
ngục trung, phục dữ tiền tài, trân bảo, la hoàn, thất bạch, tứ ý thọ  
dụng.*

*Phật cáo Từ Thị:*

*- U ý vân hà? Bĩ thái tử đắc khoái lạc phủ?*

*Từ Thị bạch ngôn:*

*- Bất dã, Thế Tôn! Bĩ trung tuy hữu đường, điện, lâu, các, ẩm  
thực, y phục, tiền bạch, kim bảo, tùy ý thọ dụng, thân bệ lao ngục, tâm  
bất tự tại, duy cầu xuất ly.*

(經)爾時世尊。告慈氏菩薩言。汝見極樂世界功德莊嚴宮殿樓閣園林臺觀流泉浴池不。慈氏汝見欲界諸天。上至色究竟天。雨種種香花遍滿佛剎。作莊嚴不。汝見菩薩聲聞淨行之眾。而作佛聲演說妙法。一切佛剎皆得聞聲。獲利樂不。汝見百千俱胝眾生。游處虛空宮殿隨身不。慈氏菩薩白佛言。世尊。如佛所說一一皆見。慈氏白言。云何此界一類眾生。雖亦修善而不求生。佛告慈氏。此等眾生智慧微淺。分別西方不及天界。是以非樂不求生彼。慈氏白言。此等眾生虛妄分別。不求佛剎何免輪迴。佛言慈氏。極樂國中有胎生不。慈氏白言。不也世尊。其中生者。譬如欲界諸天。居五百由旬宮殿。自在遊戲。何有胎生。世尊。此界眾生。何因何緣而處胎生。佛言慈氏。此等眾生。所種善根不能離相。不求佛慧妄生分別。深著世樂人間福報是故胎生。若有眾生。以無相智慧植眾德本。身心清淨遠離分別。求生淨剎趣佛菩提。是人命終。剎那之間於佛淨土坐寶蓮花身相具足。何有胎生。慈氏汝見愚癡之人不種善根。但以世智聰辯。妄生分別增益邪心。云何出離生死大難。復有眾生。雖種善根供養三寶作大福田。取相分別情執深重。求出輪迴終不能得。佛告慈氏。譬如受灌頂位剎帝利王。置一大獄。於其獄內。安置殿堂樓閣鉤欄窓牖床榻座具。皆以珍寶嚴飾所須衣服飲食無不豐足。爾時灌頂王。驅逐太子禁閉獄中。復與錢財珍寶羅紈匹帛。恣意受用。佛告慈氏。於意云何。彼太子得快樂不。慈氏白言。不也世尊。彼中雖有堂殿樓閣飲食衣服錢帛金寶隨意受用。身閉牢獄心不自在。唯求出離。

*(Kinh: Lúc bấy giờ Thế Tôn bảo Từ Thị Bồ Tát rằng:*

*- Ông có thấy Cục Lạc thế giới công đức trang nghiêm, cung, điện,*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

*lâu, gác, vườn rừng, đài, quán, dòng suối, ao tắm chãng? Tìr Thị! Ông có thấy Dục Giới chư thiên, trên đến cõi trời Sắc Cứu Cánh, mưa ra các thứ hương hoa biến khắp cõi Phật để trang nghiêm chãng? Ông có thấy tịnh hạnh chúng Bồ Tát, Thanh Văn biến thành âm thanh Phật diễn nói diệu pháp, tất cả cõi Phật nghe thanh âm đều được lợi lạc chãng? Ông thấy chúng sanh trong trăm ngàn ức cõi nước, tùy ý đi khắp cung điện trên hư không chãng?*

*Tìr Thị Bồ Tát bạch Phật rằng:*

*- Thừa Thế Tôn! Như Phật nói mỗi mỗi con đều thấy.*

*Tìr Thị bạch rằng:*

*- Thế nào gọi là chúng sanh trong thế giới này tuy cũng tu thiện nhưng không cầu sanh Tịnh Độ?*

*Phật bảo Tìr Thị:*

*- Những chúng sanh ấy trí huệ nông cạn, phân biệt Tây phương, không bằng thiên giới, cho nên không ham cầu sanh qua cõi ấy.*

*Tìr Thị bạch rằng:*

*- Chúng sanh ấy phân biệt hư vọng, không cầu sanh qua cõi Phật thì làm sao thoát luân hồi?*

*Phật bảo Tìr Thị:*

*- Cõi Cực Lạc kia có loài thai sanh chãng?*

*Tìr Thị bạch rằng:*

*- Dạ không, thừa Thế Tôn! Chúng sanh trong cõi đó như Dục Giới chư thiên trong cung điện năm trăm do-tuần, tự tại rong chơi đùa giỡn, đâu có thai sanh? Thừa Thế Tôn! Chúng sanh trong cõi ấy do nhân duyên gì mà sanh vào bào thai?*

*Phật bảo Tìr Thị:*

*- Chúng sanh trong cõi đó gieo trồng các thiện căn, nhưng không lìa tướng, không cầu Phật huệ, vọng sanh phân biệt, tham đắm thế lạc, phước báu nhân gian, nên sanh vào trong loài thai sanh. Nếu có chúng sanh dùng vô tướng trí huệ trồng các gốc đức, thân tâm thanh tịnh, xa lìa phân biệt, cầu sanh Tịnh Độ, thú hưởng Bồ Đề Phật quả. Người này mạng chung, trong khoảnh khắc liền sanh vào cõi Tịnh Độ của đức Phật, ngồi trên hoa sen, thân tướng trang nghiêm, làm sao có thai sanh? Tìr Thị! Như ông thấy đó, những người ấy ngu si, không gieo trồng thiện căn, chỉ dùng trí huệ thế gian, thông minh biện bác, vọng sanh phân biệt, tăng thêm tà tâm, làm sao ra khỏi đại nạn sanh tử? Lại có chúng sanh, tuy gieo trồng thiện căn, cúng dường Tam Bảo, làm đại phước*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

điền, nhưng chấp tướng phân biệt, vọng tình sâu nặng, cầu ra khỏi luân  
hồi, trọn không thể được.

**Phật bảo Từ Thị:**

- Thí như vua Sát Đế Lợi khi làm lễ ngôi Quán Đảnh, thiết một đại  
ngục. Trong ngục ấy an trí cung điện lầu các, lan can cong đẹp, cửa sổ,  
giường hẹp dài, tọa cụ, đều là trân bảo nghiêm sức, y phục, ẩm thực  
không gì không có. Lúc bấy giờ vua Quán Đảnh xua đuổi thái tử nhốt  
vào trong ngục, lại ban cho tiền tài, trân báu, lụa là láng mịn, tùy ý thọ  
dụng.

**Phật bảo Từ Thị:**

- Ý ông như thế nào? Thái tử có an vui chăng?

**Từ Thị bạch rằng:**

- Dạ không, thưa Thế Tôn! Trong ngục ấy tuy có cung điện, lầu  
các, các thứ y phục, ẩm thực, tiền tài, của báu, tùy ý thọ dụng, nhưng  
thân bị nhốt trong lao ngục, tâm chẳng tự tại, chỉ mong cầu ra khỏi).

**(Kinh) Phật cáo Từ Thị:**

- Nhược Quán Đảnh vương bất xả kỳ quá, bĩ chur đại thân,  
trưởng giả, cư sĩ đẳng, khả linh thái tử miễn cầm ngục phủ?

**Từ Thị bạch ngôn:**

- Vương ký bất xả, vân hà đắc xuất?

**Phật ngôn:**

- Như thị! Như thị! Bĩ chur chúng sanh, tuy phục tu phước cúng  
dường Tam Bảo, hư vọng phân biệt cầu nhân thiên quả, đắc báo chi  
thời, sở cư khí giới, cung, điện, lầu, các, y phục, ngọc cụ, ẩm thực,  
thang dược, nhất thiết sở tu tất giai phong túc, nhi vị năng xuất tam  
giới ngục trung, thường xử luân hồi nhi bất tự tại. Giả sử phụ mẫu,  
thê tử, nam nữ quyến thuộc, dục tương cứu miễn, chung bất năng  
xuất tà kiến nghiệp vương, vô năng xả ly. Nhược chur chúng sanh  
đoạn vọng phân biệt, thực chur thiện bản, vô tướng, vô trước, đương  
sanh Phật sát, vĩnh đắc giải thoát.

**Từ Thị Bồ Tát bạch Phật ngôn:**

- Thế Tôn! Kim thử Sa Bà thế giới cập chur Phật sát, hữu kỹ đa  
Bồ Tát Ma Ha Tát đắc sanh Cực Lạc thế giới, kiến Vô Lượng Thọ  
Phật, thành tựu A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề?

**Phật ngôn Từ Thị:**

- Ngã thử Sa Bà thế giới, hữu thất thập nhị câu-chi na-do-tha

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

***Bồ Tát Ma Ha Tát dĩ tăng cúng dường vô lượng chư Phật, thực chúng  
đức bốn, đương sanh bỉ quốc, thân cận cúng dường Vô Lượng Thọ  
Phật, thành tựu A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.***

***Phục thứ A Nan! Nan Nhân Phật sát, hữu thập bát câu-chi na-  
do-tha Bồ Tát Ma Ha Tát sanh bỉ quốc độ. Bảo Tạng Phật sát, hữu  
cửu thập câu-chi na-do-tha Bồ Tát Ma Ha Tát sanh bỉ quốc độ. Hỏa  
Quang Phật sát, hữu nhị thập nhị câu-chi na-do-tha Bồ Tát Ma Ha  
Tát sanh bỉ quốc độ. Vô Lượng Quang Phật sát, hữu nhị thập ngũ  
câu-chi na-do-tha Bồ Tát Ma Ha Tát sanh bỉ quốc độ. Thế Đăng Phật  
sát, hữu lục thập câu-chi na-do-tha Bồ Tát Ma Ha Tát sanh bỉ quốc  
độ. Long Thụ Phật sát, hữu nhất thiên tứ bách Bồ Tát Ma Ha Tát  
sanh bỉ quốc độ. Vô Cấu Quang Phật sát, hữu nhị thập ngũ câu-chi  
na-do-tha Bồ Tát Ma Ha Tát, sanh bỉ quốc độ. Sư Tử Phật sát, hữu  
nhất thiên bát bách Bồ Tát Ma Ha Tát sanh bỉ quốc độ. Cát Tường  
Phong Phật sát, hữu nhị thiên nhất bách câu-chi na-do-tha Bồ Tát  
Ma Ha Tát sanh bỉ quốc độ. Nhân Vương Phật sát, hữu nhất thiên  
câu-chi na-do-tha Bồ Tát Ma Ha Tát sanh bỉ quốc độ. Hoa Tràng  
Phật sát, hữu nhất câu-chi Bồ Tát Ma Ha Tát sanh bỉ quốc độ. Quang  
Minh Vương Phật sát, hữu thập nhị câu-chi Bồ Tát Ma Ha Tát sanh  
bỉ quốc độ. Đắc Vô Úy Phật sát, hữu lục thập cửu câu-chi na-do-tha  
Bồ Tát Ma Ha Tát sanh bỉ quốc độ, tất giai thân cận cúng dường Vô  
Lượng Thọ Phật, bất cửu đương thành A Nậu Đa La Tam Miệu Tam  
Bồ Đề.***

(經)佛告慈氏。若灌頂王不捨其過。彼諸大臣長者居士等。可  
令太子免禁獄不。慈氏白言。王既不捨云何得出。佛言。如是如  
是。彼諸眾生。雖復修福供養三寶。虛妄分別求人天果。得報之  
時。所居器界宮殿樓閣。衣服臥具飲食湯藥。一切所須悉皆豐足。  
而未能出三界獄中。常處輪迴而不自在。假使父母妻子男女眷屬欲  
相救免。終不能出邪見業。王無能捨離。若諸眾生斷妄分別。植諸  
善本無相無著。當生佛剎永得解脫。慈氏菩薩白佛言。世尊。今此  
娑婆世界及諸佛剎。有幾多菩薩摩訶薩。得生極樂世界。見無量壽  
佛。成就阿耨多羅三藐三菩提。佛言慈氏。我此娑婆世界。有七十  
二俱胝那由他菩薩摩訶薩。已曾供養無量諸佛植眾德本。當生彼國  
親近供養無量壽佛。成就阿耨多羅三藐三菩提。復次阿難。難忍佛  
剎。有十八俱胝那由他菩薩摩訶薩。生彼國土。寶藏佛剎。有九十  
俱胝那由他菩薩摩訶薩。生彼國土。火光佛剎。有二十二俱胝那由

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

他菩薩摩訶薩。生彼國土。無量光佛刹。有二十五俱胝那由他菩薩摩訶薩。生彼國土。世燈佛刹。有六十俱胝那由他菩薩摩訶薩。生彼國土。龍樹佛刹。有一千四百菩薩摩訶薩。生彼國土。無垢光佛刹。有二十五俱胝那由他菩薩摩訶薩。生彼國土。師子佛刹。有一千八百菩薩摩訶薩。生彼國土。吉祥峯佛刹。有二千一百俱胝那由他菩薩摩訶薩。生彼國土。仁王佛刹。有一千俱胝那由他菩薩摩訶薩。生彼國土。花幢佛刹。有一俱胝菩薩摩訶薩。生彼國土。光明王佛刹。有十二俱胝菩薩摩訶薩。生彼國土。得無畏佛刹。有六十九俱胝那由他菩薩摩訶薩。生彼國土。悉皆親近供養無量壽佛。不久當成阿耨多羅三藐三菩提。

*(Kinh: Phật bảo Từ Thị:*

*- Nếu vua Quán Đảnh không để cho thái tử xuất ngục, thì các đại thần, trưởng giả, cư sĩ v.v... có thể khiến thái tử ra khỏi tù ngục chăng?*

*Từ Thị bạch rằng:*

*- Vua đã không chịu buông thả thì làm sao được ra?*

*Phật bảo:*

*- Đúng vậy! Đúng vậy! Các chúng sanh ấy tuy có tu phước, cúng dường Tam Bảo, hư vọng phân biệt, nhưng lại cầu quả báo nhân thiên, thì khi được phước báo như các đồ dùng, cung điện lầu các, y phục, thức ăn, thuốc thang, tất cả chỗ mong cầu đều đầy dẫy dư dật, mà chưa có thể ra khỏi ngục tù ba cõi, thường bị luân hồi, không được giải thoát. Giả sử cha mẹ, vợ, con trai, con gái, quyến thuộc muốn cứu nhau, trọn không thể ra khỏi nghiệp tà kiến, vua cũng không thể khiến lìa xa. Còn nếu các chúng sanh đã đoạn tận vọng tưởng, phân biệt, gieo trồng các căn lành, không phân biệt chấp tướng, sẽ sanh qua cõi Phật kia, vĩnh viễn được giải thoát.*

*Từ Thị Bồ Tát bạch Phật rằng:*

*- Thưa Thế Tôn! Nay thế giới Sa Bà và các cõi nước chư Phật có bao nhiêu vị đại Bồ Tát được sanh qua thế giới Cực Lạc, được thấy đức Phật Vô Lượng Thọ, thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác?*

*Phật bảo Từ Thị:*

*- Thế giới Sa Bà của Ta có bảy mươi hai ức na-do-tha vị đại Bồ Tát đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, trồng các cội đức, sẽ sanh vào cõi nước kia, gần gũi cúng dường đức Vô Lượng Thọ Phật, thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.*

*Lại nữa, này A Nan! Cõi nước đức Phật Nan Nhãn, có mười tám*



**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

ức na-do-tha vị đại Bồ Tát sanh vào trong cõi đó. Cõi nước đức Phật Bảo Tạng, có chín mươi ức na-do-tha vị đại Bồ Tát sanh trong cõi đó. Cõi nước đức Phật Hỏa Quang, có hai mươi hai ức na-do-tha vị đại Bồ Tát sanh vào trong cõi nước kia. Cõi nước của đức Phật Vô Lượng Quang, có hai mươi lăm ức na-do-tha vị đại Bồ Tát sanh vào trong cõi đó. Cõi nước của đức Phật Thế Đăng, có sáu mươi ức na-do-tha vị đại Bồ Tát sanh vào trong đó. Cõi nước của đức Phật Long Thọ, có một ngàn bốn trăm vị đại Bồ Tát sanh vào trong cõi nước đó. Cõi nước đức Phật Vô Cấu Quang, có hai mươi lăm ức na-do-tha vị đại Bồ Tát sanh vào trong cõi đó. Cõi nước của đức Phật Sư Tử, có một ngàn tám trăm vị đại Bồ Tát sanh vào trong cõi nước đó. Cõi nước của đức Phật Cát Tường Phong, có hai ngàn một trăm ức na-do-tha vị đại Bồ Tát sanh vào trong cõi đó. Cõi nước của đức Phật Nhân Vương, có một ngàn ức na-do-tha vị đại Bồ Tát sanh vào trong cõi đó. Cõi nước của đức Phật Hoa Tràng, có một ức vị đại Bồ Tát sanh vào trong cõi đó. Cõi nước đức Phật Quang Minh Vương có mười hai ức vị đại Bồ Tát sanh vào trong cõi đó. Cõi nước đức Phật Đắc Vô Úy, có sáu mươi chín ức na-do-tha vị đại Bồ Tát sanh vào trong cõi đó, đều gần gũi cúng dường đức Phật Vô Lượng Thọ, chẳng lâu sẽ thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác).

**(Kinh) Phật ngôn Từ Thị:**

- Như thị công đức trang nghiêm Cực Lạc quốc độ, mãn bỉ toán số vô lượng chi kiếp, thuyết bất năng tận. Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, đắc văn Vô Lượng Thọ Phật danh hiệu, phát nhất niệm tín tâm, quy y chiêm lễ, đương tri thử nhân phi thị Tiểu Thừa, u ngã pháp trung, đắc danh đệ nhất đệ tử.

**Phật cáo Từ Thị:**

- Nhược hữu bát-sô, bát-sô ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, thiên long, Dược Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, nhân, phi nhân đẳng, u thử kinh điển, thư tả, cúng dường, thọ trì, độc tụng, vị tha diễn thuyết, nãi chí u nhất trú dạ, tư duy bỉ sát cập Phật thân công đức, thử nhân mạng chung, tức đắc sanh bỉ, thành tựu A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.

Phục thứ Từ Thị! Kim thử kinh điển thậm thâm vi diệu, quảng lợi chúng sanh. Nhược hữu chúng sanh, u thử chánh pháp, thọ trì độc tụng, thư tả cúng dường, bỉ nhân lâm chung, giả sử tam thiên đại thiên thế giới mãn trung đại hóa, diệt năng siêu quá, sanh bỉ quốc độ,

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

*thị nhân dĩ tăng trị quá khứ Phật thọ Bồ Đề ký, nhất thiết Như Lai  
đồng sở xưng tán, Vô Thượng Bồ Đề tùy ý thành tựu.*

*Phật ngôn Từ Thị:*

*- Phật thế nan trị, chánh pháp nan văn. Như Lai sở hành diệc  
ứng tùy hành, u thử kinh điển tác đại thủ hộ; vì chư hữu tình trường  
dạ lợi ích, mạc linh chúng sanh đọa tại ngũ thú; trang nghiêm ngục  
trung, linh chư hữu tình chúng tu phước thiện, cầu sanh Tịnh sát.  
Nhĩ thời Thế Tôn nhi thuyết tụng viết:*

*Nhược bất vãng tích tu phước huệ,*

*U thử chánh pháp bất năng văn,*

*Dĩ tăng cúng dường chư Như Lai,*

*Thị cố nhữ đẳng văn tư nghĩa.*

*Văn dĩ thọ trì, cập thụ tả,*

*Độc, tụng, tán diễn, tinh cúng dường,*

*Như thị nhất tâm cầu tịnh phương,*

*Quyết định vãng sanh Cực Lạc quốc.*

*Giả sử đại hỏa mãn tam thiên,*

*Cập bỉ trang nghiêm chư lao ngục,*

*Như thị chư nạn tất năng siêu,*

*Giai thị Như Lai oai đức lực.*

*Bỉ Phật lợi lạc chư công đức,*

*Duy Phật dữ Phật nữ năng tri,*

*Thanh Văn, Duyên Giác mãn thế gian,*

*Tận kỳ thân lực mạc năng trắc.*

*Giả sử trường thọ chư hữu tình,*

*Mạng trụ vô số câu-chi kiếp,*

*Xưng tán Như Lai công đức thân,*

*Tận kỳ hình thọ tán vô tận.*

*Đại thánh Pháp Vương sở thuyết pháp,*

*Lợi ích nhất thiết chư quần sanh,*

*Nhược hữu thọ trì cung kính giả,*

*Phật thuyết thử nhân chân thiện hữu.*

(經)佛言慈氏。如是功德莊嚴極樂國土。滿彼算數無量之劫。說不能盡。若有善男子善女人。得聞無量壽佛名號。發一念信心。歸依瞻禮。當知此人非是小乘。於我法中得名第一弟子。佛告慈氏。若有苾芻苾芻尼優婆塞優婆夷天龍藥叉乾闥婆阿修羅迦樓羅緊那羅摩睺羅伽人非人等。於此經典書寫供養受持讀誦。為他演說。

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

乃至於一晝夜。思惟彼剎及佛身功德。此人命終速得生彼。成就阿耨多羅三藐三菩提。復次慈氏。今此經典甚深微妙廣利眾生。若有眾生。於此正法受持讀誦書寫供養。彼人臨終。假使三千大千世界滿中大火。亦能超過生彼國土。是人已曾值過去佛受菩提記。一切如來同所稱讚。無上菩提隨意成就。佛言慈氏。佛世難值正法難聞。如來所行亦應隨行。於此經典作大守護。為諸有情長夜利益。莫令眾生墮在五趣莊嚴獄中。令諸有情種修福善求生淨剎。爾時世尊而說頌曰。

若不往昔修福慧 於此正法不能聞  
已曾供養諸如來 是故汝等聞斯義  
聞已受持及書寫 讀誦讚演并供養  
如是一心求淨方 決定往生極樂國  
假使大火滿三千 及彼莊嚴諸牢獄  
如是諸難悉能超 皆是如來威德力  
彼佛利樂諸功德 唯佛與佛乃能知  
聲聞緣覺滿世間 盡其神力莫能測  
假使長壽諸有情 命住無數俱胝劫  
稱讚如來功德身 盡其形壽讚無盡  
大聖法王所說法 利益一切諸群生  
若有受持恭敬者 佛說此人真善友

**(Kinh: Phật bảo Từ Thị:**

*- Các công đức trang nghiêm cõi nước Cực Lạc như vậy đủ số vô lượng kiếp, nói chẳng thể hết. Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân, được nghe danh hiệu đức Vô Lượng Thọ Phật, phát lòng tin, quy y chiêm lễ, phải biết người ấy chẳng phải là Tiểu Thừa, ở trong pháp của Ta được gọi là đệ tử bậc nhất.*

**Phật bảo Từ Thị:**

*- Nếu có tỳ-kheo, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, trời, rồng, Dược Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, nhân, phi nhân v.v... biên chép cúng dường, thọ trì đọc tụng kinh này, vì người khác diễn nói, cho đến một ngày đêm suy nghĩ công đức thân Phật trong chùng sát-na, người ấy mạng chung liền được sanh qua cõi ấy, thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.*

*Lại nữa Từ Thị! Nay kinh điển này rất sâu vi diệu, rộng lợi ích chúng sanh. Nếu có chúng sanh ở trong chánh pháp này, thọ trì, đọc*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền**

tụng, biên chép, cúng dường, người đó khi lâm chung, giả sử ba ngàn đại thiên thế giới đầy lửa lớn, cũng vượt qua hơn cõi nước kia, người này do nhờ đã từng được chửi Phật đời quá khứ thọ ký đạo Bồ Đề, tất cả đức Như Lai đồng khen ngợi, nên sẽ thành Vô Thượng Bồ Đề.

Phật bảo Từ Thị:

- Phật ra đời khó được gặp, chánh pháp khó được nghe. Cho nên các ông nên làm theo những việc Như Lai đã làm, đối với kinh điển ấy, hãy nên làm vị đại thủ hộ; vì các hữu tình chìm đắm trong đêm dài mà làm lợi ích, không khiến chúng sanh rơi vào năm đường ác; nên trang nghiêm địa ngục, khiến các hữu tình gieo trồng và tu tập phước thiện, cầu sanh Tịnh Độ. Bấy giờ đức Thế Tôn nói bài kệ khen rằng:

Nếu kiếp trước không tu phước huệ,  
Ở trong chánh pháp chẳng thể nghe,  
Đã từng cúng dường các Như Lai,  
Cho nên các ông nghe nghĩa này.  
Nghe xong thọ trì và biên chép,  
Đọc tụng khen ngợi và cúng dường,  
Như vậy nhất tâm cầu Tây phương,  
Quyết định vãng sanh cõi Cực Lạc.  
Giả sử lửa lớn đầy tam thiên,  
Và kia trang nghiêm các lao ngục,  
Như vậy các nạn đều vượt qua,  
Đều là oai đức của Như Lai.  
Đức Phật lợi lạc các công đức,  
Duy Phật cùng Phật mới biết được,  
Thanh Văn, Duyên Giác khắp thế gian,  
Thần lực không thể so lường được.  
Giả sử các hữu tình trường thọ,  
Thọ mạng vô số ức muôn kiếp,  
Khen ngợi công đức thân Như Lai,  
Hết thấy thọ mạng khen khôn cùng.  
Chánh pháp bậc Đại Vương tuyên thuyết,  
Lợi ích tất cả các quần sanh,  
Nếu ai thọ trì và cung kính,  
Phật nói người ấy chân thiện hữu).

**(Kinh) Nhĩ thời Thế Tôn, thuyết thử pháp thời, hữu thập nhị**

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền*

*câu-chi na-do-tha nhân, viển trần ly cấu, đắc pháp nhãn tịnh; bát  
bách bát-sô Lộ Tận ý giải, tâm đắc giải thoát. Thiên nhân chúng  
trung, hữu nhị thập nhị câu-chi na-do-tha nhân chứng A Na Hàm  
quả. Phục hữu nhị thập ngũ câu-chi nhân, đắc pháp Nhân Bất Thoái.  
Phục hữu tứ thập câu-chi bách thiên na-do-tha nhân, phát A Nậu Đa  
La Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm, chủng chư thiện căn, giai nguyện vãng  
sinh Cực Lạc thế giới, kiến Vô Lượng Thọ Phật. Phục hữu thập  
phương Phật sát, nhược hiện tại sanh, cập vị lai sanh, kiến Vô Lượng  
Thọ Phật giả. Các hữu bát vạn câu-chi na-do-tha nhân, đắc Nhiên  
Đăng Phật ký, danh Diệu Âm Như Lai, đương đắc A Nậu Đa La Tam  
Miệu Tam Bồ Đề. Bỉ chư hữu tình, giai thị Vô Lượng Thọ Phật túc  
nguyện nhân duyên, câu đắc vãng sanh Cực Lạc thế giới. Phật thuyết  
thị ngữ thời, tam thiên đại thiên thế giới lục chủng chấn động, vũ chư  
hương hoa, tích chí vu tít. Phục hữu chư thiên, u hư không trung, tác  
diệu âm nhạc xuất tùy hỷ thanh; nữ chí Sắc Giới chư thiên, tít giai  
đắc văn, thán vị tăng hữu.*

*Nhĩ thời, tôn giả A Nan cập Tì Thị Bồ Tát đẳng, tinh thiên long  
bát bộ, nhất thiết đại chúng, văn Phật sở thuyết giai đại hoan hỷ, tín  
thọ phụng hành.*

(經)爾時世尊。說此法時。有十二俱胝那由他人。遠塵離垢得  
法眼淨。八百苾芻。漏盡意解心得解脫。天人眾中。有二十二俱胝  
那由他人。證阿那含果。復有二十五俱胝人。得法忍不退。復有四  
十俱胝百千那由他人。發阿耨多羅三藐三菩提心。種諸善根皆願往  
生極樂世界見無量壽佛。復有十方佛刹。若現在生及未來生。見無  
量壽佛者。各有八萬俱胝那由他人。得然燈佛記。名妙音如來。當  
得阿耨多羅三藐三菩提。彼諸有情。皆是無量壽佛宿願因緣。俱得  
往生極樂世界。佛說是語時。三千大千世界六種震動。雨諸香花積  
至于膝。復有諸天於虛空中。作妙音樂出隨喜聲。乃至色界諸天。  
悉皆得聞歎未曾有。爾時尊者阿難及慈氏菩薩等。并天龍八部一切  
大眾。聞佛所說皆大歡喜信受奉行。

(*Kinh*: Khi đức Thế Tôn nói bài pháp này, có mười hai ức na-do-  
tha người xa trần cấu, được pháp nhãn tịnh; tám trăm tỷ-kheo Lộ Tận ý  
giải, tâm được giải thoát. Trong chúng thiên nhân có hai mươi hai ức  
na-do-tha người chứng A Na Hàm quả. Lại có hai mươi lăm ức người  
chứng được pháp Nhân Bất Thoái Chuyển. Lại có bốn mươi ức trăm  
ngàn na-do-tha người phát tâm Vô Thượng Chánh Đăng Chánh Giác,

***Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh - Tây Thiên Tam Tạng  
Triều Tán Đại Phu Thích Quang Lộc Khanh Minh Giáo Đại Sư Thần Pháp Hiền***

*trông các thiện căn, đều nguyện vãng sanh Cực Lạc thế giới, thấy đức Vô Lượng Thọ Phật. Lại có chúng sanh trong cõi Phật ở mười phương, nếu hiện tại vãng sanh và vị lai vãng sanh, đều thấy đức Vô Lượng Thọ Phật. Mỗi vị đều có tám vạn ức na-do-tha người, đều được đức Phật Nhiên Đăng thọ ký, hiệu là Diệu Âm Như Lai, sẽ đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Các chúng sanh ấy đều gieo trồng nhân duyên căn lành với đức Vô Lượng Thọ Phật, đều được vãng sanh thế giới Cực Lạc. Khi đức Phật nói lời này, tam thiên đại thiên thế giới chấn động sáu kiêu, trời mưa các hương hoa, cao quá đầu gối. Lại có chư thiên ở trong hư không, tấu lên âm nhạc diệu kỳ và âm thanh tùy hỷ; cho đến chư thiên ở cõi trời Sắc Giới thấy đều được nghe và khen chưa từng có. Lúc bấy giờ tôn giả A Nan, Bồ Tát Từ Thị và trời rồng, bát bộ, tất cả đại chúng nghe Phật nói kinh này, đều đại hoan hỷ, tín thọ phụng hành).*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ  
Trang Nghiêm Kinh chung  
佛說大乘無量壽莊嚴經終**

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội**

**大寶積經 - 無量壽如來會**

**Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

**phụng chiếu dịch**

**大唐三藏菩提流志奉詔譯**

**Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa**

*(Kinh) Như thị ngã văn: Nhất thời, Phật trụ Vương Xá thành, Kỳ Xà Quật sơn trung, dữ đại tỳ-kheo chúng vạn nhị thiên nhân câu, giai thị chư đại Thanh Văn chúng sở tri thức. Kỳ danh viết: Tôn giả A Nhã Kiều Trần Như, Mã Thắng, Đại Danh Hữu Hiền, Vô Cầu, Tu Bạt Đà La, Thiện Xưng Viên Mãn, Kiều Phạm Bát Đề, Ưu Lô Tần Lãi Ca Diếp, Na Đề Ca Diếp, Già Da Ca Diếp, Ma Ha Ca Diếp, Xá Lợi Phất, Đại Mục Kiền Liên, Ma Ha Ca Chiên Diên, Ma Ha Kiếp Tân Na, Ma Ha Chú Na, Mãn Từ Tử, A Ni Lô Đà, Ly Ba Đa, Thượng Thủ Vương, Trụ Bử Ngạn Ma Câu La, Nan Đà, Hữu Quang Thiện Lai, La Hầu La, A Nan Đà đẳng, nhị vi thượng thủ.*

*Phục hữu Bồ Tát Ma Ha Tát chúng, sở vị Phổ Hiền Bồ Tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Di Lặc Bồ Tát, cập Hiền Kiếp trung chư Bồ Tát Ma Ha Tát chúng, tiền hậu vi nhiều.*

*Hựu dữ Hiền Hộ đẳng thập lục trượng phu chúng câu, sở vị Thiện Tư Duy Nghĩa Bồ Tát, Huệ Biện Tài Bồ Tát, Quán Vô Trụ Bồ Tát, Thiện Hóa Thần Thông Bồ Tát, Quang Tràng Bồ Tát, Trí Thượng Bồ Tát, Tịch Căn Bồ Tát, Huệ Nguyên Bồ Tát, Hương Tượng Bồ Tát, Bảo Tràng Bồ Tát đẳng, nhị vi thượng thủ, hàm cộng tuân tu Phổ Hiền chi đạo, mãn túc Bồ Tát nhất thiết hạnh nguyện, an trụ nhất thiết công đức pháp trung, đáo chư Phật pháp cứu cánh bử ngạn, nguyện u nhất thiết thế giới chi trung thành Đẳng Chánh Giác. Hựu nguyện sanh bử Đâu Suất Đà Thiên, u bử thọ chung, giáng sanh hữu hiệp, kiến hành thất bộ, phóng đại quang minh, phổ Phật thế giới lục chủng chân động, nhị tự xưng ngôn: “Ngã u nhất thiết thế gian, tối vi tôn quý”. Thích Phạm chư thiên hàm lai thân phụng.*

*(經)如是我聞：一時佛住王舍城耑闍崛山中，與大比丘眾萬二千人俱，皆是諸大聲聞眾所知識，其名曰：尊者阿若憍陳如、馬勝、大名有賢、無垢、須跋陀羅、善稱圓滿、憍梵鉢提、優樓頻伽葉、那提迦葉、伽耶迦葉、摩訶迦葉、舍利弗、大目犍連、摩訶*

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

迦旃延、摩訶劫賓那、摩訶注那、滿慈子、阿尼樓駄、離波多、上首王、住彼岸摩俱羅、難陀、有光善來、羅睺羅、阿難陀等，而為上首。復有菩薩摩訶薩眾，所謂普賢菩薩、文殊師利菩薩、彌勒菩薩，及賢劫中諸菩薩摩訶薩眾，前後圍繞。又與賢護等十六丈夫眾俱，所謂善思惟義菩薩、慧辯才菩薩、觀無住菩薩、善化神通菩薩、光幢菩薩、智上菩薩、寂根菩薩、慧願菩薩、香象菩薩、寶幢菩薩等，而為上首，咸共遵修普賢之道，滿足菩薩一切行願，安住一切功德法中，到諸佛法究竟彼岸。願於一切世界之中成等正覺，又願生彼兜率陀天，於彼壽終降生右脇見行七步，放大光明，普佛世界六種震動，而自唱言：「我於一切世間最為尊貴。」釋梵諸天咸來親奉。

*(Kinh: Tôi nghe như thế này: Một thời, đức Phật ngự tại thành Vương Xá, ở trong núi Kỳ Xà Quật, cùng với các vị đại tỳ-kheo một vạn hai ngàn người nhóm họp, đều là các vị đại Thanh Văn được mọi người nhận biết. Tên các Ngài là tôn giả A Nhã Kiều Trần Như, Mã Thắng, Đại Danh Hữu Hiền, Vô Cầu, Tu Bạt Đà La, Thiện Xung Viên Mãn, Kiều Phạm Bát Đề, Ưu Lâu Tần Lãi Ca Diếp, Na Đề Ca Diếp, Già Da Ca Diếp, Ma Ha Ca Diếp, Xá Lợi Phất, Đại Mục Kiền Liên, Ma Ha Ca Chiên Diên, Ma Ha Kiếp Tân Na, Ma Ha Chú Na, Mãn Từ Tử, A Ni Lâu Đà, Ly Ba Đa, Thượng Thủ Vương, Trụ Bử Ngạn Ma Câu La, Nan Đà, Hữu Quang Thiện Lai, La Hầu La, A Nan Đà v.v... làm thượng thủ.*

*Lại có các vị Bồ Tát Ma Ha Tát, chính là Phổ Hiền Bồ Tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Di Lặc Bồ Tát, và các vị Bồ Tát Ma Ha Tát trong Hiền Kiếp, trước sau vây quanh.*

*Lại có mười sáu vị trượng phu thuộc nhóm Hiền Hộ đến dự, tức là các vị Thiện Tư Duy Nghĩa Bồ Tát, Huệ Biện Tài Bồ Tát, Quán Vô Trụ Bồ Tát, Thiện Hóa Thân Thông Bồ Tát, Quang Tràng Bồ Tát, Trí Thượng Bồ Tát, Tịch Căn Bồ Tát, Huệ Nguyên Bồ Tát, Hương Tượng Bồ Tát, Bảo Tràng Bồ Tát v.v... làm thượng thủ. Các Ngài đều cùng tuân tu đạo Phổ Hiền, trọn đủ hết thấy hạnh nguyện Bồ Tát, an trụ trong hết thấy các pháp công đức, đạt đến bờ kia rốt ráo của các Phật pháp, nguyện thành Đẳng Chánh Giác trong hết thấy các thế giới. Lại nguyện sanh lên trời Đâu Suất Đà, từ nơi đó mạng chung, giáng sanh từ hông phải [của mẹ], thị hiện đi bảy bước, phóng quang minh lớn, trọn khắp thế giới Phật đều chấn động sáu cách, tự xưng rằng: “Ta là tôn quý nhất trong hết thấy thế gian”. Đệ Thích, Phạm Vương, chư thiên đều*



*đến thân cận, phụng sự).*

*(Kinh) Hựu kiến tập học thư kế, lịch số, thanh minh, kỹ xảo, y phương, dưỡng sanh, phù ấn, cập dư bác hý, thiện mỹ quá nhân. Thân xử vương cung, yếm chư dục cảnh. Kiến lão bệnh tử, ngộ thế phi thường, quyên xả quốc vị, du thành học đạo, giải chư anh lạc, cập ca-thi-ca, bị phục ca-sa, lục niên khổ hạnh. Năng u ngũ trước sát trung, tác tư thị kiến. Thuận thế gian cố, dục Ni Liên hà, hành thú đạo tràng. Long Vương nghênh tán. Chư Bồ Tát chúng hữu nhiều, xưng dương. Bồ Tát nhĩ thời thọ thảo, tự phu Bồ Đề thụ hạ, kết già phu tọa. Hựu kiến ma chúng hợp vi tương gia nguy hại. Bồ Tát dĩ định huệ lực hàng phục ma oán, thành Vô Thượng Giác. Phạm Vương khuyến thỉnh chuyển u pháp luân, dũng mãnh vô úy. Phật âm chấn hống, kích pháp cố, xuy pháp loa, kiến đại pháp tràng, nhiên chánh pháp cụ, nhiếp thọ chánh pháp, cập chư Thiên Định, vũ đại pháp vũ, trạch nhuận hàm sanh, chân đại pháp lô, khai ngộ nhất thiết. Chư Phật sát độ phổ chiếu đại quang, thế giới chi trung, địa giai chấn động, ma cung tối hủy, kinh bố Ba Tuần. Phá phiền não thành, đọa chư kiến võng, viễn ly hắc pháp, sanh chư bạch pháp. Ư Phật thí thực năng thọ, năng tiêu, vị điều chúng sanh tuyên dương diệu lý. Hoặc kiến vi tiểu, phóng bách thiên quang, thăng quán đảnh giai, thọ Bồ Đề ký, hoặc thành Phật đạo, kiến nhập Niết Bàn, sử vô lượng hữu tình giai đắc Lưu Tận, thành thực Bồ Tát vô biên thiện căn. Như thị chư Phật sát trung, giai năng thị kiến.*

*Thí như huyền sư, thiện tri huyền thuật, nhi năng thị kiến nam nữ đẳng tướng, u bỉ tướng trung, thật vô khả đắc. Như thị, như thị! Chư Bồ Tát đẳng, thiện học vô biên huyền thuật công đức cố, năng thị kiến biến hóa tương ứng, năng thiện liễu tri biến hóa chi đạo cô, thị chư Phật độ, kiến đại từ bi. Nhất thiết quần sanh phổ giai nhiều ích. Bồ Tát nguyện hạnh, thành tựu vô cương vô lượng nghĩa môn, thông đạt bình đẳng. Nhất thiết thiện pháp, cụ túc tu thành. Chư Phật sát trung bình đẳng thú nhập, thường vị chư Phật khuyến tấn, gia oai. Nhất thiết Như Lai thức tri, ấn khả. Vị giáo Bồ Tát, tác A Xà Lê. Thường tập tương ứng vô biên chư hạnh. Thông đạt nhất thiết pháp giới sở hành, năng thiện liễu tri hữu tình cập độ. Diệc thường phát thú cúng chư Như Lai, kiến chủng chủng thân do như ảnh tượng. Thiện học Nhân-đà-la võng, năng phá ma võng, hoại chư kiến võng,*

*nhập hữu tình vông, năng siêu phiến não quyền thuộc, cập ma lữ, ma nhân. Viễn xuất Thanh Văn, Bích Chi Phật địa, nhập Không, Vô Tướng, Vô Nguyện pháp môn, nhi năng an trụ phương tiện thiện xảo. Sơ bát nhạo nhập Nhị Thừa Niết Bàn, đắc vô sanh, vô diệt, chư tam-ma-địa, cập đắc nhất thiết đà-la-ni môn, quảng đại chư căn, biện tài quyết định. Ư Bồ Tát tạng pháp, thiện năng liễu tri, Phật Hoa tam-muội tùy thời ngộ nhập. Cụ nhất thiết chủng thâm thâm Thiên Định, nhất thiết chư Phật giai tất kiến tiền. Ư nhất niệm trung, biến du Phật độ, châu toàn vãng phản, bất dị kỳ thời. Ư nạn phi nạn biên, năng liễu chư biên. Phu diễn Thật Tế, sai biệt thiện tri. Đắc Phật biện tài, trụ Phổ Hiền hạnh. Thiện năng phân biệt chúng sanh ngữ ngôn, siêu quá thế gian nhất thiết chi pháp, thiện tri nhất thiết xuất thế gian pháp. Đắc tư cụ tự tại Ba La Mật Đa, hà đảm hữu tình, vi bất thỉnh hữu. Năng trì nhất thiết Như Lai pháp tạng, an trụ bất đoạn nhất thiết Phật chủng, ai mãn hữu tình, năng khai pháp nhãn. Bế chư ác thú, khai thiện thú môn. Phổ quán hữu tình, năng tác phụ mẫu, huynh đệ chi tướng. Hựu quán chúng sanh như kỹ thân tướng, chứng đắc nhất thiết tán thán công đức. Ba La Mật Đa năng thiện liễu tri, tán thán Như Lai nhất thiết công đức, cập dư xưng tán chư công đức pháp. Như thị Bồ Tát Ma Ha Tát chúng vô lượng, vô biên, giai lai tập hội.*

(經)又見習學書計曆數聲明伎巧醫方養生符印，及餘博戲擅美過人。身處王宮厭諸欲境，見老病死悟世非常，捐捨國位踰城學道。解諸纓絡及迦尸迦，被服袈裟六年苦行，能於五濁剎中作斯示見。順世間故浴尼連河行趣道場，龍王迎讚，諸菩薩眾右繞稱揚。菩薩爾時受草，自敷菩提樹下，結加趺坐。又見魔眾合圍將加危害，菩薩以定慧力降伏魔怨，成無上覺。梵王勸請轉於法輪，勇猛無畏佛音震吼，擊法鼓、吹法螺、建大法幢、然正法炬，攝受正法及諸禪定，雨大法雨澤潤含生，震大法雷開悟一切。諸佛剎土普照大光，世界之中地皆震動，魔宮摧毀驚怖波旬，破煩惱城墮諸見網，遠離黑法生諸白法。於佛施食能受能消，為調眾生宣揚妙理。或見微笑放百千光，昇灌頂階受菩提記，或成佛道見入涅槃，使無量有情皆得漏盡，成熟菩薩無邊善根。如是諸佛剎中皆能示見。譬如幻師善知幻術，而能示見男女等相，於彼相中實無可得。如是如是，諸菩薩等善學無邊幻術功德故，能示見變化相應，能善了知變化之道故，示諸佛土見大慈悲，一切群生普皆饒益。菩薩願行成就

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

無疆，無量義門通達平等，一切善法具足修成。諸佛剎中平等趣入，常為諸佛勸進加威。一切如來識知印可，為教菩薩作阿闍梨。常習相應無邊諸行，通達一切法界所行，能善了知有情及土，亦常發趣供諸如來。見種種身猶如影像，善學因陀羅網能破魔網，壞諸見網入有情網，能超煩惱眷屬及魔侶魔人。遠出聲聞辟支佛地，入空無相無願法門，而能安住方便善巧。初不樂入二乘涅槃，得無生無滅諸三摩地，及得一切陀羅尼門，廣大諸根辯才決定，於菩薩藏法善能了知。佛華三昧隨時悟入，具一切種甚深禪定，一切諸佛皆悉見前，於一念中遍遊佛土，周旋往返不異其時。於難非難邊能了諸邊，敷演實際差別善知，得佛辯才住普賢行。善能分別眾生語言，超過世間一切之法，善知一切出世間法。得資具自在波羅蜜多，荷擔有情為不請友。能持一切如來法藏，安住不斷一切佛種。哀愍有情能開法眼，閉諸惡趣開善趣門。普觀有情能作父母兄弟之想，又觀眾生如己身想。證得一切讚歎功德，波羅蜜多能善了知，讚歎如來一切功德，及餘稱讚諸功德法。如是菩薩摩訶薩眾無量無邊皆來集會。

*(Kinh: Ngài lại thị hiện học hành, tính toán, lịch pháp, thanh minh (ngôn ngữ học), các nghề hay khéo, y thuật, dưỡng sanh, ấn chú, cùng các thứ giải trí khác, nổi trội hơn người khác. Thân ở trong cung vua nhưng chán ghét dục cảnh. Thấy già, bệnh, chết, ngộ thế gian vô thường, vứt bỏ ngôi vua, vượt thành học đạo, tháo các chuỗi anh lạc và áo quý đẹp, khoác y ca-sa, sáu năm khổ hạnh. Ngài có thể thị hiện như thế trong cõi ngũ trược. Do thuận theo thế gian, nên tắm trong sông Ni Liên, đi đến đạo tràng. Long Vương nghênh tiếp, tán thán. Các vị Bồ Tát đi nhiễu theo chiều phải, tán dương, ca ngợi. Lúc đó Bồ Tát nhận lấy cỏ [dâng cúng], tự trải dưới cội Bồ Đề, ngồi xếp bằng. Lại thấy ma chúng kéo nhau vây quanh, toan gây nguy hại. Bồ Tát dùng sức Định Huệ hàng phục ma oán, thành Vô Thượng Giác. Phạm Vương khuyến thỉnh Phật chuyển pháp luân. Tiếng Phật dưng mãi, không e sợ, vang rền, giống trống pháp, thổi ốc pháp, dựng đại pháp tràng, thấp đuốc chánh pháp, nhiếp thọ chánh pháp và các Thiên Định, tuôn mưa đại pháp, nhuần thấm chúng sanh, rền sấm đại pháp, khai ngộ hết thảy. Trong các cõi Phật, chiếu quang minh lớn trọn khắp. Trong các thế giới, đại địa đều chấn động, cung ma bị phá tan khiến ma Ba Tuần kinh sợ. [Bồ Tát] phá thành phiền não, dẹp các lưới tà kiến, xa lìa hắc pháp, sanh các bạch*

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

pháp, có thể tiêu được những thức ăn dâng cúng cho Phật, vì điều phục chúng sanh mà tuyên dương diệu lý. Hoặc hiện mỉm cười, tỏa ra trăm ngàn quang minh. Lên địa vị Quán Đảnh, thọ ký Bồ Đề, hoặc thành Phật đạo, thị hiện nhập Niết Bàn, khiến cho vô lượng hữu tình đều đắc Lưu Tận, khiến cho vô biên thiện căn của hàng Bồ Tát chín muồi. Trong các cõi Phật đều có thể thị hiện như vậy.

Ví như nhà ảo thuật khéo biết huyền thuật, có thể thị hiện các tướng như nam, nữ v.v... Trong các tướng ấy, thật sự chẳng thể đạt được. Như thế đó, như thế đó! Các vị Bồ Tát ấy so công đức khéo học vô biên huyền thuật, có thể thị hiện sự biến hóa tương ứng. Do có thể khéo hiểu rõ đạo biến hóa, nên thị hiện đại từ bi trong các cõi Phật, hết thấy quần sanh đều được lợi ích trọn khắp. Nguyên hạnh của Bồ Tát thành tựu vô biên, vô lượng nghĩa môn thông đạt bình đẳng, hết thấy thiện pháp đều tu thành tựu trọn đủ. Trong các cõi Phật, bình đẳng tiến nhập, thường được chư Phật khuyến tấn, gia hộ oai thần, hết thấy Như Lai hay biết, ẩn khả. Vì dạy Bồ Tát mà làm bậc A Xà Lê, thường tu tập vô biên các hạnh tương ứng. Thông đạt hết thấy các sở hành trong hết thấy pháp giới, có thể khéo hiểu rõ hữu tình và quốc độ. Cũng thường phát khởi, hướng đến cúng dường các đức Như Lai, thấy các loại thân dường như hình bóng. Khéo học lưới Nhân-đà-la (Indra), có thể phá lưới ma, phá hoại các lưới kiến giải, có thể vào trong lưới hữu tình, có thể vượt thoát quuyến thuộc phiền não, bạn bè ma, và dân ma. Xa lìa địa vị Thanh Văn, Bích Chi Phật, nhập pháp môn Không, Vô Tướng, Vô Nguyên, có thể an trụ trong phương tiện hay khéo. Vốn chẳng thích nhập Niết Bàn của hàng Nhị Thừa, đắc các tam-ma-địa (chánh định) vô sanh, vô diệt, và đạt được hết thấy các môn đà-la-ni, biện tài quyết định rộng lớn nơi các căn. Khéo có thể biết rõ những pháp thuộc vào Bồ Tát tạng, ngộ nhập Phật Hoa tam-muội bất cứ lúc nào. Trọn đủ hết thấy các thứ Thiên Định rất sâu, hết thấy chư Phật thấy đều hiện tiền. Trong một niệm, dạo trọn khắp cõi Phật, đi trọn khắp rồi trở lại mà chẳng khác thời. Đối với các chỗ nạn và chẳng phải nạn, có thể hiểu rõ giới hạn của chúng, phổ diễn Thật Tế, khéo biết sự sai biệt. Đạt được biện tài của Phật, trụ nơi hạnh Phổ Hiền, có thể khéo phân biệt ngôn ngữ của chúng sanh, vượt hơn hết thấy các pháp thế gian, khéo biết hết thấy các pháp xuất thế gian, đạt được sự tự tại nơi các phương tiện Ba La Mật Đa, gánh vác hữu tình, làm bạn chẳng thỉnh. Có thể nắm giữ pháp tạng của hết thấy Như Lai, an trụ chẳng gián đoạn trong hết thấy các Phật chủng. Thương xót hữu

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

tình, có thể mở Pháp Nhân, đóng chặt các đường ác, mở cửa tiến nhập đường lành. Quán trọn khắp hữu tình, coi họ như cha mẹ, anh em; lại còn quán tưởng chúng sanh như chính mình. Chứng đắc hết thấy công đức đáng được tán thán. Có thể khéo hiểu rõ Ba La Mật Đa, khen ngợi hết thấy công đức của Như Lai, và xưng dương, ca ngợi các pháp công đức khác. Các vị Bồ Tát Ma Ha Tát như vậy nhiều vô lượng vô biên đều đến nhóm hội).

**(Kinh) Nhĩ thời, tôn giả A Nan từng tọa nhi khởi, chỉnh lý y phục, thiên dân hữu kiên, hữu tất trước địa, hiệp chưởng hướng Phật, bạch ngôn:**

**- Đại Đức Thế Tôn! Thân sắc chư căn tất giai thanh tịnh, oai quang hách dịch như dung kim tụ, hựu như minh kính ngưng chiếu quang huy. Từng tích dĩ lai, sơ vị tăng kiến, hỷ đắc chiêm ngưỡng, sanh hy hữu tâm. Thế Tôn kim giả nhập đại tịch định, hành Như Lai hạnh giai tất viên mãn, thiện năng kiến lập đại trượng phu hạnh, tư duy khứ, lai, hiện tại chư Phật. Thế Tôn hà cố trụ tư niệm da?**

**Nhĩ thời, Phật cáo A Nan:**

**- Nhữ kim vân hà năng tri thứ nghĩa? Vi hữu chư thiên lai cáo nhữ da? Vi dĩ kiến ngã cập tự tri da?**

**A Nan bạch Phật ngôn:**

**- Thế Tôn! Ngã kiến Như Lai quang thuy hy hữu, cố phát tư niệm, phi nhân thiên đẳng.**

**Phật cáo A Nan:**

**- Thiện tai! Thiện tai! Nhữ kim khoái vấn. Thiện năng quán sát vi diệu biện tài, năng vấn Như Lai như thị chi nghĩa. Nhữ vị nhất thiết Như Lai, Ứng, Chánh Đẳng Giác, cập an trụ đại bi lợi ích quần sanh như Ưu Đàm hoa, hy hữu đại sĩ xuất kiến thế gian, cố vấn tư nghĩa. Hựu vị ai mãn lợi lạc chư chúng sanh cố, năng vấn Như Lai như thị chi nghĩa.**

**A Nan! Như Lai, Ứng, Chánh Đẳng Giác, thiện năng khai thị vô lượng tri kiến. Hà dĩ cố? Như Lai tri kiến vô hữu chướng ngại.**

**A Nan! Như Lai, Ứng, Chánh Đẳng Giác dục nhạo trụ thế, năng u thực khoảnh, trụ vô lượng vô số bách thiên ức na-do-tha kiếp, nhược phục tăng quá như thượng số lượng, nhi Như Lai thân cập dĩ chư căn vô hữu tăng giảm. Hà dĩ cố? Như Lai đắc tam-muội tự tại đáo u bỉ ngạn, u nhất thiết pháp tối thắng tự tại.**

*Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí*

*Thị cố A Nan! Đê thính! Thiện tư niệm chi, ngô đương vị như phân biệt, giải thuyết.*

*A Nan bạch Phật ngôn:*

*- Duy nhiên Thế Tôn! Nguyên nhạo dục văn.*

*Nhĩ thời, Phật cáo A Nan:*

*- Vãng tích quá a-tăng-kỳ vô số đại kiếp, hữu Phật xuất hiện, hiệu viết Nhiên Đăng. Ư bỉ Phật tiền cực quá số lượng, hữu Khổ Hạnh Phật xuất hưng vu thế. Khổ Hạnh Phật tiền, phục hữu Như Lai hiệu Vi Nguyệt Điện. Nguyệt Điện Phật tiền quá u số lượng, hữu Chiên Đàn Hương Phật. Ư bỉ Phật tiền, hữu Tô Mê Lô Tích Phật, Lô Tích Phật tiền phục hữu Diệu Cao Kiếp Phật. Như thị triển chuyển, hữu Ly Cấu Điện Phật, Bất Nhiễm Ô Phật, Long Thiên Phật, Sơn Thanh Vương Phật, Tô Mê Lô Tích Phật, Kim Tạng Phật, Chiêu Diệu Quang Phật, Quang Đé Phật, Đại Địa Chủng Tánh Phật, Quang Minh Xí Thịnh Lưu Ly Kim Quang Phật, Nguyệt Tượng Phật, Khai Phu Hoa Trang Nghiêm Quang Phật, Diệu Hải Thắng Giác Du Hý Thần Thông Phật, Kim Cang Quang Phật, Đại A Già Đà Hương Quang Phật, Xả Ly Phiền Não Tâm Phật, Bảo Tăng Trưởng Phật, Dũng Mãnh Tích Phật, Thắng Tích Phật, Trì Đại Công Đức Pháp Thí Thần Thông Phật, Ánh Tế Nhật Nguyệt Quang Phật, Chiêu Diệu Lưu Ly Phật, Tâm Giác Hoa Phật, Nguyệt Quang Phật, Nhật Quang Phật, Hoa Anh Lạc Sắc Vương Khai Phu Thần Thông Phật, Thủy Nguyệt Quang Phật, Phá Vô Minh Ám Phật, Chân Châu San Hô Cái Phật, Đề Sa Phật, Thắng Hoa Phật, Pháp Huệ Hồng Phật, hữu Sư Tử Hồng Nga Nhạn Thanh Phật, Phạm Âm Long Hồng Phật. Như thị đẳng Phật xuất hiện u thế, tương khứ kiếp số giai quá số lượng. Bỉ Long Hồng Phật vị xuất thế tiền vô ương số kiếp, hữu Thế Chủ Phật.*

*Thế Chủ Phật tiền vô biên kiếp số, hữu Phật xuất thế, hiệu Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, Ứng, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thế, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.*

*A Nan! Bỉ Phật pháp trung, hữu nhất tỳ-kheo, danh viết Pháp Xứ, hữu thù thắng hạnh nguyện, cập niệm huệ lực tăng thượng, kỳ tâm kiên cố bất động, phước trí thù thắng, nhân tướng đoan nghiêm.*

*A Nan! Bỉ Pháp Xứ tỳ-kheo vãng nghệ Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai sở, thiên dẫn hữu kiên, danh lê Phật túc, hướng Phật hiệp chưởng, dĩ tụng tán viết:*

(經)爾時尊者阿難從坐而起，整理衣服，偏袒右肩右膝著地，合掌向佛，白言：「大德世尊！身色諸根悉皆清淨，威光赫奕如融金聚，又如明鏡凝照光暉。從昔已來初未曾見，喜得瞻仰生希有心。世尊今者入大寂定，行如來行皆悉圓滿，善能建立大丈夫行，思惟去來現在諸佛。世尊何故住斯念耶？」爾時佛告阿難：「汝今云何能知此義？為有諸天來告汝耶？為以見我及自知耶？」阿難白佛言：「世尊！我見如來光瑞希有故發斯念，非因天等。」佛告阿難：「善哉善哉！汝今快問。善能觀察微妙辯才，能問如來如是之義。汝為一切如來、應、正等覺，及安住大悲利益群生如優曇花希有大士出見世間，故問斯義。又為哀愍利樂諸眾生故，能問如來如是之義。阿難！如來、應、正等覺善能開示無量知見。何以故？如來知見無有障礙。阿難！如來、應、正等覺欲樂住世，能於念頃住無量無數百千億那由他劫，若復增過如上數量，而如來身及以諸根無有增減。何以故？如來得三昧自在到於彼岸，於一切法最勝自在。是故阿難！諦聽，善思念之，吾當為汝分別解說。」阿難白佛言：「唯然世尊！願樂欲聞。」爾時佛告阿難：「往昔過阿僧祇無數大劫，有佛出現，號曰然燈。於彼佛前極過數量，有苦行佛出興于世。苦行佛前復有如來，號為月面。月面佛前過於數量，有旃檀香佛。於彼佛前有蘇迷盧積佛，盧積佛前復有妙高劫佛。如是展轉，有離垢面佛、不染污佛、龍天佛、山聲王佛、蘇迷盧積佛、金藏佛、照曜光佛、光帝佛、大地種姓佛、光明熾盛琉璃金光佛、月像佛、開敷花莊嚴光佛、妙海勝覺遊戲神通佛、金剛光佛、大阿伽陀香光佛、捨離煩惱心佛、寶增長佛、勇猛積佛、勝積佛、持大功德法施神通佛、映蔽日月光佛、照曜琉璃佛、心覺花佛、月光佛、日光佛、花瓔珞色王開敷神通佛、水月光佛、破無明暗佛、真珠珊瑚蓋佛、底沙佛、勝花佛、法慧吼佛、有師子吼鴈聲佛、梵音龍吼佛。如是等佛出現於世，相去劫數皆過數量。彼龍吼佛未出世前無央數劫，有世主佛。世主佛前無邊劫數有佛出世，號世間自在王如來、應、正等覺、明行圓滿、善逝、世間解、無上丈夫、調御士、天人師、佛、世尊。阿難！彼佛法中有一比丘名曰法處，有殊勝行願及念慧力增上，其心堅固不動，福智殊勝人相端嚴。阿難！彼法處比丘往詣世間自在王如來所，偏袒右肩頂禮佛足，向佛合掌以頌讚曰：

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

*(Kinh: Lúc bấy giờ, tôn giả A Nan từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh đốn y phục, trật vai áo phải, gối phải đặt sát đất, chắp tay, hướng về đức Phật, bạch rằng:*

*- Thưa Đại Đức Thế Tôn! Thân sắc và các căn của Ngài thấy đều thanh tịnh, quang minh oai nghiêm chói ngời như khối vàng nung, lại như gương sáng ngưng đọng, tỏa ánh sáng rực rỡ. Từ trước đến nay, con chưa từng được thấy, mừng vì được chiêm ngưỡng, sanh lòng hy hữu. Nay đức Thế Tôn nhập đại tịch định, hành Như Lai hạnh thấy đều viên mãn, khéo có thể kiến lập hạnh đại trượng phu, suy nghĩ đến quá khứ, vị lai, hiện tại chư Phật. Có sao đức Thế Tôn an trụ trong sự suy niệm ấy?*

*Khi ấy, đức Phật bảo ngài A Nan:*

*- Vì sao nay ông biết nghĩa này? Là do có chư thiên bảo ông đó chăng? Hay là vì ông thấy Ta bèn tự biết vậy?*

*Ngài A Nan bạch đức Phật rằng:*

*- Bạch Thế Tôn! Con thấy tướng lành quang minh hy hữu của Như Lai, cho nên dậy lên ý nghĩ ấy, chứ không phải do hàng trời người bảo con.*

*Đức Phật bảo ngài A Nan:*

*- Lành thay! Lành thay! Nay ông hỏi hay lắm! Ông khéo có thể quan sát, biện tài vi diệu, cho nên có thể hỏi Như Lai nghĩa như vậy. Ông vì hết thấy Như Lai, Ứng Chánh Đẳng Giác, và các bậc đại sĩ an trụ đại bi, lợi ích quần sanh hy hữu như hoa Ưu Đàm xuất hiện trong thế gian nên hỏi nghĩa ấy. Lại vì xót thương, lợi lạc các chúng sanh, cho nên có thể hỏi Như Lai nghĩa như vậy.*

*Này A Nan! Đấng Như Lai, Ứng, Chánh Đẳng Giác khéo có thể khai thị vô lượng tri kiến. Vì sao vậy? Tri kiến của Như Lai chẳng có chướng ngại.*

*Này A Nan! Như Lai, Ứng, Chánh Đẳng Giác thích trụ trong cõi đời thì có thể trong khoảng một bữa ăn, trụ vô lượng, vô số, trăm ngàn ức na-do-tha kiếp, hoặc lại còn nhiều hơn số lượng như thế nữa, mà thân và các căn của Như Lai chẳng hề tăng, giảm. Vì sao vậy? Như Lai đắc tam-muội tự tại viên mãn, tự tại thù thắng bậc nhất trong hết thấy các pháp.*

*Do vậy này A Nan! Hãy lắng nghe và khéo suy niệm, Ta sẽ vì ông phân biệt, giải nói.*

*Ngài A Nan bạch cùng đức Phật:*



**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

- Kính vâng đức Thế Tôn! Con mong ưa thích nghe.

Lúc bấy giờ, đức Phật bảo ngài A Nan:

- Hơn a-tăng-kỳ vô số đại kiếp xa xưa, có Phật xuất hiện hiệu là Nhiên Đăng. Trước đức Phật ấy, tốt bậc chẳng thể tính kể thời gian, có Khổ Hạnh Phật xuất hiện trong cõi đời. Trước Khổ Hạnh Phật, lại có Như Lai hiệu là Nguyệt Diện. Trước Nguyệt Diện Phật không thể tính kể thời gian, có Chiên Đàn Hương Phật. Trước đức Phật ấy có Tô Mê Lô Tích Phật. Trước [Tô Mê] Lô Tích Phật, lại có Diệu Cao Kiếp Phật. Lần lượt như thế, bèn có Ly Cấu Diện Phật, Bất Nhiễm Ô Phật, Long Thiên Phật, Sơn Thanh Vương Phật, Tô Mê Lô Tích Phật, Kim Tạng Phật, Chiếu Diệu Quang Phật, Quang Đế Phật, Đại Địa Chúng Tánh Phật, Quang Minh Xí Thịnh Lưu Ly Kim Quang Phật, Nguyệt Tượng Phật, Khai Phu Hoa Trang Nghiêm Quang Phật, Diệu Hải Thắng Giác Du Hý Thần Thông Phật, Kim Cang Quang Phật, Đại A Già Đà Hương Quang Phật, Xả Ly Phiền Nã Tâm Phật, Bảo Tăng Trưởng Phật, Dũng Mãnh Tích Phật, Thắng Tích Phật, Trì Đại Công Đức Pháp Thí Thần Thông Phật, Ánh Tể Nhật Nguyệt Quang Phật, Chiếu Diệu Lưu Ly Phật, Tâm Giác Hoa Phật, Nguyệt Quang Phật, Nhật Quang Phật, Hoa Anh Lạc Sắc Vương Khai Phu Thân Thông Phật, Thủy Nguyệt Quang Phật, Phá Vô Minh Ám Phật, Chân Châu San Hô Cái Phật, Đế Sa Phật, Thắng Hoa Phật, Pháp Huệ Hồng Phật, có Sư Tử Hồng Nga Nhận Thanh Phật, Phạm Âm Long Hồng Phật. Các vị Phật như thế xuất hiện trong cõi đời, kiếp số cách xa hiện thời đều chẳng thể tính kể được. Vô ương số kiếp trước khi Long Hống Phật xuất thế bèn có Thế Chủ Phật.

Vô biên kiếp số trước Thế Chủ Phật, có vị Phật xuất thế, hiệu là Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, Ứng, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.

Này A Nan! Trong pháp của đức Phật ấy, có một vị tỳ-kheo tên là Pháp Xứ, Ngài có hạnh nguyện thù thắng và sức niệm huệ tăng thượng. Tâm Ngài kiên cố bất động, phước trí thù thắng, hình tướng đoan nghiêm.

Này A Nan! Vị tỳ-kheo Pháp Xứ ấy đi đến chỗ Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, trật vai áo phải, đánh lễ dưới chân Phật, hướng về đức Phật, chắp tay, dùng kệ tụng tán thán như sau).

**(Kinh)**

*Như Lai vô lượng vô biên quang,  
Cử thể vô quang khả năng dụ.  
Nhất thiết nhật, nguyệt, ma-ni bảo,  
Phật chi quang oai giai ánh tể.  
Thế Tôn năng diễn nhất âm thanh,  
Hữu tình các các tùy loại giải.  
Hựu năng hiện nhất diệu sắc thân,  
Phổ sử chúng sanh tùy loại kiến.  
Giới, Định, Huệ, Tấn, cập đa văn,  
Nhất thiết hữu tình vô dử đặng.  
Tâm lưu giác huệ như đại hải,  
Thiện năng liễu tri thậm thâm pháp.  
Hoặc tận quá vong ưng thọ cúng,  
Như thị thánh đức duy Thế Tôn.  
Phật hữu thù thắng đại oai quang,  
Phổ chiếu thập phương vô lượng sát.  
Ngã kim xưng tán chư công đức,  
Ký hy phước huệ đặng Như Lai.  
Năng cứu nhất thiết chư thế gian,  
Sanh, lão, bệnh, tử chúng khổ não.  
Nguyện đương an trụ tam-ma-địa,  
Diễn thuyết Thí, Giới chư pháp môn.  
Nhẫn Nhục, Tinh Cần, cập Định, Huệ,  
Thứ đương thành Phật tế quần sanh.  
Vị cầu Vô Thượng đại Bồ Đề,  
Cúng dường thập phương chư Diệu Giác.  
Bách thiên câu-chi na-do-tha,  
Cực bỉ Hằng sa chi số lượng.  
Hựu nguyện đương hoạch đại thần quang,  
Bội chiếu Hằng sa ức Phật sát.  
Cập dĩ vô biên thắng tấn lực,  
Cảm đắc thù thắng quảng tịnh cư.  
Như thị vô đặng Phật sát trung,  
An xử quần sanh đương lợi ích.  
Thập phương tối thắng chi Đại Sĩ,  
Bỉ giai đương vãng, sanh hỷ tâm.  
Duy Phật thánh trí năng chứng tri,*

*Ngã kim hy cầu kiên cố lực.*

*Túng trăm Vô Gian chư địa ngục,*

*Như thị nguyện tâm chung bất thoái.*

*Nhất thiết thế gian Vô Ngại Trí,*

*Ứng đương liễu tri như thị tâm.*

*Phục thứ A Nan! Pháp Xứ tỳ-kheo tán Phật đức dĩ, bạch ngôn:*

*- Thế Tôn! Ngã kim phát A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm. Duy nguyện Như Lai vị ngã diễn thuyết như thị đẳng pháp, linh u thế gian đắc Vô Đẳng Đẳng, thành đại Bồ Đề, cụ nhiếp thanh tịnh trang nghiêm Phật độ.*

*Phật cáo tỳ-kheo:*

*- Nhữ ưng tự nhiếp thanh tịnh Phật quốc.*

*Pháp Xứ bạch Phật ngôn:*

*- Thế Tôn! Ngã vô oai lực kham năng nhiếp thọ, duy nguyện Như Lai thuyết dư Phật độ thanh tịnh trang nghiêm, ngã đẳng văn dĩ, thệ đương viên mãn.*

*Nhĩ thời, Thế Tôn vị kỳ quảng thuyết nhị thập nhất ức thanh tịnh Phật độ cụ túc trang nghiêm. Thuyết thị pháp thời kinh vu ức tể.*

*A Nan! Pháp Xứ tỳ-kheo u bỉ nhị thập nhất ức chư Phật độ trung sở hữu nghiêm tịnh chi sự, tất giai nhiếp thọ. Ký nhiếp thọ dĩ, mãn túc ngũ kiếp tư duy tu tập.*

*A Nan bạch Phật ngôn:*

*- Thế Tôn! Bỉ Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai thọ lượng kỷ hà?  
(經)*

如來無量無邊光	舉世無光可能喻
一切日月摩尼寶	佛之光威皆映蔽
世尊能演一音聲	有情各各隨類解
又能現一妙色身	普使眾生隨類見
戒定慧進及多聞	一切有情無與等
心流覺慧如大海	善能了知甚深法
惑盡過亡應受供	如是聖德惟世尊
佛有殊勝大威光	普照十方無量剎
我今稱讚諸功德	冀希福慧等如來
能救一切諸世間	生老病死眾苦惱
願當安住三摩地	演說施戒諸法門
忍辱精勤及定慧	庶當成佛濟群生

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

為求無上大菩提 供養十方諸妙覺  
百千俱胝那由他 極彼恒沙之數量  
又願當獲大神光 倍照恒沙億佛刹  
及以無邊勝進力 感得殊勝廣淨居  
如是無等佛刹中 安處群生當利益  
十方最勝之大士 彼皆當往生喜心  
唯佛聖智能證知 我今希求堅固力  
縱沈無間諸地獄 如是願心終不退  
一切世間無礙智 應當了知如是心

「復次阿難！法處比丘讚佛德已白言：『世尊！我今發阿耨多羅三藐三菩提心，惟願如來為我演說如是等法，令於世間得無等等成大菩提，具攝清淨莊嚴佛土。』佛告比丘：『汝應自攝清淨佛國。』法處白佛言：『世尊！我無威力堪能攝受，唯願如來說餘佛土清淨莊嚴，我等聞已誓當圓滿。』爾時世尊為其廣說二十一億清淨佛土具足莊嚴，說是法時經于億歲。阿難！法處比丘於彼二十一億諸佛土中所有嚴淨之事悉皆攝受，既攝受已滿足五劫思惟修習。」阿難白佛言：「世尊！彼世間自在王如來壽量幾何？」

**(Kinh:**

*Như Lai vô lượng vô biên quang,  
Quang khắp cõi đời chẳng sánh ví.  
Hết thấy nhật, nguyệt, báu ma-ni,  
Oai quang của Phật đều phủ lấp.  
Thế Tôn hay thốt một âm thanh,  
Hữu tình tùy loại đều hiểu thấu.  
Lại hay hiện một diệu sắc thân,  
Khiến khắp chúng sanh tùy loại thấy.  
Giới, Định, Huệ, Tấn, và đa văn,  
Hết thấy hữu tình khôn sánh bằng.  
Tâm tuôn giác huệ như biển cả,  
Khéo hay biết rõ pháp thăm sâu.  
Hoặc hết, lỗi không, đáng cúng dường,  
Riêng Thế Tôn thánh đức dường ấy.  
Phật đại oai quang cực thù thắng,  
Chiếu trọn vô lượng mười phương cõi.  
Con nay ca ngợi các công đức,*

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

Mong mỗi phước huê bằng Như Lai.  
Có thể cứu hết thảy thế gian,  
Sanh, lão, bệnh, tử, các khổ não.  
Nguyên sẽ an trụ trong Chánh Định,  
Diễn nói Thí, Giới, các pháp môn.  
Nhân Nhục, Tinh Cần, và Định, Huê,  
Rồi sẽ thành Phật độ quần sanh.  
Vì cầu Vô Thượng đại Bồ Đề,  
Cúng dường mười phương các Diệu Giác.  
Trăm ngàn câu-chi na-do-tha,  
Vượt khỏi Hằng sa số lượng ấy.  
Lại nguyện sẽ đắc đại thân quang,  
Chiếu hơn Hằng sa ức Phật sát.  
Cùng với vô biên sức thắng tán,  
Cảm chón thanh tịnh, rộng, thù thắng.  
Các cõi Phật đều chẳng sánh bằng,  
An trụ quần sanh, tạo lợi ích.  
Đại sĩ tối thắng khắp mười phương,  
Hoan hỷ đều mong sanh cõi đó.  
Chỉ Phật thánh trí sẽ chứng tri,  
Con nay mong cầu sức kiên cố.  
Dầu đọa Vô Gian, các địa ngục,  
Nguyên tâm như thể trọn chẳng lùi.  
Các đấng Vô Ngại Trí thế gian,  
Hãy nên thấu tỏ tâm như thế.

Lại này A Nan! Tỳ-kheo Pháp Xứ tán thán phẩm đức của Phật xong, bạch rằng:

- Bạch Thế Tôn! Con nay phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, kính mong đức Như Lai sẽ vì con diễn nói các pháp như thế, khiến cho con ở trong thế gian sẽ đắc [quả vị] không sánh tày, thành đại Bồ Đề, thấu tóm trọn vẹn cõi Phật thanh tịnh trang nghiêm.

Đức Phật bảo tỳ-kheo:

- Ông hãy nên tự thấu nhiếp cõi Phật thanh tịnh.

Ngài Pháp Xứ bạch Phật rằng:

- Bạch Thế Tôn! Con chẳng có oai lực để có thể nhiếp thọ, kính mong đức Như Lai hãy nói về sự thanh tịnh trang nghiêm của các cõi Phật khác, chúng con nghe rồi, thề sẽ viên mãn.

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn vì từ-kheo nói căn kẽ hai mươi một ức cõi Phật thanh tịnh trang nghiêm trọn đủ. Lúc đức Phật nói pháp ấy đã trải qua thời gian một ức năm.

Này A Nan! Từ-kheo Pháp Xứ đối với tất cả sự trang nghiêm thanh tịnh của hai mươi một ức các cõi Phật thấy đều nắm chắc. Đã nắm vững rồi, Ngài bèn tư duy tu tập trọn đủ năm kiếp.

Ngài A Nan bạch cùng đức Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thọ lượng của đức Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai là bao lâu?)

**(Kinh) Thế Tôn cáo viết:**

**- Bĩ Phật thọ lượng mãn tứ thập kiếp.**

**A Nan! Bĩ nhĩ thập nhất câu-chỉ Phật sát, Pháp Xứ từ-kheo sở nhiếp Phật quốc siêu quá u bỉ. Kỳ nhiếp thọ dĩ, vãng nghệ Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai sở, danh lễ song túc, hữu nhĩu thất tấp, khước trụ nhất diện, bạch ngôn:**

**- Thế Tôn! Ngã dĩ nhiếp thọ cụ túc công đức nghiêm tịnh Phật độ.**

**Phật ngôn:**

**- Kim chánh thị thời, nhĩ ưng cụ thuyết, linh chúng hoan hỷ, diệc linh đại chúng giai đương nhiếp thọ viên mãn Phật độ.**

**Pháp Xứ bạch ngôn:**

**- Duy nguyện Thế Tôn! Đại từ lưu thính, ngã kim tương thuyết thù thắng chi nguyện.**

**1. Nhược ngã chứng đắc Vô Thượng Bồ Đề, quốc trung hữu địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh thú giả, ngã chung bắt thủ Vô Thượng Chánh Giác.**

**2. Nhược ngã thành Phật, quốc trung chúng sanh, hữu đọa tam ác thú giả, ngã chung bắt thủ Chánh Giác.**

**3. Nhược ngã thành Phật, quốc trung hữu tình, nhược bất giai đồng chân kim sắc giả, bắt thủ Chánh Giác.**

**4. Nhược ngã thành Phật, quốc trung hữu tình hình mạo sai biệt, hữu hảo xú giả, bắt thủ Chánh Giác.**

**5. Nhược ngã thành Phật, quốc trung hữu tình bất đắc Túc Niệm, hạ chí bất tri ức na-do-tha bách thiên kiếp sự giả, bắt thủ Chánh Giác.**

**6. Nhược ngã thành Phật, quốc trung hữu tình, nhược vô Thiên**

*Nhãn, nữ chí bất kiến ức na-do-tha bách thiên Phật quốc độ giả, bất thủ Chánh Giác.*

*7. Nhược ngã thành Phật, quốc trung hữu tình bất hoạch Thiên Nhi, nữ chí bất văn ức na-do-tha bách thiên du-thiện-na ngoại Phật thuyết pháp giả, bất thủ Chánh Giác.*

*8. Nhược ngã thành Phật, quốc trung hữu tình vô Tha Tâm Trí, nữ chí bất tri ức na-do-tha bách thiên Phật quốc độ trung hữu tình tâm hạnh giả, bất thủ Chánh Giác.*

*9. Nhược ngã thành Phật, quốc trung hữu tình bất hoạch thần thông tự tại Ba La Mật Đa, u nhất niệm khoảnh, bất năng siêu quá ức na-do-tha bách thiên Phật sát giả, bất thủ Chánh Giác.*

*10. Nhược ngã thành Phật, quốc trung hữu tình khởi u thiếu phân ngã, ngã sở tướng giả, bất thủ Bồ Đề.*

*11. Nhược ngã thành Phật, quốc trung hữu tình nhược bất quyết định thành Đẳng Chánh Giác, chứng đại Niết Bàn giả, bất thủ Bồ Đề.*

*12. Nhược ngã thành Phật, quang minh hữu hạn, hạ chí bất chiếu ức na-do-tha bách thiên cập toán số Phật sát giả, bất thủ Bồ Đề.*

*13. Nhược ngã thành Phật, thọ lượng hữu hạn, nữ chí câu-chi na-do-tha bách thiên cập toán số kiếp giả, bất thủ Bồ Đề.*

*14. Nhược ngã thành Phật, quốc trung Thanh Văn vô hữu tri kỳ số giả. Giả sử tam thiên đại thiên thế giới mãn trung hữu tình, cập chư Duyên Giác, u bách thiên tuế, tận kỳ trí toán, diệc bất năng tri. Nhược hữu tri giả, bất thủ Chánh Giác.*

*15. Nhược ngã thành Phật, quốc trung hữu tình thọ lượng hữu hạn tề giả, bất thủ Bồ Đề; duy trừ nguyện lực nhi thọ sanh giả.*

*16. Nhược ngã thành Phật, quốc trung chúng sanh nhược hữu bất thiện danh giả, bất thủ Chánh Giác.*

*17. Nhược ngã thành Phật, bỉ vô lượng sát trung vô số chư Phật, bất cộng tư ta, xưng thán ngã quốc giả, bất thủ Chánh Giác.*

*18. Nhược ngã chứng đắc Vô Thượng Giác thời, dư Phật sát trung chư hữu tình loại văn ngã danh dĩ, sở hữu thiện căn, tâm tâm hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc, nữ chí thập niệm, nhược bất sanh giả, bất thủ Bồ Đề. Duy trừ tạo Vô Gian ác nghiệp, phỉ báng Chánh Pháp, cập chư thánh nhân.*

*19. Nhược ngã thành Phật, u tha sát độ, hữu chư chúng sanh phát Bồ Đề tâm, cập u ngã sở khởi thanh tịnh niệm, phục dĩ thiện căn*

*Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí*

*hồi hướng nguyện sanh Cực Lạc, bĩ nhân lâm mạng chung thời, ngã dữ chư tỳ-kheo chúng hiện kỳ nhân tiền. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.*

*20. Nhược ngã thành Phật, vô lượng quốc trung sở hữu chúng sanh, văn thuyết ngã danh, dĩ kỹ thiện căn hồi hướng Cực Lạc. Nhược bất sanh giả, bất thủ Bồ Đề.*

*21. Nhược ngã thành Phật, quốc trung Bồ Tát giai bất thành tựu tam thập nhị tướng giả, bất thủ Bồ Đề.*

*22. Nhược ngã thành Phật, u bỉ quốc trung sở hữu Bồ Tát, u đại Bồ Đề, hàm tất vị giai Nhất Sanh Bồ Xứ. Duy trừ đại nguyện chư Bồ Tát đẳng, vị chư chúng sanh bị tinh tấn giáp, cần hành lợi ích, tu đại Niết Bàn, biến chư Phật quốc hành Bồ Tát hạnh, cúng dường nhất thiết chư Phật Như Lai, an lập Hoàn sa chúng sanh trụ Vô Thượng Giác, sở tu chư hạnh phục thắng u tiền, hành Phổ Hiền đạo nhi đắc xuất ly. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Bồ Đề.*

*23. Nhược ngã thành Phật, quốc trung Bồ Tát mỗi u thân triều cúng dường tha phương, nãi chí vô lượng ức na-do-tha bách thiên chư Phật, dĩ Phật oai lực, tức dĩ thực tiền, hoàn đảo bốn quốc. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Bồ Đề.*

*24. Nhược ngã thành Phật, u bỉ sát trung chư Bồ Tát chúng sở tu chủng chủng cúng cụ, u chư Phật sở, thực chư thiện căn, như thị sắc loại bất viên mãn giả, bất thủ Bồ Đề.*

(經)世尊告曰：「彼佛壽量滿四十劫。阿難！彼二十一俱胝佛剎，法處比丘所攝佛國超過於彼。既攝受已，往詣世間自在王如來所，頂禮雙足右繞七匝，却住一面白言：『世尊！我已攝受具足功德嚴淨佛土。』佛言：『今正是時，汝應具說令眾歡喜，亦令大眾皆當攝受圓滿佛土。』」法處白言：『唯願世尊大慈留聽，我今將說殊勝之願。』「『若我證得無上菩提，國中有地獄、餓鬼、畜生趣者，我終不取無上正覺。』」『若我成佛，國中眾生有墮三惡趣者，我終不取正覺。』「『若我成佛，國中有情若不皆同真金色者，不取正覺。』」『若我成佛，國中有情形貌差別有好醜者，不取正覺。』「『若我成佛，國中有情不得宿念，下至不知億那由他百千劫事者，不取正覺。』」『若我成佛，國中有情若無天眼，乃至不見億那由他百千佛國土者，不取正覺。』「『若我成佛，國中有情不獲天耳，乃至不聞億那由他百千踰繕那外佛說法者，不取正覺。』」『若



**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

我成佛，國中有情無他心智，乃至不知億那由他百千佛國土中有情心行者，不取正覺。「『若我成佛，國中有情不獲神通自在波羅蜜多，於一念頃不能超過億那由他百千佛剎者，不取正覺。』若我成佛，國中有情起於少分我我所想者，不取菩提。』若我成佛，國中有情若不決定成等正覺、證大涅槃者，不取菩提。』若我成佛，光明有限，下至不照億那由他百千及算數佛剎者，不取菩提。』若我成佛，壽量有限，乃至俱胝那由他百千及算數劫者，不取菩提。』若我成佛，國中聲聞無有知其數者，假使三千大千世界滿中有情及諸緣覺，於百千歲盡其智算亦不能知；若有知者，不取正覺。』若我成佛，國中有情壽量有限齊者，不取菩提；唯除願力而受生者。』若我成佛，國中眾生若有不善名者，不取正覺。』若我成佛，彼無量剎中無數諸佛不共諮嗟稱歎我國者，不取正覺。』若我證得無上覺時，餘佛剎中諸有情類聞我名已，所有善根心心迴向願生我國，乃至十念若不生者，不取菩提；唯除造無間惡業、誹謗正法及諸聖人。』若我成佛，於他剎土有諸眾生發菩提心，及於我所起清淨念，復以善根迴向願生極樂。彼人臨命終時，我與諸比丘眾現其人前。若不爾者，不取正覺。』若我成佛，無量國中所有眾生聞說我名，以己善根迴向極樂。若不生者，不取菩提。』若我成佛，國中菩薩皆不成就三十二相者，不取菩提。』若我成佛，於彼國中所有菩薩，於大菩提咸悉位階一生補處。唯除大願諸菩薩等，為諸眾生被精進甲，勤行利益修大涅槃，遍諸佛國行菩薩行，供養一切諸佛如來，安立洹沙眾生住無上覺，所修諸行復勝於前，行普賢道而得出離。若不爾者，不取菩提。』若我成佛，國中菩薩每於晨朝供養他方乃至無量億那由他百千諸佛，以佛威力即以食前還到本國。若不爾者，不取菩提。』若我成佛，於彼剎中諸菩薩眾所須種種供具，於諸佛所殖諸善根，如是色類不圓滿者，不取菩提。

*(Kinh: Đức Thế Tôn bảo:*

*- Đức Phật ấy có thọ mạng tròn bốn mươi kiếp.*

*Này A Nan! Cõi Phật do từ-kheo Pháp Tạng thân nghiệp vượt hơn hai mươi một câu-chi cõi Phật ấy. Đã nhiếp thọ rồi, Ngài đi đến chỗ Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, đánh lễ dưới hai chân đức Phật, nhiều theo chiều phải bảy vòng, lui qua đứng một bên, bạch rằng:*

*- Bạch Thế Tôn! Con đã nhiếp thọ đầy đủ công đức trang nghiêm*

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

thanh tịnh cõi Phật.

Đức Phật nói:

- Nay là đúng lúc, ông hãy nên nói trọn đủ khiến cho đại chúng hoan hỷ, và cũng sẽ khiến cho đại chúng đều nhiếp thọ, viên mãn cõi Phật.

Ngài Pháp Xứ bạch rằng:

- Kính mong đức Thế Tôn rủ lòng đại từ nghe cho, con nay sẽ nói nguyện thù thắng.

1. Nếu con chứng đắc Vô Thượng Bồ Đề mà trong nước có các đường địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, con trọn chẳng giữ lấy Vô Thượng Chánh Giác.

2. Nếu con thành Phật, chúng sanh trong nước có kẻ nào đọa vào ba đường ác, con trọn chẳng giữ lấy Chánh Giác.

3. Nếu con thành Phật, hữu tình trong nước nếu chẳng đều cùng là thân có màu vàng ròng, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

4. Nếu con thành Phật, hữu tình trong nước có hình dạng, tướng mạo sai khác, có kẻ xấu người đẹp, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

5. Nếu con thành Phật, hữu tình trong nước chẳng đạt được Túc Mạng Thông, tối thiểu là chẳng biết chuyện trong ức na-do-tha trăm ngàn kiếp, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

6. Nếu con thành Phật, hữu tình trong nước nếu chẳng có Thiên Nhân, cho đến chẳng thấy ức na-do-tha trăm ngàn cõi Phật, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

7. Nếu con thành Phật, hữu tình trong nước chẳng đạt được Thiên Nhĩ, cho đến chẳng nghe đức Phật thuyết pháp ở ngoài ức na-do-tha trăm ngàn du-thiện-na (do-tuần), con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

8. Nếu con thành Phật, hữu tình trong nước chẳng có Tha Tâm Trí, cho đến chẳng biết tâm hạnh của hữu tình trong ức na-do-tha trăm ngàn cõi Phật, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

9. Nếu con thành Phật, hữu tình trong nước chẳng đạt được thần thông tự tại Ba La Mật Đa, trong khoảng một niệm, chẳng thể vượt qua ức na-do-tha trăm ngàn cõi Phật, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

10. Nếu con thành Phật, hữu tình trong nước dấy lên chút phân nghĩ tưởng “ta” và “cái của ta”, con chẳng giữ lấy Bồ Đề.

11. Nếu con thành Phật, hữu tình trong nước nếu chẳng quyết định thành Đẳng Chánh Giác, chứng đại Niết Bàn, con chẳng giữ lấy Bồ Đề.

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

12. Nếu con thành Phật, quang minh hữu hạn, tối thiểu là chẳng chiếu thấu ức na-do-tha trăm ngàn toán số cõi Phật, con chẳng giữ lấy Bồ Đề.

13. Nếu con thành Phật, thọ lượng hữu hạn, cho đến [thọ mạng chỉ là] câu-chi na-do-tha trăm ngàn toán số kiếp, con chẳng giữ lấy Bồ Đề.

14. Nếu con thành Phật, có ai biết số lượng của hàng Thanh Văn trong nước, giả sử chúng hữu tình và các vị Duyên Giác đầy khắp tam thiên đại thiên thế giới trong trăm ngàn năm, dốc cạn trí não để tính toán, vẫn chẳng thể biết nổi. Nếu có ai biết, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

15. Nếu con thành Phật, hữu tình trong nước thọ lượng có ngần hạn, con chẳng giữ lấy Bồ Đề; chỉ trừ những người do nguyện lực mà thọ sanh.

16. Nếu con thành Phật, chúng sanh trong nước nếu có danh tự bất thiện, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

17. Nếu con thành Phật, vô số chư Phật trong vô lượng cõi khác chẳng cùng tám tắc ca ngợi cõi con, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

18. Nếu như khi con chứng đắc Vô Thượng Giác, các loài hữu tình trong những cõi Phật khác nghe danh hiệu của con rồi, đối với tất cả thiện căn, niệm nào cũng đều hồi hướng, nguyện sanh về cõi con, cho đến mười niệm, nếu chẳng sanh về, con chẳng giữ lấy Bồ Đề. Chỉ trừ kẻ tạo ác nghiệp Vô Gian, phỉ báng Chánh Pháp và các vị thánh nhân.

19. Nếu con thành Phật, có các chúng sanh trong cõi nước khác phát Bồ Đề tâm, và đầy niệm thanh tịnh đối với con, lại dùng thiện căn hồi hướng, nguyện sanh về Cực Lạc, khi người ấy sắp mạng chung, con và các vị tỷ-kheo sẽ hiện ra trước người ấy. Nếu chẳng như vậy, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

20. Nếu con thành Phật, tất cả chúng sanh trong vô lượng cõi nghe nói danh hiệu của con, dùng thiện căn của chính mình hồi hướng Cực Lạc. Nếu chẳng sanh về, chẳng giữ lấy Bồ Đề.

21. Nếu con thành Phật, nếu các vị Bồ Tát trong nước đều chẳng thành tựu ba mươi hai tướng, con chẳng giữ lấy Bồ Đề.

22. Nếu con thành Phật, tất cả các vị Bồ Tát trong cõi ấy đối với đại Bồ Đề, thấy đều thuộc địa vị Nhất Sanh Bồ Xứ. Chỉ trừ các vị đại Bồ Tát có đại nguyện, vì các chúng sanh mà mặc áo giáp tinh tấn, siêng làm chuyện lợi ích, tu đại Niết Bàn, hành Bồ Tát hạnh trong khắp các cõi

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

Phật, cúng dường hết thầy chư Phật Như Lai, đặt yên chúng sanh nhiều như số cát sông Hằng trụ nơi Vô Thượng Giác, tu tập các hạnh vượt hơn các hạnh trên đây, hành đạo Phổ Hiền bền đượ xuất ly. Nếu chẳng như vậy, con chẳng giữ lấy Bồ Đề.

23. Nếu con thành Phật, Bồ Tát trong nước mỗi sáng sớm cúng dường cho đến vô lượng ức na-do-tha trăm ngàn chư Phật ở các phương khác. Do oai lực của Phật, trước khi đến bữa ăn, liền trở về nước mình. Nếu chẳng đượ vậy, con chẳng giữ lấy Bồ Đề.

24. Nếu con thành Phật, các hàng Bồ Tát trong cõi ấy, đối với các thứ vật cúng cần dùng để gieo thiện căn nơi chư Phật, nếu màu sắc, chủng loại của những thứ như vậy chẳng viên mãn, con chẳng giữ lấy Bồ Đề).

**(Kinh) 25. Nhựợc ngã đưng thành Phật thời, quốc trung Bồ Tát thuyết chư pháp yếu, bất thiện thuận nhập Nhất Thiết Trí giả, bất thủ Bồ Đề.**

26. Nhựợc ngã thành Phật, bỉ quốc sở sanh chư Bồ Tát đấng, nhựợc vô Na La Diên kiên cố lực giả, bất thủ Chánh Giác.

27. Nhựợc ngã thành Phật, châu biến quốc trung chư trang nghiêm cụ, vô hữu chúng sanh năng tổng diễn thuyết, nãi chí hữu Thiên Nhân giả bất năng liễu tri sở hữu tạp loại hình sắc quang tướng. Nhựợc hữu năng tri, cập tổng tuyên thuyết giả, bất thủ Bồ Đề.

28. Nhựợc ngã thành Phật, quốc trung cụ hữu vô lượng sắc thụ cao bách thiên do-tuần, chư Bồ Tát trung hữu thiện căn liệt giả, nhựợc bất năng liễu tri, bất thủ Chánh Giác.

29. Nhựợc ngã thành Phật, quốc trung chúng sanh độc tụng kinh điển, giáo thọ, phu diễn, nhựợc bất hoạch đắc thắng biện tài giả, bất thủ Bồ Đề.

30. Nhựợc ngã thành Phật, quốc trung Bồ Tát hữu bất thành tựu vô biên biện tài giả, bất thủ Bồ Đề.

31. Nhựợc ngã thành Phật, quốc độ quang tịnh, biến vô dũ đấng, triệt chiếu vô lượng vô số bất khả tư nghị chư Phật thế giới, như mình kính trung hiện kỳ diện tượng. Nhựợc bất nhĩ giả, bất thủ Bồ Đề.

32. Nhựợc ngã thành Phật, quốc giới chi nội, địa cập hư không hữu vô lượng chủng hương, phục hữu bách thiên ức na-do-tha số chúng bảo hương lưu. Hương khí phổ huân biến hư không giới. Kỳ hương thù thắng, siêu quá nhân thiên, trân phụng Như Lai cập Bồ

*Tát chúng. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Bồ Đề.*

*33. Nhược ngã thành Phật, châu biến thập phương vô lượng vô số bất khả tư nghị vô đẳng giới chúng sanh chi bồi, môn Phật oai quang sở chiếu xúc giả, thân tâm an lạc, siêu quá nhân thiên. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.*

*34. Nhược ngã thành Phật, vô lượng bất khả tư nghị vô đẳng giới chư Phật sát trung Bồ Tát chi bồi văn ngã danh dĩ, nhược bất chứng đắc ly sanh, hoạch đà-la-ni giả, bất thủ Chánh Giác.*

*35. Nhược ngã thành Phật, châu biến vô số bất khả tư nghị, vô hữu đẳng lượng chư Phật quốc trung sở hữu nữ nhân, văn ngã danh dĩ, đắc thanh tịnh tín, phát Bồ Đề tâm, yếm hoạn nữ thân. Nhược ư lai thế, bất xả nữ nhân thân giả, bất thủ Bồ Đề.*

*36. Nhược ngã thành Phật, vô lượng vô số bất khả tư nghị vô đẳng Phật sát Bồ Tát chi chúng, văn ngã danh dĩ, đắc ly sanh pháp. Nhược bất tu hành thù thắng Phạm hạnh, nãi chí đáo ư đại Bồ Đề giả, bất thủ Chánh Giác.*

*37. Nhược ngã thành Phật, châu biến thập phương vô hữu đẳng lượng chư Phật sát trung sở hữu Bồ Tát, văn ngã danh dĩ, ngũ thể đầu địa, dĩ thanh tịnh tâm, tu Bồ Tát hạnh. Nhược chư thiên nhân bất lễ kính giả, bất thủ Chánh Giác.*

*38. Nhược ngã thành Phật, quốc trung chúng sanh sở tu y phục tùy niệm tức chí, như Phật mạng ‘thiện lai, tỳ-kheo’, pháp phục tự nhiên tại thể. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Bồ Đề.*

*39. Nhược ngã thành Phật, chư chúng sanh loại tài sanh ngã quốc trung, nhược bất giai hoạch tư cụ, tâm tịnh an lạc, như đắc Lưu Tận chư tỳ-kheo giả, bất thủ Bồ Đề.*

*40. Nhược ngã thành Phật, quốc trung quần sanh tùy tâm dục kiến chư Phật tịnh quốc thù thắng trang nghiêm, ư bảo thụ gian, tất giai xuất hiện, do như minh kính, kiến kỳ diện tượng. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Bồ Đề.*

*41. Nhược ngã thành Phật, dư Phật sát trung sở hữu chúng sanh văn ngã danh dĩ, nãi chí Bồ Đề, chư căn hữu khuyết, đức dụng phi quảng giả, bất thủ Bồ Đề.*

*42. Nhược ngã thành Phật, dư Phật sát trung sở hữu Bồ Tát văn ngã danh dĩ, nhược bất giai thiện phân biệt thắng tam-ma-địa danh tự, ngữ ngôn, Bồ Tát trụ bỉ tam-ma-địa trung, ư nhất sát-na ngôn thuyết chi khoảnh, bất năng cúng dường vô lượng vô số bất khả*

*tu nghị vô đẳng chư Phật, hựu bất hiện chứng lục tam-ma-địa giả, bất thủ Chánh Giác.*

*43. Nhược ngã thành Phật, dư Phật độ trung hữu chư Bồ Tát văn ngã danh dĩ, thọ chung chi hậu, nhược bất đắc sanh hào quý gia giả, bất thủ Chánh Giác.*

*44. Nhược ngã thành Phật, dư Phật sát trung sở hữu Bồ Tát văn ngã danh dĩ, nhược bất ứng thời tu Bồ Tát hạnh, thanh tịnh hoan hỷ, đắc bình đẳng trụ, cụ chư thiện căn, bất thủ Chánh Giác.*

*45. Nhược ngã thành Phật, tha phương Bồ Tát văn ngã danh dĩ, giai đắc bình đẳng tam-ma-địa môn, trụ thị Định trung, thường cúng vô lượng vô đẳng chư Phật, nãi chí Bồ Đề, chung bất thoái chuyển. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.*

*46. Nhược ngã thành Phật, quốc trung Bồ Tát tùy kỳ chí nguyện, sở dục văn pháp, tự nhiên đắc văn. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.*

*47. Nhược ngã chứng đắc Vô Thượng Bồ Đề, dư Phật sát trung sở hữu Bồ Tát văn ngã danh dĩ, u A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề hữu thoái chuyển giả, bất thủ Chánh Giác.*

*48. Nhược ngã thành Phật, dư Phật quốc trung sở hữu Bồ Tát nhược văn ngã danh, ứng thời bất hoạch nhất, nhị, tam Nhân, u chư Phật pháp, bất năng hiện chứng bất thoái chuyển giả, bất thủ Bồ Đề.*

(經)「『若我當成佛時，國中菩薩說諸法要不善順入一切智者，不取菩提。』『若我成佛，彼國所生諸菩薩等若無那羅延堅固力者，不取正覺。』『若我成佛，周遍國中諸莊嚴具，無有眾生能總演說，乃至有天眼者不能了知所有雜類形色光相。若有能知及總宣說者，不取菩提。』『若我成佛，國中具有無量色樹高百千由旬，諸菩薩中有善根劣者若不能了知，不取正覺。』『若我成佛，國中眾生讀誦經典教授敷演，若不獲得勝辯才者，不取菩提。』『若我成佛，國中菩薩有不成就無邊辯才者，不取菩提。』『若我成佛，國土光淨遍無與等，徹照無量無數不可思議諸佛世界，如明鏡中現其面像。若不爾者，不取菩提。』『若我成佛，國界之內地及虛空有無量種香，復有百千億那由他數眾寶香鑪，香氣普熏遍虛空界，其香殊勝超過人天珍，奉如來及菩薩眾。若不爾者，不取菩提。』『若我成佛，周遍十方無量無數不可思議無等界眾生之輩，蒙佛威光所照觸者，身心安樂超過人天。若不爾者，不取正

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi**

覺。「『若我成佛，無量不可思議無等界諸佛剎中菩薩之輩聞我名已，若不證得離生、獲陀羅尼者，不取正覺。』」『若我成佛，周遍無數不可思議無有等量諸佛國中所有女人，聞我名已得清淨信，發菩提心厭患女身。若於來世不捨女人身者，不取菩提。』」『若我成佛，無量無數不可思議無等佛剎菩薩之眾，聞我名已得離生法，若不修行殊勝梵行，乃至到於大菩提者，不取正覺。』」『若我成佛，周遍十方無有等量諸佛剎中所有菩薩，聞我名已五體投地，以清淨心修菩薩行。若諸天人不禮敬者，不取正覺。』」『若我成佛，國中眾生所須衣服隨念即至，如佛命：「善來，比丘。」法服自然在體。若不爾者，不取菩提。』」『若我成佛，諸眾生類纔生我國中，若不皆獲資具心淨安樂如得漏盡諸比丘者，不取菩提。』」『若我成佛，國中群生隨心欲見諸佛淨國殊勝莊嚴，於寶樹間悉皆出現，猶如明鏡見其面像。若不爾者，不取菩提。』」『若我成佛，餘佛剎中所有眾生聞我名已，乃至菩提諸根有闕、德用非廣者，不取菩提。』」『若我成佛，餘佛剎中所有菩薩聞我名已，若不皆善分別勝三摩地名字語言，菩薩住彼三摩地中，於一剎那言說之頃不能供養無量無數不可思議無等諸佛，又不現證六三摩地者，不取正覺。』」『若我成佛，餘佛土中有諸菩薩聞我名已，壽終之後若不得生豪貴家者，不取正覺。』」『若我成佛，餘佛剎中所有菩薩聞我名已，若不應時修菩薩行，清淨歡喜得平等住具諸善根，不取正覺。』」『若我成佛，他方菩薩聞我名已，皆得平等三摩地門，住是定中常供無量無等諸佛，乃至菩提終不退轉。若不爾者，不取正覺。』」『若我成佛，國中菩薩隨其志願，所欲聞法自然得聞。若不爾者，不取正覺。』」『若我證得無上菩提，餘佛剎中所有菩薩聞我名已，於阿耨多羅三藐三菩提有退轉者，不取正覺。』」『若我成佛，餘佛國中所有菩薩若聞我名，應時不獲一二三忍、於諸佛法不能現證不退轉者，不取菩提。』」

*(Kinh: 25. Nếu khi con sẽ thành Phật, hàng Bồ Tát trong nước nói các pháp yếu mà chẳng khéo tùy thuận, khế nhập Nhất Thiết Trí, con chẳng giữ lấy Bồ Đề.*

*26. Nếu con thành Phật, các vị Bồ Tát sanh trong nước ấy nếu chẳng có sức kiên cố như Na La Diên (đại lực sĩ thiên), con chẳng giữ lấy Chánh Giác.*

*27. Nếu con thành Phật, các vật trang nghiêm trọn khắp trong*

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

nước, chẳng có chúng sanh nào có thể diễn nói tổng quát, cho đến người có Thiên Nhân chẳng thể biết rõ tất cả các loại hình dạng, màu sắc, tướng trạng quang minh khác nhau. Nếu có người có thể biết và diễn nói tổng quát, con chẳng giữ lấy Bồ Đề.

28. Nếu con thành Phật, trong nước có cây trịn đủ vô lượng màu, cao trăm ngàn do-tuần. Trong các vị Bồ Tát, có những vị thiện căn kém cõi mà nếu chẳng thể biết rõ, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

29. Nếu con thành Phật, chúng sanh trong nước đọc tụng kinh điển, dạy bảo, phô diễn, mà nếu chẳng đạt được biện tài vượt hơn, con chẳng giữ lấy Bồ Đề.

30. Nếu con thành Phật, hàng Bồ Tát trong nước có vị nào chẳng thành tựu vô biên biện tài, con chẳng giữ lấy Bồ Đề.

31. Nếu con thành Phật, cõi nước sáng ngời, thanh tịnh, trịn khắp [các quốc độ khác] không cõi nào sánh bằng, soi thấu vô lượng vô số chẳng thể nghĩ bàn các thế giới Phật giống như trong gương sáng hiện ra vẻ mặt. Nếu chẳng được vậy, con chẳng giữ lấy Bồ Đề.

32. Nếu con thành Phật, trong vòng cõi nước, đại địa và hư không có vô lượng loại hương. Lại có các lư hương báu số đến trăm ngàn ức na-do-tha. Mùi hương xông trịn khắp hư không giới. Mùi hương ấy thù thắng, vượt hơn trời người, trịn trịn dâng lên Như Lai và các vị Bồ Tát. Nếu chẳng được vậy, con chẳng giữ lấy Bồ Đề.

33. Nếu con thành Phật, các hạng chúng sanh trong vô lượng vô số chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể sánh bằng các cõi trịn khắp mười phương được oai quang của Phật chiếu chạm, thân tâm sẽ an vui vượt hơn trời người. Nếu chẳng được vậy, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

34. Nếu con thành Phật, hàng Bồ Tát trong vô lượng chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể sánh bằng các cõi nước đã nghe danh hiệu của con, mà nếu chẳng chứng đắc Ly Sanh, đạt được đà-la-ni, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

35. Nếu con thành Phật, tất cả nữ nhân trong trịn khắp vô số chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể suy lường các cõi Phật đã nghe danh hiệu của con, đạt được niềm tin thanh tịnh, phát Bồ Đề tâm, chán ghét thân nữ, mà nếu trong đời tương lai, chẳng bỏ được thân nữ, con chẳng giữ lấy Bồ Đề.

36. Nếu con thành Phật, các vị Bồ Tát trong vô lượng vô số chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể sánh bằng các cõi Phật, đã nghe danh hiệu của con, đạt được pháp Ly Sanh. Nếu chẳng tu hành Phạm hạnh thù thắng,



**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

cho đến khi đạt được đại Bồ Đề, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

37. Nếu con thành Phật, tất cả các vị Bồ Tát trong chẳng thể tính đếm các cõi Phật trọn khắp mười phương nghe danh hiệu của con rồi năm vóc gieo xuống đất, dùng tâm thanh tịnh tu hạnh Bồ Tát, nếu các hàng trời, người chẳng lễ kính họ, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

38. Nếu con thành Phật, chúng sanh trong nước cần đến y phục, vừa nghĩ liền có, như Phật truyền bảo “tỳ-kheo khéo đến”, pháp phục sẽ tự nhiên ở trên thân. Nếu chẳng được vậy, con chẳng giữ lấy Bồ Đề.

39. Nếu con thành Phật, các loài chúng sanh vừa sanh vào nước con, nếu chẳng đều có được những vật dụng sinh hoạt cần thiết, tâm tịnh, an lạc như các vị tỳ-kheo đắc Lộ Tận, con chẳng giữ lấy Bồ Đề.

40. Nếu con thành Phật, các chúng sanh trong nước tùy tâm muốn thấy sự trang nghiêm thù thắng nơi các cõi thanh tịnh của chư Phật, sẽ từ nơi cây báu, [những tướng trạng ấy] thấy đều xuất hiện, giống như từ nơi gương sáng trông thấy vẻ mặt. Nếu chẳng được vậy, con chẳng giữ lấy Bồ Đề.

41. Nếu con thành Phật, tất cả các chúng sanh trong các cõi Phật khác đã nghe danh hiệu của con cho đến khi [chứng đắc] Bồ Đề, nếu các căn thiếu khuyết, đức dụng chẳng rộng rãi thì con chẳng giữ lấy Bồ Đề.

42. Nếu con thành Phật, tất cả các vị Bồ Tát trong những cõi Phật khác nghe danh hiệu của con rồi mà nếu chẳng đều khéo phân biệt danh tự và ngôn ngữ của Chánh Định thù thắng, Bồ Tát trụ trong Chánh Định ấy, trong khoảng nói năng chừng một sát-na, chẳng thể cùng dường vô lượng vô số chẳng thể nghĩ bàn, chẳng sánh bằng chư Phật, lại chẳng chứng ngay sáu môn Chánh Định, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

43. Nếu con thành Phật, trong các cõi Phật khác có các Bồ Tát nghe danh hiệu của con, sau khi mạng chung mà nếu chẳng được sanh vào nhà hào quý, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

44. Nếu con thành Phật, tất cả các Bồ Tát trong những cõi Phật khác nghe danh hiệu con rồi mà nếu chẳng ngay lập tức tu Bồ Tát hạnh, thanh tịnh, hoan hỷ, đạt được bình đẳng trụ, đủ các thiện căn, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

45. Nếu con thành Phật, hàng Bồ Tát ở phương khác nghe danh hiệu con, đều đạt được môn Chánh Định bình đẳng, trụ trong Định ấy, thường cùng vô lượng chẳng thể sánh bằng chư Phật, cho đến khi đắc Bồ Đề, trọn chẳng thoái chuyển. Nếu chẳng được vậy, con chẳng giữ lấy

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

**Chánh Giác.**

46. Nếu con thành Phật, hàng Bồ Tát trong nước tùy theo chí nguyện của họ, muốn nghe pháp nào thì sẽ tự nhiên được nghe. Nếu chẳng được vậy, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

47. Nếu con chứng đắc Vô Thượng Bồ Đề, tất cả các Bồ Tát trong những cõi Phật khác nghe danh hiệu của con rồi, mà nếu bị thoái chuyển nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, con chẳng giữ lấy Chánh Giác.

48. Nếu con thành Phật, tất cả các Bồ Tát trong những cõi Phật khác nếu nghe danh hiệu của con, chẳng ngay lập tức đạt được một, hai, ba món Nhẫn, đối với Phật pháp chẳng thể chứng Bất Thoái Chuyển ngay trong hiện tại, con chẳng giữ lấy Bồ Đề).

**(Kinh) Nhĩ thời, Phật cáo A Nan:**

**- Bỉ Pháp Xứ tỳ-kheo u Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai tiền phát thữ nguyện dĩ, thừa Phật oai thần, nhi thuyết tụng viết:**

**Kim đối Như Lai phát hoàng thệ,  
Đương chứng Vô Thượng Bồ Đề nhật,  
Nhược bất mãn túc chư thượng nguyện,  
Bất thủ Thập Lực vô đẳng tôn.  
Tâm hoặc bất kham thường hành thí,  
Quảng tế bản cùng miễn chư khổ,  
Lợi ích thế gian sử an lạc,  
Bất thành cứu thế chi Pháp Vương.  
Ngã chứng Bồ Đề tọa đạo tràng,  
Danh văn bất biến thập phương giới,  
Vô lượng vô biên dị Phật sát,  
Bất thủ Thập Lực thế trung tôn.  
Phương thú Vô Thượng đại Bồ Đề,  
Xuất gia vị cầu u dục cảnh,  
Ư bỉ niệm huệ hành vô hữu,  
Bất tác Điều Ngự, Thiên Nhân Sư.  
Nguyện hoạch Như Lai vô lượng quang,  
Phổ chiếu thập phương chư Phật độ,  
Năng diệt nhất thiết tham, khuể, si,  
Diệt đoạn thế gian chư ác thú.  
Nguyện đắc quang khai tịnh huệ nhãn,**

*Ư chư hữu trung phá minh ám,  
Trừ diệt chư nạn sử vô dư,  
An xử thiên nhân đại oai giả.  
Tu tập bốn hạnh dĩ thanh tịnh,  
Hoạch đắc vô lượng thắng oai quang,  
Nhật, nguyệt, chư thiên ma-ni, hỏa,  
Sở hữu quang huy giai ánh tể.  
Tối thắng trượng phu tu hành dĩ,  
Ư bỉ bản cùng vi phục tạng,  
Viên mãn thiện pháp vô đẳng luân,  
Ư đại chúng trung sư tử hống.  
Vãng tích cúng dường Tự Nhiên Trí,  
Đa kiếp cần tu chư khổ hạnh,  
Vị cầu tối thắng chư huệ uẩn,  
Mãn túc bốn nguyện thiên nhân tôn.  
Như Lai tri kiến vô sở ngại,  
Nhất thiết hữu vi giai năng liễu,  
Nguyện ngã đương thành vô dử đẳng,  
Tối thắng trí giả chân đạo sư.  
Ngã nhược đương chứng đại Bồ Đề,  
Như tư hoàng thế thật viên mãn,  
Nguyện động tam thiên đại thiên giới,  
Thiên chúng không trung giai vũ hoa.  
Thị thời đại địa hàm chấn động,  
Thiên hoa, cổ nhạc mãn hư không,  
Tịnh vũ Chiên Đàn tế mật hương,  
Xướng ngôn vị lai đương tác Phật.  
Phật cáo A Nan:*

*- Bỉ Pháp Xứ tỳ-kheo ư Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, cập chư thiên, nhân, ma, Phạm, sa-môn, Bà La Môn đẳng tiền, quảng phát như thị đại hoàng thế nguyện, giai dĩ thành tựu thế gian hy hữu. Phát thị nguyện dĩ, như thật an trụ chủng chủng công đức, cụ túc trang nghiêm oai đức quảng đại thanh tịnh Phật độ. Tu tập như thị Bồ Tát hạnh thời, kinh ư vô lượng vô số bất khả tư nghị vô hữu đẳng đẳng ức na-do-tha bách thiên kiếp nội, sơ vị tăng khởi tham, sân, cập si, dục, hại, khuể tướng, bất khởi sắc thanh hương vị xúc tướng. Ư chư chúng sanh, thường nhạo ái kính do như thân thuộc. Kỳ tánh ôn*

*hòa, dị khả đồng xử. Hữu lai cầu giả, bất nghịch kỳ ý, thiện ngôn khuyến dụ, vô bất tùng tâm, tư dưỡng sở tu thú chi thân mạng. Thiểu dục tri túc, thường nhạo hư nhàn. Bẩm thức thông minh, nhi vô kiêu vọng. Kỳ tánh điều thuận, vô hữu bạo ác. Ư chư hữu tình thường hoài từ nhĩn. Tâm bất trá siểm, diệc vô giải đãi, thiện ngôn sách tấn, cầu chư bạch pháp. Phổ vị quần sanh dưỡng dưỡng vô thoái, lợi ích thế gian, đại nguyện viên mãn. Phụng sự sư trưởng, kính Phật, Pháp, Tăng, u Bồ Tát hạnh, thường bị giáp trụ, chí nhạo tịch tĩnh, ly chư nhiễm trước. Vị linh chúng sanh thường tu bạch pháp, u thiện pháp trung nhi vị thượng thủ, trụ Không, Vô Tướng, Vô Nguyện, Vô Tác, Vô Sanh, bất khởi, bất diệt, vô hữu kiêu mạn.*

(經)爾時佛告阿難：「彼法處比丘於世間自在王如來前發此願已，承佛威神而說頌曰：

今對如來發弘誓	當證無上菩提日
若不滿足諸上願	不取十力無等尊
心或不堪常行施	廣濟貧窮免諸苦
利益世間使安樂	不成救世之法王
我證菩提坐道場	名聞不遍十方界
無量無邊異佛剎	不取十力世中尊
方趣無上大菩提	出家為求於欲境
於彼念慧行無有	不作調御天人師
願獲如來無量光	普照十方諸佛土
能滅一切貪恚癡	亦斷世間諸惡趣
願得光開淨慧眼	於諸有中破冥暗
除滅諸難使無餘	安處天人大威者
修習本行已清淨	獲得無量勝威光
日月諸天摩尼火	所有光暉皆映蔽
最勝丈夫修行已	於彼貧窮為伏藏
圓滿善法無等倫	於大眾中師子吼
往昔供養自然智	多劫勤修諸苦行
為求最勝諸慧蘊	滿足本願天人尊
如來知見無所礙	一切有為皆能了
願我當成無與等	最勝智者真導師
我若當證大菩提	如斯弘誓實圓滿

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

願動三千大千界 天眾空中皆雨花  
是時大地咸震動 天花鼓樂滿虛空  
并雨栴檀細末香 唱言未來當作佛

佛告阿難：「彼法處比丘於世間自在王如來。及諸天人魔梵沙門婆羅門等前，廣發如是大弘誓願，皆已成就世間希有。發是願已，如實安住種種功德，具足莊嚴威德廣大清淨佛土。修習如是菩薩行時，經於無量無數不可思議無有等等億那由他百千劫內，初未曾起貪瞋及癡欲害恚想，不起色聲香味觸想，於諸眾生常樂愛敬猶如親屬，其性溫和易可同處。有來求者不逆其意，善言勸諭無不從心，資養所須趣支身命。少欲知足常樂虛閑，稟識聰明而無矯妄。其性調順無有暴惡，於諸有情常懷慈忍。心不詐諂亦無懈怠，善言策進求諸白法。普為群生勇猛無退，利益世間大願圓滿。奉事師長敬佛法僧，於菩薩行常被甲冑，志樂寂靜離諸染著。為令眾生常修白法，於善法中而為上首，住空無相無願、無作無生、不起不滅無有憍慢。

*(Kinh: Lúc bảy giờ, đức Phật bảo ngài A Nan:*

*- Vị tỳ-kheo Pháp Xứ ấy đối trước Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai phát nguyện ấy rồi, nương theo oai thần của đức Phật, bèn nói kệ tụng rằng:*

*Nay đối Như Lai phát thệ rộng,  
Sẽ chứng Vô Thượng Bồ Đề nhật,  
Nếu chẳng trọn đủ các nguyện trên,  
Chẳng giữ ngôi Thập Lực khôn sánh.  
Nếu tâm chẳng kham thường bố thí,  
Rộng cứu bản cùng, thoát các khổ,  
Lợi ích thế gian khiến an lạc,  
Chẳng thành đáng Pháp Vương cứu thế.  
Con chứng Bồ Đề, ngôi đạo tràng,  
Thanh danh chẳng trọn mười phương giới,  
Vô lượng vô biên cõi Phật khác,  
Chẳng thành đáng Thập Lực trong đời.  
Tiến hướng Vô Thượng đại Bồ Đề,  
Xuất gia mà cầu nơi dục cảnh,  
Chẳng hành nơi hạnh niệm và huệ,  
Chẳng làm Điều Ngự, Thiên Nhân Sư.*

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

Nguyện được Như Lai vô lượng quang,  
Chiếu khắp mười phương các cõi Phật,  
Diệt trừ hết thảy tham, giận, si,  
Cũng đoạn các đường ác thế gian.  
Nguyện được quang khai mắt tịnh huệ,  
Ở trong các cõi phá tâm tối,  
Trừ diệt các nạn chẳng thừa sót,  
Đáng đại oai an ổn trời, người.  
Tu tập bốn hạnh đã thanh tịnh,  
Đạt vô lượng oai quang thù thắng,  
Nhật, nguyệt, lửa, báu chư thiên,  
Ánh sáng của chúng đều khuất lấp.  
Đáng trọng phu tối thắng tu hành,  
Làm kho đụn cho kẻ bần cùng,  
Viên mãn pháp lành khôn sánh bằng,  
Ở trong đại chúng sư tử hống.  
Xưa kia cúng dường Tự Nhiên Trí,  
Nhiều kiếp siêng tu các khổ hạnh,  
Vì cầu các huệ uẩn tối thắng,  
Thiên nhân tôn tròn đủ bốn nguyện.  
Tri kiến Như Lai không chướng ngại,  
Hết thảy hữu vi đều thông tỏ,  
Nguyện con sẽ thành đáng khôn sánh,  
Bậc trí tối thắng, chân đạo sư.  
Nếu con sẽ chứng đại Bồ Đề,  
Hoằng thệ như thế thật viên mãn,  
Nguyện tam thiên đại thiên chấn động,  
Thiên chúng đều rưới hoa trên không.  
Lúc ấy đại địa đều rung động,  
Hoa trời, nhạc tấu đầy hư không,  
Lại tuôn bột mịn hương Chiên Đàn,  
Xương rằng “vị lai sẽ thành Phật”.  
Đức Phật bảo ngài A Nan:

- Vị tỳ-kheo Pháp Xứ ấy đối trước Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, và chư thiên, nhân, ma, Phạm, sa-môn, Bà La Môn v.v... rộng phát thệ nguyện rộng lớn như thế, đều đã thành tựu điều hiếm có trong thế gian. Ngài phát lời nguyện ấy rồi, bền như thật an trụ trong các thứ

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

*công đức, trọn đủ oai đức trang nghiêm cõi Phật rộng lớn thanh tịnh. Khi Ngài tu tập hạnh Bồ Tát như thế, trải qua vô lượng vô số chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể sánh bằng ức na-do-tha trăm ngàn kiếp, chưa hề dấy lên tham, sân, và si tưởng, dục tưởng, hại tưởng, khuể tưởng, chẳng dấy lên ý tưởng về sắc, thanh, hương, vị, xúc. Đối với các chúng sanh thường ưa thích, kính yêu khác nào thân thuộc. Tánh Ngài ôn hòa, dễ chung sống. Có ai đến cầu cạnh, Ngài chẳng trái nghịch ý họ, dùng lời tốt lành khuyên dụ, không gì chẳng xúng lòng họ, chu cấp cho họ những thứ cần dùng để duy trì thân mạng. Ít ham muốn, biết đủ, thường ưa thanh nhàn, bảm tánh thông minh, chẳng dối trá. Tánh Ngài mềm mỏng, chẳng bạo ác, thường ôm lòng từ bi, nhân nhục đối với chúng sanh. Tâm chẳng gian trá, siểm nịnh, cũng chẳng biếng nhác, khéo nói lời sách tấn [khiến cho người nghe] câu các bạch pháp. Vì khắp các chúng sanh mà dừng mãnh, chẳng lui sụt, lợi ích thế gian, đại nguyện viên mãn. Phụng sự sư trưởng, kính Phật, Pháp, Tăng, đối với Bồ Tát hạnh thường mặc giáp trụ. Chí ưa thích tịch tĩnh, lìa các đăm nhiễm. Vì khiến cho chúng sanh thường tu bạch pháp mà Ngài làm bậc thượng thủ trong thiện pháp, trụ trong Không, Vô Tướng, Vô Nguyện, Vô Tác, Vô Sanh, chẳng khởi, chẳng diệt, chẳng có kiêu mạn).*

**(Kinh) Nhi bĩ Chánh Sĩ hành Bồ Tát đạo thời, thường hộ ngữ ngôn, bất dĩ ngữ ngôn hại tha cập kỳ, thường dĩ ngữ nghiệp lợi kỳ cập nhân. Nhược nhập vương thành, cập chư thôn lạc, tuy kiến chư sắc, tâm vô sở nhiễm, dĩ thanh tịnh tâm, bất ái, bất khuể. Bồ Tát nhĩ thời ư Đàn Ba La Mật khởi tự hành dĩ, hựu năng linh tha hành ư huệ thí. Ứ Thi Ba La Mật nãi chí Bát Nhã Ba La Mật, khởi tiền nhị hành, giai tất viên mãn. Do thành như thị chư thiện căn cố, sở sanh chi xứ hữu vô lượng ức na-do-tha bách thiên phục tạng tự nhiên dũng xuất, phục linh vô lượng vô số bất khả tư nghị vô đẳng vô biên chư chúng sanh loại, an trụ A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Như thị vô biên chư Bồ Tát chúng khởi chư diệu hạnh, cúng dường, phụng sự ư chư Thế Tôn, nãi chí thành Phật, giai bất khả dĩ ngữ ngôn, phân biệt chi sở năng tri. Hoặc tác Luân Vương, Đế Thích, Tô Diễm Ma Thiên, Đâu Suất Đà Thiên, Thiện Hóa Thiên, Tha Hóa Tự Tại Thiên, Đại Phạm Thiên vương, giai năng phụng sự, cúng dường chư Phật, cập năng thỉnh Phật chuyển ư pháp luân. Nhược tác Diêm Phù Đề vương, cập chư trưởng giả, tể quan, Bà La Môn, Sát Đế Lợi đẳng, chư chúng**

*tánh trung giai năng tôn trọng, cúng dường chư Phật, hựu năng diễn thuyết vô lượng pháp môn.*

*Tùng thử vĩnh khí thể gian, thành Vô Thượng Giác. Nhiên bỉ Bồ Tát năng dĩ thượng diệu y phục, ngọc cụ, ẩm thực, y dược, tạn hình cúng dường nhất thiết Như Lai, đắc an lạc trụ. Như thị chúng chúng viên mãn thiện căn, phi dĩ ngữ ngôn năng tận biên tế. Khẩu trung thường xuất Chiên Đàn diệu hương. Kỳ hương phổ huân vô lượng vô số, nãi chí ức na-do-tha bách thiên thế giới. Phục tùng nhất thiết mao khổng xuất quá nhân thiên Ưu Bát La hoa thượng diệu hương khí. Tùy sở sanh xứ, tướng hảo đoan nghiêm, thù thắng viên mãn. Hựu đắc chư tư cụ tự tại Ba La Mật Đa, nhất thiết phục dụng châu biến vô pháp. Sở vị chư bảo hương, hoa, tràng phan, tăng cái, thượng diệu y phục, ẩm thực, thang dược, cập chư phục tạng, trân ngoạn sở tu, giai tùng Bồ Tát chúng trung tự nhiên lưu xuất. Thân chư mao khổng lưu xuất nhất thiết nhân thiên âm nhạc. Do thị nhân duyên, năng linh vô lượng vô số bất khả tư nghị chư chúng sanh đẳng an trụ A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. A Nan! Ngã kim dĩ thuyết Pháp Xứ Bồ Tát bốn sở tu hành.*

(經)而彼正士行菩薩道時，常護語言，不以語言害他及己，常以語業利己及人。若入王城及諸村落，雖見諸色心無所染，以清淨心不愛不恚。菩薩爾時於檀波羅蜜起自行已，又能令他行於惠施。於尸波羅蜜乃至般若波羅蜜，起前二行皆悉圓滿。由成如是諸善根故，所生之處有無量億那由他百千伏藏自然涌出，復令無量無數不可思議無等無邊諸眾生類，安住阿耨多羅三藐三菩提。如是無邊諸菩薩眾起諸妙行，供養奉事於諸世尊乃至成佛，皆不可以語言分別之所能知。或作輪王、帝釋、蘇焰摩天、兜率陀天、善化天、他化自在天、大梵天王，皆能奉事供養諸佛，及能請佛轉於法輪。若作閻浮提王及諸長者、宰官、婆羅門、刹帝利等，諸種姓中皆能尊重供養諸佛，又能演說無量法門。從此永棄世間，成無上覺。然彼菩薩能以上妙衣服臥具飲食醫藥，盡形供養一切如來得安樂住。如是種種圓滿善根，非以語言能盡邊際。口中常出栴檀妙香，其香普熏無量無數乃至億那由他百千世界，復從一切毛孔出過人天優鉢羅花上妙香氣。隨所生處，相好端嚴殊勝圓滿。又得諸資具自在波羅蜜多，一切服用周遍無乏。所謂諸寶香花幢幡繒蓋、上妙衣服飲食湯藥，及諸伏藏珍玩所須，皆從菩薩掌中自然流出，身諸毛孔流出一



**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

切人天音樂。由是因緣，能令無量無數不可思議諸眾生等，安住阿耨多羅三藐三菩提。阿難！我今已說法處菩薩本所修行。

*(Kinh: Nhưng khi vị Chánh Sĩ ấy hành Bồ Tát đạo, thường gìn giữ lời ăn tiếng nói, chẳng dùng ngôn ngữ để tổn hại người khác và chính mình, thường dùng ngữ nghiệp làm lợi chính mình và người khác. Nếu vào vương thành và các thôn xóm, tuy thấy các sắc, tâm chẳng bị đắm nhiễm, dùng tâm thanh tịnh, chẳng yêu mến, chẳng giận dữ. Khi đó, đối với Đàn Ba La Mật, Bồ Tát đã tự mình thực hành, lại còn có thể khiến cho người khác thực hành bố thí rộng rãi. Đối với Thi Ba La Mật (Trì Giới Ba La Mật) cho đến Bát Nhã Ba La Mật, dấy lên hai hạnh trên đây (tự hành và dạy người khác hành theo) thấy đều viên mãn. Do thành tựu các thiện căn như vậy, sanh vào chỗ nào cũng đều có vô lượng ức na-do-tha trăm ngàn kho tàng tự nhiên trời lên, lại còn khiến cho vô lượng vô số chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể sánh bằng các loài chúng sanh an trụ nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Vô biên các vị Bồ Tát như thế dấy lên các diệu hạnh, cúng dường, phụng sự các đức Thế Tôn, cho đến khi thành Phật, [những hạnh ấy] đều chẳng thể dùng ngôn ngữ, phân biệt mà hòng biết được. Hoặc làm Luân Vương, Đế Thích, Tô Diễm Ma Thiên, Đâu Suất Đà Thiên, Thiện Hóa Thiên, Tha Hóa Tự Tại Thiên, Đại Phạm Thiên vương, đều có thể phụng sự, cúng dường chư Phật, và có thể thỉnh Phật chuyển pháp luân. Nếu làm vua và làm các vị trưởng giả, tể quan, Bà La Môn, Sát Đế Lợi v.v... trong Diêm Phù Đề, ở trong các chủng tánh đều có thể tôn trọng, cúng dường chư Phật, lại có thể diễn nói vô lượng pháp môn.*

*Từ đấy, vĩnh viễn vứt bỏ thế gian, thành Vô Thượng Giác, nhưng vị Bồ Tát ấy có thể dùng y phục tốt đẹp nhất, đồ trải nằm, thức ăn, thuốc men, trọn hết đời cúng dường hết thấy các vị Như Lai, được trụ trong an lạc. Viên mãn các thứ thiện căn như thế, chẳng thể dùng ngôn ngữ để diễn tả cùng tận được. Trong miệng thường tỏa mùi hương Chiên Đàn màu nhiệm; hương ấy xông khắp vô lượng vô số cho đến ức na-do-tha trăm ngàn thế giới. Lại từ hết thấy các lỗ chân lông tỏa ra mùi thơm thượng diệu vượt hơn hoa Ưu Bát La của trời người. Sanh vào bất cứ chỗ nào, tướng hảo đoan nghiêm, thù thắng viên mãn. Lại đạt được các vật dụng cần dùng tự tại viên mãn, hết thấy những thứ cần dùng đều trọn khắp chẳng thiếu hụt. Chẳng hạn như các thứ hương hoa báu, tràng phan, lọng lụa, y phục tốt đẹp nhất, thức ăn, thuốc men, và các kho tàng, những thứ trân ngoạn cần dùng đều tự nhiên tuôn ra từ bàn tay của Bồ*

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

*Tát. Các lỗ chân lông trên thân vang ra hết thấy các loại âm nhạc của trời người. Do nhân duyên ấy, có thể khiến cho vô lượng vô số chúng thể nghĩ bàn các loại chúng sanh đều an trụ trong Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Này A Nan! Ta nay đã nói những chuyện tu hành của Pháp Xứ Bồ Tát).*

**(Kinh) Nhĩ thời, A Nan bạch Phật ngôn:**

**- Thế Tôn! Bỉ Pháp Xứ Bồ Tát thành Bồ Đề giả, vì quá khứ da? Vì vị lai da? Vì kim hiện tại tha phương thế giới da?**

**Phật cáo A Nan:**

**- Tây phương khứ thử thập vạn ức Phật sát, bỉ hữu thế giới danh viết Cực Lạc. Pháp Xứ tỳ-kheo tại bỉ thành Phật, hiệu Vô Lượng Thọ, kim hiện tại thuyết pháp, vô lượng Bồ Tát cập Thanh Văn chúng cung kính vì nhiều.**

**A Nan! Bỉ Phật quang minh phổ chiếu Phật sát vô lượng vô số bất khả tư nghị. Ngã kim lược thuyết, quang chiếu Đông phương như Hằng hà sa đặng quốc độ, Nam, Tây, Bắc phương, tứ duy, thượng, hạ, diệc phục như thị, duy trừ chư Phật bốn nguyện oai thần sở gia, tất giai chiếu chúc. Thị chư Phật quang, hoặc hữu gia nhất tâm giả, hoặc hữu gia nhất do-tuần, nãi chí ức na-do-tha bách thiên do-tuần quang giả, hoặc phổ chiếu Phật sát giả.**

**A Nan! Dĩ thị nghĩa cố, Vô Lượng Thọ Phật phục hữu dị danh, vị Vô Lượng Quang, Vô Biên Quang, Vô Trước Quang, Vô Ngại Quang, Quang Chiếu Vương Đaoan Nghiêm Quang, Ái Quang, Hỷ Quang, Khả Quán Quang, Bất Tư Nghị Quang, Vô Đẳng Quang, Bất Khả Xưng Lượng Quang, Ánh Tế Nhật Quang, Ánh Tế Nguyệt Quang, Yểm Đoạt Nhật Nguyệt Quang. Bỉ chí quang minh thanh tịnh, quảng đại, phổ linh chúng sanh thân tâm duyệt lạc, phục linh nhất thiết dư Phật sát trung nhân, thiên, long, Dạ Xoa, A Tu La đặng giai đắc hoan duyệt.**

**A Nan! Ngã kim khai thị bỉ Phật quang minh, mãn túc nhất kiếp thuyết bất năng tận.**

**Phục thứ A Nan! Bỉ Vô Lượng Thọ Như Lai, chư Thanh Văn chúng bất khả xưng lượng, tri kỳ biên tế. Giả sử tỳ-kheo mãn ức na-do-tha bách thiên số lượng, giai như Đại Mục Kiền Liên thần thông tự tại, u thần triêu thời, châu lịch đại thiên thế giới, tu du chi khoảnh, hoàn chí bốn xứ, bỉ kinh ức na-do-tha bách thiên tuế số, dục cộng kế**

*toán Vô Lượng Thọ Phật sơ hội chi trung chư Thanh Văn chúng, tận kỳ thần lực nãi chí diệt độ, u bách phần trung, bất tri kỳ nhất, u thiên phần, bách thiên phần, nãi chí Ô Ba Ni Sát Đàm phần trung, diệc bất tri kỳ nhất.*

*A Nan! Thí như đại hải thâm bát vạn tứ thiên do-tuần, dĩ mục cực quán bất tri biên tế. Nhược hữu trượng phu tích nhất mao đoan vi ngũ thập phần, dĩ kỳ nhất phần u đại hải trung, triêm thủ nhất trích. A Nan! Bĩ chi thủy trích tỷ u đại hải, hà giả vi đa?*

*A Nan bạch ngôn:*

*- Giả sử thủ thiên do-tuần thủy, do dĩ vi thiếu, hưởng dĩ mao đoan nhất phần nhi khả phương chi!*

(經)爾時阿難白佛言：「世尊！彼法處菩薩成菩提者，為過去耶？為未來耶？為今現在他方世界耶？」佛告阿難：「西方去此十萬億佛剎，彼有世界名曰極樂。法處比丘在彼成佛，號無量壽，今現在說法，無量菩薩及聲聞眾恭敬圍繞。「阿難！彼佛光明普照佛剎無量無數不可思議，我今略說，光照東方如恒河沙等國土，南西北方四維上下亦復如是，唯除諸佛本願威神所加，悉皆照燭。是諸佛光，或有加一尋者，或有加一由旬乃至億那由他百千由旬光者，或普照佛剎者。阿難，以是義故，無量壽佛復有異名，謂無量光、無邊光、無著光、無礙光、光照王端嚴光、愛光、喜光、可觀光、不思議光、無等光、不可稱量光、映蔽日光、映蔽月光、掩奪日月光。彼之光明清淨廣大，普令眾生身心悅樂，復令一切餘佛剎中天、龍、夜叉、阿修羅等皆得歡悅。阿難！我今開示彼佛光明，滿足一劫說不能盡。「復次阿難！彼無量壽如來，諸聲聞眾不可稱量知其邊際。假使比丘滿億那由他百千數量，皆如大目犍連神通自在，於晨朝時周歷大千世界、須臾之頃還至本處，彼經億那由他百千歲數欲共計算無量壽佛初會之中諸聲聞眾，盡其神力乃至滅度，於百分中不知其一、於千分百千分乃至鄔波尼殺曇分中亦不知其一。阿難！譬如大海深八萬四千由旬，以目極觀不知邊際。若有丈夫析一毛端為五十分，以其一分於大海中露取一滴。阿難！彼之水滴比於大海，何者為多？」阿難白言：「假使取千由旬水，猶以為少，況以毛端一分而可方之！」

*(Kinh: Lúc bấy giờ, ngài A Nan bạch đức Phật rằng:*

*- Bạch đức Thế Tôn! Vị Pháp Xứ Bồ Tát ấy thành Bồ Đề trong*

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

quá khứ, hay là vị lai, hay là nơi thế giới tại phương khác trong hiện tại vậy?

Đức Phật bảo ngài A Nan:

- Ở phương Tây, cách đây mười vạn ức cõi Phật, ở đó, có thế giới tên là Cực Lạc. Tỳ-kheo Pháp Xứ thành Phật tại đó, hiệu là Vô Lượng Thọ, nay hiện đang thuyết pháp, vô lượng Bồ Tát và các vị Thanh Văn cung kính vây quanh.

Này A Nan! Đức Phật ấy quang minh chiếu trọn khắp vô lượng vô số chướng thế nghĩ bàn cõi Phật. Ta nay nói đại lược, quang minh chiếu các quốc độ nhiều như số cát sông Hằng ở phương Đông; phương Nam, Tây, Bắc, bốn phương bàng, trên, dưới cũng đều như vậy, chỉ trừ khi được bốn nguyện oai thần của chư Phật gia trì, thấy đều chiếu soi. Quang minh của các vị Phật ấy, hoặc có vị gia trì [khiến quang minh] chiếu xa một tầm (tám thước), hoặc có vị gia trì chiếu xa một do-tuần, cho đến quang minh chiếu xa na-do-tha trăm ngàn do-tuần, hoặc chiếu trọn khắp cõi Phật.

Này A Nan! Do vì nghĩa này, Vô Lượng Thọ Phật lại có tên gọi khác, tức là Vô Lượng Quang, Vô Biên Quang, Vô Trước Quang, Vô Ngại Quang, Quang Chiếu Vương Doan Nghiêm Quang, Ái Quang, Hỷ Quang, Khả Quán Quang, Bất Tư Nghị Quang, Vô Đẳng Quang, Bất Khả Xưng Lượng Quang, Ánh Tể Nhật Quang, Ánh Tể Nguyệt Quang, Yểm Đoạt Nhật Nguyệt Quang. Quang minh của Ngài thanh tịnh, rộng lớn, khiến cho trọn khắp chúng sanh thân tâm vui sướng, lại khiến cho hàng trời, rồng, Dạ Xoa, A Tu La v.v... trong hết thấy các cõi Phật khác đều được vui sướng.

Này A Nan! Ta nay khai thị về quang minh của đức Phật ấy, dầu trọn đủ một kiếp vẫn chẳng thể nói hết được!

Lại này A Nan! Đức Vô Lượng Thọ Như Lai có các vị Thanh Văn chẳng thể nói kể, biết rõ ngần mé được. Giả sử tỳ-kheo số lượng nhiều đến ức na-do-tha trăm ngàn vị, ai nấy đều có thần thông tự tại như Đại Mục Kiền Liên, vào mỗi sáng sớm, đi trọn khắp đại thiên thế giới, trong khoảnh khắc trở về cõi mình, họ trải qua ức na-do-tha trăm ngàn năm muốn cùng nhau tính toán [số lượng] hàng Thanh Văn trong hội đầu tiên của Vô Lượng Thọ Phật, họ dốc trọn thân lực cho đến khi diệt độ, chẳng biết được một phần trăm của số ấy, dầu ngàn phần, trăm ngàn phần, cho đến Ô Ba Ni Sát Đàm phân, cũng chẳng biết được một phần.

Này A Nan! Ví như biển cả sâu tám vạn bốn ngàn do-tuần, dùng

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

*mắt tận lực xem, chẳng biết ngần mé; nếu có bậc trượng phu chẻ một sợi lông thành năm mươi phần, dùng một phần lông ấy thấm lấy một giọt nước. Nay A Nan! Giọt nước ấy so với biển cả, chỗ nào là nhiều?*

*Ngài A Nan bạch rằng:*

*- Giả sử lấy nước trong khoảng một ngàn do-tuần thì vẫn còn ít, huống hồ dùng nước thấm bởi một phần sợi lông mà có thể so sánh được ư).*

**(Kinh) Phật cáo A Nan:**

*- Giả sử tỳ-kheo mãn ức na-do-tha bách thiên số lượng, giai như Đại Mục Kiền Liên, kinh bách thiên ức na-do-tha tuế, giai cộng toán số bĩ Vô Lượng Thọ Như Lai sơ hội Thanh Văn, sở tri số lượng như bĩ mao đơan nhất trích chi thủy, dư bất trắc giả do như đại hải. Chư Bồ Tát Ma Ha Tát chúng diệc phục như thị, phi dĩ toán kế chi sở năng tri.*

*A Nan! Bĩ Phật thọ mạng vô lượng vô biên, bất khả tri kỳ kiếp số đa thiểu; Thanh Văn, Bồ Tát, cập chư thiên nhân, thọ lượng diệc nhĩ.*

*A Nan bạch Phật ngôn:*

*- Thế Tôn! Bĩ Phật xuất thế vu kim kỷ thời, năng đắc như thị vô lượng thọ mạng?*

*Phật cáo A Nan:*

*- Bĩ Phật thọ sanh kinh kim thập kiếp.*

*Phục thứ A Nan! Bĩ Cực Lạc giới vô lượng công đức cụ túc trang nghiêm, quốc độ phong nẫm, thiên nhân xí thịnh, chí ý hòa thích, thường đắc an ổn, vô hữu địa ngục, súc sanh, cập Diêm Ma vương giới. Hữu chủng chủng hương châu biến phân phức, chủng chủng diệu hoa diệc giai sung mãn. Hữu thất bảo tràng châu bố hàng liệt, kỳ bảo tràng thượng, huyền chư phan cái, cập chúng bảo linh, cụ túc bách thiên chư diệu tạp sắc.*

*A Nan! Bĩ Như Lai quốc đa chư bảo thụ, hoặc thuần hoàng kim, bạch ngân, lưu ly, pha lê, xích châu, mã não, ngọc thụ, duy nhất bảo thành, bất tạp dư bảo, hoặc dĩ nhị bảo, nãi chí thất bảo trang nghiêm.*

*A Nan! Bĩ kim vi thụ giả, dĩ kim vi căn hành, bạch ngân vi diệp cập dĩ hoa quả. Bạch ngân chi thụ, ngân vi căn hành, hoàng kim vi diệp cập dĩ hoa quả. Mã não chi thụ, mã não căn hành, mỹ ngọc vi diệp cập dĩ hoa quả. Mỹ ngọc thụ giả, ngọc vi căn hành, thất bảo vi*

*diệp cập chur hoa quả. Hoặ hữu kim thụ, hoàng kim vi căn, bạch ngân vi hành, lưu ly vi chi, pha lê vi điều, xích châu vi diệp, mã não vi hoa, mỹ ngọc vi quả. Hoặ hữu ngân thụ, dĩ ngân vi căn, hoàng kim vi hành, dư chi quả đẳng sức đồng kim thụ. Lưu ly thụ giả, lưu ly vi căn, hoàng kim vi hành, bạch ngân vi chi, pha lê vi điều, xích châu vi diệp, mã não vi hoa, mỹ ngọc vi quả. Pha lê, chân châu, mã não đẳng thụ, chur bảo chuyển sức, giai nhược lưu ly. Phục hữu ngọc thụ, ngọc vi kỳ căn, hoàng kim vi hành, bạch ngân vi chi, lưu ly vi điều, pha lê vi diệp, xích châu vi hoa, mã não vi quả. Phục hữu vô lượng ma-ni châu đẳng bảo trang nghiêm thụ, châu biến kỳ quốc. Thị chur bảo thụ quang huy hách dịch, thể vô năng tử, dĩ thất bảo la võng nhi phú kỳ thượng, kỳ võng nhu nhuyễn như Đâu La Miên.*

(經)佛告阿難：「假使比丘滿億那由他百千數量，皆如大目捷連，經百千億那由他歲皆共算數彼無量壽如來初會聲聞，所知數量如彼毛端一滴之水，餘不測者猶如大海。諸菩薩摩訶薩眾亦復如是，非以算計之所能知。「阿難！彼佛壽命無量無邊，不可知其劫數多少；聲聞、菩薩及諸天人，壽量亦爾。」阿難白佛言：「世尊！彼佛出世于今幾時，能得如是無量壽命？」佛告阿難：「彼佛受生，經今十劫。「復次阿難！彼極樂界無量功德具足莊嚴，國土豐稔天人熾盛，志意和適常得安隱，無有地獄、畜生及琰魔王界。有種種香周遍芬馥，種種妙花亦皆充滿。有七寶幢周布行列，其寶幢上懸諸幡蓋及眾寶鈴，具足百千諸妙雜色。「阿難！彼如來國多諸寶樹，或純黃金、白銀、琉璃、頗梨、赤珠、馬瑙、玉樹，唯一寶成不雜餘寶，或以二寶乃至七寶莊嚴。阿難！彼金為樹者，以金為根莖，白銀為葉及以花果。白銀之樹，銀為根莖，黃金為葉及以花果。馬瑙之樹，馬瑙根莖，美玉為葉及以花果。美玉樹者，玉為根莖，七寶為葉及諸花果。或有金樹，黃金為根，白銀為莖，琉璃為枝，頗梨為條，赤珠為葉，馬瑙為花，美玉為果。或有銀樹，以銀為根，黃金為莖，餘枝果等飾同金樹。琉璃樹者，琉璃為根，黃金為莖，白銀為枝，頗梨為條，赤珠為葉，馬瑙為花，美玉為果。頗梨、真珠、馬瑙等樹，諸寶轉飾皆若琉璃。復有玉樹，玉為其根，黃金為莖，白銀為枝，琉璃為條，頗梨為葉，赤珠為花，馬瑙為果。復有無量摩尼珠等寶莊嚴樹，周遍其國。是諸寶樹光輝赫奕世無能比，以七寶羅網而覆其上，其網柔軟如兜羅綿。」

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

**(Kinh: Phật cáo A Nan:**

- Giả sử các tỳ-kheo số lượng nhiều đến ức na-do-tha trăm ngàn, đều như ngài Đại Mục Kiền Liên, trải qua trăm ngàn ức na-do-tha năm đều cùng nhau tính toán số lượng Thanh Văn trong hội đầu tiên của đức Vô Lượng Thọ Như Lai ấy, số lượng họ biết giống như một giọt nước nơi chót lông ấy, còn số lượng chưa tính được thì ví như biển cả. Các vị Bồ Tát Ma Ha Tát cũng giống như vậy, chẳng thể dùng toán số để có thể biết nổi!

Này A Nan! Đức Phật ấy thọ mạng vô lượng vô biên, chẳng thể biết số kiếp là bao nhiêu. Thọ lượng của Thanh Văn, Bồ Tát, và các trời, người cũng như thế.

Ngài A Nan bạch đức Phật rằng:

- Bạch đức Thế Tôn! Đức Phật ấy xuất thế đến nay đã bao lâu mà có thể đạt được thọ mạng vô lượng như thế?

Đức Phật bảo ngài A Nan:

- Đức Phật ấy thọ sanh đến nay đã qua mười kiếp.

Lại này A Nan! Cõi Cực Lạc vô lượng công đức, trọn đủ trang nghiêm. Quốc độ giàu có, dư dả. Trời người đông đảo, chí ý nhu hòa, thường được an ổn, chẳng có địa ngục, súc sanh, và cõi Diêm Ma vương. Có đủ loại hương thơm ngát trọn khắp, các loại hoa đẹp cũng đều đầy ắp. Có tràng báu báu xếp bày trọn khắp; trên các tràng báu ấy, treo các loại phan, lọng, và các thứ linh báu, trọn đủ trăm ngàn các thứ màu sắc đẹp để khác nhau.

Này A Nan! Cõi nước của đức Như Lai ấy có nhiều cây báu, hoặc là cây thuần bằng vàng ròng, bạc trắng, pha lê, xích châu, mã não, bằng ngọc, chỉ do một loại chất báu tạo thành, chẳng xen lẫn các thứ báu khác, cho đến trang nghiêm bằng bảy báu.

Này A Nan! Những cây bằng vàng ấy, dùng vàng làm rễ và thân, bạc trắng làm lá và hoa quả. Cây bạc trắng thì bạc làm rễ, thân, vàng ròng làm lá và hoa quả. Cây mã não thì mã não làm rễ, thân, mỹ ngọc làm lá và hoa quả. Cây mỹ ngọc thì ngọc làm rễ, thân, bảy báu làm lá và các hoa quả. Hoặc có cây bằng vàng, vàng ròng làm rễ, bạc trắng làm thân, lưu ly làm cành, pha lê làm nhánh, xích châu làm lá, mã não làm hoa, mỹ ngọc làm quả. Hoặc có cây bằng bạc, dùng bạc làm rễ, vàng ròng làm thân, những thứ khác như cành, quả v.v... được trang sức giống như cây bằng vàng. Cây bằng lưu ly thì lưu ly làm rễ, vàng ròng làm thân, bạc trắng làm cành, pha lê làm nhánh, xích châu làm lá, mã

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

não làm hoa, mỹ ngọc làm quả. Các cây bằng pha lê, chân châu, mã não v.v... các thứ báu lần lượt trang nghiêm, đều giống như lưu ly. Lại có cây bằng ngọc, ngọc làm rễ, vàng ròng làm thân, bạc trắng làm cành, lưu ly làm nhánh, pha lê làm lá, xích châu làm hoa, mã não làm quả. Lại có cây trang nghiêm bằng vô lượng thứ báu như ma-ni châu v.v... tròn khắp cõi ấy. Các cây báu ấy tỏa sáng chói ngời, cõi đời chẳng thể sánh được, dùng lưới mảnh bảy báu phủ lên trên ấy. Lưới ấy mềm mại như Đâu La Miên<sup>6</sup>).

**(Kinh) Phục thứ A Nan! Vô Lượng Thọ Phật hữu Bồ Đề thụ, cao thập lục ức do-tuần, chi diệp thùy bố bát ức do-tuần. Thụ bốn long khởi cao ngũ thiên do-tuần, châu viên diệp nhĩ. Kỳ điều, diệp, hoa, quả thường hữu vô lượng bách thiên chủng chủng diệu sắc, cập chư trân bảo thù thắng trang nghiêm, vị Nguyệt Quang ma-ni bảo, Thích Ca Tỳ Lăng Già bảo, Tâm Vương ma-ni bảo, Hải Thừa Lưu Chú ma-ni bảo, quang huy biến chiếu, siêu quá nhân thiên. Ư kỳ thụ thượng, hữu chư kim tỏa thùy bảo anh lạc châu biến trang nghiêm, vị Lô Già Ca bảo, Mạt Tha bảo, cập xích bạch thanh sắc chân châu đẳng bảo, dĩ vi anh lạc. Hữu sư tử vân tỵ bảo đẳng dĩ vi kỳ tỏa, sức chư bảo trụ. Hựu dĩ thuần kim, chân châu, tạp bảo linh đặc dĩ vi kỳ võng, trang nghiêm bảo tỏa, di phú kỳ thượng. Dĩ pha lê Vạn tự bán nguyệt bảo đẳng hỗ tương ánh sức, vị phong xuy động xuất chủng chủng thanh, linh thiên thế giới chư chúng sanh đẳng tùy nhạo sai biệt, u thậm thâm pháp chứng Vô Sanh Nhân.**

**A Nan! Bỉ thiên thế giới chư hữu tình đẳng văn thử âm dĩ, trụ bất thoái chuyển Vô Thượng Bồ Đề, cập vô lượng vô số hữu tình đắc Vô Sanh Pháp Nhân.**

**Phục thứ A Nan! Nhược hữu chúng sanh kiến Bồ Đề thụ, văn thanh, khứu hương, thường kỳ quả vị, xúc kỳ quang ảnh, niệm thụ công đức, do thử nhân duyên nãi chí Niết Bàn, ngũ căn vô hoạn, tâm vô tán loạn, giai u A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề đắc bất thoái chuyển, phục do kiến bỉ Bồ Đề thụ cố, hoạch tam chủng Nhân. Hà**

---

<sup>6</sup> Đâu La Miên là sợi lấy từ cây Đâu La (Tūla). Theo sách Huệ Lâm Âm Nghĩa, cây Đâu La có sợi rất mềm mịn. Ngài Đạo Tuyên lại nói Đâu La Miên là danh xưng chung để chỉ các sợi tơ mềm mịn lấy từ các loài thực vật như Bồ Đề, liễu, bạch dương v.v... Có sách như Du Già Luận Ký lại giảng Đâu La Miên là loại tơ tầm hoang. Nói chung, Đâu La Miên là một thứ sợi tơ rất mềm mịn.



*đăng vi tam? Nhất giả Tùy Thanh Nhân, nhị giả Tùy Thuận Nhân, tam giả Vô Sanh Pháp Nhân. Thử giai Vô Lượng Thọ Phật bốn nguyện oai thần kiến sở gia, cập vãng tu tinh lự vô tỷ dụ cố, vô khuyết giảm cố, thiện tu tập cố, thiện nhiếp thọ cố, thiện thành tựu cố.*

(經)「復次阿難！無量壽佛有菩提樹，高十六億由旬，枝葉垂布八億由旬。樹本隆起高五千由旬，周圓亦爾。其條葉花果常有無量百千種種妙色，及諸珍寶殊勝莊嚴，謂月光摩尼寶、釋迦毘楞伽寶、心王摩尼寶、海乘流注摩尼寶，光輝遍照超過人天。於其樹上有諸金鎖垂寶瓔珞周遍莊嚴，謂盧遮迦寶、末瑳寶，及赤白青色真珠等寶以為瓔珞。有師子雲聚寶等以為其鎖，飾諸寶柱。又以純金真珠雜寶鈴鐸以為其網，莊嚴寶鎖彌覆其上，以頗梨萬字半月寶等互相映飾，微風吹動出種種聲，令千世界諸眾生等隨樂差別，於甚深法證無生忍。阿難！彼千世界諸有情等聞此音已，住不退轉無上菩提，及無量無數有情得無生法忍。「復次阿難！若有眾生見菩提樹、聞聲、嗅香、嘗其果味、觸其光影、念樹功德，由此因緣乃至涅槃，五根無患心無散亂，皆於阿耨多羅三藐三菩提得不退轉。復由見彼菩提樹故獲三種忍。何等為三？一者隨聲忍，二者隨順忍，三者無生法忍。此皆無量壽佛本願威神見所加，及往修靜慮無比喻故、無缺減故、善修習故、善攝受故、善成就故。」

(*Kinh: Lại này A Nan! Vô Lượng Thọ Phật có cây Bồ Đề cao mười sáu ức do-tuần, cành lá phủ rợp tám ức do-tuần. Cội cây vượt cao lên năm ngàn do-tuần, chu vi cũng thế. Nhánh, lá, hoa, quả của nó thường có vô lượng trăm ngàn đủ loại diệu sắc, và các thứ trân bảo thù thắng trang nghiêm, như là báu Nguyệt Quang ma-ni, báu Thích Ca Tỳ Lăng Già, báu Tâm Vương ma-ni, báu Hải Thừa Lưu Chú ma-ni, tòa sáng chiếu khắp, vượt hơn trời người. Trên những cây ấy, có các sợi xích bằng vàng treo rủ anh lạc báu trang nghiêm trọn khắp, như báu Lô Già Ca, báu Mạt Tha, và các thứ báu như chân châu màu đỏ, trắng, xanh v.v... dùng làm anh lạc. Có các thứ báu như chất báu vân tụ v.v... dùng làm khóa móc để trang hoàng các trụ báu. Lại dùng các thứ linh, khánh bằng vàng ròng, chân châu, hoặc các thứ báu khác nhau để làm lưới, khóa báu trang nghiêm che phủ bên trên. Dùng những thứ báu hình chữ Vạn hoặc bán nguyệt bằng pha lê v.v... để trang hoàng chói ngời lẫn nhau. Gió nhẹ thổi động, vang ra các thứ tiếng khiến cho các chúng sanh trong một ngàn thế giới tùy theo sự ưa thích khác nhau mà đối với*

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

*pháp rất sâu bèn chứng Vô Sanh Nhân.*

*Này A Nan! Các hàng chúng sanh trong một ngàn thế giới ấy nghe tiếng ấy rồi, trụ bất thoái chuyển Vô Thượng Bồ Đề, và vô lượng vô số hữu tình đắc Vô Sanh Pháp Nhân.*

*Lại này A Nan! Nếu có chúng sanh thấy cây Bồ Đề, nghe tiếng, ngửi mùi, nếm vị của quả cây ấy, chạm vào bóng sáng, nghĩ đến công đức của cây, do nhân duyên ấy cho đến khi Niết Bàn, năm căn chẳng bị họa hoạn, tâm chẳng tán loạn, đều đắc bất thoái chuyển nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Lại do thấy cây Bồ Đề mà đạt được ba loại Nhân. Những gì là ba? Một là Tùy Thanh Nhân, hai là Tùy Thuận Nhân, ba là Vô Sanh Pháp Nhân. Những thứ ấy đều do bốn nguyện và oai thần của Vô Lượng Thọ Phật gia bị, và do đã tu tinh lực không sánh ví, không khuyết giảm, do khéo tu tập, do khéo nhiếp thọ, do khéo thành tựu).*

**(Kinh) Phục thứ A Nan! Bĩ Cực Lạc giới vô chư Hắc sơn, Thiết Vi sơn, Đại Thiết Vi sơn, Diệu Cao sơn đẳng.**

**A Nan bạch Phật ngôn:**

**- Thế Tôn! Kỳ Tứ Thiên Vương, Tam Thập Tam Thiên ký vô chư sơn, y hà nhi trụ?**

**Phật cáo A Nan:**

**- Ư như ý vân hà? Diệu Cao dĩ thượng hữu Dạ Ma Thiên, nữ chí Tha Hóa Tự Tại Thiên, cập Sắc Giới chư thiên đẳng, y hà nhi trụ?**

**A Nan bạch Phật ngôn:**

**- Thế Tôn! Bất khả tư nghị nghiệp lực sở trí.**

**Phật ngữ A Nan:**

**- Bất tư nghị nghiệp như khả tri da?**

**Đáp ngôn:**

**- Bất dã!**

**Phật cáo A Nan:**

**- Chư Phật cập chúng sanh thiện căn nghiệp lực, như khả tri da?**

**Đáp ngôn:**

**- Bất dã, Thế Tôn! Ngã kim ư thử pháp trung, thật vô sở hoặc, vị phá vị lai nghi võng, cố phát tư vấn.**

**Phật cáo A Nan:**

**- Bĩ Cực Lạc giới, kỳ địa vô hải, nhi hữu chư hà. Hà chi hiệp giả, mãn thập do-tuần. Thủy chi thiểu giả, thập nhị do-tuần. Như thị chư hà thâm quảng chi lượng, hoặc nhị thập, tam thập, nữ chí bách**

*Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí*

*số, hoặc hữu cực thâm quảng giả chí thiên do-tuần. Kỳ thủy thanh lãnh, cụ bát công đức, tuần lưu hằng khích xuất vi diệu âm, thí nhược chư thiên bách thiên kỹ nhạc. An Lạc thế giới kỳ thanh phổ văn. Hữu chư danh hoa duyên lưu nhi hạ, hòa phong vi động, xuất chủng chủng hương. Cư lưỡng ngàn biên, đa Chiên Đàn thụ, tu điều mật diệp, giao phú u hà, kết thật khai hoa, phương huy khả ngoạn. Quần sanh du lạc, tùy ý vãng lai, hoặc hữu thiệp hà, trạc lưu hy hý, cảm chư thiên thủy thiện thuận vật nghi, thâm, thiển, hàn, ôn, khúc tòng nhân háo.*

*A Nan! Đại hà chi hạ, địa bố kim sa. Hữu chư thiên hương thế vô năng dụ, tùy phong tán phức, tạp thủy lưu phân. Thiên Mạn Đà La hoa, Ưu Bát La hoa, Ba Đầu Ma hoa, Câu Vật Đầu hoa, Phân Đà Lợi hoa, di phú kỳ thượng.*

*Phục thứ A Nan! Bĩ quốc nhân chúng, hoặc thời du lãm, đồng tuy hà tân, hữu bất nguyện văn khích lưu chi hưởng, tuy hoạch Thiên Nhi, chung cánh bất văn. Hoặc hữu nguyện văn, tức thời lãnh ngộ bách thiên vạn chủng hỷ ái chi thanh, sở vị Phật Pháp Tăng thanh, chỉ tức chi thanh, vô tánh thanh, Ba La Mật thanh, Thập Lực Tứ Vô Sở Úy thanh, thần thông thanh, vô tác thanh, vô sanh vô diệt thanh, tịch tĩnh thanh, biên tịch tĩnh thanh, cực tịch tĩnh thanh, đại từ đại bi thanh, Vô Sanh Pháp Nhân thanh, quán dẫn thọ vị thanh. Đắc văn như thị chủng chủng thanh dĩ, hoạch đắc quảng đại ái nhạo hoan duyệt, nhi dữ quán sát tương ứng, yếm ly tương ứng, diệt hoại tương ứng, tịch tĩnh tương ứng, biên tịch tĩnh tương ứng, cực tịch tĩnh tương ứng, nghĩa vị tương ứng, Phật Pháp Tăng tương ứng, Lực Vô Úy tương ứng, thần thông tương ứng, chỉ tức tương ứng, Bồ Đề tương ứng, Thanh Văn tương ứng, Niết Bàn tương ứng.*

(經)「復次阿難！彼極樂界，無諸黑山、鐵圍山、大鐵圍山、妙高山等。」阿難白佛言：「世尊！其四天王天、三十三天，既無諸山，依何而住？」佛告阿難：「於汝意云何？妙高已上有夜摩天乃至他化自在天，及色界諸天等，依何而住？」阿難白佛言：「世尊！不可思議業力所致。」佛語阿難：「不思議業汝可知耶？」答言：「不也。」佛告阿難：「諸佛及眾生善根業力，汝可知耶？」答言：「不也。世尊！我今於此法中實無所惑，為破未來疑網故發斯問。」佛告阿難：「彼極樂界，其地無海而有諸河，河之狹者滿十由旬，水之淺者十二由旬，如是諸河深廣之量或二十、三十乃至

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

百數，或有極深廣者至千由旬。其水清冷具八功德，濬流恒激出微妙音，譬若諸天百千伎樂，安樂世界其聲普聞。有諸名花沿流而下，和風微動出種種香。居兩岸邊多栴檀樹，修條密葉交覆於河，結實開花芳輝可玩。群生遊樂隨意往來，或有涉河濯流嬉戲，感諸天水善順物宜，深淺寒溫曲從人好。阿難！大河之下地布金沙，有諸天香世無能喻，隨風散馥，雜水流飴。天曼陀羅花、優鉢羅花、波頭摩花、拘物頭華、芬陀利花彌覆其上。「復次阿難！彼國人眾或時遊覽同萃河濱，有不願聞激流之響，雖獲天耳終竟不聞。或有願聞，即時領悟百千萬種喜愛之聲，所謂佛法僧聲、止息之聲、無性聲、波羅蜜聲、十力四無所畏聲、神通聲、無作聲、無生無滅聲、寂靜聲、邊寂靜聲、極寂靜聲、大慈大悲聲、無生法忍聲、灌頂受位聲。得聞如是種種聲已，獲得廣大愛樂歡悅，而與觀察相應、厭離相應、滅壞相應、寂靜相應、邊寂靜相應、極寂靜相應、義味相應、佛法僧相應、力無畏相應、神通相應、止息相應、菩提相應、聲聞相應、涅槃相應。

*(Kinh: Lại này A Nan! Trong cõi Cực Lạc, không có những núi Hắc, núi Thiết Vi, núi Đại Thiết Vi, núi Diệu Cao v.v...)*

*Ngài A Nan bạch đức Phật rằng:*

*- Bạch đức Thế Tôn! Tứ Thiên Vương và Tam Thập Tam Thiên bên ấy đã không có các núi thì sẽ nương vào đâu để trụ?*

*Đức Phật bảo ngài A Nan:*

*- Ý ông nghĩ sao? Phía trên núi Diệu Cao có trời Dạ Ma cho đến trời Tha Hóa Tự Tại, và các cõi trời thuộc Sắc Giới sẽ nương vào đâu để trụ?*

*Ngài A Nan bạch Phật rằng:*

*- Bạch đức Thế Tôn! Do nghiệp lực chẳng thể nghĩ bàn mà ra!*

*Đức Phật bảo ngài A Nan:*

*- Ông có thể biết nghiệp lực chẳng thể nghĩ bàn hay chăng?*

*Thưa rằng:*

*- Không ạ!*

*Đức Phật bảo ngài A Nan:*

*- Thiện căn, nghiệp lực của chư Phật và chúng sanh, ông có thể biết hay chăng?*

*Thưa rằng:*

*- Bạch đức Thế Tôn, không ạ! Con nay đối với pháp này thật sự*

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

chẳng nghi hoặc, vì phá trừ lưới nghi cho đời mai sau, nên con nêu lên câu hỏi ấy.

Đức Phật bảo ngài A Nan:

- Trong cõi Cực Lạc, đất đai nơi ấy không có biển, mà có các con sông. Sông hẹp thì to đủ mười do-tuần, nước cạn thì sâu mười hai do-tuần. Các con sông như thế có độ sâu rộng hoặc là hai mươi, ba mươi, cho đến cả trăm, hoặc là có sông tột bậc sâu rộng đến một ngàn do-tuần. Nước sông trong, lạnh, đủ tám công đức. Dòng nước sâu thẳm luôn phát ra tiếng vi diệu, ví như trăm ngàn kỹ nhạc của chư thiên. Âm thanh ấy nghe trọn khắp thế giới An Lạc. Có các thứ hoa nổi tiếng thuận theo dòng chảy mà trôi xuống, gió êm dịu khẽ động, tỏa ra các loại hương. Ở hai bên bờ có nhiều cây Chiên Đàn, nhánh dài, lá dày, giao nhau che phủ mặt sông, kết trái, đơm hoa, thơm tho, tỏa sáng đáng yêu. Các chúng sanh vui chơi, tùy ý qua lại, có người vào sông tắm gội, đùa giỡn, cảm được các loại nước trời khéo thuận ý quần sanh, sâu, cạn, lạnh, nóng khéo thuận theo ý thích của mỗi người.

Này A Nan! Dưới đáy sông lớn, trải cát bằng vàng, có các thứ hương trời mà cõi đời chẳng thể sánh ví được, theo gió tỏa ngát hương. Các dòng nước thơm ngát, hoa Mạn Đà La cõi trời, hoa Ưu Bát La, hoa Ba Đầu Ma, hoa Câu Vật Đầu, hoa Phân Đà Lợi che rợp phía trên.

Lại này A Nan! Mọi người trong cõi ấy có lúc dạo chơi, cùng tụ tập nơi bến sông, có người chẳng muốn nghe tiếng nước róc rách, dẫu đã đắc Thiên Nhĩ, vẫn trọn chẳng nghe thấy. Hoặc có người muốn nghe, ngay lập tức lãnh ngộ trăm ngàn vạn thứ tiếng đáng vui thích như là tiếng Phật Pháp Tăng, tiếng chỉ tức, tiếng vô tánh, tiếng Ba La Mật, tiếng Thập Lực Tứ Vô Sở Ủy, tiếng thần thông, tiếng vô tác, tiếng vô sanh vô diệt, tiếng tịch tĩnh, tiếng biên tịch tĩnh, tiếng cực tịch tĩnh, tiếng đại từ đại bi, tiếng Vô Sanh Pháp Nhân, tiếng quán đánh thọ vị. Được nghe những thứ tiếng như thế rồi, bèn đạt được sự vui mừng yêu thích rộng lớn, lại còn tương ứng với quan sát, tương ứng với chán lìa, tương ứng với diệt hoại, tương ứng với tịch tĩnh, tương ứng với biên tịch tĩnh, tương ứng với cực tịch tĩnh, tương ứng với nghĩa vị, tương ứng với Phật, Pháp, Tăng, tương ứng với Lực Vô Ủy, tương ứng với thần thông, tương ứng với chỉ tức, tương ứng với Bồ Đề, tương ứng với Thanh Văn, tương ứng với Niết Bàn).

**(Kinh) Phục thứ A Nan! Bĩ Cực Lạc thế giới, bất văn chư ác**

*thú danh, biên vô chướng ngại phiền não phú tế danh, vô hữu địa ngục, Diễm Ma, súc sanh danh, biên vô bát nạn danh, diệc vô khổ thọ, bất khổ, bất lạc thọ danh, thượng vô giả thiết, hà hưởng thật khổ. Thị cố bỉ quốc danh vi Cực Lạc.*

*A Nan! Ngã kim lược thuyết Cực Lạc nhân duyên, nhược quảng thuyết giả cùng kiếp bất tận.*

*Phục thứ A Nan! Bỉ Cực Lạc thế giới sở hữu chúng sanh, hoặc dĩ sanh, hoặc hiện sanh, hoặc đương sanh, giai đắc như thị chư diệu sắc thân, hình mạo đoan chánh, thần thông tự tại, phước lực cụ túc, thọ dụng chủng chủng cung điện, viên lâm, y phục, ẩm thực, hương hoa, anh lạc, tùy ý sở tu tất giai như niệm, thí như Tha Hóa Tự Tại chư thiên.*

*Phục thứ A Nan! Bỉ Phật quốc trung hữu vi tế thực, chư hữu tình loại thường vô đạm giả, như đệ Lục Thiên tùy sở tu niệm như thị ẩm thực, tức đồng thực dĩ, sắc lực tăng trưởng, nhi vô tiện uế. Phục hữu vô lượng như ý diệu hương, đồ hương, mật hương. Kỳ hương phổ huân bỉ Phật quốc giới, cập tán hoa, tràng phan diệc giai biến mãn. Kỳ hữu dục văn hương giả, tùy nguyện tức văn, hoặc bất nhạo giả, chung vô sở thọ. Phục hữu vô lượng thượng diệu y phục, bảo quan, hoàn, xuyên, nhĩ đàng, anh lạc, hoa man, đới tảo, chư bảo trang nghiêm, vô lượng quang minh, bách thiên diệu sắc, tất giai cụ túc, tự nhiên tại thân. Phục hữu kim, ngân, châu, diệp bảo chi võng, huyền chư bảo linh châu biến nghiêm sức. Nhược chư hữu tình sở tu cung, điện, lâu, các đảnh, tùy sở lạc dục cao, hạ, trường, đoản, quảng, hiệp, phương, viên, cập chư sàng tòa, diệu y phu thượng, dĩ chủng chủng bảo nhi nghiêm sức chi, u chúng sanh tiền, tự nhiên xuất hiện, nhân giai tự vị các xử kỳ cung.*

(經)復次阿難！彼極樂世界，不聞諸惡趣名、邊無障礙煩惱覆蔽名、無有地獄琰摩畜生名、邊無八難名，亦無苦受不苦不樂受名，尚無假設何況實苦，是故彼國名為極樂。阿難！我今略說極樂因緣，若廣說者窮劫不盡。「復次阿難！彼極樂世界所有眾生，或已生、或現生、或當生，皆得如是諸妙色身，形貌端正神通自在，福力具足，受用種種宮殿園林、衣服飲食、香華瓔珞，隨意所須悉皆如念，譬如他化自在諸天。「復次阿難！彼佛國中有微細食，諸有情類嘗無噉者，如第六天隨所思念如是飲食即同食已，色力增長而無便穢。復有無量如意妙香、塗香、末香，其香普熏彼佛國界。

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

及散花幢幡亦皆遍滿。其有欲聞香者隨願即聞，或不樂者終無所受。復有無量上妙衣服寶冠、環釧耳璫、瓔珞花鬘帶鎖，諸寶莊嚴，無量光明百千妙色悉皆具足，自然在身。復有金銀真珠妙寶之網，懸諸寶鈴周遍嚴飾。若諸有情所須宮殿樓閣等，隨所樂欲高下長短廣狹方圓，及諸床座妙衣敷上，以種種寶而嚴飾之，於眾生前自然出現，人皆自謂各處其宮。

*(Kinh: Lại này A Nan! Thế giới Cực Lạc ấy chẳng nghe tên các đường ác, danh, cũng như chẳng có tên chướng ngại phiền não ngăn che, chẳng có tên địa ngục, Diêm Ma, súc sanh, cũng như chẳng có danh xưng tám nạn, cũng chẳng có các danh xưng khổ thọ, hoặc bất khổ bất lạc. Những danh xưng giả lập còn chẳng có, huống hồ là những nỗi khổ thật sự. Do vậy, cõi ấy có tên là Cực Lạc.*

*Này A Nan! Nay Ta nói đại lược nhân duyên của cõi Cực Lạc; nếu nói cặn kẽ, dầu hết cả kiếp vẫn chẳng trọn hết được!*

*Lại này A Nan! Tất cả chúng sanh trong thế giới Cực Lạc ấy, hoặc là đã sanh, hoặc là đang sanh, hoặc là sẽ sanh, đều đạt được các sắc thân màu nhiệm như thế. Hình dáng, diện mạo đoan chánh, thần thông tự tại, phước lực đầy đủ, thọ dụng các thứ cung điện, vườn rừng, y phục, thức ăn, hương hoa, chuỗi anh lạc, tùy ý cần dùng, thấy đều như lòng mong, ví như chư thiên trên cõi trời Tha Hóa Tự Tại vậy.*

*Lại này A Nan! Trong cõi Phật ấy có thức ăn vi tế, các loài hữu tình ném chứ không ăn, giống như cõi trời thứ sáu hễ nghĩ tới những thức ăn như thế thì sẽ giống như đã ăn, sắc lực tăng trưởng, chẳng có những thứ tiêu hóa như bản. Lại có vô lượng diệu hương như ý, hương bôi, hương bột, hương ấy xông khắp cõi nước Phật đó, và rải hoa, tràng phan, cũng đều đầy khắp. Có ai muốn ngửi mùi hương, sẽ tùy nguyện liền ngửi thấy; hoặc có người chẳng thích ngửi, sẽ trọn chẳng ngửi thấy. Lại có vô lượng y phục thượng diệu, mào báu, vòng, xuyên, bông tai, anh lạc, tràng hoa, đai, khóa, các thứ báu trang nghiêm. Vô lượng quang minh, trăm ngàn diệu sắc, thấy đều trọn đủ, tự nhiên ở trên thân. Lại có lưới bằng vàng, bạc, chân châu, các thứ báu màu nhiệm, treo các linh báu trang nghiêm trọn khắp. Nếu các hữu tình cần những cung, điện, lầu, gác v.v... chúng đều thuận theo ý thích của họ mà cao, thấp, dài, ngắn, rộng, hẹp, vuông, tròn, và các giường, tòa, diệu y trải lên trên, dùng các thứ báu để trang hoàng, tự nhiên xuất hiện trước các chúng sanh, ai nấy đều tự bảo là đang ở trong cung điện của mình).*

*(Kinh) Phục thứ A Nan! Cực Lạc quốc độ sở hữu chúng sanh vô sai biệt tướng, thuận dư phương tục, hữu thiên nhân danh. A Nan! Thí như hạ tiện bán-trát-ca nhân, đối u Luân Vương tặc vô khả dụ, oai quang, đức vọng tất giai vô hữu. Hữu như Đế Thích phương đệ Lục Thiên, oai quang đẳng loại, giai sở bất cập. Viên uyển, cung điện, y phục, tạp sức, tôn quý tự tại, giai vị, thần thông, cập dĩ biến hóa bất khả vi tỷ, duy thọ pháp lạc tặc vô sai biệt. A Nan ưng tri! Bỉ quốc hữu tình do như Tha Hóa Tự Tại Thiên vương.*

*A Nan! Bỉ Cực Lạc giới u thân triều thời, châu biến tứ phương hòa phong vi động, bất nghịch, bất loạn, xuy chư tạp hoa, chủng chủng hương khí. Kỳ hương phổ huân châu biến quốc giới. Nhất thiết hữu tình vi phong xúc thân, an hòa, điều thích, do như tỳ-kheo đắc Diệt Tận Định. Kỳ phong xuy động thất bảo thụ lâm, hoa phiêu thành tu, cao thất nhân lượng, chủng chủng sắc quang chiếu diệu Phật độ. Thí như hữu nhân dĩ hoa bố địa, thủ án linh bình, tùy tạp sắc hoa, gián thác phân bố. Bỉ chư hoa tự diệp phục như thị. Kỳ hoa vi diệu, quảng đại, nhu nhuyễn như Đâu La Miên. Nhược chư hữu tình túc đạo, bỉ hoa một thâm tứ chỉ, tùy kỳ cử túc, hoàn phục như sơ. Quá thân triều dĩ, kỳ hoa tự nhiên một nhập u địa. Cựu hoa ký một, đại địa thanh tịnh, cánh vũ tân hoa, hoàn phục châu biến. Như thị trung thời, bồ thời, sơ, trung, hậu dạ, phiêu hoa thành tu diệp phục như thị.*

*A Nan! Nhất thiết quảng đại trân kỳ chi bảo, vô hữu bất sanh Cực Lạc giới giả. A Nan! Bỉ Phật quốc trung, hữu thất bảo liên hoa. Nhất nhất liên hoa hữu vô lượng bách thiên ức diệp. Kỳ diệp hữu vô lượng bách thiên trân kỳ dị sắc, dĩ bách thiên ma-ni diệu bảo trang nghiêm, phú dĩ bảo võng, chuyển tương ánh sức.*

*A Nan! Bỉ liên hoa lượng, hoặc bán do-tuần, hoặc nhất, nhị, tam, tứ, nãi chí bách thiên do-tuần giả. Thị nhất nhất hoa xuất tam thập lục ức na-do-tha bách thiên quang minh, nhất nhất quang trung xuất tam thập lục ức na-do-tha bách thiên chư Phật, thân như kim sắc, cụ tam thập nhị đại trượng phu tướng, bát thập tùy hảo, thù thắng trang nghiêm, phóng bách thiên quang phổ chiếu thế giới. Thị chư Phật đẳng, hiện vãng Đông phương, vị chúng thuyết pháp, giai vi an lập vô lượng hữu tình u Phật pháp trung; Nam, Tây, Bắc phương, tứ duy, thượng, hạ diệp phục như thị.*

*(經)「復次阿難！極樂國土所有眾生無差別相，順餘方俗有天人名。阿難！譬如下賤半挖迦人，對於輪王則無可諭，威光德望悉*



**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi**

皆無有。又如帝釋方第六天，威光等類皆所不及，園苑宮殿、衣服雜飾、尊貴自在、階位神通及以變化不可為比，唯受法樂則無差別。阿難應知，彼國有情猶如他化自在天王。「阿難！彼極樂界於晨朝時，周遍四方和風微動不逆不亂，吹諸雜花種種香氣，其香普熏周遍國界。一切有情為風觸身，安和調適猶如比丘得滅盡定。其風吹動七寶樹林，華飄成聚高七人量，種種色光照曜佛土。譬如有人以花布地手按令平，隨雜色花間錯分布。彼諸花聚亦復如是，其花微妙廣大柔軟如兜羅綿，若諸有情足蹈彼花沒深四指，隨其舉足還復如初。過晨朝已其花自然沒入於地，舊花既沒大地清淨，更雨新花還復周遍。如是中時、晡時、初中後夜，飄花成聚亦復如是。阿難！一切廣大珍奇之寶，無有不生極樂界者。「阿難！彼佛國中有七寶蓮花，一一蓮花有無量百千億葉，其葉有無量百千珍奇異色，以百千摩尼妙寶莊嚴，覆以寶網轉相映飾。阿難！彼蓮花量或半由旬，或一二三四乃至百千由旬者。是一一花出三十六億那由他百千光明，一一光中出三十六億那由他百千諸佛，身如金色，具三十二大丈夫相、八十隨好，殊勝莊嚴，放百千光普照世界。是諸佛等，現往東方為眾說法，皆為安立無量有情於佛法中；南西北方四維上下亦復如是。

*(Kinh: Lại nữa A Nan! Tất cả chúng sanh trong quốc độ Cực Lạc chẳng có hình tướng sai biệt. Do thuận theo thói quen của các phương khác mà có danh xưng trời hay người. Nay A Nan! Ví như kẻ bán-trạch-ca (pandaka, bất nam, hoàng môn) đối với Luân Vương sẽ chẳng thể sánh ví nổi, do kẻ ấy oai quang, đức vọng thấy đều chẳng có. Lại như Đế Thích so với đệ Lục Thiên, oai thế, quang minh v.v... đều chẳng sánh bằng. Vườn hoa, cung điện, y phục, các thứ trang sức, tôn quý tự tại, địa vị, thần thông, và sự biến hóa đều chẳng thể sánh bằng, chỉ có hưởng thụ pháp lạc là chẳng sai khác. A Nan hãy nên biết, hữu tình trong cõi ấy ví như Tha Hóa Tự Tại Thiên vương.*

*Này A Nan! Trong cõi Cực Lạc ấy, vào lúc sáng sớm, trọn khắp bốn phương gió êm đềm nổi lên, chẳng trái nghịch, chẳng tạp loạn, thổi các thứ hoa khác nhau, đủ mọi mùi thơm. Mùi thơm ấy xông trọn khắp cõi nước. Hết thấy hữu tình được gió thổi vào thân, sẽ an hòa, thỏa thích giống như tỳ-kheo đắc Diệt Tận Định. Gió ấy thổi động rừng cây bảy báu, hoa cuốn thành đống, cao bằng bảy người [chồng lên nhau]. Các thứ màu sắc và ánh sáng chiếu rạng ngời cõi Phật. Ví như có người*

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

rải hoa lên mặt đất rồi dùng tay san đều cho bằng, tùy theo các màu khác nhau mà phân bố xen lẫn. Các đống hoa ấy cũng giống như thế. Hoa ấy vi diệu, rộng lớn, mềm mại như Đậu La Miên. Nếu các hữu tình giẫm lên hoa ấy, hoa sẽ lún xuống chừng bốn ngón tay. Giở chân lên, hoa sẽ trở lại như cũ. Qua khỏi buổi sáng, hoa ấy sẽ tự nhiên chìm mát vào trong đất. Hoa cũ đã mất đi, đại địa thanh tịnh, lại mưa hoa mới trồn khắp như trước. Cứ như thế, trưa, chiều, đầu đêm, giữa đêm, cuối đêm, hoa bị thổi thành đống cũng giống như thế.

Này A Nan! Hết thấy các thứ báu rộng lớn, quý lạ, không gì chẳng sanh trong cõi Cực Lạc.

Này A Nan! Trong cõi Phật ấy có hoa sen bảy báu, mỗi một hoa sen có vô lượng trăm ngàn ức cánh. Cánh hoa có vô lượng trăm ngàn màu sắc quý lạ, dùng trăm ngàn ma-ni diệu bảo để trang nghiêm, che bằng lưới báu, lần lượt chói ngời, tô điểm lẫn nhau.

Này A Nan! Hoa sen ấy hoặc là to nửa do-tuần, hoặc là một, hai, ba, bốn, cho đến trăm ngàn do-tuần. Mỗi một hoa ấy tỏa ra ba mươi sáu ức na-do-tha trăm ngàn quang minh. Trong mỗi quang minh, hiện ra ba mươi sáu ức na-do-tha trăm ngàn chư Phật, thân như sắc vàng, trồn đủ ba mươi hai tướng đại trượng phu, tám mươi thứ tùy hình hảo, thù thắng trang nghiêm, tỏa ra trăm ngàn quang minh chiếu trồn khắp thế giới. Các vị Phật ấy thị hiện đi sang phương Đông vì đại chúng thuyết pháp, đều an lập vô lượng hữu tình trong Phật pháp. Phương Nam, Tây, Bắc, bốn phương bàng, trên, và dưới cũng giống như thế).

**(Kinh) Phục thứ A Nan! Cực Lạc thế giới vô hữu hôn ám, diệt vô hỏa quang. Dũng tuyền, pha hồ, bỉ giai phi hữu. Diệc vô trụ trước gia thất, lâm uyển chi danh, cập biểu thị chi tượng ấu đồng sắc loại, diệc vô nhật, nguyệt, trú, dạ chi tượng. Ư nhất thiết xứ, tiêu thức ký vô, diệc vô danh hiệu, duy trừ Như Lai sở gia oai giả.**

**A Nan! Bỉ quốc chúng sanh nhược đương sanh giả, giai tất cứu cánh Vô Thượng Bồ Đề đáo Niết Bàn xứ. Hà dĩ cố? Nhược Tà Định Tu cập Bất Định Tu, bất năng liễu tri kiến lập bỉ nhân cố.**

**A Nan! Đông phương như Hằng sa giới, nhất nhất giới trung như Hằng sa Phật, bỉ chư Phật đẳng các các xung thán A Di Đà Phật vô lượng công đức. Nam, Tây, Bắc phương, tứ duy, thượng, hạ, chư Phật xung tán diệc phục như thị. Hà dĩ cố? Tha phương Phật quốc sở hữu chúng sanh, văn Vô Lượng Thọ Như Lai danh hiệu, nãi chí năng**

*Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí*

*phát nhất niệm tịnh tín, hoan hỷ ái nhạo, sở hữu thiện căn hồi hướng, nguyện sanh Vô Lượng Thọ quốc giả, tùy nguyện giai sanh, đắc Bất Thoái Chuyển, nãi chí Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề, trừ Ngũ Vô Giác, phủ hủy chánh pháp, cập báng thánh giả.*

*A Nan! Nhược hữu chúng sanh ư tha Phật sát, phát Bồ Đề tâm, chuyên niệm Vô Lượng Thọ Phật, cập hằng chủng thực chúng đa thiện căn, phát tâm hồi hướng, nguyện sanh bỉ quốc. Thị nhân lâm mạng chung thời, Vô Lượng Thọ Phật dĩ tỳ-kheo chúng, tiền hậu vi nhiều, hiện kỳ nhân tiền, tức tùy Như Lai vãng sanh bỉ quốc, đắc Bất Thoái Chuyển, đương chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề.*

*Thị cố A Nan! Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, nguyện sanh Cực Lạc thế giới, dục kiến Vô Lượng Thọ Phật giả, ưng phát Vô Thượng Bồ Đề tâm, phục đương chuyên niệm Cực Lạc quốc độ, tích tập thiện căn, ưng trì hồi hướng. Do thử kiến Phật, sanh bỉ quốc trung, đắc Bất Thoái Chuyển, nãi chí Vô Thượng Bồ Đề.*

*A Nan! Nhược tha quốc chúng sanh phát Bồ Đề tâm, tuy bất chuyên niệm Vô Lượng Thọ Phật, diệc phi hằng chủng chúng đa thiện căn, tùy kỷ tu hành chư thiện công đức, hồi hướng bỉ Phật, nguyện dục vãng sanh. Thử nhân lâm mạng chung thời, Vô Lượng Thọ Phật tức khiến hóa thân, dĩ tỳ-kheo chúng tiền hậu vi nhiều. Kỳ sở hóa Phật quang minh, tướng hảo dĩ chân vô dị, hiện kỳ nhân tiền, nhiếp thọ, đạo dân, tức tùy hóa Phật, vãng sanh kỳ quốc, đắc bất thoái chuyển Vô Thượng Bồ Đề.*

*A Nan! Nhược hữu chúng sanh trụ Đại Thừa giả, dĩ thanh tịnh tâm hướng Vô Lượng Thọ Như Lai, nãi chí thập niệm, niệm Vô Lượng Thọ Phật, nguyện sanh kỳ quốc, văn thậm thâm pháp, tức sanh tín giải, tâm vô nghi hoặc, nãi chí hoạch đắc nhất niệm tịnh tâm, phát nhất niệm tâm, niệm Vô Lượng Thọ Phật. Thử nhân lâm mạng chung thời, như tại mộng trung, kiến Vô Lượng Thọ Phật, định sanh bỉ quốc, đắc bất thoái chuyển Vô Thượng Bồ Đề.*

*A Nan! Dĩ thử nghĩa lợi cố, vô lượng vô số bất khả tư nghị vô hữu đẳng đẳng vô biên thế giới chư Phật Như Lai, giai cộng xưng tán Vô Lượng Thọ Phật sở hữu công đức.*

(經)「復次阿難！極樂世界無有昏闇亦無火光，涌泉陂湖彼皆非有，亦無住著家室林苑之名，及表示之像幼童色類，亦無日月晝夜之像。於一切處標式既無亦無名號，唯除如來所加威者。「阿難！彼國眾生若當生者，皆悉究竟無上菩提到涅槃處。何以故？若

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

邪定聚及不定聚，不能了知建立彼因故。「阿難！東方如恒沙界，一一界中如恒沙佛，彼諸佛等各各稱歎阿彌陀佛無量功德；南西北方四維上下諸佛稱讚亦復如是。何以故？他方佛國所有眾生聞無量壽如來名號，乃至能發一念淨信歡喜愛樂，所有善根迴向願生無量壽國者，隨願皆生，得不退轉乃至無上正等菩提，除五無間、誹毀正法及謗聖者。「阿難！若有眾生於他佛剎發菩提心，專念無量壽佛，及恒種殖眾多善根，發心迴向願生彼國。是人臨命終時，無量壽佛與比丘眾前後圍繞現其人前，即隨如來往生彼國得不退轉，當證無上正等菩提。是故阿難！若有善男子、善女人，願生極樂世界、欲見無量壽佛者，應發無上菩提心，復當專念極樂國土，積集善根應持迴向，由此見佛生彼國中，得不退轉乃至無上菩提。阿難！若他國眾生發菩提心，雖不專念無量壽佛，亦非恒種殖眾多善根，隨己修行諸善功德，迴向彼佛願欲往生。此人臨命終時，無量壽佛即遣化身，與比丘眾前後圍繞，其所化佛光明相好與真無異，現其人前攝受導引。即隨化佛往生其國，得不退轉無上菩提。阿難！若有眾生住大乘者，以清淨心向無量壽如來，乃至十念念無量壽佛願生其國，聞甚深法即生信解，心無疑惑。乃至獲得一念淨心，發一念心念無量壽佛，此人臨命終時，如在夢中見無量壽佛，定生彼國得不退轉無上菩提。阿難！以此義利故，無量無數不可思議無有等等無邊世界諸佛如來，皆共稱讚無量壽佛所有功德。」

*(Kinh: Lại này A Nan! Thế giới Cực Lạc chẳng có tối tăm, cũng chẳng có ánh lửa. Suối trào, đầm, hồ đều chẳng có, cũng chẳng chấp trước danh xưng nhà cửa, vườn rừng, và chẳng có các hình sắc biểu lộ như trẻ thơ, cũng chẳng có các thứ hình tượng như mặt trời, mặt trăng, ngày, đêm. Trong hết thảy các chỗ, không có những biểu tượng đặc trưng [cho gia tộc hay cá nhân], cũng chẳng có danh hiệu, ngoại trừ được Như Lai gia hộ oai thần vậy.*

*Này A Nan! Chúng sanh trong cõi ấy nếu sanh về đó thấy đều rất ráo Vô Thượng Bồ Đề, đạt đến chốn Niết Bàn. Có sao vậy? Nếu là Tà Định Tu và Bất Định Tu, sẽ chẳng thể biết rõ hòng tạo dựng cái nhân ấy.*

*Này A Nan! Phương Đông có các thế giới nhiều như cát sông Hằng, Phật trong mỗi một thế giới nhiều như cát sông Hằng, các vị Phật ấy mỗi vị đều ca ngợi A Di Đà Phật vô lượng công đức. Phương Nam, Tây, Bắc, bốn phương bàng, trên, dưới, chư Phật ca ngợi cũng giống như thế. Vì sao vậy? Tất cả chúng sanh trong các cõi Phật ở phương*

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

khác nghe danh hiệu Vô Lượng Thọ Như Lai, thậm chí có thể phát ra một niệm tin tưởng trong sạch, hoan hỷ, ưa thích, tất cả thiện căn đều hồi hướng, nguyện sanh vào cõi Vô Lượng Thọ, thuận theo ý nguyện đều được sanh về, đắc bất thoái chuyển, cho đến [chứng đắc] Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề, trừ những kẻ phạm tội Ngũ Vô Gian, phỉ báng, hủy báng chánh pháp, và báng bỏ các bậc thánh nhân.

Này A Nan! Nếu có chúng sanh ở trong các cõi Phật khác phát Bồ Đề tâm, chuyên niệm Vô Lượng Thọ Phật, và luôn gieo trồng khá nhiều thiện căn, phát tâm hồi hướng nguyện sanh về cõi ấy. Khi người ấy lâm chung, Vô Lượng Thọ Phật và các vị tỳ-kheo vây quanh trước sau, hiện ra trước người ấy, người ấy liền theo Như Lai vãng sanh cõi kia, đắc bất thoái chuyển, sẽ chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề.

Do vậy, A Nan! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân, nguyện sanh về thế giới Cực Lạc, muốn thấy Vô Lượng Thọ Phật, hãy nên phát tâm Vô Thượng Bồ Đề, lại nên chuyên niệm cõi nước Cực Lạc, tích tập thiện căn, hãy nên đem hồi hướng. Do vậy sẽ thấy Phật, sanh trong cõi ấy, đắc bất thoái chuyển cho đến Vô Thượng Bồ Đề.

Này A Nan! Nếu chúng sanh trong nước khác phát Bồ Đề tâm, tuy chẳng chuyên niệm Vô Lượng Thọ Phật, cũng chẳng luôn gieo nhiều loại thiện căn, thuận theo các công đức tốt lành do chính mình đã tu hành, hồi hướng về đức Phật ấy, nguyện mong vãng sanh. Khi người ấy sắp mạng chung, Vô Lượng Thọ Phật liền sai Hóa Thân và các vị tỳ-kheo vây quanh trước sau. Vị Hóa Phật ấy quang minh, tướng hảo chẳng khác vị chân Phật, hiện ra trước người ấy nhiếp thọ, hướng dẫn. Người ấy bèn theo Hóa Phật sanh về cõi ấy, đắc bất thoái chuyển Vô Thượng Bồ Đề.

Này A Nan! Nếu có chúng sanh trụ trong Đại Thừa, dùng tâm thanh tịnh hướng về Vô Lượng Thọ Như Lai, thậm chí mười niệm, niệm Vô Lượng Thọ Phật, nguyện sanh về cõi ấy, nghe pháp rất sâu liền sanh tín giải, tâm chẳng nghi hoặc, cho đến đạt được một niệm tịnh tâm, phát một niệm tâm, niệm Vô Lượng Thọ Phật. Khi người ấy sắp mạng chung, sẽ như trong mộng thấy Vô Lượng Thọ Phật, chắc chắn sanh về cõi ấy, đắc bất thoái chuyển Vô Thượng Bồ Đề.

Này A Nan! Do nghĩa lợi này, chư Phật Như Lai trong vô lượng vô số chẳng thể nghĩ bàn, chẳng sánh bằng vô biên thế giới, đều cùng ca ngợi những công đức vốn có của Vô Lượng Thọ Phật).

(Kinh) Phật cáo A Nan:

- Đông phương như Hằng hà sa giới, nhất nhất giới trung hữu như Hằng sa Bồ Tát, vị dục chiêm lễ, cúng dường Vô Lượng Thọ Phật cập chư thánh chúng, lai nghệ Phật sở. Nam, Tây, Bắc phương, tứ duy, thượng, hạ diệc phục như thị.

Nhĩ thời, Thế Tôn nhi thuyết tụng viết:

Đông phương chư Phật sát, số như Hằng hà sa.

Như thị Phật độ trung, Hằng sa Bồ Tát chúng.

Giai hiện thân thông lai, lễ Vô Lượng Thọ Phật.

Tam phương chư thánh chúng, lễ cận diệc đồng quy.

Bỉ u sa giới trung, đạo quang chư biện luận.

Trụ thâm thiền định lạc, tứ Vô Sở Úy tâm.

Các tê chúng diệu hoa, danh hương giai khả duyệt.

Tịnh tấu chư thiên nhạc, bách thiên hòa nhã âm.

Dĩ hiển Thiên Nhân Sư, danh văn thập phương giả.

Cứu cánh oai thần lực, thiện học chư pháp môn.

Chủng chủng cúng dường trung, cần tu vô giải quyện.

Công đức trí huệ cảnh, năng phá chư u minh.

Hàm dĩ tôn trọng tâm, phụng chư trân diệu cúng.

Bỉ quán thù thắng sát, Bồ Tát chúng vô biên.

Nguyện tốc thành Bồ Đề, tịnh giới như An Lạc.

Thế Tôn tri dục lạc, quảng đại bất tư nghị.

Vĩ tiểu hiện kim dung, cáo thành như sở nguyện.

Liễu chư pháp như huyễn, Phật quốc do mộng hưởng.

Hằng phát thệ trang nghiêm, đương thành vi diệu độ.

Bồ Tát dĩ nguyện lực, tu thắng Bồ Đề hạnh.

Tri độ như ảnh tượng, phát chư hoàng thệ tâm.

Nhược cầu biến thanh tịnh, thù thắng vô biên sát.

Văn Phật thánh đức danh, nguyện sanh An Lạc quốc.

Nhược hữu chư Bồ Tát, chí cầu thanh tịnh độ.

Liễu tri pháp vô ngã, nguyện sanh An Lạc quốc.

(經)佛告阿難：「東方如恒河沙界，一一界中有如恒沙菩薩，為欲瞻禮供養無量壽佛及諸聖眾來詣佛所；南西北方四維上下亦復如是。」爾時世尊而說頌曰：

東方諸佛剎 數如恒河沙

如是佛土中 恒沙菩薩眾

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi**

皆現神通來 禮無量壽佛  
三方諸聖眾 禮覲亦同歸  
彼於沙界中 道光諸辯論  
住深禪定樂 四無所畏心  
各齋眾妙花 名香皆可悅  
并奏諸天樂 百千和雅音  
以獻天人師 名聞十方者  
究竟威神力 善學諸法門  
種種供養中 勤修無懈倦  
功德智慧景 能破諸幽冥  
咸以尊重心 奉諸珍妙供  
彼觀殊勝刹 菩薩眾無邊  
願速成菩提 淨界如安樂  
世尊知欲樂 廣大不思議  
微笑現金容 告成如所願  
了諸法如幻 佛國猶夢響  
恒發誓莊嚴 當成微妙土  
菩薩以願力 修勝菩提行  
知土如影像 發諸弘誓心  
若求遍清淨 殊勝無邊刹  
聞佛聖德名 願生安樂國  
若有諸菩薩 志求清淨土  
了知法無我 願生安樂國

**(Kinh: Đức Phật bảo ngài A Nan:**

*- Phương Đông có các thế giới nhiều như cát sông Hằng, trong mỗi thế giới có Bồ Tát nhiều như cát sông Hằng, vì muốn chiêm lễ, cúng dường Vô Lượng Thọ Phật và các thánh chúng mà đến chỗ Phật. Phương Nam, Tây, Bắc, bốn phương bàng, trên, dưới cũng giống như vậy. Khi ấy, đức Thế Tôn bèn nói kệ tụng rằng:*

*Các cõi Phật phương Đông, số như cát sông Hằng.*

*Trong cõi Phật như thế, Bồ Tát như Hằng sa.*

*Đều hiện thần thông đến, lễ Vô Lượng Thọ Phật.*

*Các thánh chúng ba phương, cũng cùng đến lễ kính.*

*Trong hằng sa cõi ấy, biện luận trong quang minh.*

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

Trụ Thiên Định lạc sâu, bốn tâm không sợ hãi.  
Đều cầm các hoa đẹp, hương quý đáng vui thích.  
Và tấu các nhạc trời, trăm ngàn tiếng hòa nhã.  
Dâng lên Thiên Nhân Sư, danh tiếng rền mười phương.  
Sức oai thần rớt ráo, khéo học các pháp môn.  
Trong các thứ cúng dường, siêng tu không lười mệt.  
Cảnh công đức trí huệ, phá tan các u minh.  
Đều dùng tâm tôn trọng, dâng các thứ quý đẹp.  
Họ quán cõi thù thắng, hàng Bồ Tát vô biên.  
Nguyện mau thành Bồ Đề, cõi tịnh như An Lạc.  
Thế Tôn biết nguyện họ, rộng lớn chẳng nghĩ bàn.  
Kim dung hiện mỉm cười, bảo nguyện họ sẽ thành.  
Hiểu các pháp như huyễn, cõi Phật như mộng, vang.  
Luôn phát thệ trang nghiêm, sẽ thành cõi vi diệu.  
Bồ Tát do nguyện lực, tu thắng hạnh Bồ Đề.  
Biết cõi như hình ảnh, phát các tâm hoằng thệ.  
Nếu cầu vô biên cõi, thù thắng trọn thanh tịnh.  
Nghe danh Phật thánh đức, nguyện sanh cõi An Lạc.  
Nếu có các Bồ Tát, chí cầu cõi thanh tịnh.  
Biết rõ pháp vô ngã, nguyện sanh cõi An Lạc).

**(Kinh) Phục thứ A Nan! Cực Lạc thế giới sở hữu Bồ Tát, u Vô Thượng Bồ Đề giai tất an trụ Nhất Sanh Bồ Xứ, duy trì đại nguyện năng sư tử hồng, hoàn đại giáp trụ, Ma Ha Tát chúng vị độ quần sanh tu đại Niết Bàn giả.**

**Phục thứ A Nan! Bỉ Phật sát trung chư Thanh Văn chúng giai hữu thân quang năng chiếu nhất tâm, Bồ Tát quang chiếu cực bách thiên tâm, trì nhị Bồ Tát quang minh thường chiếu tam thiên đại thiên thế giới.**

**A Nan bạch Phật ngôn:**

**- Thế Tôn! Bỉ nhị Bồ Tát danh vi hà đẳng?**

**Phật cáo A Nan:**

**- Nhữ kim đế thỉnh, bỉ nhị Bồ Tát, nhất danh Quán Tự Tại, nhị danh Đại Thế Chí. A Nan! Thử nhị Bồ Tát tùng Sa Bà thế giới, xả thọ lượng dĩ, vãng sanh bỉ quốc.**

**A Nan! Bỉ Cực Lạc giới sở sanh Bồ Tát giai cụ tam thập nhị tướng, phu thể nhu nhuyễn, chư căn thông lợi, trí huệ thiện xảo, u sai**



*Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí*

*biệt pháp vô bất liễu tri, Thiên Định, thân thông thiện năng du hý, giai phi bạc đức độn căn chi lưu. Bỉ Bồ Tát trung hữu đắc Sơ Nhân hoặc Đệ Nhị Nhân giả vô lượng vô biên, hoặc hữu chứng đắc Vô Sanh Pháp Nhân.*

*A Nan! Bỉ quốc Bồ Tát, nữ chí Bồ Đề, bất đọa ác thú, sanh sanh chi xứ năng liễu túc mạng, duy trừ ngũ trược sát trung xuất hiện u thế.*

*A Nan! Bỉ quốc Bồ Tát giai u thần triều, cúng dường tha phương vô lượng bách thiên chư Phật, tùy sở hy cầu chủng chủng hoa man, đồ hương, mật hương, tràng phan, tăng cái, cập chư âm nhạc, dĩ Phật thân lực, giai hiện thủ trung, cúng dường chư Phật. Như thị cúng cụ quảng đại thậm đa, vô số vô biên bất khả tư nghị. Nhược phục nhạo cầu chủng chủng danh hoa, hoa hữu vô lượng bách thiên quang sắc, giai hiện thủ trung, phụng tán chư Phật.*

*A Nan! Kỳ sở tán hoa tức u không trung biến thành hoa cái. Cái chi tiểu giả, mãn thập do-tuần. Nhược bất cánh dĩ tâm hoa trùng tán, tiền sở tán hoa chung bất đọa lạc.*

*A Nan! Hoặc hữu hoa cái mãn nhị thập do-tuần, như thị tam thập, tứ thập, nữ chí thiên do-tuần, hoặc đẳng tứ châu, hoặc biến tiểu thiên, trung thiên, nữ chí tam thiên đại thiên thế giới. Thử chư Bồ Tát sanh hy hữu tâm, đắc đại hỷ ái, u thần triều thời, phụng sự, cúng dường, tôn trọng, tán thán vô lượng bách thiên ức na-do-tha Phật, cập chủng chủng thiện căn dĩ, tức u thần triều, hoàn đảo bốn quốc. Thử giai do Vô Lượng Thọ Phật bốn nguyện gia oai, cập tăng cúng Như Lai thiện căn tương tục, vô khuyết giảm cố, thiện tu tập cố, thiện nhiếp thủ cố, thiện thành tựu cố.*

(經)「復次阿難！極樂世界所有菩薩，於無上菩提皆悉安住一生補處，唯除大願能師子吼擲大甲冑摩訶薩眾為度群生修大涅槃者。「復次阿難！彼佛剎中諸聲聞眾，皆有身光能照一尋。菩薩光照極百千尋，除二菩薩光明常照三千大千世界。」阿難白佛言：「世尊！彼二菩薩名為何等？」佛告阿難：「汝今諦聽。彼二菩薩，一名觀自在，二名大勢至。阿難！此二菩薩從娑婆世界捨壽量已往生彼國。「阿難！彼極樂界所生菩薩皆具三十二相，膚體柔軟、諸根聰利、智慧善巧，於差別法無不了知，禪定神通善能遊戲，皆非薄德鈍根之流。彼菩薩中有得初忍或第二忍者無量無邊，或有證得無生法忍。「阿難！彼國菩薩，乃至菩提不墮惡趣，生生

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

之處能了宿命，唯除五濁剎中出現於世。「阿難！彼國菩薩皆於晨朝供養他方無量百千諸佛，隨所希求種種花鬘、塗香、末香、幢幡、繒蓋及諸音樂，以佛神力皆現手中供養諸佛。如是供具廣大甚多，無數無邊不可思議。若復樂求種種名花，花有無量百千光色，皆現手中奉散諸佛。阿難！其所散花，即於空中變成花蓋，蓋之小者滿十由旬，若不更以新花重散，前所散花終不墮落。阿難！或有花蓋滿二十由旬，如是三十四十乃至千由旬，或等四洲或遍小千中千，乃至三千大千世界。此諸菩薩生希有心得大喜愛，於晨朝時奉事供養尊重讚歎無量百千億那由他佛，及種諸善根已，即於晨朝還到本國。此皆由無量壽佛本願加威，及曾供如來善根相續無缺減故、善修習故、善攝取故、善成就故。

*(Kinh: Lại này A Nan! Tất cả Bồ Tát trong thế giới Cực Lạc đối với Vô Thượng Bồ Đề, thấy đều an trụ Nhất Sanh Bồ Xứ, chỉ trừ những vị có đại nguyện [khác, chẳng trở thành Nhất Sanh Bồ Xứ], có thể sự tử hống, khoác đại giáp trụ, các vị Ma Ha Tát vì độ quần sanh mà tu đại Niết Bàn.*

*Lại này A Nan! Các vị Thanh Văn trong cõi Phật ấy đều có thân quang chiếu xa một tầm, quang minh của Bồ Tát chiếu xa nhất là trăm ngàn tầm, trừ hai vị Bồ Tát có quang minh thường chiếu tam thiên đại thiên thế giới.*

*Ngài A Nan bạch đức Phật rằng:*

*- Bạch Thế Tôn! Hai vị Bồ Tát ấy danh hiệu như thế nào?*

*Đức Phật bảo ngài A Nan:*

*- Ông nay hãy lắng nghe, hai vị Bồ Tát ấy, vị thứ nhất tên là Quán Tự Tại, vị thứ hai tên là Đại Thế Chí. Nay A Nan! Hai vị Bồ Tát ấy từ thế giới Sa Bà xả thọ lượng rồi bèn sanh sang cõi kia.*

*Này A Nan! Những vị Bồ Tát sanh trong cõi Cực Lạc đều có đủ ba mươi hai tướng, da dẻ, thân thể mềm mại, các căn nhạy bén, trí huệ hay khéo, đối với các pháp sai biệt không gì chẳng hiểu rõ, khéo có thể dạo chơi trong Thiên Định và thân thông, đều chẳng phải là phùng đức mỏng, độn căn. Trong số các vị Bồ Tát ấy, có vô lượng vô biên vị đắc Sơ Nhân, hoặc Đệ Nhị Nhân, hoặc là có vị chứng đắc Vô Sanh Pháp Nhân.*

*Này A Nan! Bồ Tát trong cõi ấy cho đến khi chứng Bồ Đề, chẳng đọa trong đường ác, đời đời sanh ở chỗ nào đều có thể hiểu rõ Túc Mạng, chỉ trừ khi xuất hiện trong thế gian nơi cõi ngũ trược.*

*Này A Nan! Hàng Bồ Tát cõi ấy đều vào sáng sớm cùng dường vô*

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

lượng trăm ngàn chư Phật ở phương khác. Những thứ mong cầu như tràng hoa, hương bôi, hương bột, tràng phan, lọng lụa, và các thứ âm nhạc, đều do thân lực của Phật mà đều xuất hiện trong tay để các Ngài cúng dường chư Phật. Những vật cúng như vậy rộng lớn, rất nhiều, vô số, vô biên, chẳng thể nghĩ bàn. Nếu lại thích cầu các loại hoa nổi tiếng, hoa có vô lượng trăm ngàn quang minh và màu sắc, [những thứ ấy] đều hiện ra nơi tay để dâng rải lên chư Phật.

Này A Nan! Hoa được rải đó liền ở trong hư không biến thành lọng hoa. Cái lọng nhỏ đã tròn mười do-tuần. Nếu chẳng dùng hoa mới để rải lên, hoa đã rải trước đó tròn chẳng rơi xuống.

Này A Nan! Hoặc là có lọng hoa tròn đủ hai mươi do-tuần. Như thế từ ba mươi, bốn mươi, cho đến một ngàn do-tuần, hoặc to bằng bốn đại châu, hoặc tròn khắp tiểu thiên, trung thiên thế giới, cho đến tam thiên đại thiên thế giới. Các vị Bồ Tát ấy sanh tâm hy hữu, đạt được niềm vui thích to lớn, vào lúc sáng sớm bèn phụng sự, cúng dường, tôn trọng, tán thán vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha Phật và gieo các thiện căn rồi, liền ngay trong buổi sáng trở về nước mình. Những điều này đều do bốn nguyện của Vô Lượng Thọ Phật gia trì oai thân, và do thiện căn đã từng cúng Như Lai liên tục chẳng khuyết giảm, do khéo tu tập, do khéo nhiếp thủ, do khéo thành tựu).

**(Kinh) Phục thứ A Nan! Bỉ Cực Lạc giới chư Bồ Tát chúng, sở thuyết ngữ ngôn dĩ Nhất Thiết Trí tương ứng, ư sở thọ dụng giai vô nhiếp thủ, biến du Phật sát vô ái, vô yếm, diệc vô hy cầu. Bất hy cầu tướng, vô tự tướng, vô phiền não tướng, vô ngã tướng, vô đấu tranh tương vi oán sân chi tướng. Hà dĩ cố? Bỉ chư Bồ Tát ư nhất thiết chúng sanh, hữu đại từ bi lợi ích tâm cố, hữu nhu nhuyến vô chướng ngại tâm, bất trước tâm, vô phân hận tâm, hữu bình đẳng điều phục tịch tĩnh chi tâm, nhẫn tâm, nhẫn điều phục tâm, hữu đẳng dẫn trừng tịnh vô tán loạn tâm, vô phú tế tâm, tịnh tâm, cực tịnh tâm, chiếu diệu tâm, vô trần tâm, đại oai đức tâm, thiện tâm, quảng đại tâm, vô tỷ tâm, thậm thâm tâm, ái pháp tâm, hỷ pháp tâm, thiện ý tâm, xả ly nhất thiết chấp trước tâm, đoạn nhất thiết chúng sanh phiền não tâm, bệ nhất thiết ác thú tâm cố, hành trí huệ hạnh dĩ thành tựu vô lượng công đức, ư Thiên Định giác phần, thiện năng diễn thuyết, nhi thường du hý Vô Thượng Bồ Đề, cần tu phu diễn.**

**Nhục Nhân phát sanh, năng hữu gián trạch, Thiên Nhân xuất**

*hiện, giám chư Phật độ, Pháp Nhân thanh tịnh, năng ly chư trước, Huệ Nhân thông đạt đạo u bỉ ngạn, Phật Nhân thành tựu, giác ngộ khai thị, sanh vô ngại huệ, vị tha quảng thuyết. Ư tam giới trung, bình đẳng cân tu, ký tự điều phục, diệc năng điều phục nhất thiết hữu tình, năng linh hoạch đắc thắng Xa-ma-tha. Ư nhất thiết pháp, chứng vô sở đắc. Thiện năng thuyết pháp, ngôn từ xảo diệu, cân tu cúng dường nhất thiết chư Phật, tồi phục hữu tình nhất thiết phiền não, vị chư Như Lai chi sở duyệt khả, nhi năng như thị như thị tư duy. Tác thị tư duy thời, năng tập, năng kiến nhất thiết chư pháp giai vô sở đắc. Dĩ phương tiện trí tu hành Diệt pháp, thiện tri thủ xả lý phi lý thú. Ư lý thú phi lý thú trung, giai đắc thiện xảo. Ư thể ngữ ngôn, tâm bất ái nhạo. Xuất thể kinh điển, thành tín cân tu. Thiện xảo tâm cầu nhất thiết chư pháp; cầu nhất thiết pháp, tăng trưởng liễu tri. Tri pháp bốn vô, thật bất khả đắc. Ư sở hành xứ, diệc vô thủ xả, giải thoát lão bệnh, trụ chư công đức. Từng bốn dĩ lai, an trụ thân thông, cân tu thâm pháp. Ư thậm thâm pháp, nhi vô thoái chuyển. Ư nan giải pháp, tất năng thông đạt, đắc Nhất Thừa đạo, vô hữu nghi hoặc. Ư Phật giáo pháp, bất do tha ngộ. Kỳ trí hồng thâm, thí chi cự hải. Bồ Đề cao quảng, dụ nhược Tu Di. Tự thân oai quang siêu u nhật nguyệt.*

*Phàm sở tư trạch dữ huệ tương ứng, do như Tuyết Sơn, kỳ tâm khiết bạch. Quang minh phổ chiếu vô biên công đức, thiêu phiền não tân phương chi u hỏa. Bất vị thiện ác chi sở động dao, tâm tĩnh thường an, do như đại địa. Tảo dịch phiền hoặc như thanh tịnh thủy. Tâm vô sở chủ do như hỏa, bất trước thể gian do như phong, dưỡng chư hữu tình do như địa, quán chư thế giới như hư không, hà tải chúng sanh do như lương thừa, bất nhiễm thể pháp thí chi liên hoa, viễn sướng pháp âm do như lôi chấn, vũ nhất thiết pháp phương chi đại vũ, quang tế hiện thánh do bỉ đại tiên, thiện năng điều phục như đại long tượng, dũng mãnh vô úy như sư tử vương, phú hộ chúng sanh như Ni Câu Đà thụ, tha luận bất động như Thiết Vi sơn, tu Từ vô lượng như bỉ Hằng hà. Chư thiện pháp vương, năng vi tiền đạo như Đại Phạm Thiên. Vô sở tụ tích do như phi điểu. Tồi phục tha luận như kim xí vương. Nan ngộ hy hữu như Ưu Đàm hoa. Tối thắng trượng phu, kỳ tâm chánh trực. Vô hữu giải đãi, năng thiện tu hành. Ư chư kiến trung, thiện xảo quyết định. Nhu hòa nhẫn nhục, vô tật đố tâm. Luận pháp vô yếm, cầu pháp bất quyện, thường cần diễn thuyết lợi ích chúng sanh. Giới nhược lưu ly, nội ngoại minh khiết. Thiện*

*văn chư pháp nhi vi thắng bảo. Kỳ sở thuyết ngôn linh chúng duyệt phục. Dĩ trí huệ lực, kiến đại pháp tràng, xuy đại pháp loa, kích đại pháp cổ. Thường nhạo cần tu, kiến chư pháp biểu. Do trí huệ quang, tâm vô mê hoặc, viễn chúng quá thất, diệt vô tổn hại. Dĩ thuận tịnh tâm, ly chư uế nhiễm, thường hành huệ thí, vĩnh xả xan tham. Bẩm tánh ôn hòa, thường hoài tâm si. Kỳ tâm tịch định, trí huệ minh sát. Tác thế gian đấng, phá chúng sanh ám. Kham thọ lợi dưỡng, thù thắng phước điền. Vi đại đạo sư, châu tế quần vật. Viễn ly tăng ái, tâm tịnh vô ưu. Dũng tấn vô bố, vi đại pháp tướng. Liễu tri địa ngục, điều phục tự tha, lợi ích hữu tình, bạt chư độc tiễn, vi Thế Gian Giải, vi Thế Gian Sư, dẫn đạo quần sanh xả chư ái trước.*

(經)「復次阿難！彼極樂界諸菩薩眾，所說語言與一切智相應，於所受用皆無攝取，遍遊佛刹無愛無厭亦無希求。不希求想，無自想、無煩惱想、無我想、無鬪諍相違怨瞋之想。何以故？彼諸菩薩於一切眾生有大慈悲利益心故，有柔軟無障礙心、不濁心、無忿恨心，有平等調伏寂靜之心、忍心、忍調伏心，有等引澄淨無散亂心、無覆蔽心、淨心、極淨心、照曜心、無塵心、大威德心、善心、廣大心、無比心、甚深心、愛法心、喜法心、善意心、捨離一切執著心、斷一切眾生煩惱心、閉一切惡趣心故，行智慧行已成就無量功德，於禪定覺分善能演說，而常遊戲無上菩提勤修敷演。肉眼發生能有簡擇，天眼出現鑒諸佛土，法眼清淨能離諸著，慧眼通達到於彼岸，佛眼成就覺悟開示，生無礙慧為他廣說。於三界中平等勤修，既自調伏亦能調伏一切有情，能令獲得勝奢摩他。於一切法證無所得，善能說法言辭巧妙，勤修供養一切諸佛，摧伏有情一切煩惱，為諸如來之所悅可，而能如是如是思惟。作是思惟時，能集能見一切諸法皆無所得，以方便智修行滅法，善知取捨理非理趣，於理趣非理趣中皆得善巧。於世語言心不愛樂，出世經典誠信勤修，善巧尋求一切諸法，求一切法增長了知。知法本無實不可得，於所行處亦無取捨，解脫老病住諸功德，從本已來安住神通勤修深法，於甚深法而無退轉，於難解法悉能通達，得一乘道無有疑惑。於佛教法不由他悟，其智宏深譬之巨海，菩提高廣喻若須彌，自身威光超於日月。凡所思擇與慧相應，猶如雪山其心潔白。光明普照無邊功德，燒煩惱薪方之於火。不為善惡之所動搖，心靜常安猶如大地。洗滌煩惱如清淨水，心無所主猶如火，不著世間猶如

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

風，養諸有情猶如地，觀諸世界如虛空。荷載眾生猶如良乘，不染世法譬之蓮花，遠暢法音猶如雷震，雨一切法方之大雨，光蔽賢聖猶彼大仙，善能調伏如大龍象，勇猛無畏如師子王，覆護眾生如尼拘陀樹，他論不動如鐵圍山，修慈無量如彼恒河。諸善法王能為前導如大梵天，無所聚積猶如飛鳥，摧伏他論如金翅王，難遇希有如優曇花。最勝丈夫其心正直，無有懈怠能善修行，於諸見中善巧決定，柔和忍辱無嫉妬心。論法無厭求法不倦，常勤演說利益眾生。戒若琉璃內外明潔，善聞諸法而為勝寶，其所說言令眾悅伏。以智慧力建大法幢、吹大法螺、擊大法鼓，常樂勤修建諸法表。由智慧光心無迷惑，遠眾過失亦無損害。以淳淨心離諸穢染，常行惠施永捨慳貪，稟性溫和常懷慚恥。其心寂定智慧明察，作世間燈破眾生闇，堪受利養殊勝福田，為大導師周濟群物。遠離憎愛心淨無憂，勇進無怖為大法將，了知地獄調伏自他，利益有情拔諸毒箭，為世間解、為世間師，引導群生捨諸愛著。

*(Kinh: Lại này A Nan! Các vị Bồ Tát trong cõi Cực Lạc ấy, những lời lẽ nói ra đều tương ứng với Nhất Thiết Trí, đối với những thứ thọ dụng đều chẳng nắm giữ. Đạo khắp cõi Phật mà chẳng yêu, chẳng ghét, cũng chẳng mong cầu. Chẳng có ý tưởng mong cầu, chẳng có ý niệm nghĩ đến chính mình, chẳng có ý tưởng phiền não, chẳng có ý tưởng về ngã, chẳng có ý tưởng đấu tranh, trái nghịch, oán thù, sân hận. Vì sao vậy? Do các vị Bồ Tát ấy đối với hết thảy chúng sanh bèn có tâm đại từ bi lợi ích, có tâm mềm dịu, chẳng chướng ngại, tâm chẳng như bản, tâm chẳng phần hận, có tâm bình đẳng điều phục tịch tĩnh, có tâm nhẫn nại, có tâm chịu đựng điều phục, có tâm đẳng dãn<sup>7</sup> lắng trong, chẳng tán loạn, chẳng có tâm giấu giếm, tâm thanh tịnh, tâm cực tịnh, tâm chiếu soi rạng ngời, tâm chẳng có trần cấu, tâm đại oai đức, thiện tâm, tâm rộng lớn, tâm không sánh bằng, tâm rất sâu, tâm yêu pháp, tâm thích pháp, tâm thiên ý, tâm lìa bỏ hết thảy chấp trước, tâm đoạn phiền não của hết thảy chúng sanh, tâm ngăn lấp hết thảy đường ác, hành trí huệ hạnh để thành tựu vô lượng công đức. Đối với Thiên Định giác phân,*

---

<sup>7</sup> Đẳng Dãn (Samahita), còn phiên âm là Tam Ma Hê Đa, là tên của một cảnh giới Thiên Định, Đẳng có nghĩa là thân tâm an hòa, bình đẳng, chuyên chú nơi Định cảnh. Do người tu Định sẽ nương vào Định Lực dẫn khởi mà sanh ra trạng thái Thiên Định này, nên gọi là Đẳng Dãn.

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

khéo có thể diễn nói, thường vui chơi nơi Vô Thượng Bồ Đề mà siêng tu, phô diễn.

Nhục Nhãn phát sanh khả năng phân biệt, chọn lựa, Thiên Nhãn xuất hiện soi xét các cõi Phật, Pháp Nhãn thanh tịnh, có thể lià các chấp trước, Huệ Nhãn thông đạt tới nơi bờ kia, Phật Nhãn thành tựu giác ngộ khai thị, sanh ra trí huệ vô ngại, vì người khác rộng nói. Ở trong tam giới, bình đẳng siêng tu; đã tự điều phục và cũng có thể điều phục hết thảy hữu tình, có thể khiến cho họ đạt được Xa-ma-tha (Chí) thù thắng. Trong hết thảy các pháp, chứng vô sở đắc, khéo có thể thuyết pháp bằng ngôn từ xảo diệu. Siêng tu cúng dường hết thảy chư Phật, dẹp tan phiền não của hết thảy hữu tình, được các đức Như Lai vui thích, chấp thuận, có thể tư duy như thế. Khi suy nghĩ như vậy, có thể tu tập, có thể thấy hết thảy các pháp đều là “chẳng đạt được”. Dùng trí phương tiện để tu hành Diệt pháp. Khéo biết lấy bỏ những pháp phù hợp hoặc chẳng phù hợp lý thú. Trong các pháp lý thú và chẳng lý thú, đều đạt được thiện xảo. Đối với ngôn ngữ thế gian, tâm chẳng yêu thích. Tin tưởng chân thành, siêng tu kinh điển xuất thế. Tìm cầu hay khéo hết thảy các pháp, cầu hết thảy các pháp, tăng trưởng sự liễu tri. Biết pháp vốn chẳng thật, chẳng thể đạt được. Đối với hành xử, cũng chẳng lấy bỏ, giải thoát lão bệnh, trụ trong các công đức. Vốn đã an trụ trong thần thông, siêng tu pháp sâu, chẳng thoái chuyển đối với pháp rất sâu. Đối với pháp khó hiểu, thấy đều có thể thông đạt, đạt được đạo Nhất Thừa, chẳng có nghi hoặc.

Đối với giáo pháp của Phật, chẳng do người khác mà ngộ. Trí Ngài rộng sâu, ví như biển cả. Bồ Đề cao rộng ví như Tu Di. Oai quang nơi tự thân vượt hơn mặt trời, mặt trăng. Phàm những điều suy nghĩ, chọn lựa sẽ tương ứng với huệ. Ví như núi Tuyết, tâm Ngài trắng sạch. Quang minh chiếu khắp vô biên công đức, giống như lửa đốt củi phiền não. Chẳng bị lay động bởi thiện ác, tâm tĩnh lặng, thường hằng, ví như đại địa. Gột rửa phiền hoặc như nước thanh tịnh. Tâm không có pháp gì chấp chặt ví như lửa. Chẳng vướng mắc thế gian ví như gió. Nuôi các hữu tình ví như đất. Quán các thế giới như hư không. Chuyên chở chúng sanh như cỗ xe tốt lành. Chẳng nhiễm pháp thế gian ví như hoa sen. Tuyên dương pháp âm xa thăm như sấm rền. Làm mưa to tuôn xuống hết thảy các pháp. Quang minh phủ lấp hiền thánh khác nào bậc đại tiên. Khéo có thể điều phục như đại long tượng. Dững mãnh vô úy như sư tử chúa. Che chở, bảo vệ chúng sanh như cây Ni Câu Đà. Bất động trước

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

*các thứ nghị luận khác biệt như núi Thiết Vi. Tu lòng Từ vô lượng như sông Hằng. Trong các thiện pháp vương, có thể làm người dẫn đường như Đại Phạm Thiên. Chẳng chát chứa như chim bay. Đập tan các nghị luận khác như chim chúa cánh vàng. Khó gặp hy hữu như hoa Ưu Đàm.*

*Bậc trượng phu tối thắng, tâm Ngài chánh trực, chẳng lười nhác, có thể khéo tu hành, quyết định thiện xảo đối với các kiến giải, nhu hòa, nhẫn nhục, không có tâm ganh ghét. Bàn luận pháp chẳng chán, câu pháp chẳng mệt, thường siêng diễn nói hòng lợi ích chúng sanh. Giới như lưu ly, trong ngoài sáng sạch. Khéo nghe các pháp để làm của báu thù thắng. Lời lẽ nói ra khiến cho mọi người vui vẻ, kính phục. Dùng sức trí huệ dựng đại pháp tràng, thổi loa pháp lớn, đánh trống pháp to, thường thích siêng tu, kiến lập các gương mẫu nơi pháp. Do quang minh trí huệ mà tâm chẳng mê hoặc, xa các lầm lỗi, mà cũng chẳng tổn hại. Do tâm thuần tịnh bèn lia các uế nhiễm, thường hành bố thí rộng rãi. Vĩnh viễn bỏ lòng keo kiệt, tham tiếc. Bấm tánh ôn hòa, thường ôm lòng hổ thẹn. Tâm Ngài tịch tĩnh, trán định, trí huệ sáng suốt xét soi, làm đèn trong thế gian phá sự tăm tối của chúng sanh, đáng nhận lãnh lợi dưỡng, là bậc ruộng phước thù thắng, làm đại đạo sư cứu giúp trọn khắp muôn loài. Xa lìa ghét, yêu, tâm thanh tịnh, chẳng ưu tư, dưng mãnh tinh tấn, không sợ hãi, làm bậc tướng to lớn nơi pháp. Hiểu rõ địa ngục, điều phục chính mình và người khác, lợi ích hữu tình, nhờ các mũi tên độc, làm đáng Thế Gian Giải (thấu hiểu thế gian), làm Thế Gian Sư, hướng dẫn quần sanh bỏ các mê đắm, chấp trước).*

**(Kinh) Vĩnh ly tam cấu, du hý thần thông, nhân lực, duyên lực, nguyện lực, phát khởi lực, thế tục lực, xuất sanh lực, thiện căn lực, tam-ma-địa lực, văn lực, xả lực, giới lực, nhẫn lực, tinh tấn lực, định lực, huệ lực, xa-ma-tha lực, tỳ-bát-xá-na lực, thần thông lực, niệm lực, giác lực, tồ phục nhất thiết đại ma quân lực, tịnh tha luận pháp lực, năng phá nhất thiết phiền não oán lực, cập thù thắng đại lực, oai phước cụ túc, tướng hảo đoan nghiêm, trí huệ, biện tài, thiện căn viên mãn. Mục tịnh tu quảng, nhân sở ái nhạo; kỳ thân thanh khiết, viễn ly cống cao. Dĩ tôn trọng tâm, phụng sự chư Phật. Ư chư Phật sở, thực chúng thiện bản, bạt trừ kiêu mạn, ly tham, sân, si. Thù thắng cát tường, ứng cúng trung tối. Trụ thắng trí cảnh, hách dịch huệ quang. Tâm sanh hoan hỷ, hùng mãnh vô úy, phước trí cụ túc, vô hữu trệ hạn. Đản thuyết sở văn, khai thị quần vật; tùy sở văn pháp, giai năng giải**



*Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí*

*liễu. Ư Bồ Đề phân pháp, dũng mãnh cần tu Không, Vô Tướng, Nguyên, nhi thường an trụ, cập bất sanh bất diệt chư tam-ma-địa, hành biến đạo tràng, viễn Nhị Thừa cảnh.*

*A Nan! Ngã kim lược thuyết, bỉ Cực Lạc giới sở sanh Bồ Tát Ma Ha Tát chúng chân thật công đức, tất giai như thị.*

*A Nan! Giả linh ngã thân trụ thọ bách thiên ức na-do-tha kiếp, dĩ vô ngại biện, dục cụ xưng dương bỉ chư Bồ Tát Ma Ha Tát đẳng chân thật công đức, bất khả cùng tận.*

*A Nan! Bỉ chư Bồ Tát Ma Ha Tát đẳng, tận kỳ thọ lượng, diệc bất năng tri.*

*Nhĩ thời, Thế Tôn cáo A Nan ngôn:*

*- Thử thị Vô Lượng Thọ Phật Cực Lạc thế giới, nhữ ưng tòng tòa nhi khởi, hiệp chưởng, cung kính, ngũ thể đầu địa, vị Phật tác lễ. Bỉ Phật danh xưng biến mãn thập phương, bỉ nhất nhất phương Hằng sa chư Phật giai cộng xưng tán vô ngại, vô đoan.*

*Thị thời A Nan tức tòng tọa khởi, thiên đản hữu kiên, Tây diện hiệp chưởng, ngũ thể đầu địa, bạch Phật ngôn:*

*- Thế Tôn! Ngã kim dục kiến Cực Lạc thế giới Vô Lượng Thọ Như Lai, tịnh cúng dường, phụng sự vô lượng bách thiên ức na-do-tha Phật cập Bồ Tát chúng, chủng chư thiện căn.*

*Thời Vô Lượng Thọ Phật tức ư chưởng trung phóng đại quang minh, biến chiếu bách thiên câu-chi na-do-tha sát. Bỉ chư Phật sát sở hữu đại tiểu chư sơn, Hắc sơn, Bảo sơn, Tu Di Lô sơn, Mê Lô sơn, Đại Mê Lô sơn, Mục Chân Lô sơn, Ma Ha Mục Chân Lô sơn, Thiết Vi sơn, Đại Thiết Vi sơn, tòng bạc viên lâm, cập chư cung điện, thiên nhân đẳng vật, dĩ Phật quang minh, giai tất chiếu kiến. Thí như hữu nhân dĩ tịnh Thiên Nhân quán nhất tâm địa, kiến chư sở hữu. Hữu như nhật quang xuất hiện, vạn vật tư đồ. Bỉ chư quốc trung tỳ-kheo, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, tất kiến Vô Lượng Thọ Như Lai như Tu Di Sơn Vương chiếu chư Phật sát. Thời chư Phật quốc giai tất minh hiện như xứ nhất tâm. Dĩ Vô Lượng Thọ Như Lai thù thắng quang minh cực thanh tịnh cố, kiến bỉ cao tòa cập chư Thanh Văn, Bồ Tát đẳng chúng. Thí như đại địa hồng thủy doanh mãn, thụ lâm, sơn hà giai một bất hiện, duy hữu đại thủy.*

*Như thị A Nan! Bỉ Phật sát trung vô hữu tha luận cập dị hình loại, duy trừ nhất thiết đại Thanh Văn chúng nhất tâm quang minh, cập bỉ Bồ Tát Ma Ha Tát du-thiện-na đẳng bách thiên tâm quang. Bỉ*

*Vô Lượng Thọ Như Lai, Ứng, Chánh Đẳng Giác quang minh, ánh sáng nhất thiết Thanh Văn cập chư Bồ Tát, linh chư hữu tình tất giai đắc kiến. Bỉ Cực Lạc giới Bồ Tát, Thanh Văn, nhân, thiên chúng đặng, nhất thiết giai đồ Sa Bà thế giới Thích Ca Như Lai, cập tỳ-kheo chúng vì nhiều thuyết pháp.*

(經)永離三垢遊戲神通，因力、緣力、願力、發力、世俗力、出生力、善根力、三摩地力、聞力、捨力、戒力、忍力、精進力、定力、慧力、奢摩他力、毘鉢舍那力、神通力、念力、覺力、摧伏一切大魔軍力，并他論法力、能破一切煩惱怨力及殊勝大力，威福具足相好端嚴，智慧辯才善根圓滿。目淨脩廣人所愛樂，其身清潔遠離貢高。以尊重心奉事諸佛，於諸佛所植眾善本，拔除憍慢離貪瞋癡，殊勝吉祥應供中最。住勝智境赫奕慧光，心生歡喜雄猛無畏，福智具足無有滯限，但說所聞開示群物，隨所聞法皆能解了。於菩提分法勇猛勤修，空無相願而常安住，及不生不滅諸三摩地，行遍道場遠二乘境。阿難！我今略說彼極樂界所生菩薩摩訶薩眾真實功德悉皆如是。阿難！假令我身住壽百千億那由他劫，以無礙辯欲具稱揚彼諸菩薩摩訶薩等真實功德不可窮盡。阿難！彼諸菩薩摩訶薩等，盡其壽量亦不能知。」爾時世尊告阿難言：「此是無量壽佛極樂世界。汝應從坐而起，合掌恭敬五體投地為佛作禮。彼佛名稱遍滿十方，彼一方恒沙諸佛皆共稱讚無礙無斷。」是時阿難即從坐起，偏袒右肩，西面合掌五體投地，白佛言：「世尊！我今欲見極樂世界無量壽如來，并供養奉事無量百千億那由他佛及菩薩眾，種諸善根。」時無量壽佛即於掌中放大光明，遍照百千俱胝那由他剎。彼諸佛剎所有大小諸山，黑山、寶山、須彌盧山、迷盧山、大迷盧山、目真隣陀山、摩訶目真隣陀山、鐵圍山、大鐵圍山，叢薄園林及諸宮殿天人等物，以佛光明皆悉照見。譬如有人以淨天眼觀一尋地見諸所有，又如日光出現萬物斯覩。彼諸國中比丘、比丘尼、優婆塞、優婆夷，悉見無量壽如來如須彌山王照諸佛剎，時諸佛國皆悉明現如處一尋。以無量壽如來殊勝光明極清淨故，見彼高座及諸聲聞、菩薩等眾。譬如大地洪水盈滿，樹林山河皆沒不現，唯有大水。「如是阿難！彼佛剎中無有他論及異形類，唯除一切大聲聞眾一尋光明，及彼菩薩摩訶薩踰繕那等百千尋光。」彼無量壽如來、應、正等覺光明，映蔽一切聲聞及諸菩薩，

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

令諸有情悉皆得見。彼極樂界菩薩、聲聞、人天眾等，一切皆觀娑婆世界釋迦如來，及比丘眾圍繞說法。

*(Kinh: Vĩnh viễn lìa khỏi ba cõi, du hý thân thông, sức nhân, sức duyên, sức nguyện, sức phát khởi, sức thể tục, sức xuất sanh, sức thiện căn, sức tam-ma-địa, sức nghe, sức xả, sức giới, sức nhẫn, sức tinh tấn, sức định, sức huệ, sức Xa-ma-tha, sức Tỳ-bát-xá-na, sức thân thông, sức niệm, sức giác, sức dẹp tan hết thầy đại ma quân, sức luận pháp với người khác, sức có thể phá hết thầy phiến não oán, và sức đại lực thù thắng, oai phước trọn đủ, tướng hảo đoan nghiêm, trí huệ, biện tài, thiện căn viên mãn. Mắt thanh tịnh, dài, rộng, được mọi người yêu thích. Thân Ngài thanh khiết, xa lìa kiêu căng. Dùng tâm tôn trọng phụng sự chư Phật, gieo các cội lành nơi chư Phật, dẹp trừ kiêu mạn, lìa tham, sân, si, cát tường thù thắng, là bậc tối thắng trong các vị Ứng Cúng. Trụ trong trí cảnh thù thắng, huệ quang rạng ngời, tâm sanh hoan hỷ, hùng mãnh vô úy, phước trí trọn đủ, chẳng bị úng tắc, chẳng có hạn lượng, chỉ nói những pháp đã được nghe để khai thị quần sanh, pháp nào được nghe cũng đều có thể thấu hiểu trọn vẹn. Đối với các pháp thuộc về Bồ Đề phân, dùng mãnh siêng tu Không, Vô Tướng, Nguyên, mà thường an trụ [trong những pháp ấy], và các tam-ma-địa bất sanh bất diệt, đến khắp các đạo tràng, xa lìa cảnh Nhị Thừa.*

Này A Nan! Ta nay nói đại lực hàng Bồ Tát Ma Ha Tát sanh trong cõi Cực Lạc ấy đã chứng công đức chân thật thầy đều như thế.

Này A Nan! Giả sử Ta đích thân trụ thể trăm ngàn ức na-do-tha kiếp, dùng vô ngại biện tài muốn xưng dương trọn vẹn công đức chân thật của các vị Bồ Tát ấy, vẫn chẳng thể cùng tận. Này A Nan! Trọn hết thọ lượng vẫn chẳng thể biết các vị Bồ Tát Ma Ha Tát ấy.

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn bảo ngài A Nan rằng:

- Đây là thế giới Cực Lạc của Vô Lượng Thọ Phật, ông hãy nên từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay cung kính, năm vóc gieo xuống đất làm lễ đức Phật. Vị Phật ấy danh xưng trọn khắp mười phương, chư Phật nhiều như cát sông Hằng ở mỗi phương đều cùng ca ngợi Ngài chẳng trở ngại, chẳng gián đoạn.

Lúc ấy, ngài A Nan liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trật vai áo phải, hướng về Tây, chấp tay, năm vóc gieo xuống đất, bạch Phật rằng:

- Bạch đức Thế Tôn! Con nay muốn thấy Cực Lạc thế giới Vô Lượng Thọ Như Lai, cùng cúng dường, phụng sự vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha Phật và Bồ Tát chúng, gieo các căn lành.

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

Khi ấy, Vô Lượng Thọ Phật liền từ trong bàn tay tỏa ra đại quang minh chiếu trọn khắp trăm ngàn câu-chi na-do-tha cõi. Tất cả núi trong cõi Phật ấy, núi Hắc, núi báu, núi Tu Di Lô, núi Mê Lô, núi Đại Mê Lô, núi Mộc Chân Lân Đà, núi Ma Ha Mộc Chân Lân Đà, núi Thiết Vi, núi Đại Thiết Vi, các rừng rậm, vườn rừng, và các thứ như cung điện, trời, người v.v... đều được quang minh của Phật soi thấy. Ví như có người dùng Thiên Nhân trong sạch xem xét trong phạm vi một tâm, sẽ thấy tất cả. Lại như ánh sáng mặt trời xuất hiện, sẽ trông thấy muôn vật. Tỳ-kheo, tỳ-kheo ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di trong các cõi ấy đều thấy Vô Lượng Thọ Như Lai như núi chúa Tu Di chiếu các cõi Phật. Khi ấy, các cõi Phật thấy đều hiện rõ như ở trong khoảng một tâm. Do quang minh thù thắng tốt bậc thanh tịnh của Vô Lượng Thọ Như Lai, nên thấy tòa cao của Ngài, và các hàng Thanh Văn, Bồ Tát v.v... Ví như trận lụt lớn lênh láng trên đại địa, rừng cây, núi, sông đều ảm mát chẳng hiện, chỉ có nước lai láng.

Như thế đó A Nan! Trong cõi Phật ấy, không có những thứ luận định khác và loài dị hình, chỉ trừ quang minh chiếu xa một tâm của hết thấy các bậc đại Thanh Văn, và quang minh chiếu xa một du-thiện-na (do-tuần) cho đến trăm ngàn tâm của hàng Bồ Tát Ma Ha Tát. Quang minh của đức Vô Lượng Thọ Như Lai, Ứng, Chánh Đẳng Giác sáng ngời, khuất lấp hết thấy Thanh Văn và các Bồ Tát, khiến cho các hữu tình thấy đều được thấy. Hàng Bồ Tát, Thanh Văn, trời, người... trong cõi Cực Lạc, hết thấy đều thấy thế giới Sa Bà của Thích Ca Như Lai và các vị tỳ-kheo vây quanh thuyết pháp).

**(Kinh) Nhĩ thời, Phật cáo Di Lặc Bồ Tát ngôn:**

**- Nhĩ phả kiến cụ túc thanh tịnh oai đức trang nghiêm Phật sát, cập kiến không trung thụ lâm, viên uyển, dũng tuyền, trì chiếu phủ da? Nhĩ kiến đại địa nãi chí Sắc Cứu Cánh Thiên, u hư không trung, tán hoa, thụ lâm, dĩ vi trang nghiêm. Phục hữu chúng diểu trụ hư không giới xuất chúng chủng âm, do như Phật thanh phổ văn thế giới. Thị chư chúng diểu giai thị hóa tác, phi thật súc sanh, nhữ kiến thị da?**

**Di Lặc bạch Phật ngôn:**

**- Dục nhiên dĩ kiến.**

**Phật phục cáo Di Lặc Bồ Tát ngôn:**

**- Nhĩ kiến thử chư chúng sanh nhập du-thiện-na bách thiên cung điện dĩ, du hành hư không vô trước, vô ngại, biến chư sát độ**

*Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí*

*cúng dường chư Phật, cập kiến bỉ hữu tình u trú dạ phân niệm Phật tương tục phủ da?*

*Di Lạc bạch ngôn:*

*- Duy nhiên tận kiến.*

*Phật phục cáo ngôn:*

*- Nhữ kiến Tha Hóa Tự Tại Thiên, dữ Cực Lạc chư nhân thọ dụng tư cụ hữu sai biệt phủ?*

*Di Lạc bạch ngôn:*

*- Ngã bất kiến bỉ hữu thiếu sai biệt.*

*Phật cáo Di Lạc:*

*- Nhữ kiến Cực Lạc thế giới nhân trụ thai phủ?*

*Di Lạc bạch ngôn:*

*- Thế Tôn! Thí như Tam Thập Tam Thiên, Dạ Ma Thiên đẳng, nhập bách do-tuần, nhược ngũ bách do-tuần cung điện chi nội, du hí hoan lạc. Ngã kiến Cực Lạc thế giới nhân trụ thai giả như Dạ Ma Thiên xử u cung điện, hựu kiến chúng sanh u liên hoa nội kết già phu tọa, tự nhiên hóa sanh.*

*Thời Di Lạc Bồ Tát phục bạch Phật ngôn:*

*- Thế Tôn! Hà nhân duyên cố, bỉ quốc chúng sanh hữu thai sanh giả, hóa sanh giả?*

*Phật cáo Di Lạc:*

*- Nhược hữu chúng sanh đọa u nghi hồi, tích tập thiện căn, hy cầu Phật trí, phổ biến trí, bất tư nghị trí, vô đẳng trí, oai đức trí, quảng đại trí, u tự thiện căn, bất năng sanh tín, dĩ thử nhân duyên, u ngũ bách tuế, trụ cung điện trung, bất kiến Phật, bất văn pháp, bất kiến Bồ Tát, cập Thanh Văn chúng. Nhược hữu chúng sanh đoạn trừ nghi hồi, tích tập thiện căn, hy cầu Phật trí, nãi chí quảng đại trí, tín kỹ thiện căn. Thử nhân u liên hoa nội, kết già phu tọa, hốt nhiên hóa sanh, thuận tức nhi xuất. Thí như tha quốc hữu nhân lai chí, nhi thử Bồ Tát diệc phục như thị. Dư quốc phát tâm lai sanh Cực Lạc, kiến Vô Lượng Thọ Phật phụng sự, cúng dường, cập chư Bồ Tát, Thanh Văn chi chúng.*

*A Dật Đa! Nhữ quán thù thắng trí giả, bỉ nhân quảng huệ lực cố, thọ bỉ hóa sanh, u liên hoa trung, kết già phu tọa. Nhữ quán hạ liệt chi bối, u ngũ bách tuế trung, bất kiến Phật, bất văn pháp, bất kiến Bồ Tát, cập Thanh Văn chúng, bất tri Bồ Tát oai nghi pháp tắc, bất năng tu tập chư công đức cố, vô nhân phụng sự Vô Lượng Thọ Phật.*

*Thị chư nhân đẳng giai vị tích duyên nghi hồi sở trí. Thí như Sát Đê Lợi vương kỳ tử phạm pháp, u chi nội cung, xử dĩ hoa quán, tăng lâu, y điện, diệu sức kỳ thân, bảo trướng, kim sàng, trùng phu, nhân nhục, danh hoa bố địa, thiêu đại bảo hương, phục ngự sở tư tất giai phong bị, nhi dĩ Diêm Phù kim tảo hệ kỳ lưỡng túc.*

(經)爾時佛告彌勒菩薩言：「汝頗見具足清淨威德莊嚴佛剎，及見空中樹林園苑涌泉池沼不耶？汝見大地乃至色究竟天，於虛空中散花樹林以為莊嚴。復有眾鳥住虛空界出種種音，猶如佛聲普聞世界。是諸眾鳥皆是化作，非實畜生。汝見是耶？」彌勒白佛言：「唯然已見。」佛復告彌勒菩薩言：「汝見此諸眾生入踰繕那百千宮殿已，遊行虛空無著無礙，遍諸剎土供養諸佛，及見彼有情於晝夜分念佛相續不耶？」彌勒白言：「唯然盡見。」佛復告言：「汝見他化自在天與極樂諸人受用資具有差別不？」彌勒白言：「我不見彼有少差別。」佛告彌勒：「汝見極樂世界人住胎不？」彌勒白言：「世尊！譬如三十三天夜摩天等，入百由旬若五百由旬宮殿之內遊戲歡樂。我見極樂世界人住胎者如夜摩天處於宮殿，又見眾生於蓮華內結加趺坐自然化生。」時彌勒菩薩復白佛言：「世尊！何因緣故，彼國眾生有胎生者、化生者？」佛告彌勒：「若有眾生墮於疑悔積集善根，希求佛智、普遍智、不思議智、無等智、威德智、廣大智。於自善根不能生信，以此因緣，於五百歲住宮殿中，不見佛、不聞法、不見菩薩及聲聞眾。若有眾生斷除疑悔積集善根，希求佛智乃至廣大智，信己善根。此人於蓮華內結加趺坐忽然化生，瞬息而出。譬如他國有人來至，而此菩薩亦復如是。餘國發心來生極樂，見無量壽佛奉事供養，及諸菩薩聲聞之眾。阿逸多！汝觀殊勝智者，彼因廣慧力故受彼化生，於蓮花中結加趺坐。汝觀下劣之輩，於五百歲中不見佛、不聞法、不見菩薩及聲聞眾，不知菩薩威儀法則，不能修習諸功德故，無因奉事無量壽佛。是諸人等皆為昔緣疑悔所致。譬如剎帝利王其子犯法，幽之內宮、處以花觀，層樓綺殿妙飾奇珍，寶帳金床重敷茵褥，名花布地燒大寶香，服御所資悉皆豐備，而以閻浮金鎖繫其兩足。」

*(Kinh: Lúc bấy giờ, đức Phật bảo Di Lặc Bồ Tát rằng:*

*- Ông có thấy cõi Phật tròn đủ thanh tịnh oai đức trang nghiêm, và thấy trên không trung, rừng cây, vườn tược, suối chảy, ao chuôm hay chăng? Ông thấy đại địa cho đến Sắc Cứu Cánh Thiên ở trên hư không*

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

rải rình hoa để trang nghiêm. Lại có các loài chim ở trên hư không hát các thứ tiếng, ví như tiếng Phật vang vọng khắp thế giới. Những con chim ấy đều được biến hóa ra, chứ chúng chẳng phải thật sự là súc sanh! Ông có thấy những điều đó hay không?

Ngài Di Lặc bạch Phật rằng:

- Vâng ạ! Con đã thấy.

Đức Phật lại bảo Di Lặc Bồ Tát:

- Ông có thấy các chúng sanh ấy vào trong trăm ngàn cung điện rộng đến một do tuần xong, du hành trên hư không chẳng vướng mắc, chẳng trở ngại, đến trọn khắp các cõi nước để cúng dường chư Phật, và thấy các hữu tình suốt ngày đêm niệm Phật liên tục hay không?

Ngài Di Lặc bạch rằng:

- Vâng ạ! Con đã thấy.

Đức Phật lại bảo rằng:

- Ông có thấy những vật thọ dụng của Tha Hóa Tự Tại Thiên và của những người trong Cực Lạc có sai biệt hay không?

Di Lặc bạch rằng:

- Con chẳng thấy có chút ít sai biệt nào!

Đức Phật bảo ngài Di Lặc rằng:

- Ông có thấy người bên thế giới Cực Lạc trụ trong thai hay không?

Di Lặc bạch rằng:

- Bạch đức Thế Tôn! Ví như Tam Thập Tam Thiên, Dạ Ma Thiên v.v... vào trong cung điện rộng một trăm do-tuần hay năm trăm do-tuần vui chơi, hoan lạc; con thấy người bên thế giới Cực Lạc trụ thai giống như Dạ Ma Thiên ở trong cung điện. Lại thấy chúng sanh ngồi xếp bằng trong hoa sen, tự nhiên hóa sanh.

Khi đó, Di Lặc Bồ Tát lại bạch đức Phật rằng:

- Bạch đức Thế Tôn! Do nhân duyên nào mà chúng sanh trong cõi ấy có kẻ thai sanh, có kẻ hóa sanh?

Đức Phật bảo ngài Di Lặc:

- Nếu có chúng sanh đọa trong nghi ngờ, hối hận, tích tập thiện căn, mong cầu Phật trí, trí phổ biến, trí chẳng nghĩ bàn, trí chẳng thể sánh bằng, trí oai đức, trí rộng lớn, đối với thiện căn của chính mình chẳng thể sanh lòng tin, do nhân duyên ấy, suốt năm trăm năm trụ trong cung điện, chẳng thấy Phật, chẳng nghe pháp, chẳng thấy các vị Bồ Tát và Thanh Văn. Nếu có chúng sanh đoạn trừ nghi ngờ, hối hận, tích tập

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

thiện căn, mong cầu Phật trí cho đến trí rộng lớn, tin tưởng thiện căn của chính mình, người ấy sẽ ngồi xếp bằng trong hoa sen, bỗng dung hóa sanh, chớp mắt bèn thoát ra. Ví như từ nước khác có người đến, vị Bồ Tát này cũng giống như vậy. Người từ các nước khác phát tâm sanh đến Cực Lạc, thấy Vô Lượng Thọ Phật phụng sự, cúng dường [đức Phật] và các vị Bồ Tát, Thanh Văn.

Này A Dật Đa! Ông hãy xem người có trí thù thắng, người ấy do huệ lực rộng bèn được hóa sanh, ngồi xếp bằng trong hoa sen. Ông hãy xem những kẻ hèn kém, trong năm trăm năm, do chẳng thấy Phật, chẳng nghe pháp, chẳng thấy các vị Bồ Tát và Thanh Văn, chẳng biết oai nghi và pháp tắc của Bồ Tát, chẳng thể tu tập các công đức, không thể do đâu mà phụng sự Vô Lượng Thọ Phật được. Những người như vậy đều là do xưa kia đã ngờ vực, hối hận mà nên nổi. Ví như con của vua Sát Đế Lợi phạm pháp, bị giam kín trong nội cung, ở trong đền đài đẹp đẽ, điện vẽ, lầu tầng, trang hoàng hay khéo bằng những thứ quý lạ, trướng báu, giương vàng, nệm chông, hoa quý rải đất, đốt loại hương quý báu nhất, những thứ để hưởng thụ đầy đủ dư dật, nhưng dùng vàng Diêm Phù làm xiềng cùm chặt hai chân).

**(Kinh) Phật cáo Di Lặc:**

- U ý vân hà? Bĩ vương tử tâm ninh nhạo thử phủ?

**Đáp ngôn:**

- Bất dã, Thế Tôn! Bĩ u trập thời thường tư giải thoát, cầu chư thân thức, cư sĩ, tế quan, trưởng giả, cận thân, vương chi thái tử, tuy hy xuất ly, chung bất tòng tâm, nãi chí Sát Đế Lợi vương tâm sanh hoan hỷ, phương đắc giải thoát.

**Phật cáo Di Lặc:**

- Như thị, như thị, nhược hữu đọa u nghi hồi, chủng chư thiện căn, hy cầu Phật trí, nãi chí quảng đại trí, u tự thiện căn bất năng sanh tín. Do văn Phật danh, khởi tín tâm cố, tuy sanh bĩ quốc, u liên hoa trung, bất đắc xuất hiện. Bĩ đẳng chúng sanh xử hoa thai trung, do như viên uyển, cung điện chi tướng. Hà dĩ cố? Bĩ trung thanh tịnh vô chư uế ác, nhất thiết vô hữu bất khả lạc giả. Nhiên bĩ chúng sanh u ngũ bách tuế, bất kiến Phật, bất văn pháp, bất kiến Bồ Tát cập Thanh Văn chúng, bất đắc cúng dường, phụng sự chư Phật, bất đắc vấn u Bồ Tát pháp tạng, viễn ly nhất thiết thù thắng thiện căn. Bĩ đẳng u trung bất sanh hân nhạo, bất năng xuất hiện tu tập thiện pháp. Vãng tích



*Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí*

*thế trung quá thất tận dĩ, nhiên hậu nãi xuất. Bĩ u xuất thời, tâm mê thượng, hạ, tứ phương chi sở. Nhược ngũ bách tuế vô nghi hoặc giả, tức đương cúng dường vô lượng bách thiên câu-chi na-do-tha Phật, tịnh chủng vô lượng, vô biên thiện căn. Nhữ A Dật Đa! Đương tri nghi hoặc dữ chư Bồ Tát vi đại tổn hại.*

*Nhĩ thời, Di Lạc Bồ Tát bạch Phật ngôn:*

*- Thế Tôn! Ư thử quốc giới bất thoái Bồ Tát đương sanh Cực Lạc quốc giả, kỳ số kỷ hà?*

*Phật cáo Di Lạc:*

*- Thử Phật độ trung hữu thất thập nhị ức Bồ Tát, bĩ u vô lượng ức na-do-tha bách thiên Phật sở chủng chư thiện căn, thành bất thoái chuyển, đương sanh bỉ quốc. Huống dư Bồ Tát do thiếu thiện căn sanh bỉ quốc giả, bất khả xưng kể.*

*A Dật Đa! Tùng Nan Nhãn Như Lai Phật quốc, hữu thập bát ức bất thoái Bồ Tát đương sanh Cực Lạc thế giới. Đông Bắc phương Bảo Tạng Phật quốc trung, hữu cửu thập ức bất thoái Bồ Tát đương sanh bỉ độ. Tùng Vô Lượng Thanh Như Lai quốc trung, hữu nhị thập nhị ức bất thoái Bồ Tát đương sanh bỉ độ. Tùng Quang Minh Như Lai quốc trung, hữu tam thập nhị ức bất thoái Bồ Tát đương sanh bỉ độ. Tùng Long Thiên Như Lai quốc trung, hữu thập tứ ức bất thoái Bồ Tát đương sanh bỉ độ. Tùng Thắng Thiên Lực Như Lai quốc trung, hữu thập nhị thiên bất thoái Bồ Tát đương sanh bỉ độ. Tùng Sư Tử Như Lai quốc trung, hữu ngũ bách bất thoái Bồ Tát đương sanh bỉ độ. Tùng Ly Trần Như Lai quốc trung, hữu bát thập nhất ức bất thoái Bồ Tát đương sanh bỉ độ. Tùng Thế Thiên Như Lai quốc trung, hữu lục thập ức bất thoái Bồ Tát đương sanh bỉ độ. Tùng Thắng Tích Như Lai quốc trung, hữu lục thập ức bất thoái Bồ Tát đương sanh bỉ độ. Tùng Nhân Vương Như Lai quốc trung, hữu thập câu-chi bất thoái Bồ Tát đương sanh bỉ độ. Tùng Thắng Hoa Như Lai quốc trung, hữu ngũ bách Bồ Tát cụ đại tinh tấn, phát thú Nhất Thừa, u thất nhật trung, năng linh chủng sanh ly bách thiên ức na-do-tha kiếp sanh tử lưu chuyển, bĩ đẳng diệc đương sanh Cực Lạc giới. Tùng Phát Khởi Tinh Tấn Như Lai quốc trung, hữu lục thập cửu ức bất thoái Bồ Tát đương sanh bỉ độ, đáo bỉ quốc dĩ, cúng dường, lễ bái Vô Lượng Thọ Như Lai cập Bồ Tát chúng.*

*A Dật Đa! Ngã nhược cụ thuyết chư phương Bồ Tát sanh Cực Lạc giới, nhược dĩ đáo, kim đáo, đương đáo, vị cúng dường, lễ bái,*

**chiêm ngưỡng Vô Lượng Thọ Phật đẳng giả, dẫn thuyết kỳ danh, cùng kiếp bất tận.**

(經)佛告彌勒：「於意云何？彼王子心寧樂此不？」答言：「不也。世尊！彼幽繫時常思解脫，求諸親識居士宰官長者近臣。王之太子雖希出離終不從心，乃至剎帝利王心生歡喜方得解脫。」佛告彌勒：「如是如是。若有墮於疑悔，種諸善根希求佛智乃至廣大智，於自善根不能生信。由聞佛名起信心故，雖生彼國，於蓮花中不得出現。彼等眾生處花胎中，猶如園苑宮殿之想。何以故？彼中清淨無諸穢惡，一切無有不可樂者。然彼眾生於五百歲，不見佛、不聞法、不見菩薩及聲聞眾，不得供養奉事諸佛，不得問於菩薩法藏。遠離一切殊勝善根，彼等於中不生欣樂，不能出現修習善法；往昔世中過失盡已然後乃出，彼於出時，心迷上下四方之所。若五百歲無疑惑者，即當供養無量百千俱胝那由他佛，并種無量無邊善根。汝阿逸多！當知疑惑與諸菩薩為大損害。」爾時彌勒菩薩白佛言：「世尊！於此國界不退菩薩，當生極樂國者，其數幾何？」佛告彌勒：「此佛土中有七十二億菩薩，彼於無量億那由他百千佛所種諸善根成不退轉，當生彼國。況餘菩薩由少善根生彼國者，不可稱計。阿逸多！從難忍如來佛國，有十八億不退菩薩當生極樂世界。東北方寶藏佛國中，有九十億不退菩薩當生彼土。從無量聲如來國中，有二十二億不退菩薩當生彼土。從光明如來國中，有三十二億不退菩薩當生彼土。從龍天如來國中，有十四億不退菩薩當生彼土。從勝天力如來國中，有十二千不退菩薩當生彼土。從師子如來國中，有五百不退菩薩當生彼土。從離塵如來國中，有八十一億不退菩薩當生彼土。從世天如來國中，有六十億不退菩薩當生彼土。從勝積如來國中，有六十億不退菩薩當生彼土。從人王如來國中，有十俱胝不退菩薩當生彼土。從勝花如來國中，有五百菩薩具大精進發趣一乘，於七日中能令眾生離百千億那由他劫生死流轉，彼等亦當生極樂界。從發起精進如來國中，有六十九億不退菩薩當生彼土，到彼國已，供養禮拜無量壽如來及菩薩眾。阿逸多！我若具說諸方菩薩生極樂界，若已到、今到、當到，為供養禮拜瞻仰無量壽佛等者，但說其名窮劫不盡。」

*(Kinh: Đức Phật bảo ngài Di Lặc:*

*- Ý ông như thế nào? Tâm vương tử ấy có yêu thích nơi đó hay*

chăng?

Thưa rằng:

- Bạch Thế Tôn, không ạ! Khi ông ta bị giam kín, luôn mong được giải thoát, cầu cạnh những người thân thuộc, quen biết, cư sĩ, tể quan, trưởng giả, cận thần, thái tử của nhà vua, tuy mong được thoát lìa, nhưng trọn chẳng được thỏa lòng, cho đến khi vua Sát Đế Lợi sanh tâm hoan hỷ thì mới được giải thoát.

Đức Phật bảo ngài Di Lặc:

- Đúng như thế đó. Nếu có kẻ đọa trong ngờ vực, hối hận, gieo các thiện căn, mong cầu Phật trí cho đến trí rộng lớn, đối với thiện căn của chính mình chẳng thể sanh lòng tin, do nghe danh hiệu Phật bèn dấy lòng tin, tuy sanh vào cõi ấy, ở trong hoa sen, chẳng được thoát ra. Những chúng sanh ấy ở trong hoa thai, tưởng như đang ở trong vườn hoa, cung điện. Vì sao vậy? Trong ấy thanh tịnh, không có thứ gì dơ xấu, hết thấy chẳng có gì không thể yêu thích, nhưng những chúng sanh ấy trong năm trăm năm chẳng thấy Phật, chẳng nghe pháp, chẳng thấy các vị Bồ Tát và Thanh Văn, chẳng được cúng dường, phụng sự chư Phật, chẳng được hỏi pháp tạng của Bồ Tát, xa lìa hết thấy thiện căn thù thắng. Họ ở trong ấy, chẳng sanh lòng vui thích, chẳng thể thoát ra ngoài hoa sen để tu tập thiện pháp. Sau khi những lỗi lầm trong đời xưa kia đã hết rồi thì mới được thoát ra. Khi họ thoát ra, tâm mê nơi trên, dưới, bốn phương. Nếu trong năm trăm năm chẳng ngờ vực, sẽ liền cúng dường vô lượng trăm ngàn câu-chi na-do-tha Phật, và gieo vô lượng vô biên thiện căn. Nay ông A Dật Đa, hãy nên biết nghi hoặc gây tổn hại to lớn cho các vị Bồ Tát.

Lúc bấy giờ, Di Lặc Bồ Tát bạch cùng đức Phật rằng:

- Bạch đức Thế Tôn! Trong cõi nước này, hàng Bất Thoái Bồ Tát sẽ sanh về cõi Cực Lạc số lượng là bao nhiêu?

Đức Phật bảo ngài Di Lặc:

- Trong cõi Phật ấy có bảy mươi hai ức Bồ Tát, họ đã ở nơi vô lượng ức na-do-tha trăm ngàn đức Phật gieo các thiện căn, thành bất thoái chuyển, sẽ sanh về cõi ấy. Huống hồ các vị Bồ Tát khác do ít thiện căn mà sanh về cõi ấy chẳng thể tính kể.

Nay A Dật Đa! Từ cõi Phật của Nan Nhãn Như Lai có mười tám ức Bất Thoái Bồ Tát sẽ sanh về thế giới Cực Lạc. Trong cõi Phật Bảo Tạng ở phương Đông Bắc, có chín mươi ức Bất Thoái Bồ Tát sẽ sanh về cõi ấy. Từ trong cõi nước của Vô Lượng Thanh Như Lai có hai mươi hai

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

ức Bất Thoái Bồ Tát sẽ sanh về cõi ấy. Từ trong cõi nước của Quang Minh Như Lai có ba mươi hai ức Bất Thoái Bồ Tát sẽ sanh về cõi ấy. Từ trong cõi nước của Long Thiên Như Lai có mười bốn ức Bất Thoái Bồ Tát sẽ sanh về cõi ấy. Từ trong cõi nước của Thắng Thiên Lực Như Lai có mười hai ngàn Bất Thoái Bồ Tát sẽ sanh về cõi ấy. Từ trong cõi nước của Sư Tử Như Lai có năm trăm Bất Thoái Bồ Tát sẽ sanh về cõi ấy. Từ trong cõi nước của Ly Trần Như Lai có tám mươi một ức Bất Thoái Bồ Tát sẽ sanh về cõi ấy. Từ trong cõi nước của Thế Thiên Như Lai có sáu mươi ức Bất Thoái Bồ Tát sẽ sanh về cõi ấy. Từ trong cõi nước của Thắng Tích Như Lai có sáu mươi ức Bất Thoái Bồ Tát sẽ sanh về cõi ấy. Từ trong cõi nước của Nhân Vương Như Lai có mười câu-chi Bất Thoái Bồ Tát sẽ sanh về cõi ấy. Từ trong cõi nước của Thắng Hoa Như Lai có năm trăm Bồ Tát đầy đủ đại tinh tấn, phát khởi, tiến hướng Nhất Thừa, trong bảy ngày có thể khiến cho chúng sanh lìa sanh tử lưu chuyển trong trăm ngàn ức na-do-tha kiếp. Các Ngài cũng sẽ sanh về cõi Cực Lạc. Từ trong cõi nước của Phát Khởi Tinh Tấn Như Lai có sáu mươi chín ức Bất Thoái Bồ Tát sẽ sanh về cõi ấy. Đã đến cõi ấy, bèn cùng đường, lễ bái Vô Lượng Thọ Như Lai và các vị Bồ Tát.

Này A Dật Đa! Nếu Ta nói căn kẽ hàng Bồ Tát từ các phương sanh về cõi Cực Lạc, hoặc đã đến, đang đến, sẽ đến nhằm cùng đường, lễ bái, chiêm ngưỡng Vô Lượng Thọ Phật, chỉ kể tên của họ thì hết cả kiếp vẫn chẳng thể nói hết).

**(Kinh) A Dật Đa! Nhữ quán bỉ chư Bồ Tát Ma Ha Tát thiện hoạch lợi ích, nhược hữu văn bỉ Phật danh, năng sanh nhất niệm hỷ ái chi tâm, đương hoạch như thượng sở thuyết công đức, tâm vô hạ liệt, diệc bất công cao, thành tựu thiện căn tất giai tăng thượng.**

**A Dật Đa! Thị cố cáo nhữ, cập thiên nhân thế gian, A Tu La đấng, kim thử pháp môn phó chúc ư nhữ. Ứng đương ái nhạo tu tập, nãi chí kinh nhất trú dạ thọ trì, độc tụng, sanh hy vọng tâm, ư đại chúng trung vị tha khai thị, đương linh thư tả, chấp trì kinh quyển, ư thử kinh trung sanh đạo sư tướng.**

**A Dật Đa! Thị cố Bồ Tát Ma Ha Tát, dục linh vô lượng chư chúng sanh đấng, tốc tạt an trụ bất thoái chuyển ư A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, cập dục kiến bỉ quảng đại trang nghiêm nhiếp thọ thù thắng Phật sát viên mãn công đức giả, ưng đương khởi tinh tấn lực, thỉnh thử pháp môn. Giả sử kinh quá đại thiên thế giới mãn trung**

*mãnh hỏa, vị cầu pháp cố, bất sanh thoái khuất, siểm ngụy chi tâm, độc tụng, thọ trì, thư tả kinh quyển, nãi chí u tu du khoảnh, vị tha khai thị, khuyến linh thánh văn, bất sanh ưu não, thiết nhập đại hỏa, bất ưng nghi hối. Hà dĩ cố? Bĩ vô lượng ức chư Bồ Tát đẳng giai tất cầu thử vi diệu pháp môn, tôn trọng thánh văn, bất sanh vi bội. Thị cố, nhữ đẳng ưng cầu thử pháp.*

*A Dật Đa! Bĩ chư chúng sanh hoạch đại thiện lợi, nhược u lai thế, nãi chí Chánh Pháp diệt thời, đương hữu chúng sanh thực chư thiện bản, dĩ tăng cúng dường vô lượng chư Phật, do bĩ Như Lai gia oai lực cố, năng đắc như thị quảng đại pháp môn, nhất thiết Như Lai xưng tán duyệt khả. Nhược u bĩ pháp nhiếp thủ, thọ trì, đương hoạch quảng đại Nhất Thiết Trí trí, tùy ý sở nhạo, chửng chư thiện căn. Nhược thiện nam tử, thiện nữ nhân đẳng, u bĩ pháp trung quảng đại thắng giải chi giả, đương năng thánh văn, hoạch đại hoan hỷ, thọ trì, độc tụng quảng vị tha thuyết, thường nhạo tu hành.*

*A Dật Đa! Vô lượng ức số chư Bồ Tát đẳng cầu thỉnh thử pháp bất tăng yếm bối, thị cố, nhữ đẳng chư thiện nam tử, cập thiện nữ nhân, u kim lai thế, năng u thị pháp, nhược dĩ cầu, hiện cầu, đương cầu giả, giai hoạch thiện lợi.*

(經)「阿逸多！汝觀彼諸菩薩摩訶薩善獲利益，若有聞彼佛名能生一念喜愛之心，當獲如上所說功德，心無下劣亦不貢高，成就善根悉皆增上。阿逸多！是故告汝及天人、世間、阿修羅等，今此法門付囑於汝。應當愛樂修習，乃至經一晝夜受持讀誦生希望心，於大眾中為他開示，當令書寫執持經卷，於此經中生導師想。「阿逸多！是故菩薩摩訶薩，欲令無量諸眾生等速疾安住不退轉於阿耨多羅三藐三菩提，及欲見彼廣大莊嚴攝受殊勝佛剎圓滿功德者，應當起精進力聽此法門。假使經過大千世界滿中猛火，為求法故不生退屈諂偽之心，讀誦受持書寫經卷，乃至於須臾頃為他開示，勸令聽聞不生憂惱，設入大火不應疑悔。何以故？彼無量億諸菩薩等皆悉求此微妙法門，尊重聽聞不生違背。是故汝等應求此法。阿逸多！彼諸眾生獲大善利，若於來世乃至正法滅時，當有眾生殖諸善本，已曾供養無量諸佛，由彼如來加威力故，能得如是廣大法門，一切如來稱讚悅可。若於彼法攝取受持，當獲廣大一切智智，隨意所樂種諸善根。若善男子善女人等，於彼法中廣大勝解之者，當能聽聞獲大歡喜，受持讀誦廣為他說常樂修行。阿逸多！無量億數諸

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

菩薩等求請此法不曾厭背，是故汝等諸善男子及善女人，於今來世能於是法，若已求、現求、當求者，皆獲善利。

*(Kinh: Nay A Dật Đa! Ông quán các vị Bồ Tát Ma Ha Tát khéo đạt được lợi ích, nếu có người nghe danh hiệu đức Phật ấy mà có thể sanh một niệm tâm vui vẻ, yêu thích, sẽ đạt được công đức như trên đây đã nói, tâm chẳng hèn kém, cũng chẳng kiêu căng, thành tựu thiện căn thấy đều tăng thượng.*

*Này A Dật Đa! Vì thế Ta bảo ông và trời, người, thế gian, A Tu La v.v... nay Ta phó chúc pháp môn này cho ông. Hãy nên yêu thích tu tập, cho đến trải qua một ngày đêm thọ trì, đọc tụng, sanh tâm hy vọng, ở trong đại chúng vì người khác khai thị, sẽ khiến cho họ biên chép, nắm giữ quyển kinh, tường kinh này như là đạo sư.*

*Này A Dật Đa! Vì thế, Bồ Tát Ma Ha Tát muốn khiến cho vô lượng chúng sanh mau chóng an trụ bất thoái chuyển nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, và muốn thấy cõi Phật trang nghiêm rộng lớn nhiếp thọ thù thắng công đức viên mãn, hãy nên dấy lên sức tinh tấn nghe pháp môn này. Giả sử trải qua đại thiên thế giới đầy ấp lửa dữ, do vì câu pháp mà chẳng sanh tâm thoái khuất, siểm nguy, đọc tụng, thọ trì, biên chép kinh quyển, cho đến trong khoảnh khắc vì người khác khai thị, khuyên lơn lắng nghe, sẽ chẳng sanh ưu não. Dầu vào trong lửa dữ, chớ nên nghi ngờ, hối hận. Vì sao vậy? Vô lượng ức vị Bồ Tát ấy thấy đều cầu pháp môn vi diệu này, tôn trọng lắng nghe, chẳng sanh lòng chống trái. Vì thế, các ông hãy nên cầu pháp này.*

*Này A Dật Đa! Các chúng sanh ấy đạt được thiện lợi to lớn, nếu trong đời vị lai cho đến khi Chánh Pháp diệt, sẽ có chúng sanh gieo các cội lành, đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, do sức gia hộ oai thần của các đức Như Lai ấy, cho nên có thể đạt được pháp môn rộng lớn được hết thấy thiết Như Lai vui thích, ẩn khả như thế. Nếu nhiếp thủ, thọ trì pháp ấy, sẽ đạt được trí Nhất Thiết Trí rộng lớn, tùy theo ý thích mà gieo các thiện căn. Nếu hàng thiện nam tử, thiện nữ nhân có kiến giải thù thắng rộng lớn đối với pháp ấy, hãy nên lắng nghe, đạt được niềm hoan hỷ to lớn, thọ trì, đọc tụng, rộng vì người khác giảng nói, thường thích tu hành.*

*Này A Dật Đa! Vô lượng ức các vị Bồ Tát cầu thỉnh pháp này chưa từng chán ngán, trái nghịch. Vì thế, thiện nam tử và thiện nữ nhân các ông trong đời này và đời mai sau, nếu có thể đối với pháp này mà hoặc là đã cầu, đang cầu, sẽ cầu, thì đều đạt được thiện lợi).*

*(Kinh) A Dật Đa! Như Lai sở ưng tác giả, giai dĩ tác chi. Nhữ đẳng ưng đương an trụ vô nghi, chủng chư thiện bản, ưng thường tu học, sử vô nghi trệ, bất nhập nhất thiết chủng loại trần bảo thành tựu lao ngục.*

*A Dật Đa! Như thị đẳng loại đại oai đức giả, năng sanh quảng đại Phật pháp dị môn, do ư thử pháp bất thính văn cố, hữu nhất ức Bồ Tát thoái chuyển A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.*

*A Dật Đa! Phật xuất thế nan, ly bát nạn thân, diệt vi nan đắc. Chư Phật Như Lai Vô Thượng chi pháp, Thập Lực Vô Úy vô ngại, vô trước thậm thâm chi pháp, cập Ba La Mật đẳng Bồ Tát chi pháp, năng thuyết pháp nhân, diệt nan khai thị.*

*A Dật Đa! Thiện thuyết pháp nhân phi dị khả ngộ, kiên cố thâm tín thời diệt nan tao. Thị cố, ngã kim như lý tuyên thuyết, nhữ đẳng tu tập, ưng như giáo trụ.*

*Nhữ A Dật Đa! Ngã dĩ thử pháp môn cập chư Phật pháp chúc luy ư nhữ. Nhữ đương tu hành, vô linh diệt một. Như thị quảng đại vi diệu pháp môn, nhất thiết chư Phật chi sở xưng tán. Vật vi Phật giáo, nhi khí xả chi, đương linh nhữ đẳng hoạch bất thiện lợi, luân một trường dạ, bị chúng nguy khổ. Thị cố, ngã kim vì đại chúc luy, đương linh thị pháp cứu trụ bất diệt, ưng cần tu hành, tùy thuận ngã giáo. Nhĩ thời, Thế Tôn nhi thuyết tụng viết:*

*Nhược ư phước đức sơ vị tu,  
Chung bất văn tư vi diệu pháp.  
Dũng mãnh năng thành chư thiện lợi,  
Đương văn như thị thậm thâm kinh.  
Bỉ nhân tăng kiến chư Thế Tôn,  
Năng tác đại quang chửng trực thể.  
Đa văn tổng trì như cự hải,  
Bỉ hoạch thánh hiền hỷ ái tâm.  
Giải đãi tà kiến hạ liệt nhân,  
Bất tín Như Lai tư Chánh Pháp.  
Nhược tăng ư Phật thực chủng thiện,  
Cứu thế chi hạnh bỉ năng tu.  
Thí như manh nhân hàng xứ ám,  
Bất năng khai đạo ư tha lộ.  
Thanh Văn ư Phật trí diệt nhiên,  
Huống dư hữu tình nhi ngộ giải.*

*Như Lai công đức Phật tự tri,  
Duy hữu Thế Tôn năng khai thị.  
Thiên, Long, Dạ Xoa sở bất cập,  
Nhị Thừa tự tuyệt u danh ngôn.  
Nhược chư hữu tình đương tác Phật,  
Hạnh siêu Phổ Hiền đấng bỉ ngạn.  
Phu diễn nhất Phật chi công đức,  
Thời du đa kiếp bất tư nghị.  
Ư thị trung gian thân diệt độ,  
Phật chi thắng huệ mạc năng lượng.  
Thị cố cụ túc u tín văn,  
Cập chư thiện hữu chi nhiếp thọ.  
Đắc văn như thị thâm diệu pháp,  
Đương hoạch ái trọng chư thánh tôn.  
Như Lai thắng trí biến hư không,  
Sở thuyết nghĩa ngôn duy Phật ngộ.  
Thị cố, bác văn chư trí sĩ,  
Ứng tín ngã giáo như thật ngôn.  
Nhân thú chi thân đắc thậm nan,  
Như Lai xuất thế ngộ diệt nan.  
Tín huệ đa thời phương nãi hoạch,  
Thị cố tu giả ưng tinh tấn.  
Như thị diệu pháp dĩ thính văn,  
Thường niệm chư Phật nhi sanh hỷ.  
Bỉ nhân vãng tích chân ngộ hữu,  
Thiện năng nhạo dục Phật Bồ Đề.*

*Nhĩ thời, Thế Tôn thuyết thị kinh dĩ, thiên nhân thế gian hữu vạn nhị thiên na-do-tha ức chúng sanh viển trần ly cấu, đắc Pháp Nhân tịnh; nhị thập ức chúng sanh đắc A Na Hàm quả; lục thiên bát bách tỷ-kheo chư lậu dĩ tận, tâm đắc giải thoát; tứ thập ức Bồ Tát u Vô Thượng Bồ Đề trụ Bất Thoái Chuyển, bị đại giáp trụ, đương thành Chánh Giác; hữu nhị thập ngũ ức chúng sanh đắc Bất Thoái Nhân; hữu tứ vạn ức na-do-tha bách thiên chúng sanh u Vô Thượng Bồ Đề vị tăng phát ý, kim thì sơ phát chủng chư thiện căn, nguyện sanh Cực Lạc thế giới, kiến A Di Đà Phật, giai đương vãng sanh bỉ Như Lai độ, các u dị phương, thứ đệ thành Phật, đồng danh Diệu Âm; hữu bát vạn ức na-do-tha chúng sanh đắc thọ ký pháp nhân, thành Vô Thượng Bồ*



**Đề. Bĩ Vô Lượng Thọ Phật tích hành Bồ Tát đạo thời thành thực hữu tình, tất giai đương sanh Cực Lạc thế giới, ức niệm trừ tích sở phát tu nguyện giai đắc thành mãn.**

**Nhĩ thời, tam thiên đại thiên thế giới lục chủng chân động, tịnh hiện chủng chủng hy hữu thần biến, phóng đại quang minh phổ chiếu thế giới. Vô lượng ức na-do-tha bách thiên thiên nhân, đồng thời âm nhạc bất cổ tự mình, vũ thiên Mạn Đà La hoa một chí vu tất, nữ chí A Ca Nị Tra thiên, giai tác chủng chủng thù diệu cúng dường. Phật thuyết kinh dĩ, Di Lạc Bồ Tát đẳng cập tôn giả A Nan, nhất thiết đại chúng, văn Phật sở thuyết, giai đại hoan hỷ.**

(經)「阿逸多！如來所應作者皆已作之。汝等應當安住無疑種諸善本，應常修學使無疑滯，不入一切種類珍寶成就牢獄。阿逸多！如是等類大威德者，能生廣大佛法異門，由於此法不聽聞故，有一億菩薩退轉阿耨多羅三藐三菩提。阿逸多！佛出世難，離八難身亦為難得。諸佛如來無上之法，十力無畏無礙無著甚深之法，及波羅蜜等菩薩之法，能說法人亦難開示。阿逸多！善說法人非易可遇，堅固深信時亦難遭。是故我今如理宣說，汝等修習應如教住。「汝阿逸多！我以此法門及諸佛法囑累於汝，汝當修行無令滅沒。如是廣大微妙法門，一切諸佛之所稱讚。勿違佛教而棄捨之，當令汝等獲不善利，淪沒長夜備眾危苦。是故我今為大囑累，當令是法久住不滅，應勤修行隨順我教。」爾時世尊而說頌曰：

若於福德初未修	終不聞斯微妙法
勇猛能成諸善利	當聞如是甚深經
彼人曾見諸世尊	能作大光拯濁世
多聞總持如巨海	彼獲聖賢喜愛心
懈怠邪見下劣人	不信如來斯正法
若曾於佛殖眾善	救世之行彼能修
譬如盲人恒處闇	不能開導於他路
聲聞於佛智亦然	況餘有情而悟解
如來功德佛自知	唯有世尊能開示
天龍夜叉所不及	二乘自絕於名言
若諸有情當作佛	行超普賢登彼岸
敷演一佛之功德	時逾多劫不思議
於是中間身滅度	佛之勝慧莫能量

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

是故具足於信聞 及諸善友之攝受  
得聞如是深妙法 當獲愛重諸聖尊  
如來勝智遍虛空 所說義言唯佛悟  
是故博聞諸智士 應信我教如實言  
人趣之身得甚難 如來出世遇亦難  
信慧多時方乃獲 是故修者應精進  
如是妙法已聽聞 常念諸佛而生喜  
彼人往昔真吾友 善能樂欲佛菩提

爾時世尊說是經已，天人世間有萬二千那由他億眾生遠塵離垢得法眼淨；二十億眾生得阿那含果；六千八百比丘諸漏已盡心得解脫；四十億菩薩於無上菩提住不退轉，被大甲冑當成正覺；有二十五億眾生得不退忍；有四萬億那由他百千眾生於無上菩提未曾發意，今始初發種諸善根，願生極樂世界見阿彌陀佛，皆當往生彼如來土，各於異方次第成佛同名妙音。有八萬億那由他眾生，得授記法忍成無上菩提。彼無量壽佛昔行菩薩道時成熟有情，悉皆當生極樂世界，憶念儔昔所發思願皆得成滿。爾時三千大千世界六種震動，并現種種希有神變，放大光明普照世界。無量億那由他百千天人，同時音樂不鼓自鳴，雨天曼陀羅花沒至于膝；乃至阿迦膩吒天，皆作種種殊妙供養。佛說經已，彌勒菩薩等及尊者阿難，一切大眾，聞佛所說，皆大歡喜。

*(Kinh: Này A Dật Đa! Những điều Như Lai đáng nên làm đã đều làm xong rồi. Các ông hãy nên an trụ, đừng nghi ngờ, gieo các cội lành, hãy nên thường tu học sao cho đừng vương mắc trong ngờ vực để khỏi vào trong hết thảy các loại lao ngục được tạo thành bởi trần bảo.*

*Này A Dật Đa! Các bậc đại oai đức giống như vậy có thể sanh trong các môn rộng lớn khác của Phật pháp, do chẳng được nghe pháp này, có một ức Bồ Tát thoái chuyển nơi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.*

*Này A Dật Đa! Phật xuất thế đã khó, thân lìa tám nạn cũng khó có được. Đối với pháp Vô Thượng của chư Phật Như Lai, như pháp Thập Lực Vô Úy không ngăn ngại, không vương mắc rất sâu, và các pháp của hàng Bồ Tát như Ba La Mật v.v... người có thể thuyết pháp cũng khó khai thị.*

*Này A Dật Đa! Người khéo thuyết pháp chẳng dễ gặp gỡ, người có lòng tin kiên cố sâu đậm cũng khó thường gặp gỡ. Do vậy, Ta nay*

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

tuyên nói đúng lý, các ông hãy nên tu tập, an trụ đúng như giáo pháp.

Này ông A Dật Đa! Ta đem pháp môn này và pháp của chư Phật giao phó cho ông. Ông hãy nên tu hành, đừng để bị diệt mất. Pháp môn vi diệu rộng lớn như thế được hết thầy chư Phật xưng dương, tán thán. Đừng trái nghịch lời Phật dạy, để rồi vứt bỏ, [nếu trái nghịch, vứt bỏ] thì sẽ khiến cho các ông chẳng đạt được thiện lợi, chìm đắm trong đêm dài, chịu đủ mọi nỗi nguy nan, khổ sở. Vì thế, Ta nay dặn dò, phó chúc tha thiết, [các ông hãy] làm cho pháp này tồn tại lâu xa bất diệt, hãy nên siêng tu hành, tùy thuận lời Ta dạy.

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn bèn nói kệ tụng rằng:

Nếu như phước đức chưa từng tu,  
Trọn chẳng nghe pháp vi diệu này,  
Dùng mãi thành tựu các thiện lợi,  
Sẽ nghe kinh rất sâu như thế.  
Người ấy từng thấy các Thế Tôn,  
Làm quang minh lớn cứu đời trước,  
Đa văn tổng trì như biển cả,  
Bèn được thánh hiền sanh vui thích.  
Kẻ biếng nhác, tà kiến, kém hèn,  
Chẳng tin chánh pháp của Như Lai.  
Nếu từng gieo cội lành nơi Phật,  
Có thể tu tập hạnh cứu thế,  
Ví như người mù luôn tối tăm,  
Chẳng thể chỉ đường cho kẻ khác,  
Thanh Văn cũng chẳng hiểu Phật trí,  
Các hữu tình khác há ngộ giải?  
Công đức Như Lai Phật tự hay,  
Chỉ riêng Thế Tôn khai thị được,  
Trời, rồng, Dạ Xoa đều chẳng thấu,  
Nhị Thừa tự bật mọi câu, lời.  
Nếu các hữu tình sẽ thành Phật,  
Hạnh trôi Phổ Hiền, lên bờ kia,  
Phô diễn công đức một vị Phật,  
Sẽ mất nhiều kiếp chẳng nghĩ bàn.  
Thân diệt độ trong thời gian ấy,  
Thẳng huệ của Phật chẳng thể lường,  
Vì thế, tin nghe nếu trọn đủ,

**Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí**

Và được các thiện hữu nhiếp thọ,  
Được nghe pháp sâu màu như thế,  
Sẽ được các bậc thánh yêu chuộng.  
Như Lai thẳng trí trọn hư không,  
Nghĩa ngôn đã nói chỉ Phật ngộ,  
Vì thế bậc trí nghe hiểu rộng  
Hãy tin Ta dạy lời như thật,  
Được làm thân người là rất khó,  
Như Lai xuất thế cũng khó gặp,  
Tin và huệ nhiều mới đạt được.  
Vì thế, người tu nên tinh tấn,  
Được nghe diệu pháp như thế ấy,  
Thường niệm chư Phật sanh hoan hỷ,  
Kẻ ấy xưa kia thật bạn Ta,  
Khéo hay ưa muốn Phật Bồ Đề.

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn nói kinh này xong, trong chúng trời người nơi thế gian có một vạn hai ngàn na-do-tha ức chúng sanh xa lìa trần cấu, đắc Pháp Nhãn trong sạch, hai mươi ức chúng sanh đắc quả A Na Hàm, sáu ngàn tám trăm vị tỳ-kheo đã sạch các lậu, tâm được giải thoát, bốn mươi ức Bồ Tát trụ Bất Thoái Chuyển nơi Vô Thượng Bồ Đề, mặc đại giáp trụ, sẽ thành Chánh Giác; có hai mươi lăm ức chúng sanh đắc Bất Thoái Nhãn. Có bốn vạn ức na-do-tha trăm ngàn chúng sanh chưa từng phát ý nơi địa vị Vô Thượng Bồ Đề, nay mới bắt đầu gieo các thiện căn, nguyện sanh về thế giới Cực Lạc, thấy A Di Đà Phật, sẽ đều vãng sanh cõi của đức Như Lai ấy, lần lượt ở phương khác theo thứ tự thành Phật có cùng danh hiệu là Diệu Âm. Có tám vạn ức na-do-tha chúng sanh được thọ ký Pháp Nhãn, thành Vô Thượng Bồ Đề. Các hữu tình đã được đức Vô Lượng Thọ Phật thành thực khi Ngài hành Bồ Tát đạo vào thuở xưa, sẽ đều sanh vào thế giới Cực Lạc, những nguyện mà họ đã nghĩ nhớ, dự trừ, phát khởi khi xưa sẽ đều được thành tựu viên mãn.

Lúc bấy giờ, tam thiên đại thiên thế giới sáu thứ chấn động, và hiện ra các thứ thân thông biến hóa hy hữu, phóng quang minh lớn chiếu khắp thế giới. Vô lượng ức na-do-tha trăm ngàn trời, người, đồng thời âm nhạc chẳng tấu mà tự phát ra tiếng, rưới hoa trời Mạn Đà La ngập đến gối, cho đến trời A Ca Nị Tra (Sắc Cứu Cảnh Thiên) đều thực hiện các sự cúng dường thù thắng nhiệm mầu. Đức Phật nói kinh này

***Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí***

*xong, các vị như Di Lặc Bồ Tát v.v... và tôn giả A Nan, hết thấy đại chúng nghe lời đức Phật dạy đều hết sức hoan hỷ).*

**Đại Bảo Tích Kinh  
Vô Lượng Thọ Như Lai Hội chung  
大寶積經無量壽如來會終**

***Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội - Đại Đường Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chí***

*(trang trống)*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ  
Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh**

**佛說大乘無量壽莊嚴清淨平等覺經**

**Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư  
hội tập và kính chia thành chương mục**

**菩薩戒弟子鄆城夏蓮居**

**會集各譯敬分章次**

**Việt dịch: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa**

***Phẩm 1. Pháp Hội Thánh Chúng***

**法會聖眾品第一**

*(Kinh) Như thị ngã văn, nhất thời Phật tại Vương Xá thành, Kỳ Xà Quật sơn trung, dữ đại tỳ-kheo chúng vạn nhị thiên nhân câu. Nhất thiết đại thánh, thần thông dĩ đạt. Kỳ danh viết: Tôn giả Kiều Trần Như, tôn giả Xá Lợi Phất, tôn giả Đại Mục Kiền Liên, tôn giả Ca Diếp, tôn giả A Nan đấng, nhi vi thượng thủ. Hựu hữu Phổ Hiền Bồ Tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Di Lặc Bồ Tát, cập Hiền kiếp trung nhất thiết Bồ Tát, giai lai tập hội.*

*(經) 如是我聞。一時佛在王舍城耆闍崛山中，與大比丘眾萬二千人俱。一切大聖，神通已達。其名曰：尊者憍陳如、尊者舍利弗、尊者大目犍連、尊者迦葉、尊者阿難等，而為上首。又有普賢菩薩、文殊師利菩薩、彌勒菩薩，及賢劫中一切菩薩，皆來集會。*

*(Kinh: Tôi nghe như thế này: Một thời, đức Phật ở tại thành Vương Xá, trong núi Kỳ Xà Quật, với các đại tỳ-kheo chúng một vạn hai ngàn người câu hội. Hết thấy các vị đại thánh đã đạt thần thông, tên các Ngài là: Tôn giả Kiều Trần Như, tôn giả Xá Lợi Phất, tôn giả Đại Mục Kiền Liên, tôn giả Ca Diếp, tôn giả A Nan v.v... làm thượng thủ. Lại có Phổ Hiền Bồ Tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Di Lặc Bồ Tát và hết thấy Bồ Tát trong Hiền kiếp đều đến nhóm hội).*

***Phẩm 2. Đức Tuân Phổ Hiền***

**德遵普賢品第二**

*(Kinh) Hựu Hiền Hộ đấng thập lục Chánh Sĩ, sở vị: Thiện Tư Duy Bồ Tát, Huệ Biện Tài Bồ Tát, Quán Vô Trụ Bồ Tát, Thần Thông Hoa Bồ Tát, Quang Anh Bồ Tát, Bảo Tràng Bồ Tát, Trí Thượng Bồ*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

*Tát, Tịch Căn Bồ Tát, Tín Huệ Bồ Tát, Nguyễn Huệ Bồ Tát, Hương Tượng Bồ Tát, Bảo Anh Bồ Tát, Trung Trụ Bồ Tát, Chế Hạnh Bồ Tát, Giải Thoát Bồ Tát, nhi vi thượng thủ. Hàm cộng tuân tu Phổ Hiền Đại Sĩ chi đức, cụ túc vô lượng hạnh nguyện, an trụ nhất thiết công đức pháp trung, du bộ thập phương, hành quyền phương tiện, nhập Phật pháp tạng, cứu cánh bỉ ngạn. Nguyễn u vô lượng thể giới thành Đẳng Chánh Giác, xả Đâu Suất, giáng vương cung, khí vị xuất gia, khổ hạnh học đạo. Tác tư thị hiện, thuận thể gian cố. Dĩ định huệ lực, hàng phục ma oán, đắc vi diệu pháp, thành tối Chánh Giác.*

*Thiên nhân quy ngưỡng, thỉnh chuyển pháp luân. Thường dĩ pháp âm, giác chư thể gian, phá phiền não thành, hoại chư dục tiệm, tẩy trạc cấu ô, hiển minh thanh bạch. Điều chúng sanh, tuyên diệu lý, trừ công đức, thị phước điền. Dĩ chư pháp dược, cứu liệu tam khổ. Thăng quán đánh giai, thọ Bồ Đề ký. Vị giáo Bồ Tát, tác A Xà Lê, thường tập tương ứng vô biên chư hạnh, thành thực Bồ Tát vô biên thiện căn. Vô lượng chư Phật hàm cộng hộ niệm. Chư Phật sát trung, giai năng thị hiện. Thí thiện huyễn sư, hiện chúng dị tướng. Ư bỉ tướng trung, thực vô khả đắc. Thử chư Bồ Tát, diệt phục như thị, thông chư pháp tánh, đạt chúng sanh tướng, cúng dường chư Phật, khai đạo quần sanh, hóa hiện kỳ thân, do như điện quang, liệt ma kiến võng, giải chư triền phược, viễn siêu Thanh Văn, Bích Chi Phật địa, nhập Không, Vô Tướng, Vô Nguyện pháp môn, thiện lập phương tiện, hiển thị tam thừa. Ư thử trung hạ, nhi hiện diệt độ.*

*Đắc vô sanh vô diệt chư tam ma địa, cập đắc nhất thiết đà-la-ni môn, tùy thời ngộ nhập Hoa Nghiêm tam-muội, cụ túc tổng trì bách thiên tam-muội, trụ thâm Thiền Định, tất đồ vô lượng chư Phật. Ư nhất niệm khoảnh, biến du nhất thiết Phật độ. Đắc Phật biện tài, trụ Phổ Hiền hạnh, thiện năng phân biệt chúng sanh ngữ ngôn, khai hóa hiển thị chân thật chi tế, siêu quá thể gian chư sở hữu pháp, tâm thường để trụ độ thể chi đạo. Ư nhất thiết vạn vật tùy ý tự tại, vị chư thứ loại tác bất thỉnh chi hữu. Thọ trì Như Lai thậm thâm pháp tạng, hộ Phật chủng tánh thường sử bất tuyệt. Hưng đại bi, mãn hữu tình, diễn từ biện, thọ pháp nhân, đỗ ác thú, khai thiện môn. Ư chư chúng sanh, thị nhược tự ký, chứng tế phụ hà, giai độ bỉ ngạn, tất hoạch chư Phật vô lượng công đức. Trí huệ thánh minh, bất khả tư nghị. Như thị đẳng chư đại Bồ Tát, vô lượng vô biên, nhất thời lai tập. Hựu hữu tỳ-kheo-ni ngữ bách nhân, thanh tín sĩ thất thiên nhân, thanh tín nữ ngữ*



*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

***bách nhân, Dục Giới Thiên, Sắc Giới Thiên, chư thiên Phạm chúng, tất cộng đại hội.***

(*經*)又賢護等十六正士，所謂善思惟菩薩、慧辯才菩薩、觀無住菩薩、神通華菩薩、光英菩薩、寶幢菩薩、智上菩薩、寂根菩薩、信慧菩薩、願慧菩薩、香象菩薩、寶英菩薩、中住菩薩、制行菩薩、解脫菩薩，而為上首。咸共遵修普賢大士之德，具足無量行願，安住一切功德法中。遊步十方，行權方便。入佛法藏，究竟彼岸。願於無量世界成正覺。捨兜率，降王宮，棄位出家，苦行學道，作斯示現，順世間故。以定慧力，降伏魔怨。得微妙法，成正覺。天人歸仰，請轉法輪。常以法音，覺諸世間。破煩惱城，壞諸欲塹。洗濯垢污，顯明清白。調眾生，宣妙理，貯功德，示福田。以諸法藥，救療三苦。昇灌頂階，授菩提記。為教菩薩，作阿闍黎，常習相應無邊諸行。成熟菩薩無邊善根，無量諸佛咸共護念。諸佛剎中皆能示現。譬善幻師，現眾異相，於彼相中，實無可得。此諸菩薩，亦復如是。通諸法性，達眾生相。供養諸佛，開導群生。化現其身，猶如電光。裂魔見網，解諸纏縛。遠超聲聞辟支佛地，入空、無相、無願法門。善立方便，顯示三乘。於此中下，而現滅度。得無生無滅諸三摩地，及得一切陀羅尼門。隨時悟入華嚴三昧，具足總持百千三昧。住深禪定，悉睹無量諸佛。於一念頃，徧遊一切佛土。得佛辯才，住普賢行。善能分別眾生語言，開化顯示真實之際。超過世間諸所有法，心常諦住度世之道。於一切萬物隨意自在，為諸庶類作不請之友。受持如來甚深法藏，護佛種性常使不絕。興大悲，愍有情，演慈辯，授法眼，杜惡趣，開善門。於諸眾生，視若自己，拯濟負荷，皆度彼岸。悉獲諸佛無量功德，智慧聖明，不可思議。如是等諸大菩薩，無量無邊，一時來集。又有比丘尼五百人，清信士七千人，清信女五百人，欲界天，色界天，諸天梵眾，悉共大會。

(*Kinh*: *Lại có nhóm Hiền Hộ mười sáu vị Chánh Sĩ, tức là: Thiên Tư Duy Bồ Tát, Huệ Biện Tài Bồ Tát, Quán Vô Trụ Bồ Tát, Thần Thông Hoa Bồ Tát, Quang Anh Bồ Tát, Bảo Tràng Bồ Tát, Trí Thượng Bồ Tát, Tịch Căn Bồ Tát, Tín Huệ Bồ Tát, Nguyễn Huệ Bồ Tát, Hương Tượng Bồ Tát, Bảo Anh Bồ Tát, Trung Trụ Bồ Tát, Chế Hạnh Bồ Tát, Giải Thoát Bồ Tát làm thượng thủ. Điều cùng tuân tu đức của Đại Sĩ Phổ Hiền, đầy đủ vô lượng hạnh nguyện, an trụ trong hết thấy pháp công đức, du bố*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

thập phương, hành quyền phương tiện, nhập Phật pháp tạng, rốt ráo đến bờ kia. Nguyên trong vô lượng thế giới thành Đẳng Chánh Giác. Bồ Đâu Suất, giáng hạ vương cung, bỏ ngôi vị, xuất gia, khổ hạnh học đạo. Thị hiện như thế để thuận theo thế gian. Dùng sức Định Huệ hàng phục ma oán, đắc vi diệu pháp, thành Chánh Giác cao tột.

Thiên nhân quy ngưỡng, thỉnh chuyển pháp luân. Thường dùng pháp âm giác ngộ các thế gian, phá thành phiền não, hoại các hào dục, rửa sạch cấu ô, hiển minh thanh bạch. Điều ngự chúng sanh, tuyên diệu lý, trừ công đức, bày phước điền. Dùng các pháp dược cứu chữa ba khổ. Lên địa vị quán đảnh, thọ ký cho Bồ Tát. Để dạy Bồ Tát bèn làm A Xà Lê, thường tu tập vô biên các hạnh tương ứng, thành thực Bồ Tát vô biên thiện căn, vô lượng chư Phật đều cùng hộ niệm. Trong các cõi Phật đều có thể thị hiện, ví như huyễn sư giỏi hiện các tướng lạ. Trong các tướng ấy, thật không có gì để được. Các vị Bồ Tát này cũng lại như thế: Thông các pháp tánh, đạt chúng sanh tướng, cúng dường chư Phật, chỉ dạy quần sanh, hóa hiện thân mình tựa như ánh chớp, xé rách lưới Kiến Hoặc của ma, cởi các trói buộc, vượt xa địa vị Thanh Văn, Bích Chi Phật, nhập pháp môn Không, Vô Tướng, Vô Nguyên, khéo lập phương tiện hiển thị tam thừa. Trong hạng trung căn và hạ căn ấy, thị hiện diệt độ.

Đắc các tam-ma-địa vô sanh vô diệt, và đắc hết thấy đà-la-ni môn, tùy thời ngộ nhập Hoa Nghiêm tam-muội, đầy đủ tổng trì, trăm ngàn tam-muội, trụ Thiền Định sâu, đều thấy vô lượng chư Phật. Trong khoảng một niệm, qua khắp hết thấy cõi Phật. Đắc Phật biện tài, trụ Phổ Hiền hạnh, khéo có thể phân biệt ngữ ngôn của chúng sanh, khai hóa, hiển thị Chân Thật Tế, vượt xa các pháp sở hữu của thế gian, tâm thường trụ chắc chắn nơi đạo độ thế. Với hết thấy vạn vật tùy nghi tự tại, vì các thứ loại làm bạn chẳng thỉnh, thọ trì pháp tạng thậm thâm của Như Lai, hộ trì chủng tánh của Phật khiến cho thường chẳng đoạn tuyệt. Dậy lòng đại bi, thương xót hữu tình, diễn từ biện, trao pháp nhãn, lấp nẻo ác, mở cửa lành. Với các chúng sanh, xem như chính mình, cứu vớt, gánh vác khiến đều vượt lên bờ kia, đều đạt được vô lượng công đức của chư Phật, trí tuệ thánh minh chẳng thể nghĩ bàn.

Các đại Bồ Tát như vậy vô lượng vô biên, cùng lúc nhóm đến. Lại có tỳ-kheo-ni năm trăm người, thanh tín sĩ bảy ngàn người, thanh tín nữ năm trăm người, trời Dục Giới, trời Sắc Giới, chư thiên Phạm chúng đều cùng tới trong đại hội).

**Phẩm 3. Đại Giáo Duyên Khởi**

**大教緣起品第三**

*(Kinh) Nhĩ thời, Thế Tôn oai quang hách dịch, như dung kim tụ, hựu như minh kính, ảnh sớng biểu lý, hiện đại quang minh số thiên bách biến. Tôn giả A Nan tức tự tư duy: ‘Kim nhật Thế Tôn sắc thân chư căn duyệt dự thanh tịnh, quang nhan nguy nguy, bảo sát trang nghiêm, từng tích dĩ lai, sở vị tăng kiến, hỷ đắc chiêm ngưỡng, sanh hy hữu tâm’. Tức từng tọa khởi, thiên dẫn hữu kiên, trường quy, hiệp chưởng, nhi bạch Phật ngôn:*

*- Thế Tôn kim nhật nhập đại tịch định, trụ kỳ đặc pháp, trụ chư Phật sở trụ, đạo sư chi hạnh, tối thắng chi đạo. Khứ, lai, hiện tại Phật Phật tương niệm, vị niệm quá khứ, vị lai chư Phật da? Vị niệm hiện tại tha phương chư Phật da? Hà cố oai thần hiển diệu, quang thụy thù diệu nãi nhĩ, nguyện vị tuyên thuyết.*

*Ư thị, Thế Tôn cáo A Nan ngôn:*

*- Thiện tai! Thiện tai! Nhữ vị ai mẫn lợi lạc chư chúng sanh cố, năng vấn như thị vị diệu chi nghĩa. Nhữ kim tư vấn, thắng ư cúng dường nhất thiên hạ A La Hán, Bích Chi Phật, bố thí lũy kiếp chư thiên, nhân dân, quyên phi nhuyển động chi loại công đức bách thiên vạn bội. Hà dĩ cố? Đương lai chư thiên nhân dân, nhất thiết hàm linh, giai nhân nhữ vấn nhi đắc độ thoát cố.*

*A Nan! Như Lai dĩ vô tận đại bi, cằng ai tam giới, sở dĩ xuất hưng ư thế, quang xiển đạo giáo, dục chứng quân manh, huệ dĩ chân thật chi lợi, nan trị, nan kiến, như Ưu Đàm hoa, hy hữu xuất hiện. Nhữ kim sở vấn, đa sở nhiều ích.*

*A Nan! Đương tri Như Lai Chánh Giác, kỳ trí nan lượng, vô hữu chướng ngại, năng ư niệm khoảnh, trụ vô lượng ức kiếp, thân cập chư căn, vô hữu tăng giảm. Sở dĩ giả hà? Như Lai định huệ, cứu sớng vô cực. Ư nhất thiết pháp, nhi đắc tối thắng tự tại cố. A Nan đế thính, thiện tư niệm chi, ngô đương vị nhữ, phân biệt, giải thuyết.*

*(經)爾時世尊威光赫奕，如融金聚，又如明鏡，影暢表裏，現大光明數千百變。尊者阿難即自思惟，今日世尊色身諸根悅豫清淨，光顏巍巍，寶剎莊嚴，從昔以來所未曾見。喜得瞻仰，生希有心。即從座起，偏袒右肩，長跪合掌，而白佛言：世尊今日入大寂定，住奇特法，住諸佛所住，導師之行，最勝之道。去來現在佛佛相念，為念過去未來諸佛耶？為念現在他方諸佛耶？何故威神顯*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

耀、光瑞殊妙乃爾，願為宣說。於是世尊，告阿難言：善哉善哉！汝為哀愍利樂諸眾生故，能問如是微妙之義。汝今斯問，勝於供養一天下阿羅漢、辟支佛，佈施累劫諸天人、人民、蜎飛蠕動之類，功德百千萬倍。何以故？當來諸天人、人民，一切含靈，皆因汝問而得度脫故。阿難，如來以無盡大悲，矜哀三界，所以出興於世。光闡道教，欲拯羣萌，惠以真實之利，難值難見，如優曇花，希有出現。汝今所問，多所饒益。阿難當知，如來正覺，其智難量，無有障礙。能於念頃，住無量億劫。身及諸根，無有增減。所以者何？如來定慧，究暢無極。於一切法，而得最勝自在故。阿難諦聽，善思念之，吾當為汝，分別解說。

*(Kinh: Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn oai quang rạng rỡ như khối vàng nung, lại cũng như gương sáng trong ngoài sáng tỏ, hiện quang minh lớn, biến hiện ra mấy trăm ngàn thứ. Tôn giả A Nan liền tự suy nghĩ: 'Hôm nay Thế Tôn sắc thân, các căn vui sướng thanh tịnh, quang nhan vòi vọi, cõi báu trang nghiêm, từ xưa đến nay Ta chưa từng thấy, mừng rằng mình được chiêm ngưỡng, sanh tâm hy hữu'. Ngài liền từ tòa đứng dậy, trật áo vai phải, quỳ thẳng, chắp tay, mà bạch Phật rằng:*

*- Thế Tôn ngày nay nhập đại tịch định, trụ pháp kỳ đặc, trụ hạnh đạo sư của chư Phật trụ, là đạo tối thắng. Quá khứ, vị lai, hiện tại chư Phật nghĩ đến nhau. Ngài nghĩ đến quá khứ vị lai chư Phật hay chăng? Ngài nghĩ đến chư Phật hiện tại ở phương khác hay chăng? Vì sao Ngài lại oai thân sáng đẹp, tướng lành trong quang minh tuyệt vời đến mức như thế? Xin tuyên nói cho.*

*Khi ấy, đức Thế Tôn bảo A Nan rằng:*

*- Lành thay! Lành thay! Ông vì thương xót, lợi lạc các chúng sanh nên có thể hỏi nghĩa vi diệu như vậy. Ông nay hỏi như thế hơn cả công đức cúng dường một thiên hạ A La Hán, Bích Chi Phật, bố thí suốt nhiều kiếp cho chư thiên, nhân dân, các loài ngọ nguậy, bay lượn, bò trườn đến trăm ngàn vạn lần. Vì có sao? Vì chư thiên, nhân dân, hết thấy hàm linh trong tương lai sẽ đều do lời hỏi của ông mà được độ thoát!*

*A Nan! Như Lai do vô tận đại bi, xót thương tam giới, cho nên xuất hiện trong đời, quang xiển đạo giáo, muốn cứu vớt quân man, ban cho điều lợi chân thật, khó gặp, khó thấy, như hoa Ưu Đàm ít khi xuất hiện. Nay lời hỏi của ông gây lợi ích rất nhiều.*

*A Nan nên biết! Chánh Giác của Như Lai là trí khó lường chẳng có chướng ngại, có thể trong một niệm trụ vô lượng ức kiếp, thân và các*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vạn Thành Hạ Liên Cư*

*căn chẳng bị tăng, giảm. Vì có sao thế? Định, huệ của Như Lai đã trọn vẹn cùng tột đến vô cực, do với hết thấy pháp đều được tự tại tột thắng. A Nan nghe kỹ, khéo nghĩ nhớ lấy, Ta sẽ vì ông phân biệt giải nói).*

#### **Phẩm 4. Pháp Tạng Nhân Địa**

**法藏因地品第四**

*(Kinh) Phật cáo A Nan:*

*- Quá khứ vô lượng bất khả tư nghị vô ương số kiếp, hữu Phật xuất thế, danh Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, tại thế giáo thọ tứ thập nhị kiếp. Thời vị chư thiên cập thế nhân dân thuyết kinh, giảng đạo. Hữu đại quốc chủ danh Thế Nhiều Vương, văn Phật thuyết pháp, hoan hỷ khai giải, tầm phát Vô Thượng chân chánh đạo ý, khí quốc quyền vương, hành tác sa-môn, hiệu viết Pháp Tạng. Tu Bồ Tát đạo, cao tài dũng triết, dữ thế siêu dị, tín giải minh ký, tất giai đệ nhất. Hữu hữu thù thắng hạnh nguyện, cập niệm huệ lực, tăng thượng kỳ tâm, kiên cố bất động. Tu hành tinh tấn, vô năng du giả. Vãng nghê Phật sở, đành lễ, trường quy, hướng Phật hiệp chưởng, tức dĩ già-tha tán Phật, phát quang đại nguyện, tụng viết:*

*Như Lai vi diệu sắc đoan nghiêm,  
Nhất thiết thế gian vô hữu đẳng,  
Quang minh vô lượng chiếu thập phương,  
Nhật, nguyệt, hỏa châu giai nặc diệu.  
Thế Tôn năng diễn nhất âm thanh,  
Hữu tình các các tùy loại giải,  
Hữu năng hiện nhất diệu sắc thân,  
Phổ sử chúng sanh tùy loại kiến.  
Nguyện ngã đắc Phật thanh tịnh thanh,  
Pháp âm phổ cập vô biên giới,  
Tuyên dương Giới, Định, Tinh Tấn môn,  
Thông đạt thậm thâm vi diệu pháp.  
Trí huệ quang đại thâm như hải,  
Nội tâm thanh tịnh tuyệt trần lao,  
Siêu quá vô biên ác thú môn,  
Tốc đáo Bồ Đề cứu cánh ngạn.  
Vô minh, tham, sân, giai vĩnh vô,*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng  
Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vân Thành Hạ Liên Cư**

**Hoặc tận, quá vong, tam-muội lực,  
Diệt như quá khứ vô lượng Phật,  
Vị bỉ quần sanh đại đạo sư.  
Năng cứu nhất thiết chư thế gian,  
Sanh, lão, bệnh, tử chúng khổ não,  
Thường hành Bồ Thí cập Giới, Nhân,  
Tinh Tấn, Định, Huệ, lục Ba La.  
Vị độ hữu tình linh đặc độ,  
Dĩ độ chi giả, sử thành Phật,  
Giả linh cúng dường Hằng sa thánh,  
Bất như kiên dững cầu Chánh Giác.  
Nguyện đương an trụ tam-ma-địa,  
Hằng phóng quang minh chiếu nhất thiết,  
Cảm đặc quảng đại thanh tịnh cư,  
Thù thắng trang nghiêm vô đẳng luân.  
Luân hồi chư thú chúng sanh loại,  
Tốc sanh ngã sát thọ an lạc,  
Thường vận từ tâm bạt hữu tình,  
Độ tận vô biên khổ chúng sanh.  
Ngã hành quyết định kiên cố lực,  
Duy Phật thánh trí năng chứng tri,  
Túng sử thân chỉ chư khổ trung,  
Như thị nguyện tâm vĩnh bất thoái.**

(經)佛告阿難：過去無量不可思議無央數劫，有佛出世，名世間自在王如來、應供、等正覺、明行足、善逝、世間解、無上士、調御丈夫、天人師、佛世尊。在世教授四十二劫，時為諸天及世人民說經講道。有大國主名世饒王，聞佛說法，歡喜開解，尋發無上真正道意。棄國捐王，行作沙門，號曰法藏。修菩薩道，高才勇哲，與世超異。信解明記，悉皆第一。又有殊勝行願，及念慧力，增上其心，堅固不動。修行精進，無能踰者。往詣佛所，頂禮長跪，向佛合掌，即以伽他讚佛，發廣大願，頌曰：

如來微妙色端嚴 一切世間無有等  
光明無量照十方 日月火珠皆匿曜  
世尊能演一音聲 有情各各隨類解  
又能現一妙色身 普使眾生隨類見  
願我得佛清淨聲 法音普及無邊界

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

宣揚戒定精進門 通達甚深微妙法  
智慧廣大深如海 內心清淨絕塵勞  
超過無邊惡趣門 速到菩提究竟岸  
無明貪瞋皆永無 惑盡過亡三昧力  
亦如過去無量佛 為彼羣生大導師  
能救一切諸世間 生老病死眾苦惱  
常行布施及戒忍 精進定慧六波羅  
未度有情令得度 已度之者使成佛  
假令供養恆沙聖 不如堅勇求正覺  
願當安住三摩地 恆放光明照一切  
感得廣大清淨居 殊勝莊嚴無等倫  
輪迴諸趣眾生類 速生我剎受安樂  
常運慈心拔有情 度盡無邊苦眾生  
我行決定堅固力 唯佛聖智能證知  
縱使身止諸苦中 如是願心永不退

**(Kinh: Phật bảo A Nan:**

*- Vô lượng chẳng thể nghĩ bàn vô ương số kiếp trong quá khứ có Phật xuất thế hiệu là Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thế, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, trụ thế giáo hóa trong bốn mươi hai kiếp. Khi ấy, đức Phật vì chư thiên và người đời nói kinh giảng đạo. Có đại quốc chủ tên là Thế Nhiều Vương, nghe Phật thuyết pháp hoan hỷ, khai giải, liền phát Vô Thượng chánh chân đạo ý, bỏ nước, bỏ ngôi vua, trở thành sa-môn, hiệu là Pháp Tạng. Tu Bồ Tát đạo, cao tài dũng triết, trôi lạt hơn đời, tín, giải, nhớ rõ, đều là bậc nhất. Lại có hạnh nguyện và niệam huệ lực thù thắng để tăng thượng tâm mình kiên cố chẳng động, tu hành tinh tấn chẳng ai hơn nổi. Đi đến chỗ Phật, đánh lễ, quỳ thẳng, hướng về Phật chấp tay, liền dùng già-tha khen Phật, phát nguyện rộng lớn, tụng rằng:*

*Như Lai vi diệu sắc đoan nghiêm,  
Hết thấy thế gian không ai sánh,  
Quang minh vô lượng chiếu thập phương,  
Nhật, nguyệt, hỏa, châu đều ẩn sáng.  
Thế Tôn hay diễn một âm thanh,  
Hữu tình tùy loại đều hiểu được,*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng  
Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

Lại hiện ra một diệu sắc thân,  
Khiến khắp chúng sanh tùy loại thấy.  
Nguyện con được tiếng Phật thanh tịnh,  
Pháp âm phổ cập vô biên cõi,  
Tuyên dương Giới, Định, Tinh Tấn môn,  
Thông đạt thậm thâm vi diệu pháp.  
Trí huệ rộng lớn sâu như biển,  
Nội tâm thanh tịnh tuyệt trần lao,  
Vượt khỏi vô biên ác thú môn,  
Mau đến bờ Bồ Đề rốt ráo.  
Vô minh, tham, sân vĩnh viễn dứt,  
Hoặc tận, lỗi mất, tam-muội lực,  
Cũng như vô lượng Phật quá khứ,  
Làm đại đạo sư cho quần sanh.  
Cứu độ hết thảy các thế gian,  
Sanh, lão, bệnh, tử... các khổ não,  
Thường hành Bồ Thí và Giới, Nhẫn,  
Tinh Tấn, Định, Huệ, sáu Ba La.  
Hữu tình chưa độ khiến được độ,  
Kẻ đã được độ, khiến thành Phật,  
Giả sử cúng dường Hằng sa thánh,  
Chẳng bằng kiên dũng cầu Chánh Giác.  
Nguyện sẽ an trụ tam-ma-địa,  
Luôn phóng quang minh chiếu hết thảy,  
Cảm được chốn thanh tịnh, rộng lớn,  
Trang nghiêm thù thắng không chi sánh.  
Các chúng sanh luân hồi các nẻo,  
Chóng sanh cõi tôi hưởng an lạc,  
Thường vận từ tâm cứu hữu tình,  
Độ hết vô biên chúng sanh khổ.  
Hạnh tôi: sức quyết định, kiên cố,  
Chỉ Phật thánh trí chứng biết được,  
Dầu thân con trụ trong các khổ,  
Nguyện tâm như thế mãi chẳng thoái).

**Phẩm 5. Chí Tâm Tinh Tấn**

至心精進品第五



*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vạn Thành Hạ Liên Cư*

*(Kính) Pháp Tạng tỳ-kheo thuyết thử kệ dĩ, nhi bạch Phật ngôn:*

*- Ngã kim vị Bồ Tát đạo, dĩ phát Vô Thượng chánh giác chí tâm, thủ nguyện tác Phật, tất linh như Phật. Nguyện Phật vị ngã quảng tuyên kinh pháp, ngã đương phụng trì, như pháp tu hành, bất chư cần khổ sanh tử căn bản, tốc thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, dục linh ngã tác Phật thời, trí huệ quang minh, sở cư quốc độ, giáo thọ danh tự, giai văn thập phương, chư thiên nhân dân cấp quyền nhuyển loại, lai sanh ngã quốc, tất tác Bồ Tát. Ngã lập thị nguyện, đô thắng vô số chư Phật quốc giả, ninh khả đắc phủ?*

*Thế Gian Tự Tại Vương Phật, tức vị Pháp Tạng nhi thuyết kinh ngôn:*

*- Thí như đại hải, nhất nhân đầu lượng, kinh lịch kiếp số thượng khả cùng để. Nhân hữu chí tâm cầu đạo, tinh tấn bất chỉ, hội đương khắc quả, hà nguyện bất đắc. Nhữ tự tư duy, tu hà phương tiện, nhi năng thành tựu Phật sát trang nghiêm. Như sở tu hành, nhữ tự đương trì, thanh tịnh Phật quốc, nhữ ưng tự nhiếp.*

*Pháp Tạng bạch ngôn:*

*- Tư nghĩa hoàng thâm, phi ngã cảnh giới. Duy nguyện Như Lai Ứng Chánh Biến Tri, quảng diễn chư Phật vô lượng diệu sát. Nhược ngã đắc văn như thị đẳng pháp, tư duy tu tập, thế mãn sở nguyện.*

*Thế Gian Tự Tại Vương Phật tri kỳ cao minh, chí nguyện thâm quảng, tức vị tuyên thuyết nhị bách nhất thập ức chư Phật sát độ công đức nghiêm tịnh, quảng đại viên mãn chí tướng, ứng kỳ tâm nguyện, tất hiện dữ chi. Thuyết thị pháp thời, kinh thiên ức tuế.*

*Nhĩ thời, Pháp Tạng văn Phật sở thuyết, giai tất đồ kiến, khởi phát Vô Thượng thù thắng chí nguyện. Ư bỉ thiên nhân thiện ác, quốc độ thô diệu, tư duy cứu cánh, tiện nhất kỳ tâm, tuyển trạch sở dục, kết đắc đại nguyện, tinh cần cầu sách, cung thận bảo trì, tu tập công đức, mãn túc ngũ kiếp. Ư bỉ nhị thập nhất câu-chi Phật độ công đức trang nghiêm chí sự, minh liễu thông đạt, như nhất Phật sát. Sở nhiếp Phật quốc, siêu quá u bỉ.*

*Ký nhiếp thọ dĩ, phục nghệ Thế Tự Tại Vương Như Lai sở, khể thủ lễ túc, nhiều Phật tam táp, hiệp chương nhi trụ, bạch ngôn:*

*- Thế Tôn, ngã dĩ thành tựu trang nghiêm Phật độ, thanh tịnh chi hạnh.*

*Phật ngôn:*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vân Thành Hạ Liên Cư**

**- Thiện tai! Kim chánh thị thời, nhữ ưng cụ thuyết, linh chúng hoan hỷ, diệc linh đại chúng, văn thị pháp dĩ, đắc đại thiện lợi, năng u Phật sát, tu tập nhiếp thọ, mãn túc vô lượng đại nguyện.**

(經)法藏比丘說此偈已，而白佛言：我今為菩薩道，已發無上正覺之心，取願作佛，悉令如佛。願佛為我廣宣經法，我當奉持，如法修行，拔諸勤苦生死根本，速成無上正等正覺。欲令我作佛時，智慧光明，所居國土，教授名字，皆聞十方。諸天人民及蜎蠕類，來生我國，悉作菩薩。我立是願，都勝無數諸佛國者，寧可得否？世間自在王佛，即為法藏而說經言：譬如大海一人斗量，經歷劫數尚可窮底。人有至心求道，精進不止，會當剋果，何願不得。汝自思惟，修何方便，而能成就佛剎莊嚴。如所修行，汝自當知。清淨佛國，汝應自攝。法藏白言：斯義宏深，非我境界。惟願如來應正徧知，廣演諸佛無量妙剎。若我得聞如是等法，思惟修習，誓滿所願。世間自在王佛知其高明，志願深廣，即為宣說二百一十億諸佛剎土功德嚴淨、廣大圓滿之相，應其心願，悉現與之。說是法時，經千億歲。爾時法藏聞佛所說，皆悉覩見，起發無上殊勝之願。於彼天人善惡，國土麤妙，思惟究竟。便一其心，選擇所欲，結得大願。精勤求索，恭慎保持。修習功德，滿足五劫。於彼二十一俱胝佛土功德莊嚴之事，明了通達，如一佛剎。所攝佛國，超過於彼。既攝受已，復詣世自在王如來所，稽首禮足，繞佛三匝，合掌而住，白言：世尊，我已成就莊嚴佛土，清淨之行。佛言：善哉！今正是時，汝應具說，令眾歡喜。亦令大眾，聞是法已，得大善利。能於佛剎，修習攝受，滿足無量大願。

**(Kinh: Tỳ-kheo Pháp Tạng nói bài kệ ấy xong liền bạch Phật rằng:**

**- Con nay hành Bồ Tát đạo đã phát tâm Vô Thượng Chánh Giác, phát nguyện thành Phật ngõ hầu được như đức Phật. Nguyện Phật vì con rộng tuyên kinh pháp, con sẽ phụng trì, tu hành đúng như pháp, nhờ các cõi rỗi sanh tử nhọc nhằn, chóng thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Con muốn khi mình được thành Phật, trí huệ, quang minh, quốc độ mình ở, giáo thọ, danh hiệu đều nổi tiếng mười phương. Chư thiên, nhân dân và các loài bay, bò... hãy sanh về nước con đều là Bồ Tát. Nguyện con lập đây: '[Cõi nước của con] thù thắng hơn vô số nước của chư Phật' có thể đạt được hay chăng?**

**Thế Gian Tự Tại Vương Phật liền vì Pháp Tạng mà nói kinh rằng:**

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

- Ví như có kẻ dùng đầu đong biển cả, trải qua bao kiếp số còn có thể đến tận đáy; người chỉ tâm cầu đạo tinh tấn chẳng ngại ắt đều thành công, nguyện gì chẳng đạt được. Ông tự suy nghĩ tu phương tiện nào để thành tựu được cõi Phật trang nghiêm. Việc tu hành như thế ông nên tự biết, đối với việc thanh tịnh cõi Phật ông nên tự nhiếp.

Pháp Tạng bạch rằng:

- Nghĩa ấy sâu thẳm chẳng phải là cảnh giới của con, kính xin đáng Như Lai Ứng Chánh Biến Tri diễn rộng vô lượng cõi nước nhiệm của chư Phật. Nếu con được nghe những pháp như vậy, tư duy, tu tập, thế sẽ viên mãn sở nguyện.

Thế Gian Tự Tại Vương Phật biết ông ta cao minh, chí nguyện sâu rộng, liền vì ông ta tuyên thuyết công đức nghiêm tịnh, tướng trạng viên mãn rộng lớn của hai trăm mười ức các cõi nước Phật, ứng theo tâm nguyện ông ta đều hiện cho thấy. Lúc nói pháp ấy trải qua một ngàn ức năm.

Lúc bấy giờ, Pháp Tạng nghe lời Phật dạy thầy đều thấy rõ, khởi phát nguyện thù thắng Vô Thượng. Với thiên, nhân, thiện, ác, quốc độ thô, diệu của các cõi ấy đều tư duy đến rốt ráo, Ngài liền dốc một lòng chọn lựa lấy điều mình mong muốn kết thành đại nguyện, siêng gắng cầu lấy, cung kính, thận trọng gìn giữ, hành trì, tu tập công đức trọn đủ năm kiếp. Với các công đức trang nghiêm của hai mươi một câu-chi cõi Phật kia, Ngài hiểu rõ, thông đạt như một cõi Phật. Cõi nước được Ngài nhiếp thọ siêu việt các cõi kia.

Đã nhiếp thọ xong, lại đến chỗ Thế Tự Tại Vương Như Lai, dập đầu lễ dưới chân Phật, nhiễu Phật ba vòng, đứng chấp tay, bạch rằng:

- Bạch Thế Tôn, con đã thành tựu hạnh thanh tịnh trang nghiêm cõi Phật.

Phật khen:

- Lành thay! Nay chính là đúng lúc, ông nên thuật đủ, khiến cho đại chúng hoan hỷ, cũng khiến cho đại chúng nghe pháp ấy xong được đại thiện lợi, có thể tu tập, nhiếp thọ cõi Phật, đầy đủ vô lượng đại nguyện).

**Phẩm 6. Phát Đại Thệ Nguyện**

發大誓願品第六

(Kinh) Pháp Tạng bạch ngôn:

- Duy nguyện Thế Tôn, đại từ thánh sát:

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

*Ngã nhược chứng đắc Vô Thượng Bồ Đề, thành Chánh Giác dĩ, sở cư Phật sát, cụ túc vô lượng bất khả tư nghị công đức trang nghiêm, vô hữu địa ngục, ngạ quỷ, cầm thú, quyền phi nhuyển động chi loại. Sở hữu nhất thiết chúng sanh, dĩ cập Diêm Ma La Giới, tam ác đạo trung, lai sanh ngã sát, thọ ngã pháp hóa, tất thành A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, bất phục cánh đọa ác thú. Đắc thị nguyện, nãi tác Phật. Bất đắc thị nguyện, bất thủ Vô Thượng Chánh Giác. (1. Quốc vô ác đạo. 2. Bất đọa ác thú)*

*Ngã tác Phật thời, thập phương thế giới sở hữu chúng sanh, linh sanh ngã sát, giai cụ tử ma chân kim sắc thân, tam thập nhị chủng đại trượng phu tướng, đoan chánh tịnh khiết, tất đồng nhất loại. Nhược hình mạo sai biệt, hữu hảo xú giả, bất thủ Chánh Giác. (3. Thân tất kim sắc. 4. Tam thập nhị tướng. 5. Thân vô sai biệt)*

*Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, tự tri vô lượng kiếp thời, túc mạng sở tác thiện ác, giai năng đồng thị triệt thính, tri thập phương khứ lai hiện tại chi sự. Bất đắc thị nguyện, bất thủ Chánh Giác. (6. Đắc Túc Mạng Thông. 7. Đắc Thiên Nhãn Thông. 8. Đắc Thiên Nhĩ Thông)*

*Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh sanh ngã quốc giả, giai đắc Tha Tâm Trí Thông. Nhược bất tất tri ức na-do-tha bách thiên Phật sát chúng sanh tâm niệm giả, bất thủ Chánh Giác. (9. Đắc Tha Tâm Thông)*

*Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, giai đắc thần thông tự tại, Ba La Mật Đa. Ư nhất niệm khoảnh, bất năng siêu quá ức na-do-tha bách thiên Phật sát, châu biến tuần lịch cúng dường chư Phật giả, bất thủ Chánh Giác. (10. Đắc Thần Túc Thông. 11. Biến cúng chư Phật)*

*Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, viễn ly phân biệt, chư căn tịch tĩnh. Nhược bất quyết định thành Đẳng Chánh Giác, chứng đại Niết Bàn giả, bất thủ Chánh Giác. (12. Định thành Chánh Giác)*

*Ngã tác Phật thời, quang minh vô lượng, phổ chiếu thập phương, tuyệt thắng chư Phật, thắng u nhật nguyệt chi minh thiên vạn ức bội. Nhược hữu chúng sanh, kiến ngã quang minh, chiếu xúc kỳ thân, mạc bất an lạc, từ tâm tác thiện, lai sanh ngã quốc. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (13. Quang minh vô lượng. 14. Xúc quang an lạc)*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

*Ngã tác Phật thời, thọ mạng vô lượng. Quốc trung Thanh Văn, thiên, nhân vô số, thọ mạng diệc giai vô lượng. Giả linh tam thiên đại thiên thế giới chúng sanh, tất thành Duyên Giác, u bách thiên kiếp, tất cộng kế giả, nhược năng tri kỳ lượng số giả, bắt thủ Chánh Giác. (15. Thọ mạng vô lượng. 16. Thanh Văn vô số)*

*Ngã tác Phật thời, thập phương thế giới, vô lượng sát trung, vô số chư Phật, nhược bất cộng xưng thán ngã danh, thuyết ngã công đức, quốc độ chi thiện giả, bắt thủ Chánh Giác. (17. Chư Phật xưng tán)*

*Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, chí tâm tín nhạo, sở hữu thiện căn, tâm tâm hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc, nãi chí thập niệm, nhược bất sanh giả, bắt thủ Chánh Giác, duy trừ Ngũ Nghịch, phỉ báng Chánh Pháp. (18. Thập niệm tất sanh)*

*Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, phát Bồ Đề tâm, tu chư công đức, phụng hành lục Ba La Mật, kiên cố bất thoái. Phục dĩ thiện căn hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc, nhất tâm niệm ngã, trú dạ bất đoạn. Lâm thọ chung thời, ngã dĩ chư Bồ Tát chúng, nghênh hiện kỳ tiền, kinh tu du gian, tức sanh ngã sát, tác A Duy Việt Trí Bồ Tát. Bất đắc thị nguyện, bắt thủ Chánh Giác. (19. Văn danh phát tâm. 20. Lâm chung tiếp dẫn)*

*Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, hệ niệm ngã quốc, phát Bồ Đề tâm, kiên cố bất thoái, thực chúng đức bản, chí tâm hồi hướng, dục sanh Cực Lạc, vô bất toại giả. Nhược hữu túc ác, văn ngã danh tự, tức tự hối quá, vì đạo tác thiện, tiện trì kinh giới, nguyện sanh ngã sát, mạng chung bất phục cánh tam ác đạo, tức sanh ngã quốc. Nhược bất nhĩ giả, bắt thủ Chánh Giác. (21. Hối quá đắc sanh)*

*Ngã tác Phật thời, quốc vô phụ nữ. Nhược hữu nữ nhân, văn ngã danh tự, đắc thanh tịnh tín, phát Bồ Đề tâm, yém hoạn nữ thân, nguyện sanh ngã quốc, mạng chung tức hóa nam tử, lai ngã sát độ. Thập phương thế giới chư chúng sanh loại, sanh ngã quốc giả, giai u thất bảo trì liên hoa trung hóa sanh. Nhược bất nhĩ giả, bắt thủ Chánh Giác. (22. Quốc vô nữ nhân. 23. Yém nữ chuyển nam. 24. Liên hoa hóa sanh)*

*Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh tự, hoan hỷ tín nhạo, lễ bái quy mạng, dĩ thanh tịnh tâm, tu Bồ Tát hạnh, chư thiên thế nhân, mạc bất trí kính. Nhược văn ngã danh, thọ chung*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vân Thành Hạ Liên Cư*

*chi hậu, sanh tôn quý gia, chư căn vô khuyết, thường tu thù thắng Phạm hạnh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (25. Thiên nhân lễ kính. 26. Văn danh đắc phước. 27. Tu thù thắng hạnh)*

*Ngã tác Phật thời, quốc trung vô bất thiện danh. Sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, giai đồng nhất tâm, trụ u Định Tu, vĩnh ly nhiệt não, tâm đắc thanh lương. Sở thọ khoái lạc, do như Lậu Tận tỳ-kheo. Nhược khởi tưởng niệm, tham kế thân giả, bất thủ Chánh Giác. (28. Quốc vô bất thiện. 29. Trụ Chánh Định Tu. 30. Lạc như Lậu Tận. 31. Bất tham kế thân)*

*Ngã tác Phật thời, sanh ngã quốc giả, thiện căn vô lượng, giai đắc kim cang Na La Diên thân, kiên cố chi lực. Thân đánh giai hữu quang minh chiếu diệu, thành tựu nhất thiết trí huệ, hoạch đắc vô biên biện tài, thiện đàm chư pháp bí yếu, thuyết kinh hành đạo, ngữ như chung thanh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (32. Na La Diên thân. 33. Quang minh huệ biện. 34. Thiện đàm pháp yếu)*

*Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, cứu cánh tất chí Nhất Sanh Bồ Xứ, trừ kỳ bốn nguyện, vị chúng sanh cố, bị hoàng thệ khải, giáo hóa nhất thiết hữu tình, giai phát tín tâm, tu Bồ Đề hạnh, hành Phổ Hiền đạo. Tuy sanh tha phương thế giới, vĩnh ly ác thú, hoặc nhạo thuyết pháp, hoặc nhạo thính pháp, hoặc hiện Thần Túc, tùy ý tu tập, vô bất viên mãn. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (35. Nhất Sanh Bồ Xứ. 36. Giáo hóa tùy ý)*

*Ngã tác Phật thời, sanh ngã quốc giả, sở tu ả thực, y phục, chủng chủng cúng cụ, tùy ý tức chí, vô bất mãn nguyện. Thập phương chư Phật, ứng niệm thọ kỳ cúng dường. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (37. Y thực tự chí. 38. Ứng niệm thọ cúng)*

*Ngã tác Phật thời, quốc trung vạn vật, nghiêm tịnh, quang lệ, hình sắc thù đặc, cùng vi cực diệu, vô năng xướng lượng. Kỳ chư chúng sanh, tuy cụ thiên nhãn, hữu năng biện kỳ hình sắc, quang tướng, danh số, cập tổng tuyên thuyết giả, bất thủ Chánh Giác. (39. Trang nghiêm vô tận)*

*Ngã tác Phật thời, quốc trung vô lượng sắc thụ, cao hoặc bách thiên do-tuần, đạo tràng thụ cao tứ bách vạn lý. Chư Bồ Tát trung, tuy hữu thiện căn liệt giả, diệt năng liễu tri. Dục kiến chư Phật tịnh quốc trang nghiêm, tất ư bảo thụ gian kiến, do như minh kính, đồ kỳ diện tượng. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (40. Vô lượng sắc thụ. 41. Thụ hiện Phật sát)*

*Ngã tác Phật thời, sở cư Phật sát, quảng bác nghiêm tịnh, quang oánh như kính, triệt chiếu thập phương vô lượng vô số bất khả tư nghị chư Phật thế giới. Chúng sanh đồ giả, sanh hy hữu tâm. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (42. Triệt chiếu thập phương)*

*Ngã tác Phật thời, hạ tùng địa tế, thượng chí hư không, cung điện, lâu quán, trì lưu, hoa thụ, quốc độ sở hữu nhất thiết vạn vật, giai dĩ vô lượng bảo hương hợp thành. Kỳ hương phổ huân thập phương thế giới. Chúng sanh văn giả, giai tu Phật hạnh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (43. Bảo hương phổ huân)*

*Ngã tác Phật thời, thập phương Phật sát chư Bồ Tát chúng, văn ngã danh dĩ, giai tất dĩ đắc thanh tịnh, giải thoát, Phổ Đẳng tam-muội, chư tâm tổng trì, trụ tam-ma-địa, chí u thành Phật. Định trung thường cúng vô lượng vô biên nhất thiết chư Phật, bất thất Định ý. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác. (44. Phổ Đẳng tam-muội. 45. Định trung cúng Phật)*

*Ngã tác Phật thời, tha phương thế giới chư Bồ Tát chúng văn ngã danh giả, chứng ly sanh pháp, hoạch đà-la-ni, thanh tịnh hoan hỷ, đắc bình đẳng trụ. Tu Bồ Tát hạnh, cụ túc đức bốn. Ứng thời bất hoạch nhất nhĩ tam nhân, u chư Phật pháp, bất năng hiện chứng Bất Thoái Chuyển giả, bất thủ Chánh Giác. (46. Hoạch Đà La Ni. 47. Văn danh đắc Nhân. 48. Hiện chứng Bất Thoái)*

(經)法藏白言：唯願世尊，大慈聽察。我若證得無上菩提，成正覺已，所居佛剎，具足無量不可思議功德莊嚴。無有地獄、餓鬼、禽獸、蜎飛蠕動之類。所有一切眾生，以及焰摩羅界，三惡道中，來生我剎受我法化，悉成阿耨多羅三藐三菩提，不復更墮惡趣。得是願，乃作佛，不得是願，不取無上正覺。我作佛時，十方世界，所有眾生，令生我剎，皆具紫磨真金色身，三十二種大丈夫相。端正淨潔，悉同一類。若形貌差別，有好醜者，不取正覺。我作佛時，所有眾生，生我國者，自知無量劫時宿命所作善惡。皆能洞視徹聽，知十方去來現在之事。不得是願，不取正覺。我作佛時，所有眾生，生我國者，皆得他心智通。若不悉知億那由他百千佛剎，眾生心念者，不取正覺。我作佛時，所有眾生，生我國者，皆得神通自在，波羅密多。於一念頃，不能超過億那由他百千佛剎，周徧巡歷供養諸佛者，不取正覺。我作佛時，所有眾生，生我國者，遠離分別，諸根寂靜。若不決定成等正覺，證大涅槃者，不

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng  
Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vân Thành Hạ Liên Cư**

取正覺。我作佛時，光明無量，普照十方，絕勝諸佛，勝於日月之明千萬億倍。若有眾生，見我光明，照觸其身，莫不安樂，慈心作善，來生我國。若不爾者，不取正覺。我作佛時，壽命無量，國中聲聞天人無數，壽命亦皆無量。假令三千大千世界眾生，悉成緣覺，於百千劫，悉共計校，若能知其量數者，不取正覺。我作佛時，十方世界，無量剎中，無數諸佛，若不共稱歎我名，說我功德，國土之善者，不取正覺。我作佛時，十方眾生，聞我名號，至心信樂，所有善根，心心回向，願生我國，乃至十念，若不生者，不取正覺。唯除五逆，誹謗正法。我作佛時，十方眾生，聞我名號，發菩提心，修諸功德，奉行六波羅密，堅固不退。復以善根迴向，願生我國一心念我，晝夜不斷。臨壽終時，我與諸菩薩眾，迎現其前，經須臾間，即生我剎，作阿惟越致菩薩。不得是願，不取正覺。我作佛時，十方眾生，聞我名號，繫念我國，發菩提心，堅固不退。植眾德本，至心迴向，欲生極樂，無不遂者。若有宿惡，聞我名字，即自悔過，為道作善，便持經戒，願生我剎，命終不復更三惡道，即生我國。若不爾者不取正覺。我作佛時，國無婦女。若有女人，聞我名字，得清淨信，發菩提心，厭患女身，願生我國。命終即化男子，來我剎土。十方世界諸眾生類，生我國者，皆於七寶池蓮華中化生。若不爾者，不取正覺。我作佛時，十方眾生，聞我名字，歡喜信樂，禮拜歸命。以清淨心，修菩薩行，諸天世人，莫不致敬。若聞我名，壽終之後，生尊貴家，諸根無缺，常修殊勝梵行。若不爾者，不取正覺。我作佛時，國中無不善名。所有眾生，生我國者，皆同一心，住於定聚。永離熱惱，心得清涼，所受快樂，猶如漏盡比丘。若起想念，貪計身者，不取正覺。我作佛時，生我國者，善根無量，皆得金剛那羅延身堅固之力。身頂皆有光明照耀。成就一切智慧，獲得無邊辯才。善談諸法秘要，說經行道，語如鐘聲。若不爾，不取正覺。我作佛時，所有眾生，生我國者，究竟必至一生補處除其本願，為眾生故，被弘誓鎧，教化一切有情，皆發信心，修菩提行，行普賢道。雖生他方世界，永離惡趣。或樂說法，或樂聽法，或現神足，隨意修習，無不圓滿。若不爾者，不取正覺。我作佛時，生我國者，所須飲食、衣服、種種供具，隨意即至，無不滿願。十方諸佛，應念受其供養。若不爾者，不取正覺。我作佛時，國中萬物，嚴淨光麗，形色殊特，窮微極



**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

妙，無能稱量。其諸眾生，雖具天眼，有能辨其形色、光相、名數，及總宣說者，不取正覺。我作佛時，國中無量色樹，高或百千由旬。道場樹高四百萬里。諸菩薩中，雖有善根劣者，亦能了知。欲見諸佛淨國莊嚴，悉於寶樹間見，猶如明鏡，睹其面像。若不爾者，不取正覺。我作佛時，所居佛剎，廣博嚴淨，光瑩如鏡，徹照十方無量無數不可思議諸佛世界。眾生睹者，生希有心。若不爾者，不取正覺。我作佛時，下從地際，上至虛空，宮殿樓觀，池流華樹，國土所有一切萬物，皆以無量寶香合成。其香普熏十方世界。眾生聞者，皆修佛行。若不爾者，不取正覺。我作佛時，十方佛剎諸菩薩眾，聞我名已，皆悉逮得清淨、解脫、普等三昧，諸深總持。住三摩地，至於成佛定中常供無量無邊一切諸佛，不失定意。若不爾者，不取正覺。我作佛時，他方世界諸菩薩眾，聞我名者，證離生法獲陀羅尼。清淨歡喜，得平等住。修菩薩行，具足德本。應時不獲一二三忍，於諸佛法，不能現證不退轉者，不取正覺。

**(Kinh: Pháp Tạng bạch rằng:**

**- Kính xin đức Thế Tôn đại từ nghe, xét!**

*Nếu con chứng được Vô Thượng Bồ Đề, thành Chánh Giác rồi thì cõi nước con ở sẽ đầy đủ vô lượng công đức trang nghiêm chẳng thể nghĩ bàn, không có địa ngục, ngạ quỷ, cầm thú, các loài ngọ nguậy, bay lượn, bò trườn. Tất cả hết thấy chúng sanh cho đến những kẻ từ trong cõi Diêm Ma La, trong ba đường ác sanh sang cõi con, nhận pháp hóa của con ắt thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, chẳng đọa vào đường ác nữa. Nguyên được như thế mới làm Phật. Chẳng thỏa nguyện ấy, chẳng giữ lấy Vô Thượng Chánh Giác. (Nguyện thứ nhất: Cõi nước không có ác đạo. Nguyện thứ hai: Chẳng đọa đường ác)*

*Lúc con thành Phật, khiến cho tất cả chúng sanh trong mười phương thế giới sanh trong cõi con đều được đầy đủ thân sắc vàng ròng trau giồi sáng bóng, ba mươi hai tướng đại trượng phu đoan chánh, tịnh khiết, giống hệt như nhau. Nếu họ hình dáng sai khác, có xấu đẹp, thì chẳng giữ lấy Chánh Giác. (Nguyện thứ ba: Thân đều như kim sắc. Nguyện thứ tư: Đủ ba mươi hai tướng. Nguyện thứ năm: Thân không có sai khác)*

*Lúc con thành Phật, tất cả chúng sanh sanh về nước con, tự biết các việc thiện ác đã làm trong túc mạng đến vô lượng kiếp, đều trông*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

thấy rõ ràng, nghe rành rẽ, biết được các việc trong quá khứ, hiện tại, vị lai suốt mười phương. Chẳng đạt nguyện này, chẳng lấy Chánh Giác. **(Nguyện thứ sáu: Đắc Túc Mạng Thông. Nguyện thứ bảy: Đắc Thiên Nhân Thông. Nguyện thứ tám: Đắc Thiên Nhĩ Thông)**

Lúc con thành Phật, tất cả chúng sanh sanh trong nước con đều đắc Tha Tâm Trí Thông. Nếu chẳng biết được hết tâm niệm của chúng sanh trong ức na-do-tha trăm ngàn cõi Phật, chẳng giữ lấy Chánh Giác. **(Nguyện thứ chín: Tha Tâm Thông)**

Lúc con thành Phật, tất cả chúng sanh sanh trong nước con đều được thân thông tự tại, Ba La Mật Đa. Trong khoảng một niệm chẳng thể vượt qua ức na-do-tha trăm ngàn cõi Phật, đến khắp tất cả [các cõi ấy] cúng dường chư Phật thì chẳng lấy Chánh Giác. **(Nguyện thứ mười: Thân Túc Thông. Nguyện mười một: Cúng dường khắp chư Phật)**

Lúc con thành Phật, tất cả chúng sanh sanh trong nước con xa rời phân biệt, các căn tịch tĩnh. Nếu họ chẳng quyết định thành Đẳng Chánh Giác, chứng đại Niết Bàn, thì chẳng lấy Chánh Giác. **(Nguyện mười hai: Quyết định thành Chánh Giác)**

Lúc con thành Phật, quang minh vô lượng chiếu khắp mười phương, vượt hẳn chư Phật, hơn hẳn quang minh của mặt trời, mặt trăng ngàn vạn ức lần. Nếu có chúng sanh thấy quang minh của con chiếu chạm vào thân, không ai là chẳng an vui, từ tâm làm lành, sanh về cõi con. Nếu chẳng được vậy, chẳng lấy Chánh Giác. **(Nguyện mười ba: Quang minh vô lượng. Nguyện mười bốn: Quang minh soi đến được an vui)**

Lúc con thành Phật, thọ mạng vô lượng. Trong nước con, Thanh Văn, trời, người vô số, thọ mạng cũng đều vô lượng. Giả sử chúng sanh trong tam thiên đại thiên thế giới đều thành Duyên Giác, trong trăm ngàn kiếp cùng nhau tính toán mà biết nổi số lượng ấy thì chẳng lấy Chánh Giác. **(Nguyện mười lăm: Thọ mạng vô lượng. Nguyện mười sáu: Thanh Văn vô số)**

Lúc con thành Phật, vô số chư Phật trong vô lượng cõi nước trong mười phương thế giới nếu chẳng cùng khen ngợi danh hiệu của con, thuật sự tốt lành của cõi nước và công đức của con thì chẳng lấy Chánh Giác. **(Nguyện mười bảy: Chư Phật khen ngợi)**

Lúc con thành Phật, mười phương chúng sanh nghe danh hiệu con chí tâm tin ưa, tất cả thiện căn tâm tâm hồi hướng nguyện sanh cõi con,

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

*dầu chỉ mười niệm, nếu chẳng được sanh thì chẳng lấy Chánh Giác. Chỉ trừ kẻ Ngũ Nghịch, phi báng Chánh Pháp. (Nguyện mười tám: Mười niệm ắt vãng sanh)*

*Lúc con thành Phật, mười phương chúng sanh nghe danh hiệu con liền phát Bồ Đề tâm, tu các công đức, phụng hành sáu Ba La Mật kiên cố bất thoái, lại đem các thiện căn hồi hướng nguyện sanh cõi con, nhất tâm niệm con, ngày đêm chẳng ngớt. Lúc lâm chung, con cùng các Bồ Tát chúng hiện đến đón trước mặt, trong khoảnh khắc liền sanh sang cõi con, thành bậc A Duy Việt Trí Bồ Tát. Chẳng thỏa nguyện này, chẳng lấy Chánh Giác. (Nguyện mười chín: Nghe tên phát tâm. Nguyện hai mươi: Lâm chung tiếp dẫn)*

*Lúc con thành Phật, mười phương chúng sanh nghe danh hiệu con, hệ niệm cõi con, phát Bồ Đề tâm kiên cố bất thoái, gieo các cội đức, chí tâm hồi hướng muốn sanh về Cực Lạc thì không ai chẳng được toại nguyện. Nếu có nghiệp ác đời trước, nghe danh hiệu con liền tự hối lỗi, tu đạo làm lành, liền trì kinh giới, nguyện sanh cõi con, mạng chung chẳng đọa vào tam ác đạo nữa, liền sanh trong cõi con. Nếu chẳng được vậy chẳng lấy Chánh Giác. (Nguyện hai mươi một: Sám hối được vãng sanh)*

*Lúc con thành Phật, nước không có phụ nữ. Nếu có nữ nhân nghe danh hiệu con sanh lòng tin thanh tịnh, phát Bồ Đề tâm, chán ngán thân nữ, nguyện sanh cõi con, chết đi liền hóa thành nam tử sanh về cõi con. Các loài chúng sanh trong mười phương thế giới sanh về cõi con đều hóa sanh trong hoa sen nơi ao bảy báu. Nếu chẳng được vậy, chẳng lấy Chánh Giác. (Nguyện hai mươi hai: Nước không nữ nhân. Nguyện hai mươi ba: Chán thân nữ, chuyển thân nam. Nguyện hai mươi bốn: Liên hoa hóa sanh)*

*Lúc con thành Phật, mười phương chúng sanh nghe danh hiệu con hoan hỷ tin ưa, lễ bái, quy mạng, dùng tâm thanh tịnh tu Bồ Tát hạnh. Chư thiên, người đời ai chẳng cung kính. Nếu nghe tên con, sau khi hết tuổi thọ, sẽ sanh vào nhà tôn quý, các căn chẳng khuyết, thường tu phạm hạnh thù thắng. Nếu chẳng được thế, chẳng lấy Chánh Giác. (Nguyện hai mươi lăm: Trời người lễ kính. Nguyện hai mươi sáu: Nghe tên được phước. Nguyện hai mươi bảy: Tu hạnh nguyện thù thắng)*

*Lúc con làm Phật, trong nước không có danh từ bất thiện. Tất cả chúng sanh sanh trong nước con đều đồng một tâm, trụ nơi Định Tu, vĩnh viễn thoát khỏi nhiệt não, tâm được thanh lương, hưởng thọ khoái*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

lạc như là **Lậu Tận** tỳ-kheo. Nếu họ khởi tưởng niệm tham chấp cái thân thì chẳng lấy Chánh Giác. (**Nguyện hai mươi tám: Nước không sự bất thiện. Nguyện hai mươi chín: Trụ Chánh Định Tu. Nguyện ba mươi: Vui như Lậu Tận. Nguyện ba mươi một: Chẳng tham chấp thân**)

Lúc con thành Phật, [người] sanh trong nước con thiện căn vô lượng, đều được thân kim cang Na La Diên, sức kiên cố, thân và đảnh đều có quang minh chiếu rọi, thành tựu hết thầy trí huệ, đạt được vô biên biện tài, khéo bàn các pháp bí yếu, nói kinh, hành đạo tiếng vang như chuông. Nếu chẳng được như vậy, chẳng lấy Chánh Giác. (**Nguyện ba mươi hai: Thân Na La Diên. Nguyện ba mươi ba: Quang minh, trí huệ, biện tài. Nguyện ba mươi bốn: Khéo bàn pháp yếu**)

Lúc con thành Phật, tất cả chúng sanh sanh trong nước con rất ráo ắt đạt bậc Nhất Sanh Bồ Xứ, ngoại trừ [những người có] bốn nguyện vì chúng sanh mà mặc giáp hoàng thệ, giáo hóa hết thầy hữu tình khiến cho họ đều phát tín tâm, tu Bồ Đề hạnh, hành Phổ Hiền đạo. Tuy sanh trong thế giới phương khác, nhưng vĩnh viễn thoát khỏi đường ác, hoặc thích thuyết pháp, hoặc thích nghe pháp, hoặc hiện Thần Túc, tùy ý tu tập không gì chẳng viên mãn. Nếu chẳng được vậy, chẳng lấy Chánh Giác. (**Nguyện ba mươi lăm: Nhất Sanh Bồ Xứ. Nguyện ba mươi sáu: Giáo hóa tùy ý**)

Lúc con thành Phật, người sanh trong nước con, tất cả thức ăn, y phục, các thứ vật cúng, nghĩ tới liền có, không điều gì chẳng được mãn nguyện. Mười phương chư Phật ứng niệm nhận lấy sự cúng dường của người ấy. Nếu chẳng được vậy, chẳng lấy Chánh Giác. (**Nguyện ba mươi bảy: Quần áo, thức ăn tự đến. Nguyện ba mươi tám: Ứng niệm thọ cúng**)

Lúc con thành Phật, vạn vật trong nước trang nghiêm, thanh tịnh, sáng ngời, đẹp đẽ, hình sắc đặc biệt thù thắng, vi diệu cùng cực, chẳng thể tính kể. Các chúng sanh tuy có thiên nhãn mà có thể phân biệt được hình sắc, quang tướng, danh số và nói tổng quát được [những sự trang nghiêm ấy] thì chẳng lấy Chánh Giác. (**Nguyện ba mươi chín: Trang nghiêm vô lượng**)

Lúc con thành Phật, cây trong cõi nước có vô lượng màu hoặc cao đến trăm ngàn do-tuần; cây Đạo Tràng cao bốn trăm vạn dặm. Trong các Bồ Tát, dù kẻ thiện căn kém cõi vẫn có thể biết rõ. Muốn thấy sự trang nghiêm nơi Tịnh Độ chư Phật thì đều thấy rõ nơi thân cây ấy như từ nơi gương sáng thấy rõ vẻ mặt. Nếu chẳng được như vậy, chẳng

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

**lấy Chánh Giác. (Nguyện bốn mươi: Cây vô lượng sắc. Nguyện bốn mươi một: Nơi cây hiện cõi Phật).**

Lúc con thành Phật, cõi Phật con ở rộng rãi nghiêm tịnh, sáng ngời như gương, chiếu thấu mười phương vô lượng vô số chẳng thể nghĩ bàn thế giới của chư Phật. Chúng sanh trông thấy sanh tâm hy hữu. Nếu chẳng được vậy, chẳng lấy Chánh Giác. **(Nguyện bốn mươi hai: Chiếu tột mười phương)**

Lúc con thành Phật, dưới từ mặt đất, trên đến hư không, cung điện, lầu, quán, ao, suối, cây hoa, tất cả hết thảy vạn vật trong cõi nước đều dùng vô lượng hương báu hợp thành. Hương ấy xông khắp mười phương thế giới. Chúng sanh nghĩ thấy đều tu Phật hạnh. Nếu chẳng được vậy, chẳng lấy Chánh Giác. **(Nguyện bốn mươi ba: Hương báu xông khắp)**

Lúc con thành Phật, các hàng Bồ Tát trong các cõi Phật mười phương nghe danh hiệu con xong ắt đều đạt được thanh tịnh, giải thoát, Phổ Đẳng tam-muội, các tổng trì sâu, trụ tam-ma-địa, thậm chí thành Phật. Trong Định thường cúng vô lượng vô biên hết thảy chư Phật, chẳng mất Định ý. Nếu chẳng được vậy, chẳng lấy Chánh Giác. **(Nguyện bốn mươi bốn: Phổ Đẳng tam-muội. Nguyện bốn mươi lăm: Trong Định cúng Phật)**

Lúc con thành Phật, các hàng Bồ Tát trong các thế giới phương khác nghe danh hiệu con liền chứng ly sanh pháp, đắc Đà La Ni, thanh tịnh, hoan hỷ, đắc bình đẳng trụ, tu Bồ Tát hạnh, đầy đủ cội đức; nếu ngay lập tức chẳng đạt được một, hai, hay ba thứ Nhân, với các Phật pháp nếu chẳng thể chứng ngay được Bất Thoái Chuyển thì chẳng lấy Chánh Giác. **(Nguyện bốn mươi sáu: Đắc Đà La Ni. Nguyện bốn mươi bảy: Nghe danh đắc Nhân. Nguyện bốn mươi tám: Chứng Bất Thoái ngay trong hiện đời).**

## **Phẩm 7. Tất Thành Chánh Giác**

**必成正覺品第七**

**(Kinh) Phật cáo A Nan:**

**- Nhĩ thời Pháp Tạng tỳ-kheo thuyết thử nguyện dĩ, dĩ kệ tụng viết:**

**Ngã kiến siêu thế chí, tất chí Vô Thượng đạo,  
Tư nguyện bất mãn túc, thế bất thành Đẳng Giác.  
Phục vi đại thí chủ, phổ tế chư cùng khổ,**

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng  
Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

**Linh bỉ chư quần sanh, trường dạ vô ưu não.  
Xuất sanh chúng thiện căn, thành tựu Bồ Đề quả,  
Ngã nhược thành Chánh Giác, lập danh Vô Lượng Thọ.  
Chúng sanh văn thử hiệu, câu lai ngã sát trung,  
Nư Phật kim sắc thân, diệu tướng tất viên mãn.  
Diệt dĩ đại bi tâm, lợi ích chư quần phẩm,  
Ly dục thâm chánh niệm, tịnh huệ tu Phạm hạnh.  
Nguyện ngã trí huệ quang, phổ chiếu thập phương sát,  
Tiêu trừ tam cấu minh, minh tế chúng ách nạn.  
Tất xả tam đồ khổ, diệt chư phiền não ám,  
Khai bỉ trí huệ nhãn, hoạch đắc quang minh thân.  
Bế tắc chư ác đạo, thông đạt thiện thú môn,  
Vị chúng khai pháp tạng, quảng thí công đức bảo.  
Nư Phật vô ngại trí, sở hành từ mẫn hạnh,  
Thường tác thiên nhân sư, đắc vi tam giới hùng.  
Thuyết pháp sư tử hồng, quảng độ chư hữu tình,  
Viên mãn tích sở nguyện, nhất thiết giai thành Phật.  
Tư nguyện nhược khắc quả, đại thiên ưng cảm động,  
Hư không chư thiên thân, đương vũ trần diệu hoa.  
Phật cáo A Nan:**

**- Pháp Tạng tỳ-kheo thuyết thử tụng dĩ, ứng thời phổ địa lục  
chúng chân động, thiên vũ diệu hoa, dĩ tán kỳ thượng. Tự nhiên âm  
nhạc không trung tán ngôn, quyết định tất thành Vô Thượng Chánh  
Giác.**

(經)佛告阿難：爾時，法藏比丘說此願已，以偈頌曰：

我建超世志 必至無上道  
斯願不滿足 誓不成等覺  
復為大施主 普濟諸窮苦  
令彼諸羣生 長夜無憂惱  
出生眾善根 成就菩提果  
我若成正覺 立名無量壽  
眾生聞此號 俱來我剎中  
如佛金色身 妙相悉圓滿  
亦以大悲心 利益諸羣品  
離欲深正念 淨慧修梵行  
願我智慧光 普照十方剎

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

消除三垢冥 明濟眾厄難  
悉捨三途苦 滅諸煩惱暗  
開彼智慧眼 獲得光明身  
閉塞諸惡道 通達善趣門  
為眾開法藏 廣施功德寶  
如佛無礙智 所行慈愍行  
常作天人師 得為三界雄  
說法獅子吼 廣度諸有情  
圓滿昔所願 一切皆成佛  
斯願若剋果 大千應感動  
虛空諸天神 當雨珍妙華

佛告阿難：法藏比丘說此頌已，應時普地六種震動。天雨妙華，以散其上。自然音樂空中讚言，決定必成無上正覺。

*(Kinh: Đức Phật bảo A Nan:*

*- Khi ấy, tỳ-kheo Pháp Tạng nói lời nguyện ấy xong, dùng kệ tụng rằng:*

*Con lập chí siêu thế, ắt đạt Vô Thượng đạo,  
Chẳng trọn vẹn nguyện ấy, thề chẳng thành Đẳng Giác.  
Lại làm đại thí chủ, phổ tế các cùng khổ,  
Khiến các quần sanh ấy, đềm dài chẳng ưu não.  
Xuất sanh các thiện căn, thành tựu Bồ Đề quả,  
Nếu con thành Chánh Giác, lấy hiệu Vô Lượng Thọ.  
Chúng sanh nghe hiệu ấy, đều sanh trong nước con,  
Thân sắc vàng như Phật, diêu tường đều viên mãn.  
Cũng dùng tâm đại bi, lợi ích các quần phẩm,  
Ly dục, chánh niệm sâu, tịnh huệ tu Phạm hạnh.  
Nguyện trí huệ quang con, chiếu khắp mười phương cõi,  
Tiêu trừ tối tam cầu, độ khắp các ách nạn.  
Đều bỏ tam đồ khổ, diệt các tội phiền não,  
Mở được mắt trí huệ, đạt được thân quang minh.  
Bé tắt các đường ác, thông đạt thiện thú môn,  
Vì chúng khai pháp tạng, rộng thí báu công đức.  
Như Phật vô ngại trí, thực hiện hạnh từ mãn,  
Thường làm thầy trời người, làm đấng Tam Giới Hùng.  
Thuyết pháp sư tử rống, rộng độ các hữu tình,  
Viên mãn nguyện xưa kia, hết thầy đều thành Phật.*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vân Thành Hạ Liên Cư**

*Nguyện ấy nếu ắt thành, đại thiên nên cảm động,  
Các thiên thần trên không, nên mưa hoa trân diêu.*

*Phật bảo A Nan:*

*- Pháp Tạng tỳ-kheo nói bài tụng ấy xong, ngay khi ấy, khắp cõi đất chấn động sáu cách, trời mưa diêu hoa rải lên trên thân Ngài. Trên không trung tự nhiên [có tiếng] âm nhạc khen ngợi: Quyết định ắt thành Vô Thượng Chánh Giác).*

### **Phẩm 8. Tích Công Lũy Đức**

**積功累德品第八**

*(Kinh) A Nan! Pháp Tạng tỳ-kheo u Thế Tụ Tại Vương Như Lai tiên, cập chư thiên nhân đại chúng chi trung, phát tư hoàng thệ nguyện dĩ, trụ Chân Thật Huệ, dũng mãnh tinh tấn, nhất hướng chuyên chí trang nghiêm diêu độ. Sở tu Phật quốc, khai khuếch quảng đại, siêu thắng độc diêu, kiến lập thường nhiên, vô suy, vô biến.*

*Ư vô lượng kiếp, tích thực đức hạnh, bất khởi tham sân si dục chư tướng, bất trước Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc, Pháp, dẫn nhạo ỷ niệm quá khứ chư Phật, sở tu thiện căn, hành tịch tĩnh hạnh, viễn ly hư vọng, y Chân Đế môn, thực chứng đức bốn, bất kể chúng khổ, thiếu dục tri túc, chuyên cầu bạch pháp, huệ lợi quần sanh, chí nguyện vô quyện, Nhân lực thành tựu.*

*Ư chư hữu tình, thường hoài từ nhẫn, hòa nhan ái ngữ, khuyến dụ sách tấn, cung kính Tam Bảo, phụng sự sư trưởng, vô hữu hư ngụy, siểm khúc chi tâm. Trang nghiêm chúng hạnh, quỹ phạm cụ túc, quán pháp như hóa, tam-muội thường tịch, thiện hộ khẩu nghiệp, bất cơ tha quá, thiện hộ thân nghiệp, bất thất luật nghi, thiện hộ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm.*

*Sở hữu quốc thành, tụ lạc, quyền thuộc, trân bảo, đô vô sở trước. Hàng dĩ Bồ Thí, Trì Giới, Nhân Nhục, Tinh Tấn, Thiên Định, Trí Huệ, Lục Độ chi hạnh, giáo hóa an lập chúng sanh, trụ u Vô Thượng chân chánh chi đạo. Do thành như thị chư thiện căn cố, sở sanh chi xứ, vô lượng bảo tạng, tự nhiên phát ứng, hoặc vi trưởng giả, cư sĩ, hào tánh tôn quý; hoặc vi Sát Lợi, quốc vương, Chuyển Luân thánh đế, hoặc vi Lục Dục thiên chủ, nữ chí Phạm Vương. Ư chư Phật sở, tôn trọng cúng dường, vị tăng gián đoạn. Như thị công đức, thuyết bất năng tận.*

*Thân khẩu thường xuất vô lượng diêu hương, do như Chiên*



*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

*Đàn, Ưu Bát La hoa; kỳ hương phổ huân vô lượng thế giới. Tùy sở sanh xứ, sắc tướng đoan nghiêm. Tam thập nhị tướng, bát thập chủng hảo, tất giai cụ túc. Thủ trung thường xuất vô tận chi bảo, trang nghiêm chi cụ, nhất thiết sở tu, tối thượng chi vật, lợi lạc hữu tình. Do thị nhân duyên, năng linh vô lượng chúng sanh, giai phát A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm.*

(經)阿難，法藏比丘於世自在王如來前，及諸天人大眾之中，發斯弘誓願已，住真實慧，勇猛精進，一向專志莊嚴妙土。所修佛國，開廓廣大，超勝獨妙，建立常然，無衰無變。於無量劫，積植德行。不起貪瞋痴欲諸想，不著色聲香味觸法。但樂憶念過去諸佛，所修善根。行寂靜行，遠離虛妄。依真諦門，植眾德本。不計眾苦，少欲知足。專求白法，惠利羣生。志願無倦，忍力成就。於諸有情，常懷慈忍。和顏愛語，勸諭策進。恭敬三寶，奉事師長。無有虛偽諂曲之心。莊嚴眾行，軌範具足。觀法如化，三昧常寂。善護口業，不譏他過。善護身業，不失律儀。善護意業，清淨無染。所有國城、聚落、眷屬、珍寶，都無所著。恆以布施持戒、忍辱、精進、禪定、智慧，六度之行，教化安立眾生，住於無上真正之道。由成如是諸善根故，所生之處，無量寶藏，自然發應或為長者居士、豪姓尊貴，或為剎利國王、轉輪聖帝，或為六欲天主，乃至梵王。於諸佛所，尊重供養，未曾間斷如是功德，說不能盡。身口常出無量妙香，猶如栴檀、優鉢羅華，其香普熏無量世界。隨所生處，色相端嚴，三十二相、八十種好，悉皆具足。手中常出無盡之寶，莊嚴之具，一切所須，最上之物，利樂有情。由是因緣，能令無量眾生，皆發阿耨多羅三藐三菩提心。

(*Kinh*: *A Nan! Pháp Tạng tỳ-kheo ở trước đức Thế Tự Tại Vương Như Lai và giữa đại chúng trời, người phát hoằng thế nguyện ấy xong, trụ Chân Thật Huệ, dũng mãnh tinh tấn, một dạ chuyên chí trang nghiêm cõi màu nhiệm. Ngài tu cõi Phật bao la, rộng lớn, siêu thắng, độc diệu, kiến lập thường nhiên, chẳng suy, chẳng biến.*

*Trong vô lượng kiếp, tích chứa, vun bồi đức hạnh, chẳng khởi các ý tưởng tham, sân, si, dục, chẳng chấp trước Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc, Pháp, chỉ thích nghĩ nhớ các thiện căn mà chừa Phật quả khứ đã tu, hành tịch tĩnh hạnh, xa lìa hư vọng, nương vào Chân Đế môn, trông các cõi đức, chẳng nề hà các khổ, ít ham muốn, biết đủ, chuyên cầu bạch pháp, ban bố cái lợi cho quần sanh, chí nguyện không mỗi nhọc, thành*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

tự Nhân lực.

Với các hữu tình thường mang lòng từ nhân, vẻ mặt nhu hòa, lời nói dịu dàng, khuyến dụ, sách tấn, cung kính Tam Bảo, phụng sự sư trưởng, chẳng có tâm siểm khúc, hư ngụy. Trang nghiêm các hạnh, quy phạm đầy đủ, quán pháp như huyễn hóa, tam-muội thường tịch, khéo giữ gìn khẩu nghiệp, chẳng chê bai lỗi người khác, khéo giữ gìn thân nghiệp chẳng mất luật nghi, khéo giữ gìn ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm.

Với tất cả quốc thành, tỵ lạc, quyền thuộc, trân bảo Ngài đều không dính mắc, luôn dùng Bồ Thí, Trì Giới, Nhân Nhục, Tinh Tấn, Thiên Định, Trí Huệ, hạnh Lục Độ để giáo hóa an lập chúng sanh trụ nơi đạo Vô Thượng chánh chân. Do thành tựu các thiện căn như thế nên Ngài sanh ở chỗ nào thì vô lượng kho báu tự nhiên ứng hiện, hoặc làm trưởng giả, hoặc cư sĩ, dòng họ danh giá, tôn quý, hoặc làm Sát Lợi, quốc vương, Chuyển Luân thánh đế, hoặc làm Lục Dục thiên chủ cho đến Phạm Vương. Ở chỗ chư Phật, Ngài tôn trọng cúng dường chưa từng gián đoạn. Những công đức như thế chẳng thể thuật hết nổi.

Thân, miệng thường tỏa vô lượng hương màu nhiệm giống như Chiên Đàn, hoa Ưu Bát La; hương ấy xông khắp vô lượng thế giới. Sanh ở chỗ nào sắc tướng cũng đoan nghiêm: Ba mươi hai tướng, tám mươi vẻ đẹp phụ thủy đều đầy đủ. Trong tay thường hiện ra vô tận các báu, vật trang nghiêm, hết thấy vật cần dùng tối thượng để lợi lạc hữu tình. Do nhân duyên ấy khiến cho vô lượng chúng sanh đều phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác).

**Phẩm 9. Viên Mãn Thành Tựu**

**圓滿成就品第九**

**(Kinh) Phật cáo A Nan:**

- **Pháp Tạng tỳ-kheo tu Bồ Tát hạnh, tích công lũy đức, vô lượng vô biên. Ư nhất thiết pháp, nhi đắc tự tại, phi thị ngữ ngôn phân biệt chi sở năng tri. Sở phát thệ nguyện viên mãn thành tựu, như thật an trụ, cụ túc trang nghiêm, oai đức quảng đại, thanh tịnh Phật độ.**

**A Nan văn Phật sở thuyết, bạch Thế Tôn ngôn:**

- **Pháp Tạng Bồ Tát thành Bồ Đề giả, vì thị quá khứ Phật da? Vị lai Phật da? Vì kim hiện tại tha phương thế giới da?**

**Thế Tôn cáo ngôn:**

- **Bỉ Phật Như Lai, lai vô sở lai, khứ vô sở khứ, vô sanh, vô diệt,**

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

*phi quá hiện vị lai. Dẫn dĩ thù nguyện độ sanh, hiện tại Tây phương, khứ Diêm Phù Đề bách thiên câu-chi na-do-tha Phật sát, hữu thể giới danh viết Cực Lạc. Pháp Tạng thành Phật, hiệu A Di Đà. Thành Phật dĩ lai, ư kim thập kiếp. Kim hiện tại thuyết pháp, hữu vô lượng vô số Bồ Tát, Thanh Văn chỉ chúng, cung kính vi nhiều.*

(經)佛告阿難：法藏比丘，修菩薩行，積功累德，無量無邊。於一切法，而得自在。非是語言分別之所能知。所發誓願圓滿成就，如實安住，具足莊嚴、威德廣大清淨佛土。阿難聞佛所說，白世尊言：法藏菩薩成菩提者，為是過去佛耶？未來佛耶？為今現在他方世界耶？世尊告言：彼佛如來，來無所來，去無所去，無生無滅，非過現未來。但以酬願度生，現在西方，去閻浮提百千俱胝那由他佛剎，有世界名曰極樂。法藏成佛，號阿彌陀。成佛以來，於今十劫。今現在說法。有無量無數菩薩聲聞之眾，恭敬圍繞。

(Phật bảo A Nan:

- *Tỳ-kheo Pháp Tạng tu Bồ Tát hạnh, tích công lũy đức vô lượng vô biên, được tự tại trong hết thảy pháp, chẳng thể dùng ngữ ngôn, phân biệt để biết được nổi. Thành tựu viên mãn thế nguyện đã phát, như thật an trụ đầy đủ trang nghiêm, oai đức rộng lớn thanh tịnh cõi Phật.*

*A Nan nghe lời Phật dạy, bạch Thế Tôn rằng:*

- *Pháp Tạng Bồ Tát thành Bồ Đề thì thành Phật trong quá khứ hay là Phật trong vị lai, hay là hiện đang ở thế giới phương khác?*

*Thế Tôn bảo rằng:*

- *Đức Như Lai ấy không từ đâu đến, chẳng đi về đâu, vô sanh, vô diệt, chẳng phải là quá khứ, hiện tại, vị lai, chỉ vì đáp tạ cái nguyện độ sanh nên hiện ở Tây phương. Cách Diêm Phù Đề trăm ngàn câu-chi na-do-tha cõi Phật, có một thế giới tên là Cực Lạc, Pháp Tạng thành Phật hiệu là A Di Đà. Từ khi Ngài thành Phật đến nay đã là mười kiếp, nay hiện tại thuyết pháp, có vô lượng vô số Bồ Tát, Thanh Văn chúng cung kính vây quanh).*

## **Phẩm 10. Giai Nguyện Tác Phật**

**皆願作佛品第十**

(*Kinh*) *Phật thuyết A Di Đà Phật vi Bồ Tát cầu đắc thị nguyện thời, A Xà vương tử, dữ ngũ bách đại trưởng giả, văn chi giai đại hoan hỷ, các trì nhất kim hoa cái, câu đao Phật tiền tác lễ, dĩ hoa cái thượng Phật dĩ, khước tọa nhất diện thính kinh, tâm trung nguyện*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

*ngôn: ‘Linh ngã đấng tác Phật thời, giai như A Di Đà Phật’.*

*Phật tức tri chi, cáo chư tỳ-kheo:*

*- Thị vương tử đấng, hậu đương tác Phật. Bĩ u tiên thế trụ Bồ Tát đạo, vô số kiếp lai cúng dường tứ bách ức Phật. Ca Diếp Phật thời, bĩ đấng vi ngã đệ tử, kim cúng dường ngã, phục tương trị dã. Thời chư tỳ-kheo văn Phật ngôn giả, mạc bất đại chi hoan hỷ.*

(經)佛說阿彌陀佛為菩薩求得是願時，阿闍王子，與五百大長者，聞之皆大歡喜，各持一金華蓋，俱到佛前作禮。以華蓋上佛已，卻坐一面聽經，心中願言：令我等作佛時皆如阿彌陀佛。佛即知之，告諸比丘：是王子等，後當作佛。彼於前世住菩薩道，無數劫來，供養四百億佛。迦葉佛時，彼等為我弟子，今供養我，復相值也。時諸比丘聞佛言者，莫不代之歡喜。

(*Kinh*: *Lúc đức Phật nói A Di Đà Phật khi làm Bồ Tát cầu được thỏa nguyện như thế thì vương tử A Xà Thế và năm trăm đại trưởng giả nghe như vậy đều đại hoan hỷ. Mỗi người cầm một cái lọng kim hoa cùng đến trước Phật làm lễ, đem lọng hoa dâng lên Phật xong, ngồi qua một bên nghe kinh, trong tâm nguyện rằng: ‘Nguyện lúc chúng con thành Phật đều được như A Di Đà Phật’.*

*Phật liền biết ngay, bảo các tỳ-kheo:*

*- Các vị như vương tử đây sau này sẽ thành Phật. Nhóm họ trong đời trước trụ Bồ Tát đạo, từ vô số kiếp đến nay cúng dường bốn trăm ức Phật. Thời Ca Diếp Phật, nhóm họ làm đệ tử của Ta, nay cúng dường Ta lại gặp gỡ nhau. Khi ấy, các tỳ-kheo nghe lời Phật nói không ai chẳng mừng giùm cho nhóm họ).*

## **Phẩm 11. Quốc Giới Nghiêm Tịnh**

**國界嚴淨品第十一**

(*Kinh*) *Phật ngữ A Nan:*

*- Bĩ Cực Lạc giới vô lượng công đức, cụ túc trang nghiêm. Vĩnh vô chúng khổ, chư nạn, ác thú, ma não chi danh. Diệc vô tứ thời hàn, thử, vũ, minh chi dị. Phục vô đại tiểu giang, hải, khôu lãng, khanh khâm, kinh, cửc, sa, lịch, Thiết Vy, Tu Di, thổ, thạch đẳng sơn. Duy dĩ tự nhiên thất bảo, hoàng kim vi địa, khoan quảng bình chánh, bất khả hạn cực, vi diệu kỳ lệ, thanh tịnh trang nghiêm, siêu du thập phương nhất thiết thế giới.*

*A Nan văn dĩ, bạch Thế Tôn ngôn:*

*- Nhược bĩ quốc độ vô Tu Di sơn, kỳ Tứ Thiên Vương Thiên,*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

*cập Đao Lợi Thiên, y hà nhi trụ?*

*Phật cáo A Nan:*

*- Dạ Ma, Đâu Suất, nãi chí Sắc, Vô Sắc Giới, nhất thiết chư thiên, y hà nhi trụ?*

*A Nan bạch ngôn:*

*- Bất khả tư nghị nghiệp lực sở trí.*

*Phật ngữ A Nan:*

*- Bất tư nghị nghiệp, nữ khả tri da? Nữ thân quả báo, bất khả tư nghị, chúng sanh nghiệp báo, diệc bất khả tư nghị. Chúng sanh thiện căn, bất khả tư nghị, chư Phật thánh lực, chư Phật thế giới, diệc bất khả tư nghị. Kỳ quốc chúng sanh, công đức thiện lực, trụ hạnh nghiệp địa, cập Phật thân lực, cố năng nhĩ nhĩ.*

*A Nan bạch ngôn:*

*- Nghiệp nhân quả báo, bất khả tư nghị. Ngã u thử pháp, thật vô sở hoặc. Đản vị tương lai chúng sanh phá trừ nghi võng, cố phát tư vấn.*

(經)佛語阿難：彼極樂界，無量功德，具足莊嚴。永無眾苦、諸難、惡趣、魔惱之名。亦無四時、寒暑、雨冥之異復無大小江海、丘陵坑坎、荊棘沙礫，鐵圍、須彌、土石等山。唯以自然七寶，黃金為地。寬廣平正，不可限極。微妙奇麗，清淨莊嚴，超踰十方一切世界。阿難聞已，白世尊言：若彼國土無須彌山，其四天王天，及忉利天，依何而住？佛告阿難：夜摩、兜率，乃至色無色界，一切諸天，依何而住？阿難白言：不可思議業力所致。佛語阿難：不思議業，汝可知耶？汝身果報，不可思議；眾生業報，亦不可思議；眾生善根，不可思議；諸佛聖力，諸佛世界，亦不可思議。其國眾生，功德善力，住行業地，及佛神力，故能爾耳。阿難白言：業因果報，不可思議。我於此法，實無所惑。但為將來眾生破除疑網，故發斯問。

*Phật bảo A Nan:*

*- Cõi Cực Lạc thế giới công đức vô lượng, trang nghiêm đầy đủ, vĩnh viễn không có các tên gọi các khổ, các nạn, đường ác, mà làm nào loạn; cũng không có bốn mùa, nóng, lạnh, mưa, tối tăm sai khác. Lại cũng chẳng có sông, biển lớn nhỏ, gò, đồng, hầm, hố, gai góc, cát, sỏi, Thiết Vy, Tu Di, các hòn núi đá hay núi đất, chỉ tự nhiên là bảy báu, vàng ròng làm đất; bằng phẳng, rộng rãi, bao la chẳng thể hạn lượng, vi diệu, lạ lùng, đẹp đẽ, thanh tịnh trang nghiêm, vượt hơn hết cả các thế*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

giới trong mười phương.

A Nan nghe xong, bạch Thế Tôn rằng:

- Nếu cõi nước ấy không có núi Tu Di thì Tứ Thiên Vương Thiên và Đạo Lợi Thiên nương vào đâu mà trụ?

Phật bảo A Nan:

- Hết thảy chư thiên trời Dạ Ma, Đâu Suất, cho đến Sắc, Vô Sắc Giới nương vào đâu mà trụ?

A Nan bạch rằng:

- Do nghiệp lực chẳng thể nghĩ bàn nên đạt được như vậy.

Phật bảo A Nan:

- Ông có biết chăng? Nghiệp chẳng thể nghĩ bàn! Thân ông quả báo chẳng thể nghĩ bàn, nghiệp báo của chúng sanh cũng chẳng thể nghĩ bàn, thiện căn của chúng sanh chẳng thể nghĩ bàn; thánh lực của chư Phật, thế giới của chư Phật cũng chẳng thể nghĩ bàn. Do công đức, thiện lực của chúng sanh cõi ấy, do trụ hạnh nghiệp địa và do thân lực của Phật nên mới được như thế đó.

A Nan bạch rằng:

- Nghiệp nhân quả báo chẳng thể nghĩ bàn. Đối với pháp này con chẳng nghi hoặc, chỉ là để phá trừ lưới ngờ cho chúng sanh trong đời tương lai nên con mới hỏi như thế).

**Phẩm 12. Quang Minh Biến Chiếu**

光明徧照品第十二

(Kinh) Phật cáo A Nan:

- A Di Đà Phật oai thần quang minh tối tôn đệ nhất. Thập phương chư Phật sở bất năng cập, biến chiếu Đông phương Hằng sa Phật sát. Nam, Tây, Bắc phương, tứ duy, thượng, hạ, diệc phục như thị. Nhược hóa danh thượng viên quang, hoặc nhất, nhị, tam, tứ do-tuần, hoặc bách thiên vạn ức do-tuần. Chư Phật quang minh hoặc chiếu nhất, nhị Phật sát, hoặc chiếu bách thiên Phật sát, duy A Di Đà Phật, quang minh phổ chiếu vô lượng vô biên vô số Phật sát. Chư Phật quang minh sở chiếu viễn cận, bốn kỳ tiền thế cầu đạo, sở nguyện công đức đại tiểu bất đồng. Chí tác Phật thời, các tự đắc chi. Tự tại sở tác, bất vi dự kể. A Di Đà Phật, quang minh thiện hảo, thắng u nhật nguyệt chi minh, thiên ức vạn bội, quang trung cực tôn, Phật trung chi vương.

Thị cố Vô Lượng Thọ Phật, diệc hiệu Vô Lượng Quang Phật,

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vạn Thành Hạ Liên Cư*

*diệc hiệu Vô Biên Quang Phật, Vô Ngại Quang Phật, Vô Đẳng Quang Phật, diệc hiệu Trí Huệ Quang, Thường Chiếu Quang, Thanh Tịnh Quang, Hoan Hỷ Quang, Giải Thoát Quang, An Ổn Quang, Siêu Nhật Nguyệt Quang, Bất Tư Nghị Quang.*

*Như thị quang minh, phổ chiếu thập phương nhất thiết thế giới. Kỳ hữu chúng sanh, ngộ tư quang giả, cầu diệt, thiện sanh, thân ý nhu nhuyễn. Nhược tại tam đồ cực khổ chi xứ, kiến thử quang minh, giai đắc hựu tức, mạng chung giai đắc giải thoát. Nhược hữu chúng sanh văn kỳ quang minh oai thân, công đức, nhật dạ xưng thuyết, chí tâm bất đoạn, tùy ý sở nguyện, đắc sanh kỳ quốc.*

(經)佛告阿難：阿彌陀佛威神光明，最尊第一。十方諸佛所不能及。徧照東方恆沙佛剎，南西北方，四維上下，亦復如是。若化頂上圓光，或一二三四由旬，或百千萬億由旬。諸佛光明，或照一二佛剎，或照百千佛剎。惟阿彌陀佛，光明普照無量無邊無數佛剎。諸佛光明所照遠近，本其前世求道，所願功德大小不同。至作佛時，各自得之。自在所作，不為預計。阿彌陀佛，光明善好，勝於日月之明千億萬倍。光中極尊，佛中之王。是故無量壽佛，亦號無量光佛，亦號無邊光佛、無礙光佛、無等光佛，亦號智慧光、常照光、清淨光、歡喜光、解脫光、安隱光、超日月光、不思議光。如是光明，普照十方一切世界。其有眾生，遇斯光者垢滅善生，身意柔軟。若在三途極苦之處，見此光明，皆得休息，命終皆得解脫。若有眾生聞其光明威神功德，日夜稱說，至心不斷，隨意所願，得生其國。

*Phật bảo A Nan:*

*- Oai thần quang minh của A Di Đà Phật tối tôn đệ nhất, thập phương chư Phật chẳng thể sánh bằng, chiếu khắp Hằng sa cõi Phật trong phương Đông. Trong các phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc, trên, dưới cũng giống như thế. Viên quang từ trên đánh Ngài hóa ra thì hoặc là [chiếu xa] một, hai, ba, bốn do-tuần, hoặc là trăm ngàn vạn ức do-tuần. Quang minh của chư Phật hoặc chiếu thấu một, hai cõi Phật, hoặc chiếu trăm ngàn cõi Phật. Chỉ riêng quang minh của A Di Đà Phật chiếu trọn vô lượng vô biên vô số cõi Phật. Quang minh của chư Phật chiếu xa hay gần vốn là do trong đời trước khi cầu đạo đã nguyện được công đức lớn hay nhỏ sai khác. Đến khi thành Phật, mỗi vị tự đạt được, tự tại thành tựu chẳng thể tính trước. Quang minh của A Di Đà Phật tốt lành, vượt trội ánh sáng của mặt trời, mặt trăng ngàn ức vạn lần, là tôn quý*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vân Thành Hạ Liên Cư**

nhất trong các quang minh, là vua trong các đức Phật.

Do đó, Vô Lượng Thọ Phật cũng có hiệu là Vô Lượng Quang Phật, cũng gọi là Vô Biên Quang Phật, Vô Ngại Quang Phật, Vô Đẳng Quang Phật, cũng hiệu là Trí Huệ Quang, Thường Chiếu Quang, Thanh Tịnh Quang, Hoan Hỷ Quang, Giải Thoát Quang, An Ổn Quang, Siêu Nhật Nguyệt Quang, Bát Tư Nghị Quang.

Quang minh như vậy chiếu khắp hết thảy thế giới trong mười phương. Có chúng sanh nào gặp được quang minh này thì cầu diệt, thiện sanh, thân ý nhu nhuyễn. Nếu kẻ đang ở trong chốn tam đồ cực khổ mà thấy được quang minh này thì đều được ngưng nghỉ [nỗi khổ], khi mạng chung đều được giải thoát. Nếu chúng sanh nào nghe công đức oai thần của quang minh ấy mà ngày đêm kể, nói, chỉ tâm chẳng ngớt thì thuận theo lòng mong, sẽ được sanh về cõi ấy).

**Phẩm 13. Thọ Chúng Vô Lượng**

**壽眾無量品第十三**

**(Kinh) Phật ngữ A Nan:**

- Vô Lượng Thọ Phật, thọ mạng trường cửu, bất khả xưng kể. Hựu hữu vô số Thanh Văn chỉ chúng, thần, trí đồng đạt, oai lực tự tại, năng u chiướng trung trì nhất thiết thế giới. Ngũ đệ tử trung, Đại Mục Kiền Liên, thần thông đệ nhất. Tam thiên đại thiên thế giới, sở hữu nhất thiết tinh tú, chúng sanh, u nhất trú dạ, tất tri kỳ số.

Giả sử thập phương chúng sanh, tất thành Duyên Giác. Nhất nhất Duyên Giác, thọ vạn ức tuế, thần thông giai như Đại Mục Kiền Liên, tận kỳ thọ mạng, kiệt kỳ trí lực, tất cộng thôi toán, bỉ Phật hội trung Thanh Văn chỉ số, thiên vạn phần trung, bất cập nhất phần. Thí như đại hải, thâm quảng vô biên, thiết thủ nhất mao, tích vi bách phần, toái như vi trần. Dĩ nhất mao trần, triêm hải nhất trích, thử mao trần thủy, tỷ hải thực đa?

A Nan! Bỉ Mục Kiền Liên đẳng sở tri số giả, như mao trần thủy. Sở vị tri giả, như đại hải thủy. Bỉ Phật thọ lượng, cập chư Bồ Tát, Thanh Văn, thiên nhân thọ lượng diệc nhĩ, phi dĩ toán kể thí dụ chi sở năng tri.

(經)佛語阿難：無量壽佛，壽命長久，不可稱計。又有無數聲聞之眾，神智洞達，威力自在，能於掌中持一切世界。我弟子中大目犍連，神通第一，三千大千世界所有一切星宿眾生，於一晝夜，悉知其數。假使十方眾生，悉成緣覺，一一緣覺，壽萬億歲，神通



**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

皆如大目犍連。盡其壽命，竭其智力，悉共推算，彼佛會中聲聞之數，千萬分中不及一分。譬如大海，深廣無邊，設取一毛，析為百分，碎如微塵。以一毛塵，沾海一滴，此毛塵水，比海孰多？阿難，彼目犍連等所知數者，如毛塵水，所未知者，如大海水。彼佛壽量，及諸菩薩、聲聞、天人壽量亦爾，非以算計譬喻之所能知。

**(Kinh: Phật bảo A Nan:**

**- Vô Lượng Thọ Phật thọ mạng trường cửu chẳng thể tính kể nổi. Ngài lại có vô số chúng Thanh Văn: Thần, trí đồng đạt, oai lực tự tại; họ có thể nắm hết thấy thể giới trong lòng bàn tay. Trong các đệ tử của Ta, Đại Mục Kiền Liên thần thông đệ nhất: Đối với tất cả hết thấy tinh tú và chúng sanh trong tam thiên đại thiên thể giới, ông ta có thể trong một ngày một đêm biết trọn số đó.**

**Giả sử chúng sanh trong mười phương đều thành Duyên Giác. Mỗi vị Duyên Giác thọ vạn ức năm, thần thông đều như Đại Mục Kiền Liên, suốt cả cuộc đời vắt kiệt trí lực, cùng nhau tính toán chẳng thể tính nổi một phần ngàn vạn số lượng Thanh Văn trong hội đức Phật ấy. Ví như đại hải sâu rộng vô biên. Nếu lấy một sợi lông chẻ thành trăm phần, nghiền nát như vi trần. Đem mảnh bụi lông ấy chấm lấy một giọt nước biển thì nước dính vào mảnh lông ấy so với biển cả, cái nào là nhiều?**

**Này A Nan! Con số mà những người như Mục Kiền Liên biết được thì như nước dính nơi mảnh lông, số họ chưa biết như nước biển cả. Thọ lượng của đức Phật ấy và thọ lượng của các Bồ Tát, Thanh Văn, trời, người cũng giống như thế, chẳng thể dùng toán số, thí dụ để biết được nổi).**

**Phẩm 14. Bảo Thụ Biến Quốc**

**寶樹徧國品第十四**

**(Kinh) Bỉ Như Lai quốc đa chư bảo thụ: Hoặc thuần kim thụ, thuần bạch ngân thụ, lưu ly thụ, thủy tinh thụ, hổ phách thụ, mỹ ngọc thụ, mã não thụ. Duy nhất bảo thành, bất tạp dư bảo. Hoặc hữu nhị bảo, tam bảo, nãi chí thất bảo, chuyển cộng hợp thành. Căn, hành, chi, cán, thử bảo sở thành, hoa, diệp, quả, thật, tha bảo hóa tác. Hoặc hữu bảo thụ, hoàng kim vi căn, bạch ngân vi thân, lưu ly vi chi, thủy tinh vi sao, hổ phách vi diệp, mỹ ngọc vi hoa, mã não vi quả. Kỳ dư chư thụ, phục hữu thất bảo, hõ vi căn, cán, chi, diệp, hoa, quả, chủng chủng cộng thành. Các tự dị hàng, hàng hàng tương trị, hành hành tương vọng, chi diệp tương hướng, hoa thực tương đương, vinh sắc**

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vân Thành Hạ Liên Cư*

**quang diệu, bất khả thắng thị. Thanh phong thời phát, xuất ngũ âm thanh, vi diệu cung thương, tự nhiên tương hòa. Thị chư bảo thụ, châu biến kỳ quốc.**

(*經*)彼如來國，多諸寶樹。或純金樹、純白銀樹、琉璃樹水晶樹、琥珀樹、美玉樹、瑪瑙樹，唯一寶成，不雜餘寶或有二寶三寶，乃至七寶，轉共合成。根莖枝幹，此寶所成，華葉果實，他寶化作。或有寶樹，黃金為根，白銀為身，琉璃為枝，水晶為梢，琥珀為葉，美玉為華，瑪瑙為果。其餘諸樹，復有七寶，互為根幹枝葉華果，種種共成。各自異行，行行相值，莖莖相望，枝葉相向，華實相當，榮色光曜，不可勝視。清風時發，出五音聲，微妙宮商，自然相和。是諸寶樹，周徧其國。

(*Kinh: Cõi đức Như Lai ấy có nhiều cây báu: Hoặc cây thuần bằng vàng, cây thuần bằng bạc, cây lưu ly, cây thủy tinh, cây hổ phách, cây mỹ ngọc, cây mã não, cây lưu ly, chỉ do một thứ báu tạo thành, chẳng lẫn các thứ báu khác. Hoặc có cây bằng hai báu, ba báu, cho đến bảy báu lần lượt hợp thành. Rễ, thân, cành, nhánh do các thứ báu này hợp thành. Hoa, lá, quả, hạt do các thứ báu khác hóa thành. Hoặc có cây báu vàng rỗng làm rễ, bạch ngân làm thân, lưu ly làm cành, thủy tinh làm ngọn, hổ phách làm lá, mỹ ngọc làm hoa, mã não làm quả. Các cây báu khác cũng bằng các thứ bảy báu lần lượt hợp thành rễ, thân, cành, lá, hoa, quả. Điều mọc thành hàng khác biệt, hàng hàng thẳng lối, thân cây ngang nhau, cành lá hướng vào nhau, hoa quả tương đương, màu sắc rạng rỡ, ánh sáng chói ngời, chẳng thể thấy trọn. Gió mát đúng thời thổi, cây phát ra tiếng ngũ âm Cung, Thương vi diệu, tự nhiên hòa tiếng. Các cây báu ấy mọc khắp cả cõi nước).*

### **Phẩm 15. Bồ Đề Đạo Tràng**

#### **菩提道場品第十五**

(*Kinh*) **Hựu kỳ đạo tràng, hữu Bồ Đề thụ, cao tứ bách vạn lý, kỳ bốn châu vi ngũ thiên do-tuần, chi điệp tứ bố nhị thập vạn lý. Nhất thiết chúng bảo tự nhiên hợp thành, hoa quả phu vinh, quang huy biến chiếu. Phục hữu hồng, lục, thanh, bạch, chư ma-ni bảo, chúng bảo chi vương, dĩ vi anh lạc. Vân Tụ bảo tảo, sức chư bảo trụ. Kim, châu, linh, đặc, châu táp điều gian. Trân diệu bảo võng, la phú kỳ thượng. Bách thiên vạn sắc, hỗ tương ánh sức; vô lượng quang viên, chiếu diệu vô cực. Nhất thiết trang nghiêm, tùy ứng nhi hiện. Vi**

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vân Thành Hạ Liên Cư*

*phong từ động, xuy chư chi diệp, diễn xuất vô lượng diệu pháp âm thanh. Kỳ thanh lưu bố, biến chư Phật quốc. Thanh sướng ai lượng, vi diệu hòa nhã, thập phương thế giới âm thanh chi trung, tối vi đệ nhất. Nhược hữu chúng sanh, đố Bồ Đề thụ, văn thanh, khứu hương, thường kỳ quả vị, xúc kỳ quang ảnh, niệm thụ công đức, giai đắc lục căn thanh triệt, vô chư não hoạn, trụ Bất Thoái Chuyển, chí thành Phật đạo. Phục do kiến bỉ thụ cố, hoạch tam chủng Nhân, nhất Âm Hưởng Nhân, nhị Nhu Thuận Nhân, tam giả Vô Sanh Pháp Nhân.*

*Phật cáo A Nan:*

*- Như thị Phật sát, hoa, quả, thụ mộc, dữ chư chúng sanh nhi tác Phật sự. Thử giai Vô Lượng Thọ Phật, oai thần lực cố, bản nguyện lực cố, mãn túc nguyện cố, minh liễu, kiên cố, cứu cánh nguyện cố.*

(經)又其道場，有菩提樹，高四百萬里，其本周圍五千由旬，枝葉四布二十萬里。一切眾寶自然合成。華果敷榮，光暉徧照。復有紅綠青白諸摩尼寶，眾寶之王，以為瓔珞雲聚寶鑠，飾諸寶柱。金珠鈴鐸，周匝條間。珍妙寶網，羅覆其上。百千萬色，互相映飾。無量光炎，照耀無極。一切莊嚴，隨應而現。微風徐動，吹諸枝葉，演出無量妙法音聲。其聲流布徧諸佛國。清暢哀亮，微妙和雅，十方世界音聲之中，最為第一。若有眾生，覩菩提樹、聞聲、嗅香、嘗其果味、觸其光影、念樹功德，皆得六根清徹，無諸惱患，住不退轉，至成佛道。復由見彼樹故，獲三種忍，一音響忍，二柔順忍，三者無生法忍。佛告阿難：如是佛剎，華果樹木，與諸眾生而作佛事此皆無量壽佛，威神力故，本願力故，滿足願故，明了、堅固、究竟願故。

(*Kinh*: Nơi đạo tràng lại có cây Bồ Đề cao bốn trăm vạn dặm. Gốc nó to tròn năm ngàn do-tuần, cành lá xò ra bốn phía đến hai mươi vạn dặm, do hết thảy các thứ báu tự nhiên hợp thành. Hoa quả lò lộ, xum xuê, ánh sáng chói rạng khắp nơi. Lại có các thứ báu ma-ni vàng, lục, xanh dương, trắng, là vua trong các thứ báu, để dùng làm anh lạc. Khóa báu Vân Tụ trang hoàng các trụ báu. Vàng, châu, linh, đặc treo khắp trên cành. Lưới báu trân diệu giăng che bên trên. Trăm ngàn vạn sắc chói ngời lẫn nhau, vô lượng tia sáng chiếu rọi vô cực. Hết thảy trang nghiêm hiện ra một cách thích ứng.

Gió nhẹ khẽ động thổi qua các cành, lá, diễn xuất vô lượng âm thanh diệu pháp. Những âm thanh ấy lan truyền khắp các cõi Phật:

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

thanh tịnh, sáng khoái, bi mãn, trong sáng, vi diệu, hòa nhã, thật là âm thanh bậc nhất trong các âm thanh trong mười phương thế giới. Nếu có chúng sanh thấy cây Bồ Đề, nghe tiếng, ngửi mùi, nếm vị trái cây, chạm phải ánh sáng, hình bóng của nó, nghĩ đến công đức của cây thì đều được sáu căn thanh triệt, không có các não loạn, trụ Bất Thoái Chuyển, cho đến thành Phật đạo. Lại do thấy cây ấy, sẽ đắc ba thứ nhãn: Một là Âm Hưởng Nhãn, hai là Nhu Thuận Nhãn, ba là Vô Sanh Pháp Nhãn.

Phật bảo A Nan:

- Cõi Phật như thế, hoa, quả, cây cối và các chúng sanh đều làm Phật sự. Đây đều là do sức oai thần, do sức bốn nguyện, do mãn túc nguyện, do nguyện rõ ràng kiên cố, rốt ráo của Vô Lượng Thọ Phật vậy).

**Phẩm 16. Đường Xá Lô Quán**

**堂舍樓觀品第十六**

(**Kinh**) Hựu Vô Lượng Thọ Phật giảng đường, tinh xá, lầu quán, lan thuân, diệc giai thất bảo tự nhiên hóa thành. Phục hữu bạch châu, ma-ni dĩ vi giao lạc, minh diệu vô tỷ. Chư Bồ Tát chúng, sở cư cung điện, diệc phục như thị. Trung hữu tại địa giảng kinh, tụng kinh giả, hữu tại địa thọ kinh, thính kinh giả. Hữu tại địa kinh hành giả, tư đạo cập tọa Thiền giả. Hữu tại hư không giảng, tụng, thọ thính giả, kinh hành, tư đạo, cập tọa Thiền giả. Hoặc đắc Tu Đà Hoàn, hoặc đắc Tư Đà Hàm, hoặc đắc A Na Hàm, A La Hán. Vị đắc A Duy Việt Trí giả, tắc đắc A Duy Việt Trí. Các tự niệm đạo, thuyết đạo, hành đạo, mạc bất hoan hỷ.

(**經**)又無量壽佛講堂精舍，樓觀欄楯，亦皆七寶自然化成復有白珠摩尼以為交絡，明妙無比。諸菩薩眾，所居宮殿亦復如是。中有在地講經、誦經者，有在地受經、聽經者，有在地經行者，思道及坐禪者，有在虛空講誦受聽者，經行、思道及坐禪者。或得須陀洹，或得斯陀含，或得阿那含、阿羅漢。未得阿惟越致者，則得阿惟越致。各自念道、說道、行道，莫不歡喜。

(**Kinh**: Lại nữa, giảng đường, tinh xá, lầu, quán, lan can của Vô Lượng Thọ Phật cũng đều bằng bảy báu tự nhiên hóa thành. Lại có bạch châu, ma-ni dùng để giao lạc, sáng đẹp khôn sánh. Cung điện của các chúng Bồ Tát ở cũng giống như vậy. Trong ấy, có kẻ ở trên mặt đất tụng kinh, giảng kinh; có kẻ ở trên mặt đất lãnh nhận kinh, nghe kinh; có kẻ đi kinh hành, suy nghĩ đạo lý và tọa Thiền trên mặt đất; có người ở trên

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

*hư không giảng, tụng, thọ lãnh, nghe kinh, đi kinh hành, suy nghĩ đạo lý và tọa Thiền. Hoặc đắc Tu Đà Hoàn, hoặc đắc Tư Đà Hàm, hoặc đắc A Na Hàm, A La Hán. Người chưa đắc A Duy Việt Trí thì sẽ đắc A Duy Việt Trí. Ai nấy đều tự niệm đạo, thuyết đạo, hành đạo, không ai chẳng hoan hỷ).*

**Phẩm 17. Tuyên Trì Công Đức**

**泉池功德品第七**

*(Kinh) Hựu kỳ giảng đường tả hữu, tuyên trì giao lưu. Tung quang thâm thiền, giai các nhất đẳng. Hoặc thập do-tuần, nhị thập do-tuần, nãi chí bách thiên do-tuần. Trạm nhiên hương khiết, cụ bát công đức. Ngạn biên vô số Chiên Đàn hương thụ, Cát Tường quả thụ. Hoa quả hằng phương, quang minh chiếu diệu, tu điều, mật điệp, giao phú u trì, xuất chủng chủng hương, thể vô năng dụ. Tùy phong tán phức, duyên thủy lưu phân.*

*Hựu phục trì sức thất bảo, địa bố kim sa. Ưu Bát La hoa, Bát Đàm Ma hoa, Câu Mâu Đầu hoa, Phân Đà Lợi hoa, tạp sắc quang mậu, di phú thủy thượng. Nhược bỉ chúng sanh, quá dục thử thủy, dục chí tức giả, dục chí tất giả, dục chí yêu dịch, dục chí cảnh giả, hoặc dục quán thân, hoặc dục lãnh giả, ôn giả, cấp lưu giả, hoãn lưu giả, kỳ thủy nhất nhất tùy chúng sanh ý, khai thân duyệt thể, tịnh nhược vô hình. Bảo sa ánh triệt, vô thâm bất chiếu. Vi lan từ hôi, chuyển tương quán chú. Ba dương vô lượng vi diệu âm thanh, hoặc văn Phật Pháp Tăng thanh, Ba La Mật thanh, chỉ tức tịch tĩnh thanh, vô sanh vô diệt thanh, thập lực vô úy thanh, hoặc văn vô tác vô tác vô ngã thanh, đại từ đại bi hỷ xả thanh, cam lộ quán đảnh thọ vị thanh. Đắc văn như thị chủng chủng thanh dĩ, kỳ tâm thanh tịnh, vô chư phân biệt, chánh trực bình đẳng, thành thực thiện căn. Tùy kỳ sở văn, dữ pháp tương ứng. Kỳ nguyện văn giả, triếp độc văn chi, sở bất dục văn, liễu vô sở văn, vĩnh bất thoái u A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm. Thập phương thế giới chư vãng sanh giả, giai u thất bảo trì liên hoa trung, tự nhiên hóa sanh, tất thọ thanh hư chi thân, vô cực chi thể. Bất văn tam đồ ác não khổ nạn chi danh, thượng vô giả thiết, hà huống thật khổ. Đản hữu tự nhiên khoái lạc chi âm. Thị cố bỉ quốc, danh vi Cực Lạc.*

*(經)又其講堂左右，泉池交流。縱廣深淺，皆各一等。或十由旬，二十由旬，乃至百千由旬。湛然香潔，具八功德。岸邊無數栴*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng  
Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

檀香樹，吉祥果樹，華果恆芳，光明照耀。修條密葉，交覆於池。出種種香，世無能喻。隨風散馥，沿水流芬。又復池飾七寶，地布金沙。優鉢羅華、鉢曇摩華、拘牟頭華、芬陀利華，雜色光茂，彌覆水上。若彼眾生，過浴此水，欲至足者，欲至膝者，欲至腰腋，欲至頸者，或欲灌身，或欲冷者、溫者、急流者、緩流者，其水一一隨眾生意，開神悅體，淨若無形。寶沙映澈，無深不照。微瀾徐迴，轉相灌注。波揚無量微妙音聲，或聞佛法僧聲、波羅密聲、止息寂靜聲、無生無滅聲、十力無畏聲，或聞無性無作無我聲、大慈大悲喜捨聲、甘露灌頂受位聲。得聞如是種種聲已，其心清淨，無諸分別，正直平等，成熟善根。隨其所聞，與法相應。其願聞者，輒獨聞之，所不欲聞，了無所聞。永不退於阿耨多羅三藐三菩提心。十方世界諸往生者，皆於七寶池蓮華中，自然化生。悉受清虛之身，無極之體。不聞三途惡惱苦難之名，尚無假設，何況實苦。但有自然快樂之音。是故彼國，名為極樂。

*(Kinh: Hai bên giếng đường lại có ao, suối chảy quanh, ngang, dọc, sâu, cạn đều giống hệt nhau, hoặc là mười do-tuần, hai mươi do-tuần, cho đến trăm ngàn do-tuần, trong lặng, thơm, sạch, đủ tám công đức. Trên bờ có vô số cây hương Chiên Đàn, cây Cát Tường quả. Hoa quả luôn thơm ngát, quang minh chói ngời, cành to, lá dày, chen bóng phủ mặt ao, tỏa các mùi thơm không thể dùng vật gì trong thế gian này để sánh ví nổi. Hương thơm lan theo gió thoảng, nước cuốn dậy mùi thơm.*

*Lại nữa, ao trang hoàng bằng bảy báu, đáy trải cát vàng. Hoa Ưu Bát La, hoa Bát Đàm Ma, hoa Câu Mâu Đầu, hoa Phân Đà Lợi nhiều màu tỏa sáng rạng ngời, phủ kín mặt nước. Nếu những chúng sanh cõi kia đến tắm trong nước ấy thì hề muốn nước dâng đến chân, muốn nước ngập đến gối, muốn nước ngập ngang lưng hay nách, muốn nước dâng đến cổ, hoặc muốn nước xối lên thân, hay muốn nước lạnh, ấm, nước chảy gấp, hay nước chảy thong thả thì nước đó mỗi mỗi đều thuận theo ý chúng sanh. [Nước làm cho người tắm] khai hiển thân thức, thân thể vui sướng. [Nước] sạch dường như vô hình, cát báu chiếu rực lên, dẫu sâu cách mấy cũng chiếu thấu. Gợn sóng từ từ lan ra, lan khắp mặt nước. Sóng vỗ vang ra vô lượng âm thanh vi diệu, hoặc nghe tiếng Phật, Pháp, Tăng, tiếng Ba La Mật, tiếng chỉ tức tịch tĩnh, tiếng vô sanh vô diệt, tiếng thập lực vô úy; hoặc nghe tiếng vô tánh, vô tác, vô ngã, tiếng đại từ, đại bi, hỷ xả, tiếng cam lộ quán đảnh thọ vị. Được nghe các thứ tiếng*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

*như vậy xong tâm họ thanh tịnh không có các phân biệt, chánh trực bình đẳng, thành thực thiện căn. Điều gì được nghe cũng tương ứng với pháp. Ai muốn mong được nghe, riêng người ấy liền nghe, ai không muốn nghe, trọn chẳng nghe thấy, vĩnh viễn chẳng thoát thất tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Những người từ mười phương thế giới vãng sanh đều tự nhiên hóa sanh trong hoa sen nơi ao bảy báu, đều thọ thân thanh hư, thể vô cực. Chẳng nghe danh từ tam đồ, phiền não, khổ nạn, [những danh từ ấy] còn chẳng được giả bày ra, huống là thật có; chỉ có âm thanh khoái lạc tự nhiên. Do đó, cõi nước ấy tên là Cực Lạc).*

**Phẩm 18. Siêu Thế Hy Hữu**

**超世希有品第十八**

*(Kinh) Bỉ Cực Lạc quốc, sở hữu chúng sanh, dung sắc vi diệu, siêu thế hy hữu, hàm đồng nhất loại, vô sai biệt tướng. Dẫn nhân thuận dư phương tục, cố hữu thiên nhân chi danh.*

**Phật cáo A Nan:**

*- Thí như thế gian bần khổ khát nhân, tại đế vương biên, diện mạo hình trạng, ninh khả loại hồ? Đế vương nhược tử Chuyển Luân thánh vương, tắc vi bỉ lậu, do bỉ khát nhân tại đế vương biên dã. Chuyển Luân thánh vương, oai tướng đệ nhất, tử chi Đạo Lợi Thiên vương, hựu phục xú liệt. Giả linh Đế Thích, tử đệ Lục Thiên, tuy bách thiên bội bất tương loại dã. Đệ Lục Thiên vương, nhược tử Cực Lạc quốc trung Bồ Tát, Thanh Văn, quang nhan dung sắc, tuy vạn ức bội, bất tương cập dã. Sở xử cung điện, y phục ẩm thực, do như Tha Hóa Tự Tại Thiên vương. Chí u oai đức, giai vị, thần thông biến hóa, nhất thiết thiên nhân, bất khả vi tỷ, bách thiên vạn ức, bất khả kể bội. A Nan ưng tri: Vô Lượng Thọ Phật Cực Lạc quốc độ, như thị công đức trang nghiêm, bất khả tư nghị.*

(經)彼極樂國，所有眾生，容色微妙，超世稀有。咸同一類，無差別相。但因順餘方俗，故有天人之名。佛告阿難：譬如世間貧苦乞人，在帝王邊，面貌形狀，甯可類乎？帝王若比轉輪聖王，則為鄙陋，猶彼乞人，在帝王邊也。轉輪聖王，威相第一，比之忉利天王，又復醜劣。假令帝釋，比第六天，雖百千倍不相類也。第六天王，若比極樂國中，菩薩聲聞，光顏容色，雖萬億倍，不相及逮。所處宮殿，衣服飲食，猶如他化自在天王。至於威德、階位、神通變化，一切天人，不可為比，百千萬億，不可計倍。阿難應

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vạn Thành Hạ Liên Cư**

知，無量壽佛極樂國土，如是功德莊嚴，不可思議。

*(Kinh: Trong cõi Cực Lạc ấy, tất cả chúng sanh dung sắc vi diệu siêu thế hy hữu, đều cùng một loại, không có tướng sai biệt; chỉ vì thuận theo tập tục ở các phương khác mà có tên gọi là Trời hay Người.*

*Phật bảo A Nan:*

*- Ví như kẻ ăn mày nghèo khổ trong thế gian ở cạnh đế vương thì diện mạo, hình trạng của họ có giống nhau hay không? Nếu đem so với Chuyển Luân thánh vương thì đế vương lại hóa ra xấu hèn khác nào kẻ ăn mày đặt cạnh đế vương. Chuyển Luân thánh vương oai tướng bậc nhất nhưng đem so với Đạo Lợi Thiên vương lại càng xấu kém. Nếu đem Đế Thích sánh với đệ Lục Thiên thì chẳng bằng được một phần trăm ngàn lần. Đệ Lục Thiên vương nếu đem so với Bồ Tát, Thanh Văn trong cõi Cực Lạc thì quang nhan, dung sắc, cũng chẳng bằng nổi một phần vạn ức lần. Cung điện họ ở, y phục, thức ăn, vật uống giống như vua cõi trời Tha Hóa Tự Tại. Còn như oai đức, địa vị, thần thông biến hóa [của họ] thì hết thấy trời, người chẳng thể sánh nổi; [hơn đến] trăm ngàn vạn ức, chẳng thể tính nổi lần. A Nan nên biết: Cõi nước Cực Lạc của Vô Lượng Thọ Phật công đức trang nghiêm chẳng thể nghĩ bàn như thế).*

**Phẩm 19. Thọ Dụng Cụ Túc**

**受用具足品第十九**

*(Kinh) Phục thứ, Cực Lạc thế giới sở hữu chúng sanh, hoặc dĩ sanh, hoặc hiện sanh, hoặc đương sanh, giai đắc như thị chư diệu sắc thân. Hình mạo đoan nghiêm, phước đức vô lượng, trí huệ minh liễu, thần thông tự tại. Thọ dụng chủng chủng nhất thiết phong túc, cung điện, phục sức, hương, hoa, phan cái, trang nghiêm chi cụ, tùy ý sở tu, tất giai như niệm. Nhược dục thực thời, thất bảo bát khí, tự nhiên tại tiền, bách vị ẩm thực, tự nhiên doanh mãn. Tuy hữu thử thực, thật vô thực giả. Dẫn kiến sắc, văn hương, dĩ ý vi thực, sắc lực tăng trưởng, nhi vô tiện uế, thân tâm nhu nhuyễn, vô sở vị trước. Sự dĩ hóa khứ, thời chỉ phục hiện. Phục hữu chúng bảo diệu y, quan, đới, anh lạc, vô lượng quang minh, bách thiên diệu sắc, tất giai cụ túc, tự nhiên tại thân. Sở cư xá trạch, xứng kỳ hình sắc. Bảo võng di phú, huyền chư bảo linh, kỳ diệu, trân dị, châu biến hiệu sức, quang sắc hoảng diệu, tận cực nghiêm lệ. Lâu, quán, lan thuẫn, đường, vũ, phòng, các, quảng, hiệp, phương, viên, hoặc đại, hoặc tiểu, hoặc tại hư không, hoặc tại bình địa, thanh tịnh an ổn, vi diệu khoái lạc, ứng niệm hiện*



**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

**tiên, vô bất cụ túc.**

(經)復次極樂世界所有眾生，或已生，或現生，或當生，皆得如是諸妙色身。形貌端嚴，福德無量。智慧明了，神通自在。受用種種，一切豐足。宮殿、服飾、香花、幡蓋，莊嚴之具，隨意所須，悉皆如念。若欲食時，七寶鉢器，自然在前，百味飲食，自然盈滿。雖有此食，實無食者。但見色聞香，以意為食。色力增長，而無便秘。身心柔軟，無所味著。事已化去，時至復現。復有眾寶妙衣、冠帶、瓔珞，無量光明，百千妙色，悉皆具足，自然在身。所居舍宅，稱其形色。寶網彌覆，懸諸寶鈴。奇妙珍異，周徧校飾。光色晃曜，盡極嚴麗。樓觀欄楯，堂宇房閣，廣狹方圓，或大或小，或在虛空，或在平地。清淨安隱，微妙快樂。應念現前，無不具足。

(*Kinh: Lại nữa, trong Cực Lạc thế giới, tất cả chúng sanh, hoặc là đã sanh, hoặc đang sanh, hoặc sẽ sanh, đều được các sắc thân màu nhiệm như thế. Hình mạo đoan nghiêm, phước đức vô lượng, trí huệ sáng suốt, thần thông tự tại. Hết thấy các thứ thọ dụng dư dật, cung điện, phục sức, hương, hoa, phan, lọng, vật trang nghiêm, tùy ý cần thứ gì đều được như lòng mong. Nếu lúc muốn ăn thì bình bát bằng bảy báu tự nhiên hiện ra trước mặt, thức ăn trăm vị tự nhiên đựng đầy ấp trong đó. Tuy có thức ăn như vậy, nhưng không thật sự có ăn uống. Chỉ nhìn thấy hình sắc, ngửi mùi hương, liền nghĩ là đã ăn, sắc lực tăng trưởng, chẳng có đại tiểu tiện dơ dáy, thân tâm nhu nhuyễn, không tham đắm mùi vị. Ăn xong thức ăn biến đi, đúng thời lại hiện ra. Lại có các thứ y báu tốt đẹp, mũ, đai, chuỗi anh lạc vô lượng quang minh, trăm ngàn sắc nhiệm màu thấy đều đầy đủ, tự nhiên khoác trên thân. Nhà cửa họ ở đều tương xứng với hình sắc. Lưới báu trùm khắp, treo các linh báu kỳ diệu, quý lạ, trang hoàng trọn khắp, quang sắc chói lòa, trang nghiêm đẹp đẽ đến cùng cực. Lầu, quán, lan can, đường võ, phòng, gác: rộng, hẹp, vuông, tròn, dù lớn hay nhỏ, hoặc ở trên không hay trên mặt đất đều thanh tịnh an ổn, vi diệu, khoái lạc, ứng theo tâm niệm mà hiện ra trước mặt, không thứ gì chẳng đầy đủ).*

**Phẩm 20. Đức Phong Hoa Vũ**

**德風華雨品第二十**

(*Kinh*) Kỳ Phật quốc độ, mỗi u thực thời, tự nhiên đức phong từ khởi, xuy chư la vông, cập chúng bảo thụ, xuất vi diệu âm, diễn thuyết

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

**Khổ, Không, Vô Thường, Vô Ngã, chư Ba La Mật. Lưu bố vạn chủng ôn nhã đức hương. Kỳ hữu văn giả, trần lao cấu tập, tự nhiên bất khởi. Phong xúc kỳ thân, an hòa điều thích, do như tỳ-kheo đắc Diệt Tận Định. Phục xuy thất bảo lâm thụ, phiêu hoa thành tụ, chủng chủng sắc quang, biến mãn Phật độ. Tùy sắc thứ đệ, nhi bất tạp loạn. Nhu nhuyễn quang khiết, như Đâu La Miên, túc lý kỳ thượng, một tâm tứ chỉ. Tùy túc cử dĩ, hoàn phục như sơ. Quá thực thời hậu, kỳ hoa tự một. Đại địa thanh tịnh, cánh vũ tân hoa. Tùy kỳ thời tiết, hoàn phục châu biến, dữ tiền vô dị, như thị lục phản.**

(經)其佛國土，每於食時，自然德風徐起，吹諸羅網，及眾寶樹，出微妙音，演說苦、空、無常、無我，諸波羅密，流布萬種溫雅德香。其有聞者，塵勞垢習，自然不起。風觸其身，安和調適，猶如比丘得滅盡定。復吹七寶林樹，飄華成聚。種種色光，徧滿佛土。隨色次第，而不雜亂。柔軟光潔，如兜羅綿。足履其上，沒深四指。隨足舉已，還復如初。過食時後，其華自沒。大地清淨，更雨新華。隨其時節，還復周徧。與前無異，如是六反。

(**Kinh:** Cõi nước Phật ấy mỗi lúc đến giờ ăn, tự nhiên gió đức nhẹ nổi lên, thổi qua các lưới báu và các cây báu, khiến vang ra âm thanh màu nhiệm, diễn nói Khổ, Không, Vô Thường, Vô Ngã, các Ba La Mật, lan tỏa vạn thứ đức hương ôn nhã. Ai ngửi mùi hương ấy thì trần lao, cấu nhiễm, tập khí tự nhiên chẳng khởi. Gió chạm vào thân liền an hòa, điều thích, khác nào tỳ-kheo đắc Diệt Tận Định. Lại thổi qua rừng cây bảy báu, cuốn hoa tụ lại thành vàng, các thứ quang sắc đầy ắp cõi Phật. Hoa lần lượt tụ lại theo từng màu riêng biệt chẳng tạp loạn, mềm mại, sáng, sạch như Đâu La Miên. Chân đạp lên trên, hoa lún xuống sâu bốn ngón. Hễ giờ chân lên, hoa trở lại như cũ. Quá khỏi giờ ăn, hoa ấy tự biến mất, đại địa thanh tịnh, lại mưa hoa mới. Tùy theo thời tiết, tuần hoàn trọn khắp như trên chẳng khác. Mưa sáu lần như thế).

## **Phẩm 21. Bảo Liên Phật Quang**

**寶蓮佛光品第二十一**

(**Kinh**) **Hựu chúng bảo liên hoa châu mãn thế giới. Nhất nhất bảo hoa bách thiên ức điệp. Kỳ hoa quang minh, vô lượng chủng sắc. Thanh sắc thanh quang, bạch sắc bạch quang, huyền, hoàng, châu, tử, quang sắc diệp nhiên. Phục hữu vô lượng diệu bảo, bách thiên ma-ni, ánh sức trân kỳ, minh diệu nhật nguyệt. Bỉ liên hoa lượng, hoặc**

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

*bán do-tuần, hoặc nhất, nhị, tam, tứ, nãi chí bách thiên do-tuần, nhất nhất hoa trung, xuất tam thập lục bách thiên ức quang. Nhất nhất quang trung, xuất tam thập lục bách thiên ức Phật. Thân sắc tử kim, tướng hảo thù đặc. Nhất nhất chư Phật, hựu phóng bách thiên quang minh, phổ vị thập phương thuyết vi diệu pháp. Như thị chư Phật, các các an lập vô lượng chúng sanh ư Phật chánh đạo.*

(*經*)又眾寶蓮華周滿世界。一一寶華百千億葉。其華光明，無量種色，青色青光、白色白光，玄黃朱紫，光色亦然。復有無量妙寶百千摩尼，映飾珍奇，明曜日月。彼蓮華量，或半由旬，或一二三四，乃至百千由旬。一一華中出三十六百千億光。一一光中，出三十六百千億佛，身色紫金，相好殊特。一一諸佛，又放百千光明，普為十方說微妙法。如是諸佛，各各安立無量眾生於佛正道。

(*Kinh*: *Lại nữa, các hoa sen báu mọc trọn khắp thế giới. Mỗi đóa sen báu có trăm ngàn ức cánh. Quang minh của hoa ấy có vô lượng màu: Hoa xanh ánh sáng xanh, hoa trắng ánh sáng trắng; [với các màu] huyền, vàng, đỏ, tím, quang và sắc cũng giống như vậy. Lại có vô lượng diệu bảo, trăm ngàn ma-ni chói rực quý lạ, sáng ngời như mặt trời, mặt trăng. Những hoa sen ấy to nửa do-tuần, hoặc một, hai, ba, bốn, cho đến trăm ngàn do-tuần. Mỗi một hoa tỏa ra ba mươi sáu trăm ngàn ức quang minh. Trong mỗi quang minh, xuất hiện ba mươi sáu trăm ngàn ức Phật thân sắc tử kim, tướng hảo thù đặc. Mỗi một vị Phật lại phóng trăm ngàn quang minh, vì khắp mười phương nói pháp vi diệu. Các vị Phật như thế, mỗi vị an lập vô lượng chúng sanh nơi Phật chánh đạo).*

## **Phẩm 22. Quyết Chứng Cực Quả**

**決證極果品第二十二**

(*Kinh*) *Phục thứ A Nan! Bĩ Phật quốc độ, vô hữu hôn ám, hỏa quang, nhật, nguyệt, tinh diệu, trú dạ chi tượng, diệc vô tuế, nguyệt, kiếp số chi danh, phục vô trụ trước gia thất. Ư nhất thiết xứ, ký vô tiêu thức, danh hiệu, diệc vô thủ xả phân biệt, duy thọ thanh tịnh tối thượng khoái lạc. Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, nhược dĩ sanh, nhược đương sanh, giai tất trụ ư Chánh Định chi tụ, quyết định chứng ư A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, hà dĩ có? Nhược tà định tụ cập bất định tụ, bất năng liễu tri kiến lập bỉ nhân cố!*

(*經*)復次阿難，彼佛國土，無有昏闇、火光、日月、星曜、晝夜之象，亦無歲月劫數之名，復無住著家室。於一切處，既無標式

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vân Thành Hạ Liên Cư**

名號，亦無取舍分別，唯受清淨最上快樂。若有善男子、善女人，若已生，若當生，皆悉住於正定之聚，決定證於阿耨多羅三藐三菩提。何以故？若邪定聚，及不定聚，不能了知建立彼因故。

*(Kinh: Lại này A Nan! Cõi nước Phật ấy chẳng có tối tăm, ánh lửa, mặt trời, mặt trăng, tinh tú, cảnh tượng ngày đêm; cũng không có danh từ năm, tháng, kiếp số, cũng lại chẳng trụ trước nhà cửa. Hết thấy mọi nơi đã chẳng có tiêu thức, danh hiệu, lại cũng chẳng có phân biệt lấy bỏ, chỉ hưởng khoái lạc thanh tịnh tối thượng. Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân hoặc đã sanh, hoặc sẽ sanh thì đều trụ trong Chánh Định Tu, quyết định chứng A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, vì có sao? Nếu là kẻ tà định tụ và bất định tụ thì chẳng thể biết rõ, kiến lập nổi cái nhân ấy).*

**Phẩm 23. Thập Phương Phật Tán**

**十方佛讚品第二十三**

*(Kinh) Phục thứ A Nan! Đông phương Hằng hà sa số thế giới, nhất nhất giới trung như Hằng sa Phật, các xuất quảng trường thiết tướng, phóng vô lượng quang, thuyết thành thật ngôn, xưng tán Vô Lượng Thọ Phật bất khả tư nghị công đức. Nam, Tây, Bắc phương Hằng sa thế giới, chư Phật xưng tán diệc phục như thị. Tứ duy thượng hạ Hằng sa thế giới, chư Phật xưng tán diệc phục như thị. Hà dĩ cố? Dục linh tha phương sở hữu chúng sanh, văn bỉ Phật danh, phát thanh tịnh tâm, ức niệm thọ trì, quy y cúng dường. Nãi chí năng phát nhất niệm tịnh tín, sở hữu thiện căn, chí tâm hồi hướng, nguyện sanh bỉ quốc, tùy nguyện giai sanh, đắc Bất Thoái Chuyển, nãi chí Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề.*

(經)復次阿難，東方恆河沙數世界，一一界中如恆沙佛，各出廣長舌相，放無量光，說誠實言，稱讚無量壽佛不可思議功德。南西北方恆沙世界，諸佛稱讚亦復如是。四維上下恆沙世界，諸佛稱讚亦復如是。何以故？欲令他方所有眾生，聞彼佛名，發清淨心，憶念受持，歸依供養。乃至能發一念淨信，所有善根，至心迴向，願生彼國。隨願皆生，得不退轉，乃至無上正等菩提。

*(Kinh: Lại này A Nan! Hằng hà sa số thế giới ở phương Đông, trong mỗi một thế giới, [các vị] Phật như cát sông Hằng, mỗi vị đều hiện tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng quang, nói lời thành thật khen ngợi Vô Lượng Thọ Phật công đức chẳng thể nghĩ bàn. Chư Phật trong Hằng*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

sa thế giới nơi phương Nam, Tây, Bắc cũng khen ngợi như thế. Chư Phật trong Hằng sa thế giới ở bốn phương bàng, trên, dưới cũng khen ngợi như vậy. Vì sao thế? Muốn khiến cho tất cả chúng sanh trong các phương khác nghe danh hiệu đức Phật ấy, phát tâm thanh tịnh, ức niệm, thọ trì, quy y, cúng dường, cho đến phát sanh được một niệm tịnh tín, [đem] tất cả thiện căn chí tâm hồi hướng nguyện sanh cõi kia, tùy nguyện đều sanh, đắc Bất Thoái Chuyển, cho đến thành Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề).

**Phẩm 24. Tam Bối Vãng Sanh**

**三輩往生品第二十四**

**(Kinh) Phật cáo A Nan:**

- **Thập phương thế giới chư thiên, nhân dân, kỳ hữu chí tâm nguyện sanh bỉ quốc, phàm hữu tam bối:**

**Kỳ Thượng bối giả, xả gia khí dục, nhi tác sa-môn, phát Bồ Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật, tu chư công đức, nguyện sanh bỉ quốc. Thử đẳng chúng sanh, lâm thọ chung thời, A Di Đà Phật, dữ chư thánh chúng, hiện tại kỳ tiền. Kinh tu du gian, tức tùy bỉ Phật, vãng sanh kỳ quốc, tiện ư thất bảo hoa trung, tự nhiên hóa sanh, trí huệ dũng mãnh, thần thông tự tại. Thị cố A Nan! Kỳ hữu chúng sanh, dục ư kim thế kiến A Di Đà Phật giả, ưng phát Vô Thượng Bồ Đề chí tâm. Phục đương chuyên niệm Cực Lạc quốc độ, tích tập thiện căn, ưng trì hồi hướng. Do thử kiến Phật, sanh bỉ quốc trung, đắc Bất Thoái Chuyển, nãi chí Vô Thượng Bồ Đề.**

**Kỳ Trung bối giả, tuy bất năng hành tác sa-môn, đại tu công đức, đương phát Vô Thượng Bồ Đề chí tâm, nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật, tùy kỹ tu hành, chư thiện công đức, phụng trì trai giới, khởi lập tháp tượng, phạn thực sa-môn, huyền tăng, nhiên đăng, tán hoa, thiêu hương. Dĩ thử hồi hướng, nguyện sanh bỉ quốc. Kỳ nhân lâm chung, A Di Đà Phật hóa hiện kỳ thân, quang minh, tướng hảo, cụ như chân Phật, dữ chư đại chúng tiền hậu vi nhiễu, hiện kỳ nhân tiền, nhiếp thọ đạo dẫn, tức tùy hóa Phật vãng sanh kỳ quốc, trụ Bất Thoái Chuyển, Vô Thượng Bồ Đề, công đức trí huệ thứ như Thượng bối giả dã.**

**Kỳ Hạ bối giả, giả sử bất năng tác chư công đức, đương phát Vô Thượng Bồ Đề chí tâm, nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật, hoan hỷ tín nhạo, bất sanh nghi hoặc. Dĩ chí thành tâm, nguyện sanh kỳ**

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

*quốc. Thử nhân lâm chung, mộng kiến bỉ Phật, diệc đắc vãng sanh, công đức trí huệ thứ như Trung bối giả dã.*

*Nhược hữu chúng sanh trụ Đại Thừa giả, dĩ thanh tịnh tâm, hướng Vô Lượng Thọ, nãi chí thập niệm, nguyện sanh kỳ quốc, vãn thậm thâm pháp, tức sanh tín giải, nãi chí hoạch đắc nhất niệm tịnh tâm, phát nhất niệm tâm niệm u bỉ Phật. Thử nhân lâm mạng chung thời, như tại mộng trung, kiến A Di Đà Phật, định sanh bỉ quốc, đắc Bất Thoái Chuyển, Vô Thượng Bồ Đề.*

(經)佛告阿難，十方世界諸天人人民，其有至心願生彼國，凡有三輩。其上輩者，捨家棄欲而作沙門。發菩提心。一向專念阿彌陀佛。修諸功德，願生彼國。此等眾生，臨壽終時，阿彌陀佛，與諸聖眾，現在其前。經須臾間，即隨彼佛往生其國。便於七寶華中自然化生，智慧勇猛，神通自在。是故阿難，其有眾生欲於今世見阿彌陀佛者，應發無上菩提之心。復當專念極樂國土。積集善根，應持迴向。由此見佛，生彼國中，得不退轉，乃至無上菩提。其中輩者，雖不能行作沙門，大修功德，當發無上菩提之心。一向專念阿彌陀佛。隨己修行，諸善功德，奉持齋戒，起立塔像，飯食沙門，懸繒然燈，散華燒香，以此迴向，願生彼國。其人臨終，阿彌陀佛化現其身，光明相好，具如真佛，與諸大眾前後圍繞，現其人前，攝受導引。即隨化佛往生其國，住不退轉，無上菩提。功德智慧次如上輩者也。其下輩者，假使不能作諸功德，當發無上菩提之心，一向專念阿彌陀佛。歡喜信樂，不生疑惑。以至誠心，願生其國。此人臨終，夢見彼佛，亦得往生。功德智慧次如中輩者也。若有眾生住大乘者，以清淨心，向無量壽。乃至十念，願生其國。聞甚深法，即生信解。乃至獲得一念淨心，發一念心念於彼佛。此人臨命終時，如在夢中，見阿彌陀佛，定生彼國，得不退轉無上菩提。

*(Kinh: Phật bảo A Nan:*

*- Nói chung, chư thiên nhân dân trong mười phương thế giới những ai chí tâm nguyện sanh về cõi kia thì gồm có ba bậc:*

*Bậc Thượng là hạng bỏ nhà, lìa dục, làm sa-môn, phát Bồ Đề tâm, một bề chuyên niệm A Di Đà Phật, tu các công đức, nguyện sanh sang cõi kia. Những chúng sanh ấy lúc tuổi thọ sắp hết, A Di Đà Phật và các thánh chúng hiện ra trước mặt. Trong khoảnh khắc liền theo đức Phật ấy sanh về cõi kia, lại tự nhiên hóa sanh trong hoa bảy báu, trí huệ dũng mãnh, thần thông tự tại. A Nan! Do vậy, nếu có chúng sanh nào muốn*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

trong đời này được thấy A Di Đà Phật thì phải phát tâm Vô Thượng Bồ Đề, lại nên chuyên nghĩ đến cõi nước Cực Lạc, thiện căn đã tích tập nên đem hồi hướng. Do đó, được thấy Phật, sanh trong cõi kia, đắc Bất Thoái Chuyển cho đến thành Vô Thượng Bồ Đề.

Bậc Trung là [những người] tuy chẳng thể thực hành hạnh sa-môn, tu các công đức lớn lao, nhưng phải phát Bồ Đề tâm, một bề chuyên niệm A Di Đà Phật. Tùy sức mình tu hành các công đức lành, phụng trì trai giới, tạo dựng tháp tượng, đãi cơm sa-môn, treo phan, thắp đèn, rải hoa, đốt hương, đem những việc ấy hồi hướng nguyện sanh cõi kia. Lúc người ấy lâm chung, A Di Đà Phật hóa ra thân có đủ quang minh, tướng hảo như đức Phật thật cùng các đại Bồ Tát vây quanh trước sau, hiện ra trước người ấy nhiếp thọ, dẫn dắt. Người ấy liền theo hóa Phật vãng sanh nước kia, trụ Bất Thoái Chuyển, Vô Thượng Bồ Đề; công đức, trí huệ gần bằng bậc trên.

Bậc Hạ là [những người] giả sử chẳng thể làm các công đức thì nên phát tâm Bồ Đề, một dạ chuyên niệm A Di Đà Phật, hoan hỷ tin ưa, chẳng sanh ngờ vực, dùng tâm chí thành nguyện sanh cõi kia. Người ấy lâm chung mộng thấy đức Phật đó cũng được vãng sanh. Công đức trí huệ kém hơn bậc Trung.

Nếu có chúng sanh trụ trong Đại Thừa, dùng tâm thanh tịnh hướng về Vô Lượng Thọ Phật, dầu chỉ mười niệm nguyện sanh cõi kia, nghe pháp thậm thâm liền sanh tin hiểu; thậm chí đạt được một niệm tịnh tâm, phát nhất niệm tâm niệm đức Phật kia thì người ấy lúc mạng sắp dứt, giống như ở trong mộng, thấy A Di Đà Phật, quyết định sanh trong cõi ấy, được chẳng thoái chuyển nơi Vô Thượng Bồ Đề).

**Phẩm 25. Vãng Sanh Chánh Nhân**

**往生正因果第二十五**

**(Kinh) Phục thứ A Nan! Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, văn thử kinh điển, thọ trì, đọc tụng, thư tả, cúng dường, trú dạ tương tục, cầu sanh bỉ sát, phát Bồ Đề tâm, trì chư cấm giới, kiên thủ bất phạm, nhiều ích hữu tình, sở tác thiện căn tất thí dũ chi, linh đắc an lạc, ức niệm Tây Phương A Di Đà Phật, cập bỉ quốc độ. Thị nhân mạng chung, như Phật sắc tướng, chủng chủng trang nghiêm, sanh báo sát trung, tốc đắc văn pháp, vĩnh bất thoái chuyển.**

**Phục thứ A Nan! Nhược hữu chúng sanh dục sanh bỉ quốc, tuy bất năng đại tinh tấn Thiên Định, tận trì kinh giới, yếu đương tác**

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vân Thành Hạ Liên Cư*

*thiện. Sở vị: Nhất bất sát sanh, nhị bất thâu đạo, tam bất dâm dục, tứ bất vọng ngôn, ngũ bất ỷ ngữ, lục bất ác khẩu, thất bất lưỡng thiệt, bát bất tham, cửu bất sân, thập bất si. Như thị trú dạ tư duy, Cực Lạc thế giới A Di Đà Phật, chủng chủng công đức, chủng chủng trang nghiêm, chí tâm quy y, đánh lễ cúng dường. Thị nhân lâm chung, bất kinh, bất bố, tâm bất điên đảo, tức đắc vãng sanh bỉ Phật quốc độ. Nhược đa sự vật, bất năng ly gia, bất hạ đại tu trai giới, nhất tâm thanh tịnh, hữu không nhân thời, đoan chánh thân tâm, tuyệt dục, khứ ưu, từ tâm, tinh tấn. Bất đương sân nộ, tật đố, bất đắc tham thiết, xan tích, bất đắc trung hồi, bất đắc hồ nghi. Yếu đương hiếu thuận, chí thành, trung tín, đương tín Phật kinh ngữ thâm, đương tín tác thiện đắc phước. Phụng trì như thị đẳng pháp, bất đắc khuy thất. Tư duy thực kế, dục đắc độ thoát. Trú dạ thường niệm, nguyện dục vãng sanh A Di Đà Phật thanh tịnh Phật quốc. Thập nhật, thập dạ, nãi chí nhất nhật, nhất dạ bất đoạn tuyệt giả, thọ chung giai đắc vãng sanh kỳ quốc. Hành Bồ Tát đạo, chư vãng sanh giả, giai đắc A Duy Việt Trí, giai cụ kim sắc tam thập nhị tướng, giai đương tác Phật. Dục u hà phương Phật quốc tác Phật, tùng tâm sở nguyện, tùy kỳ tinh tấn tảo vãn, câu đạo bất hưu, hội đương đắc chí, bất thất kỳ sở nguyện dã.*

*A Nan! Dĩ thử nghĩa lợi cố, vô lượng vô số bất khả tư nghị vô hữu đẳng đẳng vô biên thế giới, chư Phật Như Lai, giai cộng xưng tán Vô Lượng Thọ Phật sở hữu công đức.*

(經)復次阿難，若有善男子、善女人，聞此經典，受持讀誦，書寫供養，晝夜相續，求生彼剎。發菩提心。持諸禁戒，堅守不犯。饒益有情，所作善根悉施與之，令得安樂。憶念西方阿彌陀佛，及彼國土。是人命終，如佛色相種種莊嚴，生寶剎中，速得聞法，永不退轉。復次阿難，若有眾生欲生彼國，雖不能大精進禪定，盡持經戒，要當作善。所謂一不殺生，二不偷盜，三不淫欲，四不妄言，五不綺語，六不惡口，七不兩舌，八不貪，九不瞋，十不癡。如是晝夜思惟極樂世界阿彌陀佛，種種功德，種種莊嚴。志心歸依，頂禮供養。是人臨終，不驚不怖，心不顛倒，即得往生彼佛國土。若多事物，不能離家，不暇大修齋戒，一心清淨。有空閑時，端正身心。絕欲去憂，慈心精進。不當瞋怒嫉妒，不得貪饕慳惜。不得中悔，不得狐疑。要當孝順，至誠忠信。當信佛經語深，當信作善得福。奉持如是等法，不得虧失。思惟熟計，欲得度脫。晝夜常念，願欲往生阿彌陀佛清淨佛國。十日十夜，乃至一日一夜



**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

不斷絕者，壽終皆得往生其國。行菩薩道。諸往生者，皆得阿惟越致，皆具金色三十二相，皆當作佛。欲於何方佛國作佛，從心所願，隨其精進早晚，求道不休，會當得之，不失其所願也。阿難，以此義利故，無量無數不可思議無有等等無邊世界，諸佛如來，皆共稱讚無量壽佛所有功德。

*(Kinh: Lại này A Nan! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân nghe kinh điển này, thọ trì, đọc tụng, biên chép, cúng dường liên tục ngày đêm, cầu sanh cõi kia, phát Bồ Đề tâm, trì các cấm giới, giữ vững chẳng phạm, lợi lạc hữu tình, các thiện căn đã làm đều đem thí cho [hữu tình] khiến họ được an lạc, ức niệm A Di Đà Phật ở phương Tây và cõi nước kia thì người ấy lúc mạng chung sẽ đắc sắc tướng như Phật, các thứ trang nghiêm, sanh trong cõi báu, chóng được nghe pháp, vĩnh viễn chẳng thoái chuyển.*

*Lại này A Nan! Nếu có chúng sanh muốn sanh cõi ấy, nhưng chẳng thể đại tinh tấn Thiên Định, giữ trọn kinh giới, thì phải nên làm lành, nghĩa là: Một là chẳng sát sanh, hai là chẳng trộm cắp, ba là chẳng dâm dục, bốn là chẳng nói dối, năm là chẳng nói thêu dệt, sáu là chẳng ác khẩu, bảy là chẳng nói đôi chiều, tám là chẳng tham, chín là chẳng sân, mười là chẳng si. Ngày đêm tư duy như sau: Các thứ công đức, các thứ trang nghiêm của Cực Lạc thế giới và của A Di Đà Phật, chỉ tâm quy y, đánh lễ cúng dường. Người ấy lâm chung chẳng kinh, chẳng sợ, tâm chẳng điên đảo, liền được vãng sanh cõi nước Phật kia. Nếu [người] lắm sự vật, chẳng thể lìa nhà, chẳng rảnh rỗi để rộng tu trai giới, nhất tâm thanh tịnh, thì hãy có lúc rảnh rỗi liền đoan chánh thân tâm, tuyệt dục, bỏ lo, từ tâm tinh tấn, chẳng nên sân nộ, ghen ghét, chẳng được tham ăn, keo kiệt, chẳng nên giữa chừng hối hận, chẳng nên hồ nghi, phải nên hiếu thuận, chí thành, trung tín, nên tin lời kinh Phật sâu xa, nên tin làm lành được phước. Phụng trì những pháp như vậy chẳng được thiếu sót, suy nghĩ kỹ càng, muốn được độ thoát. Ngày đêm thường niệm, nguyện muốn vãng sanh cõi Phật thanh tịnh của A Di Đà Phật. Trong mười ngày mười đêm cho đến một ngày một đêm chẳng đoan tuyệt thì lúc thọ hết, đều được vãng sanh cõi ấy. Hành Bồ Tát đạo, những người vãng sanh đều đắc A Duy Việt Trí, đều đầy đủ sắc vàng ba mươi hai tướng, đều sẽ thành Phật. Muốn làm Phật ở cõi nước Phật phương nào, đều như sở nguyện, tùy theo người ấy tinh tấn sớm hay chậm. Cầu đạo chẳng ngại thì sẽ đạt được, chẳng bị thất vọng.*

*Này A Nan! Do nghĩa lợi này, vô lượng vô số bất khả tư nghị vô*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

*hữu đẳng đẳng vô biên thế giới chư Phật Như Lai đều cùng khen ngợi tất cả công đức của Vô Lượng Thọ Phật).*

**Phẩm 26. Lễ Cúng Thỉnh Pháp**

**禮供聽法品第二十六**

*(Kinh) Phục thứ A Nan! Thập phương thế giới chư Bồ Tát chúng, vị dục chiêm lễ Cực Lạc thế giới Vô Lượng Thọ Phật, các dĩ hương, hoa, tràng phan, bảo cái, vãng nghệ Phật sở, cung kính cúng dường, thỉnh thọ kinh pháp, tuyên bố đạo hóa, xưng tán Phật độ công đức trang nghiêm. Nhĩ thời, Thế Tôn tức thuyết tụng viết:*

*Đông phương chư Phật sát, số như Hằng hà sa.  
Hằng sa Bồ Tát chúng, vãng lễ Vô Lượng Thọ.  
Nam, Tây, Bắc, tứ duy, thượng, hạ diệc phục nhiên.  
Hàm dĩ tôn trọng tâm, phụng chư trân diệu cúng.  
Sương phát hòa nhã âm, ca tán Tối Thắng Tôn.  
Cứu đạt thần thông huệ, du nhập thâm pháp môn.  
Văn Phật thánh đức danh, an ổn đắc đại lợi.  
Chủng chủng cúng dường trung, cần tu vô giải quỵên.  
Quán bỉ thù thắng sát, vi diệu nan tư nghị.  
Công đức phổ trang nghiêm, chư Phật quốc nan tỷ.  
Nhân phát Vô Thượng tâm, nguyện tốc thành Bồ Đề.  
Ứng thời Vô Lượng Tôn, vi tiêu hiện kim dung.  
Quang minh tùng khẩu xuất, biến chiếu thập phương quốc.  
Hồi quang hoàn nhiếp Phật, tam táp tùng danh nhập.  
Bồ Tát kiến thử quang, tức chứng Bất Thoái vị.  
Thời hội nhất thiết chúng, hĩ khánh sanh hoan hỷ.  
Phật ngữ phạm lôi chấn, bát âm sương diệu thanh.  
Thập phương lai Chánh Sĩ, ngô tất tri bỉ nguyện.  
Chỉ cầu nghiêm tịnh độ, thọ ký đương tác Phật.  
Giác liễu nhất thiết pháp, do như mộng, huyền, hưởng.  
Mãn túc chư diệu nguyện, tất thành như thị sát.  
Tri độ như ảnh tượng, hằng phát hoàng thế tâm.  
Cứu cánh Bồ Tát đạo, cụ chư công đức bổn.  
Tu thắng Bồ Đề hạnh, thọ ký đương tác Phật.  
Thông đạt chư pháp tánh, nhất thiết không, vô ngã.  
Chuyên cầu tịnh Phật độ, tất thành như thị sát.  
Văn pháp nhạo thọ hành, đắc chí thanh tịnh xứ.*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vạn Thành Hạ Liên Cư**

**Tất u Vô Lượng Tôn, thọ ký thành Đẳng Giác.  
Vô biên thù thắng sát, kỳ Phật bốn nguyện lực.  
Văn danh dục vãng sanh, tự trí Bất Thoái Chuyển.  
Bồ Tát hưng chí nguyện, nguyện kỹ quốc vô dị.  
Phổ niệm độ nhất thiết, các phát Bồ Đề tâm.  
Xả bỉ luân hồi thân, cầu linh đấng bỉ ngạn.  
Phụng sự vạn ức Phật, phi hóa biến chư sát.  
Cung kính hoan hỷ khứ, hoàn đảo An Dưỡng quốc.**

(經)復次阿難，十方世界諸菩薩眾，為欲瞻禮極樂世界無量壽佛，各以香華幢幡寶蓋，往詣佛所。恭敬供養，聽受經法，宣布道化，稱讚佛土功德莊嚴。爾時世尊即說頌曰：

東方諸佛刹	數如恆河沙
恆沙菩薩眾	往禮無量壽
南西北四維	上下亦復然
咸以尊重心	奉諸珍妙供
暢發和雅音	歌嘆最勝尊
究達神通慧	遊入深法門
聞佛聖德名	安隱得大利
種種供養中	勤修無懈倦
觀彼殊勝刹	微妙難思議
功德普莊嚴	諸佛國難比
因發無上心	願速成菩提
應時無量尊	微笑現金容
光明從口出	徧照十方國
迴光還繞佛	三匝從頂入
菩薩見此光	即證不退位
時會一切眾	互慶生歡喜
佛語梵雷震	八音暢妙聲
十方來正士	吾悉知彼願
志求嚴淨土	受記當作佛
覺了一切法	猶如夢幻響
滿足諸妙願	必成如是刹
知土如影像	恆發弘誓心
究竟菩薩道	具諸功德本

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng  
Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

修勝菩提行 受記當作佛  
通達諸法性 一切空無我  
專求淨佛土 必成如是剎  
聞法樂受行 得至清淨處  
必於無量尊 受記成等覺  
無邊殊勝剎 其佛本願力  
聞名欲往生 自致不退轉  
菩薩興至願 願己國無異  
普念度一切 各發菩提心  
捨彼輪迴身 俱令登彼岸  
奉事萬億佛 飛化徧諸剎  
恭敬歡喜去 還到安養國

*(Kinh: Lại này A Nan! Các hàng Bồ Tát trong mười phương thế giới vì muốn chiêm lễ Vô Lượng Thọ Phật trong thế giới Cực Lạc nên đều dùng hương, hoa, tràng phan, lọng báu, đi qua chỗ Phật cung kính, cúng dường, nghe nhận kinh pháp, diễn nói, lưu truyền đạo hóa, khen ngợi công đức trang nghiêm của cõi Phật. Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn liền nói kệ tụng rằng:*

*Các cõi Phật phương Đông, số như cát sông Hằng.  
Hàng sa Bồ Tát chúng, đến lễ Vô Lượng Thọ.  
Nam, Tây, Bắc, bốn góc, thượng, hạ cũng như vậy.  
Đều dùng tâm tôn trọng, dâng diệu vật cúng Phật.  
Vang trợn tiếng hòa nhã, ca tụng đáng Tối Thắng.  
Thấu suốt thần thông huệ, du nhập pháp môn sâu.  
Nghe Phật thánh đức danh, an ổn đắc đại lợi.  
Trong các thứ cúng dường, siêng tu không lười mỏi.  
Quán cõi thù thắng kia, vi diệu khó nghĩ bàn.  
Công đức trang nghiêm khắp, các cõi Phật khó sánh.  
Do phát tâm Vô Thượng, nguyện chóng thành Bồ Đề.  
Lập tức, Vô Lượng Tôn, kim dung hiện mỉm cười.  
Quang minh từ miệng tỏa, chiếu khắp mười phương cõi.  
Quang trở về nhiều Phật, ba vòng nhập vào đánh.  
Bồ Tát thấy quang ấy, liền chứng ngôi Bất Thoái.  
Hết thấy hội chúng ấy, mừng rời sanh hoan hỷ.  
Phật ngữ phạm lôi chán, thốt tiếng màu bát âm:  
“Chánh Sĩ mười phương lại, Ta đều biết nguyện họ.*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

*Chỉ cầu cõi nghiêm tịnh, thọ ký sẽ thành Phật.  
Hiểu rõ hết thấy pháp, khác nào mộng, huyền, vang.  
Trọn đủ các diệu nguyện, ắt thành cõi như thế.  
Biết cõi như hình bóng, hằng phát tâm hoằng thệ.  
Rót ráo đạo Bồ Tát, đủ các gốc công đức.  
Tu thắng Bồ Đề hạnh, thọ ký sẽ thành Phật.  
Thông đạt các pháp tánh, hết thấy không, vô ngã.  
Chuyên cầu cõi Phật tịnh, ắt thành cõi như vậy!”  
Nghe pháp mừng, nhận, hành, đạt đến chỗ thanh tịnh.  
Đều được Vô Lượng Tôn, thọ ký thành Đẳng Giác  
Cõi vô biên thù thắng, do Phật bốn nguyện lực.  
Nghe danh muốn vãng sanh, tự đạt Bất Thoái Chuyển.  
Bồ Tát khởi chí nguyện, nguyện nước mình chẳng khác.  
Phổ niệm độ hết thấy, đều phát Bồ Đề tâm.  
Bỏ thân luân hồi ấy, đều được lên bờ kia.  
Phụng sự vạn ức Phật, phi, hóa khắp các cõi.  
Cung kính hoan hỷ đi, trở về nước An Dưỡng).*

**Phẩm 27. Ca Thán Phật Đức**

**歌嘆佛德品第二十七**

**(Kinh) Phật ngữ A Nan:**

**- Bỉ quốc Bồ Tát thừa Phật oai thần, w nhất thực khoảnh, phục vãng thập phương vô biên tịnh sát, cúng dường chư Phật, hoa, hương, tràng phan, cúng dường chi cụ, ứng niệm tức chí, giai hiện thủ trung, trân diệu thù đặc, phi thể sở hữu, dĩ phụng chư Phật, cập Bồ Tát chúng. Kỳ sở tán hoa, tức w không trung, hợp vi nhất hoa. Hoa giai hướng hạ, đoan viên châu táp, hóa thành hoa cái, bách thiên quang sắc, sắc sắc dị hương, hương khí phổ huân. Cái chi tiểu giả, mãn thập do-tuần, như thị chuyển bội, nãi chí biến phú tam thiên đại thiên thế giới. Tùy kỳ tiền hậu, dĩ thứ hóa một. Nhược bất cánh dĩ, tân hoa trùng tán, tiền sở tán hoa chung bất phục lạc. Ư hư không trung, cộng tấu thiên nhạc, dĩ vi diệu âm ca thán Phật đức. Kinh tu du gian, hoàn kỳ bổn quốc, đô tất tập hội thất bảo giảng đường. Vô Lượng Thọ Phật, tắc vị quảng tuyên đại giáo, diễn sướng diệu pháp, mạc bất hoan hỷ, tâm giải đắc đạo. Tức thời hương phong xuy thất bảo thụ, xuất ngũ âm thanh, vô lượng diệu hoa, tùy phong tứ tán. Tự nhiên cúng dường, như thị bất tuyệt. Nhất thiết chư thiên, giai tê bách thiên hoa hương,**

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

**vạn chủng kỹ nhạc, cúng dường bử Phật, cập chư Bồ Tát, Thanh Văn chi chúng. Tiền hậu vãng lai, hy di khoái lạc. Thử giai Vô Lượng Thọ Phật bốn nguyện gia oai, cập tăng cúng dường Như Lai, thiện căn tương tục, vô khuyết giảm cố, thiện tu tập cố, thiện nhiếp thủ cố, thiện thành tựu cố.**

(*經*)佛語阿難：彼國菩薩，承佛威神，於一食頃，復往十方無邊淨刹，供養諸佛。華香幢幡，供養之具，應念即至，皆現手中。珍妙殊特，非世所有。以奉諸佛，及菩薩眾。其所散華，即於空中，合為一華。華皆向下，端圓周匝，化成華蓋。百千光色，色色異香，香氣普薰。蓋之小者，滿十由旬，如是轉倍，乃至徧覆三千大千世界。隨其前後，以次化沒。若不更以新華重散，前所散華終不復落。於虛空中共奏天樂，以微妙音歌歎佛德。經須臾間，還其本國，都悉集會七寶講堂。無量壽佛，則為廣宣大教，演暢妙法。莫不歡喜，心解得道。即時香風吹七寶樹，出五音聲。無量妙華，隨風四散。自然供養，如是不絕。一切諸天，皆齎百千華香，萬種伎樂，供養彼佛，及諸菩薩聲聞之眾。前後往來，熙怡快樂。此皆無量壽佛本願加威，及曾供養如來，善根相續，無缺減故，善修習故，善攝取故，善成就故。

(*Kinh: Phật bảo A Nan:*

- Bồ Tát cõi ấy nương vào oai thần của Phật, trong khoảng một bữa ăn lại đến vô biên Tịnh Độ trong mười phương cúng dường chư Phật. Hoa, hương, tràng phan, vật cúng dường, hễ nghĩ tới liền hiện ra, đều xuất hiện nơi tay. [Những thứ đó] quý báu, màu nhiệm, hết sức đặc biệt, chẳng phải là vật trong đời có được. Dùng [những vật cúng ấy] dâng lên chư Phật và chúng Bồ Tát. Hoa được rải lên liền ở ngay trên hư không hợp thành một hoa. Hoa đều hướng xuống phía dưới, tròn trịa đều đặn, hóa thành lọng hoa trăm ngàn quang sắc. Mỗi sắc có mùi thơm khác nhau, mùi hương xông khắp. Cái lọng nhỏ nhất đã chiếm trọn cả mười do-tuần. Cứ lớn dần như thế cho đến che trùm cả tam thiên đại thiên thế giới. Theo thứ tự trước sau lần lượt biến mất. Nếu chẳng lại dùng hoa mới để rải lên thì hoa đã rải trước trọn chẳng rơi xuống. Ở trong hư không cùng tấu nhạc trời, dùng âm thanh vi diệu tán thán Phật đức. Trong khoảnh khắc, trở về nước mình, đều cùng nhóm hội nơi thất bảo giảng đường. Vô Lượng Thọ Phật liền vì họ rộng tuyên đại giáo, diễn nói diệu pháp, không ai chẳng hoan hỷ, tâm giải đắc đạo. Ngay khi ấy, gió thơm thổi qua cây bảy báu, phát ra tiếng ngũ âm, vô lượng diệu

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

hoa theo gió bay khắp bốn phía, tự nhiên cúng dường chẳng dứt như thế. Hết thấy chư thiên đều cảm trăm ngàn hoa hương, muôn thứ kỹ nhạc cúng dường đức Phật ấy và các vị Bồ Tát, Thanh Văn. Trước, sau, qua lại, vui vẻ khoái lạc. Đây đều là do Vô Lượng Thọ Phật gia hộ oai thần và do thiện căn từng cúng dường Như Lai liên tục chẳng khuyết giảm, do khéo tu tập, do khéo nhiếp thủ, do khéo thành tựu vậy).

**Phẩm 28. Đại Sĩ Thần Quang**

**大士神光品第二十八**

**(Kinh) Phật cáo A Nan:**

- Bĩ Phật quốc trung chư Bồ Tát chúng, tất giai đồng thị, triệt thính bát phương, thượng hạ, khứ, lai, hiện tại chi sự. Chư thiên, nhân dân, dĩ cập quyên phi duyên động chi loại, tâm ý thiện ác, khẩu sở dục ngôn, hà thời độ thoát, đắc đạo vãng sanh, giai dự tri chi. Hữu bĩ Phật sát chư Thanh Văn chúng, thân quang nhất tầm, Bồ Tát quang minh chiếu bách do-tuần. Hữu nhị Bồ Tát, tối tôn đệ nhất, oai thần, quang minh, phổ chiếu tam thiên đại thiên thế giới.

**A Nan bạch Phật:**

- Bĩ nhị Bồ Tát, kỳ hiệu vân hà?

**Phật ngôn:**

- Nhất danh Quán Thế Âm, nhất danh Đại Thế Chí.

Thử nhị Bồ Tát, u Sa Bà giới, tu Bồ Tát hạnh, vãng sanh bĩ quốc, thường tại A Di Đà Phật tử hữu. Dục chí thập phương vô lượng Phật sở, tùy tâm tác đạo. Hiện cư thử giới, tác đại lợi lạc. Thế gian thiện nam tử, thiện nữ nhân, nhược hữu cấp nạn khủng bố, dẫn tự quy mạng Quán Thế Âm Bồ Tát, vô bất đắc giải thoát giả.

(經)佛告阿難：彼佛國中諸菩薩眾，悉皆洞視徹聽八方上下、去來現在之事。諸天人民，以及蜎飛蠕動之類，心意善惡，口所欲言，何時度脫，得道往生，皆豫知之。又彼佛剎諸聲聞眾，身光一尋，菩薩光明，照百由旬。有二菩薩，最尊第一，威神光明，普照三千大千世界。阿難白佛：彼二菩薩，其號云何？佛言：一名觀世音，一名大勢至。此二菩薩，於娑婆界，修菩薩行，往生彼國。常在阿彌陀佛左右。欲至十方無量佛所，隨心則到。現居此界，作大利樂。世間善男子、善女人，若有急難恐怖，但自歸命觀世音菩薩，無不得解脫者。

**(Kinh: Phật bảo A Nan:**

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

- Các vị Bồ Tát trong cõi Phật ấy thấy đều nhìn suốt, nghe thấu các việc trong tám phương, trên, dưới, trong quá khứ, hiện tại, vị lai. Tâm ý thiện ác của chư thiên nhân dân và các loài ngọ nguậy, bò trườn, miêng [họ] muốn nói gì, khi nào [họ] sẽ được độ thoát đặc đạo, vãng sanh [thì các vị Bồ Tát ấy] đều biết trước cả. Các hàng Thanh Văn trong cõi Phật ấy thân quang chiếu xa một tâm. Quang minh của Bồ Tát chiếu trăm do-tuần. Có hai vị Bồ Tát tôn quý bậc nhất, oai thần, quang minh chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới.

A Nan bạch Phật:

- Hai vị Bồ Tát ấy hiệu là gì?

Phật dạy:

- Một vị tên là Quán Thế Âm, vị kia tên Đại Thế Chí.

Hai vị Bồ Tát ấy ở trong thế giới Sa Bà tu Bồ Tát hạnh vãng sanh về cõi kia, thường ở hai bên A Di Đà Phật; muốn đến vô lượng chỗ đức Phật trong mười phương thì cứ nghĩ tới liền đến nơi. Hai Ngài hiện sống trong cõi này làm đại lợi lạc. Thiện nam tử, thiện nữ nhân trong đời nếu ai gặp nạn gấp hay sợ hãi thì chỉ cần tụng quy mạng Quán Thế Âm Bồ Tát thì không ai là chẳng được giải thoát).

**Phẩm 29. Nguyễn Lực Hoàng Thâm**

**願力宏深品第二十九**

**(Kinh) Phục thứ A Nan! Bỉ Phật sát trung, sở hữu hiện tại, vị lai nhất thiết Bồ Tát giai đương cứu cánh Nhất Sanh Bồ Xứ, duy trừ đại nguyện, nhập sanh tử giới, vị độ quần sanh, tác sư tử hồng, hoàn đại giáp trụ, dĩ hoàng thệ công đức nhi tự trang nghiêm. Tuy sanh Ngũ Trược ác thế, thị hiện đồng bỉ, trực chí thành Phật, bất thọ ác thú. Sanh sanh chi xứ, thường thức túc mạng. Vô Lượng Thọ Phật, ý dục độ thoát thập phương thế giới chư chúng sanh loại, giai sử vãng sanh kỳ quốc, tất linh đắc Nê Hoàn đạo. Tác Bồ Tát giả, linh tất tác Phật. Kỳ tác Phật dĩ, chuyển tương giáo thọ, chuyển tương độ thoát, như thị triển chuyển, bất khả phục kế. Thập phương thế giới, Thanh Văn, Bồ Tát, chư chúng sanh loại, sanh bỉ Phật quốc, đắc Nê Hoàn đạo, đương tác Phật giả, bất khả thắng số. Bỉ Phật quốc trung, thường như nhất pháp, bất vị tăng đa. Sở dĩ giả hà? Do như đại hải, vi thủy trung vương, chư thủy lưu hành, đô nhập hải trung. Thị đại hải thủy, ninh vi tăng giảm. Bát phương thượng hạ, Phật quốc vô số. A Di Đà quốc, trường cứu quảng đại, minh hảo khoái lạc, tối vi độc thắng. Bồn**



**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

**kỳ vì Bồ Tát thời, cầu đạo sở nguyện, lũy đức sở trí. Vô Lượng Thọ Phật, ân đức bố thí bát phương thượng hạ, vô cùng vô cực, thâm đại vô lượng, bất khả thắng ngôn.**

(經)復次阿難，彼佛剎中，所有現在、未來一切菩薩，皆當究竟一生補處。唯除大願，入生死界，為度羣生，作師子吼。擲大甲冑，以宏誓功德而自莊嚴。雖生五濁惡世，示現同彼，直至成佛，不受惡趣。生生之處，常識宿命。無量壽佛，意欲度脫十方世界諸眾生類，皆使往生其國，悉令得泥洹道。作菩薩者，令悉作佛。既作佛已，轉相教授，轉相度脫，如是輾轉，不可復計。十方世界，聲聞菩薩，諸眾生類，生彼佛國，得泥洹道，當作佛者，不可勝數。彼佛國中，常如一法，不為增多。所以者何？猶如大海，為水中王諸水流行，都入海中。是大海水，甯為增減。八方上下，佛國無數。阿彌陀國，長久廣大，明好快樂，最為獨勝。本其為菩薩時，求道所願，累德所致。無量壽佛，恩德布施八方上下，無窮無極，深大無量，不可勝言。

**(Kinh: Lại này A Nan! Trong cõi Phật ấy, tất cả hết thảy hiện tại, vị lai Bồ Tát đều sẽ rốt ráo là Nhất Sanh Bồ Xứ. Chỉ trừ người có đại nguyện vào trong cõi sanh tử để độ quần sanh, hiện sư tử hồng, khoác đại giáp trụ, dùng công đức hồng thệ để tự trang nghiêm. Tuy sanh trong đời ác Ngũ Trược, thị hiện giống như những chúng sanh ấy, nhưng cho đến khi thành Phật chẳng sa vào ác đạo. Sanh ở chỗ nào cũng thường biết túc mạng. Vô Lượng Thọ Phật ý muốn độ thoát các loài chúng sanh trong mười phương thế giới đều được sanh về cõi ấy, đều khiến cho họ đắc đạo Nê Hoàn. Kẻ đã là Bồ Tát thì khiến cho đều được thành Phật, người đã thành Phật sẽ lại tiếp nối dạy dỗ, độ thoát người khác. Làn lượt như thế chẳng thể tính nổi. Không thể tính nổi số Thanh Văn, Bồ Tát, các loài chúng sanh trong mười phương thế giới sanh về cõi Phật ấy đắc đạo Nê Hoàn, sẽ thành Phật. Trong cõi Phật ấy thường như nhất pháp, chẳng tăng thêm nhiều. Vì sao vậy? Ví như biển cả là vua trong các dòng nước. Các dòng nước chảy đều đổ vào biển mà nước biển lớn ấy chẳng hề tăng, giảm. Tám phương, trên, dưới có vô số cõi Phật. Cõi Phật A Di Đà trường cửu, rộng lớn, sáng, đẹp, khoái lạc, thật là thù thắng độc nhất. Ấy vốn là do sở nguyện cầu đạo, tích tập công đức lúc Phật tu Bồ Tát đạo tạo thành. Vô Lượng Thọ Phật bố thí ân đức cả tám phương, thượng, hạ một cách vô cùng vô cực, rộng sâu vô lượng chẳng thể nói nổi).**

**Phẩm 30. Bồ Tát Tu Trì**

**菩薩修持品第三十**

*(Kinh) Phục thứ A Nan! Bỉ Phật sát trung, nhất thiết Bồ Tát thiên định, trí huệ, thân thông, oai đức, vô bất viên mãn. Chư Phật mật tạng, cứu cánh minh liễu, điều phục chư căn, thân tâm nhu nhuyễn, thâm nhập chánh huệ, vô phục dư tập. Y Phật sở hành, thất giác thánh đạo. Tu hành ngũ nhẫn, chiếu Chân đạt Tục. Nhục nhãn giản trạch, thiên nhãn thông đạt, pháp nhãn thanh tịnh, huệ nhãn kiến chân, Phật nhãn cụ túc, giác liễu pháp tánh. Biện tài tổng trì, tự tại vô ngại. Thiên giải thể gian vô biên phương tiện. Sở ngôn thành đế, thâm nhập nghĩa vị. Độ chư hữu tình, diễn thuyết chánh pháp. Vô tướng, vô vi, vô phược, vô thoát, vô chư phân biệt, viễn ly điên đảo. Ư sở thọ dụng, giai vô nhiếp thủ, biến du Phật sát, vô ái, vô yếm, diệc vô hy cầu, bất hy cầu tướng, diệc vô bỉ ngã vi oán chi tướng. Hà dĩ cố? Bỉ chư Bồ Tát, u nhất thiết chúng sanh, hữu đại từ bi lợi ích tâm cố, xả ly nhất thiết chấp trước, thành tựu vô lượng công đức. Dĩ vô ngại huệ, giải pháp như như, thiên tri Tập Diệt âm thanh phương tiện, bất hân thể ngữ, nhạo tại chánh luận. Tri nhất thiết pháp, tất giai không tịch. Sanh thân phiền não, nhị dư câu tận. Ư tam giới trung, bình đẳng cần tu, cứu cánh Nhất Thừa, chí u bỉ ngạn, quyết đoạn nghi võng, chứng vô sở đắc. Dĩ Phương Tiện Trí, tăng trưởng liễu tri, tòng bản dĩ lai, an trụ thân thông, đắc Nhất Thừa đạo, bất do tha ngộ.*

(經)復次阿難，彼佛剎中，一切菩薩，禪定智慧，神通威德，無不圓滿。諸佛密藏，究竟明了。調伏諸根，身心柔軟。深入正慧，無復餘習。依佛所行，七覺聖道。修行五眼，照真達俗。肉眼簡擇，天眼通達，法眼清淨，慧眼見真，佛眼具足，覺了法性。辯才總持，自在無礙。善解世間無邊方便。所言誠諦，深入義味。度諸有情，演說正法。無相無為，無縛無脫。無諸分別，遠離顛倒。於所受用，皆無攝取。徧遊佛剎，無愛無厭。亦無希求不希求想，亦無彼我違怨之想。何以故？彼諸菩薩，於一切眾生，有大慈悲利益心故。捨離一切執著，成就無量功德。以無礙慧，解法如如。善知集滅音聲方便。不欣世語，樂在正論。知一切法，悉皆空寂。生身煩惱，二餘俱盡。於三界中，平等勤修。究竟一乘，至於彼岸。決斷疑網，證無所得。以方便智，增長了知。從本以來，安住神通。得一乘道，不由他悟。

*(Kinh: Lại này A Nan! Thiên định, trí huệ, thân thông, oai đức*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

*của hết thầy Bồ Tát trong cõi Phật kia không thứ gì chẳng viên mãn. Họ đều hiểu rõ rọt ráo mật tạng của chư Phật, điều phục các căn, thân tâm nhu nhuyễn, thâm nhập chánh huệ, chẳng còn sót các tập khí. Nương theo Thất Giác, Thánh Đạo mà đức Phật đã hành, tu hành ngũ nhân, chiếu Chân, hiểu Tục. Nhục nhãn phân biệt, chọn lựa, thiên nhãn thông đạt, pháp nhãn thanh tịnh, huệ nhãn thấy Chân, Phật nhãn đầy đủ, giác ngộ trọn vẹn pháp tánh. Biện tài tổng trì tự tại vô ngại, khéo hiểu vô biên phương tiện thế gian, lời nói thành khẩn, chân thật. Thâm nhập nghĩa vị. Độ các hữu tình, diễn nói chánh pháp vô tướng, vô vi, chẳng trói buộc, chẳng giải thoát, không có các phân biệt, xa lìa điên đảo. Với những thứ thọ dụng đều chẳng chấp luyến, dạy khắp các cõi Phật, không ưa, không chán, cũng chẳng có ý tưởng mong cầu hay chẳng mong cầu, cũng chẳng có ý tưởng ta - người thù ghét. Vì sao vậy? Các vị Bồ Tát đó đối với hết thầy chúng sanh có tâm đại từ bi lợi ích, bỏ lìa hết thầy chấp trước, thành tựu vô lượng công đức, dùng vô ngại huệ hiểu pháp Như Như, khéo biết âm thanh, phương tiện Tập, Diệt, chẳng thích lời lẽ thế gian, chỉ thích chánh luận. Biết hết thầy pháp đều là không tịch. Nhị dư: Sanh thân và phiền não đều cùng hết sạch. Trong tam giới, bình đẳng siêng tu Nhất Thừa rọt ráo, đạt tới bờ kia, đoạn sạch lưới nghi, chứng vô sở đắc. Dùng Phương Tiện Trí để tăng trưởng liễu tri. Từ đầu đến nay an trụ trong thân thông, đắc đạo Nhất Thừa, chẳng do cái gì khác mà khai ngộ).*

**Phẩm 31. Chân Thật Công Đức**

**真實功德品第三十一**

*(Kinh) Kỳ trí hoàng thâm, thí như cự hải. Bồ Đề cao quảng, dụ nhược Tu Di. Tự thân oai quang, siêu ư nhật nguyệt. Kỳ tâm khiết bạch, do như Tuyết sơn. Nhãn nhục như địa, nhất thiết bình đẳng. Thanh tịnh như thủy, tẩy chư trần cấu. Xí tịnh như hỏa, thiêu phiền não tân. Bất trước như phong, vô chư chướng ngại. Pháp âm lời chấn, giác vị giác cố. Vũ cam lộ pháp, nhuận chúng sanh cố. Khoáng nhược hư không, đại từ đẳng cố. Như tịnh liên hoa, ly nhiễm ô cố. Như Ni Câu thụ, phú ẩm đại cố. Như kim cang xử, phá tà chấp cố. Như Thiết Vy sơn, chúng ma ngoại đạo bất năng động cố. Kỳ tâm chánh trực, thiện xảo quyết định. Luận pháp vô yếm, cầu pháp bất quyện. Giới nhược lưu ly, nội ngoại minh khiết. Kỳ sở ngôn thuyết, linh chúng duyệt phục. Kích pháp cố, kiến pháp tràng, diệu huệ nhật, phá si ám.*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

*Thuần tịnh ôn hòa, tịch định minh sát; vi đại đạo sư, điều phục tự tha, dẫn đạo quần sanh, xả chur ái trước. Vĩnh ly tam cấu, du hý thần thông. Nhân duyên nguyện lực, xuất sanh thiện căn, tồ phục nhất thiết ma quân, tôn trọng phụng sự chur Phật. Vi thể minh đấng, tồ thắng phước điền, thù thắng cát tường, kham thọ cúng dường. Hách dịch hoan hỷ, hùng mãnh vô úy. Thân sắc tướng hảo, công đức biện tài, cụ túc trang nghiêm, vô dũ đẳng giả. Thường vị chur Phật sở cộng xưng tán, cứu cánh Bồ Tát chur Ba La Mật, nhi thường an trụ bất sanh bất diệt chur tam-ma-địa, hạnh biến đạo tràng, viễn nhị thừa cảnh.*

*A Nan! Ngã kim lược thuyết bĩ Cực Lạc giới, sở sanh Bồ Tát chân thật công đức, tất giai như thị. Nhược quảng thuyết giả, bách thiên vạn kiếp bất năng cùng tận.*

(經)其智宏深，譬如巨海；菩提高廣，喻若須彌；自身威光，超於日月；其心潔白，猶如雪山；忍辱如地，一切平等；清淨如水，洗諸塵垢；熾盛如火，燒煩惱薪；不著如不著如風，無諸障礙。法音雷震，覺未覺故；雨甘露法，潤眾生故；曠若虛空，大慈等故；如淨蓮華，離染污故；如尼拘樹，覆蔭大故；如金剛杵，破邪執故；如鐵圍山，眾魔外道不能動故。其心正直，善巧決定；論法無厭，求法不倦；戒若琉璃，內外明潔；其所言說，令眾悅服。擊法鼓，建法幢，曜慧日，破痴闇。淳淨溫和，寂定明察。為大導師，調伏自他。引導羣生，捨諸愛著。永離三垢，遊戲神通。因緣願力，出生善根。摧伏一切魔軍，尊重奉事諸佛。為世明燈，最勝福田，殊勝吉祥，堪受供養。赫奕歡喜，雄猛無畏。身色相好，功德辯才，具足莊嚴，無與等者。常為諸佛所共稱讚。究竟菩薩諸波羅密，而常安住不生不滅諸三摩地。行徧道場，遠二乘境。阿難，我今略說彼極樂界，所生菩薩，真實功德，悉皆如是。若廣說者，百千萬劫不能窮盡。

(*Kinh*: Trí họ sâu rộng ví như biển cả. Bồ Đề cao rộng ví như Tu Di. Oai quang nơi thân mình vượt xa mặt trời, mặt trăng. Tâm họ khiết bạch ví như núi Tuyết. Nhẫn nhục như đất, hết thấy bình đẳng. Thanh tịnh như nước, rửa các trần cấu. Hùng hực như lửa, thiêu củi phiền não. Chẳng vương mắc như gió: Không chướng, không ngại. Pháp âm sấm rền, giác ngộ kẻ chưa giác. Mưa pháp cam lồ để nhuần thấm chúng sanh. Rộng dường hư không vì đại từ bình đẳng. Như hoa sen sạch vì là

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

*niêm ô. Như cây Ni Câu vì tỏa bóng mát lớn lao. Như kim cương xử vì phá tà chấp. Như núi Thiết Vy vì chúng ma ngoại đạo chẳng thể lay động nổi. Tâm họ chánh trực, thiện xảo quyết định, luận pháp chẳng chán, cầu pháp chẳng nhọc. Giới tự lưu ly, trong ngoài sáng sạch. Lời lẽ nói ra khiến mọi người vui vẻ, tin phục. Đánh trống pháp, dựng pháp tràng, chói rực mặt trời trí huệ, phá si ám. Thuần tịnh ôn hòa, tịch định, minh sát; làm đại đạo sư, điều phục cả mình lẫn người, dẫn dắt quần sanh bỏ các ái trước. Vĩnh viễn lìa khỏi ba cõi, du hý thần thông. Nhân duyên nguyện lực xuất sanh thiện căn, dẹp tan hết thầy ma quân, tôn trọng, thừa sự chư Phật. Làm đèn sáng soi thế gian, [làm] phước điền tối thắng, cát tường thù thắng, đáng được cúng dường. Rạng rỡ, hoan hỷ, hùng mãnh, vô úy. Thân sắc, tướng hảo, công đức biện tài đầy đủ không ai bằng nổi. Thường được chư Phật cùng khen ngợi, rớt ráo các Bồ Tát Ba La Mật, nhưng thường an trụ trong các tam-ma-địa bất sanh bất diệt. Hạnh khắp đạo tràng, xa lìa cảnh Nhị Thừa.*

*A Nan! Ta nay nói đại lược: Công đức chân thật của các Bồ Tát sanh trong thế giới Cực Lạc kia thầy đều như vậy. Nếu nói rộng ra thì trăm ngàn vạn kiếp chẳng thể hết được nổi).*

**Phẩm 32. Thọ Lạc Vô Cực**

**壽樂無極品第三十二**

**(Kinh) Phật cáo Di Lạc Bồ Tát, chư thiên nhân đấng:**

*- Vô Lượng Thọ quốc, Thanh Văn, Bồ Tát, công đức trí huệ, bất khả xưng thuyết. Hựu kỳ quốc độ vi diệu an lạc, thanh tịnh nhược thứ. Hà bất lực vi thiện, niệm đạo chi tự nhiên. Xuất nhập cúng dường, quán kinh hành đạo, hỷ nhạo cứu tập, tài mãnh trí huệ. Tâm bất trung hồi, ý vô giải thời. Ngoại nhược trì hoãn, nội độc sử cấp. Dung dung hư không, thích đắc kỳ trung. Trung biểu tương ứng, tự nhiên nghiêm chỉnh. Kiểm liễm đoan trực, thân tâm khiết tịnh. Vô hữu ái tham, chí nguyện an định. Vô tăng khuyết giảm, cầu đạo hòa chánh, bất ngộ khuynh tà, tùy kinh ước lệnh, bất cảm tha diệt, nhược ư thằng mặc. Hàm vi đạo mộ, khoáng vô tha niệm, vô hữu ưu tư. Tự nhiên vô vi, hư không vô lập. Đạm an vô dục, tác đắc thiện nguyện. Tận tâm cầu sách, hàm ai từ mãn, lễ nghĩa đô hợp. Bao la biểu lý, quá độ giải thoát. Tự nhiên bảo thủ, chân chân khiết bạch. Chí nguyện Vô Thượng, tịnh định an lạc. Nhất đán khai đạt minh triệt, tự nhiên trung tự nhiên tướng, tự nhiên chi hữu căn bản, tự nhiên quang sắc tham*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

*hồi, chuyển biến tối thắng. Uất Đan thành thất bảo, hoành lâm thành vạn vật. Quang tinh minh câu xuất, thiện hảo thù vô tỷ, trước u Vô Thượng hạ, đồng đạt vô biên tế. Nghi các cần tinh tấn, nỗ lực tự cầu chi, tất đắc siêu tuyệt khứ, vãng sanh vô lượng thanh tịnh A Di Đà Phật quốc, hoành tiết u ngũ thú, ác đạo tự bế tắc. Vô cực chi thắng đạo, dị vãng nhi vô nhân. Kỳ quốc bất nghịch vi, tự nhiên sở khiên tùy. Quyên chí nhược hư không, cần hành cầu đạo đức, khả đắc cực trường sanh, thọ lạc vô hữu cực. Hà vi trước thế sự, nao nao ưu vô thường?*

(*經*)佛告彌勒菩薩、諸天人等：無量壽國，聲聞菩薩，功德智慧，不可稱說。又其國土微妙安樂，清淨若此。何不力為善，念道之自然。出入供養，觀經行道。喜樂久習，才猛智慧。心不中迴，意無懈時。外若遲緩，內獨駛急。容容虛空，適得其中。中表相應，自然嚴整。檢斂端直，身心潔淨。無有愛貪，志願安定。無增缺減，求道和正。不誤傾邪，隨經約令。不敢蹉跎，若於繩墨。咸為道慕，曠無他念。無有憂思。自然無為。虛空無立，淡安無欲。作得善願，盡心求索。含哀慈愍，禮義都合。芭羅表裏，過度解脫。自然保守，真真潔白。志願無上，淨定安樂。一旦開達明徹，自然中自然相，自然之有根本，自然光色參迴，轉變最勝。鬱單成七寶，橫攬成萬物。光精明俱出，善好殊無比。著於無上下，洞達無邊際。宜各勤精進，努力自求之。必得超絕去，往生無量清淨阿彌陀佛國。橫截於五趣，惡道自閉塞。無極之勝道，易往而無人。其國不逆違，自然所牽隨。捐志若虛空，勤行求道德。可得極長生，壽樂無有極。何為著世事，饒饒憂無常。

(*Kinh*: Phật bảo Di Lạc Bồ Tát [và] các hàng trời người rằng:

- [*Trong*] nước Vô Lượng Thọ Phật, công đức trí huệ của Thanh Văn, Bồ Tát chẳng thể nói kể. Cõi nước ấy lại vi diệu, an lạc, thanh tịnh như thế. Sao không ra sức làm lành, niệm đạo tự nhiên? Từ lâu đã vui thích tu tập ra vào cúng dường, xem kinh, hành đạo. Trí huệ, tài năng bén nhạy. Tâm chẳng nửa chùng sanh hối hận, ý không lúc nào biếng nhác. Bên ngoài thông thả, bên trong luôn gấp rút. Tâm thanh thang như hư không, khéo hội Trung Đạo. Trong, ngoài tương ứng, tự nhiên nghiêm chỉnh, kiểm chế, thâm liễm, đoan nghiêm, chánh trực. Thân tâm khiết tịnh, chẳng có tham ái. Chí nguyện an định chẳng tăng, chẳng khuyết giảm. Cầu đạo, hòa chánh, chẳng làm lạc, khuynh tà. Tuân theo những

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vạn Thành Hạ Liên Cư**

*ước thúc, giáo lệnh trong kinh như giữ thừng mực chẳng dám sai sảy. Đều vì mộ đạo, tâm thênh thang, trọn không có niệm khác, chẳng có lo nghĩ. Tự nhiên vô vi, hư không chẳng lập. Đạm bạc, an tịnh, vô dục tạo thành thiện nguyện. Tận tâm tìm tòi, gắng gỏi, xót thương từ mẫn, đều hợp lẽ nghĩa. Sự lý viên dung, vượt khỏi sanh tử, giải thoát. Tự nhiên chẳng thay đổi, chân thật tuyệt đối, khiết bạch, chí nguyện Vô Thượng, tịnh định an lạc. Một mai khai ngộ, hiểu rõ, minh bạch, thấu triệt tướng tự nhiên của tự nhiên, tự nhiên tự có căn bản, tự nhiên quang sắc nhập lẫn vào nhau, chuyển biến tối thắng. Uất Đan thành thất bảo. Tự nhiên từ hư không hiện ra vạn vật, quang minh tinh diệu sáng sạch cùng xuất hiện, tốt lành thật khôn sánh, soi tỏ nơi không trên dưới, thông suốt không bờ mé. Ai nấy đều nên siêng tinh tấn, nỗ lực tự cầu lấy thì ắt được siêu tuyệt, vãng sanh cõi A Di Đà Phật thanh tịnh vô lượng, chặt ngang năm đường, ác đạo tự đóng lấp. Đạo thù thắng vô cực dễ đi mà chẳng có người theo! Cõi ấy chẳng trái nghịch, tự nhiên lôi kéo theo. Lắng lòng dưng hư không, siêng hành cầu đạo đức, ngộ hậu được trường sanh cùng cực, thọ lạc chẳng có cùng cực. Sao lại mê đắm sự đời, nhao nhác lo chuyệnvô thường?)*

**Phẩm 33. Khuyến Dụ Sách Tấn**

**勸諭策進品第三十三**

*(Kinh) Thế nhân cộng tranh bắt cấp chi vụ, ư thử kịch ác cực khổ chi trung, cần thân doanh vụ, dĩ tự cấp tế, tôn ti, bần phú, thiếu trưởng, nam nữ, lũy niệm tích lự, vị tâm tẩu sử, vô điền ưu điền, vô trạch ưu trạch, quyền thuộc tài vật, hữu vô đồng ưu. Hữu nhất, thiếu nhất, tư dục tề đẳng. Thích tiểu cụ hữu, hựu ưu phi thường, thủy, hỏa, đạo tặc, oán gia trái chủ, phân, phiêu, kiếp đoạt, tiêu tán ma diệt. Tâm xan ý cố, vô năng túng xả. Mạng chung khí quyên, mạc thùỳ tùy giả, bần phú đồng nhiên, ưu khổ vạn đoan.*

*Thế gian nhân dân, phụ tử, huynh đệ, phu phụ, thân thuộc, đương tương kính ái, vô tương tăng tật. Hữu vô tương thông, vô đắc tham tích. Ngôn sắc thường hòa, mạc tương vi lệ. Hoặc thời tâm tránh, hữu sở khuể nộ. Hậu thế chuyển kịch, chí thành đại oán. Thế gian chi sự, cánh tương hoạn hại. Tuy bất lâm thời, ưng cấp tướng phá. Nhân tại ái dục chi trung, độc sanh, độc tử, độc khí, độc lai, khổ lạc tự đương, vô hữu đại giả. Thiện ác biến hóa, truy trục sở sanh, đạo lộ bất đồng, hội kiến vô kỳ. Hà bất ư cường kiện thời, nỗ lực tu thiện,*

*dục hà đãi hô?*

*Thế nhân thiện ác tự bất năng kiến, cát hung họa phúc, cạnh các tác chi. Thân ngu thần ám, chuyển thọ dư giáo, diên đảo tương tục, vô thường căn bản. Mông minh để đột, bất tín kinh pháp. Tâm vô viễn lự, các dục khoái ý. Mê ư sân khuể, tham ư tài sắc, chung bất hưu chỉ, ai tai khả thương! Tiên nhân bất thiện, bất thức đạo đức, vô hữu ngữ giả, thù vô quái dã. Tử sanh chi thú, thiện ác chi đạo, đồ bất chi tín, vị vô hữu thị. Cánh tương chiêm thị, thả tự kiến chi. Hoặc phụ khốc tử, hoặc tử khốc phụ, huynh đệ, phu phụ, cánh tương khốc khấp. Nhất tử, nhất sanh, diệt tương cố luyện, vu ái kết phược, vô hữu giải thời, tư tưởng ân hảo, bất ly tình dục. Bất năng thâm tư thực kế, chuyên tinh hành đạo. Niên thọ toàn tận, vô khả nại hà. Hoặc đạo giả chúng, ngộ đạo giả thiếu, các hoài sát độc, ác khí minh minh. Vi vọng hưng sự, vi nghịch thiên địa. Tứ ý tội cực, đốn đoạt kỳ thọ. Hạ nhập ác đạo, vô hữu xuất kỳ. Nhược tào đương thực tư kế, viễn ly chúng ác, trạch kỳ thiện giả, cần nhi hành chi. Ái dục vinh hoa, bất khả thường bảo, giai đương biệt ly, vô khả lạc giả. Đương cần tinh tấn, sanh An Lạc quốc. Trí huệ minh đạt, công đức thù thắng. Vật đắc tùy tâm sở dục, khuy phụ kinh giới, tại nhân hậu dã.*

(經)世人共爭不急之務，於此劇惡極苦之中，勤身營務，以自給濟。尊卑、貧富、少長、男女，累念積慮，為心走使。無田憂田，無宅憂宅，眷屬財物，有無同憂。有一少一，思欲齊等，適小具有，又憂非常。水火盜賊，怨家債主，焚漂劫奪，消散磨滅。心慳意固，無能縱捨。命終棄捐，莫誰隨者。貧富同然，憂苦萬端。世間人民，父子兄弟夫婦親屬，當相敬愛，無相憎嫉。有無相通，無得貪惜。言色常和，莫相違戾。或時心諍，有所恚怒。後世轉劇，至成大怨。世間之事，更相患害，雖不臨時，應急想破。人在愛欲之中，獨生獨死，獨去獨來，苦樂自當，無有代者。善惡變化，追逐所生，道路不同，會見無期。何不於強健時，努力修善，欲何待乎？世人善惡自不能見，吉凶禍福，競各作之。身愚神闇，轉受餘教。顛倒相續，無常根本。蒙冥抵突，不信經法。心無遠慮，各欲快意。迷於瞋恚，貪於財色。終不休止，哀哉可傷！先人不善，不識道德，無有語者，殊無怪也。死生之趣，善惡之道，都不之信，謂無有是。更相瞻視，且自見之。或父哭子，或子哭父，兄弟夫婦，更相哭泣。一死一生，迭相顧戀。憂愛結縛，無有解



**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

時。思想恩好，不離情欲。不能深思熟計，專精行道。年壽旋盡，無可奈何。惑道者眾，悟道者少。各懷殺毒，惡氣冥冥。為妄興事，違逆天地。恣意罪極，頓奪其壽。下入惡道，無有出期。若曹當熟思計，遠離眾惡。擇其善者，勤而行之。愛欲榮華，不可常保，皆當別離，無可樂者。當勤精進，生安樂國。智慧明達，功德殊勝。勿得隨心所欲，虧負經戒，在人後也。

*(Kinh: Người đời cùng tranh giành những chuyện không cần gấp. Trong chỗ khổ sở, ác độc cùng cực, đem thân siêng gắng lo toan để tự châu cấp. Sang hèn, nghèo giàu, nhỏ lớn, nam nữ, lo lắng chất chồng, bị cái tâm sai khiến. Không ruộng lo ruộng, không nhà lo nhà, quyền thuộc, tài vật, có hay không đều lo. Có một phần bèn thấy thiếu một phần, lo muốn cho bằng được người. Nếu có đôi chút, lại lo vô thường, nước, lửa, trộm cướp, oán gia trái chủ, đốt, trôi, cướp, đoạt, tiêu tan mòn diệt. Tâm keo ý chắc, chẳng thể buông bỏ. Mạng hết virt sạch, ai mang theo được? Giàu nghèo đều vậy, lo khổ muôn mối.*

*Thế gian nhân dân, cha con, anh em, chồng vợ, thân thuộc, hãy nên kính yêu nhau, chớ nên ganh ghét. Kẻ có chia sẻ cho người không, đừng nên tham tiếc. Lời lẽ, vẻ mặt thường hòa nhã, đừng chống trái nhau, hoặc có lúc tâm tranh đua, hoặc là nóng giận, đến đời sau sẽ chuyển thành rất nặng nề, đến nổi thành đại oán. Chuyện trong thế gian sẽ biến thành tai họa. Tuy chẳng xảy đến ngay, hãy gấp nên nghĩ cách trừ khử. Trong ái dục, con người sanh một mình, chết một mình. Một mình đến, một mình đi, khổ vui tự chịu lấy, chẳng ai thế cho. Thiện, ác biến hóa theo đuổi đến từng kiếp sống. Đường lối bất đồng, không dịp gặp gỡ. Sao chẳng ngay trong lúc còn khỏe mạnh, nỗ lực tu thiện, còn muốn đợi đến khi nào?*

*Người đời chẳng thể tự thấy thiện ác, cát, hung, họa, phước, tranh nhau mà làm. Thân ngu dốt, tinh thần tối tăm, đâm ra tin nhận các giáo lý khác, điên đảo tiếp nối. [Do] căn bản vô thường [nên] mù mịt, tối tăm, càn rỡ, chẳng tin kinh pháp, tâm chẳng lo xa. Ai nấy chỉ muốn khoái ý, mê man nóng giận, tham lam tài sắc, trợn chẳng ngừng nghĩ. Ôi! Đáng thương thay! Người đời trước chẳng lành, chẳng biết đạo đức; [cha ông] không bàn đến [thì con cháu chẳng biết gì] thật chẳng có gì là lạ! Nẻo sanh tử, đường thiện ác đều chẳng tin tưởng, nói là 'đời nào có!' Hãy quan sát xem để tự thấy biết lấy: Nào cha khóc con, hoặc con khóc cha. Anh, em, chồng, vợ khóc thương lẫn nhau. Một chết, một sống, bịn rịn, luyến tiếc nhau. Ưu khổ thất buộc, không lúc nào tháo nổi. Nghĩ*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

tuồng [những niêm] ân ái, yêu mến, chẳng lìa tình dục, chẳng thể suy sâu nghĩ chín, chuyên ròng hành đạo. Tuổi thọ chớp mắt là hết, biết làm sao đây! Kẻ làm lẫn nơi đạo rất nhiều, kẻ ngộ đạo lại ít. Ai nấy ôm lòng sát hại, độc ác, ác khí mịt mù, làm chuyện sai quấy trái nghịch thiên địa, mặc tình phóng túng, tạo tội cùng cực; tuổi thọ chợt bị đoạt mất, lọt xuống ác đạo chẳng có thuở ra. Các ông hãy nên suy nghĩ chín chắn, xa lìa các ác, chọn lựa điều thiện để siêng năng thực hành. Ái dục, vinh hoa chẳng thể giữ mãi được, sẽ đều biệt ly, chẳng thể vui nổi. Phải nên siêng tinh tấn sanh sang cõi An Lạc. Trí huệ minh đạt, công đức thù thắng. Đừng chạy theo điều ham muốn trong tâm mà khiếm khuyết kinh giới, tụt hậu sau người khác).

**Phẩm 34. Tâm Đắc Khai Minh**

心得開明品第三十四

**(Kinh) Di Lạc bạch ngôn:**

- Phật ngữ giáo giới, thậm thâm, thậm thiện, giai mông từ ân, giải thoát ưu khổ. Phật vi pháp vương, tôn siêu quần thánh, quang minh triệt chiếu, đồng đạt vô cực, phổ vị nhất thiết thiên nhân chi sư. Kim đắc trị Phật, phục văn Vô Lượng Thọ thanh, my bất hoan hỷ, tâm đắc khai minh.

**Phật cáo Di Lạc:**

- Kính u Phật giả, thị vi đại thiện. Thật đương niệm Phật, tiết đoạn hồ nghi, bạt chư ái dục, đổ chúng ác nguyên, du bộ tam giới, vô sở quái ngại. Khai thị chánh đạo, độ vị độ giả. Nhược tào đương tri thập phương nhân dân, vĩnh kiếp dĩ lai, triển chuyển ngũ đạo, ưu khổ bất tuyệt. Sanh thời khổ thống, lão diệc khổ thống, bệnh cực khổ thống, tử cực khổ thống. Ác xú bất tịnh, vô khả lạc giả! Nghi tự quyết đoạn, tẩy trừ tâm cấu. Ngôn hạnh trung tín, biểu lý tương ứng. Nhân năng tự độ, chuyển tương chứng tế. Chí tâm cầu nguyện, tích lũy thiện bản, tuy nhất thể tinh tấn cần khổ, tu du gian nhĩ. Hậu sanh Vô Lượng Thọ quốc, khoái lạc vô cực, vĩnh bạt sanh tử chi bản, vô phục khổ não chi hoạn. Thọ thiên vạn kiếp, tự tại tùy ý. Nghi các tinh tấn, cầu tâm sở nguyện. Vô đắc nghi hối, tự vi quá cũu, sanh bỉ biên địa, thất bảo thành trung, u ngũ bách tuế thọ chư ách dã.

**Di Lạc bạch ngôn:**

- Thọ Phật minh hối, chuyên tinh tu học, như giáo phụng hành, bất cảm hữu nghi.

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

(經)彌勒白言：佛語教戒，甚深甚善。皆蒙慈恩，解脫憂苦。佛為法王，尊超羣聖，光明徹照，洞達無極，普為一切天人之師。今得值佛，復聞無量壽聲，靡不歡喜，心得開明。佛告彌勒：敬於佛者，是為大善。實當念佛，截斷狐疑。拔諸愛欲，杜眾惡源。遊步三界，無所挂礙。開示正道，度未度者。若曹當知十方人民，永劫以來，輾轉五道，憂苦不絕。生時苦痛，老亦苦痛，病極苦痛，死極苦痛。惡臭不淨，無可樂者。宜自決斷，洗除心垢。言行忠信，表裏相應。人能自度，轉相拯濟。至心求願，積累善本。雖一世精進勤苦，須臾間耳。後生無量壽國，快樂無極。永拔生死之本，無復苦惱之患。壽千萬劫，自在隨意。宜各精進，求心所願。無得疑悔，自為過咎，生彼邊地七寶城中，於五百歲受諸厄也。彌勒白言：受佛明誨，專精修學。如教奉行，不敢有疑。

**(Kinh: Ngài Di Lặc bạch rằng:**

*- Lời Phật dạy rất sâu, rất lành, [chúng con] đều được nhờ từ ân giải thoát ưu khổ. Phật là đáng pháp vương, tôn quý, cao siêu hơn các thánh, quang minh chiếu cùng tột, thấu suốt vô cực, làm thầy của khắp hết thầy trời, người. Nay được gặp Phật, lại nghe danh hiệu đức Vô Lượng Thọ, không ai chẳng hoan hỷ, tâm được khai minh.*

**Phật bảo ngài Di Lặc:**

*- Tôn kính đức Phật là đại thiện. Thật phải nên niệm Phật, cắt đứt hồ nghi, nhổ trừ ái dục, lấp các nguồn ác. Đạo chơi trong tam giới chẳng hề ngăn ngại. Khai thị chánh đạo, độ kẻ chưa độ. Các ông nên biết mười phương nhân dân từ bao kiếp đến nay xoay vần trong ngũ đạo, ưu khổ chẳng dứt. Lúc sanh ra khổ sở, đón đau; lúc già cũng khổ sở đón đau; lúc bệnh khổ sở đón đau tột bậc; lúc chết khổ sở đón đau tột bậc. Xấu xa, hôi thối, bất tịnh, có chi đáng vui? Hãy tự quyết đoạn, rửa trừ cấu nhơ trong tâm, ngôn hạnh trung tín, trong ngoài tương ứng. Người [ấy đã có thể] tự độ, [lại còn] lần lượt cứu vớt người khác. Chỉ tâm cầu nguyện, tích lũy cội lành. Tuy một đời tinh tấn, siêng, khổ cũng chỉ như khoảnh khắc mà thôi. Thân sau sanh vào cõi Vô Lượng Thọ, khoái lạc vô cực! Vĩnh viễn nhổ được cái gốc sanh tử, chẳng còn cái nạn khổ não, thọ ngàn vạn kiếp tự tại tùy ý. Ai nấy hãy nên tinh tấn, tâm nguyện cầu, chẳng được nghi hời, tự tạo thành ương họa: Sinh vào biên địa của cõi ấy, ở nơi thành thất bảo, trong năm trăm năm chịu các tai ách.*

**Di Lặc bạch rằng:**

*- Tuân lời giảng dạy tường tận của Phật, chuyên ròng, siêng năng*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vân Thành Hạ Liên Cư*

*tu học. Phụng hành đúng như lời dạy, chẳng dám có nghi).*

### **Phẩm 35. Trược Thế Ác Khổ**

#### **濁世惡苦品第三十五**

*(Kinh) Phật cáo Di Lặc:*

*- Như đấng năng u thử thế, đoan tâm chánh ý, bất vi chúng ác, thậm vi đại đức. Sở dĩ giả hà? Thập phương thế giới, thiện đā, ác thiểu, dị khả khai hóa. Duy thử ngũ ác thế gian, tối vi kịch khổ. Ngã kim u thử tác Phật, giáo hóa quần sanh, linh xả ngũ ác, khứ ngũ thống, ly ngũ thiêu, hàng hóa kỳ ý, linh trì ngũ thiện, hoạch kỳ phước đức. Hà đấng vi ngũ?*

*Kỳ nhất giả, thế gian chư chúng sanh loại, dục vi chúng ác, cường giả phục nhược, chuyển tương khắc tặc, tàn hại sát thương, diệt tương thôn đạm, bất tri vi thiện, hậu thọ vọng phạt. Cố hữu cùng khát, cô độc, lung, manh, ám, á, si ác, uông cuồng, giai nhân tiền thế bất tín đạo đức, bất khăng vi thiện. Kỳ hữu tôn quý, hào phú, hiền minh, trưởng giả, trí dũng, tài đạt, giai do túc thế từ hiếu, tu thiện tích đức sở trí. Thế gian hữu thử mục tiền hiện sự, thọ chung chi hậu, nhập kỳ u minh, chuyển sanh thọ thân, cải hình dịch đạo. Cố hữu Nê Lê, cầm thú, quỳên phi nhuyển động chi thuộc. Thí như thế pháp lao ngục, kịch khổ cực hình, hồn thần mạng tinh, tùy tội thú hướng, sở thọ thọ mạng, hoặc trường, hoặc đoản, tương tòng cộng sanh, cánh tương báo thường. Ưong ác vị tận, chung bất đắc ly, triển chuyển kỳ trung, lũy kiếp nan xuất, nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn. Thiên địa chi gian, tự nhiên hữu thị. Tuy bất tức thời bạo ứng, thiện ác hội đương quy chi.*

*Kỳ nhị giả, thế gian nhân dân bất thuận pháp độ, xa, dâm, kiêu, túng, nhậm tâm tự tứ. Cư thượng bất minh, tại vị bất chánh, hãm nhân oan uổng, tổn hại trung lương. Tâm khẩu các dị, cơ nguy đā đoan, tôn ti trung ngoại, cánh tương khi cuồng. Sân khuể, ngu si, dục tự hậu kỹ, dục tham đā hữu. Lợi hại thắng phụ, kết phần thành thù. Phá gia vong thân, bất cố tiền hậu. Phú hữu xan tích, bất khăng thí dĩ. Ai bảo tham trọng, tâm lao thân khổ. Như thị chí cánh, vô nhất tùy giả. Thiện ác họa phước, truy mạng sở sanh. Hoặc tại lạc xứ, hoặc nhập khổ độ. Hựu hoặc kiến thiện tăng báng, bất tư mộ cấp. Thường hoài đạo tâm, hy vọng tha lợi. Dụng tự cung cấp, tiêu tán phục thủ. Thần minh khắc thức, chung nhập ác đạo. Tự hữu tam đồ vô lượng*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

*khổ não, triển chuyển kỳ trung, lũy kiếp nan xuất, thông bất khả ngôn.*

*Kỳ tam giả, thế gian nhân dân tương nhân ký sanh, thọ mạng ký hà? Bất lương chi nhân, thân tâm bất chánh. Thường hoài tà ác, thường niệm dâm dật, phiền mãn hung trung, tà thái ngoại dật. Phi tổn gia tài, sự vi phi pháp. Sở đương cầu giả, nhi bất khăng vi. Hựu hoặc giao kết tụ hội, hưng binh tương phạt. Công kiếp sát lục, cưỡng đoạt bách hiệp, quy cấp thê tử, cực thân tác lạc. Chúng cộng tăng yếm, hoạn nhi khổ chi. Như thị chi ác, trước u nhân quý, thần minh ký thức, tự nhập tam đồ. Vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung. Lũy kiếp nan xuất, thông bất khả ngôn.*

*Kỳ tứ giả, thế gian nhân dân bất niệm tu thiện. Lương thiệt, ác khẩu, vọng ngôn, ý ngữ, tăng tạt thiện nhân, bại hoại hiền minh. Bất hiểu phụ mẫu, khinh mạn sư trưởng, bằng hữu vô tín, nan đắc thành thật. Tôn quý tự đại, vị kỷ hữu đạo. Hoàn hành oai thế, xâm dịch u nhân. Dục nhân úy kính, bất tự tầm cụ. Nan khả hàng hóa, thường hoài kiêu mạn, lại kỳ tiền thế, phước đức doanh hộ. Kim thế vi ác, phước đức tận diệt. Thọ mạng chung tận, chư ác nhiều quy. Hựu kỳ danh tịch, ký tại thần minh, vọng cứu khiên dẫn, vô từng xả ly, dẫn đắc tiền hành, nhập u hỏa hoạch. Thân tâm tội toái, thân hình khổ cực. Đương tư chi thời, hồi phục hà cập?*

*Kỳ ngũ giả, thế gian nhân dân tử ý giải đãi, bất khăng tác thiện, trị thân tu nghiệp, phụ mẫu giáo hối, vi lệ phản nghịch, thí như oán gia, bất như vô tử. Phụ ân vi nghĩa, vô hữu báo thường. Phóng tứ du tán, đam tửu thị mỹ, lỗ hồ để đột, bất thức nhân tình, vô nghĩa, vô lễ, bất khả gián hiểu. Lục thân quyến thuộc, tư dụng hữu vô, bất năng ưu niệm. Bất duy phụ mẫu chi ân, bất tôn sư hữu chi nghĩa, ý niệm thân khẩu tăng vô nhất thiện. Bất tín chư Phật kinh pháp, bất tín sanh tử thiện ác. Dục hại chân nhân, đầu loạn Tăng chúng, ngu si mông muội, tự vi trí huệ. Bất tri sanh sở tùng lai, tử sở thú hướng. Bất nhân bất thuận, hy vọng trường sanh. Từ tâm giáo hối, nhi bất khăng tín. Khổ khẩu dữ ngữ, vô ích kỳ nhân. Tâm trung bế tắc, ý bất khai giải, đại mạng tương chung, hối cụ giao chí, bất dự tu thiện, lâm thời nãi hối. Hối chi u hậu, tương hà cập hồ!*

*Thiên địa chi gian, ngũ đạo phân minh, thiện ác báo ứng, họa phước tương thừa, thân tự đương chi, vô thù đại giả. Thiện nhân hành thiện, từng lạc nhập lạc, từng minh nhập minh. Ác nhân hành ác, từng khổ nhập khổ, từng minh nhập minh. Thùy năng tri giả, độc*

*Phật tri nhĩ. Giáo ngữ khai thị, tín hành giả thiếu. Sanh tử bất hưu, ác đạo bất tuyệt. Như thị thể nhân, nan khả cụ tận. Cố hữu tự nhiên tam đồ, vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung. Thế thế lũy kiếp, vô hữu xuất kỳ, nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn! Như thị ngũ ác, ngũ thống, ngũ thiêu, thí như đại hỏa, phần thiêu nhân thân. Nhược năng tự u kỳ trung nhất tâm chế ý, đoạn thân chánh niệm, ngôn hạnh tương phó, sở tác chí thành, độc tác chư thiện, bất vi chúng ác, thân độc độ thoát, hoạch kỳ phước đức, khả đắc trường thọ Nê Hoàn chi đạo. Thị vi ngũ đại thiện giả.*

(經)佛告彌勒：汝等能於此世，端心正意，不為眾惡，甚為大德。所以者何？十方世界，善多惡少，易可開化。唯此五惡世間，最為劇苦。我今於此作佛，教化羣生，令捨五惡，去五痛，離五燒，降化其意，令持五善，獲其福德。何等為五？其一者，世間諸眾生類，欲為眾惡。強者伏弱，轉相尅賊，殘害殺傷，迭相吞噉，不知為善，後受殃罰。故有窮乞、孤獨、聾盲、瘡痍、痴惡、疔狂，皆因前世不信道德，不肯為善。其有尊貴、豪富、賢明、長者、智勇、才達，皆由宿世慈孝，修善積德所致。世間有此目前現事，壽終之後，入其幽冥。轉生受身，改形易道。故有泥犁、禽獸、蜎飛蠕動之屬。譬如世法牢獄，劇苦極刑，魂神命精，隨罪趣向。所受壽命，或長或短，相從共生，更相報償。殃惡未盡，終不得離。輾轉其中，累劫難出。難得解脫，痛不可言。天地之間，自然有是。雖不即時暴應善惡會當歸之。其二者，世間人民不順法度。奢婬驕縱，任心自恣。居上不明，在位不正。陷人冤枉，損害忠良。心口各異，機偽多端。尊卑中外，更相欺誑。瞋恚愚痴，欲自厚己，欲貪多有。利害勝負，結忿成讐。破家亡身，不顧前後。富有慳惜，不肯施與。愛保貪重，心勞身苦。如是至竟，無一隨者。善惡禍福，追命所生。或在樂處，或入苦毒。又或見善憎謗，不思慕及。常懷盜心，悵望他利。用自供給，消散復取。神明尅識，終入惡道。自有三途無量苦惱，輾轉其中，累劫難出，痛不可言。其三者，世間人民相因寄生，壽命幾何。不良之人，身心不正。常懷邪惡，常念婬嫉。煩滿胸中，邪態外逸。費損家財，事為非法。所當求者，而不肯為。又或交結聚會，興兵相伐。攻劫殺戮，強奪迫脅。歸給妻子，極身作樂。眾共憎厭，患而苦之。如是之惡，著於人鬼。神明記識，自入三途。無量苦惱，輾轉其中。累

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

劫難出，痛不可言。其四者，世間人民不念修善。兩舌、惡口、妄言、綺語。憎嫉善人，敗壞賢明。不孝父母，輕慢師長。朋友無朋友無信，難得誠實。尊貴自大，謂己有道。橫行威勢，侵易於人。欲人畏敬，不自慚懼。難可降化，常懷驕慢。賴其前世，福德營護。今世為惡，福德盡滅。壽命終盡，諸惡繞歸。又其名籍，記在神明。殃咎牽引，無從捨離。但得前行，入於火鑊。身心摧碎，神形苦極。當斯之時，悔復何及。其五者，世間人民徙倚懈怠。不肯作善，治身修業。父母教誨，違戾反逆。譬如怨家，不如無子。負恩違義，無有報償。放恣遊散，耽酒嗜美。魯扈抵突，不識人情。無義無禮，不可諫曉。六親眷屬，資用有無，不能憂念。不惟父母之恩，不存師友之義。意念身口，曾無一善。不信諸佛經法，不信生死善惡。欲害真人，鬪亂僧眾。愚痴蒙昧，自為智慧。不知生所從來，死所趣向。不仁不順，希望長生。慈心教誨，而不肯信。苦口與語，無益其人。心中閉塞，意不開解。大命將終，悔懼交至。不豫修善，臨時乃悔。悔之於後，將何及乎！天地之間，五道分明。善惡報應，禍福相承。身自當之，無誰代者。善人行善，從樂入樂，從明入明。惡人行惡，從苦入苦，從冥入冥。誰能知者，獨佛知耳。教語開示，信行者少。生死不休，惡道不絕。如是世人，難可具盡。故有自然三途，無量苦惱，輾轉其中。世世累劫，無有出期。難得解脫，痛不可言。如是五惡、五痛、五燒，譬如大火，焚燒人身。若能自於其中一心制意，端身正念，言行相副，所作至誠，獨作諸善，不為眾惡。身獨度脫，獲其福德，可得長壽泥洹之道。是為五大善也。

**(Kinh: Phật bảo Di Lặc:**

*- Các ông nếu như có thể trong đời này đoạn tâm chánh ý, chẳng làm các điều ác thì thật là đại đức. Vì sao vậy? Mười phương thế giới thiện nhiều, ác ít, dễ bề khai hóa. Chỉ có thế gian ngũ ác này là khổ sở nhất. Ta nay làm Phật trong cõi này, giáo hóa quần sanh khiến cho họ bỏ năm sự ác, trừ năm sự đau, lìa năm sự đốt; hàng phục, cải hóa tâm ý của họ, khiến cho họ vâng giữ năm điều lành, đạt được phước đức. Những gì là năm?*

*Thứ nhất là các loài chúng sanh trong thế gian muốn làm các điều ác: Kẻ mạnh hiếp yếu, chế ngự, giết chóc lẫn nhau, tàn hại, sát thương, ăn nuốt lẫn nhau, chẳng biết làm lành, sau chịu ương phạt. Bởi thế có kẻ*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng  
Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

nghèo cùng, ăn mày, cô độc, điếc, mù, câm, ngọng, si ác, dặt dẹo, cuồng dại; đều là do đời trước chẳng tin đạo đức, chẳng chịu làm lành. Những kẻ tôn quý, giàu sang, hiền minh, trưởng giả, trí huệ mạnh mẽ, tài năng thông đạt đều là do đời trước từ hiếu, tu thiện, tích đức cảm thành. Thế gian có những chuyện sờ sờ trước mắt như thế. Sau khi hết tuổi thọ, vào chốn u minh, chuyển sanh thọ thân, thay hình đổi nẻo, nên mới có Nê Lê, cầm thú, các loài ngọ nguậy, bay bổng, bò, trườn. Ví như chốn tù ngục theo pháp luật thế gian, cực hình thật khổ. Hồn thần, mạng tinh theo tội mà hướng về, chịu lấy thọ mạng, hoặc dài hay ngắn, theo nhau cùng sanh để báo đền lẫn nhau. Ương họa, sự ác chưa hết, trọn chẳng thể thoát nổi. Xoay vần trong ấy, bao kiếp khó ra, khó được giải thoát, đau đớn không thể nói nổi! Trong vòng trời đất, tự nhiên có như thế, tuy chẳng báo ứng rầm rộ ngay lập tức, mà thiện ác rồi sẽ quy kết cả.

Thứ hai là nhân dân trong thế gian chẳng thuận pháp độ, xa xỉ, dâm dật, kiêu căng, phóng túng, mặc tình thỏa ý. Kẻ trên bắt minh, kẻ có địa vị bất chánh, hãm người oan uổng, tổn hại trung lương. Lòng và miệng khác nhau, mưu mẹo, trá ngụy đa đoan; lừa dối hết cả tôn ti, trong ngoài. Nóng giận, ngu si, ham hậu đãi mình, tham muốn có nhiều. Lợi - hại, thắng - bại, kết phần thành thù, tan nhà mất mạng, chẳng quản trước sau. Giàu có thì keo kiệt, chẳng chịu cho ra, càng thích giữ rịt, càng tham nặng hơn. Tâm nhọc thân khổ cho đến khi chết đi, không đem theo được gì! Thiện, ác, họa, phước theo mạng mà sanh: hoặc ở chỗ vui, hoặc vào nơi khổ độc. Lại hoặc là thấy người lành thì ghét gièm, chẳng khởi lòng hâm mộ, mong mỗi được bằng. Thường ôm lòng trộm cắp, mong mỗi hưởng cái lợi của người khác để cung cấp cho mình. [Của cải ấy rồi lại] tiêu tán, lại bị [kẻ khác] lấy mất. Thần minh ghi biết. Rớt cuộc vào trong ác đạo, tự có tam đồ vô lượng khổ não, xoay vần trong đó bao kiếp khó ra, đau đớn chẳng thể nói nổi.

Thứ ba là nhân dân trong thế gian nương theo các nhân mà sanh, thọ mạng được mấy? Kẻ bất lương thân tâm bất chánh, thường ôm lòng tà ác, thường nghĩ chuyện dâm dật, phiền đầy ắp bụng, phong thái tà vạy, vẻ ngoài lả lơ. Tốn phí của nhà làm điều phi pháp. Việc đáng nên cầu thì chẳng chịu làm; lại còn kết giao, tụ hội, dấy binh đánh nhau, công hãm, cướp đoạt, giết chóc, đâm chém, cưỡng đoạt, bức hiếp để đem về cung phụng vợ con, coi cực thân là vui. Mọi người ghét bỏ, gặp tai nạn mới khổ. [Do] những điều ác như thế [nên] mắc vòng [trùng phạt] của người [lẫn] quý. Thần minh ghi biết, tự vào tam đồ, vô lượng khổ



**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

não. Xoay vùn trong ấy, bao kiếp khó ra, đau đớn chẳng thể nói nổi.

Thứ tư là nhân dân trong thế gian chẳng nghĩ tu thiện. Nói dối chiêu, ác khẩu, nói dối, nói thêu dệt, ganh ghét người lành, bại hoại bậc hiền minh. Chẳng hiếu với cha mẹ, khinh mạn sư trưởng. Với bằng hữu chẳng giữ chữ tín, khó mà thành thật. Tự đại tôn quý, bảo là mình có đạo, hoành hành oai thế, xâm tổn người khác. Muốn người khác kính sợ mình, chẳng tự hổ thẹn, kiêng sợ, khó bề hàng phục, giáo hóa. Thường ôm lòng kiêu mạn, ý vào phước đức đời trước giữ gìn cho mình. Đời này làm ác, phước đức tận diệt. Thọ mạng hết rồi, các ác vây lấy. Tên tuổi người ấy lại được ghi nơi thân mình, vạ ương dẫn dắt, không cách nào bỏ lia được. Chỉ do việc làm trước kia mà vào trong vạc lửa, thân tâm tan nát, tinh thần, thân mình khổ cực. Ngay trong lúc ấy, dẫu hỏi kịp chẳng?

Thứ năm là nhân dân trong thế gian chần chừ, lười biếng, chẳng chịu làm lành, sửa thân, tu nghiệp. Cha mẹ răn dạy thì chống đối, hôn hào, trái nghịch hết như oan gia, chẳng bằng không con. Phụ ân trái nghĩa, chưa từng đáp đền. Phóng túng chơi bời, lông bông, ham rượu, mê vị ngon, thô lỗ, khoác lác, càn quấy, chẳng hiếu nhân tình. Vô nghĩa, vô lễ, chẳng thể khuyên can, giảng giải. Lục thân, quyến thuộc dù no đủ hay thiếu thốn, chẳng thêm lo nghĩ. Chẳng nghĩ ơn cha mẹ, chẳng kể nghĩa thầy bạn. Ý niệm, thân, khẩu, chưa hề có một điểm lành. Chẳng tin kinh pháp của chư Phật, chẳng tin sanh tử, thiện ác, muốn hại Chân Nhân, gây rối Tăng chúng. Ngu si, mê muội, tự cho là trí huệ, chẳng biết sanh tử đâu đến, chết đi về đâu. Chẳng nhân, chẳng thuận, lại hy vọng trường sanh. Từ tâm răn dạy mà chẳng chịu tin. Rát miệng bảo ban, [cũng] chẳng ích gì cho kẻ đó. Cõi lòng bé tắc, ý chẳng khai giải. Mạng lớn sắp hết, hỏi, sợ rồi bời, chẳng tu thiện sẵn, đến lúc ấy mới hỏi. Dẫu hỏi hận vào lúc cuối cùng, cũng nào ích chi!

Trong vòng trời đất, ngũ đạo phân minh, thiện ác báo ứng, họa phước tiếp nối, thân phải tự lãnh, chẳng ai thế cho. Người lành làm lành từ vui vào vui, từ chỗ sáng vào chỗ sáng. Kẻ ác làm ác từ khổ vào khổ, từ tối vào nơi tối. Ai biết được thế? Chỉ mình đức Phật biết nổi mà thôi! Dạy bảo khai thị, kẻ tin hành theo thì ít. Sanh tử chẳng ngại, ác đạo chẳng dứt. Người đời như vậy khó thể hết sạch. Bởi vậy, tự nhiên có tam đồ, vô lượng khổ não, xoay vùn trong đó đời đời kiếp kiếp, chẳng có thuở ra, khó được giải thoát, đau đớn chẳng thể nói nổi! Năm điều ác, năm sự đau đớn, năm sự đốt như thế, ví như lửa lớn thiêu đốt thân

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vân Thành Hạ Liên Cư**

người. Nếu có thể tự ở trong ấy, nhất tâm chế ý, đoan thân chánh niệm, lời nói phù hợp với việc làm, việc làm chí thành, chỉ làm các điều thiện, chẳng làm các điều ác, thân riêng được độ thoát, đạt được phước đức, đạt được đạo Nê Hoàn, trường thọ. Đây là năm điều đại thiện vậy).

**Phẩm 36. Trùng Trùng Hối Miễn**

**重重誨勉品第三十六**

**(Kinh) Phật cáo Di Lặc:**

- Ngô ngữ như đấng, như thị ngữ ác, ngữ thông, ngữ thiêu, triển chuyển tương sanh, cảm hữu phạm thử, đương lịch ác thú, hoặc kỳ kim thể, tiên bị bệnh vương, tử sanh bất đắc, thị chúng kiến chi. Hoặc u thọ chung, nhập tam ác đạo, sàu thống khốc độc, tự tương tiêu nhiên. Cộng kỳ oán gia, cánh tương sát thương, từng tiểu vi khởi, thành đại khốn kịch. Giai do tham trước tài sắc, bất khảng thí huệ. Các dục tự khoái, vô phục khúc trực. Si dục sở bách, hậu kỹ tranh lợi, phú quý vinh hoa, đương thời khoái ý, bất năng nhẫn nhục, bất vụ tu thiện. Oai thể vô kỹ, tùy dĩ ma diệt, thiên đạo thị tương, tự nhiên cử cử. Quỳnh quỳnh chung chung, đương nhập kỳ trung. Cổ kim hữu thị, thống tai khả thương!

Nhữ đấng đắc Phật kinh ngữ, thực tư duy chi, các tự đoan thủ, chung thân bất đãi, tôn thánh kính thiện, nhân từ, bác ái, đương cầu độ thể, bạt đoan sanh tử chúng ác chi bốn, đương ly tam đồ, ưu bố khổ thống chi đạo. Nhược tào tác thiện, vân hà đệ nhất? Đương tự đoan tâm, đương tự đoan thân. Nhĩ, mục, khẩu, tị, giai đương tự đoan. Thân tâm tịnh khiết, dữ thiện tương ứng. Vật tùy thị dục, bất phạm chư ác. Ngôn sắc đương hòa, thân hạnh đương chuyên, động tác chiêm thị, an định từ vi. Tác sự thương tốt, bại hối tại hậu. Vi chi bất đế, vong kỳ công phu.

(經)佛告彌勒：吾語汝等，如是五惡、五痛、五燒，輾轉相生。敢有犯此，當歷惡趣。或其今世，先被病殃，死生死生不得，示眾見之。或於壽終，入三惡道。愁痛酷毒，自相焦然。共其怨家，更相殺傷。從小微起，成大困劇。皆由貪著財色，不肯施惠。各欲自快，無復曲直。痴欲所迫，厚己爭利。富貴榮華，當時快意。不能忍辱，不務修善。威勢無幾，隨以磨滅。天道施張，自然亂舉，瑩瑩忪忪，當入其中。古今有是，痛哉可傷！汝等得佛經語，熟思惟之。各自端守，終身不怠。尊聖敬善，仁慈博愛。當求

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

度世，拔斷生死眾惡之本。當離三塗，憂怖苦痛之道。若曹作善，云何第一？當自端心，當自端身。耳目口鼻，皆當自端。身心淨潔，與善相應。勿隨嗜欲，不犯諸惡。言色當和，身行當專。動作瞻視，安定徐為。作事倉卒，敗悔在後。為之不諦，亡其功夫。

**(Kinh: Phật bảo Di Lặc:**

*- Ta bảo các ông: Năm sự ác, năm sự đau, năm sự đốt như thế xoay chuyển sanh lẫn nhau. Kẻ nào dám phạm phải những điều ấy sẽ trải thân trong đường ác; hoặc là trong đời này trước hết bị bệnh tật, tai ương, sống chết chẳng được, để làm gương cho kẻ khác. Hoặc là chết đi, đọa trong ba đường ác. Sâu đau, thâm não, tàn khốc, tự nung đốt thân. Cùng với oan gia lại sát hại, tổn thương lẫn nhau. Bắt đầu từ chút việc nhỏ nhặt, trở thành sự khôn khổ lớn lao dữ dội. Đều do tham đắm tài sắc, chẳng chịu bố thí. Ai nấy chỉ muốn tự sướng, chẳng còn biết đến công vay hay ngay thẳng. Bị si dục bức bách nên hậu đãi mình, tranh lợi, phú quý, vinh hoa; cốt khoái ý ngay trong lúc ấy, chẳng thể nhẫn nhục nổi, chẳng chăm tu thiện. Oai thế chẳng được bao lâu đã bị mòn diệt. Đạo trời lòng lộng, tự nhiên tỏ rõ. Bơ vợ, bỏn chôn, sẽ vào trong đó. Xưa nay như thế, đau đón thay, đáng thương thay!*

*Các ông được nghe lời kinh Phật thì phải suy nghĩ chín chắn, ai nấy tự nên giữ vững, trọn đời chẳng lười: tôn thánh, kính thiện, nhân từ, bác ái. Hãy nên mong cứu đời, nhờ dứt cội rễ sanh tử và các ác thì sẽ lìa khỏi con đường tam đồ lo sợ, đau khổ. Các ông làm lành như thế nào thì sẽ là bậc nhất? Hãy nên tự đoan chánh cái tâm, hãy nên tự đoan chánh cái thân. Tai, mắt, miệng, mũi đều nên tự đoan chánh. Thân, tâm tịnh khiết tương ứng với điều thiện. Chớ thuận theo dục vọng, chẳng phạm các sự ác. Ngón từ, vẻ mặt nên hòa nhã, thân hạnh nên chuyên; cử động, ngó nhìn an định, thông thả. Làm việc bộp chộp để bị thua thiệt rồi hối hận về sau. Làm việc chẳng thận trọng sẽ uổng mất công phu).*

**Phẩm 37. Như Bàn Đắc Bảo**

**如貧得寶品第三十七**

**(Kinh) Nhữ đẳng quảng thực đức bốn, vật phạm đạo cấm, nhẫn nhục, tinh tấn, từ tâm chuyên nhất, trai giới thanh tịnh, nhất nhật nhất dạ, thẳng tại Vô Lượng Thọ quốc vì thiện bách tuế. Sở dĩ giả hà? Bĩ Phật quốc độ, giai tích đức chúng thiện, vô hào phát chi ác. Ư thử tu thiện, thập nhật, thập dạ, thẳng ư tha phương chư Phật quốc trung, vì thiện thiên tuế. Sở dĩ giả hà? Tha phương Phật quốc, phước đức tự**

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

*nhiên, vô tạo ác chi địa. Duy thử thế gian, thiện thiếu ác đa, âm khổ, thực độc, vị thường ninh tức.*

*Ngô ai nhữ đẳng, khổ tâm hối dụ, thọ dữ kinh pháp, tất trì tư chi, tất phụng hành chi. Tôn ti, nam nữ, quyền thuộc, bằng hữu, chuyển tương giáo ngữ. Tự tương ước kiểm, hòa thuận nghĩa lý, hoan lạc, từ hiếu. Sở tác như phạm, tác tự hối quá, khứ ác, tự thiện, triêu văn, tịch cải, phụng trì kinh giới, như bản đức bảo. Cải vãng tu lai, sai tâm, dịch hạnh, tự nhiên cảm giáng, sở nguyện triếp đắc. Phật sở hành xứ, quốc, ấp, khâu, tu, my bất mộng hóa. Thiên hạ hòa thuận, nhật nguyệt thanh minh, phong vũ dĩ thời, tai lệ bất khởi, quốc phong dân an, binh qua vô dụng. Sùng đức, hưng nhân, vụ tu lễ nhượng. Quốc vô đạo tặc, vô hữu oan uổng, cường bất lãng nhược, các đắc kỳ sở.*

*Ngã ai nhữ đẳng, thậm u phụ mẫu niệm tử. Ngã u thử thế tác Phật, dĩ thiện công ác, bạt sanh tử chi khổ, linh hoạch ngũ đức, thăng vô vi chi an. Ngô Bát Nê Hoàn, kinh đạo tiêm diệt, nhân dân siểm nguy, phục vi chúng ác. Ngũ thiêu, ngũ thống, cửu hậu chuyển kịch. Nhữ đẳng chuyển tương giáo giới, như Phật kinh pháp, vô đắc phạm dã.*

*Di Lạc Bồ Tát hiệp chưởng, bạch ngôn:*

*- Thế nhân ác khổ, như thị, như thị. Phật giai từ ai, tất độ thoát chi, thọ Phật trọng hối, bất cảm vi thất.*

(經)汝等廣植德本，勿犯道禁。忍辱精進，慈心專一。齋戒清淨，一日一夜，勝在無量壽國為善百歲。所以者何？彼佛國土，皆積德眾善，無毫髮之惡。於此修善，十日十夜，勝於他方諸佛國中，為善千歲。所以者何？他方佛國，福德自然，無造惡之地。唯此世間，善少惡多，飲苦食毒，未嘗寧息。吾哀汝等，苦心誨喻，授與經法。悉持思之，悉奉行之。尊卑、男女、眷屬、朋友，轉相教語，自相約檢。和順義理，歡樂慈孝。所作如犯，則自悔過。去惡就善，朝聞夕改。奉持經戒，如貧得寶。改往修來，洒心易行。自然感降，所願輒得。佛所行處，國邑丘聚，靡不蒙化。天下和順，日月清明。風雨以時，災厲不起。國豐民安，兵戈無用。崇德興仁，務修禮讓。國無盜賊，無有怨枉。強不凌弱，各得其所。我哀汝等，甚於父母念子。我於此世作佛，以善攻惡，拔生死之苦。令獲五德，升無為之安。吾般泥洹，經道漸滅。人民諂偽，復為眾惡。五燒五痛，久後轉劇。汝等轉相教誡，如佛經法，無得犯也。

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

彌勒菩薩，合掌白言：世人惡苦，如是如是。佛皆慈哀，悉度脫之。受佛重誨，不敢違失。

*(Kinh: Các ông rộng trông cội đức, đừng phạm đạo cấm, nhân nhục, tinh tấn, từ tâm, chuyên nhất, trai giới thanh tịnh trong một ngày một đêm thì hơn cả làm việc thiện suốt trăm năm nơi cõi Vô Lượng Thọ Phật. Vì có sao vậy? Cõi nước Phật ấy đều là do các đức, các sự lành tích tụ, không có mấy may điều ác nào. Ở cõi [Sa Bà] này, tu thập thiện trong mười ngày mười đêm hơn hẳn làm việc thiện suốt một ngàn năm nơi các cõi Phật phương khác. Vì có sao vậy? Các cõi Phật phương khác phước đức tự nhiên, không có chỗ để tạo ác. Chỉ có thế gian này thiện ít, ác nhiều, uống khổ, ăn độc, chưa hề yên nghỉ.*

*Ta thương xót các ông, khổ tâm khuyên dụ, trao cho kinh pháp, [các ông] đều phải nên thọ trì, suy nghĩ láy, đều phải phụng hành. Tôn ti, nam nữ, quyến thuộc, bằng hữu lân lượt dạy bảo nhau. Tự phải ước thúc, gìn giữ cho nhau, hòa thuận nghĩa lý, hoan lạc, từ hiếu. Nếu trót phạm lỗi liền tự hối lỗi, bỏ ác, hướng về điều lành. Sáng nghe, chiều đổi, phụng trì kinh giới như kẻ nghèo được của báu. Sửa đổi quá khứ, tu hành tương lai, rửa lòng, đổi hạnh; tự nhiên cảm giáng, sở nguyện ắt thỏa. Phật đi đến đâu thì mọi người trong các quốc gia, thôn ấp, phường xóm, tụ lạc, không ai chẳng được Ngài giáo hóa. Thiên hạ hòa thuận, mặt trời, mặt trăng sáng tỏ, mưa gió đúng thời, tai ương, tật dịch chẳng khởi, nước giàu, dân yên, vũ khí [trở thành] vô dụng. Đức được tôn sùng, lòng nhân mạnh mẽ, chăm tu lễ nghĩa, nhân nhượng. Nước không trộm cướp, chẳng có oan uổng, mạnh chẳng hiếp yếu, ai nấy đều được yên vui.*

*Ta thương xót các ông còn hơn cha mẹ nghĩ đến con. Ta trong đời này làm Phật, dùng cái thiện công kích cái ác, dẹp tan cái khổ sanh tử, khiến cho [các ông] đạt được năm đức, đạt niềm vui vô vi. [Sau khi] Ta Bát Nê Hoàn, kinh đạo dần dần diệt mất, nhân dân siểm nguy lại làm các điều ác. Năm sự đốt, năm sự khổ càng về sau càng nặng thêm lên. Các ông phải lần lượt dạy lẫn nhau [tu hành] đúng theo kinh pháp của Phật, trọn chẳng được sai phạm.*

*Di Lạc Bồ Tát chấp tay bạch Phật:*

*- Người đời ác khổ đúng là như vậy, đúng là như vậy. Phật đều thương xót họ, độ thoát tất cả. Con vâng lãnh lời răn dạy ân cần của Phật, chẳng dám sai sót).*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

**Phẩm 38. Lễ Phật Hiện Quang**

**禮佛現光品第三十八**

*(Kinh) Phật cáo A Nan:*

*- Nhược tào dục kiến Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác, cập chư Bồ Tát, A La Hán đẳng sở cư quốc độ, ưng khởi Tây hướng, đương nhật một xứ, cung kính đảnh lễ, xưng niệm Nam Mô A Di Đà Phật.*

*A Nan tức tùng tọa khởi, diện Tây hiệp chưởng, đảnh lễ bạch ngôn:*

*- Ngã kim nguyện kiến Cực Lạc thế giới A Di Đà Phật, cúng dường phụng sự, chủng chư thiện căn.*

*Đảnh lễ chi gian, hốt kiến A Di Đà Phật, dung nhan quảng đại, sắc tướng đoan nghiêm, như hoàng kim sơn, cao xuất nhất thiết chư thế giới thượng. Hựu văn thập phương thế giới, chư Phật Như Lai, xưng dương, tán thán A Di Đà Phật, chủng chủng công đức, vô ngại, vô đoan.*

*A Nan bạch ngôn:*

*- Bỉ Phật tịnh sát đức vị tăng hữu, ngã diệc nguyện nhạo sanh u bỉ độ.*

*Thế Tôn cáo ngôn:*

*- Kỳ trung sanh giả, dĩ tăng thân cận vô lượng chư Phật, thực chứng đức bốn. Nhữ dục sanh bỉ, ưng đương nhất tâm quy y, chiêm ngưỡng.*

*Tác thị ngữ thời, A Di Đà Phật tức u chưởng trung phóng vô lượng quang, phổ chiếu nhất thiết chư Phật thế giới. Thời chư Phật quốc, giai tất minh hiện, như xứ nhất tâm. Dĩ A Di Đà Phật thù thắng quang minh, cực thanh tịnh cố, u thử thế giới sở hữu Hắc sơn, Tuyết sơn, Kim Cang, Thiết Vy đại tiểu chư sơn, giang hà, tùng lâm, thiên nhân cung điện, nhất thiết cảnh giới, vô bất chiếu kiến. Thí như nhật xuất, minh chiếu thế gian. Nãi chí Nê Lê, kê cốc, u minh chi xứ, tất đại khai tịch, giai đồng nhất sắc. Do như kiếp thủy di mãn thế giới, kỳ trung vạn vật, trầm một bất hiện, hoảng dưỡng hao hãn, duy kiến đại thủy. Bỉ Phật quang minh, diệc phục như thị. Thanh Văn, Bồ Tát nhất thiết quang minh, tất giai ẩn tế. Duy kiến Phật quang, minh diệu hiển hách.*

*Thử hội tứ chúng, thiên long bát bộ, nhân phi nhân đẳng, giai kiến Cực Lạc thế giới, chủng chủng trang nghiêm. A Di Đà Phật u bỉ*

*cao tọa, oai đức nguy nguy, tướng hảo quang minh, Thanh Văn, Bồ Tát, vì nhiều cung kính. Thí như Tu Di sơn vương, xuất ư hải diện, minh hiện chiếu diệu, thanh tịnh bình chánh, vô hữu tạp uế, cập dị hình loại. Duy thị chúng bảo trang nghiêm, thánh hiền cộng trụ. A Nan cập chư Bồ Tát chúng đấng, giai đại hoan hỷ, dũng dực tác lễ, dĩ đầu trước địa, xưng niệm Nam Mô A Di Đà Tam Miệu Tam Phật Đà. Chư thiên, nhân dân, dĩ chí quyên phi nhuyển động, đồ tư quang giả, sở hữu tật khổ, mạc bất hưu chỉ, nhất thiết ưu ão, mạc bất giải thoát, tất giai từ tâm tác thiện, hoan hỷ, khoái lạc. Chung, khánh, cầm, sắt, không hầu, nhạc khí, bất cổ tự nhiên giai tác ngũ âm. Chư Phật quốc trung, chư thiên nhân dân, các trì hoa hương, lai ư hư không, tán tác cúng dường.*

*Nhĩ thời Cực Lạc thế giới, quá ư Tây phương bách thiên câu-chi na-do-tha quốc, dĩ Phật oai lực, như đối mục tiền, như tịnh thiên nhân, quán nhất tâm địa. Bỉ kiến thử độ, diệc phục như thị, tất đồ Sa Bà thế giới Thích Ca Như Lai cập tỳ-kheo chúng, vì nhiều thuyết pháp.*

(經)佛告阿難：若曹欲見無量清淨平等覺，及諸菩薩、阿羅漢等所居國土，應起西向，當日沒處，恭敬頂禮，稱念南無阿彌陀佛。阿難即從座起，面西合掌，頂禮白言：我今願見極樂世界阿彌陀佛，供養奉事，種諸善根。頂禮之間，忽見阿彌陀佛，容顏廣大，色相端嚴。如黃金山，高出一切諸世界上。又聞十方世界，諸佛如來，稱揚讚歎阿彌陀佛種種功德，無礙無斷。阿難白言：彼佛淨刹得未曾有，我亦願樂生於彼土。世尊告言：其中生者，已曾親近無量諸佛，植眾德本。汝欲生彼，應當一心歸依瞻仰。作是語時，阿彌陀佛即於掌中放無量光，普照一切諸佛世界。時諸佛國，皆悉明現，如處一尋。以阿彌陀佛殊勝光明，極清淨故，於此世界所有黑山、雪山、金剛、鐵鐵圍大小諸山，江河叢林，天人宮殿，一切境界，無不照見。譬如日出，明照世間。乃至泥犁、谿谷，幽冥之處，悉大開闢，皆同一色。猶如劫水彌滿世界，其中萬物，沉沒不現，混養浩汗，唯見大水。彼佛光明，亦復如是。聲聞、菩薩一切光明，悉皆隱蔽，唯見佛光，明耀顯赫。此會四眾、天龍八部、人非人等，皆見極樂世界，種種莊嚴。阿彌陀佛，於彼高座，威德巍巍，相好光明，聲聞、菩薩，圍繞恭敬。譬如須彌山王，出於海面。明現照耀，清淨平正。無有雜穢，及異形類。唯是眾寶莊

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vân Thành Hạ Liên Cư**

嚴，聖賢共住。阿難及諸菩薩眾等，皆大歡喜，踊躍作禮，以頭著地，稱念南無阿彌陀三藐三佛陀。諸天人民，以至蜎飛蠕動，覩斯光者，所有疾苦，莫不休止，一切憂惱，莫不解脫。悉皆慈心作善，歡喜快樂。鐘磬、琴瑟、箏篪樂器，不鼓自然皆作五音。諸佛國中，諸天人民，各持花香，來於虛空，散作供養。爾時極樂世界，過於西方百千俱胝那由他國，以佛威力，如對目前，如淨天眼，觀一尋地。彼見此土，亦復如是。悉觀娑婆世界，釋迦如來，及比丘眾，圍繞說法。

*(Kinh: Phật bảo A Nan:*

*- Các ông muốn thấy Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Phật và các Bồ Tát, A La Hán v.v... đang ngự trong cõi ấy thì hãy nên đứng dậy, hướng về phương Tây là phía mặt trời lặn, cung kính đánh lễ, xưng niệm "Nam Mô A Di Đà Phật".*

*A Nan liền từ chỗ ngồi đứng dậy, mặt hướng về Tây, chấp tay, đánh lễ, bạch rằng:*

*- Con nay nguyện thấy Cực Lạc thế giới, A Di Đà Phật để cúng dường, phụng sự, trông các thiện căn.*

*Trong khi Ngài đánh lễ chợt thấy A Di Đà Phật dung nhan quảng đại, sắc tướng đoan nghiêm như tòa núi vàng ròng, cao vượt khỏi hết thấy các thế giới. Lại nghe chư Phật Như Lai trong mười phương thế giới xưng dương, tán thán công đức của A Di Đà Phật một cách vô ngại, không gián đoạn.*

*A Nan bạch rằng:*

*- Cõi tịnh của đức Phật ấy thật là chưa từng có. Con cũng nguyện thích sanh về cõi ấy.*

*Đức Thế Tôn bảo:*

*- Người sanh trong cõi ấy đã từng thân cận vô lượng chư Phật, trông các cõi lành. Ông muốn sanh trong cõi đó thì hãy nên nhất tâm quy y, chiêm ngưỡng.*

*Lúc nói lời ấy, A Di Đà Phật liền từ bàn tay phóng ra vô lượng quang chiếu khắp hết thấy các thế giới Phật. Khi ấy, các cõi Phật đều hiện rõ như chỉ ở trong vòng một tâm. Do quang minh thù thắng của A Di Đà Phật tột bậc thanh tịnh nên tất cả Hắc sơn, Tuyết sơn, Kim Cang, Thiết Vy, các hòn núi lớn nhỏ, sông ngòi, rừng rậm, cung điện của trời người, hết thấy cảnh giới trong các thế giới ấy không đâu chẳng soi thấy. Ví như mặt trời mọc lên chiếu sáng ngời thế gian. Cho đến Nê Lê,*



**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vạn Thành Hạ Liên Cư**

khe, hang, chôn tói tăm thấy đều sáng bừng, đều cùng một màu như là kiếp thủy ngập tràn khắp thế giới, vạn vật trong ấy đều bị chìm lấp chẳng hiện; mênh mông, bát ngát chỉ thấy toàn là nước lớn. Quang minh của đức Phật ấy cũng giống như thế. Hết thấy quang minh của Thanh Văn, Bồ Tát thấy đều bị ẩn lấp, chỉ có quang minh của Phật là sáng ngời, rực rỡ.

Bốn chúng trong hội này, tám bộ trời, rồng, nhân, phi nhân v.v... đều thấy Cực Lạc thế giới các thứ trang nghiêm, A Di Đà Phật ngự trên tòa cao trong cõi ấy, oai đức vòi vọi, tướng hảo, quang minh. Thanh Văn, Bồ Tát cung kính vây quanh. Ví như núi chúa Tu Di nhô lên khỏi mặt biển, rặng ngời chói lọi, thanh tịnh, bình chánh, chẳng có tạp uế cùng các loài dị hình, chỉ trang nghiêm bằng các báu, là nơi các vị thánh hiền cùng ở. A Nan và các hàng Bồ Tát đều hoan hỷ lớn, hớn hở làm lễ, cúi đầu sát đất, xưng niệm: “Nam Mô A Di Đà Tam Miệu Tam Phật Đà”. Chư thiên, nhân dân cho đến những loài trùng ngọ nguậy, bay lượn, bò trườn thấy quang minh ấy thì tất cả tật khổ không chi chẳng ngưng dứt, hết thấy ưu não không thứ gì chẳng giải thoát, đều từ tâm làm lành, hoan hỷ, khoái lạc. Chuông, khánh, cầm, sắt, đàn không hầu, nhạc khí chẳng đánh tự nhiên phát ra ngũ âm. Chư thiên, nhân dân trong các cõi Phật đều cảm hương hoa đến trên hư không, rải xuống cúng dường.

Lúc bấy giờ, thế giới Cực Lạc ở phương Tây cách đây trăm ngàn câu-chi na-do-tha cõi, nhưng do oai lực của Phật nên giống như đối ngay trước mắt, như thiên nhãn trong sạch thấy trong vòng một tâm. Cõi đó thấy cõi này cũng giống như vậy: Đều thấy thế giới Sa Bà, Thích Ca Như Lai và tỳ-kheo chúng vây quanh thuyết pháp).

**Phẩm 39. Tỳ Thị Thuật Kiến**

**慈氏述見品第三十九**

**(Kinh) Nhĩ thời, Phật cáo A Nan, cập Tỳ Thị Bồ Tát:**

- **Nhữ kiến Cực Lạc thế giới, cung, điện, lầu, các, tuyền, trì, lâm thụ, cụ túc vi diệu thanh tịnh trang nghiêm phủ? Nhữ kiến Dục Giới chư thiên, thượng chí Sắc Cứu Cánh Thiên, vũ chư hương hoa, biến Phật sát phủ?**

**A Nan đối viết:**

- **Duy nhiên dĩ kiến.**

- **Nhữ văn A Di Đà Phật đại âm tuyên bố nhất thiết thế giới, hóa**

*chúng sanh phủ?*

*A Nan đối viết:*

*- Duy nhiên dĩ văn.*

*Phật ngôn:*

*- Nhữ kiến bỉ quốc tịnh hạnh chi chúng, du xử hư không, cung điện tùy thân, vô sở chướng ngại, biến chí thập phương cúng dường chư Phật phủ? Cập kiến bỉ đẳng niệm Phật tương tục phủ? Phục hữu chúng điều trụ hư không giới, xuất chủng chủng âm, giai thị hóa tác, nhữ tất kiến phủ?*

*Từ Thị bạch ngôn:*

*- Như Phật sở thuyết, nhất nhất giai kiến.*

*Phật cáo Di Lạc:*

*- Bỉ quốc nhân dân hữu thai sanh giả, nhữ phục kiến phủ?*

*Di Lạc bạch ngôn:*

*- Thế Tôn! Ngã kiến Cực Lạc thế giới nhân trụ thai giả, như Dạ Ma Thiên, xử ư cung điện. Hựu kiến chúng sanh, ư liên hoa nội kết già phu tọa, tự nhiên hóa sanh. Hà nhân duyên cố, bỉ quốc nhân dân, hữu thai sanh giả, hữu hóa sanh giả?*

(經)爾時佛告阿難，及慈氏菩薩：汝見極樂世界，宮殿樓閣，泉池林樹，具足微妙清淨莊嚴不？汝見欲界諸天，上至色究竟天，兩諸香華，徧佛剎不？阿難對曰：唯然已見。汝聞阿彌陀佛大音宣佈一切世界，化眾生不？阿難對曰：唯然已聞。佛言：汝見彼國淨行之眾，遊處虛空，宮殿隨身，無所障礙，遍至十方供養諸佛不？及見彼等念佛相續不？復有眾鳥住虛空界，出種種音，皆是化作，汝悉見不？慈氏白言：如佛所說，一一皆見。佛告彌勒：彼國人民有胎生者，汝復見不？彌勒白言：世尊，我見極樂世界人住胎者，如夜摩天，處於宮殿。又見眾生，於蓮華內結跏趺坐，自然化生。何因緣故，彼國人民，有胎生者，有化生者？

*(Kinh: Lúc bấy giờ, đức Phật bảo ngài A Nan và Từ Thị Bồ Tát:*

*- Ông có thấy cung điện, lầu gác, suối, ao, rừng cây trong cõi Cực Lạc đầy đủ vi diệu, thanh tịnh trang nghiêm hay chăng? Ông có thấy chư thiên từ Dạ Giới lên đến trời Sắc Cứu Cánh mưa các hoa, hương đầy khắp cõi Phật hay chăng?*

*A Nan thưa rằng:*

*- Vâng ạ, con đã thấy.*

*- Ông có nghe âm thanh lớn lao của Phật Di Đà vang vọng hết*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

*thầy thế giới giáo hóa chúng sanh hay chẳng?*

*Ngài A Nan thưa:*

*- Vông ạ, con có nghe.*

*Phật dạy:*

*- Ông có thấy chúng thanh tịnh trong cõi ấy ngao du trên hư không, cung điện tùy thân không bị chướng ngại, đến khắp mười phương cúng dường chư Phật chẳng? Và thấy họ niệm Phật liên tục chẳng? Lại có các thứ chim bay lượn trên hư không, hát lên các thứ tiếng; chúng đều được biến hóa ra, ông có thấy hết hay không?*

*Ngài Từ Thị thưa:*

*- Con đều thấy mỗi mỗi thứ đúng như lời Phật nói.*

*Phật bảo Di Lặc:*

*- Nhân dân cõi ấy có kẻ thai sanh, ông lại có thấy hay chẳng?*

*Ngài Di Lặc thưa:*

*- Bạch Thế Tôn! Con thấy kẻ ở trong thai nơi thế giới Cực Lạc như đang ở trong cung điện trên cõi trời Dạ Ma. Lại thấy chúng sanh ngồi xếp bằng trên hoa sen, tự nhiên hóa sanh. Vì nhân duyên nào mà nhân dân cõi ấy lại có kẻ thai sanh, kẻ thì hóa sanh?)*

**Phẩm 40. Biên Địa, Nghi Thành**

**邊地疑城品第四十**

**(Kinh) Phật cáo Từ Thị:**

*- Nhược hữu chúng sanh, dĩ nghi hoặc tâm, tu chư công đức, nguyện sanh bỉ quốc, bất liễu Phật trí, bất tư nghị trí, bất khả xưng trí, Đại Thừa quảng trí, vô đẳng vô luân tối thượng thắng trí, u thử chư trí, nghi hoặc bất tín. Do tín tội phước, tu tập thiện bản, nguyện sanh kỳ quốc. Phục hữu chúng sanh, tích tập thiện căn, hy cầu Phật trí, phổ biến trí, vô đẳng trí, oai đức quảng đại bất tư nghị trí. Ư tự thiện căn, bất năng sanh tín. Cố u vãng sanh thanh tịnh Phật quốc, ý chí do dự, vô sở chuyên cứ. Nhiên do tục niệm bất tuyệt, kết kỳ thiện nguyện vi bản, tục đắc vãng sanh. Thị chư nhân đẳng, dĩ thử nhân duyên, tuy sanh bỉ quốc, bất năng tiên chí Vô Lượng Thọ sở, đạo chỉ Phật quốc giới biên, thất bảo thành trung. Phật bất sử nhĩ, thân hạnh sở tác, tâm tự thú hướng. Diệc hữu bảo trì liên hoa, tự nhiên thọ thân, ẩm thực khoái lạc, như Đạo Lợi thiên. Ư kỳ thành trung, bất năng đắc xuất. Sở cư xá trạch tại địa, bất năng tùy ý cao đại. Ư ngũ bách tuế, thường bất kiến Phật, bất văn kinh pháp, bất kiến Bồ Tát, Thanh Văn thánh*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư*

*chúng. Kỳ nhân trí huệ bất minh, trí kinh phục thiếu, tâm bất khai giải, ý bất hoan lạc. Thị cố u bỉ vị chi thai sanh.*

*Nhược hữu chúng sanh, minh tín Phật trí, nãi chí thắng trí, đoạn trừ nghi hoặc, tín kỹ thiện căn, tác chư công đức, chí tâm hồi hướng, giai u thất bảo hoa trung, tự nhiên hóa sanh, già phu nhi tọa. Tu du chi khoảnh, thân tướng quang minh, trí huệ công đức, như chư Bồ Tát, cụ túc thành tựu.*

*Di Lạc đương tri! Bỉ hóa sanh giả, trí huệ thắng cố. Kỳ thai sanh giả, ngũ bách tuế trung, bất kiến Tam Bảo, bất tri Bồ Tát pháp thức, bất đắc tu tập công đức, vô nhân phụng sự Vô Lượng Thọ Phật. Đương tri thử nhân, túc thế chi thời, vô hữu trí huệ, nghi hoặc sở trí.*

(經)佛告慈氏：若有眾生，以疑惑心修諸功德，願生彼國。不了佛智、不思議智、不可稱智、大乘廣智、無等無倫最上勝智，於此諸智，疑惑不信。猶信罪福，修習善本，願生其國。復有眾生，積集善根，希求佛智、普遍智、無等智、威德廣大不思議智。於自善根，不能生信。故於往生清淨佛國，意志猶豫，無所專據。然猶續念不絕。結其善願為本，續得往生。是諸人等，以此因緣，雖生彼國，不能前至無量壽所。道止佛國界邊，七寶城中。佛不使爾，身行所作，心自趣向。亦有寶池蓮華，自然受身。飲食快樂，如忉利天。於其城中，不能得出。所居舍宅在地，不能隨意高大。於五百歲，常不見佛，不聞經法，不見菩薩聲聞聖眾。其人智慧不明，知經復少。心不開解，意不歡樂。是故於彼謂之胎生。若有眾生，明信佛智，乃至勝智，斷除疑惑，信己善根，作諸功德，至心迴向。皆於七寶華中，自然化生，跏趺而坐。須臾之頃，身相光明，智慧功德，如諸菩薩，具足成就。彌勒當知，彼化生者，智慧勝故。其胎生者，五百歲中，不見三寶，不知菩薩法式，不得修習功德，無因奉事無量壽佛。當知此人，宿世之時，無有智慧，疑惑所致。

*(Kinh: Phật bảo ngài Từ Thị:*

*- Nếu có chúng sanh dùng tâm nghi hoặc tu các công đức, nguyện sanh cõi ấy, chẳng hiểu rõ Phật trí, bất tư nghị trí, bất khả xưng trí, Đại Thừa quảng trí, vô đẳng vô luân tối thượng thắng trí. Đối với các trí ấy, nghi hoặc chẳng tin, nhưng vẫn tin tội phước, tu tập cội lành, nguyện sanh cõi ấy. Lại có chúng sanh tích tập thiện căn, mong cầu Phật trí, phổ biến trí, oai đức quảng đại bất tư nghị trí; đối với thiện căn của chính*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

mình chẳng thể sanh nổi lòng tin nên đối với việc vãng sanh cõi Phật thanh tịnh, ý chí do dự, chẳng thể chuyên chú nơi chỗ y cứ, nhưng do liên tục niệm Phật chẳng ngắt, kết thiện nguyện ấy thành căn bản, nên vẫn được vãng sanh. Những người này do nhân duyên ấy tuy sanh về nước kia, nhưng chẳng thể đến ngay chỗ Vô Lượng Thọ Phật, mà chỉ ở trong thành bảy báu nơi biên địa của cõi Phật. Phật chẳng hề tạo ra như vậy, nhưng do thân hạnh [do hành nhân] đã tạo, nên tâm tự hướng đến [nơi ấy]. [Trong biên địa] cũng có ao báu, tự nhiên thọ thân trong hoa sen; thức ăn uống, các thứ khoái lạc như trên trời Đạo Lợi. [Người sanh về biên địa] ở trong thành ấy, chẳng ra ngoài được. Nhà cửa ở ngay trên mặt đất, chẳng thể lớn nhỏ tùy ý muốn. Trong năm trăm năm, thường chẳng thấy Phật, chẳng nghe kinh pháp, chẳng thấy Bồ Tát, Thanh Văn thánh chúng. Người ấy trí huệ chẳng sáng suốt, biết kinh càng ít hơn nữa. Tâm chẳng khai giải, ý chẳng vui sướng. Bởi thế, gọi đó là “thai sanh”.

Nếu có chúng sanh tin tưởng thông suốt từ Phật trí cho đến thắng trí, đoạn trừ nghi hoặc, tin vào thiện căn của mình, làm các công đức, chí tâm hồi hướng thì đều tự nhiên ngời xếp bằng hóa sanh trong hoa bảy báu. Trong khoảnh khắc, thân tướng, quang minh, trí huệ công đức thành tựu đầy đủ giống như các Bồ Tát.

Di Lặc nên biết! Những kẻ ấy hóa sanh là do trí huệ thù thắng. Còn những kẻ thai sanh thì trong năm trăm năm chẳng được thấy Tam Bảo, chẳng biết pháp thức của Bồ Tát, chẳng được tu tập công đức, không cách nào phụng sự Vô Lượng Thọ Phật. Phải biết là do người ấy trong đời trước chẳng có trí huệ, vì nghi hoặc mà đến nỗi ấy).

**Phẩm 41. Hoặc Tận Kiến Phật**

惑盡見佛品第四十一

(Kinh) Thí như Chuyển Luân thánh vương, hữu thất bảo ngọc, vương tử đắc tội, cầm bế kỳ trung, tàng lâu, y điện, bảo trướng, kim sàng. Lan, song, tháp, tọa, diệu sức kỳ trân. Ẩm thực y phục, như Chuyển Luân vương, nhi dĩ kim tỏa hệ kỳ lưỡng túc. Chư tiểu vương tử ninh nhạo thử phủ?

Từ Thị bạch ngôn:

- Bất dã, Thế Tôn! Bỉ u trập thời, tâm bất tự tại, đản dĩ chúng chủng phương tiện, dục cầu xuất ly, cầu chư cận thân, chung bất túng tâm. Luân Vương hoan hỷ, phương đắc giải thoát.

**Phật cáo Di Lặc:**

- Thử chư chúng sanh, diệc phục như thị. Nhược hữu đọa ư  
nghĩ hối, hy cầu Phật trí, chí quảng đại trí. Ư tự thiện căn, bất năng  
sanh tín. Do văn Phật danh, khởi tín tâm cố, tuy sanh bỉ quốc, ư liên  
hoa trung, bất đắc xuất hiện. Bĩ xử hoa thai, do như viên uyển cung  
điện chi tướng.

Hà dĩ cố? Bĩ trung thanh tịnh vô chư uế ác; nhiên ư ngũ bách  
tuế trung, bất kiến Tam Bảo, bất đắc cúng dường phụng sự chư Phật,  
viễn ly nhất thiết thù thắng thiện căn. Dĩ thử vi khổ, bất sanh hân  
nhạo. Nhược thử chúng sanh thức kỳ tội bổn, thâm tự hồi trách, cầu  
ly bĩ xứ. Vãng tích thế trung, quá thất tận dĩ, nhiên hậu nãi xuất. Tức  
đắc vãng nghệ Vô Lượng Thọ sở, thính văn kinh pháp. Cứu cứu diệc  
đương khai giải, hoan hỷ, diệc đắc biến cúng vô số vô lượng chư Phật,  
tu chư công đức. Nhữ A Dật Đa! Đương tri nghi hoặc ư chư Bồ Tát vi  
đại tổn hại, vi thất đại lợi. Thị cố, ưng đương minh tín chư Phật Vô  
Thượng trí huệ.

**Từ Thị bạch ngôn:**

- Vân hà thử giới nhất loại chúng sanh, tuy diệc tu thiện, nhi  
bất cầu sanh?

**Phật cáo Từ Thị:**

- Thử đẳng chúng sanh, trí huệ vi thiểu, phân biệt Tây Phương,  
bất cập thiên giới, thị dĩ phi lạc, bất cầu sanh bỉ.

**Từ Thị bạch ngôn:**

- Thử đẳng chúng sanh, hư vọng phân biệt, bất cầu Phật sát, hà  
miễn luân hồi?

**Phật ngôn:**

- Bĩ đẳng sở chủng thiện căn, bất năng ly tướng, bất cầu Phật  
huệ, thâm trước thế lạc, nhân gian phước báo. Tuy phục tu phước,  
cầu nhân thiên quả, đắc báo chi thời, nhất thiết phong túc, nhi vị năng  
xuất tam giới ngục trung. Giả sử phụ mẫu, thê tử, nam nữ, quyến  
thuộc, dục tương cứu miễn, tà kiến nghiệp vương, vị năng xả ly,  
thường xử luân hồi, nhi bất tự tại. Nhữ kiến ngu si chi nhân, bất  
chủng thiện căn, dẫn dĩ thế trí thông biện, tăng ích tà tâm. Vân hà  
xuất ly sanh tử đại nạn? Phục hữu chúng sanh, tuy chủng thiện căn,  
tác đại phước điền, thủ tướng phân biệt, tình chấp thâm trọng, cầu  
xuất luân hồi, chung bất năng đắc. Nhược dĩ vô tướng trí huệ, thực  
chúng đức bổn, thân tâm thanh tịnh, viễn ly phân biệt, cầu sanh tịnh

**sát, thú Phật Bồ Đề, đương sanh Phật sát, vĩnh đắc giải thoát.**

(*經*)譬如轉輪聖王，有七寶獄，王子得罪，禁閉其中。層樓綺殿，寶帳金床。欄窗榻座，妙飾奇珍。飲食衣服，如轉輪王。而以金鎖繫其兩足。諸小王子，甯樂此不？慈氏白言：不也世尊。彼幽繫時，心不自在，但以種種方便，欲求出離。求諸近臣，終不從心。輪王歡喜，方得解脫。佛告彌勒：此諸眾生，亦復如是。若有墮於疑悔，希求佛智，至廣大智。於自善根，不能生信。由聞佛名起信心故，雖生彼國，於蓮華中不得出現。彼處華胎，猶如園苑宮殿之想。何以故？彼中清淨，無諸穢惡。然於五百歲中，不見三寶，不得供養奉事諸佛，遠離一切殊勝善根。以此為苦，不生欣樂。若此眾生識其罪本，深自悔責，求離彼處。往昔世中，過失盡已，然後乃出。即得往詣無量壽所，聽聞經法。久久亦當開解歡喜，亦得遍供無數無量諸佛，修諸功德。汝阿逸多，當知疑惑於諸菩薩為大損害，為失大利，是故應當明信諸佛無上智慧。慈氏白言：云何此界一類眾生，雖亦修善，而不求生？佛告慈氏：此等眾生，智慧微淺。分別西方，不及天界，是以非樂，不求生彼。慈氏白言：此等眾生，虛妄分別。不求佛剎，何免輪迴。佛言：彼等所種善根，不能離相，不求佛慧，深著世樂，人間福報。雖復修福，求人天果，得報之時，一切豐足，而未能出三界獄中。假使父母、妻子、男女眷屬，欲相救免，邪見業王，未能捨離，常處輪迴，而不自在。汝見愚痴之人，不種善根，但以世智聰辯，增益邪心。云何出離生死大難。復有眾生，雖種善根，作大福田。取相分別，情執深重。求出輪迴，終不能得。若以無相智慧，植眾德本。身心清淨，遠離分別。求生淨剎，趣佛菩提。當生佛剎，永得解脫。

(*Kinh*: *Thí như Chuyển Luân thánh vương có ngục bảy báu, vương tử đắc tội bị giam kín trong ấy. Lầu tàng, điện vẽ, màn báu, giường vàng, bao lông, cửa sổ, sập, tòa, trang hoàng khéo léo, quý lạ; thức ăn, y phục đều như Chuyển Luân vương, nhưng dùng xích vàng xiềng hai chân. Các tiểu vương tử ấy có ưa thích chuyện ấy chăng?*

*Ngài Từ Thị thưa:*

*- Thưa Thế Tôn, không ạ! Khi họ bị giam kín, tâm chẳng tự tại, chỉ toan dùng mọi phương tiện để mong thoát khỏi, cầu cạnh các cận thân, trọn chẳng dám buông lung. Luân Vương hoan hỷ thì mới được giải thoát.*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng  
Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

Phật bảo Di Lặc:

- Các chúng sanh kia cũng giống như thế. Nếu có kẻ do đọa vào nghi hối, mong cầu từ Phật trí cho đến quảng đại trí, chẳng thể sanh nổi lòng tin đối với thiện căn của chính mình; nhưng do nghe danh hiệu Phật phát khởi lòng tin thì tuy được sanh về cõi ấy, nhưng phải ở trong hoa sen chẳng được xuất hiện. Kẻ ấy ở trong hoa thai mà tưởng như đang ở trong vườn hoa, cung điện.

Vì sao thế? Trong ấy thanh tịnh, không có các uế ác, nhưng trong năm trăm năm chẳng thấy Tam Bảo, chẳng được cúng dường, phụng sự chư Phật, xa lìa hết thấy thiện căn thù thắng, nên coi đó là khổ, chẳng sanh lòng vui thích. Nếu những chúng sanh ấy biết rõ gốc tội của chính mình, tự hối trách sâu xa, cầu được thoát khỏi chốn đó, thì khi những lỗi làm trong đời trước đã hết sạch rồi, sau đây mới được thoát khỏi. Liên được đến chỗ Vô Lượng Thọ Phật nghe giảng kinh pháp, lâu ngày cũng sẽ khai giải, hoan hỷ, cũng sẽ cúng dường khắp vô số vô lượng chư Phật, tu các công đức. Ông A Dật Đa! Nên biết rằng: Đối với các vị Bồ Tát, nghi hoặc chính là điều tổn hại lớn, là mất lợi ích lớn. Vì vậy, phải tin rành rẽ vào trí huệ Vô Thượng của chư Phật.

Ngài Từ Thị bạch rằng:

- Vì sao có hạng chúng sanh trong cõi này tuy cũng tu thiện mà chẳng cầu sanh?

Phật bảo Từ Thị:

- Bọn chúng sanh ấy trí huệ ít ỏi, nông cạn, phân biệt rằng Tây Phương chẳng bằng cõi trời; vì thế cho là không vui, nên chẳng cầu sanh về đây.

Từ Thị bạch rằng:

- Bọn chúng sanh ấy phân biệt hư vọng! Chẳng cầu sanh về cõi Phật, làm sao thoát khỏi luân hồi?

Phật dạy:

- Bọn họ gieo trồng thiện căn chẳng thể ly tướng, chẳng cầu Phật huệ, tham đắm sâu đậm niềm vui thế gian và phước báo nhân gian. Tuy là tu phước, lại cầu quả nhân thiên, khi được hưởng báo, được hết thấy dư dật, nhưng chưa thể thoát khỏi nhà ngục tam giới. Giả sử cha mẹ, vợ con, nam nữ, quyến thuộc muốn cứu vớt nhau, nhưng chưa thể lìa bỏ tà kiến nghiệp vương, nên thường ở trong luân hồi, chẳng được tự tại. Ông có thấy: Kẻ ngu si chẳng trồng căn lành, chỉ cậy vào thế trí thông biện để tăng thêm tà tâm thì làm sao thoát nổi đại nạn sanh tử? Lại có chúng



**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

sanh tuy trông thiện căn, làm đại phước điền, nhưng chấp tướng phân biệt, tình chấp sâu nặng, cầu thoát luân hồi trọn chẳng thoát nổi. Nếu dùng vô tướng trí huệ trông các cội đức, thân tâm thanh tịnh, xa lìa phân biệt, cầu sanh về cõi tịnh, hướng đến quả Bồ Đề của Phật thì sẽ sanh về cõi Phật, vĩnh viễn được giải thoát.

**Phẩm 42. Bồ Tát Vãng Sanh**

**菩薩往生品第四十二**

**(Kinh) Di Lạc Bồ Tát bạch Phật ngôn:**

**- Kim thử Sa Bà thế giới, cập chư Phật sát, Bất Thoái Bồ Tát đương sanh Cực Lạc quốc giả, kỳ số kỷ hà?**

**Phật cáo Di Lạc:**

**- Ư thử thế giới, hữu thất bách nhị thập ức Bồ Tát, dĩ tăng cúng dường vô số chư Phật, thực chúng đức bản, đương sanh bỉ quốc. Chư tiểu hạnh Bồ Tát, tu tập công đức, đương vãng sanh giả, bất khả xưng kể. Bất dẫn ngã sát chư Bồ Tát đẳng, vãng sanh bỉ quốc, tha phương Phật độ, diệc phục như thị. Tùng Viễn Chiếu Phật sát, hữu thập bát câu-chi na-do-tha Bồ Tát Ma Ha Tát, sanh bỉ quốc độ. Đông Bắc phương Bảo Tạng Phật sát, hữu cửu thập ức Bất Thoái Bồ Tát, đương sanh bỉ quốc. Tùng Vô Lượng Âm Phật sát, Quang Minh Phật sát, Long Thiên Phật sát, Thắng Lực Phật sát, Sư Tử Phật sát, Ly Trần Phật sát, Đức Thủ Phật sát, Nhân Vương Phật sát, Hoa Tràng Phật sát, Bất Thoái Bồ Tát đương vãng sanh giả, hoặc số thập bách ức, hoặc số bách thiên ức, nãi chí vạn ức. Kỳ đệ thập nhị Phật danh Vô Thượng Hoa, bỉ hữu vô số chư Bồ Tát chúng, giai bất thoái chuyển. Trí huệ dũng mãnh, dĩ tăng cúng dường vô lượng chư Phật, cụ đại tinh tấn, phát thú Nhất Thừa. Ư thất nhật trung, tức năng nhiếp thủ bách thiên ức kiếp, đại sĩ sở tu kiên cố chi pháp. Tư đẳng Bồ Tát, giai đương vãng sanh. Kỳ đệ thập tam Phật danh viết Vô Úy, bỉ hữu thất bách cửu thập ức đại Bồ Tát chúng, chư tiểu Bồ Tát cập tỳ-kheo đẳng, bất khả xưng kể, giai đương vãng sanh. Thập phương thế giới chư Phật danh hiệu, cập Bồ Tát chúng đương vãng sanh giả, dẫn thuyết kỳ danh, cùng kiếp bất tận.**

(經)彌勒菩薩白佛言：今此娑婆世界，及諸佛剎，不退菩薩當生極樂國者，其數幾何？佛告彌勒：於此世界，有七百二十億菩薩，已曾供養無數諸佛，植眾德本，當生彼國。諸小行菩薩，修習功德，當往生者，不可稱計。不但我剎諸菩薩等，往生彼國，他方

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

佛土，亦復如是。從遠照佛剎，有十八俱胝那由他菩薩摩訶薩，生彼國土。東北方寶藏佛剎，有九十億不退菩薩，當生彼國。從無量音佛剎、光明佛剎、龍天佛剎、勝力佛剎、師子佛剎、離塵佛剎、德首佛剎、仁王佛剎、華幢佛剎，不退菩薩當往生者，或數十百億，或數百千億，乃至萬億。其第十二佛名無上華，彼有無數諸菩薩眾，皆不退轉。智慧勇猛，已曾供養無量諸佛，具大精進，發趣一乘。於七日中，即能攝取百千億劫，大士所修堅固之法。斯等菩薩，皆當往生。其第十三佛名曰無畏，彼有七百九十億大菩薩眾，諸小菩薩及比丘等，不可稱計，皆當往生。十方世界諸佛名號，及菩薩眾當往生者，但說其名，窮劫不盡。

**(Kinh: Di Lạc Bồ Tát bạch Phật rằng:**

**- Nay các vị Bất Thoái Bồ Tát trong thế giới Sa Bà đây và mười phương cõi Phật sẽ sanh về cõi Cực Lạc số đến bao nhiêu?**

**Phật bảo Di Lạc:**

**- Trong thế giới này có bảy trăm hai mươi ức Bồ Tát đã từng cúng dường vô số chư Phật, trồng các cội đức, sẽ sanh về cõi ấy. Chẳng thể tính kể nổi số các tiểu hạnh Bồ Tát tu tập công đức sẽ sanh về cõi ấy. Chẳng những các hàng Bồ Tát trong cõi Ta vãng sanh cõi ấy, mà trong các cõi Phật phương khác cũng giống như vậy. Từ cõi Viên Chiếu Phật có mười tám câu-chi na-do-tha Bồ Tát Ma Ha Tát sanh về cõi nước ấy. Cõi Bảo Sát Phật ở phương Đông Bắc có chín mươi ức Bất Thoái Bồ Tát sẽ sanh về cõi ấy. Từ cõi Vô Lượng Âm Phật, cõi Quang Minh Phật, cõi Long Thiên Phật, cõi Thắng Lực Phật, cõi Sư Tử Phật, cõi Ly Trần Phật, cõi Đức Thủ Phật, cõi Nhân Vương Phật, cõi Hoa Tràng Phật, các vị Bất Thoái Bồ Tát sẽ vãng sanh, hoặc số đến mười trăm ức, hoặc số đến trăm ngàn ức, cho đến vạn ức. Vị Phật thứ mười hai tên là Vô Thượng Hoa. Ngài có vô số các vị Bồ Tát đều là bất thoái chuyển, trí huệ dũng mãnh, đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, đủ đại tinh tấn, hướng đến Nhất Thừa, trong vòng bảy ngày liền có thể nhiếp thủ những pháp của bậc đại sĩ tu hành kiên cố trong trăm ngàn ức kiếp. Các vị Bồ Tát ấy sẽ đều vãng sanh. Vị Phật thứ mười ba tên là Vô Úy, Ngài có bảy trăm chín mươi ức đại Bồ Tát; chẳng thể tính kể các tiểu hạnh Bồ Tát và các tỳ-kheo sẽ đều vãng sanh. Đối với mười phương thế giới, danh hiệu chư Phật và hàng Bồ Tát sẽ vãng sanh dù chỉ kể tên thì hết cả kiếp cũng chẳng thể kể hết nổi).**

**Phẩm 43. Phi Thị Tiểu Thừa**

非是小乘品第四十三

**(Kinh) Phật cáo Từ Thị:**

- *Nhữ quán bỉ chư Bồ Tát Ma Ha Tát, thiện hoạch lợi ích. Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, đắc văn A Di Đà Phật danh hiệu, năng sanh nhất niệm hỷ ái chi tâm, quy y chiêm lễ, như thuyết tu hành. Đương tri thử nhân vi đắc đại lợi, đương hoạch như thượng sở thuyết công đức, tâm vô hạ liệt, diệc bất công cao, thành tựu thiện căn, tất giai tăng thượng. Đương tri thử nhân phi thị Tiểu Thừa, u ngã pháp trung, đắc danh đệ nhất đệ tử. Thị cố cáo nhữ thiên nhân thế gian A Tu La đẳng, ưng đương ái nhạo tu tập, sanh hy hữu tâm. Ư thử kinh trung, sanh đạo sư tưởng, dục linh vô lượng chúng sanh, tốc tất an trụ đắc bất thoái chuyển, cập dục kiến bỉ quảng đại trang nghiêm, nhiếp thọ thù thắng Phật sát, viên mãn công đức giả, đương khởi tinh tấn, thính thử pháp môn. Vị cầu pháp cố, bất sanh thoái khuất, siểm nguy chi tâm. Thiết nhập đại hỏa, bất ưng nghi hối. Hà dĩ cố? Bỉ vô lượng ức chư Bồ Tát đẳng, giai tất cầu thử vi diệu pháp môn, tôn trọng thính văn, bất sanh vi bội. Đa hữu Bồ Tát, dục văn thử kinh nhi bất năng đắc; thị cố nhữ đẳng ưng cầu thử pháp.*

(經)佛告慈氏：汝觀彼諸菩薩摩訶薩，善獲利益。若有善男子、善女人，得聞阿彌陀佛名號，能生一念喜愛之心，歸依瞻禮，如說修行。當知此人為得大利。當獲如上所說功德。心無下劣，亦不貢高。成就善根，悉皆增上。當知此人非是小乘，於我法中，得名第一弟子。是故告汝天人世間阿修羅等，應當愛樂修習，生希有心。於此經中，生導師想。欲令無量眾生，速疾安住得不退轉，及欲見彼廣大莊嚴、攝受殊勝佛剎，圓滿功德者，當起精進，聽此法門。為求法故，不生退屈諂偽之心。設入大火，不應疑悔。何以故？彼無量億諸菩薩等，皆悉求此微妙法門，尊重聽聞，不生違背。多有菩薩，欲聞此經而不能得，是故汝等應求此法。

**(Kinh: Phật bảo Từ Thị:**

- *Ông xem các Bồ Tát Ma Ha Tát ấy khéo đạt lợi ích. Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân được nghe danh hiệu A Di Đà Phật mà có thể sanh tâm vui thích trong một niệm, quy y chiêm lễ, tu hành đúng như lời dạy thì nên biết là người ấy được đại thiện lợi, sẽ đạt được công đức như trên đã nói, tâm chẳng hèn kém, cũng chẳng ngạo nghệ, thành tựu căn lành tăng đều tăng thượng. Nên biết là người này chẳng phải là Tiểu*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vân Thành Hạ Liên Cư**

*Thừa; ở trong pháp Ta, [người ấy] đáng gọi là đệ tử bậc nhất. Vì thế, Ta bảo các ông, trời, người, thế gian, A Tu La v.v... phải nên yêu thích tu tập, sanh tâm hy hữu. Đối với kinh này tưởng như đạo sư. [Ai] muốn khiến cho vô lượng chúng sanh mau chóng an trụ đắc bất thoái chuyển và muốn thấy cõi Phật ấy quảng đại trang nghiêm, nhiếp thọ thù thắng, viên mãn công đức thì hãy nên phát khởi tinh tấn, nghe pháp môn này. Vì để cầu pháp này thì chớ nên sanh lòng thoái chuyển, cong vạy, siểm ngụy. Dù phải vào trong lửa lớn cũng chẳng nên nghi hối. Vì có sao? Vô lượng ức các vị Bồ Tát đều cầu pháp môn vi diệu này, tôn trọng nghe nhận, chẳng sanh lòng chống trái. Có nhiều vị Bồ Tát muốn nghe kinh này mà chẳng được nghe. Vì thế các ông phải cầu pháp này).*

**Phẩm 44. Thọ Bồ Đề Ký**

**受菩提記品第四十四**

*(Kinh) Nhược ư lai thế, nãi chí chánh pháp diệt thời, đương hữu chúng sanh, thực chư thiện bản, dĩ tăng cúng dường vô lượng chư Phật. Do bỉ Như Lai gia oai lực cố, năng đắc như thị quảng đại pháp môn, nhiếp thủ thọ trì, đương hoạch quảng đại Nhất Thiết Trí trí. Ư bỉ pháp trung, quảng đại thắng giải, hoạch đại hoan hỷ, quảng vị tha thuyết, thường nhạo tu hành. Chư thiện nam tử, cập thiện nữ nhân, năng ư thị pháp, nhược dĩ cầu, hiện cầu, đương cầu giả, giai hoạch thiện lợi. Nhữ đẳng ưng đương an trụ vô nghi, chủng chư thiện bản, ưng thường tu tập, sử vô nghi trệ, bất nhập nhất thiết chủng loại trần bảo thành tựu lao ngục.*

*A Dật Đa! Như thị đẳng loại đại oai đức giả, năng sanh Phật pháp quảng đại dị môn. Do ư thử pháp bất thính văn cố, hữu nhất ức Bồ Tát, thoái chuyển A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Nhược hữu chúng sanh, ư thử kinh điển, thư tả, cúng dường, thọ trì, độc tụng, ư tu du khoảnh, vị tha diễn thuyết, khuyến linh thính văn, bất sanh ưu não, nãi chí trú dạ tư duy bỉ sát, cập Phật công đức. Ư Vô Thượng đạo, chung bất thoái chuyển. Bỉ nhân lâm chung, giả sử tam thiên đại thiên thế giới mãn trung đại hóa, diệt năng siêu quá, sanh bỉ quốc độ. Thị nhân dĩ tăng trị quá khứ Phật, thọ Bồ Đề ký. Nhất thiết Như Lai đồng sở xưng tán. Thị cố, ưng đương chuyên tâm tín thọ, trì tụng, thuyết hành.*

*(經)若於來世，乃至正法滅時，當有眾生，植諸善本，已曾供養無量諸佛。由彼如來加威力故，能得如是廣大法門。攝取受持，*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

當獲廣大一切智智。於彼法中，廣大勝解，獲大歡喜。廣為他說，常樂修行。諸善男子，及善女人，能於是法，若已求、現求、當求者，皆獲善利。汝等應當安住無疑，種諸善本，應常修習，使無疑滯，不入一切種類珍寶成就牢獄。阿逸多，如是等類大威德者，能生佛法廣大異門。由於此法不聽聞故，有一億菩薩，退轉阿耨多羅三藐三菩提。若有眾生，於此經典，書寫、供養、受持、讀誦，於須臾頃為他演說，勸令聽聞，不生憂惱，乃至晝夜思惟彼剎，及佛功德，於無上道，終不退轉。彼人臨終，假使三千大千世界滿中大火，亦能超過，生彼國土。是人已曾值過去佛，受菩提記。一切如來，同所稱讚。是故應當專心信受、持誦、說行。

*(Kinh: Nếu trong đời tương lai cho đến lúc chánh pháp diệt mà có chúng sanh trông các cội lành, từng cúng dường vô lượng chư Phật, do được các đức Như Lai ấy gia hộ oai lực thì mới được pháp môn quảng đại như vậy nhiếp thủ, thọ trì, sẽ đạt trí Nhất Thiết Trí quảng đại. Đối với pháp ấy mà hiểu biết lớn lao, thù thắng thì được đại hoan hỷ, rộng vì người khác nói, thường thích tu hành. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân nếu có thể đối với pháp này mà đã cầu, đang cầu, sẽ cầu thì đều được thiện lợi. Các ông nên an trụ vào vô nghi, trông các cội lành, nên thường tu tập, khiến cho không bị nghi trệ, chẳng vào hết thấy các thứ lao ngục bằng trần bảo.*

*Này A Dật Đa! Các bậc đại oai đức giống như thế có thể sanh khởi những pháp môn quảng đại khác trong Phật pháp, mà do chẳng được nghe pháp này nên có một ức Bồ Tát thoái chuyển A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Đối với kinh điển này, nếu có chúng sanh biên chép, cúng dường, thọ trì, đọc tụng, trong khoảng khắc vì người khác diễn nói, khuyên người khác lắng nghe, chẳng sanh ưu não, cho đến suốt ngày đêm tư duy cõi ấy và công đức của đức Phật thì đối với Vô Thượng đạo trọn chẳng thoái chuyển. Khi người ấy lâm chung, giả sử tam thiên đại thiên thế giới đầy ắp đại hỏa, cũng có thể vượt qua sanh về cõi kia. Người ấy đã từng gặp gỡ các đức Phật quá khứ, được thọ ký Bồ Đề, được hết thấy Như Lai cùng khen ngợi. Vì thế, phải nên chuyên tâm tin nhận, trì tụng, giảng nói, tu tập).*

**Phẩm 45. Độc Lưu Thử Kinh**

**獨留此經品第四十五**

*(Kinh) Ngô kim vị chư chúng sanh thuyết thử kinh pháp, linh*

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vân Thành Hạ Liên Cư*

*kiến Vô Lượng Thọ Phật, cập kỳ quốc độ nhất thiết sở hữu. Sở đương vi giả, giai khả cầu chi. Vô đắc dĩ ngã diệt độ chi hậu, phục sanh nghi hoặc. Đương lai chi thế, kinh đạo diệt tận, ngã dĩ từ bi ai mẫn, đặc lưu thử kinh chỉ trụ bách tuế. Kỳ hữu chúng sanh, trị tư kinh giả, tùy ý sở nguyện, giai khả đắc độ. Như Lai hưng thế, nan trị, nan kiến. Chư Phật kinh đạo, nan đắc, nan văn. Ngộ thiện tri thức, văn pháp năng hành, thử diệt vi nan. Nhược văn tư kinh, tín nhược, thọ trì, nan trung chi nan, vô quá thử nan. Nhược hữu chúng sanh đắc văn Phật thanh, từ tâm thanh tịnh, dũng dục hoan hỷ, y mao vi khởi, hoặc lệ xuất giả, giai do tiền thế tăng tác Phật đạo, cố phi phạm nhân. Nhược văn Phật hiệu, tâm trung hồ nghi, u Phật kinh ngữ, đô vô sở tín, giai tùng ác đạo trung lai, túc vọng vị tận, vị đương độ thoát. Cố tâm hồ nghi, bất tín hướng nhĩ.*

(*經*)吾今為諸眾生說此經法，令見無量壽佛，及其國土一切所有。所當為者，皆可求之。無得以我滅度之後，復生疑惑。當來之世經道滅盡，我以慈悲哀愍，特留此經止住百歲。其有眾生，值斯經者，隨意所願，皆可得度。如來興世，難值難見。諸佛經道，難得難聞。遇善知識，聞法能行，此亦為難。若聞斯經，信樂受持，難中之難，無過此難。若有眾生得聞佛聲，慈心清淨，踊躍歡喜，衣毛為起，或淚出者，皆由前世曾作佛道，故非凡人。若聞佛號，心中狐疑，於佛經語，都無所信，皆從惡道中來。宿殃未盡，未當度脫。故心狐疑，不信向耳。

(*Kinh*: *Ta nay vì các chúng sanh nói kinh pháp này hòng khiến họ thấy được Vô Lượng Phật và hết thấy các thứ trong cõi nước Ngài, việc đáng nên làm sẽ đều có thể cầu được. Chẳng nên sau khi Ta diệt độ rồi lại sanh nghi hoặc. Đòi tương lai, kinh đạo diệt sạch, Ta vì lòng từ bi, thương xót, riêng lưu lại kinh này tồn tại một trăm năm. Nếu có chúng sanh nào gặp được kinh này, tùy lòng mong mỏi, đều được độ thoát. Đức Như Lai xuất hiện trong đời khó gặp, khó thấy; kinh đạo của chư Phật khó được, khó nghe. Gặp thiện tri thức, nghe pháp xong có thể tu hành, điều ấy cũng là khó. Nếu như nghe kinh này mà tin ưa, thọ trì thì là việc khó nhất trong những việc khó, không còn gì khó hơn được nữa. Nếu có chúng sanh được nghe danh hiệu Phật, từ tâm thanh tịnh, hớn hở, hoan hỷ, lông tóc dựng cả lên, hoặc chảy nước mắt, [thì những người ấy] đều là do đời trước đã từng hành Phật đạo, cho nên chẳng phải là phạm nhân. Nếu nghe danh hiệu Phật mà trong lòng hồ nghi, đối với những lời*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

*kinh Phật đều chẳng tin thì đều là mới từ trong ác đạo thoát ra, tức vọng chưa hết, sẽ chưa được độ thoát, nên tâm hồ nghi, chẳng thể tin tưởng nổi!)*

**Phẩm 46. Càn Tu Kiên Trì**

**勤修堅持品第四十六**

**(Kinh) Phật cáo Di Lặc:**

*- Chư Phật Như Lai Vô Thượng chi pháp, thập lực vô úy, vô ngại, vô trước, thậm thâm chi pháp, cập Ba La Mật đẳng Bồ Tát chi pháp, phi dị khả ngộ. Năng thuyết pháp nhân, diệc nan khai thị. Kiên cố thâm tín, thời diệc nan tao. Ngã kim như lý tuyên thuyết như thị quảng đại vi diệu pháp môn, nhất thiết chư Phật chi sở xưng tán, phó chúc như đẳng, tác đại thủ hộ. Vị chư hữu tình trường dạ lợi ích, mạc linh chúng sanh luân đọa ngũ thú, bị thọ nguy khổ. Ưng càn tu hành, tùy thuận ngã giáo. Đương hiếu u Phật, thường niệm sư ân. Đương linh thị pháp cứu trụ bất diệt. Đương kiên trì chi, vô đắc hủy thất. Vô đắc vi vọng, tăng giảm kinh pháp. Thường niệm bất tuyệt, tắc đắc đạo tiếp. Ngã pháp như thị, tác như thị thuyết. Như Lai sở hành, diệc ưng tùy hành. Chúng tu phước thiện, cầu sanh tịnh sát.*

*(經)佛告彌勒：諸佛如來無上之法，十力無畏，無礙無著，甚深之法，及波羅密等菩薩之法，非易可遇。能說法人，亦難開示。堅固深信，時亦難遭。我今如理宣說如是廣大微妙法門，一切諸佛之所稱讚。付囑汝等，作大守護。為諸有情長夜利益，莫令眾生淪墮五趣，備受危苦。應勤修行，隨順我教。當孝於佛，常念師恩。當令是法久住不滅。當堅持之，無得毀失。無得為妄，增減經法。常念不絕，則得道捷。我法如是，作如是說。如來所行，亦應隨行。種修福善，求生淨刹。*

**(Kinh: Phật bảo Di Lặc:**

*- Pháp Vô Thượng của chư Phật Như Lai như thập lực, vô úy, pháp vô ngại vô trước thậm thâm và các pháp của Bồ Tát như Ba La Mật v.v... chẳng thể dễ gặp. Người có khả năng thuyết pháp cũng khó khai thị. Tin sâu kiên cố thời cũng khó gặp gỡ. Ta nay đúng như lý tuyên nói pháp môn vi diệu, rộng lớn, được hết thầy chư Phật khen ngợi, phó chúc cho các ông thực hiện sự thủ hộ lớn lao.*

*Làm lợi ích cho các hữu tình trong đêm dài, chẳng để cho chúng sanh chìm đắm trong năm đường, chịu đựng trọn đủ khổ ách. Phải siêng*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng  
Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

*tu hành tùy thuận lời dạy của Ta, nên hiểu với Phật, thường nghĩ ân thầy, khiến cho pháp này tồn tại dài lâu chẳng diệt, hãy nên gìn giữ vững, không được hủy mất, không được làm quấy, tăng giảm kinh pháp. Thường niệm chẳng dứt thì đắc đạo nhanh chóng. Pháp Ta như thế, nói ra như thế, cũng nên hành theo hạnh Như Lai đã hành, vun bồi phước thiện, cầu sanh cõi tịnh).*

**Phẩm 47. Phước Huệ Thi Văn**

**福慧始聞品第四十七**

*(Kinh) Nhĩ thời, Thế Tôn nhi thuyết tụng viết:*

*Nhược bất vãng tích tu phước huệ,  
Ư thử chánh pháp bất năng vãn,  
Dĩ tăng cúng dường chư Như Lai,  
Tắc năng hoan hỷ tín thử sự.  
Ác, kiêu, giải đãi, cập tà kiến,  
Nan tín Như Lai vi diệu pháp,  
Thí như manh nhân hàng xứ ám,  
Bất năng khai đạo u tha lộ.  
Duy tăng u Phật thực chứng thiện,  
Cứu thế chi hạnh phương năng tu,  
Văn dĩ thọ trì cập thụ tả,  
Độc, tụng, tán diễn, tịnh cúng dường.  
Như thị nhất tâm cầu tịnh phương,  
Quyết định vãng sanh Cực Lạc quốc,  
Giả sử đại hỏa mãn tam thiên,  
Thừa Phật oai đức tất năng siêu.  
Như Lai thâm quảng trí huệ hải,  
Duy Phật dữ Phật nãi năng tri,  
Thanh Văn ỨC kiếp tu Phật trí,  
Tận kỳ thần lực mạc năng trắc.  
Như Lai công đức Phật tự tri,  
Duy hữu Thế Tôn năng khai thị,  
Nhân thân nan đắc, Phật nan trị,  
Tín huệ văn pháp nan trung nan.  
Nhược chư hữu tình đương tác Phật,  
Hạnh siêu Phổ Hiền đặng bỉ ngạn,  
Thị cố bác văn chư trí sĩ,*



*Ung tín ngũ giáo như thật ngôn.  
Như thị diệu pháp hạnh thính văn,  
Ung thường niệm Phật nhi sanh hỷ,  
Thọ trì quảng độ sanh tử lưu,  
Phật thuyết thử nhân chân thiện hữu.*

(經)爾時世尊而說頌曰：

若不往昔修福慧 於此正法不能聞  
已曾供養諸如來 則能歡喜信此事  
惡驕懈怠及邪見 難信如來微妙法  
譬如盲人恆處闇 不能開導於他路  
唯曾於佛植眾善 救世之行方能修  
聞已受持及書寫 讀誦讚演并供養  
如是一心求淨方 決定往生極樂國  
假使大火滿三千 乘佛威德悉能超  
如來深廣智慧海 唯佛與佛乃能知  
聲聞億劫思佛智 盡其神力莫能測  
如來功德佛自知 唯有世尊能開示  
人身難得佛難值 信慧聞法難中難  
若諸有情當作佛 行超普賢登彼岸  
是故博聞諸智士 應信我教如實言  
如是妙法幸聽聞 應常念佛而生喜  
受持廣度生死流 佛說此人真善友

(*Kinh*: *Lúc bảy giờ, đức Thế Tôn bèn nói kệ tụng:*

*Xưa kia nếu chẳng tu phước huệ,  
Thì chẳng được nghe chánh pháp này,  
Đã từng cúng dường các Như Lai,  
Mới hoan hỷ tin nổi sự này.  
Ác, kiêu, biếng nhác và tà kiến,  
Khó tin Như Lai vì diệu pháp,  
Như kẻ đui ở mãi trong tối,  
Chẳng thể chỉ đường cho kẻ khác.  
Chỉ từng nơi Phật gieo các thiện,  
Thì mới tu nổi hạnh cứu đời,  
Nghe xong, thọ trì và biên chép,  
Đọc, tụng, khen, giảng và cúng dường.*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng  
Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư**

Nhất tâm như vậy cầu cõi tịnh,  
Quyết định vãng sanh cõi An Lạc,  
Giả sử đại hỏa trợn tam thiên,  
Nương oai đức Phật vượt qua được.  
Biển Như Lai trí huệ rộng sâu,  
Chỉ Phật với Phật mới biết nổi,  
Thanh Văn ức kiếp suy Phật trí,  
Trợn hết thần lực chẳng lường nổi.  
Như Lai công đức Phật tự biết,  
Chỉ có Thế Tôn khai thị nổi,  
Thân người khó được, Phật khó gặp,  
Tín huệ nghe pháp khó bậc nhất.  
Nếu các hữu tình sẽ thành Phật,  
Hạnh vượt Phổ Hiền, lên bờ kia,  
Vì thế, các bậc trí học nhiều,  
Phải tin lời Ta dạy như thật.  
Diệu pháp như thế may được nghe,  
Nên thường niệm Phật, sanh hoan hỷ,  
Thọ trì rộng độ dòng sanh tử,  
Phật bảo người ấy chân thiện hữu).

**Phẩm 48. Văn Kinh Hoạch Ích**

**聞經獲益品第四十八**

(Kinh) Nhĩ thời Thế Tôn thuyết thử kinh pháp, thiên nhân thế gian hữu vạn nhị thiên na-do-tha ức chúng sanh viên ly trần cấu, đắc pháp nhãn tịnh. Nhị thập ức chúng sanh đắc A Na Hàm quả, lục thiên bát bách tỷ-kheo, chư lậu dĩ tận, tâm đắc giải thoát. Tứ thập ức Bồ Tát, u Vô Thượng Bồ Đề trụ bất thoái chuyển, dĩ hoàng thế công đức nhi tự trang nghiêm. Nhị thập ngũ ức chúng sanh, đắc Bất Thoái Nhãn. Tứ vạn ức na-do-tha bách thiên chúng sanh, u Vô Thượng Bồ Đề vị tăng phát ý, kim thử sơ phát, chủng chư thiện căn, nguyện sanh Cực Lạc, kiến A Di Đà Phật, giai đương vãng sanh bỉ Như Lai độ, các u dị phương thứ đệ thành Phật, đồng danh Diệu Âm Như Lai. Phục hữu thập phương Phật sát, nhược hiện tại sanh, cập vị lai sanh, kiến A Di Đà Phật giả, các hữu bát vạn câu-chỉ na-do-tha nhân, đắc thọ ký Pháp Nhãn, thành Vô Thượng Bồ Đề. Bỉ chư hữu tình, giai thị A Di Đà Phật túc nguyện nhân duyên, câu đắc vãng sanh Cực Lạc thế giới.

*Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vạn Thành Hạ Liên Cư*

*Nhĩ thời, tam thiên đại thiên thế giới lục chủng chân động, tịnh hiện chủng chủng hy hữu thần biến, phóng đại quang minh, phổ chiếu thập phương. Phục hữu chư thiên, u hư không trung, tác diệu âm nhạc, xuất tùy hỷ thanh, nãi chí Sắc Giới chư thiên, tất giai đắc văn, thán vị tăng hữu. Vô lượng diệu hoa phân phân nhi giáng. Tôn giả A Nan, Di Lạc Bồ Tát, cập chư Bồ Tát, Thanh Văn, thiên long bát bộ, nhất thiết đại chúng, văn Phật sở thuyết, giai đại hoan hỷ, tín thọ phụng hành.*

(經)爾時世尊說此經法，天人世間有萬二千那由他億眾生，遠離塵垢，得法眼淨。二十億眾生，得阿那含果。六千八百比丘，諸漏已盡，心得解脫。四十億菩薩，於無上菩提住不退轉，以弘誓功德而自莊嚴。二十五億眾生，得不退忍。四萬億那由他百千眾生，於無上菩提未曾發意，今始初發。種諸善根，願生極樂，見阿彌陀佛，皆當往生彼如來土，各於異方次第成佛，同名妙音如來。復有十方佛刹，若現在生，及未來生，見阿彌陀佛者，各有八萬俱胝那由他人，得授記法忍，成無上菩提。彼諸有情，皆是阿彌陀佛宿願因緣，俱得往生極樂世界。爾時三千大千世界六種震動，并現種種希有神變，放大光明，普照十方。復有諸天，於虛空中，作妙音樂，出隨喜聲。乃至色界諸天，悉皆得聞，歎未曾有。無量妙花紛紛而降。尊者阿難，彌勒菩薩，及諸菩薩、聲聞、天龍八部，一切大眾，聞佛所說，皆大歡喜，信受奉行。

(*Kinh: Lúc bảy giờ, đức Thế Tôn nói kinh pháp này, [trong] trời, người thế gian có một vạn hai ngàn na-do-tha ức chúng sanh xa lìa trần cấu, đắc pháp nhãn tịnh; hai mươi ức chúng sanh đắc quả A Na Hàm, sáu ngàn tám trăm tỳ-kheo hết sạch các lậu, tâm được giải thoát. Bốn mươi ức Bồ Tát trụ chẳng thoái chuyển nơi Vô Thượng Bồ Đề, dùng công đức hồng thế để tự trang nghiêm. Hai mươi lăm ức chúng sanh đắc Bất Thoái Nhẫn. Bốn vạn ức na-do-tha trăm ngàn chúng sanh chưa từng phát ý Vô Thượng Bồ Đề, nay mới bắt đầu phát tâm, trông các căn lành, nguyện sanh Cực Lạc thấy A Di Đà Phật, đều sẽ vãng sanh trong cõi đức Phật ấy, đều sẽ ở các phương khác lần lượt thành Phật, cùng hiệu là Diệu Âm Như Lai. Lại trong mười phương cõi Phật, mỗi cõi có tám vạn câu-chi na-do-tha người hoặc đang vãng sanh, hoặc sẽ vãng sanh, gặp A Di Đà Phật được thọ ký Pháp Nhẫn, thành Vô Thượng Bồ Đề. Các hữu tình ấy đều có nhân duyên túc nguyện với A Di Đà Phật, đều được vãng sanh về Cực Lạc thế giới.*

***Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh - Bồ Tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư***

*Lúc bấy giờ, tam thiên đại thiên thế giới sáu thứ chấn động và hiện ra các thứ thần biến hy hữu, phóng đại quang minh. Lại có chư thiên ở trên không trung tấu các âm nhạc nhiệm mầu, vang ra tiếng tùy hỷ, đến tận chư thiên Sắc Giới đều được nghe tiếng, khen là chưa từng có. Vô lượng diệu hoa phơi phới rơi xuống. Tôn giả A Nan, Di Lặc Bồ Tát và các Bồ Tát, Thanh Văn, thiên long bát bộ, hết thảy đại chúng nghe lời Phật dạy đều đại hoan hỷ, tin nhận, phụng hành).*

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ  
Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh chung  
佛說大乘無量壽莊嚴清淨平等覺經終**

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh**  
**佛說觀無量壽佛經**  
**Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**  
**phụng chiếu dịch**  
**宋西域三藏量良耶舍奉詔譯**  
**Việt dịch: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa**

*(Kinh) Như thị ngã văn, nhất thời, Phật tại Vương Xá thành Kỳ Xà Quật sơn trung, dữ đại tỳ-kheo chúng thiên nhị bách ngũ thập nhân câu. Bồ Tát tam vạn nhị thiên, Văn Thù Sư Lợi pháp vương tử nhi vị thượng thủ. Nhĩ thời, Vương Xá đại thành hữu nhất thái tử danh A Xá Thế, tùy thuận Điều Đạt ác hữu chi giáo, thâm chấp phụ vương Tần Bà Sa La, u bế trí u thất trọng thất nội, chế chư quân thân, nhất bất đắc vãng. Quốc thái phu nhân, danh Vi Đề Hy, cung kính đại vương, tháo dục thanh tịnh, dĩ tô mật hòa sao, dụng đồ kỳ thân, chư anh lạc trung, thịnh bồ đào tương, mật dĩ thượng vương. Nhĩ thời, đại vương thực sao, ẩm tương, cầu thủy thấu khẩu. Thấu khẩu tất dĩ, hiệp chưởng cung kính, hướng Kỳ Xà Quật sơn, dao lễ Thế Tôn, nhi tác thị ngôn: “Đại Mục Kiền Liên, thị ngô thân hữu, nguyện hưng từ bi, thọ ngã bát giới”. Thời Mục Kiền Liên, như ưng chuẩn phi, tạt chí vương sở. Nhật nhật như thị, thọ vương bát giới. Thế Tôn diệc khiển tôn giả Phú Lô Na, vị vương thuyết pháp. Như thị thời gian, kinh tam thất nhật, vương thực sao mật, đắc văn pháp cố, nhan sắc hòa duyệt.*

*(經)如是我聞。一時佛在王舍城耆闍崛山中。與大比丘眾千二百五十人俱。菩薩三萬二千。文殊師利法王子。而為上首。爾時王舍大城有一太子。名阿闍世。隨順調達惡友之教。收執父王頻婆娑羅。幽閉置於七重室內。制諸群臣一不得往。國太夫人，名韋提希。恭敬大王，澡浴清淨，以酥蜜和麩，用塗其身。諸瓔珞中，盛蒲萄漿，密以上王。爾時大王，食麩飲漿，求水漱口。漱口畢已，合掌恭敬，向耆闍崛山，遙禮世尊，而作是言：大目犍連，是吾親友，願興慈悲，授我八戒。時目犍連，如鷹隼飛，疾至王所。日日如是，授王八戒。世尊亦遣尊者富樓那，為王說法。如是時間，經三七日，王食麩蜜，得聞法故，顏色和悅。*

*(Kinh: Tôi nghe như thế này: Một thời, đức Phật ngự tại thành Vương Xá, ở trong núi Kỳ Xà Quật, cùng với các vị đại tỳ-kheo, một*

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

ngàn hai trăm năm mươi vị nhóm họp, Bồ Tát ba vạn hai ngàn. Văn Thù Sư Lợi pháp vương tử làm thượng thủ. Khi ấy, trong đại thành Vương Xá, có một Thái Tử tên là A Xà Thế, tùy thuận lời dạy của bạn ác là Điều Đạt, bắt giam phụ vương Tần Bà Sa La, nhốt kín sau bảy tầng cửa, cấm các quần thần, không ai được đến đó. Quốc thái phu nhân tên là Vi Đề Hy, cung kính đại vương, tắm gội thanh tịnh, lấy tô mật hòa với bột rang để bôi lên thân. Trong các chuỗi ngọc, đựng nước nho, ngâm dâng lên vua. Lúc bảy giờ, đại vương, ăn bột rang, uống nước ép, xin nước súc miệng. Súc miệng xong xuôi, chấp tay cung kính, hướng về núi Kỳ Xà Quật, bái vọng đức Thế Tôn, bạch như thế này: “Ngài Đại Mục Kiền Liên là thân hữu của con, nguyện dấy lòng từ bi, truyền cho con Bát Quan Trai Giới”. Khi ấy, ngài Mục Kiền Liên như chim ưng, chim cắt bay liệng, nhanh chóng đến chỗ nhà vua, mỗi ngày đều như thế, truyền Bát Quan Trai Giới cho nhà vua. Đức Thế Tôn cũng sai tôn giả Phú Lô Na thuyết pháp cho nhà vua. Hằng ngày như thế, trải qua hai mươi một ngày, vua do ăn bột rang và mật, được nghe pháp, nên vẻ mặt ôn hòa, vui sướng).

**(Kinh) Thời A Xà Thế vấn thủ môn giả:**

**- Phụ vương kim giả, do tồn tại da?**

**Thời thủ môn nhân bạch ngôn:**

**- Đại vương! Quốc thái phu nhân, thân đồ sao mật, anh lạc thịnh tương, trì dụng thượng vương. Sa-môn Mục Liên, cập Phú Lô Na, từng không nhi lai, vị vương thuyết pháp, bất khả cấm chế!**

**Thời A Xà Thế vấn thủ ngữ dĩ, nộ kỳ mẫu viết:**

**- Ngã mẫu thị tặc, dữ tặc vi bạn. Sa-môn ác nhân, huyễn hoặc chú thuật, linh thử ác vương, đa nhật bất tử.**

**Tức chấp lợi kiếm, dục hại kỳ mẫu. Thời hữu nhất thần, danh viết Nguyệt Quang, thông minh đa trí, cập dữ Kỳ Bà, vị vương tác lễ, bạch ngôn:**

**- Đại vương! Thần văn Tỳ Đà Luận Kinh thuyết, kiếp sơ dĩ lai, hữu chư ác vương, tham quốc vị cố, sát hại kỳ phụ, nhất vạn bát thiên. Vị tăng văn hữu vô đạo hại mẫu. Vương kim vị thử sát nghịch chi sự, ô Sát Lợi chủng, thần bất nhãn văn. Thị Chiên Đà La, ngã đẳng bất nghi phục trụ u thử!**

**Thời nhị đại thần, thuyết thử ngữ cảnh, dĩ thủ án kiếm, khước hành nhi thoái.**

*Thời A Xà Thế, kinh bố hoảng cụ, cáo Kỳ Bà ngôn:*

*- Nhữ bất vị ngã da?*

*Kỳ Bà bạch ngôn:*

*- Đại vương! Thận mạt hại mẫu.*

*Vương văn thử ngữ, sám hối cầu cứu, tức tiện xả kiếm, chỉ bắt hại mẫu, sắc ngữ nội quan, bố trí thâm cung, bắt linh phục xuất.*

(經)時阿闍世，問守門者：父王今者，猶存在耶？時守門人白言：大王，國太夫人，身塗麁蜜，瓔珞盛漿，持用上王。沙門目連，及富樓那，從空而來，為王說法，不可禁制。時阿闍世，聞此語已，怒其母曰：我母是賊，與賊為伴。沙門惡人，幻惑咒術，令此惡王，多日不死。即執利劍，欲害其母。時有一臣，名曰月光，聰明多智，及與耆婆，為王作禮。白言：大王，臣聞毗陀論經說，劫初以來，有諸惡王，貪國位故，殺害其父，一萬八千。未曾聞有無道害母。王今為此殺逆之事，汙刹利種，臣不忍聞。是旃陀羅，我等不宜復住於此。時二大臣，說此語竟，以手按劍，卻行而退。時阿闍世，驚怖惶懼，告耆婆言：汝不為我耶？耆婆白言：大王，慎莫害母。王聞此語，懺悔求救，即便捨劍，止不害母。敕語內官，閉置深宮，不令復出。

*(Kinh: Khi ấy, A Xà Thế hỏi người canh cửa:*

*- Nay phụ vương vẫn còn sống ư?*

*Lúc đó, kẻ giữ cửa tâu rằng:*

*- Tâu đại vương, quốc thái phu nhân thân bôi bột rang và mật, chuỗi đeo đựng nước trái cây ép, đem dâng lên vua. Sa-môn Mục Liên và Phú Lâu Na từ trên hư không hiện tới, thuyết pháp cho nhà vua, chẳng thể ngăn cấm.*

*Khi ấy, A Xà Thế nghe lời ấy, giận mẹ nói:*

*- Mẹ ta là giặc, kết bè đảng với giặc. Sa-môn là kẻ ác, chú thuật huyền hoặc, khiến cho ác vương đã nhiều ngày chẳng chết.*

*Liên cầm gươm bén, toan hại mẹ mình. Khi ấy, có một người bày tôi tên là Nguyệt Quang thông minh, lắm trí huệ, cùng với Kỳ Bà, hướng về vua làm lễ, tâu rằng:*

*- Tâu đại vương! Thần nghe kinh luận Tỳ Đà có nói, từ kiếp ban sơ đến nay, có các vua ác vì tham ngôi vua, giết hại cha mình, có đến một vạn tám ngàn kẻ. Chưa từng nghe nói có kẻ nào vô đạo hại mẹ. Nay bệ hạ làm chuyện giết chóc ngộ nghịch này, khiến dòng Sát Đế Lợi bị ô uế. Thần chẳng nở nghe. Đó là [hành vi của] Chiên Đà La, bọn thần*

không nên ở chỗ này nữa.

Bấy giờ, hai vị đại thần nói lời ấy xong, dùng tay đè kiếm, lùi chân bước ra.

Khi đó, A Xà Thế kinh hãi, hoảng sợ, bảo Kỳ Bà rằng:

- Ông chẳng vì ta ư?

Kỳ Bà tâu rằng:

- Tâu đại vương! Hãy thận trọng, đừng hại mẹ.

Vua nghe lời ấy, ăn năn, hối lỗi, liền buông bỏ gươm, thôi không hại mẹ, sắc truyền nội quan, nhốt kín mẹ trong thâm cung, chẳng cho ra nữa).

**(Kinh) Thời Vi Đề Hy, bị u bế dĩ, sầu ưu tiêu tụy, dao hướng Kỳ Xà Quạt sơn, vị Phật tác lễ, nhi tác thị ngôn:**

- Như Lai Thế Tôn, tại tích chi thời, hằng khiển A Nan lai úy vấn ngã. Ngã kim sầu ưu, Thế Tôn oai trọng, vô do đắc kiến, nguyện khiển Mục Liên, tôn giả A Nan, dữ ngã tương kiến.

Tác thị ngữ dĩ, bi khắp vũ lệ, dao hướng Phật lễ. Vị cử đầu khoảnh, nhĩ thời Thế Tôn, tại Kỳ Xà Quạt sơn, tri Vi Đề Hy tâm chi sở niệm, tức sắc Đại Mục Kiền Liên, cập dĩ A Nan, từng không nhi lai. Phật từng Kỳ Xà Quạt sơn một, u vương cung xuất. Thời Vi Đề Hy, lễ dĩ cử đầu, kiến Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật, thân tử kim sắc, tọa bách bảo liên hoa. Mục Liên thị tử, A Nan thị hữu. Thích Phạm hộ thể chư thiên, tại hư không trung, phổ vũ thiên hoa, trì dụng cúng dường.

Thời Vi Đề Hy kiến Phật Thế Tôn, tự tuyệt anh lạc, cử thân đầu địa, hào khắp hướng Phật, bạch ngôn:

- Thế Tôn, ngã túc hà tội, sanh thử ác tử? Thế Tôn phục hữu hà đẳng nhân duyên, dữ Đề Bà Đạt Đa, cộng vi quyến thuộc? Duy nguyện Thế Tôn, vị ngã quảng thuyết vô ưu não xứ, ngã đương vãng sanh, bất nhạo Diêm Phù Đề trực ác thế dã. Thử trực ác xứ, địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh doanh mãn, đa bất thiện tụ. Nguyện ngã vị lai, bất văn ác thanh, bất kiến ác nhân. Kim hướng Thế Tôn, ngũ thể đầu địa, câu ai sám hối. Duy nguyện Phật nhật, giáo ngã quán u thanh tịnh nghiệp xứ.

(經)時韋提希，被幽閉已，愁憂憔悴。遙向耆闍崛山，為佛作禮，而作是言：如來世尊，在昔之時，恆遣阿難，來慰問我。我今愁憂，世尊威重，無由得見。願遣目連，尊者阿難，與我相見。作



**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

是語已，悲泣雨淚，遙向佛禮。未舉頭頃，爾時世尊，在耆闍崛山，知韋提希心之所念。即敕大目犍連，及以阿難，從空而來。佛從耆闍崛山沒，於王宮出。時韋提希，禮已舉頭，見世尊釋迦牟尼佛，身紫金色，坐百寶蓮華。目連侍左，阿難侍右。釋梵護世諸天，在虛空中，普雨天華，持用供養。時韋提希，見佛世尊，自絕瓔珞，舉身投地，號泣向佛。白言：世尊，我宿何罪，生此惡子？世尊復有何等因緣，與提婆達多，共為眷屬？唯願世尊，為我廣說無憂惱處，我當往生。不樂閻浮提濁惡世也。此濁惡處，地獄、餓鬼、畜生盈滿，多不善聚。願我未來，不聞惡聲，不見惡人。今向世尊，五體投地，求哀懺悔。惟願佛日，教我觀於清淨業處。

*(Kinh: Lúc đó, bà Vi Đề Hy bị nhốt kín, sầu lo, tiêu tụy, bèn hướng vọng núi Kỳ Xà Quật, kính lễ đức Phật, mà nói như thế này:*

*- Bạch đức Như Lai Thế Tôn, xưa kia, Ngài luôn sai A Nan đến an ủi, thăm hỏi con. Con nay sầu lo, đức Thế Tôn oai đức cao trọng, không cách nào được gặp, xin hãy sai tôn giả Mục Liên và A Nan đến gặp mặt con.*

*Thưa lời ấy xong, buồn khóc, tuôn nước mắt như mưa, hướng vọng về phía đức Phật lễ bái. Trong khoảng chưa ngẩng đầu lên, lúc bấy giờ, đức Thế Tôn ở núi Kỳ Xà Quật, biết tâm niệm của Vi Đề Hy, liền truyền Đại Mục Kiền Liên và A Nan hãy từ hư không mà đến. Đức Phật biến mất tại núi Kỳ Xà Quật, xuất hiện tại vương cung. Khi ấy, Vi Đề Hy lễ xong, ngẩng đầu lên, thấy đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật, thân màu vàng tía, ngồi trên hoa sen bằng trăm thứ báu, Mục Liên hầu bên trái, A Nan hầu bên phải. Thích Phạm hộ thế chư thiên đều ở trên hư không, mưa trồn khắp các thứ hoa trời để cúng dường.*

*Lúc đó, bà Vi Đề Hy thấy đức Phật Thế Tôn, tự giật đứt chuỗi anh lạc, gieo toàn thân xuống đất, gào khóc hướng về đức Phật, bạch rằng:*

*- Bạch Thế Tôn! Con do tội xưa nào mà sanh ra đứa con ác này? Đức Thế Tôn, lại có nhân duyên như thế nào mà cùng với Đề Bà Đạt Đa làm quyến thuộc? Kính mong đức Thế Tôn, hãy vì con rộng nói chỗ không có ưu não, con sẽ vãng sanh, chẳng ưa thích đời trước ác trong cõi Diêm Phù Đề. Nơi trước ác này, địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh đầy ắp, nhiều nỗi bất thiện tụ tập. Nguyên con trong tương lai chẳng nghe tiếng ác, chẳng thấy kẻ ác. Nay con hướng về đức Thế Tôn, năm vóc gieo xuống đất, cầu xin hãy thương xót cho con sám hối. Kính mong Phật nhật dạy con quán nơi nghiệp thanh tịnh).*

*(Kinh) Nhĩ thời, Thế Tôn phóng mi gian quang, kỳ quang kim sắc, biến chiếu thập phương vô lượng thế giới, hoàn trụ Phật đảnh, hóa vi kim đài, như Tu Di sơn. Thập phương chư Phật tịnh diệu quốc độ, giai u trung hiện. Hoặc hữu quốc độ, thất bảo hợp thành. Phục hữu quốc độ, thuần thị liên hoa. Phục hữu quốc độ, như Tự Tại Thiên cung. Phục hữu quốc độ, như pha lê kính. Thập phương quốc độ, giai u trung hiện. Hữu như thị đẳng vô lượng chư Phật quốc độ, nghiêm hiển khả quán, linh Vi Đề Hy kiến.*

*Thời Vi Đề Hy bạch Phật ngôn:*

*- Thế Tôn! Thị chư Phật độ, tuy phục thanh tịnh, giai hữu quang minh. Ngã kim nhạo sanh Cực Lạc thế giới A Di Đà Phật sở. Duy nguyện Thế Tôn, giáo ngã tư duy, giáo ngã Chánh Thọ.*

*Nhĩ thời, Thế Tôn tức tiện vi tiểu, hữu ngũ sắc quang, tùng Phật khẩu xuất, nhất nhất quang chiếu Tàn Bà Sa La vương đảnh. Nhĩ thời, đại vương tuy tại u bế, tâm nhân vô chướng, dao kiến Thế Tôn, đầu diện tác lễ. Tự nhiên tăng tấn, thành A Na Hàm.*

*Nhĩ thời, Thế Tôn cáo Vi Đề Hy:*

*- Nhữ kim tri phủ? A Di Đà Phật khứ thử bất viễn. Nhữ đương hệ niệm, để quán bỉ quốc Tịnh nghiệp thành giả. Ngã kim vị nhữ quảng thuyết chúng thí, diệc linh vị lai thế nhất thiết phạm phu, dục tu Tịnh nghiệp giả, đắc sanh Tây Phương Cực Lạc quốc độ. Dục sanh bỉ quốc giả, đương tu tam phước: Nhất giả, hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu Thập Thiện nghiệp. Nhị giả, thọ trì Tam Quy, cụ túc chúng giới, bất phạm oai nghi. Tam giả, phát Bồ Đề tâm, thâm tín nhân quả, độc tụng Đại Thừa, khuyến tấn hành giả. Như thử tam sự, danh vi Tịnh nghiệp.*

*(經)爾時世尊，放眉間光。其光金色，遍照十方無量世界。還住佛頂，化為金臺，如須彌山。十方諸佛淨妙國土，皆於中現。或有國土，七寶合成。復有國土，純是蓮華。復有國土，如自在天宮。復有國土，如玻璃鏡。十方國土，皆於中現。有如是等無量諸佛國土，嚴顯可觀，令韋提希見。時韋提希白佛言：世尊，是諸佛土，雖復清淨，皆有光明。我今樂生極樂世界阿彌陀佛所，惟願世尊，教我思惟，教我正受。爾時世尊，即便微笑，有五色光，從佛口出，一一光照頻婆娑羅王頂。爾時大王，雖在幽閉，心眼無障。遙見世尊，頭面作禮。自然增進，成阿那含。爾時世尊，告韋提希：汝今知不？阿彌陀佛，去此不遠。汝當繫念，諦觀彼國淨業成*

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

者。我今為汝廣說眾譬，亦令未來世一切凡夫，欲修淨業者，得生西方極樂國土。欲生彼國者，當修三福。一者，孝養父母，奉事師長，慈心不殺，修十善業。二者，受持三歸，具足眾戒，不犯威儀。三者，發菩提心，深信因果，讀誦大乘，勸進行者。如此三事，名為淨業。

*(Kinh: Lúc đó, đức Thế Tôn phóng quang từ giữa hai mày, quang minh ấy màu vàng, chiếu khắp mười phương vô lượng thế giới rồi trở về trụ trên đỉnh đầu đức Phật, hóa thành đài vàng như núi Tu Di. Các cõi thanh tịnh màu nhiệm của mười phương chư Phật đều hiện trong ấy. Hoặc có quốc độ, do bảy báu hợp thành. Lại có quốc độ, thuần là hoa sen. Lại có quốc độ như cung trời Tự Tại. Lại có quốc độ, như gương pha lê. Mười phương cõi nước đều hiện trong ấy. Có vô lượng các cõi nước Phật như vậy, trang nghiêm, rõ rệt, đáng ưa để cho Vi Đề Hy trông thấy.*

*Lúc ấy, bà Vi Đề Hy bạch Phật rằng:*

*- Bạch đức Thế Tôn! Các cõi Phật ấy tuy là thanh tịnh, lại còn đều có quang minh. Con nay thích sanh về thế giới Cực Lạc là chỗ của A Di Đà Phật. Kính xin đức Thế Tôn dạy con tư duy, dạy con Chánh Thọ.*

*Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn liền mỉm cười, có quang minh năm màu từ miệng đức Phật tỏa ra, mỗi quang minh chiếu đến đỉnh đầu vua Tần Bà Sa La. Khi đó, tuy đại vương bị nhốt kín, tâm nhãn chẳng bị chướng ngại, trông thấy đức Thế Tôn từ đằng xa, bèn đầu mặt đánh lễ. Tự nhiên tăng tán, thành A Na Hàm.*

*Khi ấy, đức Thế Tôn bảo Vi Đề Hy:*

*- Nay bà có biết hay chẳng? A Di Đà Phật cách đây chẳng xa! Bà hãy nên hệ niệm, quán chắc chắn những người đã thành tựu Tịnh nghiệp trong cõi ấy. Ta nay sẽ vì bà rộng nói các thí dụ, cũng nhằm làm cho hết thảy phàm phu trong đời mai sau, nếu là người muốn tu Tịnh nghiệp, sẽ được sanh về cõi nước Tây Phương Cực Lạc. Muốn sanh về cõi ấy, hãy nên tu tam phước: Một là hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm chẳng giết, tu Thập Thiện Nghiệp. Hai là thọ trì Tam Quy, trọn đủ các giới, chẳng phạm oai nghi. Ba là phát Bồ Đề tâm, tin sâu nhân quả, đọc tụng Đại Thừa, khuyến tán hành giả. Ba sự như thế gọi là Tịnh nghiệp).*

**(Kinh) Phật cáo Vi Đề Hy:**

- *Nhữ kim tri phủ? Thử tam chủng nghiệp, nãi thị quá khứ, vị lai, hiện tại, tam thế chư Phật tịnh nghiệp chánh nhân.*

*Phật cáo A Nan cập Vi Đề Hy:*

- *Đế thính! Đế thính! Thiện tư niệm chi. Như Lai kim giả, vị vị lai thế nhất thiết chúng sanh, vị phiền não tặc chi sở hại giả, thuyết thanh tịnh nghiệp. Thiện tai, Vi Đề Hy! Khoái vấn thử sự.*

*A Nan! Nhữ đương thọ trì, quảng vị đa chúng, tuyên thuyết Phật ngữ. Như Lai kim giả, giáo Vi Đề Hy, cập vị lai thế nhất thiết chúng sanh, quán u Tây Phương Cực Lạc thế giới. Dĩ Phật lực cố, đương đắc kiến bỉ thanh tịnh quốc độ. Như chấp minh kính, tự kiến diện tượng. Kiến bỉ quốc độ cực diệu lạc sự, tâm hoan hỷ cố, ứng thời tức đắc Vô Sanh Pháp Nhân.*

*Phật cáo Vi Đề Hy:*

- *Nhữ thị phàm phu, tâm tưởng luy liệt, vị đắc thiên nhân, bất năng viễn quán. Chư Phật Như Lai hữu dị phương tiện, linh nhữ đắc kiến.*

*Thời Vi Đề Hy bạch Phật ngôn:*

- *Thế Tôn! Như ngã kim giả, dĩ Phật lực cố, kiến bỉ quốc độ. Nhược Phật diệt hậu, chư chúng sanh đẳng, trước ác bất thiện, ngũ khổ sở bức, vân hà đương kiến A Di Đà Phật Cực Lạc thế giới?*

*Phật cáo Vi Đề Hy:*

- *Nhữ cập chúng sanh, ưng đương chuyên tâm hệ niệm nhất xứ, tưởng u Tây Phương. Vân hà tác tưởng? Phàm tác tưởng giả, nhất thiết chúng sanh, tự phi sanh manh, hữu mục chi đồ, giai kiến nhật một. Đương khởi tưởng niệm, chánh tọa Tây hướng, đê quán u nhật dục một chi xứ, linh tâm kiên trụ, chuyên tưởng bất di. Kiến nhật dục một, trạng như huyền cổ. Ký kiến nhật dĩ, bế mục, khai mục, giai linh minh liễu. Thị vị Nhật Tướng, danh viết Sơ Quán. Tác thị Quán giả, danh viết Chánh Quán. Nhược tác tha quán, danh viết Tà Quán.*

*Phật cáo A Nan cập Vi Đề Hy:*

- *Sơ Quán thành dĩ, thứ tác thủy tướng, kiến thủy trừng thanh, diệp linh minh liễu, vô phân tán ý. Ký kiến thủy dĩ, đương khởi băng tướng. Kiến băng ánh triệt, tác lưu ly tướng. Thử tướng thành dĩ, kiến lưu ly địa, nội ngoại ánh triệt. Hạ hữu kim cang thất bảo kim tràng, kình lưu ly địa. Kỳ tràng bát phương, bát lạng cụ túc, nhất nhất phương diện, bách bảo sở thành, nhất nhất bảo châu, hữu thiên quang minh. Nhất nhất quang minh, bát vạn tứ thiên sắc, ánh lưu ly*

*địa, như ức thiên nhật, bất khả cụ kiến. Lưu ly địa thượng, dĩ hoàng kim thăng, tạp xí gián thác, dĩ thất bảo giới, phận tề phân minh. Nhật nhất bảo trung, hữu ngũ bách sắc quang. Kỳ quang như hoa, hựu tự tinh nguyệt, huyền xử hư không, thành quang minh đài. Lâu các thiên vạn, bách bảo hợp thành. Ư đài lưỡng biên, các hữu bách ức hoa tràng, vô lượng nhạc khí, dĩ vi trang nghiêm. Bát chủng thanh phong, từng quang minh xuất, cổ thử nhạc khí, diễn thuyết Khổ, Không, Vô Thường, Vô Ngã chi âm. Thị vi Thủy Tướng, danh đệ nhị Quán.*

(經)佛告韋提希：汝今知不？此三種業，乃是過去未來現在，三世諸佛，淨業正因。佛告阿難，及韋提希：諦聽諦聽，善思念之。如來今者，為未來世一切眾生，為煩惱賊之所害者，說清淨業。善哉，韋提希，快問此事。阿難，汝當受持，廣為多眾，宣說佛語。如來今者，教韋提希，及未來世一切眾生，觀於西方極樂世界。以佛力故，當得見彼清淨國土。如執明鏡，自見面像。見彼國土極妙樂事，心歡喜故，應時即得無生法忍。佛告韋提希：汝是凡夫，心想羸劣，未得天眼，不能遠觀。諸佛如來，有異方便，令汝得見。時韋提希白佛言：世尊，如我今者，以佛力故，見彼國土。若佛滅後，諸眾生等，濁惡不善，五苦所逼，云何當見阿彌陀佛極樂世界？佛告韋提希：汝及眾生，應當專心繫念一處，想於西方。云何作想？凡作想者，一切眾生，自非生盲，有目之徒，皆見日沒。當起想念，正坐西向，諦觀於日欲沒之處，令心堅住，專想不移。見日欲沒，狀如懸鼓。既見日已，閉目開目，皆令明了，是為日想，名曰初觀。作是觀者，名為正觀。若他觀者，名為邪觀。佛告阿難及韋提希：初觀成已，次作水想。見水澄清，亦令明了，無分散意。既見水已，當起冰想。見冰映徹，作琉璃想。此想成已，見琉璃地，內外映徹。下有金剛七寶金幢，擎琉璃地。其幢八方，八楞具足。一一方面，百寶所成。一一寶珠，有千光明。一一光明，八萬四千色，映琉璃地。如億千日，不可具見。琉璃地上，以黃金繩，雜廁間錯，以七寶界，分齊分明。一一寶中，有五百色光。其光如華，又似星月。懸處虛空，成光明臺。樓閣千萬，百寶合成。於臺兩邊，各有百億華幢，無量樂器，以為莊嚴。八種清風，從光明出，鼓此樂器，演說苦、空、無常、無我之音。是為水想，名第二觀。

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

**(Kinh: Đức Phật bảo Vi Đề Hy:**

- Nay bà có biết hay không? Ba loại nghiệp ấy chính là chánh nhân tịnh nghiệp của quá khứ, hiện tại, vị lai ba đời chư Phật.

Đức Phật bảo A Nan và Vi Đề Hy:

- Lắng nghe! Lắng nghe! Hãy khéo suy niệm! Như Lai nay sẽ vì hết thảy chúng sanh trong đời vị lai [là những kẻ] bị giặc phiền não làm hại, nói nghiệp thanh tịnh. Lành thay Vi Đề Hy! Bà khéo hỏi chuyện này.

Này A Nan! Ông hãy nên thọ trì, hãy rộng vì nhiều chúng sanh tuyên nói lời Phật. Nay Như Lai sẽ dạy Vi Đề Hy và hết thảy chúng sanh trong đời vị lai, quán Tây Phương Cực Lạc thế giới. Do nhờ vào Phật lực, sẽ thấy cõi nước thanh tịnh ấy, như cầm gương sáng, tự thấy mặt mình, thấy những sự vui màu nhiệm tột bậc trong cõi nước ấy, do tâm hoan hỷ, bèn ngay lập tức đắc Vô Sanh Pháp Nhãn.

Đức Phật bảo bà Vi Đề Hy:

- Bà là phàm phu, tâm tưởng yếu kém, chưa đắc thiên nhãn, chẳng thể thấy xa, chư Phật Như Lai có phương tiện lạ, khiến cho bà được thấy.

Khi ấy, Vi Đề Hy bạch cùng đức Phật:

- Bạch đức Thế Tôn! Như con nay do Phật lực trông thấy cõi nước ấy. Như sau khi đức Phật đã diệt độ, các hàng chúng sanh trước ác, chẳng lành, bị năm thứ khổ sở bức bách, làm thế nào để thấy thế giới Cực Lạc của A Di Đà Phật?

Đức Phật bảo bà Vi Đề Hy:

- Bà và chúng sanh, hãy nên chuyên tâm một chỗ, tưởng nơi Tây Phương. Tưởng như thế nào? Phàm là quán tưởng, hết thảy chúng sanh, nếu chẳng phải là kẻ mù từ thuở lọt lòng, là người có mắt, đều thấy mặt trời lặn. Hãy nên tưởng niệm: Ngồi ngay ngắn hướng về phía Tây, quán chắc thật nơi mặt trời sắp lặn, khiến cho cái tâm giữ vững, chuyên tưởng chẳng đổi dời. Thấy mặt trời sắp lặn, hình dạng giống như cái trống treo. Đã thấy mặt trời rồi, nhắm mắt, mở mắt, thấy đều rõ ràng. Đó là phép quán Tưởng Mặt Trời, gọi là phép Quán đầu tiên. Quán tưởng như thế thì gọi là Chánh Quán. Nếu quán khác đi thì gọi là Tà Quán.

Đức Phật bảo ngài A Nan và bà Vi Đề Hy:

- Phép Quán đầu tiên đã thành, kế đó, hãy tưởng nước. Thấy nước trong lặn, cũng tưởng cho rõ ràng, ý chẳng phân tán. Đã thấy nước rồi, hãy nên tưởng là băng. Thấy băng trong suốt, hãy tưởng là lưu ly. Phép tưởng này đã thành, thấy đất lưu ly, trong ngoài trong suốt. Phía

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

dưới có tràng vàng bảy báu kim cương, nâng đỡ đất lưu ly. Tràng ấy có tám mặt, tám cạnh đầy đủ, mỗi mặt đều do trăm thứ báu hợp thành. Mỗi một bảo châu có ngàn quang minh. Mỗi một quang minh có tám vạn bốn ngàn sắc, tỏa sáng đất lưu ly, như ức ngàn mặt trời, chẳng thể thấy trọn. Trên đất lưu ly, dùng dây vàng ròng, xen kẽ hòa lẫn, dùng bảy báu làm ranh giới, phân chia rõ ràng. Trong mỗi thứ báu, có quang minh năm trăm màu. Quang minh ấy như hoa, lại như các ngôi sao, hoặc mặt trăng, treo lơ lửng trên không, tạo thành đài quang minh. Lầu gác ngàn vạn, do trăm thứ báu hợp thành. Ở hai bên đài, mỗi bên đều có trăm ức tràng hoa, vô lượng nhạc khí dùng để trang nghiêm. Tám thứ gió mát, xuất phát từ quang minh, thổi những nhạc khí ấy, diễn nói các âm thanh Khổ, Không, Vô Thường, Vô Ngã. Đó là Thủy Tướng, gọi là phép Quán thứ hai).

**(Kinh) Thứ tướng thành thời, nhất nhất quán chi, cực linh liễu liễu, bế mục, khai mục, bất linh tán thất. Duy trì thực thời, hàng ức thử sự. Tác thử quán giả, danh vi Chánh Quán. Nhược tha quán giả, danh vi Tà Quán.**

**Phật cáo A Nan cập Vi Đề Hy:**

- Thủy tướng thành dĩ, danh vi thô kiến Cực Lạc quốc địa. Nhược đắc tam-muội, kiến bỉ quốc địa, liễu liễu phân minh, bất khả cụ thuyết. Thị vi Địa Tướng, danh đệ tam Quán.

**Phật cáo A Nan:**

- Nhữ trì Phật ngữ, vị vị lai thế nhất thiết đại chúng, dục thoát khổ giả, thuyết thị quán địa pháp. Nhược quán thị địa giả, trì bát thập ức kiếp sanh tử chi tội, xả thân tha thế, tất sanh tịnh quốc, tâm đắc vô nghi. Tác thị quán giả, danh vi Chánh Quán. Nhược tha quán giả, danh vi Tà Quán.

**Phật cáo A Nan cập Vi Đề Hy:**

- Địa tướng thành dĩ, thứ quán bảo thụ. Quán bảo thụ giả, nhất nhất quán chi, tác thất trùng hàng thụ tướng. Nhất nhất thụ cao bát thiên do tuần. Kỳ chư bảo thụ, thất bảo hoa diệp, vô bất cụ túc. Nhất nhất hoa diệp, tác dị bảo sắc. Lưu ly sắc trung, xuất kim sắc quang. Pha lê sắc trung, xuất hồng sắc quang. Mã não sắc trung, xuất xa cừ quang. Xa cừ sắc trung, xuất lục chân châu quang. San hô, hổ phách, nhất thiết chúng bảo, dĩ vi ánh sức. Diệu chân châu vông, dĩ phú thụ thượng. Nhất nhất thụ thượng, hữu thất trùng vông. Nhất nhất vông

*gian, hữu ngũ bách ức diệu hoa cung điện, như Phạm vương cung.*

*Chư thiên đồng tử, tự nhiên tại trung. Nhất nhất đồng tử, ngũ bách ức Thích Ca Tỳ Lăng Già ma-ni dĩ vi anh lạc. Kỳ ma-ni quang chiếu bách do-tuần, do như hòa hợp bách ức nhật nguyệt, bất khả cụ danh. Chúng bảo gián thác, sắc trung thượng giả. Thử chư bảo thụ, hàng hàng tương đương, điệp điệp tương thứ. Ư chúng điệp gian, sanh chư diệu hoa, hoa thượng tự nhiên hữu thất bảo quả. Nhất nhất thụ điệp, tung quảng chánh đẳng nhị thập ngũ do-tuần. Kỳ điệp thiên sắc, hữu bách chủng họa, như thiên anh lạc. Hữu chúng diệu hoa, tác Diêm Phù Đàn kim sắc, như toàn hỏa luân, uyển chuyển điệp gian, dững sanh chư quả, như Đế Thích bình. Hữu đại quang minh, hóa thành tràng phan, vô lượng bảo cái. Thị bảo cái trung, ánh hiện tam thiên đại thiên thế giới, nhất thiết Phật sự, thập phương Phật quốc, điệp u trung hiện. Kiến thử thụ dĩ, điệp đương thứ đệ, nhất nhất quán chi. Quán kiến thụ hành, chi, điệp, hoa, quả, giai linh phân minh. Thị vi Thụ Tướng, danh đệ tứ Quán. Tác thị quán giả, danh vi Chánh Quán. Nhược tha quán giả, danh vi Tà Quán.*

(經)此想成時，一一觀之，極令了了。閉目開目，不令散失。唯除食時，恒憶此事。作此觀者，名為正觀。若他觀者，名為邪觀。佛告阿難及韋提希：水想成已，名為羸見極樂國地。若得三昧，見彼國地，了了分明，不可具說。是為地想，名第三觀。佛告阿難，汝持佛語，為未來世一切大眾，欲脫苦者，說是觀地法。若觀是地者，除八十億劫生死之罪。捨身他世，必生淨國，心得無疑。作是觀者，名為正觀。若他觀者，名為邪觀。佛告阿難，及韋提希。地想成已，次觀寶樹。觀寶樹者，一一觀之，作七重行樹想。一一樹，高八千由旬。其諸寶樹，七寶華葉，無不具足。一一華葉，作異寶色。琉璃色中，出金色光。玻璃色中，出紅色光。瑪瑙色中，出磗磗光。磗磗色中，出綠真珠光。珊瑚琥珀，一切眾寶，以為映飾。妙真珠網，彌覆樹上。一一樹上，有七重網。一一網間，有五百億妙華宮殿，如梵王宮。諸天童子，自然在中。一一童子，五百億釋迦毗楞伽摩尼，以為瓔珞。其摩尼光，照百由旬，猶如和合百億日月，不可具名。眾寶間錯，色中上者。此諸寶樹，行行相當，葉葉相次。於眾葉間，生諸妙華，華上自然有七寶果。一一樹葉，縱廣正等二十五由旬。其葉千色，有百種畫，如天瓔珞。有眾妙華，作閻浮檀金色。如旋火輪，宛轉葉間。涌生諸果，



**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

如帝釋瓶。有大光明，化成幢旛無量寶蓋。是寶蓋中，映現三千大千世界，一切佛事，十方佛國，亦於中現。見此樹已，亦當次第一觀之。觀見樹莖枝葉華果，皆令分明。是為樹想，名第四觀。作是觀者，名為正觀。若他觀者，名為邪觀。

*(Kinh: Khi tưởng này thành, quán từng điều một sao cho hết sức rõ ràng. Nhắm mắt, mở mắt, chẳng để tan mất. Chỉ trừ khi ăn, luôn nhớ chuyện này. Quán tưởng như vậy thì gọi là Chánh Quán. Nếu quán khác đi thì gọi là Tà Quán.*

*Đức Phật bảo ngài A Nan và bà Vi Đề Hy:*

*- Thủy tướng đã thành thì gọi là thấy đất đai trong cõi Cực Lạc về phần thô. Nếu đắc tam-muội, sẽ thấy đất trong cõi ấy rành rẽ, phân minh, chẳng thể nói trọn. Đó là Tướng Đất, gọi là phép Quán thứ ba.*

*Đức Phật bảo A Nan:*

*- Ông trì lời Phật, vì hết thấy đại chúng trong đời vị lai, đối với những người muốn thoát khổ, hãy nói pháp quán đất này. Nếu quán cõi đất ấy, sẽ trừ được tội sanh tử trong tám mươi ức kiếp. Xả thân, sanh sang đời sau, ắt sanh về cõi tịnh, tâm chẳng nghi ngờ. Quán như thế gọi là Chánh Quán. Nếu quán khác đi thì gọi là Tà Quán.*

*Đức Phật bảo ngài A Nan và bà Vi Đề Hy:*

*- Tướng đất đã thành, kế đó là quán cây báu. Quán cây báu, quán từng điều một, tưởng bảy hàng cây. Mỗi một cây cao tám ngàn do-tuần. Các cây báu ấy có hoa lá bằng bảy báu, không gì chẳng trọn đủ. Mỗi một hoa và lá có màu của các thứ báu khác nhau. Trong màu lưu ly, hiện quang minh sắc vàng. Trong màu pha lê, hiện quang minh sắc đỏ. Trong màu mã não, hiện quang minh màu xa cừ. Trong màu xa cừ, hiện quang minh màu lục chân châu. San hô, hổ phách, hết thấy các thứ báu dùng để trang hoàng chói ngời. Lưới bằng diệu chân châu phủ kín trên cây. Trên mỗi cây có bảy lớp lưới. Giữa mỗi lớp lưới, có năm trăm ức diệu hoa cung điện, như cung điện của Phạm Vương.*

*Chư thiên đồng tử tự nhiên ở trong ấy. Mỗi một đồng tử dùng năm trăm ức Thích Ca Tỳ Lãng Già ma-ni làm anh lạc. Quang minh của ma-ni chiếu sáng một trăm do-tuần, ví như hòa hợp trăm ức mặt trời, mặt trăng, chẳng thể kể xiết. Các báu xen lẫn, màu sắc tột bậc trong các màu sắc. Các cây báu ấy, từng hàng ngang nhau, các lá tương xứng. Giữa các lá, sanh ra các hoa đẹp, trên hoa tự nhiên có quả bằng bảy báu. Mỗi một lá cây, có kích thước chùng bằng hai mươi lăm do-tuần. Lá ấy có ngàn sắc, có trăm loại hình vẽ, giống như anh lạc cõi trời. Có*

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

các thứ hoa kỳ diệu, có màu như chất vàng Diêm Phù Đàm, giống như vàng lửa xoay, xoay tròn giữa lá, trôi lên các quả giống như cái bình của Đế Thích. Có đại quang minh hóa thành tràng phan, vô lượng lọng báu. Trong lọng báu ấy, hiện bóng tam thiên đại thiên thế giới, hết thấy Phật sự, mười phương cõi Phật, cũng hiện trong ấy. Đã thấy những cây ấy, cũng nên theo thứ tự quán từng điều một. Quán thấy thân, cành, lá, hoa, quả của cây sao cho đều rõ ràng. Đó là Tướng Cây, là phép Quán thứ tư. Quán tướng như vậy thì gọi là Chánh Quán. Nếu quán khác đi thì gọi là Tà Quán).

**(Kinh) Phật cáo A Nan cập Vi Đề Hy:**

- Thụ tướng thành dĩ, thứ đương tướng thủy. Dục tướng thủy giả, Cực Lạc quốc độ hữu bát trì thủy, nhất nhất trì thủy, thất bảo sở thành. Kỳ bảo nhu nhuyễn, tòng Như Ý Châu Vương sanh, phân vi thập tứ chi. Nhất nhất chi, tác thất bảo diệu sắc. Hoàng kim vi cừ, cừ hạ giai dĩ tạp sắc kim cương, dĩ vi để sa. Nhất nhất thủy trung, hữu lục thập ức thất bảo liên hoa. Nhất nhất liên hoa, đoàn viên chánh đẳng thập nhị do-tuần. Kỳ ma-ni thủy, lưu chú hoa gian, tầm thụ thượng hạ. Kỳ thanh vi diệu, diễn thuyết Khổ, Không, Vô Thường, Vô Ngã, chư Ba La Mật. Phục hữu tán thán chư Phật tướng hảo giả. Như Ý Châu Vương, dũng xuất kim sắc, vi diệu quang minh. Kỳ quang hóa vi bách bảo sắc diệu, hòa minh ai nhĩ, thường tán niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng. Thị vi Bát Công Đức Thủy Tướng, danh đệ ngũ Quán. Tác thị quán giả, danh vi Chánh Quán. Nhược tha quán giả, danh vi Tà Quán.

**Phật cáo A Nan cập Vi Đề Hy:**

- Chúng bảo quốc độ, nhất nhất giới thượng, hữu ngũ bách ức bảo lâu. Kỳ lâu các trung, hữu vô lượng chư thiên, tác thiên kỹ nhạc. Hựu hữu nhạc khí, huyền xử hư không, như thiên bảo tràng, bất cổ tự minh. Thử chúng âm trung, giai thuyết niệm Phật, niệm Pháp, niệm tỳ-kheo Tăng. Thử tướng thành dĩ, danh vi thô kiến Cực Lạc thế giới bảo thụ, bảo địa, bảo trì, thị vi Tổng Quán Tướng, danh đệ lục Quán. Nhược kiến thử giả, trừ vô lượng ức kiếp cực trọng ác nghiệp, mạng chung chi hậu, tất sanh bỉ quốc. Tác thị quán giả, danh vi Chánh Quán. Nhược tha quán giả, danh vi Tà Quán.

(經)佛告阿難及韋提希：樹想成已，次當想水。欲想水者，極樂國土，有八池水。一一池水，七寶所成。其寶柔軟，從如意珠王

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

生，分為十四支。一一支，作七寶妙色。黃金為渠，渠下皆以雜色金剛，以為底沙。一一水中，有六十億七寶蓮華。一一蓮華，團圓正等十二由旬。其摩尼水，流注華間，尋樹上下。其聲微妙，演說苦、空、無常、無我、諸波羅蜜。復有讚歎諸佛相好者。如意珠王，涌出金色，微妙光明。其光化為百寶色鳥，和鳴哀雅，常讚念佛、念法、念僧。是為八功德水想，名第五觀。作是觀者，名為正觀。若他觀者，名為邪觀。佛告阿難及韋提希：眾寶國土，一一界上，有五百億寶樓。其樓閣中，有無量諸天，作天伎樂。又有樂器，懸處虛空，如天寶幢，不鼓自鳴。此眾音中，皆說念佛念法念比丘僧。此想成已，名為麤見極樂世界寶樹寶地寶池，是為總觀想，名第六觀。若見此者，除無量億劫極重惡業，命終之後，必生彼國。作是觀者，名為正觀。若他觀者，名為邪觀。

*(Kinh: Đức Phật bảo ngài A Nan và bà Vi Đề Hy:*

*- Tưởng cây đã thành, kể đến, hãy nên tưởng nước. Muốn tưởng nước thì [hãy quán tưởng] trong quốc độ Cực Lạc có ao chứa nước tám công đức. Nước trong mỗi một ao do bảy báu hợp thành. Các thứ báu ấy mềm mại, sanh từ Như Ý Châu Vương, chia thành mười bốn nhánh. Mỗi nhánh có màu sắc bảy báu xinh đẹp. Vàng ròng để làm kênh, đáy kênh dùng kim cương đủ màu để làm cát trải đáy. Trong mỗi ao nước, có sáu mươi ức hoa sen bằng bảy báu. Mỗi một hoa sen tròn trặn bằng đúng mười hai do-tuần. Nước ma-ni ấy, chảy luôn quanh hoa, theo thân cây lên cao xuống thấp. Tiếng ấy vi diệu, diễn thuyết Khổ, Không, Vô Thường, Vô Ngã, các Ba La Mật. Lại còn tán thán tướng hảo của chư Phật. Như Ý Châu Vương tỏa ra quang minh vi diệu kim sắc. Những quang minh ấy hóa thành chim có màu sắc của trăm thứ báu, tiếng hát du dương, trong trẻo, thanh nhã, thường ca ngợi niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng. Đó là Tưởng Nước Tám Công Đức, gọi là phép Quán thứ năm. Quán tưởng như vậy thì gọi là Chánh Quán. Nếu quán khác đi thì gọi là Tà Quán.*

*Đức Phật bảo ngài A Nan và bà Vi Đề Hy:*

*- Trong cõi nước bằng các thứ báu, nơi mỗi khu vực có năm trăm ức lầu báu. Trong các lầu gác ấy, có vô lượng chư thiên trời kỹ nhạc trời. Lại có nhạc khí treo lơ lửng trên hư không, như tràng báu cõi trời, không đánh mà tự kêu. Trong các âm thanh ấy, đều nói niệm Phật, niệm Pháp, niệm tỳ-kheo Tăng. Tưởng này đã thành thì gọi là “thấy cây báu, đất báu, ao báu về phần thô trong thế giới Cực Lạc”, là phép Tổng*

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

*Quán Tướng, gọi là phép Quán thứ sáu. Nếu thấy điều này, sẽ trừ ác nghiệp cực nặng trong vô lượng ức kiếp. Sau khi mạng chung, ắt sanh về cõi ấy. Quán như vậy thì gọi là Chánh Quán. Nếu quán khác đi thì là Tà Quán).*

**(Kinh) Phật cáo A Nan cập Vi Đề Hy:**

**- Đệ thính! Đệ thính! Thiện tư niệm chi, ngô đương vị nhữ phân biệt giải thuyết trừ khổ não pháp. Nhữ đẳng ức trì, quảng vị đại chúng, phân biệt giải thuyết.**

**Thuyết thị ngữ thời, Vô Lượng Thọ Phật, trụ lập không trung. Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, thị nhị đại sĩ, thị lập tả hữu, quang minh xí thịnh, bất khả cụ kiến, bách thiên Diêm Phù Đà kim sắc, bất đắc vi tỷ.**

**Thời Vi Đề Hy, kiến Vô Lượng Thọ Phật dĩ, tiếp túc tác lễ, bạch Phật ngôn:**

**- Thế Tôn! Ngã kim nhân Phật lực cố, đắc kiến Vô Lượng Thọ Phật, cập nhị Bồ Tát. Vị lai chúng sanh, đương vân hà quán Vô Lượng Thọ Phật cập nhị Bồ Tát?**

**Phật cáo Vi Đề Hy:**

**- Dục quán bỉ Phật giả, đương khởi tưởng niệm, ư thất bảo địa thượng, tác liên hoa tướng, linh kỳ liên hoa, nhất nhất diệp thượng, tác bách bảo sắc. Hữu bát vạn tứ thiên mạch, do như thiên họa. Mạch hữu bát vạn tứ thiên quang, liễu liễu phân minh, giai linh đắc kiến. Hoa diệp tiểu giả, tung quảng nhị bách ngũ thập do-tuần. Như thị liên hoa, cụ hữu bát vạn tứ thiên diệp. Nhất nhất diệp gian, hữu bách ức ma-ni châu vương, dĩ vi ánh sức. Nhất nhất ma-ni châu, phóng thiên quang minh. Kỳ quang như cái, thất bảo hợp thành, biến phú địa thượng. Thích Ca Tỳ Lăng Già bảo, dĩ vi kỳ đài. Thủ liên hoa đài, bát vạn kim cang Chân Thúc Ca bảo, Phạm ma-ni bảo, diệu chân châu võng, dĩ vi hiệu sức. Ứ kỳ đài thượng, tự nhiên nhi hữu tứ trụ bảo tràng. Nhất nhất bảo tràng, như bách thiên vạn ức Tu Di sơn. Tràng thượng bảo mạn, như Dạ Ma thiên cung. Phục hữu ngũ bách ức vi diệu bảo châu, dĩ vi ánh sức. Nhất nhất bảo châu, hữu bát vạn tứ thiên quang. Nhất nhất quang, tác bát vạn tứ thiên dị chủng kim sắc. Nhất nhất kim sắc, biến kỳ bảo độ, xừ xừ biến hóa, các tác dị tướng, hoặc vi kim cang đài, hoặc tác chân châu võng, hoặc tác tạp hoa vân, ư thập phương diện, tùy ý biến hiện, thị tác Phật sự. Thị vi Hoa Tòa**

***Trưởng, danh đệ thất Quán.***

(*經*)佛告阿難，及韋提希：諦聽諦聽，善思念之，吾當為汝分別解說除苦惱法。汝等憶持，廣為大眾，分別解說。說是語時，無量壽佛，住立空中。觀世音，大勢至，是二大士，侍立左右。光明熾盛，不可具見。百千閻浮檀金色，不得為比。時韋提希，見無量壽佛已，接足作禮。白佛言：世尊，我今因佛力故，得見無量壽佛，及二菩薩。未來眾生，當云何觀無量壽佛，及二菩薩？佛告韋提希：欲觀彼佛者，當起想念，於七寶地上，作蓮華想。令其蓮華，一一葉上，作百寶色。有八萬四千脈，猶如天畫。脈有八萬四千光，了了分明，皆令得見。華葉小者，縱廣二百五十由旬。如是蓮華，具有八萬四千葉。一一葉間，有百億摩尼珠王，以為映飾。一一摩尼珠，放千光明。其光如蓋，七寶合成，遍覆地上。釋迦毘楞伽寶，以為其臺。此蓮花臺，八萬金剛甄叔迦寶，梵摩尼寶，妙真珠網，以為校飾。於其臺上，自然而有四柱寶幢。一一寶幢，如百千萬億須彌山。幢上寶幔，如夜摩天宮。復有五百億微妙寶珠，以為映飾。一一寶珠，有八萬四千光。一一光，作八萬四千異種金色。一一金色，遍其寶土，處處變化，各作異相。或為金剛臺，或作真珠網，或作雜華雲，於十方面，隨意變現，施作佛事。是為華座想，名第七觀。

*(Kinh: Đức Phật bảo A Nan và Vi Đề Hy:*

*- Lắng nghe! Lắng nghe! Hãy khéo suy niệm. Ta sẽ vì các vị phân biệt, giải nói cách trừ khổ não. Các vị hãy nên ghi nhớ, gìn giữ, rộng vì đại chúng phân biệt, giải nói.*

*Nói lời ấy xong, Vô Lượng Thọ Phật đứng trên không trung. Hai vị đại sĩ Quán Thế Âm và Đại Thế Chí đứng hầu hai bên. Quang minh chói lợi, chẳng thể thấy trọn, màu sắc của trăm ngàn loại vàng Diêm Phù Đà đều chẳng thể sánh bằng.*

*Khi ấy, Vi Đề Hy thấy Vô Lượng Thọ Phật rồi bèn làm lễ sát chân đức Phật, bạch Phật rằng:*

*- Bạch Thế Tôn! Con nay do Phật lực được thấy Vô Lượng Thọ Phật và hai vị Bồ Tát. Chúng sanh trong vị lai sẽ nên quán Vô Lượng Thọ Phật và hai vị Bồ Tát như thế nào?*

*Đức Phật bảo bà Vi Đề Hy:*

*- Muốn quán đức Phật ấy, hãy nên khởi tưởng niệm, trên đất bày báu tưởng một hoa sen, sao cho mỗi cánh hoa sen ấy có màu sắc của*

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

trăm thứ báu, có tám vạn bốn ngàn đường gân, giống như nét vẽ thiên nhiên. Mỗi đường gân có tám vạn bốn ngàn quang minh, [quán tưởng sao cho] rành rẽ phân minh, thấy đều trông thấy. Cánh hoa nhỏ đã có bề ngang và bề dọc là hai trăm năm mươi do-tuần. Hoa sen như vậy có đủ cả tám vạn bốn ngàn cánh. Giữa mỗi cánh, có trăm ức ma-ni bảo châu vương trang hoàng chói ngời. Mỗi một ma-ni châu tỏa ngàn quang minh. Quang minh ấy như cái lọng, do bảy báu hợp thành, che trọn khắp mặt đất. Báu Thích Ca Tỳ Lãng Già dùng để làm đài. Đài hoa sen ấy có tám vạn bốn ngàn chất báu Chân Thúc Ca, báu Phạm ma-ni, lưới kết bằng diệu chân châu để trang hoàng. Ở trên đài ấy, tự nhiên có bốn trụ tràng báu. Mỗi một tràng báu như trăm ngàn vạn ức núi Tu Di. Màn báu trên tràng như cung trời Dạ Ma. Lại có năm trăm ức bảo châu vi diệu để trang hoàng chói ngời. Mỗi một bảo châu có tám vạn bốn ngàn quang minh. Mỗi một quang minh có tám vạn bốn ngàn loại sắc vàng khác nhau. Mỗi một kim sắc trọn khắp cõi báu ấy, biến hóa khắp nơi, ở mỗi nơi đều hiện tướng lạ, hoặc là đài kim cang, hoặc biến thành lưới chân châu, hoặc hóa ra các loại hoa nhiều như mây, tùy ý biến hiện trong mười phương, thực hiện Phật sự. Đó là Hoa Tòa Tướng, gọi là phép Quán thứ bảy).

**(Kinh) Phật cáo A Nan:**

- Như thứ diệu hoa, thị bốn Pháp Tạng tỳ-kheo nguyện lực sở thành. Nhược dục niệm bỉ Phật giả, đương tiên tác thử hoa tòa tướng. Tác thử tướng thời, bất đắc tạp quán, giai ưng nhất nhất quán chi, nhất nhất diệu, nhất nhất châu, nhất nhất quang, nhất nhất đài, nhất nhất tràng, giai linh phân minh, như ư kính trung, tự kiến diện tượng. Thử tướng thành giả, diệt trừ ngũ vạn ức kiếp sanh tử chi tội, tất định đương sanh Cực Lạc thế giới. Tác thị quán giả, danh vi Chánh Quán. Nhược tha quán giả, danh vi Tà Quán.

**Phật cáo A Nan cập Vi Đề Hy:**

- Kiến thử sự dĩ, thử đương tướng Phật. Sở dĩ giả hà? Chư Phật Như Lai thị pháp giới thân, nhập nhất thiết chúng sanh tâm tướng trung. Thị cố, nhữ đẳng tâm tướng Phật thời, thị tâm tức thị tam thập nhị tướng, bất thập tùy hình hảo. Thị tâm tác Phật, thị tâm thị Phật. Chư Phật Chánh Biến Tri hải tòng tâm tướng sanh. Thị cố, ưng đương nhất tâm hệ niệm, để quán bỉ Phật Đa Đà A Già Độ, A La Ha, Tam Miệu Tam Phật Đà. Tướng bỉ Phật giả, tiên đương tướng tượng,

*bể mục, khai mục, kiến nhất bảo tượng, như Diêm Phù Đàn kim sắc, tọa bỉ hoa thượng. Kiến tượng tọa dĩ, tâm nhãn đặc khai, liễu liễu phân minh, kiến Cực Lạc quốc thất bảo trang nghiêm. Bảo địa, bảo trì, bảo thụ hàng liệt. Chư thiên bảo mạn, di phú kỳ thượng. Chúng bảo la võng, mãn hư không trung. Kiến như thử sự, cực linh minh liễu, như quán chướng trung. Kiến thử sự dĩ, phục đương cánh tác nhất đại liên hoa, tại Phật tả biên, như tiền liên hoa, đẳng vô hữu dị. Phục tác nhất đại liên hoa, tại Phật hữu biên. Tướng nhất Quán Thế Âm Bồ Tát tượng, tọa tả hoa tòa, diệp tác kim sắc, như tiền vô dị. Tướng nhất Đại Thế Chí Bồ Tát tượng, tọa hữu hoa tòa.*

(經)佛告阿難，如此妙華，是本法藏比丘願力所成。若欲念彼佛者，當先作此華座想。作此想時，不得雜觀，皆應一一觀之，一一葉，一一珠，一一光，一一臺，一一幢，皆令分明。如於鏡中，自見面像。此想成者，滅除五萬億劫生死之罪，必定當生極樂世界。作是觀者，名為正觀。若他觀者，名為邪觀。佛告阿難，及韋提希：見此事已，次當想佛。所以者何？諸佛如來，是法界身，入一切眾生心想中。是故汝等心想佛時，是心即是三十二相，八十隨形好。是心作佛，是心是佛。諸佛正遍知海，從心想生。是故應當一心繫念，諦觀彼佛多陀阿伽度，阿羅訶，三藐三佛陀。想彼佛者，先當想像。閉目開目，見一寶像，如閻浮檀金色，坐彼華上。見像坐已，心眼得開，了了分明。見極樂國七寶莊嚴。寶地寶池，寶樹行列。諸天寶幔，彌覆其上，眾寶羅網，滿虛空中。見如此事，極令明了，如觀掌中。見此事已，復當更作一大蓮華，在佛左邊，如前蓮華，等無有異。復作一大蓮華，在佛右邊。想一觀世音菩薩像，坐左華座，亦作金色，如前無異。想一大勢至菩薩像，坐右華座。

(*Kinh*: Đức Phật bảo A Nan:

- *Diệp hoa như thế, vốn là do nguyện lực của tỳ-kheo Pháp Tạng tạo thành. Nếu muốn niệm đức Phật ấy, hãy nên trước hết tưởng hoa tòa này. Khi tưởng điều này, chẳng được tạp quán, đều nên quán từng điều một, mỗi một cánh hoa, mỗi một viên châu, mỗi một quang minh, mỗi một đài, mỗi một tràng, thấy đều rõ ràng, như từ trong gương tự thấy khuôn mặt. Tướng này đã thành, có thể diệt trừ tội trong năm vạn ức kiếp sanh tử, nhất định sẽ sanh về thế giới Cực Lạc. Tác quán như vậy gọi là Chánh Quán. Nếu quán khác đi thì gọi là Tà Quán.*

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

*Đức Phật bảo A Nan và Vi Đề Hy:*

*- Đã thấy sự ấy xong, kể đó, hãy nên tưởng Phật, vì có sao vậy? Chư Phật Như Lai là pháp giới thân, vào trong tâm tưởng của hết thấy chúng sanh. Vì thế, khi tâm các vị tưởng Phật, tâm ấy chính là ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hình hảo. Tâm này là Phật, tâm này làm Phật, biến Chánh Biến Tri của chư Phật sanh từ tâm tưởng. Do vậy, hãy nên nhất tâm hệ niệm, quán chắc thật đức Phật Thế Tôn, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác ấy. Tưởng đức Phật ấy, trước hết nên tưởng hình tượng [của Ngài]. Nhắm mắt, mở mắt, thấy một tượng báu, như sắc vàng Diêm Phù Đà, ngồi trên hoa ấy. Thấy tượng ngồi ấy rồi, tâm nhãn đã mở, rành rẽ, phân minh. Thấy nước Cực Lạc bảy báu trang nghiêm, đất báu, ao báu, cây báu xếp thành hàng. Màn báu của chư thiên che khắp trên đó. Các lưới幔 báu, đầy ắp trong hư không. Thấy chuyện như vậy, sao cho tốt cùng rành rẽ, như thấy lòng bàn tay. Đã thấy những sự ấy, lại nên tưởng một hoa sen to ở bên trái đức Phật giống như hoa sen trên đây, chẳng khác biệt. Lại tưởng một hoa sen to ở bên phải đức Phật. Tưởng một tượng Quán Thế Âm Bồ Tát ngồi trên hoa tòa bên trái, cũng là kim sắc giống như trước không khác. Tưởng một tượng Đại Thế Chí Bồ Tát ngồi trên hoa tòa bên phải).*

**(Kinh) Thử tưởng thành thời, Phật, Bồ Tát tượng, giai phóng quang minh. Kỳ quang kim sắc, chiếu chư bảo thụ. Nhất nhất thụ hạ, diệp hữu tam liên hoa. Chư liên hoa thượng, các hữu nhất Phật nhị Bồ Tát tượng, biến mãn bỉ quốc. Thử tưởng thành thời, hành giả đương văn thủy lưu, quang minh, cập chư bảo thụ, phù, nhận, uyên ương, giai thuyết diệu pháp. Xuất Định, nhập Định, hằng văn diệu pháp. Hành giả sở văn, xuất Định chi thời, ức trì bất xả, linh dữ Tu Đa La hợp. Nhược bất hợp giả, danh vi vọng tưởng. Nhược dữ hợp giả, danh vi thô tưởng kiến Cực Lạc thế giới. Thị vi Tượng Tượng, danh đệ bát Quán. Tác thị quán giả, trừ vô lượng ức kiếp sanh tử chi tội, ư hiện thân trung, đắc Niệm Phật tam-muội. Tác thị quán giả, danh vi Chánh Quán. Nhược tha quán giả, danh vi Tà Quán.**

*Phật cáo A Nan cập Vi Đề Hy:*

*- Thử tưởng thành dĩ, thử đương cánh quán Vô Lượng Thọ Phật thân tướng quang minh. A Nan đương tri! Vô Lượng Thọ Phật, thân như bách thiên vạn ức Dạ Ma thiên Diêm Phù Đà kim sắc. Phật thân cao lục thập vạn ức na-do-tha Hằng hà sa do-tuần. My gian*



*bach hào, hữu toàn uyển chuyển, như ngũ Tu Di sơn. Phật nhân như tứ đại hải thủy, thanh bạch phân minh. Thân chư mao khổng, diễn xuất quang minh, như Tu Di sơn. Bỉ Phật viên quang, như bách ức tam thiên đại thiên thế giới. U viên quang trung, hữu bách vạn ức na-do-tha Hằng hà sa Hóa Phật. Nhất nhất Hóa Phật, diệt hữu chúng đa vô số Hóa Bồ Tát, dĩ vi thị giả. Vô Lượng Thọ Phật, hữu bát vạn tứ thiên tướng, nhất nhất tướng trung, các hữu bát vạn tứ thiên tùy hình hảo. Nhất nhất hảo trung, phục hữu bát vạn tứ thiên quang minh. Nhất nhất quang minh, biến chiếu thập phương thế giới niệm Phật chúng sanh, nhiếp thủ bất xả.*

(*經*)此想成時，佛菩薩像，皆放光明。其光金色，照諸寶樹。一一樹下，亦有三蓮華。諸蓮華上，各有一佛二菩薩像，遍滿彼國。此想成時，行者當聞水流光明，及諸寶樹，鳧鴈鴛鴦，皆說妙法。出定入定，恆聞妙法。行者所聞，出定之時，憶持不捨，令與修多羅合。若不合者，名為妄想。若與合者，名為麤想見極樂世界。是為像想，名第八觀。作是觀者，除無量億劫生死之罪，於現身中，得念佛三昧。作是觀者，除無量億劫生死之罪，於現身中得念佛三昧。作是觀者，名為正觀。若他觀者，名為邪觀。佛告阿難，及韋提希：此想成已，次當更觀無量壽佛身相光明。阿難當知！無量壽佛，身如百千萬億夜摩天閻浮檀金色。佛身高六十萬億那由他恆河沙由旬。眉間白毫，右旋宛轉，如五須彌山。佛眼如四大海水，青白分明。身諸毛孔，演出光明，如須彌山。彼佛圓光，如百億三千大千世界。於圓光中，有百萬億那由他恆河沙化佛。一一化佛，亦有眾多無數化菩薩，以為侍者。無量壽佛，有八萬四千相。一一相中，各有八萬四千隨形好。一一好中，復有八萬四千光明。一一光明，遍照十方世界念佛眾生，攝取不捨。

(*Kinh*: Khi tướng này đã thành, tượng Phật và Bồ Tát đều tỏa quang minh. Quang minh ấy sắc vàng chiếu các cây báu. Dưới mỗi gốc cây, cũng có ba đóa hoa sen. Trên các hoa sen, đều có tượng một đức Phật và hai vị Bồ Tát, tròn khắp cõi ấy. Khi tướng này đã thành, hành giả sẽ nghe nước chảy, quang minh, và các cây báu, le, nhận, uyên ương đều nói diệu pháp. Xuất Định, nhập Định, thường nghe pháp mầu. Đối với những gì hành giả đã nghe, khi xuất Định, nhớ giữ chẳng bỏ, phải phù hợp với Tu Đa La. Nếu chẳng phù hợp, sẽ gọi là vọng tưởng. Nếu như phù hợp, sẽ gọi là “thấy thế giới Cực Lạc về phần thô”. Đây gọi là

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

quán tướng tượng Phật, gọi là phép Quán thứ tám. Người tác quán như vậy, sẽ trừ tội trong vô lượng ức kiếp sanh tử, nơi thân hiện tại, đắc Niệm Phật tam-muội. Quán tướng như vậy thì gọi là Chánh Quán. Nếu quán khác đi thì gọi là Tà Quán.

Đức Phật bảo A Nan và Vi Đề Hy:

- Tướng này đã thành, kẻ đó, hãy nên quán thân tướng và quang minh của Vô Lượng Thọ Phật. A Nan hãy nên biết: Vô Lượng Thọ Phật có màu như vàng Diêm Phù Đà trong trăm ngàn vạn ức cõi trời Dạ Ma. Thân Phật cao sáu mươi vạn ức na-do-tha Hằng hà sa do-tuần. Tướng bạch hào giữa hai mày uyển chuyển xoay theo chiều phải như năm quả núi Tu Di. Mắt Phật như nước bốn biển cả, xanh trắng phân minh. Các lỗ chân lông trên thân diễn xuất quang minh như núi Tu Di. Viên quang của đức Phật ấy như trăm ức tam thiên đại thiên thế giới. Ở trong viên quang, có trăm vạn ức na-do-tha Hằng hà sa Hóa Phật. Mỗi vị Hóa Phật có đông đảo vô số Hóa Bồ Tát làm thị giả. Vô Lượng Thọ Phật có tám vạn bốn ngàn tướng. Trong mỗi một tướng đều có tám vạn bốn ngàn tùy hình hảo. Trong mỗi một hảo, lại có tám vạn bốn ngàn quang minh. Mỗi một quang minh chiếu khắp chúng sanh niệm Phật trong mười phương thế giới, nhiếp thủ chẳng bỏ).

**(Kinh) Kỳ quang tướng hảo, cập dữ hóa Phật, bất khả cụ thuyết, dẫn đương ức tướng, linh tâm nhân kiến. Kiến thử sự giả, tức kiến thập phương nhất thiết chư Phật. Dĩ kiến chư Phật cố, danh Niệm Phật tam-muội. Tác thị quán giả, danh quán nhất thiết Phật thân. Dĩ quán Phật thân cố, diệc kiến Phật tâm. Phật tâm giả, đại từ bi thị. Dĩ vô duyên từ, nhiếp chư chúng sanh. Tác thử quán giả, xả thân tha thế, sanh chư Phật tiền, đắc Vô Sanh Nhẫn. Thị cố trí giả, ưng đương hệ tâm, để quán Vô Lượng Thọ Phật. Quán Vô Lượng Thọ Phật giả, từng nhất tướng hảo nhập. Dẫn quán my gian bạch hào, cực linh minh liễu. Kiến my gian bạch hào tướng giả, bát vạn tứ thiên tướng hảo, tự nhiên đương hiện. Kiến Vô Lượng Thọ Phật giả, tức kiến thập phương vô lượng chư Phật. Đắc kiến vô lượng chư Phật cố, chư Phật hiện tiền thọ ký. Thị vi biến quán nhất thiết sắc thân tướng, danh đệ cửu Quán. Tác thị quán giả, danh vi Chánh Quán. Nhược tha quán giả, danh vi Tà Quán.**

Phật cáo A Nan cập Vi Đề Hy:

- Kiến Vô Lượng Thọ Phật liễu liễu phân minh dĩ, thứ diệc ưng

*quán Quán Thế Âm Bồ Tát. Thử Bồ Tát thân trường bát thập vạn ức na-do-tha do-tuần, thân tử kim sắc. Đảnh hữu nhục kế, hạng hữu viên quang, diện các bách thiên do-tuần. Kỳ viên quang trung, hữu ngũ bách hóa Phật, như Thích Ca Mâu Ni. Nhất nhất Hóa Phật, hữu ngũ bách Hóa Bồ Tát, vô lượng chư thiên, dĩ vi thị giả. Cử thân quang trung, ngũ đạo chúng sanh, nhất thiết sắc tướng, giai u trung hiện. Đảnh thượng Tỳ Lăng Già ma-ni bảo dĩ vi thiên quan. Kỳ thiên quan trung, hữu nhất lập Hóa Phật, cao nhị thập ngũ do-tuần. Quán Thế Âm Bồ Tát, diện như Diêm Phù Đà kim sắc. My gian hào tướng, bị thất bảo sắc, lưu xuất bát vạn tứ thiên chủng quang minh. Nhất nhất quang minh, hữu vô lượng vô số bách thiên Hóa Phật. Nhất nhất Hóa Phật, vô số Hóa Bồ Tát dĩ vi thị giả, biến hiện tự tại, mãn thập phương thế giới.*

(經)其光相好，及與化佛，不可具說。但當憶想，令心眼見。見此事者，即見十方一切諸佛。以見諸佛故，名念佛三昧。作是觀者，名觀一切佛身。以觀佛身故，亦見佛心。佛心者，大慈悲是。以無緣慈，攝諸眾生。作此觀者，捨身他世，生諸佛前，得無生忍。是故智者，應當繫心，諦觀無量壽佛。觀無量壽佛者，從一相好入。但觀眉間白毫，極令明了。見眉間白毫相者，八萬四千相好，自然當現。見無量壽佛者，即見十方無量諸佛。得見無量諸佛故，諸佛現前授記。是為遍觀一切色身相，名第九觀。作是觀者，名為正觀。若他觀者，名為邪觀。佛告阿難，及韋提希：見無量壽佛了了分明已，次亦應觀觀世音菩薩。此菩薩身長八十萬億那由他由旬，身紫金色。頂有肉髻，頂有圓光，面各百千由旬。其圓光中，有五百化佛，如釋迦牟尼。一一化佛，有五百化菩薩，無量諸天，以為侍者。舉身光中，五道眾生，一切色相，皆於中現。頂上毗楞伽摩尼寶以為天冠。其天冠中，有一立化佛，高二十五由旬。觀世音菩薩，面如閻浮檀金色。眉間毫相，備七寶色，流出八萬四千種光明。一一光明，有無量無數百千化佛。一一化佛，無數化菩薩以為侍者，變現自在，滿十方世界。

(Kinh: Quang minh, tướng hảo ấy và Hóa Phật chẳng thể nói trọn. Chỉ nên ức tưởng sao cho tâm nhãn trông thấy. Đã thấy chuyện ấy, liền thấy mười phương hết thảy chư Phật. Do trông thấy chư Phật, nên gọi là Niệm Phật tam-muội. Quán như thế gọi là “quán thân của hết thảy chư Phật”. Do quán thân Phật, cũng thấy Phật tâm. Phật tâm là

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

đại từ bi, dùng vô duyên từ để nhiếp thọ các chúng sanh. Người tu phép Quán này, bỏ thân sanh sang đời sau, sẽ sanh trước chư Phật, đặc Vô Sanh Nhân. Vì thế, người trí hãy nên buộc tâm quán chắc thật Vô Lượng Thọ Phật. Để quán Vô Lượng Thọ Phật, hãy quán từ một tướng hảo. Chỉ quán tướng bạch hào giữa hai mày sao cho hết sức rành rẽ. Đã thấy tướng bạch hào giữa hai mày thì tám vạn bốn ngàn tướng hảo sẽ tự nhiên hiện ra. Đã thấy Vô Lượng Thọ Phật, sẽ thấy mười phương vô lượng chư Phật. Do được thấy vô lượng chư Phật, chư Phật hiện tiền thọ ký. Đây gọi là quán trọn khắp hết thấy sắc thân tướng, gọi là phép Quán thứ chín. Quán như vậy gọi là Chánh Quán. Nếu quán khác đi thì gọi là Tà Quán.

Đức Phật bảo A Nan và Vi Đề Hy:

- Đã thấy Vô Lượng Thọ Phật rành rẽ, phân minh rồi. Kế đó, cũng nên quán Quán Thế Âm Bồ Tát. Vị Bồ Tát này thân cao tám mươi vạn ức na-do-tha do-tuần, thân màu vàng tía. Đỉnh đầu có nhục kế, cổ có viên quang, mỗi phía [rộng đến] trăm ngàn do-tuần. Trong viên quang ấy, có năm trăm hóa Phật như Thích Ca Mâu Ni Phật. Mỗi một Hóa Phật có năm trăm Hóa Bồ Tát và vô lượng chư thiên làm thị giả. Trong vàng quang mình khắp thân, hết thấy các sắc tướng của chúng sanh trong năm đường đều hiện trong ấy. Trên đỉnh đầu, có mào trời bằng chất báu Tỳ Lãng Già ma-ni. Trong mào trời ấy, có một vị Hóa Phật đứng, cao hai mươi lăm do-tuần. Quán Thế Âm Bồ Tát sắc mặt như vàng Diêm Phù Đàn. Tướng bạch hào giữa hai mày có đủ màu bảy báu, tỏa ra tám vạn bốn ngàn thứ quang minh. Mỗi một quang minh có vô lượng vô số trăm ngàn Hóa Phật. Mỗi vị Hóa Phật có vô số Hóa Bồ Tát làm thị giả, biến hiện tự tại, đầy ấp mười phương thế giới).

**(Kinh) Tý như hồng liên hoa sắc, hữu bát thập ức vi diệu quang minh, dĩ vi anh lạc. Kỳ anh lạc trung, phổ hiện nhất thiết chư trang nghiêm sự. Thủ chương tác ngũ bách ức tạp liên hoa sắc. Thủ thập chỉ đoan, nhất nhất chỉ đoan, hữu bát vạn tứ thiên hoạch, do như ẩn văn. Nhất nhất hoạch, hữu bát vạn tứ thiên sắc. Nhất nhất sắc, hữu bát vạn tứ thiên quang. Kỳ quang nhu nhuễn, phổ chiếu nhất thiết. Dĩ thủ bảo thủ, tiếp dẫn chúng sanh. Cử túc thời, túc hạ hữu thiên bực luân tướng, tự nhiên hóa thành ngũ bách ức quang minh đài. Hạ túc thời, hữu kim cang ma-ni hoa, bố tán nhất thiết, mạc bất di mãn. Kỳ dư thân tướng, chúng hảo cụ túc, như Phật vô dị. Duy đánh**

*thượng nhục kế, cập vô kiến danh tướng, bất cập Thế Tôn. Thị vi quán Quán Thế Âm Bồ Tát chân thật sắc thân tướng, danh đệ thập Quán.*

*Phật cáo A Nan:*

*- Nhược dục quán Quán Thế Âm Bồ Tát giả, đương tác thị quán. Tác thị quán giả, bất ngộ chư họa, tịnh trừ nghiệp chướng, trừ vô số kiếp sanh tử chi tội. Như thử Bồ Tát, dẫn văn kỳ danh, hoạch vô lượng phước, hà hưởng đế quán. Nhược hữu dục quán Quán Thế Âm Bồ Tát giả, tiên quán danh thượng nhục kế, thứ quán thiên quan, kỳ dư chúng tướng, diệc thứ đệ quán chi, tất linh minh liễu, như quán chưởng trung. Tác thị quán giả, danh vi Chánh Quán. Nhược tha quán giả, danh vi Tà Quán.*

*Thứ quán Đại Thế Chí Bồ Tát. Thử Bồ Tát thân lượng đại tiểu, diệc như Quán Thế Âm. Viên quang diện các bách nhị thập ngũ do-tuần, chiếu nhị bách ngũ thập do-tuần. Cử thân quang minh, chiếu thập phương quốc, tác tử kim sắc. Hữu duyên chúng sanh, giai tất đắc kiến. Đản kiến thử Bồ Tát nhất mao khổng quang, tức kiến thập phương vô lượng chư Phật tịnh diệu quang minh. Thị cố hiệu thử Bồ Tát danh Vô Biên Quang. Dĩ trí huệ quang, phổ chiếu nhất thiết, linh ly tam đồ, đắc Vô Thượng lực. Thị cố hiệu thử Bồ Tát danh Đại Thế Chí.*

(經)譬如紅蓮華色，有八十億微妙光明，以為瓔珞。其瓔珞中，普現一切諸莊嚴事。手掌作五百億雜蓮華色。手十指端，一一指端，有八萬四千畫，猶如印文。一一畫，有八萬四千色。一一色，有八萬四千光，其光柔軟，普照一切。以此寶手，接引眾生。舉足時，足下有千輻輪相，自然化成五百億光明臺。下足時，有金剛摩尼華，布散一切，莫不彌滿。其餘身相，眾好具足，如佛無異。唯頂上肉髻，及無見頂相，不及世尊。是為觀觀世音菩薩真實色身相，名第十觀。佛告阿難：若欲觀觀世音菩薩者，當作是觀。作是觀者，不遇諸禍，淨除業障，除無數劫生死之罪。如此菩薩，但聞其名，獲無量福，何況諦觀。若有欲觀觀世音菩薩者，先觀頂上肉髻，次觀天冠。其餘眾相，亦次第觀之。悉令明了，如觀掌中。作是觀者，名為正觀。若他觀者，名為邪觀。次觀大勢至菩薩。此菩薩身量大小，亦如觀世音。圓光面各百二十五由旬，照二百五十由旬。舉身光明，照十方國，作紫金色。有緣眾生，皆悉得

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

見。但見此菩薩一毛孔光，即見十方無量諸佛淨妙光明。是故號此菩薩名無邊光。以智慧光，普照一切，令離三途，得無上力。是故號此菩薩名大勢至。

*(Kinh: Tay như sắc hoa sen đỏ, có tám mươi ức quang minh vi diệu để làm anh lạc. Trong các anh lạc ấy, hiện khắp hết thấy các sự trang nghiêm. Lòng bàn tay có màu sắc của năm trăm ức loại hoa sen khác nhau. Mười đầu ngón tay, mỗi đầu ngón tay đều có tám vạn bốn ngàn nét vẽ giống như nét khắc trên quả ấn. Mỗi một nét vẽ có tám vạn bốn ngàn sắc. Mỗi một sắc có tám vạn bốn ngàn quang minh. Quang minh ấy mềm mại, chiếu khắp hết thấy. Ngài dùng tay báu ấy tiếp dẫn chúng sanh. Khi Ngài giở chân, dưới lòng bàn chân có tướng bánh xe ngàn cãm, tự nhiên hóa thành năm trăm ức đài quang minh. Lúc hạ chân, có hoa kim cang ma-ni rải khắp hết thấy, không đâu chẳng trọn khắp. Những thân tướng, các thứ hảo khác đều trọn đủ, như Phật chẳng khác. Chỉ trừ nhục kế và tướng Vô Kiến Đánh chẳng bằng đức Thế Tôn. Đó là quán tướng tướng sắc thân chân thật của Quán Thế Âm Bồ Tát, gọi là phép Quán thứ mười.*

*Đức Phật bảo ngài A Nan:*

*- Nếu ai muốn quán Quán Thế Âm Bồ Tát, hãy nên quán như vậy. Người hành phép Quán này chẳng gặp các tai họa, trừ sạch nghiệp chướng, trừ tội trong vô số kiếp sanh tử. Bạc Bồ Tát như vậy, chỉ nghe danh hiệu Ngài, sẽ đạt được vô lượng phước, hưởng hồ là quán chắc thật. Nếu có những người muốn quán Quán Thế Âm Bồ Tát, trước hết, hãy quán nhục kế trên đỉnh đầu, kế đó, quán mào trời. Đối với những tướng khác, cũng nên theo thứ tự mà quán, sao cho đều rành rẽ, như nhìn vào bàn tay. Quán tướng như vậy thì là Chánh Quán. Nếu quán khác đi, sẽ là Tà Quán.*

*Kế đó, quán Đại Thế Chí Bồ Tát. Vị Bồ Tát này thân lượng lớn nhỏ cũng giống như Quán Thế Âm. Viên quang mỗi phía đều là một trăm hai mươi lăm do-tuần, chiếu xa hai trăm năm mươi do-tuần. Quang minh nơi toàn thân chiếu mười phương cõi nước thành màu tử kim. Hữu duyên chúng sanh thấy đều trông thấy. Chỉ thấy quang minh nơi một lỗ chân lông của vị Bồ Tát này, bèn thấy quang minh tịnh diệu của mười phương vô lượng chư Phật. Vì thế, vị Bồ Tát này có hiệu là Vô Biên Quang. Do dùng quang minh trí huệ chiếu trọn khắp hết thấy, khiến lìa tam đồ, đạt được Vô Thượng lực. Do vậy, vị Bồ Tát này được gọi là Đại Thế Chí).*

*(Kinh) Thử Bồ Tát thiên quan, hữu ngũ bách bảo hoa. Nhất nhất bảo hoa, hữu ngũ bách bảo đài. Nhất nhất đài trung, thập phương chư Phật tịnh diệu quốc độ quảng trường chi tướng, giai u trung hiện. Đảnh thượng nhục kế, như Bát Đầu Ma hoa. U nhục kế thượng, hữu nhất bảo bình, thịnh chư quang minh, phổ hiện Phật sự. Dư chư thân tướng, như Quán Thế Âm, đẳng vô hữu dị. Thử Bồ Tát hành thời, thập phương thế giới, nhất thiết chân động. Đương địa động xứ, hữu ngũ bách ức bảo hoa. Nhất nhất bảo hoa, trang nghiêm cao hiển, như Cực Lạc thế giới. Thử Bồ Tát tọa thời, thất bảo quốc độ, nhất thời động dao. Tùng hạ phương Kim Quang Phật sát, nữ chí thượng phương Quang Minh Vương Phật sát, u kỳ trung gian, vô lượng trần số phân thân Vô Lượng Thọ Phật, phân thân Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, giai tất vân tập Cực Lạc quốc độ, tắc tái không trung, tọa liên hoa tòa, diễn thuyết diệu pháp, độ khổ chúng sanh. Tác thử quán giả, danh vi quán kiến Đại Thế Chí Bồ Tát. Thị vi quán Đại Thế Chí sắc thân tướng. Quán thử Bồ Tát giả, danh đệ thập nhất Quán. Trừ vô số kiếp a-tăng-kỳ sanh tử chi tội. Tác thị Quán giả, bất xử bào thai, thường du chư Phật tịnh diệu quốc độ. Thử Quán thành dĩ, danh vi cụ túc quán Quán Thế Âm cập Đại Thế Chí. Tác thị Quán giả, danh vi Chánh Quán. Nhược tha quán giả, danh vi Tà Quán.*

*Phật cáo A Nan cập Vi Đề Hy:*

*- Kiến thử sự thời, đương khởi tự tâm, sanh u Tây Phương Cực Lạc thế giới, u liên hoa trung, kết già phu tọa, tác liên hoa hợp tướng, tác liên hoa khai tướng. Liên hoa khai thời, hữu ngũ bách sắc quang, lai chiếu thân tướng. Nhân mục khai tướng, kiến Phật, Bồ Tát mãn hư không trung. Thủy, điệu, thụ lâm, cập dĩ chư Phật, sở xuất âm thanh, giai diễn diệu pháp, dĩ thập nhị bộ kinh hợp. Nhược xuất Định chi thời, ức trì bất thất. Kiến thử sự dĩ, danh kiến Vô Lượng Thọ Phật Cực Lạc thế giới. Thị vi Phổ Quán Tướng, danh đệ thập nhị Quán. Tác thị quán giả, danh vi Chánh Quán. Nhược tác tha quán, danh vi Tà Quán.*

*(經)此菩薩天冠，有五百寶華。一一寶華，有五百寶臺。一一臺中，十方諸佛淨妙國土廣長之相，皆於中現。頂上肉髻，如鉢頭摩華。於肉髻上，有一寶瓶，盛諸光明，普現佛事。餘諸身相，如觀世音，等無有異。此菩薩行時，十方世界，一切震動。當地動處，有五百億寶華。一一寶華，莊嚴高顯，如極樂世界。此菩薩坐時，七寶國土，一時動搖。從下方金光佛剎，乃至上方光明王佛*

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

剎，於其中間，無量塵數。分身無量壽佛，分身觀世音，大勢至，皆悉雲集極樂國土。趺坐空中，坐蓮華座，演說妙法，度苦眾生。作此觀者，名為觀見大勢至菩薩。是為觀大勢至色身相。觀此菩薩者，名第十一觀。除無數劫阿僧祇生死之罪。作是觀者，不處胞胎，常遊諸佛淨妙國土。此觀成已，名為具足觀觀世音及大勢至。作是觀者，名為正觀。若他觀者，名為邪觀。佛告阿難及韋提希：見此事時，當起自心，生於西方極樂世界，於蓮華中，結跏趺坐。作蓮華合想，作蓮華開想。蓮華開時，有五百色光，來照身想。眼目開想，見佛菩薩滿虛空中。水鳥樹林，及與諸佛，所出音聲，皆演妙法，與十二部經合。若出定之時，憶持不失。見此事已，名見無量壽佛極樂世界。是為普觀想，名第十二觀。

*(Kinh: Mão trời của vị Bồ Tát này có năm trăm bảo hoa. Mỗi một bảo hoa có năm trăm bảo đài. Trong mỗi đài, thấy đều hiện tướng cõi nước tịnh diệu rộng lớn của mười phương chư Phật. Nhục kế trên đỉnh đầu như hoa Bát Đầu Ma, trên nhục kế có một bình báu, đựng các quang minh, hiện khắp các Phật sự. Những thân tướng khác giống như Quán Thế Âm chẳng khác. Khi vị Bồ Tát này đi, mười phương thế giới, hết thấy chấn động. Trong khi đất chấn động, có năm trăm ức hoa báu, mỗi một hoa báu trang nghiêm, cao vời, rạng rỡ, như thế giới Cực Lạc. Khi vị Bồ Tát này ngồi, cõi nước bảy báu, cùng lúc dao động. Từ cõi Kim Quang Phật ở phương dưới cho đến cõi Quang Minh Vương Phật ở phương trên, vô lượng trăn số cõi trong khoảng ấy. Phân thân của Vô Lượng Thọ Phật, phân thân của Quán Thế Âm và Đại Thế Chí thấy đều nhóm họp đông đảo như mây về cõi Cực Lạc, đầy nghẹt trên hư không, ngồi trên tòa hoa sen, diễn nói diệu pháp, độ chúng sanh khổ não. Hành phép Quán này được gọi là quán thấy Đại Thế Chí Bồ Tát. Đây là quán tướng tướng sắc thân của Đại Thế Chí. Quán vị Bồ Tát này được gọi là phép Quán thứ mười một. Trừ tội trong vô số kiếp a-tăng-kỳ sanh tử. Người hành phép Quán này chẳng ở trong bào thai, thường dạo chơi trong cõi nước tịnh diệu của chư Phật. Phép Quán này đã thành, bèn gọi là quán trọn vẹn Quán Thế Âm và Đại Thế Chí. Quán tướng như thế thì gọi là Chánh Quán. Nếu quán khác đi thì gọi là Tà Quán.*

*Đức Phật bảo ngài A Nan và bà Vi Đề Hy:*

*- Khi thấy những điều này, hãy nên khởi tự tâm sanh trong Tây Phương Cực Lạc thế giới, ở trong hoa sen, ngồi kết già. Tướng hoa sen khép lại, tướng hoa sen nở ra. Khi hoa sen nở, tướng có năm trăm luồng*



**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Đa Xá**

quang minh có các màu sắc chiếu đến thân. Tưởng khi mở mắt, sẽ thấy Phật, Bồ Tát đầy ấp trong hư không. Những âm thanh do nước, chim, rừng cây và chư Phật phát ra đều diễn diệu pháp, phù hợp với mười hai bộ kinh. Nếu lúc xuất Định, hãy nghĩ nhớ, gìn giữ chẳng để mất. Đã thấy chuyện này thì gọi là thấy thế giới Cực Lạc và Vô Lượng Thọ Phật. Đây là Phổ Quán Tướng, gọi là phép Quán thứ mười hai).

**(Kinh) Vô Lượng Thọ Phật, hóa thân vô số, dĩ Quán Thế Âm, cập Đại Thế Chí, thường lai chí thử hành nhân chi sở. Tác thị quán giả, danh vi Chánh Quán. Nhược tác tha quán, danh vi Tà Quán.**

**Phật cáo A Nan cập Vi Đề Hy:**

**- Nhược dục chí tâm sanh Tây Phương giả, tiên đương quán u nhất trượng lục tượng, tại trì thủy thượng.**

**Như tiên sở thuyết Vô Lượng Thọ Phật, thân lượng vô biên, phi thị phàm phu tâm lực sở cập. Nhiên bỉ Như Lai túc nguyện lực cố, hữu ức tướng giả, tất đắc thành tựu. Đản tướng Phật tượng, đắc vô lượng phước, hưởng phước quán Phật cụ túc thân tướng! A Di Đà Phật, thân thông như ý, u thập phương quốc, biến hiện tự tại, hoặc hiện đại thân, mãn hư không trung, hoặc hiện tiểu thân, trượng lục bát xích. Sở hiện chi hình, giai chân kim sắc, viên quang Hóa Phật, cập bảo liên hoa, như thượng sở thuyết. Quán Thế Âm Bồ Tát, cập Đại Thế Chí, u nhất thiết xứ, thân đồng chúng sanh. Đản quán thủ tướng, tri thị Quán Thế Âm, tri thị Đại Thế Chí. Thử nhị Bồ Tát, trợ A Di Đà Phật phổ hóa nhất thiết. Thị vi Tạng Tướng Quán, danh đệ thập tam Quán. Tác thị quán giả, danh vi Chánh Quán. Nhược tha quán giả, danh vi Tà Quán.**

**Phật cáo A Nan, cập Vi Đề Hy:**

**- Phàm sanh Tây Phương, hữu cứu phẩm nhân. Thượng Phẩm Thượng Sanh giả, nhược hữu chúng sanh, nguyện sanh bỉ quốc giả, phát tam chủng tâm, tức tiện vãng sanh. Hà đẳng vi tam? Nhất giả chí thành tâm, nhị giả thâm tâm, tam giả hồi hướng phát nguyện tâm. Cụ tam tâm giả, tất sanh bỉ quốc. Phục hữu tam chủng chúng sanh, đương đắc vãng sanh. Hà đẳng vi tam? Nhất giả từ tâm bất sát, cụ chư giới hạnh. Nhị giả độc tụng Đại Thừa Phương Đẳng kinh điển. Tam giả tu hành lục niệm, hồi hướng phát nguyện, nguyện sanh bỉ quốc. Cụ thử công đức, nhất nhật nữ chí thất nhật, tức đắc vãng sanh. Sanh bỉ quốc thời, thử nhân tinh tấn dũng mãnh cố, A Di Đà**

*Như Lai, dữ Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, vô số Hóa Phật, bách thiên tỷ-kheo, Thanh Văn đại chúng, vô lượng chư thiên, thất bảo cung điện. Quán Thế Âm Bồ Tát, chấp kim cang đài, dữ Đại Thế Chí Bồ Tát, chí hành giả tiên. A Di Đà Phật, phóng đại quang minh, chiếu hành giả thân, dữ chư Bồ Tát, thọ thủ nghênh tiếp. Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, dữ vô số Bồ Tát, tán thán hành giả, khuyến tấn kỳ tâm. Hành giả kiến dĩ, hoan hỷ dũng dục, tự kiến kỳ thân, thừa kim cang đài, tùy tùng Phật hậu, như đàn chỉ khoảnh, vãng sanh bỉ quốc. Sanh bỉ quốc dĩ, kiến Phật sắc thân, chúng tướng cụ túc. Kiến chư Bồ Tát, sắc tướng cụ túc, quang minh, bảo lâm, diễn thuyết diệu pháp. Văn dĩ, tức ngộ Vô Sanh Pháp Nhãn, kinh tu du gian, lịch sự chư Phật, biến thập phương giới, u chư Phật tiền, thứ đệ thọ ký, hoàn chí bốn quốc, đắc vô lượng bách thiên Đà La Ni môn. Thị danh Thượng Phẩm Thượng Sanh giả.*

(經)無量壽佛，化身無數，與觀世音，及大勢至，常來至此行人之所。作是觀者，名為正觀。若他觀者，名為邪觀。佛告阿難，及韋提希：若欲至心生西方者，先當觀於一丈六像，在池水上。如先所說無量壽佛，身量無邊，非是凡夫心力所及。然彼如來宿願力故，有憶想者，必得成就。但想佛像，得無量福，況復觀佛具足身相。阿彌陀佛，神通如意，於十方國，變現自在。或現大身，滿虛空中。或現小身，丈六八尺。所現之形，皆真金色。圓光化佛，及寶蓮華，如上所說。觀世音菩薩，及大勢至，於一切處，身同眾生。但觀首相，知是觀世音，知是大勢至。此二菩薩，助阿彌陀佛普化一切。是為雜想觀，名第十三觀。作是觀者，名為正觀。若他觀者，名為邪觀。佛告阿難，及韋提希：凡生西方有九品人。上品上生者，若有眾生，願生彼國者，發三種心，即便往生。何等為三？一者至誠心，二者深心，三者迴向發願心。具三心者，必生彼國。復有三種眾生，當得往生。何等為三？一者慈心不殺，具諸戒行。二者讀誦大乘方等經典。三者修行六念，迴向發願，願生彼國。具此功德，一日乃至七日，即得往生。生彼國時，此人精進勇猛故，阿彌陀如來，與觀世音，大勢至，無數化佛，百千比丘，聲聞大眾，無量諸天，七寶宮殿。觀世音菩薩，執金剛臺，與大勢至菩薩，至行者前。阿彌陀佛，放大光明，照行者身。與諸菩薩，授手迎接。觀世音、大勢至，與無數菩薩，讚歎行者，勸進其心。行者見已，歡喜踴躍。自見其身，乘金剛臺，隨從佛後，如彈指頃，

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

往生彼國。生彼國已，見佛色身，眾相具足。見諸菩薩，色相具足。光明寶林，演說妙法。聞已，即悟無生法忍。經須臾間，歷事諸佛，遍十方界，於諸佛前，次第受記。還至本國，得無量百千陀羅尼門。是名上品上生者。

*(Kinh: Vô Lượng Thọ Phật, hóa thân vô số, cùng với Quán Thế Âm, và Đại Thế Chí thường đến chỗ của hành nhân ấy. Quán tưởng như vậy thì gọi là Chánh Quán. Nếu quán khác đi thì gọi là Tà Quán.*

*Đức Phật bảo ngài A Nan và bà Vi Đề Hy:*

*- Nếu là người chí tâm muốn sanh về Tây Phương, hãy nên quán tượng cao một trượng sáu ở trên mặt nước trong ao.*

*Vô Lượng Thọ Phật như đã nói trên đây, thân lượng vô biên, tâm lực của phàm phu chẳng thể tưởng nổi. Nhưng đức Như Lai ấy do nguyện lực từ xưa, hề có ai tưởng nhớ Ngài, ắt được thành tựu. Chỉ tưởng tượng Phật, đã đạt được phước vô lượng, hướng hồ còn quán trọn đủ thân tướng của đức Phật. A Di Đà Phật thân thông như ý, biến hiện tự tại trong mười phương cõi nước, hoặc hiện thân lớn đầy ấp hư không, hoặc hiện thân nhỏ, cao một trượng sáu hay tám thước. Hình tướng do Ngài hiện ra đều có màu sắc vàng ròng, viên quang, Hóa Phật [xuất hiện trong viên quang và thân quang] cùng với hoa sen báu đều như đã nói trong phần trước. Quán Thế Âm Bồ Tát và Đại Thế Chí Bồ Tát ở hết thảy các nơi, thân giống như chúng sanh. Chỉ quán tưởng đầu, bèn biết là Quán Thế Âm, hay là Đại Thế Chí. Hai vị Bồ Tát này giúp A Di Đà Phật giáo hóa trọn khắp hết thảy. Đây là Tạp Tướng Quán, gọi là phép Quán thứ mười ba. Quán tưởng như thế thì gọi là Chánh Quán; nếu quán khác đi thì gọi là Tà Quán.*

*Đức Phật bảo ngài A Nan và bà Vi Đề Hy:*

*- Phàm là người sanh về Tây Phương thì có chín phẩm. Thượng Phẩm Thượng Sanh là nếu có những chúng sanh nguyện sanh về cõi đó, phát ba thứ tâm liền được vãng sanh. Những gì là ba? Một là chí thành tâm, hai là thâm tâm, ba là hồi hướng phát nguyện tâm. Có đủ ba tâm ấy, ắt sanh về cõi kia. Lại có ba loại chúng sanh, sẽ được vãng sanh. Những gì là ba? Một là từ tâm chẳng giết, đủ các giới hạnh. Hai là đọc tụng kinh điển Đại Thừa Phương Đẳng. Ba là tu hành lục niệm, hồi hướng phát nguyện, nguyện sanh về cõi kia. Trọn đủ công đức này, từ một ngày cho đến bảy ngày, liền được vãng sanh. Khi sanh về cõi ấy, do người ấy tinh tấn, dũng mãnh, A Di Đà Như Lai và Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, vô số Hóa Phật, trăm ngàn tỷ-kheo, Thanh Văn đại chúng, vô*

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

lượng chư thiên, cung điện bảy báu. Quán Thế Âm Bồ Tát cầm đài kim cang, cùng với Đại Thế Chí Bồ Tát tới trước hành giả. A Di Đà Phật phóng đại quang minh, chiếu thân hành giả, cùng với các vị Bồ Tát xòe tay đón tiếp. Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, và vô số Bồ Tát tán thán hành giả, khuyến tấn tâm người ấy. Hành giả thấy rồi, hoan hỷ, hớn hờ, tự thấy thân mình ngời đài kim cang theo sau đức Phật, như trong khoảng khảy ngón tay, sanh về cõi kia. Đã sanh về cõi ấy, thấy sắc thân của Phật, các tướng trọn đủ. Thấy các Bồ Tát sắc tướng trọn đủ. Quang minh, rùng rầu diễn thuyết pháp mầu. Nghe xong liền ngộ Vô Sanh Pháp Nhân. Trải qua khoảnh khắc, phụng sự khắp chư Phật, trọn khắp mười phương thế giới, ở trước chư Phật lần lượt được thọ ký. Trở về nước mình, đắc vô lượng trăm ngàn môn Đà La Ni. Đây gọi là Thượng Phẩm Thượng Sanh).

**(Kinh) Thượng Phẩm Trung Sanh giả, bất tất thọ trì, độc tụng Phương Đẳng kinh điển, thiện giải nghĩa thú, u Đệ Nhất Nghĩa, tâm bất kinh động, thâm tín nhân quả, bất bán Đại Thừa. Dĩ thử công đức, hồi hướng nguyện cầu sanh Cực Lạc quốc. Hành thử hạnh giả, mạng dục chung thời, A Di Đà Phật, dữ Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, vô lượng đại chúng, quyến thuộc vi nhiều, trì tử kim đài, chí hành giả tiền, tán ngôn: “Pháp tử! Như hành Đại Thừa, giải Đệ Nhất Nghĩa. Thị cố, ngã kim lai nghênh tiếp như”. Dĩ thiên Hóa Phật, nhất thời thọ thủ. Hành giả tự kiến tọa tử kim đài, hiệp chưởng, xoa thủ, tán thán chư Phật. Như nhất niệm khoảnh, tức sanh bỉ quốc thất bảo trì trung. Thử tử kim đài, như đại bảo hoa, kinh túc tắc khai. Hành giả thân tác tử ma kim sắc, túc hạ diệp hữu thất bảo liên hoa. Phật cập Bồ Tát, câu thời phóng quang, chiếu hành giả thân. Mục tức khai minh, nhân tiền túc tập, phổ văn chúng thanh, thuận thuyết thâm thâm Đệ Nhất Nghĩa Đệ. Tức hạ kim đài, lễ Phật, hiệp chưởng, tán thán Thế Tôn. Kinh u thất nhật, ứng thời tức u A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, đắc bất thoái chuyển. Ứng thời, tức năng phi hành biến chí thập phương, lịch sự chư Phật. Ư chư Phật sở, tu chư tam-muội, kinh nhất tiểu kiếp, đắc Vô Sanh Nhân, hiện tiền thọ ký. Thị danh Thượng Phẩm Trung Sanh giả.**

(經)上品中生者，不必受持讀誦方等經典。善解義趣，於第一義，心不驚動，深信因果，不謗大乘。以此功德，迴向願求生極樂國。行此行者，命欲終時，阿彌陀佛，與觀世音、大勢至，無量大

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Đa Xá**

眾，眷屬圍繞，持紫金臺，至行者前。讚言：法子，汝行大乘，解第一義，是故我今來迎接汝。與千化佛，一時授手。行者自見坐紫金臺，合掌叉手，讚歎諸佛。如一念頃，即生彼國七寶池中。此紫金臺，如大寶華，經宿則開。行者身作紫磨金色，足下亦有七寶蓮華。佛及菩薩，俱時放光，照行者身。目即開明，因前宿習，普聞眾聲，純說甚深第一義諦。即下金臺，禮佛合掌，讚歎世尊。經於七日，應時即於阿耨多羅三藐三菩提，得不退轉。應時即能飛行遍至十方，歷事諸佛。於諸佛所，修諸三昧。經一小劫，得無生忍，現前受記。是名上品中生者。

*(Kinh: Thượng Phẩm Trung Sanh là chẳng cần thọ trì, đọc tụng kinh điển Phương Đẳng, khéo hiểu nghĩa thú. Đối với Đệ Nhất Nghĩa, tâm chẳng kinh động, tin sâu nhân quả, chẳng bán Đại Thừa. Dùng công đức này để hồi hướng nguyện cầu sanh về cõi Cực Lạc. Người hành hạnh ấy, khi sắp mạng chung, A Di Đà Phật, cùng Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, vô lượng đại chúng, quyền thuộc vây quanh, cầm đài tử kim, tới trước hành giả, khen rằng: “Pháp tử! Con hành Đại Thừa, hiểu Đệ Nhất Nghĩa. Do vậy, Ta nay đến đón tiếp con”, cùng với một ngàn vị Hóa Phật đồng thời xòe tay. Hành giả tự thấy mình ngồi trên đài hoa tử kim, chấp tay trước ngực, tán thán chư Phật. Như trong một niệm, liền sanh về ao bảy báu trong cõi ấy. Đài tử kim ấy, như đóa hoa báu lớn, qua một đêm sẽ nở. Thân hành giả có màu như chất vàng tử kim đã được giới mài, dưới chân cũng có hoa sen bảy báu. Phật và Bồ Tát, đồng thời phóng quang chiếu vào thân hành giả, mắt liền mở sáng. Do sự tu tập từ trước, sẽ nghe khắp các âm thanh, thuận nói về Đệ Nhất Nghĩa Đệ rất sâu. Liền bước xuống đài vàng, lễ Phật, chấp tay, tán thán đức Thế Tôn. Trải qua bảy ngày, lập tức đắc Bất Thoái Chuyển nơi A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Ngay khi ấy, có thể phi hành đến khắp mười phương, lần lượt thừa sự chư Phật. Ở nơi chư Phật, tu các tam-muội. Trải qua một tiểu kiếp, đắc Vô Sanh Nhân, hiện tiền thọ ký. Đây gọi là Thượng Phẩm Trung Sanh).*

*(Kinh) Thượng Phẩm Hạ Sanh giả, diệc tín nhân quả, bất bán Đại Thừa, dẫn phát Vô Thượng đạo tâm, dĩ thử công đức, hồi hướng nguyện cầu sanh Cực Lạc quốc. Hành giả mạng dục chung thời, A Di Đà Phật, cập Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, dữ chư Bồ Tát, trì kim liên hoa, hóa tác ngũ bách hóa Phật, lai nghênh thử nhân. Ngũ bách Hóa*

*Phật, nhất thời thọ thủ, tán ngôn: “Pháp tử! Nhữ kim thanh tịnh, phát Vô Thượng đạo tâm, ngã lai nghêh nhữ”. Kiến thử sự thời, tức tự kiến thân tọa kim liên hoa. Tọa dĩ, hoa hợp, tùy Thế Tôn hậu, tức đắc vãng sanh thất bảo trì trung. Nhất nhật, nhất dạ, liên hoa nãi khai. Thất nhật chi trung, nãi đắc kiến Phật. Tuy kiến Phật thân, ư chúng tướng hảo, tâm bất minh liễu. Ư tam thất nhật hậu, nãi liễu liễu kiến. Văn chúng âm thanh, giai diễn diệu pháp. Du lịch thập phương, cúng dường chư Phật. Ư chư Phật tiền, văn thậm thâm pháp. Kinh tam tiểu kiếp, đắc bách pháp minh môn, trụ Hoan Hỷ Địa. Thị danh Thượng Phẩm Hạ Sanh giả. Thị danh Thượng bồi sanh tướng, danh đệ thập tứ Quán. Tác thị Quán giả, danh vi Chánh Quán. Nhược tác tha quán, danh vi Tà Quán.*

*Phật cáo A Nan, cập Vi Đề Hy:*

*- Trung Phẩm Thượng Sanh giả, nhược hữu chúng sanh, thọ trì Ngũ Giới, trì Bát Giới Trai, tu hành chư giới, bất tạo Ngũ Nghịch, vô chúng quá hoạn. Dĩ thử thiện căn, hồi hướng nguyện cầu sanh ư Tây Phương Cực Lạc thế giới. Hành giả lâm mạng chung thời, A Di Đà Phật, dữ chư từ-kheo, quyến thuộc vi nhiều, phóng kim sắc quang, chí kỳ nhân số, diễn thuyết Khổ, Không, Vô Thường, Vô Ngã, tán thán xuất gia, đắc ly chúng khổ. Hành giả kiến dĩ, tâm đại hoan hỷ, tự kiến kỹ thân, tọa liên hoa đài, trường quy, hiệp chướng, vị Phật tác lễ. Vị cử đầu khoảnh, tức đắc vãng sanh Cực Lạc thế giới, liên hoa tâm khai. Đương hoa phu thời, văn chúng âm thanh, tán thán Tứ Đế. Ứng thời, tức đắc A La Hán đạo, tam minh, lục thông, cụ bát giải thoát. Thị danh Trung Phẩm Thượng Sanh giả.*

*Trung Phẩm Trung Sanh giả, nhược hữu chúng sanh, nhược nhất nhật, nhất dạ trì Bát Giới Trai, nhược nhất nhật, nhất dạ trì Sa Di Giới, nhược nhất nhật, nhất dạ trì Cụ Túc Giới, oai nghi vô khuyết. Dĩ thử công đức, hồi hướng nguyện cầu sanh Cực Lạc quốc, giới hương huân tu. Như thử hành giả, mạng dục chung thời, kiến A Di Đà Phật, dữ chư quyến thuộc, phóng kim sắc quang, trì thất bảo liên hoa, chí hành giả tiền. Hành giả tự văn không trung hữu thanh, tán ngôn: “Thiện nam tử! Như nhữ thiện nhân, tùy thuận tam thế chư Phật giáo cố, ngã lai nghêh nhữ”. Hành giả tự kiến tọa liên hoa thượng, liên hoa tức hợp, sanh ư Tây Phương Cực Lạc thế giới. Tại bảo trì trung, kinh ư thất nhật, liên hoa nãi phu. Hoa ký phu dĩ, khai mục, hiệp chướng, tán thán Thế Tôn, văn pháp hoan hỷ, đắc Tu Đà*

***Hoàn, kinh bán kiếp dĩ, thành A La Hán. Thị danh Trung Phẩm Trung Sanh giả.***

(*經*)上品下生者，亦信因果，不謗大乘。但發無上道心，以此功德，迴向願求生極樂國。行者命欲終時，阿彌陀佛，及觀世音、大勢至，與諸菩薩，持金蓮華，化作五百化佛，來迎此人。五百化佛，一時授手。讚言：法子，汝今清淨，發無上道心，我來迎汝。見此事時，即自見身坐金蓮華。坐已華合，隨世尊後，即得往生七寶池中。一日一夜，蓮華乃開。七日之中，乃得見佛。雖見佛身，於眾相好，心不明了。於三七日後，乃了了見。聞眾音聲，皆演妙法。遊歷十方，供養諸佛。於諸佛前，聞甚深法。經三小劫，得百法明門，住歡喜地。是名上品下生者。是名上輩生想，名第十四觀。作是觀者，名為正觀。若他觀者，名為邪觀。佛告阿難，及韋提希：中品上生者，若有眾生，受持五戒，持八戒齋，修行諸戒，不造五逆，無眾過患。以此善根，迴向願求生於西方極樂世界。行者臨命終時，阿彌陀佛，與諸比丘，眷屬圍繞，放金色光，至其所。演說苦、空、無常、無我。讚歎出家，得離眾苦。行者見已，心大歡喜。自見己身，坐蓮華臺，長跪合掌，為佛作禮。未舉頭頃，即得往生極樂世界，蓮華尋開。當華敷時，聞眾音聲，讚歎四諦。應時即得阿羅漢道，三明六通，具八解脫。是名中品上生者。中品中生者：若有眾生，若一日一夜持八戒齋，若一日一夜持沙彌戒，若一日一夜持具足戒，威儀無缺。以此功德，迴向願求生極樂國。戒香熏修。如此行者，命欲終時，見阿彌陀佛，與諸眷屬，放金色光，持七寶蓮華，至行者前。行者自聞空中有聲，讚言：善男子！如汝善人，隨順三世諸佛教故，我來迎汝。行者自見坐蓮華上，蓮華即合，生於西方極樂世界。在寶池中，經於七日，蓮華乃敷。華既敷已，開目合掌，讚歎世尊。聞法歡喜，得須陀洹。經半劫已，成阿羅漢。是名中品中生者。

(*Kinh*: *Người Thượng Phẩm Hạ Sanh cũng tin nhân quả, chẳng báng Đại Thừa, chỉ phát Vô Thượng đạo tâm. Dùng công đức ấy hồi hướng nguyện cầu sanh về nước Cực Lạc. Khi hành giả sắp mạng chung, A Di Đà Phật và Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, cùng với các vị Bồ Tát, cầm hoa sen vàng, hóa thành năm trăm vị Phật đến đón người ấy. Năm trăm vị Hóa Phật cùng lúc xòe tay, khen rằng: “Pháp tử! Con nay thanh tịnh, phát Vô Thượng đạo tâm, Ta đến đón con”. Khi thấy chuyện*

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

ấy, liền thấy thân mình ngồi trên hoa sen vàng. Ngồi xong, hoa khép lại, theo sau đức Thế Tôn, liền được sanh vào trong ao bảy báu. Qua một ngày một đêm, hoa sen mới nở. Trong vòng bảy ngày, bèn được thấy Phật. Tuy thấy thân Phật, đối với các tướng hảo, tâm chẳng hiểu rõ. Sau hai mươi một ngày, mới thấy rành rẽ. Nghe các âm thanh đều diễn diệu pháp. Đạo khắp mười phương, cúng dường chư Phật. Đối trước chư Phật, nghe pháp rất sâu. Qua ba tiểu kiếp, đắc bách pháp minh môn, trụ Hoan Hỷ Địa. Đây gọi là Thượng Phẩm Hạ Sanh, là phép quán tưởng về vãng sanh trong bậc Thượng, gọi là phép Quán thứ mười bốn. Quán tưởng như thế thì gọi là Chánh Quán. Nếu quán khác đi thì gọi là Tà Quán.

Phật bảo A Nan và Vi Đề Hy:

- Trung Phẩm Thượng Sanh là nếu có chúng sanh thọ trì Ngũ Giới, trì Bát Quan Trai Giới, tu hành các giới, chẳng tạo Ngũ Nghịch, chẳng có các lỗi lầm, sai trái. Dùng thiện căn ấy hồi hướng nguyện cầu sanh về Tây Phương Cực Lạc thế giới. Khi hành giả lâm chung, A Di Đà Phật và các vị tỳ-kheo, quyền thuộc vây quanh, phóng quang minh sắc vàng, tới chỗ người ấy, diễn nói Khổ, Không, Vô Thường, Vô Ngã, tán thán xuất gia, được lìa các nỗi khổ. Hành giả đã thấy rồi, tâm đại hoan hỷ, tự thấy thân mình ngồi trên đài hoa sen, quỳ thẳng, chấp tay, kính lễ đức Phật. Trong khi chưa ngẩng đầu lên, liền được vãng sanh thế giới Cực Lạc, hoa sen liền nở. Ngay khi hoa nở, nghe các âm thanh tán thán Tứ Đế. Ngay lập tức liền đắc đạo A La Hán, tam minh, lục thông, đủ tám món giải thoát. Đó gọi là Trung Phẩm Thượng Sanh.

Trung Phẩm Trung Sanh là nếu có chúng sanh, hoặc một ngày một đêm trì Bát Quan Trai Giới, hoặc một ngày một đêm trì Sa Di Giới, hoặc một ngày một đêm trì Cụ Túc Giới, chẳng khuyết oai nghi. Dùng công đức này hồi hướng nguyện cầu sanh về cõi Cực Lạc, giới hương huân tu. Hành giả như thế, khi mạng sắp hết, thấy A Di Đà Phật và các quyền thuộc, phóng quang minh sắc vàng, cầm hoa sen bảy báu, đến trước hành giả. Hành giả tự nghe trong hư không có tiếng khen rằng: “Thiện nam tử! Như ông là thiện nhân, tùy thuận lời dạy của chư Phật trong ba đời, Ta đến đón ông”. Hành giả tự thấy ngồi trên hoa sen, hoa sen bèn khép lại, sanh trong Tây Phương Cực Lạc thế giới. Ở trong ao bảy báu, trải qua bảy ngày, hoa sen mới nở. Hoa đã nở rồi, mở mắt, chấp tay, tán thán Thế Tôn. Nghe pháp hoan hỷ, đắc Tu Đà Hoàn. Trải qua nửa kiếp, thành A La Hán. Đó gọi là Trung Phẩm Trung Sanh).



*(Kinh) Trung Phẩm Hạ Sanh giả, nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, hiếu dưỡng phụ mẫu, hành thế nhân từ. Thử nhân mạng dục chung thời, ngộ thiện tri thức, vị kỳ quảng thuyết A Di Đà Phật quốc độ lạc sự, diệc thuyết Pháp Tạng tỳ-kheo tứ thập bát nguyện. Văn thử sự dĩ, tầm tức mạng chung. Thí như tráng sĩ khuất thân tỳ khoảnh, tức sanh Tây Phương Cực Lạc thế giới. Kinh thất nhật dĩ, ngộ Quán Thế Âm, cập Đại Thế Chí, văn pháp hoan hỷ, đắc Tu Đà Hoàn, quá nhất tiểu kiếp, thành A La Hán. Thị danh Trung Phẩm Hạ Sanh giả. Thị danh Trung bồi sanh tướng, danh đệ thập ngũ Quán. Tác thị quán giả, danh vi Chánh Quán. Nhược tha quán giả, danh vi Tà Quán.*

*Phật cáo A Nan, cập Vi Đề Hy:*

*- Hạ Phẩm Thượng Sanh giả, hoặc hữu chúng sanh, tác chúng ác nghiệp, tuy bất phỉ báng Phương Đẳng kinh điển, như thử ngu nhân, đa tạo ác pháp, vô hữu tâm quý. Mạng dục chung thời, ngộ thiện tri thức, vị thuyết Đại Thừa thập nhị bộ kinh thủ đề danh tự. Dĩ văn như thị chư kinh danh cổ, trừ khước thiên kiếp cực trọng ác nghiệp. Trí giả phục giáo hiệp chưởng xoa thủ, xưng “Nam-mô A Di Đà Phật”. Xưng Phật danh cổ, trừ ngũ thập ức kiếp sanh tử chi tội. Nhĩ thời, bị Phật tức khiển Hóa Phật, Hóa Quán Thế Âm, Hóa Đại Thế Chí, chỉ hành giả tiên, tán ngôn: “Thiện nam tử, dĩ nhữ xưng Phật danh cổ, chư tội tiêu diệt, ngã lai nghênh nhữ”. Tác thị ngữ dĩ, hành giả tức kiến Hóa Phật quang minh, biến mãn kỳ thất. Kiến dĩ hoan hỷ, tức tiện mạng chung, thừa bảo liên hoa, tùy Hóa Phật hậu, sanh bảo trì trung. Kinh thất thất nhật, liên hoa nữ phu. Đương hoa phu thời, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, cập Đại Thế Chí Bồ Tát, phóng đại quang minh, trụ kỳ nhân tiền, vị thuyết thậm thâm thập nhị bộ kinh. Văn dĩ tín giải, phát Vô Thượng đạo tâm. Kinh thập tiểu kiếp, cụ Bách Pháp Minh Môn, đắc nhập Sơ Địa. Thị danh Hạ Phẩm Thượng Sanh giả.*

(經)中品下生者：若有善男子、善女人，孝養父母，行世仁慈。此人命欲終時，遇善知識，為其廣說阿彌陀佛國土樂事，亦說法藏比丘四十八願。聞此事已，尋即命終。譬如壯士，屈伸臂頃，即生西方極樂世界。經七日已，遇觀世音，及大勢至。聞法歡喜，得須陀洹。過一小劫，成阿羅漢。是名中品下生者。是名中輩生想，名第十五觀。作是觀者，名為正觀。若他觀者，名為邪觀。佛告阿難，及韋提希：下品上生者，或有眾生，作眾惡業。雖不誹謗

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá**

方等經典，如此愚人，多造惡法，無有慚愧。命欲終時，遇善知識，為說大乘十二部經首題名字。以聞如是諸經名故，除卻千劫極重惡業。智者復教合掌叉手，稱南無阿彌陀佛。稱佛名故，除五十億劫生死之罪。爾時彼佛，即遣化佛，化觀世音，化大勢至，至行者前。讚言，善男子，以汝稱佛名故，諸罪消滅，我來迎汝。作是語已，行者即見化佛光明，遍滿其室。見已歡喜，即便命終。乘寶蓮華，隨化佛後，生寶池中。經七七日，蓮華乃敷。當華敷時，大悲觀世音菩薩，及大勢至菩薩，放大光明，住其人前，為說甚深十二部經。聞已信解，發無上道心。經十小劫，具百法明門，得入初地。是名下品上生者。

*(Kinh: Trung Phẩm Hạ Sanh là nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân hiếu dưỡng cha mẹ, làm những chuyện nhân từ trong thế gian. Người ấy khi sắp mạng chung, gặp thiện tri thức, vì người ấy rộng nói những chuyện vui sướng trong cõi nước của A Di Đà Phật, cũng nói bốn mươi tám nguyện của tỳ-kheo Pháp Tạng. Đã nghe chuyện ấy rồi, ngay khi đó liền mạng chung. Ví như trong khoảng tráng sĩ co duỗi cánh tay, liền sanh về Tây Phương Cực Lạc thế giới. Qua bảy ngày, gặp Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, nghe pháp hoan hỷ, đắc Tu Đà Hoàn. Sau một tiểu kiếp, thành A La Hán. Đó gọi là Trung Phẩm Hạ Sanh. Gọi là phép quán tưởng về sự vãng sanh trong bậc Trung, gọi là phép Quán thứ mười lăm. Quán tưởng như thế thì gọi là Chánh Quán. Nếu quán khác đi thì gọi là Tà Quán.*

*Phật bảo A Nan và Vi Đề Hy:*

*- Hạ Phẩm Thượng Sanh là nếu có chúng sanh tạo các ác nghiệp. Tuy chẳng phỉ báng kinh điển Phương Đẳng, kẻ ngu như thế tạo nhiều ác pháp, chẳng hề hổ thẹn! Khi mạng sắp hết, gặp thiện tri thức, vì người ấy nói danh xưng tựa đề của mười hai bộ loại trong kinh Đại Thừa. Do nghe tên của các kinh, trừ được ác nghiệp hết sức nặng nề trong ngàn kiếp. Người trí lại dạy hãy chấp tay trước ngực, xưng “Nam-mô A Di Đà Phật”. Do xưng danh nên tiêu trừ tội sanh tử trong năm mươi ức kiếp. Lúc ấy, đức Phật đó liền sai Hóa Phật, Hóa Quán Thế Âm, Hóa Đại Thế Chí tới trước hành giả, khen rằng: “Này thiện nam tử! Do ông xưng danh hiệu Phật, các tội tiêu diệt, Ta đến đón ông”. Nói lời ấy xong, hành giả liền thấy quang minh của Hóa Phật trọn khắp cả phòng. Thấy rồi hoan hỷ, liền mạng chung, ngôi hoa sen báu, theo sau Hóa Phật sanh trong ao báu. Trải qua bốn mươi chín ngày, hoa sen mới*

*Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Da Xá*

nở. Khi hoa nở, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát và Đại Thế Chí Bồ Tát phóng đại quang minh, ở trước người ấy, vì người ấy nói mười hai bộ kinh rất sâu. Nghe xong, tin hiểu, phát Vô Thượng đạo tâm, qua mười tiểu kiếp, đầy đủ Bách Pháp Minh Môn, được nhập Sơ Địa. Đó gọi là Hạ Phẩm Thượng Sanh).

**(Kinh) Phật cáo A Nan cập Vi Đề Hy:**

- Hạ Phẩm Trung Sanh giả, hoặc hữu chúng sanh, hủy phạm Ngũ Giới, Bát Giới, cập Cụ Túc Giới. Như thử ngu nhân, thân Tăng-kỳ vật, đạo hiện tiền Tăng vật, bất tịnh thuyết pháp, vô hữu tâm quý, dĩ chư ác nghiệp nhi tự trang nghiêm. Như thử tội nhân, dĩ ác nghiệp cố, ưng đọa địa ngục. Mạng dục chung thời, địa ngục chúng hỏa, nhất thời câu chí. Ngộ thiện tri thức, dĩ đại từ bi, tức vị tán thuyết A Di Đà Phật thập lực oai đức, quảng tán bĩ Phật quang minh thần lực. Diệc tán Giới, Định, Huệ, Giải Thoát, Giải Thoát Tri Kiến. Thử nhân văn dĩ, trừ bát thập ức kiếp sanh tử chi tội. Địa ngục mãn hỏa, hóa vi thanh lương phong. Xuy chư thiên hoa, hoa thượng giai hữu Hóa Phật, Bồ Tát, nghêh tiếp thử nhân. Như nhất niệm khoảnh, tức đắc vãng sanh thất bảo trì trung liên hoa chi nội. Kinh u lục kiếp, liên hoa nãi phu. Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, dĩ phạm âm thanh, an ủy bĩ nhân, vị thuyết Đại Thừa thâm thâm kinh điển. Văn thử pháp dĩ, ứng thời tức phát Vô Thượng đạo tâm. Thị danh Hạ Phẩm Trung Sanh giả.

**Phật cáo A Nan cập Vi Đề Hy:**

- Hạ Phẩm Hạ Sanh giả, hoặc hữu chúng sanh, tác bất thiện nghiệp, Ngũ Nghịch, Thập Ác, cụ chư bất thiện. Như thử ngu nhân, dĩ ác nghiệp cố, ưng đọa ác đạo, kinh lịch đa kiếp, thọ khổ vô cùng. Như thử ngu nhân, lâm mạng chung thời, ngộ thiện tri thức, chủng chủng an ủy, vị thuyết diệu pháp, giáo linh niệm Phật. Bĩ nhân khổ bức, bất hoàng niệm Phật. Thiện hữu cáo ngôn: “Nhữ nhược bất năng niệm bĩ Phật giả, ưng xưng Vô Lượng Thọ Phật”. Như thị chí tâm, linh thanh bất tuyệt, cụ túc thập niệm, xưng Nam-mô A Di Đà Phật. Xưng Phật danh cố, u niệm niệm trung, trừ bát thập ức kiếp sanh tử chi tội. Mạng chung chi thời, kiến kim liên hoa, do như nhật luân, trụ kỳ nhân tiền. Như nhất niệm khoảnh, tức đắc vãng sanh Cực Lạc thế giới. Ư liên hoa trung, mãn thập nhị đại kiếp, liên hoa phương khai, Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, dĩ đại bi âm thanh, vị kỳ quảng

***thuyết chư pháp Thật Tướng, trừ diệt tội pháp, văn dĩ hoan hỷ, ứng thời tức phát Bồ Đề chi tâm. Thị danh Hạ Phẩm Hạ Sanh giả. Thị danh Hạ bối sanh tướng, danh đệ thập lục Quán.***

(*經*)佛告阿難，及韋提希：下品中生者，或有眾生，毀犯五戒、八戒，及具足戒。如此愚人，偷僧祇物，盜現前僧物，不淨說法，無有慚愧，以諸惡業而自莊嚴。如此罪人，以惡業故，應墮地獄。命欲終時，地獄眾火，一時俱至。遇善知識，以大慈悲，即為讚說阿彌陀佛十力威德，廣讚彼佛光明神力。亦讚戒、定、慧、解脫、解脫知見。此人聞已，除八十億劫生死之罪。地獄猛火，化為清涼風。吹諸天華。華上皆有化佛菩薩，迎接此人。如一念頃，即得往生七寶池中蓮華之內。經於六劫，蓮華乃敷。觀世音、大勢至，以梵音聲，安慰彼人，為說大乘甚深經典。聞此法已，應時即發無上道心。是名下品中生者。佛告阿難，及韋提希：下品下生者，或有眾生，作不善業，五逆十惡，具諸不善。如此愚人，以惡業故，應墮惡道，經歷多劫，受苦無窮。如此愚人，臨命終時，遇善知識，種種安慰，為說妙法，教令念佛。彼人苦逼，不遑念佛。善友告言：汝若不能念彼佛者，應稱無量壽佛。如是至心，令聲不絕，具足十念，稱南無阿彌陀佛。稱佛名故，於念念中，除八十億劫生死之罪。命終之時，見金蓮華，猶如日輪，住其人前。如一念頃，即得往生極樂世界。於蓮華中，滿十二大劫，蓮華方開。觀世音、大勢至，以大悲音聲，為其廣說諸法實相，除滅罪法。聞已歡喜，應時即發菩提之心。是名下品下生者。是名下輩生想，名第十六觀。

*(Kinh: Đức Phật bảo ngài A Nan và bà Vi Đề Hy:*

*- Hạ Phẩm Trung Sanh là nếu có chúng sanh, hủy phạm năm giới, tám giới, và Cụ Túc Giới. Kẻ ngu như thế, trộm vật của Tăng-kỳ, ăn trộm vật của hiện tiền Tăng, bất tịnh thuyết pháp, chẳng hề hổ thẹn. Dùng các ác nghiệp để tự trang nghiêm. Tội nhân như thế, do vì ác nghiệp, đáng đọa địa ngục. Khi mạng sắp hết, các thứ lửa trong địa ngục cùng lúc ủa tới. Gặp thiện tri thức, vì lòng đại từ bi, liền vì người ấy khen ngợi, giảng nói oai đức nơi mười lực của A Di Đà Phật, ca ngợi rộng rãi quang minh và thần lực của đức Phật ấy, cũng ca ngợi Giới, Định, Huệ, Giải Thoát, Giải Thoát Tri Kiến. Người ấy nghe xong, trừ tội sanh tử trong tám mươi ức kiếp. Lửa dữ địa ngục hóa thành gió mát lành. Thổi các hoa trời, trên hoa đều có Hóa Phật, Bồ Tát, ngênh tiếp*

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Đa Xá**

người này. Như trong khoảng một niệm liền được vãng sanh trong hoa sen nơi ao bảy báu. Trải qua sáu kiếp, hoa sen mới nở. Quán Thế Âm, Đại Thế Chí dùng tiếng Phạm âm an ủi người đó, vì người đó nói kinh điển Đại Thừa rất sâu. Nghe pháp ấy rồi, ngay lập tức phát Vô Thượng đạo tâm. Đó gọi là Hạ Phẩm Trung Sanh.

Đức Phật bảo ngài A Nan và bà Vi Đề Hy:

- Hạ Phẩm Hạ Sanh là nếu có chúng sanh, tạo nghiệp chẳng lành, Ngũ Nghịch, Thập Ác, đủ các điều bất thiện. Kẻ ngu như thế, do vì ác nghiệp, đáng đọa ác đạo trải qua nhiều kiếp, chịu khổ vô cùng. Kẻ ngu như thế, khi lâm chung, gặp thiện tri thức an ủi mọi lẽ, nói diệu pháp cho người ấy, truyền bảo niệm Phật. Người đó bị sự khổ bức bách, chẳng rảnh rang để niệm Phật. Bạn lành bảo rằng: 'Nếu ông không thể niệm đức Phật ấy, hãy nên xưng danh Vô Lượng Thọ Phật'. Chỉ tâm như thế, khiến cho tiếng niệm chẳng dứt, trọn đủ mười niệm, xưng Nam-mô A Di Đà Phật. Do xưng danh hiệu Phật, trong mỗi niệm, trừ tội sanh tử trong tám mươi ức kiếp. Khi mạng chung, thấy hoa sen vàng như vàng mặt trời, ở trước người ấy. Như trong khoảng một niệm, liền được sanh về thế giới Cực Lạc. Ở trong hoa sen, mãn mười hai đại kiếp, hoa sen mới nở. Quán Thế Âm và Đại Thế Chí dùng âm thanh đại bi vì người ấy rộng nói Thật Tướng của các pháp và pháp trừ diệt tội. Nghe xong hoan hỷ, ngay lập tức phát Bồ Đề tâm. Đó gọi là Hạ Phẩm Hạ Sanh. Đó gọi là tướng sanh trong bậc Hạ, gọi là phép Quán thứ mười sáu).

**(Kinh) Thuyết thị ngữ thời, Vi Đề Hy, dữ ngũ bách thị nữ, văn Phật sở thuyết, ứng thời tức kiến Cực Lạc thế giới quảng trường chi tướng, đắc kiến Phật thân, cập nhị Bồ Tát, tâm sanh hoan hỷ, thán vị tăng hữu, hoá nhiên đại ngộ, dĩ Vô Sanh Nhẫn. Ngũ bách thị nữ phát A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm, nguyện sanh bỉ quốc. Thế Tôn tất ký, giai đương vãng sanh, sanh bỉ quốc dĩ, hoạch đắc Chư Phật Hiện Tiền tam-muội, vô lượng chư thiên phát Vô Thượng đạo tâm.**

**Nhĩ thời, A Nan tức tùng tọa khởi, bạch Phật ngôn:**

**- Thế Tôn! Đương hà danh thử kinh? Thử pháp chi yếu, đương vân hà thọ trì?**

**Phật cáo A Nan:**

**- Thử kinh danh Quán Cực Lạc Quốc Độ, Vô Lượng Thọ Phật, Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát. Diệc danh Tịnh Trì**

*Nghiệp Chương, Sanh Chư Phật Tiên. Nhữ đương thọ trì, vô linh vong thất. Hành thử tam muội giả, hiện thân đặc kiến Vô Lượng Thọ Phật, cập nhị đại sĩ. Nhược thiện nam tử, cập thiện nữ nhân, dẫn văn Phật danh, nhị Bồ Tát danh, trừ vô lượng kiếp sanh tử chi tội, hà hưởng ức niệm! Nhược niệm Phật giả, đương tri thử nhân, tác thị nhân trung Phân Đà Lợi hoa, Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, vi kỳ thắng hữu, đương tọa đạo tràng, sanh chư Phật gia.*

*Phật cáo A Nan:*

*- Nhữ hảo trì thị ngữ! Trì thị ngữ giả, tức thị trì Vô Lượng Thọ Phật danh.*

*Phật thuyết thử ngữ thời, tôn giả Mục Kiền Liên, tôn giả A Nan, cập Vi Đề Hy đẳng, văn Phật sở thuyết, giai đại hoan hỷ. Nhĩ thời, Thế Tôn tức bộ hư không, hoàn Kỳ Xà Quật sơn. Nhĩ thời, A Nan quảng vị đại chúng, thuyết như thượng sự. Vô lượng chư thiên, long, quỷ, Dạ Xoa, văn Phật sở thuyết, giai đại hoan hỷ, lễ Phật nhi thoái.*

(經)說是語時，韋提希，與五百侍女，聞佛所說，應時即見極樂世界廣長之相。得見佛身，及二菩薩。心生歡喜，歎未曾有。豁然大悟，逮無生忍。五百侍女，發阿耨多羅三藐三菩提心，願生彼國。世尊悉記，皆當往生。生彼國已，獲得諸佛現前三昧。無量諸天，發無上道心。爾時阿難，即從座起，白佛言：世尊，當何名此經？此法之要，當云何受持？佛告阿難：此經名觀極樂國土，無量壽佛，觀世音菩薩，大勢至菩薩。亦名淨除業障，生諸佛前。汝當受持，無令忘失。行此三昧者，現身得見無量壽佛，及二大士。若善男子，及善女人，但聞佛名，二菩薩名，除無量劫生死之罪，何況憶念。若念佛者，當知此人，則是人中分陀利華。觀世音菩薩，大勢至菩薩，為其勝友。當坐道場，生諸佛家。佛告阿難，汝好持是語。持是語者，即是持無量壽佛名。佛說此語時，尊者目犍連，尊者阿難，及韋提希等，聞佛所說，皆大歡喜。爾時世尊，足步虛空，還耆闍崛山。爾時阿難，廣為大眾，說如上事。無量諸天、龍、鬼、夜叉，聞佛所說，皆大歡喜，禮佛而退。

(*Kinh*: Khi nói lời ấy xong, Vi Đề Hy và năm trăm thị nữ, nghe lời Phật dạy, ngay lập tức thấy tướng rộng lớn của thế giới Cực Lạc, được thấy thân Phật và hai vị Bồ Tát, tâm sanh hoan hỷ, khen ngợi là chưa từng có, hoát nhiên đại ngộ, đạt đến Vô Sanh Nhân. Năm trăm thị nữ phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, nguyện sanh về cõi ấy.

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương Lương Đa Xá**

*Đức Thế Tôn thọ ký họ đều được vãng sanh. Đã sanh về cõi ấy, đạt được Chư Phật Hiện Tiền tam-muội. Vô lượng chư thiên phát Vô Thượng đạo tâm.*

*Lúc bấy giờ, A Nan liền từ chỗ ngồi đứng dậy, bạch với Phật rằng:*

*- Bạch đức Thế Tôn! Nên đặt tên kinh này là gì? Hãy nên thọ trì chỗ trọng yếu trong pháp này như thế nào?*

*Đức Phật bảo A Nan:*

*- Kinh này gọi là Quán Cực Lạc Quốc Độ, Vô Lượng Thọ Phật, Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát. Cũng gọi là Tịnh Trụ Nghiệp Chương, Sanh Chư Phật Tiền. Ông hãy nên thọ trì, đừng để quên mất. Người hành tam-muội này, nơi thân hiện tại được thấy Vô Lượng Thọ Phật và hai vị đại sĩ. Nếu thiện nam tử và thiện nữ nhân chỉ nghe danh hiệu Phật và danh hiệu hai vị Bồ Tát, sẽ trừ tội sanh tử trong vô lượng kiếp, hưởng hồ ức niệm! Nếu là người niệm Phật, hãy nên biết người ấy là hoa sen trắng trong loài người. Quán Thế Âm Bồ Tát và Đại Thế Chí Bồ Tát là bạn thù thắng của người ấy, sẽ ngồi đạo tràng (thành Phật), sanh trong nhà chư Phật.*

*Đức Phật bảo ngài A Nan:*

*- Ông hãy khéo trì lời này! Trì lời này chính là trì danh hiệu Vô Lượng Thọ Phật.*

*Khi đức Phật nói lời ấy, tôn giả Mục Kiền Liên, tôn giả A Nan và Vi Đề Hy v.v... nghe lời đức Phật dạy đều đại hoan hỷ. Khi ấy, đức Thế Tôn liền bước lên hư không, trở về núi Kỳ Xà Quật. Lúc đó, ngài A Nan rộng vì đại chúng nói chuyện trên đây. Vô lượng chư thiên, rồng, quỷ, Dạ Xoa nghe lời Phật dạy đều đại hoan hỷ, lễ Phật lui ra).*

**Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh chung**  
**佛說觀無量壽佛經終**

***Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh - Tổng Tây Vực Tam Tạng Cương  
Lương Da Xá***

*(trang trống)*



*Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền  
Hạnh Nguyên Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã*

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát  
Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyên Phẩm**

四十華嚴經入不思議解脫境界普賢行願品

**Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

**phụng chiếu dịch**

**罽賓國三藏般若奉詔譯**

**Việt dịch: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa**

*(Kinh) Nhĩ thời, Phổ Hiền Bồ Tát Ma Ha Tát xưng tán Như Lai thắng công đức dĩ, cáo chư Bồ Tát cập Thiện Tài ngôn:*

*- Thiện nam tử! Như Lai công đức, giả sử thập phương nhất thiết chư Phật, kinh bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát cực vi trần số kiếp, tương tục diễn thuyết, bất khả cùng tận. Nhược dục thành tựu thử công đức môn, ưng tu thập chủng quảng đại hạnh nguyện. Hà đẳng vi thập?*

*Nhất giả, lễ kính chư Phật.*

*Nhị giả, xưng tán Như Lai.*

*Tam giả, quảng tu cúng dường.*

*Tứ giả, sám hối nghiệp chướng.*

*Ngũ giả, tùy hỷ công đức.*

*Lục giả, thỉnh chuyển pháp luân.*

*Thất giả, thỉnh Phật trụ thế.*

*Bát giả, thường tùy Phật học.*

*Cửu giả, hằng thuận chúng sanh.*

*Thập giả, phổ giai hồi hướng.*

*(經)爾時普賢菩薩摩訶薩。稱歎如來勝功德已。告諸菩薩及善財言。善男子。如來功德。假使十方一切諸佛經不可說不可說佛剎極微塵數劫。相續演說不可窮盡。若欲成就此功德門。應修十種廣大行願。何等為十。一者禮敬諸佛。二者稱讚如來。三者廣修供養。四者懺悔業障。五者隨喜功德。六者請轉法輪。七者請佛住世。八者常隨佛學。九者恒順眾生。十者普皆迴向。*

*(Kinh: Lúc bấy giờ, Phổ Hiền Bồ Tát Ma Ha Tát khen ngợi công đức thù thắng của đức Như Lai xong, bảo các Bồ Tát và Thiện Tài rằng:*

*- Nay thiện nam tử! Công đức của Như Lai giả sử mười phương hết thầy chư Phật trong các số kiếp nhiều như số cực vi trần trong bát*

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bát Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyên Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

*khả thuyết bất khả thuyết Phật sát, diễn nói liên tục, cũng chẳng thể nói cùng tận. Nếu muốn thành tựu môn công đức này, hãy nên tu mười thứ hạnh nguyện rộng lớn. Những gì là mười?*

*Một là lễ kính chư Phật.*

*Hai là xưng tán Như Lai.*

*Ba là rộng tu cúng dường.*

*Bốn là sám hối nghiệp chướng.*

*Năm là tùy hỷ công đức.*

*Sáu là thỉnh đức Phật chuyển pháp luân.*

*Bảy là thỉnh đức Phật ở lại nơi đời.*

*Tám là thường học theo đức Phật.*

*Chín là hằng thuận chúng sanh.*

*Mười là hồi hướng khắp tất cả).*

**(Kinh) Thiện Tài bạch ngôn:**

**- Đại Thánh! Vân hà lễ kính, nãi chí hồi hướng?**

**Phổ Hiền Bồ Tát cáo Thiện Tài ngôn:**

**- Thiện nam tử! Ngôn lễ kính chư Phật giả, sở hữu tận pháp giới, hư không giới, thập phương tam thế, nhất thiết Phật sát, cực vi trần số chư Phật Thế Tôn, ngã dĩ Phổ Hiền hạnh nguyện lực cố, khởi tâm tín giải, như đối mục tiền, tất dĩ thanh tịnh thân ngữ ý nghiệp, thường tu lễ kính. Nhất nhất Phật sở, giai hiện bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát cực vi trần số thân; nhất nhất thân biến lễ bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát cực vi trần số Phật.**

**Hư không giới tận, ngã lễ nãi tận, nhi hư không giới bất khả tận cố, ngã thử lễ kính vô hữu cùng tận. Như thị nãi chí chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, ngã lễ nãi tận, nhi chúng sanh giới nãi chí phiền não vô hữu tận cố, ngã thử lễ kính vô hữu cùng tận. Niệm niệm tương tục, vô hữu gián đoạn. Thân ngữ ý nghiệp vô hữu bì yếm.**

**(經)善財白言。大聖。云何禮敬乃至迴向。普賢菩薩。告善財言。善男子。言禮敬諸佛者。所有盡法界。虛空界。十方三世一切佛剎極微塵數諸佛世尊。我以普賢行願力故。起深信解。如對目前。悉以清淨身語意業。常修禮敬。一一佛所。皆現不可說不可說佛剎極微塵數身。一一身遍禮不可說不可說佛剎極微塵數佛。虛空界盡。我禮乃盡。而虛空界不可盡故。我此禮敬無有窮盡。如是乃至眾生界盡。眾生業盡。眾生煩惱盡。我禮乃盡。而眾生界。乃至**

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

煩惱無有盡故。我此禮敬無有窮盡。念念相續。無有間斷。身語意業無有疲厭。

**(Kinh: Thiện Tài bạch rằng:**

**- Thưa đại thánh! Thế nào là lễ kính cho đến hồi hương?**

**Phổ Hiền Bồ Tát bảo Thiện Tài rằng:**

**- Nay thiện nam tử! Nói “lễ kính chư Phật” là: [Đối với] chư Phật Thế Tôn nhiều như số cực vi trần trong tất cả hết thủy cỗi Phật tột cùng pháp giới, hư không giới, mười phương ba đời, tôi do sức hạnh nguyện Phổ Hiền, thâm tâm tín giải, như đối trước mắt, đều dùng thân ngữ ý nghiệp thanh tịnh, thường tu tập sự lễ kính. Nơi mỗi một đức Phật, đều hiện thân như số cực vi trần trong bất khả thuyết bất khả thuyết cỗi Phật, mỗi một thân lễ khắp chư Phật nhiều như số cực vi trần trong bất khả thuyết bất khả thuyết cỗi Phật.**

**Hư không có tận, sự lễ kính của tôi mới tận. Vì hư không chẳng thể tận, nên sự lễ kính này của tôi chẳng có cùng tận. Như thế cho đến chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, sự lễ kính của tôi mới tận. Nhưng chúng sanh giới cho đến phiền não chẳng có cùng tận, nên sự lễ kính này của tôi chẳng có cùng tận. Niệm niệm tiếp nối, chẳng hề gián đoạn. Thân ngữ ý nghiệp chẳng hề mệt chán).**

**(Kinh) Phục thứ, thiện nam tử! Ngôn xưng tán Như Lai giả, sở hữu tận pháp giới, hư không giới, thập phương tam thế, nhất thiết sát độ, sở hữu cực vi, nhất nhất trần trung, giai hữu nhất thiết thế gian cực vi trần số Phật. Nhất nhất Phật sở, giai hữu Bồ Tát hải hội vi nhiều. Ngã đương tất dĩ thậm thâm thắng giải, hiện tiền tri kiến, các dĩ xuất quá Biện Tài thiên nữ vi diệu thiết căn. Nhất nhất thiết căn xuất vô tận âm thanh hải. Nhất nhất âm thanh, xuất nhất thiết ngôn từ hải, xưng dương tán thán nhất thiết Như Lai chư công đức hải, cùng vị lai tế, tương tục bất đoạn, tận ư pháp giới vô bất châu biến.**

**Như thị hư không giới tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, ngã tán nãi tận, nhi hư không giới nãi chí phiền não vô hữu tận cố, ngã thử tán thán vô hữu cùng tận. Niệm niệm tương tục, vô hữu gián đoạn. Thân ngữ ý nghiệp vô hữu bì yếm.**

**(經)復次善男子。言稱讚如來者。所有盡法界。虛空界。十方三世一切剎土。所有極微。一一塵中。皆有一切世界極微塵數佛。**

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bát Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

一一佛所。皆有菩薩海會圍遶。我當悉以甚深勝解。現前知見。各以出過辯才天女微妙舌根。一一舌根。出無盡音聲海。一一音聲。出一切言辭海。稱揚讚歎一切如來諸功德海。窮未來際。相續不斷。盡於法界。無不周遍。如是虛空界盡。眾生界盡。眾生業盡。眾生煩惱盡。我讚乃盡。而虛空界乃至煩惱。無有盡故。我此讚歎無有窮盡。念念相續。無有間斷。身語意業無有疲厭

**(Kinh: Lại nữa thiện nam tử! Nói “xưng tán Như Lai” là: Tất cả các cực vi trần trong tất cả hết thảy cõi nước cùng tận pháp giới, hư không giới, mười phương ba đời. Trong mỗi một vi trần đều có chư Phật nhiều như số cực vi trần trong hết thảy thế gian, nơi mỗi đức Phật đều có hải hội Bồ Tát vây quanh. Tôi sẽ đều dùng sự hiểu biết thù thắng rất sâu, tri kiến hiện tiền, [trước mỗi đức Phật] đều hiện lười vi diệu hơn lười của Biện Tài thiên nữ. Mỗi một lười phát xuất vô tận biển âm thanh. Mỗi một âm thanh phát xuất hết thảy biển ngôn từ, xưng dương tán thán biển công đức của hết thảy Như Lai đến cùng tận đời vị lai liên tục chẳng ngừng, tột cùng pháp giới không đâu chẳng trọn khắp.**

Như thế hư không giới tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, tôi khen ngợi mới tận. Nhưng vì hư không giới cho đến phiền não chẳng có cùng tận, sự tán thán này của tôi chẳng có cùng tận. Niệm niệm tiếp nối, chẳng có gián đoạn, thân ngữ ý nghiệp chẳng hề mệt chán).

**(Kinh) Phục thứ, thiện nam tử! Ngôn quảng tu cúng dường giả: Sở hữu tận pháp giới, hư không giới, thập phương tam thế nhất thiết Phật sát, cực vi trần trung, nhất nhất các hữu nhất thiết thế giới cực vi trần số Phật, nhất nhất Phật sở, chủng chủng Bồ Tát hải hội vi nhiều, ngã dĩ Phổ Hiền hạnh nguyện lực cố, khởi tâm tín giải, hiện tiền tri kiến, tất dĩ thượng diệu chư cúng dường cụ, nhi vi cúng dường.**

**Sở vị: Hoa vân, man vân, thiên âm nhạc vân, thiên tán cái vân, thiên y phục vân, thiên chủng chủng hương, đồ hương, thiên hương, mật hương. Như thị đẳng vân, nhất nhất lượng như Tu Di sơn vương. Nhiên chủng chủng đẳng: Tô đẳng, du đẳng, chư hương du đẳng, nhất nhất đẳng chú như Tu Di sơn, nhất nhất đẳng du như đại hải thủy. Dĩ như thị đẳng chư cúng dường cụ, thường vi cúng dường.**

**Thiện nam tử! Chư cúng dường trung, pháp cúng dường tối. Sở vị: Như thuyết tu hành cúng dường, lợi ích chúng sanh cúng dường, nhiếp thọ chúng sanh cúng dường, đại chúng sanh khổ cúng dường,**



*Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã*

*cần tu thiện căn cúng dường, bất xả Bồ Tát nghiệp cúng dường, bất ly Bồ Đề tâm cúng dường.*

*Thiện nam tử! Như tiền cúng dường vô lượng công đức, tỷ pháp cúng dường nhất niệm công đức, bách phân bất cập nhất, thiên phân bất cập nhất, bách thiên câu-chi na-do-tha phân, ca-la phân, toán phân, số phân, dụ phân, ưu-ba-ni-sa-đa phân diệc bất cập nhất. Hà dĩ cố?*

*Dĩ chư Như Lai tôn trọng pháp cố, dĩ như thuyết hành xuất sanh chư Phật cố. Nhược chư Bồ Tát hành pháp cúng dường, tắc đắc thành tựu cúng dường Như Lai. Như thị tu hành, thị chân cúng dường cố. Thử quảng đại tối thắng cúng dường, hư không giới tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, ngã cúng nãi tận, nhi hư không giới, nãi chí phiền não bất khả tận cố, ngã thử cúng dường diệc vô hữu tận. Niệm niệm tương tục, vô hữu gián đoạn. Thân ngữ ý nghiệp vô hữu bì yếm.*

(經)復次善男子。言廣修供養者。所有盡法界。虛空界。十方三世一切佛剎極微塵中。一一各有一切世界極微塵數佛。一一佛所。種種菩薩海會圍遶。我以普賢行願力故。起深信解。現前知見。悉以上妙諸供養具。而為供養。所謂華雲鬘雲。天音樂雲。天傘蓋雲。天衣服雲。天種種香塗香燒香末香。如是等雲。一一量如須彌山王。然種種燈。酥燈油燈諸香油燈。一一燈炷。如須彌山。一一燈油。如大海水。以如是等諸供養具。常為供養。善男子。諸供養中。法供養最。所謂如說修行供養。利益眾生供養。攝受眾生供養。代眾生苦供養。勤修善根供養。不捨菩薩業供養。不離菩提心供養。善男子。如前供養無量功德。比法供養。一念功德。百分不及一。千分不及一。百千俱胝那由他分。迦羅分。算分。數分。諭分。優婆尼沙陀分。亦不及一。何以故。以諸如來尊重法故。以如說修行出生諸佛故。若諸菩薩。行法供養。則得成就供養如來。如是修行。是真供養故。此廣大最勝供養。虛空界盡。眾生界盡。眾生業盡。眾生煩惱盡。我供乃盡。而虛空界。乃至煩惱。不可盡故。我此供養。亦無有盡。念念相續無有間斷。身語意業無有疲厭。

*(Kinh: Lại này thiện nam tử! Nói “rộng tu cúng dường” là: Tất cả hết thấy các cõi Phật trong mười phương ba đời tận cùng pháp giới, hư không giới, trong mỗi một cực vi trần đều có chư Phật nhiều như số*

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bát Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

cực vi trần trong hết thảy thế giới, nơi mỗi đức Phật có các hải hội Bồ Tát vây quanh. Tôi do sức hạnh nguyện Phổ Hiền khởi tín giải sâu, tri kiến hiện tiền, thấy đều dùng vật cúng dường thượng diệu để cúng dường.

Như là: Mây hoa, mây tràng hoa, mây âm nhạc trời, mây tàn lọng trời, mây y phục trời, các thứ hương trời: Hương xoa, hương đốt, hương bột. Các mây như thế mỗi một mây lượng như núi chúa Tu Di. Thấp các thứ đèn: Đèn thấp bằng chất tô, đèn dầu, các loại đèn dầu thơm. Mỗi một tim đèn như núi Tu Di, dầu trong mỗi đèn như nước biển cả. Dùng các vật cúng dường như thế để thường cúng dường.

Này thiện nam tử! Trong các pháp cúng dường, pháp cúng dường quý nhất. Ấy là: Cúng dường bằng cách tu hành đúng theo lời dạy, cúng dường bằng cách làm lợi chúng sanh, cúng dường bằng cách nhiếp thọ chúng sanh, cúng dường bằng cách chịu khổ thế cho chúng sanh, cúng dường bằng cách siêng tu thiện căn, cúng dường bằng cách chẳng xả nghiệp Bồ Tát, cúng dường bằng cách chẳng lìa Bồ Đề tâm.

Này thiện nam tử! Vô lượng công đức cúng dường như trên so với công đức pháp cúng dường trong một niệm chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần ngàn, cũng chẳng bằng được một phần của trăm ngàn câu-chi na-do-tha, ca-la phần, toán phần, số phần, dụ phần, ru-ba-ni-sa-đà phần. Vì sao thế?

Vì các Như Lai tôn trọng pháp, vì tu hành đúng như lời dạy sẽ sanh ra chư Phật. Nếu các Bồ Tát hành pháp cúng dường thì được thành tựu cúng dường Như Lai. Tu hành như thế là chân cúng dường vậy. Sự cúng dường rộng lớn tối thắng này, hư không giới tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, sự cúng dường của tôi mới hết. Nhưng vì hư không giới cho đến phiền não chẳng thể tận nên sự cúng dường này của tôi cũng chẳng có tận. Niệm niệm nối tiếp, chẳng có gián đoạn. Thân ngữ ý nghiệp chẳng hề mệt chán).

**(Kinh) Phục thứ, thiện nam tử! Ngôn sám trừ nghiệp chướng giả: Bồ Tát tự niệm, ngã ư quá khứ, vô thủy kiếp trung, do tham, sân, si, phát thân, khẩu, ý, tác chư ác nghiệp vô lượng vô biên. Nhược thử ác nghiệp hữu thể tướng giả, tận hư không giới, bất năng dung thọ. Ngã kim tất dĩ thanh tịnh tam nghiệp, biến ư pháp giới cực vi trần sát, nhất thiết chư Phật, Bồ Tát chúng tiền, thành tâm sám hối, hậu bất phục tạo, hằng trụ tịnh giới, nhất thiết công đức. Như thị hư không giới**

*Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã*

*tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, ngã sám nãi tận, nhi hư không giới nãi chí chúng sanh phiền não bất khả tận cố, ngã thử sám hối vô hữu cùng tận. Niệm niệm tương tục, vô hữu gián đoạn, thân ngữ ý nghiệp, vô hữu bì yếm.*

(經)復次善男子。言懺除業障者。菩薩自念。我於過去無始劫中。由貪瞋癡。發身口意。作諸惡業。無量無邊。若此惡業。有體相者。盡虛空界不能容受。我今悉以清淨三業。遍於法界極微塵刹一切諸佛菩薩眾前。誠心懺悔。後不復造。恒住淨戒。一切功德。如是虛空界盡。眾生界盡。眾生業盡。眾生煩惱盡。我懺乃盡。而虛空界。乃至眾生煩惱。不可盡故。我此懺悔無有窮盡。念念相續無有間斷。身語意業無有疲厭。

(Kinh: *Lại này thiện nam tử! Nói “sám trừ nghiệp chướng” là: Bồ Tát tư nghị, tôi trong quá khứ, trong vô thủy kiếp, do tham - sân - si, tạo vô lượng vô biên các nghiệp ác nơi thân, khẩu, ý. Nếu những ác nghiệp đó có thể tương, cùng tận hư không giới chẳng thể chứa đựng được. Tôi nay đều dùng ba nghiệp thanh tịnh đối trước hết thầy chư Phật, Bồ Tát chúng trong cực vi trần số cõi trong khắp pháp giới thành tâm sám hối, về sau chẳng gây tạo nữa, luôn trụ tịnh giới, hết thầy công đức. Như thế hư không giới tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, tôi sám hối mới tận. Nhưng vì hư không giới cho đến phiền não của chúng sanh chẳng thể tận nên sự sám hối này của tôi chẳng có cùng tận. Niệm niệm tiếp nối, chẳng có gián đoạn. Thân ngữ ý nghiệp chẳng có mệt chán).*

(Kinh) *Phục thứ, thiện nam tử! Ngôn tùy hỷ công đức giả: Sở hữu tận pháp giới, hư không giới, thập phương tam thế, nhất thiết Phật sát, cực vi trần số chư Phật Như Lai, tòng sơ phát tâm, vị Nhất Thiết Trí, cần tu phước tu, bất tích thân mạng, kinh bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát cực vi trần số kiếp, nhất nhất kiếp trung, xả bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát cực vi trần số đầu, mục, thủ, túc. Như thị nhất thiết nan hành, khổ hạnh, viên mãn chủng chủng Ba La Mật môn, chứng nhập chủng chủng Bồ Tát trí địa, thành tựu chư Phật Vô Thượng Bồ Đề cập Bát Niết Bàn, phân bố xá-lợi.*

*Sở hữu thiện căn ngã giai tùy hỷ, cập bỉ thập phương nhất thiết thế giới, lục thú, tứ sanh, nhất thiết chủng loại, sở hữu công đức, nãi chí nhất trần, ngã giai tùy hỷ. Thập phương tam thế, nhất thiết Thanh Văn, cập Bích Chi Phật, hữu học, vô học, sở hữu công đức, ngã giai*

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bát Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

**tùy hỷ. Nhất thiết Bồ Tát sở tu vô lượng nan hạnh, khổ hạnh, chí cầu Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề, quảng đại công đức, ngã giai tùy hỷ. Như thị hư không giới tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, ngã thử tùy hỷ vô hữu cùng tận. Niệm niệm tương tục, vô hữu gián đoạn, thân ngữ ý nghiệp vô hữu bì yếm.**

(經)復次善男子。言隨喜功德者。所有盡法界。虛空界。十方三世一切佛剎極微塵數諸佛如來。從初發心。為一切智。勤修福聚。不惜身命。經不可說不可說佛剎極微塵數劫。一一劫中。捨不可說不可說佛剎極微塵數頭目手足。如是一切難行苦行。圓滿種種波羅蜜門。證入種種菩薩智地。成就諸佛無上菩提。及般涅槃。分布舍利。所有善根。我皆隨喜。及彼十方一切世界。六趣四生。一切種類。所有功德。乃至一塵。我皆隨喜。十方三世一切聲聞。及辟支佛。有學無學。所有功德。我皆隨喜。一切菩薩所修無量難行苦行。志求無上正等菩提。廣大功德。我皆隨喜。如是虛空界盡。眾生界盡。眾生業盡。眾生煩惱盡。我此隨喜。無有窮盡。念念相續無有間斷。身語意業無有疲厭。

(**Kinh:** Lại này thiện nam tử! Nói “tùy hỷ công đức” là: Tất cả chư Phật Như Lai nhiều như số cực vi trần trong hết thầy cõi Phật trong mười phương ba đời tận pháp giới, hư không giới, từ sơ phát tâm vì Nhất Thiết Trí mà siêng tu khỏi phước, chẳng tiếc thân mạng, trải các kiếp nhiều như số cực vi trần trong bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật, trong mỗi một kiếp, xả đầu, mắt, chân, tay nhiều như số cực vi trần trong bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật. Hết thầy khổ hạnh khó làm như thế, viên mãn đủ mọi môn Ba La Mật, chứng nhập mọi thứ trí địa Bồ Tát, thành tựu Vô Thượng Bồ Đề của chư Phật, và nhập Niết Bàn, phân chia xá-lợi. Tất cả thiện căn, tôi đều tùy hỷ. Và tất cả công đức của hết thầy chủng loại thuộc sáu đường bốn loài trong mười phương hết thầy thế giới, thậm chí [công đức nhỏ bằng] một hạt bụi, tôi đều tùy hỷ. Tất cả công đức của mười phương ba đời hết thầy Thanh Văn và Bích Chi Phật, hữu học, vô học, tôi đều tùy hỷ. Hết thầy Bồ Tát đã tu vô lượng khổ hạnh khó làm, chí cầu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, công đức rộng lớn tôi đều tùy hỷ. Như thế, hư không giới tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, nhưng sự tùy hỷ này của tôi chẳng có cùng tận. Niệm niệm tiếp nối chẳng có gián đoạn. Thân ngữ ý nghiệp chẳng hề mệt chán).



*Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã*

*(Kinh) Phục thứ, thiện nam tử! Ngôn thỉnh chuyển pháp luân giả: Sở hữu tận pháp giới, hư không giới, thập phương tam thế nhất thiết Phật sát, cực vi trần trung, nhất nhất các hữu bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát cực vi trần số quảng đại Phật sát. Nhất nhất sát trung, niệm niệm hữu bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát cực vi trần số nhất thiết chư Phật, thành Đẳng Chánh Giác. Nhất thiết Bồ Tát hải hội vi nhiều. Nhi ngã tất dĩ thân, khẩu, ý nghiệp, chúng chúng phương tiện ân cần khuyến thỉnh chuyển diệu pháp luân. Như thị hư không giới tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, ngã thường khuyến thỉnh nhất thiết chư Phật chuyển chánh pháp luân vô hữu cùng tận. Niệm niệm tương tục, vô hữu gián đoạn, thân ngữ ý nghiệp vô hữu bì yếm.*

*(經)復次善男子。言請轉法輪者。所有盡法界。虛空界。十方三世一切佛剎極微塵中。一一各有不可說不可說佛剎極微塵數廣大佛剎。一一剎中。念念有不可說不可說。佛剎極微塵數一切諸佛成等正覺。一切菩薩海會圍遶。而我悉以身口意業。種種方便。慇懃勸請。轉妙法輪。如是虛空界盡。眾生界盡。眾生業盡。眾生煩惱盡。我常勸請一切諸佛。轉正法輪。無有窮盡。念念相續無有間斷。身語意業無有疲厭。*

*(Kinh: Lại này thiện nam tử! Nói “thỉnh chuyển pháp luân”: Tất cả hết thấy cõi Phật mười phương ba đời cùng tột pháp giới hư không giới, trong mỗi một cực vi trần đều có cõi Phật rộng lớn nhiều như số cực vi trần trong bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật, trong mỗi một cõi Phật, niệm niệm đều có hết thấy chư Phật thành Đẳng Chánh Giác nhiều như số cực vi trần trong bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật, hết thấy Bồ Tát hải hội vây quanh. Tôi đều dùng thân, khẩu, ý nghiệp, mọi thứ phương tiện, ân cần khuyến mời chuyển pháp luân mau nhiệm. Như thế hư không giới tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, tôi thường khuyến mời hết thấy chư Phật chuyển chánh pháp luân chẳng có cùng tận. Niệm niệm tiếp nối, chẳng có gián đoạn, thân ngữ ý nghiệp không có mệt chán).*

*(Kinh) Phục thứ, thiện nam tử! Ngôn thỉnh Phật trụ thế giả, sở hữu tận pháp giới, hư không giới, thập phương tam thế, nhất thiết Phật sát, cực vi trần số chư Phật Như Lai, tương dục thị hiện Bát Niết Bàn giả, cập chư Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác, hữu học, vô học, nữ chí nhất thiết chư thiện tri thức, ngã tất khuyến thỉnh mạc nhập*

*Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bát Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã*

*Niết Bàn, kinh u nhất thiết Phật sát cực vi trần số kiếp, vị dục lợi lạc nhất thiết chúng sanh. Như thị hư không giới tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, ngã thử khuyến thỉnh vô hữu cùng tận. Niệm niệm tương tục, vô hữu gián đoạn. Thân ngữ ý nghiệp vô hữu bì yếm.*

(經)復次善男子。言請佛住世者。所有盡法界。虛空界。十方三世一切佛刹極微塵數諸佛如來。將欲示現般涅槃者。及諸菩薩。聲聞緣覺。有學無學。乃至一切諸善知識。我悉勸請。莫入涅槃。經於一切佛刹極微塵數劫。為欲利樂一切眾生。如是虛空界盡。眾生界盡。眾生業盡。眾生煩惱盡。我此勸請無有窮盡。念念相續無有間斷。身語意業無有疲厭。

(**Kinh:** *Lại này thiện nam tử! Nói “mời đức Phật ở lại đời” là chư Phật Như Lai mười phương ba đời nhiều như số cực vi trần trong hết thảy cõi Phật tận pháp giới hư không giới sắp thị hiện nhập Niết Bàn, và các Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác, hữu học, vô học, cho đến hết thảy thiện tri thức, tôi đều khuyến mời chớ vào Niết Bàn, mà hãy ở lại đời trong số kiếp nhiều như số cực vi trần trong hết thảy cõi Phật vì muốn lợi lạc hết thảy chúng sanh. Như thế hư không giới tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, sự khuyến thỉnh này của tôi chẳng có cùng tận, niệm niệm tiếp nối không có gián đoạn, thân ngữ ý nghiệp chẳng hề chán mệt).*

(**Kinh**) *Phục thứ, thiện nam tử! Ngôn thường tùy Phật học giả: Như thử Sa Bà thế giới, Tỳ Lô Giá Na Như Lai từng sơ phát tâm, tinh tấn bất thoái, dĩ bất khả thuyết bất khả thuyết thân mạng, nhi vi bố thí: Bác bì vi chỉ, tích cốt vi bút, thích huyết vi mặc, thư tả kinh điển, tích như Tu Di. Vị trọng pháp cố, bất tích thân mạng, hà huống vương vị, thành ấp, tụ lạc, cung điện, viên lâm, nhất thiết sở hữu? Cập dư chúng chúng nan hành khổ hạnh, nãi chí thọ hạ thành đại Bồ Đề, thị chúng chúng thần thông, khởi chúng chúng biến hóa, hiện chúng chúng Phật thân, xử chúng chúng chúng hội: Hoặc xử nhất thiết chư đại Bồ Tát chúng hội đạo tràng, hoặc xử Thanh Văn cập Bích Chi Phật chúng hội đạo tràng, hoặc xử Chuyển Luân Thánh Vương, tiểu vương quyền thuộc chúng hội đạo tràng, hoặc xử Sát Lợi cập Bà La Môn, trưởng giả, cư sĩ chúng hội đạo tràng, nãi chí hoặc xử thiên long bát bộ, nhân phi nhân đẳng chúng hội đạo tràng. Xử u như thị chúng chúng chúng hội, dĩ viên mãn âm như đại lôi chấn, tùy kỳ nhạo*

*dục, thành thực chúng sanh, nữ chí thị hiện nhập u Niết Bàn. Như thị nhất thiết, ngã giai tùy học như kim Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na.*

*Như thị tận pháp giới, hư không giới, thập phương tam thế, nhất thiết Phật sát, sở hữu trần trung, nhất thiết Như Lai, giai diệt như thị. Ư niệm niệm trung, ngã giai tùy học. Như thị hư không giới tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, ngã thử tùy học, vô hữu cùng tận. Niệm niệm tương tục, vô hữu gián đoạn. Thân, ngữ, ý nghiệp, vô hữu bì yếm.*

(經)復次善男子。言常隨佛學者。如此娑婆世界。毘盧遮那如來。從初發心。精進不退。以不可說不可說身命而為布施。剝皮為紙。析骨為筆。刺血為墨。書寫經典。積如須彌。為重法故。不惜身命。何況王位。城邑聚落。宮殿園林。一切所有。及餘種種難行苦行。乃至樹下成大菩提。示種種神通起種種變化。現種種佛身。處種種眾會。或處一切諸大菩薩眾會道場。或處聲聞及辟支佛眾會道場。或處轉輪聖王小王眷屬眾會道場。或處剎利及婆羅門長者居士眾會道場。乃至或處天龍八部人非人等眾會道場。處於如是種種眾會。以圓滿音。如大雷震。隨其樂欲成熟眾生。乃至示現入於涅槃。如是一切我皆隨學。如今世尊毘盧遮那。如是盡法界。虛空界。十方三世一切佛剎所有塵中。一切如來皆亦如是。於念念中。我皆隨學。如是虛空界盡眾生界盡。眾生業盡。眾生煩惱盡。我此隨學無有窮盡。念念相續無有間斷身語意業無有疲厭。

(*Kinh: Lại này thiện nam tử! Nói “thường học theo Phật” nghĩa là: Như đức Tỳ Lô Giá Na trong thế giới Sa Bà này, từ sơ phát tâm, tinh tấn chẳng lùi, dùng bất khả thuyết bất khả thuyết thân mạng để bố thí: Lột da làm giấy, chẻ xương làm bút, chích máu làm mực, biên chép kinh điển, chất như núi Tu Di. Vì tôn trọng pháp nên chẳng tiếc thân mạng, hưởng gì ngôi vua, thành, ấp, xóm, làng, cung điện, vườn, rừng, hết thầy sở hữu và đủ mọi khổ hạnh khó làm. Cho đến ngồi dưới gốc cây thành đại Bồ Đề, thị hiện thân thông, khởi mọi thứ biến hóa, hiện các thứ thân Phật ở trong các chúng hội: Hoặc ở giữa chúng hội đạo tràng của hết thầy các đại Bồ Tát, hoặc ở giữa chúng hội đạo tràng của Thanh Văn và Bích Chi Phật, hoặc ở giữa chúng hội đạo tràng của Chuyển Luân Thánh Vương, tiểu vương, và quyền thuộc, hoặc chúng hội đạo tràng của Sát Lợi, Bà La Môn, trưởng giả, cư sĩ, cho đến chúng hội đạo tràng của thiên long bát bộ, nhân phi nhân v.v... Ở trong đủ mọi chúng hội như thế, dùng tiếng viên mãn như sấm rền lớn, tùy lòng ưa thích của mỗi*

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bát Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

loại mà thành thực chúng sanh, cho đến thị hiện nhập Niết Bàn. Hết thấy như thế, tôi đều học theo như đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na ngày nay.

Như thế tận hư không giới, chúng sanh giới, mười phương ba đời hết thấy cõi Phật, trong tất cả vi trần, hết thấy Như Lai cũng đều như thế. Trong niệm niệm tôi đều học theo. Như thế tận hư không giới, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, sự tùy học này của tôi chẳng có cùng tận. Niệm niệm tiếp nối chẳng có gián đoạn. Thân ngữ ý nghiệp chưa hề chán mệt).

**(Kinh) Phục thứ thiện nam tử! Ngôn hằng thuận chúng sanh giả: Vị tận pháp giới, hư không giới, thập phương sát hải, sở hữu chúng sanh chủng chủng sai biệt, sở vị: Noãn sanh, thai sanh, thấp sanh, hóa sanh, hoặc hữu y u địa, thủy, hỏa, phong nhi sanh trụ giả, hoặc hữu y không, cập chư hủy diệt nhi sanh trụ giả, chủng chủng sanh loại, chủng chủng sắc thân, chủng chủng hình trạng, chủng chủng tướng mạo, chủng chủng thọ lượng, chủng chủng tộc loại, chủng chủng danh hiệu, chủng chủng tâm tánh, chủng chủng tri kiến, chủng chủng dục lạc, chủng chủng ý hạnh, chủng chủng oai nghi, chủng chủng y phục, chủng chủng âm thực, xír u chủng chủng thôn doanh, tụ lạc, thành ấp, cung điện, nãi chí nhất thiết thiên long bát bộ, nhân phi nhân đẳng, vô túc, nhị túc, tứ túc, đa túc, hữu sắc, vô sắc, hữu tướng, vô tướng, phi hữu tướng phi vô tướng. Như thị đẳng loại ngã giai u bỉ, tùy thuận nhi chuyển chủng chủng thừa sự, chủng chủng cúng dường, như kính phụ mẫu, như phụng sự trưởng, cập A La Hán, nãi chí Như Lai, đẳng vô hữu dị. Ư chư bệnh khổ, vị tác lương y. Ư thất đạo giả, thị kỳ chánh lộ. Ư ám dạ trung, vị tác quang minh. Ư bần cùng giả, linh đắc phục tạng. Bồ Tát như thị bình đẳng, nhiều ích nhất thiết chúng sanh.**

Hà dĩ cố? Bồ Tát nhược năng tùy thuận chúng sanh, tác vi tùy thuận cúng dường chư Phật. Nhược u chúng sanh tôn trọng thừa sự, tác vi tôn trọng, thừa sự Như Lai. Nhược linh chúng sanh sanh hoan hỷ giả, tác linh nhất thiết Như Lai hoan hỷ.

Hà dĩ cố? Chư Phật Như Lai dĩ đại bi tâm nhi vi thể cố. Nhân u chúng sanh, nhi khởi đại bi. Nhân u đại bi, sanh Bồ Đề tâm. Nhân Bồ Đề tâm, thành Đẳng Chánh Giác. Thí như khoáng dã, sa tích chi trung, hữu đại thụ vương. Nhược căn đắc thủy, chi, diệp, hoa, quả tất giai phồn茂. Sanh tử khoáng dã, Bồ Đề thụ vương, diệp phục như

*Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyên Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã*

*thị. Nhất thiết chúng sanh nhi vi thụ căn. Chư Phật Bồ Tát nhi vi hoa quả. Dĩ đại bi thủy nhiều ích chúng sanh, tác năng thành tựu chư Phật Bồ Tát trí huệ hoa quả.*

*Hà dĩ cố? Nhược chư Bồ Tát dĩ đại bi thủy nhiều ích chúng sanh, tác năng thành tựu A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề cố. Thị cố, Bồ Đề thuộc u chúng sanh. Nhược vô chúng sanh, nhất thiết Bồ Tát chung bất năng thành Vô Thượng Chánh Giác.*

*Thiện nam tử! Nhữ u thử nghĩa, ưng như thị giải. Dĩ u chúng sanh tâm bình đẳng cố, tác năng thành tựu viên mãn đại bi. Dĩ đại bi tâm tùy chúng sanh cố, tác năng thành tựu cúng dường Như Lai. Bồ Tát như thị tùy thuận chúng sanh, hư không giới tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, ngã thử tùy thuận vô hữu cùng tận. Niệm niệm tương tục, vô hữu gián đoạn. Thân, ngữ, ý nghiệp vô hữu bì yếm.*

(經)復次善男子。言恒順眾生者。謂盡法界。虛空界。十方剎海。所有眾生種種差別。所謂卵生。胎生。濕生。化生。或有依於地水火風而生住者。或有依空及諸卉木而生住者。種種生類。種種色身。種種形狀。種種相貌。種種壽量。種种族類。種種名號。種種心性。種種知見。種種欲樂。種種意行。種種威儀。種種衣服。種種飲食。處於種種村營聚落城邑宮殿。乃至一切天龍八部人非人等。無足二足。四足多足。有色無色。有想無想。非有想。非無想。如是等類。我皆於彼。隨順而轉。種種承事。種種供養。如敬父母。如奉師長。及阿羅漢。乃至如來。等無有異。於諸病苦。為作良醫。於失道者。示其正路。於闇夜中。為作光明。於貧窮者。令得伏藏。菩薩如是平等饒益一切眾生。何以故。菩薩若能隨順眾生。則為隨順供養諸佛。若於眾生。尊重承事。則為尊重承事如來。若令眾生歡喜者。則令一切如來歡喜。何以故。諸佛如來。以大悲心而為體故。因於眾生。而起大悲。因於大悲。生菩提心。因菩提心。成等正覺。譬如曠野沙磧之中。有大樹王。若根得水。枝葉華果悉皆繁茂。生死曠野菩提樹王。亦復如是。一切眾生而為樹根。諸佛菩薩而為華果。以大悲水。饒益眾生。則能成就諸佛菩薩智慧華果。何以故。若諸菩薩。以大悲水。饒益眾生。則能成就阿耨多羅三藐三菩提故。是故菩提。屬於眾生。若無眾生。一切菩薩。終不能成無上正覺。善男子。汝於此義。應如是解。以於眾生心平等故。則能成就圓滿大悲。以大悲心。隨眾生故。則能成就供



**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

養如來。菩薩如是隨順眾生。虛空界盡。眾生界盡。眾生業盡。眾生煩惱盡。我此隨順無有窮盡。念念相續無有間斷。身語意業無有疲厭。

**(Kinh:** *Lại này thiện nam tử! Nói “hằng thuận chúng sanh” nghĩa là tận pháp giới, hư không giới, mười phương biển cõi Phật, tất cả chúng sanh mọi thứ sai biệt, tức là: Noãn sanh, thai sanh, thấp sanh, hóa sanh hoặc có loài nương nơi đất, nước, gió, lửa mà tồn tại, hoặc có loài nương vào không trung và các thứ cỏ cây để tồn tại. Mọi thứ sanh loại, mọi thứ sắc thân, mọi thứ hình dạng, mọi thứ tướng mạo, mọi thứ tuổi thọ, mọi thứ tộc loại, mọi thứ danh hiệu, mọi thứ tâm tánh, mọi thứ tri kiến, mọi thứ dục lạc, mọi thứ ý hạnh, mọi thứ oai nghi, mọi thứ y phục, mọi thứ thức ăn, sống trong mọi thứ thôn doanh, làng xóm, thành ấp, cung điện, cho đến hết thấy thiên long bát bộ, nhân phi nhân v.v... không chân, hai chân, bốn chân, nhiều chân, có sắc, không sắc, có tướng, không tướng, chẳng phải có tướng chẳng phải không tướng. Với những loài như thế, tôi đều ở nơi đó tùy thuận thực hiện mọi thứ thừa sự, mọi thứ cúng dường như kính cha mẹ, như thờ sư trưởng, và A La Hán, thậm chí giống như Như Lai chẳng sai khác. Với những kẻ bệnh khổ, tôi làm lương y. Với kẻ lạc đường, chỉ cho đường đúng. Trong nơi tăm tối, bèn làm quang minh. Với kẻ bần cùng khiến được kho tàng. Bỏ Tát bình đẳng lợi ích hết thấy chúng sanh như thế.*

*Vì sao vậy? Nếu Bồ Tát có thể tùy thuận chúng sanh thì chính là tùy thuận cúng dường chư Phật. Nếu tôn trọng thừa sự chúng sanh chính là tôn trọng thừa sự Như Lai. Nếu làm cho chúng sanh hoan hỷ chính là khiến cho hết thấy Như Lai hoan hỷ.*

*Vì sao vậy? Vì chư Phật Như Lai lấy tâm đại bi làm thể. Nhân nơi chúng sanh mà khởi đại bi; nhân nơi đại bi, sanh tâm Bồ Đề; nhân tâm Bồ Đề thành Đẳng Chánh Giác. Ví như trong chốn đồng hoang sa mạc, có đại thụ vương, nếu rễ cây hút được nước thì cành, lá, hoa, quả thấy đều sum suê. Thụ vương Bồ Đề trong chốn đồng hoang sanh tử cũng giống như thế. Hết thấy chúng sanh là rễ cây, chư Phật, Bồ Tát là hoa quả. Dùng nước đại bi lợi ích chúng sanh thì có thể thành tựu hoa quả trí huệ Phật, Bồ Tát.*

*Vì sao vậy? Chư Phật, Bồ Tát dùng nước đại bi lợi ích chúng sanh thì có thể thành tựu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Vì thế Bồ Đề thuộc nơi chúng sanh. Nếu không có chúng sanh thì hết thấy Bồ Tát trọn chẳng thể thành Vô Thượng Chánh Giác.*

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyên Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

Này thiện nam tử! Đối với nghĩa này ông nên hiểu như thế. Do tâm bình đẳng đối với chúng sanh nên có thể thành tựu viên mãn đại bi; vì dùng tâm đại bi tùy thuận chúng sanh nên có thể thành tựu sự cúng dường Như Lai. Bồ Tát tùy thuận chúng sanh như thế, hư không giới tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, sự tùy thuận này của tôi chẳng có cùng tận. Niệm niệm tiếp nối, chẳng có gián đoạn. Thân ngữ ý nghiệp chẳng có chán mệt).

**(Kinh) Phục thứ thiện nam tử! Ngôn phổ giai hồi hướng giả: Tùng sơ lễ bái, nãi chí tùy thuận, sở hữu công đức giai tất hồi hướng tận pháp giới, hư không giới, nhất thiết chúng sanh, nguyện linh chúng sanh thường đắc an lạc, vô chư bệnh khổ. Dục hành ác pháp, giai tất bất thành. Sở tu thiện nghiệp, giai tốc thành tựu. Quan bế nhất thiết chư ác thú môn, khai thị nhân thiên Niết Bàn chánh lộ. Nhược chư chúng sanh nhân kỳ tích tập chư ác nghiệp cố, sở cảm nhất thiết cực trọng khổ quả, ngã giai đại thọ, linh bỉ chúng sanh tất đắc giải thoát, cứu cánh thành tựu Vô Thượng Bồ Đề. Bồ Tát như thị sở tu hồi hướng, hư không giới tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, ngã thứ hồi hướng vô hữu cùng tận. Niệm niệm tương tục, vô hữu gián đoạn; thân, ngữ, ý nghiệp vô hữu bì yếm.**

(經)復次善男子。言普皆迴向者。從初禮拜。乃至隨順。所有功德。皆悉迴向。盡法界。虛空界一切眾生。願令眾生常得安樂。無諸病苦。欲行惡法皆悉不成。所修善業。皆速成就。關閉一切諸惡趣門。開示人天涅槃正路。若諸眾生。因其積集諸惡業故。所感一切極重苦果。我皆代受。令彼眾生悉得解脫。究竟成就無上菩提。菩薩如是所修迴向。虛空界盡。眾生界盡。眾生業盡。眾生煩惱盡。我此迴向無有窮盡。念念相續無有間斷。身語意業無有疲厭。

**(Kinh: Lại này thiện nam tử! Nói “hồi hướng khắp tất cả” là từ sự lễ bái ban đầu cho đến tùy thuận, tất cả công đức thấy đều hồi hướng tận pháp giới, hư không giới hết thấy chúng sanh. Nguyện cho chúng sanh thường được yên vui, không có các bệnh khổ. Muốn làm chuyện ác thấy đều chẳng thành. Tu tập thiện nghiệp đều mau thành tựu. Đóng chặt hết thấy cửa [dẫn vào] các đường ác, mở bày đường chánh: Trời, người, Niết Bàn. Nếu các chúng sanh do vì các nghiệp ác tích tập, cảm**

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

lấy hết thầy quả khổ rất nặng, tôi đều chịu thay, khiến các chúng sanh đó đều được giải thoát, rớt ráo thành tựu Vô Thượng Bồ Đề. Bồ Tát tu hồi hướng như thế, hư không giới tận, chúng sanh giới tận, chúng sanh nghiệp tận, chúng sanh phiền não tận, nhưng sự hồi hướng này của tôi chẳng có cùng tận. Niệm niệm tiếp nối, chẳng có gián đoạn. Thân ngữ ý nghiệp không hề chán mệt).

**(Kinh) Thiện nam tử! Thị vi Bồ Tát Ma Ha Tát thập chủng đại nguyện, cụ túc viên mãn. Nhược chư Bồ Tát u thử đại nguyện, tùy thuận thú nhập, tắc năng thành thực nhất thiết chúng sanh, tắc năng tùy thuận A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, tắc năng thành mãn Phổ Hiền Bồ Tát chư hạnh nguyện hải.**

**Thị cố thiện nam tử! Nhữ u thử nghĩa, ưng như thị tri.**

Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, dĩ mãn thập phương vô lượng vô biên bất khả thuyết bất khả thuyết Phật sát, cực vi trần số nhất thiết thế giới, thượng diệu thất bảo, cập chư nhân thiên tối thắng an lạc, bố thí nhĩ sở nhất thiết thế giới sở hữu chúng sanh, cúng dường nhĩ sở nhất thiết thế giới chư Phật, Bồ Tát, kinh nhĩ sở Phật sát cực vi trần số kiếp, tương tục bất đoạn, sở đắc công đức; nhược phục hữu nhân, văn thử nguyện vương, nhất kinh u nhĩ, sở hữu công đức tỷ tiền công đức, bách phần bất cập nhất, thiên phần bất cập nhất, nãi chí ưu-ba-ni-sa-đà phân, diệc bất cập nhất.

(經)善男子。是為菩薩摩訶薩十種大願具足圓滿。若諸菩薩。於此大願。隨順趣入。則能成熟一切眾生。則能隨順阿耨多羅三藐三菩提。則能成滿普賢菩薩諸行願海。是故善男子。汝於此義。應如是知。若有善男子善女人。以滿十方無量無邊不可說不可說佛剎極微塵數一切世界。上妙七寶及諸人天最勝安樂。布施爾所一切世界所有眾生。供養爾所一切世界諸佛菩薩。經爾所佛剎極微塵數劫。相續不斷。所得功德。若復有人。聞此願王。一經於耳。所有功德。比前功德。百分不及一。千分不及一。乃至優波尼沙陀分。亦不及一。

**(Kinh):** Nay thiện nam tử! Đây là mười đại nguyện đầy đủ viên mãn của Bồ Tát Ma Ha Tát. Nếu các Bồ Tát đối với các đại nguyện này mà có thể tùy thuận, thú nhập thì sẽ có thể thành thực hết thầy chúng sanh, sẽ có thể tùy thuận Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, sẽ có thể thành tựu trọn vẹn biển các hạnh nguyện của Phổ Hiền Bồ Tát.



**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyên Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

*Vì thế, thiện nam tử! Đối với nghĩa này, ông nên biết như thế.*

*Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân đem bảy báu thượng diệu và các sự an lạc tối thắng của trời người đầy khắp hết thảy thế giới nhiều như số cực vi trần của mười phương vô lượng vô biên bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật để bố thí cho tất cả chúng sanh trong ngàn ấy hết thảy các thế giới, cúng dường chư Phật, Bồ Tát trong ngàn ấy hết thảy thế giới, trải các kiếp nhiều như số cực vi trần của ngàn ấy những cõi Phật, liên tục chẳng ngắt, mà đạt được công đức. Nếu lại có người nghe nguyện vương này một phen thoảng qua tai, thì công đức của người trước đạt được so với công đức do người sau đạt được sẽ chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần ngàn, cho đến một phần u-u-ba-ni-sa-đa cũng chẳng bằng được).*

*(Kinh) Hoặc phục hữu nhân, dĩ thâm tín tâm, u thử đại nguyện, thọ trì, độc tụng, nãi chí thư tả nhất tứ cú kệ, tốc năng trừ diệt Ngũ Vô Giá nghiệp, sở hữu thể gian thân tâm đẳng bệnh, chủng chủng khổ não, nãi chí Phật sát cực vi trần số nhất thiết ác nghiệp, giai đắc tiêu trừ. Nhất thiết ma quân, Dạ Xoa, La Sát, nhược Curu Bàn Trà, nhược Tỳ Xá Xà, nhược Bộ Đa đẳng, ẩm huyết, đạm nhục, chư ác quỷ thần, giai tất viễn ly, hoặc thời phát tâm, thân cận thủ hộ.*

*Thị cố, nhược nhân tụng thử nguyện giả, hành u thể gian vô hữu chướng ngại, như không trung nguyệt, xuất u vân ế. Chư Phật, Bồ Tát chỉ sở xưng tán, nhất thiết nhân thiên giai ưng lễ kính, nhất thiết chúng sanh tất ưng cúng dường. Thử thiện nam tử, thiện đấng nhân thân, viên mãn Phổ Hiền sở hữu công đức, bất cửu đương như Phổ Hiền Bồ Tát, tốc đắc thành tựu vi diệu sắc thân, cụ tam thập nhị đại trượng phu tướng. Nhược sanh nhân thiên, sở tại chi xứ, thường cư thắng tộc, tất năng phá hoại nhất thiết ác thú, tất năng viễn ly nhất thiết ác hữu, tất năng chế phục nhất thiết ngoại đạo, tất năng giải thoát nhất thiết phiền não, như sư tử vương tồ phục quần thú, kham thọ nhất thiết chúng sanh cúng dường.*

*(經)或復有人。以深信心。於此大願。受持讀誦。乃至書寫一四句偈。速能除滅五無間業。所有世間身心等病。種種苦惱。乃至佛剎極微塵數一切惡業。皆得銷除。一切魔軍。夜叉羅剎。若鳩槃荼若毘舍闍。若部多等。飲血噉肉諸惡鬼神。皆悉遠離。或時發心。親近守護。是故若人誦此願者。行於世間。無有障礙。如空中月出於雲翳。諸佛菩薩之所稱讚。一切人天皆應禮敬。一切眾生悉*

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyên Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

應供養。此善男子。善得人身。圓滿普賢所有功德。不久當如普賢菩薩速得成就微妙色身。具三十二大丈夫相。若生人天。所在之處。常居勝族。悉能破壞一切惡趣。悉能遠離一切惡友。悉能制伏一切外道。悉能解脫一切煩惱。如師子王摧伏群獸。堪受一切眾生供養。

*(Kinh: Nếu lại có người, do tâm tin tưởng sâu xa, đối với những đại nguyện này, thọ trì, đọc tụng, cho đến biên chép một bài kệ bốn câu, mau trừ diệt được nghiệp Ngũ Vô Gian; tất cả các thân bệnh, tâm bệnh trong thế gian, các thứ khổ não, cho đến hết thấy ác nghiệp nhiều như số cực vi trần của một cõi Phật, đều được tiêu trừ. Hết thấy ma quân, Dạ Xoa, La Sát, hoặc Cưu Bàn Trà, hoặc Tỳ Xá Xà, hoặc Bộ Đa v.v... các loại quỷ thần uống máu ăn thịt, thấy đều tránh xa, hoặc có lúc phát tâm, thân cận, thủ hộ.*

*Vì thế, nếu ai tụng nguyện này đi trong thế gian chẳng bị chướng ngại, như vàng trắng trên không ra khỏi mây phủ, được chư Phật, Bồ Tát khen ngợi, hết thấy trời người đều nên lễ kính, hết thấy chúng sanh thấy nên cúng dường. Thiên nam tử ấy khéo được thân người, viên mãn tất cả công đức của Phổ Hiền, chẳng bao lâu sẽ như Phổ Hiền Bồ Tát, mau được thành tựu sắc thân vi diệu, đủ ba mươi hai tướng đại trượng phu. Nếu sanh trong trời người, ở bất cứ đâu, thường sanh trong dòng họ cao quý, có thể phá hoại hết thấy đường ác, đều có thể xa lìa hết thấy bạn ác, đều có thể chế phục hết thấy ngoại đạo, đều có thể giải thoát hết thấy phiền não, như sư tử chúa lấn áp muôn thú, đáng nhận sự cúng dường của hết thấy chúng sanh).*

*(Kinh) Hựu phục thị nhân, lâm mạng chung thời, tối hậu sát-na, nhất thiết chư căn tất giai tán hoại, nhất thiết thân thuộc tất giai xả ly, nhất thiết oai thế tất giai thoái thất, phụ tướng, đại thần, cung thành nội ngoại, tượng, mã, xa thặng, trân bảo, phục tạng, như thị nhất thiết vô phục tướng tùy. Duy thử nguyện vương, bất tương xả ly, u nhất thiết thời, dẫn đạo kỳ tiền, nhất sát-na trung, tức đắc vãng sanh Cực Lạc thế giới. Đáo dĩ, tức kiến A Di Đà Phật, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát, Quán Tự Tại Bồ Tát, Di Lạc Bồ Tát đấng, thử chư Bồ Tát sắc tướng đoan nghiêm, công đức cụ túc, sở cộng vi nhiều. Kỳ nhân tự kiến sanh liên hoa trung, mộng Phật thọ ký.*

*Đắc thọ ký dĩ, kinh u vô số bách thiên vạn ức na-do-tha kiếp, phổ u thập phương bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới, dĩ trí huệ*

*Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyên Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã*

*lực, tùy chúng sanh tâm, nhi vi lợi ích. Bất cửu đương tọa Bồ Đề đạo tràng, hàng phục ma quân, thành Đăng Chánh Giác, chuyển diệu pháp luân, năng linh Phật sát cực vi trần số thế giới chúng sanh, phát Bồ Đề tâm, tùy kỳ căn tánh giáo hóa thành thực, nãi chí tận u vị lai kiếp hải, quảng năng lợi ích nhất thiết chúng sanh.*

(經)又復是人。臨命終時。最後剎那。一切諸根悉皆散壞。一切親屬悉皆捨離。一切威勢悉皆退失。輔相大臣。宮城內外象馬車乘。珍寶伏藏。如是一切無復相隨。唯此願王不相捨離。於一切時。引導其前。一剎那中。即得往生極樂世界。到已即見阿彌陀佛。文殊師利菩薩。普賢菩薩。觀自在菩薩。彌勒菩薩等。此諸菩薩色相端嚴。功德具足。所共圍遶。其人自見。生蓮華中。蒙佛授記。得授記已。經於無數百千萬億那由他劫。普於十方不可說不可說世界。以智慧力。隨眾生心。而為利益。不久當坐菩提道場。降伏魔軍。成等正覺。轉妙法輪。能令佛剎極微塵數世界眾生。發菩提心。隨其根性。教化成熟。乃至盡於未來劫海。廣能利益一切眾生。

*(Kinh: Lại khi người ấy lâm chung, vào sát-na cuối cùng, hết thấy các căn thấy đều tan hoại, hết thấy thân thuộc thấy đều bỏ lìa, hết thấy oai thế thấy đều lui mất, phụ tướng, đại thân, cung điện, thành quách trong ngoài, voi, ngựa, xe cộ, trân bảo, kho đụn, hết thấy những thứ như thế không gì theo mình nữa. Chỉ có mỗi nguyện vương này chẳng bỏ lìa, trong hết thấy thời, nó thường dẫn đường đăng trước, trong một sát-na liền được vãng sanh thế giới Cực Lạc. Đến nơi rồi, liền thấy A Di Đà Phật, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát, Quán Tự Tại Bồ Tát, Di Lặc Bồ Tát v.v... Các đại Bồ Tát ấy sắc tướng đoan nghiêm, công đức trọn đủ, cùng chung vây quanh. Người ấy tự thấy sanh trong hoa sen, được Phật thọ ký.*

*Được thọ ký rồi, trải qua vô số trăm ngàn vạn ức na-do-tha kiếp, khắp trong mười phương bất khả thuyết bất khả thuyết thế giới, dùng sức trí huệ, tùy tâm chúng sanh để làm lợi ích. Chẳng bao lâu sẽ ngồi nơi Bồ Đề Đạo Tràng, hàng phục ma quân, thành Đăng Chánh Giác, chuyển diệu pháp luân mầu nhiệm, có thể làm cho chúng sanh trong các thế giới nhiều như số cực vi trần trong một cõi Phật phát tâm Bồ Đề, tùy theo căn tánh mà giáo hóa thành thực, cho đến tận cùng biển vị lai kiếp, có thể rộng lợi ích hết thấy chúng sanh).*

*(Kinh) Thiện nam tử! Bỉ chư chúng sanh nhược văn, nhược tín  
thử đại nguyện vương, thọ trì, độc tụng, quảng vị nhân thuyết, sở hữu  
công đức trừ Phật Thế Tôn, dư vô tri giả. Thị cố, như đẳng văn thử  
nguyện vương, mặc sanh nghi niệm, ưng đương để thọ. Thọ dĩ năng  
độc, độc dĩ năng tụng, tụng dĩ năng trì, nãi chí thư tả, quảng vị nhân  
thuyết. Thị chư nhân đẳng u nhất niệm trung, sở hữu hạnh nguyện  
giai đắc thành tựu, sở hoạch phước tụ vô lượng vô biên; năng u phiên  
nã đại khổ hải trung, bạt tế chúng sanh, linh kỳ xuất ly, giai đắc  
vãng sanh A Di Đà Phật Cực Lạc thế giới.*

*Nhĩ thời, Phổ Hiền Bồ Tát Ma Ha Tát dục trùng tuyên thử  
nghĩa, phổ quán thập phương, nhi thuyết kệ ngôn:*

*Sở hữu thập phương thế giới trung,  
Tam thế nhất thiết Nhân Sư Tử,  
Ngã dĩ thanh tịnh thân, ngữ, ý,  
Nhất thiết biến lễ tận vô dư.  
Phổ Hiền hạnh nguyện oai thần lực,  
Phổ hiện nhất thiết Như Lai tiền,  
Nhất thân phục hiện sát trần thân,  
Nhất nhất biến lễ sát trần Phật.  
Ư nhất trần trung trần số Phật,  
Các xứ Bồ Tát chúng hội trung,  
Vô tận pháp giới trần diệc nhiên,  
Thâm tín chư Phật giai sung mãn.  
Các dĩ nhất thiết âm thanh hải,  
Phổ xuất vô tận diệu ngôn từ,  
Tận u vị lai nhất thiết kiếp,  
Tán Phật thậm thâm công đức hải.  
Dĩ chư tối thắng diệu hoa man,  
Kỹ nhạc, đồ hương, cập tán cái,  
Như thị tối thắng trang nghiêm cụ,  
Ngã dĩ cúng dường chư Như Lai.  
Tối thắng y phục, tối thắng hương,  
Mạt hương, thiêu hương, dũ đặng, chúc,  
Nhất nhất giai như Diệu Cao tụ,  
Ngã tất cúng dường chư Như Lai.  
Ngã dĩ quảng đại thắng giải tâm,  
Thâm tín nhất thiết tam thế Phật,*



*Tất dĩ Phổ Hiền hạnh nguyện lực,  
Phổ biến cúng dường chư Như Lai.*

(經)善男子。彼諸眾生。若聞若信此大願王。受持讀誦。廣為人說。所有功德。除佛世尊餘無知者。是故汝等。聞此願王。莫生疑念。應當諦受。受已能讀。讀已能誦。誦已能持。乃至書寫。廣為人說。是諸人等。於一念中。所有行願。皆得成就。所獲福聚無量無邊。能於煩惱大苦海中。拔濟眾生。令其出離。皆得往生阿彌陀佛極樂世界。爾時普賢菩薩摩訶薩。欲重宣此義。普觀十方。而說偈言。

所有十方世界中 三世一切人師子  
我以清淨身語意 一切遍禮盡無餘  
普賢行願威神力 普現一切如來前  
一身復現剎塵身 一一遍禮剎塵佛  
於一塵中塵數佛 各處菩薩眾會中  
無盡法界塵亦然 深信諸佛皆充滿  
各以一切音聲海 普出無盡妙言辭  
盡於未來一切劫 讚佛甚深功德海  
以諸最勝妙華鬘 妓樂塗香及傘蓋  
如是最勝莊嚴具 我以供養諸如來  
最勝衣服最勝香 末香燒香與燈燭  
一一皆如妙高聚 我悉供養諸如來  
我以廣大勝解心 深信一切三世佛  
悉以普賢行願力 普遍供養諸如來

*(Kinh: Này thiện nam tử! Các chúng sanh đó nếu nghe hoặc tin đại nguyện vương này, thọ trì, đọc, tụng, rộng nói cho người khác, sẽ đạt được công đức trừ Phật Thế Tôn ra, không ai biết được! Vì thế các ông nghe nguyện vương này chớ sanh lòng ngờ, phải nên chân thật nhận lấy, nhận rồi nên đọc, đọc rồi nên tụng, tụng rồi nên trì, cho đến biên chép, rộng nói cho người khác. Những người ấy trong một niệm, tất cả hạnh nguyện đều được thành tựu, đạt được khối phước vô lượng vô biên, có thể ở trong biển khổ phiền não lớn cứu vớt chúng sanh khiến họ được xuất ly, đều được vãng sanh thế giới Cực Lạc của Phật A Di Đà.*

*Lúc bấy giờ, Phổ Hiền Bồ Tát Ma Ha Tát muốn trùng tuyên nghĩa này, nhìn khắp mười phương, bèn nói kệ rằng:*

*Trong tất cả mười phương thế giới,*

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bát Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền  
Hạnh Nguyễn Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

Ba đời hết thấy Nhân Sư Tử,  
Tôi dùng thân - ngữ - ý thanh tịnh,  
Lễ khắp hết thấy chẳng còn sót.  
Sức oai thần hạnh nguyện Phổ Hiền,  
Hiện trước khắp hết thấy Như Lai,  
Mỗi thân lại hiện sát trần thân,  
Mỗi mỗi lễ khắp sát trần Phật.  
Nơi trần số Phật trong một trần,  
Đều ở giữa chúng hội Bồ Tát,  
Pháp giới vô tận trần cũng thế,  
Tin sâu chư Phật thấy sung mãn.  
Đều dùng hết thấy biến âm thanh,  
Thốt trọn vô tận lời nói hay,  
Tột cùng hết thấy kiếp vị lai,  
Khen biến công đức Phật sâu thẳm.  
Dùng các tràng hoa đẹp tối thắng,  
Âm nhạc, hương bôi, và tàn, lọng,  
Đồ trang nghiêm tối thắng như thế,  
Tôi dùng cúng dường các Như Lai.  
Y phục tối thắng, hương tối thắng,  
Hương bột, hương đốt, và đèn đuốc,  
Mỗi thứ đều như núi Tu Di,  
Tôi đều cúng dường các Như Lai.  
Tôi dùng tâm thắng giải rộng lớn,  
Tin sâu hết thấy ba đời Phật,  
Đều dùng sức hạnh nguyện Phổ Hiền,  
Cúng dường trọn khắp các Như Lai).

**Ngã tích sở tạo chư ác nghiệp,  
Giai do vô thí tham sân si,  
Tùng thân ngữ ý chi sở sanh,  
Nhất thiết ngã kim giai sám hối.  
Thập phương nhất thiết chư chúng sanh,  
Nhị Thừa hữu học cập vô học,  
Nhất thiết Như Lai dĩ Bồ Tát,  
Sở hữu công đức giai tùy hỷ.  
Thập phương sở hữu Thế Gian Đấng,**

*Tôi sơ thành tựu Bồ Đề giả,  
Ngã kim nhất thiết giai khuyến thỉnh,  
Chuyển u Vô Thượng diệu pháp luân.  
Chư Phật nhược dục thị Niết Bàn,  
Ngã tất chí thành nhi khuyến thỉnh,  
Duy nguyện cứu trụ sát trần kiếp,  
Lợi lạc nhất thiết chư chúng sanh.  
Sở hữu lễ tán, cúng dường phước,  
Thỉnh Phật trụ thế chuyển pháp luân,  
Tùy hỷ, sám hối, chư thiện căn,  
Hồi hướng chúng sanh cập Phật đạo.  
Ngã tùy nhất thiết Như Lai học,  
Tu tập Phổ Hiền viên mãn hạnh,  
Cúng dường quá khứ chư Như Lai,  
Cập dữ hiện tại thập phương Phật.  
Vị lai nhất thiết Thiên Nhân Sư,  
Nhất thiết ý nhạo giai viên mãn,  
Ngã nguyện phổ tùy tam thế học,  
Tốc đắc thành tựu đại Bồ Đề.  
Sở hữu thập phương nhất thiết sát,  
Quảng đại thanh tịnh diệu trang nghiêm,  
Chúng hội vi nhiều chư Như Lai,  
Tất tại Bồ Đề thụ vương hạ.  
Thập phương sở hữu chư chúng sanh,  
Nguyện ly ưu hoạn thường an lạc,  
Hoạch đắc thậm thâm chánh pháp lợi,  
Diệt trừ phiền não tận vô dư.  
Ngã vị Bồ Đề tu hành thời,  
Nhất thiết thú trung thành Túc Mạng,  
Thường đắc xuất gia tu tịnh giới,  
Vô cầu, vô phá, vô xuyên lậu.*

我昔所造諸惡業 皆由無始貪恚癡  
從身語意之所生 一切我今皆懺悔  
十方一切諸眾生 二乘有學及無學  
一切如來與菩薩 所有功德皆隨喜  
十方所有世間燈 最初成就菩提者  
我今一切皆勸請 轉於無上妙法輪

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bát Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền  
Hạnh Nguyên Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

諸佛若欲示涅槃 我悉至誠而勸請  
唯願久住剎塵劫 利樂一切諸眾生  
所有禮讚供養福 請佛住世轉法輪  
隨喜懺悔諸善根 迴向眾生及佛道  
我隨一切如來學 修習普賢圓滿行  
供養過去諸如來 及與現在十方佛  
未來一切天人師 一切意樂皆圓滿  
我願普隨三世學 速得成就大菩提  
所有十方一切剎 廣大清淨妙莊嚴  
眾會圍遶諸如來 悉在菩提樹王下  
十方所有諸眾生 願離憂患常安樂  
獲得甚深正法利 滅除煩惱盡無餘  
我為菩提修行時 一切趣中成宿命  
常得出家修淨戒 無垢無破無穿漏

*(Tôi xưa trót tạo các ác nghiệp,  
Đều do vô thí tham - sân - si,  
Từ thân, ngữ, ý phát sanh ra,  
Hết thấy tôi nay đều sám hối.  
Mười phương hết thấy các chúng sanh,  
Nhị Thừa hữu học và vô học,  
Hết thấy Như Lai và Bồ Tát,  
Bao nhiêu công đức đều tùy hỷ.  
Mười phương tất cả Thế Gian Đấng,  
Lúc mới thành tựu quả Bồ Đề,  
Nay tôi đều khuyên thỉnh hết thấy,  
Chuyển pháp luân vi diệu Vô Thượng.  
Nếu chư Phật toan hiện nhập diệt,  
Tôi đều chí thành mà khuyên mời,  
Kính mong ở lâu sát trần kiếp,  
Lợi lạc hết thấy các chúng sanh.  
Bao nhiêu phước lễ, tán, cúng dường,  
Thỉnh Phật ở đời chuyển pháp luân,  
Các thiện căn tùy hỷ, sám hối,  
Hồi hướng chúng sanh và Phật đạo.  
Tôi học theo hết thấy Như Lai,  
Tu thập hạnh Phổ Hiền viên mãn,*



**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền  
Hạnh Nguyễn Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

*Cúng dường quá khứ chư Như Lai,  
Và cúng hiện tại mười phương Phật.  
Hết thấy Thầy Trời Người tương lai,  
Hết thấy ưa thích đều viên mãn,  
Tôi nguyện học khắp cả ba đời,  
Mau được thành tựu đại Bồ Đề.  
Tất cả cõi nước khắp mười phương,  
Rộng lớn thanh tịnh, trang nghiêm đẹp,  
Chúng hội vây quanh các Như Lai,  
Đều ở dưới cội cây Bồ Đề.  
Mười phương tất cả các chúng sanh,  
Nguyện lìa buồn khổ thường an lạc,  
Được lợi rất sâu nơi chánh pháp,  
Diệt trừ phiền não chẳng còn sót.  
Lúc tôi vì Bồ Đề tu hành,  
Trong hết thấy loài đắc Túc Mạng,  
Thường được xuất gia, tu tịnh giới,  
Không như, không phá, không rò rỉ).*

*Thiên, Long, Dạ Xoa, Cựu Bàn Trà,  
Nãi chí nhân dữ phi nhân đẳng,  
Sở hữu nhất thiết chúng sanh ngữ,  
Tất dĩ chư âm nhi thuyết pháp.  
Cần tu thanh tịnh Ba La Mật,  
Hàng bất vong thất Bồ Đề tâm,  
Diệt trừ chướng cấu vô hữu dư,  
Nhất thiết diệu hạnh giai thành tựu.  
Ư chư hoặc nghiệp cập ma cảnh,  
Thế gian đạo trung đắc giải thoát,  
Do như liên hoa bất trước thủy,  
Diệp như nhật nguyệt bất trụ không.  
Tất trừ nhất thiết ác đạo khổ,  
Đẳng dữ nhất thiết quần sanh lạc,  
Như thị kinh ư sát trần kiếp,  
Thập phương lợi ích hàng vô tận.  
Ngã thường tùy thuận chư chúng sanh,  
Tận ư vị lai nhất thiết kiếp,*

*Hàng tu Phổ Hiền quảng đại hạnh,  
Viên mãn Vô Thượng đại Bồ Đề.  
Sở hữu dữ ngã đồng hạnh giả,  
Ư nhất thiết xứ đồng tập hội,  
Thân, khẩu, ý nghiệp giai đồng đẳng,  
Nhất thiết hạnh nguyện đồng tu học.  
Sở hữu ích ngã thiện tri thức,  
Vị ngã hiển thị Phổ Hiền hạnh,  
Thường nguyện dữ ngã đồng tập hội,  
Ư ngã thường sanh hoan hỷ tâm.  
Nguyện thường diện kiến chư Như Lai,  
Cập chư Phật tử chúng vi nhiều,  
Ư bỉ giai hưng quảng đại cúng,  
Tận vị lai kiếp vô bì yếm.  
Nguyện trì chư Phật vi diệu pháp,  
Quang hiển nhất thiết Bồ Tát hạnh,  
Cứu cánh thanh tịnh Phổ Hiền đạo,  
Tận vị lai kiếp thường tu tập.  
Ngã u nhất thiết chư hữu trung,  
Sở tu phước trí hàng vô tận,  
Định, huệ, phương tiện, cập giải thoát,  
Hoạch chư vô tận công đức tạng.*

天龍夜叉鳩槃荼 乃至人與非人等  
所有一切眾生語 悉以諸音而說法  
勤修清淨波羅蜜 恒不忘失菩提心  
滅除障垢無有餘 一切妙行皆成就  
於諸惑業及魔境 世間道中得解脫  
猶如蓮華不著水 亦如日月不住空  
悉除一切惡道苦 等與一切群生樂  
如是經於剎塵劫 十方利益恒無盡  
我常隨順諸眾生 盡於未來一切劫  
恒修普賢廣大行 圓滿無上大菩提  
所有與我同行者 於一切處同集會  
身口意業皆同等 一切行願同修學  
所有益我善知識 為我顯示普賢行  
常願與我同集會 於我常生歡喜心

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền  
Hạnh Nguyễn Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

願常面見諸如來 及諸佛子眾圍遶  
於彼皆興廣大供 盡未來劫無疲厭  
願持諸佛微妙法 光顯一切菩提行  
究竟清淨普賢道 盡未來劫常修習  
我於一切諸有中 所修福智恒無盡  
定慧方便及解脫 獲諸無盡功德藏  
(Trời, Rộng, Dạ Xoa, Cưu Bàn Trà,  
Cho đến nhân cùng phi nhân thấy,  
Tất cả hết thấy tiếng chúng sanh,  
Đều dùng các âm để thuyết pháp.  
Siêng tu Ba La Mật thanh tịnh,  
Thường chẳng quên mất tâm Bồ Đề,  
Diệt trừ chướng cấu không còn sót,  
Hết thấy diệu hạnh đều thành tựu.  
Với các hoặc nghiệp và cảnh ma,  
Được giải thoát nơi đường thế gian,  
Ví như hoa sen chẳng dính nước,  
Cũng như nhật, nguyệt chẳng dừng không.  
Thấy trừ hết thấy khô ác đạo,  
Bình đẳng ban vui hết thấy loài,  
Trải qua sát trần kiếp như thế,  
Luôn lợi ích mười phương vô tận.  
Tôi thường tùy thuận các chúng sanh,  
Đến tận hết thấy kiếp vị lai,  
Luôn tu hạnh Phổ Hiền rộng lớn,  
Viên mãn đại Bồ Đề Vô Thượng.  
Tất cả ai đồng hạnh với tôi,  
Trong hết thấy nơi cùng nhóm họp,  
Nghiệp thân, miệng, ý đều giống nhau,  
Cùng chung tu học mọi hạnh nguyện.  
Mọi thiện tri thức lợi ích tôi,  
Vì tôi chỉ bày hạnh Phổ Hiền,  
Thường nguyện cùng tôi chung nhóm họp,  
Thường sanh tâm hoan hỷ với tôi.  
Nguyện thường gặp gỡ các Như Lai,  
Cùng chúng Phật tử vây quanh Phật,  
Thấy đều khởi cúng dường rộng lớn,

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bát Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền  
Hạnh Nguyễn Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

*Hết kiếp vị lai chẳng chán mệt.  
Nguyên trì diệu pháp của chư Phật,  
Rạng rỡ hết thấy hạnh Bồ Tát,  
Rốt ráo thanh tịnh đạo Phổ Hiền,  
Hết vị lai kiếp thường tu tập.  
Tôi ở trong hết thấy các cõi,  
Tu tập phước trí hằng vô tận,  
Định, huệ, phương tiện và giải thoát,  
Được vô tận các kho công đức).*

*Nhất trần trung hữu trần số sát,  
Nhất nhất sát hữu nan tư Phật,  
Nhất nhất Phật xử chúng hội trung,  
Ngã kiến hàng diễn Bồ Đề hạnh.  
Phổ tận thập phương chư sát hải,  
Nhất nhất mao đũa tam thế hải,  
Phật hải cập dữ quốc độ hải,  
Ngã biến tu hành kinh kiếp hải.  
Nhất thiết Như Lai ngữ thanh tịnh,  
Nhất ngôn cụ chúng âm thanh hải,  
Tùy chư chúng sanh ý nhạo âm,  
Nhất nhất lưu Phật biện tài hải.  
Tam thế nhất thiết chư Như Lai,  
Ư bỉ vô tận ngữ ngôn hải,  
Hàng chuyển lý thú diệu pháp luân,  
Ngã thâm trí lực phổ năng nhập.  
Ngã năng thâm nhập ư vị lai,  
Tận nhất thiết kiếp vị nhất niệm,  
Tam thế sở hữu nhất thiết kiếp,  
Vi nhất niệm tế ngã giai nhập.  
Ngã ư nhất niệm kiến tam thế,  
Sở hữu nhất thiết Nhân Sư Tử,  
Diệc thường nhập Phật cảnh giới trung,  
Như huyễn giải thoát cập oai lực.  
Ư nhất mao đũa cực vi trung,  
Xuất hiện tam thế trang nghiêm sát,  
Thập phương trần sát chư mao đũa,*

*Ngã giai thâm nhập nhi nghiêm tịnh.  
Sở hữu vị lai Chiếu Thế Đăng,  
Thành đạo chuyển pháp ngộ quần hữu,  
Cứu cánh Phật sự thị Niết Bàn,  
Ngã giai vãng nghệ nhi thân cận.  
Tốc tạt châu biến thân thông lược,  
Phổ môn biến nhập Đại Thừa lược,  
Trí hạnh phổ tu công đức lược,  
Oai thần phổ phú đại từ lược.  
Biển tịnh trang nghiêm thắng phước lược,  
Vô trước vô y trí huệ lược,  
Định huệ phương tiện oai thần lược,  
Phổ năng tích tập Bồ Đề lược.*

一塵中有塵數刹 一一刹有難思佛  
一一佛處眾會中 我見恒演菩提行  
普盡十方諸刹海 一一毛端三世海  
佛海及與國土海 我遍修行經劫海  
一切如來語清淨 一言具眾音聲海  
隨諸眾生意樂音 一流佛辯才海  
三世一切諸如來 於彼無盡語言海  
恒轉理趣妙法輪 我深智力普能入  
我能深入於未來 盡一切劫為一念  
三世所有一切劫 為一念際我皆入  
我於一念見三世 所有一切人師子  
亦常入佛境界中 如幻解脫及威力  
於一毛端極微中 出現三世莊嚴刹  
十方塵刹諸毛端 我皆深入而嚴淨  
所有未來照世燈 成道轉法悟群有  
究竟佛事示涅槃 我皆往詣而親近  
速疾周遍神通力 普門遍入大乘力  
智行普修功德力 威神普覆大慈力  
遍淨莊嚴勝福力 無著無依智慧力  
定慧方便諸威力 普能積集菩提力

*(Trong mỗi trần có trần số cõi,  
Mỗi một cõi có nan tư Phật,*

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bát Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền  
Hạnh Nguyễn Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

Mỗi một đức Phật ngự chúng hội,  
Tôi thấy thường diễn hạnh Bồ Đề.  
Khắp tận mười phương biển các cõi,  
Mỗi đầu lông có biển ba đời,  
Biển Phật và biển các cõi nước,  
Tôi tu hành khắp suốt biển kiếp.  
Hết thấy Như Lai ngữ thanh tịnh,  
Một lời trọn đủ biển âm thanh,  
Thuận theo tiếng chúng sanh ưa thích,  
Mỗi âm sanh biển Phật biện tài.  
Ba đời hết thấy các Như Lai,  
Trong biển ngôn ngữ vô tận kia,  
Hằng chuyển lý thú diệu pháp luân,  
Sức trí sâu tôi đều nhập được.  
Tôi có thể thâm nhập vị lai,  
Tốt hết thấy kiếp làm một niệm,  
Tất cả hết thấy kiếp ba đời,  
Làm thành một niệm, tôi đều nhập.  
Trong một niệm tôi thấy ba đời,  
Tất cả hết thấy Nhân Sư Tử,  
Cũng thường nhập trong cảnh giới Phật,  
Như huyễn giải thoát và oai lực.  
Trong một cực vi đầu sợi lông,  
Xuất hiện ba đời cõi trang nghiêm,  
Mười phương đầu lông trần số cõi,  
Tôi đều thâm nhập để nghiêm tịnh.  
Tất cả Đấng Soi Đời vị lai,  
Thành đạo chuyển pháp giác quần sanh,  
Phật sự rớt ráo hiện Niết Bàn,  
Tôi đều đi đến hòng thân cận.  
Sức thần thông trọn khắp mau chóng,  
Sức phổ môn nhập khắp Đại Thừa,  
Sức trí hạnh tu mọi công đức,  
Sức đại từ oai thần che khắp.  
Sức trang nghiêm khắp tịnh thắng phước,  
Sức trí huệ không vướng, không nương,  
Sức định huệ phương tiện oai thần,

*Sức tích tập Bồ Đề rộng khắp).*

*Thanh tịnh nhất thiết thiện nghiệp lực,  
Tô diệt nhất thiết phiền não lực,  
Hàng phục nhất thiết chư ma lực,  
Viên mãn Phổ Hiền chư hạnh lực.  
Phổ năng nghiêm tịnh chư sát hải,  
Giải thoát nhất thiết chúng sanh hải,  
Thiện năng phân biệt chư pháp hải,  
Năng thâm thâm nhập trí huệ hải.  
Phổ năng thanh tịnh chư hạnh hải,  
Viên mãn nhất thiết chư nguyện hải,  
Thân cận cúng dường chư Phật hải,  
Tu hành vô quyện kinh kiếp hải.  
Tam thế nhất thiết chư Như Lai,  
Tối thắng Bồ Đề chư hạnh nguyện,  
Ngã giai cúng dường viên mãn tu,  
Đĩ Phổ Hiền hạnh ngộ Bồ Đề.  
Nhất thiết Như Lai hữu trưởng tử,  
Bỉ danh hiệu viết Phổ Hiền tôn,  
Ngã kim hồi hướng chư thiện căn,  
Nguyện chư trí hạnh tất đồng bỉ.  
Nguyện thân khẩu ý hằng thanh tịnh,  
Chư hạnh, sát độ diệt phục nhiên,  
Như thị trí huệ hiệu Phổ Hiền,  
Nguyện ngã dĩ bỉ giai đồng đẳng.  
Ngã vị biến tịnh Phổ Hiền hạnh,  
Văn Thù Sư Lợi chư đại nguyện,  
Mãn bỉ sự nghiệp tận vô dư,  
Vị lai tế kiếp hằng vô quyện.  
Ngã sở tu hành vô hữu lượng,  
Hoạch đắc vô lượng chư công đức,  
An trụ vô lượng chư hạnh trung,  
Liễu đạt nhất thiết thân thông lực.  
Văn Thù Sư Lợi dũng mãnh trí,  
Phổ Hiền huệ hạnh diệt phục nhiên,  
Ngã kim hồi hướng chư thiện căn,*



*Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền  
Hạnh nguyện Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã*

*Tùy bĩ nhất thiết thường tu học.*

*Tam thể chư Phật sở xưng tán,*

*Như thị tối thắng chư đại nguyện,*

*Ngã kim hồi hướng chư thiện căn,*

*Vị đắc Phổ Hiền thù thắng hạnh.*

清淨一切善業力 摧滅一切煩惱力

降伏一切諸魔力 圓滿普賢諸行力

普能嚴淨諸剎海 解脫一切眾生海

善能分別諸法海 能甚深入智慧海

普能清淨諸行海 圓滿一切諸願海

親近供養諸佛海 修行無倦經劫海

三世一切諸如來 最勝菩提諸行願

我皆供養圓滿修 以普賢行悟菩提

一切如來有長子 彼名號曰普賢尊

我今迴向諸善根 願諸智行悉同彼

願身口意恒清淨 諸行剎土亦復然

如是智慧號普賢 願我與彼皆同等

我為遍淨普賢行 文殊師利諸大願

滿彼事業盡無餘 未來際劫恒無倦

我所修行無有量 獲得無量諸功德

安住無量諸行中 了達一切神通力

文殊師利勇猛智 普賢慧行亦復然

我今迴向諸善根 隨彼一切常修學

三世諸佛所稱歎 如是最勝諸大願

我今迴向諸善根 為得普賢殊勝行

*(Sức thanh tịnh hết thấy thiện nghiệp,  
Sức đẹp tan hết thấy phiền não,*

*Sức hàng phục hết thấy các ma,*

*Sức viên mãn các hạnh Phổ Hiền.*

*Nghiêm tịnh trọn khắp các biển cõi,*

*Giải thoát hết thấy biển chúng sanh,*

*Khéo hay phân biệt các biển pháp,*

*Thâm nhập biển trí huệ rất sâu.*

*Thanh tịnh trọn khắp các biển hạnh,*

*Viên mãn hết thấy các biển nguyện,*



**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền  
Hạnh Nguyễn Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

*Thân cận cúng dường các biển Phật,  
Tu hành không mệt trái biển kiếp.  
Ba đời hết thấy các Như Lai,  
Các hạnh nguyện Bồ Đề tối thắng,  
Tôi đều cúng dường, tu viên mãn,  
Dùng Phổ Hiền hạnh ngộ Bồ Đề.  
Hết thấy Như Lai có trưởng tử,  
Danh hiệu Ngài là đức Phổ Hiền,  
Tôi nay hồi hướng các căn lành,  
Nguyện các trí hạnh đều giống Ngài.  
Nguyện thân - khẩu - ý luôn thanh tịnh,  
Các hạnh, cõi nước cũng giống thế,  
Trí huệ như thế gọi Phổ Hiền,  
Nguyện tôi cùng Ngài đều đồng đẳng.  
Tôi vì tịnh khắp hạnh Phổ Hiền,  
Và các đại nguyện của Văn Thù,  
Trọn sự nghiệp ấy không còn sót,  
Đến tận vị lai thường chẳng mệt.  
Hạnh tôi tu hành không hạn lượng,  
Đạt được vô lượng các công đức,  
An trụ trong vô lượng các hạnh,  
Thấu rõ hết thấy sức thần thông.  
Văn Thù Sư Lợi trí dũng mãnh,  
Huệ hạnh Phổ Hiền cũng giống thế,  
Tôi nay hồi hướng các căn lành,  
Thường tu học theo hết thấy đó.  
Các đại nguyện tối thắng như thế,  
Được tam thế chư Phật khen ngợi,  
Tôi nay hồi hướng các căn lành,  
Để được hạnh Phổ Hiền thù thắng).*

*Nguyện ngã lâm dục mạng chung thời,  
Tận trừ nhất thiết chư chương ngại,  
Diện kiến bỉ Phật A Di Đà,  
Tức đắc vãng sanh An Lạc sát.  
Ngã ký vãng sanh bỉ quốc dĩ,  
Hiện tiền thành tựu thử đại nguyện,*

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bát Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền  
Hạnh Nguyễn Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

**Nhất thiết viên mãn tận vô dư,  
Lợi lạc nhất thiết chúng sanh giới.  
Bỉ Phật chúng hội hàm thanh tịnh,  
Ngã thời ư thắng liên hoa sanh,  
Thân đồ Như Lai Vô Lượng Quang,  
Hiện tiền thọ ngã Bồ Đề ký.  
Mông bỉ Như Lai thọ ký dĩ,  
Hóa thân vô số bách câu-chi,  
Trí lực quảng đại biến thập phương,  
Phổ lợi nhất thiết chúng sanh giới.  
Nãi chí hư không thế giới tận,  
Chúng sanh cập nghiệp, phiến não tận,  
Như thị nhất thiết vô tận thời,  
Ngã nguyện cứu cánh hằng vô tận.  
Thập phương sở hữu vô biên sát,  
Trang nghiêm chúng bảo cúng Như Lai,  
Tối thắng an lạc thí thiên nhân,  
Kinh nhất thiết sát vi trần kiếp.  
Nhược nhân ư thử thắng nguyện vương,  
Nhất kinh ư nhĩ năng sanh tín,  
Câu thắng Bồ Đề tâm khát ngưỡng,  
Hoạch thắng công đức quá ư bỉ.  
Tức thường viễn ly ác tri thức,  
Vĩnh ly nhất thiết chư ác đạo,  
Tốc kiến Như Lai Vô Lượng Quang,  
Cụ thử Phổ Hiền tối thắng nguyện.  
Thử nhân thiện đắc thắng thọ mạng,  
Thử nhân thiện lai nhân trung sanh,  
Thử nhân bất cửu đương thành tựu,  
Như bỉ Phổ Hiền Bồ Tát hạnh.  
Vãng tích do vô trí huệ lực,  
Sở tạo cực ác ngũ vô gián,  
Tụng thử Phổ Hiền đại nguyện vương,  
Nhất niệm tốc tận giai tiêu diệt.**

願我臨欲命終時 盡除一切諸障礙  
面見彼佛阿彌陀 即得往生安樂剎  
我既往生彼國已 現前成就此大願

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền  
Hạnh Nguyễn Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

一切圓滿盡無餘 利樂一切眾生界  
彼佛眾會咸清淨 我時於勝蓮華生  
親覩如來無量光 現前授我菩提記  
蒙彼如來授記已 化身無數百俱胝  
智力廣大遍十方 普利一切眾生界  
乃至虛空世界盡 眾生及業煩惱盡  
如是一切無盡時 我願究竟恒無盡  
十方所有無邊剎 莊嚴眾寶供如來  
最勝安樂施天人 經一切剎微塵劫  
若人於此勝願王 一經於耳能生信  
求勝菩提心渴仰 獲勝功德過於彼  
即常遠離惡知識 永離一切諸惡道  
速見如來無量光 具此普賢最勝願  
此人善得勝壽命 此人善來人中生  
此人不久當成就 如彼普賢菩薩行  
往昔由無智慧力 所造極惡五無間  
誦此普賢大願王 一念速疾皆銷滅

*(Nguyện tôi lúc mạng sắp chấm dứt,  
Trừ sạch hết thấy mọi chướng ngại,  
Tận mắt thấy Phật A Di Đà,  
Liên được vãng sanh cõi An Lạc.  
Tôi đã vãng sanh cõi ấy rồi,  
Hiện tiền thành tựu đại nguyện này,  
Viên mãn hết thấy không còn sót,  
Lợi lạc hết thấy chúng sanh giới.  
Chúng hội Phật kia đều thanh tịnh,  
Khi đó tôi sanh trong sen đẹp,  
Chính mắt thấy Phật Vô Lượng Quang,  
Liên được Phật thọ ký Bồ Đề.  
Được đức Như Lai thọ ký rồi,  
Hóa thân vô số trăm câu-chi,  
Trí lực rộng lớn trọn mười phương,  
Lợi khắp hết thấy chúng sanh giới.  
Cho đến hư không thế giới tận,  
Chúng sanh và nghiệp, phiền não tận,*

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền  
Hạnh Nguyễn Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã**

Do hết thấy vô tận như thế,  
Nguyện tôi rớt ráo hằng vô tận.  
Mười phương tất cả vô biên cõi,  
Các báu trang nghiêm cúng Như Lai,  
An lạc tối thắng thí trời người,  
Trái hết thấy cõi vi trần kiếp.  
Nếu với nguyện vương thù thắng này,  
Vừa thoảng qua tai bèn tin tưởng,  
Cầu thắng Bồ Đề tâm khát ngưỡng,  
Được công đức vượt hơn người trước.  
Liên thường xa lìa ác tri thức,  
Mãi lìa hết thấy các ác đạo,  
Mau thấy Như Lai Vô Lượng Quang,  
Đầy đủ nguyện Phổ Hiền tối thắng.  
Người ấy khéo được thắng thọ mạng,  
Người ấy khéo sanh trong loài người,  
Người ấy chẳng lâu sẽ thành tựu,  
Các hạnh như Phổ Hiền Bồ Tát.  
Xưa kia do không sức trí huệ,  
Đã tạo ngũ vô gián cực ác,  
Tụng đại nguyện vương Phổ Hiền này,  
Một niệm nhanh chóng tiêu diệt hết).

Tộc tánh chủng loại cập dung sắc,  
Tướng hảo, trí huệ hàm viên mãn,  
Chư ma ngoại đạo bất năng tồi,  
Kham vì tam giới sở ứng cúng.  
Tốc nghệ Bồ Đề đại thụ vương,  
Tọa dĩ, hàng phục chư ma chúng,  
Thành Đẳng Chánh Giác chuyển pháp luân,  
Phổ lợi nhất thiết chư hàm thức.  
Nhược nhân ư thử Phổ Hiền nguyện,  
Độc tụng, thọ trì cập diễn thuyết,  
Quả báo duy Phật năng chứng tri,  
Quyết định hoạch thắng Bồ Đề đạo.  
Nhược nhân tụng thử Phổ Hiền nguyện,  
Ngã thuyết thiểu phần chi thiện căn,

*Nhất niệm, nhất thiết tất giai viên,  
Thành tựu chúng sanh thanh tịnh nguyện.  
Ngã thử Phổ Hiền thù thắng hạnh,  
Vô biên phước giai hồi hướng,  
Phổ nguyện trăm nịch chư chúng sanh,  
Tốc vãng Vô Lượng Quang Phật sát.*  
族姓種類及容色 相好智慧咸圓滿  
諸魔外道不能摧 堪為三界所應供  
速詣菩提大樹王 坐已降伏諸魔眾  
成等正覺轉法輪 普利一切諸含識  
若人於此普賢願 讀誦受持及演說  
果報唯佛能證知 決定獲勝菩提道  
若人誦此普賢願 我說少分之善根  
一念一切悉皆圓 成就眾生清淨願  
我此普賢殊勝行 無邊勝福皆迴向  
普願沈溺諸眾生 速往無量光佛刹  
*Dòng họ, chủng loại và dung mạo,  
Trưởng tốt, trí huệ đều viên mãn,  
Các ma ngoại đạo không khuấy được,  
Đáng để ba cõi cùng cúng dường.  
Mau đến cõi Bồ Đề thụ vương,  
Ngồi rồi, hàng phục các loài ma,  
Thành Đẳng Chánh Giác, chuyển pháp luân,  
Lợi khắp hết thấy các hàm thức.  
Nếu ai với nguyện Phổ Hiền này,  
Đọc tụng, thọ trì và diễn nói,  
Quả báo chỉ Phật chứng biết nổi,  
Quyết định đắc Bồ Đề tối thắng.  
Nếu ai tụng nguyện Phổ Hiền này,  
Tôi nói chút phần căn lành ấy,  
Nhất niệm, hết thấy đều viên mãn,  
Thành tựu chúng sanh thanh tịnh nguyện.  
Hạnh Phổ Hiền thù thắng của tôi,  
Vô biên phước quý đều hồi hướng,  
Nguyện khắp mọi chúng sanh chìm đắm,  
Mau sanh cõi Phật Vô Lượng Quang).*

*Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bát Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã*

*(Kinh) Nhĩ thời, Phổ Hiền Bồ Tát Ma Ha Tát u Như Lai tiên, thuyết thử Phổ Hiền quảng đại nguyện vương thanh tịnh kệ dĩ. Thiện Tài đồng tử dũng dực vô lượng, nhất thiết Bồ Tát giai đại hoan hỷ. Như Lai tán ngôn: “Thiện tai! Thiện tai!”*

*Nhĩ thời, Thế Tôn dĩ chư thánh giả Bồ Tát Ma Ha Tát, diễn thuyết như thị bất khả tư nghị giải thoát cảnh giới thắng pháp môn thời, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát nhi vi thượng thủ chư đại Bồ Tát cập sở thành thực lục thiên tỳ-kheo. Di Lặc Bồ Tát nhi vi thượng thủ Hiền kiếp nhất thiết chư đại Bồ Tát. Vô Cấu Phổ Hiền Bồ Tát nhi vi thượng thủ nhất sanh bổ xứ, trụ quán danh vị chư đại Bồ Tát, cập dư thập phương chủng chủng thế giới phổ lai tập hội nhất thiết sát hải cực vi trần số chư Bồ Tát Ma Ha Tát chúng. Đại Trí Xá Lợi Phất, Ma Ha Mục Kiền Liên đẳng nhi vi thượng thủ chư đại Thanh Văn. Tịnh chư nhân thiên, nhất thiết thế chủ, thiên, long, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, nhân phi nhân đẳng, nhất thiết đại chúng, văn Phật sở thuyết, giai đại hoan hỷ, tín thọ phụng hành.*

*(經)爾時普賢菩薩摩訶薩。於如來前。說此普賢廣大願王清淨偈已。善財童子。踊躍無量。一切菩薩皆大歡喜。如來讚言。善哉善哉。爾時世尊。與諸聖者菩薩摩訶薩。演說如是不可思議解脫境界勝法門時。文殊師利菩薩而為上首。諸大菩薩。及所成熟。六千比丘。彌勒菩薩而為上首。賢劫一切諸大菩薩。無垢普賢菩薩而為上首。一生補處住灌頂位諸大菩薩。及餘十方種種世界。普來集會。一切剎海極微塵數諸菩薩摩訶薩眾。大智舍利弗。摩訶目犍連等。而為上首。諸大聲聞。并諸人天一切世主。天龍夜叉乾闥婆阿脩羅迦樓羅緊那羅摩睺羅伽人非人等一切大眾。聞佛所說。皆大歡喜。信受奉行。*

*(Kinh: Lúc bảy giờ, Phổ Hiền Bồ Tát Ma Ha Tát nói bài kệ thanh tịnh mười nguyện vương Phổ Hiền rộng lớn này xong, Thiện Tài đồng tử hơn hở vô lượng, hết thấy Bồ Tát đều đại hoan hỷ. Như Lai khen rằng: “Lành thay! Lành thay!”*

*Lúc bảy giờ, khi đức Thế Tôn cùng các thánh giả Bồ Tát Ma Ha Tát diễn thuyết pháp môn thù thắng cảnh giới giải thoát chẳng thể nghĩ bàn như thế, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát làm thượng thủ của các đại Bồ Tát và sáu ngàn thầy tỳ-kheo do Ngài thành thực; Di Lặc Bồ Tát làm thượng thủ của hết thấy các đại Bồ Tát trong Hiền kiếp; Vô Cấu Phổ Hiền Bồ*

***Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã***

*Tát làm thượng thủ của các đại Bồ Tát Nhất Sanh Bồ Xứ trụ địa vị Quán Đảnh, và các vị Bồ Tát Ma Ha Tát khác nhiều như số cực vi trần của hết thủy biến cõi nước trong mười phương đủ mọi thế giới đều đến nhóm hội. Đại Trí Xá Lợi Phất, Đại Mục Kiền Liên v.v... là thượng thủ của các đại Thanh Văn, và các trời người, hết thủy chúa thế gian, Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, nhân phi nhân v.v... hết thủy đại chúng nghe lời Phật dạy, đều đại hoan hỷ, tin nhận vâng làm).*

**Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm chung**

**四十華嚴經入不思議解脫境界普賢行願品終**

***Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát Cảnh Giới Phổ Hiền  
Hạnh Nguyệt Phẩm - Kế Tân Quốc Tam Tạng Bát Nhã***

*(trang trống)*



**Đại Phật Đảnh Thủ Lăng Nghiêm Kinh  
Đại Thế Chí Bồ Tát Niệm Phật Viên Thông Chương**

**大佛頂首楞嚴經大勢至菩薩念佛圓通章  
Trung Thiên Trúc Sa Môn Bàn Lạt Mật Đé  
phụng chiếu dịch**

**中天竺沙門般刺密諦奉詔譯**

**Việt dịch: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa**

*(Kinh) Đại Thế Chí pháp vương tử dữ kỳ đồng luân ngũ thập nhị Bồ Tát, tức từng tọa khởi, đảnh lễ Phật túc, nhi bạch Phật ngôn:*

*- Ngã ức vãng tích, Hằng hà sa kiếp, hữu Phật xuất thế, danh Vô Lượng Quang. Thập nhị Như Lai, tương kế nhất kiếp, kỳ tối hậu Phật, danh Siêu Nhật Nguyệt Quang. Bỉ Phật giáo ngã, Niệm Phật Tam Muội.*

*Thí như hữu nhân, nhất chuyên vi ức, nhất nhân chuyên vong, như thị nhị nhân, nhược phùng bất phùng, hoặc kiến phi kiến. Nhị nhân tương ức, nhị ức niệm thâm, như thị nãi chí từng sanh chí sanh, đồng ư hình ảnh.*

*Thập phương Như Lai, lân niệm chúng sanh, như mẫu ức tử, nhược tử đào thệ, tuy ức hà vi? Tử nhược ức mẫu, như mẫu ức tử, mẫu tử lịch sanh, bất tương vi viễn. Nhược chúng sanh tâm, ức Phật, niệm Phật, hiện tiền đương lai, tất định kiến Phật. Khứ Phật bất viễn, bất giả phương tiện, tự đắc tâm khai. Như nhiễm hương nhân, thân hữu hương khí. Thử tắc danh viết Hương Quang Trang Nghiêm. Ngã bốn nhân địa, dĩ niệm Phật tâm, nhập Vô Sanh Nhẫn. Kim ư thử giới, nhiếp niệm Phật nhân, quy ư Tịnh Độ. Phật vẫn viên thông, ngã vô tuyền trạch, đô nhiếp lục căn, tịnh niệm tương kế, đắc tam-ma-địa, tư vi đệ nhất.*

*(經)大勢至法王子。與其同倫五十二菩薩即從座起。頂禮佛足而白佛言。我憶往昔恒河沙劫。有佛出世名無量光。十二如來相繼一劫。其最後佛名超日月光。彼佛教我念佛三昧。譬如有人一專為憶一人專忘。如是二人若逢不逢或見非見。二人相憶二憶念深。如是乃至從生至生。同於形影不相乖異。十方如來憐念眾生如母憶子。若子逃逝雖憶何為。子若憶母如母憶時。母子歷生不相違遠。若眾生心憶佛念佛。現前當來必定見佛去佛不遠。不假方便自得心*

**Đại Phật Đảnh Thủ Lăng Nghiêm Kinh - Đại Thế Chí Bồ Tát Niệm Phật Viên Thông Chương - Trung Thiên Trúc Sa Môn Bàn Lạt Mật Đế**

開。如染香人身有香氣。此則名曰香光莊嚴。我本因地以念佛心入無生忍。今於此界攝念佛人歸於淨土。佛問圓通我無選擇都攝六根。淨念相繼。得三摩地斯為第一。

*(Kinh: Đại Thế Chí pháp vương tử cùng với những năm mươi hai vị Bồ Tát đồng chí hướng với Ngài, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ dưới chân Phật, mà bạch Phật rằng:*

*- Con nhớ xưa kia trong Hằng hà sa kiếp, có Phật xuất thế, tên là Vô Lượng Quang. Mười hai vị Như Lai nối tiếp nhau [xuất hiện] trong một kiếp. Đức Phật sau cùng tên là Siêu Nhật Nguyệt Quang. Đức Phật ấy dạy con Niệm Phật Tam Muội.*

*Ví như có người, một người chuyên nhớ, một người chuyên quên, hai người như thế dù gặp cũng như không gặp, dù có thấy cũng như không thấy. Hai người nhớ nhau, hai người nhớ nghĩ nhau sâu xa, như thế cho đến từ đời này sang đời khác, giống như hình với bóng.*

*Mười phương Như Lai nghĩ thương chúng sanh như mẹ nhớ con. Nếu con trốn đi, dù nhớ, làm gì được? Nếu con nhớ mẹ như mẹ nhớ con, mẹ con đời đời chẳng trái xa nhau. Nếu tâm chúng sanh nhớ Phật, niệm Phật, [sẽ trong] hiện tại hay trong tương lai, nhất định thấy Phật. Cách Phật chẳng xa, chẳng nhờ đến phương tiện, tâm được tự khai. Như người nhiễm hương, thân có mùi thơm. Đó gọi là Hương Quang Trang Nghiêm. Nhân địa của con, dùng tâm niệm Phật, nhập Vô Sanh Nhân. Nay trong cõi này, nhiếp người niệm Phật quay về Tịnh Độ. Phật hỏi viên thông, con không chọn lựa. Nhiếp trọn sáu căn, tịnh niệm tiếp nối, đắc tam-ma-địa, ấy là bậc nhất).*

**Đại Phật Đảnh Thủ Lăng Nghiêm Kinh - Đại Thế Chí  
Bồ Tát Niệm Phật Viên Thông Chương chung  
大佛頂首楞嚴經大勢至菩薩念佛圓通章終**

*Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyên Sanh Kệ - Bà Tẩu Bàn Đậu Bồ Tát tạo -  
Nguyên Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi*

**Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyên Sanh Kệ**

**無量壽經優婆提舍願生偈**

**Bà Tẩu Bàn Đậu Bồ Tát tạo**

**婆藪槃豆菩薩造**

**Nguyên Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi  
phụng chiếu dịch**

**元魏天竺三藏菩提流支奉詔譯**

**Việt dịch: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa**

*(Luận) Thế Tôn ngã nhất tâm, quy mạng tận thập phương,  
Vô Ngại Quang Như Lai, nguyện sanh An Lạc quốc.  
Ngã y Tu Đa La, chân thật công đức tướng,  
Thuyết nguyện kệ tổng trì, dữ Phật giáo tương ứng.  
Quán bỉ thế giới tướng, thắng quá tam giới đạo,  
Cứu cánh như hư không, quảng đại vô biên tế.  
Chánh đạo Đại Từ bi, xuất thế thiện căn sanh,  
Tịnh quang minh mãn túc, như kính, nhật, nguyệt luân.  
Bị chư trần bảo tánh, cụ túc diệu trang nghiêm,  
Vô cấu quang điểm xí, minh tịnh diệu thể gian.  
Bảo tánh công đức thảo, nhu nhuyễn tử hữu toàn,  
Xúc giả sanh thắng lạc, quá Ca Chiên Lô Đà.  
Bảo hoa thiên vạn chủng, di phú trì lưu tuyền,  
Vi phong động hoa diệp, giao thác quang loạn chuyển.  
Cung điện chư lâu các, quán thập phương vô ngại,  
Tạp thụ dị quang sắc, bảo lan biến vi nhiều.  
Vô lượng bảo giao lạc, la võng biến hư không,  
Chủng chủng linh phát hưởng, tuyên thổ diệu pháp âm.  
Vũ hoa y trang nghiêm, vô lượng hương phổ huân,  
Phật huệ minh tịnh nhật, trừ thế si ám minh.  
Phạm thanh ngộ thâm viễn, vi diệu văn thập phương,  
Chánh Giác A Di Đà, Pháp Vương thiện trụ trì.  
Như Lai tịnh hoa chủng, Chánh Giác hoa hóa sanh,  
Ái nhạo Phật pháp vị, Thiên tam-muội vi thực.  
Vĩnh ly thân tâm não, thọ lạc thường vô gián,  
Đại Thừa thiện căn giới, đẳng vô cơ hiềm danh.  
Nữ nhân cập căn khuyết, Nhị Thừa chủng bất sanh,*

*Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyên Sanh Kệ - Bà Tầu Bàn Đậu Bồ Tát tạo -  
Nguyên Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi*

*Chúng sanh sở nguyện nhạo, nhất thiết năng mãn túc.  
Thị cố nguyện sanh bỉ, A Di Đà Phật quốc,  
Vô lượng đại bảo vương, vi diệu tịnh hoa đài.  
Tướng hảo quang nhất tâm, sắc tượng siêu quần sanh,  
Như Lai vi diệu thanh, phạm hưởng văn thập phương.  
Đồng địa, thủy, hỏa, phong, hư không vô phân biệt,  
Thiên nhân bất động chúng, thanh tịnh trí hải sanh.  
Như Tu Di sơn vương, thắng diệu vô quá giả,  
Thiên nhân trượng phu chúng, cung kính nhiễu chiêm ngưỡng.  
Quán Phật bốn nguyện lực, ngộ vô không quá giả,  
Năng linh tốc mãn túc, công đức đại bảo hải.  
An Lạc quốc thanh tịnh, thường chuyển vô cấu luân,  
Hóa Phật, Bồ Tát nhật, như Tu Di trụ trì.  
Vô cấu trang nghiêm quang, nhất niệm cập nhất thời,  
Phổ chiếu chư Phật hội, lợi ích chư quần sanh.  
Vũ thiên nhạc, hoa y, diệu hương đẳng cúng dường,  
Tán chư Phật công đức, vô hữu phân biệt tâm.  
Hà đẳng thế giới vô, Phật pháp công đức bảo,  
Ngã nguyện giai vãng sanh, thị Phật pháp như Phật.  
Ngã tác luận thuyết kệ, nguyện kiến Di Đà Phật,  
Phổ cộng chư chúng sanh, vãng sanh An Lạc quốc.  
Vô Lượng Thọ Tu Đa La chương cú, ngã dĩ kệ tụng tổng thuyết*

*cánh.*

世尊我一心 歸命盡十方  
無礙光如來 願生安樂國  
我依修多羅 真實功德相  
說願偈總持 與佛教相應  
觀彼世界相 勝過三界道  
究竟如虛空 廣大無邊際  
正道大慈悲 出世善根生  
淨光明滿足 如鏡日月輪  
備諸珍寶性 具足妙莊嚴  
無垢光燄熾 明淨曜世間  
寶性功德草 柔軟左右旋  
觸者生勝樂 過迦旃鄰陀  
寶華千萬種 彌覆池流泉

*Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyên Sanh Kệ - Bà Tẩu Bàn Đậu Bồ Tát tạo -  
Nguyên Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi*

微風動華葉 交錯光亂轉  
宮殿諸樓閣 觀十方無礙  
雜樹異光色 寶欄遍圍繞  
無量寶交絡 羅網遍虛空  
種種鈴發響 宣吐妙法音  
雨華衣莊嚴 無量香普熏  
佛慧明淨日 除世癡闇冥  
梵聲悟深遠 微妙聞十方  
正覺阿彌陀 法王善住持  
如來淨華眾 正覺華化生  
愛樂佛法味 禪三昧為食  
永離身心惱 受樂常無間  
大乘善根界 等無譏嫌名  
女人及根缺 二乘種不生  
眾生所願樂 一切能滿足  
是故願生彼 阿彌陀佛國  
無量大寶王 微妙淨華臺  
相好光一尋 色像超群生  
如來微妙聲 梵響聞十方  
同地水火風 虛空無分別  
天人不動眾 清淨智海生  
如須彌山王 勝妙無過者  
天人丈夫眾 恭敬繞瞻仰  
觀佛本願力 遇無空過者  
能令速滿足 功德大寶海  
安樂國清淨 常轉無垢輪  
化佛菩薩日 如須彌住持  
無垢莊嚴光 一念及一時  
普照諸佛會 利益諸群生  
雨天樂華衣 妙香等供養  
讚諸佛功德 無有分別心  
何等世界無 佛法功德寶  
我願皆往生 示佛法如佛

**Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyên Sanh Kệ - Bà Tẩu Bàn Đậu Bồ Tát tạo -  
Nguyên Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi**

我作論說偈 願見彌陀佛  
普共諸眾生 往生安樂國  
無量壽修多羅章句 我以偈頌總說竟。

*(Luân: Thê Tôn! Con nhất tâm, quy mạng tốt mười phương,  
Vô Ngại Quang Như Lai, nguyện sanh cõi An Lạc.  
Con nương theo Khế Kinh, tướng công đức chân thật,  
Nói nguyện kệ tổng trì, tương ứng lời Phật dạy.  
Quán tướng thế giới ấy, vượt hơn đạo tam giới,  
Rốt ráo như hư không, rộng lớn không bờ mé.  
Chánh đạo đại từ bi, xuất thế thiện căn sanh,  
Quang minh sạch trọn đủ, như gương, vàng nhật nguyệt.  
Đủ tánh các trần bảo, đầy đủ diệu trang nghiêm,  
Vô cấu quang hừng hực, sáng sạch rạng thế gian.  
Cỏ công đức tánh báu, mềm mại, trái phải chuyển,  
Chạm vào vui thù thắng, hơn Ca Chiên Lô Đà.  
Ngàn vạn loại hoa báu, phủ kín ao, suối chảy,  
Gió nhẹ lay cánh hoa, ánh sáng xen tạp chuyển.  
Cung điện, các lầu, gác, quán mười phương vô ngại,  
Mỗi cây quang sắc khác, lan can báu vây khắp.  
Vô lượng báu giảng xen, lưới màn khắp hư không,  
Các thứ linh vang tiếng, tuyên nói diệu pháp âm.  
Mưa áo hoa trang nghiêm, vô lượng hương xông khắp,  
Phật huệ nhật sáng sạch, trừ si tối cõi đời.  
Tiếng phạm ngũ sâu xa, vi diệu thâu mười phương,  
Chánh Giác A Di Đà, Pháp Vương khéo trụ trì.  
Tịnh hoa chúng Như Lai, hoa Chánh Giác hóa sanh,  
Yêu thích vị Phật pháp, Thiên tam-muội thức ăn.  
Mãi lìa thân tâm khổ, hưởng vui thường chẳng ngớt,  
Cõi Đại Thừa thiện căn, trọn không tên ché gièm.  
Nữ nhân và căn khuyết, giống Nhị Thừa chẳng sanh,  
Điều chúng sanh mong thích, hết thấy đều thỏa mãn.  
Do vậy, nguyện sanh về, cõi A Di Đà Phật,  
Vô lượng đại bảo vương, đài hoa tịnh, vi diệu.  
Tướng hảo quang một tâm, hình sắc trời muôn loài,  
Như Lai tiếng vi diệu, âm Phạm vọng mười phương.  
Như đất, nước, lửa, gió, hư không chẳng phân biệt,  
Chúng trời người bất động, biến thành tịnh trí sanh.*

**Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyên Sanh Kệ - Bà Tẩu Bàn Đậu Bồ Tát tạo -  
Nguyên Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi**

*Như núi chúa Tu Di, thẳng diệu không chi hơn,  
Chúng trượng phu trời người, cung kính, vây chiêm ngưỡng.  
Quán sức bốn nguyện Phật, người gặp chẳng luống uổng,  
Có thể mau thỏa nguyện, biến công đức báu lớn.  
Cõi An Lạc thanh tịnh, thường chuyển vô cầu luân,  
Hóa Phật, Bồ Tát nhật, như Tu Di trụ trì.  
Vô cầu trang nghiêm quang, một niệm và một thời,  
Chiếu khắp các Phật hội, lợi ích các quần sanh.  
Mưa nhạc trời, áo hoa, hương màu thấy cúng dường,  
Khen công đức chư Phật, chẳng có tâm phân biệt.  
Thế giới nào chẳng có, báu Phật pháp công đức,  
Con đều nguyện vãng sanh, dạy Phật pháp như Phật.  
Con soạn luận, nói kệ, nguyện thấy Di Đà Phật,  
Cùng khắp các chúng sanh, vãng sanh cõi An Lạc.  
Vô Lượng Thọ Tu Đa La chương cú, con dùng kệ tụng nói chung  
đã xong).*

**(Luận) Luận viết: - Thử nguyện kệ mình hà nghĩa? Thị hiện  
quán bỉ An Lạc thế giới, kiến A Di Đà Phật, nguyện sanh bỉ quốc cố.**

**Vân hà quán? Vân hà sanh tín tâm? Nhược thiện nam tử, thiện  
nữ nhân, tu ngũ niệm môn hạnh thành tựu, tất cánh đắc sanh An Lạc  
quốc độ, kiến bỉ A Di Đà Phật.**

**Hà đẳng ngũ niệm môn? Nhất giả, lễ bái môn; nhị giả, tán thán  
môn; tam giả, tác nguyện môn; tứ giả, quan sát môn; ngũ giả, hồi  
hướng môn.**

**Vân hà lễ bái? Thân nghiệp lễ bái A Di Đà Như Lai Ứng Chánh  
Biến Tri, vị sanh bỉ quốc ý cố.**

**Vân hà tán thán? Khẩu nghiệp tán thán, xưng bỉ Như Lai danh,  
như bỉ Như Lai quang minh trí tướng, như bỉ danh nghĩa, dục như  
thật tu hành tương ứng cố.**

**Vân hà tác nguyện? Tâm thường tác nguyện, nhất tâm chuyên  
niệm, tất cánh vãng sanh An Lạc quốc độ, dục như thật tu hành Xa-  
ma-tha cố.**

**Vân hà quan sát? Trí huệ quan sát. Chánh niệm quán bỉ, dục  
như thật tu hành Tỳ-bà-xá-na cố. Bỉ quan sát hữu tam chủng. Hà  
đẳng tam chủng? Nhất giả, quan sát bỉ Phật quốc độ trang nghiêm  
công đức; nhị giả, quan sát A Di Đà Phật trang nghiêm công đức; tam**

*giả, quan sát bỉ chư Bồ Tát trang nghiêm công đức.*

*Vân hà hồi hướng? Bất xả nhất thiết khổ não chúng sanh, tâm thường tác nguyện hồi hướng vi thủ, đắc thành tựu đại bi tâm cố.*

*Vân hà quan sát bỉ Phật quốc độ trang nghiêm công đức? Bỉ Phật quốc độ trang nghiêm công đức giả, thành tựu bất khả tư nghị lực cố, như bỉ ma-ni như ý bảo tánh, tương tự tương đối pháp cố.*

*Quan sát bỉ Phật quốc độ trang nghiêm công đức thành tựu giả, hữu thập thất chủng ung tri. Hà đẳng thất thập? Nhất giả, trang nghiêm thanh tịnh công đức thành tựu. Nhị giả, trang nghiêm lượng công đức thành tựu. Tam giả, trang nghiêm tánh công đức thành tựu. Tứ giả, trang nghiêm hình tướng công đức thành tựu. Ngũ giả, trang nghiêm chủng chủng sự công đức thành tựu. Lục giả, trang nghiêm diệu sắc công đức thành tựu. Thất giả, trang nghiêm xúc công đức thành tựu. Bát giả, trang nghiêm tam chủng công đức thành tựu. Cửu giả, trang nghiêm vũ công đức thành tựu. Thập giả, trang nghiêm quang minh công đức thành tựu. Thập nhất giả, trang nghiêm diệu thanh công đức thành tựu. Thập nhị giả, trang nghiêm chủ công đức thành tựu. Thập tam giả, trang nghiêm quyền thuộc công đức thành tựu. Thập tứ giả, trang nghiêm thọ dụng công đức thành tựu. Thập ngũ giả, trang nghiêm vô chư nạn công đức thành tựu. Thập lục giả, trang nghiêm đại nghĩa môn công đức thành tựu. Thập thất giả, trang nghiêm nhất thiết sở cầu mãn túc công đức thành tựu.*

(論)論曰：此願偈明何義？示現觀彼安樂世界，見阿彌陀佛，願生彼國故。云何觀？云何生信心？若善男子善女人，修五念門行成就，畢竟得生安樂國土，見彼阿彌陀佛。何等五念門？一者禮拜門，二者讚歎門，三者作願門，四者觀察門，五者迴向門。云何禮拜？身業禮拜阿彌陀如來應正徧知，為生彼國意故。云何讚歎？口業讚歎，稱彼如來名，如彼如來光明智相，如彼名義，欲如實修行相應故。云何作願？心常作願，一心專念，畢竟往生安樂國土，欲如實修行奢摩他故。云何觀察？智慧觀察。正念觀彼，欲如實修行毗婆舍那故。彼觀察有三種。何等三種？一者觀察彼佛國土莊嚴功德，二者觀察阿彌陀佛莊嚴功德，三者觀察彼諸菩薩莊嚴功德。云何迴向？不捨一切苦惱眾生，心常作願迴向為首，得成就大悲心故。云何觀察彼佛國土莊嚴功德？彼佛國土莊嚴功德者，成就不可思議力故。如彼摩尼如意寶性，相似相對法故。觀察彼佛國土莊嚴功德成就者，有十七種應知。何等十七？一者莊嚴清淨功德成就，



***Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyên Sanh Kệ - Bà Tẩu Bàn Đậu Bồ Tát tạo - Nguyên Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi***

二者莊嚴量功德成就，三者莊嚴性功德成就，四者莊嚴形相功德成就，五者莊嚴種種事功德成就，六者莊嚴妙色功德成就，七者莊嚴觸功德成就，八者莊嚴三種功德成就，九者莊嚴兩功德成就，十者莊嚴光明功德成就，十一者莊嚴妙聲功德成就，十二者莊嚴主功德成就，十三者莊嚴眷屬功德成就，十四者莊嚴受用功德成就，十五者莊嚴無諸難功德成就，十六者莊嚴大義門功德成就，十七者莊嚴一切所求滿足功德成就。

*(Luận: Luận rằng: - Bài Nguyên Sanh Kệ này nêu rõ những ý nghĩa nào? Nhằm chỉ rõ: Quán thế giới An Lạc, thấy A Di Đà Phật, nguyện sanh về cõi ấy.*

*Quán như thế nào? Sanh tín tâm như thế nào? Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhân tu ngũ niệm môn hạnh thành tựu, rốt ráo sẽ được sanh về cõi nước An Lạc, thấy đức A Di Đà Phật.*

*Những gì là ngũ niệm môn? Một là lễ bái môn; hai là tán thán môn; ba là tác nguyện môn; bốn là quan sát môn; năm là hồi hướng môn.*

*Lễ bái là như thế nào? Thân nghiệp lễ bái A Di Đà Như Lai Ứng Chánh Biến Tri do ý nghĩa “vì sanh về cõi ấy”.*

*Tán thán là như thế nào? Khẩu nghiệp tán thán, xưng danh hiệu của đức Như Lai ấy, tướng quang minh và trí huệ của đức Như Lai ấy; đúng như danh nghĩa của Ngài, vì muốn như thật tu hành hồng tương ứng.*

*Tác nguyện là như thế nào? Tâm thường phát nguyện, nhất tâm chuyên niệm, rốt cuộc vãng sanh cõi nước An Lạc, vì muốn như thật tu hành Chi.*

*Quan sát như thế nào? Trí huệ quan sát. Chánh niệm quán cõi kia vì muốn như thật tu hành Quán. Sự quan sát ấy có ba loại, những gì là ba loại? Một là quan sát công đức trang nghiêm của cõi Phật ấy, hai là quan sát công đức trang nghiêm của A Di Đà Phật, ba là quan sát công đức trang nghiêm của các vị Bồ Tát trong cõi ấy.*

*Hồi hướng là như thế nào? Chẳng bỏ hết thấy chúng sanh khổ não, tâm thường phiền não hồi hướng làm đầu, vì để thành tựu tâm đại bi.*

*Quan sát công đức trang nghiêm của cõi nước Phật ấy như thế nào? Công đức trang nghiêm nơi cõi nước Phật ấy là do thành tựu sức chẳng thể nghĩ bàn, như tánh của chất báu ma-ni như ý vì pháp tương tự, tương đối.*

*Quan sát trang nghiêm công đức thành tựu nơi cõi nước Phật ấy, hãy nên biết là có mười bảy thứ. Những gì là mười bảy? Một là trang nghiêm công đức thanh tịnh thành tựu. Hai là trang nghiêm lượng công đức thành tựu. Ba là trang nghiêm tánh công đức thành tựu. Bốn là trang nghiêm hình tướng công đức thành tựu. Năm là trang nghiêm các thứ sự công đức thành tựu. Sáu là trang nghiêm diệu sắc công đức thành tựu. Bảy là trang nghiêm xúc công đức thành tựu. Tám là trang nghiêm ba thứ công đức thành tựu. Chín là trang nghiêm mưa công đức thành tựu. Mười là trang nghiêm quang minh công đức thành tựu. Mười một là trang nghiêm âm thanh mâu nhiệm công đức thành tựu. Mười hai là trang nghiêm chủ công đức thành tựu. Mười ba là trang nghiêm quyền thuộc công đức thành tựu. Mười bốn là trang nghiêm thọ dụng công đức thành tựu. Mười lăm là trang nghiêm không có các nạn công đức thành tựu. Mười sáu là trang nghiêm đại nghĩa môn công đức thành tựu. Mười bảy là trang nghiêm những điều mong cầu đều được thỏa mãn công đức thành tựu).*

*(Luận) Trang nghiêm thanh tịnh công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “Quán bỉ thế giới tướng, thắng quá tam giới đạo” cố.*

*Trang nghiêm lượng công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “Cửu cánh như hư không, quảng đại vô biên tế” cố.*

*Trang nghiêm tánh công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “Chánh đạo đại từ bi, xuất thế thiện căn sanh” cố.*

*Trang nghiêm hình tướng công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “Tịnh quang minh mãn túc, như kính, nhật, nguyệt luân” cố.*

*Trang nghiêm chủng chủng sự công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “Bị chư trân bảo tánh, cụ túc diệu trang nghiêm” cố.*

*Trang nghiêm diệu sắc công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “Vô cấu quang điểm xí, minh tịnh diệu thế gian” cố.*

*Trang nghiêm xúc công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “Bảo tánh công đức thảo, nhu nhuyễn tử hữu toàn, xúc giả sanh thắng lạc, quá Ca Chiên Lô Đà” cố.*

*Trang nghiêm tam chủng công đức thành tựu giả, hữu tam chủng sự, ưng tri, hà đẳng tam chủng? Nhất giả thủy, nhị giả địa, tam giả hư không.*

*Trang nghiêm thủy công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “Bảo hoa thiên vạn chủng, di phú trì lưu tuyền, vi phong động hoa điệp, giao*

*Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyễn Sanh Kệ - Bà Tẩu Bàn Đậu Bồ Tát tạo - Nguyễn Ngụ Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi*

*thác quang loạn chuyển” cố.*

*Trang nghiêm địa công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “Cung điện, chư lâu các, quán thập phương vô ngại. Tạt thụ dị quang sắc, bảo lan biến vi nhiều” cố.*

*Trang nghiêm hư không công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “Vô lượng bảo giao lạc, la võng biến hư không, chủng chủng linh phát hưởng, tuyên thổ diệu pháp âm” cố.*

*Trang nghiêm vũ công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “Vũ hoa y trang nghiêm, vô lượng hương phổ huân” cố.*

*Trang nghiêm quang minh công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “Phật huệ minh tịnh nhật, trừ thế si ám minh” cố.*

*Trang nghiêm diệu thanh công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “Phạm thanh ngộ thâm viên, vi diệu văn thập phương” cố.*

*Trang nghiêm chủ công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “Chánh Giác A Di Đà, pháp vương thiện trụ trì” cố.*

*Trang nghiêm quyền thuộc công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “N hư Lai tịnh hoa chúng, Chánh Giác hoa hóa sanh” cố.*

*Trang nghiêm thọ dụng công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “Ái nhạo Phật pháp vị, Thiên tam-muội vi thực” cố.*

*Trang nghiêm vô chư nạn công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “Vĩnh ly thân tâm não, thọ lạc thường vô gián” cố.*

*Trang nghiêm đại nghĩa môn công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “Đại Thừa thiện căn giới, đẳng vô cơ hiềm danh, nữ nhân cập căn khuyết, Nhị Thừa chủng bất sanh” cố. Tịnh Độ quả báo, ly nhị chủng cơ hiềm quá, u ng tri. Nhất giả Thể, nhị giả Danh. Thể hữu tam chủng, nhất giả Nhị Thừa nhân, nhị giả nữ nhân, tam giả chư căn bất cụ nhân. Vô thử tam quá cố, danh “ly Thể cơ hiềm”. Danh diệt tam chủng, phi đản vô tam thể, nãi chí bất văn Nhị Thừa, nữ nhân, chư căn bất cụ, tam chủng danh cố, danh “ly danh cơ hiềm”. Đẳng giả, bình đẳng nhất tướng cố.*

*Trang nghiêm nhất thiết sở cầu mãn túc công đức thành tựu giả, kệ ngôn: “Chúng sanh sở nguyện nhạo, nhất thiết năng mãn túc” cố.*

(論)莊嚴清淨功德成就者。偈言：觀彼世界相，勝過三界道故。莊嚴量功德成就者。偈言：究竟如虛空，廣大無邊際故。莊嚴性功德成就者。偈言：正道大慈悲，出世善根生故。莊嚴形相功德成就者。偈言：淨光明滿足，如鏡日月輪故。莊嚴種種事功德成就

*Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyên Sanh Kệ - Bà Tẩu Bàn Đậu Bồ Tát tạo - Nguyên Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi*

者。偈言：備諸珍寶性，具足妙莊嚴故。莊嚴妙色功德成就者。偈言：無垢光燄熾，明淨曜世間故。莊嚴觸功德成就者。偈言：寶性功德草，柔軟左右旋，觸者生勝樂，過迦旃鄰陀故。莊嚴三種功德成就者。有三種事，應知。何等三種？一者水，二者地，三者虛空。莊嚴水功德成就者。偈言：寶華千萬種，彌覆池流泉，微風動華葉，交錯光亂轉故。莊嚴地功德成就者。偈言：宮殿諸樓閣，觀十方無礙，雜樹異光色，寶欄遍圍繞故。莊嚴虛空功德成就者。偈言：無量寶交絡，羅網遍虛空，種種鈴發響，宣吐妙法音故。莊嚴雨功德成就者。偈言：雨華衣莊嚴，無量香普熏故。莊嚴光明功德成就者。偈言：佛慧明淨日，除世癡闇冥故。莊嚴妙聲功德成就者。偈言：梵聲悟深遠，微妙聞十方故。莊嚴主功德成就者。偈言：正覺阿彌陀，法王善住持故。莊嚴眷屬功德成就者。偈言：如來淨華眾，正覺華化生故。莊嚴受用功德成就者。偈言：愛樂佛法味，禪三昧為食故。莊嚴無諸難功德成就者。偈言：永離身心惱，受樂常無間故。莊嚴大義門功德成就者。偈言：大乘善根界，等無譏嫌名，女人及根缺，二乘種不生故。淨土果報，離二種譏嫌過，應知。一者體，二者名。體有三種，一者二乘人，二者女人，三者諸根不具人，無此三過故，名離體譏嫌。名亦三種，非但無三體，乃至不聞二乘、女人、諸根不具，三種名故，名離名譏嫌。等者，平等一相故。莊嚴一切所求滿足功德成就者。偈言：眾生所願樂，一切能滿足故。

*(Luận: Trang nghiêm thanh tịnh công đức thành tựu. Kệ viết: “Quán tướng thế giới ấy, vượt hơn tam giới đạo”.*

*Trang nghiêm lượng công đức thành tựu là như kệ nói: “Rót ráo như hư không, rộng lớn, không ngăn mé”.*

*Trang nghiêm tánh công đức thành tựu là như kệ nói: “Chánh đạo đại từ bi, thiện căn xuất thế sanh”.*

*Trang nghiêm hình tướng công đức thành tựu là như kệ nói: “Quang minh tịnh mãn nguyện, như gương, vàng nhật, nguyệt”.*

*Trang nghiêm các thứ sự công đức thành tựu là như kệ nói: “Đủ tánh các trân bảo, trọn đủ diệu trang nghiêm”.*

*Trang nghiêm diệu sắc công đức thành tựu là như kệ nói: “Vô cấu quang chói rực, sáng sạch rạng thế gian”.*

*Trang nghiêm xúc công đức thành tựu là như kệ nói: “Cỏ báu tánh công đức, mềm mại, trái phải xoay, chạm vào vui thù thắng, hơn*

*Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyễn Sanh Kế - Bà Tẩu Bàn Đậu Bồ Tát tạo - Nguyễn Ngự Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi*

*Ca Chiên Lô Lô Đà”.*

*Trang nghiêm ba thứ công đức thành tựu bèn có ba loại sự, hãy nên biết. Những gì là ba thứ? Một là nước, hai là đất, ba là hư không.*

*Trang nghiêm nước công đức thành tựu là như kệ nói: “Ngàn vạn loại hoa báu, phủ rợp ao, suối chảy, gió nhẹ lay cánh hoa, quang minh xen tạp chuyển”.*

*Trang nghiêm địa công đức thành tựu là như kệ nói: “Cung, điện, các lầu gác, quán mười phương vô ngại. Cây cối quang sắc lạ, lan can báu vây khắp”.*

*Trang nghiêm hư không công đức thành tựu là như kệ nói: “Vô lượng báu giảng xen, lưới màn khắp hư không, các thứ linh vang tiếng, tuyên diễn pháp âm mâu”.*

*Trang nghiêm mưa công đức thành tựu là như kệ nói: “Mưa áo hoa trang nghiêm, vô lượng hương xông khắp”.*

*Trang nghiêm quang minh công đức thành tựu là như kệ nói: “Phật huệ nhật sáng sạch, trừ si tối thế gian”.*

*Trang nghiêm diệu thanh công đức thành tựu là như kệ nói: “Tiếng Phạm ngộ sâu xa, vi diệu rền mười phương”.*

*Trang nghiêm chủ công đức thành tựu là như kệ nói: “Chánh Giác A Di Đà, pháp vương khéo trụ trì”.*

*Trang nghiêm quyền thuộc công đức thành tựu là như kệ nói: “Chúng Như Lai tịnh hoa, hoa Chánh Giác hóa sanh”.*

*Trang nghiêm thọ dụng công đức thành tựu là như kệ nói: “Yêu thích vị Phật pháp, Thiền tam-muội để ăn”.*

*Trang nghiêm công đức thành tựu chẳng có các nạn là như kệ nói: “Mãi lìa thân tâm não, hưởng vui chẳng gián đoạn”.*

*“Trang nghiêm đại nghĩa môn công đức thành tựu” là như kệ nói: “Cõi Đại Thừa thiện căn, bình đẳng, không có danh xưng chê gièm, ghét bỏ, nữ nhân và thiếu căn, chủng tánh Nhị Thừa chẳng sanh”. Hãy nên biết quả báo cõi Tịnh Độ lìa khỏi hai lỗi chê gièm, ghét bỏ. Một là Thê, hai là Danh. Thê có ba loại, một là hàng Nhị Thừa, hai là nữ nhân, ba là kẻ các căn chẳng đầy đủ. Do không có ba lỗi ấy, nên gọi là “lìa sự chê gièm, ghét bỏ về mặt Thê”. Danh cũng có ba thứ, không chỉ là chẳng có ba Thê, mà thậm chí chẳng nghe ba thứ danh xưng là Nhị Thừa, nữ nhân và các căn chẳng đủ, nên gọi là “lìa sự gièm chê, ghét bỏ về mặt Danh”. “Đẳng” là bình đẳng nhất tướng.*

*Trang nghiêm công đức thành tựu hết thảy những điều mong cầu*

*Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyên Sanh Kệ - Bà Tẩu Bàn Đậu Bồ Tát tạo - Nguyên Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi*

đều được thỏa mãn là như kệ nói: “Điều chúng sanh ưa muốn, hết thấy đều thỏa mãn”).

*(Luận) Lược thuyết bĩ A Di Đà Phật quốc độ thập thất chủng trang nghiêm công đức thành tựu, thị hiện Như Lai tự thân lợi ích đại công đức lực thành tựu, lợi ích tha công đức thành tựu cố. Bĩ Vô Lượng Thọ Phật quốc độ trang nghiêm, Đệ Nhất Nghĩa Đế diệu cảnh giới tướng, thập lục cú cập nhất cú, thứ đệ thuyết, ưng tri.*

*Vân hà quán Phật trang nghiêm công đức thành tựu? Quán Phật trang nghiêm công đức thành tựu giả, hữu bát chủng tướng, ưng tri. Hà đẳng bát chủng? Nhất giả, trang nghiêm tòa công đức thành tựu. Nhị giả, trang nghiêm thân nghiệp công đức thành tựu. Tam giả, trang nghiêm khẩu nghiệp công đức thành tựu. Tứ giả, trang nghiêm tâm nghiệp công đức thành tựu. Ngũ giả, trang nghiêm đại chúng công đức thành tựu. Lục giả, trang nghiêm thượng thủ công đức thành tựu. Thất giả, trang nghiêm chủ công đức thành tựu. Bát giả, trang nghiêm bất hư tác trụ trì công đức thành tựu.*

*Hà giả trang nghiêm tòa công đức thành tựu? Kệ ngôn: “Vô lượng đại bảo vương, vi diệu tịnh hoa đài” cố.*

*Hà giả trang nghiêm thân nghiệp công đức thành tựu? Kệ ngôn: “Tướng hảo quang nhất tâm, sắc tượng siêu quần sanh” cố.*

*Hà giả trang nghiêm khẩu nghiệp công đức thành tựu? Kệ ngôn: “Như Lai vi diệu thanh, phạm hưởng văn thập phương cố”.*

*Hà giả trang nghiêm tâm nghiệp công đức thành tựu? Kệ ngôn: “Đồng địa, thủy, hỏa, phong, hư không vô phân biệt cố”. Vô phân biệt giả, vô phân biệt tâm cố.*

*Hà giả trang nghiêm đại chúng công đức thành tựu? Kệ ngôn: “Thiên nhân bất động chúng, thanh tịnh trí hải sanh” cố.*

*Hà giả trang nghiêm thượng thủ công đức thành tựu? Kệ ngôn: “Như Tu Di sơn vương, thắng diệu vô quá giả” cố.*

*Hà giả trang nghiêm chủ công đức thành tựu? Kệ ngôn: “Thiên nhân trượng phu chúng, cung kính nhiều chiêm ngưỡng” cố.*

*Hà giả trang nghiêm bất hư tác trụ trì công đức thành tựu? Kệ ngôn: “Quán Phật bốn nguyện lực, ngộ vô không quá giả, năng linh tốc mãn túc, công đức đại bảo hải” cố.*

*Tức kiến bĩ Phật, vị chứng tịnh tâm Bồ Tát, tất cánh đắc chứng bình đẳng Pháp Thân. Dĩ tịnh tâm Bồ Tát, dĩ thượng địa chư Bồ Tát,*

*tất cánh đồng đức tịch diệt bình đẳng cố. Lược thuyết bát cú thị hiện Như Lai tự lợi lợi tha công đức trang nghiêm thứ đệ thành tựu, ưng tri.*

(論)略說彼阿彌陀佛國土十七種莊嚴功德成就。示現如來自身利益大功德力成就，利益他功德成就故。彼無量壽佛國土莊嚴，第一義諦妙境界相，十六句及一句，次第說，應知。云何觀佛莊嚴功德成就？觀佛莊嚴功德成就者，有八種相，應知。何等八種？一者莊嚴座功德成就。二者莊嚴身業功德成就。三者莊嚴口業功德成就。四者莊嚴心業功德成就。五者莊嚴大眾功德成就。六者莊嚴上首功德成就。七者莊嚴主功德成就。八者莊嚴不虛作住持功德成就。何者莊嚴座功德成就？偈言：無量大寶王，微妙淨華臺故。何者莊嚴身業功德成就。偈言：相好光一尋，色像超群生故。何者莊嚴口業功德成就？偈言：如來微妙聲，梵響聞十方故。何者莊嚴心業功德成就？偈言：同地水火風虛空無分別故。無分別者，無分別心故。何者莊嚴大眾功德成就？偈言：天人不動眾，清淨智海生故。何者莊嚴上首功德成就？偈言：如須彌山王，勝妙無過者故。何者莊嚴主功德成就？偈言：天人丈夫眾，恭敬繞瞻仰故。何者莊嚴不虛作住持功德成就？偈言：觀佛本願力，遇無空過者，能令速滿足，功德大寶海故。即見彼佛，未證淨心菩薩，畢竟得證平等法身。與淨心菩薩，與上地諸菩薩，畢竟同得寂滅平等故。略說八句示現如來自利利他功德莊嚴次第成就，應知。

(Luận: Nói đại lược mười bảy thứ trang nghiêm công đức thành tựu của cõi nước A Di Đà Phật, vì thị hiện sức đại công đức thành tựu lợi ích tự thân, và công đức thành tựu lợi ích người khác. Sự trang nghiêm nơi cõi nước của Vô Lượng Thọ Phật chính là tướng cảnh giới màu nhiệm Đệ Nhất Nghĩa Đế, bao gồm mười sáu câu và một câu nói theo thứ tự, hãy nên biết.

Quán sự trang nghiêm do công đức thành tựu của Phật như thế nào? Quán sự trang nghiêm do công đức thành tựu của Phật thì có tám loại tướng, hãy nên biết. Những gì là tám loại? Một là trang nghiêm tòa công đức thành tựu. Hai là trang nghiêm thân nghiệp công đức thành tựu. Ba là trang nghiêm khẩu nghiệp công đức thành tựu. Bốn là trang nghiêm tâm nghiệp công đức thành tựu. Năm là trang nghiêm đại chúng công đức thành tựu. Sáu là trang nghiêm thượng thủ công đức thành tựu. Bảy là trang nghiêm chủ công đức thành tựu. Tám là trang nghiêm

**Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyên Sanh Kệ - Bà Tẩu Bàn Đậu Bồ Tát tạo - Nguyên Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi**

*công đức thành tựu trụ trì, chẳng thực hiện uổng công.*

*Trang nghiêm tòa công đức thành tựu là gì? Kệ rằng: “Vô lượng đại bảo vương, đài hoa sạch vi diệu”.*

*Sự trang nghiêm do công đức thành tựu nơi thân nghiệp là gì? Kệ nói: “Tướng hảo, quang một tâm, hình sắc trời muôn loài”.*

*Những gì là sự trang nghiêm do công đức thành tựu nơi khẩu nghiệp? Kệ rằng: “Tiếng Như Lai vi diệu, âm Phạm vọng mười phương”.*

*Những gì là sự trang nghiêm do công đức thành tựu nơi tâm nghiệp? Kệ rằng: “Như đất, nước, lửa, gió, hư không vô phân biệt”. Vô phân biệt là chẳng có cái tâm phân biệt.*

*Những gì là sự trang nghiêm nơi công đức thành tựu của đại chúng? Kệ rằng: “Chúng thiên nhân bất động, biến trí thanh tịnh sanh”.*

*Những gì là sự trang nghiêm nơi công đức thành tựu của bậc thượng thủ? Kệ rằng: “Như núi chúa Tu Di, thắng diệu không chi hơn”.*

*Những gì là trang nghiêm chủ công đức thành tựu? Kệ rằng: “Chúng trượng phu trời người, cung kính vây chiêm ngưỡng”.*

*Những gì là sự trang nghiêm của công đức thành tựu trụ trì chẳng uổng công thực hiện? Kệ rằng: “Quán sức bốn nguyện Phật, gặp gỡ chẳng luống uổng, có thể mau thỏa nguyện, biến công đức báu lớn”.*

*Liên thấy đức Phật ấy, hàng Bồ Tát chưa chứng tịnh tâm, rất rạo sẽ chứng bình đẳng Pháp Thân, rất rạo cùng với bậc tịnh tâm Bồ Tát và các vị Bồ Tát đã đặng địa cùng đắc tịch diệt bình đẳng. Nói đại lược tám câu thị hiện công đức trang nghiêm tự lợi và lợi tha của Như Lai, thành tựu theo thứ tự, hãy nên biết [như thế]).*

**(Luận) Vân hà quan sát Bồ Tát trang nghiêm công đức thành tựu? Quan sát Bồ Tát trang nghiêm công đức thành tựu giả, quán bỉ Bồ Tát hữu tứ chủng chánh tu hành công đức thành tựu, ưng tri. Hà giả vi tứ?**

**Nhất giả, u nhất Phật độ, thân bất động dao, nhi biến thập phương chủng chủng ứng hóa, như thật tu hành, thường tác Phật sự. Kệ ngôn: “An Lạc quốc thanh tịnh, thường chuyển vô cấu luân, hóa Phật, Bồ Tát nhật, như Tu Di trụ trì” cố, khai chư chúng sanh ứ nê hoa cố.**

**Nhị giả, bỉ ứng hóa thân, nhất thiết thời bất tiền, bất hậu, nhất tâm, nhất niệm, phóng đại quang minh, tất năng biến chí thập phương**



*Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyễn Sanh Kệ - Bà Tẩu Bàn Đậu Bồ Tát tạo - Nguyễn Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi*

*thế giới, giáo hóa chúng sanh, chủng chủng phương tiện, tu hành sở tác, diệt trừ nhất thiết chúng sanh khổ cố. Kệ ngôn: “Vô cấu trang nghiêm quang, nhất niệm cập nhất thời, phổ chiếu chư Phật hội, lợi ích chư quần sanh” cố.*

*Tam giả, bỉ u nhất thiết thế giới, vô dư chiếu chư Phật hội đại chúng, vô dư quảng đại vô lượng cúng dường, cung kính tán thán chư Phật Như Lai công đức. Kệ ngôn: “Vũ thiên nhạc, hoa y, diệu hương đẳng cúng dường, tán chư Phật công đức, vô hữu phân biệt tâm” cố.*

*Tứ giả, bỉ u thập phương nhất thiết thế giới vô Tam Bảo xứ, trụ trì trang nghiêm Phật Pháp Tăng bảo công đức đại hải, biến thị linh giải như thật tu hành. Kệ ngôn: “Hà đẳng thế giới vô, Phật pháp công đức bảo, ngã nguyện giai vãng sanh, thị Phật pháp như Phật” cố.*

*Hựu hướng thuyết quan sát trang nghiêm Phật độ công đức thành tựu, trang nghiêm Phật công đức thành tựu, trang nghiêm Bồ Tát công đức thành tựu, thử tam chủng thành tựu nguyện tâm trang nghiêm, ưng tri. Lược thuyết nhập nhất pháp cú cố. Nhất pháp cú giả, vị thanh tịnh cú. Thanh tịnh cú giả, vị chân thật trí huệ vô vi Pháp Thân cố. Thử thanh tịnh hữu nhị chủng, ưng tri. Hà đẳng nhị chủng? Nhất giả, khí thể gian thanh tịnh; nhị giả, chúng sanh thể gian thanh tịnh.*

*Khí thể gian thanh tịnh giả, như hướng thuyết thất thập chủng trang nghiêm Phật độ công đức thành tựu, thị danh khí thể gian thanh tịnh.*

*Chúng sanh thể gian thanh tịnh giả, như hướng thuyết bát chủng trang nghiêm Phật công đức thành tựu, tứ chủng trang nghiêm Bồ Tát công đức thành tựu, thị danh chúng sanh thể gian thanh tịnh. Như thị nhất pháp cú, nhiếp nhị chủng thanh tịnh nghĩa, ưng tri.*

(論)云何觀察菩薩莊嚴功德成就？觀察菩薩莊嚴功德成就者，觀彼菩薩有四種正修行功德成就，應知。何者為四？一者於一佛土身不動搖，而遍十方種種應化，如實修行，常作佛事。偈言：安樂國清淨，常轉無垢輪，化佛菩薩日，如須彌住持故，開諸眾生淤泥華故。二者彼應化身，一切時不前不後，一心一念，放大光明，悉能遍至十方世界，教化眾生，種種方便，修行所作，滅除一切眾生苦故。偈言：無垢莊嚴光，一念及一時，普照諸佛會，利益諸群生故。三者彼於一切世界，無餘照諸佛會大眾，無餘廣大無量供養恭敬讚歎諸佛如來功德。偈言，雨天樂華衣，妙香等供養，讚諸佛功

*Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyên Sanh Kệ - Bà Tẩu Bàn Đậu Bồ Tát tạo - Nguyên Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi*

德，無有分別心故。四者彼於十方一切世界無三寶處，住持莊嚴佛法僧寶功德大海，遍示令解如實修行。偈言：何等世界無，佛法功德寶，我願皆往生，示佛法如佛故。又向說觀察莊嚴佛土功德成就、莊嚴佛功德成就、莊嚴菩薩功德成就，此三種成就願心莊嚴，應知。略說入一法句故。一法句者，謂清淨句。清淨句者，謂真實智慧無為法身故。此清淨有二種，應知。何等二種？一者器世間清淨，二者眾生世間清淨。器世間清淨者，如向說十七種莊嚴佛土功德成就，是名器世間清淨。眾生世間清淨者，如向說八種莊嚴佛功德成就，四種莊嚴菩薩功德成就，是名眾生世間清淨。如是一法句，攝二種清淨義，應知。

*(Luận: Quan sát công đức trang nghiêm của Bồ Tát như thế nào? Quan sát công đức trang nghiêm của Bồ Tát là quán các vị Bồ Tát ấy có bốn công đức thành tựu tu hành chân chánh, hãy nên biết. Những gì là bốn?)*

*Một là trong một cõi Phật, thân chẳng lay động, mà ứng hóa đủ mọi thứ trọn khắp mười phương, như thật tu hành, thường làm Phật sự. Kệ rằng: “Cõi An Lạc thanh tịnh, thường chuyển vô cấu luân, hóa Phật Bồ Tát nhật, như Tu Di trụ trì”, nở hoa trong bùn lầy cho chúng sanh.*

*Hai là Ứng Hóa Thân của các Ngài (các vị Bồ Tát trong Cực Lạc) trong hết thảy thời, chẳng trước, chẳng sau, nhất tâm, nhất niệm, tỏa quang minh lớn thảy đều có thể tới khắp mười phương thế giới giáo hóa chúng sanh, các thứ phương tiện, các hành vi tu hành [đều nhằm] diệt trừ nỗi khổ của hết thảy chúng sanh. Kệ rằng: “Sáng trang nghiêm không như, một niệm và một thời, chiếu khắp các Phật hội, lợi ích trọn muôn loài”.*

*Ba là các Ngài trong hết thảy các thế giới, chiếu đại chúng trong hội của chư Phật chẳng sót, vô lượng cúng dường rộng lớn, cung kính tán thán công đức của chư Phật Như Lai chẳng sót. Kệ rằng: “Mưa nhạc trời, áo hoa, diệu hương để cúng dường, tán công đức chư Phật, chẳng có tâm phân biệt”.*

*Bốn là trong hết thảy các thế giới ở mười phương, chỗ nào không có Tam Bảo, biên cả công đức Phật, Pháp, Tăng bảo trụ trì trang nghiêm, các Ngài sẽ dạy trọn khắp, khiến cho họ hiểu [Phật pháp] mà như thật tu hành. Kệ rằng: “Thế giới nào chẳng có, Phật pháp công đức bảo, tôi đều nguyện vãng sanh, dạy Phật pháp như Phật”.*

*Lại nữa, như trên đây đã nói quan sát sự trang nghiêm do công*

*Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyễn Sanh Kệ - Bà Tẩu Bàn Đậu Bồ Tát tạo - Nguyễn Ngụ Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi*

*đức thành tựu nơi cõi Phật, sự trang nghiêm do công đức thành tựu của Phật, sự trang nghiêm do công đức thành tựu của Bồ Tát, ba món thành tựu ấy trang nghiêm nguyện tâm, hãy nên biết. Nói đại lược thì sẽ gộp vào trong một câu pháp. Một câu pháp nghĩa là một câu thanh tịnh. Câu thanh tịnh chính là Pháp Thân chân thật trí huệ vô vi. Sự thanh tịnh ấy có hai loại, hãy nên biết. Những gì là hai loại? Một là khí thể gian thanh tịnh, hai là chúng sanh thể gian thanh tịnh.*

*Khí thể gian thanh tịnh là như trước đó đã nói mười bảy thứ trang nghiêm do công đức thành tựu của cõi Phật thì gọi là khí thể gian thanh tịnh.*

*Chúng sanh thể gian thanh tịnh là như trên đây đã nói tám thứ trang nghiêm do công đức thành tựu của Phật và bốn thứ trang nghiêm do công đức thành tựu của Bồ Tát thì gọi là “chúng sanh thể gian thanh tịnh”. Một pháp cú như thế gồm trọn hai loại ý nghĩa thanh tịnh, hãy nên biết).*

*(Luận) Như thị Bồ Tát Xa-ma-tha, Tỳ-bà-xá-na, quảng lược tu hành, thành tựu nhu nhuyễn tâm. Như thật tri quảng lược chư pháp, như thị thành tựu xảo phương tiện hồi hướng. Hà giả Bồ Tát xảo phương tiện hồi hướng? Bồ Tát xảo phương tiện hồi hướng giả, vị thuyết lễ bái đẳng ngũ chủng tu hành, sở tập nhất thiết công đức thiện căn, bất cầu tự thân trụ trì chi lạc, dục bạt nhất thiết chúng sanh khổ cố. Tác nguyện nhiếp thủ nhất thiết chúng sanh, cộng đồng sanh tử An Lạc Phật quốc, thị danh Bồ Tát xảo phương tiện hồi hướng thành tựu. Bồ Tát như thị thiện tri hồi hướng thành tựu, tức năng viễn ly tam chủng Bồ Đề môn tương vi pháp. Hà đẳng tam chủng?*

*Nhất giả, y trí huệ môn, bất cầu tự lạc, viễn ly ngũ tâm tham trước tự thân cố.*

*Nhị giả, y từ bi môn, bạt nhất thiết chúng sanh khổ, viễn ly vô an chúng sanh tâm cố.*

*Tam giả, y phương tiện môn, lân mẫn nhất thiết chúng sanh tâm, viễn ly cúng dường, cung kính tự thân tâm cố.*

*Thị danh viễn ly tam chủng Bồ Đề môn tương vi pháp. Bồ Tát viễn ly như thị tam chủng Bồ Đề môn tương vi pháp, đắc tam chủng tùy thuận Bồ Đề môn pháp mẫn túc cố. Hà đẳng tam chủng?*

*Nhất giả, vô nhiễm thanh tịnh tâm, dĩ bất vị tự thân cầu chư lạc cố.*

*Nhị giả, an thanh tịnh tâm, dĩ bạt nhất thiết chúng sanh khổ cố.*

*Tam giả, lạc thanh tịnh tâm, dĩ linh nhất thiết chúng sanh đắc đại Bồ Đề cố, dĩ nhiếp thủ chúng sanh sanh bỉ quốc độ cố.*

*Thị danh tam chủng tùy thuận Bồ Đề môn pháp mãn túc, ưng tri. Hướng thuyết trí huệ, từ bi, phương tiện tam chủng môn, nhiếp thủ Bát Nhã, Bát Nhã nhiếp thủ phương tiện, ưng tri. Hướng thuyết viễn ly ngã tâm bất tham trước tự thân, viễn ly vô an chúng sanh tâm, viễn ly cúng dường, cung kính tự thân tâm. Thử tam chủng pháp viễn ly chướng Bồ Đề tâm, ưng tri. Hướng thuyết vô nhiễm thanh tịnh tâm, an thanh tịnh tâm, lạc thanh tịnh tâm, thử tam chủng tâm, lược nhất xứ thành tựu diệu lạc thắng chân tâm, ưng tri.*

(論)如是菩薩奢摩他，毗婆舍那，廣略修行，成就柔軟心。如實知廣略諸法，如是成就巧方便迴向。何者菩薩巧方便迴向？菩薩巧方便迴向者，謂說禮拜等五種修行，所集一切功德善根，不求自身住持之樂，欲拔一切眾生苦故。作願攝取一切眾生，共同生彼安樂佛國，是名菩薩巧方便迴向成就。菩薩如是善知迴向成就，即能遠離三種菩提門相違法。何等三種？一者依智慧門，不求自樂，遠離我心貪著自身故。二者依慈悲門，拔一切眾生苦，遠離無安眾生心故。三者依方便門，憐愍一切眾生心，遠離供養恭敬自身心故。是名遠離三種菩提門相違法。菩薩遠離如是三種菩提門相違法，得三種隨順菩提門法滿足故。何等三種？一者無染清淨心，以不為自身求諸樂故。二者安清淨心，以拔一切眾生苦故。三者樂清淨心，以令一切眾生得大菩提故，以攝取眾生生彼國土故。是名三種隨順菩提門法滿足，應知。向說智慧、慈悲、方便三種門，攝取般若，般若攝取方便，應知。向說遠離我心不貪著自身，遠離無安眾生心，遠離供養恭敬自身心。此三種法，遠離障菩提心，應知。向說無染清淨心，安清淨心，樂清淨心。此三種心，略一處成就妙樂勝真心，應知。

*(Luận: Chỉ và Quán của Bồ Tát như thế, tu hành rộng hay lược, thành tựu tâm nhu nhuyễn. Biết chư pháp rộng hay lược như thật, thành tựu phương tiện khéo để hồi hướng như thế. Những gì là phương tiện khéo hồi hướng của Bồ Tát? Phương tiện khéo hồi hướng của Bồ Tát là nói tới năm thứ tu hành như lễ bái v.v... Hết thấy công đức thiện căn đã tu tập chẳng vì nhằm duy trì sự vui sướng cho bản thân, mà vì muốn dẹp khổ cho hết thấy chúng sanh. Phát nguyện nhiếp thủ hết thấy chúng sanh*

***Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyễn Sanh Kệ - Bà Tẩu Bàn Đậu Bồ Tát tạo - Nguyễn Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi***

*cùng chung sanh về cõi Phật An Lạc. Đó gọi là thành tựu phương tiện khéo hồi hướng của Bồ Tát. Bồ Tát khéo biết hồi hướng thành tựu như thế, liền có thể xa lìa ba thứ pháp trái nghịch Bồ Đề môn, những gì là ba?*

*Một là nương vào trí huệ môn, chẳng cầu sự vui sướng cho chính mình, xa lìa cái tâm tham đắm bản thân của chính mình vậy.*

*Hai là nương theo từ bi môn, dẹp khổ cho hết thầy chúng sanh, xa lìa cái tâm chẳng an ổn chúng sanh.*

*Ba là nương vào phương tiện môn, tâm thương xót hết thầy chúng sanh, xa lìa cái tâm cung kính, cúng dường thân tâm của chính mình.*

*Đó gọi là xa lìa ba thứ trái nghịch Bồ Đề môn. Bồ Tát xa lìa ba thứ pháp trái nghịch Bồ Đề môn như vậy, sẽ được trọn đủ ba thứ pháp tùy thuận Bồ Đề môn, những gì là ba thứ?*

*Một là tâm vô nhiễm thanh tịnh, do chẳng vì bản thân mà cầu các sự vui.*

*Hai là cái tâm an thanh tịnh, do dẹp trừ nỗi khổ cho hết thầy chúng sanh.*

*Ba là lạc thanh tịnh tâm, do khiến cho hết thầy chúng sanh đắc đại Bồ Đề, do nhiếp thủ chúng sanh sanh về cõi nước ấy.*

*Đấy gọi là ba thứ pháp trọn đủ tùy thuận Bồ Đề môn, hãy nên biết. Ba môn trí huệ, từ bi và phương tiện như đã nói trên đã gồm thâu Bát Nhã, Bát Nhã nhiếp thủ phương tiện, hãy nên biết. Trên đây đã nói “xa lìa cái tâm chấp Ngã, chẳng tham đắm bản thân, xa lìa cái tâm chẳng an ổn chúng sanh, xa lìa cái tâm cúng dường, cung kính bản thân”, ba pháp ấy sẽ xa lìa những thứ ngăn chướng Bồ Đề tâm, hãy nên biết [như thế]. Tâm vô nhiễm thanh tịnh, tâm an thanh tịnh, tâm lạc thanh tịnh như vừa nói trên đây, đối với ba thứ tâm ấy, nói đại lược thì đều quy vào một chỗ thành tựu chính là chân tâm thù thắng diệu lạc, hãy nên biết [như thế]).*

***(Luận) Như thị Bồ Tát trí huệ tâm, phương tiện tâm, vô chướng tâm, thắng chân tâm, năng sanh thanh tịnh Phật quốc độ, ưng tri. Thị danh Bồ Tát Ma Ha Tát tùy thuận ngũ chủng pháp môn, sở tác tùy ý tự tại thành tựu. Như hương sở thuyết thân nghiệp, khẩu nghiệp, ý nghiệp, trí nghiệp, phương tiện trí nghiệp, tùy thuận pháp môn cổ. Phục hữu ngũ chủng môn, tiệt thứ thành tựu ngũ chủng công đức, ưng tri. Hà giả ngũ môn? Nhất giả cận môn, nhị giả đại hội chúng***

*Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyên Sanh Kệ - Bà Tẩu Bàn Đậu Bồ Tát tạo - Nguyên Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi*

*môn, tam giả trạch môn, tứ giả ốc môn, ngũ giả viên lâm du hý địa môn. Thử ngũ chủng môn, sơ tứ chủng môn, thành tựu nhập công đức; đệ ngũ môn, thành tựu xuất công đức.*

*Nhập đệ nhất môn giả, dĩ lễ bái A Di Đà Phật vị sanh bỉ quốc cố, đắc sanh An Lạc thế giới, thị danh nhập đệ nhất môn.*

*Nhập đệ nhị môn giả, dĩ tán thán A Di Đà Phật, tùy thuận danh nghĩa xưng Như Lai danh, y Như Lai quang minh trí tướng tu hành cố, đắc nhập đại hội chúng số, thị danh nhập đệ nhị môn.*

*Nhập đệ tam môn giả, dĩ nhất tâm chuyên niệm tác nguyện sanh bỉ, tu Xa-ma-tha tịch tĩnh tam-muội hạnh cố, đắc nhập Liên Hoa Tạng thế giới, thị danh nhập đệ tam môn.*

*Nhập đệ tứ môn giả, dĩ chuyên niệm quan sát bỉ diệu trang nghiêm, tu Tỳ-bà-xá-na cố, đắc đáo bỉ xứ, thọ dụng chủng chủng pháp vị lạc, thị danh nhập đệ tứ môn.*

*Xuất đệ ngũ môn giả, dĩ đại từ bi, quan sát nhất thiết khổ não chúng sanh, thị Ứng Hóa Thân, hồi nhập sanh tử viên phiên não lâm trung, du hý thần thông, chí giáo hóa địa, dĩ bốn nguyện lực hồi hướng cố, thị danh xuất đệ ngũ môn.*

*Bồ Tát nhập tứ chủng môn, tự lợi hạnh thành tựu, ung tri. Bồ Tát xuất đệ ngũ môn, hồi hướng lợi ích tha hạnh thành tựu, ung tri. Bồ Tát như thị tu ngũ môn hạnh, tự lợi, lợi tha, tốc đắc thành tựu A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề cố.*

(論)如是菩薩智慧心、方便心、無障心、勝真心，能生清淨佛國土，應知。是名菩薩摩訶薩隨順五種法門，所作隨意自在成就。如向所說身業、口業、意業、智業、方便智業，隨順法門故。復有五種門，漸次成就五種功德，應知。何者五門？一者近門，二者大會眾門，三者宅門，四者屋門，五者園林遊戲地門。此五種門，初四種門，成就入功德；第五門，成就出功德。入第一門者，以禮拜阿彌陀佛為生彼國故，得生安樂世界，是名入第一門。入第二門者，以讚歎阿彌陀佛，隨順名義稱如來名，依如來光明智相修行故，得入大會眾數，是名入第二門。入第三門者，以一心專念作願生彼，修奢摩他寂靜三昧行故，得入蓮華藏世界，是名入第三門。入第四門者，以專念觀察彼妙莊嚴，修毗婆舍那故，得到彼處，受用種種法味樂，是名入第四門。出第五門者，以大慈悲，觀察一切苦惱眾生，示應化身，迴入生死園煩惱林中，遊戲神通，至教化地，以本願力迴向故，是名出第五門。菩薩入四種門，自利行成

***Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyên Sanh Kệ - Bà Tẩu Bàn Đậu Bồ Tát tạo - Nguyên Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi***

就，應知。菩薩出第五門，迴向利益他行成就，應知。菩薩如是修五門行，自利利他，速得成就阿耨多羅三藐三菩提故。

*(Luận: Hãy nên biết Bồ Tát có tâm trí huệ, tâm phương tiện, tâm vô chướng, chân tâm thù thắng có thể sanh về cõi nước thanh tịnh của Phật như vậy. Đó gọi là Bồ Tát Ma Ha Tát tùy thuận năm thứ pháp môn, những gì đã làm đều tùy ý tự tại thành tựu. Thân nghiệp, khẩu nghiệp, ý nghiệp, trí nghiệp, phương tiện trí nghiệp như đã nói trên đây đều tùy thuận pháp môn. Lại có năm loại môn, theo thứ tự mà dần dần thành tựu năm loại công đức, hãy nên biết. Những gì là năm môn? Một là cận môn, hai là đại hội chúng môn, ba là trạch môn, bốn là ốc môn, năm là viên lâm du hý địa môn. Trong năm loại môn ấy, bốn môn đầu thành tựu “nhập công đức”, môn thứ năm thành tựu “xuất công đức”.*

*Môn thứ nhất để nhập chính là dùng lễ bái A Di Đà Phật hồng sanh về cõi ấy, được sanh về thế giới An Lạc thì gọi là “môn thứ nhất để nhập”.*

*Môn thứ hai để nhập là do tán thán A Di Đà Phật, tùy thuận danh nghĩa mà xưng tụng danh hiệu Như Lai, nương theo quang minh trí tướng của Như Lai để tu hành, bèn được dự vào đại chúng trong đại hội, thì gọi là “môn thứ hai để nhập”.*

*Môn thứ ba để nhập là do nhất tâm chuyên niệm, phát nguyện sanh về cõi ấy, tu hạnh Xa-ma-tha tịch tĩnh tam-muội, được vào trong thế giới Liên Hoa Tạng, đó gọi là “môn thứ ba để nhập”.*

*Môn thứ tư để nhập là do chuyên niệm, quan sát sự trang nghiêm màu nhiệm trong cõi ấy, tu Quán, đến được chỗ ấy, thọ dụng các thứ niềm vui pháp vị, thì gọi là “môn thứ tư để nhập”.*

*Môn thứ năm để Xuất: Do đại từ bi, quan sát hết thấy chúng sanh khổ não, thị hiện Ứng Hóa Thân, trở vào vườn sanh tử, rừng phiền não mà du hý thần thông, đạt tới chỗ giáo hóa, dùng sức bốn nguyện để hồi hướng, thì gọi là môn thứ năm để xuất.*

*Bốn loại môn Nhập của Bồ Tát nhằm thành tựu hạnh tự lợi, hãy nên biết. Môn thứ năm của Bồ Tát là Xuất nhằm thành tựu hạnh hồi hướng lợi ích người khác, hãy nên biết. Bồ Tát tu năm hạnh môn như vậy, tự lợi, lợi người khác, mau chóng thành tựu A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề).*

*Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyên Sanh Kệ - Bà Tẩu Bàn Đậu Bồ Tát tạo -  
Nguyên Ngụy Thiên Trúc Tam Tạng Bồ Đề Lưu Chi*

**Vô Lượng Thọ Kinh**  
**Ưu Bà Đề Xá Nguyên Sanh Kệ chung**  
**無量壽經優婆提舍願生偈終**



## **Mục Lục**

- 001... Phật Thuyết A Di Đà Kinh**
- 013... Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp Thọ Kinh**
- 037... Vô Lượng Thọ Kinh**
- 141... Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh**
- 307... Phật Thuyết A Di Đà Tam Đa Tam Phật Tát Lâu Phật Đản  
Quá Độ Nhân Đạo Kinh**
- 451... Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Kinh**
- 521... Đại Bảo Tích Kinh - Vô Lượng Thọ Như Lai Hội**
- 609... Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh  
Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh**
- 711... Phật Thuyết Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh**
- 755... Tứ Thập Hoa Nghiêm Kinh - Nhập Bất Tư Nghị Giải Thoát  
Cảnh Giới Phổ Hiền Hạnh Nguyên Phẩm**
- 795... Đại Phật Đảnh Thủ Lăng Nghiêm Kinh - Đại Thế Chí Bồ Tát  
Niệm Phật Viên Thông Chương**
- 797... Vô Lượng Thọ Kinh Ưu Bà Đề Xá Nguyên Sanh Kệ**

*“Hoan nghênh ân tống, công đức vô lượng”*